BÌNH GIẢNG THƯ VỀ THAM THIỀN HUYỀN MÔN

Webinar 1-23

LÁ THƯ I - IV

Michael D. Robbins

Commentary LOM 1

Tóm Tắt

§ Đọc giáo lý bằng trí cởi mở và khả năng tự phân biện

Thầy MDR nhấn mạnh hai yêu cầu trong lời tựa của Bà Alice Bailey: đọc với trí cởi mở và đánh giá các bức thư theo giá trị nội dung, thay vì theo những tuyên bố về tác giả. Việc Chân sư DK giữ danh tính kín đáo nhằm tránh để uy tín của một Chân sư thay thế sự suy xét của người học. Theo Thầy, niềm tin cần nảy sinh từ sự xác nhận của trực giác, chứ không chỉ vì một thẩm quyền đã phát biểu. Thầy cũng chú ý rằng một số nội dung cá nhân, liên quan đến một trường huyền môn hoặc có tính tiên tri và nội môn đã được lược bỏ; những suy đoán của Thầy về đối tượng của các phần ấy vẫn được để ngỏ.

§ Chân Thần và ba phương diện của con người

Trong sơ đồ cấu tạo con người, Thầy MDR phân biệt Chân Thần, Tam Nguyên Tinh Thần và phàm ngã, mỗi cấp độ đều có cấu trúc tam phân. Chân Thần phản ánh Ý Chí hay Quyền Năng, Bác Ái–Minh Triết và Trí Tuệ Hoạt Động; Tam Nguyên Tinh Thần biểu hiện qua atma, Bồ đề và thượng trí; phàm ngã gồm thể trí thấp, thể cảm dục và thể xác–dĩ thái. Thầy mở rộng rằng mọi Chân Thần có thể được hiểu như sự phân chia qua xuất lộ của một Chân Thần duy nhất trong vũ trụ, với khả năng tự nhận biết ngày càng bị giới hạn ở những cấp độ thấp hơn. Tuy nhiên, Thầy liên tục nhắc rằng biết tên các cấp độ chưa đồng nghĩa với đã trải nghiệm tâm thức tương ứng.

§ Điểm tập trung nhất tâm và khả năng mặc khải

Thầy MDR giải thích rằng mỗi điểm tập trung nhất tâm mở ra một loại quan hệ, tác động và mặc khải phù hợp với cường độ của nó. Khi ý chí tập trung và bất lay chuyển, những tác động thấp hơn có thể bị loại khỏi phạm vi chú ý, trong khi những tác động thuộc cấp độ ấy trở nên nhận biết được. Vì vậy, điểm tập trung nhất tâm trên cõi atma cho phép nhận biết khác với trên cõi Bồ đề hoặc cõi trí. Mục đích học tập là dần đạt khả năng định tâm thực sự ở các cấp độ cao hơn, thay vì chỉ sử dụng thuật ngữ để mô tả chúng.

§ Nhiều tầng nghĩa của chân ngã và linh hồn

Thầy MDR đặc biệt nhấn mạnh rằng chân ngã thực sự trong phần trình bày về atma–Bồ đề–manas là Tam Nguyên Tinh Thần, còn thể nguyên nhân là phương tiện biểu hiện của nó. Tuy nhiên, trong nhiều đoạn khác, “chân ngã” lại chỉ tâm thức trong Hoa Sen Chân Ngã; trong tâm lý học thông thường, cùng từ tiếng Anh ấy còn có thể chỉ phàm ngã. Thầy vì thế yêu cầu đọc theo ngữ cảnh, không cố định mọi cách dùng vào một cấp độ. Antahkarana mở lối đến Tam Nguyên Tinh Thần, còn sự tiếp xúc Chân Thần bắt đầu được cảm nhận ở lần điểm đạo thứ ba và trở nên trực tiếp hơn qua những lần điểm đạo sau.

§ Phàm ngã và các xoáy lực trong những hệ thống lớn hơn

Thầy MDR đặt phàm ngã trong mười tám cõi phụ thấp, đồng thời phân biệt phạm vi ấy với hai mươi mốt cõi phụ thấp được liên hệ với thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế. Từ các trung tâm trên cấp dĩ thái, cảm dục và trí tuệ, Thầy suy luận rằng những xoáy lực tương ứng cũng phải tồn tại trên các cõi cao, dù sơ đồ không thể hiện. Chỉ dẫn về ba mươi lăm xoáy lửa tạo thành một Chân sư gợi cho Thầy cấu trúc bảy trung tâm trên năm cõi, rồi những tương ứng cao hơn đối với

bậc sáu và bậc bảy. Thầy trình bày đây như một hướng suy xét về sự liên tục của các hệ thống năng lượng, không phải tri thức mà người học hiện đã trực tiếp kiểm chứng.

§ Các tác phẩm tạo thành một toàn thể giáo lý

Thầy MDR đề xuất đọc những tác phẩm của Chân sư DK như các phần của một cuốn sách lớn, trong đó mỗi phần có thể làm sáng tỏ những phần khác. Những sách được viết sớm không vì thế mất giá trị hoặc bị thay thế, bởi một chi tiết nền tảng trong Thư Về Tham thiền Huyền môn có thể là chìa khóa cho đoạn giáo lý xuất hiện nhiều năm sau. Thầy liên hệ khả năng nối kết các dữ kiện với Sao Thủy, khả năng nhận ra toàn thể với Sao Mộc và sự nhận biết tính đồng nhất sâu xa với Sao Hải Vương. Khi nghiên cứu có hệ thống phát triển đủ sâu, hoạt động trí tuệ có thể mở sang nhận thức trực giác.

§ Nghiên cứu phải trở thành quy luật sống

Qua phương pháp Cung hai, Thầy MDR nhấn mạnh việc học cho đến khi giáo lý trở thành một phần của tâm thức và một quy luật sống tinh thần, nhờ đó trực giác cùng minh triết xuất hiện. Thầy cũng nhắc mặt lệch lạc của Cung hai: tích lũy tri thức chỉ cho mình, thờ ơ với nhu cầu người khác, để sự điềm tĩnh biến thành lạnh lùng và khả năng thấy trước biến thành nghi ngờ. Việc định tâm trong Hoa Sen Chân Ngã được Thầy gợi qua sự nhận biết những phẩm chất tốt đẹp đã tích lũy. Xa hơn, định tâm trong Tam Nguyên Tinh Thần đưa người học vào một phạm vi phi cá nhân và mang tính hành tinh.

§ Giữ cân bằng giữa tham thiền, học tập và phụng sự

Thầy MDR nhắc cảnh báo của Bà Alice Bailey rằng có người học quá nhiều mà chưa thực sự biết tham thiền. Thầy liên hệ một cách khái quát tham thiền với Cung một, học tập với Cung hai và phụng sự với Cung ba, rồi nhấn mạnh sự quân bình giữa ba hoạt động. Thiếu một thành phần, khả năng đóng góp cho Thánh Đoàn sẽ không phát triển toàn diện; theo Thầy, đời sống tham thiền thường là phần còn yếu. Mục tiêu là đưa phàm ngã dưới sự hướng dẫn của chân ngã, rồi tiếp tục mở rộng sự chỉnh hợp qua antahkarana, thay vì xem mọi hình thức tham thiền đều có cùng giá trị và kết quả.

Text 01 – Văn bản 01

[1] Received and Edited by ALICE A. BAILEY	[1] ALICE A. BAILEY tiếp nhận và hiệu đính
[2] Dedicated to THE TIBETAN TEACHER who wrote these letters and authorised their publication	[2] Kính tặng CHÂN SƯ TÂY TẠNG Đấng đã viết những bức thư này và cho phép xuất bản chúng
FOREWORD	**LỜI NÓI ĐẦU**
[3] The following letters were received during the period included within the dates, May 16th, 1920, and October 20th, 1920, [4]	[3] Những bức thư sau đây được tiếp nhận trong khoảng thời gian từ ngày 16 tháng 5 năm 1920 đến ngày 20 tháng 10 năm 1920,

with the exception of the two letters which were received in 1919. [5] With the consent of their author they have been gathered together for publication.

[4] ngoại trừ hai bức thư được tiếp nhận vào năm 1919. [5] Với sự đồng thuận của tác giả, những bức thư này đã được tập hợp để xuất bản.

[5b] They are published in full as received, with the exception of certain parts which have a purely personal application, [6] those having reference to a certain occult school, [7] and those of a prophetic or esoteric nature, which may not now be communicated.

[5b] Chúng được xuất bản nguyên vẹn như khi tiếp nhận, ngoại trừ một số phần chỉ mang tính cá nhân, [6] những phần đề cập đến một trường huyền bí nào đó, [7] và những phần có tính tiên tri hoặc huyền bí mà hiện nay chưa thể truyền đạt.

[8] It is hoped that those who read these letters will endeavour to do two things:

[8] Hy vọng rằng những người đọc các bức thư này sẽ cố gắng thực hiện hai điều:

[9] 1. Read always with an open mind, remembering that the truth is a many-sided diamond, and that its different aspects will appear at different times, as those who guide the race see a need which must be met. [10] Many books on meditation have been written, some too abstruse and some too superficial to satisfy the average educated man. The writer of these letters has apparently attempted to supply the need of a brief yet scientific exposition of a rationale of meditation, emphasising the goal immediately ahead and the intermediate stages.

[9] 1. Luôn đọc với một tâm trí rộng mở, ghi nhớ rằng chân lý là một viên kim cương có nhiều mặt, và những phương diện khác nhau của nó sẽ xuất hiện vào những thời điểm khác nhau, tùy theo những Đấng hướng dẫn nhân loại nhận thấy một nhu cầu cần được đáp ứng. [10] Nhiều sách về tham thiền đã được viết ra, một số quá thâm áo và một số quá hời hợt nên không thể đáp ứng người có học thức trung bình. Tác giả của những bức thư này dường như đã cố gắng đáp ứng nhu cầu về một bản trình bày ngắn gọn nhưng khoa học, giải thích cơ sở hợp lý của tham thiền, đồng thời nhấn mạnh mục tiêu ngay trước mắt và các giai đoạn trung gian.

[11] 2. Judge of the letters on their merits and not upon claims put forth on behalf of the writer. [12] For this reason he has chosen to preserve his anonymity and has requested the recipient of the letters to publish them under his pseudonym.

[11] 2. Đánh giá các bức thư theo giá trị nội tại của chúng chứ không theo những lời tuyên bố được đưa ra thay mặt tác giả. [12] Vì lý do này, Ngài đã chọn giữ kín danh tính và yêu cầu người nhận thư xuất bản chúng dưới bút danh của Ngài.

[13] If the subject matter of the letters is of value it will call forth a response from the readers and serve to help some onward

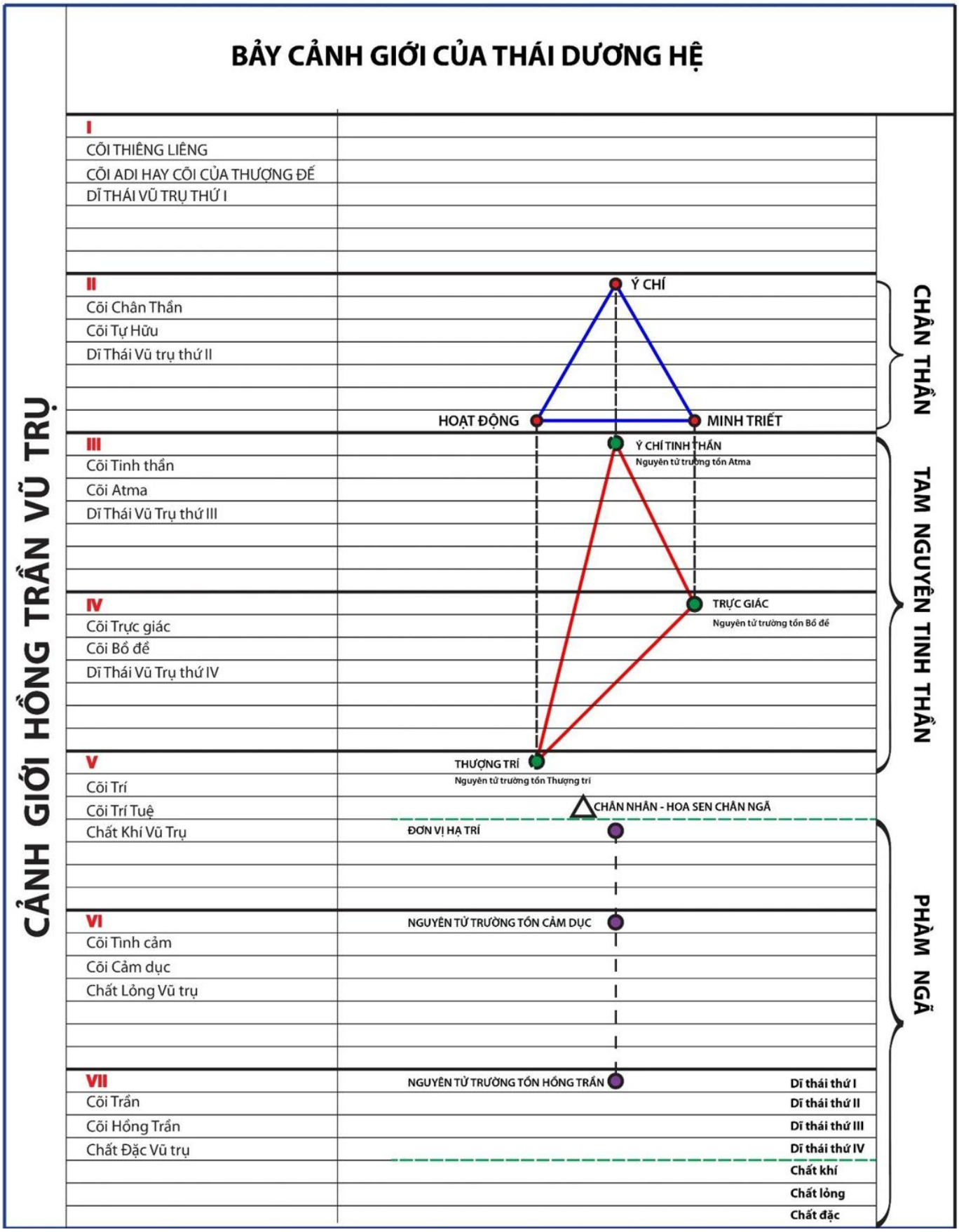
[13] Nếu nội dung của các bức thư có giá trị, nó sẽ khơi dậy sự đáp ứng nơi độc giả, giúp một số người tiến bước hướng đến mục tiêu, đồng thời trở thành nguồn cảm hứng và trợ

towards the goal, and prove to many the inspiration and aid it already has to a few.

ALICE A. BAILEY. NEW YORK, 1922.

lực cho nhiều người, như nó đã từng là nguồn cảm hứng và trợ lực cho một số ít người.

ALICE A. BAILEY. NEW YORK, 1922.



The constitution of man (see diagram above), as considered in the following pages, is basically threefold, as follows:—

Cấu tạo của con người (xem sơ đồ trên), theo cách được xem xét trong những trang sau, về cơ bản là tam phân như sau:—

I. The Monad, or pure Spirit, the Father in Heaven—

[14] This aspect reflects the three aspects of the Godhead:

[15] 1. Will or Power. . . . . .The Father

[16] 2. Love-Wisdom . . . . . .The Son

[17] 3. Active Intelligence . . . . The Holy Spirit

[18] and is only contacted at the final initiations, when man is nearing the end of his journey and is perfected.

[19] The Monad reflects itself again in

[20] II. The Ego, Higher Self, or Individuality

This aspect is potentially :—

1. Spiritual Will . . . Atma

2. Intuition. . . .Buddhi, Love-Wisdom, the Christ principle.

3. Higher or abstract Mind . ..Higher Manas.

I. Chân thần, hay Tinh thần thuần khiết, Đức Cha trên Trời—

[14] Phương diện này phản ánh ba phương diện của Thượng Đế:

[15] 1. Ý chí hay Quyền năng.....Đức Cha

[16] 2. Bác Ái – Minh Triết.....Đức Con

[17] 3. Trí Tuệ Hoạt Động.... Chúa Thánh Thần

[18] và chỉ được tiếp xúc trong những lần điểm đạo cuối cùng, khi con người gần đến cuối hành trình và đạt tới sự hoàn thiện.

[19] Chân thần lại phản ánh chính mình trong

[20] II. Chân ngã, Bản Ngã Cao Siêu, hay Cá Thể Tính

Phương diện này tiềm tàng gồm:—

1. Ý Chí Tinh Thần... Atma

2. Trực giác....Bồ đề, Bác Ái – Minh Triết, nguyên khí Christ.

3. Thượng trí hay Trí trừu tượng...Manas Cao Siêu.

[21] The Ego begins to make its power felt in advanced men, and increasingly on the Probationary Path [22] until by the third initiation the control of the lower self by the higher is perfected, and the highest aspect begins to make its energy felt.

[21] Chân ngã bắt đầu làm cho quyền năng của mình được cảm nhận nơi những người tiến bộ, và ngày càng mạnh mẽ hơn trên Con Đường Dự Bị [22] cho đến khi, vào lần điểm đạo thứ ba, sự kiểm soát của chân ngã đối với phàm ngã đạt đến mức hoàn hảo, và phương diện cao nhất bắt đầu làm cho năng lượng của nó được cảm nhận.

[23] The Ego reflects itself in

[23] Chân ngã phản ánh chính mình trong

[24] III. The Personality, or lower self, physical plane man.

[24] III. Phàm ngã, hay phàm ngã, con người trên cõi hồng trần.

This aspect is also threefold:—

Phương diện này cũng là tam phân:—

1. A mental body . . .lower manas.

1. Một thể trí...manas thấp.

2. An emotional body . . . astral body.

2. Một thể cảm dục... thể cảm dục.

3. A physical body . . .the dense physical and the etheric body.

3. Một thể xác...thể xác đậm đặc và thể dĩ thái.

The aim of meditation is therefore to bring man to the realisation of the Egoic [25] aspect and to bring the lower nature under its control. This is the immediate goal for the average man.

Do đó, mục tiêu của tham thiền là đưa con người đến chỗ chứng nghiệm phương diện chân ngã [25] và đặt bản chất thấp dưới sự kiểm soát của nó. Đây là mục tiêu trước mắt của người bình thường.

Commentary on Letters on Occult Meditation Webinar 1

Introduction and the Constitution of Man – Dẫn nhập và Cấu tạo của Con người

Michael D. Robbins • 17 July 2020

Michael D. Robbins • 17 tháng 7 năm 2020

Hello everybody, and welcome to yet another commentary. We will work together on the *Letters on Occult Meditation*. I think at some point Tuija will join us too, perhaps

Xin chào tất cả các bạn, và chào mừng các bạn đến với một buổi bình giảng khác. Chúng ta sẽ cùng nhau nghiên cứu *Thư Về Tham thiền Huyền môn*. Tôi nghĩ đến một lúc

when we get into the area of the Deva Kingdom.

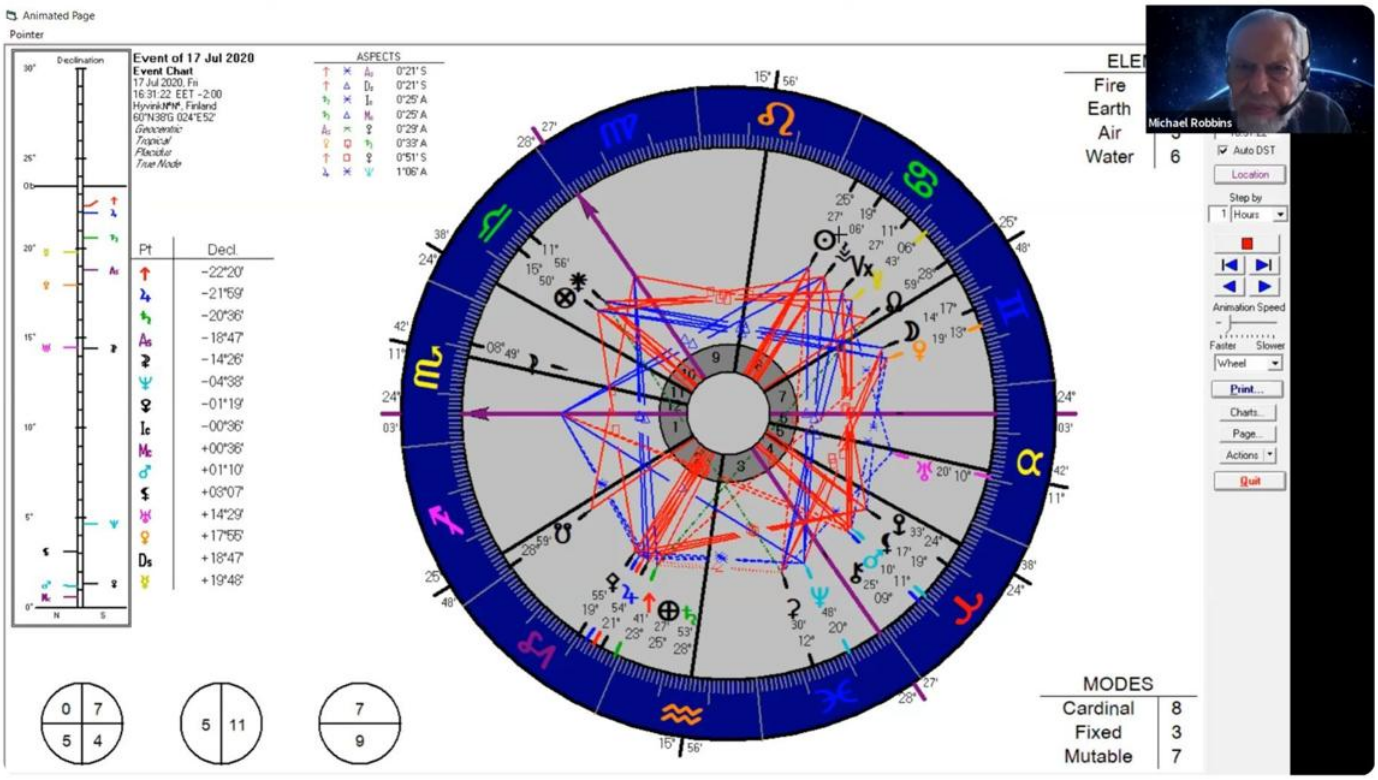
nào đó Tuija cũng sẽ tham gia cùng chúng ta, có lẽ khi chúng ta đi vào lĩnh vực giới thiên thần.

This is an amazing book. We know that the Tibetan contacted Alice Bailey for the first time on November the 19th, 1919, and yet the book was not published until 1950. Of course, the students in the school were able to benefit from these lessons, but they were gathered together for a later publication. Unless this was also published in 1922, 1950 looks like the first copyright date. Since copyrights last twenty-eight years, we could subtract twenty-eight from 1950 and get 1922. I think *Initiation, Human and Solar* was first copyrighted in 1922. We'll have to check that. But that was one of the first books. These are letters with quite a bit of really deep occultism, real profundity, I would say.

Đây là một cuốn sách đáng kinh ngạc. Chúng ta biết rằng Chân sư Tây Tạng đã liên hệ với Bà Alice Bailey lần đầu tiên vào ngày 19 tháng 11 năm 1919, thế nhưng mãi đến năm 1950 cuốn sách mới được xuất bản. Dĩ nhiên, các môn sinh trong trường đã có thể hưởng lợi từ những bài học này, nhưng chúng được tập hợp lại để xuất bản về sau. Trừ phi sách này cũng đã được xuất bản vào năm 1922, năm 1950 dường như là ngày đăng ký bản quyền đầu tiên. Vì bản quyền kéo dài hai mươi tám năm, chúng ta có thể lấy 1950 trừ đi hai mươi tám và được 1922. Tôi nghĩ *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương* được đăng ký bản quyền lần đầu vào năm 1922. Chúng ta sẽ phải kiểm tra điều đó. Nhưng đó là một trong những cuốn sách đầu tiên. Đây là những bức thư chứa đựng khá nhiều huyền bí học thực sự sâu xa, có thể nói là vô cùng thâm thúy.

Sometimes they hold the key to understanding what is given much later in the process of books. We're beginning with the moon in Gemini.

Đôi khi chúng nắm giữ chìa khóa để thấu hiểu những điều được trình bày muộn hơn rất nhiều trong tiến trình xuất bản các sách. Chúng ta bắt đầu với Mặt Trăng ở Song Tử.



Here in Finland, Scorpio is rising, and the Moon is with Venus in Gemini. If we go forward by one hour, the time is 16:31:22 Eastern European Time; in Eastern European Daylight Time, it should be 17:31:22. Still, Scorpio will be rising, with the symbol of an X-ray. That would be a good symbol for penetrating the depths of this book. Mercury will be in Cancer, and Mars in Aries. The Moon will have just moved beyond Rigel, the star of education, in the constellation of Orion. Mars in Aries has moved beyond Chiron.

Ở Phần Lan này, Hổ Cáp đang mọc, còn Mặt Trăng đồng vị với Sao Kim ở Song Tử. Nếu tiến lên một giờ, thời gian là 16:31:22 theo giờ Đông Âu; theo giờ mùa hè Đông Âu, thời gian phải là 17:31:22. Hổ Cáp vẫn sẽ mọc, với biểu tượng tia X. Đó hẳn là một biểu tượng thích hợp cho việc xuyên thấu những chiều sâu của cuốn sách này. Sao Thủy sẽ ở Cự Giải, còn Sao Hỏa ở Bạch Dương. Mặt Trăng vừa đi qua Rigel, ngôi sao của giáo dục, trong chòm sao Orion. Sao Hỏa ở Bạch Dương đã đi qua Chiron.

And basically, we may be giving this a fair amount of psychological treatment. Let's see where it takes us as we begin to work together. "Guests are reading in the library of a luxurious home": this is the twenty-sixth degree of Cancer. Certainly, great libraries have been consulted in bringing these books together. And it looks like Saturn is opposing the Sun, giving us some rigor. And also, Pluto, also Jupiter, they're all in the sign Capricorn opposing the Sun. Let us see what we can gather from the book. We

Về cơ bản, có lẽ chúng ta sẽ dành khá nhiều sự xử lý tâm lý cho nội dung này. Hãy xem nó đưa chúng ta đến đâu khi chúng ta bắt đầu cùng nhau làm việc. "Những vị khách đang đọc sách trong thư viện của một ngôi nhà sang trọng": đây là độ thứ hai mươi sáu của Cự Giải. Chắc chắn, người ta đã tham khảo những thư viện lớn khi tập hợp các cuốn sách này. Và dường như Sao Thổ đang đối vị Mặt Trời, đem lại cho chúng ta một mức độ nghiêm cẩn. Sao Diêm Vương và Sao Mộc cũng đều ở Ma Kết, đối vị Mặt Trời. Hãy

have Scorpio rising, the X-ray; the trine from the Sun in Cancer to the Ascendant; the Moon near the star of education, Rigel; and Venus there too, in its esoteric rulership position. Saturn, Pluto, and Jupiter are conjunct the heliocentric Earth, naturally opposed geocentrically to the Sun. We also have Mars in Aries.

xem chúng ta có thể thu hoạch được gì từ cuốn sách. Chúng ta có Hổ Cáp mọc, tức tia X; góc tam hợp từ Mặt Trời ở Cự Giải đến Điểm mọc; Mặt Trăng gần Rigel, ngôi sao của giáo dục; và Sao Kim cũng ở đó, tại vị trí cai quản nội môn của nó. Sao Thổ, Sao Diêm Vương và Sao Mộc đồng vị với Trái Đất nhật tâm, và đương nhiên, xét theo địa tâm, chúng đối vị Mặt Trời. Chúng ta cũng có Sao Hỏa ở Bạch Dương.

This says "received and edited by Alice Bailey," with two copyrights: 1950 and 1978. It will be ripe for the copyright to continue, maybe in 2004.

Ở đây ghi "do Bà Alice Bailey tiếp nhận và biên tập", với hai năm bản quyền: 1950 và 1978. Có lẽ đến năm 2004, bản quyền sẽ đến kỳ được tiếp tục.

[1] Received and Edited by ALICE A. BAILEY

[1] ALICE A. BAILEY tiếp nhận và hiệu đính

[2] Dedicated to THE TIBETAN TEACHER who wrote these letters and authorised their publication

[2] Kính tặng CHÂN SƯ TÂY TẠNG Đấng đã viết những bức thư này và cho phép xuất bản chúng

[3] The following letters were received during the period included within the dates, May 16th, 1920, and October 20th, 1920,

[3] Những bức thư sau đây được tiếp nhận trong khoảng thời gian từ ngày 16 tháng 5 năm 1920 đến ngày 20 tháng 10 năm 1920,

Approximately six months,

Khoảng sáu tháng,

[4] with the exception of the two letters which were received in 1919.

[4] ngoại trừ hai bức thư được tiếp nhận vào năm 1919.

I suppose just a little bit after he contacted her for the first time.

Tôi cho rằng đó là ngay sau khi Ngài liên hệ với bà lần đầu tiên.

There was not much left of 1919 when he contacted her on November 19th.

Năm 1919 không còn lại bao lâu khi Ngài liên hệ với bà vào ngày 19 tháng 11.

[5] With the consent of their author they have been gathered together for publication.

[5] Với sự đồng thuận của tác giả, những bức thư này đã được tập hợp để xuất bản.

[5b] They are published in full as received, with the exception of certain parts which have a purely personal application,

—maybe to Alice Bailey herself—

[6] those having reference to a certain occult school,

—maybe the Arcane School—

[7] and those of a prophetic or esoteric nature, which may not now be communicated.

That is a very interesting thought. I don't think I had read that before. Eager to plunge into the book long ago, I did not see what had been removed.

Personal items, items probably related to organizing the Arcane School, I guess, and those of a prophetic or esoteric nature—who knows? Have they been communicated in any of the other books? I'm not certain.

[8] It is hoped that those who read these letters will endeavor to do two things:

This is Alice Bailey writing.

[9] 1. Read always with an open mind, remembering that the truth is a many-sided diamond, and that its different aspects will appear at different times, as those who guide the race see a need which must be met.

Well, this applies, of course, to all the reading that is connected with the books

[5b] Chúng được xuất bản nguyên vẹn như khi tiếp nhận, ngoại trừ một số phần chỉ mang tính cá nhân,

—có lẽ đối với chính Bà Alice Bailey—

[6] những phần đề cập đến một trường huyền bí nào đó,

—có lẽ là Trường Arcane—

[7] và những phần có tính tiên tri hoặc huyền bí mà hiện nay chưa thể truyền đạt.

Đó là một ý tưởng rất thú vị. Tôi không nghĩ trước đây mình đã đọc điều đó. Vì từ lâu đã nóng lòng muốn đi sâu vào cuốn sách, tôi không nhận thấy những gì đã bị lược bỏ.

Những mục mang tính cá nhân, có lẽ là những mục liên quan đến việc tổ chức Trường Arcane, theo tôi đoán, và những mục mang tính tiên tri hoặc nội môn—ai mà biết được? Chúng đã được truyền đạt trong bất kỳ cuốn sách nào khác chưa? Tôi không chắc.

[8] Hy vọng rằng những người đọc các bức thư này sẽ cố gắng thực hiện hai điều:

Đây là lời Bà Alice Bailey viết.

[9] 1. Luôn đọc với một tâm trí rộng mở, ghi nhớ rằng chân lý là một viên kim cương có nhiều mặt, và những phương diện khác nhau của nó sẽ xuất hiện vào những thời điểm khác nhau, tùy theo những Đấng hướng dẫn nhân loại nhận thấy một nhu cầu cần được đáp ứng.

Dĩ nhiên, điều này áp dụng cho mọi việc đọc liên quan đến những cuốn sách mà Bà Alice

that Alice Bailey wrote down for the Tibetan. Read with an open mind, and it says, read always with an open mind, and do not shun what is unfamiliar. By now the readers of these books pretty well have adopted that attitude.

Bailey đã ghi lại cho Chân sư Tây Tạng. Hãy đọc với một thể trí rộng mở; ở đây nói rằng hãy luôn đọc với một thể trí rộng mở và đừng lẩn tránh điều xa lạ. Đến nay, độc giả của những cuốn sách này phần lớn đã tiếp nhận thái độ ấy.

[10] Many books on meditation have been written, some too abstruse and some too superficial to satisfy the average educated man. The writer of these letters has apparently attempted to supply the need of a brief yet scientific exposition of a rationale of meditation, emphasizing the goal immediately ahead and the intermediate stages.

[10] Nhiều sách về tham thiền đã được viết ra, một số quá thâm áo và một số quá hời hợt nên không thể đáp ứng người có học thức trung bình. Tác giả của những bức thư này dường như đã cố gắng đáp ứng nhu cầu về một bản trình bày ngắn gọn nhưng khoa học, giải thích cơ sở hợp lý của tham thiền, đồng thời nhấn mạnh mục tiêu ngay trước mắt và các giai đoạn trung gian.

[11] 2. Judge of the letters on their merits and not upon claims put forth on behalf of the writer.

[11] 2. Đánh giá các bức thư theo giá trị nội tại của chúng chứ không theo những lời tuyên bố được đưa ra thay mặt tác giả.

Alice Bailey really is making no claims. And the Tibetan, when he introduced to her the possibility of working with him, with himself, he also made no claims. He said, take a look at what I'm going to offer and see if it appeals to you and whether you see value in working with me. And at first, after an initial kind of rejection, saying, basically, I'm no darn psychic, she did accept. Thank goodness for all of us that she did accept to work with him for 30 years. She was on loan then, you might say, from Master K.H.'s ashram.

Bà Alice Bailey thực sự không đưa ra lời tuyên bố nào. Và khi Chân sư Tây Tạng giới thiệu với bà khả năng cộng tác với Ngài, Ngài cũng không đưa ra lời tuyên bố nào. Ngài nói: hãy xem những gì tôi sắp đưa ra, xem chúng có hấp dẫn bà không và bà có nhận thấy giá trị trong việc cộng tác với tôi hay không. Ban đầu, sau một phản ứng gần như bác bỏ, về cơ bản bà nói rằng mình tuyệt nhiên không phải là một người thông linh, nhưng rồi bà đã chấp nhận. Thật may mắn cho tất cả chúng ta khi bà đã chấp nhận cộng tác với Ngài trong ba mươi năm. Có thể nói, khi ấy bà được ashram của Chân sư K.H. cho mượn.

And Master K.H. was also, in a sense, the master of Master DK, the Christ himself being the still greater master of Master DK. He doesn't want to say who he is at this point. And even the revelation that he was the Tibetan, or is the Tibetan, Djwhal Khul, came rather as an accident because of some

Và theo một nghĩa nào đó, Chân sư K.H. cũng là Chân sư của Chân sư DK, còn chính Đức Christ là Chân sư còn cao cả hơn nữa của Chân sư DK. Ở thời điểm này, Ngài không muốn nói mình là ai. Ngay cả sự mặc khải rằng Ngài từng là, hay chính là, Chân sư Tây Tạng Djwhal Khul cũng xảy ra gần như do

writing that Alice Bailey had inadvertently left on the bottom of a page. For this reason —that the letters should be judged on their merits, not on claims—

tình cờ, bởi một số dòng chữ mà Bà Alice Bailey vô tình để lại ở cuối một trang. Vì lý do này—rằng những bức thư phải được đánh giá theo giá trị vốn có, chứ không theo những lời tuyên bố—

[12] For this reason he has chosen to preserve his anonymity and has requested the recipient of the letters to publish them under his pseudonym.

[12] Vì lý do này, Ngài đã chọn giữ kín danh tính và yêu cầu người nhận thư xuất bản chúng dưới bút danh của Ngài.

They have so many of the pseudonyms. I suppose the word, the Tibetan, is a pseudonym for Djwhal Khul, but I've also heard that Djwhal Khul itself is a pseudonym for yet another more authentic name.

Các Ngài có rất nhiều bút danh. Tôi cho rằng danh xưng Chân sư Tây Tạng là bút danh của Djwhal Khul, nhưng tôi cũng từng nghe nói rằng chính Djwhal Khul là bút danh của một tên gọi khác chân thực hơn.

[13] If the subject matter of the letters is of value it will call forth a response from the readers and serve to help some onward towards the goal, and prove to many the inspiration and aid it already has to a few.

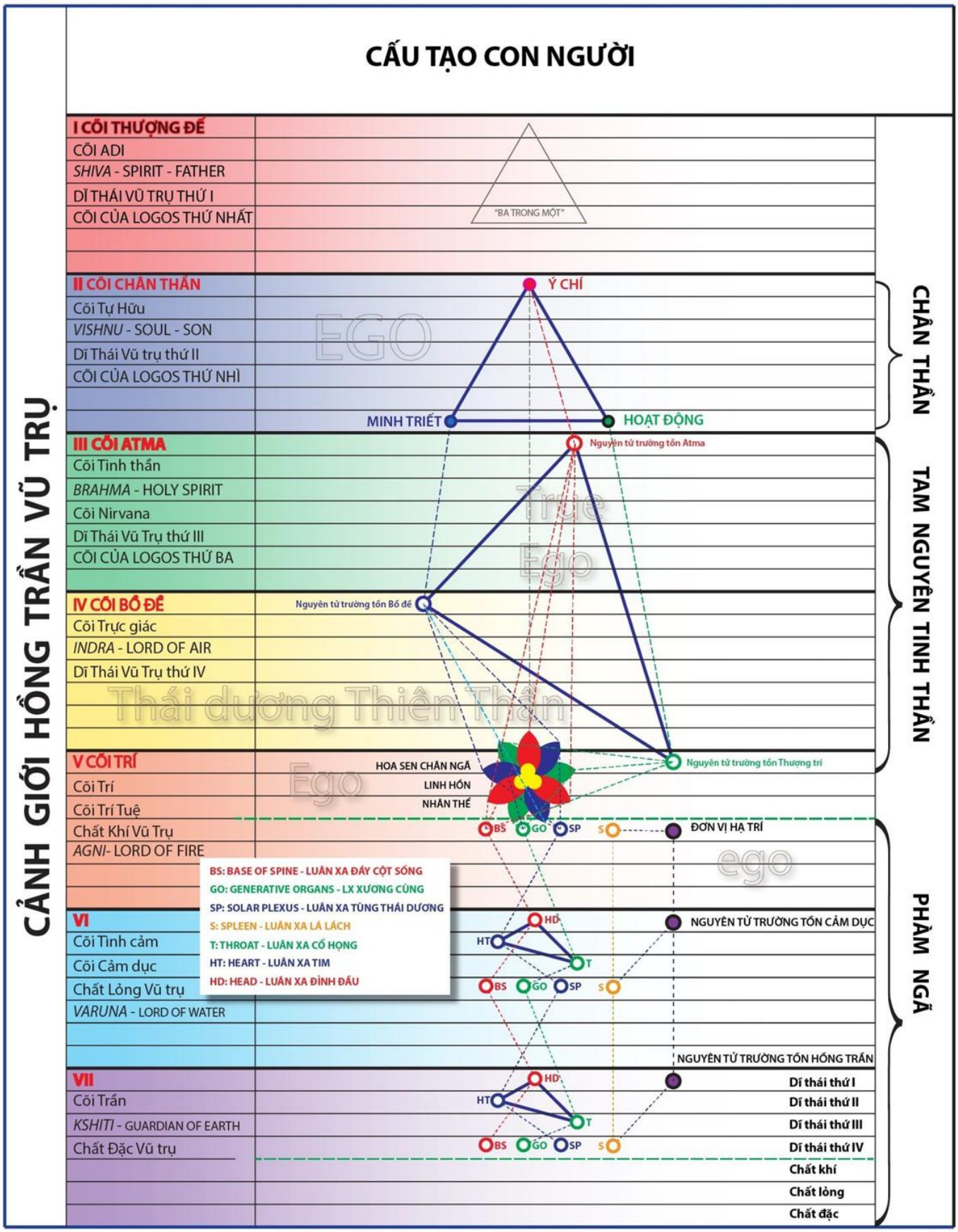
[13] Nếu nội dung của các bức thư có giá trị, nó sẽ khơi dậy sự đáp ứng nơi độc giả, giúp một số người tiến bước hướng đến mục tiêu, đồng thời trở thành nguồn cảm hứng và trợ lực cho nhiều người, như nó đã từng là nguồn cảm hứng và trợ lực cho một số ít người.

Let's bring in this idea, and the whole idea of anonymity is announced here. The reason for it, so that we do not speak with bated breath of Master Djwhal Khul as an authority and therefore believe everything written because an authority wrote it. Most all the books have this statement from an extract by the Tibetan, and he basically tells us that we are only to believe if we are fully convinced by the intuition that belief is a correct attitude towards that which is written.

Hãy đưa ý tưởng này vào đây; toàn bộ ý tưởng về sự ẩn danh được công bố tại đây. Lý do là để chúng ta không kính cẩn nhắc đến Chân sư Djwhal Khul như một thẩm quyền, rồi vì thế tin mọi điều đã viết chỉ vì người viết là một thẩm quyền. Hầu hết mọi cuốn sách đều có lời tuyên bố này trong một đoạn trích của Chân sư Tây Tạng, và về cơ bản Ngài bảo chúng ta chỉ nên tin khi trực giác hoàn toàn thuyết phục chúng ta rằng tin tưởng là thái độ đúng đắn đối với những gì đã được viết.

This was written in New York in 1919.

Điều này được viết tại New York vào năm 1919.



We have been dealing with such maps in our study of the other books. Some students have colored them in, giving us further

Chúng ta đã đề cập đến những sơ đồ như thế trong quá trình nghiên cứu các cuốn sách khác. Một số đạo sinh đã tô màu chúng, qua

indication of their value. We are familiar with these ideas: the Monad is pure Spirit, considered that aspect of ourselves which is the Father in Heaven. Here we have the Monad as a triangle on the Monadic or second plane. Each of these planes—especially the four etheric levels of the Monadic plane—has a particular importance, some of which Master DK has indicated in *A Treatise on Cosmic Fire*. Every plane has its etheric and dense levels. We have the Monad; the Spiritual Triad—Atma, Buddhi, and higher Manas, the abstract mind; what we call the soul on the level of higher mind; and the personality on the lower eighteen subplanes.

đó cho chúng ta thêm dấu hiệu về giá trị của chúng. Chúng ta đã quen thuộc với những ý tưởng này: chân thần là Tinh thần thuần khiết, được xem là phương diện nơi chính chúng ta vốn là Đức Cha trên Trời. Ở đây, chân thần được biểu thị như một tam giác trên cõi chân thần, tức cõi thứ hai. Mỗi cõi này—đặc biệt là bốn cấp độ dĩ thái của cõi chân thần—đều có một tầm quan trọng riêng, một phần trong đó đã được Chân sư DK chỉ rõ trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*. Mỗi cõi đều có các cấp độ dĩ thái và đậm đặc. Chúng ta có chân thần; Tam Nguyên Tinh Thần—Atma, Bồ đề và manas cao, tức Trí trừu tượng; điều chúng ta gọi là linh hồn trên cấp độ thượng trí; và phàm ngã trên mười tám cõi phụ thấp.

The Monad is the pure spirit. Really, there's only one Monad in all of cosmos, but it is subdivided through the act of emanation, which is a type of ever-lessening self-perception on the part of the one Universal Logos.

Chân thần là tinh thần thuần khiết. Thực ra, trong toàn thể vũ trụ chỉ có một Chân thần, nhưng nó được phân chia qua hành vi xuất lộ, vốn là một dạng tự nhận thức ngày càng suy giảm của Đấng Thượng đế Vũ Trụ duy nhất.

[14] This aspect reflects the three aspects of the Godhead:

[14] Phương diện này phản ánh ba phương diện của Thượng Đế:

[15] 1. Will or Power. . . . . .The Father

[15] 1. Ý chí hay Quyền năng.....Đức Cha

[16] 2. Love-Wisdom . . . . . .The Son

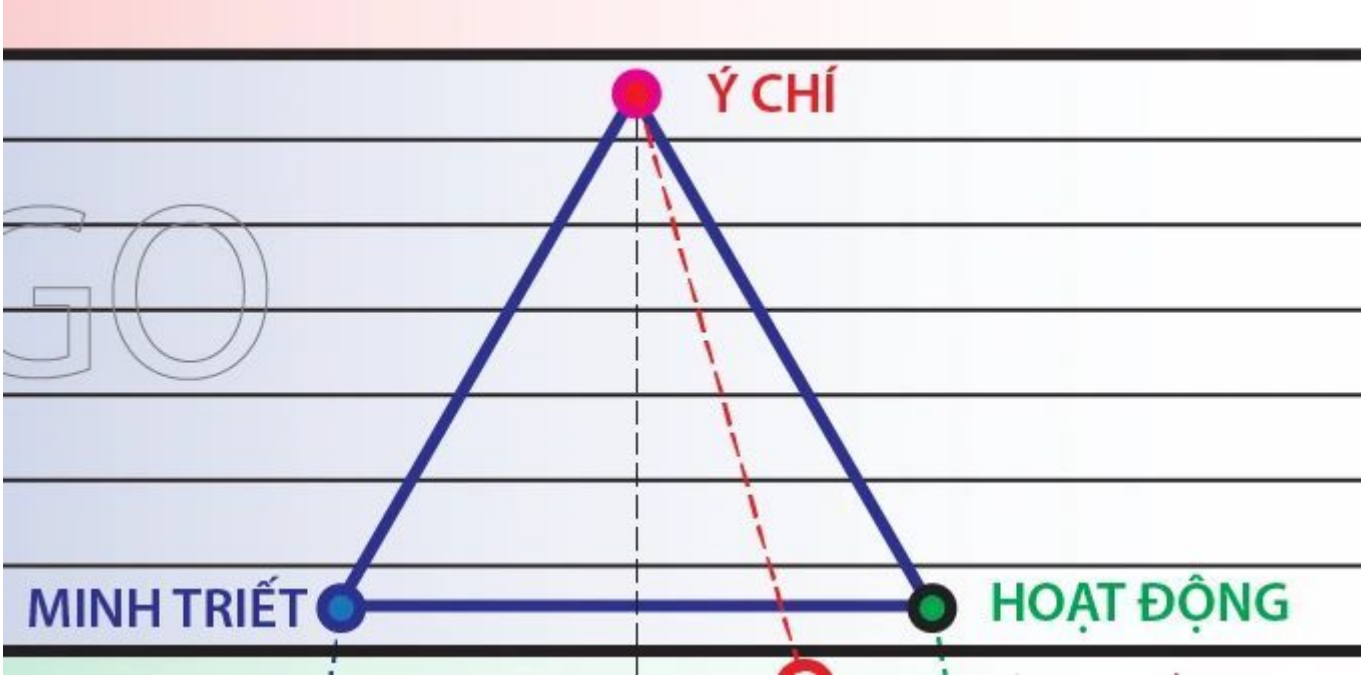
[16] 2. Bác Ái – Minh Triết.....Đức Con

[17] 3. Active Intelligence . . . . The Holy Spirit

[17] 3. Trí Tuệ Hoạt Động.... Chúa Thánh Thần

And I think we can see that here.

Và tôi nghĩ chúng ta có thể thấy điều đó ở đây.



This is the Father, this is the Son, the wisdom aspect here, and then the Holy Spirit is the active intelligent aspect. All of this, of course, seems old hat in a way to us because we've been studying these matters, but have we really experienced these levels or these points of tension? Every point of tension, according to its intensity, is revelatory of certain types of phenomena, certain types of spiritual impacts and events.

Đây là Đức Cha, đây là Đức Con, tức phương diện minh triết ở đây, và rồi Chúa Thánh Thần là phương diện trí tuệ hoạt động. Dĩ nhiên, theo một nghĩa nào đó, tất cả điều này dường như đã quá quen thuộc với chúng ta vì chúng ta đã nghiên cứu những vấn đề này; nhưng chúng ta đã thực sự trải nghiệm các cấp độ hay các điểm tập trung nhất tâm này chưa? Mỗi điểm tập trung nhất tâm, tùy theo cường độ của nó, làm hiển lộ những loại hiện tượng, tác động và sự kiện tinh thần nhất định.

[18] and is only contacted at the final initiations, when man is nearing the end of his journey and is perfected.

[18] và chỉ được tiếp xúc trong những lần điểm đạo cuối cùng, khi con người gần đến cuối hành trình và đạt tới sự hoàn thiện.

Some degree of contact seems to occur at the third initiation, and then at the fourth there is a much more direct mode of contact, and at the fifth still more, and finally one in a sense becomes that Monad at the sixth initiation and is liberated from the Monadic temple, the temple of Ezekiel at the seventh initiation. And on it goes until a place is found within the three aspects of divinity, on the seventh or highest plane of the cosmic physical plane in the sea of fire, and it

Dường như có một mức độ tiếp xúc nào đó vào lần điểm đạo thứ ba; rồi ở lần điểm đạo thứ tư có một cách thức tiếp xúc trực tiếp hơn nhiều, ở lần thứ năm lại càng nhiều hơn nữa; và cuối cùng, theo một nghĩa nào đó, người ta trở thành chân thần ấy vào lần điểm đạo thứ sáu và được giải thoát khỏi ngôi đền chân thần, tức đền thờ Ezekiel, vào lần điểm đạo thứ bảy. Tiến trình tiếp tục cho đến khi một vị trí được tìm thấy trong ba phương diện của thiên tính, trên cõi thứ bảy

is then the Monad itself which is making the great journey on the way of higher evolution.

hay cao nhất của cõi hồng trần vũ trụ, trong biển lửa; khi đó, chính chân thần thực hiện cuộc hành trình vĩ đại trên Con đường Tiến Hóa Cao Siêu.

We note the word “reflection”:

Chúng ta lưu ý từ “phản chiếu”:

[19] The Monad reflects itself again in

[19] Chân thần lại phản ánh chính mình trong

[20] II. The Ego, Higher Self, or Individuality.

[20] II. Chân ngã, Bản Ngã Cao Siêu, hay Cá Thể Tính

This does not take us at first simply to the level of higher mind. This Ego, Higher Self, or Individuality is really the Spiritual Triad. We are given the quality of the third cosmic subplane: spiritual will. We call it Atma—not Atman, but Atma.

Thoạt đầu, điều này không chỉ đưa chúng ta đến cấp độ thượng trí. Chân ngã, Bản Ngã Cao Siêu hay Cá Thể này thực ra là Tam Nguyên Tinh Thần. Chúng ta được trình bày phẩm tính của cõi phụ vũ trụ thứ ba: ý chí tinh thần. Chúng ta gọi nó là Atma—không phải Atman, mà là Atma.

Then we have the intuition which is buddhic love-wisdom, we call it the Christ principle, that's the fourth cosmic subplane. And then the higher or abstract mind, well, not all levels of the higher mind here, but on the very first subplane of the cosmic subplane of mind we find the abstract mind or higher Manas. The true Ego is the Spiritual Triad.

Rồi chúng ta có trực giác, tức Bác Ái – Minh Triết Bồ đề; chúng ta gọi đó là nguyên khí Christ, và đó là cõi phụ vũ trụ thứ tư. Sau đó là thượng trí hay Trí trừu tượng; tuy không phải mọi cấp độ thượng trí ở đây, nhưng trên cõi phụ đầu tiên của cõi phụ trí tuệ vũ trụ, chúng ta tìm thấy Trí trừu tượng hay manas cao. Chân ngã đích thực là Tam Nguyên Tinh Thần.

I realize that this is for many of us a review, but what is necessary is to experience the type of consciousness or awareness which accompanies these levels of tension. Higher points of tension bring higher relations, higher impacts, and when we think of a point of tension as focused, immovable will, then we realize that that will deflect so many lesser types of impacts and reveals the nature of the impacts that are connected specifically with that point of tension. A point of tension, for instance, on the atmic

Tôi nhận ra rằng đối với nhiều người trong chúng ta, đây là phần ôn lại, nhưng điều cần thiết là trải nghiệm loại tâm thức hay sự nhận biết đi kèm các cấp độ tập trung nhất tâm này. Những điểm tập trung nhất tâm cao hơn đem lại những mối liên hệ và tác động cao hơn; và khi chúng ta nghĩ về một điểm tập trung nhất tâm như ý chí tập trung, bất lay chuyển, chúng ta nhận ra rằng ý chí ấy sẽ làm chệch hướng rất nhiều loại tác động thấp hơn và làm hiển lộ bản chất của những tác động gắn liền riêng biệt với

plane will reveal far more than a point of tension on the buddhic plane and that will reveal more than a point of tension on the higher mental plane or lower mental plane, and so it goes.

điểm tập trung nhất tâm đó. Chẳng hạn, một điểm tập trung nhất tâm trên cõi atma sẽ làm hiển lộ nhiều hơn hẳn một điểm tập trung nhất tâm trên cõi Bồ đề; điểm trên cõi Bồ đề lại làm hiển lộ nhiều hơn điểm trên Cõi thượng trí hay cõi hạ trí, và cứ thế tiếp diễn.

Points of tension have their own type of revelation appropriate to the point of tension. Maybe the most important thing here is to realize that what we call the soul is really the Spiritual Triad. The soul is the Spiritual Triad, and we build the antahkarana at a certain point of our development. We build the antahkarana and it admits us into the province of the true ego, the true soul, the Spiritual Triad. Really the term soul, of course, can apply to any point of tension above the higher mental plane or above the lower mental plane, really. There is a type of consciousness which accompanies every point of tension, and that type of consciousness is soul.

Các điểm tập trung nhất tâm có loại mặc khải riêng, phù hợp với từng điểm. Có lẽ điều quan trọng nhất ở đây là nhận ra rằng điều chúng ta gọi là linh hồn thực ra là Tam Nguyên Tinh Thần. Linh hồn là Tam Nguyên Tinh Thần, và ở một điểm nhất định trong sự phát triển, chúng ta xây dựng antahkarana. Chúng ta xây dựng antahkarana, và nó cho phép chúng ta bước vào lĩnh vực của chân ngã đích thực, linh hồn đích thực, tức Tam Nguyên Tinh Thần. Thực ra, dĩ nhiên, thuật ngữ linh hồn có thể áp dụng cho bất kỳ điểm tập trung nhất tâm nào phía trên Cõi thượng trí, hay đúng hơn là phía trên cõi hạ trí. Có một loại tâm thức đi kèm mỗi điểm tập trung nhất tâm, và loại tâm thức ấy là linh hồn.

Monad has soul, and greater and greater beings in our cosmos have soul as well. There is a soul aspect, a consciousness aspect, even for the logos of this particular universe that we can call the Universal Logos, so far beyond our comprehension as simply to be words. But we must assume that such a great being exists in its beingness, in its consciousness, and in the type of activity which it generates out of itself, an activity which we can describe as emanation and the interactions of all that is emanated.

Chân thần có linh hồn, và các Sinh Mệnh ngày càng cao cả hơn trong vũ trụ của chúng ta cũng có linh hồn. Có một phương diện linh hồn, một phương diện tâm thức, ngay cả đối với Thượng đế của vũ trụ đặc thù này, Đấng mà chúng ta có thể gọi là Thượng đế Vũ Trụ, vượt xa khả năng lĩnh hội của chúng ta đến mức đối với chúng ta đó chỉ là những từ ngữ. Nhưng chúng ta phải giả định rằng một Đấng vĩ đại như thế hiện hữu trong trạng thái hiện tồn, trong tâm thức của Ngài và trong loại hoạt động mà Ngài phát sinh từ chính mình—một hoạt động chúng ta có thể mô tả là sự xuất lộ và những tương tác của tất cả những gì được xuất lộ.

[21] The Ego begins to make its power felt in advanced men, and increasingly on the Probationary Path

[21] Chân ngã bắt đầu làm cho quyền năng của mình được cảm nhận nơi những người

tiến bộ, và ngày càng mạnh mẽ hơn trên Con Đường Dự Bị

The path before real accepted discipleship.

Con đường trước địa vị đệ tử chính thức được chấp nhận.

[22] until by the third initiation the control of the lower self by the higher is perfected, and the highest aspect begins to make its energy felt.

[22] cho đến khi, vào lần điểm đạo thứ ba, sự kiểm soát của chân ngã đối với phàm ngã đạt đến mức hoàn hảo, và phương diện cao nhất bắt đầu làm cho năng lượng của nó được cảm nhận.

That is the Monad. At the third initiation of glorification or transfiguration, the highest aspect of man, the Monad, begins to make its power, its presence, felt. When speaking of the Ego here, he may mean what we usually call the soul in the causal body, because that is an aspect of Ego: its lowest vessel.

Đó là chân thần. Vào lần điểm đạo thứ ba, tức lần điểm đạo vinh quang hay Biến hình, phương diện cao nhất của con người, chân thần, bắt đầu làm cho quyền năng và sự hiện diện của nó được cảm nhận. Khi nói về Chân ngã ở đây, Ngài có thể hàm ý điều chúng ta thường gọi là linh hồn trong thể nguyên nhân, bởi đó là một phương diện của Chân ngã: vận cụ thấp nhất của nó.

In other words, it sort of contains the Spiritual Triad and makes that triad effective on the lower or personal planes. So this term ego is quite protean. Maybe if it's all in capital letters, it could mean the Monad itself. And then the Spiritual Triad, we're told here, is the ego, because Atma Buddhi and Manas are the ego. Intuition is Buddhi; that would be consistent. And then the ego is also that which we consider to be the consciousness within the causal body, the consciousness within the egoic lotus, as it's called. And then in modern psychology, when we use the word ego, and usually with a little e, we're simply meaning the personality and a person's estimation of their own identity as the personality. So it has a number of different levels to it, this term ego. We're interested in being able to focus our consciousness within the causal body, within the egoic lotus, and consciously so.

Nói cách khác, nó dường như chứa đựng Tam Nguyên Tinh Thần và làm cho Tam Nguyên Tinh Thần ấy trở nên hữu hiệu trên các cõi thấp hay cõi phàm ngã. Vì vậy, thuật ngữ chân ngã này có tính biến hóa khá lớn. Có lẽ nếu được viết hoàn toàn bằng chữ hoa, nó có thể hàm ý chính chân thần. Rồi ở đây chúng ta được cho biết rằng Tam Nguyên Tinh Thần là chân ngã, bởi Atma, Bồ đề và manas là chân ngã. Trực giác là Bồ đề; điều đó sẽ nhất quán. Và chân ngã cũng là điều chúng ta xem là tâm thức trong thể nguyên nhân, tức tâm thức trong Hoa Sen Chân Ngã, như nó được gọi. Rồi trong tâm lý học hiện đại, khi dùng từ chân ngã, thường viết bằng chữ thường, chúng ta chỉ hàm ý phàm ngã và sự đánh giá của một người về bản sắc của chính mình với tư cách phàm ngã. Vì vậy, thuật ngữ chân ngã này có nhiều cấp độ khác nhau. Chúng ta quan tâm đến khả năng tập trung tâm thức của mình trong thể

nguyên nhân, trong Hoa Sen Chân Ngã, và thực hiện điều đó một cách hữu thức.

And then through the building of the antahkarana, we're interested in first being able to receive the impression from the Spiritual Triad, and eventually, like the masters, focus our attention within the different levels of the Spiritual Triad. For Atma and Buddhi, never all the way up, because the very highest subplane of the atmic and buddhic systemic planes are the province of beings who have passed beyond the initiation of mastership. And so we're not going to attain those levels, but we may be able to receive some modified impression from them. As far as receiving modified impression from the Monad or transformed or attenuated impression from the Monad, as stated here, it begins at the third initiation. But it's certainly not in any degree of fullness. It's not imparted in any degree of fullness.

Rồi thông qua việc xây dựng antahkarana, trước hết chúng ta quan tâm đến khả năng tiếp nhận ấn tượng từ Tam Nguyên Tinh Thần, và cuối cùng, giống như các Chân sư, tập trung sự chú ý của mình trong các cấp độ khác nhau của Tam Nguyên Tinh Thần. Đối với Atma và Bồ đề, chúng ta không bao giờ đạt đến tận cấp độ cao nhất, bởi cõi phụ cao nhất của các cõi atma và Bồ đề thuộc hệ thống là lĩnh vực của những Đấng đã vượt qua lần điểm đạo làm Chân sư. Vì thế, chúng ta sẽ không đạt đến những cấp độ ấy, nhưng có thể tiếp nhận một số ấn tượng đã được điều chỉnh từ đó. Đối với việc tiếp nhận ấn tượng đã được điều chỉnh, chuyển đổi hay làm suy giảm từ chân thần, như đã nói ở đây, điều đó bắt đầu vào lần điểm đạo thứ ba. Nhưng chắc chắn nó không đạt đến bất kỳ mức độ viên mãn nào. Nó không được truyền đạt với bất kỳ mức độ viên mãn nào.

And of course, all of these are words, but we want to increasingly have the experience. So he doesn't really so much talk about the causal body here, the sort of vehicle of the Spiritual Triad considered as the ego and embodied in the egoic lotus. He's not talking about that here, but he does so much teaching about it in the other books that we have to include it.

Dĩ nhiên, tất cả những điều này chỉ là từ ngữ, nhưng chúng ta muốn ngày càng có được trải nghiệm. Vì vậy, ở đây Ngài không thực sự nói nhiều về thể nguyên nhân, một dạng vận cụ của Tam Nguyên Tinh Thần được xem là chân ngã và hiện thân trong Hoa Sen Chân Ngã. Ngài không nói về điều đó ở đây, nhưng trong những cuốn sách khác, Ngài giảng dạy rất nhiều về nó nên chúng ta phải đưa nó vào.

[23] The Ego reflects itself in

[23] Chân ngã phản ánh chính mình trong

Here we can mean either the Triad or the causal body, the egoic lotus. It reflects itself in number three, correlated with the third aspect of divinity:

Ở đây, chúng ta có thể hàm ý hoặc Tam Nguyên Tinh Thần, hoặc thể nguyên nhân, tức Hoa Sen Chân Ngã. Nó phản chiếu chính nó trong mục số ba, tương ứng với phương diện thứ ba của thiên tính:

[24] III. The Personality, or lower self, physical plane man.

Physical plane in this sense that the lower 18 subplanes of the cosmic physical plane represent the dense physical body of the Planetary Logos. And whereas, as I've often said, the lower 21 subplanes represent the dense physical body of the Solar Logos. So this aspect also is threefold. We look at a number of threefold presentations. This will make nine altogether, nine being a number associated with the third ray. So we have a mental body of the lower four subplanes of the systemic mental plane. We have an emotional body, which is unitary and not divided as is our mental body. And we have a physical body, which does include the four higher subplanes of the etheric physical plane. In other words, the systemic etheric body.

So this is a very interesting picture of the personality, these lower 18 subplanes and the chakras or vortices, which have their origin really as far as the cosmic physical plane is concerned on very high levels up here in the sea of fire are basically reflected in the lower ethers. And who knows where these vortices really begin. I suspect that they begin on such high planes revealed by such high points of tension that the Tibetan has never illustrated them. A cosmos is said to have 10 dimensions. It suggests kind of the Kabbalah with three above and seven below. And we would have to go to the very height, symbolically speaking, of the universe to find the origin of the vortices, which show up as chakras on the etheric, astral and mental levels.

There will be vortices on the Buddhic, atmic and Monadic and logoic levels, but they are

[24] III. Phàm ngã, hay phàm ngã, con người trên cõi hồng trần.

Cõi hồng trần theo nghĩa rằng mười tám cõi phụ thấp của cõi hồng trần vũ trụ tượng trưng cho thể xác đậm đặc của Đức Hành Tinh Thượng Đế. Trong khi đó, như tôi thường nói, hai mươi mốt cõi phụ thấp tượng trưng cho thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế. Vì vậy, phương diện này cũng là tam phân. Chúng ta xem xét một số cách trình bày tam phân. Tổng cộng sẽ thành chín, mà chín là con số gắn liền với cung ba. Vì vậy, chúng ta có thể trí gồm bốn cõi phụ thấp của cõi trí thuộc hệ thống. Chúng ta có thể cảm dục, vốn là một thể thống nhất và không phân chia như thể trí của chúng ta. Và chúng ta có thể xác, bao gồm bốn cõi phụ cao của cõi hồng trần dĩ thái. Nói cách khác, đó là thể dĩ thái thuộc hệ thống.

Vì vậy, đây là một hình ảnh rất thú vị về phàm ngã: mười tám cõi phụ thấp này cùng các luân xa hay xoáy lực, vốn thực sự có nguồn gốc—xét theo cõi hồng trần vũ trụ—ở những cấp độ rất cao trên đây, trong biển lửa, và về cơ bản được phản chiếu trong các cõi dĩ thái thấp. Ai biết được những xoáy lực này thực sự bắt đầu ở đâu. Tôi ngờ rằng chúng khởi đầu trên những cõi cao đến mức chỉ những điểm tập trung nhất tâm cao tương ứng mới làm hiển lộ được, và Chân sư Tây Tạng chưa bao giờ minh họa chúng. Người ta nói một vũ trụ có mười chiều. Điều đó phần nào gợi đến Kabbalah, với ba ở trên và bảy ở dưới. Nói theo nghĩa biểu tượng, chúng ta phải đi đến tận đỉnh cao của vũ trụ để tìm nguồn gốc của các xoáy lực biểu hiện thành luân xa trên các cấp độ dĩ thái, cảm dục và trí tuệ.

Sẽ có những xoáy lực trên các cấp độ Bồ đề, atma, chân thần và Thượng đế, nhưng

not illustrated here. And the way we can determine that such vortices exist is that from the statement that 35 vortices of fire make the perfected adept, that's the master. So that's five times seven. And then two planes are left out of the picture, the sixth from below and the seventh from below, which are basically the second from above and the first from above. And we have to think that these vortices of fire on the Monadic and logoic planes distinguish respectively the Chohan of the sixth initiation, and then finally the Chohan of the seventh initiation, such as the Christ is now becoming and the Buddha is now becoming. It looks like it takes a while to pass through the sixth degree and prepare for the seventh degree.

chúng không được minh họa ở đây. Chúng ta có thể xác định rằng những xoáy lực như thế hiện hữu dựa trên lời tuyên bố rằng ba mươi lăm xoáy lực lửa tạo nên một chân sư hoàn thiện. Đó là năm nhân bảy. Rồi hai cõi bị loại khỏi hình ảnh: cõi thứ sáu tính từ dưới lên và cõi thứ bảy tính từ dưới lên, về cơ bản là cõi thứ hai tính từ trên xuống và cõi thứ nhất tính từ trên xuống. Chúng ta phải nghĩ rằng những xoáy lực lửa này trên các cõi chân thần và Thượng đế lần lượt phân biệt Chohan của lần điểm đạo thứ sáu, và cuối cùng là Chohan của lần điểm đạo thứ bảy, như Đức Christ và Đức Phật hiện đang trở thành. Dường như cần một thời gian để vượt qua cấp độ thứ sáu và chuẩn bị cho cấp độ thứ bảy.

Again, for us, just words. We have other experiences that we have to pass through before those words can be really meaningful. What about meditation?

Một lần nữa, đối với chúng ta, đó chỉ là những từ ngữ. Chúng ta còn phải trải qua những kinh nghiệm khác trước khi những từ ngữ ấy có thể thực sự có ý nghĩa. Còn tham thiền thì sao?

The aim of meditation is therefore to bring man to the realization of the Egoic aspect—

Vì vậy, mục tiêu của tham thiền là đưa con người đến sự chứng nghiệm phương diện Chân ngã—

whether we're speaking more conventionally of the soul on the higher mental plane, we call it that, or whether we're speaking of the Spiritual Triad as the true ego.

dù chúng ta đang nói theo cách thông thường hơn về linh hồn trên Cõi thượng trí, như chúng ta vẫn gọi, hay đang nói về Tam Nguyên Tinh Thần như chân ngã đích thực.

So go to *Cosmic Fire*, page 176 and 177, and you'll see the treatment there of the triad as the true ego.

Vậy hãy xem *Luận về Lửa Vũ Trụ*, trang 176 và 177, và các bạn sẽ thấy ở đó phần trình bày về tam nguyên như chân ngã đích thực.

[25] and to bring the lower nature under its control. This is the immediate goal for the average man.

[25] và đặt bản chất thấp dưới sự kiểm soát của nó. Đây là mục tiêu trước mắt của người bình thường.

DK tells us we should all consider ourselves average aspirants and disciples. Otherwise, we fall into the heresy of separateness and wrongly distinguish ourselves from others, separating from them rather than seeing our unity. So that seems to be the little introduction here. And it doesn't say who wrote this section on the constitution of man. The Alice Bailey signature comes above it, and the Tibetan signature does not come below it. It's probably, well, I can't say what it probably is, could be the editor, could be the Tibetan. But anyway, this first letter is definitely the Tibetan at work. And sometimes the dates on which the letter was written are given.

Chân sư DK bảo rằng tất cả chúng ta nên xem mình là những người chí nguyện và đệ tử trung bình. Nếu không, chúng ta sẽ rơi vào tà thuyết về sự chia rẽ, phân biệt bản thân với người khác một cách sai lầm và tách khỏi họ thay vì nhận thấy sự hợp nhất của chúng ta. Có vẻ đó là phần dẫn nhập ngắn ở đây. Và đoạn này không nói ai đã viết phần về cấu tạo của con người. Chữ ký của Bà Alice Bailey xuất hiện phía trên, còn chữ ký của Chân sư Tây Tạng không xuất hiện phía dưới. Có lẽ—thực ra tôi không thể nói điều đó có lẽ là gì—có thể là lời của người biên tập, cũng có thể là của Chân sư Tây Tạng. Nhưng dù sao đi nữa, bức thư đầu tiên này chắc chắn là công trình của Chân sư Tây Tạng. Và đôi khi người ta có ghi ngày viết thư.

At least in this version, this first letter does not appear to have those dates. But as she said, most were received during six months in the year 1920. That's a hundred years ago. And a couple of them were received in 1919. you wonder, since we're so used to a rapid turnover in literature, how this old writing, relatively old, can still be of value. But then, if we're wise about it, we realize how long ago the *Bhagavad Gita* was written and how it's one of those books that DK insists we should have close to us, as well as the *Viveka Chudamani*, the crest jewel of discrimination by Shankara, as well as the New Testament.

Ít nhất trong ấn bản này, bức thư đầu tiên dường như không có những ngày ấy. Nhưng như bà đã nói, phần lớn được tiếp nhận trong sáu tháng của năm 1920. Đó là một trăm năm trước. Và một vài bức được tiếp nhận vào năm 1919. Vì đã quá quen với sự thay đổi nhanh chóng trong văn học, các bạn có thể tự hỏi làm thế nào tác phẩm cũ này, tương đối cũ, vẫn có thể có giá trị. Nhưng nếu suy xét minh triết, chúng ta nhận ra *Bhagavad Gita* đã được viết từ rất lâu, thế mà đó vẫn là một trong những cuốn sách Chân sư DK khẳng định chúng ta nên luôn để gần mình, cùng với *Viveka Chudamani*, viên ngọc đỉnh cao của sự phân biện do Shankara viết, cũng như Tân Ước.

And look at the *Yoga Sutras*, were they written more than maybe even 10,000 years ago? The age of a writing does not indicate that it is necessarily superseded. But using the Agni Yoga term, light-minded, that doesn't mean subject to light, it means a bit frivolous. Light-minded people tend to think that everything must ever be written at the

Và hãy xem *Các Kinh Yoga*; phải chăng chúng được viết từ hơn mười nghìn năm trước? Tuổi đời của một tác phẩm không nhất thiết cho thấy nó đã lỗi thời. Nhưng dùng thuật ngữ "nhẹ dạ" của Agni Yoga—không có nghĩa là chịu tác động của ánh sáng, mà là hơi phù phiếm—những người nhẹ dạ thường có khuynh hướng nghĩ rằng mọi thứ lúc nào

current time, and that even a century is too old to make a writing of value in the present moment.

cũng phải được viết trong thời hiện tại, và ngay cả một thế kỷ cũng đã quá cũ để một tác phẩm còn có giá trị trong thời điểm hiện nay.

We know that that is a fallacious way of looking at the value of various writings. I think the best thing to do is to treat the Tibetans' writing as one big book, parts of which had to be released to the public at different times. Everything written down, including the works of Alice Bailey by herself, but certainly the works of the Tibetan, all aspect each other. They all bear upon each other. They all shed light upon each other. And from the study of any particular book and its contents, we can arrive at any other of the books that he has written and their contents.

Chúng ta biết đó là một cách nhìn sai lầm về giá trị của các tác phẩm khác nhau. Tôi nghĩ điều tốt nhất nên làm là xem các trước tác của Chân sư Tây Tạng như một cuốn sách lớn, những phần của nó phải được công bố cho công chúng vào các thời điểm khác nhau. Mọi điều được ghi lại, kể cả các tác phẩm do chính Bà Alice Bailey viết, nhưng chắc chắn nhất là các tác phẩm của Chân sư Tây Tạng, đều soi chiếu lẫn nhau. Tất cả đều liên hệ với nhau. Tất cả đều làm sáng tỏ lẫn nhau. Và từ việc nghiên cứu bất kỳ cuốn sách cụ thể nào cùng nội dung của nó, chúng ta có thể đi đến bất kỳ cuốn sách nào khác mà Ngài đã viết cùng nội dung của chúng.

We have to be able to navigate this great sphere of knowledge, this great sphere of teaching, so we can move easily from one point to another point. And when we can do that, we are closing in on developing the faculty of pure reason. Maybe he doesn't say so much about pure reason, but he does talk about inclusive reason in the late 300s of the second psychology book, *Esoteric Psychology* 2. And to be able to do this, as I've said, is the blending of Mercury and Jupiter. Out of all the many pathways between this item of information and that item of information, the many, many pathways ruled by Mercury, a wholeness can be created by Jupiter, which is also a planet of vision and intuition. Neptune is involved there as well in this Buddhic apprehension, but Neptune has more to do with the love-wisdom quality. And it sort of reveals the sameness of all the points of information that we are combining as a whole under Jupiter and have identified under Mercury.

Chúng ta phải có khả năng định hướng trong khối cầu tri thức vĩ đại này, khối cầu giáo huấn vĩ đại này, để có thể dễ dàng di chuyển từ điểm này sang điểm khác. Khi làm được điều đó, chúng ta đang tiến gần đến việc phát triển năng lực lý trí thuần khiết. Có lẽ Ngài không nói nhiều về lý trí thuần khiết, nhưng Ngài có nói về lý trí bao gồm ở khoảng cuối nhóm trang 300 của cuốn sách tâm lý học thứ hai, *Tâm Lý Học Nội Môn* 2. Như tôi đã nói, khả năng thực hiện điều này là sự hòa trộn của Sao Thủy và Sao Mộc. Từ vô số con đường nối mục thông tin này với mục thông tin kia—rất nhiều con đường do Sao Thủy cai quản—Sao Mộc có thể tạo nên một chỉnh thể; Sao Mộc cũng là hành tinh của tầm nhìn và trực giác. Sao Hải Vương cũng tham gia vào nhận thức Bồ đề này, nhưng Sao Hải Vương liên quan nhiều hơn đến phẩm tính Bác Ái – Minh Triết. Nó phần nào làm hiển lộ tính đồng nhất của tất cả các điểm thông tin mà chúng ta đang kết hợp

thành một chỉnh thể dưới Sao Mộc và đã nhận diện dưới Sao Thủy.

Those are three Buddhic planets. And if we are cautious in our development here, we will find that our mental studies will lead inevitably to something other, lead to something more intuitive. Maybe I can show you, I think, an important statement.

Đó là ba hành tinh Bồ đề. Nếu thận trọng trong sự phát triển của mình ở đây, chúng ta sẽ nhận thấy rằng việc nghiên cứu bằng trí tuệ tất yếu sẽ dẫn đến một điều khác, dẫn đến một điều trực giác hơn. Có lẽ tôi có thể cho các bạn xem một lời tuyên bố mà tôi nghĩ là quan trọng.

There is an important statement about the second ray approach in *Esoteric Psychology*, Volume I, around page 202 or a little later.

Có một lời tuyên bố quan trọng về cách tiếp cận của cung hai trong *Tâm Lý Học Nội Môn*, Tập I, khoảng trang 202 hoặc muộn hơn một chút.

It says:

Đoạn ấy nói:

The student on this ray

Đạo sinh thuộc cung này

—DK's ray, at least his soul ray—

—cung của Chân sư DK, ít nhất là cung linh hồn của Ngài—

is ever unsatisfied with his highest attainments. No matter how great his knowledge, his mind is still fixed on the unknown, the beyond, and the heights as yet unscaled.

không bao giờ thỏa mãn với những thành tựu cao nhất của mình. Dù tri thức của y lớn lao đến đâu, thể trí của y vẫn tập trung vào điều chưa biết, cái ở bên kia và những đỉnh cao chưa được chinh phục.

Then we come to the method of approaching the Path.

Tiếp theo, chúng ta đi đến phương pháp tiếp cận Đường Đạo.

For this second ray type, which many of us are, either in our soul or Monad, it says:

Đối với người cung hai này, mà nhiều người trong chúng ta thuộc về qua linh hồn hoặc chân thần, đoạn ấy nói:

The characteristic method of approaching the path would be by close and earnest study of the teachings till they become so much a part of man's consciousness as no longer to be merely intellectual knowledge, but a spiritual rule of living,

Phương pháp đặc trưng để tiếp cận Đường Đạo là nghiên cứu kỹ lưỡng và nghiêm túc các giáo huấn cho đến khi chúng trở thành một phần sâu sắc trong tâm thức con người, không còn chỉ là tri thức trí năng mà trở thành một quy luật sống tinh thần,

thus bringing in the intuition and true wisdom.

qua đó đưa trực giác và minh triết chân thực vào đời sống.

They become so much a part of man's consciousness as no longer to be merely intellectual knowledge.

Chúng trở thành một phần sâu sắc trong tâm thức con người đến mức không còn chỉ là tri thức trí năng.

This is the transition I was talking about, from Manas to Buddhi. There is no perfection necessarily just because you have a ray with which many good things are associated, including the approach of the Christ. He says there are bad types of the second ray. You can take the first and second initiations on the second ray line even before choosing between the right-hand and left-hand paths.

Đây là sự Chuyển tiếp mà tôi đã nói đến, từ manas sang Bồ đề. Không nhất thiết có sự hoàn thiện chỉ vì các bạn có một cung gắn liền với nhiều điều tốt đẹp, kể cả sự tiếp cận của Đức Christ. Ngài nói rằng có những người cung hai thuộc loại xấu. Các bạn có thể trải qua lần điểm đạo thứ nhất và thứ hai trên đường lối cung hai ngay cả trước khi lựa chọn giữa chánh đạo và tả đạo.

A bad type of second ray would be bent on acquiring knowledge for himself alone, absolutely indifferent to the human needs of others. The foresight

Một người cung hai thuộc loại xấu sẽ chuyên tâm thu thập tri thức chỉ cho riêng mình, hoàn toàn điềm nhiên trước những nhu cầu nhân sinh của người khác. Khả năng tiên liệu

—this is with the second ray, and relates to Jupiter, a planet of foresight and anticipatory vision—

—điều này thuộc cung hai và liên quan đến Sao Mộc, hành tinh của khả năng tiên liệu và tầm nhìn dự báo—

of such a man would degenerate into suspicion, his calmness into coldness and hardness of nature.

của một người như thế sẽ suy thoái thành sự ngờ vực, còn sự điềm tĩnh của y sẽ trở thành tính lạnh lùng và khắc nghiệt.

Our studies in this book, which may seem quite mental in a certain respect, actually lead to a combination of Venus and Mercury, which we can call Manas-Buddhi or Buddhi-Manas. They will take us into the abstract mind, which is in many respects Mercurian and is the lowest part of the Spiritual Triad, and has much that is Uranian about it, since Uranus is the higher octave of Mercury. And it is revelatory, let us say, of the great patterns of thought. But it will also lead us

Việc nghiên cứu cuốn sách này, dù theo một phương diện nào đó có vẻ khá thiên về trí tuệ, thực ra sẽ dẫn đến sự kết hợp giữa Sao Kim và Sao Thủy, mà chúng ta có thể gọi là manas-Bồ đề hoặc Bồ đề-manas. Nó sẽ đưa chúng ta vào Trí trừu tượng, vốn theo nhiều phương diện mang tính Sao Thủy, là phần thấp nhất của Tam Nguyên Tinh Thần, và có nhiều tính chất của Sao Thiên Vương, bởi Sao Thiên Vương là bát độ cao hơn của Sao Thủy. Có thể nói, nó làm hiển lộ những mô

into the realm of Neptune, Jupiter, and Mercury, and lead us into the realm, finally, for the spiritual will of Saturn and Vulcan.

hình tư tưởng vĩ đại. Nhưng nó cũng sẽ đưa chúng ta vào lĩnh vực của Sao Hải Vương, Sao Mộc và Sao Thủy, và cuối cùng dẫn chúng ta vào lĩnh vực ý chí tinh thần của Sao Thổ và Vulcan.

So we want to be able to center within the ego, at least within the causal body, and to be successful in meditation because we can accomplish that type of centering. So many people cannot. If I say to you or myself, let us now center within our egoic lotus causal body, what will we do? How will we know when we have arrived? I've often thought that entering the realm of our accumulated virtue and identifying it is a way of centering within the egoic lotus. But when we start to center, as the higher initiates do, within the true ego, or Spiritual Triad, then we enter not just the transpersonal realm of the egoic lotus, but something that is truly planetary and impersonal. The planetary will, the planetary heart, and the planetary mind. And we will learn how to do that if we follow the right type of occult meditation.

Vì vậy, chúng ta muốn có khả năng an trú trong chân ngã, ít nhất là trong thể nguyên nhân, và thành công trong tham thiền nhờ thực hiện được kiểu an trú ấy. Rất nhiều người không thể làm được. Nếu tôi nói với các bạn hoặc với chính mình: "Giờ đây, chúng ta hãy an trú trong thể nguyên nhân, tức Hoa Sen Chân Ngã của mình", thì chúng ta sẽ làm gì? Làm sao chúng ta biết mình đã đến đó? Tôi thường nghĩ rằng bước vào lĩnh vực đức hạnh tích lũy của mình và đồng hóa với nó là một cách an trú trong Hoa Sen Chân Ngã. Nhưng khi bắt đầu an trú trong chân ngã đích thực, tức Tam Nguyên Tinh Thần, như các điểm đạo đồ cao cấp vẫn làm, chúng ta không chỉ bước vào lĩnh vực siêu cá nhân của Hoa Sen Chân Ngã, mà còn bước vào một điều gì đó thực sự mang tính hành tinh và phi cá nhân: ý chí hành tinh, trái tim hành tinh và trí tuệ hành tinh. Chúng ta sẽ học cách thực hiện điều đó nếu theo đúng loại tham thiền huyền môn.

I am remembering that Alice Bailey said, well, some people are studying so much, they never really learn how to meditate. So we have to keep some kind of ongoing balance between these factors of, well, meditation related to the first ray, study related to the second ray, and service related generically to the third ray. If we don't have a balance in this triangle, we will never really be able to serve in a way that is truly useful in a rounded out manner to the spiritual hierarchy. And usually it's our meditative life that is deficient. And so perhaps this book is going to teach us something. I mean, the many writings of DK

Tôi nhớ Bà Alice Bailey từng nói rằng một số người nghiên cứu quá nhiều đến mức họ không bao giờ thực sự học được cách tham thiền. Vì vậy, chúng ta phải duy trì một sự cân bằng liên tục nào đó giữa các yếu tố này: tham thiền liên hệ với cung một, nghiên cứu liên hệ với cung hai, và phụng sự nói chung liên hệ với cung ba. Nếu không có sự cân bằng trong tam giác này, chúng ta sẽ không bao giờ thực sự có thể phụng sự Thánh Đoàn một cách hữu ích và toàn diện. Thông thường, chính đời sống tham thiền của chúng ta còn khiếm khuyết. Vì vậy, có lẽ quyển sách này sẽ dạy chúng ta điều gì đó. Nhiều trước tác của Chân sư DK đã dạy

have already taught us a lot, but perhaps this book is going to teach us something about how to truly meditate in an occult manner.

chúng ta rất nhiều, nhưng có lẽ quyển sách này sẽ chỉ dạy chúng ta cách thực sự tham thiền theo phương thức huyền môn.

There are so many different ways of meditating and they have different results. And some of those results are not necessarily good at all, not necessarily useful for workers with the divine plan as we hope that we become. So that's kind of an introduction here to the book, not a lengthy one.

Có rất nhiều cách tham thiền khác nhau và chúng đem lại những kết quả khác nhau. Một số kết quả ấy không hẳn tốt đẹp hay hữu ích đối với những người hoạt động cho Thiên Cơ, như chúng ta hy vọng mình sẽ trở thành. Đây là phần giới thiệu ngắn gọn về quyển sách.

And in our next program, program number two, we will get into the first letter from the Tibetan, the alignment of the ego with the personality. And we have to be careful about this word ego. Its spelling is not always revelatory of what the Tibetan means. And he does use the term for egoic lotus causal body. And he clarifies that the Spiritual Triad is even more so the ego or truer soul, but he doesn't always reference the triad until a later degree of development, maybe around the second initiation when the antahkarana can be built. It's a Mercurian type of activity, quite strongly so.

Trong chương trình tiếp theo, chương trình số hai, chúng ta sẽ đi vào lá thư đầu tiên của Chân sư Tây Tạng, nói về sự chỉnh hợp của chân ngã với phàm ngã. Chúng ta phải thận trọng với từ "chân ngã" này. Cách viết của nó không phải lúc nào cũng cho thấy điều Chân sư Tây Tạng muốn nói. Ngài thực sự dùng thuật ngữ này để chỉ thể nguyên nhân, tức Hoa Sen Chân Ngã. Ngài cũng làm sáng tỏ rằng Tam Nguyên Tinh Thần còn đúng hơn nữa mới là chân ngã hay linh hồn chân thực hơn, nhưng Ngài không phải lúc nào cũng đề cập đến Tam Nguyên Tinh Thần trước khi đạt đến một trình độ phát triển cao hơn, có lẽ vào khoảng lần điểm đạo thứ hai, khi antahkarana có thể được xây dựng. Đây là một loại hoạt động chịu ảnh hưởng rất mạnh của Sao Thủy.

When preparing for the second initiation and using the sign Scorpio, Mercury can be applied to preparing the consciousness to build the antahkarana. This goes on and on: the individual antahkarana leading to the Monad joins the planetary antahkarana, leading to Venus, probably to the Sun, and to other destinations of which we cannot be certain. The whole antahkaranic bridge of return ends at last within the Universal Logos on its own plane, whatever that may be. We have dealt a little with the

Khi chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ hai và sử dụng dấu hiệu Hổ Cáp, người ta có thể vận dụng Sao Thủy để chuẩn bị tâm thức xây dựng antahkarana. Tiến trình này tiếp diễn không ngừng: antahkarana cá nhân dẫn đến chân thần sẽ kết nối với antahkarana hành tinh, dẫn đến Sao Kim, có lẽ đến Mặt Trời và đến những đích khác mà chúng ta không thể biết chắc. Toàn bộ cây cầu antahkarana của Con Đường Trở Về cuối cùng kết thúc trong Thượng đế Vũ Trụ trên cõi riêng của Ngài, bất kể đó là cõi nào. Chúng ta đã đề cập đôi

introduction and are eager to get into Letter I. This is the end of *Letters on Occult Meditation*—LOM, the loom, the weaver—video commentary, program one, about an hour or a little more.

chút đến phần giới thiệu và đang nóng lòng đi vào Lá Thư Một. Đây là phần kết của chương trình một, bài bình giảng bằng video về *Thư Về Tham thiền Huyền môn*—khung cửi, người thợ dệt—kéo dài khoảng một giờ hoặc hơn đôi chút.

Our date is 17 July 2020. Next will be the beginning of *Letters on Occult Meditation* video commentary, program two, at the opening of Letter I.

Hôm nay là ngày 17 tháng 7 năm 2020. Tiếp theo sẽ là phần mở đầu chương trình hai của loạt bình giảng bằng video về *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, bắt đầu từ Lá Thư Một.

This little letter, it looks like it goes for about eight pages. So we'll work on that, always remembering that the foundation of later developments can be found as essential to understanding those later developments. So many times I've had to look back to *Letters on Occult Meditation*, or to *Initiation, Human and Solar* to find a missing piece of information without which I could not understand the apparently more advanced work that I was reading about later in the Tibetan's offerings of books. Friends, so that'll be it for the moment. And much love, many blessings, and we're undertaking a new study. As I say, Tuija will probably join me here at certain points for certain subjects.

Lá thư ngắn này dường như dài khoảng tám trang. Vì vậy, chúng ta sẽ nghiên cứu nó và luôn nhớ rằng nền tảng của những phát triển về sau có thể được xem là thiết yếu để thấu hiểu chính những phát triển ấy. Nhiều lần tôi đã phải tra cứu lại *Thư Về Tham thiền Huyền môn* hoặc *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương* để tìm một mảnh thông tin còn thiếu, mà nếu không có nó, tôi không thể hiểu được công trình có vẻ cao cấp hơn mà về sau tôi đọc trong những quyển sách do Chân sư Tây Tạng ban truyền. Các bạn, hiện giờ chúng ta sẽ dừng tại đây. Xin gửi đến các bạn thật nhiều tình thương và nhiều lời chúc lành; chúng ta đang bắt đầu một cuộc nghiên cứu mới. Như tôi đã nói, Tuija có lẽ sẽ cùng tham gia với tôi vào một số thời điểm để bàn về một số chủ đề nhất định.

And, my goal would be to offer as many of these video commentaries on the books as I could. I've done a lot that is simply written commentary, and it's quite exacting. But I think the video commentaries are faster at this stage of my life. And they offer a different method of absorption as you can listen to them when you're driving, walking, or whatever, because you're getting two things. The Tibetan's writing, word for word, and you're getting what another fellow student thinks of what he has written

Mục tiêu của tôi là thực hiện càng nhiều bài bình giảng bằng video về các quyển sách này càng tốt. Tôi đã thực hiện nhiều bài chỉ dưới dạng bình giảng bằng văn bản, và công việc ấy đòi hỏi khá nhiều công sức. Nhưng ở giai đoạn này của đời mình, tôi nghĩ các bài bình giảng bằng video nhanh hơn. Chúng cũng đem lại một phương thức tiếp thu khác, vì các bạn có thể nghe khi đang lái xe, đi bộ hoặc làm bất cứ việc gì khác, bởi các bạn tiếp nhận được hai điều: từng lời trong trước tác của Chân sư Tây Tạng, và suy nghĩ của một đạo sinh đồng môn khác về những gì Ngài đã

after years of study. So that may be useful to you as well.

viết sau nhiều năm nghiên cứu. Vì vậy, điều đó cũng có thể hữu ích cho các bạn.

So all the best, and we will go on shortly. Maybe. Maybe it'll be today, if it doesn't run into the webinar on the Secret Doctrine. We'll talk to you later, and bye for now.

Xin chúc mọi điều tốt đẹp, và chúng ta sẽ sớm tiếp tục. Có lẽ ngay hôm nay, nếu không trùng với webinar về *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Chúng ta sẽ nói chuyện lại sau. Tạm biệt các bạn.

Commentary LOM 2

Tóm Tắt

§ Chỉnh hợp phàm ngã và chỉnh hợp với linh hồn

Thầy MDR phân biệt sự chỉnh hợp ba thể thấp dưới quyền thể trí với sự chỉnh hợp tứ phân có thêm thể nguyên nhân. Loại thứ nhất tạo điều kiện cho tư duy rõ ràng và sự truyền đạt trực tiếp từ trí đến não, nhưng chưa nhất thiết đưa đến cảm hứng linh hồn. Loại thứ hai cho phép những nhà tư tưởng tổng hợp, người sáng tác có cảm hứng và những người lãnh đạo đưa các ý tưởng cao hơn vào thế giới hình tướng. Theo Thầy, khác biệt nằm ở mức độ thông suốt của đường liên lạc, chứ không chỉ ở sức mạnh trí tuệ hoặc hiệu quả cá nhân.

§ Tích hợp các thể và loại bỏ chướng ngại

Thầy MDR giải thích tích hợp là khi hai hay nhiều thể hoạt động như một: phối hợp thể xác cùng ổn định cảm xúc tạo nền tảng, rồi thể trí đảm nhiệm vai trò điều khiển. Tuy nhiên, một thể trí có năng lực vẫn có thể hoạt động trong Phòng Vô Minh nếu người ấy chưa nhận biết thực sự về chân ngã. Khi tiến đến sự phối hợp với thể nguyên nhân, bất tịnh, hỗn loạn và xung động trong bất kỳ thể nào cũng có thể cản dòng truyền đạt xuống não. Thầy vì vậy gọi chỉnh hợp vừa là bước khởi đầu vừa là mục tiêu: từ nỗ lực thiết lập quan hệ đến trạng thái liên lạc hoàn chỉnh.

§ Các trung tâm đầu và những mốc điểm đạo

Thầy MDR đối chiếu sự hoạt động của bốn trung tâm não nhỏ với các bảng trong Luận về Lửa Vũ Trụ, nơi có thêm alta major như điểm tổng hợp. Khi chân ngã bắt đầu chỉnh hợp với các thể thấp, tuyến tùng và tuyến yên phát triển quan hệ tương ứng với trung tâm đầu và ajna. Đến lần điểm đạo thứ ba, sự phối hợp ấy làm alta major tăng cường hoạt động; Thầy liên hệ cấu hình này với khả năng phát xạ và những năng lực chữa lành nội môn đang hình thành. Đến lần điểm đạo thứ năm, sự tương tác giữa ba trung tâm đạt hoàn thiện và sự chỉnh hợp được chỉnh lý về mặt hình học.

§ Từ những khoảnh khắc tiếp xúc đến khả năng chỉnh hợp theo ý chí

Theo đoạn giáo lý được đọc, người bình thường chỉ có những lúc chỉnh hợp rõ rệt trong căng thẳng, khát vọng mãnh liệt hoặc nỗ lực nhân đạo. Thầy MDR đặc biệt nhấn mạnh phụng sự có thể gọi ra những khả năng tốt nhất, đôi khi còn tạo tác động vượt hơn tham thiền. Người học cần nhận biết điều gì đã đưa mình đến những khoảnh khắc ấy, tâm thức thay đổi ra sao và liệu có thể tái lập sự chỉnh hợp bằng ý chí hay không. Mục tiêu là ổn định khả năng tiếp cận những điểm tập trung nhất tâm bên trong, thay vì chỉ chờ hoàn cảnh đặc biệt khơi dậy chúng.

§ Trừu xuất và chấm dứt sự đồng nhất với các thể

Thầy MDR liên hệ sự trừu xuất với pratyahara và việc nhận biết rằng mình có thể xác, cảm xúc cùng tư tưởng nhưng không đồng nhất với chúng. Khi cảm xúc được rút khỏi sự đồng nhất, thể trí giữ vai trò nền tảng và não nhận được tác động, sự chỉnh hợp bắt đầu trở nên khả thi. Thầy cho rằng giáo dục về cấu tạo con người giúp sửa quan niệm xem mọi đời sống nội tâm chỉ là sản phẩm của vật chất. Trước khi đạt sự đồng nhất bao quát với toàn thể, người học phải biết tách mình khỏi những trạng thái phàm ngã mà từ lâu đã xem là bản thân.

§ Chất liệu, rung động và sự cộng hưởng theo con số

Thầy MDR giải thích chỉnh hợp còn phụ thuộc chất liệu cấu thành các thể và tần số rung động của nó. Khi có đủ chất liệu cõi phụ thứ ba trong những thể thấp, sự liên lạc với thể nguyên nhân thường tập trung trên cõi phụ thứ ba của cõi trí trở nên khả thi hơn; Thầy gọi đây là sự cộng hưởng theo con số. Tỷ lệ cần thiết thuộc bí mật điểm đạo, nên Thầy phân biệt nó với những tỷ lệ chất liệu nguyên tử mà Thầy nhắc cho bốn lần điểm đạo đầu: hai mươi lăm, năm mươi, bảy mươi lăm và một trăm phần trăm. Việc nghiên cứu các tương ứng không thay thế công việc thanh lọc thực tế, nhưng giúp hiểu vì sao có những ngưỡng phát triển trước khi năng lượng cao hơn có thể hoạt động liên tục.

§ Hoa Sen Chân Ngã và các trung tâm chưa hoàn tất

Thầy MDR suy luận rằng các tầng cánh hoa của Hoa Sen Chân Ngã đang đảm nhiệm những chức năng mà các xoáy lực cao trên cõi trí chưa hoàn thành trong tiến hóa con người. Thầy gợi rằng sau khi thể nguyên nhân tan rã, những trung tâm tương ứng đầu, tim và cổ họng có thể xuất hiện đầy đủ trên ba cõi phụ thượng trí. Thầy cũng bàn việc trọng tâm thể nguyên nhân chuyển từ cõi phụ thứ ba sang thứ hai khi bước vào điểm đạo, nhưng để ngỏ vị trí trên các cõi phụ nhỏ hơn và những chi tiết chưa được công bố. Các khả năng liên hệ đến việc kiến tạo mayavirupa được Thầy giữ ở mức suy luận.

§ Thanh lọc, điều phục và chức năng trung gian của thể nguyên nhân

Sau khi đạt tỷ lệ chất liệu thích hợp, công việc tiếp tục với chất liệu của hai cõi phụ cao hơn trên bình diện hồng trần và cảm dục. Thầy MDR nhấn mạnh thanh lọc thể xác–dĩ thái và điều phục thể cảm dục cần sự tham gia chủ động của hạ trí, không tự động hoàn tất chỉ nhờ mong muốn tiến bộ. Thầy ví Tam Nguyên Tinh Thần với thanh kiếm và thể nguyên nhân với vỏ kiếm, nhưng bổ sung rằng thể nguyên nhân còn chuyển đổi năng lượng cao hơn để những thể thấp có thể sử dụng. Vì các từ "linh hồn" và "chân ngã" có nhiều tầng nghĩa, người đọc phải xác định đang nói đến tâm thức con người, sự trợ giúp của Thái dương Thiên Thần hay chính Tam Nguyên Tinh Thần.

§ Tư duy trừu tượng khác với tư duy cụ thể phức tạp

Thầy MDR nhấn mạnh khả năng xử lý nhiều chi tiết chưa phải tư duy trừu tượng. Tư duy trừu tượng đòi hỏi nâng cao góc nhìn, bao quát nhiều trường hợp trong một công thức hoặc mệnh đề có tính tổng hợp. Khi đường liên lạc đủ thông suốt, các ý tưởng trừu tượng bắt đầu đi xuống, rồi về sau mới xuất hiện những chớp soi sáng hoặc trực giác thực sự từ Tam Nguyên Tinh Thần. Thầy phân biệt khả năng bao quát của thượng trí với sự lĩnh hội trực tiếp của Bồ đề, trong đó nhiều yếu tố được nhận biết đồng thời trong một chớp chứng nghiệm.

§ Hiểu kỹ thuật để phụng sự chính xác

Thầy MDR bảo vệ giá trị của những chi tiết về cõi phụ, tỷ lệ chất liệu và dòng năng lượng bằng phép so sánh với người phẫu thuật cần hiểu rõ cơ quan mình đang tác động. Thầy nhắc trường hợp Chân sư DK và vị Chân sư của Roberto Assagioli cân nhắc rồi quyết định không mở rộng thêm đường truyền năng lượng vì người đệ tử đã đủ nhạy cảm. Theo Thầy, việc tổ chức tri thức cẩn thận giúp chuẩn bị cho khả năng hỗ trợ người khác an toàn và phù hợp Thiên Cơ. Mục tiêu cuối cùng của chỉnh hợp không phải sự xuất sắc riêng của phàm ngã, vì ngay cả phàm ngã tích hợp cũng có thể trở thành Kẻ Chận Ngõ trước mục đích linh hồn.

Text LOM 2 – Văn bản LOM 2

LETTER I - THE ALIGNMENT OF THE EGO WITH THE PERSONALITY

1—The Aligning of the three lower bodies.

2—Aligning with the Causal Body.

3—The Method of Alignment.

4—Macrocosmic and Microcosmic Alignment.

SUNDAY, MAY 16, 1920.

[Page 1]

[1] It is in the aligning of the three vehicles, the physical, the emotional, and the lower mind body, within the causal periphery, [2] and their stabilising there by an effort of the will, that the real work of the Ego or Higher Self in any particular incarnation can be accomplished. [3] The great thinkers of the race, the true exponents of lower mind, [4] are fundamentally those whose three lower bodies are aligned; [5] that is to say those whose mental body holds the other two in circumspect alignment. [6] The mental body, then, is in direct communication, unobstructed and free from interference, straight through to the physical brain.

[7] When the alignment is fourfold and when the three above-mentioned bodies are aligned with the body of the Higher Self, the causal or egoic body, and held steady within its circumference, [8] then the great leaders of the race,—those who emotionally and intellectually sway mankind, can be seen working; [9] then the inspirational writers

THƯ I - SỰ CHỈNH HỢP CỦA CHÂN NGÃ VỚI PHÀM NGÃ

1—Sự chỉnh hợp của ba thể thấp.

2—Chỉnh hợp với Thể Nguyên Nhân.

3—Phương pháp Chỉnh hợp.

4—Sự Chỉnh hợp Đại thiên địa và Tiểu thiên địa.

CHỦ NHẬT, NGÀY 16 THÁNG 5 NĂM 1920.

[Trang 1]

[1] Chính trong sự chỉnh hợp của ba vận cụ—thể xác, thể cảm dục và thể hạ trí—bên trong chu vi thể nguyên nhân, [2] và trong việc giữ chúng ổn định tại đó bằng một nỗ lực của ý chí, mà công việc đích thực của Chân ngã hay Bản Ngã Cao Siêu trong bất kỳ kiếp lâm phàm cụ thể nào mới có thể hoàn thành. [3] Những nhà tư tưởng vĩ đại của nhân loại, những đại biểu chân chính của hạ trí, [4] về căn bản là những người có ba thể thấp đã chỉnh hợp; [5] nghĩa là những người có thể trí giữ hai thể kia trong sự chỉnh hợp thận trọng. [6] Khi ấy, thể trí giao tiếp trực tiếp, thông suốt và không bị can thiệp, xuyên thẳng đến bộ não hồng trần.

[7] Khi sự chỉnh hợp trở thành tứ phân, khi ba thể nói trên chỉnh hợp với thể nguyên nhân của Bản Ngã Cao Siêu—tức thể nguyên nhân hay thể chân ngã—và được giữ ổn định bên trong chu vi của nó, [8] thì có thể thấy các nhà lãnh đạo vĩ đại của nhân loại—những người chi phối nhân loại về mặt cảm xúc và trí tuệ—đang hoạt động; [9] khi ấy,

and dreamers can bring down their inspirations and dreams; and then the synthetic and abstract thinkers [Page 2] can transfer their conceptions to the world of form. [10] It is, right through, a question of an unimpeded channel. [11] Study, therefore, in this connection and when time permits, physical co-ordination; then to physical co-ordination add emotional stability, and you have the two vehicles functioning as one. [12] When the co-ordination extends to the mental body, the threefold lower man is reaching his apotheosis, [13] and has rung most of the changes in the world of form.

các văn sĩ và những người mơ mộng đầy cảm hứng có thể đưa cảm hứng và những giấc mơ của mình xuống; và khi ấy, các nhà tư tưởng tổng hợp và trừu tượng [Trang 2] có thể chuyển các quan niệm của mình sang thế giới hình tướng. [10] Xuyên suốt tiến trình này, vấn đề nằm ở một kênh thông suốt. [11] Vì vậy, trong mối liên hệ này và khi thời gian cho phép, hãy nghiên cứu sự phối hợp thể xác; kế đó, hãy thêm sự ổn định cảm xúc vào sự phối hợp thể xác, và các bạn sẽ có hai vận cụ hoạt động như một. [12] Khi sự phối hợp mở rộng đến thể trí, phàm ngã tam phân đang đạt tới sự hoàn thiện tối cao của mình, [13] và đã trải qua hầu hết mọi biến đổi trong thế giới hình tướng.

[14] Later comes co-ordination perfected with the Higher Self, [15] the channel of communication reaching in line direct,—via an unimpeded funnel, [16] if so I might express it,—to the physical brain consciousness. [17] Heretofore it has only been direct at rare intervals. [18] The four lesser brain centres are functioning at high vibration in the man of a highly co-ordinated personality; [19] when the Ego is nearing alignment with the lower bodies, the pineal gland and the pituitary body are in process of development; [20] and when they are functioning with correlation (which eventuates by the time the third Initiation is taken), [21] then the third, or alta major centre, intensifies its hitherto gentle vibration. [22] When the fifth Initiation is taken, the interplay between the three centres is perfected, [23] and the alignment of the bodies is geometrically rectified; you have then the perfected fivefold superman.

[14] Về sau là sự phối hợp hoàn hảo với Bản Ngã Cao Siêu, [15] khi kênh giao tiếp vươn theo một đường thẳng—qua một đường dẫn thông suốt, [16] nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy—đến tâm thức của bộ não hồng trần. [17] Trước đó, sự giao tiếp này chỉ diễn ra trực tiếp trong những khoảng thời gian hiếm hoi. [18] Bốn trung tâm thứ yếu trong bộ não hoạt động với rung động cao nơi người có phàm ngã được phối hợp cao độ; [19] khi Chân ngã gần đạt đến sự chỉnh hợp với các thể thấp, tuyến tùng và tuyến yên bước vào tiến trình phát triển; [20] và khi chúng hoạt động trong sự tương quan với nhau—điều xảy ra vào thời điểm hành giả trải qua lần điểm đạo thứ ba— [21] thì trung tâm thứ ba, tức trung tâm alta major, tăng cường rung động vốn nhẹ nhàng trước đó. [22] Khi hành giả trải qua lần điểm đạo thứ năm, sự tương tác giữa ba trung tâm trở nên hoàn hảo, [23] và sự chỉnh hợp của các thể được hiệu chỉnh theo hình học; khi ấy, các bạn có siêu nhân ngũ phân hoàn hảo.

[24] For the average man, then, this alignment occurs only at intervals, in moments of stress, in hours of needed

[24] Vì vậy, đối với người bình thường, sự chỉnh hợp này chỉ xảy ra từng lúc, trong những khoảnh khắc căng thẳng, trong

humanitarian effort [25] and in times of intensest aspiration. [26] Abstraction of a more or less degree has to enter in before the Ego takes continued notice of the personality or lower self. [27] When that abstraction involves the emotions, [28] is based in the mentality and contacts the physical brain, then alignment is commencing. [Page 3]

những giờ phút cần đến nỗ lực nhân đạo [25] và vào những lúc khát vọng mãnh liệt nhất. [26] Một mức độ trừu xuất ít nhiều phải xuất hiện trước khi Chân ngã liên tục chú ý đến phàm ngã hay phàm ngã. [27] Khi sự trừu xuất ấy bao hàm các cảm xúc, [28] đặt nền tảng trong trí tuệ và tiếp xúc với bộ não hồng trần, thì sự chỉnh hợp bắt đầu. [Trang 3]

[29] Hence the work of meditation, for it tends to abstraction [30] and seeks to awaken to abstract consciousness both the emotions and the mentality.

[29] Do đó mới có công việc tham thiền, vì nó hướng đến sự trừu xuất [30] và tìm cách đánh thức cả cảm xúc lẫn trí tuệ để bước vào tâm thức trừu tượng.

Alignment and Vibration.

Sự Chỉnh hợp và Rung động.

[31] Forget not either that it is largely a question of matter and vibration. [32] The abstract levels of the mental plane consist of the three higher levels, the first being that termed the third subplane. [33] As I have explained to you before, each subplane has its correlations on the major planes. [34] When, therefore, you have built into your bodies,—physical, emotional and mental,—matter of the third subplane of each of those planes, then the Higher self commences consciously and ever more continuously to function through the aligning Personality. [35] Perhaps we might reverse the idea and state that it is only when third subplane matter of a certain percentage [36] (which percentage is one of the secrets of Initiation) is contained in the vehicles, that the Personality as a conscious whole recognises and obeys that Higher self. [37] After such a percentage is attained, it is then necessary to build in matter of the two higher subplanes on the physical and emotional planes; [38] hence the struggle for the aspirant to purify and discipline the physical body and to subdue the emotional. [39] Purification and subjugation describe the work to be done on

[31] Cũng đừng quên rằng đây phần lớn là vấn đề về vật chất và rung động. [32] Các cấp độ trừu tượng của cõi trí gồm ba cấp độ cao hơn, trong đó cấp đầu tiên được gọi là cõi phụ thứ ba. [33] Như Tôi đã giải thích với các bạn trước đây, mỗi cõi phụ đều có những tương ứng trên các cõi chính. [34] Vì vậy, khi các bạn đã kiến tạo vào các thể phàm ngã của mình—thể xác, thể cảm dục và thể trí—chất liệu thuộc cõi phụ thứ ba của mỗi cõi tương ứng, thì Bản Ngã Cao Siêu bắt đầu hoạt động một cách hữu thức và ngày càng liên tục hơn thông qua Phàm ngã đang chỉnh hợp. [35] Có lẽ chúng ta có thể đảo ngược ý tưởng này và nói rằng chỉ khi các vận cụ chứa một tỉ lệ nhất định chất liệu của cõi phụ thứ ba [36] — tỉ lệ này là một trong các bí mật của Điểm đạo—thì Phàm ngã, xét như một toàn thể hữu thức, mới nhận biết và tuân theo Bản Ngã Cao Siêu ấy. [37] Sau khi đạt được tỉ lệ ấy, hành giả cần kiến tạo thêm chất liệu của hai cõi phụ cao hơn trên cõi hồng trần và cõi cảm dục; [38] do đó mới có cuộc đấu tranh của người chí nguyện nhằm thanh lọc và rèn luyện thể xác, đồng thời chế ngự thể cảm dục. [39] Thanh lọc và chế ngự mô tả công việc cần thực hiện trên hai cõi. Điều này bao

the two planes. This involves the use of lower mind, and the three lower vehicles thus become aligned.

hàm việc sử dụng hạ trí, và nhờ đó ba vận cụ thấp trở nên chỉnh hợp.

[40] The vibrations of the abstract levels can then begin to be felt. [41] You need to remember that they come via the causal body, the vehicle of the Higher Self, [42] and the average causal body is on the third subplane of the mental plane. This is a point not sufficiently recognised. Ponder on it. [43] Real abstract thought becomes possible only when the Personality has, by vibration reciprocal to that of the [Page 4] Ego, aligned itself sufficiently to form a [44] fairly unimpeded channel. [45] Then at intervals, rare at first but of increasing frequency, will abstract ideas begin to filter down, to be followed in due time by flashes of real illumination or intuition from the spiritual Triad or the true threefold Ego itself.

[40] Bấy giờ, các rung động của những cấp độ trừu tượng có thể bắt đầu được cảm nhận. [41] Các bạn cần nhớ rằng chúng truyền đến qua thể nguyên nhân, hiện thể nguyên nhân của Bản Ngã Cao Siêu, [42] và thể nguyên nhân trung bình nằm trên cõi phụ thứ ba của cõi trí. Đây là một điểm chưa được nhận biết đầy đủ. Hãy suy ngẫm điều này. [43] Tư tưởng trừu tượng đích thực chỉ trở nên khả hữu khi phàm ngã, nhờ rung động tương ứng với rung động của [Page 4]Chân ngã, đã tự chỉnh hợp đầy đủ để hình thành một [44] kênh dẫn tương đối thông suốt. [45] Bấy giờ, theo từng khoảng thời gian—thoạt đầu hiếm hoi nhưng ngày càng thường xuyên hơn—các ý tưởng trừu tượng sẽ bắt đầu thấm xuống, rồi đến đúng thời điểm sẽ tiếp nối bằng những tia lóe của sự soi sáng đích thực hoặc trực giác từ Tam Nguyên Tinh Thần, hay từ chính Chân ngã tam phân đích thực.

Commentary on Letters on Occult Meditation Webinar 2

Alignment of the Ego with the Personality – Sự Chỉnh Hợp của Chân Ngã với Phàm Ngã

Michael D. Robbins • 18 July 2020

Michael D. Robbins • 18 tháng 7 năm 2020

Good afternoon, everybody here. We are continuing with our new series, *Letters on Occult Meditation*, video commentary, and we have arrived at letter number one, after dealing with the introduction. And as I said, I expect Tuija to join me at some point when we're speaking about the Deva Kingdom. But for now, we have completed externalization of the Hierarchy. How can you talk about completing it? At least responses to what the Tibetan has said have been given. And maybe those responses will be of use to you as you read and or view, listen to, think

Xin chào tất cả các bạn có mặt tại đây. Chúng ta đang tiếp tục loạt chương trình mới gồm những bài bình giảng bằng video về *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, và sau khi đề cập đến phần dẫn nhập, chúng ta đã đến bức thư thứ nhất. Như tôi đã nói, tôi mong Tuija sẽ cùng tham gia với tôi vào một lúc nào đó khi chúng ta bàn về giới thiên thần. Nhưng hiện giờ, chúng ta đã hoàn tất *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*. Làm sao có thể nói rằng đã hoàn tất tác phẩm ấy? Ít nhất, chúng tôi đã đưa ra những lời đáp ứng đối với những điều Chân sư Tây Tạng trình bày. Và có lẽ những

about one of the most important books dealing with the power to serve in the present days.

lời đáp ứng ấy sẽ hữu ích cho các bạn khi đọc, xem, lắng nghe hoặc suy ngẫm về một trong những cuốn sách quan trọng nhất bàn đến năng lực phụng sự trong thời hiện tại.

It is a collection of essays, written even from early days with the Lucis Trust. So the essays spread out pretty much from the 1930s to the end of Alice Bailey's life in, or incarnation, I should say, in 1949. And this book, the *Letters on Occult Meditation* is one of the earliest books, although published later, as a collection of letters. And there are a couple of letters from 1919, but the others have been originating pretty much in 1922 [date as transcribed; the supplied Foreword dates these letters to 1920]. So I think you'll tell us when the letters were written.

Đó là một tuyển tập các tiểu luận, được viết từ những ngày đầu của Lucis Trust. Vì vậy, các tiểu luận này trải dài từ khoảng thập niên 1930 đến khi cuộc đời, hay đúng hơn là kiếp lâm phàm của Bà Alice Bailey kết thúc vào năm 1949. Còn *Thư Về Tham thiền Huyền môn* là một trong những cuốn sách được viết sớm nhất, mặc dù được xuất bản muộn hơn dưới dạng một tuyển tập thư. Có một vài bức thư từ năm 1919, nhưng phần lớn những bức thư khác dường như bắt nguồn từ năm 1922 [ngày tháng theo bản ghi; Lời nói đầu được cung cấp xác định niên đại của các bức thư này là năm 1920]. Vì vậy, tôi nghĩ các bạn sẽ cho chúng tôi biết những bức thư ấy được viết khi nào.

Letter I is “The Alignment of the Ego with the Personality,” the absolute fundamental of what we have learned, or are learning, to do in occult meditation. And then there are some divisions in this chapter, or this letter, the aligning of the three lower bodies. That's point one. Number two, the aligning with the causal body. And number three, the method of alignment. And number four, macrocosmic and microcosmic alignment. So we begin. And this is Sunday, May the 16th, 1920. Alice Bailey advised us not to pay too much attention to the exact date of the letter, because it may not signify when it was received, but more likely when it was being sent out perhaps to students. She sought to downplay the astrological relevance of it.

Thư I là “Sự Chỉnh Hợp của Chân Ngã với Phàm Ngã”, nền tảng tuyệt đối của điều chúng ta đã học hoặc đang học cách thực hiện trong tham thiền huyền môn. Sau đó, chương hay bức thư này có một số phần: thứ nhất, chỉnh hợp ba thể thấp; thứ hai, chỉnh hợp với thể nguyên nhân; thứ ba, phương pháp chỉnh hợp; và thứ tư, sự chỉnh hợp đại thiên địa và tiểu thiên địa. Vậy chúng ta bắt đầu. Hôm ấy là Chủ nhật, ngày 16 tháng 5 năm 1920. Bà Alice Bailey khuyên chúng ta không nên quá chú trọng ngày tháng chính xác của bức thư, vì ngày ấy có thể không biểu thị thời điểm bà tiếp nhận nó, mà nhiều khả năng là thời điểm nó được gửi đến các môn sinh. Bà muốn giảm nhẹ ý nghĩa chiêm tinh của ngày tháng ấy.

[1] It is in the aligning of the three vehicles, the physical, the emotional, and

[1] Chính trong sự chỉnh hợp của ba vận cụ —thể xác, thể cảm dục và thể hạ trí—bên trong chu vi thể nguyên nhân,

the lower mind body, within the causal periphery,

Because the causal body extends far beyond the periphery of these vehicles—

Bởi vì thể nguyên nhân mở rộng vượt xa chu vi của các vận cụ này—

[2] and their stabilizing there by an effort of the will, that the real work of the Ego or Higher Self in any particular incarnation can be accomplished.

[2] và trong việc giữ chúng ổn định tại đó bằng một nỗ lực của ý chí, mà công việc đích thực của Chân ngã hay Bản Ngã Cao Siêu trong bất kỳ kiếp lâm phàm cụ thể nào mới có thể hoàn thành.

Here we are talking about aligning the three vehicles—the etheric-physical, astral, and lower mental—within the causal periphery. That is when the real work of meditation can be accomplished.

Ở đây, chúng ta đang nói về việc chỉnh hợp ba vận cụ—dĩ thái-hồng trần, cảm dục và hạ trí—bên trong chu vi nhân thể. Khi ấy, công việc tham thiền đích thực mới có thể được hoàn thành.

[3] The great thinkers of the race, the true exponents of lower mind,

[3] Những nhà tư tưởng vĩ đại của nhân loại, những đại biểu chân chính của hạ trí,

That is pretty much what a great thinker is as far as we have evolved. Others think in a still higher way. ***The great thinkers of the race, the true exponents of lower mind,***

Xét theo mức tiến hóa hiện tại của chúng ta, đó gần như chính là một nhà tư tưởng vĩ đại. Những người khác tư duy theo một cách còn cao hơn. ***Những nhà tư tưởng vĩ đại của nhân loại, những đại diện chân chính của hạ trí,***

[4] are fundamentally those whose three lower bodies are aligned;

[4] về căn bản là những người có ba thể thấp đã chỉnh hợp;

—mind, emotions, and etheric-physical—

—thể trí, thể cảm dục và thể dĩ thái-hồng trần—

[5] that is to say those whose mental body holds the other two in circumspect alignment.

[5] nghĩa là những người có thể trí giữ hai thể kia trong sự chỉnh hợp thận trọng.

The lower vehicles do not escape the jurisdiction of the lower mind.

Các vận cụ thấp không thoát khỏi sự quản trị của hạ trí.

[6] The mental body, then, is in direct communication, unobstructed and free

from interference, straight through to the physical brain.

[6] Khi ấy, thể trí giao tiếp trực tiếp, thông suốt và không bị can thiệp, xuyên thẳng đến bộ não hồng trần.

And sometimes we're told we have an alignment mind-brain or soul-mind-brain. It's oftentimes the astral body, least disciplined perhaps on our planet and in our solar system that is problematic and out of alignment.

Đôi khi chúng ta được dạy rằng có sự chỉnh hợp trí-bộ não hoặc linh hồn-trí-bộ não. Thường thì chính thể cảm dục—có lẽ là thể ít được rèn luyện nhất trên hành tinh và trong hệ mặt trời của chúng ta—gây ra vấn đề và không được chỉnh hợp.

[7] When the alignment is fourfold and when the three above-mentioned bodies are aligned with the body of the Higher Self, the causal or egoic body, and held steady within its circumference,

[7] Khi sự chỉnh hợp trở thành tứ phân, khi ba thể nói trên chỉnh hợp với thể nguyên nhân của Bản Ngã Cao Siêu—tức thể nguyên nhân hay thể chân ngã—và được giữ ổn định bên trong chu vi của nó,

whether that is a spherical or an ovoid form —

dù đó là hình cầu hay hình trứng—

[8] then the great leaders of the race,—those who emotionally and intellectually sway mankind, can be seen working;

[8] thì có thể thấy các nhà lãnh đạo vĩ đại của nhân loại—những người chi phối nhân loại về mặt cảm xúc và trí tuệ—đang hoạt động;

The effect of these different types of people upon humanity as a whole depends upon these inner alignments, some more complete than others. Then the inspirational writers—where do they get that inspiration? From the higher spiritual sources within themselves.

Ảnh hưởng của những kiểu người khác nhau này đối với toàn thể nhân loại tùy thuộc vào các sự chỉnh hợp bên trong ấy, một số hoàn chỉnh hơn những số khác. Rồi đến các tác giả được truyền cảm hứng—họ nhận cảm hứng ấy từ đâu? Từ những nguồn tinh thần cao hơn bên trong chính họ.

[9] then the inspirational writers and dreamers can bring down their inspirations and dreams; and then the synthetic and abstract thinkers can transfer their conceptions to the world of form.

[9] khi ấy, các văn sĩ và những người mơ mộng đầy cảm hứng có thể đưa cảm hứng và những giấc mơ của mình xuống; và khi ấy, các nhà tư tưởng tổng hợp và trừu tượng [Trang 2] có thể chuyển các quan niệm của mình sang thế giới hình tướng.

So we have two different kinds of alignments. The first involves the personality, but maybe not the soul. The

Như vậy, chúng ta có hai loại chỉnh hợp khác nhau. Loại thứ nhất liên quan đến phàm ngã, nhưng có thể chưa liên quan đến linh

great thinkers of the race, the true exponents of lower mind, are fundamentally those whose three lower bodies are aligned. And it doesn't say anything here about the soul per se. But then we have the inspired ones and the abstract thinkers, and they sway far more human beings than are the true great leaders of the race. So they emotionally and intellectually sway mankind when the alignment is fourfold and when the three personality vehicles are aligned with the body and even within the body of the higher self within its periphery.

hồn. Những nhà tư tưởng vĩ đại của nhân loại, những đại diện chân chính của hạ trí, về căn bản là những người có ba thể thấp được chỉnh hợp. Ở đây không nói gì về chính linh hồn. Nhưng rồi chúng ta có những người được truyền cảm hứng và các nhà tư tưởng trừu tượng; họ ảnh hưởng đến nhiều người hơn hẳn những nhà lãnh đạo thực sự vĩ đại của nhân loại. Vì vậy, họ chi phối nhân loại về mặt cảm xúc và trí tuệ khi sự chỉnh hợp trở thành tứ phân, và khi ba vận cụ phàm ngã được chỉnh hợp với thể nguyên nhân của Bản Ngã Cao Siêu, thậm chí ở bên trong thể ấy và trong chu vi của nó.

So then comes the inspiration, the dreams, the abstract synthetic and abstract thoughts, and not before, because simply to have the lower mind as the director is not enough to reach into the world of higher inspiration, as DK is describing it here.

Khi ấy mới xuất hiện cảm hứng, các giấc mơ, cùng những tư tưởng trừu tượng và tổng hợp, chứ không phải trước đó, bởi vì chỉ có hạ trí làm vị chỉ đạo thì chưa đủ để vươn tới thế giới cảm hứng cao siêu mà Chân sư DK đang mô tả ở đây.

[10] It is, right through, a question of an unimpeded channel.

[10] Xuyên suốt tiến trình này, vấn đề nằm ở một kênh thông suốt.

So that is an important point.

Vì vậy, đó là một điểm quan trọng.

And many of us, we from time to time in meditation maybe or in emergency, we have this unimpeded channel. And at other times, we simply do not, and the magical process cannot really occur, bringing the higher possibilities into lower expression.

Nhiều người trong chúng ta đôi khi có được vận hà không bị cản trở này trong tham thiền hoặc trong tình thế khẩn cấp. Vào những lúc khác, chúng ta hoàn toàn không có nó, và tiến trình huyền thuật không thể thực sự diễn ra để đưa những khả năng cao siêu vào sự biểu hiện thấp hơn.

[11] Study, therefore, in this connection and when time permits, physical co-ordination; then to physical co-ordination add emotional stability,

[11] Vì vậy, trong mối liên hệ này và khi thời gian cho phép, hãy nghiên cứu sự phối hợp thể xác; kế đó, hãy thêm sự ổn định cảm xúc vào sự phối hợp thể xác, và các bạn sẽ có hai vận cụ hoạt động như một.

Chúng ta có thể thấy việc rèn luyện đứa trẻ đang lớn lên và con người đang phát triển để

We can see how the training in maturity of the child growing up and the human being developing is so necessary.

đạt đến sự trưởng thành cần thiết đến mức nào.

and you have the two vehicles functioning as one. That is called integration. Two vehicles, when two vehicles function as one, and I should say two or more vehicles function as one, you have integration.

và các bạn sẽ có hai vận cụ hoạt động như một. Điều đó được gọi là sự tích hợp. Khi hai vận cụ hoạt động như một—và tôi nên nói là khi hai hay nhiều vận cụ hoạt động như một—thì các bạn có sự tích hợp.

[12] When the co-ordination extends to the mental body, the threefold lower man is reaching his apotheosis,

[12] Khi sự phối hợp mở rộng đến thể trí, phàm ngã tam phân đang đạt tới sự hoàn thiện tối cao của mình,

—his peak of attainment—

—đỉnh cao thành tựu của y—

[13] and has rung most of the changes in the world of form.

[13] và đã trải qua hầu hết mọi biến đổi trong thế giới hình tướng.

This takes a long time. We cannot imagine that regulation by the lower mind happens immediately.

Điều này cần một thời gian dài. Chúng ta không thể hình dung rằng sự điều hành của hạ trí diễn ra tức thì.

The truly mental petals, beginning with petal seven, do not open for millions of years. That would be the direction from the level of mind. There are abilities to use the mind.

Những cánh hoa thực sự mang phẩm tính trí tuệ, bắt đầu bằng cánh hoa thứ bảy, không khai mở trong hàng triệu năm. Đó là sự chỉ đạo từ cấp độ trí tuệ. Có những khả năng sử dụng thể trí.

The third petal of every tier has a mental quality, and one can still have a good mind and be in the hall of ignorance as far as understanding that there is a higher, or that there is a pair of opposites, and there is a higher of the pair of opposites. Later—and I would say especially once the latter part of the fifth petal is opening—

Cánh hoa thứ ba của mỗi tầng đều có phẩm tính trí tuệ, và một người vẫn có thể sở hữu một thể trí tốt nhưng vẫn ở trong Phòng Vô Minh, vì chưa hiểu rằng có một thực tại cao hơn, rằng có một cặp đối cực, và trong cặp đối cực ấy có một cực cao hơn. Về sau—và tôi muốn nói đặc biệt là khi phần sau của cánh hoa thứ năm bắt đầu khai mở—

[14] Later comes co-ordination perfected with the Higher Self,

[14] Về sau là sự phối hợp hoàn hảo với Bản Ngã Cao Siêu,

In this case, we're not calling the Spiritual Triad the higher self, even though it is, and even though the Monad is a higher self, we're simply saying that the egoic lotus, the consciousness within the egoic lotus, the consciousness within the causal body can be called the higher self, and that's what we're dealing with in these early letters.

Trong trường hợp này, chúng ta không gọi Tam Nguyên Tinh Thần là Bản Ngã Cao Siêu, mặc dù nó đúng là như vậy; và mặc dù chân thần cũng là một bản ngã cao siêu, ở đây chúng ta chỉ nói rằng Hoa Sen Chân Ngã, tâm thức bên trong Hoa Sen Chân Ngã, tức tâm thức bên trong thể nguyên nhân, có thể được gọi là Bản Ngã Cao Siêu. Đó là điều chúng ta đang đề cập trong những bức thư đầu tiên này.

[15] the channel of communication reaching in line direct,—via an unimpeded funnel,

[15] khi kênh giao tiếp vươn theo một đường thẳng—qua một đường dẫn thông suốt,

The idea of communication from above to below via a funnel is emphasized, and sometimes these funnels are drawn in the diagrams that we have from Master DK. And the idea of a funnel or a vortex suggests the manner in which the higher communicates with the lower, and maybe there are inverted funnels or vortices which allow a reciprocal type of communication or upreaching from the low to the high.

Ý tưởng về sự giao tiếp từ trên xuống dưới qua một chiếc phễu được nhấn mạnh, và đôi khi những chiếc phễu này được vẽ trong các biểu đồ chúng ta nhận từ Chân sư DK. Ý tưởng về chiếc phễu hoặc xoáy lực gợi ra cách cái cao giao tiếp với cái thấp; và có lẽ có những chiếc phễu hoặc xoáy lực đảo ngược cho phép một kiểu giao tiếp hỗ tương, hay sự vươn lên từ thấp đến cao.

Later comes co-ordination perfected with the Higher Self. That is one of the things most of us as students are aiming for: the channel of communication reaching in line direct via an unimpeded funnel. What can impede? Impurity, chaos, impulsiveness in any of the vehicles can impede.

Về sau mới xuất hiện sự phối hợp hoàn thiện với Bản Ngã Cao Siêu. Đó là một trong những điều mà phần lớn chúng ta, với tư cách môn sinh, đang hướng tới: vận hà giao tiếp vươn theo một đường thẳng trực tiếp qua một chiếc phễu không bị cản trở. Điều gì có thể cản trở nó? Sự bất tịnh, hỗn loạn và tính bốc đồng trong bất kỳ vận cụ nào đều có thể gây cản trở.

[16] if so I might express it,—to the physical brain consciousness.

[16] nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy—đến tâm thức của bộ não hồng trần.

Alignment is the beginning and, in a way, the goal. It starts with the effort to align; it ends with alignment completed.

Sự chỉnh hợp là khởi đầu và, theo một nghĩa nào đó, cũng là mục tiêu. Nó bắt đầu bằng nỗ lực chỉnh hợp và kết thúc khi sự chỉnh hợp hoàn tất.

[17] Heretofore it has only been direct at rare intervals.

[17] Trước đó, sự giao tiếp này chỉ diễn ra trực tiếp trong những khoảng thời gian hiếm hoi.

We have those moments when an unimpeded channel is created. We have to be aware of those particular moments when something really comes through, something of a higher nature and usually not registered.

Chúng ta có những khoảnh khắc một vận hà không bị cản trở được tạo nên. Chúng ta phải nhận biết những khoảnh khắc đặc biệt ấy, khi một điều gì đó thực sự truyền xuống—một điều có bản chất cao siêu hơn và thường không được ghi nhận.

[18] The four lesser brain centers are functioning at high vibration in the man of a highly co-ordinated personality;

[18] Bốn trung tâm thứ yếu trong bộ não hoạt động với rung động cao nơi người có phàm ngã được phối hợp cao độ;

Notice that he is dealing with the results of certain interior chakras. I think these centers are discussed around page 170 of *A Treatise on Cosmic Fire*.

Hãy lưu ý rằng Ngài đang đề cập đến kết quả của một số luân xa bên trong. Tôi nghĩ những trung tâm này được bàn đến quanh trang 170 của *Luận về Lửa Vũ Trụ*.

Here we have man partially controlled by the Ego: advanced man. The head—that is, the four lesser centers—and their synthesis, the alta major. There are five here, not only four as given in *Letters on Occult Meditation*. Then eventually, once there is the first initiation, we have what's called the spiritual man, and the seven internal head centers are found to be active, and they are pretty much ruled by Vulcan. The four lesser brain centers, which are reflections of four lower chakras among the seven interior chakras in the head, are functioning at high vibration in the man of the highly coordinated personality.

Ở đây, chúng ta có con người chịu sự kiểm soát một phần của Chân ngã: người tiến bộ. Phần đầu—tức bốn trung tâm nhỏ hơn—và sự tổng hợp của chúng là alta major. Ở đây có năm trung tâm, không chỉ bốn như được nêu trong *Thư Về Tham thiền Huyền môn*. Cuối cùng, một khi lần điểm đạo thứ nhất diễn ra, chúng ta có người được gọi là con người tinh thần; bảy trung tâm bên trong đầu được nhận thấy là đang hoạt động và phần lớn chịu sự cai quản của Vulcan. Bốn trung tâm nhỏ hơn trong bộ não, vốn phản chiếu bốn luân xa thấp hơn trong số bảy luân xa bên trong đầu, hoạt động với rung động cao nơi người có phàm ngã được phối hợp ở mức cao.

Notice that when we start to deal with the fifth kingdom, it may well be five brain centers, but we're still at the moment dealing with the highly developed, the advanced man, who is not yet, I think, an initiate of the first degree. He has not yet entered the hall of wisdom. He has not yet taken the first initiation. This is the first part. The four lesser brain centers are functioning at high vibration in the highly coordinated personality, and we see many of these on the world stage at this time. And they have a presence, and they are directors, and they are in control.

Hãy lưu ý rằng khi bắt đầu đề cập đến giới thứ năm, rất có thể có năm trung tâm trong bộ não; nhưng hiện giờ chúng ta vẫn đang đề cập đến người phát triển cao, người tiến bộ, mà theo tôi vẫn chưa phải là điểm đạo đồ cấp một. Y chưa bước vào Phòng Minh triết. Y chưa trải qua lần điểm đạo thứ nhất. Đây là giai đoạn đầu tiên. Bốn trung tâm nhỏ hơn trong bộ não hoạt động với rung động cao nơi phàm ngã được phối hợp ở mức cao, và hiện nay chúng ta thấy nhiều người như thế trên sân khấu thế giới. Họ có một sự hiện diện, họ là những người chỉ đạo và họ nắm quyền kiểm soát.

[19] when the Ego is nearing alignment with the lower bodies, the pineal gland and the pituitary body are in process of development;

[19] khi Chân ngã gần đạt đến sự chỉnh hợp với các thể thấp, tuyến tùng và tuyến yên bước vào tiến trình phát triển;

The relationship between them is stimulated when the Ego and lower bodies are aligned, or at least beginning alignment.

Mối liên hệ giữa chúng được kích thích khi Chân ngã và các thể thấp được chỉnh hợp, hoặc ít nhất đang bắt đầu chỉnh hợp.

[20] and when they are functioning with correlation (which eventuates by the time the third Initiation is taken),

[20] và khi chúng hoạt động trong sự tương quan với nhau—điều xảy ra vào thời điểm hành giả trải qua lần điểm đạo thứ ba—

We have the Venus, Ajna, and the Vulcan head center, and maybe some other planet ruling the alta major center. But this is maybe the important one, bringing the pituitary and pineal glands in the brain into correlation.

Chúng ta có trung tâm Sao Kim-ajna và trung tâm Vulcan ở đầu, cùng có lẽ một hành tinh nào khác cai quản trung tâm alta major. Nhưng đây có lẽ là trung tâm quan trọng, đưa tuyến yên và tuyến tùng trong bộ não vào mối tương quan với nhau.

[21] then the third, or alta major center, intensifies its hitherto gentle vibration.

[21] thì trung tâm thứ ba, tức trung tâm alta major, tăng cường rung động vốn nhẹ nhàng trước đó.

And so, what he seems to be saying here is that the alta major center does become important at the third degree, and then a triangle above the head, at the brow, and at

Vì vậy, điều dường như Ngài đang nói ở đây là trung tâm alta major trở nên quan trọng ở cấp điểm đạo thứ ba; rồi một tam giác phía trên đầu, tại lông mày và tại đáy hộp sọ bắt

the base of the skull, begins to function in a more rapid and well-coordinated manner. The person can take the third degree, and the person has a certain dispelling radiance, which can make of that individual a true healer, at least the beginning of the true *Esoteric Healing* abilities are found in that individual.

đầu hoạt động nhanh hơn và được phối hợp tốt hơn. Người ấy có thể trải qua lần điểm đạo thứ ba và sở hữu một bức xạ xua tan nhất định, có thể biến cá nhân ấy thành một nhà trị liệu chân chính; ít nhất, những năng lực *Trị Liệu Huyền Môn* chân chính ở giai đoạn đầu đã xuất hiện nơi cá nhân ấy.

[22] When the fifth Initiation is taken, the interplay between the three centers is perfected,

[22] Khi hành giả trải qua lần điểm đạo thứ năm, sự tương tác giữa ba trung tâm trở nên hoàn hảo,

I guess it begins before that time, but there is a state called perfection.

Tôi cho rằng nó bắt đầu trước thời điểm ấy, nhưng có một trạng thái được gọi là sự hoàn thiện.

[23] and the alignment of the bodies is geometrically rectified; you have then the perfected fivefold superman.

[23] và sự chỉnh hợp của các thể được hiệu chỉnh theo hình học; khi ấy, các bạn có siêu nhân ngũ phân hoàn hảo.

This is a Master of the Wisdom or a Lord of Compassion.

Đây là một Chân sư Minh Triết hoặc một Chúa Tể của Lòng Từ Bi.

It's a fifth degree individual. So here, step by step, DK gives us the progress. And it all has to do with centers in the brain, in the ethers interpenetrating the brain, and other higher centers in the head, or above the head, or within the highly esoteric head center, about which Master DK has refrained to say too much. I mean, he was questioned by Assagioli on these matters—Roberto Assagioli, who was an initiated disciple, and still Master DK was reticent. So from the four centers to the five, to the seven, and to the center above the head, Vulcan, and the center at the forehead, Venus, and then the adding of the alta major center, and the gradual correlation of the three until they reach a perfection later, when the fifth initiation is taken. And then we have what's

Đó là một cá nhân đạt cấp điểm đạo thứ năm. Như vậy, từng bước một, Chân sư DK trình bày cho chúng ta tiến trình ấy. Tất cả đều liên quan đến các trung tâm trong bộ não, trong các tầng dĩ thái thấm xuyên bộ não, cùng những trung tâm cao hơn khác ở trong đầu, phía trên đầu hoặc bên trong trung tâm đầu mang tính huyền bí cao độ, mà Chân sư DK đã tránh nói quá nhiều. Ý tôi là Ông Roberto Assagioli đã chất vấn Ngài về những vấn đề này—Ông Roberto Assagioli là một đệ tử đã được điểm đạo—nhưng Chân sư DK vẫn kín tiếng. Vì vậy, từ bốn trung tâm đến năm, rồi đến bảy trung tâm, đến trung tâm Vulcan phía trên đầu và trung tâm Sao Kim ở trán; sau đó thêm trung tâm alta major và dần dần đưa ba trung tâm vào mối tương quan cho đến khi chúng đạt sự hoàn thiện về sau, vào lúc trải qua lần điểm đạo thứ năm. Khi ấy, chúng ta có điều được gọi là

called a geometrically rectified alignment, and perhaps not until then.

một sự chỉnh hợp đã được hiệu chỉnh về mặt hình học, và có lẽ chỉ đến lúc đó mới đạt được.

[24] For the average man, then, this alignment occurs only at intervals, in moments of stress, in hours of needed humanitarian effort

[24] Vì vậy, đối với người bình thường, sự chỉnh hợp này chỉ xảy ra từng lúc, trong những khoảnh khắc căng thẳng, trong những giờ phút cần đến nỗ lực nhân đạo

— and that we can call, I think, service. We've been told that service calls forth the very best that we have within ourselves, and that it can even supersede in its effectiveness, it can supersede meditation.

—và tôi nghĩ chúng ta có thể gọi điều đó là sự phụng sự. Chúng ta đã được dạy rằng sự phụng sự khơi gọi điều tốt đẹp nhất bên trong chúng ta, và về hiệu quả, nó thậm chí có thể vượt trên tham thiền.

[25] and in times of intensest aspiration.

[25] và vào những lúc khát vọng mãnh liệt nhất.

So we want to be those who can achieve the alignment at will, and not only in these very compelling moments, stressful moments, demanding moments. I mean, it's good if we can indeed achieve then, and notice that we are achieving, but we also want to be able to achieve at will, no question.

Vì vậy, chúng ta muốn trở thành những người có thể đạt sự chỉnh hợp theo ý chí, chứ không chỉ trong những khoảnh khắc vô cùng thôi thúc, căng thẳng và đầy đòi hỏi ấy. Quả thật, nếu chúng ta có thể đạt được nó vào những lúc ấy và nhận ra rằng mình đang đạt được thì điều đó rất tốt; nhưng chắc chắn chúng ta cũng muốn có khả năng đạt được nó theo ý chí.

So then for the average man then, this alignment occurs only at intervals, and we can look at ourselves and wonder, in our own lives has the alignment occurred, and has it been intervallic, and what has brought it on? Maybe moments of deep meditation too have brought this into prominence.

Vì vậy, đối với người trung bình, sự chỉnh hợp này chỉ diễn ra từng lúc. Chúng ta có thể nhìn lại chính mình và tự hỏi: trong cuộc đời mình, sự chỉnh hợp đã từng xảy ra chưa, nó có diễn ra từng lúc không, và điều gì đã khơi dậy nó? Có lẽ những khoảnh khắc tham thiền sâu sắc cũng làm cho nó trở nên nổi bật.

[26] Abstraction of a more or less degree has to enter in before the Ego takes continued notice of the personality or lower self.

[26] Một mức độ trừu xuất ít nhiều phải xuất hiện trước khi Chân ngã liên tục chú ý đến phàm ngã hay phàm ngã.

And this is in a way what's called pratyahara. I think I've been living in Scandinavia so long that I look at a J and it sounds like a Y: pratyahara.

Theo một nghĩa nào đó, đây là điều được gọi là pratyahara. Tôi nghĩ mình đã sống ở Scandinavia quá lâu đến mức khi nhìn chữ J, tôi phát âm nó như chữ Y: pratyahara.

It's the fifth means of yoga, it means a withdrawal or abstraction. So abstraction of a more or less degree has to enter in before the ego takes continued notice of the personality. Notice that word continued, because the ego, I have the impression that DK has said, even finds it a somewhat distasteful thing to have to deal with the personality of the man that it is supervising.

Đây là phương tiện thứ năm của yoga; nó có nghĩa là sự thu hồi hay trừu xuất. Vì vậy, một mức độ trừu xuất ít nhiều phải xuất hiện trước khi Chân ngã liên tục chú ý đến phàm ngã. Hãy lưu ý từ "liên tục", bởi vì tôi có ấn tượng rằng Chân sư DK từng nói Chân ngã thậm chí cảm thấy việc phải đề cập đến phàm ngã của con người mà nó đang giám sát là một điều có phần khó chịu.

There does come a point when we have a downward-pointing soul. Attention is much more constant because the personality has reached a point of development where attention from the soul, from the Ego, can function under the Law of Economy; it will not just be wasted attention.

Quả thật sẽ đến một thời điểm khi linh hồn hướng xuống dưới. Sự chú ý trở nên thường xuyên hơn nhiều vì phàm ngã đã đạt đến một trình độ phát triển mà ở đó sự chú ý từ linh hồn, từ Chân ngã, có thể hoạt động theo Định luật Tiết Kiệm; nó sẽ không còn là sự chú ý bị lãng phí.

[27] When that abstraction involves the emotions,

[27] Khi sự trừu xuất ấy bao hàm các cảm xúc,

We learn to pull back from identification with these personality states.

Chúng ta học cách rút lui khỏi sự đồng hóa với những trạng thái phàm ngã này.

[28] is based in the mentality and contacts the physical brain, then alignment is commencing.

[28] đặt nền tảng trong trí tuệ và tiếp xúc với bộ não hồng trần, thì sự chỉnh hợp bắt đầu. [Trang 3]

I assume many of us who have worked in this field for years recognize this kind of abstraction, and the Raja Yoga meditation: "I have a body, but I am not that body."

Tôi cho rằng nhiều người trong chúng ta, những người đã hoạt động nhiều năm trong lĩnh vực này, nhận ra kiểu trừu xuất ấy và phép tham thiền Raja Yoga: "Tôi có một thân thể, nhưng tôi không phải là thân thể ấy."

I have emotional states and desires, but I am not them. I have a lower mind, but I am not the processes of the lower mind and all of its

Tôi có các trạng thái cảm xúc và những dục vọng, nhưng tôi không phải là chúng. Tôi có hạ trí, nhưng tôi không phải là các tiến trình

thoughts and then what am I? And we find ourselves to be the soul, the consciousness in incarnation, but recognizing that we are really something other than we have been identifying with for so many millions of years. The people today are still afflicted with body consciousness and they treat the body very well as if it is their identity and they become happy when it's in good shape and can allow them to do what they want to do and they become sad when the body weakens or is afflicted by some problems, some disease, and they just don't know about the inner constitution of man, thinking that everything that they might identify as inner is simply arising from matter, and that is a great mistake, a great reversal, and that has to be educated out of people by teaching them about the constitution of man, which will help them with that other necessity, which is knowledge of their next step ahead.

của hạ trí cùng mọi tư tưởng của nó; vậy tôi là gì? Chúng ta nhận ra mình là linh hồn, là tâm thức đang lâm phàm, đồng thời nhận biết rằng mình thực sự là một điều gì khác với những gì mình đã đồng hóa trong hàng triệu năm. Ngày nay, người ta vẫn chịu khổ vì tâm thức thân thể và chăm sóc thân thể rất kỹ như thể nó là bản sắc của họ. Họ vui khi thân thể ở trong tình trạng tốt và cho phép họ làm điều mình muốn; họ buồn khi thân thể suy yếu, gặp vấn đề hay mắc bệnh. Họ hoàn toàn không biết đến cấu tạo bên trong của con người và cho rằng mọi điều họ có thể xem là bên trong chỉ đơn thuần nảy sinh từ vật chất. Đó là một sai lầm lớn, một sự đảo ngược lớn, và cần loại bỏ nó khỏi con người bằng giáo dục, bằng cách dạy họ về cấu tạo của con người. Điều này sẽ giúp họ đáp ứng một nhu cầu thiết yếu khác: hiểu biết về bước kế tiếp phía trước.

Think back for a moment of when you have achieved the kind of alignment that he's talking about, and has it been achieved accidentally? Does it simply come upon you? And what is the change of consciousness when it does come upon you, if there is a change? Can you induce that alignment by will ever? Are there certain symbols or visualizations which help you achieve that alignment? It's a question, I think, largely of stabilizing a certain type of access to inner points of tension. We oftentimes live at a lower point of tension than is desirable for students of esotericism, of occultism, and we have to increase the point of tension, and that does occur when we manage to hold the personality within the periphery of the causal body, and identifying as a consciousness within the causal body, control, regulate, manage the personality according to the spiritual ends that we intend. When the abstraction involves the

Hãy suy ngẫm trong chốc lát về những lần các bạn đạt được kiểu chỉnh hợp mà Ngài đang nói đến. Nó có xảy ra một cách tình cờ không? Nó có đơn thuần giáng xuống các bạn không? Và khi nó đến, tâm thức có thay đổi không; nếu có thì thay đổi thế nào? Các bạn có bao giờ dùng ý chí tạo nên sự chỉnh hợp ấy không? Có những biểu tượng hoặc sự hình dung nào giúp các bạn đạt được nó không? Tôi nghĩ phần lớn đây là vấn đề ổn định một kiểu tiếp cận nhất định với các điểm tập trung nhất tâm bên trong. Chúng ta thường sống ở một điểm tập trung nhất tâm thấp hơn mức thích hợp đối với các môn sinh huyền bí học, và chúng ta phải nâng cao điểm tập trung nhất tâm. Điều ấy xảy ra khi chúng ta giữ được phàm ngã bên trong chu vi của thể nguyên nhân và, đồng hóa mình với tư cách một tâm thức bên trong thể nguyên nhân, kiểm soát, điều chỉnh và quản lý phàm ngã theo những mục tiêu tinh thần mà chúng ta dự định. Khi sự trừu xuất bao

emotions, is based in the mentality, and here we might even be able to eventually speak of the higher mentality, but at first, the lower mind, and contacts the physical brain, then alignment is commencing.

gồm các cảm xúc, đặt nền tảng trong trí tuệ —và ở đây cuối cùng chúng ta thậm chí có thể nói đến trí tuệ cao siêu, dù ban đầu là hạ trí—đồng thời tiếp xúc với bộ não hồng trần, bấy giờ sự chỉnh hợp bắt đầu.

And without this kind of alignment, there will be no integration of the personality, there will be no integration of the personality with the soul, and eventually a state of fusion, there will be no integration of the soul-infusing personality with the impersonality of the Spiritual Triad, and of course, alignment with the Monad and recognizing oneself as the true spirit in a state of being would be impossible. So again, alignment is what we strive for in the beginning, and alignment is the goal achieved at the end. As DK says:

Nếu không có kiểu chỉnh hợp này, phàm ngã sẽ không được tích hợp; phàm ngã sẽ không được tích hợp với linh hồn để cuối cùng đạt đến trạng thái dung hợp; phàm ngã được linh hồn thấm nhuần sẽ không được tích hợp với tính phi ngã của Tam Nguyên Tinh Thần; và dĩ nhiên, sự chỉnh hợp với chân thần cùng việc nhận ra bản thân là tinh thần chân chính trong trạng thái hiện tồn sẽ là điều bất khả. Vì vậy, một lần nữa, sự chỉnh hợp là điều chúng ta nỗ lực đạt được lúc khởi đầu, và sự chỉnh hợp là mục tiêu đạt được ở điểm cuối. Như Chân sư DK nói:

[29] Hence the work of meditation, for it tends to abstraction

[29] Do đó mới có công việc tham thiền, vì nó hướng đến sự trừu xuất

—disidentification. Before there can be a state of all-embracing identification, there has to be a dis-identification from perceptions that we commonly identify with.

—sự từ bỏ đồng hóa. Trước khi có thể đạt đến trạng thái đồng hóa bao trùm tất cả, chúng ta phải từ bỏ sự đồng hóa với những nhận thức mà mình thường đồng hóa.

[30] for it tends to abstraction and seeks to awaken to abstract consciousness both the emotions and the mentality.

[30] và tìm cách đánh thức cả cảm xúc lẫn trí tuệ để bước vào tâm thức trừu tượng.

And I guess there can be a flood of love energy, buddhic energy coming into the emotions, and a flood of higher mind, supermind, even eventually universal mind coming into our mentality, if we manage to achieve the mind held steady in the light. There's all kinds of lights held steady in the light of the soul, the light of the triad, which is the true soul, even the relatively

Tôi cho rằng một dòng năng lượng bác ái, năng lượng Bồ đề, có thể tràn vào các cảm xúc; và một dòng thượng trí, siêu trí, thậm chí cuối cùng là Vũ Trụ Trí, có thể tràn vào trí tuệ chúng ta nếu chúng ta có thể giữ thể trí ổn định trong ánh sáng. Có đủ loại ánh sáng: thể trí được giữ ổn định trong ánh sáng của linh hồn, trong ánh sáng của Tam Nguyên Tinh Thần—vốn là linh hồn chân chính—thậm chí trong ánh sáng tương đối

unfettered light of the Monad, which has a very strong ray effect upon the lower mind.

không bị trói buộc của chân thần, vốn có ảnh hưởng cung rất mạnh đối với hạ trí.

So he's giving us desirable objectives and he's telling us that meditation is a way, since it tends to abstraction, which helps us find out who we really are, it's a way to achieve those objectives. And I think we will find that in intense meditation, intense service, in a state of lower self-forgetfulness, there's a self-remembrance from a higher perspective and a taking of the eyes off the lower personal self from the lower perspective. And when we can do those things, our objectives of living at higher and higher points of tension and revelation will be achieved.

Như vậy, Ngài đang đưa ra cho chúng ta những mục tiêu đáng mong muốn và nói rằng tham thiền là một phương cách để đạt được chúng, vì tham thiền hướng đến sự trừu xuất, giúp chúng ta khám phá mình thực sự là ai. Tôi nghĩ chúng ta sẽ nhận thấy rằng trong sự tham thiền mãnh liệt, sự phụng sự mãnh liệt và trạng thái quên phàm ngã, có sự tự hồi tưởng từ một viễn cảnh cao hơn, đồng thời không còn hướng ánh mắt từ viễn cảnh thấp hơn vào phàm ngã thấp. Khi có thể thực hiện những điều ấy, chúng ta sẽ đạt được mục tiêu sống tại những điểm tập trung nhất tâm và mặc khải ngày càng cao.

Now comes a section that deals with alignment and vibration.

Bây giờ đến một phần bàn về sự chỉnh hợp và rung động.

[31] Forget not either that it is largely a question of matter and vibration.

[31] Cũng đừng quên rằng đây phần lớn là vấn đề về vật chất và rung động.

He's talking about the atomic constituents of our vehicles and the degree, the frequency of the vibration of those constituents.

Ngài đang nói về các thành phần nguyên tử trong những vận cụ của chúng ta, cùng mức độ và tần số rung động của các thành phần ấy.

I mean, some of us just have a fairly sluggish brain and the brain cells are not at all as stimulated as they must be to have these kinds of elevations of realization, of revelation, of consciousness.

Ý tôi là một số người trong chúng ta có bộ não khá trì trệ, và các tế bào não hoàn toàn chưa được kích thích đến mức cần thiết để đạt được những sự nâng cao như thế về chứng nghiệm, mặc khải và tâm thức.

[32] The abstract levels of the mental plane consist of the three higher levels, the first being that termed the third subplane.

[32] Các cấp độ trừu tượng của cõi trí gồm ba cấp độ cao hơn, trong đó cấp đầu tiên được gọi là cõi phụ thứ ba.

That is where the causal body of the average man is found. And here again, just to zero in on what we're talking about, he's talking about above the dotted line, these three

Đó là nơi thể nguyên nhân của người trung bình tọa lạc. Một lần nữa, để tập trung chính xác vào điều đang bàn, Ngài đang nói đến ba cõi phụ phía trên đường chấm, nơi có một số

subplanes on which are found certain important powers, kind of a discernment is found here on subplane three and a group response to group magnetism is found on subplane two and spiritual telepathy on subplane number one.

quyền năng quan trọng: một dạng phân biện tinh thần nằm trên cõi phụ thứ ba, sự đáp ứng của nhóm đối với từ điện của nhóm nằm trên cõi phụ thứ hai, và viễn cảm tinh thần nằm trên cõi phụ thứ nhất.

I think it's good to have in mind the kinds of siddhis or powers that pertain to each subplane and therefore to a point of tension which opens up the phenomena, the patterns, the impacts of that particular subplane. Without an adequate point of tension, we cannot turn the key, so to speak, of any particular subplane and register that which is there found. It'll just be a dumb note for us and we will not know because we have not penetrated at a sufficient degree of focused immovable will, which is a definition of a point of tension. So this is about alignment and vibration. The abstract levels of the mental plane consist of the three higher levels, the three higher qualities of the mental plane. The first of these higher subplanes of higher mind is the third subplane, if we count from below.

Tôi nghĩ nên ghi nhớ các loại quyền năng đặc biệt liên quan đến mỗi cõi phụ, và do đó liên quan đến một điểm tập trung nhất tâm làm khai mở các hiện tượng, mô hình và tác động của cõi phụ cụ thể ấy. Nếu không có một điểm tập trung nhất tâm thích hợp, nói theo nghĩa bóng, chúng ta không thể xoay chiếc chìa khóa của bất kỳ cõi phụ cụ thể nào và ghi nhận điều hiện hữu tại đó. Nó chỉ là một âm điệu câm lặng đối với chúng ta, và chúng ta sẽ không biết vì chưa thâm nhập bằng một mức độ đầy đủ của ý chí tập trung, bất lay chuyển—đó là một định nghĩa về điểm tập trung nhất tâm. Vì vậy, phần này bàn về sự chỉnh hợp và rung động. Các cấp độ trừu tượng của cõi trí gồm ba cấp độ cao hơn, ba phẩm tính cao hơn của cõi trí. Nếu đếm từ dưới lên, cấp đầu tiên trong những cõi phụ cao hơn của thượng trí là cõi phụ thứ ba.

[33] As I have explained to you before, each subplane has its correlations on the major planes.

[33] Như Tôi đã giải thích với các bạn trước đây, mỗi cõi phụ đều có những tương ứng trên các cõi chính.

So maybe, let's see if we could correlate somehow the third subplane of the mind with the atmic plane, the second subplane with the Monadic plane, and the very first and highest subplane on the systemic mental plane to be correlated then with the logoic plane. Let's see if he puts it that way or in some other way that indicates the correlation that he's talking about.

Vì vậy, có lẽ hãy xem liệu chúng ta có thể bằng cách nào đó liên hệ cõi phụ thứ ba của cõi trí với cõi atma, cõi phụ thứ hai với cõi chân thần, và cõi phụ thứ nhất cũng là cao nhất trên cõi trí hệ thống với cõi Thượng đế hay không. Hãy xem Ngài có trình bày theo cách đó hay theo một cách nào khác biểu thị mối tương quan mà Ngài đang đề cập.

[34] When, therefore, you have built into your bodies,—physical, emotional and mental,—matter of the third subplane of

[34] Vì vậy, khi các bạn đã kiến tạo vào các thể phàm ngã của mình—thể xác, thể cảm dục và thể trí—chất liệu thuộc cõi phụ thứ

each of those planes, then the Higher self commences consciously and ever more continuously to function through the aligning Personality.

ba của mỗi cõi tương ứng, thì Bản Ngã Cao Siêu bắt đầu hoạt động một cách hữu thức và ngày càng liên tục hơn thông qua Phàm ngã đang chỉnh hợp.

Let's look at that again and fix it in our minds, using the Law of Fixation. When you have built this matter into your bodies—can we correlate that with the second initiation? Sometimes he says that at the fourth initiation you have 100% atomic matter in your lower vehicles. At the third initiation, 75%. At the second initiation, 50%. But if we begin to go down the subplanes with each initiation, maybe the third subplane has a correlation with the second initiation. And then the fourth and final ether, as it's usually four etheric subplanes above three denser subplanes, that would give us the 25% atomic matter and a focus upon the fourth ether. We have the, how is it described? Atomic, sub-atomic, super-etheric, etheric. If we're looking for names for one, two, three, four etheric subplanes descending from the atomic subplane.

Hãy xem lại điều ấy và cố định nó trong thể trí chúng ta bằng cách sử dụng Định luật Cố Định. Khi các bạn đã kiến tạo chất liệu này vào các thể phàm ngã của mình—liệu chúng ta có thể liên hệ điều đó với lần điểm đạo thứ hai không? Đôi khi Ngài nói rằng tại lần điểm đạo thứ tư, các bạn có một trăm phần trăm chất liệu nguyên tử trong các vận cụ thấp; tại lần điểm đạo thứ ba là bảy mươi lăm phần trăm; tại lần điểm đạo thứ hai là năm mươi phần trăm. Nhưng nếu mỗi lần điểm đạo tương ứng với việc đi xuống qua các cõi phụ, thì có lẽ cõi phụ thứ ba tương quan với lần điểm đạo thứ hai. Rồi đến tầng dĩ thái thứ tư và cuối cùng—vì thường có bốn cõi phụ dĩ thái phía trên ba cõi phụ đậm đặc hơn—điều đó sẽ cho chúng ta hai mươi lăm phần trăm chất liệu nguyên tử và một sự tập trung vào tầng dĩ thái thứ tư. Chúng ta có những tên gọi nào? Nguyên tử, dưới nguyên tử, siêu dĩ thái, dĩ thái. Đó là nếu chúng ta tìm tên cho bốn cõi phụ dĩ thái thứ nhất, thứ hai, thứ ba và thứ tư, đi xuống từ cõi phụ nguyên tử.

So if you've built into your bodies through transmutation and general refinement, and into the bodies which are physically etheric, emotional, and mental, matter of the third subplane of each of those planes, we're not in the realm of density, we're in the realm of the etheric counterpart of any one of those planes, then the higher self commences consciously and ever more continuously to function through the aligning personality. On the map, we have chakras found on the fourth sub-level of each of those planes. But when it comes to the etheric physical, he's talking about the third subplane on which is

Vì vậy, nếu qua sự chuyển hóa và tinh luyện tổng quát, các bạn đã kiến tạo vào các thể dĩ thái-hồng trần, cảm xúc và thể trí của mình chất liệu thuộc cõi phụ thứ ba của mỗi cõi ấy, thì chúng ta không ở trong lĩnh vực đậm đặc mà ở trong lĩnh vực đối phần dĩ thái của từng cõi. Bấy giờ Bản Ngã Cao Siêu bắt đầu hoạt động hữu thức và ngày càng liên tục qua phàm ngã đang chỉnh hợp. Trên biểu đồ, chúng ta có các luân xa nằm trên cõi phụ thứ tư của mỗi cõi ấy. Nhưng khi đề cập đến cõi dĩ thái-hồng trần, Ngài đang nói về cõi phụ thứ ba, nơi có trung tâm cổ họng kiểm soát mọi luân xa thấp hơn. Đối với các luân xa

found the throat center controlling all the other lower chakras. And then when regarding the chakras on the astral level, the third subplane again gives us the astral throat center. But when we come to the third sub-level of the mental plane, we have instead the knowledge petals, because it seems that the vortices have not been completed in the development of man so far, and that the Solar Angel is helping with that completion.

trên cấp độ cảm dục, cõi phụ thứ ba một lần nữa đem lại cho chúng ta trung tâm cổ họng cảm dục. Nhưng khi đến cõi phụ thứ ba của cõi trí, thay vào đó chúng ta có các cánh hoa tri thức, bởi dường như các xoáy lực vẫn chưa được hoàn tất trong sự phát triển của con người cho đến nay, và Thái dương Thiên Thần đang trợ giúp việc hoàn tất ấy.

And again, it would be correlated, the third sub-level would be correlated to knowledge and to the throat center. Eventually, the egoic lotus will be disintegrated or burst into flame, and probably the time will come when just like the etheric subplanes, and just like the etheric aspect of the emotional subplanes, there will come a head, heart, and throat vortex on the first, second, and third subplanes of the mental plane. But not until later, and then that will probably operate in some scientific manner regarding the creation of a mayavirupa, which looks exactly like the model, which often is the body in which the becoming master took his fifth initiation.

Một lần nữa, cõi phụ thứ ba sẽ tương quan với tri thức và trung tâm cổ họng. Cuối cùng, Hoa Sen Chân Ngã sẽ tan rã hoặc bùng cháy; và có lẽ sẽ đến lúc, cũng như các cõi phụ dĩ thái và phương diện dĩ thái của các cõi phụ cảm xúc, một xoáy lực đầu, tim và cổ họng sẽ xuất hiện lần lượt trên cõi phụ thứ nhất, thứ hai và thứ ba của cõi trí. Nhưng điều ấy chỉ xảy ra về sau, và có lẽ lúc đó nó sẽ hoạt động theo một phương thức khoa học nào đó liên quan đến việc tạo ra một mayavirupa giống hệt mô hình—thường là thân thể mà vị Chân sư đang thành tựu đã sử dụng khi trải qua lần điểm đạo thứ năm.

There will be, what I'm trying to say here is that there will be vortices, I believe, after the Solar Angel's assistance on the first, second, and third subplane, but not yet. Right now, the knowledge petals, the love petals, the mental sacrifice petals, they take the place of those vortices, even though it can be questioned whether there is ever a movement of the egoic lotus to the first subplane. There are some statements that tell us that the jewel in the lotus can be found in that borderland between the highest aspect of the first mental subplane and the lowest aspect of the seventh or lowest buddhic subplane.

Điều tôi đang cố nói là tôi tin rằng sau sự trợ giúp của Thái dương Thiên Thần, sẽ có các xoáy lực trên cõi phụ thứ nhất, thứ hai và thứ ba, nhưng hiện giờ thì chưa. Hiện nay, các cánh hoa tri thức, các cánh hoa bác ái và các cánh hoa hi sinh trí tuệ thay thế những xoáy lực ấy, mặc dù người ta vẫn có thể đặt câu hỏi liệu Hoa Sen Chân Ngã có bao giờ di chuyển lên cõi phụ thứ nhất hay không. Có một số phát biểu cho chúng ta biết rằng viên ngọc trong hoa sen có thể được tìm thấy tại vùng biên giới giữa phương diện cao nhất của cõi phụ trí thứ nhất và phương diện thấp nhất của cõi phụ Bồ đề thứ bảy hay thấp nhất.

But not much more is elaborated there. It does seem, from what I've been able to gather, that the destruction of the causal body takes place when the egoic lotus is focused on the second subplane, and that the fourth initiation is taken through an egoic lotus focused on the second subplane. But then we have, of course, we have the triad and the various permanent atoms of the triad, and that is the abstract mind is still above the egoic lotus and responsible for much of the building and the ray structure of the egoic lotus. Not everything is given, but if we follow the implications, I think we can see what is intended after the egoic lotus is destroyed. We often use the AUM to drive away matter of lower vibration and magnetically absorb matter of higher vibration.

Nhưng không có nhiều điều hơn được khai triển ở đó. Theo những gì tôi có thể thu thập, dường như sự hủy diệt thể nguyên nhân diễn ra khi Hoa Sen Chân Ngã tập trung trên cõi phụ thứ hai, và lần điểm đạo thứ tư được thực hiện qua Hoa Sen Chân Ngã tập trung trên cõi phụ thứ hai. Tuy nhiên, dĩ nhiên chúng ta còn có Tam Nguyên Tinh Thần cùng các Nguyên tử trường tồn khác nhau của Tam Nguyên; và trí trừu tượng vẫn ở phía trên Hoa Sen Chân Ngã, chịu trách nhiệm cho phần lớn việc kiến tạo và cấu trúc cung của Hoa Sen Chân Ngã. Không phải mọi điều đều được trình bày, nhưng nếu theo sát các hàm ý, tôi nghĩ chúng ta có thể thấy điều được dự định sau khi Hoa Sen Chân Ngã bị hủy diệt. Chúng ta thường dùng linh từ AUM để xua đi chất liệu có rung động thấp hơn và hấp thụ bằng từ tính chất liệu có rung động cao hơn.

And that's what he means by building into your bodies matter of the third subplane, and of course, we will also be building matter of the second subplane and first subplane, atomic matter, where he gives that proportion of 25%, 50%, 75%, and 100% correlating with the first through fourth initiations. And maybe one of the reasons why the physical body is often going to disappear at the fourth initiation is because the etheric body is made entirely of atomic matter. And maybe that cannot sustain the physical body and incarnation. And yet there are those masters who do, through whatever special provisions, retain their physical body after the fourth initiation. And even, as in the case of Master DK, retain the physical body after the fifth initiation. For whatever purpose.

Đó là điều Ngài muốn nói khi đề cập đến việc kiến tạo chất liệu của cõi phụ thứ ba vào các thể phàm ngã của các bạn. Dĩ nhiên, chúng ta cũng sẽ kiến tạo chất liệu thuộc cõi phụ thứ hai và cõi phụ thứ nhất, tức chất liệu nguyên tử, theo tỉ lệ hai mươi lăm, năm mươi, bảy mươi lăm và một trăm phần trăm mà Ngài đưa ra, tương ứng với các lần điểm đạo từ thứ nhất đến thứ tư. Có lẽ một trong những lý do thể xác thường biến mất tại lần điểm đạo thứ tư là vì thể dĩ thái được cấu tạo hoàn toàn bằng chất liệu nguyên tử. Có lẽ điều đó không thể duy trì thể xác và kiếp lâm phàm. Tuy vậy, vẫn có những Chân sư, nhờ những biện pháp đặc biệt nào đó, giữ lại thể xác sau lần điểm đạo thứ tư. Thậm chí như trường hợp Chân sư DK, Ngài giữ lại thể xác sau lần điểm đạo thứ năm vì một mục đích nào đó.

When it comes to Chohanship, I think retaining the original physical body is much less likely. DK further says:

Khi đạt đến địa vị Chohan, tôi nghĩ việc giữ lại thể xác ban đầu ít có khả năng hơn nhiều. Chân sư DK nói tiếp:

[35] Perhaps we might reverse the idea and state that it is only when third subplane matter of a certain percentage

[35] Có lẽ chúng ta có thể đảo ngược ý tưởng này và nói rằng chỉ khi các vận cụ chứa một tỉ lệ nhất định chất liệu của cõi phụ thứ ba

—here is our problem—

—đây là vấn đề của chúng ta—

[36] (which percentage is one of the secrets of Initiation) is contained in the vehicles, that the Personality as a conscious whole recognizes and obeys that Higher self.

[36] —tỉ lệ này là một trong các bí mật của Điểm đạo—thì Phàm ngã, xét như một toàn thể hữu thức, mới nhận biết và tuân theo Bản Ngã Cao Siêu ấy.

This is the “higher power” discussed in twelve-step programs, which have helped so many people.

Đây là “quyền năng cao hơn” được bàn đến trong các chương trình mười hai bước, vốn đã giúp đỡ rất nhiều người.

We are told about a percentage of atomic matter, which is correlated with each of the first four initiations, but we're not told of the percentage of third subplane matter, which allows communication to begin to occur with the higher self. It's interesting, third sign, Gemini, higher and lower pairs of opposites, the communication of those opposites. It looks like that well before the first initiation, there can be some growing communication between the personality consciousness and that within the personality, which is more akin to the higher of the pairs of opposites. One of the secrets of initiation, good to know, and, we don't have to be assured of what that percentage is, but we do know that for the average man, the causal body, even of the intelligent man, is found on the third sub-level. The third subplane and some kind of communication with his higher power is already beginning in such an advanced man. He may not yet be a true aspirant.

Chúng ta được cho biết về một tỉ lệ chất liệu nguyên tử tương quan với mỗi lần trong bốn lần điểm đạo đầu tiên, nhưng không được cho biết tỉ lệ chất liệu cõi phụ thứ ba cho phép sự giao tiếp với Bản Ngã Cao Siêu bắt đầu diễn ra. Điều này thật thú vị: dấu hiệu thứ ba, Song Tử, các cặp đối cực cao và thấp, cùng sự giao tiếp giữa các đối cực ấy. Dường như trước lần điểm đạo thứ nhất khá lâu, một sự giao tiếp ngày càng tăng đã có thể diễn ra giữa tâm thức phàm ngã và điều ở bên trong phàm ngã vốn gần giống hơn với cực cao của các cặp đối cực. Đây là một trong những bí mật của điểm đạo—một điều đáng biết. Chúng ta không cần biết chắc tỉ lệ ấy là bao nhiêu, nhưng chúng ta biết rằng đối với người trung bình, kể cả người thông minh, thể nguyên nhân nằm trên cõi phụ thứ ba. Ở một người tiến bộ như thế, một kiểu giao tiếp nào đó với quyền năng cao hơn của y đã bắt đầu trên cõi phụ thứ ba. Y có thể vẫn chưa phải là một người chí nguyện chân chính.

A true aspirant is one who has taken the first initiation. He may not be any kind of initiate of the first degree, but he is already reaching towards this higher entity that has infused his own causal body with a projection of itself, having pervaded the entire universe of the causal body with a fragment of myself, I remain. Maybe we can call that projection, maybe we can call it the angel of the presence. I have to speculate on some of these things because the confirmation is not yet ascertained. With third subplane matter of a certain percentage, the personality as a conscious whole recognizes and obeys the higher self. Again, we would pause and we would ask each one of ourselves, do we recognize and obey what we deem to be our higher self? It is, an intimate relationship.

Một người chí nguyện chân chính là người đã trải qua lần điểm đạo thứ nhất. Y có thể chưa phải là bất kỳ dạng điểm đạo đồ cấp một nào, nhưng đã vươn tới Thực Thể cao hơn này, vốn thấm nhuần thể nguyên nhân của chính y bằng một sự phóng chiếu của bản thân Ngài: “Sau khi thấm khắp toàn bộ vũ trụ của thể nguyên nhân bằng một mảnh của chính mình, Tôi vẫn hiện tồn.” Có lẽ chúng ta có thể gọi điều đó là sự phóng chiếu; có lẽ có thể gọi nó là Thiên Thần của Hiện Diện. Tôi phải suy đoán về một số điều này vì sự xác nhận vẫn chưa được thiết lập. Khi một tỉ lệ nhất định của chất liệu cõi phụ thứ ba hiện hữu, phàm ngã với tư cách một tổng thể hữu thức nhận biết và tuân phục Bản Ngã Cao Siêu. Một lần nữa, chúng ta nên dừng lại và tự hỏi: chúng ta có nhận biết và tuân phục điều mình cho là Bản Ngã Cao

Siêu hay không? Đó là một mối liên hệ mật thiết.

And the question is, is it established within our nature? Obviously, if the third ray is involved in the third subplane, then cultivating the mind, bringing more light into the mind is one of the methods of bringing about a higher percentage of third subplane matter within our various vehicles. I'm sure the vehicles of different human beings are characterized by different percentages of certain types of matter, of a certain frequency in their vibratory character. And through study, through meditation, etc., a higher percentage of higher subplane matter can be brought in. And of course, as stated, the use of the Aum is of value in this regard. Even though this is one of the first books, we can understand that it has many important hints that are given in a rather direct way, so that we can really see the foundation of some of the thoughts he has developed further on in the books. There's a lot of clarity in this particular book.

Vấn đề là: mối liên hệ ấy đã được thiết lập trong bản chất chúng ta chưa? Hiển nhiên, nếu cung ba liên quan đến cõi phụ thứ ba, thì việc trau dồi thể trí và đưa thêm ánh sáng vào thể trí là một trong những phương pháp làm tăng tỉ lệ chất liệu cõi phụ thứ ba trong các vận cụ khác nhau của chúng ta. Tôi tin chắc rằng các vận cụ của những con người khác nhau mang những tỉ lệ khác nhau của các loại chất liệu nhất định, với một tần số nhất định trong đặc tính rung động của chúng. Qua học tập, tham thiền và những phương pháp khác, có thể đưa vào một tỉ lệ cao hơn của chất liệu thuộc các cõi phụ cao hơn. Dĩ nhiên, như đã nói, việc sử dụng linh từ AUM có giá trị trong vấn đề này. Mặc dù đây là một trong những cuốn sách đầu tiên, chúng ta có thể hiểu rằng nó chứa nhiều gợi ý quan trọng được trình bày khá trực tiếp, nhờ đó chúng ta thực sự có thể thấy nền tảng của một số tư tưởng mà về sau Ngài khai triển sâu hơn trong các cuốn sách khác. Cuốn sách này có rất nhiều điểm sáng rõ.

And DK rarely repeats himself, so we do have to consult what he has said in order to know what he is saying. Going on,

Chân sư DK hiếm khi lặp lại chính mình, vì vậy chúng ta phải tham khảo những gì Ngài đã nói để hiểu điều Ngài đang nói. Tiếp tục:

[37] After such a percentage is attained, it is then necessary to build in matter of the two higher subplanes on the physical and emotional planes;

[37] Sau khi đạt được tỉ lệ ấy, hành giả cần kiến tạo thêm chất liệu của hai cõi phụ cao hơn trên cõi hồng trần và cõi cảm dục;

Notice he doesn't use the mental plane because on the mental plane, the egoic lotus is substituting.

Hãy lưu ý rằng Ngài không đề cập đến cõi trí, vì trên cõi trí, Hoa Sen Chân Ngã đang đóng vai trò thay thế.

It's substituting for subplane matter. Eventually, there will be that kind of subplane matter, but pretty well this is taken

Nó thay thế chất liệu cõi phụ. Cuối cùng sẽ có loại chất liệu cõi phụ ấy, nhưng hiện giờ vai trò này phần lớn do bản chất, mức độ và

over by the nature and extent and scope of the egoic lotus. Whenever we deal with the two higher subplanes of any sevenfold plane, we are dealing then with the occult subplanes, and they are related more to divinity than to spirituality, if we have that definition that the divine relates to the spirit and the spiritual more to the soul. Words can get in the way. DK tries at times to be specific, but he often deplores what he has to work with and seems almost frustrated by the necessity of using words that do not hold his meaning. After such a percentage—whatever it is; we could speculate—is attained, it is necessary to build in matter of the two higher subplanes on the physical and emotional planes. That is matter of the first and second ether, counting from above, and the first and second etheric portions of the astral plane.

phạm vi của Hoa Sen Chân Ngã đảm nhiệm. Bất cứ khi nào đề cập đến hai cõi phụ cao hơn của bất kỳ cõi thất phân nào, chúng ta đang đề cập đến các cõi phụ huyền môn; chúng liên hệ với thiên tính nhiều hơn với tinh thần, nếu chúng ta chấp nhận định nghĩa rằng cái thiêng liêng liên quan đến tinh thần, còn cái tinh thần liên quan nhiều hơn đến linh hồn. Ngôn từ có thể gây trở ngại. Đôi khi Chân sư DK cố gắng diễn đạt chính xác, nhưng Ngài thường than phiền về phương tiện mình buộc phải sử dụng và dường như gần như thất vọng vì phải dùng những từ ngữ không chứa đựng được ý nghĩa của Ngài. Sau khi đạt được một tỉ lệ như thế—dù tỉ lệ ấy là gì; chúng ta có thể suy đoán—cần phải kiến tạo chất liệu thuộc hai cõi phụ cao hơn của cõi hồng trần và cõi cảm xúc vào các thể. Đó là chất liệu của tầng dĩ thái thứ nhất và thứ hai nếu đếm từ trên xuống, cùng phần dĩ thái thứ nhất và thứ hai của cõi cảm dục.

And there we have, emotional idealism and imagination as the two powers resident on the astral plane on those two sub-levels.

Tại đó, chúng ta có chủ nghĩa lý tưởng cảm xúc và sự tưởng tượng như hai quyền năng ngự trên hai cõi phụ ấy của cõi cảm dục.

[38] hence the struggle for the aspirant to purify and discipline the physical body and to subdue the emotional.

[38] do đó mới có cuộc đấu tranh của người chí nguyện nhằm thanh lọc và rèn luyện thể xác, đồng thời chế ngự thể cảm dục.

The struggle. And we all have been through that, and we may have recurring bouts when purification and subjugation are necessary.

Cuộc đấu tranh ấy—tất cả chúng ta đều đã trải qua, và có thể có những đợt tái diễn khi sự thanh luyện và chế ngự trở nên cần thiết.

Hence the struggle to purify—to submit to the burning ground, to fire—and to subjugate, to hold down through the will: to purify and discipline the etheric vehicle, and hence the physical, and then the astral vehicle, which maybe causes the most difficulty for the modern disciple. Purification and subjugation describe the work on the two planes. Is he applying both

Vì thế mới có cuộc đấu tranh để thanh luyện—để thuận phục vùng đất cháy, thuận phục lửa—và để chế ngự, dùng ý chí kiềm chế: thanh luyện và rèn luyện vận cụ dĩ thái, và do đó cả thể xác, rồi đến vận cụ cảm dục, vốn có lẽ gây khó khăn nhiều nhất cho đệ tử hiện đại. Sự thanh luyện và chế ngự mô tả công việc trên hai cõi. Ngài đang áp dụng cả hai từ cho cả hai cõi chăng? Tôi có thể thấy vì sao

words to both planes? I can see how he could. Or is he saying that purification applies to the etheric-physical, especially to the instinctual nature of the dense physical, and subjugation to the astral? Either way would work.

Ngài có thể làm thế. Hay Ngài đang nói rằng sự thanh luyện áp dụng cho thể dĩ thái-hồng trần, đặc biệt là bản chất bản năng của thể xác đậm đặc, còn sự chế ngự áp dụng cho thể cảm dục? Cả hai cách hiểu đều phù hợp.

[39] Purification and subjugation describe the work to be done on the two planes. This involves the use of lower mind, and the three lower vehicles thus become aligned.

[39] Thanh lọc và chế ngự mô tả công việc cần thực hiện trên hai cõi. Điều này bao hàm việc sử dụng hạ trí, và nhờ đó ba vận cụ thấp trở nên chỉnh hợp.

But obviously, it's going to take attention, it's going to take work, more work than many people sign up for, as it were, more than they bargain for. The path seems so filled with promise of easy attainment and elevation, and then it turns out to be a thorny path, and a real slog onward, where it is necessary to remind oneself to keep on keeping on, which is one of those kind of phrases that was popular in the early Alice Bailey group.

Nhưng hiển nhiên, điều đó đòi hỏi sự chú ý và công sức—nhiều công sức hơn mức nhiều người tưởng mình đã cam kết, hay nhiều hơn điều họ dự liệu. Đường Đạo dường như đầy những lời hứa về thành tựu và sự nâng cao dễ dàng, nhưng rồi hóa ra lại là một con đường đầy gai góc, một cuộc tiến bước thực sự gian khổ, nơi người ta phải tự nhắc mình cứ tiếp tục bền bỉ. Đó là một trong những cụm từ từng phổ biến trong nhóm Alice Bailey thời kỳ đầu.

And when we can keep on keeping on, we definitely will attain. Purification and subjugation describe the work to be done on these two planes, and this involves the lower mind, and the three lower vehicles thus become aligned. It's not just going to happen automatically. Maybe if we're not treading the path of initiation, the development of humanity will gradually proceed anyway, and we will be lifted up into a higher vibratory state. However, slowly, that may occur. But much time has been lost on the moon chain, as we can infer from reading Master DK's account of all that, the failure there.

Khi có thể tiếp tục bền bỉ, chắc chắn chúng ta sẽ thành tựu. Sự thanh luyện và chế ngự mô tả công việc phải thực hiện trên hai cõi này; điều đó bao hàm hạ trí, và như thế ba vận cụ thấp trở nên chỉnh hợp. Nó sẽ không tự động xảy ra. Có lẽ nếu chúng ta không bước trên Con Đường Điểm Đạo, sự phát triển của nhân loại dù sao vẫn dần dần tiến triển và chúng ta sẽ được nâng lên một trạng thái rung động cao hơn, dù điều ấy có thể diễn ra rất chậm. Nhưng nhiều thời gian đã bị mất trên Dãy Mặt Trăng, như chúng ta có thể suy ra khi đọc lời tường thuật của Chân sư DK về tất cả những điều ấy, về sự thất bại tại đó.

And there are many who have been at this business of evolution and spiritual evolution for a long time, and they are eager to make up for lost time and to get on with it. Master

Có nhiều người đã tham gia công cuộc tiến hóa và tiến hóa tinh thần này từ lâu; họ mong muốn bù lại thời gian đã mất và tiếp tục tiến bước. Đôi khi Chân sư DK cho chúng

DK sometimes tells us how far behind we are, but how rapidly we are moving now. And I think it's best to take advantage of that type of movement, which now becomes possible, that type of progress to which the door is open. And the Christ is a great example of that, having achieved in a much shorter time what many masters from earlier times than the Christ, in terms of their individualization, are still striving to attain. I am somehow impressed that this book has to be read very carefully, and that we should not think of it simply as an early book, whereas the real information is found in the later books. It's not at all like that.

ta biết mình đã tụt lại phía sau đến mức nào, nhưng hiện giờ đang tiến rất nhanh ra sao. Tôi nghĩ tốt nhất là tận dụng kiểu vận động hiện đang trở nên khả thi ấy, kiểu tiến bộ mà cánh cửa hiện đã mở ra. Đức Christ là một tấm gương vĩ đại về điều đó, vì Ngài đã đạt được trong một thời gian ngắn hơn rất nhiều điều mà nhiều Chân sư—những vị đã biệt ngã hóa sớm hơn Đức Christ—vẫn còn đang nỗ lực đạt tới. Bằng cách nào đó, tôi có ấn tượng rằng cuốn sách này phải được đọc hết sức cẩn thận, và chúng ta không nên xem nó đơn thuần là một cuốn sách thời kỳ đầu, còn thông tin thực sự thì nằm trong những cuốn sách về sau. Hoàn toàn không phải như vậy.

Every book has pieces that will be missed unless we, as the Tibetan simply says, read more carefully. And I'm finding this opportunity to comment on these books to be just such an opportunity to read more carefully. That doesn't mean, of course, that everything comes home with perfect clarity, but some things do. And we understand more of the great jigsaw puzzle which has been presented to us here. There are missing pieces in the wholeness, in the consciousness of each one of us, and we have to start to fill those in. Everybody will be putting the picture together in a different way, and different pieces will be missing.

Mỗi cuốn sách đều có những phần mà chúng ta sẽ bỏ lỡ nếu không đọc kỹ hơn, như Chân sư Tây Tạng đã nói một cách giản dị. Và tôi nhận thấy cơ hội bình giảng những cuốn sách này chính là một cơ hội để đọc kỹ hơn. Dĩ nhiên, điều đó không có nghĩa là mọi thứ đều trở nên hoàn toàn sáng tỏ, nhưng một số điều thì có. Và chúng ta hiểu thêm về trò ghép hình vĩ đại đã được trình bày cho chúng ta ở đây. Trong tính toàn vẹn, trong tâm thức của mỗi người chúng ta, vẫn còn những mảnh ghép thiếu hụt, và chúng ta phải bắt đầu bổ sung chúng. Mỗi người sẽ ghép bức tranh theo một cách khác nhau, và sẽ thiếu những mảnh ghép khác nhau.

But we have to fill in those blanks with the right piece, and you never can tell where you will find it. Sometimes in some of the so-called easiest preliminary books, like *Initiation, Human and Solar*, like *Letters on Occult Meditation*, but they are not really devoid of profound esoteric information which may be needed later to clarify some section in the so-called more advanced books.

Nhưng chúng ta phải lấp những chỗ trống ấy bằng đúng mảnh ghép, và không bao giờ biết được mình sẽ tìm thấy nó ở đâu. Đôi khi nó nằm trong một số cuốn sách nhập môn được cho là dễ nhất, như *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương*, như *Thư Về Tham thiền Huyền môn*; nhưng thật ra những sách ấy không hề thiếu thông tin huyền bí sâu sắc mà về sau có thể cần đến để làm sáng tỏ một phần nào đó trong những cuốn sách được cho là cao cấp hơn.

[40] The vibrations of the abstract levels can then begin to be felt.

[40] Bấy giờ, các rung động của những cấp độ trừu tượng có thể bắt đầu được cảm nhận.

And we might say, once this purification and subjugation have occurred, because we want to feel the difference when energy streams from a higher point of tension, begin to penetrate our normal consciousness. Otherwise it's just a lot of words, you know.

Và chúng ta có thể nói rằng, một khi sự thanh lọc và chế ngự này đã diễn ra, vì chúng ta muốn cảm nhận sự khác biệt khi năng lượng tuôn chảy từ một điểm tập trung nhất tâm cao hơn và bắt đầu thâm nhập tâm thức thông thường của mình. Nếu không, đó chỉ là vô số lời nói mà thôi.

We have to feel the energy difference. And then we will know, that some degree, at least, of progress is on the way.

Chúng ta phải cảm nhận sự khác biệt về năng lượng. Bấy giờ, chúng ta sẽ biết rằng ít nhất một mức độ tiến bộ nào đó đang diễn ra.

[41] You need to remember that they come via the causal body, the vehicle of the Higher Self,

[41] Các bạn cần nhớ rằng chúng truyền đến qua thể nguyên nhân, hiện thể nguyên nhân của Bản Ngã Cao Siêu,

In this case, the higher self is the triad or Monad. The causal body, the egoic lotus, is a more material vessel for the containment of energies which really have their origin on much higher levels. We've used before the simile, it's like a scabbard for the sword. The Spiritual Triad without the causal body is the unsheathed sword. With the causal body, the sword is in its sheath. But there can be, penetration through the causal body. And that's the difference. Usually you don't use the scabbard for any kind of work except to protect the sword. But here, the penetration of those higher energies into the causal body allows for their transformation for usability on lower planes.

Trong trường hợp này, chân ngã là Tam Nguyên Tinh Thần hoặc chân thần. Thể nguyên nhân, tức Hoa Sen Chân Ngã, là một vật chứa có tính vật chất hơn để dung chứa những năng lượng thật sự bắt nguồn từ các cấp độ cao hơn nhiều. Trước đây chúng ta đã dùng phép so sánh rằng nó giống như vỏ của một thanh kiếm. Tam Nguyên Tinh Thần không có thể nguyên nhân là thanh kiếm đã rút khỏi vỏ. Khi có thể nguyên nhân, thanh kiếm nằm trong vỏ. Nhưng sự thâm nhập vẫn có thể diễn ra xuyên qua thể nguyên nhân. Đó chính là điểm khác biệt. Thông thường, người ta không dùng vỏ kiếm cho bất kỳ công việc nào ngoài việc bảo vệ thanh kiếm. Nhưng ở đây, sự thâm nhập của các năng lượng cao siêu ấy vào thể nguyên nhân cho phép chúng được chuyển đổi để có thể sử dụng trên các cõi thấp.

And they can be transmitted through the causal body. You need to remember that

Và chúng có thể được truyền qua thể nguyên nhân. Các bạn cần nhớ rằng những rung

these vibrations from the abstract levels come via the causal body, the vehicle of the higher self. We use terms like self, higher self, soul, so inexactly. And, in a way, DK keeps us fluid by not being too concrete in the use of those terms. We don't know, for instance, whether the soul means the soul in incarnation sometimes. Our own extended Monadic consciousness on the higher mental plane, whether it means a combination or mixture of energies from the Solar Angel and from our own highest principles together. We don't know whether we're talking about a Solar Angel and an angel of the presence, or whether we're talking more about the higher consciousness of man per se, distinct from the entity which infused that higher consciousness. The context has always to be studied if we want to understand what some of these terms mean.

động từ các cấp độ trừu tượng này đến qua thể nguyên nhân, hiện thể của chân ngã. Chúng ta sử dụng những thuật ngữ như bản ngã, chân ngã và linh hồn quá thiếu chính xác. Theo một cách nào đó, Chân sư DK giữ cho chúng ta linh động bằng cách không sử dụng những thuật ngữ ấy quá cụ thể. Chẳng hạn, đôi khi chúng ta không biết liệu linh hồn có hàm ý linh hồn đang nhập thể hay không; hoặc tâm thức chân thần mở rộng của chính mình trên Cõi thượng trí; hoặc liệu nó có hàm ý một sự kết hợp hay hòa trộn giữa các năng lượng từ Thái dương Thiên Thần với các nguyên khí cao nhất của chính chúng ta hay không. Chúng ta không biết mình đang nói về một Thái dương Thiên Thần và Thiên Thần của Hiện Diện, hay chủ yếu nói về tâm thức cao siêu của chính con người, phân biệt với thực thể đã thấm nhuần tâm thức cao siêu ấy. Nếu muốn thấu hiểu ý nghĩa của một số thuật ngữ này, chúng ta luôn phải nghiên cứu ngữ cảnh.

And here we have the vehicle of the higher self. It's pretty obvious when you look at the maps that he's given us that the Spiritual Triad or higher self or higher ego does use the causal body as a vehicle of distribution. But sometimes it can be a direct bestowal of energy, and then the causal body is not used.

Và ở đây chúng ta có hiện thể của chân ngã. Khi nhìn vào những sơ đồ Ngài đã trao cho chúng ta, điều khá hiển nhiên là Tam Nguyên Tinh Thần, chân ngã hoặc chân ngã cao siêu quả thật sử dụng thể nguyên nhân làm hiện thể phân phối. Nhưng đôi khi năng lượng có thể được ban truyền trực tiếp, và khi ấy thể nguyên nhân không được sử dụng.

More and more, that is the case as we move into the period of removal of the causal body. He says: ***You need to remember that they come via the causal body, the vehicle of the Higher Self,***

Điều này ngày càng trở nên phổ biến khi chúng ta tiến vào giai đoạn loại bỏ thể nguyên nhân. Ngài nói: ***Các bạn cần nhớ rằng chúng đến qua thể nguyên nhân, hiện thể của chân ngã,***

[42] and the average causal body is on the third subplane of the mental plane. This is a point not sufficiently recognized. Ponder on it.

[42] và thể nguyên nhân trung bình nằm trên cõi phụ thứ ba của cõi trí. Đây là một điểm chưa được nhận biết đầy đủ. Hãy suy ngẫm điều này.

What can it mean to us? And when we learned that when there is a sufficiency of third subplane matter built into the etheric vehicle and the astral vehicle, then there's going to be the possibility of real communication with what we call the soul or the higher self or the egoic lotus. Sometimes this term higher self is used without exactitude. It may really be the Spiritual Triad, but sometimes it's just the consciousness within the causal body. And when a sufficiency of third subplane matter is built in to these lower vehicles, then by numerical resonance, the three contacts the three. In other words, the causal body on the third subplane of the mental plane can contact and is contacted by the third subplane of the astral and etheric levels. So always watch for numerical resonance.

Điều ấy có thể mang ý nghĩa gì đối với chúng ta? Và chúng ta đã biết rằng khi có đủ vật chất của cõi phụ thứ ba được kiến tạo vào thể dĩ thái và thể cảm dục, thì sẽ có khả năng giao tiếp thật sự với điều chúng ta gọi là linh hồn, chân ngã hoặc Hoa Sen Chân Ngã. Đôi khi thuật ngữ chân ngã này được dùng thiếu chính xác. Thật ra nó có thể là Tam Nguyên Tinh Thần, nhưng đôi khi nó chỉ là tâm thức bên trong thể nguyên nhân. Và khi có đủ vật chất của cõi phụ thứ ba được kiến tạo vào các hiện thể thấp này, thì nhờ sự cộng hưởng về số, cái ba tiếp xúc với cái ba. Nói cách khác, thể nguyên nhân trên cõi phụ thứ ba của cõi trí có thể tiếp xúc và nhận sự tiếp xúc từ cõi phụ thứ ba của các cấp độ cảm dục và dĩ thái. Vì vậy, hãy luôn chú ý đến sự cộng hưởng về số.

A lot can be accomplished in a causal body before the first initiation is taken. The first initiation is taken when there's more of subplane matter number two and number one. The first initiation signifies the time, the moment, when that process, however long it takes, of moving the center of the causal body to the second subplane begins to occur. Now we're not given the details on that, but we are told that the initiate of the first degree does have a causal body on the second subplane of the mental plane. And as there are sub-subplanes, within that subplane there are also seven divisions. We don't know on which of those subplanes or sub-subplanes the focus may be had.

Người ta có thể hoàn thành nhiều điều trong thể nguyên nhân trước khi trải qua lần điểm đạo thứ nhất. Lần điểm đạo thứ nhất diễn ra khi có nhiều vật chất thuộc cõi phụ thứ hai và thứ nhất hơn. Lần điểm đạo thứ nhất biểu thị thời điểm mà tiến trình chuyển trung tâm của thể nguyên nhân sang cõi phụ thứ hai bắt đầu diễn ra, bất kể tiến trình ấy kéo dài bao lâu. Chúng ta không được cung cấp các chi tiết về điều đó, nhưng được cho biết rằng điểm đạo đồ cấp một có thể nguyên nhân trên cõi phụ thứ hai của cõi trí. Và vì có các cõi phụ nhỏ hơn, nên trong cõi phụ ấy cũng có bảy phân khu. Chúng ta không biết tiêu điểm có thể nằm trên cõi phụ hoặc cõi phụ nhỏ nào trong số đó.

Maybe on the second. It's just like when you're looking for the focus of the ajna center, it's not given on the maps. But you imagine that it is on the first subplane, on a different sub-subplane than has been the case with the head center. At the time the first and second initiation are taken, or

Có lẽ nó nằm trên phân khu thứ hai. Điều này cũng giống như khi các bạn tìm kiếm tiêu điểm của trung tâm ajna: nó không được chỉ ra trên các sơ đồ. Nhưng các bạn hình dung rằng nó nằm trên cõi phụ thứ nhất, trên một cõi phụ nhỏ khác với cõi phụ nhỏ của trung tâm đầu. Vào lúc diễn ra lần

especially the first initiation, let's say, that's the moment of moving the focus of the egoic lotus causal body onto the second subplane. And I was saying that we don't know what sub-subplane it can be found upon, but we can imagine that the ajna center in the head, for instance, is found on one of the sub-subplanes of the very first plane. The ajna center is found on the first subplane of the etheric vehicle and of the astral vehicle, the first subplane of the astral vehicle, but no doubt, I would say, on a different sub-subplane than the head center. And therein would lie the distinction, but DK just hints at that and he doesn't elaborate.

điểm đạo thứ nhất và thứ hai, hay đặc biệt là lần điểm đạo thứ nhất, có thể nói đó là thời điểm tiêu điểm của thể nguyên nhân, tức Hoa Sen Chân Ngã, chuyển sang cõi phụ thứ hai. Tôi đã nói rằng chúng ta không biết có thể tìm thấy nó trên cõi phụ nhỏ nào, nhưng chúng ta có thể hình dung rằng, chẳng hạn, trung tâm ajna trong đầu nằm trên một trong các cõi phụ nhỏ của chính cõi thứ nhất. Trung tâm ajna nằm trên cõi phụ thứ nhất của thể dĩ thái và thể cảm dục, tức cõi phụ thứ nhất của thể cảm dục; nhưng chắc chắn, theo tôi, nó nằm trên một cõi phụ nhỏ khác với trung tâm đầu. Chính trong đó có sự phân biệt, nhưng Chân sư DK chỉ gợi ý về điều này mà không giải thích thêm.

So every true aspirant has taken the first initiation and this will mean that the causal body, egoic lotus, has indeed moved to the second subplane of the mental plane. But for the average person, it's on the third subplane. And this third subplane correlates with the stimulation of matter on the third subplane of the astral plane and on the third subplane of the normal etheric planes, counting down one, two, three.

Vì vậy, mọi người chí nguyện chân chính đều đã trải qua lần điểm đạo thứ nhất, và điều này có nghĩa là thể nguyên nhân, tức Hoa Sen Chân Ngã, quả thật đã chuyển sang cõi phụ thứ hai của cõi trí. Nhưng đối với người trung bình, nó nằm trên cõi phụ thứ ba. Và cõi phụ thứ ba này tương ứng với sự kích thích vật chất trên cõi phụ thứ ba của cõi cảm dục và trên cõi phụ thứ ba của các cõi dĩ thái thông thường, nếu đếm xuống là một, hai, ba.

And then there's something going on here as well with the knowledge petals, which in a way take the place of the vortex, which I presume will later be found on the third subplane of the mental plane. I know it sounds like a lot of, planitis here. And we have a lot of divisions and then divisions of the divisions and so forth. And I suppose the discriminative fifth ray is involved. But this is an example of the technicalities to be found. And people might say, well, why bother with all that? But when it comes to the science of energy in which, or in relation to which, the Solar Angel is such an expert, we really will have to know these details.

Và ở đây cũng có điều gì đó đang diễn ra với các cánh hoa tri thức, vốn theo một cách nào đó thay thế xoáy lực mà tôi cho rằng về sau sẽ được tìm thấy trên cõi phụ thứ ba của cõi trí. Tôi biết điều này nghe như thể chúng ta quá mê mải với các cõi. Chúng ta có nhiều phân khu, rồi lại có các phân khu của những phân khu, và cứ thế tiếp diễn. Tôi cho rằng cung năm có tính phân biện cũng tham gia vào đây. Nhưng đây là một ví dụ về những chi tiết kỹ thuật có thể tìm thấy. Người ta có thể hỏi: tại sao phải bận tâm đến tất cả những điều đó? Nhưng khi đề cập đến khoa học năng lượng, một lĩnh vực mà Thái dương Thiên Thần vô cùng tinh thông,

chúng ta thật sự sẽ phải biết những chi tiết này.

Because one day, we will see inside and we'll see the conditions of others and our students and so forth, and we will want to be of assistance. I'm sure that if you had a surgeon operating on your brain or your heart, you'd want that surgeon to know the technicalities of the functioning of those organs. And I'll just make the analogy that it's similar when dealing with energy manipulation. We want to really know the science behind those manipulations, or rather, the flows of energy, so that we can help to direct. At one point, I'm remembering Master DK talking to the Initiate disciple, Roberto Assagioli, and saying, your master and I have been discussing whether we should widen the channel of energy, into your system. We decided against it because you're sufficiently sensitive.

Bởi vì một ngày nào đó, chúng ta sẽ nhìn thấy bên trong, sẽ thấy tình trạng của người khác, của các môn sinh mình, v.v., và chúng ta sẽ muốn trợ giúp họ. Tôi chắc rằng nếu có một bác sĩ phẫu thuật đang mổ bộ não hoặc tim của các bạn, các bạn sẽ muốn bác sĩ ấy hiểu rõ những chi tiết kỹ thuật về hoạt động của các cơ quan đó. Và tôi chỉ muốn đưa ra phép tương đồng rằng việc xử lý năng lượng cũng tương tự như vậy. Chúng ta muốn thật sự hiểu khoa học đằng sau những sự điều khiển ấy, hay đúng hơn là đằng sau các dòng năng lượng, để có thể trợ giúp việc định hướng chúng. Tôi nhớ có lần Chân sư DK nói với đệ tử điểm đạo đồ Roberto Assagioli rằng: "Chân sư của bạn và Tôi đã thảo luận xem có nên mở rộng vận hà năng lượng đi vào hệ thống của bạn hay không. Chúng tôi đã quyết định không làm vậy vì bạn đã đủ nhạy cảm."

But even such a phrase as widening the channel, what are the technicalities involved in that widening? Obviously, it's a science. And obviously, it has to be understood by those who are helping with that operation or procedure. It has to be done correctly. So all of this is a way of saying, don't shun the technicalities. Be aware of them and store them in your mind. And basically, Alice Bailey was saying the same thing. Be aware of the facts and store the facts in a well-organized manner. And then you will not become confused when you are called upon to engineer or assist with the engineering of certain energy flows and certain opportunities for stimulation or de-stimulation. My little sermon is done there.

Nhưng ngay cả một cụm từ như "mở rộng vận hà" cũng đặt ra câu hỏi: những chi tiết kỹ thuật nào liên quan đến việc mở rộng ấy? Hiển nhiên, đó là một khoa học. Và hiển nhiên, những ai trợ giúp trong thao tác hoặc tiến trình đó phải thấu hiểu nó. Việc ấy phải được thực hiện đúng cách. Vì vậy, tất cả những điều này nhằm nói rằng đừng né tránh các chi tiết kỹ thuật. Hãy nhận biết chúng và lưu giữ chúng trong thể trí. Về cơ bản, Bà Alice Bailey cũng nói như vậy. Hãy nhận biết các sự kiện và lưu giữ chúng một cách có tổ chức. Bấy giờ, các bạn sẽ không bối rối khi được yêu cầu kiến tạo hoặc trợ giúp việc kiến tạo một số dòng năng lượng cùng những cơ hội kích thích hoặc giảm kích thích nhất định. Bài thuyết giảng ngắn của tôi đến đây là hết.

[43] Real abstract thought becomes possible only when the Personality has, by vibration reciprocal to that of the Ego, aligned itself sufficiently to form a fairly

—not completely; fairly—

[44] unimpeded channel.

I've talked to a lot of students and I've said, well, look, we certainly can have complexity in our thought. And many of us can deal with that complexity.

I suppose if you read a book on organic chemistry, there's a point at which, my God, the complexity becomes for those who are not sufficiently motivated, overwhelming. But it's not yet abstract thought. It's just complex, concrete thought. So the ability to achieve real abstract thought is a different gift and it has to do with what I might call the elevation of perspective. How far back we can stand, how big a view we can achieve, how much we can include within the range of reasonable thought. Can we make a formula which includes many, many things and not necessarily each and every particular involved in those many things? There are certain formulas and I do believe that the mental proposition for which a disciple is responsible in order to take the third initiation, that is, he has to make a mental proposal, a kind of a thesis as it were, is like a formula which includes many concrete instances, all embraced within this simplified proposition.

[43] Tư tưởng trừu tượng đích thực chỉ trở nên khả hữu khi phàm ngã, nhờ rung động tương ứng với rung động của [Page 4]Chân ngã, đã tự chỉnh hợp đầy đủ để hình thành một

—không hoàn toàn, mà chỉ tương đối—

[44] kênh dẫn tương đối thông suốt.

Tôi đã nói chuyện với nhiều môn sinh và bảo rằng: hãy xem, tư tưởng của chúng ta chắc chắn có thể phức tạp. Và nhiều người trong chúng ta có thể xử lý sự phức tạp ấy.

Tôi cho rằng nếu đọc một cuốn sách về hóa học hữu cơ, các bạn sẽ đạt đến một điểm mà sự phức tạp ấy, lạy Thượng đế, trở nên choáng ngợp đối với những người không có đủ động lực. Nhưng đó vẫn chưa phải là tư tưởng trừu tượng. Nó chỉ là tư tưởng cụ thể phức tạp. Vì vậy, khả năng đạt đến tư tưởng trừu tượng đích thực là một thiên phú khác, và nó liên quan đến điều tôi có thể gọi là sự nâng cao quan điểm. Chúng ta có thể lùi lại bao xa, đạt được tầm nhìn rộng lớn đến mức nào, và bao gồm được bao nhiêu điều trong phạm vi tư tưởng hợp lý? Liệu chúng ta có thể lập nên một công thức bao gồm rất nhiều điều mà không nhất thiết phải chứa từng chi tiết riêng biệt trong tất cả những điều ấy hay không? Có một số công thức như vậy, và tôi tin rằng mệnh đề trí tuệ mà một đệ tử phải đảm nhận để trải qua lần điểm đạo thứ ba—nghĩa là y phải đưa ra một đề xuất trí tuệ, có thể nói như một luận đề—giống như một công thức bao gồm nhiều trường hợp cụ thể, tất cả đều được bao hàm trong mệnh đề giản lược này.

We call such, we usually call them formulas. Going on here just a little bit more, he says,

Chúng ta thường gọi những điều như thế là các công thức. Đi tiếp thêm một chút, Ngài nói:

[45] Then at intervals, rare at first but of increasing frequency, will abstract ideas begin to filter down, to be followed in due time by flashes of real illumination or intuition from the spiritual Triad or the true threefold Ego itself.

[45] Bấy giờ, theo từng khoảng thời gian—thoạt đầu hiếm hoi nhưng ngày càng thường xuyên hơn—các ý tưởng trừu tượng sẽ bắt đầu thấm xuống, rồi đến đúng thời điểm sẽ tiếp nối bằng những tia lóe của sự soi sáng đích thực hoặc trực giác từ Tam Nguyên Tinh Thần, hay từ chính Chân ngã tam phân đích thực.

That is, the Spiritual Triad. And so this is a useful prognostication of what the process will lead to.

Tức là Tam Nguyên Tinh Thần. Vì vậy, đây là một tiên lượng hữu ích về kết quả mà tiến trình này sẽ dẫn đến.

Then at intervals, when there is a fairly unimpeded channel, rare intervals at first but of increasing frequency, a greater number of such moments will occur, then will abstract ideas from the realm of the abstract mind begin to filter down and to make their impression, to be grasped. And then he discriminates between those which follow, which are actual flashes of real illumination or intuition. We remember maybe that we have been reading about the source of intuition and how intuition is a Buddhic factor, and it is distinct from that wide-ranging, inclusive, abstract mind which receives ideas in a somewhat secondhand manner, whereas the true content of an idea as a being, maybe sometimes a being whose time has come, is the province of the intuition.

Bấy giờ, khi có một vận hà tương đối thông suốt, theo từng khoảng thời gian—ban đầu hiếm hoi nhưng ngày càng thường xuyên hơn—số khoảnh khắc như thế sẽ gia tăng; rồi các ý tưởng trừu tượng từ lĩnh vực của trí trừu tượng sẽ bắt đầu thấm lọc xuống, tạo ấn tượng và được nắm bắt. Sau đó, Ngài phân biệt chúng với những điều theo sau, vốn là các tia lóe thật sự của sự soi sáng hoặc trực giác đích thực. Có lẽ chúng ta nhớ rằng mình đã đọc về nguồn gốc của trực giác và cách trực giác là một yếu tố Bồ đề. Nó khác biệt với trí trừu tượng bao gồm và có phạm vi rộng lớn, vốn tiếp nhận các ý tưởng theo cách phần nào gián tiếp; trong khi nội dung đích thực của một ý tưởng xét như một sinh linh—có lẽ đôi khi là một sinh linh đã đến thời điểm xuất hiện—lại thuộc phạm vi của trực giác.

But first, the abstract mind. It seems that that's the safest way to proceed, to develop the abstract mind and become an abstract thinker, and then open the door to intuition, which is less subject to Saturn, shall we say, and more to Uranus. There's a suddenness

Nhưng trước hết là trí trừu tượng. Dường như đó là cách tiến hành an toàn nhất: phát triển trí trừu tượng, trở thành một nhà tư tưởng trừu tượng, rồi mở cánh cửa dẫn đến trực giác, vốn ít chịu ảnh hưởng của Sao Thổ hơn và chịu ảnh hưởng của Sao Thiên Vương

and an inclusiveness about intuition, which in the abstract mind still has to be broken out into a time sequence. And when we can compress all that appears to be extended in time into a flash of realization, a flash of revelation, so that the many are included in the one, then we have the intuition. He's given a good sequence here, and the next 2,000 years, the sixth sub-race of the fifth root-race will be given to the development of the abstract mind. But it's only when the sixth root-race really begins that the intuition will be more directly cultivated, and this unimpeded channel will be widened and will be the property of more human beings, the internal property.

nhiều hơn, có thể nói như vậy. Trực giác có tính đột ngột và bao gồm, trong khi nơi trí trừu tượng, điều đó vẫn phải được triển khai thành một trình tự thời gian. Và khi chúng ta có thể nén tất cả những gì dường như trải dài trong thời gian vào một tia lóe của nhận biết, một tia lóe của sự mặc khải, sao cho cái nhiều được bao gồm trong cái một, thì chúng ta có trực giác. Ngài đã đưa ra một trình tự tốt đẹp ở đây, và 2.000 năm sắp tới của giống dân phụ thứ sáu thuộc Giống dân gốc thứ năm sẽ dành cho sự phát triển trí trừu tượng. Nhưng chỉ khi Giống dân gốc thứ sáu thật sự bắt đầu, trực giác mới được vun bồi trực tiếp hơn; vận hà thông suốt này sẽ được mở rộng và trở thành sở hữu nội tại của nhiều người hơn.

This program is roughly an hour and a half. I am stopping here because a new subject is about to be presented: “The Chord of the Ego.” I suspect it draws on DK’s old Pythagorean training, which was both musical and mathematical. We are not racing through the book, are we? There is so much to consider that we have to study in depth. I think we will find that it ends up being faster than horizontal study. This is 18 July 2020. We have reached page 4, and next we will begin program three in this series on *Letters on Occult Meditation*.

Chương trình này dài khoảng một tiếng rưỡi. Tôi dừng ở đây vì một chủ đề mới sắp được trình bày: “Hợp Âm của Chân ngã.” Tôi ngờ rằng chủ đề này bắt nguồn từ sự đào luyện theo trường phái Pythagoras thuở trước của Chân sư DK, vốn vừa mang tính âm nhạc vừa mang tính toán học. Chúng ta đâu có đọc lướt thật nhanh qua cuốn sách này, phải không? Có quá nhiều điều cần xem xét nên chúng ta phải nghiên cứu sâu. Tôi nghĩ chúng ta sẽ thấy rằng cuối cùng cách này lại nhanh hơn việc nghiên cứu theo chiều ngang. Hôm nay là ngày 18 tháng 7 năm 2020. Chúng ta đã đến trang 4, và tiếp theo sẽ bắt đầu chương trình thứ ba trong loạt bài về *Thư Về Tham thiền Huyền môn*.

These are fascinating foundational issues, and every one of them could really be explored. It's all helping us build a sense of what is the science of relationship, and how relationship alignment is dependent on different frequencies of vibration, how numerical affinity enters into the relationship equation, how when contact is to be established, numerical affinity is a very

Đây là những vấn đề nền tảng đầy hấp dẫn, và mỗi vấn đề thật sự đều có thể được khảo sát. Tất cả đang giúp chúng ta xây dựng một ý thức về khoa học của mối quan hệ; về cách sự chỉnh hợp trong mối quan hệ tùy thuộc vào các tần số rung động khác nhau; về cách sự tương hợp số học tham gia vào phương trình quan hệ; về việc khi cần thiết lập tiếp xúc, sự tương hợp số học là một thành phần

important ingredient, how the rare intervals of real contact with higher points of tension have to be made more and more continuous, and maybe how to induce these moments of contact more deliberately through meditation and service and awareness that when stress comes upon us, it is an opportunity, with Master Morya telling us that obstacles are possibilities. When confronted with difficult obstacles, I wonder if that's the first thing we think about.

vô cùng quan trọng; về cách những khoảng thời gian hiếm hoi của sự tiếp xúc thật sự với các điểm tập trung nhất tâm cao hơn phải ngày càng trở nên liên tục hơn; và có lẽ cả về cách chủ động tạo ra những khoảnh khắc tiếp xúc này thông qua tham thiền, phụng sự và nhận biết rằng khi áp lực giáng xuống chúng ta, đó là một cơ hội, như Chân sư Morya đã nói rằng các chướng ngại là những khả năng. Khi đối diện với các chướng ngại khó khăn, tôi tự hỏi liệu đó có phải là điều đầu tiên chúng ta nghĩ đến hay không.

We realize that the very first thing we have to do, preparatory to the higher states of initiation, is really to align the ego with the personality, or maybe from our perspective, it's more aligning our personality with the ego, with the method of reaching the ego. The ego is the higher self, is the Spiritual Triad, but so often it is discussed as if it were the vehicle, the causal vehicle, the egoic lotus vehicle of that higher self. We have to be aware of the context. What I'm doing is just offering, some little points from what we've been reading here in letter one, and we're learning that ever greater alignment with ever greater points of tension within our nature will give us a greater scope of effective service. Until we become those who not only can think with accuracy, but become leaders to bring humanity to a higher state of realization. Eventually, I think we will find that the integrated personality shapes up as a kind of dweller on the threshold.

Chúng ta nhận ra rằng điều đầu tiên phải làm để chuẩn bị cho những trạng thái điểm đạo cao hơn thật sự là chỉnh hợp Chân ngã với phàm ngã; hoặc từ quan điểm của chúng ta, có lẽ đúng hơn là chỉnh hợp phàm ngã với Chân ngã, cùng với phương pháp vươn đến Chân ngã. Chân ngã là chân ngã cao siêu, là Tam Nguyên Tinh Thần, nhưng rất thường xuyên nó lại được bàn đến như thể nó là hiện thể—thể nguyên nhân, hiện thể Hoa Sen Chân Ngã—của chân ngã cao siêu ấy. Chúng ta phải nhận biết ngữ cảnh. Điều tôi đang làm chỉ là đưa ra vài điểm nhỏ từ những gì chúng ta đã đọc trong Bức Thư Một; và chúng ta đang học rằng sự chỉnh hợp ngày càng sâu sắc hơn với những điểm tập trung nhất tâm ngày càng cao hơn trong bản chất mình sẽ mang lại cho chúng ta một phạm vi phụng sự hữu hiệu rộng lớn hơn. Cho đến khi chúng ta trở thành những người không chỉ có thể suy nghĩ chính xác, mà còn trở thành các nhà lãnh đạo đưa nhân loại đến một trạng thái chứng nghiệm cao hơn. Cuối cùng, tôi nghĩ chúng ta sẽ nhận thấy rằng Phàm ngã tích hợp hình thành như một loại Kẻ Chận Ngõ.

It, for all its excellence, can be a formal obstacle to what the soul, aware of the divine plan, would achieve. Many, many pieces of information which are substantial

Bất chấp mọi ưu điểm, nó có thể trở thành một chướng ngại hình tướng đối với điều linh hồn, vốn nhận biết Thiên Cơ, muốn thành tựu. Có rất nhiều thông tin thiết yếu

to that which comes later. And, we have to study with the fifth ray a book like this, which has these foundational items of information. We are not yet the kind of expert a Solar Angel is in the manipulation of permanent atoms. And we don't have the ability of a master to work with our chakras in a safe and plan correlated manner. But all of that will be developed during the Aquarian age and our ability to take a position of greater usefulness will naturally grow in power.

cho những gì xuất hiện về sau. Và chúng ta phải dùng cung năm để nghiên cứu một cuốn sách như thế này, vốn chứa đựng những yếu tố thông tin nền tảng. Chúng ta chưa phải là những chuyên gia tinh thông việc điều khiển các Nguyên tử trường tồn như một Thái dương Thiên Thần. Và chúng ta không có khả năng của một Chân sư để tác động lên các luân xa của mình một cách an toàn và phù hợp với Thiên Cơ. Nhưng tất cả điều đó sẽ được phát triển trong kỷ nguyên Bảo Bình, và khả năng đảm nhận một vị trí hữu dụng hơn của chúng ta đương nhiên sẽ ngày càng mạnh mẽ.

We'll start here next on page four, and we'll get into some of the musical considerations. We might not think that a book like this might offer these considerations. You don't have to be, of course, a musician to appreciate what he's talking about. This is a universe where vibration and frequency determine relationships, whether harmonious or discordant. And we have to understand what notes to emphasize in order to be in harmony with that which is intended to appear. Friends, that'll be it. Lots of love, many blessings. And although I suspect, we have an odd number of minutes for this program, I think it's best simply to stop when we have this new and quite different subject. It's still, in a way, part of Letter One, which is all about achieving the alignment between the ego and the personality.

Lần tới, chúng ta sẽ bắt đầu từ đây, trên trang bốn, và đi vào một số khảo sát về âm nhạc. Có lẽ chúng ta không nghĩ rằng một cuốn sách như thế này lại đưa ra những khảo sát ấy. Dĩ nhiên, các bạn không cần phải là nhạc sĩ mới có thể lĩnh hội điều Ngài đang nói. Đây là một vũ trụ trong đó rung động và tần số quyết định các mối quan hệ, dù hài hòa hay bất hòa. Và chúng ta phải thấu hiểu cần nhấn mạnh những âm điệu nào để hòa hợp với điều dự định sẽ xuất hiện. Các bạn của tôi, đến đây là hết. Thân ái và chúc lành các bạn thật nhiều. Và mặc dù tôi ngờ rằng chương trình này có số phút hơi lẻ, tôi nghĩ tốt nhất là dừng lại khi chúng ta gặp chủ đề mới và khá khác biệt này. Theo một cách nào đó, nó vẫn là một phần của Bức Thư Một, vốn hoàn toàn đề cập đến việc đạt được sự chỉnh hợp giữa Chân ngã và phàm ngã.

We'll be seeing you as shortly as possible, from my point of view. Take care, and study hard, and meditate deeply, and realize that the spreading of the knowledge of the ageless wisdom to those who can appreciate it is a great service. And I think many of us in the educational field can participate in that service. We'll see you then shortly.

Theo quan điểm của tôi, chúng ta sẽ gặp lại nhau sớm nhất có thể. Hãy giữ gìn sức khỏe, chăm chỉ nghiên cứu, tham thiền sâu sắc và nhận ra rằng việc truyền bá tri thức về Minh Triết Ngàn Đời cho những người có thể lĩnh hội là một sự phụng sự vĩ đại. Và tôi nghĩ nhiều người trong chúng ta thuộc lĩnh vực

giáo dục có thể tham gia vào sự phụng sự ấy.
Chúng ta sẽ sớm gặp lại nhau.

Commentary LOM 3

Tóm Tắt

§ Rung động tương ứng và sự hòa hợp linh hồn–phàm ngã

Chân sư DK giải thích rung động tương ứng là sự thích nghi của phàm ngã với chân ngã, sự chế ngự Cung phàm ngã bằng Cung chân ngã và sự phối hợp các âm điệu. Thầy MDR diễn giải quá trình ấy qua hình ảnh dàn nhạc lên dây: ban đầu có bất hòa, rồi các nhạc cụ dần được điều chỉnh vào quan hệ chính xác. Màu sắc và âm thanh biểu đạt cùng một nguyên lý rung động, nên sự hòa hợp màu sắc cũng tương ứng với hòa hợp âm điệu. Trong ngữ cảnh này, trọng tâm là sự hòa hợp linh hồn và phàm ngã, dù Thầy tiếp tục lưu ý những nghĩa cao hơn của "chân ngã".

§ Màu chủ yếu và các tầng ảnh hưởng của Chân Thần

Từ cụm từ "màu chủ yếu của chân ngã", Thầy MDR khảo sát khả năng từ "chủ yếu" hàm chứa một liên hệ với Chân Thần. Thầy đối chiếu hai cột tương ứng Cung trong Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 176–177, và đặt giả thuyết rằng một cột phản ánh ảnh hưởng Chân Thần tương đối bền vững, còn cột kia cho phép những thay đổi của Cung linh hồn. Thầy cũng phân biệt Cung chính của Chân Thần, Cung Chân Thần phụ và Cung linh hồn trong những quan hệ thứ bậc khác nhau. Đây là cách hiểu đang được Thầy xây dựng, không được trình bày như một cấu trúc đã hoàn toàn xác nhận.

§ Các quãng âm diễn tả xung đột và hòa giải

Thầy MDR dùng quãng nghịch, đặc biệt quãng ba cung và những quãng dẫn đến cảm giác chưa hoàn tất, để minh họa cuộc đấu tranh giữa phần cao và phần thấp. Thầy liên hệ xung đột này với hai anh em Song Tử và Cung bốn Hài Hòa qua Xung Đột. Những tỷ lệ như hai trên một của quãng tám, ba trên hai của quãng năm đúng, bốn trên ba của quãng bốn đúng và năm trên bốn của quãng ba trưởng giúp Thầy diễn tả trật tự toán học đứng sau cảm giác hòa âm. Thầy đồng thời lưu ý các hệ thống lên dây và cách chia thang âm không hoàn toàn giống nhau, nên không nên xem một cách chia quen thuộc là tiêu chuẩn duy nhất cho mọi nền âm nhạc.

§ Hợp âm của Chân Thần

Trên nền âm căn bản của vật chất, Chân sư DK đặt quãng ba trưởng của phàm ngã đã chỉnh hợp, quãng năm át âm của chân ngã và cuối cùng hợp âm đầy đủ của Chân Thần. Thầy MDR nhấn mạnh quãng năm đúng trong quan hệ với lần điểm đạo thứ năm và địa vị Chân sư, trong khi trước đó là công việc hoàn thiện âm điệu phàm ngã. Thầy đối chiếu quãng ba thứ buồn, hoài niệm với sắc thái sáng hơn của quãng ba trưởng, rồi liên hệ sự chuyển biến với năng lượng Bồ đề và Bác Ái–Minh Triết. Theo Thầy, những tương ứng này có thể mang ý nghĩa huyền môn thực sự: mỗi kiếp biểu hiện một tổ hợp rung động đang tìm cách hòa điệu với toàn thể cao hơn.

§ Những kiếp sống trưởng, thứ và tác động chuyển hóa của âm nhạc

Từ lời Chân sư DK rằng có kiếp mang tính trưởng, có kiếp mang tính thứ, Thầy MDR khuyến khích nhìn lại sắc thái tổng thể của đời sống: sáng rõ, hân hoan, buồn lắng, hoài niệm hay pha trộn. Thầy không phủ nhận vẻ đẹp của âm nhạc thứ, mà dùng dân ca Ireland và những tác phẩm gắn với kinh nghiệm cá nhân để cho thấy nỗi buồn cũng có thể có chiều sâu thẩm mỹ. Câu chuyện Pythagoras dùng âm nhạc làm dịu một người đang muốn trả thù minh họa niềm tin của Thầy vào quyền năng của các điệu thức đối với tâm lý. Khi niềm hoan hỉ linh hồn thâm nhập, theo Thầy, đời sống phàm ngã có xu hướng chuyển sang sắc thái trưởng nhiều hơn.

§ Sự cộng hưởng nghệ thuật như gợi ý về lịch sử nội tâm

Thầy MDR kể việc một tác phẩm ban đầu xa lạ có thể dần trở nên thân thuộc và yêu thích khi tâm thức thích nghi với ngôn ngữ hòa âm của nó. Thầy cũng xem sự thu hút rất mạnh đối với một loại âm nhạc, một thời kỳ nghệ thuật hoặc một cảnh quan như những gợi ý có thể liên quan đến các kiếp trước. Những liên hệ với Orpheus, các ca khúc Đức, nhạc Tây Ban Nha và thánh ca Gregorian được đưa ra từ trải nghiệm cùng cách diễn giải riêng của Thầy. Thầy khuyến khích chú ý đến các dấu hiệu cộng hưởng, nhưng các nhận định về tiền kiếp trong phần này vẫn thuộc phạm vi cảm nhận và suy luận của Thầy.

§ Hợp âm cá nhân trong nhạc cú của nhóm

Chân sư DK mở rộng từ từng nốt đến hợp âm, từ hợp âm đến nhạc cú của nhóm, rồi đến bảy phần tạo thành bản sonata của hệ mặt trời. Thầy MDR nhận thấy tâm thức nhóm xuất hiện chính ở bước mỗi người đóng góp hợp âm của mình để hoàn tất một ý nhạc chung. Thầy diễn giải kiệt tác tam phân của Thượng đế như một tương ứng với ba hệ mặt trời chủ yếu, đồng thời xem các kiếp sống nhỏ bé là thành phần của công trình sáng tạo ấy. Đối với Thầy, đây không chỉ là một hình ảnh đẹp mà còn gợi một thực tại về cấu trúc rung động của tiến hóa.

§ Quan điểm của Thầy MDR về âm nhạc và sự hòa hợp của tim

Thầy MDR liên hệ sự xuất hiện quãng ba trong hòa âm với việc phẩm chất cá nhân được đưa mạnh hơn vào biểu hiện nghệ thuật. Khi bàn đến âm nhạc mười hai âm và các phương pháp sáng tác thiên về trí tuệ, Thầy cho rằng chúng có thể gây hứng thú về cấu trúc nhưng chưa nhất thiết chạm đến tim như những tác phẩm mà Thầy cảm nhận có phẩm chất Bồ đề. Thầy nêu đây là quan điểm nghệ thuật của mình, hình thành từ kinh nghiệm học nhạc, biểu diễn và sáng tác. Theo Thầy, việc khôi phục hòa hợp của tim phải giữ vai trò thiết yếu trong âm nhạc tương lai, dù hình thức biểu hiện không nhất thiết lặp lại quá khứ.

§ Âm nhạc tương lai và sự chuyển hóa qua Cung bốn

Thầy MDR dự đoán một nền âm nhạc mới có thể phát triển từ dân ca, hát hòa âm bồi và những thử nghiệm ít dựa vào kích động cảm xúc hơn, mang tính toán học và nội môn rõ hơn. Thầy liên hệ sự phát triển ấy với ảnh hưởng Cung bốn, vừa tạo xung đột vừa đưa đến hòa hợp và hòa bình. Trong bối cảnh buổi giảng năm 2020, Thầy cũng nhìn về những năm quanh 2025 như một thời kỳ có thể đón nhận phần giáo lý tiếp theo, nhưng không xác định chắc thời điểm hay người truyền đạt. Trọng tâm thực hành mà Thầy giữ lại là tiếp tục tham thiền, học tập và phụng sự, để tri thức làm sắc bén khả năng thâm nhập và đóng góp cho nhân loại.

Text LOM 03 – Văn bản LOM 03

The Chord of the Ego	**Hợp Âm của Chân Ngã**
[1] When I use the term “reciprocal vibration,” what do I mean? I mean the adaptation of the Personality or Lower Self, to the Ego, or Higher Self, [2] the dominating	[1] Khi dùng thuật ngữ “rung động hỗ tương”, Tôi muốn nói gì? Tôi muốn nói đến sự thích nghi của phàm ngã hay phàm ngã với Chân ngã hay Bản Ngã Cao Siêu, [2] sự

of the Personality ray by the ray of the Ego [3] and the combining of their tones. [4] I mean the blending of the primary colour of the Higher Self with the secondary hue of the Lower Self until beauty is achieved. [5] At first, there is dissonance and discord, [6] a clashing of the colours, [7] and a fight between the Higher and the Lower. [8] But as time progresses, and later with the aid of the Master, harmony of colour and [9] tone is produced (a synonymous matter), [10] until eventually you will have the basic note of matter, the major third of the aligned Personality, the dominant fifth of the Ego, [11] followed by the full chord of the Monad or Spirit.

chế ngự cung phàm ngã bởi cung chân ngã, [3] và sự kết hợp các âm điệu của chúng. [4] Tôi muốn nói đến sự hòa quyện màu chính của Bản Ngã Cao Siêu với sắc độ phụ của phàm ngã cho đến khi đạt được vẻ đẹp. [5] Thoạt đầu có sự nghịch âm và bất hòa, [6] sự xung đột giữa các màu sắc, [7] và cuộc tranh đấu giữa phần Cao và phần Thấp. [8] Nhưng theo thời gian, rồi sau đó với sự trợ giúp của Chân sư, sự hài hòa về màu sắc và [9] âm điệu hình thành—hai điều này đồng nghĩa—[10] cho đến cuối cùng, các bạn sẽ có âm cơ bản của vật chất, quãng ba trưởng của phàm ngã đã chỉnh hợp, quãng năm át của Chân ngã, [11] tiếp theo là hợp âm trọn vẹn của chân thần hay tinh thần.

[12] It is the dominant we seek at adeptship, [13] and earlier the perfected third of the Personality. [14] During our various incarnations we strike and ring the changes on all the intervening notes, [15] and sometimes our lives are major and sometimes minor, but always they tend to flexibility and greater beauty. [16] In due time, each note fits into its chord, the chord of the Spirit; each chord forms part of a phrase, [17] the phrase or group to which the chord belongs; and the phrase goes to the completion of one seventh of the whole. [18] The entire seven sections, then, complete the sonata of this solar system,—a part of the threefold masterpiece of the Logos or God, the Master-Musician.

[12] Ở địa vị chân sư, chúng ta tìm kiếm quãng át, [13] còn trước đó là quãng ba hoàn thiện của phàm ngã. [14] Trong nhiều lần lâm phàm, chúng ta xướng lên và ngân vang mọi biến thể trên tất cả các âm trung gian, [15] và đôi khi đời sống của chúng ta ở cung trưởng, đôi khi ở cung thứ, nhưng chúng luôn hướng đến tính linh động và vẻ đẹp lớn lao hơn. [16] Đúng kỳ hạn, mỗi âm hòa vào hợp âm của nó, tức hợp âm của tinh thần; mỗi hợp âm tạo thành một phần của một nhạc cú, [17] tức nhạc cú hay nhóm mà hợp âm ấy thuộc về; và nhạc cú góp phần hoàn tất một phần bảy của toàn thể. [18] Khi ấy, toàn bộ bảy phần hoàn thành bản đại tấu khúc của hệ mặt trời này—một phần trong kiệt tác tam phân của Thượng đế, Đấng Nhạc Sư.

Commentary Letters on Occult Meditation Webinar 3

Michael D. Robbins • 19 July 2020

Michael D. Robbins • 19 tháng 7 năm 2020

The Chord of the Ego – Hợp Âm của Chân Ngã

Hello, everybody. Welcome to our third program when we are beginning a new book, *Letters on Occult Meditation* video commentary. And we are in a new section. It's called The Chord of the Ego. And as I've been saying, rumor has it, occult rumor has it, that Master DK was a very important official in Pythagoras' school. He was known, we're told, as Clinius, the Just Greek [name as transcribed; spelling uncertain]. And obviously he would have absorbed, as all associated with Pythagoras had to absorb, the interface between music and mathematics. So that's what we're looking at here. And let's see what Master DK has to say.

Xin chào tất cả các bạn. Chào mừng các bạn đến với chương trình thứ ba, khi chúng ta bắt đầu phần bình giảng bằng video về một cuốn sách mới, *Thư Về Tham thiền Huyền môn*. Chúng ta đang ở một phần mới, gọi là Hợp Âm của Chân Ngã. Như tôi đã nói, theo lời truyền tụng huyền môn, Chân sư DK từng là một viên chức rất quan trọng trong trường phái của Pythagoras. Theo lời kể, Ngài được biết đến với tên Clinius, người Hy Lạp Công Chính [tên theo bản ghi; cách viết không chắc chắn]. Hiển nhiên, giống như mọi người gắn bó với Pythagoras, Ngài hẳn đã lĩnh hội mối tương giao giữa âm nhạc và toán học. Vì vậy, đó là điều chúng ta đang xem xét ở đây. Hãy xem Chân sư DK nói gì.

[1] When I use the term "reciprocal vibration," what do I mean? I mean the adaptation of the Personality or Lower Self, to the Ego, or Higher Self,

[1] Khi dùng thuật ngữ "rung động hỗ tương", Tôi muốn nói gì? Tôi muốn nói đến sự thích nghi của phàm ngã hay phàm ngã với Chân ngã hay Bản Ngã Cao Siêu,

In this case, we are looking at the Higher Self as if it need not be the Spiritual Triad, which is the true Ego or Higher Self.

Trong trường hợp này, chúng ta đang xem xét Bản Ngã Cao Siêu như thể đó không nhất thiết phải là Tam Nguyên Tinh Thần, vốn là Chân ngã hay Bản Ngã Cao Siêu đích thực.

It can be considered the consciousness within the egoic lotus, the vehicle of the true Ego and that which the aspirant and disciple must first contact. The term "Ego" can appear in its higher use, meaning the Spiritual Triad, but most frequently it represents the soul on its own customary level, the level most constantly discussed: the higher mental plane, either its third or second subplane. Those approaching and taking the first initiation, and the initiations beyond until the destruction of the causal body, will focus their egoic lotus on the second subplane. With that clearly in mind, what does he mean by reciprocal vibration? The adaptation of the personality or lower self—we must have these terms and their

Có thể xem đó là tâm thức bên trong Hoa Sen Chân Ngã, hiện thể nguyên nhân của Chân ngã đích thực và là điều mà người chí nguyện cùng đệ tử trước hết phải tiếp xúc. Thuật ngữ "Chân ngã" có thể được dùng theo nghĩa cao hơn, chỉ Tam Nguyên Tinh Thần, nhưng thường xuyên nhất, nó biểu thị linh hồn trên cấp độ thông thường của chính linh hồn, cấp độ được bàn đến nhiều nhất: Cõi thượng trí, hoặc cõi phụ thứ ba hay thứ hai của cõi này. Những người đang tiến đến và trải qua lần điểm đạo thứ nhất, cùng những lần điểm đạo tiếp theo cho đến khi thể nguyên nhân bị hủy diệt, sẽ tập trung Hoa Sen Chân Ngã của mình trên cõi phụ thứ hai. Với điều đó được hiểu rõ, Ngài muốn nói gì qua rung động tương hỗ? Đó là sự thích nghi

equivalence clearly in mind—to the Ego or Higher Self.

[2] the dominating of the Personality ray by the ray of the Ego

—which, incidentally, is also one of the rays of the Spiritual Triad. If you are a third ray soul, the manasic permanent atom will be partially ruled by the third ray, the buddhic permanent atom partially by the third ray, and the atmic permanent atom partially by the third ray. The dominating of the personality ray by the ray of the Ego,

[3] and the combining of their tones.

That will give us an interval.

An interval is considered to be two notes. That interval is the interval of a fifth. But if I were to make a chord of the interval, I would have at least three notes. Excuse my morning voice, which I have managed to drag into the latter part of the day. Times are different now from when I used to teach singing at the university. It seems long ago. The adaptation of the personality or lower self to the Ego, the dominating of the personality ray by the ray of the Ego, and the combining of their tones: different language is used at different points.

[4] I mean the blending of the primary color of the Higher Self with the secondary hue of the Lower Self until beauty is achieved.

của phàm ngã hay phàm ngã thấp—chúng ta phải hiểu rõ các thuật ngữ này và sự tương đương giữa chúng—với Chân ngã hay Bản Ngã Cao Siêu.

[2] sự chế ngự cung phàm ngã bởi cung chân ngã,

—mà ngẫu nhiên cũng là một trong các cung của Tam Nguyên Tinh Thần. Nếu các bạn là một linh hồn cung ba, Nguyên tử trường tồn manas sẽ phần nào chịu sự cai quản của cung ba, Nguyên tử trường tồn Bồ đề phần nào chịu sự cai quản của cung ba, và Nguyên tử trường tồn atma phần nào chịu sự cai quản của cung ba. Đó là sự chế ngự cung phàm ngã bởi cung Chân ngã,

[3] và sự kết hợp các âm điệu của chúng.

Điều đó sẽ đem lại cho chúng ta một quãng âm.

Một quãng âm được xem là gồm hai nốt. Quãng âm đó là quãng năm. Nhưng nếu tôi tạo một hợp âm từ quãng này, tôi sẽ có ít nhất ba nốt. Xin thứ lỗi cho giọng nói buổi sáng của tôi, thứ mà tôi đã cố kéo lê sang tận cuối ngày. Thời thế hiện nay đã khác thời tôi từng dạy thanh nhạc ở đại học. Dường như đã lâu lắm rồi. Sự thích nghi của phàm ngã hay phàm ngã thấp với Chân ngã, sự chế ngự cung phàm ngã bởi cung Chân ngã, và sự kết hợp các âm điệu của chúng: những cách diễn đạt khác nhau được dùng tại những chỗ khác nhau.

[4] Tôi muốn nói đến sự hòa quyện màu chính của Bản Ngã Cao Siêu với sắc độ phụ của phàm ngã cho đến khi đạt được vẻ đẹp.

You know how it is when the orchestra is tuning up: there are unpleasant sounds until the instrument's notes, based usually on A, are harmonically aligned. Of course, we do not have a true A: sometimes 440 vibrations per second, sometimes 447, sometimes perhaps 416 in the old days.

Các bạn biết điều gì xảy ra khi dàn nhạc lên dây: có những âm thanh khó chịu cho đến khi các nốt của nhạc cụ, thường dựa trên nốt La, được chỉnh hợp hài hòa. Dĩ nhiên, chúng ta không có một nốt La đích thực: đôi khi là 440 rung động mỗi giây, đôi khi là 447, và thời xưa có lẽ là 416.

We have not settled upon the proper A. We don't know it, but we have guesses and we try to move to that point of knowledge where we will know what the A should be. Interesting that it is a fifth ray note. Was it Archimedes who said, give me the proper point to stand on and I will move the world. And for those who wish to understand the use of sound in a magical sense, we have to begin with that proper frequency, whatever it may be. And there are all kinds of speculations about what it may be. So now the word primary color, we have to be careful about it because the word primary is so often associated when used with the word ray with the Monad.

Chúng ta chưa xác định được nốt La thích hợp. Chúng ta không biết nó, nhưng có những phỏng đoán và cố gắng tiến tới điểm hiểu biết nơi chúng ta sẽ biết nốt La phải là gì. Thật thú vị khi đó là một nốt cung năm. Có phải Archimedes đã nói: hãy cho tôi một điểm tựa thích hợp, tôi sẽ chuyển dời thế giới? Đối với những ai muốn hiểu cách sử dụng âm thanh theo ý nghĩa huyền thuật, chúng ta phải bắt đầu với tần số thích hợp ấy, dù nó có thể là gì. Có đủ loại suy đoán về điều đó. Giờ đây, chúng ta phải thận trọng với cụm từ màu chính, bởi khi được dùng cùng từ cung, từ chính thường gắn với chân thần.

In this case, he is talking about the Higher Self, not the Monad. But there is a little difficulty here. We can look at page 177 of *A Treatise on Cosmic Fire*. The primary color could be an occult hint, a very obscure one if it is.

Trong trường hợp này, Ngài đang nói về Bản Ngã Cao Siêu, chứ không phải chân thần. Nhưng ở đây có một chút khó khăn. Chúng ta có thể xem trang 177 của *Luận về Lửa Vũ Trụ*. Màu chính có thể là một gợi ý huyền môn, và nếu đúng vậy thì đó là một gợi ý rất khó hiểu.

Atmic aspect.

1. atmic-atmic
2. atmic-buddhic
3. atmic-manasic.

Buddhic aspect.

1. buddhic-atmic
2. buddhic-buddhic
3. buddhic-manasic.

Manasic aspect.

1. manasic-atmic
2. manasic-buddhic
3. manasic-manasic

The primary color of the Higher Self is in the left-hand column. We have a nine fold choice of rays for the ego in the higher sense of ego. The three major rays can each be subdivided in connection with the ego, which can mean the higher self, which can mean the Spiritual Triad into three divisions. And this is little appreciated.

Màu chính của Bản Ngã Cao Siêu nằm ở cột bên trái. Chúng ta có chín cách lựa chọn cung cho chân ngã theo nghĩa cao hơn của chân ngã. Mỗi cung trong ba cung chính có thể được chia thành ba phần liên quan đến chân ngã, vốn có thể chỉ Bản Ngã Cao Siêu, tức Tam Nguyên Tinh Thần. Điều này ít được nhận thức.

One of these columns, and I think we have to talk about it as the left hand column, I think, is associated with one of the Monadic rays. I don't really know which, but it doesn't change. And since the Monadic ray changes not throughout the eon, and maybe we're talking about the major Monadic ray, then indeed the word primary is suitable for the left hand column because it just continues incarnation after incarnation. And when there is a difference in soul ray, as

Một trong các cột này—tôi nghĩ chúng ta phải gọi đó là cột bên trái—gắn với một trong các cung chân thần. Tôi thực sự không biết đó là cung nào, nhưng nó không thay đổi. Vì cung chân thần không thay đổi suốt một đại kiếp, và có lẽ chúng ta đang nói về cung chân thần chính, nên từ chính quả thực thích hợp với cột bên trái, bởi nó cứ tiếp tục từ kiếp này sang kiếp khác. Khi có sự thay đổi về cung linh hồn, như đôi khi xảy ra —chẳng hạn cung sáu chuyển sang cung ba

sometimes happens, let's say the sixth ray moving to the third or to the second, both of which are possible, or the fourth ray to the third or the second, that would occur in the right hand column, but not in the left hand column as far as I know. The primary of a man, the primary ray, whether it's the lower Monadic ray or the final major Monadic ray, is sustained and does not change. We're told the primary ray changes once in the eon.

hoặc cung hai, cả hai đều có thể xảy ra, hay cung bốn chuyển sang cung ba hoặc cung hai—điều đó sẽ diễn ra trong cột bên phải, chứ theo hiểu biết của tôi thì không xảy ra trong cột bên trái. Cung chính của một người, dù là cung chân thần thấp hay cung chân thần chính tối hậu, vẫn được duy trì và không thay đổi. Chúng ta được cho biết rằng cung chính thay đổi một lần trong đại kiếp.

And in that particular case, that fluid term eon, that fluid term eon means the duration of a solar system. If we search very deeply, maybe the word primary is not varying from his usual use of associated with the Monad, because the left hand column is associated with the Monad, as far as I can understand at this point in my degree of ignorance. We all have to measure our degree of ignorance if we possibly can. Changes, though, in the right hand column are possible as soul ray changes occur. The sub-ray of the Monad is the soul ray from a certain perspective. And the lower Monadic ray is the sub-ray of the major ray of the Monad.

Trong trường hợp đặc biệt đó, thuật ngữ linh động "đại kiếp" có nghĩa là thời gian tồn tại của một hệ mặt trời. Nếu nghiên cứu thật sâu, có lẽ cách dùng từ chính ở đây không khác cách dùng thông thường của Ngài để chỉ điều gắn với chân thần, bởi theo mức hiểu biết hiện tại trong trình độ vô minh của tôi, cột bên trái gắn với chân thần. Tất cả chúng ta phải đo lường mức độ vô minh của mình nếu có thể. Tuy nhiên, những thay đổi trong cột bên phải có thể xảy ra khi cung linh hồn thay đổi. Theo một góc nhìn nhất định, cung phụ của chân thần là cung linh hồn. Còn cung chân thần thấp là cung phụ của cung chân thần chính.

This is what I've been able to gather through my studies, and it's my hypothesis of the moment. So then going back, those two pages in *Cosmic Fire*, 176 and 177, are of very great value when trying to understand the higher rays in our energy system.

Đây là điều tôi có thể thu thập được qua việc nghiên cứu, và hiện giờ đó là giả thuyết của tôi. Vì vậy, trở lại vấn đề, hai trang 176 và 177 trong *Luận về Lửa Vũ Trụ* có giá trị rất lớn khi chúng ta cố gắng thấu hiểu các cung cao trong hệ thống năng lượng của mình.

He says, "the primary color of the Higher Self." I assume that would be, usually when we talk about primary colors, we mean basically red, blue, and green, or some close variation of those which blended together on the color wheel make for white light. That's a fascinating thing to see. I remember the day long ago at a science fair in grade school when a friend of mine showed the color wheel in a lecture at a science fair, and

Ngài nói: "màu chính của Bản Ngã Cao Siêu". Tôi giả định rằng—thông thường khi nói về các màu chính—về căn bản chúng ta muốn nói đến màu đỏ, xanh lam và xanh lục, hoặc một biến thể gần giống nào đó; khi hòa trộn trên bánh xe màu, chúng tạo thành ánh sáng trắng. Đó là một điều hấp dẫn để quan sát. Tôi nhớ một ngày xa xưa tại hội chợ khoa học ở trường tiểu học, khi một người bạn trình bày bánh xe màu trong một bài thuyết

it was a combination of red, kind of maybe kind of magenta, and the blue, I don't know what shade, and the green, and he spun the wheel and everything turned white. And that was sort of counter-prismatic, you might say.

trình. Đó là sự kết hợp của màu đỏ, có lẽ hơi giống đỏ tía, màu xanh lam—tôi không biết chính xác sắc độ nào—và màu xanh lục. Anh ấy quay bánh xe và mọi thứ biến thành màu trắng. Có thể nói điều đó phần nào ngược với lăng kính.

Usually when we think about prisms, we think about the white light being broken up, subdivided into rainbow-like colors, and the primary colors being red, blue, and green. That's how DK refers to the different solar systems at least, but maybe to get the best white, you have to alter them just a little. Anyway, this is my little digression on the word primary, because it's one of those words that's associated with Monad. In addition, primary color is associated with three fundamental colors, the contributors to white light when they are—I guess the word would be—synthesized. I have shown maybe how the Higher Self as the Spiritual Triad has the influence of the primary, the Monad. He is talking about blending this primary color with the secondary hue of the lower self until beauty is achieved.

Thông thường, khi nghĩ về lăng kính, chúng ta nghĩ đến ánh sáng trắng bị phân tách, chia thành những màu giống cầu vồng, với các màu chính là đỏ, xanh lam và xanh lục. Ít nhất đó là cách Chân sư DK đề cập đến các hệ mặt trời khác nhau, nhưng có lẽ để tạo ra màu trắng tốt nhất, các bạn phải điều chỉnh chúng đôi chút. Dù sao, đây là phần lạc đề ngắn của tôi về từ chính, bởi đó là một trong những từ gắn với chân thần. Ngoài ra, màu chính còn gắn với ba màu căn bản, những màu góp phần tạo nên ánh sáng trắng khi chúng được—tôi nghĩ từ thích hợp là—tổng hợp. Có lẽ tôi đã chỉ ra cách Bản Ngã Cao Siêu, với tư cách Tam Nguyên Tinh Thần, chịu ảnh hưởng của yếu tố chính là chân thần. Ngài đang nói đến việc hòa trộn màu chính này với sắc phụ của phàm ngã thấp cho đến khi đạt được vẻ đẹp.

But basically what we're talking about here, this really means in this context, blending, I'll use ordinary words, soul and personality.

Nhưng về căn bản, điều chúng ta đang nói đến ở đây, điều thực sự được hàm ý trong bối cảnh này, là sự hòa trộn—tôi sẽ dùng những từ thông thường—giữa linh hồn và phàm ngã.

[5] At first, there is dissonance and discord,

[5] Thoạt đầu có sự nghịch âm và bất hòa,

they are fighting each other, and this is often the case with Gemini representing the higher and lower pairs of opposites. If you have Mars in the sign Gemini, such as in the chart of the United States exists, then the two Geminian brothers representing the higher and lower pairs of opposites will fight each other.

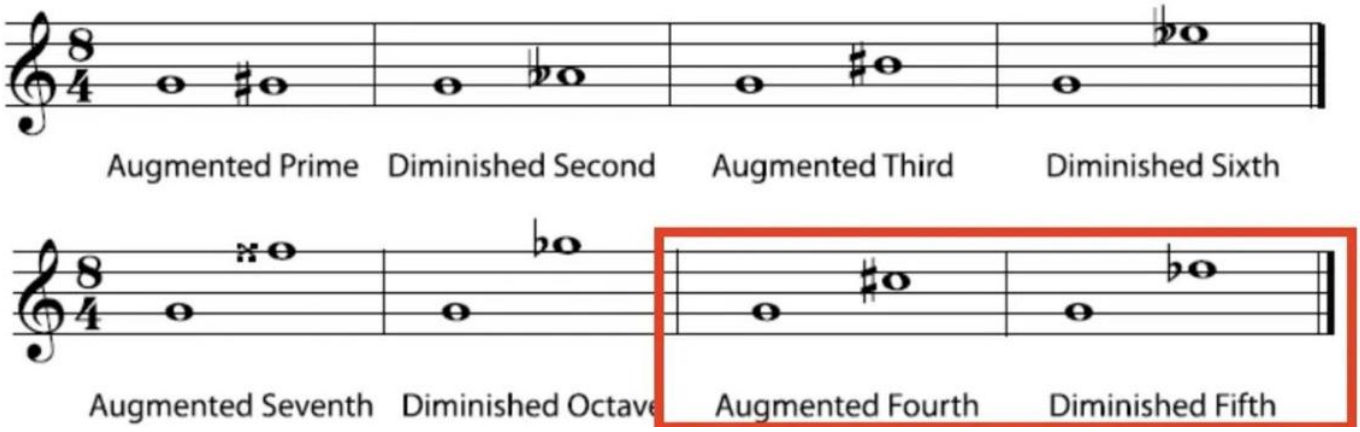
chúng giao chiến với nhau, và điều này thường xảy ra với Song Tử, vốn đại diện cho cặp đối cực cao và thấp. Nếu các bạn có Sao Hỏa trong dấu hiệu Song Tử, như trong lá số của Hoa Kỳ, thì hai anh em Song Tử đại diện cho cặp đối cực cao và thấp sẽ giao chiến với nhau.

And for a long time, this may be the case for people passing through this stage of transition to the domination by the higher of the pairs of opposites, soul of the lower. I mean, pairs of opposites, there are many, spirit and matter is another one. But usually at first when we're dealing with these matters, we have the, simply the soul and personality. At first there is dissonance and discord: the tuning up. [MDR demonstrates musical intervals vocally; sung pitches are not recoverable from the transcript.] My voice is not doing so well today, and I am older now. One of the dissonant intervals is the tritone.

Trong một thời gian dài, đây có thể là tình trạng của những người đang trải qua giai đoạn chuyển tiếp này, tiến đến chỗ yếu tố cao trong cặp đối cực chế ngự yếu tố thấp, tức linh hồn chế ngự phàm ngã. Ý tôi là có nhiều cặp đối cực; tinh thần và vật chất là một cặp khác. Nhưng thông thường, lúc đầu khi đề cập đến những vấn đề này, chúng ta đơn giản có linh hồn và phàm ngã. Lúc đầu có sự nghịch âm và bất hòa: quá trình lên dây. [MDR dùng giọng hát để minh họa các quãng âm; không thể khôi phục các cao độ đã hát từ bản ghi.] Hôm nay giọng tôi không được tốt lắm, và giờ tôi cũng đã lớn tuổi. Một trong những quãng nghịch âm là quãng ba cung.

Note: Tritone là quãng năm giảm hay quảng 4 tăng, một quãng thật khó nghe

Lưu ý: Quãng ba cung là quãng năm giảm hay quãng bốn tăng, một quãng thật khó nghe.

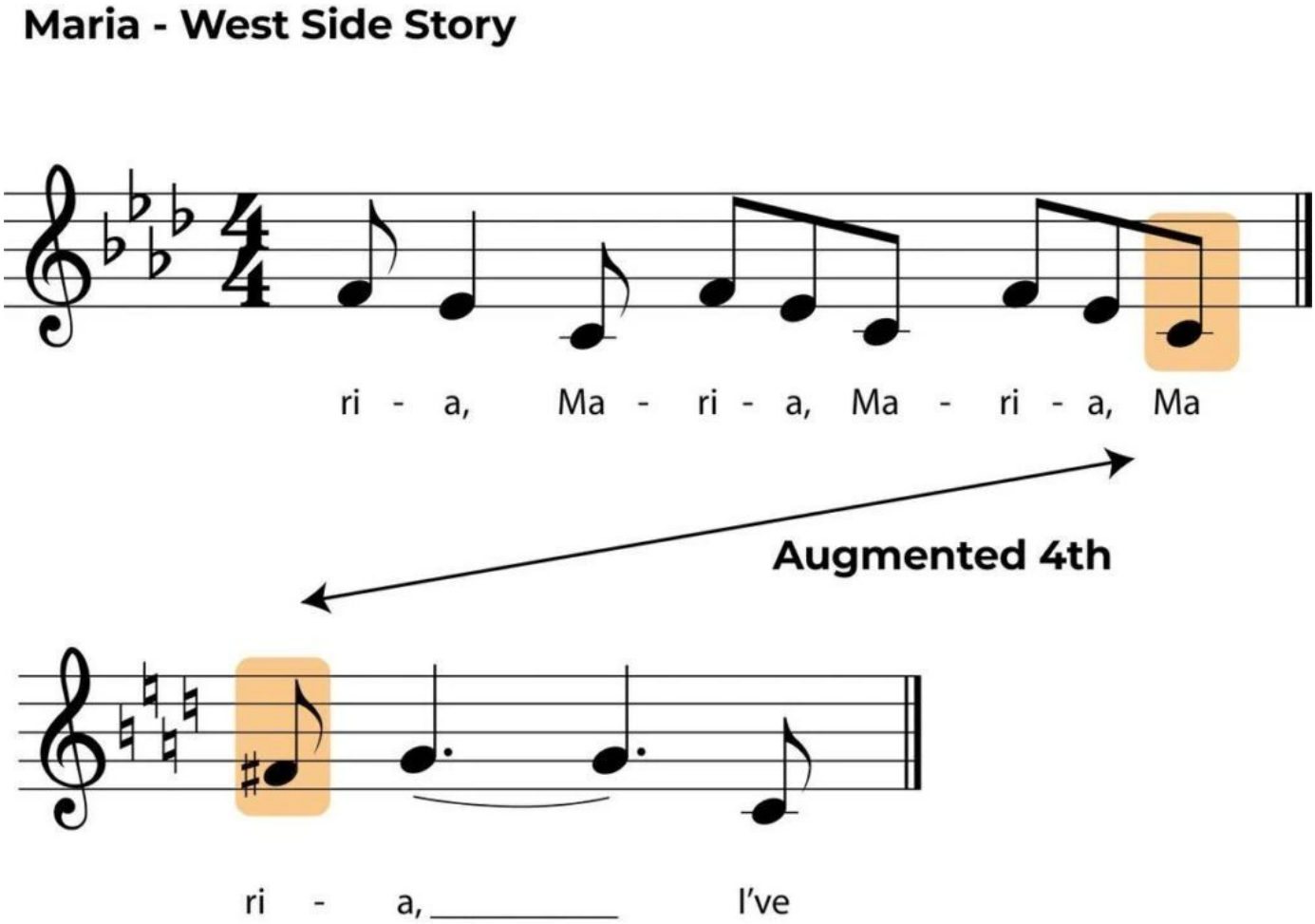


You'll recognize that from West Side Story where he sings Maria. That's the way that song begins. And then resolves into the perfect fifth. But there's a lot of tuning that goes on there between the two and maybe the tritone along with the major seventh. That those two intervals are the most dissonant. In other words, in the normal octave, the way we normally divide it in Western music, because it's divided differently in other kinds of music, we have

Các bạn sẽ nhận ra quãng ấy trong *Câu Chuyện Phía Tây*, nơi nhân vật hát "Maria". Bài hát ấy bắt đầu như vậy, rồi hóa giải vào quãng năm đúng. Nhưng giữa hai quãng này diễn ra nhiều sự điều chỉnh, và có lẽ quãng ba cung cùng quãng bảy trưởng là hai quãng nghịch tai nhất. Nói cách khác, trong quãng tám thông thường, theo cách chúng ta thường phân chia trong âm nhạc phương Tây—bởi những loại nhạc khác phân chia theo cách khác—có một số quãng rất nghịch

some very dissonant intervals. Maybe the most dissonant intervals include the second —the lower second, not a major second, but the lower of the two seconds.

tai. Có lẽ những quãng nghịch tai nhất bao gồm quãng hai—quãng hai thấp, không phải quãng hai trưởng, mà là quãng thấp hơn trong hai loại quãng hai.



That is the second we usually hear, but the discord is different. Then there is the "Maria" tritone, which used to be called the devil in music. For a way of remembering these intervals, there is also the song "Bali Ha'i" from South Pacific by Rodgers and Hammerstein. That is the third of the really dissonant intervals. And they have to be resolved into something more pleasant to the ear and more maybe vibrationally familiar and coherent. Let's excuse that little music lesson with a voice that seems no longer to work. ***At first, there is dissonance and discord,***

Đó là quãng hai chúng ta thường nghe, nhưng sự bất hòa thì khác. Sau đó là quãng ba cung "Maria", từng được gọi là ma quỷ trong âm nhạc. Để ghi nhớ các quãng này, còn có bài "Bali Ha'i" trong *Nam Thái Bình Dương* của Rodgers và Hammerstein. Đó là quãng thứ ba trong số những quãng thực sự nghịch tai. Chúng phải được hóa giải thành một điều gì đó êm tai hơn, có lẽ quen thuộc và nhất quán hơn về mặt rung động. Xin bỏ qua bài học âm nhạc ngắn ngủi ấy với một giọng nói dường như không còn hoạt động. ***Lúc đầu có sự nghịch âm và bất hòa,***

[6] a clashing of the colors,

[6] sự xung đột giữa các màu sắc,

We often hear about people's taste in color: whether they put together colors that clash or set each other off disagreeably.

Chúng ta thường nghe nói về khiếu màu sắc của con người: liệu họ phối những màu xung khắc hay làm nổi bật lẫn nhau theo cách khó chịu.

[7] and a fight between the Higher and the Lower.

[7] và cuộc tranh đấu giữa phần Cao và phần Thấp.

I think we have all been through that.

Tôi nghĩ tất cả chúng ta đều đã trải qua điều đó.

And when we are going through it, and when we emerge out the other end, it is a relief to come into harmony. And when we're dealing with the fourth ray of harmony through conflict, I think we spend quite a few lives under fourth ray influence one way or another. If not the soul, then certainly the personality or the mind. And DK talks about the fourth ray mind as a little elemental that loves to fight. It's in *Esoteric Psychology*, Volume II. The little Lord, it's called, that loves to fight, something of that nature. But then comes resolution into a different type of interval, which is much more agreeable and mathematically coherent, maybe more rational in the mathematical sense. I have, books on the scale and different tuning systems. And when you're dealing with the fundamental intervals, it's like a one-to-one or two-to-one, an octave.

Khi đang trải qua nó và rồi thoát ra ở đầu bên kia, thật nhẹ nhõm khi đạt đến sự hài hòa. Khi đề cập đến cung bốn của sự hài hòa thông qua xung đột, tôi nghĩ chúng ta trải qua khá nhiều kiếp dưới ảnh hưởng của cung bốn theo cách này hay cách khác. Nếu không phải linh hồn thì chắc chắn là phàm ngã hoặc thể trí. Chân sư DK nói về thể trí cung bốn như một hành khí nhỏ bé thích giao chiến. Điều đó nằm trong *Tâm Lý Học Nội Môn*, Quyển II. Nó được gọi là vị Chúa Tể nhỏ bé thích giao chiến, hay đại loại như vậy. Nhưng rồi sự hóa giải xuất hiện trong một loại quãng khác, dễ chịu hơn nhiều và nhất quán hơn về mặt toán học, có lẽ hợp lý hơn theo ý nghĩa toán học. Tôi có những cuốn sách về âm giai và các hệ thống chỉnh âm khác nhau. Khi đề cập đến các quãng căn bản, chúng giống như tỉ lệ một trên một, hoặc hai trên một đối với quãng tám.

You have 3:2, a perfect fifth, and 4:3—a third, or is it? Wait, it might be the fourth: "Here Comes the Bride." That's the way to identify the movement from red to green and the fourth. And then, the tetractys sets it all up in a way. Four-to-three, five-to-four is the major third, six-to-five, I think it's the minor third, seven-to-six, I'm not sure whether it ever comes out even, and so forth. You keep on having a higher

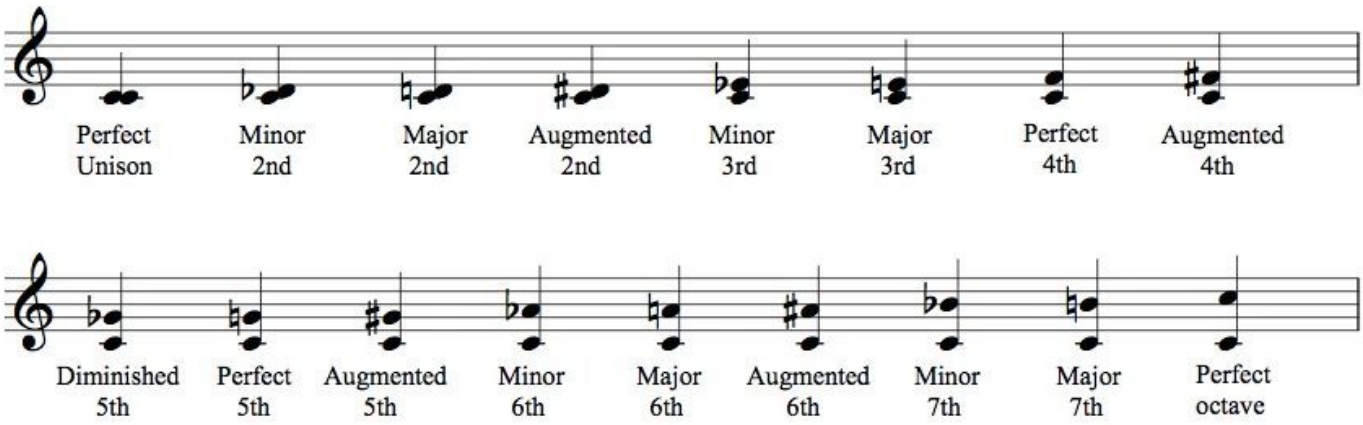
Các bạn có tỉ lệ 3:2 là quãng năm đúng, và 4:3—một quãng ba, hay có đúng không? Khoan đã, có lẽ đó là quãng bốn: "Cô Dâu Đến Kìa". Đó là cách nhận biết chuyển động từ đỏ sang xanh lục và quãng bốn. Rồi bộ tứ số thiết lập mọi thứ theo một cách nào đó. Bốn trên ba; năm trên bốn là quãng ba trưởng; sáu trên năm, tôi nghĩ, là quãng ba thứ; bảy trên sáu, tôi không chắc liệu có bao giờ chia hết hay không; và cứ thế. Các bạn tiếp tục có

frequency above a lower frequency, and it gets tighter and tighter. And I could go to those books right now, but you can find that if you just go to the internet and look at different tuning systems. But let's just say that the basis of it all is this famous Pythagorean triangle called the 3-4-5 triangle.

một tần số cao hơn nằm trên một tần số thấp hơn, và khoảng cách ngày càng sít lại. Ngay bây giờ tôi có thể tìm những cuốn sách đó, nhưng các bạn có thể tìm thấy thông tin này nếu lên mạng và tra cứu các hệ thống chỉnh âm khác nhau. Tuy nhiên, có thể nói nền tảng của tất cả là tam giác Pythagoras nổi tiếng, gọi là tam giác 3-4-5.

So the hypotenuse is the five, the upward leg is the four, and the lower base is the smallest. Which is the three. And the proportions from one side to another are some of our major intervals. What is found there? Four over three, five over four, and five over three: those are the ratios. And they will represent the fourth, and I think the fourth is the fourth-four-three, and five-thirds, I'm forgetting at the moment what it is, five over three, but five over four is the major third, or the happy third, we might call it. Instead of Greensleeves, that's the sad third, the minor third. I think it's six and five together.

Vì vậy, cạnh huyền là năm, cạnh đứng là bốn, còn đáy dưới là cạnh nhỏ nhất, tức ba. Tỉ lệ giữa các cạnh tạo thành một số quãng chính của chúng ta. Ở đó có gì? Bốn trên ba, năm trên bốn và năm trên ba: đó là các tỉ số. Chúng sẽ đại diện cho quãng bốn, và tôi nghĩ quãng bốn là bốn trên ba; còn năm trên ba, lúc này tôi quên đó là gì; nhưng năm trên bốn là quãng ba trưởng, hay có thể gọi là quãng ba vui vẻ. Trái với "Greensleeves", vốn là quãng ba buồn, tức quãng ba thứ. Tôi nghĩ nó là sự kết hợp của sáu và năm.



I think—is it four and three? I was tempted to take a look. We start on C, the perfect unison. We go to the minor second, which is dissonant, and then the major second, a whole tone from the bass note, which is less dissonant. The augmented third [as transcribed; possibly "augmented second"]—if we discriminate finely in the tuning systems and do not use the tempered scale—

Tôi nghĩ—có phải bốn và ba không? Tôi đã muốn kiểm tra lại. Chúng ta bắt đầu ở Đô, quãng đồng âm đúng. Sau đó đến quãng hai thứ, vốn nghịch tai, rồi quãng hai trưởng, cách nốt trầm một cung nguyên và ít nghịch tai hơn. Quãng ba tăng [theo bản ghi; có thể là "quãng hai tăng"]—nếu chúng ta phân biện tinh tế trong các hệ thống chỉnh âm và không dùng âm giai bình quân—khác với

is distinct from the minor third. Usually, in the tempered scale, they are the same. That is C to E-flat. [Sung example.] Then the major third and the perfect fourth: “Here Comes the Bride.” The augmented fourth and diminished fifth are pretty much the same in the tempered scale: our “Maria” from West Side Story. Then comes the perfect fifth.

quãng ba thứ. Thông thường, trong âm giai bình quân, chúng giống nhau. Đó là từ Đô đến Mi giáng. [Ví dụ hát.] Sau đó là quãng ba trưởng và quãng bốn đúng: “Cô Dâu Đến Kìa”. Quãng bốn tăng và quãng năm giảm gần như giống nhau trong âm giai bình quân: đó là “Maria” trong *Câu Chuyện Phía Tây*. Rồi đến quãng năm đúng.

And the same thing happens with the augmented fifth and the minor sixth. That's a sad interval. It's found in the spiritual let my people go. So along with the minor third, the Greensleeves interval, and then let my people go. So those are the two, well, they're minor intervals, and they take us backwards. I have a paper on this, and I should make it available. Then my Bonnie lies over the ocean. That's the next one, the major sixth. And that's a cheerful interval. Then we have two more. The augmented sixth and minor seventh are the same, but this does not have the leading tone of the dissonant interval from “Bali Ha’i,” or at least it was used that way.

Điều tương tự xảy ra với quãng năm tăng và quãng sáu thứ. Đó là một quãng buồn. Nó xuất hiện trong bài thánh ca “Hãy Để Dân Tôi Ra Đi”. Vì vậy, bên cạnh quãng ba thứ của “Greensleeves”, còn có “Hãy Để Dân Tôi Ra Đi”. Đó là hai quãng thứ, và chúng đưa chúng ta trở về quá khứ. Tôi có một bài viết về điều này và nên công bố nó. Sau đó là “Bonnie của Tôi Nằm Bên Kia Đại Dương”. Đó là quãng kế tiếp, quãng sáu trưởng, một quãng vui tươi. Rồi chúng ta còn hai quãng nữa. Quãng sáu tăng và quãng bảy thứ giống nhau, nhưng quãng này không có nốt dẫn của quãng nghịch âm trong “Bali Ha’i”, hoặc ít nhất nó đã được sử dụng theo cách ấy.

Finally, we get to the perfect octave. This is music theory made easy.

Cuối cùng, chúng ta đạt đến quãng tám đúng. Đây là lý thuyết âm nhạc được giản lược.

I want something that gives us a sense of proportion: which numbers go over which numbers. What I would suggest here is, looking this up in the Wikipedia, it's quite a full article, and it gives us a lot of insight into how to compare these notes. We have to at least be able to identify the notes on the staff. And the way I used to learn this, or that we were taught, when you have the spaces, it spells the word face, F-A-C-E, the four spaces, one above the other. For the notes on the lines in the treble clef, we were taught “Every Good Boy Does Fine”—a little sexist, but that is how they did it. “Every”:

Tôi muốn có điều gì đó đem lại cho chúng ta Ý thức về tỉ lệ: số nào nằm trên số nào. Điều tôi đề nghị ở đây là tra cứu trên Wikipedia; đó là một bài khá đầy đủ và đem lại nhiều hiểu biết sâu sắc về cách so sánh các nốt này. Ít nhất chúng ta phải có khả năng nhận biết các nốt trên khuông nhạc. Cách tôi từng học, hay cách chúng tôi được dạy, là bốn khe nhạc, từ dưới lên trên, tạo thành từ “FACE”: Fa-La-Đô-Mi. Với các nốt trên dòng trong khóa Sol, chúng tôi được dạy câu “Mọi Cậu Bé Ngoan Đều Làm Tốt”—hơi thiên lệch giới tính, nhưng họ đã dạy như vậy. “Mọi”: dòng

the bottom line, E. “Good”: the second line, G. “Boy”: the third line, B.

dưới cùng, Mi. “Ngoan”: dòng thứ hai, Sol. “Cậu Bé”: dòng thứ ba, Si.

Then the fourth line, D for does. And the top most line, fine. Every good boy does fine. So we have to at least get that much clear. There's so much on the internet, but just to give you an idea without going into this exhaustively, because it is a subject all to itself.

Rồi dòng thứ tư là Rê ứng với “Đều Làm”. Và dòng trên cùng là Fa, ứng với “Tốt”. Mọi cậu bé ngoan đều làm tốt. Ít nhất chúng ta phải hiểu rõ đến mức đó. Trên mạng có quá nhiều thông tin, nhưng tôi chỉ muốn giúp các bạn có một ý niệm mà không đi sâu đến kiệt cùng, bởi bản thân đây là cả một chủ đề riêng.

The frequencies of vibration of the seven notes of the octave of the diatonic major scale, expressed as ratios of integers relative to the frequency of Do are:

Tần số rung động của bảy nốt trong quãng tám thuộc âm giai trưởng tự nhiên, được biểu thị bằng tỉ số các số nguyên so với tần số của Đô, là:

C Do – 1/1

Đô – 1/1

D Re – 9/8

Rê – 9/8

E Mi – 5/4

Mi – 5/4

F Fa – 4/3

Fa – 4/3

G So – 3/2

Sol – 3/2

A La – 5/3

La – 5/3

B Si – 15/8

Si – 15/8

In this scale, there are 5 “whole tone” steps, Do-Re, Re-Mi, Fa-So, So-La, La-Si; and two smaller steps called half-tones Mi-Fa and Si-Do (the pattern recommences at the next higher Do whose frequency is two times that of the lower Do).

Trong âm giai này có năm bước “nguyên cung”: Đô-Rê, Rê-Mi, Fa-Sol, Sol-La, La-Si; và hai bước nhỏ hơn gọi là nửa cung: Mi-Fa và Si-Đô. Mô hình này bắt đầu lại ở nốt Đô cao hơn kế tiếp, có tần số gấp đôi nốt Đô thấp.

These are the ratios given in Ouspensky’s *In Search of the Miraculous*, in the chapter where he discusses this scale as an ancient symbol of esoteric knowledge. Ouspensky, following

Đây là các tỉ số được nêu trong tác phẩm *Đi Tìm Điều Kỳ Diệu* của Ouspensky, trong chương ông bàn về âm giai này như một biểu tượng cổ xưa của tri thức huyền bí. Theo Gurdjieff, Ouspensky

Gurdjieff, calls the half-tone steps the “intervals” of the octave; this differs from the practice in music theory where the movement between any two tones is called an interval.

gọi các bước nửa cung là những “quãng” của quãng tám; điều này khác với cách dùng trong lý thuyết âm nhạc, nơi chuyển động giữa hai âm bất kỳ đều được gọi là một quãng âm.

If we start with Do, the red note, middle C, it is about 256 vibrations per second by one method of frequency estimation. A unison is the simple 1:1 ratio. Then the major second, D, is 9:8. The major third is 5:4. [Sung example.] So right away, we see that's in the famous Pythagorean triangle. Then we have Fa, which is here comes the bride, as it were. And that's the proportion four to three.

Nếu bắt đầu với Đô, nốt đỏ, Đô giữa, thì theo một phương pháp ước tính tần số, nó có khoảng 256 rung động mỗi giây. Quãng đồng âm có tỉ số đơn giản 1:1. Sau đó, quãng hai trưởng, Rê, là 9:8. Quãng ba trưởng là 5:4. [Ví dụ hát.] Vì vậy, chúng ta lập tức thấy tỉ lệ ấy nằm trong tam giác Pythagoras nổi tiếng. Rồi chúng ta có Fa, có thể nói là “Cô Dâu Đến Kìa”. Đó là tỉ lệ bốn trên ba.

And then we have the perfect fifth, which is so important in terms of the relationship of the soul to personality, as we're going to see shortly. And that's a three to two proportion. And earlier I was looking for the five to three, that's also part of the Pythagorean triangle, the hypotenuse to the base. That is 5:3. I think 5:6 is—[unfinished comparison accompanying a sung example]. Then we have the final note from Do–Re–Mi–Fa–Sol–La–Si–Do, and our “Bali Ha’i” from Rodgers and Hammerstein’s South Pacific. In between are all the other proportions. There are many articles of this kind, expressed in different ways, with different exponents. The Greek modes are brought in, and here is a circle of fifths.

Sau đó là quãng năm đúng, vốn rất quan trọng đối với mối quan hệ giữa linh hồn và phàm ngã, như chúng ta sẽ sớm thấy. Đó là tỉ lệ ba trên hai. Trước đó tôi đã tìm tỉ lệ năm trên ba, cũng là một phần của tam giác Pythagoras, tức tỉ lệ cạnh huyền trên cạnh đáy. Đó là 5:3. Tôi nghĩ 5:6 là—[phép so sánh chưa hoàn tất, đi kèm một ví dụ hát]. Rồi chúng ta có nốt cuối trong Đô–Rê–Mi–Fa–Sol–La–Si–Đô, và bài “Bali Ha’i” trong *Nam Thái Bình Dương* của Rodgers và Hammerstein. Xen giữa là tất cả những tỉ lệ khác. Có nhiều bài viết thuộc loại này, được trình bày theo những cách khác nhau với các số mũ khác nhau. Các điệu thức Hy Lạp cũng được đưa vào, và đây là vòng quãng năm.

A lot can be gathered from an article like this. DK is nowhere near this complex in presenting the chord, starting on the bass note C. Out of those four notes he makes quite a story. Here are some of the modes and their proportions. The modes have different half steps and whole steps. If he says the cosmic role of Fa—the green note—we can ally this with the Secret Doctrine quite well. So there's so much here to learn about harmony. And when we combine the

Có thể thu thập nhiều điều từ một bài viết như thế. Khi trình bày hợp âm bắt đầu từ nốt trầm Đô, Chân sư DK không đi đến mức phức tạp gần như vậy. Từ bốn nốt ấy, Ngài tạo nên cả một câu chuyện. Đây là một số điệu thức và tỉ lệ của chúng. Các điệu thức có những bước nửa cung và nguyên cung khác nhau. Nếu Ngài nói đến vai trò vũ trụ của Fa—nốt xanh lục—chúng ta có thể liên hệ điều này khá rõ với *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Vì vậy, có quá nhiều điều cần học ở đây về sự hài hòa. Khi

fourth ray and the fifth ray, that's what we are going to find. A deep research into harmony and the effects that it will have upon the human being, the human being's health, the human being's psyche, and so forth.

kết hợp cung bốn và cung năm, đó là điều chúng ta sẽ tìm thấy: một cuộc nghiên cứu sâu sắc về sự hài hòa và những tác động của nó lên con người, sức khỏe, tâm lý của con người, vân vân.

Pardon that deviation. It was not planned. But I should know better that when I get into this subject, I'm going to somehow take a trip.

Xin thứ lỗi cho sự lạc đề đó. Nó không được dự tính trước. Nhưng lẽ ra tôi phải biết rõ rằng khi bước vào chủ đề này, bằng cách nào đó tôi sẽ thực hiện cả một chuyến du hành.

Wikipedia and other sources give the mathematical proportions and intervals. What an amazing resource we have. “Mathematical proportions and musical intervals.” What is a mathematical interval? A range of numbers between two given numbers, including all the real numbers. Now we really start getting into the mathematics. “Musical ratio and musical proportion.” I am not sure whether this is what we were studying, but it gives some of the major intervals—by “major,” I mean important ones. The octave is 2:1, the perfect fifth 3:2, the perfect fourth 4:3, and the Pythagorean whole tone 9:8. We can see how these ratios are derived mathematically.

Wikipedia và các nguồn khác cung cấp những tỉ lệ toán học và quãng âm. Chúng ta có một nguồn tài nguyên thật đáng kinh ngạc. “Tỉ lệ toán học và quãng âm nhạc.” Quãng toán học là gì? Đó là một khoảng số giữa hai số đã cho, bao gồm mọi số thực. Giờ đây chúng ta thực sự bắt đầu đi vào toán học. “Tỉ số âm nhạc và tỉ lệ âm nhạc.” Tôi không chắc đây có phải điều chúng ta vừa nghiên cứu hay không, nhưng nó nêu ra một số quãng chính—qua từ “chính”, tôi muốn nói là những quãng quan trọng. Quãng tám là 2:1, quãng năm đúng là 3:2, quãng bốn đúng là 4:3, và nguyên cung Pythagoras là 9:8. Chúng ta có thể thấy các tỉ số này được suy ra bằng toán học như thế nào.

You would have to study this, if you were in Pythagoras' school and pretty much the coming years, when the schools appear, they will be in a way. Pythagoras’ schools. He is the great educator and Master DK is assisting him. Here's the Pythagorean whole tone, but it goes into a lot of complexity and it deals with intervals that DK has associated with different vehicles of the etheric vehicles of the personality.

Các bạn sẽ phải nghiên cứu điều này nếu ở trong trường phái của Pythagoras; trong những năm sắp tới, khi các trường học xuất hiện, theo một cách nào đó chúng sẽ là các trường của Pythagoras. Ngài là nhà giáo dục vĩ đại, và Chân sư DK đang trợ giúp Ngài. Đây là nguyên cung Pythagoras, nhưng chủ đề này đi vào nhiều điều phức tạp và đề cập đến những quãng mà Chân sư DK đã liên hệ với các hiện thể khác nhau thuộc những hiện thể dĩ thái của phàm ngã.

So that's just a little taste, and of course I'm getting myself over my head here because I

Đó chỉ là một chút hương vị. Dĩ nhiên, ở đây tôi đang vượt quá hiểu biết của mình, bởi tự

naturally want to explain all this as much as I can, but the time does not allow, at least you have the idea that when you start dealing with certain major proportions or ratios, I guess I should call them that, the result in music is a certain kind of interval, and maybe the major intervals are considered to be the unison, the major third, and that would be a five to four, and then the fourth, here comes the bride interval, that's the four to three, and then the perfect fifth, which has so much to do with the soul, and that's three to two, and you know there are others in between, naturally, bringing in the intervals using the chromatic scale, which is ascending or descending by half steps. Etc. That's the chromatic scale, and finally the two-to-one, the octave.

nhiên tôi muốn giải thích tất cả những điều này nhiều nhất có thể, nhưng thời gian không cho phép. Ít nhất các bạn đã có ý niệm rằng khi bắt đầu đề cập đến một số tỉ lệ hoặc tỉ số chính—tôi nghĩ nên gọi chúng như vậy—kết quả trong âm nhạc là một loại quãng nhất định. Có lẽ các quãng chính được xem là quãng đồng âm, quãng ba trưởng với tỉ số năm trên bốn, rồi quãng bốn, tức quãng "Cô Dâu Đến Kìa", với tỉ số bốn trên ba; sau đó là quãng năm đúng, vốn liên quan rất nhiều đến linh hồn, với tỉ số ba trên hai. Dĩ nhiên, các bạn biết còn có những quãng khác xen giữa, gồm những quãng sử dụng âm giai bán cung, đi lên hoặc đi xuống theo từng nửa cung. Vân vân. Đó là âm giai bán cung, và cuối cùng là tỉ số hai trên một, tức quãng tám.

That's the octave. Oh, if I ever have to listen to this myself, I'm probably going to regret having done all this, but anyway, it is something that we students of esotericism, we have to have this kind of knowledge if we're going to be educated in the Pythagorean system, and we have to remember that the Tibetan himself is a, from one perspective, a great Pythagorean, second in command, with Pythagoras' school at Crotona in Asia Minor [location as transcribed].

Đó là quãng tám. Ôi, nếu bao giờ phải tự mình nghe lại điều này, có lẽ tôi sẽ hối tiếc vì đã làm tất cả những điều ấy. Nhưng dù sao, với tư cách những đạo sinh huyền bí học, chúng ta phải có loại kiến thức này nếu muốn được giáo dục trong hệ thống Pythagoras. Chúng ta phải nhớ rằng, theo một góc nhìn, chính Chân sư Tây Tạng là một môn đồ Pythagoras vĩ đại, người giữ vị trí chỉ huy thứ hai trong trường của Pythagoras tại Crotona ở Tiểu Á [địa điểm theo bản ghi].

Returning to the blending of the primary color of the Higher Self: I have explained how "primary" is either a secondary use of the word or touches into the Monad when we speak about the Higher Self. It blends with the secondary hue of the lower self. The Higher Self would be more the heart center, and the personality would be the lower self. So that is a major blending, and it has to be tuned up, and I've explained now what it means to get the proportion exactly correct, so that to the ear everything is in its

Trở lại việc hòa trộn màu chính của Bản Ngã Cao Siêu: tôi đã giải thích rằng từ "chính" hoặc được dùng theo nghĩa thứ yếu, hoặc chạm đến chân thần khi chúng ta nói về Bản Ngã Cao Siêu. Nó hòa trộn với sắc phụ của phàm ngã thấp. Bản Ngã Cao Siêu tương ứng nhiều hơn với trung tâm tim, còn phàm ngã là phàm ngã thấp. Vì vậy, đó là một sự hòa trộn lớn và nó phải được chỉnh âm. Giờ đây tôi đã giải thích ý nghĩa của việc làm cho tỉ lệ trở nên chính xác tuyệt đối, để đối với thính giác, mọi thứ đều ở đúng vị trí. Lúc đầu có sự

proper place. At first there is dissonance and discord, clashing of the colors, so we spend lives that are full of conflict, basically. It's just a simple way of describing it, and the fight between the higher and lower.

nghịch âm và bất hòa, sự xung đột của các màu sắc; vì thế, về căn bản, chúng ta trải qua những kiếp sống đầy xung đột. Đó chỉ là một cách mô tả đơn giản, cùng với cuộc giao tranh giữa cái cao và cái thấp.

Won't you be happy that I'm moving on now? But, we haven't done 1% of what there is to learn there. Every single interval has its proportion. I'm leaving out the minor seventh, and finally the major seventh. Every one of those has its proper proportion, depending upon the mode we may be in, or how we're dividing the scale. In Western music we divide the scale in an approximate way, so that we can easily move from key to key. If we're too exact, it's jarring to move from key to key in music. That is the minor seventh, with its particular proportion. Then comes a very dissonant interval with a leading tone, always promising something more: resolution in the octave, the 2:1 ratio. [The transcript does not clearly separate the two sung demonstrations.]

Chẳng phải các bạn sẽ vui vì giờ đây tôi đang tiếp tục sao? Nhưng chúng ta vẫn chưa đề cập đến một phần trăm những gì cần học ở đó. Mỗi quãng đều có tỉ lệ riêng. Tôi đang bỏ qua quãng bảy thứ và cuối cùng là quãng bảy trưởng. Mỗi quãng đều có tỉ lệ thích hợp, tùy theo điệu thức chúng ta đang dùng hoặc cách phân chia âm giai. Trong âm nhạc phương Tây, chúng ta phân chia âm giai theo cách gần đúng để có thể dễ dàng chuyển từ giọng này sang giọng khác. Nếu quá chính xác, việc chuyển giọng trong âm nhạc sẽ gây chói tai. Đó là quãng bảy thứ với tỉ lệ riêng. Sau đó là một quãng rất nghịch tai với nốt dẫn, luôn hứa hẹn một điều gì đó cao hơn: sự hóa giải trong quãng tám, tỉ số 2:1. [Bản ghi không phân tách rõ hai phần minh họa bằng giọng hát.]

This concert will now end, I think.

Tôi nghĩ buổi hòa nhạc này giờ sẽ kết thúc.

[8] But as time progresses, and later with the aid of the Master, harmony of color and tone

[8] Nhưng theo thời gian, rồi sau đó với sự trợ giúp của Chân sư, sự hài hòa về màu sắc và

maybe they are the same thing—

có lẽ chúng là cùng một điều—

[9] is produced (a synonymous matter),

[9] âm điệu hình thành—hai điều này đồng nghĩa—

Yes, he says they are a synonymous matter. If you have harmony of color, you have harmony of tone.

Đúng vậy, Ngài nói chúng là một vấn đề đồng nghĩa. Nếu có sự hài hòa về màu sắc, các bạn có sự hài hòa về âm điệu.

If you have harmony of tone, you have harmony of color.

Nếu có sự hài hòa về âm điệu, các bạn có sự hài hòa về màu sắc.

[10] until eventually you will have the basic note of matter, the major third of the aligned Personality, the dominant fifth of the Ego,

[10] cho đến cuối cùng, các bạn sẽ có âm cơ bản của vật chất, quãng ba trưởng của phàm ngã đã chỉnh hợp, quãng năm át của Chân ngã,

The dome, the head, Leo, domination.

Mái vòm, cái đầu, Sư Tử, sự chế ngự.

[11] followed by the full chord of the Monad or Spirit.

[11] tiếp theo là hợp âm trọn vẹn của chân thần hay tinh thần.

I'm holding back on that higher note because it would be excruciating to the ears. OK. So when I read this, at first I said, wow, this is... he's speaking to me. And, the training that I've had, and probably a lot of you too in music, allows us to maybe turn the musical key to the Secret Doctrine. Mathematical, psychological, you know. There are a bunch of keys to the Secret Doctrine, and in one of the footnotes that we'll come to when we study *A Treatise on Cosmic Fire* in depth, he lists these different keys. And this, like this. The key you turn. But it's not so different, is it? The key of music in which you are in, and the key that you are striking, as if, let's say, on an instrument or a piano, are quite close to the idea of a key which opens a door.

Tôi đang kìm nốt cao ấy lại vì nó sẽ gây đau đớn cho tai. Vậy nhé. Khi đọc đoạn này lần đầu, tôi đã nói: chà, điều này... Ngài đang nói với tôi. Sự đào luyện mà tôi đã nhận được, và có lẽ nhiều người trong các bạn cũng đã nhận được trong âm nhạc, cho phép chúng ta có thể xoay chiếc chìa khóa âm nhạc để mở *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Toán học, tâm lý học, các bạn biết đấy. Có nhiều chìa khóa mở *Giáo Lý Bí Nhiệm*, và trong một chú thích mà chúng ta sẽ gặp khi nghiên cứu sâu *Luận về Lửa Vũ Trụ*, Ngài liệt kê những chìa khóa khác nhau ấy. Và điều này cũng giống như vậy: chiếc chìa khóa mà các bạn xoay. Nhưng chúng không quá khác nhau, phải không? Giọng nhạc mà các bạn đang ở trong đó và phím đàn mà các bạn đang gõ, chẳng hạn trên một nhạc cụ hay đàn dương cầm, khá gần với ý tưởng về một chiếc chìa khóa mở cửa.

Sound can open a door, and it has to be the right sound. So I guess the concert was not quite over. Forgive me.

Âm thanh có thể mở một cánh cửa, và đó phải là âm thanh đúng. Vì vậy, tôi nghĩ buổi hòa nhạc chưa hoàn toàn kết thúc. Xin thứ lỗi cho tôi.

I realize my demonstration has been a little chaotic; there are more systematic ways to proceed. The important thing is to understand that integers placed in a ratio indicate a particular musical interval. The particular interval has psychological and spiritual meanings. It is a long time before

Tôi nhận ra phần minh họa của mình hơi hỗn loạn; có những cách tiến hành có hệ thống hơn. Điều quan trọng là hiểu rằng các số nguyên được đặt trong một tỉ số biểu thị một quãng âm cụ thể. Quãng âm cụ thể ấy mang những ý nghĩa tâm lý và tinh thần. Phải mất một thời gian dài chúng ta mới có

we have a happy personality. We are probably dealing much more with the minor “Greensleeves” interval before we are happy. The same is true of the minor sixth. These intervals have something nostalgic about them that is released when we get to the major.

được một phàm ngã vui vẻ. Trước khi vui vẻ, có lẽ chúng ta đề cập nhiều hơn đến quãng thứ “Greensleeves”. Điều tương tự cũng đúng với quãng sáu thứ. Những quãng này có một nét hoài niệm nào đó, được giải thoát khi chúng ta đạt đến quãng trưởng.

I cannot seem to get off this subject! It is a sad thing when you get hooked like that. This is all music theory. The mathematical proportion of the minor third is 6:5, depending upon the tuning system. The inverse is the major sixth, which I think we looked at before as 5:3. Another question: what is the mathematical proportion of the minor sixth? The minor third is 5:6. [The speaker previously gave the ascending ratio as 6:5; the orientation of this example is unclear.] The major seventh is something else. The tritone is 32:45, or 45:32. It does not come out even. It is the devil in music, as they say.

Dường như tôi không thể rời khỏi chủ đề này! Thật đáng buồn khi bị cuốn hút như thế. Tất cả đây là lý thuyết âm nhạc. Tùy theo hệ thống chỉnh âm, tỉ lệ toán học của quãng ba thứ là 6:5. Tỉ lệ nghịch đảo là quãng sáu trưởng, mà tôi nghĩ trước đó chúng ta đã xem là 5:3. Một câu hỏi khác: tỉ lệ toán học của quãng sáu thứ là gì? Quãng ba thứ là 5:6. [Trước đó diễn giả đã đưa ra tỉ số đi lên là 6:5; chiều của ví dụ này không rõ.] Quãng bảy trưởng lại là một điều khác. Quãng ba cung là 32:45 hoặc 45:32. Nó không chia hết. Như người ta nói, đó là ma quỷ trong âm nhạc.

There is quite a bit here, some of it quite mathematical. We understand that there are different ways of dividing the octave. These are the mathematical methods by which we can do that: frequency ratios. I am after that minor sixth. We have had 6:5, which looks like the minor third. There are ratios, golden ratios, and things of that nature. The minor third is 6:5, and the minor sixth looks like 8:5. The major sixth is 5:3. The minor sixth is 8:5, not quite a double. The octave is 2:1. You can feel the difference in mood between these intervals: 8:5, 5:3, 5:4, and 6:5. [Sung examples.]

Có khá nhiều điều ở đây, một số khá nặng tính toán học. Chúng ta hiểu rằng có những cách khác nhau để phân chia quãng tám. Đây là các phương pháp toán học để chúng ta thực hiện điều đó: các tỉ số tần số. Tôi đang tìm quãng sáu thứ. Chúng ta đã có 6:5, có vẻ là quãng ba thứ. Có những tỉ số, tỉ lệ vàng và những điều tương tự. Quãng ba thứ là 6:5, còn quãng sáu thứ có vẻ là 8:5. Quãng sáu trưởng là 5:3. Quãng sáu thứ là 8:5, chưa hoàn toàn gấp đôi. Quãng tám là 2:1. Các bạn có thể cảm nhận sự khác biệt về tâm trạng giữa những quãng này: 8:5, 5:3, 5:4 và 6:5. [Các ví dụ hát.]

That's what my paper is about. It's about different kinds of chords and so forth. The esoteric in music.

Đó là chủ đề bài viết của tôi. Nó nói về các loại hợp âm khác nhau và những điều tương tự. Khía cạnh huyền bí trong âm nhạc.

The concert was not over, was it? Returning to the Tibetan's presentation:

Buổi hòa nhạc vẫn chưa kết thúc, phải không? Trở lại phần trình bày của Chân sư Tây Tạng:

At first, there is dissonance and discord, a clashing of the colors, and a fight between the Higher and the Lower. But as time progresses, and later with the aid of the Master, harmony of color and tone is produced—

Lúc đầu có sự nghịch âm và bất hòa, sự xung đột giữa các màu sắc và cuộc giao tranh giữa Cái Cao và Cái Thấp. Nhưng khi thời gian trôi qua, và về sau với sự trợ giúp của Chân sư, sự hài hòa của màu sắc và âm điệu được tạo ra—

That is our goal, especially as the fourth kingdom in nature. That's our goal. Harmony. Harmony of color and tone is a synonymous matter. Eventually, you have the basic note of matter, as I demonstrated before. That's it. Some people have perfect pitch. I have a perfect pitch pipe. The major third of the aligned personality, the dominant fifth of the Ego, followed by the full chord of the Monad or Spirit. [Sung example.] Is that lesson now at last over? I feel like I'm two selves at the moment. One that wants to run away with the musical interpretations, and the other that is aware that, after all, we're dealing with a particular book here, and we must not go too much into detail. Regarding all of these intervals and chords.

Đó là mục tiêu của chúng ta, đặc biệt với tư cách giới thứ tư trong tự nhiên. Đó là mục tiêu của chúng ta: sự hài hòa. Sự hài hòa của màu sắc và âm điệu là một vấn đề đồng nghĩa. Cuối cùng, các bạn có nốt căn bản của vật chất, như tôi đã minh họa trước đây. Chính là nó. Một số người có khả năng nhận biết cao độ tuyệt đối. Tôi có một ống sáo định âm tuyệt đối. Quãng ba trưởng của phàm ngã đã chỉnh hợp, quãng năm chủ âm của Chân ngã, tiếp theo là hợp âm đầy đủ của Chân thần hay Tinh thần. [Ví dụ hát.] Cuối cùng bài học ấy đã kết thúc chưa? Lúc này tôi cảm thấy mình giống như hai phàm ngã. Một muốn mặc sức chạy theo những diễn giải âm nhạc, còn phàm ngã kia nhận biết rằng, xét cho cùng, ở đây chúng ta đang đề cập đến một cuốn sách cụ thể và không được đi quá sâu vào chi tiết về tất cả những quãng âm và hợp âm này.

Note this. This is important.

Hãy lưu ý điều này. Đây là điều quan trọng.

[12] It is the dominant we seek at adeptship,

[12] Ở địa vị chân sư, chúng ta tìm kiếm quãng át,

Perfect fifth, fifth initiation.

Quãng năm đúng, lần điểm đạo thứ năm.

[13] and earlier the perfected third of the Personality.

[13] còn trước đó là quãng ba hoàn thiện của phàm ngã.

The perfected third of the personality, and the dominant at Mastership. But this is not the perfected third. [Sung example.] It's the minor third. And it is backward-looking and nostalgic and sad. At certain point, DK describes the sad personality. An old figure. Worn and tired, from much experience. A sad figure. And that is pretty much the minor third of the personality. But it all brightens up. And the perfect third brings in Buddhi. And the Buddhic energy is love wisdom. And it brightens everything.

Quãng ba hoàn thiện của phàm ngã, và quãng chủ âm khi đạt địa vị Chân sư. Nhưng đây không phải quãng ba hoàn thiện. [Ví dụ hát.] Đó là quãng ba thứ. Nó hướng về quá khứ, hoài niệm và buồn bã. Tại một chỗ nào đó, Chân sư DK mô tả phàm ngã buồn bã: một nhân vật già nua, hao mòn và mệt mỏi vì quá nhiều trải nghiệm; một hình bóng buồn bã. Đó gần như chính là quãng ba thứ của phàm ngã. Nhưng rồi mọi thứ đều sáng lên. Quãng ba hoàn thiện đưa Bồ đề vào. Năng lượng Bồ đề là Bác Ái – Minh Triết, và nó làm bừng sáng mọi thứ.

And brings the personality into a condition of greater radiance rather than veiled beneath a nostalgic cloud.

Nó đưa phàm ngã vào một trạng thái rạng rỡ hơn, thay vì bị che phủ dưới một đám mây hoài niệm.

[14] During our various incarnations we strike and ring the changes on all the intervening notes,

[14] Trong nhiều lần lâm phàm, chúng ta xướng lên và ngân vang mọi biến thể trên tất cả các âm trung gian,

That's the chromatic scale, let us call it.

Hãy gọi đó là âm giai bán cung.

That took us to mastership. Striking and ringing the changes on all the intervening notes. And if we want to get to the Monad, we have to keep going. I got a little flat there. That is the major sixth. Then comes the one I have trouble with. That's the minor seventh. And then we're almost at the Monad. That's our Bali Ha'i. And then we're finally at the Monad. Finally, we reach the Monad. [Sung octave.]

Điều đó đưa chúng ta đến địa vị Chân sư. Xướng và ngân lên mọi biến điệu trên tất cả các nốt xen giữa. Nếu muốn đạt đến Chân thần, chúng ta phải tiếp tục. Ở đó tôi đã hơi thấp giọng. Đó là quãng sáu trưởng. Sau đó đến quãng mà tôi gặp khó khăn. Đó là quãng bảy thứ. Rồi chúng ta gần như đạt đến Chân thần. Đó là bài "Bali Ha'i" của chúng ta. Sau đó, cuối cùng chúng ta đạt đến Chân thần. Cuối cùng chúng ta đạt tới Chân thần. [Quãng tám được hát.]

I have a feeling that these questions of tuning, different kinds of intervals, different kinds of chords, I think they're very literal in a way. And that if we had the occult sound, we would recognize the interval or even the chord that we are enacting or trying to enact in a particular incarnation. During our

Tôi có cảm giác rằng những vấn đề về chỉnh âm, các loại quãng và hợp âm khác nhau, theo một cách nào đó rất sát nghĩa. Nếu có âm thanh huyền môn, chúng ta sẽ nhận ra quãng âm hoặc thậm chí hợp âm mà mình đang thể hiện hay cố gắng thể hiện trong một kiếp sống cụ thể. Trong nhiều kiếp sống

various incarnations, we strike and ring the changes on all the intervening notes.

khác nhau, chúng ta xướng và ngân lên mọi biến điệu trên tất cả các nốt xen giữa.

This is what I have been trying to say, and I got it from him:

Đây là điều tôi đã cố nói, và tôi lấy nó từ Ngài:

[15] and sometimes our lives are major and sometimes minor, but always they tend to flexibility and greater beauty.

[15] và đôi khi đời sống của chúng ta ở cung trưởng, đôi khi ở cung thứ, nhưng chúng luôn hướng đến tính linh động và vẻ đẹp lớn lao hơn.

Can you have a beautiful life that's minor, sad, backward-looking, nostalgic? I sometimes don't know what Irish music would be without the minor. Ireland has this powerful 7th ray on some level. I expect it's their soul. And their music is filled with mood. And some of it is so sad and backward-looking to a time of greater beauty, perhaps. And without those minor intervals, I cannot conceive of what Irish music would be. And, of course, it has extended somewhat into Scottish music and into English music. I think that in the new school of the Bodhisattva, which will be largely a second ray school in Ireland, music will play such a very important transformative role. You know the story of Pythagoras.

Các bạn có thể có một kiếp sống đẹp đẽ ở giọng thứ, buồn bã, hướng về quá khứ và hoài niệm không? Đôi khi tôi không biết âm nhạc Ireland sẽ ra sao nếu thiếu giọng thứ. Trên một cấp độ nào đó, Ireland có cung bảy đầy quyền năng này. Tôi cho rằng đó là cung linh hồn của họ. Âm nhạc của họ tràn đầy tâm trạng. Một số bản nhạc thật buồn bã và hướng về một thời kỳ có lẽ đẹp đẽ hơn trong quá khứ. Nếu không có những quãng thứ ấy, tôi không thể hình dung âm nhạc Ireland sẽ ra sao. Dĩ nhiên, điều đó phần nào đã mở rộng sang âm nhạc Scotland và Anh. Tôi nghĩ rằng trong trường phái mới của Đức Bồ Tát, vốn phần lớn sẽ là một trường cung hai tại Ireland, âm nhạc sẽ đóng một vai trò chuyển đổi cực kỳ quan trọng. Các bạn biết câu chuyện về Pythagoras.

He was out for a walk and he saw a strange scene. A man who had been disappointed in love. I don't know how he found this out or maybe he just knew. He was piling wood around the home of his former lover and going to burn it all down and maybe her with it. Pythagoras was carrying an instrument and he began to play in a mode, a Greek mode, I don't know which, which was much more conducive to love and kindness. And as he played, the man stopped in his tracks and began to gather the wood back together and then went away.

Ngài đang đi dạo thì nhìn thấy một cảnh tượng kỳ lạ. Một người đàn ông đã thất vọng trong tình yêu. Tôi không biết làm sao Ngài phát hiện ra điều này, hoặc có lẽ Ngài chỉ đơn giản biết. Người đàn ông đang chất củi quanh nhà người yêu cũ, định thiêu rụi tất cả và có lẽ thiêu cả bà ấy. Pythagoras mang theo một nhạc cụ và bắt đầu chơi theo một điệu thức Hy Lạp—tôi không biết điệu nào—thuận lợi hơn nhiều cho tình thương và lòng nhân hậu. Khi Ngài chơi nhạc, người đàn ông dừng lại tại chỗ, bắt đầu gom số củi lại rồi bỏ đi.

The power of the different modes in Greek, in Greece, and I suppose especially also in Indian music have a very strong effect. That power has a very strong effect upon the psyche. And we don't know much about it yet. Maybe one day we did, but there were even some modes which were considered unlawful because they contributed to the disintegration of the state of all things. When I first heard that, I thought it was a great offense to prohibit certain modes and organizations of the scale to be played for such a reason. But now, the further I get into it, the more I realize that something occult lay behind it and it may indeed have been the case.

Quyền năng của các điệu thức khác nhau trong âm nhạc Hy Lạp, và tôi cho rằng đặc biệt cả trong âm nhạc Ấn Độ, có tác động rất mạnh. Quyền năng ấy tác động rất mạnh lên tâm lý. Chúng ta chưa biết nhiều về nó. Có lẽ ngày xưa chúng ta từng biết, nhưng thậm chí có một số điệu thức bị xem là bất hợp pháp vì chúng góp phần làm tan rã toàn bộ trật tự của quốc gia. Khi lần đầu nghe điều đó, tôi nghĩ việc cấm trình diễn một số điệu thức và cách tổ chức âm giai vì lý do như vậy là một sự xúc phạm lớn. Nhưng giờ đây, càng nghiên cứu sâu, tôi càng nhận ra có một điều huyền bí ẩn sau nó, và thực sự có thể đúng là như vậy.

So anyway, during our various incarnations, who knows what's going on right now? Do you? Do I? We strike and ring the changes on all the intervening notes, intervening between the major intervals, which represent perfected personality, soul domination, and then finally Monad. With the Spiritual Triad right up there above the note G, we strike and ring all, ring the changes on all the intervening notes, all. And it all depends on how we divide the scale, too. The Western method of division into 12 semitones is not necessarily standard everywhere. And sometimes our lives are major and sometimes minor, but always they tend to flexibility and greater beauty. So what do you think? Are you having a major life in terms of the major key, the brighter intervals? Or are you having a minor life, more subdued and more resonant with the minor intervals, the minor third, the minor sixth, and so forth? Even the minor second, which is very dissonant.

Dù sao, trong nhiều kiếp sống khác nhau của chúng ta, ai biết hiện giờ điều gì đang diễn ra? Các bạn có biết không? Tôi có biết không? Chúng ta xướng và ngân lên mọi biến điệu trên tất cả các nốt nằm giữa những quãng chính, vốn đại diện cho phàm ngã hoàn thiện, sự chế ngự của linh hồn và cuối cùng là Chân thần. Với Tam Nguyên Tinh Thần ở ngay phía trên nốt Sol, chúng ta xướng và ngân lên tất cả, ngân mọi biến điệu trên tất cả các nốt xen giữa. Tất cả còn tùy thuộc vào cách chúng ta phân chia âm giai. Phương pháp phương Tây chia thành mười hai nửa cung không nhất thiết là tiêu chuẩn ở mọi nơi. Đôi khi những kiếp sống của chúng ta ở giọng trưởng, đôi khi ở giọng thứ, nhưng chúng luôn hướng đến tính linh động và vẻ đẹp lớn lao hơn. Vậy các bạn nghĩ sao? Các bạn đang có một kiếp sống giọng trưởng, xét theo âm điệu trưởng và những quãng sáng sủa hơn? Hay đang có một kiếp sống giọng thứ, trầm lắng hơn và cộng hưởng nhiều hơn với các quãng thứ như quãng ba thứ, quãng sáu thứ, vân vân? Thậm chí cả quãng hai thứ, vốn rất nghịch tai.

Just pause for a moment and try to think in these terms. I'm thinking of an asteroid called Orpheus, and I have it prominent in my chart, and it has the tendency to produce music that is slow and sad and dirge-like, at least according to the usual descriptions, and we have Orpheus in Greek mythology. He went to the underworld and gained permission to take behind him his love, who had died, and Pluto released her, as long as Orpheus would not look back to assure himself that Eurydice—however it is pronounced in different languages—was following him. But Orpheus, being very sensitive and untrusting, looked back and she disappeared. He was said to have been able to be such a master of his instrument, whatever it was. Was it lute and song, or was it a wind instrument, that he could charm and deeply affect anyone who heard his music? But you can imagine that this was a very crushing and sad thing for him.

Hãy dừng lại một lát và cố gắng suy nghĩ theo những thuật ngữ này. Tôi đang nghĩ đến một tiểu hành tinh tên là Orpheus, có vị trí nổi bật trong lá số của tôi. Theo những mô tả thông thường, nó có khuynh hướng tạo ra loại âm nhạc chậm rãi, buồn bã và giống khúc ai ca. Trong thần thoại Hy Lạp có Orpheus. Ông đi xuống âm phủ và được phép dẫn theo sau mình người yêu đã chết. Sao Diêm Vương đã thả bà ấy, với điều kiện Orpheus không được ngoái lại để tự bảo đảm rằng Eurydice—dù tên ấy được phát âm thế nào trong các ngôn ngữ khác nhau—đang đi theo ông. Nhưng vì quá nhạy cảm và thiếu tin tưởng, Orpheus đã ngoái lại và bà ấy biến mất. Người ta nói ông làm chủ nhạc cụ của mình điêu luyện đến mức—dù đó là đàn luýt cùng tiếng hát hay một nhạc cụ hơi—ông có thể mê hoặc và tác động sâu sắc đến bất kỳ ai nghe nhạc của mình. Nhưng các bạn có thể hình dung rằng đối với ông, đây là một điều vô cùng đau đớn và buồn thảm.

He didn't have the faith. He looked back and what would have been a successful liberation of Eurydice from the lower worlds turned out to be a tragedy due to his lack of belief. And so, his songs, I can only imagine, got more and more mournful and sadder, you know. I've kind of tested this out and I do think there is an asteroid that they have named, or maybe a planet, which has named itself called Orpheus, and I do think that if people are into music, it inclines them to create that kind of slow and sad music. It's certainly been the case in my own life, since it's been so close to the planet Venus, which, has been used in vocal music and all that. So sometimes our lives are major and sometimes they are minor.

Ông đã không có đức tin. Ông ngoái lại, và việc lẽ ra sẽ là cuộc giải thoát thành công Eurydice khỏi các cõi thấp đã biến thành bi kịch vì ông thiếu lòng tin. Vì vậy, tôi chỉ có thể hình dung những bài ca của ông ngày càng bi thương và buồn bã hơn. Tôi đã phần nào kiểm nghiệm điều này và thực sự nghĩ rằng có một tiểu hành tinh được người ta đặt tên—hoặc có lẽ là một hành tinh tự đặt tên cho mình—là Orpheus. Tôi thực sự nghĩ rằng nếu con người thiên về âm nhạc, nó sẽ khiến họ có khuynh hướng sáng tác loại nhạc chậm rãi và buồn bã ấy. Điều đó chắc chắn đã xảy ra trong đời tôi, bởi nó nằm rất gần Sao Kim, vốn liên quan đến thanh nhạc và mọi điều tương tự. Vì vậy, đôi khi những kiếp sống của chúng ta ở giọng trưởng và đôi khi ở giọng thứ.

Let's put it this way, so we don't get confused. In the major key or in the minor

Hãy diễn đạt thế này để chúng ta khỏi nhầm lẫn: ở giọng trưởng, giọng thứ, hay pha trộn

key or a mixture. Maybe a really even mixture. So what is it for you? Is it in the major key, the minor key? Or is it some kind of mixture? Just pause for a moment and try to realize what may be the story. I think when the joy of the soul enters, as eventually it must, the life is lived, the personality's life is lived more in the major key. I can attest to the, I think the fact that in my life there's been a lot of the minor key in this incarnation.

cả hai, có lẽ là một sự pha trộn thật sự cân bằng. Vậy đối với các bạn thì sao? Đó là giọng trưởng, giọng thứ, hay một kiểu pha trộn nào đó? Hãy dừng lại một lát và cố nhận ra câu chuyện có thể là gì. Tôi nghĩ rằng khi sự hoan hỉ của linh hồn đi vào, như cuối cùng nó tất yếu phải làm, thì đời sống của phàm ngã được sống nhiều hơn trong giọng trưởng. Tôi có thể chứng thực rằng trong kiếp sống này, đời tôi có rất nhiều giọng thứ.

Like true confessions, you know. There's a marvelous sonata by Chopin, which includes something we call the funeral march. You've heard it. Etc. And it used to be the kind of thing that I was playing all the time, born that way. So I can attest to the minor key often. But then there have been, great moments when the major key took over. You can't help but listen to the overture of the Marriage of Figaro by Mozart without entering resolutely the major key. It's just so joyous, you know. And even the William Tell overture. The old story, what's the difference between an intellectual and an average individual? And the intellectual can listen to the William Tell overture without thinking of the Lone Ranger. I don't think I ever made it.

Giống như những lời thú nhận chân thành vậy. Có một bản sonata tuyệt diệu của Chopin, trong đó có đoạn mà chúng ta gọi là hành khúc tang lễ. Các bạn đã nghe rồi. Và trước đây, đó là loại nhạc tôi thường xuyên chơi; tôi sinh ra đã như thế. Vì vậy, tôi có thể chứng thực rằng giọng thứ thường xuyên hiện diện. Nhưng rồi cũng có những khoảnh khắc vĩ đại khi giọng trưởng chiếm ưu thế. Khi nghe khúc dạo đầu của vở Đám Cưới Figaro của Mozart, các bạn không thể không dứt khoát đi vào giọng trưởng. Nó thật vô cùng hoan hỉ. Ngay cả khúc dạo đầu William Tell cũng vậy. Có một câu chuyện cũ: một trí thức khác một người bình thường ở điểm nào? Người trí thức có thể nghe khúc dạo đầu William Tell mà không nghĩ đến Kỵ Sĩ Cô Độc. Tôi nghĩ mình chưa bao giờ làm được điều đó.

We can go back into our life in terms of the kind of music that we appreciate and what really warms us. And sometimes at first we don't like a piece of music. And it really grows on us. We seem to change eras. A story from my own life was I loved classical music. And there were certain kinds of romantic music at the beginning that I had no particular use for because of the types of harmonic changes and it didn't agree with me. So I thought. And came the time at the

Chúng ta có thể nhìn lại đời mình qua loại âm nhạc mà mình trân trọng và những gì thật sự sưởi ấm lòng mình. Đôi khi, thoạt đầu chúng ta không thích một bản nhạc, nhưng rồi nó dần dần chinh phục chúng ta. Dường như chúng ta chuyển đổi giữa các thời đại. Trong đời tôi có một câu chuyện thế này: tôi yêu nhạc cổ điển. Ban đầu, có một số loại nhạc lãng mạn mà tôi chẳng thấy hữu dụng gì đặc biệt, vì những kiểu chuyển đổi hòa âm không phù hợp với tôi. Tôi đã nghĩ như vậy. Rồi đến một thời điểm tại Trại Âm

National Music Camp, which I attended for six years straight. Lifesaver, you know.

Nhạc Quốc Gia, nơi tôi tham dự liên tục sáu năm. Đó quả là một cứu cánh.

When this big festival choir was doing the Brahms Requiem Ein deutsches Requiem. And at first the harmonies used by Brahms were not appealing to me. But after several rehearsals, I found a change taking place. It was a choir of maybe four or five hundred people. And those harmonies, it's like it was a transition from the classical period of music into the romantic period. And from that time on, it became one of my great favorites. Even more so than the Verdi Requiem, which was extremely operatic and exciting and so forth. Somehow we did all these requiems, you know. The Berlioz Requiem.

Khi ấy, dàn hợp xướng lớn của lễ hội đang trình diễn bản Cầu Hồn Đức của Brahms. Ban đầu, những hòa âm Brahms sử dụng không hấp dẫn tôi. Nhưng sau vài buổi diễn tập, tôi nhận thấy một sự thay đổi đang diễn ra. Đó là một dàn hợp xướng gồm khoảng bốn hoặc năm trăm người. Những hòa âm ấy dường như đánh dấu sự chuyển tiếp từ thời kỳ âm nhạc cổ điển sang thời kỳ lãng mạn. Từ đó trở đi, tác phẩm ấy trở thành một trong những tác phẩm tôi yêu thích nhất, thậm chí còn hơn bản Cầu Hồn của Verdi, vốn mang tính opera rất mạnh, đầy hào hứng và nhiều điều khác nữa. Không hiểu sao chúng tôi đã trình diễn tất cả những bản cầu hồn này, kể cả bản Cầu Hồn của Berlioz.

Verdi. Mozart Requiem. And the Brahms Requiem turned out to be my favorite of all. So certain music grows on you. Maybe. You're unfamiliar with it, but it takes you through the various centuries and puts you in tune with the zeitgeist, the spirit of the times.

Rồi Verdi, bản Cầu Hồn của Mozart. Cuối cùng, bản Cầu Hồn của Brahms trở thành tác phẩm tôi yêu thích nhất trong số đó. Vì vậy, một số loại âm nhạc dần dần chinh phục các bạn. Có lẽ ban đầu các bạn chưa quen với nó, nhưng nó đưa các bạn đi qua nhiều thế kỷ và giúp các bạn hòa điệu với tinh thần của thời đại.

And we have to be sensitive to that. And when certain kinds of music fascinates you, there may be the indication of an incarnation in that fascination. I remember the lutenist of the early 16th century, Ponce [name and historical identification as transcribed; uncertain]. I've always not wanted to go back to Spain or to be in Spain. And when I first heard these, I don't know, are they dances or ballads or whatever they are, by Ponce, I froze in my tracks. I just couldn't even move. And they were so beautiful and so arresting to me. And it just, pinpointed some kind of Spanish

Chúng ta phải nhạy bén với điều đó. Khi một số loại âm nhạc mê hoặc các bạn, sự mê hoặc ấy có thể là dấu hiệu của một kiếp sống. Tôi nhớ đến nghệ sĩ đàn luýt Ponce vào đầu thế kỷ mười sáu [tên gọi và nhận dạng lịch sử được chép lại như nguyên văn; chưa chắc chắn]. Tôi luôn không muốn trở lại Tây Ban Nha hay ở tại Tây Ban Nha. Khi lần đầu nghe những tác phẩm của Ponce—tôi không biết chúng là những điệu múa, những bản ballad hay gì khác—tôi sững sờ tại chỗ. Tôi thậm chí không thể cử động. Chúng thật đẹp và cuốn hút tôi mãnh liệt. Điều đó dường như xác định chính xác một kiểu kiếp sống nào đó ở Tây Ban Nha. Vì vậy, các bạn phải lần

incarnation. So you have to follow the hints wherever they take you.

theo những gợi ý, bất kể chúng đưa mình đến đâu.

And music can be a real indicator of where we have been, where we long to return, where we don't want to return, et cetera. Be aware. And certain works of art, the same, and certain types of nature, surroundings, the same.

Âm nhạc có thể là một chỉ dấu thực sự về nơi chúng ta từng ở, nơi chúng ta khao khát trở về và nơi chúng ta không muốn trở lại. Hãy lưu tâm. Một số tác phẩm nghệ thuật cũng vậy; một số loại cảnh quan thiên nhiên và môi trường xung quanh cũng vậy.

And I remember always being fascinated by birch trees, which are white. So I always wanted to go north and north and north where the birches could be found, before the tree line quit. And I just know, it's an echo, echo of something past. So be alert and allow these vibrational indicators. To reveal to you who you have been and maybe who you are. Of course, ultimately we are a being, but I'm talking about in the world of Maya.

Tôi nhớ mình luôn mê đắm những cây bạch dương màu trắng. Vì vậy, tôi luôn muốn đi mãi về phương bắc, đến nơi có thể tìm thấy bạch dương, trước khi vượt quá đường giới hạn của cây cối. Tôi biết đó là một tiếng vọng, tiếng vọng của điều gì đó trong quá khứ. Vì vậy, hãy tỉnh thức và cho phép những chỉ dấu rung động này mặc khải cho các bạn biết mình đã từng là ai và có lẽ hiện giờ mình là ai. Dĩ nhiên, xét đến cùng, chúng ta là một Sinh Mệnh, nhưng ở đây tôi đang nói về thế giới ảo lực.

I do not seem to be making rapid progress. Maybe I am falling into my “anecdotage,” as they say: read three words and come up with a story!

Dường như tôi không tiến triển nhanh chóng. Có lẽ tôi đang sa vào “tuổi kể chuyện” của mình, như người ta thường nói: đọc ba chữ rồi kể ra cả một câu chuyện!

[16] In due time, each note fits into its chord, the chord of the Spirit; each chord forms part of a phrase,

[16] Đúng kỳ hạn, mỗi âm hòa vào hợp âm của nó, tức hợp âm của tinh thần; mỗi hợp âm tạo thành một phần của một nhạc cú,

A phrase is like a completed idea in music.

Một nhạc câu giống như một ý tưởng hoàn chỉnh trong âm nhạc.

[17] the phrase or group to which the chord belongs; and the phrase goes to the completion of one seventh of the whole.

[17] tức nhạc cú hay nhóm mà hợp âm ấy thuộc về; và nhạc cú góp phần hoàn tất một phần bảy của toàn thể.

Think of the rounds, or maybe a solar systemic round.

Hãy nghĩ đến các cuộc tuần hoàn, hoặc có lẽ một cuộc tuần hoàn của hệ mặt trời.

[18] The entire seven sections, then, complete the sonata of this solar system,—a part of the threefold masterpiece of the Logos or God, the Master-Musician.

[18] Khi ấy, toàn bộ bảy phần hoàn thành bản đại tấu khúc của hệ mặt trời này—một phần trong kiệt tác tam phân của Thượng đế, Đấng Nhạc Sư.

In this case, the Solar Logos. We also have a planetary symphony working out, but this concerns the Master-Musician, His sonata, and His threefold masterpiece, which probably has to do with the major solar systems.

Trong trường hợp này, đó là Thái dương Thượng đế. Chúng ta cũng có một bản giao hưởng hành tinh đang được triển khai, nhưng đoạn này đề cập đến Nhạc Sư, bản sonata của Ngài và kiệt tác tam phân của Ngài, có lẽ liên quan đến các hệ mặt trời chính.

The seven having to do with all the solar systems, which eventually appear to round out the creative work of the Solar Logos. It's such a beautiful kind of analogy here. I think it's not an analogy. He's actually, he's talking in factual terms. This is what's going on. A great composition is being composed by the master musician. And our little intervals and chords and phrases and the little piece of music, which represents our little incarnation. All those fit into this great creative effort. This is all part of the musical key to the Secret Doctrine.

Con số bảy liên quan đến tất cả các hệ mặt trời, cuối cùng xuất hiện để hoàn tất công cuộc sáng tạo của Thái dương Thượng đế. Đây là một kiểu tương đồng thật đẹp. Tôi nghĩ đó không phải là một phép tương đồng. Ngài thực sự đang nói bằng những thuật ngữ chỉ sự kiện. Đây chính là điều đang diễn ra. Nhạc Sư đang sáng tác một tác phẩm vĩ đại. Những quãng nhạc nhỏ, những hợp âm, những nhạc câu và bản nhạc nhỏ tượng trưng cho kiếp sống nhỏ bé của chúng ta, tất cả đều hòa vào nỗ lực sáng tạo vĩ đại này. Toàn bộ điều này là một phần của chìa khóa âm nhạc dẫn vào Giáo Lý Bí Nhiệm.

Just got to read that again. It's just shudderingly beautiful.

Tôi phải đọc lại đoạn ấy. Nó đẹp đến mức khiến người ta rùng mình.

During our various incarnations we strike and ring the changes on all the intervening notes, and sometimes our lives are major and sometimes minor,

Trong các kiếp sống khác nhau, chúng ta xướng lên và rung ngân mọi âm điệu trung gian với đủ mọi biến thể, và đôi khi đời sống của chúng ta ở giọng trưởng, đôi khi ở giọng thứ,

That is, in major and minor keys.

Nghĩa là trong các giọng trưởng và giọng thứ.

but always they tend to flexibility and greater beauty. In due time, each note

nhưng chúng luôn hướng đến tính linh động và vẻ đẹp lớn lao hơn. Đúng kỳ hạn, mỗi âm điệu

—including the intervening notes, of course —

—dĩ nhiên, bao gồm cả những âm điệu trung gian—

fits into its chord,

hòa vào hợp âm của nó,

The chord probably, as you try to tune it up, describes the life in some holistic manner.

Khi các bạn cố điều chỉnh hợp âm cho đúng điệu, có lẽ nó mô tả đời sống theo một cách toàn thể nào đó.

[MDR compares sung chords.] If you are living this kind of life, it differs from living another kind, with the leading tone taking you to the Monad. Another kind may indicate the unhappy personality. Still, a chord can give you a not-too-joyous personality but resolve into some higher possibility. We live out a chord, and that is how we prepare the final chord of the Spirit, which is perfect.

[MDR so sánh các hợp âm được hát.] Nếu sống theo kiểu này, đời sống ấy sẽ khác với một kiểu sống khác, trong đó âm dẫn đưa các bạn đến chân thần. Một kiểu khác có thể biểu thị phàm ngã bất hạnh. Tuy nhiên, một hợp âm có thể đem lại cho các bạn một phàm ngã không mấy hoan hỉ, nhưng rồi được giải quyết vào một khả năng cao hơn. Chúng ta sống thể hiện một hợp âm, và đó là cách chúng ta chuẩn bị hợp âm cuối cùng, hoàn hảo, của Tinh thần.

The perfect chord.

Hợp âm hoàn hảo.

each chord forms part of a phrase, the phrase or group to which the chord belongs;

mỗi hợp âm tạo thành một phần của một nhạc câu, nhạc câu hoặc nhóm mà hợp âm thuộc về;

right there, group consciousness is coming into the picture.

Ngay tại đó, tâm thức nhóm đi vào bức tranh.

And we are contributing our chord with others contributing their chord to each other. And when well attuned to each other, we're going to make a beautiful phrase. It's hard for me to describe what a phrase of music is, but it's a completed idea. It may repeat itself. It may go on to another phrase. And it seems to require members of a group

Chúng ta đóng góp hợp âm của mình, trong khi những người khác đóng góp hợp âm của họ cho nhau. Khi hòa điệu tốt với nhau, chúng ta sẽ tạo nên một nhạc câu tuyệt đẹp. Tôi khó mô tả nhạc câu là gì, nhưng đó là một ý tưởng hoàn chỉnh. Nó có thể tự lặp lại hoặc tiếp nối sang một nhạc câu khác. Dường như cần có các thành viên của một

to complete it. Maybe you have a phrase in your own life, but when it comes to group consciousness, maybe everyone contributes something to the completion of that phrase or completed musical idea. And the phrase goes to the completion of one seventh of the whole. It's a piece, you know.

nhóm mới hoàn tất được nó. Có lẽ các bạn có một nhạc câu trong đời mình, nhưng khi nói đến tâm thức nhóm, có thể mỗi người đều đóng góp điều gì đó để hoàn tất nhạc câu ấy, tức ý tưởng âm nhạc hoàn chỉnh ấy. Nhạc câu tiến đến việc hoàn tất một phần bảy của toàn thể. Nó là một phần của tác phẩm.

One seventh of the whole composition. And the entire seven sections then complete the sonata. Most sonatas simply have three movements, maybe four, but not seven.

Một phần bảy của toàn bộ tác phẩm. Rồi toàn bộ bảy phần hoàn tất bản sonata. Hầu hết các bản sonata chỉ có ba chương, đôi khi bốn, chứ không phải bảy.

The entire seven sections complete the sonata of this solar system, part of the threefold masterpiece of the Logos or God, the Master-Musician. I look at those as the three major solar systems.

Toàn bộ bảy phần hoàn tất bản sonata của hệ mặt trời này, một phần trong kiệt tác tam phân của Thượng đế, Nhạc Sư. Tôi xem chúng là ba hệ mặt trời chính.

Maybe I've been a little bit self-indulgent there, you know. My whole life, I don't know if this is meant to be autobiographical, but if it helps, my whole life has been very heavily invested in music, in vocal music mostly, in opera and German lieder and art songs and all those, I don't know, fine arts, you might say, involving the voice. So that when I get a chance to dilate on these things a bit, it may not be the most coherent presentation, but it is the result of the enthusiasm I feel.

Có lẽ ở đây tôi đã hơi nuông chiều bản thân. Tôi không biết liệu toàn bộ đời tôi có được dùng để kể chuyện tự thuật hay không, nhưng nếu điều đó hữu ích, thì cả đời tôi đã đầu tư rất nhiều vào âm nhạc, chủ yếu là thanh nhạc, opera, ca khúc nghệ thuật Đức và các loại ca khúc nghệ thuật khác—có thể gọi là các ngành mỹ thuật liên quan đến giọng hát. Vì vậy, khi có cơ hội bàn rộng đôi chút về những điều này, phần trình bày có thể không mạch lạc nhất, nhưng đó là kết quả của lòng nhiệt thành mà tôi cảm thấy.

When I first heard the songs of Schubert as sung by wonderful German artists, Fischer-Dieskau and Hermann Prey and some others, during the 1960s and 70s, I just knew that I had been there and been an associate of that kind of group that was producing that kind of response to German poetry. Heinrich Heine being among the most prominent of the poets that was being set to music, and sometimes some pretty bad stuff, pretty bad poetry being set to music. They just grabbed anything they

Khi lần đầu nghe các ca khúc của Schubert do những nghệ sĩ Đức tuyệt vời như Fischer-Dieskau, Hermann Prey và một số người khác trình bày trong thập niên sáu mươi và bảy mươi, tôi lập tức biết mình từng ở đó và từng là cộng sự của kiểu nhóm đã tạo nên loại đáp ứng ấy đối với thi ca Đức. Heinrich Heine là một trong những thi sĩ nổi bật nhất có thơ được phổ nhạc; đôi khi cả những thứ khá tệ, những bài thơ khá dở, cũng được phổ nhạc. Họ cứ chộp lấy bất cứ thứ gì có thể, có lẽ viết nó lên một chiếc khăn ăn giữa quán

could and they wrote it down on a napkin in the middle of a bar, perhaps, and then it turned out to be a quite beautiful piece of music, but maybe the poetry wasn't so great.

rượu, rồi sau đó nó trở thành một bản nhạc khá đẹp, dù phần thơ có thể không hay lắm.

So follow the hints. There are so many musical hints. Hints that take us to different times and different locales. I would call these things reincarnational triggers, and in a way they just don't lie, you know. There's something within you already established that is really resonant to the old music you are hearing. Maybe even Gregorian chant. It might awaken in us the memory of lives spent in a cloister of some kind, a monastery, a convent. DK tells us that his disciples have spent one or two lives in such organizations or cloistered facilities either in the east or the west, and maybe Gregorian chant will awaken some kind of recollection. I know that when my wife Tuija and I, we go to Tromsø, far north in Norway, where the farthest north university in the world is existing, and we go to this convent, and it's quite a strict convent, and I think the name of it is something like Totus Tuus.

Vì vậy, hãy lần theo những gợi ý. Có rất nhiều gợi ý âm nhạc, những gợi ý đưa chúng ta đến những thời đại và địa điểm khác nhau. Tôi gọi chúng là các tác nhân khơi dậy ký ức luân hồi; theo một nghĩa nào đó, chúng không hề dối gạt. Bên trong các bạn đã có sẵn điều gì đó thực sự cộng hưởng với thứ âm nhạc xưa cũ mà các bạn đang nghe. Ngay cả thánh ca Gregorian cũng có thể đánh thức trong chúng ta ký ức về những kiếp sống trong một nơi ẩn tu nào đó, một tu viện nam hay tu viện nữ. Chân sư DK cho chúng ta biết rằng các đệ tử của Ngài đã trải qua một hoặc hai kiếp sống trong những tổ chức hay nơi ẩn tu như thế, ở phương Đông hoặc phương Tây; có lẽ thánh ca Gregorian sẽ đánh thức một kiểu hồi ức nào đó. Tôi biết rằng khi vợ tôi, Tuija, và tôi đến Tromsø ở miền cực bắc Na Uy, nơi có trường đại học nằm xa nhất về phía bắc thế giới, chúng tôi đến một tu viện nữ khá nghiêm ngặt, hình như tên là Totus Tuus.

My Latin is non-existent, but it basically means entirely for you. And a few times a day, and maybe especially in the evening, the nuns are gathering there to sing the Gregorian chants, certain of them that are appropriate for the day, and we are always attracted to hear them sing. The music is very simple, and it's in unison. It's non-harmonic. It took a long time for the evolution from unison music to harmonic music to evolve, and as with all things, the new development is rejected. I'm remembering from music history how it was that the third was introduced.

Tôi hoàn toàn không biết tiếng Latin, nhưng về cơ bản cụm ấy có nghĩa là hoàn toàn dành cho bạn. Vài lần mỗi ngày, có lẽ đặc biệt vào buổi tối, các nữ tu tập hợp tại đó để hát những bài thánh ca Gregorian thích hợp với ngày hôm ấy, và chúng tôi luôn bị thu hút đến nghe họ hát. Âm nhạc rất đơn giản và được hát đồng âm. Nó không có hòa âm. Quá trình tiến hoá từ âm nhạc đồng âm sang âm nhạc hòa âm mất rất nhiều thời gian; cũng như mọi sự, bước phát triển mới đều bị bác bỏ. Tôi nhớ lại trong lịch sử âm nhạc việc quãng ba đã được đưa vào như thế nào.

They didn't mind moving in parallel fifths. You could move with those two notes, take them up, take them down. You could, in pitch, you could move with parallel fourths. You could move from fourth to fourth, but when it came to introducing the third, whether major or minor, into music to make a chord, there was a huge resistance, and why? Because it was no longer considered to be heavenly, otherworldly. It was considered to be, of all things, too personal. So I've just introduced the third, and what does DK say? That the personality is indicated by the major third, five to four, or the minor third, six to five.

Người ta không phiền khi di chuyển bằng những quãng năm song song. Các bạn có thể đưa hai âm ấy lên hoặc xuống. Về cao độ, các bạn có thể di chuyển bằng những quãng bốn song song, từ quãng bốn này sang quãng bốn khác. Nhưng khi quãng ba, dù trưởng hay thứ, được đưa vào âm nhạc để tạo thành hợp âm, sự chống đối vô cùng lớn lao đã nảy sinh. Tại sao? Vì âm nhạc ấy không còn được xem là thuộc cõi trời hay siêu thế nữa. Trong tất cả mọi điều, nó bị xem là quá riêng tư. Tôi vừa đưa quãng ba vào, và Chân sư DK nói gì? Ngài nói phàm ngã được biểu thị bằng quãng ba trưởng, theo tỉ lệ năm trên bốn, hoặc quãng ba thứ, theo tỉ lệ sáu trên năm.

That it is personal, and there was such a medieval resistance against introducing the personal into the supreme, serene, otherworldly, heavenly approach. So they realized it, and once you introduced other harmonies, medievalism began to break down, and we were into the Renaissance, which allowed a much fuller scope of expression for the human being. But there are some strange anomalies.

Nó mang tính cá nhân, và thời trung cổ đã chống đối mạnh mẽ việc đưa yếu tố cá nhân vào phương thức tiếp cận tối cao, tĩnh lặng, siêu thế và thiên giới. Như vậy, họ đã nhận ra điều đó. Một khi các hòa âm khác được đưa vào, thời trung cổ bắt đầu tan rã và chúng ta bước vào thời Phục Hưng, vốn cho phép con người có phạm vi biểu đạt rộng lớn hơn nhiều. Nhưng cũng có một số điều dị thường kỳ lạ.

A very relatively early pre-Renaissance music is strange and unusual, and carries a certain quality that is found in the most contemporary music, what we consider to be dissonances, clashing intervals, disharmonies. They used them all the time, and they didn't worry about it. But our harmonic sensitivity increased for many years, and from the time of the Renaissance to the time of the late, late-ish 19th century, the laws of harmony prevailed, what we call harmony, which was always having a key note as a reference point.

Một số loại âm nhạc tương đối sớm trước thời Phục Hưng thật kỳ lạ và khác thường, đồng thời mang một phẩm tính cũng được tìm thấy trong âm nhạc đương đại nhất: những gì chúng ta xem là nghịch âm, những quãng xung đột và sự bất hòa. Người ta luôn sử dụng chúng mà không hề bận tâm. Nhưng độ nhạy cảm của chúng ta đối với hòa âm đã gia tăng trong nhiều năm; từ thời Phục Hưng đến khoảng cuối thế kỷ mười chín, các định luật hòa âm chiếm ưu thế. Cái mà chúng ta gọi là hòa âm luôn có một chủ âm làm điểm quy chiếu.

You were in a certain key, or you modulated to another key, but the key structure was definite, and you knew where you were, you

Các bạn ở trong một giọng nhất định hoặc chuyển sang một giọng khác, nhưng cấu trúc giọng rất xác định; các bạn biết mình

were oriented. But then it all started to break down, and the chaos of the human mind and emotional nature reflected this breakdown, or maybe I can say that the music was a reflection of the disintegration of harmonic man. And we got into intellectual 12-tone systems which sounded very cacophonous compared with this long age of harmony beginning from the, even the early Renaissance to the late Romantic period. But other composers came in, and they may have started as romantics within a normal harmonic system, however much it was extended, but they didn't stay there, and they moved on to try to reorder the way music was composed and heard. And mostly it's music that does not touch the heart. It can touch the mind, and the educated listener can say, oh, how interesting.

đang ở đâu và có được định hướng. Nhưng rồi tất cả bắt đầu tan rã, và sự hỗn loạn của thể trí cùng bản chất cảm xúc con người phản ánh sự tan rã này. Hoặc có lẽ tôi có thể nói rằng âm nhạc phản ánh sự phân rã của con người hòa điệu. Chúng ta bước vào những hệ thống mười hai âm mang tính trí năng, nghe rất chói tai so với thời đại hòa âm kéo dài, bắt đầu từ thời kỳ Phục Hưng sơ khai cho đến cuối thời kỳ Lãng Mạn. Nhưng những nhà soạn nhạc khác xuất hiện. Họ có thể khởi đầu như những nhà lãng mạn trong một hệ thống hòa âm bình thường, dù hệ thống ấy đã được mở rộng đến đâu, nhưng họ không dừng lại ở đó. Họ tiếp tục cố tái sắp xếp cách âm nhạc được sáng tác và được nghe. Phần lớn đó là loại âm nhạc không chạm đến trái tim. Nó có thể chạm đến thể trí, và người nghe có học thức có thể nói: "Ồ, thật thú vị."

But it doesn't, when you hear the last movement of Beethoven's 9th choral symphony, you're thrilled because of the Buddhic quality of it, and the setting of the Ode to Joy by Schiller, you know it. Excuse me. So when you hear that, it just takes you to the Buddhic plane. The breakdown of harmonies as we had known them for perhaps five hundred years did not take you to the buddhic plane. It was intellectually interesting, and, from my point of view, we are still suffering within that breakdown. We have lost the key to the true harmony of the heart, which somehow must be restored.

Nhưng nó không làm được điều mà chương cuối bản Giao Hưởng Số Chín có hợp xướng của Beethoven làm. Khi nghe chương ấy, các bạn xúc động mãnh liệt vì phẩm tính Bồ đề của nó và cách tác phẩm Khúc Ca Hoan Hỉ của Schiller được phổ nhạc. Xin thứ lỗi. Khi nghe nó, các bạn được đưa thẳng đến cõi Bồ đề. Sự tan rã của các hòa âm mà chúng ta đã biết trong khoảng năm trăm năm không đưa các bạn đến cõi Bồ đề. Nó thú vị về mặt trí năng, và theo quan điểm của tôi, chúng ta vẫn đang chịu ảnh hưởng của sự tan rã ấy. Chúng ta đã đánh mất chìa khóa dẫn đến hòa điệu chân thực của trái tim, và bằng cách nào đó, chìa khóa ấy phải được phục hồi.

And it is restored in more popular music and in folk music, but maybe not in the highly academic music. I speak here as a person who went through music school and went through composition classes and all of that, and I noticed how the compositions were

Nó được phục hồi trong âm nhạc đại chúng và dân gian, nhưng có lẽ không phải trong âm nhạc mang tính hàn lâm cao độ. Ở đây, tôi nói với tư cách một người đã học trường âm nhạc, trải qua các lớp sáng tác và tất cả những điều đó. Tôi nhận thấy các tác phẩm

being made, and I was entirely against it, and I stuck with the old system in songs and other things, and I still do. But to each is their own orientation. And DK's presentation here is really very simple. It is Pythagorean. There are many frequency modifications depending on how the scale is divided and the proportions, what do they call them, frequency proportions, differ with different modalities, different modes.

được sáng tác như thế nào và hoàn toàn phản đối điều ấy. Tôi vẫn gắn bó với hệ thống cũ trong các ca khúc và những tác phẩm khác, cho đến tận bây giờ. Nhưng mỗi người có định hướng riêng. Phần trình bày của Chân sư DK ở đây thật sự rất đơn giản. Nó mang tính Pythagoras. Có nhiều biến đổi tần số tùy thuộc vào cách thang âm được phân chia; các tỉ lệ, tức các tỉ lệ tần số, khác nhau theo những điệu thức khác nhau.

But generally speaking, the idea of the ratio will define the type of scale that you are using, where certain notes are allowed and certain notes are not allowed. If you go far enough into the East, you'll find the use of the pentatonic scale which has only five tones and not seven like the Western diatonic scale. Five is the number of Brahma. It's inherited from the past, and the East promoted that. When we got to Western civilization, the diatonic scale with seven divisions in the eightfold scale came in, and we did not... Pentatonic music can be very beautiful, of course. And if you listen to, Chinese and generally Eastern music, you'll find a lot of use of the pentatonic five-note scale.

Nhưng nói chung, ý tưởng về tỉ lệ sẽ xác định loại thang âm các bạn sử dụng, trong đó một số âm được phép dùng còn một số khác thì không. Nếu đi đủ xa về phương Đông, các bạn sẽ thấy thang âm ngũ cung chỉ có năm âm, chứ không phải bảy như thang âm thất cung của phương Tây. Năm là con số của Brahma. Nó được thừa hưởng từ quá khứ và phương Đông đã phát huy nó. Khi đến với nền văn minh phương Tây, thang âm thất cung với bảy bậc trong phạm vi tám âm xuất hiện, và chúng ta đã không... Dĩ nhiên, âm nhạc ngũ cung có thể rất đẹp. Nếu nghe âm nhạc Trung Quốc và âm nhạc phương Đông nói chung, các bạn sẽ thấy thang âm ngũ cung năm âm được sử dụng rất nhiều.

At the same time, some of the greatest virtuosi who are playing Western music are coming from the East. I don't know what reincarnations they are, but great cellists and violinists and conductors, coming right from the heart of the fourth root-race, fourth root-race types. So there's a whole change going on beneath the surface and the new music, which DK says will be developed, has not yet been developed. I think it will all be part of the coming renaissance, the first product of which will be in the written and spoken word. The second product will be in the visual arts, and I think finally music will be the third. And coming out of certain

Đồng thời, một số nghệ sĩ bậc thầy vĩ đại nhất trình diễn âm nhạc phương Tây lại đến từ phương Đông. Tôi không biết họ đã có những kiếp sống nào, nhưng những nghệ sĩ cello, violin và nhạc trưởng vĩ đại đang xuất hiện ngay từ trung tâm của Giống dân gốc thứ tư, từ những người thuộc Giống dân gốc thứ tư. Như vậy, một sự thay đổi toàn diện đang diễn ra bên dưới bề mặt, còn nền âm nhạc mới mà Chân sư DK nói sẽ được phát triển thì vẫn chưa xuất hiện. Tôi nghĩ tất cả sẽ là một phần của thời Phục Hưng sắp đến. Thành quả đầu tiên của nó sẽ nằm trong ngôn từ viết và nói. Thành quả thứ hai sẽ thuộc nghệ thuật thị giác, và tôi nghĩ cuối

kinds of folk music, and also coming out of harmonic singing, where you get the overtone, you've heard that kind of flute-like overtones that ride above the main note.

cùng âm nhạc sẽ là thành quả thứ ba. Nó sẽ xuất phát từ một số loại nhạc dân gian và cả lối hát bồi âm, trong đó xuất hiện những âm bội giống tiếng sáo mà các bạn từng nghe, vang bên trên âm chính.

My voice is not in the condition right now where I can demonstrate that, but if you... It's quite popular today, and you'll see that it's not emotionally based. Grand opera, you're pretty much singing out of the solar plexus, and DK doesn't so much approve of that in terms of the effect of music. Some of it can be very beautiful and can bring you through an emotional catharsis, but he has something different in mind, something more celestial in a way, something more mathematical, something more esoteric for the music of the future, and there are those who experiment accordingly.

Hiện giờ giọng tôi không ở trạng thái có thể minh họa điều đó, nhưng nếu các bạn... Ngày nay, lối hát này khá phổ biến, và các bạn sẽ thấy nó không dựa trên cảm xúc. Trong đại opera, các bạn chủ yếu hát từ tùng thái dương, và Chân sư DK không mấy tán thành điều đó xét theo tác động của âm nhạc. Một số tác phẩm có thể rất đẹp và đưa các bạn qua một sự thanh lọc cảm xúc, nhưng Ngài hình dung điều gì đó khác biệt: theo một nghĩa nào đó thiên giới hơn, toán học hơn và huyền bí hơn cho nền âm nhạc tương lai; và có những người đang thử nghiệm theo chiều hướng ấy.

And that experimentation is beginning. I'm not saying we're there, but there are certain composers that produce a music which now really seems to be transitional from the established music of the past and its beautiful nature and the possibility of having beautiful music in the future. The 12-tone transition and the highly intellectual ordering of things may be against the order of nature, I think, has been interesting but not beautiful, at least in my sense, that beauty must involve the heart.

Sự thử nghiệm ấy đang bắt đầu. Tôi không nói rằng chúng ta đã đạt tới đó, nhưng có một số nhà soạn nhạc đang tạo ra thứ âm nhạc giờ đây thực sự có vẻ là bước chuyển tiếp từ nền âm nhạc đã được xác lập trong quá khứ với vẻ đẹp của nó, sang khả năng xuất hiện nền âm nhạc đẹp đẽ trong tương lai. Tôi nghĩ bước chuyển tiếp mười hai âm và sự sắp xếp mọi thứ mang tính trí năng cao độ có thể trái với trật tự tự nhiên. Nó thú vị nhưng không đẹp, ít nhất theo cảm nhận của tôi, bởi cái đẹp phải liên quan đến trái tim.

So all of us, we have the Aquarian age before us. How many incarnations will that mean for each of us? Probably a fair number, and we shall experience some of these wonders of the new age. And I think with the fourth ray now coming in in its Monadic aspect, whatever that means, maybe it means that those who have a fourth ray ingredient in their major Monadic structure or subsidiary

Như vậy, trước mắt tất cả chúng ta là kỷ nguyên Bảo Bình. Điều đó sẽ có nghĩa là bao nhiêu kiếp sống đối với mỗi người chúng ta? Có lẽ khá nhiều, và chúng ta sẽ trải nghiệm một số kỳ quan của kỷ nguyên mới. Tôi nghĩ rằng hiện nay, khi cung bốn đang đi vào trong phương diện chân thần của nó—dù điều ấy có nghĩa gì—có lẽ nó hàm ý rằng những ai mang một thành phần cung bốn

Monadic structure will be taking incarnation. And sometimes he says, yes, the fourth ray is war, but at the same time there is no reason to despair because it does bring harmony and peace. And we know from the New Testament and the writings of the apostles that there will come a time following the great war, which may have already passed, the Armageddon, when the reign of peace will settle down on humanity for, I call it a symbolic thousand years. And the Christ will be increasingly in charge and the point of great motivation for so many people.

trong cấu trúc chân thần chính hoặc phụ sẽ lâm phàm. Đôi khi Ngài nói rằng đúng vậy, cung bốn là chiến tranh, nhưng đồng thời không có lý do gì để tuyệt vọng, vì nó thực sự mang lại hòa điệu và hòa bình. Qua Tân Ước và các trước tác của các tông đồ, chúng ta biết rằng sau cuộc đại chiến—có thể nó đã qua rồi, tức trận chiến tận thế—sẽ đến một thời kỳ mà nền thái bình ngự trị trên nhân loại trong khoảng thời gian tôi gọi là một nghìn năm mang tính biểu tượng. Đức Christ sẽ ngày càng nắm quyền dẫn dắt và trở thành điểm thúc đẩy lớn lao đối với rất nhiều người.

So all of this we have to look forward to. And I know there appear to be many distressing factors with which we are being presented. But it may be true what Master Morya says, the worse the better and that obstacles are possibilities. I know it's kind of a first ray attitude and maybe no one wants to be confronted with a pandemic and with social revolutions and with violent frictional conflicts between the races and the religions, and some of that seems to be shaping up. Nobody wants that. But at the same time, if we rise to the occasion, we will see our way through the conflict into a beautiful harmony which is the higher soul quality of humanity.

Như vậy, tất cả những điều này đang chờ đợi chúng ta. Tôi biết dường như có nhiều yếu tố đáng lo ngại đang hiện ra trước mắt. Nhưng điều Chân sư Morya nói có thể đúng: càng tệ càng tốt, và các chướng ngại chính là những khả năng. Tôi biết đó là một thái độ có phần thuộc cung một, và có lẽ không ai muốn phải đối diện với đại dịch, những cuộc cách mạng xã hội và các xung đột bạo lực do ma sát giữa các chủng tộc và tôn giáo; một số điều ấy dường như đang thành hình. Không ai mong muốn điều đó. Nhưng đồng thời, nếu vươn lên đáp ứng hoàn cảnh, chúng ta sẽ tìm được con đường xuyên qua xung đột để đi vào một sự hòa điệu đẹp đẽ, vốn là phẩm tính linh hồn cao siêu của nhân loại.

Humanity's rays will change. Right now, I think we have the fourth-ray soul and the fifth-ray personality and in time when we don't know, but it will change to a second-ray soul and a fourth-ray personality. Incidentally, being the rays of the Occident at this time, four-three is what we have. So interesting, you know. Four-three is what we have in the east. The fourth-ray soul, third-ray personality and when you put those two things together, you get the green. You get the fourth. Not the augmented fourth, but

Các cung của nhân loại sẽ thay đổi. Hiện giờ, tôi nghĩ chúng ta có linh hồn cung bốn và phàm ngã cung năm. Đến một thời điểm nào đó mà chúng ta chưa biết, chúng sẽ chuyển thành linh hồn cung hai và phàm ngã cung bốn. Nhân tiện, các cung của phương Tây hiện nay là bốn-ba. Thật thú vị. Ở phương Đông, chúng ta có bốn-ba: linh hồn cung bốn và phàm ngã cung ba. Khi kết hợp hai điều này, các bạn có được màu xanh lá cây. Các bạn có được quãng bốn, không phải quãng bốn tăng, mà có lẽ chúng ta có thể gọi là

the maybe can we call it the perfect fourth. Here comes the bride interval.

quãng bốn đúng, quãng nhạc của câu "Cô dâu đang đến".

That's the green interval. When you move to the west, you get two and four. Or four and two. Or maybe it would be two and one. You get the octave. So you're much more likely to bring in the perfect fifth and to bring in the octave. First, I would say if occultism is moving to the west, which DK says it is, we have to bring in the perfect fifth. At three to two. And then eventually, we're going to learn probably in the west, but in combination with the east, what the octave really means.

Đó là quãng nhạc màu xanh lá cây. Khi chuyển sang phương Tây, các bạn có hai và bốn, hoặc bốn và hai, hay có lẽ là hai và một. Các bạn có được quãng tám. Vì vậy, các bạn có nhiều khả năng đưa vào quãng năm đúng và quãng tám hơn. Trước hết, tôi muốn nói rằng nếu huyền bí học đang chuyển sang phương Tây, như Chân sư DK nói, chúng ta phải đưa vào quãng năm đúng theo tỉ lệ ba trên hai. Rồi cuối cùng, có lẽ ở phương Tây nhưng trong sự kết hợp với phương Đông, chúng ta sẽ học được ý nghĩa thực sự của quãng tám.

That will be the completion of the great chord that the Tibetan is talking about. Friends, this particular, we're stopping now at a point, a letter from June 2nd is coming up, and it's going to be about microcosmic and macrocosmic alignment. And, we'll take that up when we next start, whether it's today or another day. And we have completed this section on the chord of the ego. Maybe not made a whole lot of progress in terms of pagination. Like, maybe one page. But, that one page has so much depth in it, really. Extraordinary. And I've only just begun to get started.

Đó sẽ là sự hoàn tất hợp âm vĩ đại mà Chân sư Tây Tạng đang nói đến. Các bạn của tôi, chúng ta sẽ dừng tại đây. Tiếp theo là một bức thư đề ngày 2 tháng 6, nói về sự chỉnh hợp tiểu thiên địa và Đại thiên địa. Chúng ta sẽ đề cập đến nó khi bắt đầu lần tới, dù là hôm nay hay một ngày khác. Chúng ta đã hoàn tất phần này về hợp âm của chân ngã. Có lẽ xét về số trang, chúng ta không tiến được bao nhiêu, chỉ khoảng một trang. Nhưng trang ấy thực sự có chiều sâu vô cùng lớn. Thật phi thường. Và tôi chỉ mới bắt đầu.

This is the end of program three, on 19 July 2020, covering pages 4–5.

Đây là phần kết thúc chương trình thứ ba, ngày 19 tháng 7 năm 2020, đề cập đến các trang 4–5.

Next will be program four, starting on page 5. I would like to keep going, but time and strength intervene. The funny thing is, and maybe it's true for you too, that once you begin to read the Tibetan, even to voice the Tibetan, give voice to his words, something happens, the energy changes, and I, I can be in the most complete state of fatigue, which

Tiếp theo sẽ là chương trình thứ tư, bắt đầu từ trang 5. Tôi muốn tiếp tục, nhưng thời gian và sức lực cản trở. Điều thú vị là—và có lẽ điều này cũng đúng với các bạn—một khi bắt đầu đọc Chân sư Tây Tạng, thậm chí chỉ cần cất tiếng đọc lời Ngài, thì điều gì đó xảy ra: năng lượng thay đổi. Tôi có thể ở trong trạng thái kiệt sức hoàn toàn, điều thường

oftentimes keeps me from coming here and doing what I would like to do, and then I get going. And maybe it's so for you, and some energy from some place, DK says, the Master's words are special. They carry a vibration, they carry his vibration. And the next thing I know, I'm energized.

khiến tôi không thể đến đây và làm điều mình muốn, nhưng rồi tôi bắt đầu. Có lẽ với các bạn cũng vậy: một nguồn năng lượng nào đó từ một nơi nào đó xuất hiện. Chân sư DK nói rằng lời của Chân sư rất đặc biệt. Chúng mang một rung động, mang rung động của Ngài. Và rồi tôi chợt nhận ra mình đã được tiếp sinh lực.

And all the fatigue has fled. I recommend that to you. There may be five years left before the era of the forerunner is over, and then who knows what? It will be a time when the new installment is being given out. The new installment of the teaching in this series of bridging treatises, and we received such a rich endowment through the two previous installments, the Blavatsky installment, and even more recently, the Alice Bailey, more voluminously in a way, on many subjects, with the Tibetan supervising on all of them, what will the third installment be? So that's truly exciting to contemplate the future in that way, and I would just recommend don't stop studying. After many years of work with this material, a person can develop a certain fatigue. I've read that before, and, well, I'll never understand that, or, I already understand that, but we have to keep on keeping on with our studies, which will feed the acuteness of our meditation, its penetrating power, its service power.

Mọi mệt mỏi đều tan biến. Tôi khuyên các bạn thử điều đó. Có lẽ chỉ còn năm năm trước khi thời đại của người tiền phong kết thúc, rồi sau đó ai biết điều gì sẽ xảy ra? Đó sẽ là thời điểm phần giáo huấn mới được ban ra, phần mới trong loạt khảo luận bắt cầu này. Chúng ta đã nhận được một di sản phong phú qua hai phần trước: phần của Bà Blavatsky và gần đây hơn là phần của Alice Bailey, theo một nghĩa nào đó đồ sộ hơn nhiều, đề cập đến nhiều chủ đề, tất cả đều dưới sự giám sát của Chân sư Tây Tạng. Phần thứ ba sẽ là gì? Vì vậy, chiêm ngưỡng tương lai theo cách ấy thật sự rất hào hứng. Tôi chỉ muốn khuyên các bạn đừng ngừng học hỏi. Sau nhiều năm làm việc với tài liệu này, người ta có thể phát sinh một sự mệt mỏi nhất định: “Tôi đã đọc điều đó rồi”; “Tôi sẽ chẳng bao giờ hiểu được điều đó”; hoặc “Tôi đã hiểu điều đó rồi.” Nhưng chúng ta phải kiên trì tiếp tục học tập, vì việc học sẽ nuôi dưỡng sự sắc bén của tham thiền, quyền năng xuyên thấu và quyền năng phụng sự của nó.

We have to put the pressure on ourselves for the next five years, and then it will appear to us, perhaps because the word is given around the year 2025, maybe it'll be 2025 itself, 2026, I don't know, maybe something in 2024. We know it hasn't emerged yet. For all the claims that people make, and they may be very intelligent and useful people, they make claims about, being the conveyor

Chúng ta phải tự thúc đẩy mình trong năm năm tới, rồi có lẽ điều đó sẽ xuất hiện trước chúng ta, bởi Linh từ được ban ra vào khoảng năm 2025. Có thể chính là năm 2025, năm 2026, hoặc một thời điểm nào đó trong năm 2024; tôi không biết. Chúng ta biết nó vẫn chưa xuất hiện. Bất kể những tuyên bố mà người ta đưa ra—dù họ có thể là những người rất thông minh và hữu ích—rằng mình là người truyền đạt phần giáo

of the next installment and so forth, well, it just doesn't add up.

huấn tiếp theo cùng những điều tương tự, thì điều đó đơn giản là không hợp lý.

So we look forward during the next five years to an ever closer approach to the next installment of this great, exhilarating, uplifting, inspiring, can I find the words, teaching, which harkens me back to Madame Blavatsky saying, for some people, theosophy is their last hope. Sometimes I feel like I'm one of those, and maybe, we've all run many changes in this ongoing ladder or journey, is it horizontal, is it vertical, it's both of evolution, from instinctuality to emotionality to intellectuality to soul perspective and beyond, we have had a lot of incarnations, some of them quite negligible, not amounting to much, not taking us very far, some of those incarnations taking us backwards because of the poor choices we've made, but now the doors are open, if we can understand that, and so adjust our sense of values that we really pay attention to the most essential things, basically, to meditate, study, and serve. I know I've dilated quite a bit in this particular program, but of course, the whole Pythagorean idea is to me a source of great inspiration, the meaningfulness of music in its philosophical, its cosmic sense, even, and music is one of the great keys to unlocking the mysteries of our planet, our solar system, and beyond.

Vì vậy, trong năm năm tới, chúng ta mong chờ ngày càng tiến gần hơn đến phần tiếp theo của giáo huấn vĩ đại, phấn chấn, nâng cao và đầy cảm hứng này—tôi có thể tìm được lời nào để diễn tả đây? Điều đó khiến tôi nhớ lại lời Bà Blavatsky nói rằng đối với một số người, Thông Thiên Học là hy vọng cuối cùng của họ. Đôi khi tôi cảm thấy mình là một trong những người ấy. Có lẽ tất cả chúng ta đã trải qua nhiều biến đổi trên chiếc thang hay cuộc hành trình tiến hoá liên tục này—nó nằm ngang hay thẳng đứng? Nó là cả hai—từ bản năng, qua cảm xúc và trí năng, đến viễn cảnh của linh hồn và xa hơn nữa. Chúng ta đã trải qua nhiều kiếp sống; một số khá tầm thường, không đạt được bao nhiêu và không đưa chúng ta đi xa; một số khác còn khiến chúng ta thụt lùi vì những lựa chọn sai lầm. Nhưng giờ đây các cánh cửa đã mở, nếu chúng ta có thể thấu hiểu điều đó và điều chỉnh ý thức về các giá trị sao cho thực sự chú tâm đến những điều thiết yếu nhất, về cơ bản là tham thiền, học hỏi và phụng sự. Tôi biết mình đã bàn khá rộng trong chương trình này, nhưng dĩ nhiên toàn bộ tư tưởng Pythagoras là một nguồn cảm hứng lớn lao đối với tôi: thâm nghĩa của âm nhạc theo ý nghĩa triết học, thậm chí ý nghĩa vũ trụ của nó. Âm nhạc là một trong những chìa khóa vĩ đại để khai mở các bí nhiệm của hành tinh chúng ta, hệ mặt trời của chúng ta và những gì vượt xa hơn nữa.

We will get this to you as soon as possible. My longtime friend and colleague [name unclear in transcript], and Joe Waltz, who has done so much beautiful work, collaborate to put these programs on YouTube, where more people can witness or participate in them. May we continue to live,

Chúng tôi sẽ chuyển chương trình này đến các bạn sớm nhất có thể. Người bạn lâu năm đồng thời là đồng nghiệp của tôi [tên không rõ trong bản ghi] cùng Joe Waltz, người đã thực hiện rất nhiều công việc tuyệt đẹp, hợp tác để đưa các chương trình này lên YouTube, nơi nhiều người hơn có thể xem

love, and learn. That is another way of saying Monad, soul, personality. We will see you soon. Many blessings and lots of love. If I can come back in an hour or two, I will. If I can't, I won't!

hoặc tham gia. Nguyện chúng ta tiếp tục sống, yêu thương và học hỏi. Đó là một cách khác để nói chân thần, linh hồn và phàm ngã. Chúng ta sẽ sớm gặp lại. Xin gửi nhiều lời chúc lành và thật nhiều tình thương. Nếu có thể trở lại sau một hoặc hai giờ nữa, tôi sẽ trở lại. Nếu không thể, tôi sẽ không trở lại!

Commentary LOM 4

Tóm Tắt

§ Từ hợp âm đến hình học của sự chỉnh hợp

Thầy MDR mở đầu bằng việc ôn bốn quan hệ âm nhạc chính: đồng âm, quãng ba trưởng, quãng năm đúng và quãng tám, tương ứng với những tỷ lệ một trên một, năm trên bốn, ba trên hai và hai trên một. Sau đó, Thầy chuyển sang lời Chân sư DK rằng sự chỉnh hợp có nền tảng trong hình học, hình dạng và con số. Mục tiêu trong ba cõi giới là đưa phàm ngã tam phân vào một đường thẳng với thể nguyên nhân. Thầy liên hệ đường thẳng ấy với mũi tên Nhân Mã và sự nhất tâm, đồng thời phân biệt nhất tâm vì mục đích cá nhân với nhất tâm trong sự phối hợp linh hồn.

§ Hình học của một kiếp sống và sự quy nhiều về một

Theo Chân sư DK, mỗi kiếp kết thúc với một hình hình học biểu thị cách các đường của hình lập phương đã được sử dụng: thô sơ, không rõ ở giai đoạn đầu, rồi ngày càng xác định khi con người tiến hóa. Thầy MDR xem hình ấy như sự tóm lược mà một Chân sư có thể đọc để nhận biết ý nghĩa và thành quả của đời sống. Trên Con Đường Đệ Tử, nhiều đường dần hợp thành một đường duy nhất; Thầy liên hệ điều này với antahkarana và sự quy tụ những phẩm chất phàm ngã vào một cây cầu ánh sáng hướng đến Tam Nguyên Tinh Thần. Sự đơn giản cuối cùng vì thế là kết quả tổng hợp của một tiến trình dài, không phải sự thiếu phát triển.

§ Những ngôi sao điểm đạo phải được hiểu theo ngữ cảnh

Thầy MDR khảo sát chuỗi biến đổi mà Chân sư DK nêu: ngôi sao sáu cánh thành năm cánh, hình lập phương thành tam giác, tam giác thành một và một trở thành điểm trong vòng tròn biểu hiện. Thầy lưu ý rằng cùng một biểu tượng có thể mang nghĩa khác nhau ở những vòng xoắn cao thấp: ngôi sao sáu cánh có thể chỉ phàm ngã ở một cấp độ, nhưng như Ấn Solomon lại có thể chỉ Chân Thần ở cấp độ khác. Ngôi sao năm cánh cũng có thể liên hệ linh hồn, điểm đạo hoặc thành tựu Chân sư tùy ngữ cảnh. Do đó, không thể gán cố định một con số hay hình dạng cho một cấp độ duy nhất.

§ Các khối đa diện và những tương ứng âm nhạc

Thầy MDR mở rộng sang năm khối đa diện đều và những liên hệ được khảo sát giữa tứ diện với lửa, lập phương với đất, bát diện với khí, nhị thập diện với nước và thập nhị diện với tinh chất hay dĩ thái. Thầy chú ý các mặt tam giác, vuông và ngũ giác cùng số đỉnh, cạnh, mặt như những đầu mối cho việc nghiên cứu quan hệ giữa hình tướng và năng lượng. Từ năm khối này, Thầy thử liên hệ thang âm ngũ cung với Brahma, Cung ba và di sản của hệ mặt trời trước. Thầy xem sự kết hợp Cung bốn với Cung năm là nền tảng cho nghiên cứu chính xác về âm thanh, màu sắc và những khả năng chữa lành trong tương lai.

§ Đơn giản và nhất tâm tạo nền tảng cho chỉnh hợp

Trở lại mạch giáo lý, Thầy MDR nhấn mạnh lời Chân sư DK về việc dạy người sùng tín sự đơn giản dựa trên những chân lý nền tảng và rèn luyện tính nhất tâm. Một phàm ngã có thể ổn định, hiệu quả và thông minh nhưng vẫn chưa chỉnh hợp với tâm thức nguyên nhân. Những khoảnh khắc phụng sự vô vị kỷ hoặc khát vọng cao nhất có thể tạo đường liên lạc trực tiếp giữa phần cao và phần thấp. Thầy khuyến khích người học nhận biết những điều kiện thực sự đã giúp mình đạt trạng thái ấy, dù qua âm nhạc, tham thiền hay một hình thức phụng sự khác.

§ Thể cảm dục phải phản chiếu và thể trí phải truyền đạt

Thầy MDR giải thích rằng cảm xúc mãnh liệt và sự dao động thích–không thích thường khiến thể cảm dục liên tục mất chỉnh hợp. Khi cảm xúc tạm yên, thể trí vẫn có thể trở thành chướng ngại nếu không biết tiếp nhận và diễn giải ấn tượng cao hơn. Mục tiêu là để thể cảm dục phản chiếu bác ái của linh hồn và Bồ đề, còn thể trí hoạt động như một bề mặt nhạy cảm, có khả năng phân biện và giải thích chân lý. Thầy liên hệ công việc này với Sao Thủy trong Hổ Cáp và việc điều phục thể cảm dục trước lần điểm đạo thứ hai, nhưng nhấn mạnh rằng chỉnh hợp đồng thời cả hai thể vẫn cần nhiều kiếp nỗ lực.

§ Tách trí khỏi cảm xúc để phối hợp chúng hữu thức

Từ kinh nghiệm đạo diễn opera, Thầy MDR cho thấy trí có thể tổ chức hoàn cảnh để cảm xúc biểu hiện chân thực, nhưng hai năng lực không phải lúc nào cũng phát triển cân bằng. Thầy liên hệ những tư tưởng luôn nhuốm cảm xúc với trạng thái trí–cảm, trong đó nghĩ và cảm nhận gần như không tách rời. Việc phân biệt hai hoạt động giúp có khả năng kiểm soát độc lập rồi tích hợp chúng tốt hơn với thể xác–dĩ thái. Sau đó còn phải làm cho não trở thành bộ phận tiếp nhận và truyền đạt chính xác; sự căng thẳng do xung đột giữa các thể không phải điểm tập trung nhất tâm theo nghĩa huyền môn tích cực.

§ Chỉnh hợp đại thiên địa không chỉ là vị trí hành tinh hữu hình

Chân sư DK nêu sự chỉnh hợp giữa một số hành tinh với nhau và với Mặt Trời như tương ứng đại thiên địa, nhưng cảnh báo không suy luận chỉ từ các hành tinh vật chất. Thầy MDR vì thế đặt câu hỏi liệu quan hệ quyết định nằm ở những thể bên trong của các Hành Tinh Thượng Đế và Thái dương Thượng đế hay không. Đối với ba hành tinh bằng chất liệu dĩ thái tham gia sự chỉnh hợp cuối cùng, Thầy gợi rằng đó có thể là những hành tinh quen thuộc sau khi đã rũ bỏ lớp vỏ đậm đặc. Thầy không giải quyết dứt điểm vấn đề, mà nhấn mạnh chiều sâu của một chỉ dẫn ngắn trong tác phẩm nền tảng này.

§ Vai trò của Sao Kim và vị trí riêng của Trái Đất

Chân sư DK nói rõ Trái Đất không thuộc ba hành tinh của sự chỉnh hợp ấy, còn Sao Kim giữ vị trí tương ứng với nguyên tử trường tồn cảm dục. Thầy MDR liên hệ mục tiêu này với tâm thức chân ngã vũ trụ và khả năng Biến hình của Thái dương Thượng đế, nhưng giữ mở những chi tiết về cấp điểm đạo được nói đến. Thầy cho rằng Trái Đất, với tương ứng đáy cột sống, có thể trở nên đặc biệt quan trọng ở lần điểm đạo vũ trụ thứ năm hơn là ở cấu hình hiện tại. Qua đó, Thầy phân biệt vai trò của một hành tinh trong từng giai đoạn, thay vì xem việc không tham gia một sự chỉnh hợp là không có ý nghĩa trong toàn thể tiến hóa.

§ Giả thuyết về các hành tinh như trung tâm của Thái dương Thượng đế

Thầy MDR đề xuất một sơ đồ tương ứng gồm Trái Đất với đáy cột sống, Sao Hỏa với xương cùng, Sao Kim với tùng thái dương, Sao Mộc với tim, Sao Thổ với cổ họng, Sao Thủy với ajna, Sao Thiên Vương với trung tâm đầu và Sao Hải Vương với trái tim trong đầu. Thầy còn gợi Vulcan có thể tương ứng với ngọc trong hoa sen và Sao Diêm Vương có thể liên quan đến alta major. Tuy nhiên, Thầy trực tiếp thừa nhận chưa chắc chắn về những liên hệ này, đồng thời cho rằng một trung tâm có thể gắn với cả tam giác hành tinh. Việc gán hành tinh cho các nguyên tử trường tồn có thể cần một hệ tương ứng khác với việc gán cho các trung tâm.

§ Sự chỉnh hợp với Sirius và phạm vi vượt hệ mặt trời

Từ mục tiêu xa hơn mà Chân sư DK nêu là chỉnh hợp toàn hệ mặt trời với hệ Sirius, Thầy MDR suy đoán về quan hệ đầu–tim trong một Vũ Trụ Thượng đế gồm bảy hệ mặt trời. Trong giả thuyết ấy, hệ mặt trời của chúng ta giữ vai trò tim, còn Sirius có thể là trung tâm đỉnh đầu, dù Thầy nhắc cũng có cách gán Sirius cho ajna. Thầy tiếp tục mở rộng đến một Sự Sống siêu vũ trụ lớn hơn, nhưng gọi những suy luận về vị trí và sự phân cực của hệ thống ấy là rất xa và chưa chắc chắn. Điều được giữ rõ là sự chỉnh hợp cá nhân thuộc một tiến trình rộng lớn hơn, và khả năng tiến hóa của toàn thể có liên hệ với công việc mà những thành phần như nhân loại và Trái Đất thực hiện.

Text LOM 4 – Văn bản LOM 4

Microcosmic and Macrocosmic Alignment

[1] This morning, I would touch on the matter of egoic alignment again, showing you, under the Law of Correspondences, the universal application. It lies based in geometry, or in figures and numbers.

[2] The aim of the evolution of man in the three worlds—the physical, emotional and mental [3] planes—is the alignment of his threefold Personality with the body egoic, [4] till the one straight line is achieved and the man becomes the One.

[5] Each life that the Personality leads is, at the close, represented by some geometrical figure, some utilisation of the lines of the cube, and their demonstration in a form of some kind. [6] Intricate and uncertain in outline and crude in design are the forms of the earlier lives; [7] definite and clear in outline are the forms built by the average advanced man of this generation. But when he steps upon the Path of Discipleship, the purpose consists in merging all these many lines into one line, and gradually this consummation is achieved. [8] The Master is He Who has blended all the lines of fivefold development first into the three, and then into the one. The six-pointed star becomes

Sự Chỉnh Hợp Tiểu Thiên Địa và Đại Thiên Địa

[1] Sáng nay, Tôi muốn đề cập lại vấn đề chỉnh hợp chân ngã, trình bày cho các bạn thấy sự ứng dụng phổ quát của nó theo định luật tương ứng. Nền tảng của nó nằm trong hình học, hay trong các hình thể và con số.

[2] Mục tiêu tiến hóa của con người trong ba cõi giới—hồng trần, cảm xúc và trí tuệ[3] — là chỉnh hợp phàm ngã tam phân của y với thể chân ngã, [4] cho đến khi đạt được một đường thẳng duy nhất và con người trở thành Đấng Duy Nhất.

[5] Mỗi kiếp sống của phàm ngã, khi kết thúc, được biểu thị bằng một hình thể hình học nào đó, một cách vận dụng nào đó các đường nét của khối lập phương và sự biểu hiện của chúng trong một hình tướng thuộc loại nào đó. [6] Các hình tướng của những kiếp sống ban đầu có đường nét phức tạp, bất định và thiết kế thô sơ; [7] còn những hình tướng do người tiến hóa trung bình của thế hệ này kiến tạo thì có đường nét xác định và rõ ràng. Nhưng khi y bước vào Con Đường Đệ Tử, mục đích là hợp nhất tất cả những đường nét ấy thành một đường duy nhất, và sự hoàn tất này dần dần đạt được. [8] Chân sư là Đấng trước hết đã hòa nhập mọi đường nét của sự phát triển ngũ phân thành ba, rồi

the five-pointed star, [9] the cube becomes the triangle, and the triangle becomes the one; [10] whilst the one (at the end of the greater cycle) becomes the point in the circle of manifestation.

thành một. Ngôi sao sáu cánh trở thành ngôi sao năm cánh, [9] khối lập phương trở thành tam giác, và tam giác trở thành một; [10] trong khi cái một ấy, vào cuối chu kỳ lớn hơn, trở thành điểm trong vòng tròn biểu hiện.

[11] Hence the effort made to teach all devotees simplicity, [12] based on a trinity of foundation truths, and the inculcation of one-pointedness.

[11] Do đó có nỗ lực nhằm dạy cho mọi người sùng tín đức tính giản dị, [12] đặt nền tảng trên một bộ ba chân lý căn bản, và vun bồi tính nhất tâm.

[13] Each life tends to greater stability but seldom is the three-fold Personality yet to be found lined up, if so I [Page 6] may put it, [14] with the causal consciousness. [15] Temporary moments occur when this is the case and when (in moments of highest aspiration and for purposes of unselfish endeavor) the higher and the lower form a line direct. [16] Usually the emotional body, through violent emotion and vibration, or a fluctuating restlessness, [17] is continuously out of alignment. Where the emotional body may be momentarily aligned, then the mental body acts as an obstruction, preventing the percolation [18] down from the higher to the lower, and so to the physical brain. [19] It takes many lives of strenuous endeavor before the emotional body can be stilled and a mental body built that will act as a filter and not as an impediment. [20] Even when this has been somewhat accomplished and the emotional body is stabilised and a pure reflector, [21] and the mental body serves the purpose of a sensitive plate and discriminator, [22] and the intelligent explainer of the higher imparted truth,—even then, I say, it takes much discipline and many lives of effort [23] to align the two at the same time. [24] When that is done, the control of the physical brain and its final alignment remain to be effected, [25] so that it may act as a direct receiver and

[13] Mỗi kiếp sống đều hướng đến sự ổn định lớn hơn, nhưng hiếm khi phàm ngã tam phân đã chỉnh thành một đường thẳng, nếu Tôi[Trang 6] có thể diễn đạt như vậy, [14] với tâm thức nguyên nhân. [15] Đôi khi có những khoảnh khắc tạm thời đạt được điều này, khi cái cao và cái thấp tạo thành một đường thẳng trực tiếp—trong những lúc khát vọng cao cả nhất và nhằm thực hiện nỗ lực vô vị kỷ. [16] Thông thường, thể cảm dục liên tục mất chỉnh hợp vì cảm xúc và rung động dữ dội, hoặc vì trạng thái bất an dao động. [17] Khi thể cảm dục có thể tạm thời chỉnh hợp, thể trí lại đóng vai trò cản trở, ngăn không cho những gì từ cõi cao thấm [18] xuống cõi thấp và từ đó đến bộ não hồng trần. [19] Phải trải qua nhiều kiếp sống nỗ lực gian khổ thì thể cảm dục mới có thể lắng yên và một thể trí mới được kiến tạo để hoạt động như bộ lọc chứ không phải vật cản. [20] Ngay cả khi điều này đã đạt được phần nào, thể cảm dục đã ổn định và trở thành tấm phản chiếu thuần khiết, [21] còn thể trí phục vụ như một tấm bản nhạy cảm, một cơ năng phân biện, [22] và một cơ năng giải thích sáng suốt chân lý được truyền đạt từ cõi cao —ngay cả khi ấy, Tôi xin nói rằng vẫn cần nhiều kỷ luật và nhiều kiếp sống nỗ lực [23] để chỉnh hợp cả hai cùng một lúc. [24] Khi việc ấy hoàn tất, vẫn còn phải thiết lập quyền kiểm soát bộ não hồng trần và sự chỉnh hợp cuối cùng của nó, [25] để nó có thể

transmitter of the imparted teaching, and may reflect with accuracy the higher consciousness.

hoạt động như một bộ phận trực tiếp tiếp nhận và truyền đạt giáo huấn được ban truyền, đồng thời phản chiếu chính xác tâm thức cao siêu.

[26] Wherein, therefore, lies the macrocosmic correspondence? Where is the analogy in the Solar System? [27] An indication I give here. In the direct alignment of certain planets in the process of systemic evolution, with each other and with the Sun comes Logoic or divine alignment. Think this out, but one word of warning I give. Seek not to work out hypotheses of alignment based on the physical planets. The truth lies not there. [28] Only three of the physical planets (and those three in etheric matter) enter into the final alignment that marks the attainment [Page 7] by the Logos of the cosmic egoic consciousness, which is His goal of attainment. [29] Of these three, the earth is not one, but Venus has her place corresponding to the emotional permanent atom.

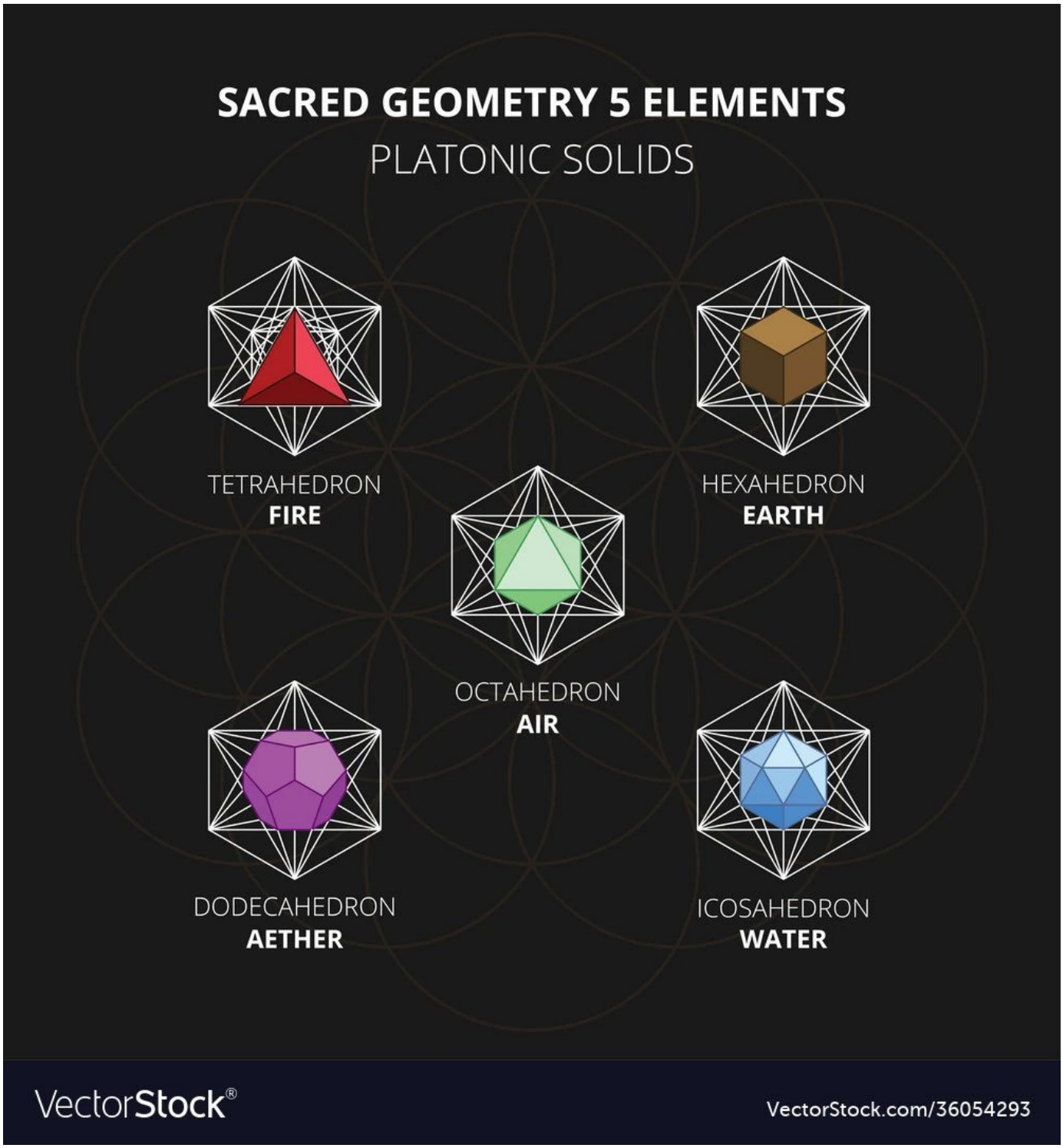
[26] Vậy sự tương ứng đại thiên địa nằm ở đâu? Sự tương đồng trong hệ mặt trời nằm ở đâu? [27] Tôi đưa ra một gợi ý tại đây. Qua sự chỉnh hợp trực tiếp của một số hành tinh với nhau và với Mặt Trời trong tiến trình tiến hóa của hệ thống, sự chỉnh hợp của Thượng đế hay sự chỉnh hợp thiêng liêng sẽ xuất hiện. Hãy suy ngẫm điều này, nhưng Tôi đưa ra một lời cảnh báo. Đừng tìm cách xây dựng những giả thuyết về sự chỉnh hợp dựa trêncác hành tinh hồng trần. Chân lý không nằm ở đó. [28] Chỉ ba trong số các hành tinh hồng trần—và cả ba đều thuộc vật chất dĩ thái—tham gia vào sự chỉnh hợp cuối cùng, đánh dấu việc Thượng đế đạt được[Trang 7] tâm thức chân ngã vũ trụ, vốn là mục tiêu thành tựu của Ngài. [29] Trái Đất không thuộc ba hành tinh ấy, nhưng Sao Kim giữ vị trí tương ứng với nguyên tử trường tồn cảm dục.

[30] Further still the alignment may be progressed:—in the alignment of our entire solar system with the system of Sirius lies a still more remote goal. It is a point far ahead in time, but holds hid the secret of the greater cycle.

[30] Sự chỉnh hợp còn có thể tiến xa hơn nữa: chính trong sự chỉnh hợp toàn bộ hệ mặt trời của chúng ta với hệ Sirius có một mục tiêu còn xa xôi hơn. Đó là một thời điểm còn rất xa trong tương lai, nhưng ẩn chứa bí mật của chu kỳ lớn hơn.

Good evening, everyone. I seem to have gathered a little steam here before midnight, and I'd like to continue. I was doing so many musical things, but I finally found a chart. This is program four. In relation to program three, I have found a useful chart showing the ratios of intervals in a chromatic scale. We begin with C: the perfect unison is 1:1. The next interval, 16:15, is called a minor second.

Chào buổi tối, mọi người. Dường như tôi đã lấy được chút đà ở đây trước nửa đêm, và tôi muốn tiếp tục. Tôi đang làm rất nhiều việc liên quan đến âm nhạc, nhưng cuối cùng tôi đã tìm thấy một biểu đồ. Đây là chương trình bốn. Liên quan đến chương trình ba, tôi đã tìm thấy một biểu đồ hữu ích cho thấy các tỉ lệ của những quãng trong một âm giai nửa cung. Chúng ta bắt đầu với nốt Đô: quãng đồng âm đúng có tỉ lệ 1:1. Quãng kế tiếp, 16:15, được gọi là quãng hai thứ.



That is nine to eight, it's called a major second. That's the sad interval of the minor third, the Greensleeves interval, I call it. It's six to five. That's the major third, kind of Buddhic in its nature. It is five to four. Here comes the bride interval, it's four to three. That's called the tritone or the devil in music, and it's, just remember the Leonard Bernstein West Side Story, it's Maria. It's seven to five, roughly. There are different

Đó là tỉ lệ chín trên tám, được gọi là quãng hai trưởng. Đó là quãng ba thứ buồn, quãng Greensleeves, theo cách gọi của tôi. Tỉ lệ của nó là sáu trên năm. Đó là quãng ba trưởng, mang bản chất phần nào thuộc Bồ đề. Tỉ lệ của nó là năm trên bốn. Tiếp đến là quãng "cô dâu đang đến", với tỉ lệ bốn trên ba. Quãng ấy được gọi là quãng ba cung nguyên hoặc ma quỷ trong âm nhạc; chỉ cần nhớ đến West Side Story của Leonard Bernstein, đó là

ways of dividing these intervals, and I think right now we're using a tempered scale, which is not always the case.

Maria. Tỉ lệ xấp xỉ là bảy trên năm. Có nhiều cách phân chia các quãng này, và tôi nghĩ hiện nay chúng ta đang sử dụng âm giai bình quân, điều không phải lúc nào cũng đúng.

The tempered scale is used for the piano and keyboard instruments to even out the relationship between the different notes. That is the perfect fifth, and its ratio is three to two. That's the minor sixth. When Israel was in Egypt's land, let my people go, that's eight to five. That's My Bonnie Lies over the ocean, that's five to three. That's the minor seventh, its ratio is nine to five. These are approximate on the tempered scale. And then finally, with the leading tone, another dissonant interval, which is sort of a South Pacific Bali Ha'i interval. Bali Ha'i, okay? Fifteen to eight, and then the perfect octave.

Âm giai bình quân được sử dụng cho đàn dương cầm và các nhạc cụ bàn phím nhằm làm đồng đều mối quan hệ giữa các nốt khác nhau. Đó là quãng năm đúng, với tỉ lệ ba trên hai. Đó là quãng sáu thứ. "Khi Israel ở trên đất Ai Cập, hãy để dân ta đi", có tỉ lệ tám trên năm. Đó là "My Bonnie Lies over the Ocean", với tỉ lệ năm trên ba. Đó là quãng bảy thứ, với tỉ lệ chín trên năm. Trên âm giai bình quân, các tỉ lệ này chỉ là gần đúng. Và cuối cùng là âm dẫn, một quãng nghịch khác, phần nào giống quãng Bali Ha'i trong South Pacific. Bali Ha'i, được chứ? Tỉ lệ mười lăm trên tám, rồi đến quãng tám đúng.

The perfect octave is 2:1. If you want to become an expert in these matters, you can explore different scales and ways of dividing the octave. Here, the octave is divided evenly into twelve semitones. A cent is a unit of measure for the ratio between two frequencies. An equally tempered semitone, that is the interval between two adjacent piano keys, spans 100 cents by definition. There's a hundred cents between those two notes. We call these half steps. Each contains one hundred of these units. It's some kind of a logarithmic measure. An octave, the two notes in an octave have the frequency, a frequency ratio of two to one. They span 12 equal semitones and therefore 1,200 cents.

Quãng tám đúng có tỉ lệ 2:1. Nếu muốn trở thành chuyên gia trong những vấn đề này, các bạn có thể khảo sát các âm giai khác nhau và những cách phân chia quãng tám. Ở đây, quãng tám được chia đều thành mười hai nửa cung. Xen là đơn vị đo tỉ lệ giữa hai tần số. Theo định nghĩa, một nửa cung bình quân, tức quãng giữa hai phím đàn dương cầm liền kề, trải rộng 100 xen. Giữa hai nốt ấy có một trăm xen. Chúng ta gọi đó là những nửa cung. Mỗi nửa cung chứa một trăm đơn vị này. Đây là một loại thước đo lôgarít. Hai nốt trong một quãng tám có tỉ lệ tần số hai trên một. Chúng trải rộng qua 12 nửa cung bằng nhau, do đó là 1.200 xen.

Those tiny measures are registered in the octave. I think that should help. The Tibetan doesn't get into, does not get into that kind of detail.

Những đơn vị đo rất nhỏ ấy được ghi nhận trong quãng tám. Tôi nghĩ điều đó sẽ hữu ích. Chân sư Tây Tạng không đi sâu vào loại chi tiết ấy.

He basically focuses on the unison. And the major third, and the perfect fifth, and the octave. And he calls that the perfect chord of the Monad, or at least the chord of the Monad. The fundamental of matter, the major third of the aligned personality, the happy personality, and then the soul. That's the perfect fifth. Very useful for various reasons, which I won't get into now. That's the Monad up there. That's sort of my few minute review of everything we covered in that rather lengthy, elaborative program. Now we go into something different, and I don't think it has any music in it.

Về cơ bản, Ngài tập trung vào quãng đồng âm, quãng ba trưởng, quãng năm đúng và quãng tám. Ngài gọi đó là hợp âm hoàn hảo của chân thần, hoặc ít nhất là hợp âm của chân thần. Nốt cơ bản của vật chất, quãng ba trưởng của phàm ngã đã chỉnh hợp, phàm ngã hạnh phúc, rồi đến linh hồn. Đó là quãng năm đúng. Điều này rất hữu ích vì nhiều lý do mà giờ đây tôi sẽ không bàn đến. Chân thần ở trên đó. Đây là phần ôn lại trong vài phút của tôi về mọi điều chúng ta đã đề cập trong chương trình khá dài và chi tiết ấy. Bây giờ chúng ta chuyển sang một điều khác, và tôi không nghĩ trong đó có âm nhạc.

We are starting on page 5 in program four. Some of you are studying this wonderful little book, which is perhaps not as easy to understand as it might seem.

Trong chương trình bốn, chúng ta bắt đầu ở trang 5. Một số bạn đang nghiên cứu cuốn sách nhỏ tuyệt vời này, có lẽ không dễ hiểu như vẻ ngoài của nó.

I think we will do one section at a time, regardless of how long it takes, or divide it if it takes too long. The next section is relatively short, which, given the hour, is probably a good thing. This is from 1920, a hundred years ago:

Tôi nghĩ chúng ta sẽ lần lượt xem xét từng phần, bất kể mất bao lâu, hoặc chia nhỏ nếu quá dài. Phần kế tiếp tương đối ngắn, và xét theo giờ giấc lúc này, đó có lẽ là điều tốt. Đoạn này có từ năm 1920, cách đây một trăm năm:

[1] This morning, I would touch on the matter of egoic alignment again, showing you, under the Law of Correspondences, the universal application. It lies based in geometry, or in figures and numbers.

[1] Sáng nay, Tôi muốn đề cập lại vấn đề chỉnh hợp chân ngã, trình bày cho các bạn thấy sự ứng dụng phổ quát của nó theo định luật tương ứng. Nền tảng của nó nằm trong hình học, hay trong các hình thể và con số.

That is a straightforward statement, I think.

Tôi nghĩ đó là một phát biểu rõ ràng.

[2] The aim of the evolution of man in the three worlds—the physical, emotional and mental planes

[2] Mục tiêu tiến hóa của con người trong ba cõi giới—hồng trần, cảm xúc và trí tuệ

—particularly the eighteen lower subplanes. ***The aim of the evolution of man in the three***

worlds—the physical, emotional and mental planes—

—đặc biệt là mười tám cõi phụ thấp. ***Mục tiêu tiến hoá của con người trong ba cõi giới—cõi hồng trần, cõi cảm xúc và cõi trí—***

[3] is the alignment of his threefold Personality with the body egoic,

[3] —là chỉnh hợp phàm ngã tam phân của y với thể chân ngã,

Notice the word "body."

Hãy lưu ý từ "thể".

The true ego or higher self is the Spiritual Triad, but he's talking about the body egoic, which is the causal body or egoic lotus.

Chân ngã đích thực hay chân ngã cao siêu là Tam Nguyên Tinh Thần, nhưng Ngài đang nói về thể chân ngã, tức thể nguyên nhân hay Hoa Sen Chân Ngã.

[4] till the one straight line is achieved and the man becomes the One.

[4] cho đến khi đạt được một đường thẳng duy nhất và con người trở thành Đấng Duy Nhất.

When you think of the straight line of Sagittarius, of the arrow involved there, it is a symbol for that kind of alignment and is instrumental in making the personality one-pointed, either for personal or selfish reasons, or one-pointed with the soul.

Khi nghĩ đến đường thẳng của Nhân Mã và mũi tên liên quan ở đó, các bạn thấy đó là biểu tượng cho loại chỉnh hợp này và là phương tiện giúp phàm ngã trở nên nhất tâm, hoặc vì những lý do cá nhân hay ích kỷ, hoặc nhất tâm với linh hồn.

And then we have a soul-infusing personality. Probably the soul is always to a degree infusing the personality, but slowly at first and much more rapidly later on. So we want to align with the causal body or the egoic lotus, and this is the body egoic. Man becomes the One. We are always resolving the many into the One; that is our goal.

Rồi chúng ta có một phàm ngã được linh hồn thấm nhuần. Có lẽ linh hồn luôn thấm nhuần phàm ngã ở một mức độ nào đó, nhưng lúc đầu chậm rãi và về sau nhanh hơn nhiều. Vì vậy, chúng ta muốn chỉnh hợp với thể nguyên nhân hay Hoa Sen Chân Ngã, và đây chính là thể chân ngã. Con người trở thành Đấng Duy Nhất. Chúng ta luôn quy tụ cái nhiều về Đấng Duy Nhất; đó là mục tiêu của chúng ta.

[5] Each life that the Personality leads is, at the close, represented by some geometrical figure, some utilization of the lines of the cube, and their demonstration in a form of some kind.

[5] Mỗi kiếp sống của phàm ngã, khi kết thúc, được biểu thị bằng một hình thể hình học nào đó, một cách vận dụng nào đó các đường nét của khối lập phương và sự biểu hiện của chúng trong một hình tướng thuộc loại nào đó.

Probably that demonstration is sounding; probably it has its chord. For most of us, most of the time, it is probably not a very pleasant chord.

Có lẽ sự thể hiện ấy có âm thanh; có lẽ nó có hợp âm riêng. Đối với hầu hết chúng ta và trong phần lớn thời gian, đó có lẽ không phải là một hợp âm dễ chịu.

The regularity is not there: some variation on the cube, the cube of space. How many vertices would there be? Maybe eight—yes, eight—with some central point. It is also associated with the number six and, in a strange way, with Mars.

Không có tính đều đặn: đó là một biến thể nào đó của khối lập phương, khối lập phương của không gian. Nó có bao nhiêu đỉnh? Có lẽ là tám—đúng, tám—cùng một điểm trung tâm nào đó. Nó cũng liên hệ với số sáu và, theo một cách kỳ lạ, với Sao Hỏa.

It is all summarized at the end of an incarnation as a geometrical figure: some use of the lines of the cube, demonstrated in a form of some kind.

Tất cả đều được tổng kết vào cuối một lần lâm phàm dưới dạng một hình hình học: một cách sử dụng nào đó các đường của khối lập phương, được thể hiện trong một loại hình tướng nào đó.

[6] Intricate and uncertain in outline and crude in design are the forms of the earlier lives;

[6] Các hình tướng của những kiếp sống ban đầu có đường nét phức tạp, bất định và thiết kế thô sơ;

Maybe these cubical forms.

Có lẽ đó là những hình tướng dạng lập phương này.

[7] definite and clear in outline are the forms built by the average advanced man of this generation. But when he steps upon the Path of Discipleship, the purpose consists in merging all these many lines into one line, and gradually this consummation is achieved.

[7] còn những hình tướng do người tiến hóa trung bình của thế hệ này kiến tạo thì có đường nét xác định và rõ ràng. Nhưng khi y bước vào Con Đường Đệ Tử, mục đích là hợp nhất tất cả những đường nét ấy thành một đường duy nhất, và sự hoàn tất này dần dần đạt được.

So from intricate and indefinite to definitely clear, and then finally into one line, which is created by the many lines. So many occult hints by means of which the master can read the progress of a particular life.

Như vậy, từ phức tạp và bất định chuyển sang xác định và rõ ràng, rồi cuối cùng thành một đường duy nhất do nhiều đường tạo nên. Có biết bao gợi ý huyền bí mà qua đó Chân sư có thể đọc được bước tiến của một sự sống cụ thể.

The time will come when we have that kind of symbolic vision, and we'll be able to see in

Sẽ đến lúc chúng ta có loại linh thị biểu tượng ấy và có thể thấy, dưới dạng tổng kết,

summary what the life has meant. Right now we're the ones who are living these irregular and indefinite designs, and maybe there is some definiteness as we are progressing, but probably not so many of us are having the many resolved into the one. And maybe by the time we're an arhat, that is an initiate of the fourth degree, or a master, we will have that kind of resolution, kind of makes you think of the antahkarana as well.

ý nghĩa của một kiếp sống. Hiện giờ, chính chúng ta đang sống theo những thiết kế bất quy tắc và bất định này; có lẽ khi tiến bước, chúng ta đạt được phần nào tính xác định, nhưng có lẽ không nhiều người trong chúng ta đang quy tụ cái nhiều về cái một. Có lẽ khi trở thành một vị La Hán, tức điểm đạo đồ bậc bốn, hoặc một Chân sư, chúng ta sẽ đạt được loại quy tụ ấy; điều này cũng khiến các bạn nghĩ đến antahkarana.

The lines and qualities of the vehicles of the personality resolve at length into one bridge of light which reaches into the Spiritual Triad.

Cuối cùng, các đường nét và phẩm tính của những hiện thể phàm ngã quy tụ thành một cây cầu ánh sáng duy nhất vươn đến Tam Nguyên Tinh Thần.

[8] The Master is He Who has blended all the lines of fivefold development first into the three, and then into the one. The six-pointed star becomes the five-pointed star,

[8] Chân sư là Đấng trước hết đã hòa nhập mọi đường nét của sự phát triển ngũ phân thành ba, rồi thành một. Ngôi sao sáu cánh trở thành ngôi sao năm cánh,

The Master has blended all the lines of fivefold development into the three, then into the one. In a way, the three is the soul, because the soul is called the triangle from a certain perspective. The true soul, the Spiritual Triad, is the three. And then the Monad, it means one. It's found there, in the word monk and monastery, you know. Monad, it means the one. The six-pointed star becomes the five-pointed star. That's, one of them is the star of initiation. From another perspective, the five-pointed star becomes the six-pointed star, which is the symbol called Solomon's seal, and is the symbol of the Monad, whereas the five-pointed star is another one of the symbols of the soul.

Chân sư đã hòa nhập tất cả các đường phát triển ngũ phân thành ba, rồi thành một. Theo một cách nào đó, ba là linh hồn, vì từ một góc nhìn nhất định, linh hồn được gọi là tam giác. Linh hồn đích thực, tức Tam Nguyên Tinh Thần, là ba. Rồi chân thần có nghĩa là một. Các bạn biết đấy, ý nghĩa ấy được tìm thấy trong các từ "tu sĩ" và "tu viện". Chân thần có nghĩa là một. Ngôi sao sáu cánh trở thành ngôi sao năm cánh. Một trong số đó là ngôi sao điểm đạo. Từ một góc nhìn khác, ngôi sao năm cánh trở thành ngôi sao sáu cánh, biểu tượng được gọi là ấn của Solomon và là biểu tượng của chân thần, trong khi ngôi sao năm cánh là một biểu tượng khác của linh hồn.

The six-pointed star has something to do with the personality as a whole on a lower turn of the spiral; on a higher turn, it is the Monad.

Trên một vòng xoắn thấp, ngôi sao sáu cánh có liên quan đến toàn thể phàm ngã; trên một vòng xoắn cao, nó là chân thần.

[9] the cube becomes the triangle, and the triangle becomes the one;

[9] khối lập phương trở thành tam giác, và tam giác trở thành một;

The cube always represents a lower six compared with a three or a one.

Khối lập phương luôn tượng trưng cho số sáu thấp khi so với số ba hoặc số một.

[10] whilst the one (at the end of the greater cycle) becomes the point in the circle of manifestation.

[10] trong khi cái một ấy, vào cuối chu kỳ lớn hơn, trở thành điểm trong vòng tròn biểu hiện.

Maybe we should say the sphere of manifestation.

Có lẽ chúng ta nên nói là khối cầu biểu hiện.

So this, what we have here is somehow a very important little sequence of geometrical transformations which symbolize where the man stands on the path of initiation, really. It's kind of interesting when you look at Gemini. Pollux, it looks like two major stars, and then a number of stars which sort of draw out what have been interpreted as the twins. But Pollux is a single supergiant star and stands for the one that is found in any seven-fold system. Castor, I've mentioned it, is three pairs of doubles, or the six. It's the one and the six. And the different stars of initiation flash forth at certain points. I think the five-pointed star is, in a way, preliminary. Maybe there is a Monadic six-pointed star, and DK even mentions the seven-pointed star, which we would imagine applies to the Monad, or to the, let's say, the Monadic aspect, the free, liberated Monadic aspect of a Chohan of the seventh degree.

Như vậy, những gì chúng ta có ở đây bằng cách nào đó là một chuỗi biến đổi hình học nhỏ nhưng rất quan trọng, thực sự tượng trưng cho vị trí của con người trên Con Đường Điểm Đạo. Khá thú vị khi các bạn quan sát Song Tử. Pollux trông như hai ngôi sao chính, rồi có một số ngôi sao phác họa hình ảnh được diễn giải là cặp song sinh. Nhưng Pollux là một ngôi sao siêu khổng lồ đơn nhất và tượng trưng cho cái một được tìm thấy trong bất kỳ hệ thống thất phân nào. Castor, như tôi đã đề cập, là ba cặp sao đôi, tức số sáu. Đó là một và sáu. Những ngôi sao điểm đạo khác nhau lóe sáng tại một số điểm nhất định. Theo một cách nào đó, tôi nghĩ ngôi sao năm cánh mang tính chuẩn bị. Có lẽ có một ngôi sao sáu cánh chân thần, và Chân sư DK thậm chí còn đề cập đến ngôi sao bảy cánh mà chúng ta có thể hình dung là áp dụng cho chân thần, hay nói cách khác, cho phương diện chân thần tự do, được giải thoát của một Đức Chohan bậc bảy.

Whereas the six-pointed star as a star of initiation, incidentally on all of the

Trong khi đó, ngôi sao sáu cánh là một ngôi sao điểm đạo. Nhân tiện, ấn của Vua

buildings of Akbar the Great, Mughal emperor who was King Solomon, so King Solomon's seal was found on his buildings. And I saw this in Agra, the one time I had been in India. Eventually, it's kind of interesting. The six-pointed star at first relates to the Deva kingdom, double it and you get the twelve, twelve signs of the zodiac. And the five-pointed star relates to the human kingdom, double it and you get the ten, which points to a greater zodiac. A zodiac of twelve plus the zodiac of ten, you have man, or the Devas and man together, you get the twenty-two, which is considered to be one of those indicative, mystical, magical numbers.

Solomon được tìm thấy trên tất cả các công trình của Akbar Đại Đế, vị hoàng đế Mughal từng là Vua Solomon. Tôi đã nhìn thấy điều này ở Agra trong lần duy nhất đến Ấn Độ. Xét cho cùng, điều này khá thú vị. Ban đầu, ngôi sao sáu cánh liên hệ với giới thiên thần; nhân đôi nó, các bạn có số mười hai, tức mười hai dấu hiệu hoàng đạo. Ngôi sao năm cánh liên hệ với giới nhân loại; nhân đôi nó, các bạn có số mười, chỉ đến một hoàng đạo lớn hơn. Một hoàng đạo gồm mười hai cộng với một hoàng đạo gồm mười; khi có con người, hay các thiên thần và con người cùng nhau, các bạn có số hai mươi hai, vốn được xem là một trong những con số biểu thị, thần bí và huyền thuật ấy.

Twenty-two has a lot to do with our Solar Logos as well, especially as he is manifesting at the present time through a second ray personality and a second ray soul. And later, maybe it'll be as a two-two-two, which would be a six, which would tie his manifestation in with Shambhala. And we're told that Sanat Kumara, and in that respect, I suppose, our Planetary Logos is a direct disciple of the Solar Logos. Sanat Kumara establishes Shambhala, whose number is six, and then the Solar Logos from its Monadic soul and personality nature would also total to six. These are points which may be of interest in esoteric numerology. Sometimes a five is a high figure, sometimes a lower, sometimes a four is a high figure, sometimes a lower.

Số hai mươi hai cũng liên hệ nhiều với Thái dương Thượng đế của chúng ta, đặc biệt vì hiện nay Ngài đang biểu hiện qua một phàm ngã cung hai và một linh hồn cung hai. Về sau, có lẽ nó sẽ là hai-hai-hai, tức số sáu, điều sẽ liên kết sự biểu hiện của Ngài với Shamballa. Chúng ta được dạy rằng Đức Sanat Kumara và, về phương diện ấy, tôi cho rằng Đức Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta là một đệ tử trực tiếp của Thái dương Thượng đế. Đức Sanat Kumara thiết lập Shamballa, có con số là sáu; và rồi bản chất chân thần, linh hồn và phàm ngã của Thái dương Thượng đế cũng có tổng là sáu. Đây là những điểm có thể đáng quan tâm trong số học nội môn. Đôi khi số năm là con số cao, đôi khi là thấp; đôi khi số bốn là con số cao, đôi khi là thấp.

A five is a high figure when compared to or related to the fifth kingdom of nature, in contrast with the fourth. But the four is a higher figure when you contrast Buddhi, which is found on the fourth cosmic subplane, with Manas, number five, which is found on the fifth cosmic subplane. So it's possible, to turn things in various directions

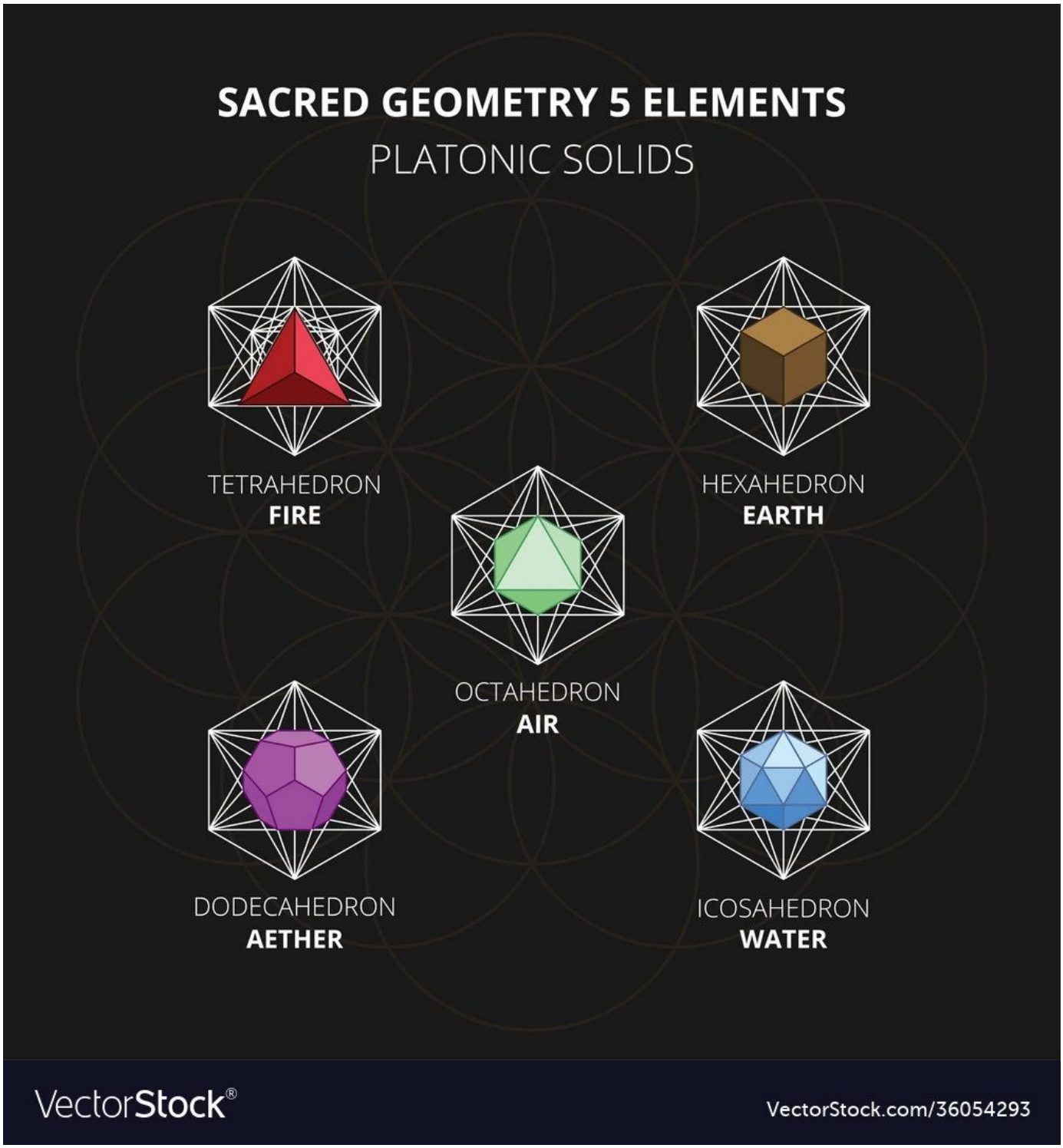
Số năm là con số cao khi được so sánh hoặc liên hệ với giới thứ năm trong tự nhiên, tương phản với giới thứ tư. Nhưng số bốn lại là con số cao hơn khi các bạn đối chiếu Bồ đề, vốn ở cõi phụ vũ trụ thứ tư, với manas, số năm, vốn ở cõi phụ vũ trụ thứ năm. Vì vậy, có thể xoay chuyển các sự vật theo nhiều

relative to each other and have a different significance.

There is a book called *The Mathematics of the Cosmic Mind*, by Plummer. It has been out for a long time. He was a Theosophist, and he deals with the cube of space. And from that cube, which is one of the five platonic solids, he is able to derive others of the platonic solids.

hướng tương quan với nhau và thu được một thâm nghĩa khác.

Có một cuốn sách của Plummer mang tên *Toán Học của Trí Tuệ Vũ Trụ*. Sách đã được xuất bản từ lâu. Ông là một nhà Thông Thiên Học và bàn đến khối lập phương của không gian. Từ khối lập phương này, một trong năm khối đa diện Platon, ông có thể suy ra những khối đa diện Platon khác.



Let's say the tetrahedron, the cube, the cube has square faces and therefore it kind of tells you something. It's got six faces, It has eight vertices but six faces, so it tells you its relationship to the six when compared to the one. The tetrahedron, a symbol of fire, just the way the cube, I think, is the symbol of earth. Tetrahedron is four triangles of equal size, three of which are vertical, more or less, or at least upward pointing, and one of which is foundational.

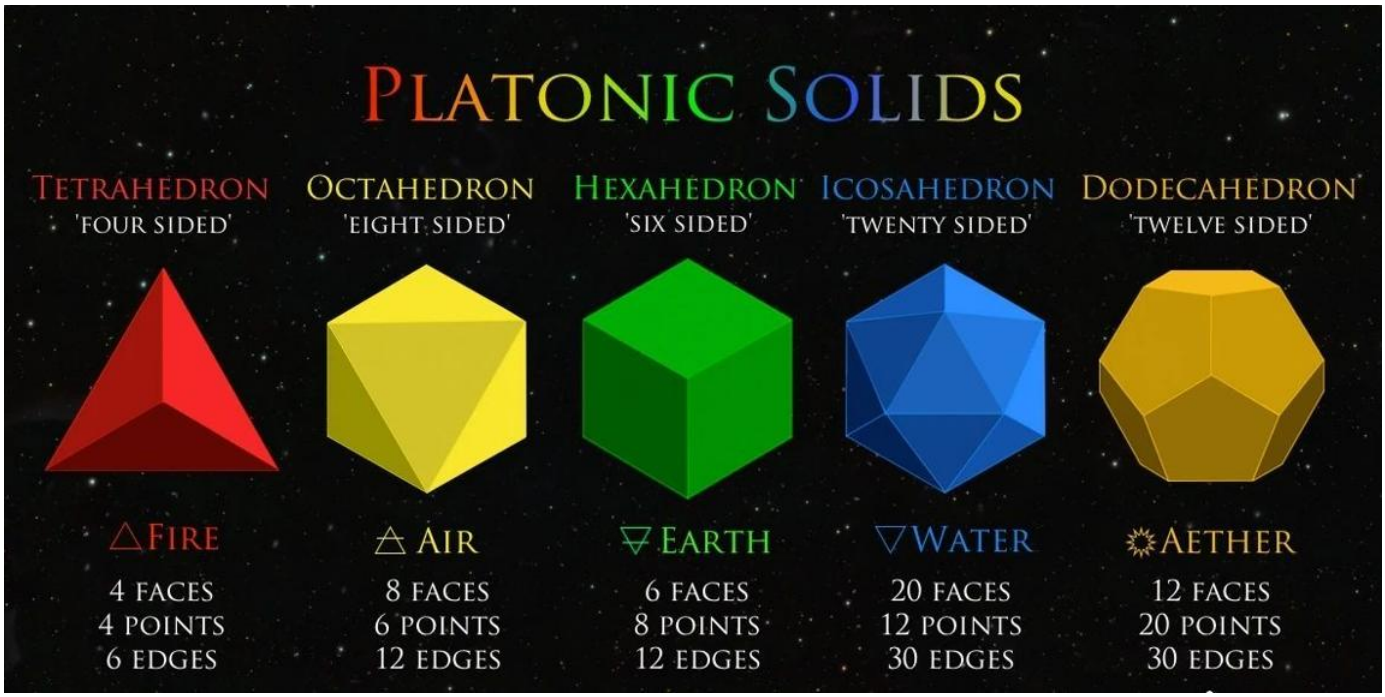
Chẳng hạn như khối tứ diện và khối lập phương. Khối lập phương có các mặt hình vuông, nên nó phần nào cho các bạn biết một điều gì đó. Nó có sáu mặt và tám đỉnh; vì có sáu mặt, nó cho thấy mối quan hệ của nó với số sáu khi so với số một. Khối tứ diện là biểu tượng của lửa, cũng như khối lập phương, theo tôi, là biểu tượng của đất. Khối tứ diện gồm bốn tam giác có kích thước bằng nhau, trong đó ba tam giác ít nhiều thẳng đứng, hoặc ít nhất hướng lên trên, còn một tam giác làm nền.

Then the octahedron has triangular faces and there are eight faces to that. And it has six vertices, I think, one, two, three, four, five, six, yes. And then there is the dodecahedron. I think it has 12 faces. I haven't counted up how many points or vertices. Is it the symbol of, is it air? Fire, earth, air, and water are covered. I would have to re-examine that. Finally, I think there is a twenty-faced figure called the icosahedron.

Tiếp theo, khối bát diện có các mặt tam giác, tổng cộng tám mặt. Tôi nghĩ nó có sáu đỉnh: một, hai, ba, bốn, năm, sáu, đúng vậy. Rồi có khối mười hai mặt. Tôi nghĩ nó có 12 mặt. Tôi chưa đếm xem nó có bao nhiêu điểm hay đỉnh. Nó có phải là biểu tượng của khí không? Lửa, đất, khí và nước đều đã được đề cập. Tôi sẽ phải xem xét lại điều đó. Cuối cùng, tôi nghĩ có một hình hai mươi mặt gọi là khối hai mươi mặt.

We can look at the Platonic solids and the elements. The tetrahedron has triangular faces, and I think it represents earth. [The speaker revisits this assignment below.] And we have the square faces for the cube. And again, try a pyramidal structure here and triangular faces for the icosahedron. And this would be the dodecahedron, 12 faces, which are pentagonal. So the relationship between the 12 and the 5 is very interesting musically also. The 12 semitones, but the 5 black keys, as it were. And then the icosahedron, I think 20 faces of triangles. Three of them have triangular faces, one pentagonal, and the other square.

Chúng ta có thể xem xét các khối đa diện Platon và những nguyên tố. Khối tứ diện có các mặt tam giác, và tôi nghĩ nó tượng trưng cho đất. [Diễn giả xem xét lại sự quy định này ở phần dưới.] Khối lập phương có các mặt hình vuông. Và ở đây, một lần nữa, hãy thử hình dung một cấu trúc kim tự tháp và các mặt tam giác của khối hai mươi mặt. Đây là khối mười hai mặt, có 12 mặt ngũ giác. Vì thế, mối quan hệ giữa số 12 và số 5 cũng rất thú vị về phương diện âm nhạc. Có 12 nửa cung, nhưng có thể nói là 5 phím đen. Rồi khối hai mươi mặt, theo tôi, có 20 mặt tam giác. Ba khối có mặt tam giác, một khối có mặt ngũ giác và khối kia có mặt vuông.



These are interesting to look up, along with the various elements. Is there a sixth Platonic solid? Probably not. What do they represent? The five basic elements, earth, air, fire, water, and the universe, or maybe aether. The cube is associated with earth and reconnecting energy to nature. The octahedron with air and cultivating acceptance and compassion. I suppose—I don't know whether that is a particular element assignment. It is in the *Timaeus*. Some of us may remember reading the *Timaeus* in our studies of philosophy, but here I do not see the discussion of which elements the solids represent.

Việc tìm hiểu những khối này cùng các nguyên tố khác nhau thật thú vị. Có khối đa diện Platon thứ sáu không? Có lẽ là không. Chúng tượng trưng cho điều gì? Năm nguyên tố cơ bản: đất, khí, lửa, nước và vũ trụ, hoặc có lẽ dĩ thái. Khối lập phương liên hệ với đất và việc tái kết nối năng lượng với tự nhiên. Khối bát diện liên hệ với khí và việc vun bồi sự chấp nhận cùng lòng từ bi. Tôi cho là vậy—tôi không biết đó có phải là một cách quy định nguyên tố cụ thể hay không. Nó nằm trong *Timaeus*. Một số người trong chúng ta có thể nhớ đã đọc *Timaeus* khi nghiên cứu triết học, nhưng ở đây tôi không thấy phần thảo luận về những nguyên tố mà các khối đa diện tượng trưng.

Somewhere you'll find that. Maybe the icosahedron is, or rather, is maybe air, or maybe aether. I'm not sure. I'm pretty sure that tetrahedron is fire and the cube is earth. It tells us, however, that the octahedron is the element of air. What does the octahedron represent? Air. What is the element of the dodecahedron? I think Plummer maybe gives reasons why this is so. The dodecahedron is a twelve-sided figure with pentagons as its faces. It corresponds to

Ở đâu đó các bạn sẽ tìm thấy điều ấy. Có lẽ khối hai mươi mặt là khí, hoặc có lẽ là dĩ thái. Tôi không chắc. Tôi khá chắc rằng khối tứ diện là lửa và khối lập phương là đất. Tuy nhiên, tài liệu cho chúng ta biết khối bát diện là nguyên tố khí. Khối bát diện tượng trưng cho điều gì? Khí. Nguyên tố của khối mười hai mặt là gì? Tôi nghĩ Plummer có lẽ đưa ra những lý do giải thích tại sao lại như vậy. Khối mười hai mặt là một hình có mười hai mặt ngũ giác. Nó tương ứng với tinh chất

quintessence, the element of the heavens. Maybe that is the ether, the fifth element. We do not necessarily have to accept this as absolutely true, but that is the way it seems to be: maybe ether, maybe the universe. What about the icosahedron?

thứ năm, nguyên tố của các tầng trời. Có lẽ đó là dĩ thái, nguyên tố thứ năm. Chúng ta không nhất thiết phải chấp nhận điều này là chân lý tuyệt đối, nhưng dường như là như vậy: có lẽ dĩ thái, có lẽ vũ trụ. Còn khối hai mươi mặt thì sao?

What is the element of the icosahedron? It has twelve vertices and thirty edges; all of this has significance. Twenty triangular faces. How many tetrahedrons are there in an octahedron? The four classical elements —earth, air, water, and fire—are associated with regular solids: earth with the cube, air with the octahedron, and water with the icosahedron. And no doubt, if we were to make a study of this, we could come up with a reason for it. 62 vertices, edges, and faces all together. It has, and of course water sometimes simply represents matter. So what have we got so far? The fire is the tetrahedron, the simplest element from which, depends on how you look at it, but many other elements are derived. As Master Morya said, well, there are fiery people and whatever the horoscope says, and fire is the major element, he said.

Nguyên tố của khối hai mươi mặt là gì? Nó có mười hai đỉnh và ba mươi cạnh; tất cả những điều này đều có thâm nghĩa. Nó có hai mươi mặt tam giác. Có bao nhiêu khối tứ diện trong một khối bát diện? Bốn nguyên tố cổ điển—đất, khí, nước và lửa—liên hệ với các khối đa diện đều: đất với khối lập phương, khí với khối bát diện và nước với khối hai mươi mặt. Chắc chắn nếu nghiên cứu điều này, chúng ta có thể tìm ra lý do. Tổng cộng có 62 đỉnh, cạnh và mặt. Và dĩ nhiên, đôi khi nước chỉ đơn giản tượng trưng cho vật chất. Vậy đến giờ chúng ta có gì? Lửa là khối tứ diện, nguyên tố đơn giản nhất mà từ đó, tùy theo cách nhìn, nhiều nguyên tố khác phát sinh. Như Chân sư Morya đã nói, có những người thuộc lửa, bất kể lá số chiêm tinh nói gì, và Ngài nói lửa là nguyên tố chính.

The cube, earth, no question about it, with its six square faces, we can add and we can multiply and do many, many things. That's why there are books written on this subject. They go into it in a deep sense. The, what's it, octahedron is air, according to some of these assignments. The dodecahedron represents essence, and maybe essence is aether, which is sometimes considered to be the fifth element, counting from below. There's also akasha to be dealt with, and a higher kind of fire. And then the icosahedron having the biggest surface area, and we have their representation of water. So at least that gives us some idea of the platonic solids and their meaning, and we can get into that. Each one

Khối lập phương là đất, không nghi ngờ gì, với sáu mặt vuông; chúng ta có thể cộng, nhân và làm rất nhiều việc. Vì thế có những cuốn sách viết về chủ đề này. Chúng khảo cứu nó theo một ý nghĩa sâu xa. Theo một số cách quy định này, khối bát diện là khí. Khối mười hai mặt tượng trưng cho tinh chất, và có lẽ tinh chất là dĩ thái, đôi khi được xem là nguyên tố thứ năm nếu đếm từ dưới lên. Ngoài ra còn phải đề cập đến akasha và một loại lửa cao hơn. Rồi khối hai mươi mặt có diện tích bề mặt lớn nhất và tượng trưng cho nước. Ít nhất điều đó cho chúng ta một vài ý niệm về các khối đa diện Platon và ý nghĩa của chúng, và chúng ta có thể nghiên cứu

of them will have a kind of appropriate music to go with it.

sâu hơn. Mỗi khối sẽ có một loại âm nhạc thích hợp đi kèm.

We have these geometrical transformations: six into five, or five into six when it comes to stars. We have the cube, the material, becoming the soul, the triangle. We have the soul, or triangle, or maybe Spiritual Triad becoming the one, or Monad. And the one becomes the point, and the point is the absolute synthesis, which is the infinitesimal, and it is dimensionless, and yet it exists. The true point, or the ultimate point, is what I call next to nothing, or maybe what I should say, or call it, is next to no thing. The whole universe, every universe resolves into a kind of ultimate universal point, and then is reabsorbed into absolute infinitude, and eventually, the way I look at it, hypothesis, absolute infinitude becomes the ultimate supra universal point, and is reabsorbed into absoluteness, which is pointless. And I think what I've just said is of some importance. Is it true? It certainly gives you a way of thinking about things.

Chúng ta có những biến đổi hình học này: sáu thành năm, hoặc năm thành sáu khi nói đến các ngôi sao. Chúng ta có khối lập phương, tức vật chất, trở thành linh hồn, tức tam giác. Chúng ta có linh hồn, hay tam giác, hoặc có lẽ Tam Nguyên Tinh Thần, trở thành cái một, tức chân thần. Và cái một trở thành điểm; điểm là sự tổng hợp tuyệt đối, vô cùng nhỏ và không có chiều kích, nhưng vẫn hiện hữu. Điểm đích thực hay điểm tối hậu là điều tôi gọi là gần như hư vô, hoặc có lẽ tôi nên gọi nó là gần như không còn bất kỳ sự vật nào. Toàn thể vũ trụ, mọi vũ trụ, quy tụ thành một loại điểm vũ trụ tối hậu, rồi được tái hấp thu vào vô hạn tuyệt đối. Cuối cùng, theo cách nhìn của tôi—đây là một giả thuyết—vô hạn tuyệt đối trở thành điểm siêu vũ trụ tối hậu và được tái hấp thu vào tính tuyệt đối, vốn không có điểm. Tôi nghĩ điều tôi vừa nói có phần quan trọng. Điều đó có đúng không? Chắc chắn nó cung cấp cho các bạn một cách suy nghĩ về sự vật.

The astral and Monadic planes are, in a way, parallel. Counting down two from the top, or up six from below, you have the Monadic plane; counting up two from below, or down six from the top, you have the astral plane. From that point of view, the six-pointed star, which can represent the sentiency of the astral body, resolves into the star of initiation. You see how this little book can lead into amazing directions. But from another point of view, as Solomon's seal, the six-pointed star becomes the star of the Monad. Eventually we reach a seven-pointed star. We can associate a five-pointed star with Atma and mastership, the top of human attainment, still as a human being.

Theo một cách nào đó, cõi cảm dục và cõi chân thần song song với nhau. Đếm từ trên xuống hai cõi, hoặc từ dưới lên sáu cõi, các bạn có cõi chân thần; đếm từ dưới lên hai cõi, hoặc từ trên xuống sáu cõi, các bạn có cõi cảm dục. Từ góc nhìn ấy, ngôi sao sáu cánh có thể tượng trưng cho khả năng cảm thụ của thể cảm dục và quy tụ thành ngôi sao điểm đạo. Các bạn thấy cuốn sách nhỏ này có thể dẫn chúng ta theo những hướng đáng kinh ngạc như thế nào. Nhưng từ một góc nhìn khác, với tư cách là ấn của Solomon, ngôi sao sáu cánh trở thành ngôi sao của chân thần. Cuối cùng, chúng ta đạt đến ngôi sao bảy cánh. Chúng ta có thể liên hệ ngôi sao năm cánh với atma và địa vị Chân sư, đỉnh cao thành tựu của con người khi vẫn còn là một con người.

Beyond that, the six-pointed star represents a Chohan who is not, well, as it said, they are no longer men, as are the masters. A number of different ramifications here, ways that we can go you can take up the hint if you want to make a study of this kind of geometry, and probably since we've been dealing with music, I wouldn't be surprised if there is not a sound, a chord, a note associated with these different geometrical Platonic solids. And, what we may have with the platonic solids, there are five of them, it may correlate somehow with the pentatonic scale.

Vượt ngoài điều đó, ngôi sao sáu cánh tượng trưng cho một Đức Chohan không còn là con người nữa; như đã nói, các Ngài không còn là người như các Chân sư vẫn còn. Ở đây có nhiều nhánh khác nhau và nhiều hướng chúng ta có thể đi. Nếu muốn nghiên cứu loại hình học này, các bạn có thể tiếp nhận gợi ý; và vì chúng ta đã bàn đến âm nhạc, tôi sẽ không ngạc nhiên nếu có một âm thanh, hợp âm hay âm điệu liên hệ với từng khối đa diện Platon khác nhau này. Có năm khối đa diện Platon, và có thể chúng tương ứng theo cách nào đó với âm giai ngũ cung.

I hesitate to try to sing that right now because I'm so used to singing the intermediate scale, which is the diatonic, and has seven notes and again the octave. The pentatonic scale is found in the east, and just look it up and they'll play it for you, and you'll see that a lot of the eastern music, coming from Asia, is still based on the pentatonic scale, which would make sense since its personality, the personality of the east, is the third ray, which is Brahma, and the number of Brahma is five. I am tempted to look for a demonstration of the pentatonic scale.

Tôi ngần ngại thử hát âm giai ấy ngay bây giờ vì đã quá quen hát âm giai trung gian, tức âm giai bảy nốt có thêm quãng tám. Âm giai ngũ cung được tìm thấy ở phương Đông; chỉ cần tra cứu, người ta sẽ trình diễn cho các bạn nghe, và các bạn sẽ thấy phần lớn âm nhạc phương Đông, xuất phát từ châu Á, vẫn dựa trên âm giai ngũ cung. Điều này hợp lý vì phàm ngã của phương Đông thuộc cung ba, tức Brahma, và con số của Brahma là năm. Tôi muốn tìm một phần minh họa âm giai ngũ cung.

What are the five tones of the Indonesian pentatonic scale? Why do pentatonic scales sound good? How do you make a pentatonic scale sound better? These are strange questions. What are the five pentatonic scales? That would get us into another subject. This description says the pentatonic scale has a distinct, pleasant sound that works well layered over many chords and other scales. It contains the most commonly used pitches in many popular songs, even today. Its lack of half steps contributes to its distinct sound compared with a major or

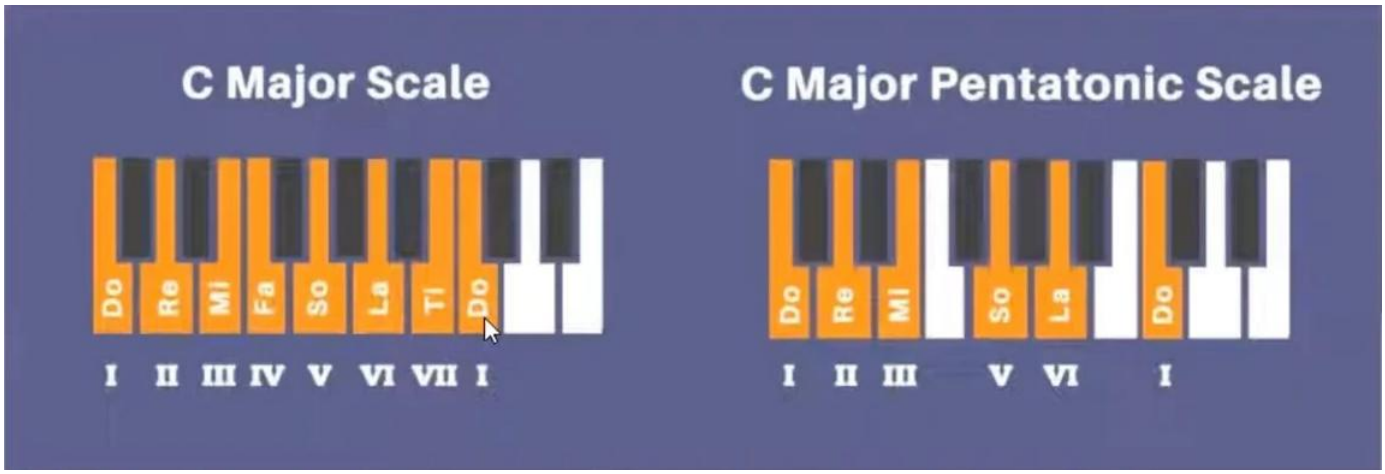
Năm âm của âm giai ngũ cung Indonesia là gì? Tại sao các âm giai ngũ cung nghe hay? Làm thế nào khiến một âm giai ngũ cung nghe hay hơn? Đó là những câu hỏi kỳ lạ. Năm âm giai ngũ cung là gì? Điều ấy sẽ đưa chúng ta sang một chủ đề khác. Phần mô tả này nói rằng âm giai ngũ cung có âm thanh đặc trưng, dễ chịu, thích hợp khi xếp lớp trên nhiều hợp âm và âm giai khác. Nó chứa những cao độ được sử dụng phổ biến nhất trong nhiều ca khúc đại chúng, ngay cả ngày nay. Việc không có nửa cung góp phần tạo nên âm thanh khác biệt của nó so với âm giai

minor scale. Here is Bobby McFerrin and the pentatonic scale.

trưởng hoặc thứ. Đây là Bobby McFerrin và âm giai ngũ cung.

I am not seeing which particular notes; I guess it depends. Omit Fa and Ti from the diatonic scale. Let's begin with C.

Tôi không thấy đó là những nốt cụ thể nào; tôi đoán điều ấy còn tùy. Hãy bỏ nốt Pha và nốt Si khỏi âm giai bảy nốt. Chúng ta hãy bắt đầu với nốt Đô.



[MDR demonstrates the diatonic and pentatonic scales vocally.] I left out the seventh note and the fourth note. And I suppose there are people who are experts in this matter. But as I say, it seems to relate to Brahma and an earlier system, and to the third ray. Here is the C-major pentatonic scale. Here is the C-major diatonic scale, the one we are used to with regard to the second major solar system. Earlier times, and Eastern music, use the pentatonic. Omit Fa.

[MDR dùng giọng hát minh họa âm giai bảy nốt và âm giai ngũ cung.] Tôi đã bỏ nốt thứ bảy và nốt thứ tư. Tôi cho rằng có những người là chuyên gia về vấn đề này. Nhưng như tôi đã nói, dường như nó liên hệ với Brahma, với một hệ thống trước kia và với cung ba. Đây là âm giai ngũ cung Đô trưởng. Đây là âm giai bảy nốt Đô trưởng mà chúng ta quen dùng trong hệ mặt trời chủ yếu thứ hai. Thời trước và âm nhạc phương Đông sử dụng âm giai ngũ cung. Hãy bỏ nốt Pha.

You omit Fa and Ti, sometimes called Si: S-I.

Các bạn bỏ nốt Pha và nốt Si, đôi khi được gọi là Xi.

That should be enough. You probably had enough music from me, had enough music theory. Strangely, I never did like music theory much in music school. I came there to experience music and to perform vocally and in other ways. And immediately you're hit with all this mental stuff, which can be extremely exacting. I didn't see the reason for it. But when I started to study occultism, I found that music theory is absolutely

Như vậy là đủ. Có lẽ các bạn đã nghe đủ âm nhạc và lý thuyết âm nhạc từ tôi. Thật lạ là ở trường âm nhạc, tôi chưa bao giờ thích lý thuyết âm nhạc lắm. Tôi đến đó để trải nghiệm âm nhạc và biểu diễn bằng giọng hát cũng như những cách khác. Thế mà ngay lập tức, người ta dội vào các bạn tất cả những thứ thuộc trí tuệ này, vốn có thể đòi hỏi sự chính xác tột độ. Tôi không thấy lý do của việc đó. Nhưng khi bắt đầu nghiên cứu

essential. And in the new schools, I'm sure it will be studied because the fourth ray is the ray of mathematical exactitude. Just think about that.

huyền bí học, tôi nhận ra rằng lý thuyết âm nhạc tuyệt đối thiết yếu. Tôi chắc chắn nó sẽ được nghiên cứu trong các trường học mới vì cung bốn là cung của sự chính xác toán học. Hãy suy nghĩ về điều đó.

The ray of mathematical exactitude. So just combine the fourth and the fifth ray, which are presently, I think, the soul and personality ray of humanity, and you can see how important music is or will be for the harmonization through exact frequency or frequencies of the human race. The harmonization through exact frequencies of the human race. And it's going to be one of the first methods of healing introduced. Sound and color methods, fourth ray methods will be introduced. And in the end of *Esoteric Healing*, it gives these rather obscure Old Commentary paragraphs that describe these methods of healing.

Cung của sự chính xác toán học. Vì vậy, chỉ cần kết hợp cung bốn và cung năm, mà hiện nay theo tôi là cung linh hồn và cung phàm ngã của nhân loại, các bạn có thể thấy âm nhạc quan trọng hoặc sẽ quan trọng đến mức nào đối với việc làm hài hòa nhân loại bằng tần số hay các tần số chính xác. Làm hài hòa nhân loại bằng các tần số chính xác. Đó sẽ là một trong những phương pháp trị liệu đầu tiên được đưa vào sử dụng. Các phương pháp âm thanh và màu sắc, tức những phương pháp cung bốn, sẽ được đưa vào sử dụng. Ở cuối cuốn *Trị Liệu Huyền Môn* có những đoạn Cổ Luận khá khó hiểu mô tả các phương pháp trị liệu này.

I certainly did digress on that one. But we understand, according to the, well, law of mutation and the different kind of perspectives you can take, that the same symbol can represent very different points of tension and very different revelations. We all know if you turn a five-pointed star upside down, it's associated with the devil, devil horns and all that, and the beard of the devil. And when you turn it right side up, it's the star of the mind used more properly, but also the continuing star of initiation until a six-pointed star takes over and then a seven-pointed star, and there's also an eight-pointed star somehow associated with Sirius and with Mercury. So the same symbolic figure does not necessarily mean the same thing all the time.

Tôi quả thật đã lạc đề ở điểm đó. Nhưng theo định luật biến đổi và những góc nhìn khác nhau mà các bạn có thể sử dụng, chúng ta hiểu rằng cùng một biểu tượng có thể tượng trưng cho những điểm tập trung nhất tâm rất khác nhau và những sự mặc khải rất khác nhau. Tất cả chúng ta đều biết rằng nếu lật ngược ngôi sao năm cánh, nó liên hệ với ma quỷ, những chiếc sừng và bộ râu của ma quỷ. Khi các bạn xoay nó về đúng chiều, nó là ngôi sao của trí tuệ được sử dụng thích đáng hơn, nhưng cũng tiếp tục là ngôi sao điểm đạo cho đến khi một ngôi sao sáu cánh thay thế, rồi đến ngôi sao bảy cánh. Ngoài ra còn có một ngôi sao tám cánh bằng cách nào đó liên hệ với Sirius và Sao Thủy. Vì vậy, cùng một hình biểu tượng không nhất thiết lúc nào cũng có cùng ý nghĩa.

What context do you put it in? Maybe the six-pointed star, as I tried to say, can be associated with the astral plane, but also

Các bạn đặt nó vào bối cảnh nào? Có lẽ ngôi sao sáu cánh, như tôi đã cố gắng trình bày, có thể liên hệ với cõi cảm dục, nhưng cũng liên

with the Monadic plane. We have to take a look at the context in which any symbol does appear.

hệ với cõi chân thần. Chúng ta phải xem xét bối cảnh mà bất kỳ biểu tượng nào xuất hiện.

[11] Hence the effort made to teach all devotees simplicity,

[11] Do đó có nỗ lực nhằm dạy cho mọi người sùng tín đức tính giản dị,

I have not given a very good example, have I?

Tôi đã không nêu một tấm gương tốt lắm, phải không?

[12] based on a trinity of foundation truths, and the inculcation of one-pointedness.

[12] đặt nền tảng trên một bộ ba chân lý căn bản, và vun bồi tính nhất tâm.

That makes sense. If we start with simplicity and clarity, and build from them, our conclusions and determinations are much more likely to be accurate.

Điều đó hợp lý. Nếu bắt đầu bằng tính đơn giản và sự rõ ràng rồi xây dựng từ đó, các kết luận và quyết định của chúng ta có nhiều khả năng chính xác hơn.

[13] Each life tends to greater stability but seldom is the three-fold Personality yet to be found lined up,

[13] Mỗi kiếp sống đều hướng đến sự ổn định lớn hơn, nhưng hiếm khi phàm ngã tam phân đã chỉnh thành một đường thẳng, nếu tôi[Trang 6] có thể diễn đạt như vậy,

He deals with that in relation to Sagittarius, as I've said, the one-pointedness of the disciple.

Như tôi đã nói, Ngài đề cập đến điều đó trong mối liên hệ với Nhân Mã, tức tính nhất tâm của đệ tử.

It is not only horizontal one-pointedness; it is one-pointedness however you point the arrow, including from below to above. The personality is seldom found lined up—not only within itself, but

Đó không chỉ là tính nhất tâm theo chiều ngang; đó là tính nhất tâm theo bất kỳ hướng nào các bạn nhắm mũi tên, kể cả từ dưới lên trên. Phàm ngã hiếm khi được chỉnh hợp—không chỉ trong chính nó mà còn

[14] with the causal consciousness.

[14] với tâm thức nguyên nhân.

That is less frequent than just alignment within itself, where you have an integrated, effective personality, but maybe one that is not especially spiritual. It's just effective and

Điều này ít xảy ra hơn sự chỉnh hợp trong chính phàm ngã, nơi các bạn có một phàm ngã tích hợp và hữu hiệu nhưng có lẽ không đặc biệt tinh thần. Nó chỉ hữu hiệu và thông

intelligent. So every life tends to greater stability, but seldom is there an alignment with the real causal consciousness, the consciousness as found within the Egoic Lotus.

minh. Vì vậy, mỗi kiếp sống đều hướng đến sự ổn định lớn hơn, nhưng hiếm khi có sự chỉnh hợp với tâm thức nguyên nhân đích thực, tức tâm thức được tìm thấy trong Hoa Sen Chân Ngã.

[15] Temporary moments occur when this is the case and when (in moments of highest aspiration and for purposes of unselfish endeavor) the higher and the lower form a line direct.

[15] Đôi khi có những khoảnh khắc tạm thời đạt được điều này, khi cái cao và cái thấp tạo thành một đường thẳng trực tiếp —trong những lúc khát vọng cao cả nhất và nhằm thực hiện nỗ lực vô vị kỷ.

So let's remember how we got there in the moments of really unselfish service and of uncompromising aspiration for contact with the higher points of tension. And maybe you remember in your own life those moments that got you there, you know.

Vì vậy, hãy nhớ chúng ta đã đạt đến đó như thế nào trong những khoảnh khắc phụng sự thực sự vô kỷ và khát vọng không thỏa hiệp nhằm tiếp xúc với các điểm tập trung nhất tâm cao hơn. Có lẽ các bạn nhớ những khoảnh khắc trong đời mình đã đưa mình đến đó.

For me, it's often been music, and certain moments of music have taken me into that, so I imagine, into that state for other people. It may be other things, and it may be meditation, and it may be a form of service, whatever works, you know. Let's be pragmatic about it.

Đối với tôi, đó thường là âm nhạc, và một số khoảnh khắc âm nhạc đã đưa tôi vào trạng thái ấy; vì vậy, tôi hình dung đối với người khác cũng như vậy. Có thể đó là những điều khác, có thể là tham thiền, hoặc có thể là một hình thức phụng sự—bất cứ điều gì hữu hiệu. Hãy tiếp cận một cách thực dụng.

[16] Usually the emotional body, through violent emotion and vibration, or a fluctuating restlessness,

[16] Thông thường, thể cảm dục liên tục mất chỉnh hợp vì cảm xúc và rung động dữ dội, hoặc vì trạng thái bất an dao động.

“I like this; I don’t like that. I’m attracted; I’m repelled.” DK calls it the complexities of the emotional life. In the *Yoga Sutras*, we have to quiet the modifications of the versatile psychic nature, emotional and mental. The emotional body

“Tôi thích điều này; tôi không thích điều kia. Tôi bị thu hút; tôi bị đẩy lùi.” Chân sư DK gọi đó là những điều phức tạp của đời sống cảm xúc. Trong *Kinh Yoga*, chúng ta phải làm lắng dịu những biến thái của bản chất thông linh dễ biến đổi, cả cảm xúc lẫn trí tuệ. Thể cảm dục

[17] is continuously out of alignment. Where the emotional body may be momentarily aligned, then the mental

[17] Khi thể cảm dục có thể tạm thời chỉnh hợp, thể trí lại đóng vai trò cản trở, ngăn không cho những gì từ cõi cao thấm

body acts as an obstruction, preventing the percolation

—imagine your coffee maker—

—hãy hình dung chiếc máy pha cà phê của các bạn—

[18] down from the higher to the lower, and so to the physical brain.

[18] xuống cõi thấp và từ đó đến bộ não hồng trần.

Our emotions often get in the way, and that's why we talk about an alignment between soul, mind, brain, and sometimes we leave out, the astral body from that alignment, we try to negate that, but it does so often get in the way. I have a clear idea, I know what I want, I try to achieve it, but sometimes I just don't feel like it, you know what I mean? Some other errant desire leads me astray from my mental purpose, which comes from a mind held steady in the light. Here is the encouraging news:

Cảm xúc thường cản trở chúng ta, và đó là lý do chúng ta nói về sự chỉnh hợp giữa linh hồn, thể trí và bộ não; đôi khi chúng ta loại thể cảm dục khỏi sự chỉnh hợp ấy và cố gắng vô hiệu hóa nó, nhưng nó thường xuyên cản trở. Tôi có một ý tưởng rõ ràng, biết mình muốn gì và cố gắng đạt được điều đó, nhưng đôi khi tôi lại không muốn làm. Các bạn hiểu ý tôi chứ? Một ham muốn lạc hướng nào đó dẫn tôi rời xa mục đích trí tuệ vốn xuất phát từ thể trí được giữ vững trong ánh sáng. Đây là tin đáng khích lệ:

[19] It takes many lives of strenuous endeavor before the emotional body can be stilled and a mental body built that will act as a filter and not as an impediment.

[19] Phải trải qua nhiều kiếp sống nỗ lực gian khổ thì thể cảm dục mới có thể lắng yên và một thể trí mới được kiến tạo để hoạt động như bộ lọc chứ không phải vật cản.

And that's quite a statement. In the magical process, that's very necessary, because the emotions have to be involved in that process of magic, of taking the idea from the soul to the mind, making it desirable with the emotional body, and then undergoing the etheric process, which will lead to materialization on the physical plane. Strenuous endeavor, are we ready for that? Have we already participated in that? I'm thinking sometimes of the relationship of Mercury to Scorpio, or of the uses of mind in the sign Scorpio.

Đó là một phát biểu đáng kể. Trong tiến trình huyền thuật, điều này rất cần thiết, vì cảm xúc phải tham gia vào tiến trình huyền thuật ấy: đưa ý tưởng từ linh hồn đến thể trí, khiến nó trở nên đáng khao khát đối với thể cảm dục, rồi trải qua tiến trình dĩ thái dẫn đến sự hiện hình trên cõi hồng trần. Nỗ lực gian khổ—chúng ta đã sẵn sàng cho điều đó chưa? Chúng ta đã tham gia vào việc ấy chưa? Đôi khi tôi nghĩ đến mối quan hệ của Sao Thủy với Hổ Cáp, hoặc việc sử dụng trí tuệ trong dấu hiệu Hổ Cáp.

And we do know that the second initiation pretty well takes us into the stage where the emotional body is behaving as it should. And so Scorpio being the preeminent sign of the second initiation, not to negate the first and third initiations, but preeminently of the second initiation, it's the relationship of the mind in Scorpio which helps us do this. A mind which controls the astral body, and a mind which looks upward toward the soul, and toward the Buddhic plane, and brings down those higher energies, and helps to regulate the versatile nature of the fluid psychic apparatus, namely kama-manas.

Chúng ta biết lần điểm đạo thứ hai gần như đưa mình vào giai đoạn mà thể cảm dục hành xử đúng như nó phải hành xử. Vì vậy, Hổ Cáp là dấu hiệu nổi bật nhất của lần điểm đạo thứ hai—không phủ nhận lần điểm đạo thứ nhất và thứ ba, nhưng nổi bật nhất là lần thứ hai—và chính mối quan hệ của trí tuệ trong Hổ Cáp giúp chúng ta thực hiện điều này. Đó là một thể trí kiểm soát thể cảm dục, hướng lên linh hồn và cõi Bồ đề, đưa xuống những năng lượng cao hơn ấy và giúp điều hòa bản chất dễ biến đổi của bộ máy thông linh linh động, tức trí-cảm.

[20] Even when this has been somewhat accomplished and the emotional body is stabilized and a pure reflector,

[20] Ngay cả khi điều này đã đạt được phần nào, thể cảm dục đã ổn định và trở thành tấm phản chiếu thuần khiết,

Reflector of what? The love of the soul, the loving wisdom of Buddhi?

Phản chiếu điều gì? Tình thương của linh hồn, minh triết đầy bác ái của Bồ đề chăng?

[21] and the mental body serves the purpose of a sensitive plate and discriminator,

[21] còn thể trí phục vụ như một tấm bản nhạy cảm, một cơ năng phân biện,

Upon which the soul can make its impression.

mà trên đó linh hồn có thể ghi dấu ấn của mình.

[22] and the intelligent explainer of the higher imparted truth,—even then, I say, it takes much discipline and many lives of effort

[22] và một cơ năng giải thích sáng suốt chân lý được truyền đạt từ cõi cao—ngay cả khi ấy, Tôi xin nói rằng vẫn cần nhiều kỷ luật và nhiều kiếp sống nỗ lực

—many lives—

—nhiều kiếp sống—

[23] to align the two at the same time.

[23] để chỉnh hợp cả hai cùng một lúc.

This is maybe a section of the paragraph that a lot of students don't want to read. They want it right now, they want accomplishment right now, and the

Có lẽ đây là phần của đoạn văn mà nhiều đạo sinh không muốn đọc. Họ muốn có ngay bây giờ, muốn thành tựu ngay bây giờ, và không thích nghe nói rằng cần nhiều kiếp sống

discussion of many lives before there can be the kind of alignment that we're talking about is distasteful to them. So at least we want to stabilize our emotional body, and it will be less subject to glamour and more reflective of the higher love energy. And the mental body will get the impressions from the mind held steady in the light. It will be light, and it will be able to discriminate between thoughts which are just thoughts and those which are of the soul. And it will be able to interpret, because that's a Mercurian word relating to the mental body, third ray, mercury, mental body, not just the fourth ray, okay? And even then I say, he says, it takes much discipline and many lives of effort to align the mental body and the astral body at the same time.

trước khi có thể đạt được loại chỉnh hợp mà chúng ta đang bàn đến. Vì vậy, ít nhất chúng ta muốn ổn định thể cảm dục để nó bớt lệ thuộc vào ảo cảm và phản chiếu tốt hơn năng lượng bác ái cao siêu. Thể trí sẽ tiếp nhận các ấn tượng từ trí được giữ vững trong ánh sáng. Nó sẽ là ánh sáng và có khả năng phân biện giữa những tư tưởng chỉ đơn thuần là tư tưởng với những tư tưởng thuộc linh hồn. Nó cũng có thể diễn giải, vì "diễn giải" là một từ thuộc Sao Thủy liên hệ với thể trí: cung ba, Sao Thủy, thể trí, chứ không chỉ cung bốn. Và Ngài nói rằng ngay cả khi ấy vẫn cần nhiều kỷ luật cùng nhiều kiếp sống nỗ lực để đồng thời chỉnh hợp thể trí và thể cảm dục.

So maybe one or the other may function, but let's get them really into alignment. And how many is many? How long have we been working on this? Do we find that we are just beginning, or have we made some progress already in other lives? Is the idea that it's necessary, something new to us and of importance now but not before? Or did we bring in the sense that this is important? I remember that as an opera director, I worked very much out of the dramatic potential of the astral body. And the mind was simply used to make the proper arrangements which would bring out authenticity of emotional expression while the singer was singing.

Có lẽ thể này hoặc thể kia có thể hoạt động, nhưng hãy thực sự đưa chúng vào sự chỉnh hợp. Và "nhiều" là bao nhiêu? Chúng ta đã thực hiện điều này bao lâu rồi? Chúng ta thấy mình chỉ mới bắt đầu hay đã đạt được phần nào tiến bộ trong các kiếp sống khác? Ý tưởng rằng điều này cần thiết có phải là điều mới mẻ và quan trọng với chúng ta hiện nay nhưng trước kia thì không? Hay chúng ta đã mang theo cảm thức rằng điều này quan trọng? Tôi nhớ khi còn là đạo diễn opera, tôi làm việc rất nhiều dựa trên tiềm năng kịch tính của thể cảm dục. Thể trí chỉ được dùng để sắp xếp thích đáng nhằm làm nổi bật tính chân thực của sự biểu đạt cảm xúc trong khi ca sĩ hát.

Not always an easy thing to do, because there's an integration issue there. Some people stand there like a stick and sing beautifully. Others can act wonderfully, but they don't have quite the voice. And to put the two together, singing and acting is rare. And that was my job. But it was more centered in the emotions with the mind sort

Điều ấy không phải lúc nào cũng dễ thực hiện vì có một vấn đề về sự tích hợp. Một số người đứng đó cứng như khúc gỗ nhưng hát rất hay. Những người khác diễn xuất tuyệt vời nhưng giọng hát lại không được như thế. Kết hợp cả hai, ca hát và diễn xuất, là điều hiếm có. Đó là công việc của tôi. Nhưng công việc ấy tập trung nhiều hơn vào cảm xúc,

of guiding relationships on the stage, but not as important as the astral vehicle. But maybe when things work right, the two were aligned. And maybe we can think about our own life right now and how mind and emotions in kama-manas align, and also how to separate mind from emotions so we have more independent control over them. Carl Jung used to speak a lot about what he called feeling-toned thoughts.

trong khi thể trí phần nào hướng dẫn các mối quan hệ trên sân khấu nhưng không quan trọng bằng hiện thể cảm dục. Tuy nhiên, có lẽ khi mọi việc diễn ra đúng đắn, cả hai đã chỉnh hợp. Có lẽ giờ đây chúng ta có thể suy nghĩ về đời sống của chính mình, về cách trí tuệ và cảm xúc chỉnh hợp trong trí-cảm, cũng như cách tách trí tuệ khỏi cảm xúc để có quyền kiểm soát độc lập hơn đối với chúng. Carl Jung thường nói nhiều về điều ông gọi là những tư tưởng nhuốm màu cảm xúc.

That's just another name for kama-manas, isn't it? You can't think but you feel. You can't feel but you think. And we want to be able to separate the two as to have greater independence of control and the greater possibility for integrating the two along with the etheric physical.

Đó chỉ là một tên gọi khác của trí-cảm, phải không? Các bạn không thể suy nghĩ mà không cảm thấy; không thể cảm thấy mà không suy nghĩ. Chúng ta muốn có khả năng tách hai phần này để đạt được quyền kiểm soát độc lập hơn và khả năng lớn hơn trong việc tích hợp cả hai cùng phần dĩ thái-hồng trần.

Much discipline, and many lives. This should be a cautionary tale: people must realize it takes a while.

Nhiều kỷ luật và nhiều kiếp sống. Đây phải là một lời cảnh tỉnh: mọi người phải nhận ra rằng điều này cần thời gian.

[24] When that is done, the control of the physical brain and its final alignment remain to be effected,

[24] Khi việc ấy hoàn tất, vẫn còn phải thiết lập quyền kiểm soát bộ não hồng trần và sự chỉnh hợp cuối cùng của nó,

Or brought about.

Hay làm cho điều đó xảy ra.

[25] so that it may act as a direct receiver and transmitter of the imparted teaching, and may reflect with accuracy the higher consciousness.

[25] để nó có thể hoạt động như một bộ phận trực tiếp tiếp nhận và truyền đạt giáo huấn được ban truyền, đồng thời phản chiếu chính xác tâm thức cao siêu.

And often brain cells are not sufficiently awake to do this. I was just reading where, in this pandemic, one of the results of having had it and even having recovered is a certain brain fog. I thought they described it, foggy thinking and so forth, not sharp. And

Các tế bào não thường chưa đủ thức tỉnh để thực hiện điều này. Tôi vừa đọc thấy rằng trong đại dịch này, một trong những hậu quả của việc mắc bệnh, ngay cả sau khi đã hồi phục, là tình trạng sương mù não nào đó. Tôi nghĩ người ta mô tả nó là tư duy mơ hồ và

something has gone on there to render the brain less receptive than usual to the higher impression. There's all kinds of ways we can be compromised through overemphasis, through disintegration of the vehicles, through maybe contrary motion of the vehicles. I don't know, you might have a mind that really wants to think with clarity, but your body is like hyperactive and you have some kind of restless syndrome and you can't sit still to really ponder on something.

những điều tương tự, không sắc bén. Một điều gì đó đã xảy ra khiến bộ não kém tiếp nhận ấn tượng cao siêu hơn bình thường. Có đủ mọi cách khiến chúng ta suy yếu: do nhấn mạnh quá mức, do sự tan rã của các hiện thể, hoặc có lẽ do chuyển động đối nghịch của chúng. Tôi không biết; các bạn có thể có một thể trí thực sự muốn suy nghĩ rõ ràng, nhưng thân thể lại hiếu động thái quá, mắc một loại hội chứng bồn chồn nào đó, khiến các bạn không thể ngồi yên để thực sự suy ngẫm về một điều gì.

Or you can have conflicts between the astral and mental body. You know what you want to achieve, but you also have these contrary desires and they cause a tenseness which is not a point of tension in the way we use the word point of tension positively. So all kinds of things contribute to disintegration, non-integration, and that's why it seems to take so long.

Hoặc có thể có xung đột giữa thể cảm dục và thể trí. Các bạn biết mình muốn đạt được điều gì, nhưng cũng có những ham muốn đối nghịch gây ra trạng thái căng thẳng không phải là điểm tập trung nhất tâm theo nghĩa tích cực mà chúng ta dùng thuật ngữ này. Vì vậy, đủ mọi điều góp phần gây ra sự tan rã và thiếu tích hợp, và đó là lý do dường như cần rất nhiều thời gian.

Many lives, many lives before we can get it all together.

Nhiều kiếp sống, nhiều kiếp sống trước khi chúng ta có thể kết hợp tất cả lại với nhau.

[26] Wherein, therefore, lies the macrocosmic correspondence? Where is the analogy in the Solar System?

[26] Vậy sự tương ứng đại thiên địa nằm ở đâu? Sự tương đồng trong hệ mặt trời nằm ở đâu?

DK says the fourth ray mind is an important item or piece of equipment.

Chân sư DK nói thể trí cung bốn là một phương tiện hay một bộ phận trang bị quan trọng.

Those are not the words he used, but he just said basically important in his work because it is a mind which allows for analogical thinking.

Đó không phải là những từ Ngài đã dùng, nhưng về cơ bản Ngài chỉ nói rằng nó quan trọng trong công việc của Ngài vì đó là một thể trí cho phép tư duy theo phép tương đồng.

[27] Where is the analogy in the Solar System? An indication I give here. In the direct alignment of certain planets in the

[27] Tôi đưa ra một gợi ý tại đây. Qua sự chỉnh hợp trực tiếp của một số hành tinh với nhau và với Mặt Trời trong tiến trình

process of systemic evolution, with each other and with the Sun comes Logoic or divine alignment. Think this out, but one word of warning I give. Seek not to work out hypotheses of alignment based on the physical planets. The truth lies not there.

tiến hóa của hệ thống, sự chỉnh hợp của Thượng đế hay sự chỉnh hợp thiêng liêng sẽ xuất hiện. Hãy suy ngẫm điều này, nhưng Tôi đưa ra một lời cảnh báo. Đừng tìm cách xây dựng những giả thuyết về sự chỉnh hợp dựa trêncác hành tinh hồng trần. Chân lý không nằm ở đó.

This is deep, and I'm not sure that we can tackle it with hope of ascertaining the truth. I might say, what is, the earth is like a base of the spine center, and its alignment with the sun is very important, but let's just say what about the alignment of earth, venus, and the sun? It's called, by one of our more advanced astrologers, it's called a heliocosm, and there are a certain number of these that occur in the alignment of earth, venus, and the sun.

Điều này thật sâu sắc, và tôi không chắc chúng ta có thể xử lý nó với hy vọng xác định được chân lý. Tôi có thể nói rằng Trái Đất giống như trung tâm đáy cột sống và sự chỉnh hợp của nó với Mặt Trời rất quan trọng; nhưng còn sự chỉnh hợp của Trái Đất, Sao Kim và Mặt Trời thì sao? Một trong những nhà chiêm tinh tiến bộ hơn của chúng ta gọi đó là một thái dương tiểu vũ trụ, và có một số lần như thế xảy ra trong sự chỉnh hợp của Trái Đất, Sao Kim và Mặt Trời.

It's like the physical, the soul, or the personality, let's say, or even the mental unit, and then the soul, and maybe the manasic permanent atom, venus as the manasic permanent atom, and earth as the mental unit, and then the sun. That's one possibility according to the rays. The earth with its third ray, very strong, venus with its second ray, very strong, and the sun, although it's a second ray source, it has, it plays the role of the dominator in the solar system. And then, you kind of think about Saturn, and Neptune, and Uranus, the three synthesizing planets, and their possible alignment with the sun. DK, he's given a very profound kind of a puzzle here, kind of a hint, that the truth lies not so much in the physical planets. Maybe it lies, I don't know, perhaps in the, sorry, in the causal bodies of these planets, with the causal body, let's get that straight, of the Solar Logos, you know.

Nó giống như thể xác và linh hồn, hoặc phàm ngã, hay thậm chí đơn vị hạ trí, rồi linh hồn, và có lẽ nguyên tử trường tồn manas—Sao Kim là nguyên tử trường tồn manas, Trái Đất là đơn vị hạ trí, rồi đến Mặt Trời. Đó là một khả năng xét theo các cung. Trái Đất có cung ba rất mạnh, Sao Kim có cung hai rất mạnh, còn Mặt Trời, mặc dù là một nguồn cung hai, vẫn đóng vai trò chủ đạo trong hệ mặt trời. Rồi các bạn phần nào nghĩ đến Sao Thổ, Sao Hải Vương và Sao Thiên Vương, ba hành tinh tổng hợp, cùng sự chỉnh hợp khả dĩ của chúng với Mặt Trời. Ở đây Chân sư DK đã đưa ra một câu đố rất sâu sắc, một loại gợi ý rằng chân lý không nằm nhiều ở các hành tinh hồng trần. Có lẽ nó nằm—tôi không biết—có thể trong các thể nguyên nhân của những hành tinh này, cùng thể nguyên nhân của Thái dương Thượng đế; hãy xác định rõ điều đó.

When he says it's not physical, maybe it is on the inner planes.

Khi Ngài nói nó không thuộc hồng trần, có lẽ nó ở trên các cõi bên trong.

[28] Only three of the physical planets (and those three in etheric matter) enter into the final alignment that marks the attainment by the Logos of the cosmic egoic consciousness, which is His goal of attainment.

He's trying to achieve the transfiguration.

He has apparently taken the second cosmic initiation, and is working upon the third. But what a statement this is. Here it is in a beginning book, at least written early on, and it's so profound, it's really difficult to solve. Of these three, later they will be in etheric matter. This is the point, perhaps. These planets, the planets involved will eventually be in etheric matter. They will drop their dense physical shells later on in the closing of our solar system. And then, we have the three synthesizing planets in relation to the Solar Logos. You kind of wonder if there's analogy there between three Buddhas of activity in relation to Sanat Kumara, because there are three esoteric Kumaras as well.

And you kind of wonder, are there etheric planets other than the three synthesizing planets, which would be analogous to the three esoteric Kumaras on the planetary level? These are speculations. The Earth is a non-sacred planet. The Earth is not one of these that marks the final alignment, but apparently Venus is having its correspondence to the emotional permanent atom. And I imagine we really are going to have to think on that one. Sometimes you can look at Venus and the Earth relationship and say, well, Venus manasic permanent

[28] Chỉ ba trong số các hành tinh hồng trần—và cả ba đều thuộc vật chất dĩ thái—tham gia vào sự chỉnh hợp cuối cùng, đánh dấu việc Thượng đế đạt được[Trang 7] tâm thức chân ngã vũ trụ, vốn là mục tiêu thành tựu của Ngài.

Ngài đang cố gắng đạt được sự Biến hình.

Dường như Ngài đã trải qua lần điểm đạo vũ trụ thứ hai và đang hướng tới lần thứ ba. Nhưng đây quả là một phát biểu phi thường. Nó xuất hiện trong một cuốn sách nhập môn, ít nhất cũng được viết từ rất sớm, nhưng lại sâu sắc đến mức thật khó lý giải. Trong ba hành tinh này, về sau chúng sẽ ở trong vật chất dĩ thái. Có lẽ đây chính là điểm cốt yếu. Các hành tinh liên quan cuối cùng sẽ ở trong vật chất dĩ thái. Về sau, khi hệ mặt trời của chúng ta đi đến hồi kết, chúng sẽ loại bỏ lớp vỏ hồng trần đậm đặc. Và rồi chúng ta có ba hành tinh tổng hợp trong mối quan hệ với Thái dương Thượng đế. Người ta không khỏi tự hỏi liệu ở đây có sự tương đồng nào với ba vị Phật Hoạt Động trong mối quan hệ với Đức Sanat Kumara hay không, bởi cũng có ba vị Kumara nội môn.

Và người ta cũng không khỏi tự hỏi liệu có những hành tinh dĩ thái nào khác ngoài ba hành tinh tổng hợp, tương tự như ba vị Kumara nội môn ở cấp độ hành tinh hay không. Đây chỉ là những suy đoán. Trái Đất là một hành tinh không thiêng liêng. Trái Đất không phải là một trong những hành tinh đánh dấu sự chỉnh hợp cuối cùng này, nhưng dường như Sao Kim tương ứng với nguyên tử trường tồn cảm xúc. Và tôi hình dung rằng chúng ta thực sự sẽ phải suy ngẫm về điều đó. Đôi khi, khi xem xét mối quan hệ giữa Sao Kim và Trái Đất, các bạn có thể nói: Sao Kim là nguyên tử trường tồn

atom, Earth mental unit. There is some justification in looking at it that way.

manas, còn Trái Đất là đơn vị hạ trí. Có phần hợp lý khi nhìn theo cách ấy.

But DK seems to be talking about something else, which is going to really require a pondering on our part.

Nhưng Chân sư DK dường như đang nói đến một điều khác, điều thực sự đòi hỏi chúng ta phải suy ngẫm.

[29] Of these three, the earth is not one, but Venus has her place corresponding to the emotional permanent atom.

[29] Trái Đất không thuộc ba hành tinh ấy, nhưng Sao Kim giữ vị trí tương ứng với nguyên tử trường tồn cảm dục.

Do they have to be sacred planets here in their etheric bodies and having dropped the outer shell in order to enter into the final alignment that marks the attainment of the Logos at his, well, it looks like a third initiation of a type.

Phải chăng ở đây chúng phải là những hành tinh thiêng liêng trong thể dĩ thái, đã loại bỏ lớp vỏ bên ngoài, để tham gia vào sự chỉnh hợp cuối cùng đánh dấu thành tựu của Thượng đế ở một lần điểm đạo dường như thuộc loại thứ ba?

We are told that our Solar Logos can and will attain the fourth cosmic initiation in this solar system, but not necessarily the fifth. I think that would depend on the readiness of Earth, the base-of-the-spine center, which features prominently in the fifth cosmic initiation of our Solar Logos. So I find this, it's as if I'm reading it for the first time. It's such a, it's so deep. So cosmic egoic consciousness, when do we achieve individual egoic consciousness? It's pretty much at the third initiation, but maybe even more complete at the fourth initiation, just before the destruction of the causal body.

Chúng ta được cho biết rằng Thái dương Thượng đế của chúng ta có thể và sẽ đạt lần điểm đạo vũ trụ thứ tư trong hệ mặt trời này, nhưng không nhất thiết đạt lần thứ năm. Tôi nghĩ điều đó tùy thuộc vào mức độ sẵn sàng của Trái Đất, trung tâm đáy cột sống, vốn giữ vai trò nổi bật trong lần điểm đạo vũ trụ thứ năm của Thái dương Thượng đế. Vì vậy, khi đọc điều này, tôi có cảm giác như đang đọc nó lần đầu tiên. Nó thật sâu sắc. Vậy tâm thức chân ngã vũ trụ là gì? Khi nào chúng ta đạt được tâm thức chân ngã cá nhân? Gần như là vào lần điểm đạo thứ ba, nhưng có lẽ nó chỉ hoàn thiện hơn vào lần điểm đạo thứ tư, ngay trước khi thể nguyên nhân bị hủy diệt.

Those full pictures of the egoic lotus, like a big twelve-petaled flower, represent the stage just before the fourth initiation.

Những hình ảnh đầy đủ về Hoa Sen Chân Ngã, giống như một đóa hoa lớn có mười hai cánh, biểu thị giai đoạn ngay trước lần điểm đạo thứ tư.

So Earth is not involved, Venus is involved. Venus represents the solar plexus. I believe that is correct. When it comes to the Logoic

Vậy Trái Đất không tham gia, còn Sao Kim thì có. Sao Kim biểu trưng cho tùng thái dương. Tôi tin điều đó là đúng. Khi xét mối

relationship to its planets, there are other reasons to think that Venus represents the solar plexus or somehow a permanent atom related to the emotional body. But what else would we have here? Maybe we will have, also will we have both Mercury and Vulcan. And interestingly enough, when we look at the synthesizing planets, Uranus is the higher octave of Mercury. Neptune is the higher octave of Venus. And what may be the higher octave of Vulcan? Is it Saturn? They both have a lot to do with spiritual will.

quan hệ của Thượng đế với các hành tinh của Ngài, còn có những lý do khác để cho rằng Sao Kim biểu trưng cho tùng thái dương hoặc, theo cách nào đó, cho một nguyên tử trường tồn liên quan đến thể cảm dục. Nhưng ở đây còn có gì khác? Có lẽ chúng ta cũng sẽ có cả Sao Thủy và Vulcan. Và điều khá thú vị là khi xem xét các hành tinh tổng hợp, Sao Thiên Vương là bát độ cao hơn của Sao Thủy. Sao Hải Vương là bát độ cao hơn của Sao Kim. Vậy đâu có thể là bát độ cao hơn của Vulcan? Có phải Sao Thổ không? Cả hai đều liên quan rất nhiều đến ý chí tinh thần.

Here the Tibetan is not saying as much as he is saying, and probably what he's not saying is even more than what he is saying. Anyway, I've always associated Venus with the solar plexus of the Solar Logos. Jupiter with the heart. Uranus with the head center as a whole. Neptune with the 12-petal center in the head, and maybe Vulcan working with the beauty of mineral kingdom, representing the jewel in the Lotus, between which you have a first ray possible alignment all the way down. It's kind of the first ray aspect of a chakra. Vulcan, Vulcan, Vulcan, Vulcan, so forth. And then Saturn would represent the throat center. There are other planets, and maybe Mars is the sacral center.

Ở đây Chân sư Tây Tạng không nói ra nhiều như những gì Ngài thực sự hàm ý, và có lẽ điều Ngài không nói còn nhiều hơn điều Ngài nói. Dù sao, tôi vẫn luôn liên hệ Sao Kim với tùng thái dương của Thái dương Thượng đế; Sao Mộc với trung tâm tim; Sao Thiên Vương với toàn bộ trung tâm đầu; Sao Hải Vương với trung tâm mười hai cánh trong đầu; và có lẽ Vulcan, vốn hoạt động với vẻ đẹp của giới kim thạch, biểu trưng cho viên ngọc trong Hoa Sen. Giữa các điểm này có thể có một sự chỉnh hợp cung một xuyên suốt từ trên xuống dưới. Đó phần nào là phương diện cung một của một luân xa: Vulcan, Vulcan, Vulcan, Vulcan, và cứ thế. Rồi Sao Thổ sẽ biểu trưng cho trung tâm cổ họng. Còn có những hành tinh khác, và có lẽ Sao Hỏa là trung tâm xương cùng.

Although Uranus has a connection with it in the individual, but I do think Uranus is the entire head center. And that Neptune, guardian of the solar flames, is that heart in the head. Vulcan, probably the jewel, my guess. Mercury, the ajna center. Saturn, the throat center. Venus, the solar plexus center. Very developed, because we have a devic solar system we're living through right now, mostly devic units. And Venus being the

Mặc dù Sao Thiên Vương có mối liên hệ với trung tâm ấy trong cá nhân, tôi vẫn cho rằng Sao Thiên Vương là toàn bộ trung tâm đầu, còn Sao Hải Vương, vị hộ trì các ngọn lửa thái dương, là trung tâm tim trong đầu. Theo phỏng đoán của tôi, Vulcan có lẽ là viên ngọc; Sao Thủy là trung tâm ajna; Sao Thổ là trung tâm cổ họng; Sao Kim là trung tâm tùng thái dương. Trung tâm này rất phát triển, bởi hiện nay chúng ta đang trải

most developed of the planets, or most rapidly unfolded, even if not the most mature of the planets, from its essential spirituality. Then Mars representing the solar plexus, and Earth representing the base of the spine, with connections to the spleen as well.

qua một hệ mặt trời thiên thần, phần lớn gồm các đơn vị thiên thần. Sao Kim là hành tinh phát triển nhất, hoặc khai mở nhanh chóng nhất, dù xét về tinh thần cốt yếu, nó không phải là hành tinh trưởng thành nhất. Sau đó Sao Hỏa biểu trưng cho tùng thái dương, còn Trái Đất biểu trưng cho đáy cột sống và cũng có những mối liên hệ với luân xa lá lách.

Have I gone through them all? Vulcan; Mercury; Venus; Earth, the base of the spine; Mars, the sacrum; Jupiter, the heart. Saturn, throat. Uranus, entire head center. Neptune, the 12-petaled lotus. This is a second-ray solar system, and Neptune has the second-ray Monad. Lots of mysterious things about Neptune, as if it doesn't even really belong in our solar system, and it doesn't obey Bode's law of distancing from the sun. But an astrologer I worked with, Charles Jayne, brilliant mathematical astrologer, he had a system where Neptune did fit, and he himself was very Neptunian.

Tôi đã đề cập hết chưa? Vulcan; Sao Thủy; Sao Kim; Trái Đất là đáy cột sống; Sao Hỏa là xương cùng; Sao Mộc là trung tâm tim; Sao Thổ là trung tâm cổ họng; Sao Thiên Vương là toàn bộ trung tâm đầu; Sao Hải Vương là hoa sen mười hai cánh. Đây là một hệ mặt trời cung hai, và Sao Hải Vương có chân thần cung hai. Có rất nhiều điều huyền bí về Sao Hải Vương, như thể nó thậm chí không thực sự thuộc về hệ mặt trời của chúng ta, và nó không tuân theo định luật Bode về khoảng cách tính từ Mặt Trời. Nhưng một nhà chiêm tinh mà tôi từng cộng tác, ông Charles Jayne, một nhà chiêm tinh toán học xuất sắc, có một hệ thống trong đó Sao Hải Vương hoàn toàn phù hợp, và chính ông cũng mang đậm tính chất Sao Hải Vương.

Interesting. And what can we say about, Pluto? It usually is associated with the base of the spine, just the way the Earth is. As a matter of fact, quite a number of planets are. And I think that maybe a triangle of planets is associated with each one of the chakras in the Solar Logos' energy body. Well, those are just some things to think about. But Earth does not line up in the final alignment that we're talking about here. And this alignment is pretty much the transfiguration of our Solar Logos. However, by the time we're dealing with the mastership of our Solar Logos, some cosmic initiation of mastership, the Earth is, by analogy, very much involved, because it represents the base of the spine

Thật thú vị. Còn Sao Diêm Vương thì sao? Nó thường được liên hệ với đáy cột sống, giống như Trái Đất. Thật ra, khá nhiều hành tinh cũng được liên hệ như vậy. Và tôi nghĩ có lẽ một tam giác hành tinh gắn liền với mỗi luân xa trong thể năng lượng của Thái dương Thượng đế. Đó chỉ là vài điều để suy ngẫm. Nhưng Trái Đất không tham gia sự chỉnh hợp cuối cùng mà chúng ta đang bàn đến ở đây. Sự chỉnh hợp này gần như là cuộc Biến hình của Thái dương Thượng đế. Tuy nhiên, khi xét đến địa vị Chân sư của Thái dương Thượng đế, tức một lần điểm đạo vũ trụ nào đó về địa vị Chân sư, thì theo phép tương đồng, Trái Đất lại giữ vai trò rất quan trọng vì nó biểu trưng cho trung tâm đáy cột

center. Maybe Pluto has something to do with the alta major center of the great Solar Logos.

sống. Có lẽ Sao Diêm Vương có liên quan đến trung tâm alta major của Thái dương Thượng đế Vĩ Đại.

And that triangle, Vulcan, Venus, Pluto, and its circulation is very important at the third degree.

Và tam giác Vulcan, Sao Kim, Sao Diêm Vương cùng sự tuần hoàn của nó rất quan trọng ở cấp độ thứ ba.

[30] Further still the alignment may be progressed:—in the alignment of our entire solar system with the system of Sirius lies a still more remote goal.

[30] Sự chỉnh hợp còn có thể tiến xa hơn nữa: chính trong sự chỉnh hợp toàn bộ hệ mặt trời của chúng ta với hệ Sirius có một mục tiêu còn xa xôi hơn. Đó là một thời điểm còn rất xa trong tương lai, nhưng ẩn chứa bí mật của chu kỳ lớn hơn.

Because Sirius is, in a way, the initiator.

Bởi theo một phương diện, Sirius là Đấng Điểm đạo.

And in the seven solar systems of which ours is one, it could pretty well be the alignment of the heart, which is our solar system, and Sirius, which is the stellar crown. Some people say ajna, but very likely, I think, the stellar crown of that great Cosmic Logos. So we've got to align the head and the heart in order to achieve wisdom within that Cosmic Logos called the seven solar systems of which ours is one. And on page 293 of *Cosmic Fire*, it's called Cosmic Logos. And then beyond that is the unknown.

Và trong bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một thành viên, điều này rất có thể là sự chỉnh hợp giữa trung tâm tim, tức hệ mặt trời của chúng ta, với Sirius, tức trung tâm vương miện tinh tú. Một số người cho rằng đó là trung tâm ajna, nhưng tôi nghĩ rất có thể nó là trung tâm vương miện tinh tú của Đức Thượng đế Vũ trụ Vĩ Đại ấy. Vì vậy, chúng ta phải chỉnh hợp đầu và tim để đạt được minh triết bên trong Đức Thượng đế Vũ trụ được gọi là bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một thành viên. Và ở trang 293 của *Luận về Lửa Vũ Trụ*, Ngài được gọi là Thượng đế Vũ trụ. Vượt ngoài đó là điều chưa biết.

I have been talking with a map in front of me, giving an estimation of the correspondences within the Solar Logos: Vulcan, the jewel; Mercury, the ajna center. There might be other little planets in there too. Venus, younger than Mercury, is the solar plexus. Earth is the base of the spine, Mars the sacral center, and Jupiter the heart. We also have all those asteroids, so there must be points of light within the Solar

Tôi đã nói trong khi đặt trước mặt một sơ đồ, đưa ra sự ước định về các tương ứng bên trong Thái dương Thượng đế: Vulcan là viên ngọc; Sao Thủy là trung tâm ajna. Có thể còn những hành tinh nhỏ khác ở đó. Sao Kim, trẻ hơn Sao Thủy, là tùng thái dương. Trái Đất là đáy cột sống, Sao Hỏa là trung tâm xương cùng và Sao Mộc là trung tâm tim. Chúng ta cũng có tất cả những tiểu hành tinh ấy, vì vậy hẳn phải có những điểm sáng bên trong

Logos for which they stand. Saturn is the throat, Neptune the heart in the head, with Vulcan at the jewel of the heart in the head, and maybe Pluto at the alta major center.

Thái dương Thượng đế mà chúng biểu trưng. Sao Thổ là trung tâm cổ họng; Sao Hải Vương là trung tâm tim trong đầu; Vulcan là viên ngọc của trung tâm tim trong đầu; và có lẽ Sao Diêm Vương là trung tâm alta major.

So that's an estimation of chakra rulerships within the energy bodies, or energy body, the solar system of our Solar Logos. I think there's justification here. It takes in all the planets of which we are presently aware. There's probably a lot of minor planets that are associated. And maybe, is what I'm saying, as many as three planets are associated with each chakra. Maybe as many as three planets are associated with each chakra: triangles, as it were. Further still, the alignment may be progressed.

Vậy đó là một sự ước định về quyền cai quản các luân xa bên trong những thể năng lượng, hay thể năng lượng duy nhất là hệ mặt trời của Thái dương Thượng đế. Tôi nghĩ ở đây có căn cứ hợp lý. Nó bao gồm tất cả những hành tinh mà hiện nay chúng ta biết đến. Có lẽ còn nhiều tiểu hành tinh liên quan. Và có lẽ điều tôi muốn nói là mỗi luân xa có thể liên hệ với đến ba hành tinh. Mỗi luân xa có thể liên hệ với đến ba hành tinh, tạo thành những tam giác. Sự chỉnh hợp còn có thể tiến xa hơn nữa.

And we align with Sirius. And then also, going further, we align a Cosmic Logos with the One About Whom Naught May Be Said. There's a super Cosmic Logos and in which our seven solar systems play a part. I think a solar plexus part. Either that or... It has something to do with desire. And our particular Cosmic Logos has a strong association with Taurus and Scorpio. You could say those are two sacral constellations. They are in a way, but they have everything to do with desire. Venus and Mars. Soul desire or personal desire. And I think we live in a very emotionally polarized Cosmic Logos. But that, of course, is a wild speculation.

Và chúng ta chỉnh hợp với Sirius. Rồi tiến xa hơn nữa, chúng ta chỉnh hợp một Thượng đế Vũ trụ với Đấng Bất Khả Tư Nghị. Có một Thượng đế Siêu Vũ trụ mà trong Ngài, bảy hệ mặt trời của chúng ta giữ một vai trò. Tôi nghĩ đó là vai trò của từng thái dương. Hoặc là thế, hoặc... Nó có liên quan đến dục vọng. Và Đức Thượng đế Vũ trụ đặc thù của chúng ta có mối liên hệ mạnh mẽ với Kim Ngưu và Hổ Cáp. Có thể nói đó là hai chòm sao thuộc trung tâm xương cùng. Theo một phương diện thì đúng là vậy, nhưng chúng hoàn toàn liên quan đến dục vọng: Sao Kim và Sao Hỏa, dục vọng của linh hồn hoặc dục vọng phàm ngã. Và tôi nghĩ chúng ta sống trong một Đức Thượng đế Vũ trụ phân cực cảm xúc rất mạnh. Nhưng dĩ nhiên, đó là một suy đoán táo bạo.

We have reached Letter II. This program has taken us from page 5 to the end of Letter I. The fifth program will not be tonight; it is well after midnight. It is interesting where the energy comes from when it comes, and

Chúng ta đã đến Bức Thư II. Chương trình này đã đưa chúng ta từ trang 5 đến cuối Bức Thư I. Chương trình thứ năm sẽ không diễn ra tối nay; bây giờ đã quá nửa đêm khá lâu. Thật thú vị khi xem năng lượng xuất phát từ

whether it is available on demand. This is the end of program four. We have crossed into 20 July 2020. We will continue perhaps tomorrow. The first letter took about seven pages. And four programs? Something like that. But of course, I did a lot of dilating and diverging. And you had, a slight reflection of an operatic performance, trying to find the intervals and their meaning.

đâu lúc nó xuất hiện, và liệu có thể gọi nó đến theo nhu cầu hay không. Đây là phần kết của chương trình thứ tư. Chúng ta đã bước sang ngày 20 tháng 7 năm 2020. Có lẽ ngày mai chúng ta sẽ tiếp tục. Bức thư đầu tiên dài khoảng bảy trang. Và mất bốn chương trình? Đại khái là vậy. Nhưng dĩ nhiên, tôi đã diễn giải và đi chệch khá nhiều. Và các bạn đã có một phản ánh thoáng qua về một buổi trình diễn nhạc kịch, trong nỗ lực tìm ra các quãng âm cùng ý nghĩa của chúng.

Do not forget that at the beginning of this program I included the musical table I was looking for in program three. It describes frequency proportions, alongside the equally tempered scale with the same vibratory distance between each half step. I was missing some of those proportions in program three. I offered those at the beginning of program four. The little “m” means minor, and the capital “M” means major. A minor key, as it were, leading to a minor chord, or a major key leading to a brighter major chord. So you can study that. And when you take your examination to get into the new schools, probably be in the next life, because the great Lord has to be really walking the earth tangibly, visibly, in a state of reappearance before the schools that are the real schools, not just preparatory schools, can materialize.

Đừng quên rằng ở đầu chương trình này, tôi đã đưa vào bảng âm nhạc mà tôi tìm kiếm trong chương trình thứ ba. Bảng ấy mô tả các tỉ lệ tần số, đặt cạnh thang âm bình quân với cùng một khoảng cách rung động giữa mỗi nửa cung. Trong chương trình thứ ba, tôi còn thiếu một số tỉ lệ ấy. Tôi đã trình bày chúng ở đầu chương trình thứ tư. Chữ “m” viết thường có nghĩa là thứ, còn chữ “M” viết hoa có nghĩa là trưởng. Có thể nói, một điệu thứ dẫn đến một hợp âm thứ, hoặc một điệu trưởng dẫn đến một hợp âm trưởng tươi sáng hơn. Vì vậy, các bạn có thể nghiên cứu điều đó. Và khi các bạn dự kỳ thi để vào những trường học mới, có lẽ là trong kiếp sau, bởi Chúa Tể Vĩ Đại phải thực sự bước đi trên Trái Đất một cách hữu hình, hiển hiện, trong trạng thái tái lâm, thì các trường học chân chính, chứ không chỉ các trường dự bị, mới có thể hiện hình.

But then you can use this information 100 or 200 years ahead when you make application and are submitted to your drastic entrance examination, and your karma is looked up to see whether it indicates that you can join this process, which can last anywhere from one year to seven years, a long time, depending upon how much you know and how much you brought with you. Then you can use this information, say, oh, way back when I

Nhưng khi ấy, một trăm hoặc hai trăm năm nữa, các bạn có thể sử dụng thông tin này khi nộp đơn và trải qua kỳ thi tuyển sinh khắt khe; nghiệp quả của các bạn sẽ được tra cứu để xem liệu nó có cho thấy các bạn có thể tham gia tiến trình này hay không. Tiến trình ấy có thể kéo dài từ một đến bảy năm, một thời gian dài, tùy vào mức độ hiểu biết và những gì các bạn mang theo. Khi đó các bạn có thể dùng thông tin này và nói: “Ồ, từ rất lâu trước kia tôi đã học những điều này.”

studied these things. But the main thing is, with the music, just get the chord of the Monad, just get that much.

Nhưng điều chính yếu trong âm nhạc là chỉ cần nắm được hợp âm của Chân thần; chỉ cần nắm được chừng ấy.

Get that much. And the proportions that are involved, one to one, five to four, three to two, and two to one, in terms of vibratory frequency. Friends, I've gone on and on here a bit, and I just hope that...I hope it took.

Hãy nắm được chừng ấy. Và những tỉ lệ liên quan về tần số rung động là một trên một, năm trên bốn, ba trên hai và hai trên một. Các bạn thân mến, tôi đã nói hơi dài ở đây, và tôi chỉ hy vọng rằng... tôi hy vọng điều đó đã thấm vào các bạn.

So lots of love, many blessings, and we'll continue with this wonderful little book, so seminal to great thoughts offered later in the teaching, but so foundational that without information in this book, many points would be missing. And we've gone over some of those points just today, just really interesting things about sacred geometry, and alignment, and the lives it takes to achieve the alignment, and the stabilization that is required. And finally, the alignment, not just of soul, mind, brain, but soul, mind, astral body, and brain. And then the macrocosmic correspondences, talking about etheric planets, but that doesn't mean that they are necessarily planets with which we are unfamiliar. It means that by that time, they will have dropped their outer crust, and be in their true physical body, which is the etheric body. Maybe that's what Master DK is hinting at.

Vậy xin gửi đến các bạn thật nhiều tình thương và nhiều phúc lành. Chúng ta sẽ tiếp tục với cuốn sách nhỏ tuyệt vời này, vốn gieo mầm cho những tư tưởng lớn được trình bày về sau trong giáo huấn, nhưng cũng nền tảng đến mức nếu không có thông tin trong sách này, nhiều điểm sẽ bị thiếu hụt. Và chỉ hôm nay, chúng ta đã xem xét một số điểm ấy, những điều thực sự thú vị về hình học thiêng liêng, sự chỉnh hợp, những kiếp sống cần thiết để đạt được sự chỉnh hợp, cùng sự ổn định cần phải có. Và cuối cùng là sự chỉnh hợp không chỉ giữa linh hồn, thể trí và bộ não, mà còn giữa linh hồn, thể trí, thể cảm dục và bộ não. Rồi đến các tương ứng đại thiên địa, đề cập đến những hành tinh dĩ thái; nhưng điều đó không nhất thiết có nghĩa là những hành tinh mà chúng ta chưa biết. Nó có nghĩa là đến lúc ấy, chúng sẽ loại bỏ lớp vỏ bên ngoài và ở trong thể xác chân thực của chúng, tức thể dĩ thái. Có lẽ đó là điều Chân sư DK đang ám chỉ.

And the place of the earth and all this, not in this third degree or transfiguration alignment, which is sort of cosmic mental, but in something that is, well, even cosmic atmic, and can be thought of as the fifth cosmic initiation of our Solar Logos. And if he doesn't, that logos does not take it in this fifth solar system, which is the second major, he will take it in the sixth solar system, which is the third major. Even the

Và vị trí của Trái Đất trong tất cả những điều này không nằm trong sự chỉnh hợp cấp độ thứ ba hay sự Biến hình này, vốn có tính chất trí tuệ vũ trụ, mà trong một điều thậm chí thuộc atma vũ trụ và có thể được xem là lần điểm đạo vũ trụ thứ năm của Thái dương Thượng đế. Và nếu Ngài không trải qua lần điểm đạo ấy trong hệ mặt trời thứ năm này, vốn là hệ lớn thứ hai, thì Ngài sẽ trải qua nó trong hệ mặt trời thứ sáu, vốn là hệ lớn thứ

great logos has a choice somehow, between rapid evolution and less rapid evolution.

ba. Bằng cách nào đó, ngay cả Thượng đế Vĩ Đại cũng có sự lựa chọn giữa tiến hoá nhanh chóng và tiến hoá ít nhanh chóng hơn.

And what we do here on earth has a lot to do with how he succeeds or does not. And I've also given you some chakra connections of the planets, but in terms of permanent atoms, I'm not sure. I am not even sure of these chakra connections. And I'll just say that, that for permanent atoms, perhaps another assignment of planets is necessary. But I do believe that to assign Venus to the emotional permanent atom and to the solar plexus chakra is correct when dealing with the energy system of our Solar Logos. A relatively immature planet that has made tremendous progress, just the way Sirius is a higher correspondence, still a dwarf star, but has made tremendous progress.

Và những gì chúng ta làm ở đây trên Trái Đất có liên quan rất nhiều đến việc Ngài thành công hay không. Tôi cũng đã trình bày với các bạn một số mối liên hệ giữa các hành tinh và luân xa, nhưng xét về các nguyên tử trường tồn thì tôi không chắc. Tôi thậm chí cũng không chắc về những mối liên hệ luân xa này. Tôi chỉ xin nói rằng đối với các nguyên tử trường tồn, có lẽ cần một cách phân định hành tinh khác. Nhưng tôi tin rằng việc gán Sao Kim cho nguyên tử trường tồn cảm xúc và cho luân xa tùng thái dương là đúng khi đề cập đến hệ năng lượng của Thái dương Thượng đế. Đó là một hành tinh tương đối chưa trưởng thành nhưng đã đạt tiến bộ phi thường, cũng như Sirius là một tương ứng cao hơn, vẫn là một ngôi sao lùn nhưng đã đạt tiến bộ phi thường.

We might say in a sense that an analogy that Sirius is to Venus as our sun Helios or Sol, whatever you want to call our sun, our Solar Logos is to the earth. A non-sacred star and a non-sacred planet and Sirius, a sacred star and Venus, a sacred planet. Well, I just better stop talking.

Theo một ý nghĩa nào đó, chúng ta có thể nói rằng Sirius tương ứng với Sao Kim, cũng như Mặt Trời của chúng ta, hay Thái dương Thượng đế của chúng ta, tương ứng với Trái Đất. Mặt Trời là một ngôi sao không thiêng liêng và Trái Đất là một hành tinh không thiêng liêng; còn Sirius là một ngôi sao thiêng liêng và Sao Kim là một hành tinh thiêng liêng. Tôi nên ngừng nói thì hơn.

All the best to everybody. And you'll get this shortly. It'll be up on Makara and then increasingly our valiant communications staff is making sure it goes up on YouTube as well. Bye for now. Lots of love. Many blessings. Study hard. Meditate deeply. Serve with all you've got. We'll see you soon.

Xin chúc mọi điều tốt lành đến tất cả các bạn. Và các bạn sẽ sớm nhận được phần này. Nó sẽ được đăng trên trang Makara, rồi đội ngũ truyền thông quả cảm của chúng ta ngày càng bảo đảm rằng nó cũng được đăng lên trang chia sẻ video. Tạm biệt các bạn. Thật nhiều tình thương. Nhiều phúc lành. Hãy chuyên tâm học hỏi. Hãy tham thiền sâu sắc. Hãy phụng sự bằng tất cả những gì các bạn có. Chúng ta sẽ sớm gặp lại.

Commentary LOM 5

Tóm Tắt

Tóm tắt Webinar: Commentary 05

Ngày tạo: 29/05/2026 | Model: gpt-5.4 | Tier 5 | Glossary: Glossary_full.txt

Tầm quan trọng căn bản của tham thiền

Thầy MDR mở đầu bằng cách đặt phần "Tầm quan trọng của tham thiền" vào bối cảnh toàn bộ bộ thư "Letters on Occult Meditation", nhấn mạnh rằng nhiều người nghiên cứu giáo lý nhưng lại không thực sự chú trọng thực hành tham thiền. Thầy lưu ý tham thiền không chỉ là tiếp nhận các trạng thái tâm thức cao hơn mà còn là năng lực làm việc hữu hiệu trong các trạng thái ấy để trợ giúp ba cõi thấp. Thầy MDR nhận xét việc quay lại những nền tảng căn bản là cần thiết, vì nếu không thì những điểm kỹ thuật phức tạp về sau sẽ mất đúng bối cảnh.

Bốn kết quả chính của tham thiền

Theo Chân sư DK, tham thiền có bốn tác dụng chính: đưa đến tiếp xúc chân ngã và chỉnh hợp, tạo trạng thái quân bình, ổn định rung động, và hỗ trợ sự chuyển dịch phân cực. Thầy MDR nhiều lần nhắc người học nên ghi nhớ bốn điểm này như một bản đồ căn bản của công việc huyền bí học. Thầy cũng lưu ý đây không phải chỉ là lý thuyết tâm lý, mà là những tác động kỹ thuật lên cấu trúc năng lượng và tâm thức của con người.

Tham thiền là tiến trình chỉnh hợp từ dưới lên trên

Câu then chốt "về căn bản, tham thiền nhằm hỗ trợ sự chỉnh hợp và nhờ đó cho phép tiếp xúc với chân ngã" được Thầy MDR xem là công thức bao trùm toàn bộ tiến trình. Thầy giải thích mọi sự bắt đầu bằng nỗ lực chỉnh hợp và cũng kết thúc ở sự chỉnh hợp, khi một kênh thẳng đứng, rõ ràng được tạo ra để cái cao đi vào cái thấp và cái thấp hướng lên cầu khẩn cái cao. Thầy MDR nhận xét rằng trong ngôn ngữ ban đầu, "Higher Self" thường chỉ tâm thức trong thể nguyên nhân, nhưng theo nghĩa chặt chẽ hơn còn có thể được hiểu là Tam Nguyên Tinh Thần.

Các đề mục lớn mà Chân sư DK sẽ triển khai

Thầy MDR điểm qua các đầu mục Chân sư DK liệt kê: tiêu chuẩn khi giao một bài tham thiền, việc dùng Linh từ thiêng liêng, các nguy hiểm cần tránh, vai trò của hình tướng, màu sắc và âm thanh, tiếp cận các chân sư qua tham thiền, các trường tham thiền tương lai, sự thanh lọc các thể và đời sống phụng sự bên ngoài. Thầy nhận xét các đề mục này thực chất dẫn người học đi qua hầu như toàn bộ phần còn lại của giáo lý. Đây không phải danh sách rời rạc mà là một lộ trình trọn vẹn từ kỹ thuật nội môn đến đời sống phụng sự.

Nhu cầu tham thiền chỉ xuất hiện khi phàm ngã đã bị bão hoà

Chân sư DK nói con người lúc đầu bị phân cực hoàn toàn trong phàm ngã, ở thể cảm dục hoặc thể trí, và chừng nào còn thuần vật chất hay thuần cảm xúc thì chưa hề cảm thấy cần tham thiền. Thầy MDR lưu ý điểm này còn liên hệ tới "Phòng Vô Minh", nơi sự vô minh là đối với cặp đối cực cao hơn chứ không có nghĩa là con người không có trí năng hoạt động. Thầy cũng đặt câu hỏi kỹ thuật về chữ "phân cực" nơi thể trí, vì theo các chỉ dẫn khác của Chân sư DK thì sự phân cực đích thực vượt khỏi phàm ngã chỉ diễn ra rõ hơn trong tiến trình điểm đạo.

Kinh nghiệm nhiều kiếp và sự chán ngán đời sống vị kỷ

Theo bản văn, con người chỉ bắt đầu quay vào bên trong sau khi đã đi qua nhiều thay đổi, nhiều kiếp sống, đã nếm chiếc cốc khoái lạc và đau khổ, và đã sống trọn vẹn cho phàm ngã nhưng thấy không thỏa mãn. Thầy MDR nhấn mạnh hình ảnh "chiếc cốc" như biểu tượng nghiệp quả phải uống cạn đối với con người. Thầy nhận xét chúng ta thường muốn lay người khác tỉnh dậy khỏi đời sống vị kỷ, nhưng thực ra mỗi người phải tự mình "chạm đáy" kinh nghiệm ấy; nếu bị ép buộc tiến lên quá sớm thì vẫn còn nuối tiếc đời sống cũ.

Khát vọng hướng thượng nảy sinh từ đau khổ và bất mãn

Khi thành công, sự nổi tiếng và nhiều năng khiếu đã đạt được mà vẫn không đem lại nội dung thật sự, con người bắt đầu tìm "một cái gì đó và một ai đó ở bên kia". Thầy MDR liên hệ điều này với các trường hợp người "có tất cả" nhưng vẫn tuyệt vọng đến mức tự huỷ hoại mình vì cảm thấy "chỉ có thế thôi sao". Thầy nhận xét đây là một động lực rất điển hình, đặc biệt nơi người cung hai, và dẫn chứng "Esoteric Psychology I", trang khoảng 203: người cung hai luôn bất mãn cả với thành tựu cao nhất của mình và luôn hướng về điều chưa biết, cái vượt lên trên.

Hướng nội tinh thần chân chính

Câu "con người bắt đầu quay vào bên trong và tìm nguồn cội" được Thầy MDR giải thích là một loại hướng nội tinh thần lành mạnh, hoàn toàn khác với thái độ co cụm bệnh lý khiến con người không thể tiếp xúc có ý nghĩa với người khác. Từ đây họ bắt đầu tham thiền, suy ngẫm, làm tăng cường rung động và dần gặt hái hoa trái của tham thiền. Thầy MDR khuyến nghị người học phải chọn những phương pháp được Thánh đoàn chuẩn nhận, vì nếu đi theo các cách không được hướng dẫn đúng thì rất dễ chuốc lấy rắc rối.

Kết quả thứ nhất: tiếp xúc chân ngã và chỉnh hợp ba thể thấp

Tác dụng đầu tiên của tham thiền là giúp con người tiếp xúc với chân ngã và chỉnh hợp ba thể thấp. Thầy MDR nhấn mạnh không chỉ từng thể có thể lệch hàng mà toàn bộ phàm ngã cũng thường xuyên không chỉnh hợp với chân ngã hay với các năng lượng trong thể nguyên nhân. Theo Thầy, đây là điều kiện để những vẻ đẹp của các thế giới cao hơn có thể đi xuống ba cõi thấp một cách hữu hiệu.

Kết quả thứ hai: tạo thế quân bình và điểm tập trung nhất tâm cao hơn

Tham thiền đưa con người vào trạng thái quân bình, không hoàn toàn thụ động tiếp nhận cũng không hoàn toàn khẳng định cưỡng bức, mà ở đúng điểm cân bằng. Thầy MDR liên hệ rõ điều này với Thiên Bình và cho rằng dấu hiệu này đóng vai trò ở lần điểm đạo thứ nhất, thứ hai và cả tiến trình tiến đến lần điểm đạo thứ ba, nơi các ảo cảm của cõi cảm dục dần được quân bình. Thầy MDR nhận xét trạng thái quân bình này không phải để an trú mãi; chân ngã và về sau là chân sư sẽ phá vỡ nó để nâng rung động lên "một âm điệu cao hơn", nên điểm quân bình ấy thực chất tương đương với điểm tập trung nhất tâm đang dần được nâng cao.

Sự dịch chuyển điểm quân bình lên các mức cao hơn

Theo Chân sư DK, nhờ thực hành bền bỉ, toàn bộ điểm quân bình dần được nâng cao cho đến khi sức hút thấp hơn không còn đặt ở thể xác, thể cảm dục, thể trí, thậm chí vượt khỏi cả thể nguyên nhân, và con người từ đó phân cực trong tâm thức tinh thần. Thầy MDR xem đây là mô tả của việc điểm tập trung nhất tâm được nâng lên từng bậc qua các lần điểm đạo. Thầy nói nơi các chân sư, điểm ấy ở trong Tam Nguyên Tinh Thần, còn nơi Chohan bậc sáu thì ở trong trạng thái chân thần; luôn có khả năng vươn cao hơn và đồng thời với tay xuống thấp hơn để phụng sự.

Dấu mốc lần điểm đạo thứ tư và thân biểu hiện tự do

Câu "điều này đánh dấu lần điểm đạo thứ tư" được Thầy MDR khai triển khá dài: sau lần điểm đạo này không còn điều gì trong đệ tử lôi kéo vào một phàm ngã được tạo dựng bình thường theo Định luật Nhân Quả nữa. Thay vào đó có thể xuất hiện một thân biểu hiện tự do, tương tự mayavirupa, được tạo ra vì mục đích phụng sự. Thầy MDR so sánh với thân phục sinh của Đức Jesus mà Đức Christ có thể đã sử dụng, nêu trường hợp Thomas đòi chạm vào vết thương, và nhận xét đây là một thứ hữu hình có thể kiểm chứng chứ không phải suy diễn mơ hồ.

Bình luận về kriyashakti, các shakti và khả năng hiện hình để phụng sự

Thầy MDR đi xa hơn bản văn khi liên hệ việc tạo thân biểu hiện với kriyashakti, mà Thầy cho là gắn với bình diện chân thần, và nhắc tới sơ đồ các shakti trong "Luận về Lửa Vũ Trụ". Thầy giải thích có một mức năng lượng cho phép "hiện hình lý tưởng", liên hệ thú vị với Xử Nữ, và nêu nhận xét rằng Chân sư KH cùng Chân sư Morya làm việc qua mayavirupa, còn Chân sư DK thời điểm ấy thì không. Theo Thầy, từ một giai đoạn cao, các điểm đạo đồ không còn bị ham muốn trong cõi thấp kéo xuống nữa, mà chỉ chủ động hiện hình để phụng sự.

Kết quả thứ ba: ổn định rung động của thể cảm dục và thể trí

Tác dụng thứ ba của tham thiền là ổn định các rung động thấp ở các cõi phụ của cõi cảm dục và cõi trí. Thầy MDR dùng ví dụ mặt trời phản chiếu trên mặt nước lặng để diễn tả rằng khi bản chất cảm xúc-trí tuệ không bị gợn sóng, chân lý mới có thể phản ánh nguyên vẹn; còn khi nước động thì hình ảnh bị vỡ vụn. Thầy nhận xét nhân loại hiện nay có một tâm lý rất bất ổn, đầy những affliction tâm lý, rồi lại phóng chiếu tình trạng méo mó ấy lên người khác.

Sự làm chủ cõi phụ thứ ba và bước đầu hướng tới chân ngã

Bản văn nói tham thiền bắt đầu công việc điều chỉnh bản thân với rung động của cõi phụ thứ ba trên mỗi cõi thấp cho đến khi cõi phụ ấy được làm chủ. Thầy MDR giải thích điều này rất kỹ, liên hệ cõi phụ thứ ba với tiến bộ thực sự vì nó bắt đầu chạm tới vùng có liên hệ với Hoa Sen Chân Ngã và các cánh hoa tri thức. Thầy nhận xét trước giai đoạn này con người chưa thể thực sự mang cung một hay cung hai một cách trực tiếp ở linh hồn hay phàm ngã; khi chuyển động lên số ba, đó là dấu hiệu đang tiến gần các mức tiếp xúc cao hơn.

Các siddhi của các cõi phụ và giá trị của trí nhớ kỹ thuật

Từ đây, Thầy MDR digression sang "Luận về Lửa Vũ Trụ", trang khoảng 188, bàn về các siddhi tương ứng với các cõi phụ như phân biện tinh thần, đáp ứng rung động nhóm, giao tiếp viễn cảm tinh thần, Divine Vision và Realization. Thầy nhấn mạnh người học nên ghi nhớ các tương quan này vì chúng mở ra cánh cửa thấu hiểu dù chưa có kinh nghiệm trực tiếp. Thầy lưu ý sự khác biệt giữa Divine Vision và Realization: vision vẫn còn khoảng cách chủ thể-khách thể, còn realization bắt đầu bao hàm yếu tố đồng hoá với điều được biết.

Điểm hoàn tất phàm ngã trên cõi phụ thứ tư

Con người đạt tới mức thành tựu phàm ngã trong chu kỳ này khi có thể rung động và di chuyển có ý thức trên cõi phụ thứ tư của thể xác, thể cảm dục và thể trí, đồng thời ba mức đó được chi phối, chỉnh hợp và hoạt động đồng thời trong cùng một kiếp. Thầy MDR gọi đây là "phàm ngã tích hợp" theo nghĩa thấp và cụ thể, chưa phải phàm ngã được linh hồn thấm nhuần. Thầy liên hệ cõi phụ thứ tư trên thể trí với phân biện, trên cảm dục với Psychometry, và trên thể dĩ thái-hồng trần với ether thứ tư, cho thấy số 4 gắn với cấu trúc tứ phân của phàm ngã.

Hình mẫu thiên tài phàm ngã: Leonardo, Shakespeare và các ví dụ cung

Thầy MDR mở rộng sang "Esoteric Psychology I" và "Luận về Chánh Thuật" để minh hoạ rằng khi thể trí ở cung bốn, cộng thêm linh hồn hoặc phàm ngã cũng ở cung bốn, có thể xuất hiện thiên tài sáng tạo như Leonardo da Vinci hay Shakespeare. Thầy còn nhắc Newton, Einstein, Thánh Francis, Đức Christ và Đức Phật như những biểu hiện cung khác nhau trong lịch sử nhân loại. Theo Thầy, đây là một ví dụ sống động về "thể trí khổng lồ", "cảm xúc sinh động", và sự hoàn hảo tương đối của biểu hiện phàm ngã ở mức thấp nhất nhưng xuất sắc nhất.

Từ cấu trúc 444 đến sự lên dây theo "ngũ âm trội" của chân ngã

Sau khi đạt tới mức 444 của phàm ngã, bản văn nói sẽ bắt đầu sự chuyển dịch lên rung động cao hơn, "lên dây" phàm ngã, tức "major third", theo "dominant fifth" của chân ngã. Thầy MDR rất thích cách nói âm nhạc này và nhận xét toàn bộ quá trình trở thành phàm ngã được linh hồn thấm nhuần có thể được hiểu như một sự hòa âm ngày càng chuẩn xác. Thầy cho rằng bậc điểm đạo thứ ba hay một chân sư đều có thể được đặt vào một loại thang âm nội môn, cho thấy âm nhạc là chìa khóa cho cấu trúc vũ trụ.

Kết quả thứ tư: hỗ trợ chuyển dịch phân cực từ nguyên tử trường tồn lên Tam Nguyên Tinh Thần

Tác dụng thứ tư của tham thiền là giúp chuyển dịch sự phân cực từ một nguyên tử trường tồn của phàm ngã sang nguyên tử tương ứng trong Tam Nguyên Tinh Thần. Thầy MDR cho rằng việc từ đơn vị hạ trí sang nguyên tử thường tồn manas có thể hiểu được tương đối rõ và có thể liên hệ với lần điểm đạo thứ ba. Nhưng Thầy cũng thẳng thắn nêu vấn đề kỹ thuật: nguyên tử thường tồn Bồ đề và atma nằm ở những cõi phụ rất cao, dường như vượt quá tầm ngay cả của một chân sư, nên câu hỏi "làm sao thực sự phân cực trong chúng" vẫn còn là một điều Thầy chưa giải xong.

Suy luận số học và mối liên hệ 27

Thầy MDR đưa ra một suy luận số học độc đáo: nguyên tử thường tồn dĩ thái 7 cộng nguyên tử thường tồn atma 3 thành 10; nguyên tử thường tồn cảm dục 7 cộng nguyên tử thường tồn Bồ đề 3 thành 10; đơn vị hạ trí 4 cộng nguyên tử thường tồn manas 3 thành 7; tổng cộng là 27. Thầy lưu ý "sự tương ứng số học" này có thể mang tính tiết lộ, liên hệ đến 27 học viên và 3 huấn sư trong các trường cao cấp, hay số lượng thành viên trong một nhóm hạt giống tổng hợp. Đây là một ví dụ điển hình cho cách Thầy MDR đọc bản văn không chỉ theo nghĩa trực tiếp mà còn qua các cộng hưởng biểu tượng.

Thái độ đúng đối với thực hành tham thiền

Kết thúc phần này, Thầy MDR nhấn mạnh rằng bản chất thiết yếu của tham thiền chỉ có thể được thấy rõ khi nó được theo đuổi một cách khôn ngoan, chuyên cần và nghiêm túc. Thầy cảnh báo không được khinh suất hay cực đoan, vì việc cố tham thiền quá mức như 10 giờ mỗi ngày có thể gây tổn thương, kể cả viêm não, xé rách các màng dĩ thái bảo vệ và mở cửa cho những dòng cảm dục thấp. Thầy MDR kết luận rằng con người chỉ thực sự bắt đầu tham thiền khi đã đạt tới mức cao nhất mà bản chất thấp có thể trao cho mình và nhận ra sự bất toàn của nó.

Sự thôi thúc không ngừng của tinh thần và động lực tiến hóa

Thầy MDR mở đầu bằng nhận định rằng tinh thần luôn luôn tiến tới, không bao giờ thỏa mãn với bất cứ điều gì ngoài chính nó, vì bản chất tối hậu của nó là Hữu thể thuần túy, Sự sống và sau cùng là tính tuyệt đối. Từ đó, Thầy đặt toàn bộ tiến trình tham thiền và phát triển đệ tử trong bối cảnh của một xung lực nội tại không thể dừng lại, dù con người có ý thức về nó hay không. Thầy lưu ý

rằng động lực này không đến từ phàm ngã mà từ chiều sâu cao hơn đang thúc ép con người vượt qua các mức độ an ổn thấp hơn.

Những giai đoạn đầu của tham thiền qua nhiều kiếp sống

Khi trích đoạn nói rằng lúc đầu các nỗ lực đều rối loạn và có thể nhiều kiếp sống trôi qua mà chân ngã chỉ thỉnh thoảng buộc con người suy nghĩ và tham thiền nghiêm túc, Thầy MDR nhấn mạnh đây là dấu hiệu của một linh hồn còn "nhìn xuống", chỉ can thiệp theo từng khoảng cách rất dài. Thầy suy đoán có lẽ trong những giai đoạn sơ khởi ấy, sự lưu tâm của chân sư đối với một đạo sinh có thể chỉ diễn ra vài trăm năm hoặc cả nghìn năm một lần, và Thầy đề nghị điều này nên làm ta khiêm tốn. Thầy còn nhận xét rằng những thời điểm nặng nề buộc ta phải suy nghĩ sâu hơn thường chính là lúc chân ngã cưỡng bách phàm ngã đi vào chiều sâu.

Từ thần bí đến huyền bí học trí tuệ

Thầy MDR bàn đến sự khác nhau giữa kiểu tham thiền thần bí và kiểu tham thiền huyền bí học trí tuệ, đồng thời nhắc Chân sư DK từng xem Meister Eckhart như một nhà huyền bí học trí tuệ hơn là chỉ thuần thần bí. Thầy chia sẻ kinh nghiệm cá nhân từng đọc Meister Eckhart và liên tưởng thú vị đến Eckhart Tolle, dù không khẳng định có liên hệ thực chất ngoài sự gần gũi về tên gọi. Điểm nhấn của Thầy là không phải mọi đời sống tham thiền đều giống nhau; có những giai đoạn thiên về sùng tín cảm xúc, và có những giai đoạn đã có cấu trúc trí tuệ rõ rệt hơn.

Áp lực nội tâm buộc con người rút vào bên trong

Ở đoạn "thường xuyên hơn xuất hiện những dịp rút vào bên trong", Thầy MDR mô tả một cảm giác rất thực tế: có một sự khó chịu nội tâm đòi hỏi sự chú ý chặt chẽ, và chỉ được giải tỏa khi con người đi vào tham thiền ngày càng sâu hơn. Thầy gọi đây là áp lực kiểu Vulcan của ý chí tinh thần từ linh hồn đè lên phàm ngã; phàm ngã chống lại Ánh sáng, nên càng kháng cự càng khó chịu cho tới khi chịu nhượng bộ. Theo Thầy, đó thường là dấu hiệu rằng một sự soi sáng đã đến thời điểm phải được tiếp nhận.

Nhiều kiếp sống thần bí và đời sống tu viện

Thầy MDR giải thích rằng tiến trình này thường dẫn tới nhiều kiếp sống dành cho tham thiền thần bí và khát vọng, cao điểm là một kiếp sống hoàn toàn hiến dâng cho điều đó, điển hình như tu viện, nữ tu viện, đời sống cloister thời trung cổ. Thầy nhận xét đây là kiểu tiếp cận mang màu sắc Trung cổ và gắn mạnh với ảnh hưởng của Sao Hải Vương, vốn nổi trội ở nhiều nhà thần bí trong khoảng một nghìn năm qua. Thầy suy luận rằng các đạo sinh trong nhóm của Chân sư DK thường đã đi qua giai đoạn này: sau một đời sống phàm ngã cực thịnh là một hay vài đời sống tăng dần tham thiền, rồi một đời sống hoàn toàn ẩn tu và cầu nguyện.

Hai đời sống cao điểm đứng sau người đệ tử

Theo lời Chân sư DK, phía sau mỗi người đang làm việc dứt khoát dưới một chân sư là hai đời sống kết tinh: đời sống phàm ngã được tôn vinh trong thế gian và đời sống tham thiền mãnh liệt theo đường thần bí hay cảm xúc-trực giác. Thầy MDR nhấn mạnh đời thứ nhất là thời kỳ "phàm ngã chói sáng", còn đời thứ hai mang sắc thái Hải Vương rất rõ, dễ nhớ hơn vì có lẽ gần hiện tại hơn. Thầy cho rằng nhiều người trong số chúng ta có thể không thấy trực tiếp các đời sống đó, nhưng sự quan tâm mạnh mẽ đến giáo lý là một xác nhận gián tiếp rằng chúng đã từng hiện hữu.

Ký ức tiền kiếp và trách nhiệm tự tạo nên chính mình

Thầy MDR nêu hy vọng rằng trong các trường học mới, con người sẽ được trao những phương pháp nhớ lại chính xác các tiền kiếp quan trọng, không phải mọi chi tiết vụn vặt mà chỉ những đời có liên hệ soi sáng với hoàn cảnh hiện tại. Thầy đặc biệt nhấn mạnh một sai lầm lớn của nhân loại là cho rằng "Thượng đế làm tôi thành như thế này", trong khi sự thật sâu hơn là ta đã tự tạo nên mình bằng những gì đã nghĩ, đã làm, đã cảm và đã phản ứng. Theo Thầy, việc chấp nhận trách nhiệm về hiện trạng của mình và về điều mình phải làm là một trong những dấu hiệu đầu tiên cho thấy linh hồn đang hoạt động và tiếp xúc linh hồn đang xảy ra.

Nghiệp quả như công việc chưa hoàn tất

Thầy MDR lưu ý rằng nếu ta trốn tránh trách nhiệm, ta sẽ tự thắt nút chính mình và tiến bộ thêm sẽ không thể xảy ra; phần trách nhiệm chưa xử lý sẽ quay lại và đổ lên ta như một sự trì hoãn. Thầy liên hệ điều này với cách Dane Rudhyar gọi nghiệp quả là "công việc chưa hoàn tất của quá khứ", tức những dư âm cũ còn cần được sửa chữa. Thầy đề xuất người học nên phân biện giữa điều gì là sự thôi thúc mới thuộc đường tiến bộ và điều gì chỉ là phần tồn đọng từ quá khứ cần giải quyết.

Sao Hải Vương, Sao Thiên Vương và chuyển từ thần bí sang huyền bí học

Thầy MDR cho rằng tham thiền thần bí được hỗ trợ mạnh bởi Sao Hải Vương, trong khi Sao Thiên Vương là dấu hiệu của trí tuệ huyền bí và loại tham thiền có trật tự hơn mà hiện nay chúng ta đang được dạy. Tuy vậy, Thầy nhấn mạnh phương pháp huyền bí học đúng đắn không thể thiếu nền tảng Hải Vương, nghĩa là không thể bỏ qua giai đoạn tinh luyện cảm xúc và khát vọng thần bí. Đây là một cách Thầy nối liền hai phương pháp thay vì đối lập chúng.

Đỉnh cao khát vọng cảm xúc và nguy cơ thoát ly

Với câu "điểm cao nhất của khát vọng cảm xúc", Thầy MDR nhận xét rằng có những người có thể "chết vì khát vọng", tức khát vọng mãnh liệt đến mức nâng họ ra khỏi thể xác trước khi họ hoàn tất việc xử lý nghiệp quả trong đời này. Thầy liên hệ điều đó với "bức màn khát vọng" trên cõi dĩ thái và cho rằng đây có thể là một hình thức thoát ly. Nhận xét này cho thấy Thầy không lãng mạn hóa khát vọng, mà xem nó là một giai đoạn cần được vượt qua bằng phương pháp có luật lệ.

Tham thiền huyền bí học có trật tự và bảy định luật

Thầy MDR nhấn mạnh rằng sự thành tựu chung cuộc đến qua tham thiền huyền bí học có trật tự, đặt nền trên định luật, chứ không chỉ trên khát vọng cảm xúc. Thầy liệt kê bảy định luật của linh hồn gồm Định luật Xung Động Từ Tính, Định luật Phụng sự, Định luật Đẩy Lùi, Định luật Tiến Bộ Nhóm, Định luật Đáp Ứng Mở Rộng và Định luật của Bốn Thấp, đồng thời nói mình thường quên định luật thứ sáu nên phải tra lại. Thầy cũng ghi nhận mỗi định luật liên hệ với một cung: cung hai, sáu, một, bảy, ba, năm, và nhận xét các biểu tượng này rất sâu, có thể hữu ích cho một loại Tam Điểm mới trong tương lai, như những hình ảnh huyền bí chân chính.

Hoàn cảnh địa lý của đời sống tu viện trong quá khứ

Thầy MDR chỉ ra rằng Chân sư DK nói rõ đời sống tham thiền thần bí ấy thường diễn ra trong tu viện hoặc nữ tu viện ở Trung Âu đối với những người liên hệ với Chân sư Jesus, hoặc tại Ấn Độ, Tây Tạng, Trung Hoa đối với học trò của Chân sư M. hay Chân sư KH. Thầy xem đây là sự xác nhận cho những suy luận vừa nêu trước đó của mình. Thầy cũng nhận xét rằng nhiều người quan tâm sâu đến giáo lý hiện nay có thể đã từng trải qua một trong những môi trường như vậy.

Sự tăng tốc điểm đạo và nhu cầu phụng sự trong kỷ nguyên Bảo Bình

Thầy MDR nhắc đến một đoạn trong sách điểm đạo cho biết lần điểm đạo thứ hai, thứ ba và thứ tư có thể được nhận trong cùng một kiếp sống, điều nghe rất đáng kinh ngạc nhưng vẫn được Chân sư DK nói là thường có thể xảy ra. Thầy nhận xét khi lần điểm đạo thứ hai đã vững chắc thì tiến bộ diễn ra nhanh, và áp lực hiện nay là phải đào tạo thêm nhiều huấn sư, gương mẫu và nhà lãnh đạo bậc lần điểm đạo thứ năm cho kỷ nguyên Bảo Bình. Tuy nhiên, Thầy lưu ý sự tiến nhanh chỉ đúng nếu không đi kèm tham vọng; động cơ phải là phụng sự và hữu ích chứ không phải sự tự tôn.

Ba giai đoạn phát triển và điều gì nằm phía trước

Thầy MDR tóm lược tiến trình thành một chuỗi "một, hai, ba": trước hết là sự huy hoàng của phàm ngã, tiếp đến là đời sống thần bí của khát vọng và tham thiền, rồi sau đó là một giai đoạn mới hoàn toàn khác. Giai đoạn mới ấy, theo Chân sư DK, là chuỗi đời sống quan trọng nhất, trong đó thành tựu cuối cùng đến qua công cụ của tham thiền huyền bí học có trật tự dựa trên luật lệ. Thầy liên hệ điều này với Sao Thiên Vương và Sao Thổ, với nguyên mẫu nội tại và việc phải tái sắp xếp đời sống đã bị điều kiện hóa sao cho phản ánh gần nhất thiết kế cao hơn.

Luật lệ, nguyên mẫu và phá vỡ điều kiện hóa

Thầy MDR nhận xét rằng Sao Thiên Vương không chỉ là phá luật mà là phá những luật thấp theo luật cao hơn của nguyên mẫu và mục đích. Điều này khiến con người khó chịu vì phải phá bỏ điều kiện hóa lâu đời vốn không phản ánh đầy đủ mô hình cao hơn. Theo Thầy, dưới ảnh hưởng của cung bảy và cung một, "sự sắp đặt đúng đắn" tự biểu lộ, để ta chỉnh sửa đời sống ở ba cõi thấp sao cho gần với điều mà ta vốn đã là ở các cõi cao.

Thành tựu trong kiếp này, kiếp sau và quan niệm thời gian của Chân sư DK

Khi Chân sư DK nói một số ít người có thể đạt thành trong đời này hay đời kế tiếp, còn những người khác thì chẳng bao lâu trong các đời khác, Thầy MDR xem đây là cách ước lượng thời gian của một chân sư. Thầy nhắc rằng theo Chân sư DK có những bi kịch còn tệ hơn cái chết, và cái chết thực ra sẽ là một kinh nghiệm rất quen thuộc mà khi bước vào ta mới nhận ra mình đã biết nó từ lâu. Thầy còn nhận xét rằng các kiếp tương lai có thể ngắn hơn nếu năng lực thực thi mục đích ngày càng khéo léo hơn.

Với một số người, phương pháp thần bí vẫn còn ở phía trước

Thầy MDR đặt câu hỏi liệu đoạn "đối với một số ít, phía trước vẫn còn thành tựu của phương pháp thần bí để sau này làm nền cho phương pháp huyền bí hay trí tuệ" có đang nói tới chính học viên của Alice Bailey hay không. Thầy lưu ý rằng học viên của Alice Bailey thường bị chê là quá trí tuệ, nhưng vị chân sư giảng dạy họ là Chân sư DK, một chân sư rất trí tuệ mà đồng thời ashram của Ngài lại phát tỏa năng lượng của những quan hệ đúng đắn của con người. Vì thế, Thầy nhấn mạnh đây không hề là trí tuệ khô cứng mà có lòng từ bi, kiên nhẫn và sự trợ giúp ở phía sau.

Giá trị giáo dục toàn diện của Minh Triết Ngàn Đời

Thầy MDR so sánh giáo dục của Chân sư DK với nền giáo dục thông thường và nhận thấy ở đây có sự viên mãn hơn nhiều: tri thức, minh triết, bác ái, ý chí và mục đích cùng hiện diện. Thầy bày tỏ lòng biết ơn vì được tiếp cận chất liệu này, vốn được ban ra với sự khích lệ, từ bi và cảm hứng cho những người nam và nữ có thể đáp ứng. Thầy nhận xét rằng dù chúng ta chỉ tiếp nhận được một phần nhỏ những gì được ban cho, chừng đó cũng đã đủ làm thay đổi cách sống, cách làm gương và tác động giáo dục của ta lên người khác.

Bốn phương pháp đạt chân sư quả và nhu cầu của thời đại

Thầy MDR nhắc bốn điểm: tìm hỏi Con Đường, tuân theo các thôi thúc bên trong của linh hồn, không chú ý đến sự khôn ngoan thế tục dù của người khôn ngoan nhất theo nghĩa thế gian, và nêu gương. Thầy gọi đây là bốn phương pháp đạt chân sư quả, nhưng đồng thời lập tức nhấn mạnh rằng vấn đề không phải là tham vọng cá nhân. Theo Thầy, thời đại Bảo Bình sẽ cần số lượng lớn điểm đạo đồ bậc lần điểm đạo thứ năm, nên có một "cơn gió sau lưng" cho những ai chân thành đáp ứng nhu cầu phụng sự.

Nhu cầu đánh giá đúng mình và đi đúng dòng ashram

Thầy MDR nhận xét rằng khi ta đánh giá chính xác vị trí hiện tại của mình, không kiêu hãnh cũng không phóng đại, rồi tự đặt mình để đáp ứng nhu cầu của thời đại, thì các năng lượng lớn hơn sẽ hỗ trợ và tăng tốc thành tựu. Nhưng Thầy cảnh báo mỗi người phải đi theo dòng phụng sự đúng với cung và nhiệm vụ ashram của mình; người có vận mệnh lãnh đạo chính trị không nên cố trở thành người dạy học chỉ vì ngưỡng mộ, và ngược lại. Thầy đề xuất việc quan trọng là xác định mục đích hiện tại theo năng lực thực có và trung thành với những công tác phù hợp với mục đích đó.

Chuyển tiếp khỏi vùng an toàn của phàm ngã

Thầy MDR dùng chính đời mình làm ví dụ khi tự hỏi một đạo diễn opera sao lại đang miệt mài khảo sát chi tiết của Minh Triết Ngàn Đời. Thầy cho rằng đời sống luôn buộc ta đi qua các chuyển tiếp từ quá khứ sang hiện tại rồi tương lai, rời khỏi những chỉ dẫn của phàm ngã để theo điều linh hồn chỉ ra. Theo Thầy, ta thường phải rời những vùng an toàn quen thuộc để bước vào lĩnh vực mới có cảm hứng và sự hứng khởi, dù kém chắc chắn hơn rất nhiều, và tiến trình này phải được đi qua một cách sáng suốt.

Quan sát đời sống, hình học của một kiếp sống và chọn chánh đạo

Thầy MDR khuyên nhìn lại các quyết định trong đời, thấy quyết định nào đúng đã cứu ta và người khác khỏi nhiều đau khổ về sau, còn quyết định sai thì để lại hậu quả thế nào. Thầy nhắc lời Chân sư DK rằng sau mỗi kiếp sống có một hình học biểu tượng xuất hiện, tóm tắt bản chất của kiếp ấy, và hình đó càng lúc càng rõ ràng, điều hòa và đẹp hơn khi con người tiến bộ. Thầy còn giới thiệu phim Illusion với Kirk Douglas như một minh họa hay về hồ sơ Akasha và khả năng thay đổi quỹ đạo bằng lựa chọn khôn ngoan, nhấn mạnh rằng trong huyền bí học ta phải chọn chánh đạo chứ không lẫn với các nhãn "tả-hữu" trong chính trị.

Sống như người hành động và người quan sát

Thầy MDR kết luận bằng việc đề cao đời sống quan sát tỉnh táo: phải vừa sống như người đang trải nghiệm, vừa sống như người quan sát chính mình. Thầy nhận xét rằng rốt cuộc ta khám phá ra người quan sát thật sự là Chân Thần, là tinh thần đích thực; ban đầu điều đó không hiển nhiên, nhưng cuối cùng ta hiểu rằng mình vốn luôn là tinh thần trong mọi trạng thái. Từ sự nhận biết ấy, con người sẽ ngày càng chọn lựa khôn ngoan hơn theo các chỉ dẫn và vận mệnh của Chân Thần.

Text 05

[1] **LETTER II - IMPORTANCE OF MEDITATION**	**[1] LÁ THƯ II – TẦM QUAN TRỌNG CỦA THAM THIỀN**
[2] 1—It results in egoic contact and alignment.	[2] 1—Nó đưa đến sự tiếp xúc và chỉnh hợp với chân ngã.

[3] 2—It brings about a state of equilibrium.

3—It stabilises vibration.

4—It assists in a transference of polarisation.

[04] JUNE 3, 1920.

[Page 9]

Let me this morning give you some more thoughts on the subject of meditation; they will bear somewhat on the matter given yesterday, and on the 16th ultimo.

[5] Fundamentally, meditation is to assist alignment and so permit of contact with the Higher Self; [6] hence its institution. [7] I would, in order duly to elucidate, take up the study of this topic under the following heads:

[8] Points considered when assigning a Meditation.

The use of the Sacred Word in Meditation.

Dangers to be avoided in Meditation.

The use of Form in Meditation.

The use of Colour and Sound in Meditation.

Access to the Masters through Meditation.

[3] 2—Nó mang lại một trạng thái quân bình.

3—Nó ổn định rung động.

4—Nó hỗ trợ cho sự chuyển dịch phân cực.

[04] NGÀY 3 THÁNG 6, 1920.

[Page 9]

Sáng nay, tôi muốn chia sẻ với bạn thêm một vài suy nghĩ về chủ đề tham thiền; chúng sẽ liên quan phần nào đến nội dung đã đưa ra hôm qua và vào ngày 16 tháng trước.

[5] Về cơ bản, tham thiền là để hỗ trợ sự chỉnh hợp và từ đó cho phép tiếp xúc với Chân Ngã; [6] đó chính là lý do cho sự thiết lập của nó. [7] Để làm sáng tỏ một cách đúng đắn, Tôi sẽ thực hiện việc nghiên cứu chủ đề này theo các đề mục sau:

[8] Các điểm cần xem xét khi chỉ định một phương pháp thiền.

Việc sử dụng Linh từ Thiêng liêng trong Tham thiền.

Các nguy hiểm cần tránh trong Tham thiền.

Việc sử dụng Hình thức trong Tham thiền.

Việc sử dụng Màu sắc và Âm thanh trong Tham thiền.

Tiếp cận với các Chân sư thông qua Tham thiền.

Future Schools of Meditation.

Purification of the Vehicles.

The Exoteric Life of Service.

[9] Let us today take up the consideration of the first point:—What makes Meditation of importance?

[10] The emphasis upon the importance of meditation follows naturally upon the realisation by the student of the absolute necessity for the domination of the Personality by the Ego.

[11] Points considered when assigning a Meditation.

Man at this time is engaged in many pursuits and through the force of circumstances he is polarised entirely in the lower self, that polarisation being in either the emotional or mental body. [12] One point of interest I would indicate:—as long as the polarisation is purely [Page 10] physical or purely emotional, no need for meditation is ever felt. [13] Even when the mental body is active, no urge arises until the man has run through many changes and many lives, has tasted the cup of pleasure and of pain through many incarnations, [14] has sounded the depths of the life lived entirely for the lower self and found it unsatisfying. [15] Then he begins to turn his thought to other things, to aspire to that which is unknown, to realize and sense within himself the pairs of opposites, and to contact within his consciousness possibilities and ideals undreamt of hitherto. [16] He has come to a point where success, popularity and diverse gifts are his, [17] and yet from their use he derives no

Các Trường Tham thiền trong Tương lai.

Sự Thanh lọc các Vận cụ.

Một Đời sống Phụng sự Bên Ngoài.

[9] Hôm nay chúng ta hãy cùng xem xét điểm đầu tiên:—Điều gì làm cho Tham thiền trở nên quan trọng?

[10] Sự nhấn mạnh vào tầm quan trọng của tham thiền diễn ra một cách tự nhiên sau khi môn sinh nhận thức được sự cần thiết tuyệt đối của việc phàm ngã phải chịu sự chế ngự của Chân ngã.

[11] Các điểm cần xem xét khi chỉ định một Bài thiền.

Vào thời điểm hiện nay, con người đang dấn thân vào nhiều theo đuổi khác nhau, và do mãnh lực của hoàn cảnh, y hoàn toàn bị phân cực trong phàm ngã thấp, sự phân cực ấy nằm hoặc trong thể cảm dục, hoặc trong thể trí. [12] Có một điểm đáng lưu ý mà Tôi muốn chỉ ra: — chừng nào sự phân cực còn thuần túy ở thể xác hoặc thuần túy ở thể cảm dục, thì nhu cầu tham thiền hoàn toàn không bao giờ được cảm nhận. [13] Ngay cả khi thể trí hoạt động, vẫn không có thôi thúc nào khởi lên cho đến khi con người đã trải qua nhiều biến đổi và nhiều kiếp sống, đã nếm cốc khoái lạc và đau khổ qua vô số lần nhập thể, [14] đã dò đến tận đáy của đời sống được sống hoàn toàn cho phàm ngã và nhận ra rằng điều ấy không đem lại sự thỏa mãn. [15] Khi ấy, y bắt đầu hướng tư tưởng của mình sang những điều khác, bắt đầu khát vọng hướng đến cái chưa biết, bắt đầu nhận ra và cảm nhận bên trong chính mình các cặp đối cực, và bắt đầu tiếp xúc trong tâm thức của y những khả năng và những lý tưởng mà trước đây y chưa từng mơ tưởng.

content; [18] always the urge within persists until the pain is so severe that the desire to reach out and up, [19] to ascertain something and someone beyond, overcomes all obstacles. [20] The man begins to turn within and to seek the source from whence he came. [21] Then he begins to meditate, to ponder, to intensify vibration until in process of time he garners the fruits of meditation.

[16] Y đã đi đến một điểm mà thành công, danh tiếng và nhiều ân huệ khác đều thuộc về y, [17] thế nhưng từ việc sử dụng chúng, y không rút ra được chút mãn nguyện nào; [18] luôn luôn, thôi thúc bên trong vẫn dai dẳng cho đến khi nỗi đau trở nên nghiêm trọng đến mức khát vọng vươn ra và vươn lên, [19] khát vọng xác nhận điều gì đó và ai đó vượt ra ngoài, vượt lên trên, vượt thắng mọi chướng ngại. [20] Con người bắt đầu quay vào nội tâm và tìm kiếm cội nguồn mà từ đó y đã đi ra. [21] Khi ấy, y bắt đầu tham thiền, bắt đầu suy tư, bắt đầu gia tăng rung động cho đến khi, theo thời gian, y thu hoạch được những hoa trái của tham thiền.

[22] Four things meditation does:—

[22] Bốn điều mà tham thiền thực hiện:

[23] l—It enables a man to contact the Ego and to align the three lower bodies.

[23] 1—Nó cho phép một người tiếp xúc với Chân ngã và chỉnh hợp ba thể thấp.

[24] 2—It puts a man into an attitude of equilibrium, neither utterly receptive and negative, nor utterly positive, but at the point of balance. [25] Thus is afforded opportunity to the Ego, and later to the Master, to disturb that equilibrium and tune the quiescent vibration to a higher note than heretofore; to cause the consciousness to vibrate to a newer and higher measure, and to swing (if so I may express it) into the periphery of the threefold Spirit. [26] By the constant practice of this, the whole point of equilibrium is gradually shifted higher and higher, [27] until the time comes when the lower point of [Page 11] attraction in the swinging and adjustment, is not the physical, touches not the emotional, contacts not the mental (the causal body even escaping) and the man is polarised in the spiritual consciousness from thenceforth.

[24] 2—Nó đưa con người vào một thái độ thăng bằng, không hoàn toàn thụ động và tiêu cực, cũng không hoàn toàn tích cực, mà ở điểm cân bằng. [25] Do đó tạo cơ hội cho Chân ngã, và sau này là Chân sư, làm xáo trộn sự thăng bằng đó và điều chỉnh rung động tĩnh lặng sang một âm điệu cao hơn trước đây; làm cho tâm thức rung động theo một nhịp độ mới hơn và cao hơn, và chuyển dịch (nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy) vào chu vi của Tinh thần tam phân. [26] Bằng việc thực hành liên tục điều này, toàn bộ điểm thăng bằng dần dần được dịch chuyển ngày càng cao hơn, [27] cho đến khi tới lúc điểm thu hút thấp hơn trong sự dao động và điều chỉnh không còn là cõi hồng trần, không chạm đến cõi cảm dục, không tiếp xúc với cõi trí (ngay cả thể nguyên nhân cũng thoát khỏi) và con người được phân cực trong tâm thức tinh thần từ đó trở đi.

[28] This marks the fourth Initiation; after that Initiation, the Adept [29] makes for Himself a body of manifestation, a free creation,—there is nothing in Him to call into objectivity a body for use in the three worlds and evolved under the Law of Causes.

[28] Điều này đánh dấu lần Điểm đạo thứ tư; sau lần Điểm đạo đó, vị Cao đồ [29] tự tạo cho Ngài một thể biểu hiện, một sự sáng tạo tự do,— trong Ngài không có gì khiến phải dùng một thể trong ba cõi giới và phát triển theo Luật Nhân quả.

[30] 3—It stabilises the lower vibrations on the subplanes of the emotional and mental planes. It commences the work of attuning the self to the vibration of the third subplane on each of the three lower planes, until that subplane is dominated. [31] The second subplane is then the next to be synchronised.

[30] 3—Nó ổn định các rung động thấp trên các cõi phụ của cõi cảm dục và cõi trí. Nó bắt đầu công việc điều chỉnh phàm ngã theo rung động của cõi phụ thứ ba trên mỗi cõi trong ba cõi thấp, cho đến khi cõi phụ đó bị thống trị. [31] Cõi phụ thứ hai sau đó là cõi tiếp theo được đồng bộ hóa.

[32] A man reaches the point of personality attainment in this cycle [33] when he has the capacity to vibrate and move consciously on the fourth subplane. [34] We might term the fourth subplane on the physical, emotional and mental planes (when dominated, aligned and functioning simultaneously in the same incarnation) the plane of perfected personality in the concrete sense of the word, and from the lower vision. [35] That particular incarnation will be one in which the man achieves the fullest expression of his lower self,—physically perfect, emotionally vibrant, and mentally colossal. [36] Then succeeding that, begins the transference to a higher vibration, the keying up to the Higher Self, and the attuning of the Personality, or the major third, to the dominant fifth of the Ego.

[32] Một người đạt đến điểm thành tựu phàm ngã trong chu kỳ này [33] khi y có khả năng rung động và di chuyển một cách hữu thức trên cõi phụ thứ tư. [34] Chúng ta có thể gọi cõi phụ thứ tư trên các cõi hồng trần, cảm dục và trí (khi được thống trị, chỉnh hợp và hoạt động đồng thời trong cùng một lần lâm phàm) là cõi của phàm ngã hoàn thiện theo nghĩa cụ thể của từ này, và từ tầm nhìn thấp. [35] Lần lâm phàm cụ thể đó sẽ là lần mà con người đạt được sự biểu hiện đầy đủ nhất của phàm ngã mình,—hoàn hảo về thể xác, sống động về cảm xúc và vĩ đại về trí tuệ. [36] Sau đó, bắt đầu sự chuyển dịch sang một rung động cao hơn, sự nâng lên với Chân Ngã, và sự điều hòa Phàm Ngã, hay bậc ba chính, với bậc năm chủ đạo của Chân Ngã.

[37] 4—It assists in the transference of the polarisation from one of the permanent atoms of the Personality into the corresponding atom in the spiritual Triad. Later I will elucidate this further. [Page 12]

[37] 4—Nó hỗ trợ trong việc chuyển dịch sự phân cực từ một trong những nguyên tử trường tồn của Phàm ngã sang nguyên tử tương ứng trong Tam Nguyên Tinh Thần. Sau này Tôi sẽ làm rõ điều này hơn.

[38] Hence may easily be seen the essential nature of Meditation and its wise, diligent and serious following.

[38] Do đó có thể dễ dàng thấy được bản chất cốt yếu của Tham thiền và việc tuân theo nó một cách khôn ngoan, siêng năng và nghiêm túc.

[39] Early in experience, after the attainment of the highest the lower nature has to offer, man begins to meditate. [40] Disorderly at first are his attempts, and sometimes several incarnations may go by in which the Higher self only forces the man to think and seriously to meditate at rare and separated intervals. [41] More frequently come the occasions of withdrawing within, until there arises for the man several lives given to mystic meditation and aspiration, culminating usually in a life given entirely to it. [42] It marks the point of the highest emotional aspiration, apart from the scientific application of the law, via the mental body. These laws are those governing the true occult meditation.

[39] Giai đoạn đầu trong trải nghiệm, sau khi đạt được mức cao nhất mà bản chất thấp kém có thể mang lại, con người bắt đầu tham thiền. [40] Những nỗ lực của y lúc đầu lộn xộn, và đôi khi vài kiếp sống có thể trôi qua trong đó Bản Ngã Cao Siêu chỉ buộc con người suy nghĩ và tham thiền một cách nghiêm túc vào những khoảng thời gian hiếm hoi và tách biệt. [41] Thường xuyên hơn là những dịp rút lui vào bên trong, cho đến khi nảy sinh đối với con người một vài kiếp sống dành cho tham thiền thần bí và khát vọng, thường lên đến đỉnh điểm trong một kiếp sống hoàn toàn dành cho nó. [42] Nó đánh dấu điểm khát vọng cảm xúc cao nhất, tách biệt khỏi việc áp dụng định luật một cách khoa học, thông qua thể trí. Những định luật này là những định luật chi phối tham thiền huyền môn chân chính.

[43] Behind each of you who are working definitely under one of the Masters, lie two lives of culmination: [44] —the life of worldly apotheosis and the life of intensest meditation along the mystic or emotional-intuitional line. [45] This meditative life was taken either in a monastery or nunnery in middle Europe by those linked with the Master Jesus and His disciples, or in India, Tibet or China by the pupils of the Master M. or the Master K. H.

[43] Đằng sau mỗi người trong các bạn đang làm việc dứt khoát dưới sự hướng dẫn của một trong các Chân sư, là hai kiếp sống tột đỉnh: [44] —kiếp sống tôn vinh thế tục và kiếp sống tham thiền mãnh liệt nhất theo dòng thần bí hoặc cảm xúc-trực giác. [45] Kiếp sống tham thiền này được thực hiện hoặc trong một tu viện hoặc ni viện ở trung tâm Châu Âu bởi những người liên kết với Chân sư Jesus và các đệ tử của Ngài, hoặc ở Ấn Độ, Tây Tạng hay Trung Hoa bởi các học trò của Chân sư M. hoặc Chân sư K. H.

[46] Now comes to all of you the most important series of lives to which the previous points of culmination were but stepping stones. [47] In the lives immediately ahead of those upon the Path will come final achievement through the

[46] Chuỗi kiếp sống quan trọng nhất giờ đây đến với tất cả các bạn, mà những điểm đỉnh cao trước đó chỉ là những bước đệm dẫn tới. [47] Thành tựu cuối cùng sẽ đến trong những kiếp sống ngay phía trước của những ai đang trên Thánh đạo thông qua công cụ

instrumentality of the ordered occult meditation, based on law. [48] For some few may come attainment in this life or the next; for others, shortly in other lives. [49] For a few there lies ahead the attainment of the mystic method, to be the basis later on of the occult or mental method.

của tham thiền huyền bí có trật tự, dựa trên định luật. [48] Với một số ít các bạn, sự thành tựu có thể đến trong kiếp này hoặc kiếp kế tiếp; đối với những người khác, sẽ sớm trong các kiếp khác. [49] Đối với một số ít, sự đạt được phương pháp thần bí đang chờ đợi phía trước, để trở thành nền tảng sau này cho phương pháp huyền bí hay phương pháp trí tuệ.

Commentary

[1] LETTER II - IMPORTANCE OF MEDITATION

Good morning or good early afternoon here from Finland. We have reached in our work of *Letters On Occult Meditation Letter Number Two*, and we've had so far our fifth program. We've had four programs and I've gone over quite a few interesting things, musical things that tell us something about the musical structure of the universe, and at least our local cosmos system and our solar system, and especially our planet.

Now, we're ready to go on to the importance of meditation, and I'll just get one of those little brackets in case there's something to fill in.

Such a wonderful little book this is, maybe it's not so little. It's actually 300 pages long, and *the Externalization of the Hierarchy* was 701 pages long. That was a big one, and *Cosmic Fire* 1200 and something. We have finished with *Cosmic Fire* and now we're trying to explain it a little more in depth.

[1] LÁ THƯ II – TẦM QUAN TRỌNG CỦA THAM THIỀN

Chào buổi sáng hoặc đầu giờ chiều từ Phần Lan. Trong công việc của chúng ta về cuốn *Thư Về Tham thiền Huyền môn – Lá Thư Số Hai*, chúng ta đã đạt đến chương trình thứ năm. Chúng ta đã có bốn chương trình và tôi đã điểm qua khá nhiều điều thú vị, những điều về âm nhạc cho chúng ta biết đôi chút về cấu trúc âm nhạc của vũ trụ, và ít nhất là hệ thống vũ trụ cục bộ của chúng ta cùng hệ mặt trời của chúng ta, và đặc biệt là hành tinh của chúng ta.

Giờ đây, chúng ta sẵn sàng tiếp tục với tầm quan trọng của việc tham thiền, và tôi sẽ chỉ mở một trong những dấu ngoặc nhỏ đó phòng khi có điều gì cần điền vào.

Cuốn sách nhỏ này thật tuyệt vời, có lẽ nó không quá nhỏ. Thực ra nó dài 300 trang, và cuốn *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn* dài 701 trang. Đó là một cuốn sách lớn, và *Lửa Vũ Trụ* dài 1200 trang lẻ. Chúng ta đã hoàn thành *Lửa Vũ Trụ* và bây giờ chúng ta đang cố gắng giải thích nó sâu hơn một chút.

Today is the 21st of July 2020, and we proceed *The Importance of Meditation*. Alice Bailey said so many people study but they may not learn to meditate. They ignore that, or at least don't give it the attention they should. There's just so many ways to meditate, but it really involves purification and the increasing of the point of tension to promote greater realization of higher states of consciousness, and also the ability to work within those higher states of consciousness, not only to receive that which they reveal, but to be able to do something with them, to help the lower worlds. So, with this importance of meditation, we'll have a few sections.

Hôm nay là ngày 21 tháng 7 năm 2020, và chúng ta tiến hành phần *Tầm Quan Trọng của Tham Thiền*. Bà Alice Bailey nói rằng rất nhiều người nghiên cứu nhưng họ có thể không học cách tham thiền. Họ lờ đi điều đó, hoặc ít nhất không dành cho nó sự chú ý cần thiết. Có quá nhiều cách để tham thiền, nhưng thực sự nó bao hàm sự thanh lọc và việc gia tăng điểm tập trung nhất tâm để thúc đẩy sự chứng nghiệm lớn hơn về các trạng thái tâm thức cao hơn, và cả khả năng làm việc bên trong các trạng thái tâm thức cao hơn đó, không chỉ để đón nhận những gì chúng tiết lộ, mà còn có thể làm điều gì đó với chúng, để giúp đỡ các cõi thấp. Vì vậy, với tầm quan trọng của việc tham thiền này, chúng ta sẽ có một vài phần.

[2] **1. It results in egoic contact and alignment**

[2] 1—Nó đưa đến sự tiếp xúc và chỉnh hợp với chân ngã.

Which is, at our stage of evolution, the objective.

Ở giai đoạn tiến hóa của chúng ta, đó là mục tiêu.

[3] **2. It brings about a state of equilibrium.**

[3] 2—Nó mang lại một trạng thái quân bình.

3. It stabilises vibration

3—Nó ổn định rung động.

4. It assists in a transference of polarisation

4—Nó hỗ trợ cho sự chuyển dịch phân cực.

These will be subjects that DK will take up, and this is written or appears to be anyway within the Gemini of 1920, just about 100 years ago, a little more than a 100 years ago.

Đây sẽ là những chủ đề mà Chân sư DK sẽ đề cập đến, và điều này được viết hoặc dường như xuất hiện trong khoảng thời gian Song Tử năm 1920, cách đây khoảng 100 năm, hơn 100 năm một chút.

Now, what was it that Alice Bailey typed when she worked with the Tibetan, seven pages of single-spaced typing per session. That's a lot. So, it's hard to translate that into

Bà Alice Bailey đã đánh máy khi bà làm việc với Chân sư Tây Tạng, bảy trang đánh máy dòng đơn mỗi phiên làm việc. Đó là một khối lượng công việc rất lớn. Vì vậy, thật khó để

what has appeared in the books, but we have to be grateful that she could, in those days without computers, process information.

chuyển ngữ điều đó thành những gì đã xuất hiện trong các cuốn sách, nhưng chúng ta phải biết ơn rằng Bà đã có thể xử lý thông tin trong những ngày tháng chưa có máy tính đó.

[4] **JUNE 3, 1920.**

[4] NGÀY 3 THÁNG 6, 1920.

Let me this morning give you some more thoughts on the subject of meditation; they will bear somewhat on the matter given yesterday, and on the 16th ultimo

Sáng nay, tôi muốn chia sẻ với bạn thêm một vài suy nghĩ về chủ đề tham thiền; chúng sẽ liên quan phần nào đến nội dung đã đưa ra hôm qua và vào ngày 16 tháng trước.

Not quite sure what that means. Maybe it's an obvious thing, but we'll just have to skip over it for a minute unless that was the ... Anyway,

Không chắc lắm điều đó có nghĩa là gì. Có lẽ đó là một điều hiển nhiên, nhưng chúng ta sẽ phải bỏ qua nó trong chốc lát.

[5] **Fundamentally, meditation is to assist alignment and so permit of contact with the Higher Self;**

[5] Về cơ bản, tham thiền là để hỗ trợ sự chỉnh hợp và từ đó cho phép tiếp xúc với Chân Ngã;

Remember it, all begins with the attempt to achieve alignment, and in a way, the process ends with alignment, with the achieving of it, giving that clear vertical channel that allows the high to enter the low, and the low to supplicate that which is higher.

Hãy nhớ điều đó, tất cả bắt đầu bằng nỗ lực đạt được sự chỉnh hợp, và theo một cách nào đó, quá trình kết thúc bằng sự chỉnh hợp, bằng việc đạt được nó, tạo ra kênh dẫn thẳng đứng rõ ràng cho phép cái cao cả đi vào cái thấp kém, và cái thấp kém khẩn cầu cái cao cả hơn.

And by the Higher Self, He pretty much is going to mean mostly the consciousness within the causal body. But we're also defining the Higher Self in a more appropriate manner as the Spiritual Triad.

Với thuật ngữ Chân Ngã, Ngài hầu như muốn nói đến tâm thức bên trong thể nguyên nhân, nhưng chúng ta cũng đang định nghĩa Chân Ngã theo một cách thích hợp hơn là Tam Nguyên Tinh Thần.

[6] **hence its institution;**

[6] đó chính là lý do cho sự thiết lập của nó.

In other words, the reason that we apply it and use it.

Nói cách khác, lý do mà chúng ta áp dụng và sử dụng nó.

[7] I would, in order duly to elucidate, take up the study of this topic under the following heads:

[7] Để làm sáng tỏ một cách đúng đắn, Tôi sẽ thực hiện việc nghiên cứu chủ đề này theo các đề mục sau:

and I'm just going to color this. I just like colors, and I wish I had more then I could make everything still more appropriate. Sometimes, I have to use colors in a way that is not necessarily meaningful, but just offers distinction, and sometimes they are meaningful.

Tôi sẽ tô màu phần này. Tôi chỉ thích màu sắc, và tôi ước mình có nhiều màu hơn để tôi có thể làm cho mọi thứ phù hợp hơn nữa. Đôi khi, tôi phải sử dụng màu sắc theo cách không nhất thiết phải có ý nghĩa, mà chỉ để tạo sự khác biệt, và đôi khi chúng lại có ý nghĩa.

So under the following headings,

Vì vậy, dưới các tiêu đề sau đây,

[8] Points considered when assigning a Meditation.

[8] Các điểm cần xem xét khi chỉ định một phương pháp thiền.

The use of the Sacred Word in Meditation.

Việc sử dụng Linh từ Thiêng liêng trong Tham thiền.

Dangers to be avoided in Meditation.

Các nguy hiểm cần tránh trong Tham thiền.

The use of Form in Meditation.

Việc sử dụng Hình thức trong Tham thiền.

The use of Colour and Sound in Meditation.

Việc sử dụng Màu sắc và Âm thanh trong Tham thiền.

Access to the Masters through Meditation.

Tiếp cận với các Chân sư thông qua Tham thiền.

Future Schools of Meditation.

Các Trường Tham thiền trong Tương lai.

Purification of the Vehicles.

Sự Thanh lọc các Vận cụ.

The Exoteric Life of Service.

Một Đời sống Phụng sự Bên Ngoài.

Really, it's taking us all the way through the books. That's actually what is happening here. All these subjects take us through the entire remainder. So,

Thực sự, những chủ đề đó đưa chúng ta đi suốt qua các cuốn sách. Đó thực sự là những gì đang diễn ra ở đây. Tất cả các chủ đề này

đưa chúng ta đi qua toàn bộ phần còn lại. Vì vậy,

[9] Let us today take up the consideration of the first point:—What makes Meditation of importance?

[9] Hôm nay chúng ta hãy cùng xem xét điểm đầu tiên:—Điều gì làm cho Tham thiền trở nên quan trọng?

Sometimes, it really doesn't hurt to go back to the fundamentals because it helps set more complicated matters raised later in a proper context. What makes meditation of importance?

Đôi khi, thực ra không có hại gì khi quay trở lại những điều cơ bản bởi vì nó giúp đặt những vấn đề phức tạp hơn được nêu ra sau đó vào một bối cảnh thích hợp. *Điều gì làm cho việc tham thiền trở nên quan trọng?*

[10] The emphasis upon the importance of meditation follows naturally upon the realisation by the student of the absolute necessity for the domination of the Personality by the Ego

[10] Sự nhấn mạnh vào tầm quan trọng của tham thiền diễn ra một cách tự nhiên sau khi môn sinh nhận thức được sự cần thiết tuyệt đối của việc phàm ngã phải chịu sự chế ngự của Chân ngã.

Either by the Angel of Presence in the causal body, or by the Spiritual Triad. I suppose, really when you're using the word Spiritual Triad it should be capitalized

Chế ngự bởi Chân ngã, hay bởi Thiên Thần của Hiện Diện trong thể nguyên nhân, hoặc bởi Tam Nguyên Tinh Thần. Khi bạn sử dụng từ Tam Nguyên Tinh Thần, nó nên được viết hoa

absolute necessity for the domination of the Personality by the Ego,

sự cần thiết tuyệt đối của việc phàm ngã phải chịu sự chế ngự của Chân ngã.

And if we are to achieve higher states.

nếu chúng ta muốn đạt được các trạng thái cao hơn.

[11] Points considered when assigning a Meditation.

[11] Các điểm cần xem xét khi chỉ định một Bài thiền.

Man at this time is engaged in many pursuits and through the force of circumstances he is polarised entirely in the lower self, that polarisation being in either the emotional or mental body.

Vào thời điểm hiện nay, con người đang dấn thân vào nhiều theo đuổi khác nhau, và do mãnh lực của hoàn cảnh, y hoàn toàn bị phân cực trong phàm ngã thấp, sự phân cực ấy nằm hoặc trong thể cảm dục, hoặc trong thể trí.

And is this polarization in the mental body? Or at this stage is it the focus, because **polarization,** as he is telling us when He's describing the sixth initiation in the Rays and the Initiations, **occurs at the midway point between the second and third initiations.** So, by that time, a human being would not be entirely polarized in the lower self. There would be a partial polarization within the soul, and the ability to register streams of energy from the causal body

Có phải đây là *sự phân cực trong thể trí*, hay chỉ là *sự tập trung ở thể trí*, bởi vì, như Ngài nói với chúng ta khi mô tả cuộc điểm đạo thứ sáu trong quyển *Các Cung và các cuộc Điểm Đạo*, sự phân cực trí tuệ chỉ xảy ra tại điểm giữa lần điểm đạo thứ hai và thứ ba. Vì vậy, đến lúc đó, con người sẽ không hoàn toàn bị phân cực trong phàm ngã. Sẽ có một sự phân cực một phần bên trong linh hồn, và khả năng ghi nhận các dòng năng lượng từ thể nguyên nhân

[12] **One point of interest I would indicate: —as long as the polarisation is purely physical or purely emotional, no need for meditation is ever felt,**

[12] Có một điểm đáng lưu ý mà Tôi muốn chỉ ra: — chừng nào sự phân cực còn thuần túy ở thể xác hoặc thuần túy ở thể cảm dục, thì nhu cầu tham thiền hoàn toàn không bao giờ được cảm nhận.

And that can still be even in the Hall of Ignorance because the ignorance is of the higher of the pairs of opposites. It doesn't mean you don't have a mind that can be used. So,

Và điều đó vẫn có thể diễn ra ngay cả trong Phòng Vô Minh, bởi vì sự vô minh là vô minh về cái cao hơn của các cặp đối nghịch. Nó không có nghĩa là bạn không có một trí tuệ có thể sử dụng được. Vì vậy,

[13] **Even when the mental body is active, no urge arises until the man has run through many changes and many lives, has tasted the cup of pleasure and of pain through many incarnations,**

[13] Ngay cả khi thể trí hoạt động, vẫn không có thôi thúc nào khởi lên cho đến khi con người đã trải qua nhiều biến đổi và nhiều kiếp sống, đã nếm cốc khoái lạc và đau khổ qua vô số lần nhập thể,

Kind of idea of having to confront experience through the symbol of the cup, the finality of it being, at least for a human being, the cup of Karma.

Điều này nghĩa là việc phải đối mặt với trải nghiệm thông qua biểu tượng chiếc chén, điểm cuối cùng của nó, ít nhất là đối với một con người, là chén Nghiệp quả.

[14] **has sounded the depths of the life lived entirely for the lower self and found it unsatisfying.**

[14] đã dò đến tận đáy của đời sống được sống hoàn toàn cho phàm ngã và nhận ra rằng điều ấy không đem lại sự thỏa mãn.

I'm sure this is somewhat the case with a number of us. I've sometimes stated and

Tôi chắc chắn điều này phần nào đúng với một số người trong chúng ta. Đôi khi tôi đã nói và lặp lại rằng, bà Blavatsky đã nói, đối

restated that madame Blavatsky said that for some Theosophy is their last hope.

với một số người, Thông Thiên Học là niềm hy vọng cuối cùng của họ.

[15] Then he begins to turn his thought to other things, to aspire to that which is unknown, to realize and sense within himself the pairs of opposites,

[15] Khi ấy, y bắt đầu hướng tư tưởng của mình sang những điều khác, bắt đầu khát vọng hướng đến cái chưa biết, bắt đầu nhận ra và cảm nhận bên trong chính mình các cặp đối cực, và bắt đầu tiếp xúc trong tâm thức của y những khả năng và những lý tưởng mà trước đây y chưa từng mơ tưởng.

Higher and lower self

Chân ngã và phàm ngã

and to contact within his consciousness possibilities and ideals undreamt of hitherto.

và bắt đầu tiếp xúc trong tâm thức của y những khả năng và những lý tưởng mà trước đây y chưa từng mơ tưởng.

[I want to bring that out a bit to emphasize that]. We don't, most of us, don't remember our many lives, and maybe some are just not worth remembering, maybe they contributed very little to the values content of the causal body. But we all have tasted of the cup of pleasure and pain, and we all have lived for the personality. And around us, we see those who still are, and we would say, "Wake up, and don't live only for the lower self or personality". But we find that they must, just as we have had to do, because it's only when you sound the depths for yourself, that you're ready to move on. If you're forced to move on, then there'll always be that nostalgia or that feeling of what if I had engaged still more in the other kind of life.

[Tôi muốn highlight đoạn văn đó một chút để nhấn mạnh]. Hầu hết chúng ta không nhớ được nhiều kiếp sống của mình, và có lẽ một số kiếp không đáng nhớ, có lẽ chúng đóng góp rất ít vào nội dung giá trị của thể nguyên nhân. Nhưng tất cả chúng ta đều đã nếm trải chén vui sướng và đau khổ, và tất cả chúng ta đều đã sống cho phàm ngã. Xung quanh chúng ta hiện nay, chúng ta thấy những người vẫn đang như vậy, và chúng ta sẽ nói, "Hãy tỉnh dậy, và đừng chỉ sống cho phàm ngã hay phàm ngã". Nhưng chúng ta thấy rằng họ phải làm thế, cũng như chúng ta đã từng phải làm thế, bởi vì chỉ khi bạn tự mình chạm đến tận cùng của chiều sâu, bạn mới sẵn sàng để bước tiếp. Nếu bạn bị ép buộc phải bước tiếp, thì sẽ luôn có nỗi luyến tiếc hoặc cảm giác rằng chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi đã tham gia nhiều hơn nữa vào loại cuộc sống kia.

So, we can force up to a point, and especially when the times and the cycles make energy availability to promote the forcing a more doable process. And then, maybe such is the case now, because the energies available are tremendous and the obstacles are there too.

Vì vậy, chúng ta có thể thúc ép đến một mức độ nào đó, và đặc biệt là khi thời thế và các chu kỳ làm cho năng lượng sẵn có để thúc đẩy việc ép buộc trở thành một quy trình khả thi hơn. Và sau đó, có lẽ như hiện nay, bởi vì các năng lượng sẵn có rất to lớn và các

But I'm sure that we wouldn't be reading the Tibetan and with any degree of deep attention unless we were aspiring to that which is unknown and had the sense of the Higher Self within ourselves, or the Higher Power as they call it,

trở ngại cũng ở đó. Nhưng tôi chắc chắn rằng chúng ta sẽ không đọc sách của Chân sư DK với bất kỳ mức độ chú tâm sâu sắc nào trừ khi chúng ta đang hướng đến điều gì đó chưa biết đến, bắt đầu có ý thức về Chân Ngã bên trong chính mình, hoặc là Quyền Năng Cao Cả, như cách con người.

The Spirit always wants to move on until it re-identifies with Itself, Itself really being everything.

Tinh thần luôn muốn bước tiếp cho đến khi nó tái đồng hóa với Chính Nó, Chính Nó thực sự là tất cả…

[16] He has come to a point where success, popularity and diverse gifts are his,

[16] Y đã đi đến một điểm mà thành công, danh tiếng và nhiều ân huệ khác đều thuộc về y,

Maybe something like that apotheosis of the personality per se,

Có lẽ giống như cực điểm tôn vinh của chính phàm ngã,

[17] and yet from their use he derives no content;

[17] thế nhưng từ việc sử dụng chúng, y không rút ra được chút mãn nguyện nào;

As sometimes we see these cases of people who achieve what to them looked like the pinnacle of success, and they "Have it all" and then they commit suicide, because they're in such despair, with that mantram, 'Is that all there is to this? Is this all?', and they don't realize there are ways for them to go ahead

Đôi khi, chúng ta thấy những trường hợp của những người đạt được điều mà đối với họ trông như là đỉnh cao của thành công, và họ "có tất cả", rồi sau đó lại tự sát, bởi vì họ ở trong một trạng thái tuyệt vọng sâu sắc, với mantram ấy: "Chỉ có thế thôi sao? Chỉ có vậy thôi sao?", và họ không nhận ra rằng vẫn còn những con đường để họ tiếp tục tiến lên.

[18] always the urge within persists until the pain is so severe that the desire to reach out and up,

[18] luôn luôn, thôi thúc bên trong vẫn dai dẳng cho đến khi nỗi đau trở nên nghiêm trọng đến mức khát vọng vươn ra và vươn lên,

As master Morya says, you're often surrounded by evil, and maybe you can break through it, but the only way is up or the likely way.

Như Chân sư Morya đã nói, thường thì các bạn ở giữa cái ác, và có thể các bạn sẽ xuyên phá được nó, nhưng con đường duy nhất là đi lên, hay ít nhất cũng là con đường có nhiều khả năng nhất.

[19] to ascertain something and someone beyond, overcomes all obstacles.

[19] khát vọng xác nhận điều gì đó và ai đó vượt ra ngoài, vượt lên trên, vượt thắng mọi chướng ngại.

So, always. Yeah,

Vâng, luôn luôn là thế.

He has come to a point where success, popularity and diverse gifts are his, and yet from their use he derives no content; always the urge within persists until the pain is so severe that the desire to reach out and up, to ascertain something and someone beyond, overcomes all obstacles.

"Y đã đi đến một điểm mà thành công, danh tiếng và nhiều ân huệ khác đều thuộc về y, thế nhưng từ việc sử dụng chúng, y không rút ra được chút mãn nguyện nào; luôn luôn, thôi thúc bên trong vẫn dai dẳng cho đến khi nỗi đau trở nên nghiêm trọng đến mức khát vọng vươn ra và vươn lên, khát vọng xác nhận điều gì đó và ai đó vượt ra ngoài, vượt lên trên, vượt thắng mọi chướng ngại".

I think, it's true for everybody, and sometimes I think it's especially true for the second ray type. If you turn to *Esoteric Psychology* Volume I, around page 203, there it is.

Tôi nghĩ, điều đó đúng với tất cả mọi người, và đôi khi tôi nghĩ nó đặc biệt đúng với người cung hai. Nếu các bạn giở quyển *Tâm Lý Học Nội Môn* Tập I, khoảng trang 203, và đọc ở đó.

The student on this ray is ever unsatisfied with his highest attainments; no matter how great his knowledge, his mind is still fixed on the unknown, the beyond, and on the heights as yet unscaled.

Môn sinh thuộc cung này luôn không thỏa mãn với những thành tựu cao nhất của mình; bất kể kiến thức của y vĩ đại đến đâu, tâm trí y vẫn gắn chặt vào điều chưa biết, vào cái ở bên kia, và vào những đỉnh cao chưa từng được chinh phục.

So that fits, doesn't it? It fits very much, and that's page 203 of *Esoteric Psychology* volume one.

Vì vậy, điều đó rất phù hợp, phải không? Nó rất phù hợp, và đó là trang 203 của cuốn *Tâm Lý Học Nội Môn* tập một.

[20] The man begins to turn within and to seek the source from whence he came.

[20] Con người bắt đầu quay vào nội tâm và tìm kiếm cội nguồn mà từ đó y đã đi ra.

This is the true spiritual introversion, not some unhealthy introverted attitude which does not allow you to make contact meaningfully with others.

Đây là sự hướng nội tinh thần chân chính, không phải một thái độ hướng nội bệnh hoạn nào đó không cho phép bạn tiếp xúc một cách đầy ý nghĩa với những người khác.

[21] Then he begins to meditate, to ponder, to intensify vibration until in process of time he garners the fruits of meditation

[21] Khi ấy, y bắt đầu tham thiền, bắt đầu suy tư, bắt đầu gia tăng rung động cho đến khi, theo thời gian, y thu hoạch được những hoa trái của tham thiền.

And may it be so for each and every one of us.

Và mong rằng điều đó sẽ như vậy đối với mỗi người và mọi người trong chúng ta.

[22] Four things meditation does

[22] Bốn điều mà tham thiền thực hiện:

If we have this really healthy respect for meditation, and we know what it really is from the occult perspective, we are going to garner the fruits of meditation. If we choose some method that is not sanctioned by the Hierarchy, we'll find ourselves simply getting into trouble.

Nếu chúng ta thực sự có sự tôn trọng lành mạnh này đối với việc tham thiền, và chúng ta biết nó thực sự là gì từ quan điểm huyền bí, chúng ta sẽ gặt hái được những hoa trái của việc tham thiền. Nếu chúng ta chọn một phương pháp nào đó không được Thánh Đoàn chấp thuận, chúng ta sẽ thấy mình đơn giản là gặp rắc rối.

[23] Number one. It enables a man to contact the Ego and to align the three lower bodies

[23] 1—Nó cho phép một người tiếp xúc với Chân ngã và chỉnh hợp ba thể thấp.

So, the beauties of the higher world can come through. Yes, that's one thing. It does, and as we have been discussing, we are so often out of alignment, one or other of our bodies may be out of alignment, and the whole of the personality nature unfortunately out of alignment with the higher self or with the energies within the causal body.

Nhờ vậy, những vẻ đẹp của thế giới cao cả có thể tuôn chảy qua. Điều đó quả thật vậy, và như chúng ta đã bàn luận, chúng ta thường xuyên bị mất chỉnh hợp, thể này hay thể khác của chúng ta có thể bị mất chỉnh hợp, và thật không may, toàn bộ bản chất phàm ngã bị mất chỉnh hợp với chân ngã hay với các năng lượng bên trong thể nguyên nhân.

[24] 2. It puts a man into an attitude of equilibrium, neither utterly receptive and negative, nor utterly positive, but at the point of balance.

[24] 2—Nó đưa con người vào một thái độ thăng bằng, không hoàn toàn thụ động và tiêu cực, cũng không hoàn toàn tích cực, mà ở điểm cân bằng.

And obviously the signed Libra is involved, and it will have its effect at the first initiation bringing about this equilibrium and some kind of increasing balance

Hiển nhiên, dấu hiệu Thiên Bình có liên quan, và nó sẽ phát huy tác dụng của mình ở lần điểm đạo thứ nhất, mang lại sự quân bình này và một dạng cân bằng ngày càng

between the sacral center and the throat center. It will also operate at the second initiation, bringing a degree of serenity and tranquility to the versatile psychic nature, and especially in the area of glamour which is the emotional plane, and maybe a balanced, more balanced state of mind, especially as we approach the third initiation. We can see, and I dealt with this in in my book on the Egoic Lotus, that every sign can have its contribution to a particular developmental phase leading towards initiation,

gia tăng giữa luân xa xương cùng và luân xa cổ họng. Nó cũng sẽ hoạt động ở lần điểm đạo thứ hai, đem lại một mức độ điềm tĩnh và an hòa cho bản chất thông linh linh hoạt, đặc biệt là trong lĩnh vực ảo cảm vốn thuộc cõi cảm dục, và có lẽ là một trạng thái trí tuệ được quân bình hơn — đặc biệt khi chúng ta tiến gần đến lần điểm đạo thứ ba. Và như tôi đã bàn đến điều này trong cuốn sách của tôi về Hoa Sen Chân Ngã, rằng mỗi dấu hiệu đều có thể đóng góp phần của mình vào một giai đoạn phát triển cụ thể dẫn tới điểm đạo.

[25] **Thus is afforded opportunity to the Ego, and later to the Master, to disturb that equilibrium**

[25] Do đó tạo cơ hội cho Chân ngã, và sau này là Chân sư, làm xáo trộn sự thăng bằng đó và điều chỉnh rung động tĩnh lặng sang một âm điệu cao hơn trước đây; làm cho tâm thức rung động theo một nhịp độ mới hơn và cao hơn, và chuyển dịch (nếu tôi có thể diễn đạt như vậy) vào chu vi của Tinh thần tam phân.

when Mars and Scorpio intervene

khi Sao Hỏa và Hổ Cáp can thiệp

and tune the quiescent vibration to a higher note than heretofore; to cause the consciousness to vibrate to a newer and higher measure, and to swing (if so I may express it) into the periphery of the threefold Spirit.

và điều chỉnh rung động tĩnh lặng sang một âm điệu cao hơn trước đây; làm cho tâm thức rung động theo một nhịp độ mới hơn và cao hơn, và chuyển dịch (nếu tôi có thể diễn đạt như vậy) vào chu vi của Tinh thần tam phân.

Which we can consider related to the Spiritual Triad and especially to the Monad. The Monad really is the threefold Spirit, and you can see Will - Wisdom and Activity are the keys there.

Cái mà chúng ta có thể coi là liên quan đến Tam Nguyên Tinh Thần và đặc biệt là với Chân Thần. Chân Thần thực sự là Tinh thần tam phân, và các bạn có thể thấy Ý Chí - Minh Triết và Hoạt Động là những chìa khóa ở đó.

So, we can never uphold this peaceful harmonious, rather pleasant equilibrium for long, or we just won't move on. We have to stabilize the equilibrium, use it as a foundational plateau for further attainment,

Vì vậy, chúng ta không bao giờ có thể duy trì sự thăng bằng hài hòa, khá dễ chịu này lâu dài, nếu không chúng ta sẽ không bước tiếp. Chúng ta phải ổn định trạng thái cân bằng, sử dụng nó như một nền tảng cơ bản cho

and then go through the pain of disturbance, either from the Ego or from our own inner longing for still higher experiences of release into more spiritual revelations and possibilities of enactment. We can do more from the higher planes.

những thành tựu xa hơn, và sau đó trải qua nỗi đau của sự xáo trộn, dù là từ chân ngã hay từ sự khao khát nội tại của chính chúng ta đối với những trải nghiệm cao siêu hơn về sự giải thoát vào các mặc khải tinh thần và khả năng thực hiện nhiều hơn. Chúng ta có thể làm được nhiều việc hơn từ các cõi cao.

So, a newer and higher measure, if we ever stop wanting that, then we have stagnated, and it's bad, and just as bad as the religious dogmas that think they are the last word in the revelation. Of course, when something about spiritual occultism, it is almost comical to think in that way if it weren't so terribly destructive. You fight and you kill others over the fact that they want to move farther than you are willing to move, and you put down an obstructive wall against the further possibility of growth. And dogma tends to do that, whether we're talking about here in the West, the dogma of Christianity, or of Islam, maybe Judaism to a certain extent, but that has to be relinquished as soon as human beings relinquish their fear of the Light, their fear of further expansive possibilities, their suppression of the sublime and more insidiously their repression, unconscious suppression, their repression of the sublime. It's amazing. We may think we long for the light and deep down we do, but there's so much about our personal attitudes that recoils from the Light and delays the day when we can benefit from the greater light, delays the day when 'in that Light we shall see Light'

Vì vậy, nếu chúng ta ngừng mong muốn một cung bậc mới mẻ hơn và cao hơn thì chúng ta đã trì trệ, và điều đó thật tệ, tồi tệ giống như các giáo điều tôn giáo vốn cho rằng các giáo điều đó là lời cuối cùng của sự mặc khải. Dĩ nhiên, khi các bạn biết chút ít về huyền bí học tinh thần, các bạn sẽ biết rằng thật nực cười khi suy nghĩ theo cách đó, nếu điều đó không quá mang tính hủy diệt. Bạn chiến đấu và bạn giết người khác vì thực tế là họ muốn tiến xa hơn mức bạn sẵn sàng di chuyển, và bạn dựng lên một bức tường cản trở chống lại khả năng phát triển xa hơn. Và giáo điều có xu hướng làm điều đó, cho dù chúng ta đang nói về ở đây tại phương Tây, giáo điều của Thiên Chúa giáo, hay của Hồi giáo, có lẽ Do Thái giáo ở một mức độ nào đó, nhưng điều đó phải được buông bỏ ngay khi con người buông bỏ nỗi sợ hãi Ánh Sáng của họ, nỗi sợ hãi về những khả năng mở rộng xa hơn, sự đè nén của họ đối với điều cao cả, và thâm độc hơn là sự dồn nén, sự đè nén vô thức, sự dồn nén của họ đối với điều cao cả. Thật đáng kinh ngạc. Chúng ta có thể nghĩ rằng mình khao khát ánh sáng và trong thâm tâm thì đúng là như vậy, nhưng có quá nhiều điều về thái độ cá nhân của chúng ta chùn bước trước Ánh Sáng và làm chậm trễ cái ngày mà chúng ta có thể hưởng lợi từ ánh sáng vĩ đại hơn, làm chậm trễ cái ngày khi 'trong Ánh Sáng đó chúng ta sẽ thấy Ánh Sáng'

[26] By the constant practice of this, the whole point of equilibrium is gradually shifted higher and higher,

[26] Bằng việc thực hành liên tục điều này, toàn bộ điểm thăng bằng dần dần được dịch chuyển ngày càng cao hơn,

and I call that in a way, the point of tension being shifted higher and higher, and I think I'll put it down,

Và tôi gọi đó là điểm tập trung nhất tâm đang được chuyển dịch ngày càng cao hơn, và tôi sẽ ghi nó xuống đây,

{equivalent to the point of tension being shifted higher}.

{tương đương với điểm tập trung nhất tâm được chuyển dịch lên cao hơn}.

[27] **until the time comes when the lower point of [Page 11] attraction in the swinging and adjustment, is not the physical, touches not the emotional, contacts not the mental (the causal body even escaping) and the man is polarised in the spiritual consciousness from thenceforth.**

[27] cho đến khi tới lúc điểm thu hút thấp hơn trong sự dao động và điều chỉnh không còn là cõi hồng trần, không chạm đến cõi cảm dục, không tiếp xúc với cõi trí (ngay cả thể nguyên nhân cũng thoát khỏi) và con người được phân cực trong tâm thức tinh thần từ đó trở đi.

As the Masters polarized in the Spiritual Triad.

Như các Chân sư phân cực trong Tam Nguyên Tinh Thần.

So, the point of equilibrium then rests in the spiritual state, and when we become the Chohan of the sixth degree, it abides in the Monadic state. There's always a range above and below. You can aspire above, you can reach down and still assist below the point of equilibrium. We may have a customary point of tension, and for the masters it is within the Spiritual Triad, Buddhi and Atma. For every attainment of a new degree of initiation, that point of tension, that point of equilibrium, relocates itself in a higher vibrational state. So, point of tension equals point of equilibrium,

Vì vậy, điểm quân bình sau đó nằm ở trạng thái tinh thần, và khi chúng ta trở thành vị Chohan ở cấp bậc thứ sáu, nó an trụ trong trạng thái Chân thần. Luôn luôn có một phạm vi bên trên và bên dưới. Bạn có thể khát vọng vươn lên trên, bạn có thể với xuống và vẫn hỗ trợ bên dưới điểm quân bình. Chúng ta có thể có một điểm tập trung nhất tâm thường xuyên, và đối với các Chân sư, điểm đó nằm trong Tam Nguyên Tinh Thần, Bồ đề và Atma. Mỗi lần đạt được một cấp bậc điểm đạo mới, điểm tập trung nhất tâm đó, điểm quân bình đó, tự tái định vị ở một trạng thái rung động cao hơn. Vì vậy, điểm tập trung nhất tâm bằng điểm quân bình,

Point of tension = Point of equilibrium.

Điểm tập trung nhất tâm = Điểm quân bình.

The whole question about what is a point? Oh, it is a mystery, it is and yet it is not. It has no dimension and yet it is, and eventually in absoluteness, it is not.

Toàn bộ câu hỏi về điểm là gì? Vâng, đó là một bí nhiệm, nó hiện hữu nhưng lại không hiện hữu. Nó không có kích thước nhưng lại

hiện hữu, và rốt cuộc trong tính tuyệt đối, nó không hiện hữu.

Anyway, higher and higher and polarizing after the destruction of the causal body onto or within the buddhic plane, no longer a point of tension or a point of equilibrium, even on the higher mental plane, and this is something to which we can look forward because obviously we're not there yet.

Dù sao đi nữa, càng lúc càng cao hơn và phân cực sau khi sự hủy hoại thể nguyên nhân diễn ra trên hoặc bên trong cõi bồ đề, không còn là một điểm tập trung nhất tâm hay một điểm cân bằng ngay cả trên cõi thượng trí, và đây là điều mà chúng ta có thể mong đợi vì hiển nhiên chúng ta vẫn chưa đạt đến đó.

[28] This marks the fourth Initiation; after that Initiation, the Adept

[28] Điều này đánh dấu lần Điểm đạo thứ tư; sau lần Điểm đạo đó, vị Cao đồ

usually it's a term for the fifth initiation

Adept thường là thuật ngữ chỉ người đã đạt lần điểm đạo thứ năm

[29] makes for Himself a body of manifestation, a free creation,—there is nothing in Him to call into objectivity a body for use in the three worlds and evolved under the Law of Causes.

[29] tự tạo cho Ngài một thể biểu hiện, một sự sáng tạo tự do,— trong Ngài không có gì khiến phải dùng một thể trong ba cõi giới và phát triển theo Luật Nhân quả.

We might say, a normally created personality vehicle, nothing like that, calls to him, and so he instead, as you well know, he creates a mayavirupa, a vehicle of maya, but one that is definitely tangible. It reminds one of sort of doubting Thomas, I guess he had a lot of fifth ray, and the Christ, I suspect using the resurrected body of Jesus, but a body that seems to have had extra quality. He asked Thomas to put his finger within the wound, and it was a tangibility which Thomas could relate to. But we have to be grateful for these fifth ray people because they avoid the inaccuracies of the scholastic type who may just sit and dream things up, based on what he considers to be a higher perspective, but which is not correlated with the testimony of the senses which have to be used to check the accuracy of the hypotheses. And as matter of fact, they go beyond hypothesis all together, and just

Chúng ta có thể nói rằng đó là một phàm ngã được tạo ra theo cách thông thường. Không có gì giống như thế thúc giục Ngài, và thay vào đó, như các bạn đều biết, Ngài tạo ra một ảo lựcvirupa, một hiện thể của ảo lực, nhưng là một hiện thể hoàn toàn hữu hình. Điều này gợi nhớ đến sự nghi ngờ của Thomas—tôi đoán Thomas mang nhiều tính chất cung năm—và Đức Christ, tôi ngờ rằng đã sử dụng cơ thể phục sinh của Đức Jesus, nhưng là một cơ thể dường như có phẩm tính vượt trội. Ngài bảo Thomas đặt ngón tay vào vết thương, và đó là một sự hữu hình mà Thomas có thể tiếp xúc được. Nhưng chúng ta phải biết ơn những người cung năm này bởi vì họ tránh được những sự không chính xác của kiểu người kinh viện, những kẻ có thể chỉ ngồi và mơ mộng đủ điều, dựa trên những gì y coi là một quan điểm cao hơn, nhưng lại không phù hợp với bằng chứng của các giác quan vốn phải được sử dụng để

deductively declare. I'm speaking now of the scholastics or some philosophers deductively declare that this is so just because they've fought it up. I know what it is to be that type, and I also know the patience it might take to regulate that speculation with the proof the testimony of that which the senses actually reveal.

kiểm chứng độ chính xác của các giả thuyết. Và thực tế là, những người đó hoàn toàn vượt ra ngoài giả thuyết và chỉ tuyên bố theo lối suy diễn. Tôi đang nói về những nhà kinh viện hay một số triết gia tuyên bố theo lối suy diễn rằng điều này là như vậy chỉ vì họ đã nghĩ ra nó. Tôi biết việc thuộc kiểu người đó là như thế nào, và tôi cũng biết sự kiên nhẫn cần thiết để điều chỉnh sự suy đoán đó bằng bằng chứng xác thực của những gì mà các giác quan thực sự tiết lộ.

So, a body of manifestation comes about either by normal natural means or through the power of *kriya shakti* which I think is pertaining to the higher, to the monadic plane, a siddhi pertaining to the monadic plane, and let's see if I do this and succeed. I don't know if I will succeed here.

Vì vậy, một cơ thể biểu hiện xuất hiện hoặc bằng các phương tiện tự nhiên thông thường hoặc thông qua quyền năng của *kriya shakti* mà tôi nghĩ là thuộc về cõi cao hơn, cõi chân thần, một siddhi thuộc về cõi chân thần. Hãy xem liệu tôi có làm điều này và thành công hay không. Tôi không biết liệu mình có thành công ở đây không.

THE SEVEN CREATIVE HIERARCHIES IN ACTIVE PLANETARY EXPRESSION

THE SEVEN STATES OF BEING—UNDER KARMIC LAW

Nos. Down	*Ray*	*Name*	*Sign*	*Energy*	*Comments*	*Nos. Up*
6	I	Divine Flames Divine Lives	1. *Leo* Planet—Sun Colour—Orange	Parashakti Supreme energy	Fire—Air Logoic Plane	7
7	II	Divine Builders Conferring soul (C.F. 605) Burning sons of desire	2. *Virgo* Planet—Jupiter Colour—Blue	Kriyashakti Materialising ideal	Ether Monadic Plane	6
8	III	Lesser Builders Conferring form (C.F. 605) The triple flowers	3. *Libra* Planet—Saturn Colour—Green	Jnanashakti Force of mind	Water Atmic plane	5
9	IV	Human Hierarchy The Initiates Lords of Sacrifice	4. *Scorpio* Planet—Mercury Colour—Yellow	Mantrikashakti The WORD made flesh. Speech	Solar Angels Agnishvattas Buddhic	4
10	V	Human Personality The Crocodiles Makara, the mystery	5. *Capricorn* Planet—Venus Colour—Indigo	Ichchhashakti Will to manifest	Fire Mental Plane	3
11	VI	Lunar Lords Sacrificial Fires (C.F. 378)	6. *Sagittarius* Planet—Mars Colour—Red	Kundalinishakti Energy of matter Form	Water Astral plane	2
12	VII	Elemental lives The Baskets of Nourishment. The Blinded Lives	7. *Aquarius* Planet—the Moon Colour—Violet	None	Earth	1

NOTE: Much in this chart may seem obscure and even erroneous. For instance:

a. Sagittarius coming between Capricorn and Aquarius. This is a temporary emphasis and will change in another world cycle. This is one of the mysteries revealed at Initiation.

b. The inactivity of the five Hierarchies who are out of incarnation, having achieved liberation, is only on the lower planes.

We have diagrams and these are the AAB diagrams, and let's look at this, the liberated creative hierarchies, and I'm going to get a couple more for us…

Chúng ta có các biểu đồ và đây là các biểu đồ của AAB, và chúng ta hãy xem xét điều này: các Huyền Giai Sáng Tạo đã được giải thoát, và tôi sẽ lấy thêm một vài cái nữa cho chúng ta…

Here we have a place called *Materializing the ideal.* It is kind of the source of the shakti called kriya, and from here comes the power under Virgo interestingly to materialize the ideal form which is the mayavirupa. The Tibetan is not working through a mayavic rupa. He wasn't. I don't know about now, a mayavirupa, but master KH and master Morya are.

Tại đây chúng ta có một nơi gọi là *Hiện thực hóa lý tưởng.* Đó là nguồn gốc của quyền năng được gọi là kriya, và điều thú vị là từ đây xuất phát quyền năng dưới chòm sao Xử Nữ để hiện thực hóa hình tướng lý tưởng, vốn là mayavirupa. Chân sư Tây Tạng không làm việc thông qua một Mayavi rupa. Ngài đã không dùng nó. Tôi không biết hiện tại thì sao, nhưng Chân sư KH và Chân sư Morya thì có.

So, beyond a certain point, nothing calls to the high initiate, nothing in the lower world calls them in via desire. They simply materialize for the sake of service, materialize a vehicle that they can use, and which is, in every respect, usually identical to the one in which they have taken the fifth initiation if they have taken the fifth initiation in a normally generated vehicle. All of these shaktis are powers, and you can see them all the way down, from the topmost level of the cosmic physical, *parashakti plane* seven, six *kriyashakti*; plane five *jnanashakti*, that's the shakti of mind; *mantrikashakti* the shakti of the word on the buddhic plane; and *Ichchhashakti*. I don't know how to pronounce that exactly, it pertains to the mental plane, the will to manifest; the *jnanashakti* pertains to a kind of mental plane because the atmic plane is a kind of mental plane within the cosmic ethers; and then *kundalinishakti* having to do with the astral plane and the lunar lords, and then the inert baskets of nourishment and apparently no shaktis are connected with that level. They are the elemental lives, the baskets of nourishment, the blinded lives. They are moved about rather than impelling the movement. Just a little digression there…

Vì vậy, vượt quá một điểm nhất định, không có gì thúc giục vị điểm đạo đồ cao cấp, không có gì trong cõi thấp thúc giục các Ngài đi vào lâm phàm thông qua dục vọng. Các Ngài đơn giản là hiện hình vì mục đích phụng sự, hiện hình ra một vận cụ mà các Ngài có thể sử dụng, và vận cụ đó, trên mọi phương diện, thường giống hệt với vận cụ mà trong đó các Ngài đã nhận lần điểm đạo thứ năm, nếu các Ngài đã nhận lần điểm đạo thứ năm trong một vận cụ được sinh ra một cách bình thường. Tất cả các shakti này đều là những quyền năng, và các bạn có thể thấy chúng dọc suốt xuống dưới, từ cấp độ cao nhất của cõi hồng trần vũ trụ, *parashakti* cõi thứ bảy, cõi thứ sáu *kriyashakti*; cõi thứ năm *jnanashakti*, đó là shakti của trí tuệ; *mantrikashakti* shakti của linh từ trên cõi bồ đề; và *Ichchhashakti*—tôi không biết phát âm từ đó chính xác như thế nào—nó thuộc về cõi trí, ý chí biểu hiện; *jnanashakti* thuộc về một loại cõi trí bởi vì cõi atma là một loại cõi trí bên trong các cõi dĩ thái vũ trụ; và sau đó là *kundalinishakti* liên quan đến cõi cảm dục và các nguyệt tinh quân, và tiếp đó là những giỏ dưỡng chất trơ ỳ và dường như không có shakti nào kết nối với cấp độ đó. Chúng là các sự sống hành khí, những giỏ dưỡng chất, những sự sống mù quáng. Chúng bị di chuyển thay vì thúc đẩy chuyển động. Đây chỉ là một chút lạc đề…

And so, the fourth initiation and after that, if one becomes an adept—and I think it's possible even as an arhat—to make a body of manifestation, a free creation, and there's nothing to call him into objectivity. There's nothing to call a normally created body into objectivity. Can you be born an initiate of the fourth degree? Maybe Yogananda was, maybe. He certainly became an initiate of the fourth degree, and he worked with shri Yukteswar who was a Master, a full Master.

Vì vậy, tại lần điểm đạo thứ tư và sau đó, nếu một người trở thành một chân sư—và tôi nghĩ điều này cũng khả thi ngay cả ở cấp độ vị arhat—để tạo ra một thể biểu hiện, một sự sáng tạo tự do, và không có gì trong các cõi thấp thúc giục các Ngài biểu hiện thông qua một cơ thể được tạo ra một cách bình thường. Bạn có thể được sinh ra là một điểm đạo đồ cấp bốn không? Có lẽ Yogananda là vậy, có lẽ thế. Ông chắc chắn đã trở thành một điểm đạo đồ cấp bốn, và ông làm việc

với shri Yukteswar, một Chân sư, một Chân sư thật sự.

More here about what meditation does.

Tiếp tục nói thêm ở đây về việc tham thiền làm gì.

l—It enables a man to contact the Ego and to align the three lower bodies.

1. Tiếp xúc. Nó cho phép chúng ta tiếp xúc với Chân ngã và chỉnh hợp ba thể thấp với Chân ngã.

2—It puts a man into an attitude of equilibrium, neither utterly receptive and negative, nor utterly positive, but at the point of balance.

2—Nó đưa con người vào một thái độ thăng bằng, không hoàn toàn thụ động và tiêu cực, cũng không hoàn toàn tích cực, mà ở điểm cân bằng.

It's a very Libran state. And number three, it stabilizes the lower vibrations on the subplanes of the emotional and mental planes, and usually that's called the *versatile psychic nature*, and it's filled with instability, such an instability that no real truth can penetrate if it remains in the unstable condition, just the way, let's just say, if you're out on the water and it's perfectly calm, the sun reflects itself as an integrated whole. If the water gets choppy, the wind comes up and so forth, maybe an analogy to disturbing thoughts, then the image of the sun is broken up, maybe it's found in the little wavelets, but there is a kind of division of the whole which prevents the true image from coming through.

Đó là một trạng thái rất Thiên Bình. Và số ba, nó ổn định các rung động thấp trên các cõi phụ của cõi cảm dục và cõi trí, và thường thì điều đó được gọi là *bản chất thông linh hay biến đổi*, vốn đầy sự bất ổn, một sự bất ổn đến mức không chân lý thực sự nào có thể thâm nhập nếu nó vẫn ở trong trạng thái bất ổn ấy, cũng giống như, nếu các bạn ở trên mặt nước và mặt nước hoàn toàn lặng yên, thì mặt trời phản chiếu chính nó như một toàn thể hợp nhất. Nhưng nếu mặt nước trở nên gợn sóng, gió nổi lên, v.v., có lẽ là một ẩn dụ cho những tư tưởng xao động, thì hình ảnh của mặt trời bị vỡ vụn; có thể nó được thấy trong những gợn sóng nhỏ, nhưng lại có một sự phân chia của cái toàn thể, điều ngăn cản hình ảnh chân thực có thể hiển lộ trọn vẹn.

So, stability upon the emotional and mental planes, and meditation can give us, and heavens knows, we need it because the psyche of man these days is really very unstable in general, and you see that working out on the physical plane. So many psychological afflictions are there, and we sort of force those on others simply by acting out what we are, and we don't have the psychological insight to see these things,

Vì vậy, sự ổn định trên cõi cảm dục và cõi trí, và tham thiền có thể mang lại cho chúng ta điều đó, và chúng ta cần sự ổn định, vì tâm lý con người ngày nay nói chung thực sự rất bất ổn, và các bạn thấy điều đó đang diễn ra trên cõi hồng trần. Có quá nhiều phiền muộn tâm lý ở đó, và chúng ta đại loại cưỡng ép những điều đó lên người khác chỉ bằng cách hành xử theo bản chất của mình, và chúng ta không có sự thấu suốt tâm lý để nhìn thấy

and we project these miserable conditions onto others who either don't have them or don't have them to the same extent.

những điều này, và chúng ta phóng chiếu những tình trạng khốn khổ này lên những người khác, những người hoặc không có chúng hoặc không có chúng ở cùng mức độ.

Anyway, going on.

Vâng, chúng ta tiếp tục.

[30] **3—It stabilises the lower vibrations on the subplanes of the emotional and mental planes. It commences the work of attuning the self to the vibration of the third subplane on each of the three lower planes, until that subplane is dominated.**

[30] 3—Nó ổn định các rung động thấp trên các cõi phụ của cõi cảm dục và cõi trí. Nó bắt đầu công việc điều chỉnh phàm ngã theo rung động của cõi phụ thứ ba trên mỗi cõi trong ba cõi thấp, cho đến khi cõi phụ đó bị thống trị.

And that will take us in actually into the knowledge petals, interestingly enough, on the mental plane, because right now at least the chakras which come from the vortices, I think of the Logoic plane, are not existing. The causal body is taking their place with its petals, but the three, the three of the three, and that will make intelligent man. The third subplane, let's call it, the third ether, the third subplane of the astral plane which is sort of one of the etheric subplanes of the astral plane, etheric astrality, and then of course on the mental plane, we already have entered the higher mind if we deal with the third subplane which takes into consideration the knowledge petals of the egoic lotus.

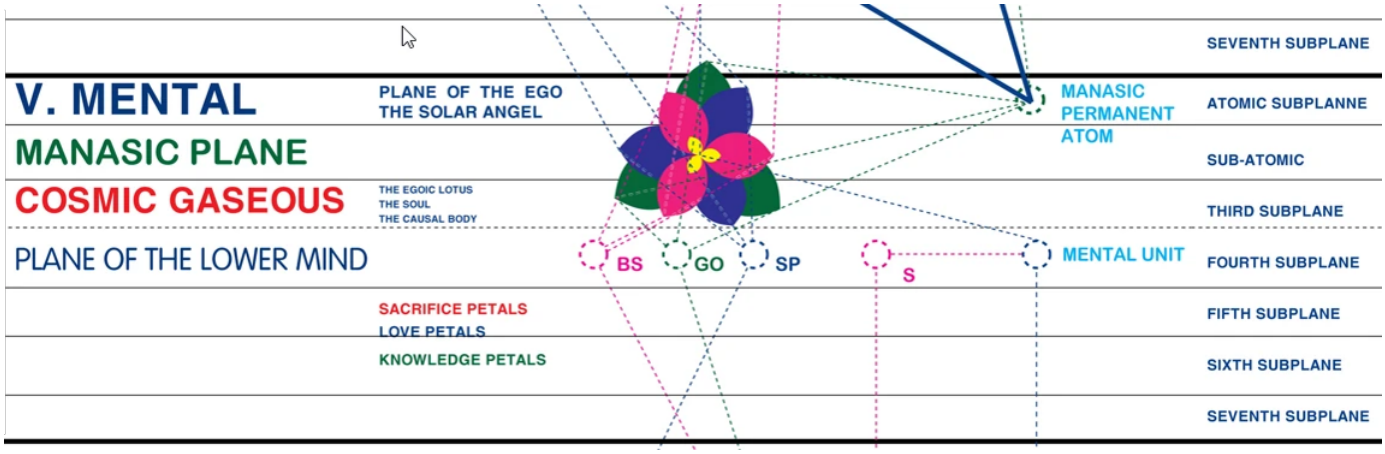
Khá thú vị, điều đó sẽ thực sự đưa chúng ta vào các cánh hoa tri thức trên cõi trí, bởi vì ngay lúc này, ít nhất là các luân xa xuất phát từ các xoáy lực thuộc cõi Thượng đế đang không hiện hữu. Thể nguyên nhân đang thay thế vị trí của các luân xa với các cánh hoa của nó, nhưng bộ ba, bộ ba, bộ ba, và điều đó sẽ tạo nên con người thông tuệ. Cõi phụ dĩ thái thứ ba, cõi phụ thứ ba của cõi cảm dục, vốn là một loại cõi phụ dĩ thái của cõi cảm dục, và rồi dĩ nhiên trên cõi trí, chúng ta đã tiến vào thượng trí nếu chúng ta đề cập đến cõi phụ thứ ba vốn xem xét đến các cánh hoa tri thức của Hoa Sen Chân Ngã.

So, the self is attuned to the vibration of the third subplane, and so you can't really be taking incarnation at first on the third ray, and certainly not the second and first rays, both in terms of personality once personality begins to manifest, and in terms of soul. It's got to be four, five, six, or seven. When there is a movement to the number three, it represents progress, and it tells us that we're making in a way our first contact with the subplanes on which we find the

Vì vậy, phàm ngã được điều chỉnh cho hòa hợp với rung động của cõi phụ thứ ba, và do đó bạn không thể thực sự lâm phàm ngay từ đầu trên cung ba, và chắc chắn không phải cung hai và cung một, xét về cả phàm ngã—một khi phàm ngã bắt đầu biểu lộ—và về linh hồn. Nó phải là cung bốn, năm, sáu hoặc bảy. Khi có một sự chuyển dịch sang cung ba, nó đại diện cho sự tiến bộ, và nó cho chúng ta biết rằng theo một cách nào đó, chúng ta đang thực hiện tiếp xúc đầu tiên với các cõi phụ nơi chúng ta tìm thấy Hoa

egoic lotus. And I wonder if I can maybe show that in any way.

Sen Chân Ngã. Và tôi tự hỏi liệu mình có thể chỉ ra điều đó theo bất kỳ cách nào chăng.



As we're going to see here, the knowledge petals would correlate with a polarization or a fixation of the Egoic Lotus, upon the third sublevel. The second sublevel correlates very much with the love petals, and as far as I know, there is no polarization of the egoic body upon the first subplane. That is already the province of the Spiritual Triad and the manasic permanent atom.

Như chúng ta sẽ thấy ở đây, các cánh hoa tri thức sẽ tương quan với sự phân cực hoặc sự cố định của Hoa Sen Chân Ngã trên cõi phụ thứ ba. Cõi phụ thứ hai tương quan rất nhiều với các cánh hoa bác ái, và theo tôi biết, không có sự phân cực của thể chân ngã trên cõi phụ thứ nhất, đó đã là lãnh vực của Tam Nguyên Tinh Thần và nguyên tử manas trường tồn.

these are technicalities, at some point they will be useful to us, and we will see and we will know and we have to see exactly what we're talking about, and in order to be able to manipulate and make a difference. It just means to use the hand to rearrange things... The M.A.N is the hand, manual it's manual. So, we use the outer hand and also the Mercurian inner hand to change the arrangement of things relative to each other so that they more closely resemble how they are supposed to be according to the archetype. I've said that I think many times.

Đây là những vấn đề kỹ thuật, tại một lúc nào đó chúng sẽ hữu ích cho chúng ta, và chúng ta sẽ thấy và chúng ta sẽ biết và chúng ta phải thấy chính xác những gì chúng ta đang nói đến, và để có thể vận dụng và tạo ra sự khác biệt. Vận dụng (manipulate) có nghĩa là sử dụng bàn tay để sắp xếp lại mọi thứ... Chữ M.A.N là bàn tay, manual nghĩa là thuộc về tay. Vì vậy, chúng ta sử dụng bàn tay bên ngoài và cả bàn tay Sao Thủy bên trong (thể trí) để thay đổi sự sắp xếp của mọi thứ trong mối tương quan với nhau sao cho chúng giống hơn với cách chúng được định đoạt theo nguyên mẫu. Tôi nghĩ tôi đã nói điều đó nhiều lần rồi.

So when we manage here to stabilize these lower vibrations, the work is commenced of attuning the self to the vibration of the third subplane on each of the three lower planes,

Vì vậy khi chúng ta xoay sở ở đây để ổn định các rung động thấp hơn này, công việc bắt đầu bằng việc điều chỉnh bản thân cho hòa hợp với rung động của cõi phụ thứ ba trên

until that subplane is dominated, and pretty much at the third initiation, we find the third subplane on the higher mental level or on the mental plane dominated, and we're moving on into a cultivation of the intuition.

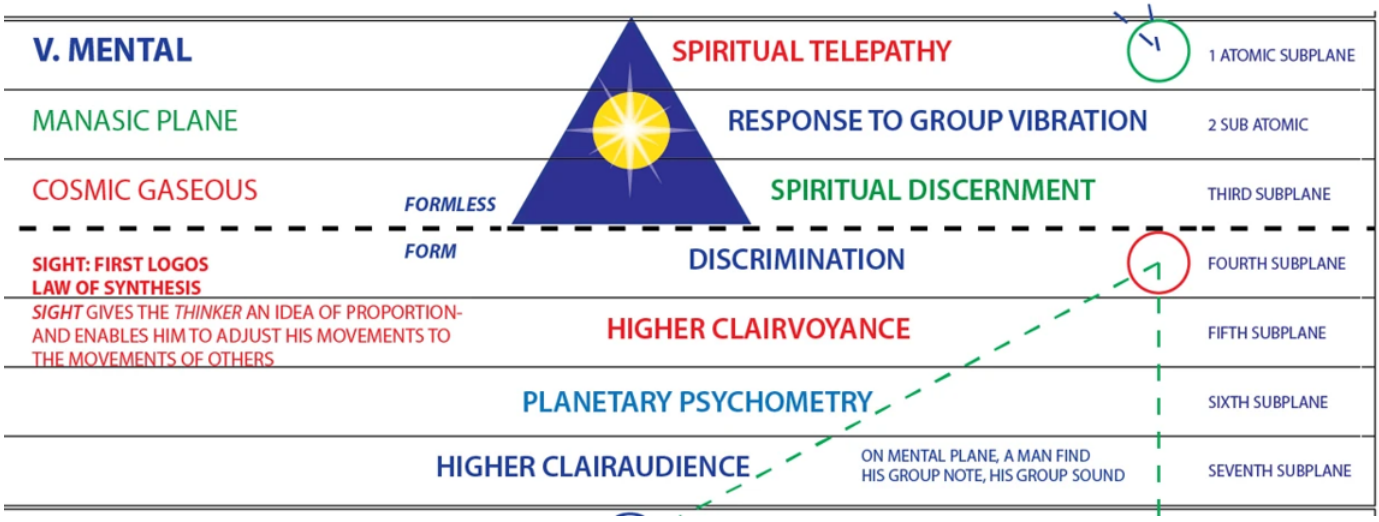
mỗi cõi trong ba cõi thấp, cho đến khi cõi phụ đó bị chi phối, và hầu như tại kỳ điểm đạo thứ ba, chúng ta thấy cõi phụ thứ ba trên cấp độ thượng trí hoặc trên cõi trí bị chi phối, và chúng ta đang chuyển sang việc trau dồi trực giác.

[31] The second subplane is then the next to be synchronised

[31] Cõi phụ thứ hai sau đó là cõi tiếp theo được đồng bộ hóa.

And this is occurring around the time of the first initiation, at least initially. You see *initiation* and the word *initially* it means to be a beginning. I would say that people like yourself and myself and those avid students and meditators in master DK's program have more than likely transferred the focus of their egoic lotus onto the second subplane, but we have to be able to look in there, and actually see it.

Và điều này xảy ra vào khoảng thời gian của cuộc điểm đạo thứ nhất, ít nhất là ban đầu. Các bạn thấy từ *initiation* (điểm đạo) và từ *initially* (ban đầu) nó có nghĩa là một sự khởi đầu. Tôi muốn nói rằng những người như các bạn và tôi và những môn sinh cùng những người hành thiền nhiệt thành trong chương trình của Chân sư DK rất có thể đã chuyển sự tập trung của Hoa Sen Chân Ngã của mình lên cõi phụ thứ hai, nhưng chúng ta phải có khả năng nhìn vào đó, và thực sự thấy nó.



Response To Group Vibration is the siddhi or the power associated with that second subplane, not just *Spiritual Discernment* of the third subplane down. That's important, identifying what is *spiritual* in a mass of information. But the next step *responds to group vibration*, and then when we begin to be able to take advantage of the abstract

Đáp ứng với Rung động Nhóm là siddhi hay quyền năng liên quan đến cõi phụ thứ hai đó, không chỉ là *Phân biện Tinh thần* từ cõi phụ thứ ba tính từ trên uống. Điều đó quan trọng, nó xác định điều gì là *tinh thần* trong một khối lượng thông tin. Nhưng bước tiếp theo *đáp ứng với rung động nhóm*, và rồi khi chúng ta bắt đầu có thể tận dụng trí trừu

mind by the manasic permanent atom then we have *Spiritual Telepathy*. Page 188 right around there in *Cosmic Fire* will give us the various siddhis or powers of the subplanes in relation to the senses, and we should memorize those, because although we may not be able to actually touch them in terms of the experience, yet they will open a door before us, and bring clarity to our striving, and show the relationships. We have, for instance, a siddhi we call *Realization* on the Atmic plane, and it correlates with *Divine Vision* on the buddhic plane, and that correlates with *Mental Clairvoyance* on the mental plane, and with, I think, with clairvoyance on the astral plane, and it correlates with the gaseous plane on the etheric-physical plane. Those correlations are of note, and we can learn about each of these powers or tendencies by comparing them. I mean, after all what is the difference between *Realization* and *Divine Vision,* an atmic and then a buddhic quality related to the fifth subplane. Vision is vision, there's still a separation between the observer and that which is seen, but *Realization* is already beginning to embrace something deeper, some kind of identification, some kind of participation which vision does not give.

tượng thông qua nguyên tử manas trường tồn thì chúng ta có *Viễn cảm Tinh thần*. Trang 188 hoặc loanh quanh đâu đó trong cuốn *Luận về Lửa Vũ Trụ* sẽ cho chúng ta biết các siddhi hay quyền năng khác nhau của các cõi phụ liên quan đến các giác quan, và chúng ta nên ghi nhớ những điều đó, bởi vì mặc dù chúng ta có thể không thực sự chạm vào chúng về mặt trải nghiệm, nhưng chúng sẽ mở ra một cánh cửa trước mắt chúng ta, và mang lại sự rõ ràng cho nỗ lực của chúng ta, và cho thấy các mối tương quan. Ví dụ, chúng ta có một siddhi mà chúng ta gọi là *Chứng nghiệm* (Realization) trên cõi atma, và nó tương quan với *Tầm Nhìn Thiêng Liêng* trên cõi bồ đề, và điều đó tương quan với *Thông Nhãn Cõi Trí* trên cõi trí, và tôi nghĩ là, với thông nhãn trên cõi cảm dục, và nó tương quan với cõi phụ khí trên cõi dĩ thái-hồng trần. Những tương quan đó rất đáng lưu ý, và chúng ta có thể tìm hiểu về từng quyền năng hoặc khuynh hướng này bằng cách so sánh chúng. Suy cho cùng, sự khác biệt giữa *Chứng nghiệm* và *Tầm Nhìn Thiêng Liêng* là gì, một phẩm tính atma và sau đó là một phẩm tính bồ đề liên quan đến cõi phụ thứ năm. Tầm nhìn (vision) là tầm nhìn, vẫn có sự tách biệt giữa người quan sát và cái được thấy, nhưng *Chứng nghiệm* đã bắt đầu bao hàm một cái gì đó sâu sắc hơn, một loại đồng nhất nào đó, một loại tham gia nào đó mà tầm nhìn không mang lại.

I think none of us is really Adept at recognizing *Divine Vision* or *Realization,* but I think that's the tendency, that's the tendency in which we will be moving. So, *The second subplane comes into focus,*

Tôi nghĩ không ai trong chúng ta thực sự lão luyện trong việc nhận biết *Tầm Nhìn Thiêng Liêng* hay *Chứng nghiệm,* nhưng tôi nghĩ đó là khuynh hướng, đó là khuynh hướng mà chúng ta sẽ hướng tới. Vì vậy, *Cõi phụ thứ hai sau đó là cõi tiếp theo được đồng bộ hóa.*

Not just when we're an intelligent human being the way the third subplane begins to come into focus, but when we are actually

Không chỉ khi chúng ta là một con người thông minh—cách mà cõi phụ thứ ba bắt đầu trở thành tâm điểm—mà khi chúng ta thực sự bước vào Phòng Minh triết, và rồi

stepping into the Hall of Wisdom, and then we can have our first initiation.

chúng ta có thể trải qua lần điểm đạo thứ nhất của mình.

We can have a personality on the first or second ray, whereas before we couldn't really have. That **what we had was the first or second ray being delivered astrologically which is more of an indirect influence.** I've been going through the *Destiny Of The Nations* and analyzing the horoscopes with DK, we're seeing how he does it, analyzing the horoscopes of certain prominent nations, and he has direct influences and indirect, and **no personality of the first or second ray can result from a direct influence before the first initiation.** Now, if we want second ray in the personality, it's maybe going to come through Gemini, Virgo, or Pisces, or maybe through one of the planets indirectly, but not a direct ray influence, and it's also so for the soul. **You cannot have a second or first ray soul until the first initiation is being taken** at which time maybe transferences can occur according to the rules of transference, **sixth and fourth ray souls can transfer onto the second ray**, and there was **one example of a seventh ray soul doing that,** seems like an anomaly to me, and onto the first ray, seventh ray souls can transfer and fifth ray souls.

Lúc đó, chúng ta có thể có một phàm ngã thuộc cung một hoặc cung hai, trong khi trước đó chúng ta thực sự không thể có. Rằng **những gì chúng ta có là cung một hoặc cung hai được chuyển tải về mặt chiêm tinh vốn thiên về một ảnh hưởng gián tiếp hơn.** Tôi đang xem xét cuốn *Định Mệnh của Các Quốc Gia* và xem cách Ngài phân tích các lá số chiêm tinh, chúng ta thấy cách Ngài thực hiện điều đó, phân tích lá số chiêm tinh của một số quốc gia nổi bật, và Ngài nêu ra những ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp, và **không một phàm ngã nào thuộc cung một hoặc cung hai có thể là kết quả từ một ảnh hưởng trực tiếp trước lần điểm đạo thứ nhất.** Nếu chúng ta muốn cung hai trong phàm ngã, nó có thể đến thông qua Song Tử, Xử Nữ, hoặc Song Ngư, hoặc có thể thông qua một trong các hành tinh một cách gián tiếp, nhưng không phải là ảnh hưởng cung trực tiếp, và đối với linh hồn cũng vậy. **Các bạn không thể có một linh hồn cung hai hoặc cung một cho đến khi lần điểm đạo thứ nhất được thực hiện,** vào lúc mà có lẽ các sự chuyển dịch có thể xảy ra theo các quy luật chuyển dịch, **các linh hồn cung sáu và cung bốn có thể chuyển sang cung hai**, và có **một ví dụ về một linh hồn cung bảy làm điều đó,** đối với tôi dường như là một sự bất thường, và chuyển sang cung một, các linh hồn cung bảy có thể chuyển và các linh hồn cung năm.

So, the first initiation is a really important line of demarcation, simply between knowledge and more customary forms of love, and real wisdom and the beginning in

Vì vậy, lần điểm đạo thứ nhất thực sự là một ranh giới quan trọng, đơn giản là giữa tri thức và các hình thức tình cảm thông thường hơn, và minh triết thực sự cùng sự

earnest of sacrificial love. A lot of our sacrificial love exists, but it can be unconscious as in the case of the animal or of the more primitive human being, just sacrificing for the children of the offspring, and having that be an instinctual response, and not knowing why one is doing it. An animal cannot know in that respect, but at least does. So,

khởi đầu nghiêm túc của tình thương hy sinh. Rất nhiều tình thương hy sinh của chúng ta tồn tại, nhưng nó có thể là vô thức như trong trường hợp của loài vật hoặc của con người nguyên thủy hơn, chỉ hy sinh cho con cái của dòng dõi, và để điều đó là một đáp ứng bản năng, và không biết tại sao mình lại làm điều đó. Một con vật không thể biết ở khía cạnh đó, nhưng ít nhất nó thực hiện. Vì vậy,

The second subplane is the next to become synchronized

Cõi phụ thứ hai là cõi tiếp theo trở nên đồng bộ hóa

And basically I'm saying that true aspirants and real disciples they do have the possibility of focusing on the second subplane of the mental plane.

Và cơ bản, tôi đang nói rằng những người chí nguyện chân chính và các đệ tử thực thụ, họ có khả năng tập trung vào cõi phụ thứ hai của cõi trí.

[32] **A man reaches the point of personality attainment in this cycle**

[32] Một người đạt đến điểm thành tựu phàm ngã trong chu kỳ này

Who knows how it will be in future cycles. I think he gives himself space

Ai biết được nó sẽ như thế nào trong các chu kỳ tương lai. Tôi nghĩ Ngài tự dành cho mình dư địa

[33] **When he has the capacity to vibrate and move consciously on the fourth subplane**

[33] khi y có khả năng rung động và di chuyển một cách hữu thức trên cõi phụ thứ tư.

That's mentally, that's the plane of discrimination, and I think it's the fourth ether, the lowest of the ethers. And if we're going to look here at a Treatise on Cosmic Fire page 188, it will be the plane of psychometry. I'll just show that to you, and here it is the fourth subplane. The number four has everything to do with the personality which is a fourfoldness, the three vehicles plus the sum of the three which makes the four. So, **He reaches the point of personality attainment when he can**,

Về mặt trí tuệ, đó là cõi của sự phân biện, và tôi nghĩ đó là dĩ thái thứ tư, dĩ thái thấp nhất trong các dĩ thái. Và nếu chúng ta xem xét trang 188 quyển *Luận về Lửa Vũ Trụ*, nó sẽ là cõi của thuật trắc tâm. Tôi sẽ chỉ cho các bạn thấy điều đó, và đây, nó là cõi phụ thứ tư. Số bốn có mọi mối liên hệ với phàm ngã, vốn là một tứ phân, ba vận cụ cộng với tổng hợp của ba thứ tạo nên cái thứ tư. Vì vậy, **Một người đạt đến điểm thành tựu phàm ngã trong chu kỳ này**

and this interesting idea,

Và đây là ý tưởng thú vị,

When he has the capacity to vibrate and move consciously on the fourth subplane

khi y có khả năng rung động và di chuyển một cách hữu thức trên cõi phụ thứ tư.

at least deal with in a somewhat natural way

ít nhất là xử lý theo một cách tự nhiên nào đó.

[34] **We might term the fourth subplane on the physical, emotional and mental planes (when dominated, aligned and functioning simultaneously in the same incarnation) the plane of perfected personality in the concrete sense of the word, and from the lower vision.**

[34] Chúng ta có thể gọi cõi phụ thứ tư trên các cõi hồng trần, cảm dục và trí (khi được thống trị, chỉnh hợp và hoạt động đồng thời trong cùng một lần lâm phàm) là cõi của phàm ngã hoàn thiện theo nghĩa cụ thể của từ này, và từ tầm nhìn thấp.

that's the fourth ether, emotional, that's *psychometry,* and mental planes, that's *discrimination*

Đó là dĩ thái thứ tư, *thuật trắc tâm* (trên cõi cảm dục), và *Phân Biện* trên cõi trí

So, it's a technical matter that gives us the *truly integrated personality*, but integrated *within* itself, not integrated *with* the Egoic Lotus, much less significantly infused by the energy radiated through the Egoic Lotus. So, let's read that again.

Vì vậy, đây là một vấn đề mang tính kỹ thuật tạo nên *phàm ngã thực sự tích hợp*, nhưng là sự tích hợp ở *ngay bên trong chính nó*, chứ không phải là sự tích hợp *với* Hoa Sen Chân Ngã, lại càng chưa thấm nhuần ở mức đáng kể năng lượng từ năng lượng được toả chiếu qua Hoa Sen Chân Ngã. Chúng ta hãy đọc lại đoạn đó.

We might term the fourth subplane on the physical, emotional and mental planes (when dominated, aligned and functioning simultaneously that's the thing **in the same incarnation)**

Chúng ta có thể gọi cõi phụ thứ tư trên các cõi hồng trần, cảm dục và trí tuệ (khi được chế ngự, chỉnh hợp và hoạt động đồng thời đó là vấn đề **trong cùng một kiếp sống)**

Because so often we may have functioning in relation to this fourth level but it'll be now and then and not simultaneously with the two others. We can call that

Bởi vì rất thường xuyên chúng ta có thể hoạt động liên quan đến cấp độ thứ tư này nhưng chỉ là thỉnh thoảng và không đồng thời với hai cấp độ kia. Chúng ta có thể gọi đó là

cõi của phàm ngã hoàn thiện theo nghĩa cụ thể của từ này, và từ tầm nhìn thấp.

the plane of perfected personality in the concrete sense of the word, and from the lower vision.

And I think at some point he talks about the *magnificent personality* or one that is really achieved and attained within its own right, and he uses the example of a fourth, maybe a fourth ray soul, and a fourth ray personality, or at least two fours involved in it maybe. We have three places where they can occur, soul personality and mind, and he looks at having two of them functioning simultaneously. He may even, when he's discussing the great artist and scientist Leonardo, he may offer that example. I think it's in *Esoteric Psychology* volume 1.

Và tại một điểm nào đó Ngài nói về *phàm ngã huy hoàng* hoặc một phàm ngã thực sự đạt được và thành tựu theo đúng nghĩa của nó, và Ngài sử dụng một ví dụ về cung bốn, có lẽ là một linh hồn cung bốn và một phàm ngã cung bốn, hoặc ít nhất có hai số bốn liên quan trong đó. Chúng ta có ba nơi mà cung 4 có thể xuất hiện—linh hồn, phàm ngã và thể trí—và Ngài xem xét việc có hai trong số chúng hoạt động đồng thời. Có thể khi Ngài thảo luận về người nghệ sĩ và nhà khoa học vĩ đại Leonardo, Ngài đưa ra ví dụ đó. Tôi nghĩ nó nằm trong cuốn *Tâm Lý Học Nội Môn* quyển 1.

[35] **That particular incarnation will be one in which the man achieves the fullest expression of his lower self,—physically perfect, emotionally vibrant, and mentally,**

[35] Lần lâm phàm cụ thể đó sẽ là lần mà con người đạt được sự biểu hiện đầy đủ nhất của phàm ngã mình,—hoàn hảo về thể xác, sống động về cảm xúc và vĩ đại về trí tuệ.

and what a word, **colossal.**

và đây thật là một từ, **khổng lồ** hay **vĩ đại**

And I think now it does make me want to find Leonardo if I can, and maybe I can't, but let's just see.

Và bây giờ, điều đó khiến tôi muốn tìm xem ví dụ đó ở đâu… Leonardo, nhưng hãy xem.

However, all that I am positing about a ray Life may be equally well posited anent a human life, but it should be borne in mind that the pure ray type does not as yet exist, for there is not to be found that perfect form, mechanism or expression of the ray quality, nor that absolutely purified appearance in the human family, except in such rare cases as the Buddha, or Christ, and (in another field of expression) an Alexander or Julius Caesar. **Leonardo da Vinci was an analogous expression.**

Tuy nhiên, tất cả những điều tôi đang nêu giả định về một Sự Sống cung cũng có thể được nêu giả định tương tự đối với một đời sống con người; nhưng cần ghi nhớ rằng kiểu cung thuần khiết thì cho đến nay vẫn chưa hiện hữu, vì trong gia đình nhân loại chưa thể tìm thấy hình tướng, bộ máy hay sự biểu lộ nào hoàn hảo của phẩm tính cung, cũng như chưa có sắc tướng nào được thanh lọc một cách tuyệt đối, ngoại trừ trong những trường hợp rất hiếm hoi như Đức Phật hay Đức Christ, và (trong một lĩnh vực

biểu lộ khác) một Alexander hay một Julius Caesar. **Leonardo da Vinci là một sự biểu lộ tương tự.** EPI, 73

Probably by now he's a Master, I would guess.

Có lẽ bây giờ Ngài [Leonard da Vinci] đã là một Chân sư, tôi đoán vậy.

Here he does say something interesting.

Ở đoạn này, Ngài thực sự nói một điều thú vị.

I have said that first ray energy works out as the destruction of forms; it must be remembered that **a pure destroyer is utterly unknown**, and **mercifully for the race this is so.** It is a beneficent condition that as yet a first ray ego is so handicapped and limited by the form nature and the quality of that form nature that it is unable to make adequate or intelligent use of its destructive force.

Tôi đã nói rằng năng lượng cung một tác động như là sự hủy diệt các hình tướng; cần phải nhớ rằng **một kẻ hủy diệt thuần túy là hoàn toàn chưa được biết đến**, và **may mắn cho nhân loại là như vậy.** Đó là một điều kiện tốt lành khi mà cho đến nay, một chân ngã cung một chịu sự hạn chế và giới hạn của bản chất hình tướng và phẩm tính của bản chất hình tướng đó đến mức nó không thể sử dụng thỏa đáng hay thông minh lực hủy diệt của nó.

First ray personalities are oft destructive, as well but the energy generated is insufficient to work much harm. Again, pure love is incapable of expression today, its flow being impeded by the form nature. A consideration of these two cases will help the reader to appreciate the situation. But the time is near at hand wherein there will be a fuller expression of ray purpose, type or quality, and therefore a truer appearance.

Các phàm ngã cung một cũng thường có tính hủy diệt, nhưng năng lượng được tạo ra không đủ để gây nhiều tác hại. Một lần nữa, tình thương thuần khiết không thể biểu lộ ngày nay, dòng chảy của nó chịu sự cản trở của bản chất hình tướng. Việc xem xét hai trường hợp này sẽ giúp độc giả đánh giá đúng tình hình. Nhưng thời gian đang đến gần khi sẽ có sự biểu lộ trọn vẹn hơn của mục đích, loại hình hoặc phẩm tính của cung, và do đó một vẻ ngoài chân thực hơn.

And here's the one we've just been looking for.

Và đây là đoạn mà chúng ta vừa tìm kiếm.

It will be noted in this connection how accurate was the earlier statement that the artist is found upon all the rays, and that the so-called Ray of Harmony or Beauty is not the only ray upon which the creative worker is found. The mental body of every human being, at some time or another, is found

Cần lưu ý rằng trong mối liên hệ này, tuyên bố trước đó chính xác đến mức nào khi nói rằng người nghệ sĩ được tìm thấy trên tất cả các cung, và cái gọi là Cung của Sự Hài Hòa hay Cái Đẹp không phải là cung duy nhất mà trên đó người làm công việc sáng tạo được tìm thấy. Thể trí của mỗi con người, vào lúc

upon the fourth ray and usually when the man is nearing the probationary path. This means that the mental vehicle is governed by an elemental of fourth ray nature or quality and that, therefore, creative, artistic activity is the line of least resistance. We then have a man with an artistic tendency or we have a genius along some line of creative work. **When, at the same time, the soul or the personality is also upon the fourth ray, then we will find a Leonardo da Vinci or a Shakespeare.**

này hay lúc khác, đều được tìm thấy trên cung bốn và thường là khi người đó đang đến gần Con Đường Dự Bị. Điều này có nghĩa là hiện thể trí chịu sự cai quản của một tinh linh có bản chất hoặc phẩm tính cung bốn và vì vậy, hoạt động sáng tạo, nghệ thuật là con đường ít trở ngại nhất. Khi đó, chúng ta có một người với khuynh hướng nghệ thuật hoặc chúng ta có một thiên tài trong một lĩnh vực công việc sáng tạo nào đó. **Khi, cùng lúc đó, linh hồn hoặc phàm ngã cũng thuộc cung bốn, thì chúng ta sẽ tìm thấy một Leonardo da Vinci hoặc một Shakespeare.** EPII, 292

This is the one I was looking for. This is a very important statement, and if the mental elemental is upon the fourth ray, and either the soul or the personality is found upon the fourth ray, then you have the genius along some line of creative work.

Đây là đoạn tôi đang tìm. Đây là một tuyên bố rất quan trọng, và nếu tinh linh trí tuệ thuộc cung bốn, và linh hồn hoặc phàm ngã được tìm thấy trên cung bốn, thì bạn có thiên tài trong một lĩnh vực công việc sáng tạo nào đó.

And here he's comparing caveman drawings to Leonardo's, and great people on different rays including an Einstein.

Và ở đây Ngài đang so sánh những bức vẽ của người hang động với của Leonardo, và những vĩ nhân trên các cung khác nhau bao gồm cả Einstein. [EPII, 708]

In the retrospect of history, the picture of the emerging prisoner, Man, can be seen in clear delineation. Little by little he has mastered the planetary boundaries; little by little, he has grown from the stage of cave man to that of a Shakespeare, a Newton, a Leonardo da Vinci, an Einstein, a St. Francis of Assisi, to a Christ and a Buddha. WM 536

Nhìn lại lịch sử, bức tranh về người tù đang trỗi dậy, Con Người, có thể được thấy trong sự phác họa rõ ràng. Từng chút một, y đã làm chủ các giới hạn hành tinh; từng chút một, y đã phát triển từ giai đoạn người hang động đến giai đoạn của một Shakespeare, một Newton, một Leonardo da Vinci, một Einstein, một Thánh Francis thành Assisi, đến một Đức Christ và một Đức Phật. WM 536

Interestingly, the saint Francis along the sixth ray of Christ, the Buddha along the second ray, Leonardo and Shakespeare four, Newton upon the third and fifth, I would say. Yeah, well that I think tells us some important things.

Thật thú vị, Thánh Francis theo cung sáu của Đức Christ, Đức Phật theo cung hai, Leonardo và Shakespeare cung bốn, Newton trên cung ba và cung năm, tôi cho là vậy. Vâng, tôi nghĩ điều đó cho chúng ta biết một số điều quan trọng.

Now, let's go back. Little digressions may be illuminating or maddening depends on how you see it. 😊

Giờ đây, hãy quay lại. Những đoạn lạc đề nhỏ có thể soi sáng hoặc gây bực mình tùy thuộc vào cách bạn nhìn nhận. 😊

So, he's talking about that *domination of the fourth subplane,* and maybe that would mean having a fourth ray mind and some kind of emotional response along the fourth ray line, and be able to touch the lowest or fourth ether,

Vì vậy, Ngài đang nói về sự *chế ngự cõi phụ thứ tư* đó, và có lẽ điều đó nghĩa là có một thể trí cung bốn và một loại đáp ứng cảm xúc nào đó theo dòng cung bốn và có thể chạm đến cõi dĩ thái thấp nhất hoặc dĩ thái thứ tư,

then that particular incarnation will be one in which the man achieves the fullest expression of his lower self, physically perfect, emotionally vibrant, and mentally colossal.

thì kiếp sống cụ thể đó sẽ là kiếp mà con người đạt được sự biểu lộ trọn vẹn nhất của phàm ngã y, hoàn hảo về thể xác, sống động về cảm xúc, và về trí tuệ thì khổng lồ.

So, combine that with the statement about Leonardo and Shakespeare having a fourth ray mind apparently, and either along with it a fourth ray personality and or a fourth ray soul, my guess is that, whatever Shakespeare was, I suspect the fourth ray soul, I suspect also the fourth ray soul in the case of Leonardo, but the fifth ray was definitely there, and we have to find out how it was so. Not so much for Shakespeare, but for the inventor Leonardo definitely.

Vì vậy, kết hợp điều đó với tuyên bố về việc Leonardo và Shakespeare dường như có thể trí cung bốn, và cùng với đó là một phàm ngã cung bốn và hoặc một linh hồn cung bốn, phỏng đoán của tôi là, bất kể Shakespeare là ai, tôi cho rằng Ông là linh hồn cung bốn, tôi cũng cho rằng linh hồn Leonardo cũng cung bốn, nhưng cung năm chắc chắn đã ở đó, và chúng ta phải tìm hiểu xem nó như thế nào. Không hẳn đối với Shakespeare, nhưng đối với nhà phát minh Leonardo thì chắc chắn.

So, the estimation of the mental ray is very important matter.

Vì vậy, việc đánh giá cung thể trí là vấn đề rất quan trọng.

[36] **Then succeeding that, that 444 as it were begins the transference to a higher vibration, the keying up to the Higher Self,**

[36] Sau đó, bắt đầu sự chuyển dịch sang một rung động cao hơn, sự nâng lên với Chân Ngã, và sự điều hòa Phàm Ngã, hay

and the attuning of the Personality, or the major third, to the dominant fifth of the Ego.

bậc ba chính, với bậc năm chủ đạo của Chân Ngã.

Now when we're becoming soul-infused personalities that tuning up is going on, and a complete attunement of that, I think, the dominant fifth to the fundamental would be a Master, and then we start moving beyond that, or at least a soul-infused personality of the third degree. I'm sure we can find a place for every kind of initiate within the scale, probably the *diatonic scale* of seven notes, or the *chromatic scale* of twelve notes, but I don't think the *pentatonic scale* of five notes, I don't think. So, that's more related to Brahma per se.

Giờ đây, khi chúng ta đang trở thành những phàm ngã được linh hồn thấm nhuần, quá trình hòa điệu đó đang diễn ra, và một sự hòa hợp hoàn toàn của quãng năm át âm so với âm cơ bản sẽ là một Chân sư, và sau đó chúng ta bắt đầu vượt xa hơn thế, hoặc ít nhất là một phàm ngã được linh hồn thấm nhuần ở cấp độ thứ ba. Tôi chắc rằng chúng ta có thể tìm được vị trí cho mọi cấp điểm đạo đồ trong âm giai, có lẽ là âm giai bảy nốt, hoặc âm giai nửa cung mười hai nốt, nhưng tôi không nghĩ là âm giai ngũ cung năm nốt, vì âm giai đó liên quan nhiều hơn đến chính Brahma.

Excuse my musical digressions. I keep on coming back to them that's just an occupational hazard of working with me.

Xin thứ lỗi cho những sự lạc đề về âm nhạc của tôi. Tôi cứ quay lại với chúng, đó chỉ là một tai nạn nghề nghiệp khi làm việc với tôi.

So, then what else does meditation do?

Bây giờ, tham thiền còn làm gì nữa?

[37] **It assists in the transference of the polarisation from one of the permanent atoms of the Personality into the corresponding atom in the spiritual Triad. Later I will elucidate this further**

[37] 4—Nó hỗ trợ trong việc chuyển dịch sự phân cực từ một trong những nguyên tử trường tồn của Phàm ngã sang nguyên tử tương ứng trong Tam Nguyên Tinh Thần. Sau này Tôi sẽ làm rõ điều này hơn.

Now, we do have a problem. We can easily see how we can, without too many claims for initiatory rank, transfer from the mental unit which is the kind of permanent atom in the personality, it's got four, to a polarization within the manasic permanent atom. Add those two together you get seven spiritually, and that kind of transference can be achieved by the time the third initiation is taken.

Vào lúc này, chúng ta quả thật có một vấn đề. Chúng ta có thể dễ dàng thấy rằng—không cần đưa ra quá nhiều tuyên bố về cấp bậc điểm đạo—chúng ta có thể chuyển dịch từ đơn vị hạ trí, vốn là một loại nguyên tử trường tồn trong phàm ngã, có bốn the loa tuyến— sang một sự phân cực nằm trong nguyên tử trường tồn manas. Gộp hai yếu tố ấy lại với nhau, thì về mặt tinh thần, chúng ta có được con số bảy, và kiểu chuyển dịch như thế có thể đạt được vào thời điểm lần điểm đạo thứ ba.

The only the only trouble with the other transferences, the buddhic permanent atom correlates with the astral permanent atom, and the atmic permanent atom, like the buddhic having three, spiritually correlates with the etheric permanent atom. The only trouble is those first subplanes on the Atmic Buddhic plane are even beyond the reach of a master. Now I'm not exactly sure what that means, but the siddhi or the power found upon the first two subplanes of the buddhic and the first two subplanes of the atmic counting from above to below require an initiatory status higher than that of a Master. So, the question is how do we transfer polarization into a higher permanent atom found on one of those two subplanes.

Vấn đề duy nhất với các sự chuyển dịch khác, nguyên tử trường tồn Bồ đề tương quan với nguyên tử trường tồn cảm dục, và nguyên tử trường tồn atma, giống như nguyên tử Bồ đề, có ba loa tuyến, tương quan về mặt tinh thần với nguyên tử trường tồn dĩ thái. Vấn đề duy nhất là những cõi phụ đầu tiên trên cõi Atma và cõi Bồ đề thậm chí còn vượt quá tầm với của một Chân sư. Tôi không hoàn toàn chắc điều đó có nghĩa là gì, nhưng *siddhi* hay quyền năng được tìm thấy trên hai cõi phụ đầu tiên của cõi Bồ đề và hai cõi phụ đầu tiên của cõi atma tính từ trên xuống dưới đòi hỏi một địa vị điểm đạo cao hơn địa vị của một Chân sư. Vì vậy, câu hỏi là làm thế nào chúng ta chuyển sự phân cực vào một nguyên tử trường tồn cao hơn được tìm thấy trên một trong hai cõi phụ đó.

Just to remind us. Here are the permanent atoms of the buddhic and the atmic plane, so visually speaking, the first two subplanes of the buddhic and the first two subplanes of the atmic have siddhis or powers that are beyond the reach of a Master. So how do we then polarize within them? I mean, I think we can receive some kind of transformed flow or stream of energy from them. But to polarize within them, it escapes me yet. How that can be done by the average meditator even moving towards the third initiation? but anyway, I will put it down.

[Nhìn hình vẽ] Chỉ để nhắc nhở chúng ta, đây là các nguyên tử trường tồn của cõi Bồ đề và cõi atma, vì vậy nói một cách trực quan, hai cõi phụ đầu tiên của cõi Bồ đề và hai cõi phụ đầu tiên của cõi atma có các siddhi hay quyền năng vượt quá tầm với của một Chân sư. Vậy thì làm thế nào chúng ta phân cực bên trong chúng? Tôi nghĩ chúng ta có thể nhận được một loại dòng chảy hoặc luồng năng lượng đã được chuyển đổi nào đó từ chúng, nhưng để phân cực bên trong chúng, tôi vẫn chưa hiểu được. Làm thế nào người hành thiền trung bình có thể thực hiện điều đó, dù thậm chí đang tiến tới lần điểm đạo thứ ba? Nhưng dù sao đi nữa, tôi sẽ ghi nó xuống.

It assists in the transference of the polarisation from one of the permanent atoms of the Personality into the corresponding atom in the spiritual Triad.

Nó hỗ trợ trong sự chuyển dịch của sự phân cực từ một trong những nguyên tử trường tồn của Phàm ngã vào nguyên tử tương ứng trong Tam Nguyên Tinh Thần.

It assists meditation, assists maybe eventually in the transference of the polarization from one of the permanent

Nó hỗ trợ sự tham thiền, có lẽ cuối cùng hỗ trợ trong sự chuyển dịch của sự phân cực từ một trong những nguyên tử trường tồn của

atoms of the personality into the corresponding atom in the Spiritual Triad, lower mind to higher mind, astral to buddhic, etheric physical permanent atom to atmic permanent atom, interestingly 27 is the sum. Here's how I will arrive at that.

phàm ngã vào nguyên tử tương ứng trong Tam Nguyên Tinh Thần, hạ trí sang thượng trí, cảm dục sang Bồ đề, nguyên tử trường tồn dĩ thái hồng trần sang nguyên tử trường tồn atma. Thật thú vị chúng ta có tổng số là 27, và đây là cách tôi sẽ đi đến con số đó.

The seven-fold etheric permanent atom is added to the three-fold atmic permanent atom and that's a 10. It's a Kabbalistic kind of arrangement. The seven-fold astral permanent atom is added to the threefold buddhic permanent atom, another 10, and the four-fold mental unit, the way things are now with the solar angel intervening, the four-fold mental unit is added to the three-fold manasic permanent atom and that's a seven. Ten plus ten plus seven equals twenty-seven, 27 being important. Look out, watch out for numerical affinity. It can be revealing in terms of the number of students and the three teachers in the Advanced Schools, and also the number of participants in the 10th or synthetic seed group. So, when you see commonality of numbers, that of the magical workers—I think they're called or something like that, creative workers, magical workers—when you see those numbers being the same, there are lines of connection via numerical affinity.

Nguyên tử trường tồn dĩ thái 7 loa tuyến được cộng với nguyên tử trường tồn atma tam phân, và như thế thành mười. Đây là một kiểu sắp xếp mang tính Kabbala. Nguyên tử trường tồn cảm dục 7 loa tuyến cộng với nguyên tử trường tồn Bồ đề 3 loa tuyến, lại là một con số mười nữa; và đơn vị hạ trí bốn loa tuyến —với sự can thiệp của Thái dương Thiên Thần — đơn vị hạ trí tứ phân ấy được cộng với nguyên tử trường tồn manas tam phân, và như vậy thành bảy. Mười cộng mười cộng bảy là hai mươi bảy, mà con số 27 thì rất quan trọng. Hãy chú ý, hãy để ý đến sự tương hợp số học, vì điều đó có thể mang tính tiết lộ, xét theo số lượng các môn sinh và ba huấn sư trong các Trường Tham Thiền Cao Cấp, và cả số lượng những người tham dự trong nhóm hạt giống thứ mười, hay nhóm hạt giống tổng hợp. Vì vậy, khi bạn thấy sự tương đồng của các con số — của những người hoạt động huyền thuật, tôi nghĩ họ được gọi như vậy, hay những người lao động sáng tạo, những người lao động huyền thuật — khi bạn thấy các con số ấy trùng nhau, thì sẽ có những đường dây liên kết thông qua sự tương hợp số học.

So, just to review, what good is meditation? It assists the polarization, the transference of polarization from one of the permanent atoms of the personality into the corresponding atom, and that's a matter of real initiation, and to a certain extent, I would say very high initiation.

Vì vậy, hãy ôn lại, tham thiền có ích gì? Nó hỗ trợ sự phân cực, sự chuyển dịch của sự phân cực từ một trong những nguyên tử trường tồn của phàm ngã vào nguyên tử tương ứng, và đó là vấn đề của cuộc điểm đạo thực sự, và ở một mức độ nhất định, tôi muốn nói là cuộc điểm đạo rất cao.

What else does meditation do? It stabilizes the lower vibrations on the subplanes of the emotional and mental planes. That's another one of the necessities that meditation contributes to. What else does it do? It puts a man into an attitude of equilibrium, neither utterly receptive and negative, nor utterly positive, but at a point of balance, and that's kind of a description of what Libra does.

Tham thiền còn làm gì nữa? *Nó ổn định các rung động thấp hơn trên các cõi phụ của cõi cảm dục và cõi trí.* Đó là một trong những sự cần thiết khác mà tham thiền đóng góp vào. Nó còn làm gì nữa? *Nó đưa con người vào một thái độ thăng bằng, không hoàn toàn thụ động và tiêu cực, cũng không hoàn toàn tích cực, mà tại một điểm cân bằng,* và đó là một kiểu mô tả về những gì Thiên Bình thực hiện.

And what else does it do? It enables a man to contact the Ego and to align the three lower bodies, not only among themselves, but with the Ego, considering the Ego in this case to be the causal center on the higher mental plane. We might also in another way consider it to be the threefold Spiritual Triad.

Và nó còn làm gì nữa? *Nó cho phép một người tiếp xúc với Chân ngã và chỉnh hợp ba thể thấp*, không chỉ giữa chúng với nhau, mà còn với Chân ngã, trong trường hợp này xem Chân ngã là thể nguyên nhân trên cõi thượng trí. Chúng ta cũng có thể theo một cách khác xem nó là Tam Nguyên Tinh Thần tam phân.

So that now we have four things which meditation contributes to, and can we memorize those four things which meditation contributes?

Vì vậy nay chúng ta có bốn điều mà tham thiền đóng góp vào, và liệu chúng ta có thể ghi nhớ bốn điều mà tham thiền đóng góp đó không?

Now, He will elucidate this further.

Bây giờ Ngài sẽ làm sáng tỏ điều này thêm nữa.

Now, the technicalities of the ageless wisdom are many, and yes, we do need a certain amount of the retentive memory, and the fifth ray discriminative tendency that focuses on facts and their relationship of one to another. We do need that as we proceed to work in the field of occultism, in the way that master DK presents it with *meticulous entirety*,

Các bạn thấy các chi tiết kỹ thuật của Minh Triết Ngàn Đời thì rất nhiều, và chúng ta thực sự cần một trí nhớ tốt nhất định, cộng với khuynh hướng phân biện cung năm tập trung vào các sự kiện và mối quan hệ của chúng với nhau. Chúng ta thực sự cần điều đó khi chúng ta tiến hành làm việc trong lĩnh vực huyền bí học, theo cách mà Chân sư DK trình bày với *sự trọn vẹn tỉ mỉ*,

[38] Hence may easily be seen the essential nature of Meditation and its wise, diligent and serious following.

[38] Do đó có thể dễ dàng thấy được bản chất cốt yếu của Tham thiền và việc tuân theo nó một cách khôn ngoan, siêng năng và nghiêm túc.

We don't want to be, as master M. says, light-minded about it. We want to keep at it, and we don't want to go too far unless we damage ourselves. The people who decide, “I’m going to meditate all day 10 hours”, whatever, they could be preparing for inflammation of the brain, the rending of the protective etheric veils, the inflow of very low levels of the astral plane… many things can happen when you disregard the protective procedures

Như Chân sư M. nói, chúng ta không muốn trở thành hời hợt về điều đó. Chúng ta muốn kiên trì với nó, và chúng ta không muốn đi quá xa trừ khi chúng ta làm hại chính mình. Những người quyết định, “Tôi sẽ tham thiền cả ngày 10 tiếng”, hay bất cứ gì, họ có thể đang chuẩn bị cho sự viêm não, sự xé toạc các bức màn dĩ thái bảo vệ, sự tuôn vào của các cấp độ rất thấp của cõi cảm dục… nhiều điều có thể xảy ra khi bạn coi thường các quy trình bảo vệ

[39] **Early in experience, after the attainment of the highest the lower nature has to offer, man begins to meditate.**

[39] Giai đoạn đầu trong trải nghiệm, sau khi đạt được mức cao nhất mà bản chất thấp kém có thể mang lại, con người bắt đầu tham thiền.

the Spirit is always moving on, isn't it? It can never be satisfied with anything but itself, and itself is Pure Being, Life, and Ultimately Absoluteness.

Tinh thần luôn luôn tiến bước, phải không? Nó không bao giờ có thể thỏa mãn với bất cứ điều gì ngoài chính nó, và chính nó là Bản Thể Thuần Khiết, Sự Sống, và Cuối Cùng là Tính Tuyệt Đối.

We don't know, unless we really know our past lives, how much meditation we have done, and whether it has been, what can I say, mystical or somewhat mental occult. He did talk about great mystics. He also talked about ancient spiritual, but not too ancient, some hundreds of years ago, a student of occultism like Meister Eckhart. So funny. I used to read him and other mystics. I don't know if I made the discrimination between what Eckhart was doing and some others which were maybe far more mystical, but he really talks about Eckhart as a mental occultist, and I was thinking the popular author who's made so many videos Eckhart Tolle. There's some link there between the words Eckhart. They may not be spelled exactly the same, but they're very close,

Trừ khi chúng ta thực sự biết các kiếp sống quá khứ của mình, chúng ta không biết chúng ta đã tham thiền bao nhiêu, và liệu nó có tính thần bí hay đôi chút huyền bí thuộc trí tuệ. Chân sư DK đã nói về những nhà thần bí vĩ đại. Ngài cũng nói về những nhà thần bí tinh thần cổ xưa—không quá cổ xưa, vài trăm năm trước, một môn sinh của huyền bí học như Meister Eckhart. Thật buồn cười, tôi đã từng đọc ông ấy và các nhà thần bí khác. Tôi không biết liệu tôi có phân biệt được giữa những gì Eckhart đã làm và một số người khác có lẽ mang tính thần bí hơn nhiều hay không, nhưng Ngài thực sự nói về Eckhart như một nhà huyền bí học trí tuệ. Tôi cũng đang nghĩ đến tác giả nổi tiếng Eckhart Tolle, người đã làm rất nhiều video. Có một mối liên hệ nào đó ở đó giữa từ *Eckhart,* có thể chúng không được đánh vần

chính xác giống nhau, nhưng chúng rất gần nhau,

[40] **Disorderly at first are his attempts, and sometimes several incarnations may go by in which the Higher self only forces the man to think and seriously to meditate at rare and separated intervals.**

[40] Những nỗ lực của y lúc đầu lộn xộn, và đôi khi vài kiếp sống có thể trôi qua trong đó Bản Ngã Cao Siêu chỉ buộc con người suy nghĩ và tham thiền một cách nghiêm túc vào những khoảng thời gian hiếm hoi và tách biệt.

We have a downward gazing soul here at this stage of development, and instead of looking in every what 300 years, every thousand years, maybe those are the kind of spans which at first relate to the Master getting a report on a student. That should be humbling when we realize what great consequence we really are, that every few hundred years, the Master may take a little bit of interest in a student, that will eventually be His.

Ở giai đoạn phát triển này, chúng ta có một linh hồn đang nhìn xuống, và thay vì nhìn xuống từng mỗi 300 năm hay mỗi ngàn năm, có lẽ đó là những khoảng thời gian mà ban đầu liên quan đến việc Chân sư nhận được báo cáo về một đạo sinh. Điều đó hẳn sẽ khiến chúng ta thấy khiêm nhường khi nhận ra mình thực sự có tầm quan trọng lớn lao đến thế nào, rằng cứ sau vài trăm năm, Chân sư có thể quan tâm một chút đến một đạo sinh vốn cuối cùng sẽ là của Ngài.

Anyway, **Disorderly at first,** but the Higher Self has its methods and can force thinking, and so there we go, the worse the better. Sometimes there are those really heavy moments when you just have to think, you just have to go deeper, and then with relief, you stop it, and go back to a lower point of tension. But it continues to improve…

Dù sao thì, ban đầu mọi thứ vốn lộn xộn, nhưng Chân ngã có những phương pháp của Ngài và có thể thúc bách sự suy nghĩ. Và vì vậy, chúng ta thấy rằng tình trạng càng tồi tệ thì càng tốt, đôi khi có những khoảnh khắc thực sự nặng nề khi bạn buộc phải suy nghĩ, bạn buộc phải đi sâu hơn, và sau đó với sự nhẹ nhõm, bạn dừng lại và quay trở lại một điểm tập trung ít căng thẳng hơn. Nhưng nó vẫn tiếp tục được cải thiện.

[41] **More frequently come the occasions of withdrawing within, until there arises for the man several lives given to mystic meditation and aspiration, culminating usually in a life given entirely to it.**

[41] Thường xuyên hơn là những dịp rút lui vào bên trong, cho đến khi nảy sinh đối với con người một vài kiếp sống dành cho tham thiền thần bí và khát vọng, thường lên đến đỉnh điểm trong một kiếp sống hoàn toàn dành cho nó.

More frequently come the occasions of withdrawing within,

Những dịp rút vào bên trong đến thường xuyên hơn,

Have you ever felt that this? I'm sure you have this kind of discomfort, something demands, close attention, and there you are.

Bạn đã bao giờ cảm thấy điều này chưa? Tôi chắc chắn các bạn có kiểu khó chịu này, thứ gì đó đòi hỏi sự chú ý chặt chẽ, và ở đó

You discover they can only be relieved by deeper and deeper meditation.

Bạn khám phá ra chúng chỉ có thể được xoa dịu bằng sự tham thiền ngày càng sâu hơn.

This is that kind of, I would call it, Vulcanian pressure of the *spiritual will,* of the soul upon the personality. It does bring relief, and probably it has to do with an insight whose time has come. Of course, the personality will resist the Light. You wouldn't think so, but it does, and then it gets more and more uncomfortable until you finally give in, and really go as deeply as you can.

Đây là loại mà tôi sẽ gọi là áp lực mang tính Vulcan của *ý chí tinh thần,* của linh hồn, lên phàm ngã. Nó thực sự mang lại sự nhẹ nhõm, và có lẽ nó liên quan đến một cái nhìn sâu sắc mà thời điểm đã đến. Dĩ nhiên, phàm ngã sẽ kháng cự lại Ánh sáng. Bạn sẽ không nghĩ như vậy, nhưng nó là thế, và rồi nó trở nên ngày càng khó chịu hơn cho đến khi cuối cùng bạn đầu hàng, và thực sự đi sâu hết mức bạn có thể.

More frequently come the occasions of withdrawing within, until there arises for the man several lives given to mystic meditation and aspiration, culminating usually in a life given entirely to it

Những dịp rút vào bên trong đến thường xuyên hơn, cho đến khi nảy sinh đối với con người vài kiếp sống dành cho sự tham thiền thần bí và khát vọng, thường lên đến đỉnh điểm trong một kiếp sống hoàn toàn dành cho nó

What can we call it? The monastery, the nunnery, the convent … whatever. There you are in the cloister, just meditating away. That was the medieval approach, and he talks about certain types of mystics that have a very, very strong Neptunian influence, and they've been very prominent over the last thousand years or so,

Chúng ta có thể gọi nó là gì? Tu viện, nhà kín, nữ tu viện … hay bất cứ gì. Ở đó các bạn ở nơi ẩn tu, chỉ miệt mài tham thiền. Đó là cách tiếp cận thời trung cổ, và Ngài nói về một số loại nhà thần bí có ảnh hưởng rất mạnh của sao Hải Vương, và họ đã rất nổi bật trong khoảng một nghìn năm qua,

and what DK seems to be implying, hinting, suggesting, is that the people in His group, groups of some 50 students or so, they've had that life of personality apotheosis at a certain point in their development, maybe relatively recently, and then some lives which in which meditation begins spottily to increase, and then a life in a convent, monastery, cloister, nunnery, whatever,

Và điều Chân sư DK dường như đang ngụ ý, gợi ý, đề xuất, là những người trong nhóm của Ngài—có khoảng 50 đạo sinh—họ đã có kiếp sống đạt đến đỉnh cao phàm ngã đó tại một thời điểm nào đó trong quá trình phát triển của mình, có lẽ là tương đối gần đây. Và sau đó là một số kiếp sống mà trong đó sự tham thiền bắt đầu tăng lên rải rác, và rồi một kiếp sống trong tu viện nam, tu viện nữ

where there is a life of meditation and prayer, prayer too. Then they're ready for his group.

hay tu viện kín, nơi có một đời sống tham thiền và cầu nguyện. Sau đó, họ đã sẵn sàng cho nhóm của Ngài.

So, if we go back far enough, hidden behind just a veil that we probably cannot easily detect, these lives of personality excellence —what did he say, mentally colossal, emotionally vibrant, physically perfect— they have existed for us, and the life of retreat, withdrawal, inner attitude, spiritual introspection, probably also for so many of us. And in the new schools, we'll be given methods of accurately remembering certain past lives which are of importance. Not every little thing, you can get overloaded, but when there's a line of connection between a certain past life and present circumstances, and when illumination could come because of it, then it's useful to know how to get from point b to point a, a is where you are now. We've all been built up in a way that is logical. What we are now is the result of what we have thought, what we have done, how we have reacted to, how we have felt… It's a human cumulative growth. It just doesn't come out of nowhere.

Vì vậy, nếu chúng ta quay ngược lại đủ xa, ẩn đằng sau chỉ một bức màn mà chúng ta có lẽ không thể dễ dàng phát hiện, những kiếp sống của sự hoàn hảo về phàm ngã này— Ngài đã nói gì nhỉ, khổng lồ về mặt trí tuệ, rung động về mặt cảm xúc, hoàn hảo về mặt thể chất—chúng đã tồn tại đối với chúng ta, và kiếp sống ẩn dật, rút lui, thái độ nội tâm, sự hướng nội tinh thần, có lẽ cũng vậy đối với rất nhiều người trong chúng ta. Và trong các Trường Nội môn mới, chúng ta sẽ được trao cho các phương pháp để nhớ lại chính xác một số kiếp sống quá khứ quan trọng. Không phải mọi điều nhỏ nhặt, bạn có thể bị quá tải, nhưng khi có một đường dây kết nối giữa một kiếp sống quá khứ nhất định và các hoàn cảnh hiện tại, và khi sự soi sáng có thể đến nhờ điều đó, thì thật hữu ích khi biết cách đi từ điểm b đến điểm a, a là nơi bạn đang ở hiện tại. Tất cả chúng ta đều được xây dựng theo một cách hợp lý. Những gì chúng ta là hiện nay là kết quả của những gì chúng ta đã nghĩ, những gì chúng ta đã làm, cách chúng ta đã phản ứng, cách chúng ta đã cảm nhận… Đó là sự tăng trưởng tích lũy của con người. Nó không chỉ đến từ hư vô.

This is where people make a terrible mistake —They imagine that how they are is how God made them, God made me this way. Go deeper, and find the truth that you made yourself this way. That will be a big load of responsibility on your shoulders when you admit to that, and a lot of people, they don't want to admit that at all. But when you take responsibility for what you are and responsibility for what you must do, it really is one of the very first indications that the soul is operative, soul contact is occurring, and the sense of responsibility maybe in

Đây là nơi mọi người phạm một sai lầm khủng khiếp—Họ tưởng tượng rằng họ là thế nào là do Thượng đế tạo ra họ như vậy, Thượng đế tạo ra tôi theo cách này. Hãy đi sâu hơn, và tìm ra sự thật rằng bạn đã tự tạo ra mình theo cách này. Đó sẽ là một gánh nặng trách nhiệm lớn trên vai bạn khi bạn thừa nhận điều đó, và rất nhiều người, họ hoàn toàn không muốn thừa nhận điều đó. Nhưng khi bạn chịu trách nhiệm về những gì bạn là và trách nhiệm về những gì bạn phải làm, thì đó thực sự là một trong những dấu hiệu đầu tiên cho thấy linh hồn đang

both of those modes is the indication that it is so.

hoạt động, sự tiếp xúc linh hồn đang diễn ra, và ý thức về trách nhiệm có lẽ trong cả hai phương thức đó là dấu hiệu cho thấy điều đó là như vậy.

If we try to escape from responsibility, we are tying ourselves in a notch and further progress is not possible. The responsibility we should have managed will just come back to us, be dumped upon us, and will seem to cause retardation because we haven't dealt with it yet, as Daniel Rudyard called it karma, the unfinished business of the past, *unfinished business*. Do you have the sense of when you're engaged in new business which is progressive, and when it's unfinished business which is just a hangover, and needs to be dealt with, corrected.

Nếu chúng ta cố gắng trốn tránh trách nhiệm, chúng ta đang tự trói mình vào một nút thắt và sự tiến bộ xa hơn là không thể. Trách nhiệm mà lẽ ra chúng ta phải quản lý sẽ chỉ quay trở lại với chúng ta, đổ lên đầu chúng ta, và dường như sẽ gây ra sự chậm trễ vì chúng ta chưa giải quyết nó, như Daniel Rudyard gọi đó là nghiệp quả, công việc chưa hoàn thành của quá khứ, *công việc chưa hoàn thành*. Các bạn có cảm giác về việc khi nào mình đang tham gia vào công việc mới mang tính tiến bộ, và khi nào đó là công việc chưa hoàn thành vốn chỉ là tàn dư, và cần phải được giải quyết, sửa chữa không.

I think I can maybe discriminate a little bit that way, maybe you can too. What had its origins in the past, and what is along the line of progression, perhaps indicated somewhat by the past, but is certainly new in terms of your attempt to accomplish it and deal with it.

Tôi nghĩ tôi có thể phân biện một chút theo cách đó, có lẽ các bạn cũng vậy. Điều gì có nguồn gốc trong quá khứ, và điều gì nằm dọc theo lộ trình tiến bộ, có lẽ có phần nào dấu hiệu từ quá khứ, nhưng chắc chắn là mới mẻ xét về nỗ lực của bạn để hoàn thành và giải quyết nó.

So, anyway, mystic meditation, a good strong Neptune, helps with that Uranus being the sign of the occult mind, and given much more or related much more to the kind of occult meditation which we're being taught, but not without the underpinning of Neptune.

Vì vậy, thế nào đi nữa, tham thiền thần bí, một sao Hải Vương mạnh mẽ tốt đẹp, giúp ích cho điều đó với sao Thiên Vương là dấu hiệu của trí tuệ huyền môn, và được trao cho nhiều hơn hoặc liên quan nhiều hơn đến loại tham thiền huyền môn mà chúng ta đang được dạy, nhưng không phải là không có nền tảng của sao Hải Vương.

[42] It marks the point of the highest emotional aspiration,

[42] Nó đánh dấu điểm khát vọng cảm xúc cao nhất, tách biệt khỏi việc áp dụng định luật một cách khoa học, thông qua thể trí. Những định luật này là những định luật chi phối tham thiền huyền môn chân chính.

By the way from which you can die. DK talks about people who have died of their aspiration, so intense that it just lifted them right out of the body and out of the opportunity to continue here and now in the managing of the karma. Maybe that's why we have something called the veil of aspiration on the etheric plane. It's kind of an escape, isn't it?

từ đó mà các bạn có thể chết. Chân sư DK nói về những người đã chết vì khát vọng của họ, khát vọng mãnh liệt đến nỗi nó nhấc bổng họ ra khỏi cơ thể và rời khỏi cơ hội để tiếp tục ở đây và lúc này trong việc quản lý nghiệp quả. Có lẽ đó là lý do tại sao chúng ta có thứ gọi là bức màn khát vọng trên cõi dĩ thái. Đó là một kiểu trốn thoát, phải không?

It marks the point of the highest emotional aspiration, apart from the scientific application of the law, via the mental body. These laws are those governing the true occult meditation

Nó đánh dấu điểm khát vọng cảm xúc cao nhất, tách biệt khỏi việc áp dụng định luật một cách khoa học, thông qua thể trí. Những định luật này là những định luật cai quản sự tham thiền huyền môn chân chính

The Law of the Soul, let's say, the Law of Magnetic Impulse, the Law of Service, the Law of Repulse, the Law of Group Progress. I always forget what the sixth one is. I have a picture of the symbol. The seventh one is Law of The Lower Four. And look it up, I always end up having to go back and look up number six. I think it has a lot to do with the Spiritual Triad, and different laws, systemic laws, and so forth.

Định luật của Linh hồn, Định luật Xung Động Từ Tính, Định luật Phụng sự, Định luật Đẩy Lùi, Định luật Tiến Bộ Nhóm, và ... Tôi luôn quên Định luật thứ sáu là gì. Tôi có một bức ảnh về biểu tượng này. Định luật thứ bảy là Định luật của Bộ Tứ Thấp. Và hãy tra cứu nó, tôi luôn phải quay lại và tra cứu Định luật thứ sáu... Tôi nghĩ nó có nhiều liên quan đến Tam Nguyên Tinh Thần, và các định luật khác nhau, các định luật hệ thống, v.v.

One of our colleagues is doing or completing, a really exhaustive study on occult laws, good thing too. I mean he has so much seventh ray, and he's beautifully equipped to do that. And then this is one of the ways in which the Morya Federation through the written projects of their students can help others who are also students of these deep matters.

Một trong những đồng nghiệp của chúng tôi đang thực hiện hoặc hoàn thành một nghiên cứu thực sự thấu đáo về các định luật huyền môn, đó cũng là một điều tốt. Ý tôi là, anh ấy có rất nhiều cung bảy, và anh ấy được trang bị tuyệt vời để làm điều đó. Và rồi đây là một trong những cách mà Liên đoàn Morya thông qua các dự án của các đạo sinh của mình có thể giúp đỡ những người khác cũng là đạo sinh của các vấn đề sâu sắc này.

But I'm kind of tempted—that's the problem. I always get tempted—to go deeper into it. Does it have the word *Magnetic Response* or something. I'm not sure. Let's see.

Nhưng tôi hơi bị cám dỗ—đó là vấn đề. Tôi luôn bị cám dỗ—đi sâu hơn vào nó. Liệu nó có từ *Đáp Ứng Từ Tính* hay gì đó không. Tôi không chắc. Hãy xem nào.

Here, it's very interesting law and the very high, and he says very little. so there it is. It is the Law of Expansive Response, and then the Law of the Lower Four. They are advanced laws, and here later in Cosmic Fire (page 1220) and I hope you can see this.

Đây rồi, nó là định luật rất thú vị và rất cao siêu, và Ngài nói rất ít. Đó là Định luật Đáp Ứng Mở Rộng, và sau đó là Định luật của Bộ Tứ Thấp. Chúng là các định luật nâng cao, và ở đây phần sau trong cuốn Luận về Lửa Vũ Trụ (trang 1220) và tôi hy vọng các bạn có thể thấy điều này.

6.	**Law of Expansive Response.**	**(Name not given)**	**Flaming Rosy Sun.**	**Expansive energy 3rd Ray. Adapting factor.**

These laws of the soul, the Law of Expansive Response, number six, the esoteric name is not given, and its symbols of Flaming Rosy Sun, kind of reminds you of the fourth of the formulas, a sun of many colors and cruder colors turning into more pastel and gentle and refined colors, and it's Expansive Energy, and it's the third ray, the adapting factor. We probably can tie all these things in. …

Những định luật của linh hồn này, Định luật Đáp Ứng Mở Rộng, số sáu, không có tên nội môn được nêu ra, và biểu tượng của nó là Mặt Trời Hồng Rực, phần nào gợi nhớ đến công thức thứ tư, một mặt trời với nhiều màu sắc, trong đó những màu thô và đậm dần chuyển thành các màu nhạt hơn, dịu hơn và tinh tế hơn; và đó là năng lượng mở rộng, thuộc cung ba, yếu tố thích nghi. Có lẽ chúng ta có thể kết nối tất cả những điều này lại với nhau. …

The Laws and Symbols— Các Định Luật và Biểu Tượng

No.	**Exoteric Name**	**Esoteric Name**	**Symbol**	**Ray Energy**	
Số	Tên Ngoại Môn	Tên Nội Môn	Biểu tượng	Năng lượng Cung	
1.	**Law of Sacrifice.**	**The Law of Those Who Choose to Die.**	**A Rosy Cross with Golden Birds.**	**Outpouring**	**4th Ray.**
1.	Định luật Hi Sinh.			Tuôn đổ	Cung bốn.

		Định luật của Những Ai Chọn Chết.	Một Thánh Giá Hồng với Chim Vàng.		
					At-one-ing factor. Yếu tố hợp nhất.
2.	**Law of Magnetic Impulse.** Định luật Xung Động Từ Tính.	**The Law of the Polar Union.** Định luật của Sự Hợp Nhất Hai Cực.	**Two fiery balls and triangle.** Hai quả cầu lửa và tam giác.	**Radiatory energy** Năng lượng phóng xạ	**2nd Ray.** Cung hai.
					Manifesting factor. Yếu tố biểu lộ.
3.	**Law of Service.** Định luật Phụng Sự.	**The Law of Water and of Fishes.** Định luật của Nước và Cá.	**A Pitcher on the head of a man.** Một Bình Nước trên đầu một người.	**Outgoing energy** Năng lượng đi ra	**6th Ray.** Cung sáu.
					Vivifying factor. Yếu tố làm sống động.
4.	**Law of Repulse.** Định luật Đẩy Lùi.	**The Law of all Destroying Angels.** Định luật của tất cả Thiên Thần Hủy Diệt.	**An Angel with a flaming sword.** Một Thiên Thần với thanh kiếm lửa.	**Rejecting energy** Năng lượng từ chối	**1st Ray.** Cung một.

					Dispersing factor. Yếu tố phân tán.
5.	**Law of Group Progress.** Định luật Tiến Bộ Nhóm.	**The Law of Elevation.** Định luật Nâng Lên.	**The Mountain and the Goat.** Ngọn Núi và Con Dê.	**Progressive energy** Năng lượng tiến bộ	**7th Ray.** Cung bảy. **Evolving factor.** Yếu tố tiến hoá.
6.	**Law of Expansive Response.** Định luật Đáp Ứng Mở Rộng.	**(Name not given)** (Không cho tên)	**Flaming Rosy Sun.** Mặt Trời Hồng Rực Lửa.	**Expansive energy** Năng lượng mở rộng	**3rd Ray.** Cung ba. **Adapting factor.** Yếu tố thích ứng.
7.	**Law of the Lower Four.** Định luật của Bốn Thấp.	**The Law of Etheric Union.** Định luật Hợp Nhất Dĩ Thái.	**A Male and Female Form, placed back to back.** Một Hình thể Nam và Nữ, đặt lưng áp lưng.	**Fiery energy** Năng lượng lửa	**5th Ray.** Cung năm. **Vitalizing factor.** Yếu tố tràn đầy sinh lực.

Then the lower four coming in under the fifth ray. Every one of these has its own ray, Sacrifice the fourth ray, Magnetic Impulse

Sau đó bộ tứ thấp thuộc cung năm. Mỗi Định luật trong số này đều có cung riêng của nó, Hy sinh cung bốn, Xung Động Từ Tính cung

the second, the Law Of Service the sixth. So, there's the 246 right there, and everything else is on the hard line. Law of Repulse the first ray, Law Of Group Progress the seventh ray, Law Of Expansive Response, the one I'm always forget, on the third ray, and then the Law Of The Lower Four on the fifth ray. Very deep things, and probably to be used in a new type of Masonry, I would guess. I mean they're all kinds of analogical pictorial things going on in Masonry that help people get a handle on some higher thoughts. But these are the true occult images, and will be useful.

hai, Định luật Phụng sự cung sáu. Vì vậy, có 2-4-6 ngay tại đó, và mọi thứ khác đều nằm trên dòng cứng. Định luật Đẩy Lùi cung một, Định luật Tiến Bộ Nhóm cung bảy, Định luật Đáp Ứng Mở Rộng, cái mà tôi luôn quên, thuộc cung ba, và sau đó Định luật của Bộ Tứ Thấp thuộc cung năm. Những điều rất sâu sắc, và có lẽ được sử dụng trong Hội Tam Điểm mới, tôi đoán vậy. Ý tôi là có đủ loại hình ảnh tương đồng đang diễn ra trong Tam Điểm giúp mọi người nắm bắt một số tư tưởng cao hơn. Nhưng đây là những hình ảnh huyền môn chân thực và sẽ hữu ích.

So, where was I? 😊 That's always the question, isn't it? Where was I?

À, tôi đã ở đâu nhỉ? 😊 Đó luôn là câu hỏi, phải không? Tôi đã ở đâu?

[43] **Behind each of you who are working definitely under one of the Masters, lie two lives of culmination**

[43] Đằng sau mỗi người trong các bạn đang làm việc dứt khoát dưới sự hướng dẫn của một trong các Chân sư, là hai kiếp sống tột đỉnh:

And he's pretty much talking to his students, isn't he? So, here it is.

Và Ngài gần như đang nói chuyện với các đạo sinh của Ngài, phải không?

[44] **the life of worldly apotheosis and the life of intensest meditation along the mystic or emotional-intuitional line.**

[44] —kiếp sống tôn vinh thế tục và kiếp sống tham thiền mãnh liệt nhất theo dòng thần bí hoặc cảm xúc-trực giác.

That's so Neptunian, is it not? And then, the sun shines, the personality factor shines. The sun, being in a way the fifth of the non-sacred planets, is not really the sun, but the sun is considered strangely a non-sacred planet. So, the sun of worldly apotheosis shines here, that may have been a long time ago, maybe it's easier for us to kind of remember the emotional life, the emotional intuitional mystical life. I think it's easier, it's more recent, isn't it?

Điều đó thật đậm chất sao Hải Vương, phải không? Và rồi, mặt trời tỏa sáng, yếu tố phàm ngã tỏa sáng. Mặt trời, theo một cách nào đó là hành tinh thứ năm trong các hành tinh không thiêng liêng, không thực sự là mặt trời, nhưng lạ lùng thay mặt trời được xem là một hành tinh không thiêng liêng. Vì vậy, mặt trời của sự tôn vinh trần thế tỏa sáng ở đây, điều đó có thể đã xảy ra từ rất lâu rồi, có lẽ dễ dàng hơn cho chúng ta để nhớ lại phần nào kiếp sống cảm xúc, kiếp sống thần bí cảm dục trực giác. Tôi nghĩ nó dễ hơn, nó gần đây hơn, phải không?

[45] This meditative life was taken either in a monastery or nunnery in middle Europe by those linked with the Master Jesus and His disciples, or in India, Tibet or China by the pupils of the Master M. or the Master K. H.

[45] Kiếp sống tham thiền này được thực hiện hoặc trong một tu viện hoặc ni viện ở trung tâm Châu Âu bởi những người liên kết với Chân sư Jesus và các đệ tử của Ngài, hoặc ở Ấn Độ, Tây Tạng hay Trung Hoa bởi các học trò của Chân sư M. hoặc Chân sư K. H.

There it is. I'm elaborating on things which are just about to come up in the book, but which I haven't seen. So, for the moment, the memory is somewhat working.

Tôi đang diễn giải những điều sắp xuất hiện trong sách, nhưng tôi chưa xem qua, vì vậy, vào lúc này, trí nhớ tôi đang hoạt động phần nào.

We've been there, and depending upon the degree of our interest in these matters, that's a confirmation. Our degree of interest, we're all missing something. I mean we're not rounded out in our causal body, not yet, otherwise we'd be pretty much ready to hand it in in that accolade of fire. But we're not there yet, the third initiation is a high attainment, and it's not the fourth, even though the two can be taken in the same life startlingly. The second, third, and fourth can be taken in the same life, and he uses the word *usually* in that connection. When you kind of look at yourself and other people and you wonder can that be so. Page 84 and 85 of *Initiation Human And Solar* right there, between those two pages, but progress is rapid once the second degree is established, and because new teachers and exemplars and leaders even of the fifth degree will be needed, many of them, the pressure is on to attain more rapidly, and maybe we can. I'm thinking we can as long as rapid attainment and ambition do not present themselves together. You can have rapid attainment and the urge can be service and helpfulness, and not your own grandiosity, no matter how grand you may think you are. All of us are just the tiniest, little infinitesimal blip, compared to what we really are. Every one of us, every perception, every perception

Chúng ta đã ở đó, và tùy thuộc vào mức độ quan tâm của chúng ta đối với những vấn đề này, đó là một sự xác nhận. Mức độ quan tâm của chúng ta, tất cả chúng ta đều đang thiếu một cái gì đó. Ý tôi là chúng ta chưa hoàn thiện trong thể nguyên nhân của mình, chưa đâu, nếu không chúng ta đã sẵn sàng để dâng nó trong sự tôn vinh bằng lửa. Chúng ta chưa đến đó, lần điểm đạo thứ ba là một thành tựu cao cả, và nó không phải là lần điểm đạo thứ tư, mặc dù cả hai có thể được thực hiện trong cùng một kiếp sống. Lần thứ hai, thứ ba và thứ tư có thể được thực hiện trong cùng một kiếp sống, và Ngài sử dụng từ *thường* trong mối liên hệ đó. Khi các bạn nhìn vào chính mình và những người khác và tự hỏi liệu điều đó có thể như vậy không. Trang 84 và 85 của cuốn *Điểm Đạo trong Nhân Loại và Thái Dương* ngay đó, giữa hai trang đó, nhưng sự tiến bộ sẽ nhanh chóng một khi cấp độ thứ hai được thiết lập, và bởi vì những huấn sư mới và những tấm gương và những người lãnh đạo thậm chí ở cấp độ thứ năm sẽ được cần đến, nhiều người trong số họ, áp lực là phải thành tựu nhanh hơn, và có lẽ chúng ta có thể. Tôi nghĩ chúng ta có thể đạt được, miễn là sự thành tựu nhanh chóng và tham vọng không xuất hiện cùng nhau. Các bạn có thể thành tựu nhanh chóng và sự thôi thúc thành tựu là để phụng sự và cho sự hữu ích, chứ không phải

indicates a being of some kind, and every being is one being. a platitude easily repeated, and a platitude maybe of the abstract mind, but the intuitional registering of it, that's what we're working on.

sự vĩ đại của riêng các bạn, bất kể các bạn nghĩ mình vĩ đại đến mức nào. Tất cả chúng ta chỉ là một đốm nhỏ xíu, cực nhỏ, so với những gì chúng ta thực sự là. Mỗi người trong chúng ta, mọi nhận thức đều chỉ ra một thực thể thuộc loại nào đó, và mọi thực thể là một thực thể. Đó là một câu nói sáo rỗng dễ lặp lại, và có thể là một lời nói sáo rỗng của trí trừu tượng, nhưng việc ghi nhận bằng trực giác về nó, đó là điều chúng ta đang thực hiện.

[46] **Now comes to all of you the most important series of lives to which the previous points of culmination were but stepping stones**

[46] Chuỗi kiếp sống quan trọng nhất giờ đây đến với tất cả các bạn, mà những điểm đỉnh cao trước đó chỉ là những bước đệm dẫn tới.

It's always that, one two three. It's not personality grandeur. It's not mystical emotional aspirational meditation. It's something else. Now,

Đó luôn là trình tự một-hai-ba. Đó không phải là sự vĩ đại của phàm ngã. Đó không phải là sự tham thiền đầy khát vọng cảm xúc thần bí. Nó là một cái gì đó khác.

[47] **In the lives immediately ahead of those upon the Path will come final achievement through the instrumentality of the ordered occult meditation, based on law**

[47] Thành tựu cuối cùng sẽ đến trong những kiếp sống ngay phía trước của những ai đang trên Thánh đạo thông qua công cụ của tham thiền huyền bí có trật tự, dựa trên định luật.

Powerful statement and applying to all of us if we are of the type that really persists, really sticks with it.

Một tuyên bố mạnh mẽ và áp dụng cho tất cả chúng ta nếu chúng ta thuộc loại người thực sự kiên trì, thực sự gắn bó với nó.

In the lives immediately ahead of those upon the path will come final achievement through the instrumentality of the ordered occult meditation based on law.

Thành tựu cuối cùng sẽ đến trong những kiếp sống ngay phía trước của những ai đang trên Thánh đạo thông qua công cụ của tham thiền huyền bí có trật tự, dựa trên định luật.

there's Uranus, right? And to a certain extent Saturn, law. Uranus is also law. It's the breaking of the law, but it's according to the law. I mean, conditioned laws are broken according to the laws which are presented by the archetype of purpose. It's uncomfortable

Ở đó có sao Thiên Vương, và ở một mức độ nào đó là sao Thổ, Định luật. Sao Thiên Vương cũng là Định luật; đó là việc phá vỡ Định luật, nhưng nó tuân theo các Định luật —Ý tôi là, các định luật quy định bị phá vỡ theo các định luật có sự trình bày từ nguyên

to break one's conditioning which may not at all be reflective of the archetype, or always has deficiencies. But with the archetype under Uranus, the right arrangement of things under the seventh ray and first ray presents itself, and then we can modify our conditioned life so that our conditioning resembles as close as possible the *fixed design*, the inner arrangement, the inner archetype, which says this is how you are to be in the lower worlds as a reflection of how you already are in the higher worlds.

mẫu của mục đích. Thật không thoải mái khi phá vỡ sự quy định của một người mà có thể hoàn toàn không phản ánh nguyên mẫu, hoặc luôn có những khiếm khuyết. Nhưng với nguyên mẫu, dưới sự dẫn dắt của sao Thiên Vương, sự sắp xếp đúng đắn của mọi thứ dưới cung bảy và cung một sẽ xuất hiện, và sau đó chúng ta có thể điều chỉnh đời sống có điều kiện của mình để sự điều kiện hóa của chúng ta giống nhất có thể với sự thiết lập cố định, sự sắp xếp bên trong, nguyên mẫu bên trong vốn nói rằng: đây là cách bạn phải tồn tại ở các cõi thấp, như một sự phản chiếu của việc bạn vốn đã hiện hữu ở các cõi cao hơn.

[48] For some few may come attainment in this life or the next; for others, shortly in other lives.

[48] Với một số ít các bạn, sự thành tựu có thể đến trong kiếp này hoặc kiếp kế tiếp; đối với những người khác, sẽ sớm trong các kiếp khác.

It's DK's estimation of time. He says there are worse tragedies than to die. He knows and tells us that. When we die, we shall be confronted with a very familiar experience, probably we won't realize the familiarity of it until it's happening, and then we will re-realize it, and say, “Oh, yes, Oh this”. And in the future lives will be shorter if anything as the ability to execute purpose skillfully will be increased. So,

Đó là ước tính thời gian của Chân sư DK. Ngài nói rằng có những bi kịch tồi tệ hơn là cái chết. Ngài biết và nói với chúng ta điều đó. Khi chúng ta chết, chúng ta sẽ đối mặt với một trải nghiệm rất quen thuộc, có lẽ chúng ta sẽ không nhận ra sự quen thuộc của nó cho đến khi nó đang xảy ra, và rồi chúng ta sẽ nhận ra lại nó, và nói, "Ồ, vâng, Ồ là cái này". Và trong tương lai, các kiếp sống sẽ ngắn hơn, nếu có gì đó thay đổi, vì khả năng thực thi mục đích một cách khéo léo sẽ được gia tăng. Vì vậy,

For some few may come attainment in this life or the next; for others, shortly in other lives.

Đối với một số ít người, thành tựu có thể đến trong kiếp này hoặc kiếp sau; đối với những người khác, sẽ sớm thôi trong các kiếp khác.

[49] For a few there lies ahead the attainment of the mystic method, to be the basis later on of the occult or mental method.

[49] Đối với một số ít, sự đạt được phương pháp thần bí đang chờ đợi phía trước, để trở thành nền tảng sau này cho phương pháp huyền bí hay phương pháp trí tuệ.

Is he talking to his students?

Có phải Ngài đang nói với các đệ tử của mình không?

The Alice Bailey's students are so often accused of being too mental, but they have a very mental Master in that respect, who by the way is one whose ashram radiates the energy of right human relations. So, it's not just mental. No, not at all. There's a great compassion and patience, helpfulness behind all that mentality. When you really look at such a teacher as master DK and you compare him with just other normal teachers in the normal educational world, you can see what he has attained, something of it anyway, and you can see the deficiencies of more limited types of education. Here we have a real rounding out in this method of education of Knowledge, Wisdom, Love, and Will and Purpose, and that how often is that found in the normal methods of education. Not very often. So, what a great gift it is to have discovered this material given with all encouragement and with compassion and with inspiration to those human beings who can respond to it.

Các môn sinh của Alice Bailey thường bị cáo buộc là quá thiên về trí tuệ, nhưng họ có một Chân sư rất trí tuệ ở khía cạnh đó, là Đấng mà ashram của Ngài tỏa ra năng lượng của quan hệ nhân loại đúng đắn. Vì vậy, nó không chỉ là trí tuệ. Không, hoàn toàn không. Có một lòng từ bi và kiên nhẫn vĩ đại, sự hữu ích đằng sau tất cả trí tuệ đó. Khi các bạn thực sự nhìn vào một huấn sư như Chân sư DK và so sánh Ngài với những huấn sư bình thường khác trong thế giới giáo dục bình thường, các bạn có thể thấy những gì Ngài đã đạt được, ít ra thì cũng một phần nào đó, và các bạn có thể thấy những khiếm khuyết của các loại hình giáo dục hạn chế hơn. Ở đây chúng ta có một sự hoàn thiện thực sự trong phương pháp giáo dục về Tri thức, Minh triết, Tình thương, Ý chí và Mục đích, và những điều đó được tìm thấy như thế nào trong các phương pháp giáo dục bình thường? Không thường xuyên lắm. Vì vậy, thật là một món quà tuyệt vời khi khám phá ra tài liệu này được ban tặng với tất cả sự khuyến khích và lòng từ bi cùng với cảm hứng cho những con người có thể đáp ứng với nó.

We have to be grateful that we are among those human beings who can respond in some measure to what is given, I mean, more than we can ever absorb is given. He has told us, but we can respond in some measure, and it makes such a difference in how we live our life, the kind of example we are inclined to set, even if we don't always succeed, and the general educational impact that we have upon others in the beginning.

Chúng ta phải biết ơn rằng chúng ta nằm trong số những con người có thể đáp ứng ở một mức độ nào đó với những gì được ban tặng, và ý tôi là ban tặng nhiều hơn những gì chúng ta có thể hấp thụ được. Ngài đã nói với chúng ta như thế, nhưng chúng ta có thể đáp ứng ở một mức độ nào đó, và nó tạo ra sự khác biệt lớn trong cách chúng ta sống cuộc đời mình, loại tấm gương mà chúng ta có xu hướng thiết lập, ngay cả khi chúng ta không phải lúc nào cũng thành công, và tác động giáo dục chung mà chúng ta có đối với những người khác ngay từ đầu.

Four points: Enquire the Way, Obey the inner Impulses of the soul, pay no attention to the worldly wisdom of even the wisest in the worldly sense, and set an example, those are the four methods of attaining Adeptship. And remember, it's not about ambition because Adepts of the fifth degree, initiates of the fifth degree are really going to be needed in quantity during the Aquarian age.

Bốn điểm: Hỏi về Con Đường, Tuân theo những Thôi thúc bên trong của linh hồn, không chú ý đến sự khôn ngoan thế gian của ngay cả những người khôn ngoan nhất theo nghĩa thế gian, và nêu gương, đó là bốn phương pháp để đạt được quả vị Chân sư. Và hãy nhớ rằng, điều đó không phải là về tham vọng bởi vì các Chân sư, các điểm đạo đồ bậc năm thực sự sẽ rất cần thiết về số lượng trong kỷ nguyên Bảo Bình.

Now, given that the fifth ray which naturally by numerical resonance has a lot to do with the fifth initiation, even though it's the first ray that's normally given in connection with that initiation, given the fifth ray, given Leo, given the increasing strength of the first ray, we may wonder how in the world could we achieve Adeptship. When you accurately assess where you stand now, but without pride and without overestimation or whatever, there is a need, and when you've set yourself to fulfill the need, there's a wind at your back. Or if you're swimming in the stream, the current flows faster, and you are born along by other energies which hasten your achievement, and not for yourself of course, but for “the joy of doing the Master's work”, increasingly the joy of doing the Master's work. And more importantly, even the helpfulness that you can render when you're in the position of doing the Master's work, that we may not work specifically of the Master, but that which the Master has assigned to initiates of your caliber and my caliber, and we will find eventually, and maybe not so long, and maybe during the Aquarian age where those who really work assiduously at the task that mastership will be possible.

Bây giờ, xét đến cung năm—do sự cộng hưởng số học, tự nhiên có liên quan nhiều đến lần điểm đạo thứ năm, mặc dù cung một thường được đưa ra trong mối liên hệ với lần điểm đạo đó—xét đến cung năm, xét đến Sư Tử, xét đến sức mạnh ngày càng tăng của cung một, chúng ta có thể tự hỏi làm thế nào trên thế gian này chúng ta có thể đạt được quả vị Chân sư. Khi các bạn đánh giá chính xác vị trí của mình hiện tại, nhưng không kiêu ngạo và không đánh giá quá cao hay bất cứ điều gì, thì có một nhu cầu, và khi các bạn đã đặt mình vào việc đáp ứng nhu cầu đó, sẽ có một luồng gió thổi sau lưng các bạn. Hoặc nếu các bạn đang bơi trong dòng sông, dòng chảy sẽ chảy nhanh hơn, và các bạn được cuốn theo những năng lượng khác thúc đẩy thành tựu của các bạn, và tất nhiên không phải cho bản thân các bạn, mà cho "niềm vui được làm công việc của Chân sư", ngày càng là niềm vui được làm công việc của Chân sư. Và quan trọng hơn, ngay cả sự hữu ích mà các bạn có thể trao đi khi các bạn ở vị thế làm công việc của Chân sư, rằng chúng ta có thể không làm việc cụ thể của Chân sư, mà là việc mà Chân sư đã giao cho các điểm đạo đồ ở tầm cỡ của các bạn và tầm cỡ của tôi, và chúng ta sẽ tìm thấy cuối cùng, và có lẽ không lâu lắm, và có lẽ trong kỷ nguyên Bảo Bình nơi những người thực sự làm việc siêng năng với nhiệm vụ thì quả vị chân sư sẽ khả thi.

It's just a drop in the bucket. I mean the Masters are amused, it is said, at how their students overestimate them. It's a bit like calling Jesus the only Son of God in the entire universe. That sense of proportion is missing. But we can't achieve through humility. An adjusted sense of proportion and know what is the scope and the possibility possibilities of each initiate, and what is our own scope, and how we can widen that and deepen that.

Đó chỉ là một giọt nước trong thùng. Ý tôi là, người ta nói rằng các Chân sư cảm thấy buồn cười về việc các đệ tử đánh giá quá cao các Ngài. Nó hơi giống như gọi Đức Jesus là Người Con duy nhất của Thượng đế trong toàn bộ vũ trụ. Ý thức về tỉ lệ bị thiếu. Nhưng chúng ta không thể đạt được thông qua sự khiêm tốn giả tạo. Một ý thức về tỉ lệ đã được điều chỉnh và biết đâu là phạm vi và các khả năng của mỗi điểm đạo đồ, và đâu là phạm vi của riêng chúng ta, và làm thế nào chúng ta có thể mở rộng và làm sâu sắc thêm điều đó.

So, the opportunity now is with us if we but realize it and do our best, like the Tibetan, for those who are called that way, to teach and spread the knowledge of the Ageless Wisdom wherever response can be found. Others will have a different dharma in all this. They may not be along the teaching line at all. They will be along an important Ashramic line, and they just have to carry out what that line is according to their ray. They don't want to bark up the wrong tree as it were. I mean if you're a leader in some political sense, you don't want to be seeking out the destiny of a teacher, and vice versa, you want to stick to your own stream and then you'll be supplemented by other qualities and abilities in the general rounding out process. But at least, you'll be working along the right stream.

Vì vậy, cơ hội hiện đang ở với chúng ta nếu chúng ta chỉ cần nhận ra nó và cố gắng hết sức, giống như Chân sư Tây Tạng, đối với những ai được gọi theo cách đó, để giảng dạy và truyền bá kiến thức về Minh Triết Ngàn Đời bất cứ nơi nào có thể tìm thấy sự đáp ứng. Những người khác sẽ có một *dharma* khác trong tất cả những điều này. Họ có thể hoàn toàn không theo đường lối giảng dạy. Họ sẽ theo một đường lối Ashram quan trọng, và họ chỉ phải thực hiện đường lối đó theo cung của họ. Họ không muốn đi sai đường. Ý tôi là, nếu bạn là một nhà lãnh đạo chính trị nào đó, bạn không muốn tìm kiếm định mệnh của một huấn sư và ngược lại. Bạn muốn bám sát dòng chảy của chính mình, và sau đó bạn sẽ nhận sự bổ sung từ các phẩm tính và khả năng khác trong quá trình hoàn thiện chung, nhưng ít nhất bạn sẽ làm việc theo đúng dòng chảy.

So, it's so important to determine what is your purpose at this time, given your abilities, and to stick to those indicated tasks which align with your purpose, takes a while in the meditative life to know what that should be.

Vì vậy, thật quan trọng để xác định mục đích của các bạn vào lúc này là gì, dựa trên các khả năng của các bạn, và kiên trì với những nhiệm vụ được chỉ ra phù hợp với mục đích của các bạn, và cần một thời gian trong đời sống tham thiền để biết điều đó nên là gì.

If I think of my own life, I sometimes use myself as an example, maybe it's helpful,

Nếu tôi nghĩ về cuộc đời của chính mình—đôi khi tôi sử dụng bản thân mình làm ví dụ

maybe it's not, but what's an opera director doing here, examining with as much meticulous entirety as he can, manage the details of the Ageless Wisdom. We go through transitions, and we move from the past to the future, past to the present to the future, and we learn that we exhaust personality indications and move on to that which the soul indicates. We stay alert and we suffer through the period of transition and change from something that is assured to something that is of great interest, but carries much less surety than the comfort zone. Probably in your life, you have had to leave certain comfort zones, maybe you're still clinging to them to a certain extent, but already you're being stretched into a new area where the exhilaration, the inspiration seem to lie, but the comfort of habitual involvement is not there, and yet the pressure within you pushes you in that direction, and you have to go hopefully wisely, because we don't always make our transitions wisely.

—có thể nó hữu ích, có thể không, nhưng một đạo diễn opera đang làm gì ở đây, xem xét với sự trọn vẹn tỉ mỉ nhất có thể, quản lý các chi tiết của Minh Triết Ngàn Đời. Chúng ta trải qua các giai đoạn chuyển tiếp, và chúng ta chuyển từ quá khứ đến tương lai, quá khứ đến hiện tại đến tương lai, và chúng ta học được rằng chúng ta làm cạn kiệt các dấu hiệu của phàm ngã và chuyển sang những gì linh hồn chỉ ra. Chúng ta luôn tỉnh táo và chịu đựng đi qua giai đoạn chuyển tiếp và thay đổi từ một cái gì đó được đảm bảo sang một cái gì đó rất thú vị, nhưng mang lại ít sự chắc chắn hơn nhiều so với vùng an toàn. Có lẽ trong cuộc đời các bạn, các bạn đã phải rời bỏ những vùng an toàn nào đó, có thể các bạn vẫn đang bám víu vào chúng ở một mức độ nào đó, nhưng các bạn đã bị kéo căng vào một khu vực mới nơi sự phấn khích, cảm hứng dường như nằm ở đó, nhưng sự thoải mái của sự tham gia theo thói quen không còn ở đó, và tuy nhiên áp lực bên trong các bạn đẩy các bạn đi theo hướng đó, và các bạn phải đi hy vọng là một cách khôn ngoan, bởi vì chúng ta không phải lúc nào cũng thực hiện các chuyển tiếp của mình một cách khôn ngoan.

I guess to look back upon your life that decisions you've made. Some of them very good, some of them very bad. Try to see what the consequences have been. Breathe a sigh of relief that when you had a choice between alternatives, and you chose the good one, you saved a lot of pain for yourself and others in the long run. We do have to be able to examine the life and see what the general shape has been as DK said that geometrical figure appears telling us summarizing, symbolizing, the nature of the incarnation we've just had, and becoming more definite, more regular, more beautiful as we move along. But we have to be able to assess what it is and how we've done.

Tôi đoán là nhìn lại cuộc đời mình qua những quyết định mà các bạn đã đưa ra, một số rất tốt, một số rất tệ, cố gắng xem hậu quả là gì, thở phào nhẹ nhõm rằng khi các bạn có sự lựa chọn giữa các phương án thay thế và các bạn đã chọn phương án tốt, các bạn đã cứu vãn được rất nhiều nỗi đau cho chính mình và những người khác về lâu dài. Chúng ta thực sự phải có khả năng xem xét cuộc đời và xem hình dạng chung của nó là gì, như Đức DK đã nói, hình học đó xuất hiện, nói cho chúng ta biết, tóm tắt, biểu tượng hóa bản chất của kiếp sống mà chúng ta vừa trải qua và trở nên xác định hơn, đều đặn hơn, đẹp đẽ hơn khi chúng ta tiến bước. Nhưng

chúng ta phải có khả năng đánh giá nó là gì và chúng ta đã làm như thế nào.

I have to recommend that movie called Illusion with Kirk Douglas. He lived, I think, to be 103. He just recently passed on, but he must have believed in these things because it's all about the akashic records, and altering them through wise choice, and we have the opportunity to examine each one of our decisions looming before us, and say It, as we go left or does it go right, and we want to choose what in occultism is called the right hand path which is not the same as the left and the right in politics necessarily.

Tôi phải giới thiệu bộ phim có tên là *Ảo Tưởng* với Kirk Douglas. Tôi nghĩ ông ấy đã sống đến 103 tuổi. Ông ấy vừa mới qua đời gần đây, nhưng ông ấy hẳn phải tin vào những điều này bởi vì nó hoàn toàn là về hồ sơ akasha, và thay đổi chúng thông qua sự lựa chọn khôn ngoan, và chúng ta có cơ hội xem xét từng quyết định của chúng ta đang hiện ra trước mắt, và nói Nó, khi chúng ta đi sang trái hay nó đi sang phải, và chúng ta muốn chọn cái mà trong huyền bí học gọi là chánh đạo vốn không nhất thiết giống như cánh tả và cánh hữu trong chính trị.

So, it takes a lot of alert observance living, to be that observer that lives the life as the *liver* and the *observer.* And as the observer, we find out finally that the monad is the observer, the true spirits. At first, it isn't that, it doesn't seem to be that. But eventually we realize we have been the Spirit all along in every capacity, and more and more wisely we choose according to the indications and the destiny of our Monad, our Spirit.

Vì vậy, cần rất nhiều sự sống quan sát tỉnh táo, để trở thành người quan sát, sống cuộc đời như là *người sống* và *người quan sát.* Và với tư cách là người quan sát, cuối cùng chúng ta phát hiện ra rằng chân thần là người quan sát, các tinh thần chân thực. Lúc đầu, không phải là vậy, dường như không phải là vậy, nhưng cuối cùng chúng ta nhận ra chúng ta vẫn luôn là Tinh thần trong mọi năng lực, và ngày càng khôn ngoan hơn, chúng ta lựa chọn theo các dấu hiệu và định mệnh của Chân thần, Tinh thần của chúng ta.

I have to recommend that movie called Illusion with Kirk Douglas. He lived, I think, to be 103. He just recently passed on, but he must have believed in these things because it's all about the akashic records, and altering them through wise choice, and we have the opportunity to examine each one of our decisions looming before us, and say It, as we go left or does it go right, and we want to choose what in occultism is called the right hand path which is not the same as the left and the right in politics necessarily.

Tôi phải khuyên các bạn nên xem bộ phim *Illusion* với Kirk Douglas. Ông, tôi nghĩ, đã sống đến 103 tuổi. Ông vừa mới qua đời gần đây, nhưng hẳn ông phải tin vào những điều này, bởi vì toàn bộ bộ phim nói về các Akashic records, và việc thay đổi chúng thông qua sự lựa chọn minh triết. Chúng ta có cơ hội xem xét từng quyết định của mình đang hiện ra trước mắt, và nói rằng: nó đi sang trái hay sang phải, và chúng ta muốn chọn điều mà trong huyền bí học được gọi là chánh đạo, điều này không nhất thiết giống với trái và phải trong chính trị.

So, it takes a lot of alert observance living, to be that observer that lives the life as the *liver* and the *observer.* And as the observer, we find out finally that the monad is the observer, the true spirits. At first, it isn't that, it doesn't seem to be that. But eventually we realize we have been the Spirit all along in every capacity, and more and more wisely we choose according to the indications and the destiny of our Monad, our Spirit.

Vì vậy, cần phải sống với sự quan sát tỉnh thức rất cao để trở thành người quan sát—người sống cuộc đời vừa như người đang sống nó, vừa như người quan sát nó. Và với tư cách người quan sát, cuối cùng chúng ta nhận ra rằng chân thần chính là người quan sát, tinh thần chân thật. Lúc đầu thì không phải vậy, dường như không phải như vậy. Nhưng dần dần chúng ta nhận ra rằng từ trước đến nay chúng ta luôn luôn là Tinh Thần trong mọi phương diện, và ngày càng một cách minh triết hơn chúng ta lựa chọn theo những chỉ dẫn và định mệnh của chân thần của mình, của Tinh Thần của mình.

So, it takes a lot of alert observance living, to be that observer that lives the life as the *liver* and the *observer.* And as the observer, we find out finally that the monad is the observer, the true spirits. At first, it isn't that, it doesn't seem to be that. But eventually we realize we have been the Spirit all along in every capacity, and more and more wisely we choose according to the indications and the destiny of our Monad, our Spirit.

Vì vậy, cần phải sống với sự quan sát tỉnh thức rất cao để trở thành người quan sát—người sống cuộc đời vừa như người đang sống nó, vừa như người quan sát nó. Và với tư cách người quan sát, cuối cùng chúng ta nhận ra rằng chân thần chính là người quan sát, tinh thần chân thật. Lúc đầu thì không phải vậy, dường như không phải như vậy. Nhưng dần dần chúng ta nhận ra rằng từ trước đến nay chúng ta luôn luôn là Tinh Thần trong mọi phương diện, và ngày càng một cách minh triết hơn chúng ta lựa chọn theo những chỉ dẫn và định mệnh của chân thần của mình, của Tinh Thần của mình.

Commentary LOM 6

Tóm Tắt

Sáu yếu tố khi giao pháp tham thiền

Thầy MDR trình bày rằng trong Thư III của bộ Letters on Occult Meditation, Chân sư DK nêu sáu yếu tố chính mà một chân sư hay huấn sư huyền bí phải xét đến khi giao một pháp tham thiền: cung chân ngã, cung phàm ngã, tình trạng nghiệp quả của phàm ngã tam phân, tình trạng thể nguyên nhân, nhu cầu của thời kỳ cùng mức độ sẵn sàng của người tu học, và các nhóm bên trong lẫn bên ngoài mà người ấy liên hệ. Thầy nhấn mạnh đây là chương rất quan trọng vì nó cho thấy việc giao pháp không thể tùy tiện hay đại khái. Thầy MDR nhận xét rằng ngay cả những người đang dạy thiền ngày nay cũng phải hết sức dè dặt, khiêm tốn và tự chế, vì không ở vị trí biết hết các yếu tố tinh vi như một chân sư biết.

Tính an toàn và phổ quát của các phương pháp được ban cho công chúng

Theo Chân sư DK, trong bối cảnh năm 1920, đa số người thực hành không có một huấn sư ở cõi hồng trần trực tiếp biết rõ mình, nên chỉ có thể đưa ra các phương pháp chứa đựng tính an toàn và tính phổ quát. Thầy MDR lưu ý rằng vì chưa có sự ngoại hiện rộng rãi của Thánh Đoàn, những chỉ dẫn lúc này không thể được cá nhân hóa sâu sát cho từng môn sinh như khi huấn sư "ở ngay tại chỗ". Thầy cũng nhận xét rằng Chân sư DK đang nói trong một trạng thái "còn khá vô định hình", chỉ nêu nguyên lý nền tảng chứ chưa đưa ra chi tiết thực hành chuyên biệt.

Mục đích của tham thiền và ôn lại thư trước

Thầy MDR nhắc lại bốn lý do quan trọng của tham thiền trong thư trước: chuyển dịch sự phân cực từ các nguyên tử thấp lên nguyên tử cao hơn, ổn định các cõi phụ cảm xúc và trí tuệ, đưa con người và hệ thống năng lượng vào trạng thái quân bình, và giúp tiếp xúc chân ngã đồng thời chỉnh hợp ba thể thấp với nhau và với chân ngã. Thầy nói ở giai đoạn đầu sự chỉnh hợp này chủ yếu hướng đến chân ngã trên Cõi thượng trí, còn ở giai đoạn cao hơn sẽ hướng đến Tam Nguyên Tinh Thần. Ông xem việc ôn lại này là cần thiết vì nó đặt nền cho việc hiểu tại sao giao pháp tham thiền phải phụ thuộc vào cấu trúc nội tại của từng người.

Khi huấn sư hiện diện trực tiếp thì pháp thiền mới có thể vi phân

Chân sư DK nói khi huấn sư hiện diện trực tiếp, có thể dùng lối thực hành phân biệt theo khí chất môn sinh và chọn pháp nào là con đường ít trở ngại nhất từ bộ não hồng trần của phàm ngã đến thể nguyên nhân. Thầy MDR giải thích "on the spot" chỉ có nghĩa là hiện diện thực sự và gần gũi, không phải bị thúc ép, và cho rằng tình hình ấy phần lớn còn thuộc tương lai. Thầy cũng đưa ví dụ Chân sư KH từng hiện ra hữu hình với Alice Bailey, nhưng nói nhìn chung các chân sư chưa ngoại hiện theo kiểu có thể trực tiếp huấn luyện chi tiết cho đông đảo học viên.

Chỉ dẫn hiện thời là các nguyên lý, chưa phải phương pháp cá nhân hóa

Thầy MDR nhấn mạnh Chân sư DK nói rất rõ rằng ngài không đưa ra các bản hướng dẫn cụ thể để làm theo, mà chỉ chỉ ra những nguyên lý chi phối việc chọn phương pháp thích hợp cho môn sinh. Theo Thầy, điều này đòi hỏi người học phải dùng phân biện tinh thần, kinh nghiệm, can đảm và kiên trì để tự triển khai phương pháp chi tiết. Thầy MDR nhận xét rằng những phẩm chất ấy thường cần thời gian chín muồi, trừ khi một người mang được nhiều nội dung từ các kiếp trước vào kiếp hiện tại.

Suy đoán của Thầy MDR về mang theo thành quả từ kiếp trước

Từ nhận xét của Chân sư DK về kinh nghiệm và sự trưởng thành, Thầy MDR suy nghĩ thêm về khả năng tái sinh nhanh và bảo tồn nội dung cơ bản của thể trí cùng thể cảm dục từ kiếp trước. Thầy đặt câu hỏi liệu điều đó có liên hệ với việc mở cánh hoa thứ sáu của Hoa Sen Chân Ngã hay không, nhưng ông nói đây vẫn là điều cần được xác định thêm. Đây là một trong những chỗ Thầy MDR chủ động đi xa hơn văn bản để nêu khả năng nội môn cần khảo cứu.

Ý nghĩa của số sáu và lời khuyên "hãy vội một cách chậm rãi"

Thầy MDR dừng lại ở chi tiết có sáu yếu tố chính, và nhận xét số sáu vừa có ý nghĩa Shamballa ở một phương diện vừa có liên hệ với cõi cảm dục, tùng thái dương và cung sáu ở phương diện khác. Ông so sánh với bốn lý do tham thiền ở thư trước và nói người học phải phát triển tính kiên nhẫn trước những khả năng tiến hóa to lớn. Thầy dẫn câu Latin mà Roberto Assagioli ưa dùng, "hãy vội một cách chậm rãi", để nhấn mạnh nhịp độ tiến bộ đúng đắn.

Cung chân ngã quyết định loại tham thiền

Khi vào yếu tố thứ nhất, Thầy MDR nhấn mạnh rằng "cung chân ngã" chính là cung trên đó thể nguyên nhân hay Hoa Sen Chân Ngã được tìm thấy. Thầy dẫn Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 177, về "chín lựa chọn cung của chân ngã", và lưu ý rằng cách viết hoa hay không viết hoa chữ Ego trong sách có thể do biên tập chứ không phải lúc nào cũng mang ý nghĩa giáo lý khác biệt. Điểm chính mà Thầy giữ lại là loại tham thiền phải do cung chân ngã quyết định.

Mục tiêu của mọi tham thiền là hợp nhất với thiêng liêng

Chân sư DK nói mỗi cung đòi hỏi một phương pháp tiếp cận khác nhau vì mục tiêu của mọi tham thiền là sự hợp nhất với thiêng liêng. Thầy MDR triển khai thêm bằng các gợi ý đặc trưng: cung một nghiêng về thúc đẩy mãnh liệt, cung hai nghiêng về bao gồm và mở rộng, cung ba về tích lũy và thích ứng, cung bốn về hài hòa của màu sắc và âm thanh, cung năm về động lực như tia laser, cung sáu về nhiệt lực cháy bỏng kiểu Sao Hỏa, cung bảy về mantram và hình thức cố định. Ông lưu ý đây là suy đoán gợi mở của mình để giúp người học cảm được phẩm tính từng cung.

Hợp nhất với Tam Nguyên Tinh Thần qua phản chiếu nơi cõi trí

Thầy MDR cho rằng đoạn Chân sư DK nói "ở giai đoạn này là hợp nhất với Tam Nguyên Tinh Thần, mà phản chiếu thấp nhất của nó ở cõi trí" là đặc biệt quan trọng. Từ đó Thầy đặt câu hỏi "Ego là gì" và gợi ý rằng chân ngã có thể được hiểu vừa là Hoa Sen Chân Ngã/thể nguyên nhân vừa là Tam Nguyên Tinh Thần ở mức cao hơn. Ông tóm kết rằng hợp nhất với "Cao Ngã" hay Tam Nguyên Tinh Thần được phản chiếu thông qua hợp nhất với thể nguyên nhân.

Phương pháp của cung một: ý chí động lực và ép mở con đường lên Tam Nguyên Tinh Thần

Với cung một của Quyền Lực, Chân sư DK nói cách tiếp cận là áp dụng ý chí ở dạng động lực lên các vận cụ thấp, đạt được nhờ nhất tâm mãnh liệt đến mức vô hiệu hóa mọi cản ngại và "cưỡng bức" mở ra một kênh thông vào Tam Nguyên Tinh Thần. Thầy MDR nói ông từng thấy rõ kiểu người này có thể thúc ép các thể thấp gần đến chỗ kiệt quệ, nên cần minh triết nếu không sẽ hủy hoại vận cụ. Ông nhấn mạnh cụm "driving itself into the Triad" là chìa khóa để hiểu người cung một tiến lên bằng cách xông thẳng vào, giống như "chiếm lấy Thiên Giới bằng bão tố".

Ví dụ Thánh Paul và Chân sư Hilarion

Thầy MDR lấy ví dụ Thánh Paul, mà ông cho là tiền thân của Chân sư Hilarion, như một trường hợp điển hình của phương pháp cung một. Ông suy đoán Chân sư Hilarion có thể là chân thần

cung một với cung phụ năm, còn linh hồn có thể là cung sáu với yếu tố Bồ đề cung hai, và nhắc lại biến cố trên đường Damascus khi ánh sáng của Đức Christ làm Paul mù ba ngày rồi chuyển toàn bộ năng lực bức hại thành phụng sự. Theo Thầy, ngay cả cái chết bị chém đầu ở La Mã cũng cho thấy tính không lùi bước của kiểu cung này.

Antahkarana và các điểm phóng lên Tam Nguyên Tinh Thần

Thầy MDR liên hệ đoạn văn với phương pháp xây antahkarana mà Chân sư DK dạy, đặc biệt ý tưởng "phóng" từ hồ năng lượng được giữ lại trên cõi phụ thứ tư của cõi trí. Ông nói ngoài đường nối thông thường từ đơn vị hạ trí đến Hoa Sen Chân Ngã, còn có khả năng "đâm" vào Tam Nguyên Tinh Thần từ những điểm liên hệ với Hoa Sen Chân Ngã, có lẽ qua các cánh hoa tổng hợp hay "cánh hoa tổng hợp của ý chí". Thầy phân biệt giữa phương pháp an toàn và phổ quát như Trường Arcane dạy ban đầu với những chỉ dẫn chính xác hơn sẽ chỉ có khi một điểm đạo đồ cao cấp trực tiếp hướng dẫn.

Nhận xét về xu hướng "cưỡng bức" của người cung một

Thầy MDR nói khi tiếp xúc với người cung một, ông thường nghe họ dùng ngôn ngữ như "tôi ép việc này", "tôi ép việc kia", và xem đó là biểu hiện tự nhiên của cung này. Thầy nhớ lời Chân sư DK từng nói với người hoạt động chính trị cung một rằng làm tác nhân áp đặt Ý Chí của Thượng Đế là một điều cao quý, nhưng Thầy cũng đối chiếu bằng truyện ngụ ngôn mặt trời và gió: gió càng thổi, người lữ khách càng giữ chặt áo; mặt trời chỉ cần tỏa ấm thì người ấy tự cởi áo. Qua đó Thầy đề xuất phải biết lúc nào cần lực cưỡng bức của cung một và lúc nào cần sức bao dung của cung hai.

Ví dụ thống chế Zhukov và tính cần thiết của sức mạnh

Để minh họa rằng "cưỡng bức" đôi khi là cần thiết, Thầy MDR nhắc đến Thống chế Zhukov của Hồng quân trong Thế chiến II như một kiểu người cung một bất khuất đã dồn quân Đức vào đầu hàng. Thầy không che giấu mặt dữ dội của kiểu lực này, như la hét, đe dọa xử bắn quân mình, nhưng vẫn cho rằng trong hoàn cảnh đó sức mạnh áp đảo là không thể thay thế. Nhận xét của Thầy là mọi cung đều phải đúng thời, đúng mức và đúng cường độ; quá mức thì cung nào cũng gây lệch lạc.

Phương pháp của cung hai: mở rộng dần dần và bao gồm

Với cung hai Bác Ái – Minh Triết, Chân sư DK nói con đường ít trở ngại nhất là mở rộng dần dần từ một trung tâm nội tại để bao gồm môi trường xung quanh, các linh hồn đồng liên hệ và các nhóm đệ tử cùng thuộc một chân sư, cho đến khi tất cả được bao gồm trong tâm thức. Thầy MDR nhận xét đây thực chất là tiến trình đồng hóa với người khác, và cho rằng Đức Christ là mẫu mực vĩ đại của phương pháp này. Ông cũng liên hệ phẩm tính cung hai với Sao Mộc và với năng lực nhận người khác vào trong bản thể của mình.

Sự tan rã của thể nguyên nhân ở lần điểm đạo thứ tư

Chân sư DK nói khi tiến trình bao gồm của cung hai được đưa đến chỗ thành tựu, nó dẫn đến sự phá vỡ cuối cùng của thể nguyên nhân ở lần điểm đạo thứ tư. Thầy MDR nói vui rằng nó "rụng ra như một quả trứng luộc mềm", nhưng vẫn nhấn mạnh đây là "điểm thành tựu lớn đầu tiên". Ông lưu ý rằng nhiều người nghiên cứu giáo lý Chân sư DK đang đi trên con đường xây dựng rồi cuối cùng phá vỡ thể nguyên nhân, nhưng trước hết phải xây được nó đã.

Nghiên cứu năng lượng trong gia đình và tình bạn

Từ chủ đề mở rộng và liên hệ, Thầy MDR chen vào một suy ngẫm cá nhân về việc so sánh cung của bản thân với cung của gia đình sinh học, gia đình cảm xúc và gia đình trí tuệ. Ông kể mình sinh trong một "gia đình màu xanh lá" nhưng bản thân lại thành "kiểu màu xanh lam", và nhắc đến vai trò khác biệt của người con đầu trong gia đình, thậm chí liên hệ sơ bộ đến động thái gia đình Trump. Thầy đề xuất người học nên quan sát cung và chiêm tinh của người thân, bạn bè để phân biệt các quan hệ bề mặt dựa trên cộng hưởng phàm ngã với những liên hệ nội tại sâu bền hơn.

Bài giảng bên lề về Is-ness

Từ ý tưởng bao gồm của cung hai, Thầy MDR triển khai một suy tưởng riêng về "Is-ness", tức tính "là" chung nơi mọi hữu thể và mọi đối tượng có thể được nhận biết. Thầy nói nếu giữ tim mở, có thể cảm nhận một chuyển động trong tim cho thấy sự đồng nhất căn bản này, vượt qua khác biệt về phẩm tính. Ông giải thích rằng theo chiều ngang của Bản Thể, mọi sự đều chia sẻ Is-ness, còn theo chiều dọc thì vẫn có trật tự cấp bậc, tiến hóa và khác biệt rất lớn.

Phương pháp của cung ba: thích ứng có hệ thống, tích lũy và sử dụng cái nhiều cho cái Một

Với cung ba Hoạt Động - Thích Ứng, Chân sư DK nói phương pháp không phải thúc ép như cung một hay mở rộng như cung hai, mà là sự thích ứng có hệ thống của mọi tri thức và mọi phương tiện vào mục tiêu cần đạt. Thầy MDR đặc biệt nhấn mạnh câu "sử dụng cái nhiều cho cái Một" và giải thích rằng người cung ba biết phải tìm cái gì, ở đâu, và chọn nó để phục vụ một mục tiêu. Theo ông, điểm này không chỉ là tích lũy vật chất thô thiển mà là gom các vật liệu, phẩm tính và thông tin cần thiết để giúp thế giới.

Phân biệt tích lũy của cung ba với bao gồm của cung hai

Thầy MDR nhận xét vì bản thân ông có nhiều năng lượng cung hai và cung ba nên đôi lúc khó phân biệt tích lũy với bao gồm. Ông gợi ý rằng cung hai bao gồm mà không cần chiếm hữu, còn cung ba có khuynh hướng gom lấy, chiếm lĩnh, "độc quyền thị trường", biến mọi thứ thành tài nguyên để triển khai. Dù vậy, Thầy cũng nhấn mạnh cung ba là cung rất giá trị, là cung phàm ngã của Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta, nên không được giản lược nó thành lòng tham vật chất.

Ví dụ John Paul Getty và sự bám víu vào của cải

Để làm rõ mặt lệch lạc của cung ba khi rơi xuống mức vật chất, Thầy MDR nhắc đến John Paul Getty và bộ phim All The Money In The World. Theo Thầy, đó là ví dụ của sự ám ảnh phải có, phải sở hữu, đồng nhất "cái tốt" với của cải hữu hình. Ông đối chiếu rằng với cung hai, cái tốt không nhất thiết là vật thể mà có thể là nguyên mẫu; còn với phản ứng kiểu cung một nơi Đức Christ, "chỉ có Thượng đế là thiện", bản chất tối hậu còn vượt cả đối lập thiện ác.

Ba cách phá vỡ thể nguyên nhân của ba Cung Trạng Thái

Theo Chân sư DK, trong ba Cung Trạng Thái, sự phá vỡ thể nguyên nhân xảy ra bằng ba cơ chế: cung một do mở rộng kênh nhờ sức đẩy của ý chí, cung hai do sự nở rộng của noãn hào quang thấp hơn tức thể nguyên nhân bởi tính bao gồm của Bác Ái – Minh Triết, và cung ba do phá vỡ chu vi nhân thể bởi năng lực tích lũy và hấp thụ có hệ thống. Thầy MDR nói đây là những gợi ý tuyệt vời và đơn giản để mỗi người tự xét xem mình đi lên bằng cách nào: thúc đẩy, mở rộng rồi hấp thụ, hay tích lũy rồi thích ứng. Ông cũng lưu ý rằng trong cung ba có thể thấy sự vận hành của các cung bốn, năm, sáu, bảy theo các tương quan khác nhau với cung hai và cung một.

"Bạn không thể mang nó theo" và cái thực sự được mang theo

Thầy MDR liên hệ chủ đề tích lũy của cung ba với câu nói nổi tiếng "bạn không thể mang nó theo", đồng thời nhắc đến vở kịch You Can't Take It with You của George Kaufman. Ông nhận xét rằng đối với của cải bên ngoài, điều đó đúng; nhưng với người học huyền bí học, điều cần thấy là các phẩm tính nội tại và thành quả thật sự thì không những có thể mà còn phải được mang theo qua nhiều kiếp sống. Đây là chỗ Thầy MDR chuyển từ phê bình vật chất chủ nghĩa sang khẳng định giá trị trường tồn của tăng trưởng nội tâm.

Ba con đường thực chất đều phục vụ sự tiến hóa của Bác Ái – Minh Triết

Chân sư DK kết luận rằng cả ba phương pháp của ba Cung Trạng Thái đều đưa đến cùng một kết quả và về căn bản đều là các dạng của một đại phương pháp duy nhất trong sự tiến hóa của bác ái hay minh triết, mục tiêu của hệ mặt trời hiện nay. Thầy MDR nhấn mạnh rằng chúng ta đang vừa xây vừa chuẩn bị vượt qua thể nguyên nhân, và mỗi người có một lối đi phù hợp với cung của mình. Ông đùa rằng điều quan trọng là "đừng sủa nhầm gốc cây", tức là đừng áp dụng sai phương pháp với loại năng lượng của chính mình.

Ba công thức tóm lược ba cung đầu

Thầy MDR đọc rất kỹ ba mệnh đề của Chân sư DK. Với cung một là ý chí thúc đẩy con người đến hoàn thiện qua nhận ra điều cao hơn, đưa đến phụng sự quyền lực bằng bác ái trong hoạt động; với cung hai là bác ái-minh triết thúc đẩy con người đến hoàn thiện qua sử dụng sự hợp nhất của mình với mọi thứ đang thở, đưa đến phụng sự bác ái bằng bác ái trong hoạt động; với cung ba là phương diện hoạt động thúc đẩy con người đến hoàn thiện qua sử dụng mọi sự để phụng sự con người. Thầy MDR nhận xét đằng sau chữ "driving" trong cả ba công thức luôn thấp thoáng Ý Chí thiêng liêng của Thái dương Thượng đế.

Cung ba và các cấp độ mở rộng của phụng sự

Ở công thức của cung ba, Chân sư DK nói trước tiên người ấy sử dụng mọi thứ cho bản thân, rồi dần dần cho gia đình, cho những người mình yêu, cho các liên hệ xung quanh, và cuối cùng cho nhân loại. Thầy MDR liên hệ điều này với một khẩu quyết trong Chiêm Tinh Học Nội Môn: "Tôi phụng sự bản thân, tôi phụng sự huynh đệ tôi, và tôi phụng sự Đấng Duy Nhất". Theo Thầy, đây là tiến trình mở rộng tiêu điểm sử dụng từ ích kỷ đến phụng sự phổ quát.

Mọi ngôi đền đều phải bị phá bỏ

Kết thúc phần về ba cung đầu, Thầy MDR suy niệm rằng mọi thể nguyên nhân, như một ngôi đền hay tử cung lớn nuôi dưỡng tâm thức trong một thời kỳ, rốt cuộc đều phải bị phá hủy để con người bước vào trường năng lượng rộng hơn. Thầy so sánh điều này với sự tan rã cuối cùng của cả vũ trụ trong Đại giai kỳ qui nguyên, nhưng cảnh báo sự phá bỏ không được diễn ra quá sớm hay quá muộn. Ông nhận xét con người thường trì hoãn vì bám vào những kho tàng đã tích lũy và sợ cái lớn hơn mà mình chưa chắc chắn.

Mở sang cung bốn: con đường của vẻ đẹp và hài hòa

Ở phần cuối đoạn trích, Chân sư DK bắt đầu bàn đến cung bốn nhưng chỉ mới nêu rằng với cung Hài Hòa, phương pháp sẽ đi theo đường lối nhận ra nội tâm về vẻ đẹp và hài hòa. Thầy MDR lưu ý Chân sư DK ở đây không nhấn chữ "xung đột" mà nhấn vẻ đẹp và hài hòa như phẩm tính thiết yếu của cung bốn. Ông liên hệ ngay đến câu thần chú cung bốn trong Tâm Lý Học Nội Môn II: "Hãy để vinh quang bên ngoài qua đi và vẻ đẹp của Ánh sáng bên trong làm hiển lộ Đấng Duy Nhất… Beauty and glory veil Me not. I stand revealed. I Am."

Bảy mantram quan trọng và sự phá vỡ thể nguyên nhân

Thầy MDR mở đầu bằng việc nhấn mạnh bảy cụm mantram quan trọng xuất hiện nhiều nơi trong sách, với ý rằng "Beauty and glory veil me not" chỉ ra nhu cầu luôn tìm Hữu thể ở bên trong phương thức biểu lộ của Hữu thể. Từ đó, Thầy giải thích đoạn nói về sự phá vỡ thể nguyên nhân nhờ tri thức về xướng, màu sắc và tác dụng làm tan vỡ của xướng, xem đây là tiến trình dẫn đến việc nhận ra các nốt và âm điệu của hệ mặt trời. Thầy MDR lưu ý từ thể nguyên nhân, vốn là "solar body", hành giả đã bước vào phạm vi các cuộc điểm đạo thái dương chứ không còn chỉ là phạm vi cá nhân thông thường.

Nốt, âm điệu và sự hòa điệu chân ngã

Thầy MDR đặc biệt chú ý đến câu "the note and tone of individuals" và tự hỏi nốt với âm điệu có khác nhau không, rồi đề xuất có thể nốt liên hệ nhiều hơn đến phàm ngã còn âm điệu liên hệ đến nguồn cao hơn, dù Thầy cũng để ngỏ khả năng chúng tương đương nhau. Thầy nhận xét rằng trong hệ mặt trời màu xanh này, do Thái dương Thượng đế có cung linh hồn cung hai và hiện nay có cả cung phàm ngã cung hai, nên toàn bộ xu hướng chung vẫn là hòa điệu và bác ái. Khi "chân ngã âm" được xướng hòa với các chân ngã khác, đó là tâm thức nhóm được hoàn thiện, dẫn đến sự phá vỡ thể nguyên nhân, tách khỏi cái thấp và đạt đến sự hoàn hảo.

Âm thanh, màu sắc, synesthesia và dự cảm về cung bốn

Thầy MDR suy luận rằng nếu trị liệu bằng xướng và màu là một trong những phương pháp đầu tiên xuất hiện, và nếu từ năm 2025 phương diện chân thần của cung bốn đang bắt đầu đi vào biểu lộ, thì phương pháp này có thể ngày càng nổi bật. Thầy nhận xét hiện nay chưa thấy nhiều linh hồn cung bốn, nhưng có thể những loại người này đang bắt đầu sinh ra, và chưa ai biết rõ việc các loại chân thần cung bốn từ cõi chân thần đi vào sẽ tạo ảnh hưởng ra sao. Thầy còn gợi ý rằng những người có hiện tượng cảm giác liên thông, có thể thấy âm điệu hay nghe màu sắc, sẽ có một lối tiếp cận đặc biệt với tâm thức cao hơn theo tuyến âm-thanh-màu-sắc này.

Bach, hòa âm và bí mật của sự hòa điệu

Để minh họa cho việc hòa điệu chân ngã, Thầy MDR nhắc đến Bach và câu nói "bí mật của sự hòa âm của tôi, chỉ tôi biết", xem đó vừa là một tuyên bố kiểu Bạch Dương vừa có thể chứa nhiều chân lý nếu xét theo những gì Bach đã đóng góp cho thế giới hòa âm. Thầy dùng ví dụ này để cho thấy có những con người chạm đến bí quyết thực sự của hòa điệu, điều liên hệ trực tiếp đến khả năng phối hợp "chân ngã âm" với các chân ngã khác. Thầy ngầm liên kết thiên tài âm nhạc với tiến trình phá vỡ thể nguyên nhân qua xướng và nhịp điệu.

Nghệ thuật như sự biểu lộ của sự sống qua hình tướng

Khi bàn đến những người phát triển theo tuyến âm nhạc, nhịp điệu và hội họa, Thầy MDR quy ba tuyến này về ba cách tiếp cận: vận động, thính giác và thị giác. Thầy nhận xét nghệ thuật đích thực đòi hỏi "rút vào bên trong" để hiểu mặt sự sống của hình tướng; nếu không chỉ là chộp lấy cái có sẵn trong không khí rồi ghép lại, tức loại sáng tạo cung ba dựa trên cái tiền cấu trúc, chứ không phải sáng tạo chân chính. Theo Thầy, nghệ thuật là sự biểu lộ của sự sống qua hình tướng, là sự sống được khách quan hóa trong cái đẹp, và những nhân vật như Bach, Beethoven, Michelangelo minh họa cho con đường đạt mục tiêu theo cách này.

Trực giác nghệ thuật và cung bốn không chỉ là mỹ thuật

Thầy MDR lưu ý cung bốn không nhất thiết luôn biểu lộ thành nghệ thuật theo nghĩa thông thường, mà có thể là "nghệ thuật sống", dù từ "art" thường hàm ý có trực giác. Thầy nói trong nhóm của Chân sư DK không có linh hồn cung bốn, dù có các phàm ngã cung bốn, kể cả người có

liên hệ tới đời sống nghệ thuật. Thầy cũng kể kinh nghiệm tại Đức gần 30 năm trước trong một hội thảo bảy cung, nơi Thầy nghĩ mình nhận ra một hai người cung bốn, điều không làm Thầy ngạc nhiên ở một dân tộc của Beethoven, Bach và Brahms.

Cung hồn, cung phàm ngã quốc gia và sự phân bố loại người

Thầy MDR triển khai một phân tích dài về cách cung linh hồn và cung phàm ngã của quốc gia phản ánh các loại linh hồn đầu thai vào quốc gia đó. Thầy nêu ví dụ Hoa Kỳ có cung phàm ngã cung sáu và cung linh hồn cung hai nên dễ có nhiều linh hồn cung sáu và cung hai; Nga có cung linh hồn cung bảy nên có thể thu hút nhiều linh hồn cung bảy; Tây Ban Nha với cung phàm ngã cung bảy cũng tương tự; Trung Quốc với bản chất cung ba và dân số khổng lồ góp phần giải thích ưu thế của các kiểu cung ba trong nhân loại. Thầy MDR nhận xét xét chung toàn nhân loại, đa số phàm ngã thuộc cung ba hoặc cung sáu, còn cung một và cung hai ít có khả năng xuất hiện ở người chưa vượt quá mức trung bình và chưa đến lần điểm đạo thứ nhất.

Giới hạn tri thức về các con số huyền bí

Khi nói về tỉ lệ các loại cung trong nhân loại, Thầy MDR nhắc rằng các con số chi tiết nằm trong tay các Chân sư và thuộc về những bí mật điểm đạo nên không được tiết lộ. Theo Thầy, con người có thể biết các khái quát an toàn và phổ quát qua tham thiền, còn các toán học tinh vi hơn thì vẫn bị che giấu vì lý do chính đáng. Thầy nhấn mạnh đó là ranh giới giữa điều được phép biết và điều còn quá nguy hiểm hay quá sớm để biết.

Phương pháp cung năm: trí cụ thể xuyên thủng chu vi nhân thể

Với cung năm, Thầy MDR xem đây là phương pháp rất đặc trưng: dùng trí cụ thể với cường độ cực lớn vào một vấn đề nhằm giúp đỡ nhân loại. Thầy giải thích đây là việc bẻ mọi phẩm tính trí tuệ và chế ngự bản chất thấp để thực hiện một nỗ lực tối thượng xuyên qua điều ngăn cản sự tuôn đổ của tri thức cao hơn, đồng thời có yếu tố ý chí rất mạnh vì cung năm có quan hệ lạ kỳ với cung một. Thầy dùng hình ảnh "Swiss cheese method" để mô tả việc liên tục chọc thủng chu vi thể nguyên nhân cho đến khi sự phân rã xảy ra và con người được giải thoát.

Nguồn tri thức, Vũ Trụ Trí và "cái chạm vũ trụ" của Đức Phật

Thầy MDR liên hệ "nguồn của mọi tri thức" với Vũ Trụ Trí, có thể tương ứng từ cõi atma trở lên trong cõi hồng trần vũ trụ, và thậm chí xa hơn nữa trên các cõi vũ trụ cao hơn. Để làm rõ điều này, Thầy trích và bình luận về đoạn trong Tâm Lý Học Nội Môn II nói Đức Phật là hiện thân của sự soi sáng rực cháy do một "cái chạm vũ trụ", biểu lộ hoàn hảo nguyên khí trí tuệ vũ trụ của cung ba khi hòa hợp với cung Bác Ái của hệ mặt trời hiện tại. Thầy xem sự xuyên thủng thể nguyên nhân trên đường đến nguồn tri thức là một tiến trình cùng loại, dù ở các cấp độ rất khác nhau.

Edison, Jonas Salk, Keeley và mặt nguy hiểm của khám phá cung năm

Thầy MDR nêu Jonas Salk như một ví dụ có thể thuộc cung năm vì khám phá vaccine bại liệt giúp đỡ nhân loại. Thầy dành nhiều thời gian cho Edison như điển hình của sự tập trung nhất tâm cung năm: làm việc nhiều đêm liên tục, thử gần 1000 chất liệu cho dây tóc bóng đèn, và kiên quyết coi 900 thất bại là 900 điều đã biết không hiệu quả; Thầy nhận xét Edison thực sự "đục lỗ pho-mát Thụy Sĩ" vào thể nguyên nhân bằng một phát minh sau một phát minh. Trái lại, với Keeley, Thầy kể câu chuyện rằng những khám phá của ông bị can thiệp vì quá nguy hiểm cho nhân loại, rồi nối điều này với nhận xét của Chân sư DK rằng hoạt động độc lập của ashram cung năm từng bị đình chỉ và đặt dưới phụ hệ của ashram cung ba để tránh nhân loại tiến quá nhanh vào các khám phá dẫn đến vũ khí tàn phá.

Cân bằng các cung và hiểm họa của mất quân bình năng lượng

Từ trường hợp cung năm, Thầy MDR suy rộng ra cách các Chân sư phải luôn giữ quân bình giữa các dòng năng lượng. Thầy nói nếu một nhóm chiêm ngưỡng một ngôi sao nào đó mà thu hút quá nhiều năng lượng bác ái đổ vào, trật tự năng lượng có thể bị phá vỡ tai hại; tương tự, nếu sau bom nguyên tử và bom khinh khí, hoạt động cung năm tiếp tục không kiểm soát, hậu quả hủy diệt có thể lớn hơn nhiều. Thầy MDR nhận xét nhân loại vì không thấy bức tranh lớn nên thường tự gây mất cân bằng, và đây có thể là một lý do khiến cung một thuần túy bị giữ lại không cho tràn xuống đầy đủ.

Những kẻ chinh phục, nhịp điệu lịch sử và nhận xét khách quan của Chân sư DK

Thầy MDR đọc và nhấn mạnh đoạn trong "Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn" về lịch sử đáng buồn của nhân loại bị chi phối bởi các vua chúa, chiến binh, tổng thống và nhà độc tài như Akbar, Thành Cát Tư Hãn, Alexander, Caesar, Charlemagne, William the Conqueror, Napoleon, Hitler, Mussolini. Thầy lưu ý Chân sư DK rất khách quan, ngay cả khi Akbar về sau trở thành Chân sư Morya, vì các nhân vật này vẫn bị xem là đã làm gián đoạn nhịp điệu tiến hóa của thời đại bằng xâm lược và tàn sát. Thầy MDR nhận xét điều này đặc biệt đáng chú ý vì đến từ một Chân sư cung hai, và dùng nó để minh họa mặt phá vỡ nhịp điệu của quyền lực cung một khi không được cân bằng bởi bác ái-minh triết.

Hệ mặt trời cung hai và suy tưởng về trung tâm tim của một Đấng cao hơn

Dù bàn nhiều về các cung cá nhân, Thầy MDR luôn kéo chủ đề trở về thực tại rằng chúng ta đang sống trong một hệ mặt trời Bác Ái – Minh Triết. Theo Thầy, bất kể cung của mỗi người là gì, tất cả đều là các đơn vị trong Thái dương Thượng đế cung hai và đồng thời thuộc về một trung tâm tim của một Đấng Vũ Trụ còn lớn hơn nữa. Thầy đề xuất suy đoán rằng trung tâm tim ấy có thể liên hệ với chòm Orion, dù thừa nhận đây chỉ là một giả thuyết.

Phương pháp cung sáu: hiến dâng nhất tâm và sự đốt cháy của hi sinh

Với cung sáu, Thầy MDR nhấn mạnh đây là cung của hi sinh, và khi là cung chân ngã thì phương pháp tiếp cận qua tham thiền trở thành sự áp dụng nhất tâm qua tình yêu đối với một cá nhân hoặc một lý tưởng. Thầy nêu trường hợp Chân sư Jesus xem Đức Christ hay Chúa Maitreya là lý tưởng cao cả của mình, rồi suy luận về khả năng cấu trúc cung cao hơn của Chân sư này, kể cả khả năng có chân thần cung một. Theo Thầy, phương pháp cung sáu là "divine fanaticism", tức lòng cuồng tín thiêng liêng coi mọi thứ đều mất giá trị so với khải tượng, cuối cùng vui vẻ hi sinh toàn bộ phàm ngã và thiêu cháy cả thể nguyên nhân trên bàn thờ.

Chân sư Jesus, Thánh Paul và động lực chiến binh của cung sáu

Thầy MDR nhận xét hình ảnh phổ thông về Đức Jesus hiền lành đau khổ là quá đơn giản, vì Chân sư Jesus thực ra mang dáng dấp của một vị tướng đầy quyền lệnh. Thầy liên hệ điều này với Thánh Paul, tức Chân sư Hilarion sau này, cho rằng có thể cả hai đã chia sẻ một loại tiêu điểm cung sáu mạnh mẽ cho phép họ làm việc mật thiết với nhau; Thầy còn nêu giả thuyết Paul thay Judas trong kế hoạch phụng sự. Thầy lưu ý danh hiệu các Đấng Chúa Tể cung sáu như "The Breaker of Stones" hay "The Implacable Flaming One" mang màu sắc Hỏa Tinh rõ rệt, cho thấy cung sáu không chỉ là sùng tín dịu dàng mà còn có tính chiến đấu, cắt đứt và thiêu đốt.

Giải phóng bằng lửa và trạng thái "beatification"

Khi đọc câu nói thể nguyên nhân bị hủy qua lửa và sự sống được giải thoát dâng lên tinh thần trong trạng thái "divine beatification", Thầy MDR liên hệ ngay đến ý niệm phong thánh trong Giáo

hội như một hình ảnh bên ngoài của một tiến trình nội tại. Thầy nhận xét đây là dạng giải phóng mang sắc thái "thánh nhân", nơi năng lượng cung sáu bốc cháy, rồi chuyển thành sự dâng lên của sự sống đã giải thoát. Thầy còn xen vào những suy đoán chiêm tinh về Neptune, Uranus, màu xanh lam và xanh lục để diễn tả hướng đi lên này trong các chuỗi tương ứng năng lượng.

Phương pháp cung bảy: luật, trật tự, đền thờ và Shekinah

Đối với cung bảy, Thầy MDR giải thích đây là phương pháp tôn vinh và thấu hiểu hình tướng trong tiến trình tiếp cận Thượng đế. Phương pháp này đòi hỏi đem mọi hành vi của đời sống trong cả ba thể đặt dưới luật, trật tự và quy luật, rồi xây dựng trong thể nguyên nhân một hình thức đang mở rộng cho đến khi chính thể đó bị tan vỡ; Thầy ví đây là việc xây Đền thờ hay Thánh điện cho Shekinah cư ngụ. Khi ánh sáng tinh thần bừng cháy, Đền Solomon rung chuyển, lảo đảo và tan rã, và Thầy cho rằng điều này sẽ ngày càng phổ biến trong kỷ nguyên Bảo Bình đi kèm chu kỳ cung bảy.

Huyền thuật chân chính, hiểm họa vô luật và số 13

Thầy MDR nhận xét mọi nhà huyền thuật chân chính đều phải tiến hành dưới luật, trật tự và quy luật, nếu không sẽ giải phóng các lực hành khí hỗn loạn có thể giết chết chính mình hoặc làm hỏng hiện thể. Thầy liệt kê các khả năng tai hại trên những mức khác nhau: cháy trong lửa cổ xưa, chết đuối, đứt liên kết giữa trí và dĩ thái-hồng trần, hoặc phát điên vì thể trí bị tách riêng; ở đây Thầy liên hệ điều đó với "Huyền Giai Sáng Tạo thứ 13" như dấu hiệu điềm dữ khi thể trí tách khỏi nguồn cảm hứng linh hồn. Thầy MDR cũng nói người cung bảy rất cứng về chuyện tuân thủ quy luật, khác với kiểu Uranus-cung một là dường như tự tạo luật nhưng thực ra đang bám vào nguyên mẫu.

Sự giải phóng khỏi ba cõi giới và vai trò của những nhà huyền bí học cung bảy

Theo Thầy MDR, kết quả của phương pháp cung bảy là giải phóng, trước hết vào Tam Nguyên Tinh Thần rồi cuối cùng vào Chân Thần, nghĩa là thoát khỏi cả ba cõi giới và 21 cõi phụ chứ không chỉ 18 cõi thấp. Thầy lưu ý hiện nay nhiều nhà huyền bí học cung bảy đang đầu thai để tiếp tục tiến trình giải phóng này, và họ thường có khuynh hướng tự nhiên với thông linh, huyền thuật nghi lễ, hiểu cách vẽ vòng tròn, đóng ngôi sao năm cánh và bảo vệ mình khỏi những khe hở nguy hiểm. Thầy nhận xét những người này sẽ đóng vai trò thực tiễn trong việc cải thiện các điều kiện của thân thể nhân loại, kể cả chỉnh đốn đời sống vật chất và tài chính.

Sự trở lại của cung bảy và ví dụ về Abramelin

Thầy MDR cho rằng trong các kiếp tới, đặc biệt với những người đang lớn tuổi hiện nay, nhân loại sẽ chứng kiến ngày càng nhiều loại người cung bảy. Thầy dẫn "The Book of Abramelin" như một ví dụ về kỷ luật chuẩn bị kéo dài hàng tháng cho một hành vi tiếp cận huyền thuật, nói rằng chỉ loại người cung bảy mới chịu nổi kiểu chuẩn bị trường kỳ như vậy. Theo Thầy, đây là mẫu hình ngày càng thích hợp với thời đại mới khi cung bảy trở nên mạnh hơn.

Nhóm của Chân sư DK và nhận xét về thành công-thất bại theo cung

Thầy MDR kết lại bằng một số quan sát cụ thể về nhóm đệ tử của Chân sư DK: không có linh hồn cung bốn hay cung năm, có hai linh hồn cung sáu nhưng đều không thành công, hai linh hồn cung ba thì thành công một phần, và hai linh hồn cung bảy cũng không thực sự thành công. Thầy lưu ý một trường hợp cung bảy bị dừng lại vì kích động và quá kích thích cực độ; một trường hợp khác, vốn là nghệ sĩ với cấu trúc bảy và một, bị chặn vì ảo cảm của "linh hồn tự do và độc lập", thực chất là sự đồng hóa với phàm ngã tự do độc lập. Thầy MDR còn nhận xét nhiều người tưởng mình có

chân thần cung một thực ra chỉ là phàm ngã cung một phóng đại chính mình, cho thấy ảo tưởng về cung bậc rất dễ xuất hiện khi người ta chưa thật sự đạt đến những gì mình tuyên bố.

Sự sàng lọc khắc nghiệt trong nhóm giáo dục của Chân sư DK

Thầy MDR nói về nhóm giáo dục của Chân sư DK như một trường hợp cho thấy ngay cả trong ashram của Chân sư cũng không phải mọi người đều thành công. Ban đầu có khoảng 50 người, nhưng sau quá trình làm việc dưới áp lực của một Chân sư, cuối cùng chỉ còn khoảng 8 người thực sự "making a success of things". Thầy nhấn mạnh áp lực này tuy được trung gian qua Alice A. Bailey vẫn vô cùng mạnh, và Thầy lưu ý Bailey phải gánh nhiều cáo buộc về những điều thật ra xuất phát từ chính Chân sư DK.

Vai trò của các linh hồn cung một và cung hai

Theo lời Thầy MDR, các linh hồn cung một và cung hai nhìn chung đã thành công phần lớn trong công việc huấn luyện này, dù không phải tất cả đều vượt qua được. Thầy ghi nhận chính những người này về sau cấu thành phần lớn các nhóm huyền bí học ngày nay, như Chân sư DK đã cho biết. Nhận xét này được Thầy dùng để cho thấy sự khác biệt giữa phẩm chất cung và khả năng trụ vững dưới áp lực huấn luyện nội môn.

Trường hợp thất bại của một linh hồn cung sáu

Thầy MDR nêu một ví dụ rất cụ thể về một người cung sáu, là một nhà tâm lý học và là người đứng đầu một ashram, rất thú vị và tận tụy nhưng rốt cuộc vẫn không thành công. Chân sư DK đôi khi gọi người này là linh hồn cung hai, nhưng theo Thầy MDR, nhiệm vụ lớn của ông là phải chuyển từ cung sáu sang cung hai trong bản chất linh hồn, đồng thời đi vào phạm vi ảnh hưởng của cung một mà Thầy tin là cung chân thần của ông. Tuy nhiên, theo nhận xét của Thầy MDR, người này đã quá nghiện năng lượng cũ của cung sáu nên không thể thực hiện sự chuyển dịch cần thiết.

Sự bám chấp vào cung sáu như một vấn đề huyền bí và đạo đức

Thầy MDR liên hệ trường hợp trên với chính mình, nói rằng Thầy thường nhắc đến người đó vì hy vọng mình không rơi vào tình trạng tương tự. Thầy lưu ý tuy mình không có cung chân thần là cung một, nhưng sự nghiện ngập đối với cung sáu cũ vẫn có thể là một vấn đề nghiêm trọng, nhất là khi cứ bám vào điều đáng lẽ phải vượt qua từ lâu. Thầy MDR còn đưa ra một suy luận cá nhân đáng chú ý: cái ác có thể được định nghĩa như sự cố chấp bám giữ điều lẽ ra đã phải được sống vượt qua.

Giá trị đặc biệt của phần thư thứ ba

Thầy MDR cho biết buổi học đã đi đến trang 19, kết thúc phần Chân sư DK nói "như vậy là đủ cho hôm nay". Đây là thư thứ ba, bắt đầu từ trang 13 đến trang 19, và Thầy nhận xét rằng nhóm đã ở lại với phần này khá lâu. Thầy MDR bày tỏ tình cảm đặc biệt với cuốn sách nhỏ này vì thấy nó cung cấp những thông tin không tìm thấy ở nơi nào khác trong giáo lý.

Chuyển sang chương trình sáu về việc chỉ định tham thiền

Thầy MDR nói rằng nhóm đã hoàn tất chương trình năm và đang bắt đầu chương trình sáu, liên quan đến cung phàm ngã mà người huấn sư phải lưu ý khi chỉ định bài tham thiền. Thầy nhận xét phần này rất kỹ thuật, rất chính xác, và cho cơ hội thấy rõ bằng sự chuẩn xác những gì phải được hoàn thành trong công tác huấn luyện. Thầy cũng cho biết sau đó còn có thêm phần về điều kiện nghiệp quả của con người tam phân, tiếp tục đào sâu chủ đề chỉ định tham thiền.

Các phần sắp tới và định hướng thực hành

Thầy MDR dự đoán đây sẽ là một chương trình rất dài, khó có thể hoàn tất trong một buổi, rồi sau đó mới chuyển sang chủ đề về trọng lượng riêng và nội dung của thể nguyên nhân. Thầy nhận xét bản thân luôn muốn tiếp tục giảng không ngừng, và tự hài hước quy điều đó cho sắc thái cuồng nhiệt của cung sáu cũ. Cuối cùng, Thầy đề xuất người học cần học sâu, tham thiền sâu, và dùng điều mình có để cải thiện các điều kiện xung quanh, xem đó là mục tiêu thực tiễn của việc học giáo lý.

Text

[1] LETTER III - POINTS CONSIDERED WHEN ASSIGNING MEDITATION	**[1] LÁ THƯ THỨ BA – CÁC ĐIỂM CẦN XEM XÉT KHI CHỈ ĐỊNH THAM THIỀN**
[2] l—The Ray of the Ego or Higher self.	[2] 1—Cung của chân ngã hay Bản ngã cao siêu.
[3] 2—The Ray of the Personality or Lower self.	[3] 2—Cung của phàm ngã hay phàm ngã.
3—Karmic condition of the threefold man.	3—Tình trạng nghiệp quả của phàm ngã tam phân.
4—The condition of the Causal Body.	4—Tình trạng của thể nguyên nhân.
5—The need of the period and the man's availability.	5—Nhu cầu của thời kỳ và khả năng sẵn sàng của người đó.
6—The groups, inner and outer, with which he is affiliated.	6—Các nhóm, bên trong và bên ngoài, mà y có liên kết.
[4] JUNE 4, 1920	[4] NGÀY 4 THÁNG 6, 1920
We have dealt with the importance of meditation, and I have suggested for your consideration four reasons out of the many why the practice should he followed. At this period when meditation is followed by many of you without the guidance of a teacher who is personally acquainted with you on the physical plane, it has been impossible to do more than formulate a plan for practice	Chúng ta đã bàn về tầm quan trọng của tham thiền, và Tôi đã gợi ý cho các bạn xem xét bốn lý do trong số nhiều lý do tại sao nên thực hành điều đó. Trong giai đoạn này, khi việc tham thiền được nhiều người trong các bạn thực hiện mà không có sự hướng dẫn của một huấn sư quen biết cá nhân với các bạn trên cõi hồng trần, thì không thể làm gì hơn ngoài việc lập ra một kế hoạch thực

that carries in it the elements of safety and of universality.

hành mang trong mình các yếu tố an toàn và phổ quát.

[5] When a teacher is on the spot, differentiated practice may be carried on suited to the temperament of the pupil, and having certain attributes that make that particular meditation the line of least resistance from the physical brain of the personality to the causal body.

[5] Khi một huấn sư có mặt tại chỗ, việc thực hành biệt phân có thể được tiến hành phù hợp với khí chất của người môn sinh, và có những thuộc tính nhất định làm cho phương pháp thiền cụ thể đó trở thành con đường ít trở ngại nhất từ bộ não vật lý của phàm ngã đến thể nguyên nhân

[6] In formulating methods of meditation certain factors must be taken into consideration. These factors I will now enumerate. I seek not to give you outlines and methods to be followed. [7] I but indicate the underlying principles that guide the teacher in the choice of method suitable for the pupil. Later, when the teacher comes [8] and the scientific application of the method to the individual is being demonstrated, you can then see if the rules laid down here are fundamentals or not. These fundamentals and principles are all I seek to give. Method and detail must be worked out through the use of discrimination, experience, courage and perseverance.

[6] Trong việc lập ra các phương pháp tham thiền, một số yếu tố nhất định phải được xem xét. Những yếu tố này Tôi sẽ liệt kê ngay bây giờ. Tôi không tìm cách đưa cho các bạn những đề cương và phương pháp để tuân theo. [7] Tôi chỉ nêu ra các nguyên tắc cơ bản hướng dẫn huấn sư trong việc lựa chọn phương pháp phù hợp cho môn sinh. Sau này, khi huấn sư đến [8] và sự áp dụng khoa học của phương pháp cho từng cá nhân được chứng minh, khi đó bạn có thể thấy liệu các quy luật được đặt ra ở đây có phải là nền tảng hay không. Những nền tảng và nguyên tắc này là tất cả những gì Tôi tìm cách đưa ra. Phương pháp và chi tiết phải được rèn luyện thông qua việc sử dụng sự phân biện, kinh nghiệm, lòng can đảm và sự kiên trì.

[9] The factors that must be considered by a teacher when assigning a meditation are six in number, if we deal only with the principal ones. They are as follows: [Trang 15]

[9] Các yếu tố phải được huấn sư xem xét khi chỉ định một phương pháp thiền gồm có sáu yếu tố, nếu chúng ta chỉ bàn đến những yếu tố chính. Chúng như sau: [Trang 15]

[10] l—The Ray of the pupil's Ego, or Higher Self.

[10] 1—Cung của Chân ngã, hay Bản Ngã Cao Siêu của môn sinh.

2—The Ray of his Personality or Lower Self.

2—Cung của Phàm ngã hay Bản ngã thấp của y.

3—The Karmic condition of his threefold lower nature.

3—Tình trạng Nghiệp quả của bản chất thấp tam phân của y.

4—The condition of his Causal Body.

5—The immediate need of the period and his availability.

6—The groups, inner and outer, with which he may be affiliated.

[11] We will now take them up and consider them one by one.

1 - The Ray of Higher Self

[12] The ray on which a man's causal body is found, the egoic ray, [13] should determine the type of meditation. [14] Each ray necessitates a different method of approach, for the aim of all meditation is union with the divine. [15] At this stage, it is union with the spiritual Triad, that has its lowest reflection on the mental plane. [16] Let me illustrate briefly:

When the egoic ray is what is termed the Power Ray, [17] the method of approach has to be by the application of the will in a dynamic form to the lower vehicles; [18] it is largely what we term achievement by an intense focusing, a terrific one-pointedness, that inhibits all hindrances and literally forces a channel, thus driving itself into the Triad.

[19] When the egoic ray is the second or the Love-Wisdom Ray, the path of least resistance lies along the line of expansion, of a gradual inclusion. It is not so much a driving forward [20] as it is a gradual expanding from an inner centre to include the entourage, the environment, the allied

4—Tình trạng của Thể Nguyên nhân của y.

5—Nhu cầu tức thời của giai đoạn và sự sẵn sàng của y.

6—Các nhóm, bên trong và bên ngoài, mà y có thể liên kết.

[11] Bây giờ chúng ta sẽ lần lượt xem xét từng yếu tố một.

Cung của Chân ngã

[12] Cung mà thể nguyên nhân của một người được tìm thấy, cung chân ngã, [13] nên quyết định loại hình tham thiền. [14] Mỗi cung đòi hỏi một phương pháp tiếp cận khác nhau, vì mục tiêu của mọi sự tham thiền là hợp nhất với thiên tính. [15] Ở giai đoạn này, đó là sự hợp nhất với Tam Nguyên Tinh Thần, vốn có sự phản chiếu thấp nhất trên cõi trí. [16] Hãy để tôi minh họa ngắn gọn:

Khi cung chân ngã là cái được gọi là Cung Quyền Năng, [17] phương pháp tiếp cận phải là bằng việc áp dụng ý chí dưới một hình thức năng động vào các vận cụ thấp; [18] phần lớn đó là cái mà chúng ta gọi là thành tựu bằng một sự tập trung mãnh liệt, một sự nhất tâm khủng khiếp, ngăn chặn mọi trở ngại và theo đúng nghĩa đen là cưỡng ép mở ra một kênh dẫn, từ đó thúc đẩy chính nó vào Tam Nguyên Tinh Thần.

[19] Khi cung chân ngã là cung thứ hai hay Cung Bác Ái – Minh Triết, con đường ít trở ngại nhất nằm dọc theo đường lối mở rộng, của một sự bao gồm dần dần. Nó không hẳn là một sự thúc đẩy về phía trước [20] mà là một sự mở rộng dần dần từ một trung tâm bên trong để bao gồm những người xung

souls, and the affiliated groups of pupils under [Trang 16] some one Master, until all are included in the consciousness. [21] Carried to the point of achievement, this expansion results in the final shattering of the causal body at the fourth Initiation. [22] In the first instance—achievement via the Power Ray—the driving forward and the forcing upward had a like result; [23] the opened channel admitted the downflow of force or fire from the spirit and the causal body in time is equally destroyed.

quanh, môi trường, các linh hồn đồng minh, và các nhóm môn sinh liên kết dưới [Trang 16] quyền của một Chân sư nào đó, cho đến khi tất cả được bao gồm trong tâm thức. [21] Khi đạt đến điểm thành tựu, sự mở rộng này dẫn đến việc phá vỡ cuối cùng thể nguyên nhân tại lần Điểm đạo thứ tư. [22] Trong trường hợp đầu tiên—thành tựu thông qua Cung Quyền lực—việc thúc đẩy về phía trước và cưỡng ép đi lên cũng có kết quả tương tự; [23] kênh dẫn được mở ra đã cho phép luồng mãnh lực hoặc lửa tuôn xuống từ tinh thần, và thể nguyên nhân theo thời gian cũng bị phá hủy tương tự.

[24] When the egoic ray is the third or Activity-adaptability Ray, the method is somewhat different. [25] Not so much the driving forward, not so much the gradual expansion as the systematic adaptation of all knowledge and of all means to the end in view. It is in fact the process of the utilisation of the many for the use of the one; [26] it is more the accumulation of needed material [27] and quality for the helping of the world, [28] and the amassing of information through love and discrimination [29]that eventually causes the shattering of the causal body. [30] In these "Rays of Aspect" or of divine expression, if so I may call them, the shattering is brought about by the widening of the channel, due to the driving power of will in the first case; [31] by the expansion of the lower auric egg, the causal body, in the second case, due to the inclusiveness of the synthetic Ray of Love and Wisdom; [32] and by the breaking of the periphery of the causal body in the third case, due to the accumulative faculty and systematic absorption of the Adaptability Ray.

[24] Khi cung chân ngã là cung ba hay Cung Hoạt động-Thích ứng, phương pháp có phần khác biệt. [25] Không hẳn là thúc đẩy về phía trước, không hẳn là mở rộng dần dần mà là sự thích ứng có hệ thống của mọi tri thức và mọi phương tiện cho mục đích đang hướng tới. Thực tế đó là quá trình tận dụng cái nhiều cho việc sử dụng của cái một; [26] nó thiên về việc tích lũy chất liệu [27] và phẩm tính cần thiết để giúp đỡ thế gian, [28] và việc thu thập thông tin thông qua tình thương và sự phân biện [29] mà cuối cùng gây ra sự phá vỡ thể nguyên nhân. [30] Trong các "Cung Trạng Thái" hay của sự biểu hiện thiêng liêng này, nếu Tôi có thể gọi như vậy, sự phá vỡ có được nhờ việc mở rộng kênh dẫn, do quyền năng thúc đẩy của ý chí trong trường hợp thứ nhất; [31] bởi sự mở rộng của noãn hào quang thấp, thể nguyên nhân, trong trường hợp thứ hai, do tính bao gồm của Cung tổng hợp Bác ái và Minh triết; [32] và bởi việc phá vỡ chu vi của thể nguyên nhân trong trường hợp thứ ba, do khả năng tích lũy và sự hấp thụ có hệ thống của Cung Thích ứng.

[33] All these three different methods have the same result, and are fundamentally all

[33] Tất cả ba phương pháp khác nhau này đều có cùng một kết quả, và về cơ bản đều là

forms of the one great method employed in the evolution of love or wisdom,—the goal of endeavour in this present solar system.

các hình thức của một phương pháp lớn được sử dụng trong sự tiến hóa của bác ái hay minh triết,—mục tiêu của nỗ lực trong hệ mặt trời hiện tại này.

[34] You have the will driving a man on to perfection, through realisation of the Higher, and resulting in the service of power through love in activity. [Trang 17]

[34] Bạn có ý chí thúc đẩy một người tiến tới sự hoàn thiện, thông qua việc chứng nghiệm cái Cao siêu, và dẫn đến sự phụng sự của quyền năng thông qua tình thương trong hoạt động. [Trang 17]

[35] You have the wisdom or love aspect driving [36] a man on to perfection through the utilisation of his oneness with all that breathes, resulting in the service of love through love in activity.

[35] Bạn có phương diện minh triết hay bác ái thúc đẩy [36] một người tiến tới sự hoàn thiện thông qua việc tận dụng sự hợp nhất của y với tất cả những gì đang thở, dẫn đến sự phụng sự của tình thương thông qua tình thương trong hoạt động.

[37] You have the activity aspect driving [38] a man on to perfection through the utilisation of all in the service of man; [39] first by the utilisation of all for himself, then by the graded steps of the utilisation of all for the family, of all for those he personally loves, of all for his environing associates, and thus on and up till all is utilised in the service of humanity.

[37] Bạn có phương diện hoạt động thúc đẩy [38] một người tiến tới sự hoàn thiện thông qua việc tận dụng tất cả trong sự phụng sự con người; [39] đầu tiên bằng việc tận dụng tất cả cho chính bản thân y, sau đó bằng các bước phân cấp của việc tận dụng tất cả cho gia đình, cho những người y yêu thương một cách cá nhân, cho các cộng sự xung quanh y, và cứ thế tiến lên cho đến khi tất cả được tận dụng trong sự phụng sự nhân loại.

[40] When the egoic ray is the attributive Ray of Harmony, [41] the fourth ray, the method will be along the line of the inner realisation of beauty and harmony; [42] it causes the shattering of the causal body by the knowledge of Sound and Colour and the shattering effect of Sound. It is the process that leads to the realisation of the notes and tones of the solar system, [43] the note and tone of individuals, and the endeavor to harmonise the egoic note with that of others. [44] When the egoic note is sounded in harmony with other egos, [45] the result is the shattering of the causal body, dissociation from the lower and the

[40] Khi cung chân ngã là Cung thuộc tính của sự Hài hòa, [41] cung bốn, phương pháp sẽ theo dòng chứng nghiệm nội tâm về vẻ đẹp và sự hài hòa; [42] nó gây ra sự phá vỡ thể nguyên nhân bằng tri thức về Âm thanh và Màu sắc và hiệu ứng phá vỡ của Âm thanh. Đó là quá trình dẫn đến việc chứng nghiệm các âm điệu và âm sắc của hệ mặt trời, [43] âm điệu và âm sắc của các cá nhân, và nỗ lực hài hòa âm điệu chân ngã với âm điệu của những người khác. [44] Khi âm điệu chân ngã được xướng lên hài hòa với các chân ngã khác, [45] kết quả là sự phá vỡ thể nguyên nhân, sự tách rời khỏi cái thấp và đạt được sự hoàn thiện. [46] Những người đại

attainment of perfection. [46] Its exponents develop along the line of music, rhythm and painting. [47] They withdraw within [48] in order to comprehend the life side of the form. [49] The outer manifestation of that life side in the world is through that which we call art. The great painters and the superlative musicians [50] are in many cases [51] reaching their goal that way.

diện của nó phát triển theo dòng âm nhạc, nhịp điệu và hội họa. [47] Họ rút lui vào bên trong [48] để thấu hiểu phương diện sự sống của hình tướng. [49] Sự biểu hiện bên ngoài của phương diện sự sống đó trong thế gian là thông qua cái mà chúng ta gọi là nghệ thuật. Các họa sĩ vĩ đại và các nhạc sĩ siêu việt [50] trong nhiều trường hợp [51] đang đạt đến mục tiêu của họ theo cách đó.

[52] When the fifth ray, the Ray of Concrete Science or Knowledge is a man's ray, the method is very interesting. [53] It takes the form of the intense application of the concrete mind to some problem for the helping of the race; [54] it is the bending of every mental quality and the [Trang 18] controlling of the lower nature so that one supreme endeavor is made to pierce through that which hinders the downflow of the higher knowledge. [55] It involves also the will element (as might be expected) and results in the wresting of the desired information from the source of all knowledge.

[52] Khi cung thứ năm, Cung Khoa học Cụ thể hay Tri thức là cung của một người, phương pháp này rất thú vị. [53] Nó mang hình thức của sự áp dụng mãnh liệt trí cụ thể vào một vấn đề nào đó để giúp đỡ nhân loại; [54] đó là việc uốn nắn mọi phẩm chất trí tuệ và [Trang 18] kiểm soát bản chất thấp để thực hiện một nỗ lực tối cao nhằm xuyên thấu qua những gì ngăn cản luồng tri thức cao siêu tuôn xuống. [55] Nó cũng bao gồm yếu tố ý chí (như có thể dự đoán) và dẫn đến việc đoạt lấy thông tin mong muốn từ nguồn của mọi tri thức.

[56] As the process is continued, the piercing of the periphery of the causal body becomes so frequent that [57] in the end disintegration is produced and a man is set free. [58] It is mentality driving a man on to perfection and forcing him to utilise all knowledge in the loving service of his race.

[56] Khi quá trình này được tiếp tục, việc xuyên thấu chu vi của thể nguyên nhân trở nên thường xuyên đến mức [57] cuối cùng sự tan rã được tạo ra và con người được giải phóng. [58] Đó là trí năng thúc đẩy con người đi đến sự hoàn thiện và buộc y phải sử dụng mọi tri thức để phụng sự nhân loại với tình thương.

[59] The Ray of Devotion is pre-eminently the ray of sacrifice. [60] When it is the egoic ray [61] the method of approach through meditation [62] takes the form of one-pointed application, through love of some individual or ideal. [63] A man learns to include through love of person or ideal; he bends every faculty and every effort to the contemplation of what is required, [64] and

[59] Cung Sùng Tín nổi trội là cung của sự hy sinh. [60] Khi nó là cung chân ngã, [61] phương pháp tiếp cận thông qua tham thiền [62] mang hình thức của sự áp dụng nhất tâm, thông qua tình thương đối với một cá nhân hay lý tưởng nào đó. [63] Một người học cách bao gồm thông qua tình thương đối với con người hay lý tưởng; y dồn mọi năng lực và mọi nỗ lực vào việc chiêm ngưỡng

in sacrifice for that person or ideal lays even his causal body on the flames of the altar. [65] It is the method of divine fanaticism that counts all lost apart from the vision, and that eventually sacrifices joyously the entire personality. [66] The causal body is destroyed through fire, and the liberated life streams upward to the spirit in divine beatification.

những gì được yêu cầu, [64] và trong sự hy sinh cho người hay lý tưởng đó, y đặt ngay cả thể nguyên nhân của mình lên ngọn lửa của bàn thờ. [65] Đó là phương pháp của sự cuồng tín thiêng liêng coi tất cả là mất mát nếu tách rời khỏi linh ảnh, và cuối cùng hy sinh toàn bộ phàm ngã một cách vui vẻ. [66] Thể nguyên nhân bị tiêu hủy qua lửa, và sự sống được giải phóng tuôn trào lên trên tới tinh thần trong sự chân phúc thiêng liêng.

[67] When the egoic ray is the seventh or Ray of Ceremony Law or Magic, the method is that of the glorification and comprehension of form in approach. As said earlier, the goal of all the meditation practices is approach to the divine within each one, and, through that, approach to the Deity Himself.

[67] Khi cung chân ngã là cung thứ bảy hay Cung Nghi lễ Định luật hoặc Huyền thuật, phương pháp là sự tôn vinh và thấu hiểu hình tướng trong sự tiếp cận. Như đã nói trước đây, mục tiêu của mọi sự thực hành tham thiền là tiếp cận với thiên tính bên trong mỗi người, và thông qua đó, tiếp cận với chính Thượng đế.

[68] The method, therefore, is the bringing under law, order and rule, [69] of every act of the life in all the three bodies, and the building within the causal body of an [Trang 19] expanding form that results in the shattering of that body. [70] It is the building of the Shrine [71] under certain rules into a dwelling place for the Shekinah, and when the spiritual light flames forth, the Temple of Solomon rocks, reels and disintegrates. [72] It is the study of the law and the consequent comprehension by the man of how that law is wielded and why; [73] it is then the definite application of that law [74] to the body of causes so as to render it needless and thus effect its shattering. [75] Emancipation is the result, [76] and the man frees himself from the three worlds. [77] Many occultists are coming in on this ray at this time to continue the liberating process. [78] It is the method that leads a man to liberation through the understanding and the intelligent application of the law to his own life, [79] and to the ameliorating of

[68] Do đó, phương pháp là đưa vào định luật, trật tự và quy luật [69] mọi hành động của đời sống trong cả ba thể của phàm ngã và xây dựng bên trong thể nguyên nhân một [Trang 19] hình tướng mở rộng dẫn đến sự phá vỡ thể đó. [70] Đó là việc xây dựng Điện thờ [71] theo những quy luật nhất định thành nơi trú ngụ cho Shekinah, và khi ánh sáng tinh thần bùng cháy, Đền thờ Solomon rung chuyển, lảo đảo và tan rã. [72] Đó là việc nghiên cứu định luật và do đó sự thấu hiểu của con người về cách thức định luật đó được sử dụng và tại sao; [73] sau đó là sự áp dụng dứt khoát định luật đó [74] vào thể nguyên nhân để làm cho nó trở nên không cần thiết và từ đó thực hiện sự phá vỡ nó. [75] Sự giải thoát là kết quả, [76] và con người tự giải phóng mình khỏi ba cõi giới. [77] Nhiều nhà huyền bí học đang đi vào cung này vào thời điểm này để tiếp tục quá trình giải phóng. [78] Đó là phương pháp dẫn dắt một người đến sự giải thoát thông qua sự hiểu biết và sự áp dụng thông minh định luật vào đời sống của chính mình, [79] và

conditions in the body of humanity, [80] thus making the man a server of his race.

vào việc cải thiện các điều kiện trong cơ thể của nhân loại, [80] từ đó làm cho con người trở thành một người phụng sự nhân loại mình.

This suffices for today.

Như vậy là đủ cho ngày hôm nay.

Commentary

[1] LETTER III - POINTS CONSIDERED WHEN ASSIGNING MEDITATION

Hi everyone, and welcome back to our work on Letters and Occult Meditation. We have finished with program five, and program six is what we're into now, and a new letter. I'm rather than timing these out in such a way that they're always an hour long, or an hour and a half, or two, I just stop at convenient places where a new subject is being taken up.

In this letter three, we have points considered, I suppose by the Master or the expert Teacher when assigning meditation.

So, Letter three. Points to be considered.

[2] l—The Ray of the Ego or Higher self.

It's the same, if that ray is on the higher mental plane or is one of the rays of the Spiritual Triad, especially the ray of the manasic permanent atom which is also shared all the way up the Triad in terms of those permanent atoms. Just check out, I think, page 168 and 169 of Esoteric Psychology Volume 1.

[1] LÁ THƯ THỨ BA – CÁC ĐIỂM CẦN XEM XÉT KHI CHỈ ĐỊNH THAM THIỀN

Chào mọi người, và chào mừng trở lại với công việc của chúng ta về cuốn *Thư Về Tham thiền Huyền môn*. Chúng ta đã xong chương trình năm, và chương trình sáu là phần chúng ta đang bước vào bây giờ, và một bức thư mới. Thay vì canh thời gian sao cho chúng luôn dài một tiếng, hay một tiếng rưỡi, hoặc hai tiếng, tôi chỉ dừng lại ở những chỗ thuận tiện nơi một chủ đề mới được đề cập đến.

Trong bức thư thứ ba này, chúng ta có các điểm mà các Chân sư hoặc Huấn sư chuyên môn xem xét khi chỉ định việc tham thiền.

Vì vậy, Bức thư ba, các điểm cần được xem xét.

[2] 1—Cung của chân ngã hay Bản ngã cao siêu.

Nó là như nhau. Nếu cung đó nằm trên cõi thượng trí hoặc là một trong các cung của Tam Nguyên Tinh Thần Tinh Thần, đặc biệt là cung của nguyên tử trường tồn manas vốn cũng được chia sẻ trên suốt đường lên Tam Nguyên Tinh Thần xét về các nguyên tử trường tồn đó. Các bạn chỉ cần kiểm tra trang 168 và 169 của quyển *Tâm Lý Học Nội Môn Tập 1*.

[3] 2—The Ray of the Personality or Lower self.

3—Karmic condition of the threefold man.

4—The condition of the Causal Body.

5—The need of the period and the man's availability.

6—The groups, inner and outer, with which he is affiliated.

Will he know the inner group with which he is affiliated? We don't know that, but these are important points, and this is an important chapter or letter chapter.

So, let's see how he treats this. Now we're on page 14. Points to be considered when assigning meditation. June 4th, next day that was June 3rd in the previous letter or parts of it.

[4] JUNE 4, 1920

We have dealt with the importance of meditation, and I have suggested for your consideration four reasons out of the many why the practice should be followed. At this period when meditation is followed by many of you without the guidance of a teacher who is personally acquainted with you on the physical plane, it has been impossible to do more than formulate a plan for practice that carries in it the elements of safety and of universality

Perhaps, it doesn't deal so specifically with the details of the individual's life, but which

[3] 2—Cung của phàm ngã hay phàm ngã.

3—Tình trạng nghiệp quả của phàm ngã tam phân.

4—Tình trạng của Thể Nguyên Nhân.

5—Nhu cầu của thời kỳ và khả năng sẵn sàng của người đó.

6—Các nhóm, bên trong và bên ngoài, mà y liên kết.

Liệu y có biết nhóm bên trong mà y liên kết không, chúng ta không biết điều đó, nhưng đây là những điểm quan trọng, và đây là một chương hoặc một bức thư quan trọng.

Vậy, hãy xem Ngài xử lý điều này như thế nào. Nay chúng ta ở trang 14. Các điểm cần cân nhắc khi chỉ định tham thiền. Ngày 4 tháng 6, ngày tiếp theo của ngày 3 tháng 6 trong bức thư trước hoặc các phần của nó.

[4] NGÀY 4 THÁNG 6, 1920

Chúng ta đã bàn về tầm quan trọng của tham thiền, và tôi đã gợi ý cho các bạn xem xét bốn lý do trong số nhiều lý do tại sao nên thực hành điều đó. Trong giai đoạn này, khi việc tham thiền được nhiều người trong các bạn thực hiện mà không có sự hướng dẫn của một huấn sư quen biết cá nhân với các bạn trên cõi hồng trần, thì không thể làm gì hơn ngoài việc lập ra một kế hoạch thực hành mang trong mình các yếu tố an toàn và phổ quát.

Có lẽ nó không đề cập cụ thể đến các chi tiết trong đời sống của cá nhân, nhưng nó có thể

can be applied to many. Those important aspects of meditation.

[Review the previous letter—Why meditation is important]

The transference of polarization from one of the lower atoms to the higher; the stabilization of the emotional and mental subplanes, or subplanes on the emotional and mental planes; Bringing into equilibrium the man and his energy system. Just to review, it never hurts. And the ability to contact the Ego and align the three lower bodies, not only within themselves, but with the Ego on the higher mental plane, presumably at this point. More advanced meditation will take the meditator to the Spiritual Triad.

And

Points considered when assigning meditation,

That is a very important one… because the ray of the ego

Point l—The Ray of the Ego or Higher self.

Point 2—The Ray of the Personality or Lower self.

Point 3—Karmic condition of the threefold man.

Point 4—The condition of the Causal Body.

Point 5—The need of the period and the man's availability.

được áp dụng cho nhiều người. Những khía cạnh quan trọng của Tham thiền.

[Ôn lại bức thư trước—Tại sao tham thiền lại quan trọng]

Sự chuyển dịch phân cực từ một trong các nguyên tử thấp hơn lên các nguyên tử cao hơn; sự ổn định của các cõi phụ cảm dục và trí tuệ, hoặc các cõi phụ trên các cõi cảm dục và trí tuệ; Đưa con người và hệ thống năng lượng của y vào trạng thái cân bằng. Chúng ta chỉ ôn lại một số điểm chính, và điều đó không bao giờ thừa. Và khả năng tiếp xúc với Chân ngã và chỉnh hợp ba thể thấp, không chỉ trong chính chúng, mà với Chân ngã trên cõi thượng trí. Có lẽ là ở điểm này việc tham thiền tiến bộ hơn sẽ đưa người hành thiền đến với Tam Nguyên Tinh Thần.

Và

Các điểm được cân nhắc khi chỉ định phương pháp hành thiền,

Đó là một điểm rất quan trọng… bởi vì cung của chân ngã

Điểm 1—Cung của Chân ngã hay Bản Ngã Cao Siêu.

Điểm 2—Cung của Phàm ngã hay Bản Ngã thấp.

Điểm 3—Tình trạng nghiệp quả của con người tam phân.

Điểm 4—Tình trạng của Thể Nguyên Nhân.

Điểm 5—Nhu cầu của thời kỳ và sự sẵn sàng của con người.

Point 6—The groups, inner and outer, with which he is affiliated.

Điểm 6—Các nhóm, bên trong và bên ngoài, mà y liên kết.

so there is no outer teacher here. DK will be, I think, one of the outer teachers, and then more specific work can be done. Right now, safety and universality, these are the two requirements that have to be met. There are many techniques given that are not safe and maybe cannot really consider these specifics as a teacher who knew the student on the physical plane could do

vì vậy không có huấn sư bên ngoài nào ở đây. Tôi nghĩ, Chân sư DK sẽ là một trong những huấn sư bên ngoài, và sau đó công việc cụ thể hơn có thể được thực hiện. Ngay bây giờ, sự an toàn và tính phổ quát, đây là hai yêu cầu phải được đáp ứng. Có nhiều kỹ thuật được đưa ra không an toàn và có lẽ không thể thực sự cân nhắc những chi tiết cụ thể này như một huấn sư biết học viên trên cõi trần có thể làm.

[5] When a teacher is on the spot, differentiated practice may be carried on suited to the temperament of the pupil, and having certain attributes that make that particular meditation the line of least resistance from the physical brain of the personality to the causal body

[5] Khi một huấn sư có mặt tại chỗ, việc thực hành biệt phân có thể được tiến hành phù hợp với khí chất của người môn sinh, và có những thuộc tính nhất định làm cho phương pháp thiền cụ thể đó trở thành con đường ít trở ngại nhất từ bộ não vật lý của phàm ngã đến thể nguyên nhân

Now, on the spot doesn't mean ‘under the gun’ 12. It means available and immediately present and in a certain place where also the student is to be found, presumably on the physical plane. So much that will be possible in the future has to be for the moment deferred. It's almost as if DK has this tightening circumference, a tightening perimeter, let's say, of a sphere coming in, closing and closing in, but still a little bit non-specific, safe and universal. So, DK tells us what will be possible in the future, but so often no expert teacher is really on the same plane as the student. We don't have externalized Masters except maybe for certain kind of inner meetings as he talks about Master Jesus and the prelates of the high church, maybe Episcopal Catholic, that kind of thing, and as far as I know DK did not appear in person, certainly not in tangible personhood to his students. Master Koothumi did appear to Alice Bailey in

"Tại chỗ" (on spot) không có nghĩa là chịu áp lực, mà nó có nghĩa là sẵn sàng, hiện diện ngay lập tức và ở một nơi nhất định mà đạo sinh cũng có mặt ở đó, có lẽ là trên cõi hồng trần. Vì vậy, nhiều điều vốn khả thi trong tương lai hiện tại phải được tạm hoãn. Nó gần giống như việc Đức DK có một chu vi đang thắt chặt lại, chúng ta hãy gọi là chu vi của một khối cầu đang khép lại, khép lại nhưng vẫn còn một chút không cụ thể, an toàn và phổ quát. Do đó, Đức DK cho chúng ta biết những gì sẽ khả thi trong tương lai, nhưng thông thường không có huấn sư lão luyện nào thực sự ở cùng một cõi với đạo sinh. Chúng ta không có các Chân sư đã ngoại hiện ngoại trừ có lẽ đối với một số loại cuộc gặp gỡ nội tâm nào đó như Ngài nói về Chân sư Jesus và các chức sắc của giáo hội cao cấp, có lẽ là Giám mục Công giáo, kiểu như vậy, và theo tôi biết thì Chân sư DK đã không xuất hiện bằng xương bằng thịt, chắc chắn không phải trong tư cách con người

tangible personhood, one fine Sunday morning, I think, when the family was at the church. But in general, the teacher is not on the spot at this time. So, then more differentiated and less universal practices can be carried on when the teacher is on the spot, and as far as a meditation which is tailored exactly to the needs of the student. We may have to wait yet a while for that.

hữu hình với các học viên của Ngài. Chân sư Koothumi đã xuất hiện với Alice Bailey trong tư cách con người hữu hình, vào một buổi sáng Chủ nhật đẹp trời, tôi nghĩ vậy, khi gia đình đang ở nhà thờ. Nhưng nhìn chung, huấn sư không có mặt tại chỗ vào lúc này. Vì vậy, các thực hành biệt phân hơn và ít phổ quát hơn có thể được tiến hành khi huấn sư có mặt tại chỗ, và xét về một bài tham thiền được thiết kế chính xác cho nhu cầu của học viên. Chúng ta có thể phải đợi thêm một thời gian nữa cho điều đó.

We have to be so cautious. Some of us are teachers. We're certainly not high initiates, and we may be called upon to give a meditation to one of our students. We have to be really cautious because it has to be safe, and we're in no position to know all these specifics that a Master can know. So restraint, humility, these are the watch words for those of us who may find ourselves in the position of devising meditations.

Chúng ta phải rất thận trọng. Một số người trong chúng ta là các huấn sư. Chúng ta chắc chắn không phải là những điểm đạo đồ cao cấp, và chúng ta có thể được yêu cầu đưa ra một bài tham thiền cho một trong những học viên của mình. Chúng ta phải thực sự thận trọng vì nó phải an toàn, và chúng ta không ở vị thế để biết tất cả những chi tiết cụ thể mà một Chân sư có thể biết. Vì vậy *sự kiềm chế, sự khiêm tốn*, đây là những khẩu hiệu cho những ai trong chúng ta có thể thấy mình ở vị thế thiết kế các bài tham thiền.

[6] **In formulating methods of meditation certain factors must be taken into consideration. These factors I will now enumerate. I seek not to give you outlines and methods to be followed.**

[6] Trong việc lập ra các phương pháp tham thiền, một số yếu tố nhất định phải được xem xét. Những yếu tố này Tôi sẽ liệt kê ngay bây giờ. Tôi không tìm cách đưa cho các bạn những đề cương và phương pháp để tuân theo.

So DK is still in the somewhat amorphous stage here in the presentation of information. It's not going to be the kind of specific information that some of us might eagerly be looking forward to.

Vì vậy, ở đây Chân sư DK vẫn đang ở giai đoạn hơi chưa rõ ràng trong việc trình bày thông tin. Nó sẽ không phải là loại thông tin cụ thể mà một số người trong chúng ta có thể đang háo hức mong đợi.

[7] **I but indicate the underlying principles that guide the teacher in the choice of method suitable for the pupil. Later, when the teacher comes,**

[7] Tôi chỉ nêu ra các nguyên tắc cơ bản hướng dẫn huấn sư trong việc lựa chọn phương pháp phù hợp cho môn sinh. Sau này, khi huấn sư đến

We're talking about the Externalization of the Hierarchy pretty much,

Chúng ta đang nói về Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn khá nhiều,

[8] and the scientific application of the method to the individual is being demonstrated, you can then see if the rules laid down here are fundamentals or not. These fundamentals and principles are all I seek to give. Method and detail must be worked out through the use of discrimination, experience, courage and perseverance

[8] và sự áp dụng khoa học của phương pháp cho từng cá nhân được chứng minh, khi đó bạn có thể thấy liệu các quy luật được đặt ra ở đây có phải là nền tảng hay không. Những nền tảng và nguyên tắc này là tất cả những gì Tôi tìm cách đưa ra. Phương pháp và chi tiết phải được rèn luyện thông qua việc sử dụng sự phân biện, kinh nghiệm, lòng can đảm và sự kiên trì.

The mind has to be involved. We have to rely upon the wisdom we've garnered, our experience, venturing into new territories and transitional dynamics may not be easy to handle, and we simply have to persist, otherwise we will not succeed. so this was a hundred years ago, that this was written, now none of us was there then on the physical plane, unless we've lived to be a hundred. I don't know any in the group, there was one person at Meditation Mount who lived to be 101 at least something like that, but I don't know of anybody else, and then of course when you're so young, you can't exert these abilities, discrimination. You can't call upon your old experience, you're too young to do that, and courage and perseverance have to wait until a little bit later time. So, much depends on how much we bring through from past lives. There are ways that rapid incarnation can be taken, and I think, it's something still to be determined, but that the content, basic content of the mental body and the emotional body can be preserved, and is that connected with the opening of the sixth petal, that kind of preservation and the ability to return rapidly into incarnation? Perhaps, but it still needs to be ascertained. Okay.

Trí tuệ phải tham gia vào. Chúng ta phải dựa vào sự minh triết mà chúng ta đã thu thập được, kinh nghiệm của chúng ta, việc mạo hiểm vào những vùng lãnh thổ mới và các động lực chuyển tiếp có thể không dễ xử lý, và chúng ta đơn giản phải kiên trì, nếu không chúng ta sẽ không thành công. Vì vậy điều này là một trăm năm trước, khi điều này được viết ra, nay không ai trong chúng ta ở đó lúc bấy giờ trên cõi trần, trừ khi chúng ta sống đến một trăm tuổi. Tôi không biết ai trong nhóm, có một người ở Meditation Mount đã sống đến 101 tuổi, ít nhất là khoảng đó, nhưng tôi không biết bất kỳ ai khác, và tất nhiên khi bạn còn quá trẻ, bạn không thể phát huy những khả năng này, sự phân biện. Bạn không thể kêu gọi kinh nghiệm cũ của mình, bạn còn quá trẻ để làm điều đó, và lòng can đảm cùng sự kiên trì phải đợi cho đến thời điểm muộn hơn một chút. Vì vậy, rất nhiều điều phụ thuộc vào việc chúng ta mang theo bao nhiêu từ các kiếp sống quá khứ. Có những cách để sự tái sinh nhanh chóng có thể diễn ra, và tôi nghĩ, đó là điều vẫn cần được xác định, nhưng nội dung, nội dung cơ bản của thể trí và thể cảm dục có thể được bảo tồn, và liệu điều đó có kết nối với việc khai mở cánh hoa thứ sáu, loại bảo tồn đó và khả năng quay trở lại tái sinh nhanh chóng hay

không? Có lẽ, nhưng nó vẫn cần được xác minh. Được rồi.

[9] The factors that must be considered by a teacher when assigning a meditation are six in number, if we deal only with the principal ones. They are as follows:

[9] Các yếu tố phải được huấn sư xem xét khi chỉ định một phương pháp thiền gồm có sáu yếu tố, nếu chúng ta chỉ bàn đến những yếu tố chính. Chúng như sau: [Trang 15]

If we deal only with the principal ones. Six is an interesting number. It's a Shamballic number in one respect, and it's an astral number in another and has to do with the solar plexus and the sixth ray. But, six, that's what he says, and earlier when, I think, he's given us four reasons why meditation should be followed. So I believe we had four in the previous little chapter and six in this one. I guess what must emerge here is patience. I think once we awaken to the amazing possibilities that lie ahead, we will want rapid progress. But as Roberto Assagioli used to say, or quote a Latin proverb, “Make haste slowly”. So, six is the number here, not just of reasons for meditation, but factors to be considered, and DK has to stick to the essentials here, because there are probably many more. the whole field of consciousness will begin to blossom in detail as we achieve higher and higher points of tension, and then we have to be selective about what we present. Sometimes, we're told that the fifth ray, in its presentations, lacks ‘fire and point’, as DK says, insists on giving you every tiny little step on the way from A to B or B to A. First ray will tell you directly, shortly, and fifth ray will note every little step along the way.

Nếu chúng ta chỉ bàn đến những yếu tố chính. Sáu là một con số thú vị. Nó là một con số thuộc Shamballa ở một khía cạnh, và nó là một con số thuộc cảm dục ở khía cạnh khác và liên quan đến tùng thái dương và cung sáu. Nhưng, sáu, đó là những gì Ngài nói, và trước đó khi, tôi nghĩ, Ngài đã đưa cho chúng ta bốn lý do tại sao việc tham thiền nên được tuân theo. Vì vậy tôi tin rằng chúng ta có bốn lý do trong chương nhỏ trước và sáu trong chương này. Tôi đoán điều phải nổi lên ở đây là sự kiên nhẫn. Tôi nghĩ một khi chúng ta thức tỉnh trước những khả năng tuyệt vời đang nằm phía trước, chúng ta sẽ muốn tiến bộ nhanh chóng. Nhưng như Roberto Assagioli thường nói, hoặc trích dẫn một câu ngạn ngữ Latin, “Hãy vội vã một cách chậm rãi”. Vì vậy, sáu là con số ở đây, không chỉ về các lý do cho việc tham thiền, mà là các yếu tố cần được cân nhắc, và Chân sư DK phải bám sát những điều cốt yếu ở đây, bởi vì có lẽ còn nhiều hơn nữa. Toàn bộ lĩnh vực tâm thức sẽ bắt đầu nở rộ chi tiết khi chúng ta đạt được những điểm tập trung nhất tâm cao hơn và cao hơn, và sau đó chúng ta phải chọn lọc về những gì mình trình bày. Đôi khi, chúng ta được bảo rằng cung năm, trong các cách trình bày của nó, thiếu ‘lửa và sự sắc bén’, như Chân sư DK nói, khăng khăng đưa cho bạn từng bước nhỏ xíu trên đường từ A đến B hoặc B đến A. Cung một sẽ nói cho bạn một cách trực tiếp, ngắn gọn, và cung năm sẽ ghi chú từng bước nhỏ dọc đường đi.

[10] 1—The Ray of the pupil's Ego, or Higher Self.

2—The Ray of his Personality or Lower Self.

3—The Karmic condition of his threefold lower nature.

4—The condition of his Causal Body.

5—The immediate need of the period and his availability.

6—The groups, inner and outer, with which he may be affiliated.

So, again he repeats himself, the ray of the pupil's Ego or Higher Self; the ray of his personality or lower self; point 3, the karmic conditions of the threefold lower nature. That's important and one's karma will have to be looked up in relation to the new Esoteric Schools if one wishes to participate. The condition of his causal body. Let's see what he has to say about that number five, the immediate need of the period and his availability, because need is a very determining factor. And then number six, the group's inner and outer with which he may be affiliated. So, the Master cannot be casual, cavalier about the assigning of meditation. The Master or high initiate cannot be casual or cavalier about assigning meditation. It's caution all the way really, and even those who are very brave and courageous live longer when the quality of caution is part of their approach to what courage and bravery demand.

[10] 1—Cung của Chân ngã, hay Bản Ngã Cao Siêu của môn sinh.

2—Cung của Phàm ngã hay Bản ngã thấp của y.

3—Tình trạng Nghiệp quả của bản chất thấp tam phân của y.

4—Tình trạng của Thể Nguyên nhân của y.

5—Nhu cầu tức thời của giai đoạn và sự sẵn sàng của y.

6—Các nhóm, bên trong và bên ngoài, mà y có thể liên kết.

Vì vậy, một lần nữa Ngài lặp lại chính mình, cung của Chân ngã hay Bản Ngã Cao Siêu của người môn sinh; cung của phàm ngã hay Bản Ngã thấp của y; điểm 3, các tình trạng nghiệp quả của bản chất thấp tam phân. Điều đó quan trọng và nghiệp quả của một người sẽ phải được tra cứu trong mối liên hệ với các Trường Nội Môn mới nếu người đó muốn tham gia. Tình trạng của thể nguyên nhân của y. Hãy xem Ngài nói gì về điều đó ở số năm, nhu cầu cấp thiết của thời kỳ và sự sẵn sàng của y, bởi vì nhu cầu là một yếu tố quyết định rất lớn. Và sau đó số sáu, các nhóm bên trong và bên ngoài mà y có thể liên kết. Vì vậy, Chân sư không thể tùy tiện, qua loa về việc chỉ định tham thiền. Chân sư hoặc điểm đạo đồ cao cấp không thể tùy tiện hay qua loa về việc chỉ định tham thiền. Đó thực sự là sự thận trọng trong suốt chặng đường, và ngay cả những người rất dũng cảm và can đảm cũng sống lâu hơn khi phẩm chất thận trọng là một phần trong cách tiếp cận của họ đối với những gì lòng can đảm và sự dũng cảm đòi hỏi.

[11] So, we'll now take them up one by one, and here is

1. 1 - The ray of the Higher Self.

This is an interesting section and it's one that I find I'm often quoting. Why should it be? I don't know, something fascinates me about this particular section.

[12] The ray on which a man's causal body is found.

So, indeed we are talking about the ray of the Ego even though he's kind of spelling it in lower case. It doesn't make any difference, although on page 177 CF when he is talking about a nine-fold choice of rays for the ego, he does use more caps. I don't know if it's all caps, but he does use at least one cap, I suppose. We could go there and see A Treatise on Cosmic Fire and then we look at 177. Yeah, so here are, these ninefold choice.

[11] Bây giờ chúng ta sẽ lần lượt xem xét từng yếu tố một.

1. *Cung của Bản Ngã Cao Cả*

Đây là một phần thú vị và là phần mà tôi thấy mình thường trích dẫn. Tại sao lại như vậy? Tôi không biết, điều gì đó mê hoặc tôi về phần cụ thể này.

[12] Cung mà thể nguyên nhân của một người được tìm thấy, cung chân ngã,

Vì vậy, quả thực chúng ta đang nói về cung của Chân ngã mặc dù Ngài đại loại là viết nó bằng chữ thường. Nó không tạo ra sự khác biệt nào, mặc dù ở trang 177 Lửa Vũ Trụ khi Ngài nói về sự lựa chọn chín phần về các cung cho chân ngã, Ngài có viết hoa nhiều hơn. Tôi không biết liệu có phải viết hoa toàn bộ không, nhưng Ngài có sử dụng ít nhất một chữ hoa, tôi cho là vậy. Chúng ta có thể đến đó và xem Luận về Lửa Vũ Trụ và sau đó chúng ta nhìn vào trang 177. Vâng, vậy đây là, sự lựa chọn chín phần này.

buddhic or manasic. Here again I would draw attention to the fact that this triple demonstration can be seen under three forms, making in all a ninefold choice of rays for the Ego:

Atmic aspect.
1. atmic-atmic
2. atmic-buddhic
3. atmic-manasic.

Buddhic aspect.
1. buddhic-atmic
2. buddhic-buddhic
3. buddhic-manasic.

Manasic aspect.
1. manasic-atmic
2. manasic-buddhic
3. manasic-manasic

This literally means that the three major rays can each be subdivided (in connection with the Ego) into three divisions. This fact is also little appreciated.

This literally means that the three major rays can be subdivided into three

Điều này nghĩa đen là ba cung chủ yếu có thể được chia nhỏ thành ba phân bộ. Sự kiện này cũng ít được đánh giá đúng

divisions. This fact is also a little appreciated

And I think he does say somewhere ninefold choice. Let's see if I can find it, ninefold choice… Here it is. Here's the ninefold choice of rays for the Ego, and Ego is spelled with a capital E, and then elsewhere, I don't know if I find it here, but spelling it out in all capitals which would suggest something still higher. But sometimes it's just a question of how the editor does this, or whether the editor overlooks certain spelling, just doesn't pay attention to it. That's also a possibility. So, here we are.

Và tôi nghĩ Ngài có nói ở đâu đó *sự lựa chọn chín phần*. Hãy xem liệu tôi có thể tìm thấy nó không, *sự lựa chọn chín phần*… Đây rồi. Đây là sự lựa chọn chín phần về các cung cho Chân ngã, và Chân ngã được viết hoa chữ cái đầu *C (E),* và sau đó ở chỗ khác, tôi không biết liệu tôi có tìm thấy nó ở đây không, nhưng viết hoa toàn bộ gợi ý một điều gì đó còn cao hơn nữa. Nhưng đôi khi đó chỉ là vấn đề biên tập viên làm điều này như thế nào, hoặc liệu biên tập viên có bỏ qua cách viết nhất định nào đó, chỉ là không chú ý đến nó. Đó cũng là một khả năng. Vì vậy, chúng ta ở đây.

So, the ray of the Higher Self, the ray on which a man's causal body, or what can I say, Egoic Lotus, is found, and the ninefold choice of rays of the ego are found, on page 177 of Cosmic Fire.

Vậy, cung của Bản Ngã Cao Siêu, cung mà trên đó thể nguyên nhân của một người được tìm thấy, hay tôi có thể nói gì đây, Hoa Sen Chân Ngã, được tìm thấy, và sự lựa chọn chín phần về các cung của chân ngã được tìm thấy, ở trang 177 của Lửa Vũ Trụ.

[13] the egoic ray, should determine the type of meditation.

[13] tức cung chân ngã, phải quyết định loại hình tham thiền.

Let's say, as I said, let's not 'bark up the wrong tree', we may not find the cat we're looking for.

Chúng ta có thể nói rằng, như tôi đã nói, chúng ta đừng 'tìm lầm chỗ', chúng ta có thể không tìm thấy con mèo mà mình đang tìm kiếm.

[14] Each ray necessitates a different method of approach, for the aim of all meditation is union with the divine.

[14] Mỗi cung đòi hỏi một phương pháp tiếp cận khác nhau, vì mục tiêu của mọi sự tham thiền là hợp nhất với thiên tính.

The approach of inclusiveness is a major method for the second ray, and maybe accumulation for the third ray, and driving forward for the first ray, and the use of harmony of color and sound for the fourth ray, and a laser-like dynamic for the fifth,

Sự tiếp cận bằng tính bao gồm là một phương pháp chính cho cung hai, và có lẽ *sự tích lũy* cho cung ba, và *tiến tới* cho cung một, và việc sử dụng *sự hài hòa của màu sắc và âm thanh* cho cung bốn, và một *động lực giống như tia laser* cho cung năm, và một *động lực bốc lửa*

and a fiery dynamic with a Martian sixth ray, and maybe we'll see a mantra method for the seventh ray. When you look at mantrams, they have a lot to do with the second ray, but also with these words of power, you might say that correlate with the seventh ray, a fixed form which always works.

với cung sáu Sao Hỏa, và có lẽ chúng ta sẽ thấy một *phương pháp mantram* cho cung bảy. Khi bạn nhìn vào các mantram, chúng có liên quan rất nhiều đến cung hai, nhưng cũng với những quyền năng từ này, bạn có thể nói rằng tương ứng với cung bảy, một hình thức cố định luôn hiệu quả.

[15] At this stage, it is union with the spiritual Triad, that has its lowest reflection on the mental plane.

[15] Ở giai đoạn này, đó là sự hợp nhất với Tam Nguyên Tinh Thần, vốn có sự phản chiếu thấp nhất trên cõi trí.

So, this is interesting and important. The question is "What is the ego", is the Ego the Egoic Lotus, causal body, or is the ego the Spiritual Triad? So,

Điều này thật thú vị và quan trọng. Câu hỏi là "Chân ngã là gì"? Chân ngã có phải là Hoa Sen Chân Ngã, thể nguyên nhân? Hay chân ngã là Tam Nguyên Tinh Thần? Vì vậy,

{Union with the Higher Ego or Spiritual Triad is reflected through union with the causal body, or Egoic Lotus.

{Sự hợp nhất với Bản Ngã Cao Siêu hay Tam Nguyên Tinh Thần được phản chiếu qua sự hợp nhất với thể nguyên nhân, hay Hoa Sen Chân Ngã.

[16] Let me illustrate briefly:

[16] Hãy để tôi minh họa ngắn gọn:

When the egoic ray is what is termed the Power Ray,

Khi cung chân ngã là cái được gọi là Cung Quyền Năng,

Will and Power

Ý Chí và Quyền Năng

[17] the method of approach has to be by the application of the will in a dynamic form to the lower vehicles

[17] phương pháp tiếp cận phải là bằng việc áp dụng ý chí dưới một hình thức năng động vào các vận cụ thấp;

I've certainly seen this. These types they can really drive their lower vehicles almost to the point of incapacitation, but they have to be wise in the driving they apply, otherwise destruction of the vehicle results and not the intended purpose.

Tôi chắc chắn đã thấy điều này. Những kiểu người này họ thực sự có thể thúc đẩy các hiện thể thấp của họ gần như đến mức chúng mất khả năng hoạt động, nhưng họ phải khôn ngoan trong sự thúc đẩy mà họ áp dụng, nếu không sự hủy hoại hiện thể sẽ là kết quả chứ không phải mục đích dự kiến.

Application of the will in a dynamic form to the lower vehicles

I have a first ray wife, and I can tell you those hours of 5 and 6 a.m. having driven through the night are the usual rather than the rare 12.

[18] it is largely what we term achievement by an intense focusing, a terrific one-pointedness, that inhibits all hindrances and literally forces a channel, thus driving itself into the Triad

That's really important. How do you reach the Triad? The antahkaranic method is maybe three methods altogether, and whichever way the first ray Ego, or the sort of apparatus on the higher mental plane, reaches the into the Triad. This particular ray type drives itself into the Triad, just won't accept 'No' for an answer, and this is sometimes called the 'taking of the kingdom of heaven by storm'. Now, that can be with the first ray Monad or first ray soul, maybe either one.

I'm quite convinced actually that Master Hilarion, former Saint Paul, is the first ray Monad with the fifth subray Monad, and the soul that's on the sixth or I don't know anymore, maybe sixth ray at the time, sixth ray, buddhic second ray, kind of a one five, and then a six two, but that 'taking the kingdom of heaven by storm', this was his characteristic approach, and once he was overcome on the road to Damascus by the presence of the Christ and blinded as the record, tells DK, for three days. He says the record confirms this, some sort of incredible light broke forth, and all of the heavy

bằng việc áp dụng ý chí dưới một hình thức năng động vào các hiện thể thấp

Tôi có một người vợ cung một, và tôi có thể nói với bạn rằng những lúc 5 hay 6 giờ sáng lái xe suốt đêm là chuyện thường tình chứ không phải hiếm.

[18] phần lớn đó là cái mà chúng ta gọi là thành tựu bằng một sự tập trung mãnh liệt, một sự nhất tâm khủng khiếp, ngăn chặn mọi trở ngại và theo đúng nghĩa đen là cưỡng ép mở ra một kênh dẫn, từ đó thúc đẩy chính nó vào Tam Nguyên Tinh Thần.

Điều đó thực sự quan trọng. Làm thế nào bạn đạt đến Tam Nguyên Tinh Thần? Phương pháp kiến tạo antahkarana có lẽ bao gồm ba phương pháp, và theo bất cứ cách nào mà Chân ngã— hay loại bộ máy trên cõi thượng trí—cung một vươn vào trong Tam Nguyên Tinh Thần. Loại cung đặc biệt này *tự thúc đẩy vào Tam Nguyên Tinh Thần,* sẽ không chấp nhận câu trả lời 'Không', và điều này đôi khi được gọi là 'chiếm lấy Thiên Quốc bằng vũ bão'. Điều này có thể là với Chân thần cung một hoặc linh hồn cung một, có lẽ là một trong hai.

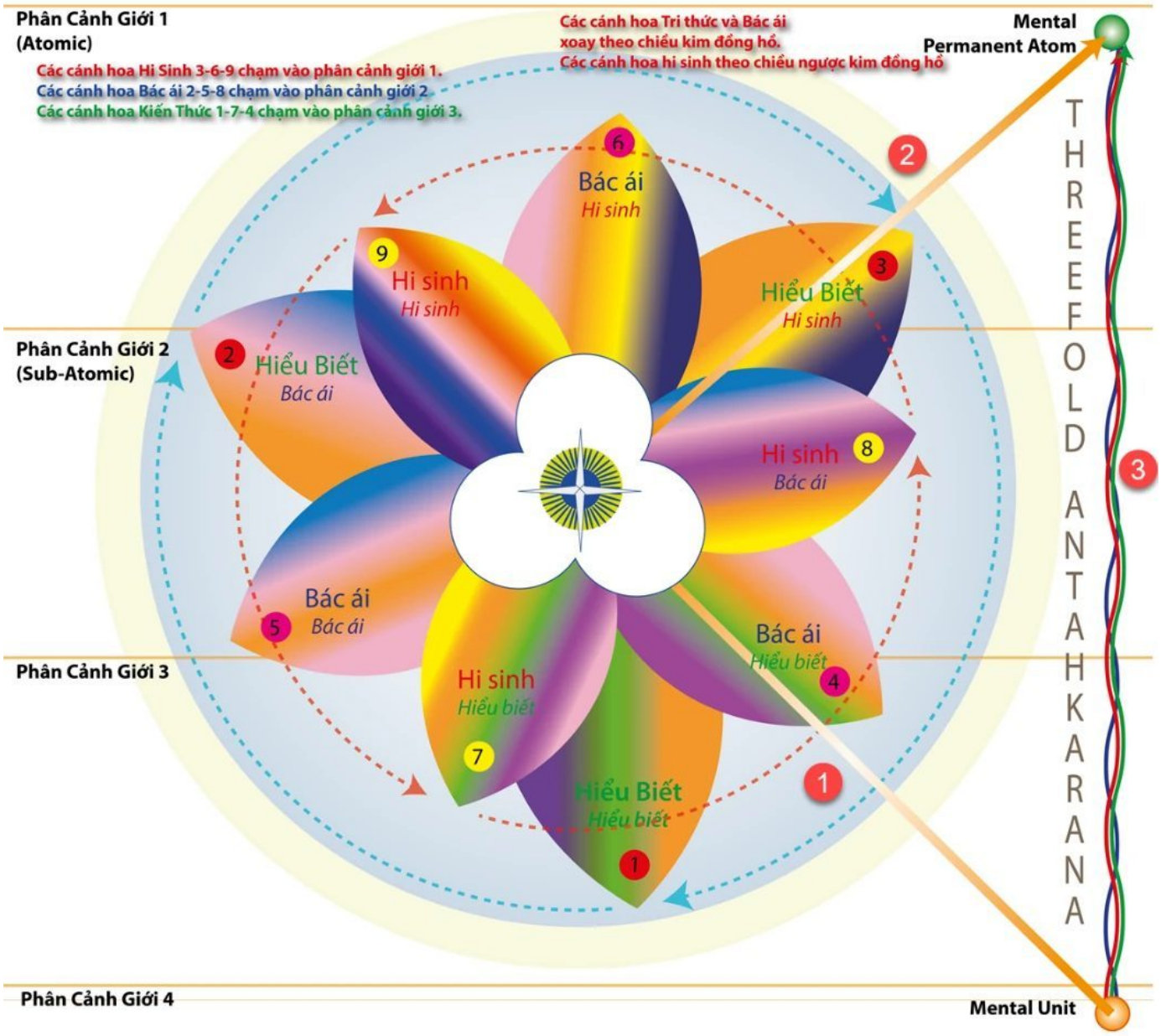
Tôi thực sự khá tin chắc rằng Chân sư Hilarion—trước đây là Thánh Paul—là Chân thần cung một với cung phụ chân thần là cung năm, và linh hồn ở cung sáu hoặc cung nào khác mà tôi không biết nữa, có thể cung sáu vào thời điểm đó... Nhưng việc 'chiếm lấy Thiên quốc bằng vũ bão' là cách tiếp cận đặc trưng của Ngài, và một khi Ngài chịu sự chế ngự trên đường đến Damascus từ sự hiện diện của Đức Christ, bị mù trong ba ngày như được ghi chép lại trong hồ sơ, mà Chân sư DK có nhắc đến. Chân sư DK nói hồ sơ xác nhận điều này, một loại ánh sáng đáng kinh ngạc nào đó bùng phát, và tất cả

persecutory tendencies directed towards early Christians were transferred into the representing Jesus, or representing the Christ and or Jesus.

So, he was an unrelenting type, and even the way he met his death, having his head cut off in Rome, he wasn't one to fear, and I mean he wasn't one to be afraid, and he drove through.

những khuynh hướng bắt bớ nặng nề nhắm vào các Kitô hữu đầu tiên đã được chuyển sang việc đại diện cho Đức Jesus, hoặc đại diện cho Đức Christ/Jesus.

Ngài là một kiểu người không khuất phục, và ngay cả cách Ngài đón nhận cái chết của mình—bị chặt đầu ở Rome—Ngài vẫn không sợ hãi và lao tới.



Driving itself into the Triad, but from where? maybe from one of the points where the antahkarana is launched, maybe in the method that Master DK gave us, the

Thúc đẩy chính mình đi vào Tam Nguyên Tinh Thần, nhưng từ đâu? Có lẽ từ một trong những điểm mà antahkarana được phóng đi, và theo phương pháp mà Chân sư DK đã trao

launching from the pool of retained energies upon the fourth subplane of the mental plane. You can also drive into the Triad from some sort of affiliation with the Egoic Lotus, because there is a connection there. If I can show it, and here it is.

cho chúng ta, sự phóng chiếu từ hồ chứa các năng lượng được lưu giữ trên cõi phụ thứ tư của cõi trí [đường số 3]. Các bạn cũng có thể thúc đẩy đi vào Tam Nguyên Tinh Thần từ một dạng liên kết nào đó với Hoa Sen Chân Ngã, bởi vì ở đó có một mối nối kết. Nếu tôi có thể chỉ ra điều đó, thì đây là nó [đường số 1].

Not only can you reach, in this sense, through an antahkarana process the Spiritual Triad, but from this red line here, you can drive into the Triad, maybe from some point that may not be the jewel in the lotus, but it could be the synthesizing petals, what we might call 'will synthesis' petal which I imagine would be very powerful in someone for whom the soul ray was the first or still higher rays were the first, as I suspected was for Saint Paul.

Bạn không chỉ vươn vào Tam Nguyên Tinh Thần theo phương pháp này (từ mental unit tới Tam Nguyên Tinh Thần), mà từ đường màu đỏ [đường số 3], bạn có thể thúc đẩy đi vào Tam Nguyên Tinh Thần, có lẽ từ một điểm nào đó ở đây—có thể không phải là Viên Ngọc trong Hoa Sen, mà nó có thể là các cánh hoa tổng hợp, cái mà chúng ta có thể gọi là cánh hoa 'tổng hợp ý chí', và tôi nghĩ sẽ rất mạnh mẽ ở một người mà cung linh hồn là cung một hoặc các cung cao hơn là cung một, như tôi nghi ngờ trong trường hợp của Thánh Paul.

This first one, [the green line From the mental unit to the Egoic Lotus] however, it does not concern the Triad. It's the normal connection of the top of the personality with the Egoic Lotus, and it's what we're taught at first in the Arcane school, in a safe and universal manner, not necessarily exactly suited to ourselves. We'll have to be patient about that. There will come a time when we are under direct and very careful instruction by a high initiate, maybe a Master or a high initiate, and then we'll have to follow out those suggestions very carefully and they will be suited to us, as DK says a little earlier. They will be the best and fastest and clearest way to connect our brain consciousness with the Ego on the higher mental plane, or the Ego above that.

Tuy nhiên, Tuyến đầu tiên này, [đường số 1 từ đơn vị hạ trí đến Hoa Sen Chân Ngã] không liên quan đến Tam Nguyên Tinh Thần. Đó là sự kết nối bình thường của phần cao nhất của phàm ngã với Hoa Sen Chân Ngã, và đó là những gì chúng ta được dạy lúc đầu trong trường Arcane, theo một cách an toàn và phổ quát, không nhất thiết hoàn toàn phù hợp với bản thân chúng ta. Chúng ta sẽ phải kiên nhẫn về điều đó. Sẽ đến lúc chúng ta ở dưới sự hướng dẫn trực tiếp và rất cẩn thận của một điểm đạo đồ cao cấp, có lẽ là một Chân sư hoặc một điểm đạo đồ cao cấp, và sau đó chúng ta sẽ phải tuân theo những gợi ý đó rất cẩn thận và chúng sẽ phù hợp với chúng ta, như Chân sư DK nói trước đó. Chúng sẽ là cách tốt nhất, nhanh nhất và rõ ràng nhất để kết nối tâm thức não bộ của chúng ta với Chân ngã trên cõi thượng trí, hoặc Chân ngã bên trên đó.

These are really important because it gives you a sense, when you're on a particular ray, of how you proceed to a more universal perspective granted in the impersonal world of the Triad in which the Masters focus and in which we have to learn to focus.

Những điều này thực sự quan trọng vì nó mang lại cho bạn một cảm giác, khi bạn thuộc một cung cụ thể, về cách bạn tiến tới một viễn cảnh phổ quát hơn được ban cho trong thế giới phi cá nhân của Tam Nguyên Tinh Thần, nơi các Chân sư tập trung và nơi chúng ta phải học cách tập trung.

So, if I were a first ray soul and I read the words driving itself into the Triad, I would know something about how to proceed. This forcing, when I deal with first ray people, they often times use 'I forced x this way', 'I forced y that way', 'I force z yet another way'. But the word force is there, and he tells the first ray type that it is a noble thing to be an agent for the imposition of the will of God. There he's talking about the political workers.

Vì vậy, nếu tôi là một linh hồn cung một và tôi đọc những từ như tự thúc đẩy mình vào Tam Nguyên Tinh Thần, tôi sẽ biết đôi điều về cách tiến hành. Khi tôi làm việc với những người cung một, họ thường sử dụng câu nói 'tôi đã ép x theo cách này', 'tôi ép y theo cách kia', 'tôi ép z theo một cách khác nữa'. Nhưng từ ép buộc có ở đó, và Chân sư DK nói rằng đó là một điều cao quý khi bạn [linh hồn cung một] trở thành một tác nhân cho sự áp đặt ý chí của Thượng Đế. Ngài đang nói về các nhà hoạt động chính trị.

Now, to which I usually say, "look at the old story about the traveller who was viewed by the sun and the wind, and who had a contest among themselves to see who could get the man to remove his coat most rapidly". And the wind tried to blow it off the man, but the more it blew, the more tightly he hugged the coat to himself. And then out came the sun, signifying in this case more the second ray, and things got warm and the man just naturally took the coat off by himself

Về điều này, tôi thường nói, "Hãy nhớ vào câu chuyện cũ về người lữ hành được mặt trời và gió quan sát, và Mặt Trời và Gió đã có một cuộc thi xem ai trong họ có thể khiến người đàn ông cởi áo khoác ra nhanh nhất". Và Gió cố gắng thổi bay nó khỏi người đàn ông, nhưng càng thổi mạnh, người đàn ta càng ôm chặt chiếc áo vào mình. Và khi mặt trời xuất hiện, biểu thị trong trường hợp này thiên về cung hai hơn, mọi thứ trở nên ấm áp, người đàn ông tự nhiên cởi áo khoác ra.

. This is sometimes my response to people who carry the necessity of forcing the issue, but when I look at the Russian army in the Second World War, I'm so grateful that some kind of indomitable type like Marshal Zhukov on his tremendously first ray type was able to force the German armies into a position of capitulation. It wasn't going to be a pleasant matter. The whole, I think, German sixth army was pretty much

Đôi khi, đây là phản ứng của tôi đối với những người thấy cần thiết phải cưỡng ép điều gì đó, nhưng khi tôi nhìn vào quân đội Nga trong Chiến tranh thế giới thứ hai, tôi rất biết ơn vì một kiểu người bất khuất như Nguyên soái Zhukov, một người thuộc cung một cực kỳ mạnh mẽ, đã có thể buộc quân đội Đức vào thế đầu hàng. Đó sẽ không phải là một vấn đề dễ chịu. Tôi nghĩ, toàn bộ tập đoàn quân thứ sáu của Đức đã bị ông bắt giữ

captured by him, and yes, he would scream and he would rantand he would threaten his own men with execution, and not easy to deal with, but forcing was necessary. It's just a balance of, when do you need, what ray, what is the timing, and what is the degree of intensity of the application of the ray. Too much of anything is no good, that DK talks about maybe meditating on a certain constellation, might be Orion, might be the star of Betelgeuse, and he says, "You're going to release too much love onto the planet". A group I do that, and then things would fall seriously out of balance.

khá nhiều, và ông sẽ la hét, quát tháo, đe dọa xử tử chính những người của mình, và không dễ để làm việc với Ông, nhưng việc cưỡng ép là cần thiết. Vấn đề chỉ là sự cân bằng của việc, khi nào bạn cần, cung nào, thời điểm nào, và mức độ cường độ của việc áp dụng cung đó là gì. Quá nhiều bất cứ thứ gì đều không tốt, điều mà Chân sư DK nói về việc có thể tham thiền về một chòm sao nhất định, có thể là Orion, có thể là sao Betelgeuse, và ngài nói, "Các bạn sẽ giải phóng quá nhiều tình thương lên hành tinh". Một nhóm tôi làm điều đó, và rồi mọi thứ sẽ mất cân bằng nghiêm trọng.

[19] **When the egoic ray is the second or the Love-Wisdom Ray, the path of least resistance lies along the line of expansion, of a gradual inclusion. It is not so much a driving forward**

[19] Khi cung chân ngã là cung thứ hai hay Cung Bác Ái – Minh Triết, con đường ít trở ngại nhất nằm dọc theo đường lối mở rộng, của một sự bao gồm dần dần. Nó không hẳn là một sự thúc đẩy về phía trước

Remember that because the first ray the ray of Progress Onward and Driving Forward Through Space.

Hãy nhớ điều đó bởi vì cung một là cung của Tiến Thẳng Tới và Lao Tới Trong Không Gian.

{Another name for the first ray, Progress Onward and Driving Forward Through Space.

{Một tên gọi khác cho cung một, Tiến Thẳng Tới và Lao Tới Trong Không Gian.

Ray is not so much that

Cung 2 Không hẳn là thế

[20] **as it is a gradual expanding from an inner centre to include the entourage, the environment, the allied souls, and the affiliated groups of pupils under [Page 16] some one Master, until all are included in the consciousness.**

[20] mà là một sự mở rộng dần dần từ một trung tâm bên trong để bao gồm những người xung quanh, môi trường, các linh hồn đồng minh, và các nhóm môn sinh liên kết dưới [Trang 16] quyền của một Chân sư nào đó, cho đến khi tất cả được bao gồm trong tâm thức.

This is really *identification*, isn't it?

Đây thực sự là sự *đồng hóa*, phải không?

[21] **Carried to the point of achievement, this expansion results in the final**

shattering of the causal body at the fourth initiation.

[21] Khi đạt đến điểm thành tựu, sự mở rộng này dẫn đến việc phá vỡ cuối cùng thể nguyên nhân tại lần Điểm đạo thứ tư.

Just falls apart like a soft boiled egg 😊 .

Giống như việc vỡ ra như một quả trứng luộc lòng đào. 😊

[I'm going to do it again. I'm going to use that color that I love]. I was born into a green family, but turned out to be a blue type. It's so interesting to compare your own rays with the rays of the physical family into which you may be born, and then of course there's the emotional, the mental family. We're a member of a number of families.

[Tôi sẽ làm điều đó một lần nữa. Tôi sẽ sử dụng màu sắc mà tôi yêu thích]. Tôi được sinh ra trong một gia đình màu xanh lá, nhưng lại trở thành một kiểu người màu xanh dương. Thật thú vị khi so sánh các cung của riêng bạn với các cung của gia đình huyết thống mà bạn có thể được sinh vào, và tất nhiên, chúng ta có gia đình cảm xúc, gia đình trí tuệ. Chúng ta là thành viên của một số gia đình.

I was the firstborn, and I know other firstborns, and they sometimes get in there and they cause trouble, and they run counter to the prevailing trend of the family. I saw that even lately here in the year 2020, there's been discussion of the psychological dynamics of the Trump family, and the first son he wasn't approved of, he wanted to be an airline pilot, he came in in a different way, on a different ray perhaps, with a different destination. I don't know whether 'black sheep are born first', but might be.

Tôi là con đầu lòng, và tôi biết những người con đầu lòng khác, và đôi khi họ sinh vào một gia đình, nhưng họ đi ngược lại xu hướng thịnh hành của gia đình và gây rắc rối. Tôi đã thấy điều đó ngay cả gần đây, vào năm 2020. Đã có cuộc thảo luận về động lực tâm lý của gia đình Trump, và người con trai đầu lòng không được chấp thuận, ông ấy muốn trở thành phi công hàng không, ông ấy đến theo một cách khác, trên một cung khác có lẽ vậy, với một đích đến khác. Tôi không biết liệu 'cừu đen có được sinh ra trước không', nhưng có thể là vậy.

Câu nói nhắc đến Fred Trump Jr. (anh trai của Donald Trump) thông qua lăng kính tâm lý học và huyền bí học (Esoteric).

1. Câu chuyện về con đầu lòng của gia đình Trump

Người được nhắc đến ở đây là Frederick "Freddy" Trump Jr. (sinh năm 1938), con trai cả của ông Fred Trump Sr.

- Sự kỳ vọng và áp lực: Là con trai trưởng, Freddy được định sẵn để tiếp quản đế chế bất động sản của cha. Tuy nhiên, Freddy là người có tính cách phóng khoáng, thích tự do và không có sự "tàn nhẫn" trong kinh doanh mà cha ông yêu cầu.

- Đam mê riêng: Freddy không muốn làm bất động sản mà khao khát trở thành phi công hàng không dân dụng (airline pilot). Ông đã thực hiện được ước mơ này một thời gian ngắn khi làm việc cho hãng TWA.

- Sự ruồng bỏ (He wasn't approved of): Cha ông và cả người em Donald Trump thời đó đã coi thường lựa chọn này. Họ cho rằng làm phi công chỉ là "người lái xe bus trên bầu trời" và gây áp lực bắt ông quay về với công việc kinh doanh.

- Kết cục buồn: Do không chịu nổi áp lực và sự lạc lõng trong chính gia đình, Freddy rơi vào nghiện rượu và qua đời sớm ở tuổi 43. Đây chính là lý do Donald Trump sau này hoàn toàn không uống rượu.

2. Ý nghĩa câu nói "Black sheep are born first"

"Black sheep" (Con cừu đen) là thuật ngữ chỉ một thành viên trong gia đình bị coi là khác biệt, nổi loạn, hoặc đi ngược lại với truyền thống và mong đợi của dòng họ.

- Tại sao lại là "Born first"? Thông thường, con đầu lòng chịu áp lực lớn nhất để trở thành "bản sao" của cha mẹ. Nếu đứa trẻ đó mang một cá tính hoàn toàn khác biệt, nó sẽ ngay lập tức trở thành "con cừu đen" vì không khớp với cái khuôn đúc sẵn.

- Hàm ý trong đoạn văn: Người viết đặt câu hỏi liệu có phải quy luật tâm lý là đứa con đầu lòng thường dễ trở thành người lạc lõng nhất không, vì chúng là "phép thử" đầu tiên cho những kỳ vọng của cha mẹ.

3. Ý nghĩa tổng quát của đoạn trích

Đoạn văn muốn nhắn nhủ rằng:

1. Sự xung đột di truyền và tâm linh: Đôi khi một đứa trẻ sinh ra trong gia đình nhưng lại mang "tần số" hoàn toàn khác với cha mẹ (khác Cung).

2. Sự thấu cảm: Việc nghiên cứu động lực tâm lý của nhà Trump không phải để phán xét, mà để chúng ta nhìn lại chính mình (study their own dynamics).

3. Lời cảnh báo: Khi một gia đình không chấp nhận sự khác biệt của thành viên "khác hệ", họ có thể tiêu diệt chính người đó (như cách Freddy bị hủy hoại bởi sự không chấp thuận từ người cha).

Tóm lại: Câu chuyện này là ví dụ điển hình về việc một linh hồn có mục đích sống khác biệt bị mắc kẹt trong một cấu trúc gia đình đòi hỏi sự phục tùng tuyệt đối, dẫn đến việc họ trở thành "con cừu đen" chỉ vì họ muốn sống đúng với bản chất (Ray) của mình.

But it's interesting for everybody to study their own dynamics in relation to the family. I have brothers and I saw them take different paths on different rays, some stayed close to the source, and I deviated tremendously, and other, another balance the situation.	Nhưng thật thú vị cho mọi người khi nghiên cứu động lực của chính họ trong mối liên hệ với gia đình. Tôi có những người anh em và tôi thấy họ đi những con đường khác nhau trên các cung khác nhau, một số ở gần nguồn cội, nhưng tôi đã đi chệch hướng rất nhiều, và một người khác cân bằng tình thế.
It's interesting always to study people from the point of view of their energies, not that	Luôn thú vị khi nghiên cứu mọi người từ quan điểm năng lượng của họ, dù chúng ta

we're expert at it the way Master DK is, but we can learn something. It's always interesting to assess the ray and astrological combination of immediate family members and of friends who may share many rays in common, as DK says, the friendship exists because one sees them doing things as one would do them those things oneself. But there are superficial friendships based upon resonance or identicality of outer points of tension in the personality, and those that are much deeper, and you may have to discover your inner affiliation even though outwardly you are much different, inwardly you're very much the same, and those are the relationships that really last.

không phải là chuyên gia về nó theo cách Chân sư DK làm, nhưng chúng ta có thể học được điều gì đó. Thật thú vị khi đánh giá sự kết hợp cung và chiêm tinh của các thành viên gia đình trực hệ, của bạn bè, những người có thể chia sẻ nhiều cung chung, và như Chân sư DK nói, tình bạn tồn tại bởi vì người ta thấy những người bạn đó làm những việc như bản thân mình sẽ làm những việc đó. Nhưng có những tình bạn hời hợt dựa trên sự cộng hưởng hoặc sự giống nhau của các điểm tập trung bên ngoài trong phàm ngã, và những tình bạn sâu sắc hơn nhiều, và bạn có thể phải khám phá sự liên kết bên trong của mình ngay cả khi bên ngoài các bạn rất khác biệt, bên trong các bạn rất giống nhau, và đó là những mối quan hệ thực sự bền vững.

How fascinating all of this study of energy and how developed it will be during the Aquarian age.

Tất cả nghiên cứu này về năng lượng thật hấp dẫn và nó sẽ phát triển mạnh mẽ trong thời đại Bảo Bình.

So a lot of people studying Master DK proceed with the destruction of their causal body. First they have to build it. You can't destroy what you don't have.

Rất nhiều người nghiên cứu Chân sư DK tiến hành sự hủy bỏ thể nguyên nhân của họ, nhưng trước tiên họ phải xây dựng nó. Bạn không thể phá huỷ những gì bạn không có.

But they build along this inclusive line expansion, so Jupiter, right, and gradual inclusion. I oftentimes summarize certain qualities by relating them to the astrological planet which typifies these qualities.

Nhưng họ xây dựng dọc theo đường lối mở rộng bao gồm này, vì vậy Sao Mộc, đúng không, và sự bao gồm dần dần. Tôi thường tóm tắt một số phẩm chất nhất định bằng cách liên hệ chúng với hành tinh chiêm tinh tiêu biểu cho những phẩm chất này.

not so much of driving forward

không hẳn là sự tiến tới

But He does talk to Roberto Assagioli, you have the will like tempered steel of your second-ray soul. The first ray will is crashing through, it's different, but this incredible persistence of going forward without letup or leeway belongs to the second ray, the will like tempered steel of your second ray soul,

Nhưng Ngài có nói với đệ tử FCD, bạn có ý chí giống như thép đã của linh hồn cung hai của bạn. Ý chí cung một thì khác, nó *đột phá xuyên qua*, nhưng *sự kiên trì đi tới đáng kinh ngạc này, không buông lơi hay chệch hướng*, thuộc về cung hai, và FCD cũng có những yếu tố cung hai khác. [Tôi phải tự bắt mình

and he had other second ray factors. [I'd like I have to catch myself when I say something incorrect, and sometimes unfortunate. I am fortunate to have caught the mistake; other times I have to live excruciatinglywith the thought that, oh my goodness, I didn't catch it, and I can't fix it. So,

lại khi nói điều gì đó không chính xác, và đôi khi thật may mắn tôi đã bắt được sai sót; những lần khác tôi phải sống một cách đau đớn với ý nghĩ rằng, ôi trời ơi, mình đã không bắt kịp nó, và tôi không thể sửa lại được, 😊]

Carried to the point of achievement,

Khi được thực hiện đến điểm thành tựu,

What is this point of achievement? Basically, the first great point of achievement is the fourth initiation {The first GREAT point achievement is the FOURTH INITIATION…

Điểm thành tựu này là gì? Về cơ bản, điểm thành tựu lớn đầu tiên là lần điểm đạo thứ tư {Điểm thành tựu LỚN đầu tiên là LẦN ĐIỂM ĐẠO THỨ TƯ…

[22] **In the first instance—achievement via the Power Ray—the driving forward and the forcing upward had a like result;**

[22] Trong trường hợp đầu tiên—thành tựu thông qua Cung Quyền lực—việc thúc đẩy về phía trước và cưỡng ép đi lên cũng có kết quả tương tự;

Says Master Morya, you're surrounded by evil beings, you can't break through, but you can force yourself upward. There's only one way to go up.

Chân sư Morya nói, các bạn ở giữa những thực thể tà ác, các bạn không thể phá vỡ, nhưng các bạn có thể ép buộc mình đi lên. Chỉ có một con đường để đi lên.

[23] **the opened channel admitted the downflow of force or fire from the spirit**

[23] kênh dẫn được mở ra đã cho phép luồng mãnh lực hoặc lửa tuôn xuống từ tinh thần, và thể nguyên nhân theo thời gian cũng bị phá hủy tương tự.

Namely the Spiritual Triad as a representative of the Monad.

Cụ thể là Tam Nguyên Tinh Thần như một đại diện của Chân thần.

So, from Monad and Triad the fire descends, and maybe there's all kinds of fires, and maybe we've had the experience of the particular kind of destructive fire which is breaking the scabbard of the sword, breaking the temple in which the Spirit is confined, breaking the casket in which the jewel of Spirit is confined. It's a big moment, and we're all of us heading for that. The time equation is as so much in our hands.

Vì vậy, từ Chân thần và Tam Nguyên Tinh Thần, lửa giáng xuống, và có lẽ có đủ loại lửa, và có lẽ chúng ta đã có trải nghiệm về loại lửa hủy diệt cụ thể đang phá vỡ vỏ bao của thanh kiếm, phá vỡ ngôi đền mà Tinh thần bị giam hãm trong đó, phá vỡ chiếc hộp mà viên ngọc Tinh thần bị giam hãm trong đó. Đó là một khoảnh khắc lớn, và tất cả chúng ta đang hướng tới điều đó. Yếu tố thời gian nằm trong tay chúng ta rất nhiều.

So that's very important for many students of the Tibetan, Inclusion expansion, and I think it has a lot to do with a manner in which the Christ could identify with others. He just included them in the Being that He was, which is of course the Being that we are. When two units of life share the realization of identicality of Being, they look at each other in an entirely different way. I sometimes choose certain people with whom there is quite an immediate rapport and focusing upon them. I feel a movement in the heart which reveals what I can only call the predominance of Is-ness, a shared Is-ness. Actually we share Is-ness with everything. There's no perception with which we do not share Isness, and actually no potential perception from much greater perceivers than we seem to be with which we do not share Is-Ness.

Vì vậy, điều này rất quan trọng đối với nhiều học viên của Chân sư Tây Tạng, sự mở rộng bao gồm, và tôi nghĩ nó liên quan rất nhiều đến cách thức mà Đức Christ có thể đồng hóa với những người khác. Ngài chỉ bao gồm họ trong bản thể mà Ngài là, tất nhiên đó cũng là bản thể mà chúng ta là. Khi hai đơn vị của sự sống chia sẻ sự chứng nghiệm về sự đồng nhất của bản thể, họ nhìn nhau theo một cách hoàn toàn khác. Đôi khi tôi chọn một số người nhất định mà với họ có một mối đồng cảm khá gần gũi và tập trung vào họ. Tôi cảm thấy một sự chuyển động trong trái tim tiết lộ điều mà tôi chỉ có thể gọi là sự vượt trội của HIỆN HỮU TÍNH (IS-ness), một Hiện Hữu Tính được chia sẻ. Thực ra chúng ta chia sẻ Hiện Hữu Tính với mọi thứ. Không có nhận thức nào mà chúng ta không chia sẻ Hiện Hữu Tính, và thực ra không có nhận thức tiềm năng nào từ những người nhận thức vĩ đại hơn nhiều so với chúng ta có vẻ là mà chúng ta không chia sẻ hiện hữu tính.

So, just it's off on a little tangent here, but we share Isness with all perceptions and perceivables and even all potential perceivables. There's nothing that can be perceived by no matter how great a Being it is that that does not have the same Is-Ness as what we consider ourselves to be, has, or have. The one thing that's identical in All Things and Things are perceptions by some Perceivers, self-perceptions by some

Đây chỉ là một chút lạc đề 😊 , nhưng chúng ta chia sẻ Tính Hiện Hữu với mọi nhận thức và mọi điều có thể được nhận thức, thậm chí cả mọi điều có thể được nhận thức trong tiềm năng. Dù vĩ đại đến đâu, một Đấng cũng không thể nhận thức bất cứ điều gì không có cùng Tính Hiện Hữu như điều mà chúng ta xem mình là hay đang có. Điều duy nhất đồng nhất trong Mọi Sự—và các Sự Vật là những nhận thức đối với một số Đấng

Perceiver, the one thing that's identical is Is-Ness.

Nhận Thức, là những tự-nhận thức đối với một Đấng Nhận Thức nào đó—điều duy nhất đồng nhất chính là Tính Hiện Hữu. Vì vậy, hãy tạm quên phẩm tính đi một chút.

It is so forget quality for a little while it just IS, and the worst and the best among human beings or among any forces have Is-Ness identical. Am I supposed to think that I'm the same as a virus? In terms of Is-Ness, I am. In terms of development within the great Maha Maya and the combining of different aspects into a multi-part Wholeness, No, it's not the same. So, we're dealing with sameness on the horizontal level of Being or Be-Ness or Is-Ness and hierarchy and diversification on the vertical level.

Vì vậy, hãy tạm quên phẩm tính đi một lúc; nó chỉ đơn giản HIỆN HỮU, LÀ, và kẻ tệ nhất cũng như người tốt nhất trong nhân loại hay trong bất kỳ mãnh lực nào đều có Hiện Hữu Tính đồng nhất. Liệu tôi có nghĩ rằng mình giống như một con vi-rút không? Xét về phương diện Hiện Hữu Tính thì đúng vậy, tôi là như thế. Nhưng xét về sự phát triển bên trong đại Ảo lực và sự kết hợp các khía cạnh khác nhau thành một Toàn Thể đa phần, thì không, điều đó không giống nhau. Vì vậy, chúng ta đang nói đến sự đồng nhất trên bình diện ngang của Hiện Hữu hay Hữu Thể hay Tính Hiện Hữu, và nói đến thứ bậc cùng sự đa dạng hoá trên bình diện dọc.

Every once in a while I have to throw in the sermon 12, because that's my concentration these days. The Presence of Isness and Isness is the Presence, and as I say, keep the heart open if you want to perceive it.

Thỉnh thoảng tôi làm một bài thuyết giáo ở đây, vì đó là sự tập trung của tôi những ngày này. Sự hiện diện của Hiện Hữu Tính và Hiện Hữu Tính là Sự Hiện Diện, và như tôi nói, hãy giữ cho trái tim rộng mở nếu bạn muốn nhận thức nó.

[24] **When the egoic ray is the third or Activity-adaptability Ray, the method is somewhat different.**

[24] Khi cung chân ngã là cung ba hay Cung Hoạt động-Thích ứng, phương pháp có phần khác biệt.

Notice how he explains the contrast.

Hãy chú ý cách Ngài giải thích sự tương phản.

[25] **Not so much the driving forward, not so much the gradual expansion as the systematic adaptation of all knowledge and of all means to the end in view. It is in fact the process of the utilisation of the many for the use of the one;**

[25] Không hẳn là thúc đẩy về phía trước, không hẳn là mở rộng dần dần mà là sự thích ứng có hệ thống của mọi tri thức và mọi phương tiện cho mục đích đang hướng tới. Thực tế đó là quá trình tận dụng cái nhiều cho việc sử dụng của cái một;

That's powerful! What do I need to bring to bear here, in this situation, so that the one objective can be achieved.

Thật mạnh mẽ làm sao! Tôi cần phải vận dụng điều gì ở đây, trong hoàn cảnh này, để mục tiêu duy nhất ấy có thể được đạt đến.

[26] **it is more the accumulation of needed material**

[26] nó thiên về việc tích lũy chất liệu

Pre-conditioned material in which attainment already exists,

Chất liệu đã được điều kiện hóa trước trong đó sự thành tựu đã tồn tại,

[27] **of needed material and quality for the helping of the world, and the amassing of information through love and discrimination that eventually causes the shattering of the causal body.**

[27] và phẩm tính cần thiết để giúp đỡ thế gian,

We have to discriminate between the second and third ray. Since I have personally so much second and third in me, I find it sometimes difficult to discriminate between these two rays, especially when thinking about accumulation versus expansion. But of course, the accumulation shows up for third ray types in certain super rich types, considered in a material sense. They do accumulate and accumulate and accumulate… Is that the same as including, because you can include without appropriating for yourself, but the accumulation, and that would be on the second ray. But the accumulation on the third ray is, as we say in unpleasant terms, cornering the market, getting it all, having a monopoly, everybody has to come to you, you can build it out, and you can make lots of that symbolic something we call money. So, it's

Chúng ta phải phân biện giữa cung hai và cung ba. Vì cá nhân tôi có quá nhiều cung hai và cung ba trong người, nên đôi khi tôi thấy khó phân biện giữa hai cung này, nhất là khi nghĩ về *sự tích lũy* so với *sự mở rộng*. Nhưng tất nhiên, sự tích lũy thể hiện rõ ở những kiểu người thuộc cung ba, ở một số kiểu người siêu giàu, xét theo khía cạnh vật chất. Họ cứ tích lũy, tích lũy và tích lũy… Liệu điều đó có giống với sự bao gồm không? Bởi vì bạn có thể bao gồm mà không cần chiếm đoạt cho riêng mình, và điều đó sẽ thuộc về cung hai. Nhưng sự tích lũy trên cung ba, như chúng ta thường nói bằng những từ ngữ khó nghe, là lũng đoạn thị trường, thâu tóm tất cả, độc quyền, mọi người đều phải đến với bạn, bạn có thể mở rộng nó, và bạn có thể kiếm được rất nhiều thứ tượng trưng mà chúng ta gọi là tiền bạc. Vì vậy, đó

not so much the driving forward

không hẳn là sự thúc đẩy về phía trước

Although DK seems to hint that the one is in the two and three, the two is in the one and

Mặc dù Chân sư DK dường như gợi ý rằng một nằm trong hai và ba, hai nằm trong một

three, the three is in the two and one, he seems to hint at that.

và ba, ba nằm trong hai và một, Ngài dường như gợi ý về điều đó.

Not so much a gradual expansion.

Không hẳn là một sự mở rộng dần dần.

Here, I come with my close to indigo color…

Ở đây, tôi dùng màu gần với màu chàm của tôi…

as the systematic adaptation of all knowledge and of all means to the end in view. It is in fact the process of the utilization of the many for the use of the One.

mà là sự thích ứng có hệ thống mọi kiến thức và mọi phương tiện cho mục đích đã thấy trước. Thực tế, đó là quá trình tận dụng cái nhiều cho việc sử dụng Cái Một.

Oh, I know where I can find that. Oh, I know where I can access that, and it's already ready. So, you don't necessarily have to teach it. You just select it and use it.

Ồ, tôi biết tôi có thể tìm thấy cái đó ở đâu. Ồ, tôi biết nơi tôi có thể truy cập nó, và nó đã sẵn sàng. Vì vậy, bạn không nhất thiết phải dạy nó. Bạn chỉ cần chọn nó và sử dụng nó.

It is more the accumulation of the needed material and quality for the helping of the world,

Nó thiên về sự tích lũy chất liệu và phẩm tính cần thiết để giúp đỡ thế giới,

You don't have to grow your own tree, cut it down, make boards out of it. You just go to the store and buy it…

Bạn không cần phải tự trồng cây, chặt cây, xẻ gỗ. Bạn chỉ cần đến cửa hàng và mua nó…

[28] **and the amassing of information through love and discrimination,**

[28] và việc thu thập thông tin thông qua tình thương và sự phân biện

And it's not just a big grab, but you select what you need.

Đó không chỉ là sự vơ vét lớn, mà bạn chọn những gì bạn cần.

[29] **that eventually causes the shattering of the causal body.**

[29] mà cuối cùng gây ra sự phá vỡ thể nguyên nhân.

Such a relief to be able to use a little green here 12 [Thầy MDR nói về sử dụng màu xanh green để định dạng đoạn văn về cung 3].

Thật nhẹ nhõm khi có thể sử dụng một chút màu xanh lá cây ở đây [Thầy MDR nói về sử dụng màu xanh green để định dạng đoạn văn về cung 3].

We're not just talking about materialism because there's something very valuable about this third ray, the ray of our Planetary Personality. So, Red, Blue, and Green, and we're moving beyond the Green into the Blue. We're halfway through the Blue, and then we'll move into the Red, and the synthesis of those three, in whatever slight modifications, will be the White. Yes, the synthesis in the White. So, it's just amazing.

Chúng ta không chỉ đang nói về chủ nghĩa duy vật vì có điều gì đó rất giá trị về cung ba này, cung của Phàm ngã Hành tinh của chúng ta. Vì vậy, Đỏ, Xanh dương, và Xanh lá, và chúng ta đang di chuyển vượt ra khỏi Xanh lá để vào Xanh dương. Chúng ta đã đi được nửa chặng đường qua Xanh dương, và rồi chúng ta sẽ chuyển sang Đỏ, và sự tổng hợp của ba màu đó, dù có sửa đổi nhỏ nào, sẽ là màu Trắng. Vâng, sự tổng hợp trong màu Trắng, và điều đó thật tuyệt vời.

Of course, there have been comments made about this accumulation, in getting and in spending. We lay waste our, what was the word, substance, I don't know, our life. You can become so obsessed with getting. I was always thought to myself, one of the most wealthy men in the world was John Paul Getty. It was a movie about him recently. It's called All The Money In The World and he was finally played by a great actor Christopher Plummer.

Tất nhiên, đã có những bình luận về sự tích lũy này, trong việc thu nhận và chi tiêu. Chúng ta lãng phí, từ đó là gì nhỉ, chất liệu của mình. Tôi không biết cuộc đời bà ấy. Bạn có thể trở nên quá ám ảnh với việc thu nhận. Tôi luôn tự nghĩ, một trong những người giàu nhất thế giới là John Paul Getty. Gần đây có một bộ phim về ông, tên là *All The Money In The World* (Tất Cả Tiền Bạc Trên Thế Gian) và vai diễn của ông cuối cùng do diễn viên vĩ đại Christopher Plummer đóng.

John Paul Getty

Nhân vật được nhắc đến là John Paul Getty (1892–1976) — một trong những người giàu nhất thế giới vào thế kỷ 20.

John Paul Getty là một nhà tài phiệt dầu mỏ người Mỹ, người sáng lập Getty Oil Company. Vào thời của mình, ông thường được xem là người giàu nhất thế giới.

Tính cách nổi bật của Paul Getty: Ông nổi tiếng không chỉ vì giàu có mà còn vì tính cách *cực kỳ tiết kiệm (thậm chí keo kiệt)* và *sự ám ảnh với tiền bạc và tài sản vật chất*. Đây chính là điều đoạn văn đang nhấn mạnh.

Câu chuyện nổi tiếng nhất về Ông là cháu trai của ông (John Paul Getty III) bị bắt cóc ở Ý năm 1973. Ban đầu, Getty từ chối trả tiền chuộc, cho rằng nếu trả thì các cháu khác cũng sẽ bị bắt cóc. Chỉ sau khi kẻ bắt cóc gửi một phần tai của cháu trai, ông mới đồng ý trả một phần tiền chuộc (và còn cho con trai vay phần còn lại với lãi suất).

Bộ phim được Thầy Hiệu trưởng nhắc đến là *All the Money in the World* (2017) kể lại chính câu chuyện bắt cóc này. Vai Getty được Christopher Plummer thủ vai (sau khi thay thế Kevin Spacey). Bộ phim khắc họa rõ sự mâu thuẫn giữa khối tài sản khổng lồ và sự thiếu vắng tình người.

Ý nghĩa triết học của câu nói:

* Sự bám chấp vào của cải, vật chất (attachment to material goods)

* Câu hỏi: *"even the word good, is it a good?"* → đặt vấn đề rằng "Liệu 'của cải' (goods) có thực sự là 'tốt' (good) không, hay chỉ là một ảo tưởng khiến con người bị trói buộc?

👉 Tóm lại:

John Paul Getty được nhắc đến như một biểu tượng của sự giàu có cực độ nhưng đồng thời cũng là sự ràng buộc sâu sắc vào vật chất, từ đó làm nổi bật bài học huyền linh về buông bỏ và không đồng nhất với sở hữu.

But it was an obsession to have and to be attached to material goods, even the word good, is it a good? I have many goods here, and tangibility equals the good. For the second ray type, tangibility does not necessarily equal the good. The archetype equals the good. For the first ray type, maybe none of it equals the good, maybe Christ responding with that first ray mind, "Why call you me good? Only God is good". Only the Essence is good, but in a way, I think the essence is beyond good and evil.

Nhưng đó là một sự ám ảnh phải sở hữu và bám chấp vào của cải vật chất, thậm chí từ "của cải" (goods), liệu nó có phải là điều tốt (good)? Tôi có nhiều của cải ở đây, và tính hữu hình đồng nghĩa với điều tốt. Đối với người thuộc cung hai, tính hữu hình không nhất thiết đồng nghĩa với điều tốt, mà Nguyên mẫu mới đồng nghĩa với điều tốt. Đối với người thuộc cung một, có lẽ chẳng có gì trong số đó là điều tốt. Có lẽ Đức Christ đáp lại bằng trí tuệ cung một đó, "Sao ngươi gọi ta là tốt? Chỉ có Thượng đế mới là tốt". Chỉ có *Tinh Chất (Bản Thể)* mới là tốt, nhưng theo một cách nào đó, tôi nghĩ Bản Thể nằm ngoài thiện và ác.

[30] **In these "Rays of Aspect" or of divine expression, if so I may call them, the shattering is brought about by the widening of the channel, due to the driving power of will in the first case;**

[30] Trong các "Cung Trạng Thái" hay của sự biểu hiện thiêng liêng này, nếu Tôi có thể gọi như vậy, sự phá vỡ có được nhờ việc mở rộng kênh dẫn, do quyền năng thúc đẩy của ý chí trong trường hợp thứ nhất;

I want to just use my opportunity for different colors in these Rays of Aspect, or of divine expression, one two

Tôi chỉ muốn tận dụng cơ hội để dùng các màu sắc khác nhau trong các Cung Trạng Thái này, cung một, cung hai.

[31] **by the expansion of the lower auric egg, the causal body, in the second case, due to the inclusiveness of the synthetic Ray of Love and Wisdom;**

[31] bởi sự mở rộng của noãn hào quang thấp, thể nguyên nhân, trong trường hợp thứ hai, do tính bao gồm của Cung tổng hợp Bác ái và Minh triết;

Now, in a way, the first ray synthetic also, and so was the seventh ray synthetic. So, we

Theo một cách nào đó, cung một cũng tính tổng hợp, và cung bảy cũng vậy. Vì vậy, chúng ta phải thấy có lẽ một trong những

have to see maybe one of the different types of synthesis that we have operative.

loại hình tổng hợp khác nhau mà chúng ta đang vận hành.

I'm remembering for the second ray type, I've mentioned it before, that Master DK and Master KH were debating about whether to widen the channel, or permit the widening of the channel, in the case of their disciple, initiate disciple, Roberto Assagioli. When you really think of it, it's such a sacrifice on the part of those disciples to let their personal letters from the Master to be distributed widely for the edification of others.

Tôi nhớ đối với người thuộc cung hai, như tôi đã đề cập trước đây, rằng Chân sư DK và Chân sư KH đã tranh luận về việc liệu có nên mở rộng kênh dẫn, hay cho phép mở rộng kênh dẫn, trong trường hợp đệ tử điểm đạo đồ, Roberto Assagioli. Khi các bạn suy ngẫm về điều đó, thì đó là một sự hy sinh to lớn về phía các đệ tử khi để cho những lá thư cá nhân của Chân sư gửi cho họ được phân phối rộng rãi vì sự giáo hóa của người khác.

[Thầy tạm ngưng một lúc vì có cuộc gọi từ con gái Heidi. Kind of resuming recording here. I think my daughter showed up. There just for a moment some of Heidi.]

[Thầy tạm ngưng một lúc vì có cuộc gọi từ con gái Heidi. Tiếp tục ghi âm ở đây. Tôi nghĩ con gái tôi đã xuất hiện. Chỉ một chút Heidi ở đó thôi.]

I've been talking about the second ray here, and the contrast with the third ray. So let's see here what we have.

Tôi đang nói về cung hai ở đây, và sự tương phản với cung ba. Vậy hãy xem chúng ta có gì.

In these "Rays of Aspect" or of divine expression, if so I may call them, the shattering

Trong các "Cung Trạng Thái" hay của sự biểu lộ thiêng liêng này, nếu tôi có thể gọi chúng như vậy, sự phá vỡ

This *falling apart* of the causal body, or maybe the *disintegration* of the causal body

Sự sụp đổ của thể nguyên nhân, hoặc có lẽ sự tan rã của thể nguyên nhân

is brought about by the widening of the channel, due to the driving power of will in the first case; by the expansion of the lower auric egg, the causal body, in the second case, due to the inclusiveness of the synthetic Ray of Love and Wisdom;

có được nhờ việc mở rộng kênh dẫn, do quyền năng thúc đẩy của ý chí trong trường hợp thứ nhất; bởi sự mở rộng của noãn hào quang thấp, thể nguyên nhân, trong trường hợp thứ hai, do tính bao gồm của Cung Bác Ái và Minh Triết tổng hợp;

And very strong example of the synchronicity on the second ray, and then by the

Và một ví dụ rất mạnh mẽ về tính đồng bộ trên cung hai, và sau đó bởi

[32] breaking of the periphery of the causal body in the third case due to the accumulative faculty and the systematic absorption of the adaptability ray,

[32] và bởi việc phá vỡ chu vi của thể nguyên nhân trong trường hợp thứ ba, do khả năng tích lũy và sự hấp thụ có hệ thống của Cung Thích ứng.

Which is different from the identificatory faculty, meaning you select what you want, you select what you need, and you don't have to impress upon whatever material it is, something that is used by the first ray method, you impress the quality you want. Or in the second ray method, you teach it, you make it possible for it to absorb. But no, it's already pre-made in the third method having to do with the adaptability ray. You know where to go, you know how to select due to the accumulative faculty and systematic absorption of the Adaptability Ray.

Nó khác với khả năng đồng nhất hóa, nghĩa là bạn chọn những gì bạn muốn, bạn chọn những gì bạn cần, và bạn không phải *in dấu* (impress) lên bất kỳ chất liệu nào—điều mà phương pháp cung một sử dụng, hoặc bạn in dấu phẩm tính bạn muốn. Trong phương pháp cung hai, bạn dạy nó, bạn làm cho nó có khả năng hấp thu. Nhưng trong phương pháp thứ ba liên quan đến cung thích ứng thì không, nó đã được làm sẵn. Bạn biết nơi cần đến, biết cách lựa chọn do khả năng tích lũy và sự hấp thu có hệ thống của Cung Thích Ứng.

I think these are some marvelous simple hints about dynamics that we may feel are functioning within us. I try to think, just think for a moment, just pause for a moment, how do you find yourself moving into the Ego, the Higher Self. Do you drive? Do you expand and absorb? drive or expand and absorb, or do you accumulate and adapt? …

Tôi nghĩ đây là một số gợi ý đơn giản tuyệt vời về các động lực mà chúng ta có thể cảm thấy đang hoạt động bên trong chúng ta. Tôi cố gắng suy nghĩ, dừng lại một chút ở đây… Các bạn thấy mình đang di chuyển vào Chân ngã, vào Bản Ngã Cao Cả như thế nào? Các bạn có *thúc đẩy tiến tới* không? Các bạn có *mở rộng và hấp thu* không? Hay các bạn *tích lũy* và *thích ứng*?…

In a way, under the third ray, four five six and seven, all take place, but with five and seven, in a way more related to the third ray, and even though four and six are under the third ray, at least in the manasic period of development, four and six are more related to the second ray. And five and seven are also related to the first ray, but they take place in a way in the third ray or Brahmic department.

Theo một cách nào đó, dưới cung ba, bốn, năm, sáu và bảy, tất cả đều diễn ra, nhưng với cung năm và cung bảy, theo một cách nào đó, chúng liên quan nhiều hơn đến cung ba, và mặc dù cung bốn và cung sáu cũng thuộc cung ba, ít nhất là trong giai đoạn phát triển manas, cung bốn và cung sáu liên quan nhiều hơn đến cung hai; cung năm và cung bảy liên quan đến cung một, nhưng chúng diễn ra theo một cách nào đó trong cung ba hoặc trong Bộ Phận Brahma.

So, the shifting of the energies we can reason about it, but it's something that we want to be able to see. So, what do we do? Do we drive forward into the higher realization? Do we expand and absorb our way, and often, let's say, through identification? Or do we accumulate and adapt? So often those things which are ultimately not of great value. “Rush not from point to point, nor will be deluded by the things which pass away”. I think it must have been a third ray soul or something third ray, something that invented the phrase. You can't take it with you, in a way some of the things to which the third ray attaches itself. You indeed cannot take it with you, but in terms of the inner quality of any of these rays, and especially, any of them, but the second ray knows, indeed, you can't help but take it with you.

Vì vậy, sự chuyển dịch của các năng lượng, chúng ta có thể lý luận về nó, nhưng đó là điều mà chúng ta muốn nhìn thấy. Thế thì chúng ta làm gì? Chúng ta có thúc đẩy về phía trước, đi vào sự chứng nghiệm cao hơn không? Chúng ta có mở rộng và hấp thu thông qua sự đồng nhất hóa hay không? Hay chúng ta tích lũy và thích ứng—rất thường xuyên những thứ mà cuối cùng không có giá trị lớn? “Đừng lao từ điểm này sang điểm khác, cũng đừng mắc lừa vì những thứ sẽ qua đi”. Tôi nghĩ hẳn phải là một linh hồn cung ba hoặc thứ gì đó thuộc cung ba, đã phát minh ra cụm từ này. Bạn không thể mang nó theo mình, những thứ mà cung ba bám chấp vào. Quả thực bạn không thể mang nó theo mình, nhưng xét về phẩm tính bên trong của bất kỳ cung nào trong số này, và đặc biệt cung hai biết, quả thực, bạn không thể không mang nó theo mình.

Marvelous theater piece by, I think, George Kaufman, a play, old play now, you can't take it with you. A bunch of crazy people in a house living life to the full because you can't take it with you. We students of esotericism, we're working precisely on the idea that indeed you can, and must take it with you the things that count. So,

Có một tác phẩm sân khấu tuyệt vời của George Kaufman, một vở kịch, mang tên “Bạn không thể mang nó theo mình”, nói về một đám người điên rồ trong một ngôi nhà sống cuộc sống trọn vẹn bởi vì “bạn không thể mang nó theo mình”. Nhưng chúng ta, những học viên huyền bí học, chúng ta đang làm việc chính xác dựa trên ý tưởng rằng quả thực bạn có thể, và phải mang theo mình những thứ có giá trị.

[33] All these three different methods have the same result, and are fundamentally all forms of the one great method employed in the evolution of love or wisdom,—the goal of endeavour in this present solar system

[33] Tất cả ba phương pháp khác nhau này đều có cùng một kết quả, và về cơ bản đều là các hình thức của một phương pháp lớn được sử dụng trong sự tiến hóa của bác ái hay minh triết,—mục tiêu của nỗ lực trong hệ mặt trời hiện tại này.

So, all of these rays are rays of the great synthetic ray of Love Wisdom, and we're in process, we're doing this, we indeed are building the causal body, and we have

Tất cả các cung này là các cung phụ của cung Bác Ái Minh Triết tổng hợp vĩ đại, và chúng ta đang trong quá trình làm điều này, và quả thực chúng ta đang xây dựng thể nguyên nhân, chúng ta có những cách tiến hành

different ways of proceeding. Now, just little man, may you bark up the right tree 12

khác nhau. Này, các bạn, mong bạn sủa đúng cái cây cần sủa😊

[34] **You have the will driving a man on to perfection, through realisation of the Higher, and resulting in the service of *power through love in activity***

[34] Bạn có ý chí thúc đẩy một người tiến tới sự hoàn thiện, thông qua việc chứng nghiệm cái Cao siêu, và dẫn đến sự phụng sự của quyền năng thông qua tình thương trong hoạt động. [Trang 17]

So, this is... notice how the other two qualities are combined with the one we're focusing on. So, basically we're focusing on the first ray here, the will driving a man on to perfection through the realization of the higher, whatever that higher may be, and resulting in the service of power through love in activity. There's times when nothing can substitute for the need for power.

Hãy chú ý cách hai phẩm tính kia được kết hợp với phẩm tính mà chúng ta đang tập trung vào. Về cơ bản, chúng ta đang tập trung vào cung một ở đây, ý chí thúc đẩy con người tiến tới sự hoàn thiện thông qua sự chứng nghiệm cái cao cả hơn, bất kể cái cao cả hơn đó là gì, và dẫn đến sự phụng sự quyền năng thông qua tình thương trong hoạt động. Có những lúc không gì có thể thay thế cho nhu cầu về quyền năng.

Then we have the wisdom or love aspect, maybe wisdom is older than love in respect of its appearance.

Sau đó, chúng ta có phương diện minh triết hay tình thương, có lẽ minh triết lâu đời hơn tình thương xét về sự xuất hiện của nó.

[35] **You have the wisdom or love aspect *driving***

[35] Bạn có phương diện minh triết hay bác ái thúc đẩy

Notice we're constantly using the word driving because behind it all is the Divine Will of the Solar Logos

Hãy chú ý, chúng ta liên tục sử dụng từ thúc đẩy bởi vì đằng sau tất cả là Ý Chí Thiêng Liêng của Thái dương Thượng đế. *Bạn có phương diện minh triết hay tình thương đang thúc đẩy*

[36] **You have the wisdom or love aspect driving a man on to perfection through the utilisation of his oneness with all that breathes, resulting in the service of love through love in activity.**

[36] một người tiến tới sự hoàn thiện thông qua việc tận dụng sự hợp nhất của y với tất cả những gì đang thở, dẫn đến sự phụng sự của tình thương thông qua tình thương trong hoạt động.

Every one of these is really a statement, maybe this one's a tiny bit more obscure. I did see the word *will*, it's included in the idea of driving. You have the wisdom or love

Mỗi câu này thực sự là một tuyên bố, có lẽ câu này hơi khó hiểu hơn một chút. Tôi đã thấy từ *ý chí*, nó được bao hàm trong ý tưởng *thúc đẩy*. Bạn có phương diện minh triết hay

aspect driving a man steadily, without letup or leeway, unto perfection—perfection being of course the relative perfection when the causal body is disintegrated.

tình thương *thúc đẩy* con người một cách đều đặn, không ngơi nghỉ hay buông lơi, đi đến sự hoàn thiện—tất nhiên sự hoàn thiện là sự hoàn thiện tương đối khi thể nguyên nhân tan rã.

Driving a man onto perfection through the utilization of his oneness with all that breathes

thúc đẩy một người tiến tới sự hoàn thiện thông qua việc tận dụng sự *hợp nhất* của y với tất cả những gì đang thở,

Obviously the Christ is using that method, isn't he? And when he becomes a great ray of love on the ray path, he'll use that method, resulting in the service of love through love in activity—love is served through love in activity, a greater love is served through a little lesser love which is in action. And let's just call this, in a way, Good Will is Love in action. And then

Rõ ràng Đức Christ đang sử dụng phương pháp này, phải không? Và khi Ngài trở thành một cung Bác Ái vĩ đại trên Con Đường Cung (Ray Path), Ngài sẽ sử dụng phương pháp đó, dẫn đến sự *phụng sự tình thương* (service of Love) thông qua tình thương trong hoạt động—một tình thương lớn hơn được phụng sự thông qua một tình thương nhỏ hơn một chút vốn đang hoạt động. Và, theo một cách nào đó, chúng ta có thể gọi Thiện Chí (Goodwill) là Tình thương trong hoạt động (love in action). Và rồi

[37] **You have the Activity aspect driving,**

[37] Bạn có phương diện hoạt động thúc đẩy

Driving, that's a common word,

Thúc đẩy, một từ phổ biến,

[38] **driving a man on to perfection through the utilisation of all in the service of man;**

[38] một người tiến tới sự hoàn thiện thông qua việc tận dụng tất cả trong sự phụng sự con người;

Utilitarian in the higher occult sense

Thực dụng theo nghĩa huyền môn cao siêu

[39] **first by the utilisation of all for himself, then by the graded steps of the utilisation of all for the family, of all for those he personally loves, of all for his environing associates, and thus on and up till all is utilised in the service of humanity.**

[39] đầu tiên bằng việc tận dụng tất cả cho chính bản thân y, sau đó bằng các bước phân cấp của việc tận dụng tất cả cho gia đình, cho những người y yêu thương một cách cá nhân, cho các cộng sự xung quanh y, và cứ thế tiến lên cho đến khi tất cả được tận dụng trong sự phụng sự nhân loại.

And I'm just curious here on page 332 of the Astrology book. What we have? there we go, and I'll kind of bring it into focus.

Và tôi muốn chỉ cho các bạn trang 332 của cuốn Chiêm tinh học.

[Page 332]

Sign	*Undeveloped Man*	*Advanced Man*	*Disciple Initiate*
1. Aries.....	Blind, undirected experience.	Directed Personality Effort.	Recognition and work with the Plan.
	Instinctual reaction.	Desire.	Will.
	Keynote: Aries turns towards Capricorn.		
2. Taurus.....	Selfish desire.	Aspiration.	Illumined living.
	The Light of Earth.	The Light of Love.	The Light of Life.
	Keynote: Taurus rushes blindly until Sagittarius directs.		
3. Gemini.....	Mutation of relation.	Orientation of	Right relation.
	"I serve myself."	"I serve my brother."	"I serve the One."
	Keynote: Gemini moves towards Libra.		

Basically what we see here is: “I serve myself, I serve my brother, and I serve the One”. So, that's the utilization.

Về cơ bản, những gì chúng ta thấy ở đây là: "Tôi phụng sự bản thân tôi, tôi phụng sự huynh đệ tôi, và tôi phụng sự Đấng Duy Nhất".

Where are we in this? The near and dear ones, of course, all of us we have the need to serve them. But then I serve the One, the expanded environment, and the people in the expanded environment, the kingdoms of nature in the expanded environment. All of these we serve. So, here is a real expansion.

Vì vậy, đó là *sự tận dụng*. Chúng ta đang ở đâu trong việc này? Tất nhiên, những người thân yêu và gần gũi, tất cả chúng ta đều có nhu cầu phụng sự họ. Nhưng sau đó tôi phụng sự Đấng Duy Nhất, môi trường mở rộng, và những người trong môi trường mở rộng, các giới trong tự nhiên trong môi trường mở rộng. Tất cả những thứ này chúng ta phụng sự. Vì vậy, đây là một sự mở rộng thực sự.

All of these driving a man forward in the service through the utilization. That's the big word, isn't it? The utilitarian approach using the instrument, and let's increase that a bit,

Tất cả những điều này thúc đẩy con người tiến về phía trước trong sự phụng sự thông qua sự *tận dụng*. Đó là từ quan trọng, phải không, và chúng ta hãy là từ đó lớn hơn một chút,

first by the utilization of all for himself,

đầu tiên bằng sự tận dụng tất cả cho bản thân y,

Selfishness, that can be Aquarius too. You instead of turning the shower on others, the shower of good things, you turn it on yourself, all for you.

Đó là sự ích kỷ, thay vì hướng vòi hoa sen vào người khác, vòi sen của những điều tốt đẹp, bạn hướng nó vào chính mình, tất cả cho bạn.

Then by the graded steps of utilization of all for the family

Sau đó qua các bước phân cấp của sự tận dụng tất cả cho gia đình

That's fairly natural idea,

Điều khá tự nhiên,

of all for those he personally loves

tất cả cho những người y yêu thương

But that's not the wider love of the soul, and

Nhưng đó không phải là tình thương rộng lớn hơn của linh hồn, và

of all for his environing associates and thus on and up until all is utilized in the service of humanity.

tất cả cho các cộng sự xung quanh y và cứ thế tiếp tục cho đến khi tất cả được tận dụng để phụng sự nhân loại.

So much for the first three rays of aspect. But then there are other rays of attribute which have their interesting methods of destroying the causal body. Every temple must be destroyed. A temple is a great womb for a time, and a place of nurturance, cultivation, but eventually we have to be exposed to the larger picture, and if the walls of the temple are allowed to stand, we will never be exposed to the larger energy field.

Đó là về ba cung trạng thái đầu tiên. Nhưng rồi có các cung thuộc tính khác có những phương pháp thú vị của chúng để phá hủy thể nguyên nhân. Mọi ngôi đền đều phải bị phá hủy. Một ngôi đền là một cái tử cung vĩ đại trong một thời gian, là nơi nuôi dưỡng, vun trồng, nhưng cuối cùng chúng ta phải được tiếp xúc với bức tranh rộng lớn hơn, và nếu các bức tường của ngôi đền được phép đứng vững, chúng ta sẽ không bao giờ được tiếp xúc với trường năng lượng lớn hơn

So, the destruction must come and finally the universe itself is one great temple, and in the MahaPralaya, the universal Pralaya, the destruction must come, but not prematurely and not delayed as is sometimes the case when we cling to the treasure we have accumulated, and prefer it to the possibility

Vì vậy, sự phá hủy phải đến, và cuối cùng chính vũ trụ là một ngôi đền vĩ đại, và trong Đại Giai Kỳ Quy Nguyên, Giai Kỳ Quy Nguyên của vũ trụ, sự phá hủy phải đến, nhưng không được sớm quá và không được trì hoãn như đôi khi vẫn xảy ra khi chúng ta bám vào kho báu mà chúng ta đã tích lũy, và thích nó hơn là khả năng có được những kho

of still greater treasures about which we may still doubt or be uncertain.

báu còn lớn hơn nữa mà chúng ta có thể vẫn còn nghi ngờ hoặc không chắc chắn.

[40] When the egoic ray is the attributive Ray of Harmony

[40] Khi cung chân ngã là Cung thuộc tính của sự Hài hòa,

He doesn't say conflict. Here interestingly

Ngài không nói *xung đột,* thật thú vị

[41] the fourth ray, the method will be along the line of the inner realisation of beauty and harmony

[41] cung bốn, phương pháp sẽ theo dòng chứng nghiệm nội tâm về vẻ đẹp và sự hài hòa;

Inner realization of beauty and harmony. 'Beauty and glory veil Me not. I stand revealed. I Am."

Sự chứng nghiệm nội tại về cái đẹp và sự hài hòa. 'Vẻ đẹp và vinh quang không che giấu Ta. Ta đứng đó hiển lộ. Ta Hiện Hữu."

Ray Four:—"Let the outer glory pass away and the beauty of the inner Light reveal the One. Let dissonance give place to harmony, and from the centre of the hidden Light, let the soul speak: Let the word roll forth: 'Beauty and glory veil Me not. I stand revealed. I am.'" EPII, 84

Cung bốn:—"Hãy để vinh quang bên ngoài qua đi và vẻ đẹp của Ánh sáng bên trong hiển lộ Đấng Duy Nhất. Hãy để sự bất hòa nhường chỗ cho hòa điệu, và từ trung tâm của Ánh sáng ẩn giấu, hãy để linh hồn cất tiếng: Hãy để Linh từ vang lên: 'Vẻ đẹp và vinh quang không còn che khuất Ta. Ta đứng hiển lộ. Ta là.'" EPII, 84

Those seven mantric phrases so important, they appear several places in the books. Beauty and glory veil me not. It's all. You're always looking for the Being within the mode of expressing that Being.

Mantram bảy từ đó rất quan trọng, chúng xuất hiện ở nhiều nơi trong các cuốn sách. Vẻ đẹp và vinh quang không che giấu ta. Đó là tất cả. Bạn luôn tìm kiếm Bản Thể bên trong phương thức biểu lộ Bản Thể đó.

[42] it causes the shattering of the causal body by the knowledge of Sound and Colour and the shattering effect of Sound. It is the process that leads to the realisation of the notes and tones of the solar system,

[42] nó gây ra sự phá vỡ thể nguyên nhân bằng tri thức về Âm thanh và Màu sắc và hiệu ứng phá vỡ của Âm thanh. Đó là quá trình dẫn đến việc chứng nghiệm các âm điệu và âm sắc của hệ mặt trời,

From the solar body which we call the causal body to the solar system itself, you've already entered the solar initiations

Từ thể thái dương mà chúng ta gọi là thể nguyên nhân đến chính thái dương hệ, bạn đã bước vào các cuộc điểm đạo thái dương

[43] the note and tone of individuals, and the endeavor to harmonise the egoic note with that of others

[43] âm điệu và âm sắc của các cá nhân, và nỗ lực hài hòa âm điệu chân ngã với âm điệu của những người khác.

Very interesting,

Rất thú vị,

[44] When the egoic note is sounded in harmony with other egos,

[44] Khi âm điệu chân ngã được xướng lên hài hòa với các chân ngã khác,

Maybe their rays are different but still in harmony because the closer you are to the top of the pyramid the more harmony prevails

Có lẽ cung của họ khác nhau nhưng vẫn hài hòa vì càng gần đỉnh kim tự tháp thì sự hài hòa càng chiếm ưu thế

[45] the result is the shattering of the causal body, dissociation from the lower and the attainment of perfection.

[45] kết quả là sự phá vỡ thể nguyên nhân, sự tách rời khỏi cái thấp và đạt được sự hoàn thiện.

You can only imagine what did Bach say, “The secret of my harmony, only I know”. It’s kind of claim of course coming from an Aries individual, but given what he produced and how much he did for the whole world of harmony, there may be a lot of truth in what he said. Somewhere, I have that.

Bạn chỉ có thể tưởng tượng câu Bach đã nói "Bí mật về sự hài hòa của tôi, chỉ mình tôi biết". Tất nhiên đó là kiểu tuyên bố đến từ một cá nhân Bạch Dương, nhưng xét đến những gì ông đã tạo ra, biết bao nhiêu những gì ông đã làm cho thế giới của sự hài hòa, có thể có rất nhiều sự thật trong những gì ông nói. Ở đâu đó, tôi có cái đó.

The effect of sound and color, and if that's one of the first methods of healing to appear, and if the fourth ray is coming in via its Monadic aspect starting from 2025, then with the influx, I suppose, of those who are on that fourth ray—would it be soul, would be Monad—we can expect this method will be emerging into prominence. Right now, we don't have so many of the fourth ray souls, but they have to be born now. And who is to say about the coming in of the fourth ray Monadic types from the Monadic plane.

Tác động của âm thanh và màu sắc, và nếu đó là một trong những phương pháp trị liệu đầu tiên xuất hiện, và nếu cung bốn đang đi vào thông qua phương diện Chân thần của nó bắt đầu từ năm 2025, thì với dòng tuôn chảy vào của những người thuộc cung bốn đó—dù là linh hồn hay Chân thần—chúng ta có thể mong đợi phương pháp này sẽ nổi lên vị trí quan trọng. Ngay bây giờ, chúng ta không có nhiều linh hồn cung bốn, nhưng họ phải được sinh ra bây giờ. Và ai có thể nói về việc đi vào của các kiểu người Chân thần cung bốn từ cõi Chân thần.

But this is intriguing to me,

Nhưng điều này làm tôi tò mò,

It is the process that leads to the realisation of the notes and tones of the solar system, the note and tone of individuals,

Đó là quá trình dẫn đến việc chứng nghiệm các âm điệu (note) và âm sắc (tone) của hệ mặt trời, âm điệu và âm sắc của các cá nhân,

Is there a difference between note and tone?

Có sự khác biệt giữa *âm điệu* (note) và *âm sắc (tone)* không?

and the endeavor to harmonise the egoic note with that of others

và nỗ lực hài hòa âm điệu chân ngã với âm điệu của những người khác.

That's not immediately possible, but there is an endeavor to do so, and we now live in the blue solar system. Of course, there are many notes and tones, and maybe the notes, I don't know, have more to do with the personality of whatever entity it is maybe; the tones have something to do with some higher source within them maybe, or maybe they just are equivalent to each other, notes and tones. But this is the blue solar system and our solar Logos does have a second ray soul and presently it has a second ray personality, we are told, and eventually I suspect not only a fourth ray Monad but a second ray Monad, I suspect.

Điều đó không thể thực hiện ngay lập tức, nhưng có một nỗ lực để làm như vậy, và chúng ta hiện đang sống trong thái dương hệ màu xanh dương. Tất nhiên, có nhiều âm điệu (notes) và âm sắc (tones), và có lẽ các âm điệu (notes)—tôi không chắc—liên quan nhiều hơn đến phàm ngã của bất kỳ thực thể nào; các âm sắc có liên quan đến một nguồn cao hơn nào đó bên trong họ chăng. Hay có lẽ chúng chỉ tương đương với nhau, âm điệu và âm sắc. Nhưng đây là thái dương hệ màu xanh dương, và Thái dương Thượng đế của chúng ta có linh hồn cung hai, và hiện tại Ngài có phàm ngã cung hai—chúng ta được cho biết như vậy—, và cuối cùng tôi ngờ rằng không chỉ Chân thần cung bốn mà còn là Chân thần cung hai.

So we have to be aware of what note and tones our associates are sounding, and that's probably related to what colors they are evidencing. It's a different way of perception. I suppose those people who have the synesthesia, they can see tones and notes, and they can hear colors, will have a special motive approach to higher consciousness along this line.

Vì vậy, chúng ta phải nhận biết được âm điệu và âm sắc mà những người cộng sự của chúng ta đang phát ra, và điều đó có lẽ liên quan đến những màu sắc mà họ đang biểu lộ. Đó là một cách nhận thức khác. Tôi cho rằng những người có hiện tượng đồng cảm giác (synesthesia), họ có thể nhìn thấy các âm điệu và nốt nhạc, và họ có thể nghe được màu sắc, sẽ có một cách tiếp cận đặc biệt đầy động cơ đối với tâm thức cao hơn theo đường hướng này.

I didn't see any fourth ray souls. Who knows the history, because there are some second

Tôi không thấy có linh hồn cung bốn nào, nhưng ai mà biết được lịch sử, bởi vì có một

ray souls that have been on the fourth ray, and some that have not, and DK actually just distinguishes between them. If they haven't been on the fourth ray transferring to the second, then they've been on the sixth ray. So, the history may be hidden, but maybe one can tell whether one has been along the line of war and conflict seeking harmony, or the line of fanaticism seeking the ideal before one becomes a second ray soul. And of course one can become also a third ray soul in relation to those two previous rays, four and six.

số linh hồn cung hai đã từng ở trên cung bốn, và một số thì không, và Chân sư DK thực sự phân biệt giữa họ. Nếu họ chưa từng ở trên cung bốn chuyển sang cung hai, thì họ đã từng ở trên cung sáu. Vì vậy, lịch sử có thể bị che giấu, nhưng có lẽ người ta có thể nhận ra liệu mình đã từng đi theo đường lối chiến tranh và xung đột tìm kiếm sự hài hoà, hay đường lối cuồng tín tìm kiếm lý tưởng trước khi trở thành một linh hồn cung hai. Và dĩ nhiên, người ta cũng có thể trở thành một linh hồn cung ba trong mối liên hệ với hai cung trước đó là bốn và sáu.

this endeavor to harmonize the egoic note with that of others

nỗ lực để làm hài hòa âm điệu của chân ngã với âm điệu của những người khác

And we would say regardless of what egoic rays may be involved, harmonization is possible because the soul is generically on the second ray no matter what the ray of the soul typically. So,

bất kể những cung Chân Ngã nào có thể liên quan, sự hài hoà là khả hữu, bởi vì, một cách tổng quát, linh hồn thuộc cung hai, bất kể cung của linh hồn điển hình là gì. Vì vậy,

When the egoic note is sounded in harmony with other egos,

Khi âm điệu của chân ngã được xướng lên hài hòa với các chân ngã khác,

And this is group consciousness perfected,

Và đây là tâm thức nhóm đã hoàn thiện,

the result is the shattering of the causal body, dissociation from the lower and the attainment of perfection.

kết quả là sự phá vỡ thể nguyên nhân, sự tách rời khỏi cái thấp và đạt được sự hoàn thiện.

And we might say a higher beauty. So,

Và chúng ta có thể nói một vẻ đẹp cao hơn. Vì vậy,

[46] **Its exponents develop along the line of music, rhythm and painting,**

[46] Những người đại diện của nó phát triển theo dòng âm nhạc, nhịp điệu và hội họa.

But basically we have… how should we look at? Can we look at this in terms of the rays? Painting is the visual part, rhythm is the moving part, music is the auditory part, so

Chúng ta nên nhìn nhận điều này như thế nào? Liệu chúng ta có thể nhìn theo các cung không? Hội họa là phần thị giác, nhịp điệu là phần chuyển động, âm nhạc là phần thính

we have movement, we have auditory, we have visual. So

giác. Vì vậy, chúng ta có chuyển động, chúng ta có thính giác, chúng ta có thị giác. Vậy

{Three approaches which is movement, auditory and visual.

{Ba cách tiếp cận là chuyển động, thính giác và thị giác.

[47] **They withdraw within**

[47] Họ rút lui vào bên trong

The true creative process. You have to withdraw within, otherwise you just grab what's in the air, and it's not authentic, and you throw it together. It's a method of third ray creativity, where you pre-select or you select what is already preformed, and I think that it's not the real creativity.

Đó là quá trình sáng tạo đích thực. Bạn phải rút vào bên trong, nếu không bạn chỉ chộp lấy những gì có trong không khí, và nó không xác thực, và bạn ném chúng vào nhau. Đó là một phương pháp sáng tạo của cung ba, nơi bạn chọn trước hoặc bạn chọn những gì đã được định hình sẵn, và tôi nghĩ rằng đó không phải là sự sáng tạo thực sự.

[48] They withdraw within in order to comprehend the life side of the form.

[48] để thấu hiểu phương diện sự sống của hình tướng.

There are some very excellent passages from the *Old Commentary* appealing to the intuition,

Có một số đoạn rất xuất sắc từ *Cổ Luận* kêu gọi đến trực giác,

[49] **The outer manifestation of that life side in the world is through that which we call art. The great painters and the superlative musicians**

[49] Sự biểu hiện bên ngoài của phương diện sự sống đó trong thế gian là thông qua cái mà chúng ta gọi là nghệ thuật. Các họa sĩ vĩ đại và các nhạc sĩ siêu việt

Not just those who can come up with a nice tune. That's good, but

Không chỉ những người có thể nghĩ ra một giai điệu hay. Điều đó tốt, nhưng

[50] **are in many cases,**

[50] trong nhiều trường hợp

but not all cases,

không phải tất cả,

[51] **reaching their goal that way.**

[51] đang đạt đến mục tiêu của họ theo cách đó.

You can imagine that a Bach or Beethoven would be reaching the goal in that way.

Bạn có thể tưởng tượng rằng một Bach hay Beethoven sẽ đạt đến mục tiêu theo cách đó.

[What color shall be used here? Something manifestational maybe]. So

Its exponents develop along the line of music, rhythm and painting.

Michelangelo would be one such along the line and painting and sculpture, not along the line of music or of dance according to rhythm and so forth. No, no, there's a distinction in the way art is expressed, the outer manifestation of that life side in the world with that which we call art.

So, what can we say that? In a way, Art is life expression through form, objectified Life expressed in beauty.

As I said, there were no fourth ray souls , we don't know about Monads, but no fourth ray souls in the Tibetans group. There were fourth ray personalities, some of whom had the fourth ray mind also, and one of them was definitely involved in the artistic scene. But even the fourth ray can be expressed in different ways that are not necessarily artistic, but can involve, maybe, the art of living. There are different ways of expressing art, usually the word art implies the presence of intuition.

I think I was once in Germany with its fourth ray soul, and it was a long time ago, 30 years ago, almost. And I was holding a seven ray seminar. And I thought I detected one or two of the people the fourth ray. So it wouldn't surprise me coming in such a nation, a nation of Beethoven, Bach, Beethoven, and Brahms, the three B's. There

[Nên dùng màu gì ở đây? Có lẽ là thứ gì đó mang tính biểu lộ].

Những người đại diện cho cung này phát triển theo dòng của âm nhạc, nhịp điệu và hội họa.

Michelangelo sẽ là một người như vậy theo dòng của hội họa và điêu khắc, không theo dòng của âm nhạc hay khiêu vũ, theo nhịp điệu, vân vân. Có một sự phân biệt trong cách nghệ thuật được biểu đạt, sự biểu lộ bên ngoài của khía cạnh sự sống trên thế gian, cái mà chúng ta gọi là nghệ thuật.

Vậy, chúng ta có thể nói gì về điều đó? Theo một cách nào đó, *Nghệ thuật là sự biểu lộ sự sống qua hình tướng, Sự sống được khách quan hóa biểu lộ trong vẻ đẹp*.

Như tôi đã nói, không có linh hồn cung bốn nào. Chúng ta không biết về các Chân thần cung bốn, nhưng không có linh hồn cung bốn nào trong nhóm của Chân sư Tây Tạng. Đã có những phàm ngã cung bốn, một số trong họ cũng có thể trí cung bốn, và một trong số họ chắc chắn có tham gia vào giới nghệ thuật. Nhưng ngay cả cung bốn cũng có thể được biểu lộ theo những cách khác nhau không nhất thiết là nghệ thuật, mà có thể liên quan đến nghệ thuật sống. Có những cách khác nhau để biểu lộ nghệ thuật, thường thì từ nghệ thuật hàm ý sự hiện diện của trực giác.

Tôi đã từng ở Đức với linh hồn cung bốn của nó, và đó là chuyện lâu rồi, 30 năm trước, gần như vậy, và tôi đang tổ chức một hội thảo về bảy cung. Và tôi nghĩ tôi đã phát hiện ra một hoặc hai người thuộc cung bốn. Vì vậy, bạn sẽ không ngạc nhiên khi đến một quốc gia như vậy, một quốc gia của Beethoven, Bach, Beethoven và Brahms, ba

was something about this person that was different from the usual second ray pursuit.

chữ B. Có điều gì đó ở người này khác với sự theo đuổi cung hai thông thường.

And naturally, when either the personality ray or the soul ray of a nation is a particular ray, then souls on that ray will show up. They may represent as souls. The personality, for instance, in the United States, with its sixth Ray personality, there are a lot of sixth ray souls. And because it has a second ray soul, there are a lot of second ray.

Và tự nhiên, khi cung phàm ngã hoặc cung linh hồn của một quốc gia là một cung cụ thể, thì các linh hồn trên cung đó sẽ xuất hiện. Họ có thể đại diện như những linh hồn. Ví dụ, Hoa Kỳ với phàm ngã cung sáu, có rất nhiều linh hồn cung sáu. Và vì nó có linh hồn cung hai, nên có rất nhiều cung hai.

So, now there are souls of all kinds, and the Tibetan or other masters would know the proportion. And when an age comes in, where a ray cycle is accompanying an astrological cycle, then there's going to be increasing representation of that particular Ray. But we don't know to what nations they will be directed, maybe some more than others. In Russia, we can expect, with a seventh ray soul, a lot of seventh ray souls coming in. But with Spain and it's seventh ray personality, also seventh ray souls would be coming in.

Có đủ loại linh hồn ở các cung khác nhau, và Chân sư Tây Tạng hoặc các chân sư khác sẽ biết tỷ lệ các cung đó của một quốc gia. Khi một thời đại đến, khi một chu kỳ cung đi kèm với một chu kỳ chiêm tinh, thì sẽ có sự gia tăng đại diện của Cung cụ thể đó, nhưng chúng ta không biết họ sẽ được hướng đến những quốc gia nào, có lẽ một số nhiều hơn những nơi khác. Chúng ta có thể mong đợi, Nga với linh hồn cung bảy, sẽ có rất nhiều linh hồn cung bảy lâm phàm; nhưng với Tây Ban Nha có phàm ngã cung bảy, các linh hồn cung bảy cũng sẽ đến.

So, the soul and personality rays are reflected in the type of souls that come into the nation. And as far as humanity as a whole is concerned, the greater preponderance of human beings are having either a third ray personality or a sixth ray personality. Now, if you look at Russia and the United States, they together maybe make 600 million people, that's quite a few, and they both have sixth ray personalities. So that idea that the sixth Ray personality is one of the two preponderant personalities can be accounted for in Russia and the United States, or other places, too.

Vì vậy, các cung linh hồn và phàm ngã được phản ánh trong loại linh hồn đến với quốc gia. Và xét về toàn thể nhân loại, phần lớn con người có phàm ngã cung ba hoặc phàm ngã cung sáu. Nếu bạn nhìn vào Nga và Hoa Kỳ, hai nước này cộng lại có thể tạo nên 600 triệu người, đó là con số khá lớn, và cả hai đều có phàm ngã cung sáu. Vì vậy, ý tưởng rằng phàm ngã cung sáu là một trong hai phàm ngã chiếm ưu thế có thể được giải thích ở Nga và Hoa Kỳ, hoặc những nơi khác nữa.

When it comes to the third ray, look at China. China just has a tremendous

Khi nói đến cung ba, bạn hãy nhìn vào Trung Quốc. Trung Quốc có dân số khổng lồ,

population, and it's a third ray country. So there not only is the third ray indicating that there are many third ray souls in China, but that great accumulation of third ray types in China can fill in quite a few of the third ray souls, as is third ray personalities that are preponderant in humanity all together. And the fact that the whole East has a third ray personality and a fourth ray soul, in the East, we're liable to find a lot of those third Ray personalities, it just depends on whether people have reached the stage of real intelligence, whether they can switch on to the third Ray, otherwise you have four or 5,6,7.

và đó là một quốc gia cung ba. Vì vậy, không chỉ cung ba chỉ ra rằng có nhiều linh hồn cung ba ở Trung Quốc, mà sự tích lũy lớn các kiểu người cung ba ở Trung Quốc, có thể được lấp đầy khá nhiều với linh hồn cung ba, cũng như các phàm ngã cung ba vốn chiếm ưu thế trong toàn thể nhân loại. Và thực tế là toàn bộ phương Đông có phàm ngã cung ba và linh hồn cung bốn, do đó, ở phương Đông, chúng ta có khả năng tìm thấy rất nhiều phàm ngã cung ba, chỉ phụ thuộc vào việc liệu mọi người đã đạt đến giai đoạn trí tuệ thực sự hay chưa, liệu họ có thể chuyển sang cung ba hay không, nếu không, bạn chỉ có cung bốn hoặc cung 5, 6, 7.

And what looks like third Ray has to come through one of the signs of the zodiac. For instance, in India, with its Capricorn personality, there's plenty of room for the third Ray.

Và có vẻ như cung ba phải đến thông qua một trong các dấu hiệu hoàng đạo. Ví dụ, ở Ấn Độ, với phàm ngã Ma Kết, có rất nhiều chỗ cho cung ba.

So basically, the presence of particular rays—either as soul or personality— tells us about the kinds of souls that are to be found in the country. But also, looking at humanity as a whole, the distribution of that majority of sixth Ray and third Ray personalities that typify human manifestation. I guess what that means is, when you're trying to determine the personality ray of a human being there, there is a greater likelihood that they will be on the third or 6th rays and on the other rays, and especially not on the first and second Ray, unless they have reached the period of the first initiation.

Vì vậy, về cơ bản, sự hiện diện của các cung cụ thể—dù là linh hồn hay phàm ngã—cho chúng ta biết về các loại linh hồn được tìm thấy trong quốc gia đó. Nhưng cũng vậy, nhìn vào toàn thể nhân loại, sự phân bố của đa số phàm ngã cung sáu và cung ba vốn điển hình cho sự biểu hiện của con người. Tôi nghĩ điều đó có nghĩa là, khi bạn cố gắng xác định cung phàm ngã của một con người ở đó, có khả năng lớn hơn là họ sẽ ở trên cung ba hoặc sáu, và trên các cung khác, và đặc biệt không phải trên cung một và cung hai, trừ khi họ đã đạt đến giai đoạn điểm đạo lần thứ nhất.

So, what's left is a preponderance of three and six, the elimination of one and two. I'm talking about just for the very average non aspiring individual, the possibility of a three if intelligence has been reached, reinforcing that preponderance of three and six.

Vì vậy, những gì còn lại là sự vượt trội của cung ba và cung sáu, loại trừ cung một và hai. Tôi chỉ đang nói về các cá nhân trung bình không có khát vọng, và nếu họ đã đạt được nếu trí tuệ, thì có khả năng cung ba, củng cố sự vượt trội của cung ba và cung sáu.

And then, as far as personalities go, four, and five, and seven, will be not only found among personalities, but among souls, because so many people have not even switched into the stage of intelligent man that can have a third ray soul, and they have not switched into spiritual man, ray two or one, they can have a first, a second ray soul, or a first and second ray personality.

Và sau đó, xét về phàm ngã, cung bốn, và cung năm và cung bảy sẽ không chỉ được tìm thấy trong số các phàm ngã, mà còn trong số các linh hồn, bởi vì rất nhiều người thậm chí chưa chuyển sang giai đoạn con người thông tuệ có thể có linh hồn cung ba, và họ chưa chuyển sang *con người tinh thần* với cung hai hoặc một, những người có thể có linh hồn cung một, cung hai, hoặc phàm ngã cung một và cung hai.

But the numbers, of course, are in the possession of the masters, and when they say secrets of initiation is so many specifics about numbers that are just not given to us for good reason. We can have the generalities, we know with meditation, we can have that which is universal and safe. And with numbers we can have those that are approximate for the most part, and the more intricate mathematics. I'm not yet hours to get into.

Nhưng các con số, tất nhiên, nằm trong quyền sở hữu của các chân sư, và khi các Ngài nói những bí mật của điểm đạo có rất nhiều chi tiết cụ thể về các con số, vốn đơn giản không thể được đưa cho chúng ta vì lý do chính đáng. Chúng ta có thể có những cái tổng quát, chúng ta biết với tham thiền, chúng ta có thể có cái mang tính phổ quát và an toàn. Và với các con số, chúng ta có thể có những con số gần đúng trong hầu hết các trường hợp,

Now, let's see what else do we have here? We have this thing that says, and this suffices for today, and maybe we'll go that far. We'll see.

Bây giờ quay trở lại, hãy xem chúng ta còn gì khác ở đây?

[52] When the fifth ray, the Ray of Concrete Science or Knowledge is a man's ray, the method is very interesting.

[52] Khi cung thứ năm, Cung Khoa học Cụ thể hay Tri thức là cung của một người, phương pháp này rất thú vị.

As you might expect, [I wish I had an orange highlighter here, I don't would use orange. I could also use spiritually indigo blue, but I don't have it. And no, I just don't have what I need. But since the fifth Ray has for one of its alternative colors, yellow, I'll use that.]

Như bạn có thể mong đợi, [Tôi ước tôi có bút highlight màu cam ở đây, tôi không dùng màu cam. Tôi cũng có thể dùng màu xanh chàm tinh thần, nhưng tôi không có nó. Và không, tôi chỉ không có những gì tôi cần. Nhưng vì Cung năm có một trong những màu thay thế là màu vàng, tôi sẽ dùng màu đó.]

So this method of destroying the causal body, of shattering it, and seeing to witness

Vì vậy, phương pháp phá hủy thể nguyên nhân này, làm vỡ vụn nó, và chứng kiến sự

disintegration—I call it the Swiss cheese method, if you allow it—

tan rã—tôi gọi nó là phương pháp phô mai Thụy Sĩ, nếu bạn cho phép—

[53] It takes the form of the intense application of the concrete mind to some problem for the helping of the race;

[53] Nó mang hình thức của sự áp dụng mãnh liệt trí cụ thể vào một vấn đề nào đó để giúp đỡ nhân loại;

May be Jonas Salkin the discovery of the polio vaccine have this fifth ray soul.

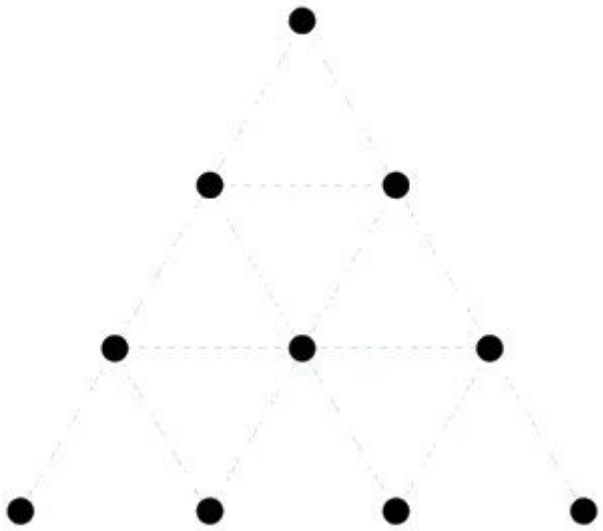
Có thể Jonas Salk, người khám phá ra vắc-xin bại liệt, có linh hồn cung năm này.

[54] It is the bending of every mental quality and the [Page 18] controlling of the lower nature so that one supreme endeavor is made to pierce through that which hinders the downflow of the higher knowledge.

[54] đó là việc uốn nắn mọi phẩm chất trí tuệ và [Trang 18] kiểm soát bản chất thấp để thực hiện một nỗ lực tối cao nhằm xuyên thấu qua những gì ngăn cản luồng tri thức cao siêu tuôn xuống.

And indeed, it involves the will element because Ray five, strangely is related to Ray one. But if you look at the Pythagorean Tetractys, you're going to see that the fifth point is directly beneath the first point and bisects the distance between the second and third points. So, maybe there's a reason that the Pythagoras is said to have said Eureka, refer 'I have found it'.

Và quả thực, nó liên quan đến yếu tố ý chí bởi vì Cung năm, lạ lùng thay, lại liên quan đến Cung một. Nhưng nếu bạn nhìn vào Tetractys của Pythagoras, bạn sẽ thấy rằng điểm thứ năm nằm ngay bên dưới điểm thứ nhất và chia đôi khoảng cách giữa điểm thứ hai và thứ ba. Vì vậy, có lẽ có một lý do mà Pythagoras được cho là đã nói Eureka, ám chỉ 'Tôi đã tìm thấy nó'.



So, the intense application while it's going on right now we have this very destructive worldwide epidemic, pandemic. And certain people are racing with all they've got, using

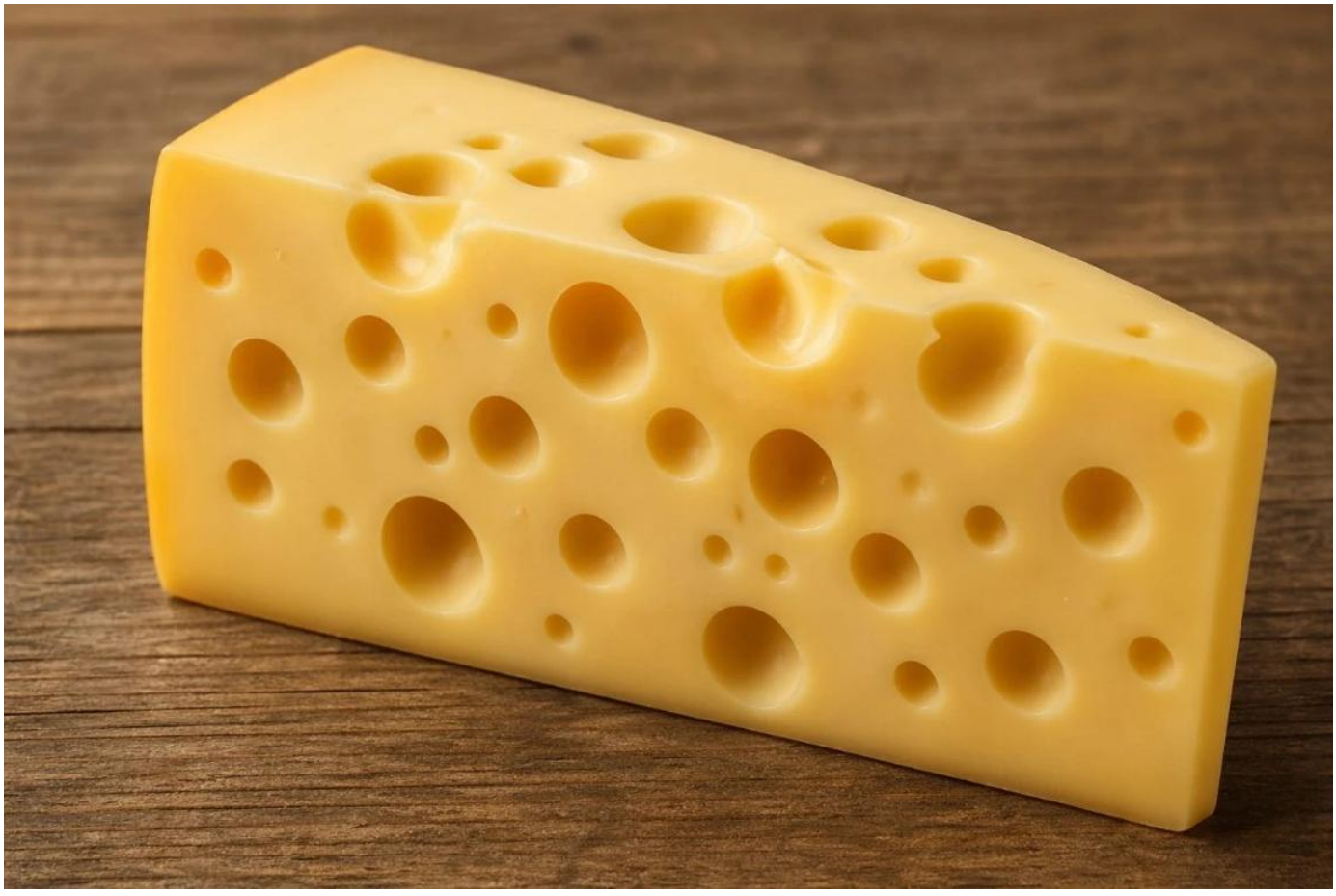
Chúng ta thấy điều đó đang diễn ra ngay bây giờ với đại dịch toàn cầu rất hủy diệt này. Một số người đang chạy đua với tất cả những gì họ có, sử dụng cung năm để khám phá ra

the fifth Ray to discover what may be a vaccine or a retardant for the disease process, which is so subtle and murderous, really in its concealment. It's is like an assassin lurking and you don't detect the presence of the assassin.

vắc-xin hoặc thuốc làm chậm quá trình bệnh tật, vốn rất tinh vi và giết chóc. Nó giống như một sát thủ đang rình rập và bạn không phát hiện ra sự hiện diện của sát thủ.

But it's an interesting method, you're drilling and drilling holes, you're piercing through, piercing through that which hinders the down flow of higher knowledge. As I say, it means something to me. Anyway I call it the Swiss Cheese, and it also makes me think how much of the fifth ray is in the ray makeup of Switzerland along with Seven ray.

Nhưng đó là một phương pháp thú vị, bạn khoan và khoan các lỗ, bạn xuyên thấu qua, xuyên thấu qua cái ngăn cản dòng chảy xuống của kiến thức cao hơn. Như tôi nói, nó có ý nghĩa với tôi, và tôi gọi nó là *Phô mai Thụy Sĩ.* Nó cũng làm tôi nghĩ về việc có bao nhiêu cung năm trong cấu trúc cung của Thụy Sĩ cùng với cung Bảy.



[55] It involves also the will element (as might be expected) and results in the wresting of the desired information from the source of all knowledge,

[55] Nó cũng bao gồm yếu tố ý chí (như có thể dự đoán) và dẫn đến việc đoạt lấy thông tin mong muốn từ nguồn của mọi tri thức.

And we might call that Universal Mind, five from below on the cosmic physical plane. In other words, the plane of Atma. Of course a still more Universal Mind will be found on the cosmic and super cosmic planes as far as Super Cosmic Mental plane is not even drawn although.

Và chúng ta có thể gọi đó là Vũ Trụ Trí, cõi phụ thứ năm từ dưới lên của cõi hồng trần vũ trụ. Nói cách khác, cõi Atma. Dĩ nhiên, một Vũ Trụ Trí mang tính phổ quát hơn nữa sẽ được tìm thấy trên các cõi vũ trụ và siêu vũ trụ, xét về cõi Trí Siêu Vũ Trụ thậm chí còn chưa được vẽ ra.

As I said, I knew one Finnish man who just liked, when he saw about extending these Creative Hierarchies, and he went on to those higher levels. It was interesting, and of course, so out of touch with anything a normal human being could possibly understand that it had to been simply diagrammatic.

Như tôi đã nói, tôi biết một người đàn ông Phần Lan, khi ông tìm cách mở rộng các Huyền Giai Sáng Tạo, ông đã đi lên các cấp độ cao hơn đó. Điều đó thật thú vị, và đương nhiên cũng quá xa rời với bất cứ điều gì mà một con người bình thường có thể hiểu được, nên nó chỉ đơn thuần là sơ đồ biểu thị.

[56] As the process is continued, the piercing of the periphery of the causal body becomes so frequent

[56] Khi quá trình này được tiếp tục, việc xuyên thấu chu vi của thể nguyên nhân trở nên thường xuyên đến mức

The piercing of the periphery of the causal body on the way to the source of All Knowledge. the causal body is a limitation, so we pierce the periphery on the way to the astral plane, on the way to the cosmic mental plane, whether the concrete levels or above, and then maybe... no, we can't go beyond that. I mean, the Buddha had that cosmic touch, and that has to be in our cosmic mental plane, whether lower cosmic metal or higher cosmic metal, that would have

Việc xuyên thủng chu vi của thể nguyên nhân trên đường đi đến nguồn của Mọi Tri Thức (All-Knowledge). Thể nguyên nhân là một giới hạn, vì vậy chúng ta xuyên thủng chu vi trên đường đến cõi cảm dục vũ trụ, hay cõi trí vũ trụ—dù là các cấp độ cụ thể hay bên trên—và rồi có lẽ chúng ta không thể đi xa hơn thế. Ý tôi là, **Đức Phật đã có sự tiếp xúc vũ trụ đó, và điều đó phải nằm trong cõi trí vũ trụ của chúng ta,** dù là hạ trí vũ trụ hay thượng trí vũ trụ, điều đó sẽ phải được suy luận ra. Nhưng việc xuyên thấu đó trên đường đến nguồn của Mọi Tri Thức, dù là cõi atma hay cõi trí vũ trụ, trở nên thường xuyên đến mức

to be reasoned out. But that piercing through on the way to the source of All Knowledge, whether the atmic plane or the cosmic mental plane becomes so frequent that

On the Way of Descending Approaches, **the Buddha from the mental plane and also upon it, embodied in Himself the blazing enlightenment which is the result of a rare occurrence—a Cosmic Touch.** He challenged the people to the Path of Light, of which knowledge and wisdom are two aspects. These, when brought into relationship with each other, produce the light. In a curious and esoteric manner, therefore, the Buddha embodied in Himself the force and [Page 278] activity of the third ray, of the third aspect of divinity—the divine cosmic principle of Intelligence. By its fusion with the ray of our solar system (the ray of Love) He expressed perfectly the significance of light in matter, of the intelligence principle as found in form, and was the Avatar Who carried in Himself the fully ripened seeds of the past solar system. We should not forget that our present solar system is, as was stated in A Treatise on Cosmic Fire, the second in a series of three systems. (EP II 277-278)

"Trên Con đường của Những Sự Tiếp Cận Giáng Hạ, **Đức Phật từ cõi trí và cũng ngay trên cõi ấy, đã thể hiện nơi chính Ngài sự giác ngộ rực cháy, vốn là kết quả của một biến cố hiếm hoi—một Sự Tiếp Xúc Vũ Trụ.** Ngài đã thách thức nhân loại bước vào Con Đường Ánh sáng, trong đó tri thức và minh triết là hai phương diện. Khi hai phương diện này được đưa vào trong mối liên hệ với nhau, chúng tạo ra ánh sáng. Vì vậy, theo một cách kỳ lạ và mang tính huyền bí, Đức Phật đã thể hiện nơi chính Ngài mãnh lực và hoạt động của cung ba, của phương diện thứ ba của thiên tính—nguyên khí vũ trụ thiêng liêng của Trí Tuệ. Nhờ sự dung hợp của nó với cung của hệ mặt trời chúng ta (cung của Tình thương), Ngài đã biểu hiện một cách hoàn hảo ý nghĩa của ánh sáng trong vật chất, của nguyên khí trí tuệ như được tìm thấy trong hình tướng, và là Đấng Hoá Thân đã mang trong chính Ngài những hạt giống hoàn toàn chín muồi của hệ mặt trời trước đây. Chúng ta không nên quên rằng hệ mặt trời hiện tại của chúng ta, như đã được trình bày trong Luận về Lửa Vũ Trụ, là hệ thứ

hai trong một chuỗi ba hệ. (EP II 277-278)

[57] in the end disintegration is produced and a man is set free.

[57] cuối cùng sự tan rã được tạo ra và con người được giải phóng.

Things just literally can no longer hang together. They fall apart.

Mọi thứ theo nghĩa đen không còn có thể gắn kết với nhau nữa. Chúng sụp đổ.

[58] It is mentality driving a man on to perfection and forcing him to utilise all knowledge in the loving service of his race.

[58] Đó là trí năng thúc đẩy con người đi đến sự hoàn thiện và buộc y phải sử dụng mọi tri thức để phụng sự nhân loại với tình thương.

And plenty of will is involved. Look at Edison. HPB complained about blockage which his disbelief caused. But he did swiss-cheese the causal body—Let's use a verb here. One invention after another, and such incredible application.

Và rất nhiều ý chí đã được huy động. Hãy nhìn vào Edison. Bà HPB đã phàn nàn về sự tắc nghẽn do sự hoài nghi của ông gây ra. Nhưng ông đã "đục thủng" thể nguyên nhân như phô mai Thuỵ Sĩ—chúng ta hãy dùng một động từ ở đây. Hết như phát minh này đến phát minh khác, và một sự ứng dụng phi thường đến vậy.

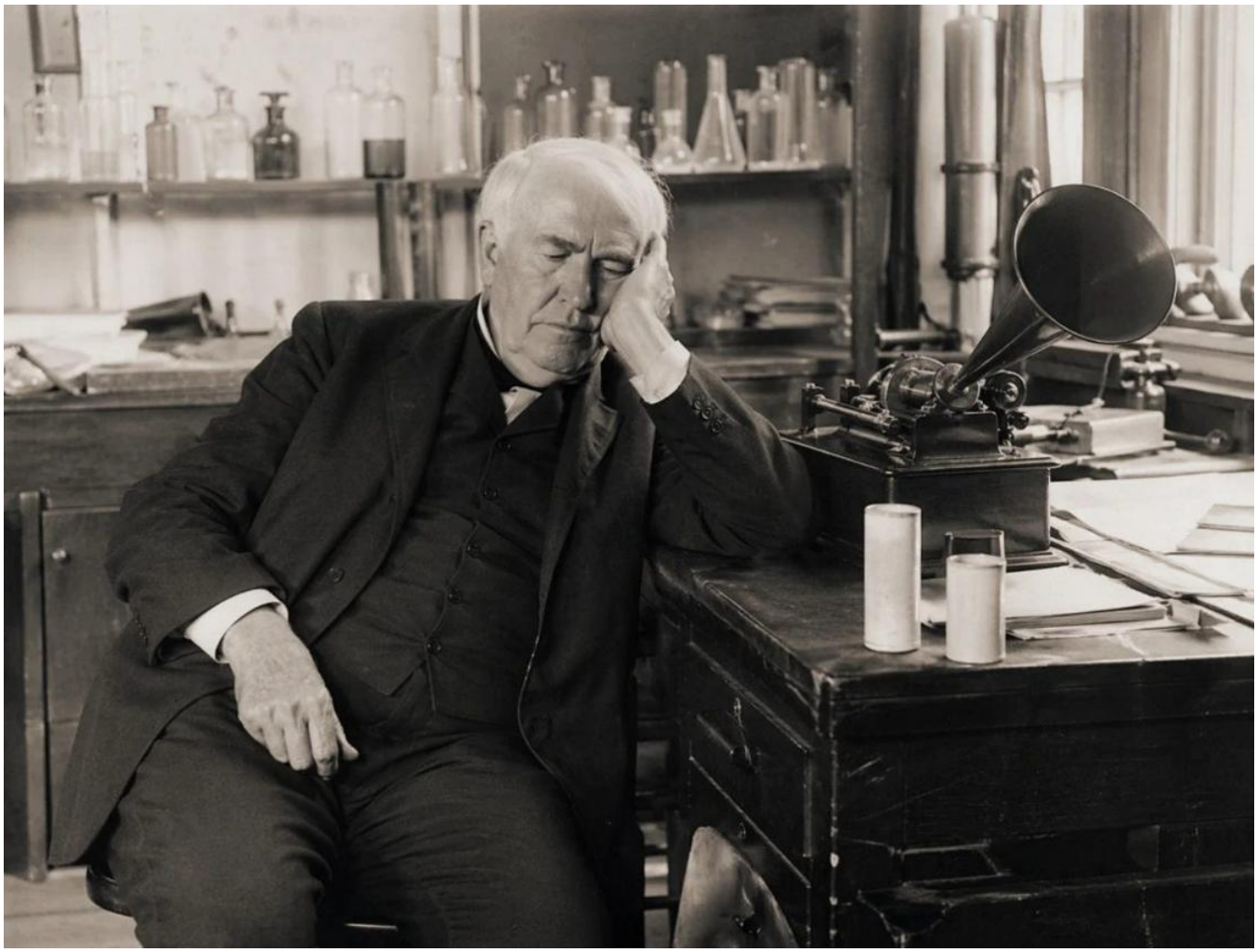
I'm showing you a picture of him, having stayed up all night for five nights in a row, something like that, and he was partial to wine laced with cocaine to keep him going and going. He did live to a ripe old age, and he slept under the stairs. I was there which was in Menlo Park. It was when I lived in New Jersey, revisited and saw the original Edison lab, real fifth Ray presence there. The phonograph, the incandescent bulb, looking for light, light bulb? And I don't know. I'm not even up to date on all the things that he did, he

Tôi đã cho các bạn thấy một bức ảnh của ông, sau khi đã thức trắng suốt năm đêm liền, đại loại như thế, và ông có thói quen dùng rượu pha cocaine để tiếp tục duy trì năng lượng không ngừng. Ông đã sống đến tuổi thọ cao, và ông ngủ dưới cầu thang. Tôi đã từng ở đó, tại Menlo Park, khi tôi sống ở New Jersey, đã quay lại thăm và thấy phòng thí nghiệm Edison nguyên bản, một sự hiện diện rất rõ của cung năm tại đó. Máy hát, bóng đèn sợi đốt, sự tìm kiếm ánh sáng—bóng đèn ánh sáng? Và tôi cũng không rõ, tôi thậm chí không cập nhật hết mọi thứ mà ông đã làm, những gì ông đã phát minh. Người ta có thể nhìn vào các phát minh của Edison, và chắc chắn đó sẽ là một danh sách dài, và với mỗi phát minh, đó đều là kết quả của một sự tập trung trí tuệ mãnh liệt, hoàn toàn nhất tâm vào một điểm. Và khi sợi đốt cho bóng đèn sợi đốt vẫn chưa được tìm ra, và ông đã thử gần 1000 chất liệu khác nhau, có người đã nói rằng ông nên từ bỏ vì chẳng có gì thành công cả. Nhưng ông nói rằng, chúng ta biết 900 thứ không hoạt động, và chính sự quyết

invented. One could look at Edison's inventions, and I'm sure it will be a long list, and for every one, that would have been in that intense mental concentration, just zeroed in on one point. And when the filament for the incandescent bulb was not found, and he was up to almost 1000 different substances, someone said, you better give up on this because nothing has worked out. But he says, we know 900 things that don't work, but that one-pointed determination to find something that did work, that was uniquely his. So he really contributed to the light.

tâm nhất tâm để tìm ra điều có hiệu quả đó là điều hoàn toàn độc đáo nơi ông. Vì vậy, ông thực sự đã đóng góp vào ánh sáng.

Cuộc đời và cách làm việc của Thomas Edison hiện lên như một bức tranh chân thực giữa sự cuồng nhiệt của một nhà khoa học thực nghiệm và những tia sáng của một nhà huyền học tiềm ẩn.



1. Cường độ làm việc: "Sự tập trung khủng khiếp" (Incredible Application)

Đoạn văn nhấn mạnh Edison là minh chứng sống cho năng lượng của **Cung 5** (Cung Kiến thức cụ thể). Cách ông làm việc không giống một người bình thường mà giống một "cỗ máy" bị thôi thúc bởi ý tưởng:

- Lối sống "vô sở trú": Chi tiết **"ngủ dưới gầm cầu thang"** tại Menlo Park không phải vì ông nghèo khổ, mà vì ông không muốn lãng phí thời gian di chuyển về nhà. Đối với Edison, giường ngủ là một kẻ thù của sự tiến bộ. Ông có thể chợp mắt ngay trên bàn thí nghiệm, dưới gầm cầu thang hoặc trên những kiện hàng để rồi bật dậy làm việc tiếp ngay khi tỉnh giấc.

- Thức trắng 5 đêm liên tiếp: Đây là giai đoạn ông tập trung cao độ để hoàn thiện máy hát (phonograph) hoặc tìm kiếm sợi dây tóc bóng đèn. Đoạn văn nhắc đến việc ông dùng **Vin Mariani** (một loại rượu Bordeaux pha với lá coca). Vào cuối thế kỷ 19, đây là một loại "thuốc tăng lực" hợp pháp giúp các trí thức và nhà phát minh duy trì sự tỉnh táo cực độ để vượt qua giới hạn vật lý của cơ thể.

2. Edison và Hội Thông Thiên Học (Theosophical Society)

Đây là một mảng tối sáng đầy thú vị trong cuộc đời ông mà đoạn văn có nhắc đến qua sự phàn nàn của **H.P. Blavatsky (HPB)**.

- Gia nhập hội: Edison gia nhập Hội Thông thiên học vào năm 1878 (thẻ hội viên của ông được ký bởi Olcott và Blavatsky). Ông quan tâm đến việc giải thích các hiện tượng siêu linh dưới góc độ điện học và cơ học.

- Sự xung đột với HPB: Như đoạn văn nói, HPB phàn nàn về sự **"hoài nghi" (disbelief)** của ông. Edison là một người thực nghiệm thuần túy; ông chỉ tin vào những gì có thể đo lường và chế tạo được. HPB cho rằng thái độ duy vật này đã ngăn cản ông tiếp cận với những chân lý tâm linh sâu sắc hơn (gây ra sự "blockage").

- Chiếc máy "nói chuyện với người chết": Cuối đời, Edison từng có ý tưởng chế tạo một thiết bị nhạy cảm đến mức có thể thu được năng lượng của các thực thể đã qua đời. Điều này cho thấy dù bị HPB chỉ trích, tâm trí ông vẫn luôn hướng về việc "vật chất hóa" những cõi vô hình.

3. "Đục thủng thể nhân quả" (Swiss-cheese the Causal Body)

- Thông thường, con người bị ngăn cách với nguồn tri thức khổng lồ này bởi một bức màn của trí tuệ thấp kém (phàm ngã).

- Người kể chuyện dùng động từ **"Swiss-cheese"** (làm thủng lỗ chỗ như miếng phô mai) để nói rằng: Bằng sự lao động miệt mài không nghỉ, hết phát minh này đến phát minh khác (**One invention after another**), Edison đã thực sự "khoan" thủng những lỗ hổng trên bức màn đó, dần dần dẫn đến sự phá huỷ thể nguyên nhân.

4. Năng lượng Cung 5 tại Menlo Park

Thầy MDR cảm nhận được **"Real fifth Ray presence"** khi đến thăm phòng thí nghiệm:

- Cung 5 là cung của người thợ, người phân tích, người đi tìm sự thật thông qua hình tướng.

- Sự hiện diện của Edison tại Menlo Park không phải là sự tham thiền tĩnh lặng, mà là sự náo nhiệt của máy móc, hóa chất và những thử nghiệm sai số liên tục.

- "Looking for light": Việc ông tìm kiếm bóng đèn không chỉ là nhiệm vụ thương mại, mà là biểu tượng cho nỗ lực của nhân loại trong việc xua tan bóng tối của sự thiếu hiểu biết bằng ánh sáng của khoa học kỹ thuật.

- Chân sư DK nói về Edison: Một nhóm các nhà khoa học sẽ đi vào nhập thể trên cõi hồng trần trong vòng bảy mươi lăm năm tới, và họ sẽ là trung gian cho sự mặc khải của ba chân lý tiếp theo liên quan đến các hiện tượng điện. Một công thức chân lý liên quan đến phương diện này của sự biểu hiện đã được các điểm đạo đồ trên Cung năm chuẩn bị vào cuối thế kỷ trước, như một phần của nỗ lực thường lệ của Thánh đoàn nhằm thúc đẩy sự phát triển tiến hoá vào cuối mỗi chu kỳ một trăm năm. **Một số phần (hai phần năm) của công thức đó đã được triển khai thông qua các thành tựu của những người như Edison và những người tham gia vào loại công việc tương tự của ông, cũng như thông qua công trình của những người đã nghiên cứu về radium và tính phóng xạ.** Ba phần còn lại của cùng một công thức vẫn chưa xuất hiện, và sẽ bao hàm tất cả những gì con người có thể biết hoặc được phép biết một cách an toàn liên quan đến sự biểu hiện của điện trên cõi hồng trần trong giống dân phụ thứ năm.

And when you think about how the most luminous of the Ray Lords are, it's just the fifth ray Lord. That luminosity is incredible. Think about our fifth Ray soul planet Venus, as far as Earth is concerned, is the most luminous planet, in relative magnitudes. Maybe other planets are more luminous, more powerful, older, more mature or

Khi các bạn nghĩ về việc các Đấng Chúa Tể Cung nào sáng chói nhất, thì đó chính là Đấng Chúa Tể Cung năm. Sự chói sáng đó thật đáng kinh ngạc. Hãy nghĩ về hành tinh Sao Kim có linh hồn Cung năm, xét từ phương diện Trái Đất, đó là hành tinh sáng nhất, xét về độ sáng tương đối. Có lẽ các hành tinh khác sáng hơn, mạnh hơn, già

whatever. But as far as Earth is concerned, it is fast evolving Venus and its fifth Ray soul.

hơn, trưởng thành hơn hay gì đó, nhưng nếu xét về phía Trái Đất, đó là Sao Kim với linh hồn Cung năm đang tiến hóa nhanh chóng.

So there were so many things about Edison that may have been gruff, and he may have had a certain type of skepticism which Madame Blavatsky said was hindering his progress. That was not the case with fifth ray Keeley. They say that, human made such discoveries that they were dangerous for humanity to have at that point. So, whatever the powers that be, and this is just a story, they came in and messed up these notes every night so that he almost sounds like the reverse of the shoemaker and the elves, and the elves put the different parts of the shoes together, then you had a completed shoe. And he was getting messed up, because there was a danger that he was going to break into areas that humanity could not afford to know. And in case such a story seems far fetched, we can refer to something that Tibetan is said about it or something similar. That maybe in 1950 was and maybe for 50 years, the independent work of the fifth or the ashram was suspended, and it became relegated to a subsidiary of the third Ray ashram which I suppose limited degree, the degree of its concentration, penetration, because they were just getting too hot and too close to laws and discoveries which could have contributed to terrible weaponry. And the disintegration of matter far more easily.

Có rất nhiều điều về Edison có thể thô lỗ, và ông có thể đã có một kiểu hoài nghi nào đó mà bà Blavatsky nói là đang cản trở sự tiến bộ của ông. Điều đó không xảy ra với Keeley cung năm. Người ta nói rằng con người đã thực hiện những khám phá nguy hiểm cho nhân loại để sở hữu vào thời điểm đó. Vì vậy, đây là câu chuyện, có những mãnh lực đã đến và làm lộn xộn những ghi chép của Keely mỗi đêm để ngăn cản ông khám phá ra phát minh đó. Nó gần giống nhưng ngược lại câu chuyện người thợ đóng giày và những chú lùn (elves), những chú lùn đó mỗi đêm đến ghép các phần khác nhau của đôi giày lại với nhau để giúp người thợ giày, để buổi sáng người thợ giày có một chiếc giày hoàn chỉnh. Nhưng Keely đã bị làm xáo trộn những ghi chép của Ông, bởi vì có nguy cơ ông sẽ xâm nhập vào những lĩnh vực mà nhân loại không thể biết được. Và trong trường hợp một câu chuyện có vẻ xa vời như vậy, chúng ta có thể tham khảo điều mà Chân sư Tây Tạng đã nói, có lẽ vào năm 1950 và trong 50 năm, công việc độc lập của ashram cung năm đã bị đình chỉ, và nó trở thành trực thuộc ashram Cung ba, mà tôi cho rằng đã hạn chế mức độ tập trung, thâm nhập của nó, bởi vì họ đang trở nên quá nóng và quá gần với các định luật và các khám phá có thể góp phần tạo ra vũ khí khủng khiếp, dẫn đến sự tan rã của vật chất dễ dàng hơn nhiều.

At all the different stages, the fire elementals perform their part, aided by the fire devas who are the controlling [Page 492] agents. This is so on all the planes which primarily concern us in the three worlds—different groups of devas coming into action according to the nature of the form concerned, and the plane on which the

"Ở mọi giai đoạn khác nhau, các hành khí của lửa thực hiện phần việc của chúng, với sự trợ giúp của các thiên thần của lửa là những tác nhân điều khiển [Page 492]. Điều này đúng trên tất cả các cõi chủ yếu liên quan đến chúng ta trong ba cõi giới—các nhóm thiên thần khác nhau đi vào hoạt động tùy theo bản chất của hình tướng liên

transmutation is to take place. Electric fire passes from atom to atom according to law, and "fire by friction" responds, being the latent fire of the atom, or its negative aspect; the process is carried on through the medium of solar fire, and herein lies the secret of transmutation and its most mysterious angle. Fire by friction, the negative electricity of substance, has been for some time the subject of the attention of exoteric science, and investigation of the nature of positive electricity has become possible through the discovery of radium.

hệ, và cõi nơi sự chuyển hoá sẽ diễn ra. Lửa điện truyền từ nguyên tử này sang nguyên tử khác theo định luật, và "lửa do ma sát" đáp ứng, vì đó là lửa tiềm ẩn của nguyên tử, hay phương diện âm của nó; tiến trình được tiếp diễn thông qua trung gian của lửa Thái dương, và chính trong điều này ẩn chứa bí mật của sự chuyển hoá và khía cạnh huyền nhiệm nhất của nó. Lửa do ma sát, tức điện âm của chất liệu, từ lâu đã là đối tượng chú ý của khoa học phổ truyền, và việc khảo cứu bản chất của điện dương đã trở nên khả dĩ thông qua khám phá về radium.

Keely, as H. P. B. hinted, had gone far along this path, and knew even more than he gave out, and others have approached, or are approaching, the same objective. The next step ahead for science lies in this direction, and should concern the potential force of the atom itself, and its harnessing for the use of man. This will let loose upon earth a stupendous amount of energy. Nevertheless, it is only when the third factor is comprehended, and science admits the agency of mental fire as embodied in certain groups of devas, that the force of energy that is triple, and yet one in the three worlds, will become available for the helping of man. This lies as yet far ahead, and will only become possible towards the end of this round; and these potent forces will not be fully utilised, nor fully known till the middle of the next round. At that time, much energy will become available through the removal of all that obstructs.

Keely, như H. P. B. đã gợi ý, đã tiến rất xa trên con đường này, và thậm chí biết nhiều hơn những gì ông công bố, và những người khác đã tiếp cận, hoặc đang tiếp cận, cùng mục tiêu ấy. Bước kế tiếp của khoa học nằm theo hướng này, và nên liên quan đến mãnh lực tiềm tàng của chính nguyên tử, cùng việc chế ngự nó để phục vụ con người. Điều này sẽ giải phóng trên Trái Đất một lượng năng lượng khổng lồ. Tuy nhiên, chỉ khi nào yếu tố thứ ba được thấu hiểu, và khoa học thừa nhận tác nhân của lửa trí tuệ như được thể hiện trong một số nhóm thiên thần, thì mãnh lực năng lượng vốn là tam phân mà vẫn nhất thể trong ba cõi giới mới trở nên khả dụng để giúp đỡ con người. Điều này vẫn còn ở phía trước rất xa, và chỉ trở nên khả thi vào gần cuối cuộc tuần hoàn này; và những mãnh lực mạnh mẽ này sẽ không được sử dụng trọn vẹn, cũng như không được hiểu biết đầy đủ cho đến giữa cuộc tuần hoàn kế tiếp. Vào thời điểm đó, rất nhiều năng lượng sẽ trở nên khả dụng nhờ việc loại bỏ tất cả những gì cản trở". CF492

Now we're getting back into the lasers, they can aim a laser now, maybe the fifth ray ashram is working again, with all a lot of those members come from other planets, and they come to earth in order to develop

Bây giờ chúng ta nghe đến vũ khí laser, con người có thể nhắm bắn tia laser bây giờ, và có lẽ ashram cung năm đang hoạt động trở lại với tất cả rất nhiều thành viên đến từ các hành tinh khác. Họ đến Trái Đất để phát

the second petal, which is a magnetic-love petal, and on their particular planet—would it be Vulcan, or would it be Mercury—, they hadn't undergone those developments, but they have contributed much to the destructive power of humanity. You can find that in Cosmic Fire when we talk about egos already preformed to a degree, but missing something, coming in to our Earth scheme and as man to our globe.

triển cánh hoa thứ hai—cánh hoa từ tính/bác ái—và trên hành tinh cụ thể của họ, không biết đó là Vulcan hay Sao Thủy, họ chưa trải qua những sự phát triển đó, nhưng họ đã đóng góp nhiều cho sức mạnh hủy diệt của nhân loại. Các bạn có thể tìm thấy điều đó trong cuốn Luận về Lửa Vũ Trụ khi chúng ta nói về các chân ngã đã được hình thành trước ở một mức độ nào đó, nhưng thiếu một phẩm chất nào đó, đi vào hệ hành tinh Trái Đất của chúng ta, trở thành nhân loại trên hành tinh của chúng ta.

But it had to be suspended, and you can understand how the Masters have to keep a balance in the ways these different rays work. now, we were told earlier if a group gets together and say contemplates, and a certain star, and I imagine that there'd be Beetlejuice, Ryan, that too much love energy falls in and upsets the economy of energies disastrously. And then if Sanat Kumara had allowed the fifth ray which basically had just invented the atomic bomb, and shortly afterwards the hydrogen bomb, if it had been allowed to continue independently, who knows what the destructive effect upon man might have been.

Nhưng sự phát triển của cung năm đã phải bị đình chỉ, và các bạn có thể hiểu cách các Chân sư phải giữ sự cân bằng trong cách các cung khác nhau này hoạt động. Trước đây, chúng ta đã được bảo rằng nếu một nhóm người tập hợp lại và chiêm ngưỡng một ngôi sao nào đó—tôi tưởng tượng đó sẽ là Betelgeuse, Orion—thì hậu quả là quá nhiều năng lượng tình thương tuôn xuống và làm đảo lộn nền kinh tế năng lượng một cách thảm khốc. Và nếu Đức Sanat Kumara cho phép cung năm, vốn về cơ bản vừa phát minh ra bom nguyên tử, và ngay sau đó là bom hydro, nếu nó được phép tiếp tục một cách độc lập, ai biết được tác động hủy diệt đối với con người có thể là gì.

So it was balanced out in a different way. And that's up to the Masters how they see things, and they see large movements in different groups of people and different kinds of attainments, and they know when the point of imbalance occurs. Because, from a machine which is out of balance, it can basically shake itself to death and falls apart. But a well functioning balance machine will operate smoothly. And so it is with the energy systems. And I would say that humanity not having the big picture is always causing some sort of imbalance. Maybe this is why the first ray is really

Vì vậy, nó đã được cân bằng theo một cách khác. Và điều đó tùy thuộc vào cách các Chân sư nhìn nhận sự việc, và Các Ngài thấy những chuyển động lớn trong các nhóm người khác nhau cũng như các loại thành tựu khác nhau, và Các Ngài biết khi nào điểm mất cân bằng xảy ra. Bởi vì một cỗ máy mất cân bằng thì về cơ bản có thể tự rung lắc cho đến khi tự hủy và tan rã. Nhưng một cỗ máy được cân bằng tốt sẽ vận hành trơn tru. Và đối với các hệ thống năng lượng cũng vậy. Và tôi muốn nói rằng nhân loại, vì không có cái nhìn toàn cảnh, luôn gây ra một dạng mất cân bằng nào đó. Có lẽ đây là lý do tại sao

withheld in its pure form because we humanity just couldn't stand a pure destroyer. We've had enough trouble with other destroyers and conquerors, and DK talks about them, how they've always interrupted the rhythm that was going forward. It sounds to me like He even includes His friend Akbar, who became master Morya, and Genghis Khan and Napoleon, I suppose.

cung một thực sự bị giữ lại trong dạng thuần khiết của nó, bởi vì chúng ta—nhân loại—không thể chịu đựng được một mãnh lực hủy diệt thuần túy. Chúng ta đã có đủ rắc rối với những kẻ hủy diệt và chinh phục khác, và Chân sư DK có nói về họ, về cách họ luôn làm gián đoạn nhịp điệu đang tiến triển. Với tôi, điều đó dường như cho thấy Ngài thậm chí bao gồm cả người bạn Akbar của Ngài, người sau này trở thành Chân sư Morya, cùng với Genghis Khan và Napoleon, tôi cho là vậy.

Anyway, the conquerors Julius Caesar, I don't know who he all includes, but if I were to look for it… and then maybe this is the place. Yeah, and I'll just read it to you, because it's so kind of poignantcoming from a second ray Master, who would not be this kind.

Tôi không biết Ngài bao gồm tất cả những ai, nhưng nếu tôi phải tìm kiếm nó... và đây là đoạn mà Chân sư DK nói về những người chinh phục, những linh hồn cung một. Tôi sẽ chỉ đọc nó cho các bạn, bởi vì nó khá thấm thía khi đến từ một Chân sư cung hai, người sẽ không thuộc loại thế này.

The sorry history of humanity has been one of kings and potentates

Lịch sử đáng buồn của nhân loại là lịch sử của các vị vua và những kẻ quyền thế

We do have a first ray Monad involved in our Monadic structure in this planet, doesn't mean it's the only one that ray. Remember, there is likely to be a ray associated with the Monad in the Monadic vehicle, the temple of Ezekiel on the Monadic plane, and then finally, either a one, two, or three on the logoic plane.

Chúng ta có một Chân thần cung một tham gia vào cấu trúc Chân thần của chúng ta trên hành tinh này, nhưng điều đó không có nghĩa đó là cung duy nhất. Hãy nhớ rằng, có khả năng có một cung liên quan đến Chân thần trong vận cụ Chân thần, đền thờ Ezekiel trên cõi Chân thần, và cuối cùng, hoặc là cung một, cung hai, hoặc cung ba trên cõi thượng đế.

The sorry history of humanity has been one of kings and potentates, rulers and warriors, presidents

Lịch sử đáng buồn của nhân loại là lịch sử của các vị vua và những kẻ quyền thế, những người cai trị và các chiến binh, các tổng thống

even includes presidents probably self appointed for life,

thậm chí bao gồm cả các tổng thống có lẽ tự phong cho cả đời,

and dictators—rising into power at the expense of their own or other nations. Conquerors come and go—Akbar, Genghis Khan, the Pharaohs, Alexander the Great, Caesar, Charlemagne, William the Conqueror, Napoleon, Hitler and Mussolini.

và những kẻ độc tài—vươn lên nắm quyền bằng cái giá của chính quốc gia họ hoặc các quốc gia khác. Những kẻ chinh phục đến rồi đi—Akbar, Genghis Khan, các Pharaoh, Alexander Đại đế, Caesar, Charlemagne, William Kẻ Chinh Phục, Napoleon, Hitler và Mussolini.

Whatever group, but remember that one of them is now a Master. This one that is acquired.

Bất kể nhóm nào, nhưng hãy nhớ rằng một trong số họ giờ đây là một Chân sư. Vị này đã đạt được.

These have all upset the rhythm [Page 184] of their times and have come to power through aggression and slaughter

Tất cả những người này đã làm đảo lộn nhịp điệu [Trang 184] của thời đại họ và đã lên nắm quyền thông qua sự xâm lược và tàn sát.

The village won't obey, the town won't obey, Wipe them all out.

Ngôi làng không tuân phục, thị trấn không tuân phục, hãy quét sạch tất cả bọn họ.

As the nations grew more closely interrelated, their influence and their field of expression increased. The growing means of communication brought this about; Great Britain knew nothing of the movements of Alexander; the peoples of America knew naught about Genghis Khan; but the sound of the marching armies of Napoleon was heard over a far wider area, and the triumphs of Hitler—diplomatic and military—are known throughout the world.

Khi các quốc gia phát triển mối quan hệ tương quan chặt chẽ hơn, ảnh hưởng và phạm vi biểu hiện của họ gia tăng. Các phương tiện giao thông liên lạc ngày càng phát triển đã mang lại điều này; Vương quốc Anh không biết gì về các phong trào của Alexander; người dân Mỹ không biết gì về Genghis Khan; nhưng âm thanh của các đoàn quân diễu hành của Napoleon đã được nghe thấy trên một khu vực rộng lớn hơn nhiều, và những chiến thắng của Hitler—về ngoại giao và quân sự—được biết đến trên khắp thế giới.

because of the communication system. So this is really important paragraph 183 and 184 EOH.

Bởi vì hệ thống truyền thông. Vì vậy đây thực sự là đoạn quan trọng trang 183 và 184 EOH (Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn).

DK is objective, and even though Akbar turned into the mighty masculine master Morya, and DK remarks about the

Chân sư DK rất khách quan, và mặc dù Akbar đã trở thành Chân sư Morya mạnh mẽ và hùng mạnh, như Chân sư DK nhận xét về biểu cảm trong đôi mắt Ngài,

expression in his eyes, how he might appear so stern except for the expression in his eyes,

He is a man of tall and commanding presence, dark hair and beard and dark eyes, and might be considered stern were it not for the expression that lies in His eyes. IHS,55

Ngài là một người có vóc dáng cao lớn và uy nghi, tóc và râu sẫm màu, đôi mắt đen, và có thể bị xem là nghiêm khắc nếu không phải vì biểu cảm ẩn chứa trong đôi mắt của Ngài. IHS, 55

Obviously Master Morya had in some way discovered and apply it to love energy.

Rõ ràng Chân sư Morya bằng cách nào đó đã khám phá và áp dụng năng lượng tình thương.

So we do live in a love wisdom solar system, and it doesn't make any difference what our ray is. We're all somehow at the present time units within the second Ray Solar Logos and were part of a heart center of a Cosmic Logos,

Vì vậy, chúng ta thực sự sống trong một hệ mặt trời Cung hai của Bác Ái Minh Triết, và dù cung của chúng ta là gì, tất cả chúng ta, vào thời điểm hiện tại, đều là những đơn vị bên trong Thái dương Thượng đế Cung hai, và là một phần của trung tâm tim của một Thượng đế Vũ Trụ.

So, what is the heart center of the Super Cosmic Logos? People have different ideas about that, but maybe it's the constellation Orion, maybe there's reasons that make that seem justifiable.

Thế, trung tâm tim của Thượng đế Siêu Vũ Trụ là gì? Mọi người có những ý tưởng khác nhau về điều đó, nhưng có lẽ đó là chòm sao Orion, và có những lý do khiến điều đó có vẻ chính đáng.

[59] **The Ray of Devotion is pre-eminently the ray of sacrifice.**

[59] Cung Sùng Tín nổi trội là cung của sự hy sinh.

Now, remember that the Law of Sacrifice, the first soul laws ruled by the four ray interestingly, and the Law of Service by the sixth. But preeminently the Ray of Sacrifice.

Hãy nhớ rằng Định luật Hy sinh, định luật linh hồn đầu tiên, chịu sự cai quản của cung bốn, và Định luật Phụng sự chịu sự cai quản của cung sáu. Đó nổi bật là Cung của Hy sinh.

[60] **And When it is the egoic ray,**

[60] Khi nó là cung chân ngã,

Pretty much one of the rays of the Triad is transferred by the manasic permanent atom into the vessel of the Triad, which is the causal body,

Hầu như một trong các cung của Tam Nguyên Tinh Thần chuyển dịch qua nguyên tử trường tồn manas vào trong vận cụ của

Tam Nguyên Tinh Thần, vốn là thể nguyên nhân,

[61] the method of approach through meditation,

[61] phương pháp tiếp cận thông qua tham thiền

All of these are methods of meditation

Tất cả những điều này đều là các phương pháp tham thiền

[62] takes the form of one-pointed application, through love of some individual or ideal.

[62] mang hình thức của sự áp dụng nhất tâm, thông qua tình thương đối với một cá nhân hay lý tưởng nào đó.

Now, what is interesting here is that the Master Jesus, we're told, considered the Lord Maitreya, as His (Jesus's) great ideal. the Master Jesus, it appears that he has a sixth rays soul but also a sixth Ray monad. We don't know about these higher rays, we can speculate, but he is the head of the sixth Ray ashram and therefore he is the chairman, and therefore as a Chohan, he can have any one of the seven rays as his subsidiary Monadic Ray, and he will have to have one of the major three rays as his major Monadic Ray, and it's too much to speculate, but it's probably not the third Ray. It's probably first Ray or second might fit. I don't know.

Điều thú vị ở đây là chúng ta được cho biết Chân sư Jesus đã xem Đức Maitreya như là lý tưởng vĩ đại của Ngài (Jesus). Có vẻ như Chân sư Jesus có một linh hồn cung sáu, nhưng Ngài cũng có một Chân thần Cung sáu. Chúng ta không biết về những cung cao hơn này, chúng ta có thể suy đoán, nhưng Ngài là người đứng đầu ashram Cung sáu, và do đó Ngài là chủ tịch, và với tư cách là một Chohan, Ngài có thể có bất kỳ cung nào trong bảy cung là Cung Chân thần phụ của mình, và Ngài sẽ phải có một trong ba cung chính là Cung Chân thần chính của mình—đây chỉ là những suy đoán —hưng có lẽ không phải là Cung ba. Có lẽ Cung một hoặc hai có thể phù hợp hơn, nhưng tôi không biết.

If you consider that Master Hilarion, former St. Paul, has a first ray Monad, I would say ultimate first ray Monad, and then he works subsidiarily with Master Jesus, could be Master Jesus has an ultimate first ray Monad. He is considered to be a great General of Commanding. a great General with quite a look, I think, not the sweet suffering Jesus of so many embossed images sold in religious bookstores and maybe found on candy boxes. I don't know, but not that.

Nếu các bạn xem xét rằng Chân sư Hilarion, trước đây là Thánh Paul, có một Chân thần cung một, tôi muốn nói là Chân thần cung một tối hậu, và sau đó Ngài làm việc phụ trợ với Chân sư Jesus, có thể Chân sư Jesus có một Chân thần cung một tối hậu. Ngài được coi là một vị Tướng Chỉ huy vĩ đại với vẻ ngoài khá ấn tượng, không phải là một Đức Jesus đau khổ ngọt ngào trong quá nhiều hình ảnh chạm nổi được bán trong các hiệu sách tôn giáo, và có lẽ được tìm thấy trên các hộp kẹo, chắc chắn nhưng không phải thế.

[63] **A man learns to include through love of person or ideal; he bends every faculty and every effort to the contemplation of what is required,**

[63] Một người học cách bao gồm thông qua tình thương đối với con người hay lý tưởng; y dồn mọi năng lực và mọi nỗ lực vào việc chiêm ngưỡng những gì được yêu cầu,

A lot like the fifth Ray, every mental faculty on the fifth Ray

Rất giống Cung năm, mọi năng lực trí tuệ trên Cung năm

[64] **and in sacrifice for that person or ideal lays even his causal body on the flames of the altar.**

[64] và trong sự hy sinh cho người hay lý tưởng đó, y đặt ngay cả thể nguyên nhân của mình lên ngọn lửa của bàn thờ.

This is so much the case with Jesus in relation to the Christ/Maitreya. [I guess it wouldn't be wrong also to use a red color, since there's so much Mars in it]. If you know what it said of the names of the ray Lords, and you read the sixth Ray, you just feel you must be living on the planet Mars. The Breaker Of Stones, The One Who Leads The 12, The Implacable Flaming One... It's not Neptune. Neptune is a high sixth Ray planet. Second Ray though in terms of its Monad.

Điều này rất đúng với trường hợp của Chân sư Jesus trong mối quan hệ với Đức Christ/ Maitreya. [Tôi đoán cũng sẽ không sai khi dùng màu đỏ, vì có quá nhiều tính Sao Hỏa trong đó]. Nếu các bạn biết những gì được nói về tên của các Đấng Chúa Tể cung, và các bạn đọc về Cung sáu, các bạn chỉ cảm thấy mình hẳn đang sống trên hành tinh Sao Hỏa. Người Đập Vỡ Đá, Người Dẫn Dắt, Đấng Rực Lửa Kiên Định... Đó không phải là Sao Hải Vương. Sao Hải Vương là một hành tinh Cung sáu cao cấp, mặc dù là Cung hai xét về phương diện Chân thần.

[65] **It is the method of divine fanaticism that counts all lost apart from the vision, and that eventually sacrifices joyously the entire personality.**

[65] Đó là phương pháp của sự cuồng tín thiêng liêng coi tất cả là mất mát nếu tách rời khỏi linh ảnh, và cuối cùng hy sinh toàn bộ phàm ngã một cách vui vẻ.

Don't you think that, in a way St. Paul, the one we now call St. Paul, had this also, along with the Master Jesus, so that it enable the two of them to work so focally together. Paul replaced Judas, we are told sometimes, excuses are made for Judas, the Christ really told him he had to do this because that's the only way the scripture could be fulfilled and so forth. But maybe not, and maybe Judas was removed. 30 pieces of silver suggest the third Ray and all those manipulations. Silver

Liệu bạn không nghĩ rằng, theo một cách nào đó, Thánh Paul—người mà ngày nay chúng ta gọi là Thánh Paul—cũng có điều này, cùng với Chân sư Jesus, đến nỗi điều đó đã khiến hai vị có thể cùng làm việc với nhau một cách tập trung đến như vậy sao? Đôi khi người ta nói rằng Paul đã thay thế Judas. Người ta đưa ra những lời biện minh cho Judas: rằng Đức Christ thực sự đã bảo ông phải làm điều đó, vì đó là cách duy nhất để kinh điển được ứng nghiệm, v.v. Nhưng có

is the Moon, fourth ray from one perspective, fourth ray and seventh ray from another, and the number 3 third ray, and that surreptitious manipulation to give up the teacher. Who knows why, maybe because the teacher was too broad, and Judas was too, I don't know, militant, or can I conniving whatever he wanted the true Messiah to liberate the Jewish Hebrew group and not be for the world? the greatest sinner makes the greatest saint, and all are at last redeemed.

thể không phải vậy, và cũng có thể Judas đã bị loại bỏ. Ba mươi đồng bạc gợi ý về cung ba và tất cả những sự thao túng thuộc loại đó. Bạc là Mặt Trăng—là cung bốn theo một góc nhìn; và là cung bốn và cung bảy theo một góc nhìn khác. Và con số ba: cung ba. Và chính sự thao túng kín đáo đó để phản bội vị huấn sư. Ai mà biết được lý do? Có lẽ vì vị huấn sư quá bao quát, còn Judas thì—tôi không biết—quá hiếu chiến, hoặc mưu mô; dù thế nào đi nữa, ông ta muốn Đấng Messiah chân chính giải phóng riêng nhóm Do Thái Hebrew, chứ không phải cho toàn thế giới. Kẻ tội lỗi lớn nhất có thể trở thành vị thánh vĩ đại nhất, và cuối cùng thì tất cả đều được cứu chuộc.

[66] The causal body is destroyed through fire, and the liberated life streams upward to the spirit in divine beatification,

[66] Thể nguyên nhân bị tiêu hủy qua lửa, và sự sống được giải phóng tuôn trào lên trên tới tinh thần trong sự chân phúc thiêng liêng.

It's a state of saintly, this the church is always looking for someone, to beatify someone to help people believe, looking for the method of making saints. So

Đó là một trạng thái thánh thiện, điều này nhà thờ luôn tìm kiếm ai đó, để phong chân phước cho ai đó nhằm giúp mọi người tin tưởng, tìm kiếm phương pháp tạo ra các vị thánh.

liberated through fire

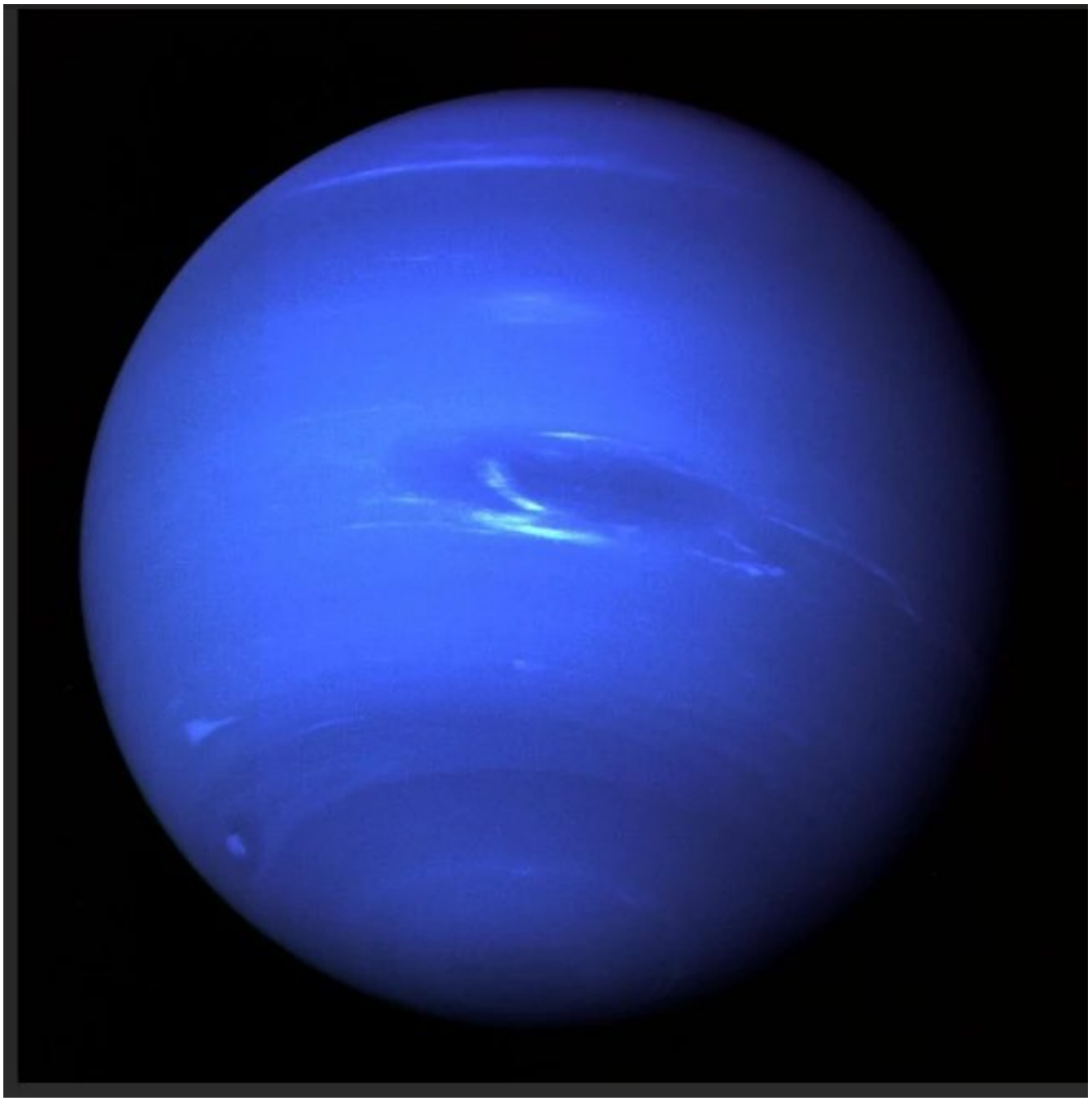
được giải phóng qua lửa

[I'll stay with red]

[Tôi sẽ giữ màu đỏ]

and then streaming upward

và sau đó tuôn chảy lên trên





Here we have more Neptunian type of action. Neptune is the blue planet. I was surprised. I never realized that turquoise, very much the color to our senses of Uranus, is the blue and the green. Why the blue? It's hard to say why Uranus should have anything to do with blue except it is along the Piscean line in a sixfold descent of Sirius – Pisces – Neptune – Hierarchy – heart center – solar plexus.

Ở đây chúng ta có thêm một loại hoạt động mang tính Neptune hơn. Neptune là hành tinh màu xanh lam. Tôi đã khá ngạc nhiên. Tôi chưa từng nhận ra rằng màu ngọc lam—rất gần với màu mà theo cảm nhận của chúng ta thuộc về Uranus—lại chính là sự kết hợp của màu xanh lam và màu xanh lục. Tại sao lại là màu xanh lam? Thật khó nói vì sao Uranus lại có liên quan đến màu xanh lam, ngoại trừ việc nó nằm dọc theo tuyến Song Ngư trong một sự giáng hạ lục phân của Sirius – Song Ngư – Neptune – Thánh đoàn – trung tâm tim – tùng thái dương.

So the blue is somehow incorporated there, and it's hard to know how, and the green certainly is incorporated because Uranus, one of its major rays is the green Ray, the third Ray. DK kind of talks about that and maybe it is one of the reasons why Uranus is so connected with migrations and moving

Vì vậy, màu xanh lam bằng cách nào đó được tích hợp trong màu ngọc bích, và thật khó để biết bằng cách nào; và màu xanh lục chắc chắn cũng được tích hợp trong màu của Uranus, bởi vì một trong những cung chính của Uranus là cung màu xanh lục, cung ba. Chân sư DK có phần nào đề cập đến điều đó,

here and there, wandering here and there which it is, again DK connects that with us and major moves are often determined by Uranus, migrations and so forth.

và có lẽ đây là một trong những lý do vì sao Uranus lại liên kết chặt chẽ với sự di cư và việc di chuyển từ nơi này sang nơi khác, lang thang khắp nơi—và đúng như vậy, Chân sư DK liên hệ điều này với chúng ta—và những sự chuyển dịch lớn thường được Uranus chi phối, các cuộc di cư, v.v.

[67] **When the egoic ray is the seventh or Ray of Ceremony Law or Magic, the method is that of the glorification and comprehension of form in approach. As said earlier, the goal of all the meditation practices is approach to the divine within each one, and, through that, approach to the Deity Himself.**

[67] Khi cung chân ngã là cung thứ bảy hay Cung Nghi lễ Định luật hoặc Huyền thuật, phương pháp là sự tôn vinh và thấu hiểu hình tướng trong sự tiếp cận. Như đã nói trước đây, mục tiêu của mọi sự thực hành tham thiền là tiếp cận với thiên tính bên trong mỗi người, và thông qua đó, tiếp cận với chính Thượng đế.

So, maybe the transfiguration has something of the seventh ray involved, because that's the other place where the word glorification is used, and he was glorified before them. Of course, it's a scientific method, and he was reenacting previous glorification, each one of them had taken the third initiation before, both the initial Jesus and certainly the Christ at a time that we cannot specify.

Vì vậy, có lẽ sự biến dung có phần nào cung bảy có liên quan, bởi vì đó là nơi khác mà từ sự vinh hiển được sử dụng, và Ngài đã được vinh hiển trước mặt họ. Dĩ nhiên, đó là một phương pháp khoa học, và Ngài đang tái hiện một sự vinh hiển trước đây; mỗi vị trong các Ngài đã thọ nhận điểm đạo thứ ba trước đó, cả Đức Jesus ban đầu, và chắc chắn là Đấng Christ vào một thời điểm mà chúng ta không thể xác định.

He is well known in the Bible history, coming before us first as Joshua the Son of Nun, appearing again in the time of Ezra as Jeshua, taking the third initiation, as related in the book of Zechariah, as Joshua, and in the Gospel story He is known for two great sacrifices, that in which He handed over His body for the use of the Christ, and for the great renunciation which is the characteristic of the fourth initiation.

Ngài được biết đến rộng rãi trong lịch sử Kinh Thánh, trước hết xuất hiện với chúng ta như Joshua, con của Nun; lại xuất hiện vào thời Ezra với tên Jeshua; nhận lần điểm đạo thứ ba, như được thuật lại trong sách Zechariah, dưới tên Joshua; và trong câu chuyện Phúc Âm, Ngài được biết đến qua hai sự hy sinh lớn: một là khi Ngài trao thân xác mình để Đấng Christ sử dụng, và hai là sự từ bỏ vĩ đại vốn là đặc trưng của lần điểm đạo thứ tư.

But more and more we will be seeing this glorification, and, this train is bound for glory, this train is one of those spirituals and it tells us if the coming, glorification will be

Nhưng ngày càng nhiều hơn, chúng ta sẽ thấy sự vinh hiển này, và "con tàu này hướng về vinh quang", "con tàu này" là một trong những bài thánh ca tinh thần, và nó cho

offered to humanity, especially I suspect in the age of Capricorn. So here is a bit more about that seventh ray.

chúng ta biết rằng sự vinh hiển sắp đến sẽ được ban cho nhân loại, đặc biệt tôi cho rằng trong kỷ nguyên Ma Kết. Vì vậy, đây là thêm một chút về cung bảy đó.

Bài thánh ca mà câu này nhắc tới là This Train (Is Bound for Glory) – một bài *Negro spiritual* rất nổi tiếng, sau này được nhiều nghệ sĩ như Sister Rosetta Tharpe, Johnny Cash, Woody Guthrie hát lại.

🌾 Nội dung chính của bài thánh ca

Bài hát dùng hình ảnh một con tàu đi về vinh quang (heaven/glory) để nói về:

- Con đường cứu rỗi

- Hành trình tâm linh

- Sự chọn lọc về đạo đức và tâm thức

Một số câu quen thuộc:

This train is bound for glory, this train

This train is bound for glory, this train

This train don't carry no gamblers, liars...

- Con tàu không chở kẻ nói dối

- Con tàu không chở kẻ gian lận

- Con tàu không chở kẻ ích kỷ

🚂 Ý nghĩa biểu tượng

1. Con tàu (the train)

- Là con đường tiến hóa tâm linh

- Một "phương tiện" đưa con người:

o rời khỏi khổ đau

o hướng tới ánh sáng, tự do, cứu rỗi

Trong bối cảnh lịch sử, nó cũng:

- Gợi đến Underground Railroad (đường bí mật giúp nô lệ trốn thoát)

→ nên mang ý nghĩa kép:

giải phóng vật chất + giải phóng tinh thần

[68] **The method, therefore, is the bringing under law, order and rule,**

[68] Do đó, phương pháp là đưa vào định luật, trật tự và quy luật

That's seven, three, and some first ray

Cung bảy, cung ba, và một chút cung một

[69] of every act of the life in all the three bodies, and the building within the causal body of an [Page 19] expanding form that results in the shattering of that body.

[69] mọi hành động của đời sống trong cả ba thể của phàm ngã và xây dựng bên trong thể nguyên nhân một [Trang 19] hình tướng mở rộng dẫn đến sự phá vỡ thể đó.

Something about the Shekinah is involved here. But *building*, this is another one of those rays of the builder, so is the second Ray, and it's all regulated. And we do know that every true magician proceeds under law, order and rule, otherwise, Woe to him as he lets loose the chaotic elemental forces which will kill him in that incarnation, deprive him of his vehicle. Whether he burns up in the ancient fires, or whether he drowns, whether he loses his astral body and the link between mind and the etheric physical, or whether, watch, does he go mad? In the mental body, maybe DK says, there's no such thing right now is death by air. We can imagine a chaotic condition of the lower Agni, Agnisuryans, and the rendering of the concrete mind as an independent unit, which would be the 13th creating hierarchy indicating the ill omen number 13. As DK tells us, that's one reason. The other reason might be the Jacques DeMolay and these templars were burned at the steak on Friday the 13th. Maybe the more occult reason has to do with the separating off of the mental body and the inability to receive higher soul inspiration. You can be sure that those who burn them were not doing so for heavenly purposes. So

Một điều gì đó về Shekinah có liên quan ở đây. Nhưng việc xây dựng, nó cho chúng ta biết đây là một trong những cung khác của đấng kiến tạo, giống như cung hai, và tất cả đều được quy định. Chúng ta biết rằng mọi nhà huyền thuật chân chính đều tiến hành theo định luật, trật tự và quy luật, bằng không, thật khốn cho y khi y thả lỏng các mãnh lực hành khí hỗn loạn, chúng sẽ giết chết y trong kiếp sống đó, tước đi vận cụ của y. Cho dù y bị thiêu rụi trong những ngọn lửa cổ xưa, hay y chết đuối, cho dù y mất đi thể cảm dục và sự liên kết giữa tâm trí và thể dĩ thái hồng trần, hay liệu y có chết trong không khí, phát điên trong thể trí không? Có lẽ Chân sư DK nói, hiện không có cái gọi là cái chết do không khí. Chúng ta có thể tưởng tượng một tình trạng hỗn loạn của các hoả thần Agni thấp hơn, các Agnisuryan, và sự tách rời của trí cụ thể như một đơn vị độc lập, trở thành Huyền Giai Sáng Tạo thứ 13, chỉ ra con số điềm gở 13. Như Chân sư DK cho chúng ta biết, đó là một lý do. Lý do khác có thể là Jacques DeMolay và những hiệp sĩ đền thánh này đã bị thiêu trên cọc vào ngày 13, thứ Sáu. Có lẽ lý do huyền bí hơn liên quan đến việc tách rời thể trí và sự bất lực trong việc tiếp nhận cảm hứng linh hồn cao hơn. Các bạn có thể chắc chắn rằng những người thiêu họ đã không làm như vậy vì những mục đích thiên thượng.

[70] It is the building of the Shrine

[70] Đó là việc xây dựng Điện thờ

I suppose the Temple

Tôi cho Shrine là Đền thờ

[71] under certain rules into a dwelling place for the Shekinah, and when the

[71] theo những quy luật nhất định thành nơi trú ngụ cho Shekinah, và khi ánh sáng

spiritual light flames forth, the Temple of Solomon rocks, reels and disintegrates

tinh thần bùng cháy, Đền thờ Solomon rung chuyển, lảo đảo và tan rã.

And all of this will become more well known under the incoming seventh ray,

Tất cả điều này sẽ trở nên được biết đến nhiều hơn trong thời đại cung bảy đang đến,

and when the spiritual light flames forth, the Temple of Solomon rocks, reels and disintegrates.

và khi ánh sáng tinh thần bùng lên, Đền thờ Solomon rung chuyển, chao đảo và tan rã.

So the flaming forth of the light. We can see that even with our little experiment having to do with magnifying glass or burning glass. First it's light, then it's heat and it's flame. So we see how the light can turn to flame.

Vì vậy, chúng ta có sự bùng lên của ánh sáng. Chúng ta có thể thấy điều đó ngay cả với thí nghiệm nhỏ của chúng ta liên quan đến kính lúp hoặc thấu kính hội tụ. Đầu tiên là ánh sáng, sau đó là nhiệt và là ngọn lửa. Vì vậy, chúng ta thấy ánh sáng có thể biến thành ngọn lửa như thế nào.

And this is one of the methods building internally under law and rule and regulation a Light body called the Shekinah. It's a shrine, it's a holy place and the Temple of Solomon, beautifully constructed, now I suppose. I don't know if there's such a thing as beautiful causal bodies and not so beautiful causal bodies or egoic lotuses, maybe the seventh Ray type builds a Egoic Lotus in some kind of stunning exactitude. Unless we can see these things we're not going to know. But we can imagine that the building process is very precise.

Và đây là một trong những phương pháp xây dựng bên trong, theo định luật và quy luật và sự điều chỉnh, một Thể Ánh sáng gọi là Shekinah. Đó là một ngôi đền, một nơi thiêng liêng, Đền thờ Solomon, được xây dựng đẹp đẽ, tôi cho là vậy. Tôi không biết liệu có những thể nguyên nhân đẹp và những thể nguyên nhân hay Hoa Sen Chân Ngã không đẹp lắm hay không, nhưng có lẽ người cung bảy xây dựng một Hoa Sen Chân Ngã theo một sự chính xác tuyệt đẹp nào đó. Trừ khi chúng ta có thể nhìn thấy những điều này, chúng ta sẽ không biết, nhưng chúng ta có thể tưởng tượng rằng quá trình xây dựng rất chính xác.

Rocks, reels, and disintegrates, which is in a way a kind of a first ray action.

Rung chuyển, chao đảo và tan rã, theo một cách nào đó là một loại hành động cung một.

We'll see more and more people rocking and reeling and disintegrating in this age 12, accompanied by the seventh ray and seventh ray cycle, and Aquarius being such a seventh ray sign both orthodoxy and

Chúng ta sẽ thấy ngày càng nhiều người rung chuyển và chao đảo và tan rã trong thời đại này, đi kèm với cung bảy và chu kỳ cung bảy, và Bảo Bình—một dấu hiệu cung bảy như vậy, ẩn sau mặt trăng cả về khía cạnh

hierarchically, veiled by the moon, will see this happening.

ngoại môn và huyền giai—sẽ thấy điều này xảy ra.

One more thing I wanted to say, but I have seemed to have dropped it, there are a number of ways the causal body is destroyed. Usually the spiritual Triad to gets into the act, but within the atomic triangle of mental unit, astral permanent atom and physical permanent atom, a source of destruction is found with that whirling of that particular triangle.

Một điều nữa tôi muốn nói, nhưng dường như tôi đã bỏ quên, có một số cách thể nguyên nhân bị phá hủy. Thông thường Tam Nguyên Tinh Thần cũng tham gia vào hành động, nhưng trong tam giác nguyên tử gồm đơn vị hạ trí, nguyên tử trường tồn cảm dục và nguyên tử trường tồn hồng trần, một nguồn hủy diệt được tìm thấy với sự xoay chuyển của tam giác cụ thể đó.

So you might say the Temple of Solomon is being hit from all sides, but the methods of destruction are different. we're not in that position yet, where we're going to be thinking about. I mean, I talked to a guy who said, I have destroyed my causal body. When people are so convinced, it's got to be some kind of compensation, it was a good person and all that. But the individual was really convinced that he had destroyed his causal body and was now a master, a junior master, whatever, fine person. But I think, for whatever reason, holding on to that illusion.

Vì vậy các bạn có thể nói Đền thờ Solomon đang bị tấn công từ mọi phía, nhưng các phương pháp hủy diệt là khác nhau. Chúng ta chưa ở vị trí đó, nơi chúng ta sẽ nghĩ về. Ý tôi là, tôi đã nói chuyện với một người nói rằng: "Tôi đã phá hủy thể nguyên nhân của mình." Khi người ta tin chắc như vậy, thì hẳn phải có một dạng sự bù trừ tâm lý nào đó. Đó là một người tốt và mọi thứ đều ổn. Nhưng người ấy thực sự tin rằng mình đã phá hủy thể nguyên nhân và giờ đây là một vị Chân sư — một Chân sư cấp thấp gì đó — nói chung là một người tử tế. Nhưng tôi nghĩ, vì bất cứ lý do gì, y bám vào ảo tưởng đó

Compensation = cơ chế bù trừ tâm lý. Khi một người có thiếu hụt, bất an, hoặc cảm giác chưa đủ, họ sẽ vô thức tạo ra một niềm tin phóng đại về bản thân để bù lại cảm giác đó.

[72] It is the study of the law and the consequent comprehension by the man of how that law is wielded and why;

[72] Đó là việc nghiên cứu định luật và do đó sự thấu hiểu của con người về cách thức định luật đó được sử dụng và tại sao;

When you really meet a seventh ray type, they can be pretty stiff about this. Pretty unbending, they really want to follow the rules. Maybe that's a little different from the first ray approach to the planet Uranus, where you kind of make up the rules yourself, or at least pay attention to your own archetype. So, it looks to others as if

Khi bạn thực sự gặp một người thuộc kiểu cung bảy, họ có thể khá cứng nhắc trong chuyện này, khá không linh hoạt; họ thực sự muốn tuân theo các quy tắc. Điều đó có lẽ hơi khác với cách tiếp cận kiểu cung một liên hệ với hành tinh Uranus, nơi mà bạn dường như tự đặt ra các quy tắc cho mình, hoặc ít nhất là chú ý đến nguyên mẫu nội tại của

you're making up the rules, when instead you are adhering to the archetype. So

chính mình. Vì vậy, đối với người khác, trông như thể bạn đang tự tạo ra luật lệ, trong khi thực ra bạn đang tuân theo nguyên mẫu đó.

[73] it is then the definite application of that law

[73] sau đó là sự áp dụng dứt khoát định luật đó

Laws, the big word here. When you look at a great lawmaker, like Hammurabi, maybe the Manu, the laws of Manu, you realize the first and seventh ray have to be really prominent.

Các định luật, từ ngữ lớn ở đây. Khi các bạn nhìn vào một nhà lập pháp vĩ đại, như Hammurabi, có lẽ các luật của Manu, các bạn nhận ra cung một và cung bảy thực sự nổi bật.

[74] to the body of causes so as to render it needless and thus effect its shattering.

[74] vào thể nguyên nhân để làm cho nó trở nên không cần thiết và từ đó thực hiện sự phá vỡ nó.

Here, I could use a little red. I just wish I had more colors at my disposal, maybe someone will teach me how to do that. But I just can't find them right now. I do need a good orange. And I need a deeper purple. I've got red, blue and green. Yellow was But orange, and a deeper purple they are missing.

[Ở đây, tôi có thể dùng một chút màu đỏ. Tôi chỉ ước mình có nhiều màu sắc hơn để sử dụng, có lẽ ai đó sẽ dạy tôi cách làm điều đó, nhưng tôi không thể tìm thấy chúng ngay bây giờ. Tôi thực sự cần một màu cam tốt. Và tôi cần một màu tím đậm hơn. Tôi có màu đỏ, xanh lam và xanh lục. Màu vàng đã có Nhưng màu cam, và một màu tím đậm hơn chúng đang thiếu.]

[75] Emancipation is the result,

[75] Sự giải thoát là kết quả,

At least emancipation into the Triad and then eventually into the Monad

Ít nhất là sự giải thoát vào Tam Nguyên Tinh Thần và sau đó cuối cùng vào Chân thần

[76] and the man frees himself from the three worlds.

[76] và con người tự giải phóng mình khỏi ba cõi giới.

All 21 subplanes, not just the lower 18.

Tất cả 21 cõi phụ, không chỉ 18 cõi thấp.

[77] Many occultists are coming in on this ray at this time to continue the liberating process.

[77] Nhiều nhà huyền bí học đang đi vào cung này vào thời điểm này để tiếp tục quá trình giải phóng.

I think I know a few. It's just natural for them, psychism is also natural for them. And they really do obey the rules, and it's just built into them to do so.

Tôi nghĩ, tôi biết một vài người. Điều đó là tự nhiên đối với họ, thông linh cũng là tự nhiên đối với họ, và họ thực sự tuân theo các quy luật, và nó chỉ được xây dựng bên trong họ để làm như vậy.

There is a book about a process, that the secret process or whatever, *The Book of Abramelin*, the main stage, and that made it was working for months to prepare one act of magical approach. he had to be on the seventh ray to do that. Many of us couldn't tolerate that kind of long preparation.

Có một cuốn sách nói về một tiến trình — một tiến trình bí truyền gì đó — Quyển Sách của Abramelin, giai đoạn chính của nó, và người thực hành đã phải làm việc trong nhiều tháng chỉ để chuẩn bị cho một hành động tiếp cận huyền thuật duy nhất. Người đó hẳn phải thuộc cung bảy mới có thể làm được điều đó. Nhiều người trong chúng ta không thể chịu đựng nổi kiểu chuẩn bị kéo dài như vậy.

[78] **It is the method that leads a man to liberation through the understanding and the intelligent application of the law to his own life,**

[78] Đó là phương pháp dẫn dắt một người đến sự giải thoát thông qua sự hiểu biết và sự áp dụng thông minh định luật vào đời sống của chính mình,

He know how to draw that circle, he knows how to close the pentagram. He won't operate with the open pentagram that would make him vulnerable

Y biết cách vẽ vòng tròn đó, y biết cách đóng ngôi sao năm cánh. Y sẽ không hoạt động với ngôi sao năm cánh mở, điều sẽ khiến y dễ bị tổn thương

[79] **and to the ameliorating of conditions in the body of humanity,**

[79] và vào việc cải thiện các điều kiện trong cơ thể của nhân loại,

Because so many of these seventh ray types are going to straighten things out down here, and they will arrange for financial amelioration. A certain group of first degree initiates on the seventh ray will do that, DK tells us,

Bởi vì rất nhiều người thuộc kiểu cung bảy sẽ lâm phàm để chấn chỉnh mọi việc, và họ sẽ sắp xếp để cải thiện các điều kiện tài chính. Một nhóm nhất định gồm các điểm đạo đồ bậc một thuộc cung bảy sẽ thực hiện điều đó, như Chân sư DK đã cho chúng ta biết.

and to the ameliorating of conditions in the body of humanity

và vào việc cải thiện các điều kiện trong cơ thể của nhân loại

Interesting because the body is associated with seventh ray,

Thật thú vị, bởi vì cơ thể liên quan đến cung bảy,

[80] thus making the man a server of his race

[80] từ đó làm cho con người trở thành một người phụng sự nhân loại mình.

A true practical SERVER of the race.

Một NGƯỜI PHỤNG SỰ thực tế chân chính của nhân loại.

I imagined that when we come back, those of us who were older, in our next incarnation, we're going to see more and more of these people. Strangely for master DK, he only had two seventh ray souls in his group, and neither one of them really succeeded. One did not succeed because of extreme overstimulation, and I think that person had a sixth ray personality, and I'm trying to... I mean, he did also talk to someone who was transferring off the second ray onto the seventh Ray. I didn't have it in my mind.

Tôi tưởng tượng rằng khi chúng ta tái sinh trở lại—đối với những người trong chúng ta đã lớn tuổi hơn—trong kiếp sống tiếp theo, chúng ta sẽ thấy ngày càng nhiều những người này. Kỳ lạ thay, Trong nhóm đệ tử của Chân sư DK chỉ có hai linh hồn cung bảy, và không ai trong số họ thực sự thành công. Một người đã không thành công vì sự kích thích thái quá cực độ, và tôi nghĩ người đó có phàm ngã cung sáu... Ngài cũng đã nói với một người đang chuyển dịch khỏi cung hai sang Cung bảy, nhưng hiện tại tôi không nhớ.

Ghi chú:

Có ba linh hồn cung 7 trong nhóm đệ tử của Chân sư DK:

DAO	Helen Freeman 8/31/1886, USA	Detachment	*Analysis*	Organization of Time & Service	VII-I	Glamour
GSS	Elsa Miller 9/11/1878, USA	Gentleness	*Silence*	Stability	VII-VI-1-6-3	Healing
EES	Mabel Watts 4/9/1889, USA	Experiment	Expansion	Strength	VII-VI-4-6-1	Healing

DAO là người đòi hỏi sự "tự do của linh hồn"

Một số học viên khác xem "vâng lời huyền bí" là sự xâm phạm ý chí tự do của họ, như D.A.O. Một số khá đông trong các bạn đơn giản chỉ bị trì trệ, và mặc dù cảm thấy hài lòng và phấn khởi với tài liệu nhận được từ tôi—trong các huấn thị dành cho nhóm hoặc cá nhân—các bạn đã quá lười biếng để tận dụng trọn vẹn những gì đã được ban cho, và liên tục không tuân theo các yêu cầu của tôi. DINAII, 92

Về GSS: Trong sáu tháng tới, chúng ta phải quyết định xem liệu em có thể đáp ứng được với công việc đã được lên kế hoạch này hay không. **Nếu vào cuối giai đoạn nghiên cứu tiếp theo mà em rõ ràng không thể làm bất kỳ công việc nào, thì vì sự toàn vẹn của nhóm và công việc chữa lành được đề xuất, em sẽ phải rút lui. Nghiệp quả đã đưa em đến với tôi và nhóm người chí nguyện này; em đủ nhạy cảm để đối phó với nhiệm vụ; em khát khao thực hiện điều đó. Vậy vấn đề là gì? Điều gì gây ra sự kích thích quá mức của hệ thống tuyến nội tiết?**

There were two third ray souls, one of them sort of succeeded, the other stayed with it, but didn't really succeed. And who is that other seventh ray soul? one of them had, I think, even a first ray Monad then the degree of overstimulation was just too much. Yeah, there was an artist whose rays were seven and one, and no doubt Ray four in the mind, and she did not succeed because she succumbed to the glamour of the free and independent soul, and when people's come to that glamour, really thinking about the free and independent personality.

Có hai linh hồn cung ba, một trong số họ đã thành công, người kia đã ở lại với nhóm, nhưng không thực sự thành công. Còn linh hồn cung bảy kia là ai? Tôi cho rằng một trong số họ có một Chân thần cung một, và có sự mức độ kích thích thái quá. Vâng, có một nghệ sĩ có các cung là bảy và một, và chắc chắn Cung bốn trong thể trí, và bà đã không thành công vì bà đã khuất phục trước ảo cảm của một linh hồn tự do và độc lập, và khi mọi người gặp ảo cảm đó, đó thực sự họ nghĩ đến phàm ngã tự do và độc lập.

I have noticed that so many of the pretentious first ray Monad, great though they are in other ways, are not really first ray Monad. They are first Ray personalities pretending to be first ray Monad without even knowing they're pretending. They're so caught up in that first Ray personality.

Tôi đã nhận thấy rằng rất nhiều Chân thần cung một tự phụ, dù họ tuyệt vời theo những cách khác, không thực sự là Chân thần cung một. Họ là những phàm ngã Cung một giả vờ là Chân thần cung một mà thậm chí không biết mình đang giả vờ. Họ quá bị cuốn vào phàm ngã Cung một đó.

So, one seventh ray soul kind of was stopped because of extreme agitation and overstimulation, and the other one maybe didn't get a chance to apply her seventh ray soul as it could have been because her first ray personality blocked it. So I did remember after all. Thank goodness. 12 When you find yourself forgetting things, it's either age or you're not supposed to remember at the moment.

Vì vậy, một linh hồn cung bảy đại loại đã bị dừng lại vì sự kích động cực độ và sự kích thích thái quá, và người kia có lẽ đã không có cơ hội áp dụng linh hồn cung bảy của mình như lẽ ra có thể vì phàm ngã cung một của bà đã ngăn chặn nó. Vâng, rốt cuộc tôi đã nhớ ra. Tạ ơn trời. Khi các bạn thấy mình quên mọi thứ, đó hoặc là tuổi tác hoặc là các bạn không được cho phép nhớ vào lúc này.

Two sixth ray souls neither succeeded, one a little more than the other. Two third ray souls, success was partial. Two seventh ray

Hai linh hồn cung sáu đều không thành công, một người hơn người kia một chút. Hai linh hồn cung ba, thành công một phần. Hai linh hồn cung bảy đều không thành

souls neither succeeded. No fourth Ray souls. No fifth Ray souls.

công. Không có linh hồn Cung bốn nào. Không có linh hồn Cung năm nào.

When I'm talking about DK's group for education, he's kind of ashram did not succeed, those different types. And first ray souls and second ray souls, yes, not all of them succeeded, but so many of them did. You're kind of left with a withering. How can it be, but by the time it was all over, the 50 had been boiled down to about eight who were making a success of things. And it was that the pressure of working under a Master, even though it was a mediated pressure coming through Alice A. Bailey. You can only imagine what she had to deal with as the intermediary between these two, so often being accused of that which actually DK originated.

Khi tôi nói về nhóm của Chân sư DK dành cho lĩnh vực giáo dục, thì Ashram của Ngài — theo một nghĩa nào đó — đã không thành công với nhiều kiểu người khác nhau. Với những linh hồn cung một và cung hai, không phải tất cả đều thành công, nhưng cũng có khá nhiều người đã thành công. Bạn sẽ thấy một sự "hao hụt dần", và tự hỏi: làm sao lại như vậy được? Nhưng đến khi mọi việc kết thúc, từ khoảng 50 người ban đầu đã được "chắt lọc" xuống chỉ còn khoảng 8 người thực sự thành công trong công việc. Điều đó là do áp lực khi làm việc dưới một vị Chân sư — dù đó chỉ là áp lực gián tiếp, được truyền qua Alice A. Bailey. Bạn có thể hình dung bà đã phải đối mặt với những gì khi làm trung gian giữa hai bên này, thường xuyên bị tố là nguồn gốc của những điều mà thực ra chính Chân sư DK đã khởi xướng.

The first and second ray souls did by large succeed, and it was they who are the constituents of most occult groups today, DK tells us.

Các linh hồn cung một và hai nhìn chung đã thành công, và chính họ là những thành phần của hầu hết các nhóm huyền bí ngày nay, như Chân sư DK cho chúng ta biết.

Now, one of the sixth ray souls who, most definitely, interesting though he was and dedicated, did not succeed. He was sometimes called a second Ray soul by DK. He was a psychologist and the head of an ashram, and the big job there, he was a first ray Monad , I do believe, and the big job there was to transfer from the sixth ray to the second in his soul nature, and even come into range of influence by the first Ray, which I believe was his Monadic Ray. But he just was too addicted to the sixth Ray.

Có một đệ tử có linh hồn cung sáu — người mà rõ ràng, dù rất thú vị và tận hiến —đã không thành công. Ông đôi khi được Chân sư DK gọi là một linh hồn cung hai. Ông ấy là một nhà tâm lý học và là người đứng đầu một ashram, đảm nhận một công việc lớn ở đó; và tôi tin rằng ông ấy có Chân Thần thuộc cung một. Nhiệm vụ lớn của ông là phải chuyển từ cung sáu sang cung hai trong bản chất linh hồn của mình, và thậm chí còn phải đạt đến mức chịu ảnh hưởng của cung một — mà tôi tin là cung của Chân Thần ông. Nhưng ông ấy đã quá gắn chặt với cung sáu.

I mentioned him a lot, because I hope that's not me. 😊 I'm not the first ray Monad of course, but still addiction to the old sixth Ray can be problematic, hanging on to that which should have been outlived, and sort of the definition of evil as the adherence to that which should have been outlived.

Tôi thường nhắc đến ông ấy vì hy vọng Ông không phải là tôi. Dĩ nhiên, tôi không phải là Chân Thần cung một — nhưng dù vậy, sự bám chấp vào cung sáu cũ vẫn có thể gây vấn đề, tức là cứ bám víu vào những điều lẽ ra đã phải vượt qua rồi. Và theo một nghĩa nào đó, có thể định nghĩa điều ác chính là sự bám chặt vào những điều mà lẽ ra đã phải được vượt qua.

So here we are on page 19. And DK gives us the signal and says that should suffice for today, and we go up to.

Các bạn, chúng ta đang ở trang 19, và Chân sư DK đưa ra tín hiệu cho chúng ta và nói rằng thế là đủ cho hôm nay, và chúng ta sẽ dừng lại.

I love this little book, because I find it to be providing information not provided any place else.

Tôi yêu cuốn sách nhỏ này, bởi vì tôi thấy nó cung cấp thông tin không được cung cấp ở bất kỳ nơi nào khác.

This is letter three, and it is beginning on page 13, and it goes up to page 19. So we have actually been with this for quite a while. As I say my daughter called in the middle of the whole thing, you probably got a shot of her there, but to go back and try to eliminate all that, it's just for me an exercise in futility and a waste of time. So you just have to say Hi to Heidi, as she comes on, she's doing a great job in this field along the second ray line.

Đây là lá thư số ba, và nó bắt đầu ở trang 13, và nó đi đến trang 19. Vì vậy thực ra chúng ta đã ở với nó khá lâu rồi. Như tôi nói con gái tôi đã gọi điện giữa chừng, các bạn có thể đã nghe tiếng con bé ở đó, nhưng để quay lại và cố gắng loại bỏ tất cả những điều đó, đối với tôi chỉ là một sự vô ích và lãng phí thời gian. Vì vậy các bạn chỉ cần nói Xin chào với Heidi, khi con bé xuất hiện, con bé đang làm rất tốt trong lĩnh vực này theo dòng cung hai.

So from 13 to 19, and now I'll move this down and we'll see when we continue, if we continue today. I'd love to just continue around the clock. There's that old six Ray fanaticism, I just love to go and go, but you don't live forever. And as the Tibetan humorously says the body begins to creak a bit, and so you have to know when to stop.

Vì vậy từ trang 13 đến 19, và chúng ta sẽ xem khi nào chúng ta tiếp tục, nếu chúng ta tiếp tục hôm nay. Tôi thích tiếp tục suốt ngày đêm. Có sự cuồng tín Cung sáu cũ kỹ đó, tôi chỉ thích đi và đi, nhưng các bạn không sống mãi. Và như Chân sư Tây Tạng nói một cách hài hước cơ thể bắt đầu kêu răng rắc một chút, và vì vậy các bạn phải biết khi nào nên dừng lại.

We've finished with program five, and today we are beginning with program six, and it

Chúng ta đã hoàn thành chương trình năm, và hôm nay chúng ta bắt đầu với chương

will be concerning the ray of the personality to which a teacher must attend when assigning meditation. I just I get ahead of myself here and I wish that I was farther along in the process than I am. But this is a long program and I think there'll be plenty to think about and then this ray of the personality with his practical illustration. And then we have another one, karma condition of the threefold man. So another section about the assigning of meditation, and we have here also, very interesting. It's just so technically on. It gives us a chance to really see with all precision what has to be accomplished. This is going to be a long, one of these very long programs. I can't even imagine that I can complete it in one. And then we'll get on with the specific gravity and content of the causal body.

trình sáu, và nó sẽ liên quan đến cung của phàm ngã mà một huấn sư phải chú ý khi chỉ định bài thiền. Tôi chỉ đi trước bản thân mình ở đây và tôi ước rằng mình đã đi xa hơn trong quá trình này so với hiện tại. Nhưng đây là một chương trình dài và tôi nghĩ sẽ có nhiều điều để suy nghĩ và sau đó là cung của phàm ngã này với minh họa thực tế của nó. Và rồi chúng ta có một cái khác, điều kiện nghiệp quả của con người tam phân. Vì vậy, một phần khác về việc chỉ định bài thiền, và chúng ta có ở đây, cũng rất thú vị. Nó chỉ quá chính xác về mặt kỹ thuật. Nó cho chúng ta cơ hội để thực sự thấy với tất cả sự chính xác những gì phải đạt được. Đây sẽ là một chương trình dài, một trong những chương trình rất dài này. Tôi thậm chí không thể tưởng tượng rằng tôi có thể hoàn thành nó trong một lần. Và sau đó chúng ta sẽ tiếp tục với trọng lượng riêng và nội dung của thể nguyên nhân.

So anyway, our next work will be on the sixth program.

Dù sao đi nữa, công việc tiếp theo của chúng ta sẽ là về chương trình thứ sáu.

Many blessings, lots of love everybody. And well, it goes without saying to study deeply, meditate deeply, and use what you have to improve the conditions around you. And that's what we want to do.

Nhiều phước lành, nhiều tình thương cho mọi người. Và, không cần phải nói hãy nghiên cứu sâu sắc, tham thiền sâu sắc, và sử dụng những gì các bạn có để cải thiện các điều kiện xung quanh các bạn. Và đó là những gì chúng ta muốn làm.

So we stopped the recording.

Vì vậy chúng tôi dừng ghi âm.

Commentary LOM 7

Tóm Tắt

Cung phàm ngã như cung phụ của cung linh hồn

Thầy MDR mở đầu từ đoạn bàn về "cung phàm ngã", nhấn mạnh rằng cung này luôn là một cung phụ của cung linh hồn và thay đổi thường xuyên hơn cung chân ngã. Thầy lưu ý Chân sư DK ở đây dùng "cung tinh thần" để chỉ cung của chân ngã trên chính cõi của nó, tức cõi thượng trí, chứ không phải cung của Tam Nguyên Tinh Thần; vì vậy cần phân biệt rõ cung linh hồn với cung chân thần. Thầy MDR nhận xét đây là một giáo lý rất huyền bí nhưng người học lâu năm dễ trở nên "quen tai" mà quên rằng phần lớn nhân loại sẽ thấy nó vô cùng khó hiểu.

Sự thay đổi cung phàm ngã qua các kiếp sống

Theo phần giảng được đọc, ở những chân ngã tiến hóa, đặc biệt nơi các nhà tư tưởng và những người hoạt động nổi bật trong công việc thế giới, cung phàm ngã có thể thay đổi từ kiếp này sang kiếp khác, mỗi đời dựa trên một "nốt" khác nhau và biểu lộ một "màu" khác nhau. Thầy MDR dùng hình ảnh thang âm nhạc để giải thích điều này và cho rằng các thay đổi ấy giúp thể nguyên nhân được trang bị nhanh hơn nhờ tích lũy thêm nhiều phẩm tính cung khác nhau. Thầy cũng gợi ý rằng ở giai đoạn rất sớm con người chưa thể tự chọn, nhưng về sau linh hồn đang nhập thể ngày càng thông minh hơn và có thể cùng với Thiên Thần của Hiện Diện tham gia chọn cung phàm ngã, nghiệp quả và hướng sống cho lần lâm phàm kế tiếp.

Xướng nốt chân ngã trước khi nhập thể

Chân sư DK nói rằng trước khi nhập thể, con người sẽ "xướng" nốt chân ngã của mình, nhận ra chỗ thiếu đầy đủ hay chỗ bất hòa trong đó, rồi quyết định nốt nào sẽ làm nền cho rung động phàm ngã sắp tới. Thầy MDR giải thích "nốt" ở đây thật ra giống một hợp âm hơn là một âm đơn, vì hợp âm phải có ít nhất ba nốt, và việc kiểm tra hợp âm ấy cho thấy phẩm tính nào còn thiếu hoặc bị lệch tần số. Thầy lưu ý vấn đề không nhất thiết là một cung hoàn toàn vắng mặt, mà có thể là phẩm tính cung ấy hiện diện nhưng "lạc điệu", cần được chỉnh âm qua kinh nghiệm của một kiếp sống mới.

Chọn cung để bù thiếu hay chỉnh lệch

Thầy MDR nhấn mạnh rằng khi cá nhân đã đủ tiến hóa để chọn có ý thức, họ sẽ xem lại các tiền kiếp rồi dựa trên hiểu biết đó mà chọn cung phàm ngã thích hợp cho kiếp tới. Mục tiêu là lấp đầy những khoảng trống trong thể nguyên nhân và làm cho hợp âm chân ngã đạt sự đầy đặn, chính xác, rõ ràng hơn trước khi thể nguyên nhân có thể bị hủy ở giai đoạn cao. Thầy nhận xét không thể "phá hủy" thể nguyên nhân khi trong đó vẫn còn những thiếu vắng lớn về phẩm tính, nên sự đổi cung phàm ngã qua nhiều đời là phương tiện hoàn thiện Hoa Sen Chân Ngã.

Minh họa bằng âm sắc, màu sắc và Hoa Sen Chân Ngã

Khi bàn về các phẩm tính cung trong Hoa Sen Chân Ngã, Thầy MDR nhắc đến sơ đồ màu của các cánh sen như cam của cung năm, lục của cung ba, tím của cung bảy, hồng của cung sáu, chàm của cung hai, và lưu ý một số bản vẽ khác ít chính xác hơn vì đưa màu đỏ vào cánh sen. Thầy nhận xét truyền thống dường như thay màu đỏ bằng hồng, dù hồng lại gần với cung sáu hơn. Quan sát này được Thầy dùng để nhấn mạnh rằng ngôn ngữ "nốt" và "màu" trong Chân sư DK là hoàn toàn thực tế trên phương diện huyền bí, chứ không chỉ là ẩn dụ thi vị.

Một đời sống có thể xoay quanh một nốt cần ổn định

Chân sư DK nói trọn một kiếp sống có thể được dành cho việc xướng một nốt đặc biệt và ổn định một rung động nhất định trong nhiều hoàn cảnh đa dạng. Thầy MDR ví điều này như toa thuốc phải dùng đúng liều, đúng thời gian, và nhận xét rằng việc nhấn mạnh cung nào còn tùy vào lần điểm đạo đang ở trước mặt đệ tử. Thầy liệt kê các tương ứng quan trọng từ sách: cung bảy với lần điểm đạo thứ nhất, cung sáu với lần điểm đạo thứ hai, cung năm với lần điểm đạo thứ ba, cung bốn với lần điểm đạo thứ tư, cung một với lần điểm đạo thứ năm, cung ba với lần điểm đạo thứ sáu, và cung hai với lần điểm đạo thứ bảy; Thầy còn nhắc thêm rằng lần điểm đạo thứ tám liên hệ bốn cung phụ và lần thứ chín liên hệ ba cung chính.

Ổn định rung động và trở thành người phụng sự đáng tin cậy

Khi bất hòa đã được sửa chữa và rung động trở nên vững, không còn thay đổi thất thường, thì công việc cần thiết của chu kỳ đó đã hoàn tất. Thầy MDR bình luận rằng nếu con người vẫn còn quá bất ổn và dao động thì chưa thể là một người hoạt động đáng tin cậy trong phụng sự, thậm chí còn là một "nguy cơ". Thầy liên hệ điều này với kinh nghiệm trong "sa mạc" và ba cám dỗ của thế gian, xác thịt và ma quỷ mà Đức Christ hay Đức Jesus đã đối diện, xem đó như biểu tượng của việc vượt qua các biến động của bản chất trí-cảm để chân lý có thể đi qua không méo mó.

Sự phối hợp giữa tham thiền, cung linh hồn và cung phàm ngã

Thầy MDR nhấn mạnh Chân sư DK muốn cho thấy phương pháp tham thiền phải được thích nghi vừa với nhu cầu của phàm ngã vừa đồng bộ với cung linh hồn. Cung phàm ngã không được xem là thứ yếu theo nghĩa có thể bỏ qua, vì nó chính là điểm cần được điều chỉnh nếu đang thiếu phẩm tính hoặc sai điệu so với hợp âm chân ngã. Thầy nhận xét mục tiêu luôn là đem lại vẻ đẹp lớn hơn và sự đầy đủ hơn, khiến cung phàm ngã ngày càng thực sự là cung phụ của cung linh hồn thay vì một điểm xung đột.

Trường hợp minh họa cung hai linh hồn và cung năm phàm ngã

Ví dụ chính được Chân sư DK nêu là một người có cung linh hồn là Bác Ái – Minh Triết, còn cung phàm ngã là cung năm, Cung Tri Thức Cụ Thể. Trong quá khứ người ấy đã phát triển rất mạnh về tình thương và sự mở rộng tâm thức để bao gồm môi trường xung quanh, nhưng còn thiếu sự ổn định, tập trung, nền tảng sự kiện và sức mạnh trí tuệ buộc phải có kết quả. Vì thế vị huấn sư khôn ngoan sẽ dùng phương pháp mở rộng vốn có của cung linh hồn và áp nó vào sự mở rộng thể trí, giúp người ấy chuyển năng lực bao gồm bằng tình thương thành nỗ lực nhất tâm để lĩnh hội tri thức.

Một kiếp dường như "quá trí thức" có thể là hoàn toàn đúng đắn

Chân sư DK nói rằng khi phương pháp trên được áp dụng, cả đời sống trong một kiếp có thể dường như chỉ tập trung vào địa vị khoa học và sự phát triển trí tuệ, khiến người quan sát thiếu hiểu biết tưởng đó là lệch lạc. Thầy MDR nhấn mạnh đây là lý do "càng biết nhiều càng phán xét ít", vì bề ngoài trí thức thái quá có thể chỉ là cách linh hồn bù đắp một thiếu sót cần thiết. Chỉ đời sống kế tiếp mới chứng minh sự khôn ngoan của lựa chọn chân ngã khi đã dùng cung năm phàm ngã dưới áp lực mở rộng của cung hai linh hồn.

Các suy luận cá nhân của Thầy MDR về cung và các đời sống

Thầy MDR đưa nhiều suy luận riêng để giúp minh họa cơ chế này. Thầy kể rằng bài trắc nghiệm cung do Thầy cùng Rick Good, Walter Pullen và các cộng sự xây dựng cho thấy cung năm và cung bảy của Thầy khá thấp, nên Thầy tự hỏi đó có thể là những nốt còn thiếu trong hợp âm chân ngã

của mình; đồng thời Thầy cũng suy đoán mình có thể đã mang cung bốn phàm ngã qua nhiều đời liên tiếp do liên hệ sâu với nghệ thuật. Thầy chia sẻ cuộc giằng co lâu dài giữa biểu hiện nghệ thuật cung bốn và công việc giảng dạy Minh Triết Ngàn Đời theo cung hai, rồi dần nhận ra linh hồn đã hướng toàn bộ năng lực nghệ thuật ấy vào việc truyền bá giáo lý bằng các oratorio, tác phẩm sân khấu và nghi lễ mang chủ đề chiêm tinh và huyền bí học.

Ngoại lệ nơi nghệ sĩ và sự kéo dài của một cung phàm ngã

Thầy MDR lưu ý rằng tuy nguyên tắc chung là cần thay đổi cung phàm ngã thường xuyên, có những ngoại lệ, nhất là nơi nghệ sĩ rất chuyên biệt, họ có thể duy trì một cung phàm ngã trong nhiều đời để phát triển khả năng biểu đạt theo một đường lối nhất định. Thầy liên hệ điều này với đoạn khác của Chân sư DK nói rằng sự chuyên môn hóa qua nhiều đời có thể tạo khả năng tiếp xúc linh hồn theo một đường phụng sự đặc biệt, dù chưa phải là tiếp xúc toàn diện với linh hồn. Vì thế sự kéo dài của một cung phàm ngã không nhất thiết là sai, mà có thể là "thuốc" cần thiết do Thiên Thần của Hiện Diện lựa chọn.

Cảnh báo chống phán xét và nhu cầu về nội nhãn, nội thính huyền bí

Phần kết của bài giảng xoáy vào lời dạy: "khi một người biết nhiều hơn, người ấy phán xét ít hơn". Thầy MDR nhấn mạnh người quan sát khôn ngoan nên giữ lại ý kiến, vì chưa có nội nhãn thấy được màu sắc và chưa có khả năng nghe huyền bí để nhận ra nốt bên trong của người khác. Thầy lưu ý cái có vẻ như cuồng tín, mất cân bằng hay thái quá ở một người có thể thực ra là tiến trình tái quân bình sâu xa, nên câu hỏi đúng không phải "ai là kẻ cuồng tín" mà là liệu vẻ cuồng tín bề ngoài ấy đang tạo thêm lệch lạc hay đang chữa lành một lệch lạc cũ.

Text 07

[1] 2. THE RAY OF THE PERSONALITY—	**[1] 2. Cung của Phàm ngã.**
[1b] We have somewhat dealt with the first factor, the egoic ray, in determining the method of meditation. [2] Today we might take up the function of the personality ray in determining this method. As you know, the personality ray is ever a sub-ray of the spiritual ray [3] and varies with greater frequency than the egoic ray. [4] With evolved egos such as may be contacted among the thinkers of the race and among the prominent workers in all departments of world work everywhere, the personality ray may vary from life to life, each life being based on a different note and demonstrating a different colour. [5] In this way the causal	[1b] Chúng ta đã bàn phần nào về yếu tố thứ nhất, cung chân ngã, trong việc quyết định phương pháp tham thiền. [2] Hôm nay chúng ta có thể bàn về chức năng của cung phàm ngã trong việc quyết định phương pháp này. Như bạn biết, cung phàm ngã luôn là một cung phụ của cung tinh thần [3] và thay đổi với tần suất lớn hơn cung chân ngã. [4] Với các chân ngã tiến hóa như những người có thể được tiếp xúc trong số các nhà tư tưởng của nhân loại và trong số các người hoạt động nổi bật trong mọi bộ phận của công việc thế gian ở khắp mọi nơi, cung phàm ngã có thể thay đổi từ kiếp này sang kiếp khác, mỗi kiếp sống dựa trên một âm

body is more rapidly equipped. [6] When the reincarnating unit has reached a point where he can consciously choose his mode of expression, [7] he [Page 20] will first review his past lives, and from the knowledge gained thereby, he will guide his choice for the next. [8] Prior to incarnation he will sound his egoic note [9] and will note the lack of fullness or the discord it may contain; he will then decide upon which note he will base his coming personality vibration.

điệu khác nhau và thể hiện một màu sắc khác nhau. [5] Bằng cách này, thể nguyên nhân được trang bị nhanh chóng hơn. [6] Khi đơn vị tái sinh đã đạt đến điểm mà y có thể tự ý lựa chọn phương thức biểu hiện của mình, [7] y [Page 20] trước tiên sẽ xem xét lại các kiếp quá khứ của mình, và từ tri thức thu được từ đó, y sẽ hướng dẫn sự lựa chọn của mình cho kiếp kế tiếp. [8] Trước khi lâm phàm, y sẽ xướng lên âm điệu chân ngã của mình [9] và sẽ lưu ý đến sự thiếu đầy đủ hoặc sự bất hòa mà nó có thể chứa đựng; sau đó y sẽ quyết định âm điệu nào y sẽ dùng làm nền tảng cho rung động phàm ngã sắp tới của mình.

[10] The whole life, therefore, may be given over to the sounding of a particular note and to the stabilising of one particular vibration. This note must be sounded and this vibration stabilised in diversity of circumstances. [11] Hence the necessity in the life of the aspirant or disciple for frequent change, [12] and the explanation of the obvious condition of variety and apparent chaos in which these lives are spent.

[10] Do đó, toàn bộ kiếp sống có thể được dành cho việc xướng lên một âm điệu cụ thể và cho việc ổn định một rung động cụ thể. Âm điệu này phải được xướng lên và rung động này phải được ổn định trong sự đa dạng của hoàn cảnh. [11] Do đó có sự cần thiết trong đời sống của người chí nguyện hay đệ tử về sự thay đổi thường xuyên, [12] và đây cũng là lời giải thích cho tình trạng hiển nhiên của sự đa dạng và sự hỗn loạn bề ngoài mà trong đó những kiếp sống này được trải qua.

[13] When the discord has been corrected [14] and when the vibration becomes steady and is not subject to change, then the needed work is done. [15] The Ego can call in again his forces, prior to continuing the work of perfecting the causal body and carrying to perfect accuracy and clarity of tone the desired chord. [16] See then the necessity of adapting the method of meditation to the need of the personality, and of synchronising it at the same time with the first factor, involving the ray of the Ego.

[13] Khi sự bất hòa đã được sửa chữa [14] và khi rung động trở nên ổn định và không còn bị thay đổi, thì công việc cần thiết đã hoàn thành. [15] Chân ngã có thể triệu hồi lại các mãnh lực của mình, trước khi tiếp tục công việc hoàn thiện thể nguyên nhân và đưa hợp âm mong muốn đạt đến độ chính xác và rõ ràng hoàn hảo về âm sắc. [16] Hãy thấy sự cần thiết của việc thích ứng phương pháp tham thiền với nhu cầu của phàm ngã, và đồng thời đồng bộ hóa nó với yếu tố thứ nhất, liên quan đến cung của Chân ngã.

[17] A practical illustration

[17] Một minh họa thực tế.

[17b] Let me illustrate, if in any way I can elucidate the matter; accuracy of comprehension is desired.

[18] We will assume that the egoic ray of A is that of the Love or Wisdom Ray, whilst the ray of his lower self is that of the fifth or the Ray of Concrete Knowledge. [19] A in past lives has demonstrated love and has made real progress in the method of the synthetic ray, that of expansion. [20] He loves much and expands with fair facility his consciousness to include a just part of his environing [Page 21] circumstances. [21] But, though of average intelligence, he lacks the stabilising vibration that attaches to the fifth ray. He has not that concentration that forces results, and he needs the basic foundation of facts before he can wisely and safely proceed much further. [22] The wise teacher, in apprehending this necessity, uses the method of expansion inherent in the egoic ray and applies it to the expansion of the mental body. [23] By a wisely adjudicated method, [24] he will apply the faculty of expansion (hitherto used only to include others through love) to the one-pointed effort likewise to expand for the purpose of apprehending knowledge. [25] When this is done, every effort of the personal life may apparently (in one particular incarnation) be given to the acquirement of scientific position and to the development of mind. [26] Intellectual progress may seem of too paramount importance to the uninstructed onlooker; [27] yet, after all, the work proceeds as desired by the inner guide, and only the life succeeding [28] will demonstrate the wisdom of the egoic choice.

[17b] Hãy để Tôi minh họa, nếu bằng bất cứ cách nào đó mà Tôi có thể làm sáng tỏ vấn đề; sự thấu hiểu chính xác là điều mong muốn.

[18] Chúng ta sẽ giả định rằng cung chân ngã của A là cung Bác Ái hay Minh Triết, trong khi cung của phàm ngã y là cung năm, hay Cung của Tri Thức Cụ Thể. [19] Trong các kiếp sống quá khứ, A đã biểu lộ tình thương và đã đạt được những tiến bộ thực sự trong phương pháp của cung tổng hợp, tức là cung của sự mở rộng. [20] Y yêu thương nhiều và khá dễ dàng mở rộng tâm thức của mình để bao gồm một phần thích đáng những hoàn cảnh bao quanh [Page 21] y. [21] Nhưng, mặc dù có trí thông minh ở mức trung bình, y lại thiếu rung động ổn định gắn liền với cung năm. Y không có sự tập trung tạo ra kết quả, và y cần có nền tảng căn bản của các sự kiện trước khi có thể tiến xa hơn một cách khôn ngoan và an toàn. [22] Vị huấn sư minh triết, khi nhận thức được nhu cầu này, sẽ sử dụng phương pháp mở rộng vốn có trong cung chân ngã và áp dụng nó vào sự mở rộng của thể trí. [23] Bằng một phương pháp được cân nhắc một cách minh triết, [24] Ngài sẽ áp dụng năng lực mở rộng (cho đến nay chỉ được dùng để bao gồm người khác thông qua tình thương) vào nỗ lực nhất tâm, đồng thời mở rộng vì mục đích lĩnh hội tri thức. [25] Khi điều này được thực hiện, mọi nỗ lực của đời sống phàm ngã, bề ngoài có vẻ như (trong một kiếp sống đặc thù) đều được dành cho việc đạt được địa vị khoa học và cho sự phát triển của thể trí. [26] Sự tiến bộ về trí tuệ có thể dường như giữ một tầm quan trọng quá mức đối với người quan sát chưa được chỉ dạy; [27] tuy nhiên, sau tất cả, công việc vẫn tiến triển đúng như sự hướng dẫn của vị đạo sư nội tại mong muốn, và chỉ kiếp sống kế tiếp [28] mới chứng minh được minh triết của sự chọn lựa nơi chân ngã.

[29] June 7, 1920.

[29b] Intellectual expansion by the combination of second ray methods with fifth ray application will be achieved. Have I made this matter clear? I write for clarity for this question of meditation is of much vital importance to many.

[30] It will, therefore, be clear to you on careful perusal, that as one knows more, one judges less. [31] A person may be well-developed on the love side, yet in some particular incarnation that side may lie in abeyance, and the line of development most apparent may be the purely intellectual. [32] Reservation of opinion is the best line for the wise onlooker to take, for he has not yet the inner vision that sees the colour, nor the occult hearing that recognises the note. [Page 22]

[29] Ngày 7 tháng 6 năm 1920.

[29b] Sự mở rộng trí tuệ bằng sự kết hợp các phương pháp cung hai với sự áp dụng cung năm sẽ đạt được. Tôi đã làm cho vấn đề này rõ ràng chưa? Tôi viết vì sự rõ ràng vì vấn đề tham thiền này có tầm quan trọng thiết yếu đối với nhiều người.

[30] Do đó, qua việc đọc kỹ, bạn sẽ thấy rõ rằng khi một người biết nhiều hơn, y sẽ phán xét ít đi. [31] Một người có thể phát triển tốt về phương diện tình thương, nhưng trong một kiếp sống cụ thể nào đó phương diện đó có thể nằm trong trạng thái chờ, và dòng phát triển rõ rệt nhất có thể là thuần túy trí tuệ. [32] Bảo lưu ý kiến là con đường tốt nhất cho người quan sát khôn ngoan nên chọn, vì y chưa có linh thị để thấy màu sắc, cũng như chưa có thính giác huyền bí để nhận ra âm điệu. [Page 22]

Commentary

[1] Ray of Personality

Friends, it's a little late here. I've been hoping all evening to be able to talk to you about these things, but it's been one thing after another. Let's see if we can do a little bit now. It's just about midnight here. And we'll see how far we can go with this. Maybe, I don't know, maybe up to that point, something like that, perhaps not going to be able to do a great deal tonight, I think. Webinars in the morning, that's a long one.

So what does it say? Starting from page 19, the ray of the personality.

[1] 2. Cung của Phàm ngã.

Các bạn, ở đây đã hơi muộn. Tôi đã hy vọng suốt cả buổi tối để có thể nói chuyện với các bạn về những điều này, nhưng hết việc này đến việc khác cứ ập đến. Hãy xem liệu chúng ta có thể thực hiện một chút ngay bây giờ không. Ở đây vừa đúng nửa đêm, và chúng ta sẽ xem mình có thể đi xa đến đâu với buổi hôm nay. Tôi không biết nữa, tôi nghĩ có lẽ tối nay sẽ không thể làm được nhiều việc. Các buổi thảo luận trực tuyến vào buổi sáng, đó là một buổi dài.

Vậy văn bản nói gì? Bắt đầu từ trang 19, cung của phàm ngã.

[1b] We have somewhat dealt with the first factor, the egoic ray, in determining the method of meditation.

I wonder if we sometimes realize just how arcane use what he's speaking of? We have a condition of being used to what he's saying, and that accustoms us to material that most people would say what. but here we are.

[2] Today we might take up the function of the personality ray in determining this method. As the personality ray is ever a sub-ray of the spiritual ray

I think that's *an important article* because it's not the only one. There is a kind of a subray of the soul on its own level,

a subray of the spiritual ray

And he's calling the spiritual ray here, the ray of the of the Ego on its own plane or mental plane.

So, the ray the Ego, the ray of the Ego or what can we call it call it, soul/Ego, but not the Triadal ray in the right hand column on page 177 is the same as the soul ray on the second and third subplanes of the higher mental plane.

As the personality ray is ever a sub-ray of the spiritual ray

That is something we know, right? We've been told thus, have I heard,

[1b] Chúng ta đã bàn phần nào về yếu tố thứ nhất, cung chân ngã, trong việc quyết định phương pháp tham thiền.

Tôi tự hỏi liệu đôi khi chúng ta có nhận ra những gì Ngài đang nói đến mang tính huyền bí đến mức nào không? Chúng ta có một trạng thái là đã quen với những gì Ngài nói, và điều đó làm chúng ta thích nghi với những tài liệu mà hầu hết mọi người sẽ thắc mắc đó là gì. Nhưng chúng ta đang ở đây.

[2] Hôm nay chúng ta có thể bàn về chức năng của cung phàm ngã trong việc quyết định phương pháp này. Như bạn biết, cung phàm ngã luôn là một cung phụ của cung tinh thần

Tôi nghĩ đó [a] là *một mạo từ quan trọng* bởi vì nó không phải là cái duy nhất. Có một loại cung phụ của linh hồn trên cấp độ riêng của nó,

một cung phụ của cung tinh thần

Ở đây, Ngài đang gọi cung tinh thần là cung của Chân ngã trên cõi riêng của nó hay cõi trí.

Vì vậy, cung của Chân ngã, hay chúng ta có thể gọi nó là cung linh hồn/Chân ngã, nhưng không phải là cung Tam nguyên trong cột bên phải ở trang 177 *Cosmic Fire,* vốn giống với cung linh hồn trên các cõi phụ thứ hai và thứ ba của cõi thượng trí.

Vì cung phàm ngã luôn là một cung phụ của cung tinh thần

Đó là điều chúng ta đã biết, đúng không? Chúng ta đã được bảo như vậy,

[3] and varies with greater frequency than the egoic ray.

{Maybe one time in the entire span of evolution or at the most two times...

[4] With evolved egos such as may be contacted among the thinkers of the race and among the prominent workers in all departments of world work everywhere, the personality ray may vary from life to life, each life being based on a different note and demonstrating a different colour.

Now, shall we ring the changes in the diatonic scale.

{Thầy giảng về âm nhạc]

[...]. So,

[5] In this way the causal body is more rapidly equipped

Because of all the changes the personality ray which gives various qualities to the Egoic Lotus, causal body.

[6] When the reincarnating unit has reached a point where he can consciously choose his mode of expression,

Let's just say this is not up to him in the very beginning because he does not have enough experience. But more and more that projection of the Monad which ultimately, we call the soul-in-incarnation, no matter how vacuous at first, becomes more and more intelligent and perspectivized as it were, and can participate with the Angel of

[3] và thay đổi với tần suất lớn hơn cung chân ngã.

{Có lẽ một lần trong toàn bộ chu trình tiến hóa, hoặc nhiều nhất là hai lần...

[4] Với các chân ngã tiến hóa như những người có thể được tiếp xúc trong số các nhà tư tưởng của nhân loại và trong số các người hoạt động nổi bật trong mọi bộ phận của công việc thế gian ở khắp mọi nơi, cung phàm ngã có thể thay đổi từ kiếp này sang kiếp khác, mỗi kiếp sống dựa trên một âm điệu khác nhau và thể hiện một màu sắc khác nhau.

Bây giờ, chúng ta sẽ xướng lên những sự thay đổi trong thang âm thất độ.

{Thầy giảng về âm nhạc]

[...]. Vì vậy,

[5] Bằng cách này, thể nguyên nhân được trang bị nhanh chóng hơn.

Bởi vì tất cả những thay đổi của cung phàm ngã vốn mang lại các phẩm tính khác nhau cho Hoa Sen Chân Ngã, thể nguyên nhân.

[6] Khi đơn vị tái sinh đã đạt đến điểm mà y có thể tự ý lựa chọn phương thức biểu hiện của mình,

Điều này không tùy thuộc vào y trong giai đoạn đầu bởi vì y chưa có đủ kinh nghiệm. Nhưng ngày càng nhiều, sự phóng chiếu đó của Chân thần—mà chúng ta gọi là linh hồn đang nhập thể—dù lúc đầu có trống rỗng đến đâu, cũng trở nên ngày càng thông tuệ và có tầm nhìn hơn, và có thể tham gia cùng Thiên Thần của Hiện Diện trong việc lựa

Presence in the choice of the next personality ray and the next kind of karma, next path of life.

chọn cung phàm ngã tiếp theo và loại nghiệp quả tiếp theo, con đường đời tiếp theo.

[7] he [Page 20] will first review his past lives, and from the knowledge gained thereby, he will guide his choice for the next.

[7] y [Page 20] trước tiên sẽ xem xét lại các kiếp quá khứ của mình, và từ tri thức thu được từ đó, y sẽ hướng dẫn sự lựa chọn của mình cho kiếp kế tiếp.

And this is a really fascinating section here. well we're talking about incarnation manifestation.

Đây là một phần thực sự hấp dẫn ở đây: chúng ta đang nói về sự biểu hiện nhập thể.

[8] Prior to incarnation he will sound his egoic note,

[8] Trước khi lâm phàm, y sẽ xướng lên âm điệu chân ngã của mình

When we talk about a note, it is a note which is really a chord, and a chord has at least three notes in it. An interval is two notes, a chord three or more. If I put my forearm down on the piano from C to higher C, even though the sound might not be so pleasant, there will be a chord. But two notes at a time is an interval, and one note is simply a unison. So, *Prior to incarnation he will sound his egoic note*

Khi chúng ta nói về một âm điệu, âm điệu đó thực sự là một hợp âm, và một hợp âm có ít nhất ba nốt trong đó. Một quãng là hai nốt, một hợp âm là ba nốt trở lên. Nếu tôi đặt cẳng tay xuống đàn piano từ nốt Đô đến nốt Đô cao hơn, ngay cả khi âm thanh có thể không dễ chịu lắm, thì vẫn sẽ có một hợp âm. Nhưng hai nốt cùng lúc là một quãng, và một nốt đơn giản là một sự đồng âm (unison). Vì vậy, *trước khi lâm phàm, y sẽ xướng lên note chân ngã của mình*

[9] and will note the lack of fullness or the discord it may contain; he will then decide upon which note he will base his coming personality vibration.

[9] và sẽ lưu ý đến sự thiếu đầy đủ hoặc sự bất hòa mà nó có thể chứa đựng; sau đó y sẽ quyết định âm điệu nào y sẽ dùng làm nền tảng cho rung động phàm ngã sắp tới của mình.

I sometimes have fear and trembling over the thought that I may sound my note chord before the next incarnation, and then come up with a big seven vacuity, the seventh ray is missing. maybe ray five. But, the ray test that I devised with the faithful help of Rick Good and others who really pitched in Walter Pullen, and many, many others in the early days. that showed, when I took it, to

Đôi khi, tôi có nỗi sợ hãi và run rẩy trước ý nghĩ rằng tôi có thể xướng lên hợp âm của mình trước lần nhập thể tới, và rồi hiện ra một khoảng trống lớn của cung bảy—cung bảy bị thiếu, và có lẽ cung năm cũng thế. Nhưng, bài kiểm tra cung mà tôi đã thiết kế với sự giúp đỡ tận tâm của Rick Good và những người khác, những người thực sự đã góp sức như Walter Pullen, rất nhiều người

five and seven were quite low. And maybe, that's an indication of what will be missing in the egoic notes when it is sounded.

khác trong những ngày đầu, bài test đó đã cho thấy cung năm và cung bảy khá thấp. Có lẽ, đó là một dấu hiệu cho thấy những gì sẽ thiếu trong các âm điệu chân ngã khi nó được xướng lên.

But let's say, if we are initiate of the first degree somehow that means that we've all been on virtually all the personality rays except maybe for the one that is the same as our soul ray. I don't know how often that takes place. The one example is the first ray soul and first ray personality after many combinations. There's a one - two combination, and I think, all of them, except by the time you reach one - one, you're pretty highly developed. And , he says, there will be balance because it will be the first ray soul, first ray personality, fourth ray mind, second ray astral body, sixth ray physical body. I believe that's what he says. I may have the last two turned around, but it's in the discussion of Technique of Integration for the first ray.

Nhưng nếu chúng ta là điểm đạo đồ bậc một, điều đó có nghĩa là tất cả chúng ta đã trải qua hầu như tất cả các cung phàm ngã, có lẽ ngoại trừ cung trùng với cung linh hồn của chúng ta. Tôi không biết điều đó diễn ra thường xuyên như thế nào. Một ví dụ là linh hồn cung một và phàm ngã cung một sau nhiều sự kết hợp. Có một sự kết hợp một - hai, và tôi nghĩ, tất cả chúng, ngoại trừ đến khi bạn đạt đến một - một, bạn đã phát triển khá cao. Nhưng Ngài nói, sẽ có sự cân bằng bởi vì đó sẽ là linh hồn cung một, phàm ngã cung một, hạ trí cung bốn, thể cảm dục cung hai, thể xác cung sáu. Tôi tin đó là những gì Ngài nói. Tôi có thể đã nhớ lộn hai cái cuối, nhưng nó nằm trong phần thảo luận về Kỹ Thuật Tích Hợp cho cung một.

"In the third incarnation he definitely begins rebuilding and works through a second ray personality until**, in the fourth life, he can function safely through a first ray personality without losing his spiritual balance**, if we might use such a phrase. Through this type of personality, his first ray soul can demonstrate, because the disciple has "recovered feeling, gained divine emotion, and filled his waiting heart with love." In such cases as this, **the astral body is usually on the second ray, the mental body upon the fourth ray, and the physical body upon the sixth ray. This naturally tends to balance or upset the intensity of the first ray vibrations of the personality and soul".**

"Trong lần lâm phàm thứ ba, y chắc chắn bắt đầu tái xây dựng và hoạt động thông qua một phàm ngã cung hai cho đến khi, **trong kiếp sống thứ tư, y có thể hoạt động một cách an toàn thông qua một phàm ngã cung một mà không đánh mất sự quân bình tinh thần của mình,** nếu chúng ta có thể dùng một cụm từ như vậy. Thông qua loại phàm ngã này, linh hồn cung một của y có thể biểu lộ, bởi vì đệ tử ấy đã "khôi phục cảm xúc, đạt được cảm xúc thiêng liêng, và làm đầy trái tim đang chờ đợi của mình bằng tình thương." Trong những trường hợp như thế này, **thể cảm dục thường thuộc cung hai, thể trí thuộc cung bốn, và thể xác thuộc cung sáu. Điều này một cách tự nhiên có khuynh hướng quân bình hoặc làm xáo trộn cường độ của các rung động**

cung một của phàm ngã và linh hồn." EPII, 354

So he's going to sound that note and try to fill it in. Because we can't destroy the causal the body before it's really fairly rounded out. We can't have big absences of quality there and say, now I can destroy this. We have to have a reasonable amount of the ray qualities…

Vì vậy, y sẽ xướng âm điệu đó và cố gắng lấp đầy nó, bởi vì chúng ta không thể phá hủy thể nguyên nhân trước khi nó thực sự được hoàn thiện, khá tròn đầy. Chúng ta không thể có những sự thiếu hụt lớn về phẩm tính ở đó và nói rằng, bây giờ tôi có thể phá hủy cái này. Chúng ta phải có một lượng hợp lý các phẩm tính của cung…

Look at this chart, and here our different color ray, albeit they're rather static here of the egoic lotus, is just about ready to be really opened fully and about ready to be disintegrated. So, if I were to point here, here's the orange of ray 5, the green of ray three, the violet of ray 7, the rose of ray 6, the indigo of ray 2, and again the light blue of ray 6.

Hãy nhìn vào biểu đồ này, và ở đây các cung màu sắc khác nhau của chúng ta, mặc dù chúng khá tĩnh ở đây của Hoa Sen Chân Ngã, đã gần như sẵn sàng để thực sự được mở ra hoàn toàn và gần như sẵn sàng để bị phân rã. Vì vậy, nếu tôi chỉ vào đây, đây là màu cam của cung 5, màu xanh lá cây của cung ba, màu tím của cung 7, màu hồng của cung 6, màu chàm của cung 2, và một lần nữa là màu xanh nhạt của cung 6.

Tier	**Knowledge Petal**	**Love Petal**	**Sacrifice Petal**
1st Tier	Orange, Green, Violet	Orange, rose, blue	Orange, yellow indigo
2nd Tier + Rose	Orange, Green, Violet	Orange, rose, blue	Orange, yellow indigo
3rd Tier+ Rose+Yellow	Orange, Green, Violet	Orange, rose, blue	Orange, yellow indigo

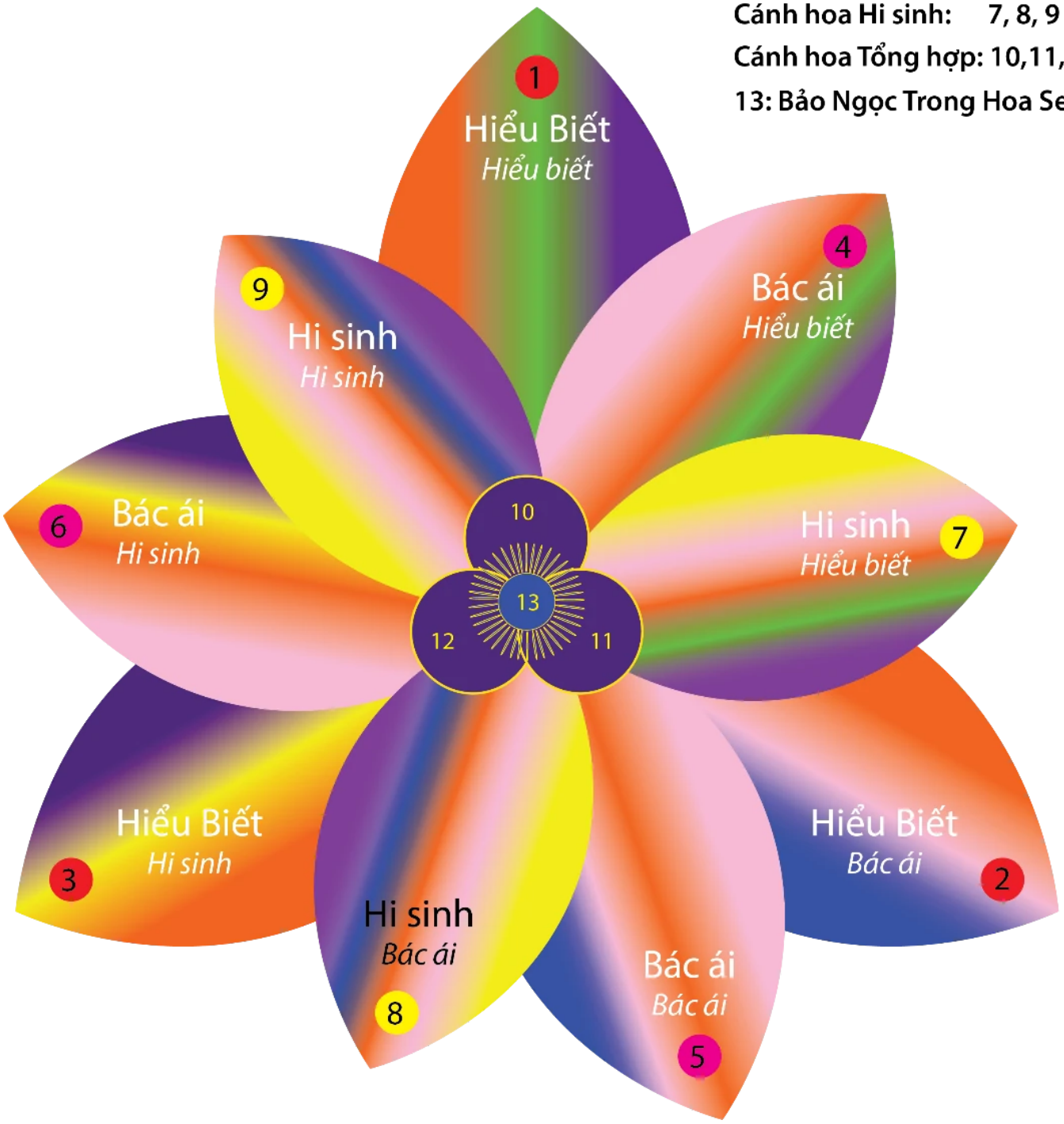
Ray one, the red is not represented. I don't know what will take its place. Will it be the light blue because in some lists in this book, Letters On Occult Meditation, ray one is associated with the blue. And we have our police force the men in blue, at least in the United States. But no red in the petals per se although there may be for first ray souls maybe a reddish tint. Another way of looking at it, though, but I don't think it's

Cung một, màu đỏ không được đại diện. Tôi không biết cái gì sẽ thay thế chỗ của nó. Liệu nó có phải là màu xanh nhạt không, vì trong một số danh sách trong cuốn sách này, *Letters On Occult Meditation*, cung một được liên kết với màu xanh lam. Chúng ta có lực lượng cảnh sát là những người mặc đồ xanh, ít nhất là ở Hoa Kỳ, nhưng không có màu đỏ trong chính các cánh hoa, mặc dù có thể có đối với các linh hồn cung một, có lẽ là một

accurate. Is that the Indigo would represent ray 5? But that's the esoteric color and it will come in too late because we do need some of the earlier indications of ray five.

sắc đỏ. Đó là một cách nhìn khác về nó, tuy nhiên, tôi không nghĩ nó chính xác. Có phải màu Chàm sẽ đại diện cho cung 5? Nhưng đó là màu bí truyền và nó sẽ xuất hiện quá muộn vì chúng ta thực sự cần một số dấu hiệu sớm hơn của cung năm.

Cánh hoa Hiểu biết: 1, 2, 3
Cánh hoa Bác ái: 4, 5, 6
Cánh hoa Hi sinh: 7, 8, 9
Cánh hoa Tổng hợp: 10,11,12
13: Bảo Ngọc Trong Hoa Sen



There is some Indigo into the third petal. But I think these are mostly the conventional

Có một số màu Chàm trong cánh hoa thứ ba. Nhưng tôi nghĩ đây chủ yếu là những màu

colors associated with the rays, and one of them has to do double duty and include the first ray, I suppose. But no red. As far as we know rose color is substituted for red, but rose is much more a ray six color.

sắc thông thường liên kết với các cung, và tôi cho rằng một trong số chúng phải đảm nhiệm vai trò kép và bao gồm cả cung một. Nhưng không có màu đỏ. Theo như chúng ta biết, màu hồng được thay thế cho màu đỏ, nhưng màu hồng thiên về màu của cung sáu nhiều hơn.

This is more accurate than some of the other renderings in color of the egoic Lotus because another one has red, red color coming out of the petals. Apparently, it's just not the case. There are none that way anyway. Going on.

Hình này chính xác hơn một số hình khác trong cách thể hiện màu sắc khác của Hoa Sen Chân Ngã, vì trong một hình khác có màu đỏ, màu đỏ phát ra từ các cánh hoa. Nhưng rõ ràng, thực tế không phải như vậy, không có cái nào theo cách đó.

Prior to incarnation he will sound his egoic note and will note the lack of fullness or the discord it may contain

Trước khi nhập thể, y sẽ xướng lên âm điệu chân ngã của mình và sẽ lưu ý đến sự thiếu đầy đủ hoặc sự nghịch tai mà nó có thể chứa đựng

You have to tune it up to get rid of discord. So, maybe you need more experience on a certain ray helping you to tune with the other ray. It doesn't mean it's missing. It just means it's out of tune. And we know that the fourth ray being the ray of mathematical exactitude. We know that a an incorrect frequency can be problematic, and will give us that sense of not quite in tune, it won't ring free in a chord or in an interval.

Bạn phải điều chỉnh để loại bỏ sự nghịch tai, vì vậy, có lẽ bạn cần thêm kinh nghiệm trên một cung nhất định giúp bạn điều chỉnh với cung khác. Điều đó không có nghĩa là nó bị thiếu. Nó chỉ có nghĩa là nó bị lệch tông, và chúng ta biết rằng cung bốn là cung của sự chính xác toán học. Chúng ta biết rằng một tần số không chính xác có thể gây rắc rối, và sẽ cho chúng ta cảm giác không hoàn toàn đúng tông, nó sẽ không vang lên thanh thoát trong một hợp âm hoặc trong một quãng.

So he will then decide upon which note he will base his coming personality vibration

sau đó, y sẽ quyết định đặt nền tảng cho rung động phàm ngã sắp tới của mình dựa trên âm điệu nào.

And that assumes that of course he may consciously choose, which means he's a fairly advanced individual, because in the beginning you can consciously choose. It's pretty much just up to the Angel of Presence that I consider to be a projection of the solar Angel. The Angels of the Presence occupying

Tất nhiên điều đó giả định rằng y có thể lựa chọn một cách hữu thức, có nghĩa là y là một cá nhân khá tiến bộ, bởi vì lúc đầu bạn không thể lựa chọn một cách hữu thức. Việc lựa chọn lúc đó hầu như chỉ tùy thuộc vào Thiên Thần của Hiện Diện mà tôi coi là một sự phóng chiếu của Thái dương Thiên Thần.

a place within the higher mental plane and Solar Angel really having its home upon the buddhic plane, at least according to some of the charts that we have.

Các Thiên Thần của Hiện Diện chiếm một vị trí trên cõi thượng trí, và Thái dương Thiên Thần thực sự "nhà" của mình trên cõi bồ đề, ít nhất là theo một số biểu đồ mà chúng ta có.

Now, all of these are technicalities, but it's apparently how incarnation works. And maybe when you get to that point, you'll remember, Oh, yes, I read that in *Letters on Occult Meditation*. Let's really listened carefully and see what's missing.

Tất cả những điều này là các chi tiết kỹ thuật, nhưng rõ ràng đó là cách mà sự nhập thể (tái sinh) vận hành. Và có lẽ khi bạn đạt đến điểm đó, bạn sẽ nhớ lại, Ồ, đúng rồi, tôi đã đọc điều đó trong cuốn *Letters on Occult Meditation*. Hãy thực sự lắng nghe cẩn thận và xem điều gì còn thiếu.

I already think I know what's missing for myself, and maybe , what's missing for yourself.

Tôi đã nghĩ rằng mình biết điều gì còn thiếu cho bản thân mình, và có lẽ, bạn cũng biết điều gì còn thiếu cho chính các bạn.

[10] **The whole life, therefore, may be given over to the sounding of a particular note and to the stabilising of one particular vibration. This note must be sounded and this vibration stabilised in diversity of circumstances.**

[10] Do đó, toàn bộ kiếp sống có thể được dành cho việc xướng lên một âm điệu cụ thể và cho việc ổn định một rung động cụ thể. Âm điệu này phải được xướng lên và rung động này phải được ổn định trong sự đa dạng của hoàn cảnh.

How much medicine do you have to take, how many teaspoon over how long a period? Or do you have to take the tablespoon or do you have to take even more? Or do you just take it now and then?

Bạn phải uống bao nhiêu thuốc, bao nhiêu thìa cà phê, trong khoảng thời gian bao lâu? Hay bạn phải dùng thìa canh, hay thậm chí phải dùng nhiều hơn nữa? Hay bạn chỉ dùng nó thỉnh thoảng?

So the whole life may be given over to the sounding of a particular note. And, much of it depends upon the incarnation, rather the initiation that lies before you. Every true disciples being prepared for an initiation, and the seven ray rules the first initiation; sixth ray, the second; fifth ray, the third; fourth ray, the fourth initiation; and the first ray, the fifth initiation. The third ray, the sixth initiation; the second ray the seventh initiation. Gosh, so what's missing? Did I say seven? The third ray rules the six, and then the second ray in the sea of fire rules that

Vì vậy, toàn bộ kiếp sống có thể được dành cho việc xướng lên một âm điệu cụ thể, và phần lớn điều đó phụ thuộc vào lần nhập thể, hay đúng hơn là lần điểm đạo đang ở phía trước bạn. *Mọi đệ tử chân chính đều đang được chuẩn bị cho một cuộc điểm đạo,* và cung bảy cai quản lần điểm đạo thứ nhất; cung sáu, lần thứ hai; cung năm, lần thứ ba; cung bốn, lần điểm đạo thứ tư; và cung một, lần điểm đạo thứ năm. Cung ba, lần điểm đạo thứ sáu; cung hai, lần điểm đạo thứ bảy. Trời ạ, vậy cái gì còn thiếu? Tôi đã nói bảy chưa? Cung ba cai quản lần thứ sáu, và sau đó cung

great love wisdom initiation of the logoic plane, the seven. Other rays are involved too.

hai trong biển lửa cai quản cuộc điểm đạo bác ái minh triết vĩ đại đó của cõi thượng đế, lần thứ bảy. Các cung khác cũng tham gia vào nữa.

So I think if you turn to page 340, you'll get the sense of what is said in the book, the rays and the initiations, you'll get the sense of what rays are associated with which initiations, and I think the eighth initiation uses all the rays of attribute, and the ninth of all the rays of aspect. And of course, that's just words to us, but they are of course, synthetic initiations.

Tôi nghĩ, nếu bạn lật sang trang 340, quyển *Các Cung và các Cuộc Điểm Đạo*, bạn sẽ hiểu những cung nào liên kết với những cuộc điểm đạo nào, và tôi nghĩ lần điểm đạo thứ tám sử dụng tất cả các cung thuộc tính, và lần thứ chín sử dụng tất cả các cung trạng thái. Tất nhiên, tất cả những điều này chỉ là những từ ngữ đối với chúng ta,

[RI 340]

[RI 340]

Initiation 1.	Birth	Sacral centre
Lần Điểm Đạo 1.	Đản Sinh	Luân xa xương cùng
	7th ray	Physical plane
	Cung bảy	Cõi hồng trần
	Beginnings	Relationship
	Khởi đầu	Mối quan hệ
	Sex Magic	
	Huyền Thuật Tính Dục	
Initiation 2.	Baptism	Solar plexus centre
Lần Điểm Đạo 2.	Rửa Tội	Trung tâm tùng thái dương
	6th ray	Astral plane
	Cung sáu	Cõi cảm dục

	Dedication	Glamour
	Hiến Dâng	Ảo cảm
	Devotion	
	Hiến Dâng	
Initiation 3.	Transfiguration	Ajna centre
Lần Điểm Đạo 3.	Biến Hình	Trung tâm ajna
	5th ray	Mental plane
	Cung năm	Cõi trí
	Integration	Direction
	Tích hợp	Định hướng
	Science	
	Khoa học	
Initiation 4.	Renunciation	Heart centre
Lần Điểm Đạo 4.	Từ Bỏ	Trung tâm tim
	4th ray	Buddhic plane
	Cung bốn	Cõi Bồ đề
	Crucifixion	Sacrifice
	Đóng đinh thập tự	Hy sinh
	Harmony	
	Hài hòa	
Initiation 5.	Revelation	Base of spine
Lần Điểm Đạo 5.	Mặc Khải	Đáy cột sống

	1st ray	Atmic plane
	Cung một	Cõi atma
	Emergence	Will
	Nổi lên	Ý Chí
	Purpose	
	Mục đích	
Initiation 6.	Decision	Throat centre
Lần Điểm Đạo 6.	Quyết Định	Trung tâm cổ họng
	3rd ray	Monadic plane
	Cung ba	Cõi chân thần
	Fixation	Intelligent cooperation
	Cố định	Hợp tác trí năng
	Creativity	
	Sáng tạo	
Initiation 7.	Resurrection	Head centre
Lần Điểm Đạo 7.	Phục Sinh	Trung tâm đầu
	2nd ray	Logoic plane
	Cung hai	Cõi Thượng đế
	The eternal Pilgrim	Love-Wisdom
	Người Hành Hương vĩnh cửu	Bác Ái-Minh Triết
	Attraction	
	Hấp dẫn	

Initiation 8.	Transition	Hierarchy
Lần Điểm Đạo 8.	Chuyển Tiếp	Thánh Đoàn
	Four minor rays	Planetary
	Bốn cung phụ	Hành tinh
	Choice	Consciousness
	Lựa chọn	Tâm thức
	Sensitivity	
	Nhạy cảm	
Initiation 9.	Refusal	Shamballa
Lần Điểm Đạo 9.	Từ Chối	Shamballa
	Three major rays	Systemic
	Ba cung chính	Hệ thống
	Seven Paths	Being
	Bảy Con Đường	Bản Thể
	Existence	
	Tồn tại	

So, going on.

Chúng ta tiếp tục.

[11] Hence the necessity in the life of the aspirant or disciple for frequent change,

[11] Do đó có sự cần thiết trong đời sống của người chí nguyện hay đệ tử về sự thay đổi thường xuyên,

So, many personality ray and not just one for a long period of time, though an artist

Vì vậy, nhiều cung phàm ngã chứ không chỉ một cung trong một thời gian dài, mặc dù một nghệ sĩ đạt được thành tựu cao có thể có

highly accomplished may have a particular personality ray over a long period of time.

một cung phàm ngã cụ thể trong một thời gian dài.

Again it indicates an uneven, unbalanced development which results from the fact that, through specialisation or focussed intense interest over a period of lives, there comes a capacity to make a soul contact along one line of endeavor, but not the capacity to be in contact with the soul. This is facilitated by the fact that **the artist for many lives comes under the influence of one particular personality ray**. Hence the occult paradox stated above, which warrants the attention of artists. (EP II 250)

"Một lần nữa, điều này cho thấy một sự phát triển không đồng đều, thiếu quân bình, vốn là kết quả của sự kiện rằng, thông qua sự chuyên môn hoá hoặc sự quan tâm mãnh liệt tập trung trong suốt một giai đoạn nhiều kiếp sống, xuất hiện một khả năng tạo ra sự tiếp xúc với linh hồn theo một đường lối nỗ lực, nhưng không phải khả năng ở trong sự tiếp xúc với linh hồn. Điều này có điều kiện thuận lợi nhờ sự kiện rằng **người nghệ sĩ trong nhiều kiếp sống chịu dưới ảnh hưởng của một cung phàm ngã đặc biệt.** Do đó mới có nghịch lý huyền bí được phát biểu ở trên, điều vốn đáng để các nghệ sĩ lưu tâm." (EP II 250)

Hence, the need for frequent change of personality ray is, except like I said, if you have some specialized work to do, and for artists, they may stay a long time on a particular ray, personality wise as they develop their ability to express.

Do đó, nhu cầu thay đổi thường xuyên cung phàm ngã là cần thiết, ngoại trừ, như tôi đã nói, nếu bạn có một số công việc chuyên biệt phải làm, và đối với các nghệ sĩ, họ có thể ở lại lâu trên một cung cụ thể, về mặt phàm ngã khi họ phát triển khả năng biểu đạt của mình.

[12] **and the explanation of the obvious condition of variety and apparent chaos in which these lives are spent**

[12] và đây cũng là lời giải thích cho tình trạng hiển nhiên của sự đa dạng và sự hỗn loạn bề ngoài mà trong đó những kiếp sống này được trải qua.

So many changes that they appear unstable and chaotic. Gemini is involved because 'Let instability do its work'.

Có quá nhiều thay đổi đến mức chúng có vẻ không ổn định và hỗn loạn. Song Tử có liên quan bởi vì 'Hãy để sự bất ổn làm công việc của nó'.

So what are we in right now? Have we had a similar personality ray for a while, the same personality ray for a while? Are we in the midst of constant change? We can't

Hiện nay, chúng ta đang ở trong tình trạng nào? Liệu chúng ta có một cung phàm ngã giống nhau trong một thời gian, cùng một cung phàm ngã trong một thời gian không?

necessarily say that last life, my personality was this ray, and the life before it was this ray. It might be the same, or it might be like a rising sign, interestingly there might be even nine consecutive lives on a particular rising sign. We have to be able to study these matters directly, otherwise, we just won't know. We just won't know. But DK has given enough hints so that we can infer intelligently. Thank goodness for that.

Hay chúng ta đang ở giữa sự thay đổi liên tục? Chúng ta không nhất thiết có thể nói rằng kiếp trước, phàm ngã của tôi là cung này, và kiếp trước nữa là cung này. Nó có thể giống nhau, hoặc nó có thể, giống như dấu hiệu mọc, thậm chí có thể có chín kiếp liên tiếp trên một dấu hiệu mọc cụ thể. Chúng ta phải có khả năng nghiên cứu trực tiếp những vấn đề này, nếu không, chúng ta sẽ không biết. Chân sư DK đã đưa ra đủ gợi ý để chúng ta có thể suy luận một cách thông tuệ, và tạ ơn trời vì điều đó.

I guess all I can do is use my own example. I think I was born with a fourth ray personality, which is the personality ray of my previous life, and maybe a life prior to that. And I've been in the arts now for quite a while, and it just feels like that's very, very ingrained, although maybe things are changing now. So we just don't know how many lives in a row maybe needed. The Angel of Presence has to evaluate what is needed, what medicine is needed here, what energy is needed to bring a condition of balance into the life at certain stages of evolution.

Tôi đoán tất cả những gì tôi có thể làm là sử dụng ví dụ của chính mình. Tôi nghĩ mình sinh ra với một phàm ngã cung bốn, vốn là cung phàm ngã của kiếp trước của tôi, và có lẽ là một kiếp trước đó nữa. Tôi đã hoạt động trong nghệ thuật được một thời gian khá dài rồi, và cảm giác như điều đó đã ăn sâu vào máu thịt, mặc dù bây giờ có lẽ mọi thứ đang thay đổi. Chúng ta không biết được cần bao nhiêu kiếp liên tiếp, nhưng Thiên Thần của Hiện Diện phải đánh giá những gì cần thiết, loại thuốc nào cần thiết, năng lượng nào cần thiết để mang lại trạng thái cân bằng vào đời sống ở những giai đoạn tiến hóa nhất định.

[13] **When the discord has been corrected,**

[13] Khi sự bất hòa đã được sửa chữa

Which may take the same rate that you had before and just kind of change the frequency

Điều này có thể cần cùng một cung mà bạn đã có trước đó và chỉ cần thay đổi tần số một chút

[14] **and when the vibration becomes steady and is not subject to change, then the needed work is done.**

[14] và khi rung động trở nên ổn định và không còn bị thay đổi, thì công việc cần thiết đã hoàn thành.

I mean, if there's all that instability, when we're not as reliable a worker, we cannot be used. How does he say... you're a hazard 😊 You're regarded as a hazard until you've passed the experience in the desert where

Ý tôi là, nếu có tất cả sự bất ổn đó, khi chúng ta không phải là một người hoạt động đáng tin cậy, chúng ta không thể được sử dụng. Ngài nói thế nào nhỉ... Bạn bị coi là một mối nguy hiểm cho đến khi bạn vượt qua trải nghiệm trong sa mạc, nơi bạn đã gặp ba sự

you've met three temptations, maybe not in quite the same way as the Christ met them out there, but on your own level, you've met the temptations of the world, the flesh and the devil.

cám dỗ, có lẽ không hoàn toàn giống như cách Đức Christ đã gặp ngoài the sa mạc, nhưng trên cấp độ của riêng bạn, bạn đã gặp những sự cám dỗ của thế gian, xác thịt và ác quỷ.

"Thou shalt not tempt the Lord, that God Man does not live by bread alone" and one other…

"Ngươi chớ thử thách Chúa, rằng Con Người không chỉ sống bằng bánh" và một điều khác nữa…

And he is being tempted but, in a way he's reenacting all this, for he was long ago overcame this.

Kinh Thánh mô tả Ngài đang bị cám dỗ, nhưng theo một cách nào đó, Ngài đang diễn lại tất cả những điều này vì Ngài đã vượt qua chúng từ lâu rồi.

"The Bible says, he took him to a high place and said, shows them all the kingdoms of the world, the world, then the flesh, and that devil said to him, all things I will give to you if you will fall down and worship me. And then Jesus said to him, get you hence, Satan, for it is written, you shall worship the Lord your God and him only shall you serve". So, that's one and then "Man does not live by bread alone, but by the very word that comes out of the mouth of God". And then finally, "Thou shalt not tempt the Lord thy God". Some of this may look a little bit childish, but we all go through it, we all go through it in the desert. And if it was Jesus, there may be a combination of the two. One suspects it was the Christ because the baptism had passed, you see. When this chord has been corrected, and when the vibration becomes steady and is not subject to change,

"Kinh Thánh nói, y đưa Ngài lên một nơi cao và nói, cho Ngài xem tất cả các vương quốc của thế gian, thế gian, rồi đến xác thịt, và ác quỷ đó nói với Ngài, ta sẽ cho Ngài tất cả mọi thứ nếu Ngài sấp mình xuống thờ lạy ta. Và rồi Đức Jesus nói với y, hãy lui ra, Satan, vì có lời chép rằng, ngươi phải thờ phượng Chúa là Thượng đế của ngươi và chỉ một mình Ngài mà ngươi phụng sự". Vì vậy, đó là một và rồi "Con người không chỉ sống bằng bánh, mà bằng chính lời phán ra từ miệng Thượng đế". Và cuối cùng, "Ngươi chớ thử thách Chúa là Thượng đế của ngươi". Một số điều này có vẻ hơi trẻ con, nhưng tất cả chúng ta đều trải qua nó, tất cả chúng ta đều trải qua nó trong sa mạc. Và nếu đó là Đức Jesus, có thể có sự kết hợp của cả hai. Người ta nghi ngờ đó là Đức Christ vì lễ thanh tẩy đã trôi qua, bạn thấy đấy. Khi hợp âm này đã được điều chỉnh, và khi rung động trở nên ổn định và không còn bị thay đổi,

We might call it here {In the words of Patanjali constant modifications of the versatile psychic nature (subtle nature), so both the emotions and the mind.

Chúng ta có thể gọi nó ở đây {Theo lời của Patanjali là những sự biến đổi liên tục của bản chất thông linh linh động (bản chất vi tế), bao gồm cả cảm xúc và thể trí.

Khi tất cả những điều đó đã chấm dứt như nó phải chấm dứt, bởi vì nếu không chúng ta

When all of that has ceased as it must cease, because otherwise we will have distortion all the time, then the needed work is done.

sẽ luôn gặp phải sự biến dạng, thì công việc cần thiết đã hoàn thành.

So that one about the word “Fall down and worship me”, and Jesus replies or Christ replies that it's written that we worship only the Lord, our God. Man shall not live by bread alone, but by the very word that comes out of the mouth of God. And then Thou shalt not tempt the Lord, Thou shalt not temp the Lord having to do with the pride. so then with the stability the needed work is done.

Câu chuyện về lời nói “Hãy sấp mình thờ lạy ta”, và Đức Jesus (hay Đức Christ) đáp lại rằng, đã có lời chép rằng chúng ta chỉ thờ phượng Chúa là Thiên Chúa của chúng ta. Người ta sống không chỉ nhờ bánh, mà còn nhờ chính lời phán ra từ miệng Thiên Chúa. Và rồi Ngươi chớ thử thách Chúa, Ngươi chớ thử thách Chúa, điều này liên quan đến lòng kiêu hãnh. Do đó, với sự ổn định, công việc cần thiết đã hoàn thành.

How stable are we? What throws us off? How frequently do we vary and vacillates and modify, so that the truth cannot come through?

Chúng ta ổn định đến mức nào? Điều gì làm chúng ta mất thăng bằng? Chúng ta thay đổi, dao động và biến đổi thường xuyên đến mức nào, khiến cho sự thật không thể truyền qua được?

Ý Nghĩa Thực Tiễn của Việc Chúa Jesus Bị Cám Dỗ

Ngày 27 tháng 5, 2018 bởi Xiaoyu 3.344 Lượt Xem

Kinh Thánh nói, "Một lần nữa, ma quỷ đưa Ngài lên một ngọn núi cực cao, và chỉ cho Ngài tất cả các vương quốc của thế giới, và vinh quang của chúng; Và nói với Ngài, Tất cả những điều này ta sẽ ban cho ngươi, nếu ngươi sấp mình thờ lạy ta. Bấy giờ Đức Jesus phán với nó, **Hãy lui đi, Satan: vì có chép rằng, Ngươi phải thờ phượng Chúa là Thượng đế của ngươi, và chỉ phụng sự một mình Ngài.** Khi ấy ma quỷ rời bỏ Ngài, và kìa, các thiên thần đến và phục vụ Ngài" (Mat 4:8-11). Tôi tin rằng mọi người đã đọc Kinh Thánh đều biết rằng Satan đã cám dỗ Eva phạm tội ngay từ ban đầu. Ở đây Satan đã cám dỗ Chúa Jesus nhiều lần nhưng Chúa Jesus đã sử dụng một câu **"Ngươi phải thờ phượng Chúa là Thượng đế của ngươi, và chỉ phụng sự một mình Ngài"** để phản công Satan một cách mạnh mẽ khiến nó thất bại trong sự nhục nhã, quay lưng lại và đi xa Chúa Jesus. Từ điều này, tôi thấy sự gian ác và vô liêm sỉ của Satan và rằng chính Thượng đế là chân lý và có thể chiến thắng tất cả các cám dỗ và âm mưu của Satan. Sau khi đọc những đoạn kinh thánh này, tôi đã suy ngẫm: Những ý nghĩa thực sự khác của việc Chúa Jesus bị cám dỗ là gì? Loại cảm hứng nào vấn đề này có thể mang lại cho chúng ta những người tin vào Thượng đế? Tôi đã thảo luận những vấn đề này với một số anh chị em trong Chúa nhưng tôi không hoàn toàn hiểu chúng. Sau đó, tôi đã đọc một đoạn lời trong một cuốn sách tinh thần và nó đã giúp tôi thu hoạch lợi ích lớn.



Hình: Đức Jesus đứng trên một tảng đá nhìn ra một thành phố cổ giữa mây, với bóng Satan phía sau. Hình ảnh có nguồn gốc từ nguồn internet

[15] The Ego can call in again his forces, prior to continuing the work of perfecting the causal body and carrying to perfect accuracy and clarity of tone the desired chord.

So, in a way, then one will HEAR that which must be achieved in the coming life or incarnation. Interesting. So, at least you see ahead the reason for it all, and why you have to encounter, what you do encounter in that next incarnation. It will be very, very interesting one day to study at least some of the more recent incarnations if you can stand it. Alice Bailey never really wanted to do that too much. She kind of knew what she would see. And all of us should not exaggerate with the idea that we will see something wonderful in the past when we have not managed to see something wonderful in the present, all those Cleopatra and Julius Caesar's running around probably were much more ordinary.

[15] Chân ngã có thể triệu hồi lại các mãnh lực của mình, trước khi tiếp tục công việc hoàn thiện thể nguyên nhân và đưa hợp âm mong muốn đạt đến độ chính xác và rõ ràng hoàn hảo về âm sắc.

Theo một cách nào đó, người ta sẽ NGHE thấy những gì phải đạt được trong kiếp sống hoặc lần lâm phàm sắp tới. Điều đó thật thú vị. Do đó, ít nhất bạn thấy trước được lý do của tất cả, và tại sao bạn phải đối mặt với những gì bạn gặp trong lần lâm phàm kế tiếp đó. Sẽ rất thú vị khi một ngày nào đó chúng ta có thể nghiên cứu ít nhất một vài kiếp sống đây— nếu bạn có thể chịu đựng được điều đó. Bà Alice Bailey chưa bao giờ thực sự muốn làm điều đó nhiều lắm vì Bà phần nào biết mình sẽ thấy gì. Tất cả chúng ta không nên phóng đại với ý tưởng rằng chúng ta sẽ thấy điều gì đó tuyệt vời trong quá khứ khi chúng ta chưa xoay xở để thấy điều gì đó tuyệt vời ở hiện tại, tất cả những người đóng

vai Cleopatra và Julius Caesar chạy quanh có lẽ đều bình thường hơn nhiều.

[16] See then the necessity of adapting the method of meditation to the need of the personality, and of synchronising it at the same time with the first factor, involving the ray of the Ego.

[16] Hãy thấy sự cần thiết của việc thích ứng phương pháp tham thiền với nhu cầu của phàm ngã, và đồng thời đồng bộ hóa nó với yếu tố thứ nhất, liên quan đến cung của Chân ngã.

So, we cannot discount the importance of the personality ray to be chosen on the basis of either deficiency or ill attunement. It is missing or is not in tune, all that. There's a next step to bring out greater beauty and greater fullness always.

Vì vậy, chúng ta không thể xem nhẹ tầm quan trọng của cung phàm ngã được chọn trên cơ sở của sự thiếu hụt hoặc sự chỉnh hợp kém. Nó bị thiếu hoặc không hòa nhịp, tất cả những điều đó. Luôn có một bước tiếp theo để mang lại vẻ đẹp lớn hơn và sự đầy đủ lớn hơn.

Now, he's going to give us a practical illustration here and I always find this one really interesting, because it's so much applies to the people that have been educated on the sixth ray of idealism, and even on the second ray of idealism as he often discusses it. It's a higher and broader, wider and more inclusive idealism, but it is idealism.

Giờ đây, Ngài sẽ đưa ra cho chúng ta một minh họa thực tế, và tôi luôn thấy minh họa này thực sự thú vị, bởi vì nó áp dụng rất nhiều cho những người đã được giáo dục theo cung sáu của chủ nghĩa lý tưởng, và thậm chí theo cung hai của chủ nghĩa lý tưởng như Ngài thường thảo luận. Chủ nghĩa lý tưởng của cung hai là một chủ nghĩa lý tưởng cao hơn, rộng hơn, và bao gồm nhiều hơn, nhưng nó vẫn là chủ nghĩa lý tưởng.

[17] A practical illustration

[17] Một minh họa thực tế.

[17b] Let me illustrate, if in any way I can elucidate the matter; accuracy of comprehension is desired.

[17b] Hãy để Tôi minh họa, nếu bằng bất cứ cách nào đó mà Tôi có thể làm sáng tỏ vấn đề; sự thấu hiểu chính xác là điều mong muốn.

This made an impression on me and maybe it will on you,

Điều này đã gây ấn tượng với tôi và có lẽ nó cũng sẽ gây ấn tượng với bạn,

[18] **We will assume that the egoic ray of A is that of the Love or Wisdom Ray, whilst the ray of his lower self is that of the fifth or the Ray of Concrete Knowledge**

[18] Chúng ta sẽ giả định rằng cung chân ngã của A là cung Bác Ái hay Minh Triết, trong khi cung của phàm ngã y là cung năm, hay Cung của Tri Thức Cụ Thể.

Maybe we know some people like this. There were in his group a few that have the two five actually turned out that the brother of Dale Carnegie, *How to Win Friends and Influence People*, all that. He was in DK's group and he was a two-five. There was another woman who was a two-five. I don't know were there more, but at least a couple.

Có lẽ chúng ta biết một số người như thế này. Trong nhóm đệ tử của Ngài có một vài người có bộ đôi cung hai-năm, thực tế hóa ra là anh trai của Dale Carnegie, tác giả cuốn *Đắc Nhân Tâm*. Ông ấy đã ở trong nhóm của Chân sư DK và ông ấy là người có các cung hai-năm. Có một người phụ nữ khác cũng là cung hai-năm. Tôi không biết có thêm ai nữa không, nhưng ít nhất là một vài người.

SSP, Homer Carnagey, sinh ngày 11/5/1885, USA, nhóm Healing

Serenity - *Simplicity* - Poise

II-V-4-6-3

Brother of Dale Carnegie Ashram Group (reinstated)

WOI, *Junia Morse,* sinh ngày 6/23/1887, USA, nhóm Giáo Dục

Wisdom, Observation, *Interpretation*

II-V-4-6-7

New Seed Group

[19] **A in past lives has demonstrated love and has made real progress in the method of the synthetic ray, that of expansion.**

[19] Trong các kiếp sống quá khứ, A đã biểu lộ tình thương và đã đạt được những tiến bộ thực sự trong phương pháp của cung tổng hợp, tức là cung của sự mở rộng.

You remember how we were talking about how to destroy a causal body through expansion and inclusion.

Bạn nhớ cách chúng ta đã nói về việc phá hủy một thể nguyên nhân thông qua sự mở rộng và tính bao gồm.

[20] **He loves much and expands with fair facility his consciousness to include a just part of his environing [Page 21] circumstances.**

[20] Y yêu thương nhiều và khá dễ dàng mở rộng tâm thức của mình để bao gồm một phần thích đáng những hoàn cảnh bao quanh [Page 21] y.

We read about the entire entourage is being included and so forth.

Chúng ta đọc về việc toàn bộ những người tùy tùng được bao gồm vào, và vân vân.

[21] **But, though of average intelligence, he lacks the stabilising vibration that attaches to the fifth ray. He has not that concentration that forces results, and he needs the basic foundation of facts before he can wisely and safely proceed much further.**

[21] Nhưng, mặc dù có trí thông minh ở mức trung bình, y lại thiếu rung động ổn định gắn liền với cung năm. Y không có sự tập trung tạo ra kết quả, và y cần có nền tảng căn bản của các sự kiện trước khi có thể tiến xa hơn một cách khôn ngoan và an toàn.

Here is the need for our subject whom the Tibetan is calling by the name A. So he lives but he needs something more than he has at the moment, DK says the fifth ray personality, and we'll see how he got that.

Đây là nhu cầu của đối tượng mà Chân sư Tây Tạng đang gọi bằng tên A. Vì vậy, y sống nhưng y cần một cái gì đó nhiều hơn những gì y đang có vào lúc này, Chân sư DK nói về phàm ngã cung năm, và chúng ta sẽ thấy y có được điều đó như thế nào.

[22] **The wise teacher, in apprehending this necessity, uses the method of expansion inherent in the egoic ray and applies it to the expansion of the mental body.**

[22] Vị huấn sư minh triết, khi nhận thức được nhu cầu này, sẽ sử dụng phương pháp mở rộng vốn có trong cung chân ngã và áp dụng nó vào sự mở rộng của thể trí.

In other words, the soul ray that pertains to the higher mental field is applied to the lower mental field,

Nói cách khác, cung linh hồn thuộc về lĩnh vực thượng trí được áp dụng cho lĩnh vực hạ trí,

[23] **And by a wisely adjudicated method**,

[23] Bằng một phương pháp được cân nhắc một cách minh triết,

Filed with right judgment

Đầy sự phán đoán đúng đắn

[24] **he will apply the faculty of expansion (hitherto used only to include others through love) to the one-pointed effort likewise to expand for the purpose of apprehending knowledge.**

[24] Ngài sẽ áp dụng năng lực mở rộng (cho đến nay chỉ được dùng để bao gồm người khác thông qua tình thương) vào nỗ lực nhất tâm, đồng thời mở rộng vì mục đích lĩnh hội tri thức.

It will be a combination of the second ray and the fifth ray, the apprehension of knowledge. let's get this. So, the

Nó sẽ là sự kết hợp của cung hai và cung năm, sự thấu triệt kiến thức. Hãy nắm bắt điều này. Vì vậy, sự thấu triệt kiến thức ở đây liên quan đến cung năm.

apprehension of knowledge is here related to the fifth ray.

By a wisely adjudicated method, he will apply the faculty of expansion (hitherto used only to include others through love) to the one-pointed effort likewise to expand for the purpose of apprehending knowledge.

Bằng một phương pháp được cân nhắc một cách minh triết, Ngài sẽ áp dụng năng lực mở rộng (từ trước đến nay chỉ được dùng để bao gồm những người khác thông qua tình thương) vào nỗ lực nhất tâm tương tự để mở rộng nhằm mục đích lĩnh hội tri thức.

This suggests the ray to expand for the purpose of apprehending knowledge.

Điều này gợi ý việc dùng cung mở rộng nhằm mục đích thấu triệt kiến thức.

[25] **When this is done, every effort of the personal life may apparently (in one particular incarnation) be given to the acquirement of scientific position and to the development of mind.**

[25] Khi điều này được thực hiện, mọi nỗ lực của đời sống phàm ngã, bề ngoài có vẻ như (trong một kiếp sống đặc thù) đều được dành cho việc đạt được địa vị khoa học và cho sự phát triển của thể trí.

We don't have the whole picture, do we? And so we tend to judge based upon inadequate, the narrow point of view. We said, Oh, that person's only thinking about knowledge only and scientific position and so forth.

Chúng ta không có toàn bộ bức tranh, đúng không, và vì vậy chúng ta có xu hướng phán xét dựa trên quan điểm hẹp hòi, không đầy đủ. Chúng ta nói, "Ồ, người đó chỉ nghĩ về kiến thức và vị thế khoa học", vân vân.

[26] **Intellectual progress may seem of too paramount importance to the uninstructed onlooker;**

[26] Sự tiến bộ về trí tuệ có thể dường như giữ một tầm quan trọng quá mức đối với người quan sát chưa được chỉ dạy;

That's the thing, we just don't know the past. We don't know the context.

Đó là vấn đề, chúng ta chỉ là không biết quá khứ. Chúng ta không biết bối cảnh.

[27] **Yet, after all, the work proceeds as desired by the inner guide, and only the life succeeding**

[27] tuy nhiên, sau tất cả, công việc vẫn tiến triển đúng như sự hướng dẫn của vị đạo sư nội tại mong muốn, và chỉ kiếp sống kế tiếp

Following

kiếp sống tiếp sau đó

[28] **will demonstrate the wisdom of the egoic choice.**

[28] mới chứng minh được minh triết của sự chọn lựa nơi chân ngã.

And what is that choice in this case? The choice of having instituted a fifth ray as the ruler of the personality. But of course, it is the fifth ray to which second ray pressure in this case is applied.

Và lựa chọn trong trường hợp này là gì? Lựa chọn thiết lập cung năm làm chủ quản của phàm ngã. Nhưng tất nhiên, đó là cung năm mà áp lực của cung hai trong trường hợp này được áp dụng vào.

Many of you are second ray souls, and have you felt that expansive inclusive pressure regarding whatever you may have hypothesized to be your personality ray. It takes some meditation perhaps to see if that has been the case. I know in my own case, I was never able to leave the fourth ray personality, be what it was. And , even though four and two are on the same line, I was really fighting a battle, recapitulatory battle, I believe, between expression in the arts and expression in the field of learning and teaching esotericism, and it was painful and confusing. But I think, by the time I had my first Saturn return, although I could continue with the momentum of the arts, the main point became the wisdom teachings. So, I'm sure I gave many wisdom teaching lectures to artists that I supervise who could have been careless. 😊

Nhiều người trong các bạn là những linh hồn cung hai, và các bạn có cảm thấy áp lực bao gồm mở rộng đó liên quan đến bất cứ điều gì mà bạn có thể đã giả định là cung phàm ngã của mình không. Có lẽ cần một chút tham thiền để xem liệu đó có phải là trường hợp xảy ra hay không. Tôi biết trong trường hợp của chính mình, tôi chưa bao giờ có thể rời bỏ phàm ngã cung bốn, dù nó là gì đi nữa. Và, mặc dù bốn và hai nằm trên cùng một tuyến, tôi thực sự đã chiến đấu trong một trận chiến, tôi tin là một trận chiến tái hiện, giữa sự biểu đạt trong nghệ thuật và sự biểu đạt trong lĩnh vực học tập và giảng dạy huyền bí học, và nó thật đau đớn và bối rối. Nhưng tôi nghĩ, vào thời điểm tôi có lần hồi vị Sao Thổ đầu tiên, mặc dù tôi có thể tiếp tục với đà phát triển của nghệ thuật, điểm chính yếu đã trở thành những giáo huấn minh triết. Vì vậy, tôi chắc chắn rằng mình đã thực hiện nhiều bài giảng minh triết cho các nghệ sĩ mà tôi giám sát, những người có thể đã bất cẩn.

Anyway, this shows you kind of how it works. The soul, whatever aspect of the soul, is doing the choosing along with the man himself, that projection of the Monad within the causal body, decides: Oh, fifth ray missing. It's not balancing, it's not factual, it's not stable. My mind needs to be more factual, more stable. So, let's arrange a fifth ray personality and then let's apply the pressure of the second ray.

Dù sao đi nữa, điều này cho bạn thấy cách nó vận hành. Linh hồn, dù là phương diện nào của linh hồn, đang thực hiện việc lựa chọn cùng với chính con người đó, sự phóng chiếu của Chân thần bên trong thể nguyên nhân, quyết định: “Ồ, cung năm đang thiếu. Nó không cân bằng, nó không dựa trên sự kiện, nó không ổn định. Thể trí của tôi cần phải dựa trên sự kiện hơn, ổn định hơn. Vì vậy, hãy sắp xếp một phàm ngã cung năm và sau đó hãy áp dụng áp lực của cung hai”.

So, you can kind of imagine if this personality is the sixth ray. Yes, I'm devoted

Vì vậy, bạn có thể hình dung nếu phàm ngã này là cung sáu. Vâng, tôi sùng tín nhưng

but let's widen out that devotion. And you can go with every ray. First ray personality, Yes, I'm willful but let's make that will assuredly express love wisdom and not just brute force, not just the forcing quality. Ray three, I'm very busy and very interested in this and that, and I'm very curious and full of thought, but let us cease so much activity so that accumulation can become more inclusion, if I may say.

hãy mở rộng sự sùng tín đó ra. Và bạn có thể áp dụng với mọi cung. Phàm ngã cung một, tôi có ý chí nhưng hãy làm cho ý chí đó chắc chắn biểu đạt bác ái minh triết chứ không chỉ là mãnh lực thô bạo, không chỉ là phẩm tính ép buộc. Cung ba, tôi rất bận rộn và rất quan tâm đến việc này việc nọ, tôi rất tò mò và đầy rẫy tư tưởng, nhưng chúng ta hãy chấm dứt quá nhiều hoạt động để sự tích lũy có thể trở thành sự bao gồm nhiều hơn.

We remember how we've been discussing the difference between the absorption and accumulation with a third ray—a little here, a little there, like picking many things and accumulating them, and the kind of inclusiveness and expansion of the second ray. And, of course, if the personality is the fourth ray, then let's go for the harmony side rather than just the conflict side. Let us find the tactful way of resolving these conflicts. I think, that particular ashram has just about every sub ashram taken care of. They have been emerging.

Chúng ta nhớ cách chúng ta đã thảo luận về sự khác biệt giữa sự hấp thụ và tích lũy với cung ba—một chút ở đây, một chút ở kia, giống như nhặt nhiều thứ và tích lũy chúng, và kiểu bao gồm và mở rộng của cung hai. Và, tất nhiên, nếu phàm ngã là cung bốn, thì hãy hướng tới khía cạnh hài hòa thay vì chỉ là khía cạnh xung đột. Hãy tìm cách khéo léo để giải quyết những xung đột này. Tôi nghĩ, ashram cụ thể đó đã có hầu hết mọi ashram phụ được chăm sóc. Chúng đã và đang xuất hiện.

And, if the ray is the seventh ray, there might be a tendency towards the healing arts, but let's not be too entirely orthodox. Let's use our intuition as And let's not, as that famous nurse on the seventh ray 'ground everybody in the iron mill of routine', as DK describes it, the iron mill of routine 😊. Let's have a better bedside manner, so to speak. And sort of include a lot of empathy along with the kind of organized application of ameliorative methods which does lead to this healing on the more orthodox seventh ray.

Nếu cung phàm ngã là cung bảy, có thể có xu hướng hướng tới các nghệ thuật chữa lành, nhưng chúng ta đừng quá hoàn toàn chính thống. Hãy sử dụng trực giác của chúng ta, và đừng, như người y tá nổi tiếng ở cung bảy đó đã 'giam hãm mọi người trong cối xay sắt của thói quen', như Chân sư DK mô tả, cối xay sắt của thói quen. Hãy có thái độ chăm sóc bệnh nhân tốt hơn, bao gồm nhiều sự thấu cảm cùng với kiểu áp dụng có tổ chức các phương pháp cải thiện dẫn đến sự chữa lành này trên cung bảy chính thống hơn.

So, we choose a ray where there may be a deficiency or lack of attunement, but it's got to accept the application of the soul ray to its usual functioning.

Vì vậy, chúng ta chọn một cung nơi có thể có sự thiếu hụt hoặc thiếu sự chỉnh hợp, nhưng nó phải chấp nhận sự áp dụng của cung linh hồn vào chức năng thông thường của nó.

[29] *June 7, 1920.*

[29b] Intellectual expansion by the combination of second ray methods with fifth ray application will be achieved. Have I made this matter clear? ? I write for clarity for this question of meditation is of much vital importance to many.

So , can you harken back to the time when you were sounding the notes and trying to see what you needed for personality ray. I seem to be able to harken back and I carried out some kind of continuation along the fourth ray line. There was unfinished business along the fourth ray line and I had to take what had been developed of expression along that line, mostly in the field of vocal music, and magicalization and all kinds of things that fit with the Renaissance. And I had to apply it to second ray objectives which I think finally I've managed to do by composing oratorios on astrological themes. And stage works and rituals along the fourth ray line aligned with the teaching, the promulgation of the wisdom.

So, maybe that's been something of a success, but every one of us can say how have I, if we get our soul, our personality ray, we kind of know what it is, how have I managed to further blend the soul ray with that personality ray and apply the pressure? They all have pressure. All soul rays have pressure. Apply the pressure of my soul ray to the personality ray in such a way that increasingly personality ray becomes a subray of the soul ray instead of an opponent, or somehow a clash, a clashing point of tension.

[29] *Ngày 7 tháng 6 năm 1920.*

[29b] Sự mở rộng trí tuệ bằng sự kết hợp các phương pháp cung hai với sự áp dụng cung năm sẽ đạt được. Tôi đã làm cho vấn đề này rõ ràng chưa? Tôi viết vì sự rõ ràng vì vấn đề tham thiền này có tầm quan trọng thiết yếu đối với nhiều người.

Bạn có thể nhớ lại thời điểm khi bạn đang xướng các âm điệu và cố gắng xem bạn cần gì cho cung phàm ngã. Tôi dường như có thể nhớ lại và tôi đã thực hiện một kiểu tiếp nối theo dòng cung bốn. Đã có những công việc chưa hoàn thành theo dòng cung bốn và tôi đã phải tiếp nhận những gì đã được phát triển về sự biểu đạt theo dòng đó, chủ yếu trong lĩnh vực thanh nhạc, và huyền thuật hóa và tất cả những thứ phù hợp với thời kỳ Phục hưng. Và tôi đã phải áp dụng nó vào các mục tiêu cung hai mà tôi nghĩ cuối cùng tôi đã xoay xở thực hiện được bằng cách sáng tác các bản thanh xướng kịch về các chủ đề chiêm tinh, và các tác phẩm sân khấu cùng các nghi lễ theo dòng cung bốn được chỉnh hợp với giáo huấn, sự truyền bá minh triết.

Vì vậy, có lẽ đó đã là một thành công nào đó, nhưng mỗi người trong chúng ta đều có thể nói tôi đã làm thế nào, nếu chúng ta biết cung linh hồn, cung phàm ngã của mình, chúng ta phần nào biết nó là gì, tôi đã xoay xở như thế nào để pha trộn thêm cung linh hồn với cung phàm ngã đó và áp dụng áp lực? Tất cả chúng đều có áp lực. Tất cả các cung linh hồn đều có áp lực. Áp dụng áp lực của cung linh hồn tôi vào cung phàm ngã theo cách mà cung phàm ngã ngày càng trở thành một cung phụ của cung linh hồn thay vì là một đối thủ, hoặc bằng cách nào đó là một sự va chạm, một điểm tập trung nhất tâm đầy xung đột.

I know for myself, I've been through the clash for years. And then gradually, some kind of merging began to take place. And maybe you'll find that in your own case, so that the expected warfare between the personality and the soul need not continue in this incarnation forever. But I think going through the experience, it's important, and identifying the experience when it comes along and knowing what it is.

Tôi biết đối với chính mình, tôi đã trải qua sự va chạm trong nhiều năm, và rồi dần dần, một kiểu hợp nhất nào đó bắt đầu diễn ra. Có lẽ bạn sẽ thấy điều đó trong trường hợp của chính mình, để cuộc chiến mong đợi giữa phàm ngã và linh hồn không cần phải tiếp tục mãi mãi trong lần lâm phàm này. Nhưng tôi nghĩ việc trải qua kinh nghiệm đó là quan trọng, và nhận diện kinh nghiệm đó khi nó xuất hiện và biết nó là gì.

I think, in the throes of the agony of choice, it was sometimes hard to be clear. But eventually, I saw that the soul was guiding. And along with Shakespeare, one had to say, 'There is a destiny which shapes men's ends, Rough hew them how we will'. So we may struggle as a personality and mislead ourselves and get off into secondary paths, but eventually, the soul guidance will turn us in the right direction.

Tôi nghĩ, đôi khi thật khó để sáng suốt trong những cơn đau đớn của sự lựa chọn, nhưng cuối cùng, tôi đã thấy rằng linh hồn đang dẫn dắt. Và cùng với Shakespeare, người ta phải nói rằng, 'Có một định mệnh nhào nặn nên kết cục của con người, dù chúng ta có đẽo gọt chúng thô sơ thế nào đi nữa'. Vì vậy, chúng ta có thể đấu tranh như một phàm ngã và tự lừa dối mình và đi chệch vào các con đường phụ, nhưng cuối cùng, sự dẫn dắt của linh hồn sẽ xoay chuyển chúng ta đi đúng hướng.

I've just noticed that I've been wearing headphones, but that wasn't plugged in. I'm just assuming that somehow this is all recorded. I sure hope so. So,

Tôi vừa nhận thấy rằng mình đã đeo tai nghe, nhưng nó không được cắm vào. Tôi chỉ đang giả định rằng bằng cách nào đó tất cả những điều này đã được ghi lại. Tôi thực sự hy vọng như vậy.

[30] **It will, therefore, be clear to you on careful perusal, that as one knows more, one judges less.**

[30] Do đó, qua việc đọc kỹ, bạn sẽ thấy rõ rằng khi một người biết nhiều hơn, y sẽ phán xét ít đi.

We just don't know all of the variables involved, and we may judge as imbalance and fanaticism something that is really compensating for an imbalance and creating through concentrated effort a better balance.

Chúng ta chỉ là không biết tất cả các biến số liên quan, và chúng ta có thể phán xét là sự mất cân bằng và cuồng tín đối với một điều gì đó thực sự đang bù đắp cho một sự mất cân bằng và tạo ra một sự cân bằng tốt hơn thông qua nỗ lực tập trung.

[31] **A person may be well-developed on the love side, yet in some particular**

[31] Một người có thể phát triển tốt về phương diện tình thương, nhưng trong

incarnation that side may lie in abeyance, and the line of development most apparent may be the purely intellectual.

một kiếp sống cụ thể nào đó phương diện đó có thể nằm trong trạng thái chờ, và dòng phát triển rõ rệt nhất có thể là thuần túy trí tuệ.

This is the one we're kind of talking about now. Because without that focus on intellectuality there would be an insufficient rounding out, and a type of quality that needs to be in the soul or the causal body or the Egoic Lotus would not be incorporated. So, if we know more, we judge less,

Đây là điều chúng ta đang nói đến bây giờ. Bởi vì nếu không có sự tập trung vào tính trí tuệ đó thì sẽ không có sự hoàn thiện đầy đủ, và một kiểu phẩm tính cần có trong linh hồn hoặc thể nguyên nhân hoặc Hoa Sen Chân Ngã sẽ không được kết hợp vào. Vì vậy, nếu chúng ta biết nhiều hơn, chúng ta phán xét ít hơn,

[32] **Reservation of opinion is the best line for the wise onlooker to take, for he has not yet the inner vision that sees the colour, nor the occult hearing that recognises the note**

[32] Bảo lưu ý kiến là con đường tốt nhất cho người quan sát khôn ngoan nên chọn, vì y chưa có linh thị để thấy màu sắc, cũng như chưa có thính giác huyền bí để nhận ra âm điệu. [Page 22]

Certainly we have to agree with Master DK on that point, won't we? And it does give us that caution, that restraint, that tendency to restrain ourselves instead of rushing to judgment. There are certain ways to do rush to judgment. Maybe the second ray is not one such. It tends to ponder over things. But if you have a strong sixth ray or the judgmentalism of the seventh ray, or eagerness of the first ray, you may rush to judgment. Maybe the second ray is not one such. It tends to ponder over things, but if you have a strong sixth ray or the judgmentalism of the seventh ray or the eagerness of the first ray, you may rush to judgment.

Chắc chắn chúng ta phải đồng ý với Chân sư DK về điểm đó, phải không? Và nó thực sự mang lại cho chúng ta sự thận trọng đó, sự kiềm chế đó, xu hướng tự kiềm chế mình thay vì vội vàng phán xét. Có những cách nhất định dẫn đến việc vội vàng phán xét. Có lẽ cung hai không phải là một trong số đó. Nó có xu hướng suy ngẫm về mọi thứ. Nhưng nếu bạn có cung sáu mạnh mẽ hoặc tính hay phán xét của cung bảy, hoặc sự hăng hái của cung một, bạn có thể vội vàng phán xét. Có lẽ cung hai không phải là một trong số đó. Nó có xu hướng suy ngẫm về mọi thứ, nhưng nếu bạn có cung sáu mạnh mẽ hoặc tính hay phán xét của cung bảy hoặc sự hăng hái của cung một, bạn có thể vội vàng phán xét.

We're on page 22, and it looks like a new section is coming up here. And I think, given the hour and the need for tomorrow's work, Oh, come on, that it's best to live another day.

Chúng ta đang ở trang 22, và có vẻ như một phần mới sắp bắt đầu ở đây. Và tôi nghĩ, xét về giờ giấc và nhu cầu cho công việc ngày mai, Ồ, thôi nào, tốt nhất là để dành sang ngày khác.

So, we're on page 22, and we'll go back, and this is number seven. I think I've got it finally straightened out. I am grateful for my helpers on this matter, because, it's so easy to make a mistake in this complexity.

Vì vậy, chúng ta đang ở trang 22, và chúng ta sẽ quay lại, và đây là số bảy. Tôi nghĩ cuối cùng tôi đã sắp xếp ổn thỏa. Tôi biết ơn những người giúp đỡ tôi về vấn đề này, bởi vì, thật dễ dàng để mắc sai lầm trong sự phức tạp này.

So, friends, lots of love, many blessings, great stuff to study together, and we can gradually develop the inner vision that sees the color and the occult hearing that recognizes the note. We'll want to develop those things before we judge about how people are directing their energy.

Vì vậy, các bạn thân mến, thật nhiều tình thương, nhiều phước lành, những điều tuyệt vời để cùng nhau nghiên cứu, và chúng ta có thể dần dần phát triển linh thị thấy được màu sắc và nội nhĩ nhận ra được âm điệu. Chúng ta sẽ muốn phát triển những điều đó trước khi phán xét về cách mọi người đang hướng năng lượng của họ.

Who is the fanatic? Is imbalance being created by the apparent fanaticism, or is rebalancing being created by the apparent fanaticism? So this is going to be program number eight.

Ai là người cuồng tín? Sự mất cân bằng đang hình thành từ sự cuồng tín rõ rệt, hay sự tái cân bằng đang hình thành từ sự cuồng tín rõ rệt? Vì vậy, đây sẽ là chương trình số tám.

Friends, that's just an hour program this time. It will have to do. And we stop recording.

Các bạn thân mến, lần này đó chỉ là một chương trình dài một tiếng. Nó sẽ phải như vậy thôi, và chúng ta dừng ghi hình.

Commentary LOM 8

Tóm Tắt

Nghiệp quả, thời gian và tiêu chuẩn chọn phương pháp tham thiền

Thầy MDR cho biết phần này tiếp nối việc xét cung chân ngã và cung phàm ngã, nay chuyển sang "điều kiện nghiệp quả của con người tam phân" như yếu tố thứ ba để quyết định phương pháp tham thiền thích hợp. Thầy nhấn mạnh Chân sư DK xem nghiệp quả và thời gian gần như đồng nghĩa, vì sự khác biệt giữa người với người tùy thuộc họ đã biệt ngã hóa từ khi nào, ở đâu, có thể từ Dãy Mặt Trăng, giữa thời Lemuria, đầu Atlantis, hay thậm chí từ một hệ hành tinh khác rồi mới chuyển sang Dãy Địa Cầu. Theo Thầy MDR, tham thiền huyền bí đích thực không dành cho người mới bước vào địa vị đệ tử, mà chỉ thật sự khởi sự khi đã đạt một điểm tiến hoá nhất định và đã thanh toán đủ phần nghiệp quả tích lũy trong thời gian ấy.

Mục tiêu huyền bí của tham thiền

Thầy MDR lưu ý một điểm ít được nhấn mạnh: mục tiêu thực sự của tham thiền không chỉ là an tĩnh hay phát triển nội tâm, mà là dần dần làm nứt vỡ và phá tan thể nguyên nhân. Thầy nhắc lại phần ôn tập của Chân sư DK về các phương pháp theo cung: cung năm có tính "laser", cung sáu có tính thiêu đốt, cung bảy dùng mantram và "xây ngôi đền trong ngôi đền", còn các cung khác liên hệ đến hài hòa, nhịp điệu, màu sắc và xướng. Thầy MDR nhận xét đây là mục tiêu rất arcane nên hiếm khi được các trường phái tham thiền phổ thông hiện nay đề cập đến.

Ba yếu tố để xác định vị trí trên thang tiến hoá

Ba yếu tố Chân sư DK nêu là điểm tiến hoá, tỉ trọng riêng của thể nguyên nhân, và kích thước cùng chu vi của thể nguyên nhân. Thầy MDR nhận xét việc xác định điểm tiến hoá là con dao hai lưỡi vì dễ kéo theo kiêu mạn hoặc tự ti, nhưng lẽ ra phải được nhìn như một nhận định sự kiện với "ý thức về tỉ lệ" theo kiểu Thiên Bình, không phóng đại cũng không hạ thấp. Thầy còn cảnh báo nếu không định lượng đúng mình đang ở đâu, người ta có thể tưởng mình đang chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ tư trong khi thật ra còn chưa qua lần điểm đạo thứ hai.

Tỉ trọng riêng của thể nguyên nhân như một khái niệm huyền bí học

Thầy MDR dừng khá lâu ở cụm "specific gravity" và giải thích bằng ngôn ngữ vật lý: đó là mật độ tương đối so với chuẩn như nước hay không khí, nhỏ hơn 1 thì nổi, lớn hơn 1 thì chìm. Từ đó Thầy suy diễn tâm lý học huyền bí: Sao Thổ tượng trưng cho tính nặng, trầm, chìm và u ám, còn Sao Mộc biểu hiện tính nổi, nhẹ, nâng đỡ và lạc quan; Thầy còn đùa rằng "Sao Thổ chìm còn Sao Mộc nổi". Thầy MDR đề xuất việc nghiên cứu hóa học và cấu trúc vật chất có thể giúp hiểu thêm tâm lý con người, vì giữa chất liệu, nguyên tố và trạng thái tâm lý có những tương ứng sâu sắc.

Thể nguyên nhân như ngôi đền và tiến trình giải phóng khỏi hình tướng

Thầy MDR ví thể nguyên nhân là "Đền Solomon", nơi sự sống bên trong được nuôi dưỡng cho đến khi đủ lúc phá vỡ vỏ bọc và đi ra ngoài, giống gà con ra khỏi trứng hay thai nhi ra khỏi tử cung. Thầy nói sau khi thoát khỏi thể nguyên nhân thì cuối cùng vẫn còn một sự giải phóng khác khỏi vận cụ chân thần, nghĩa là mọi ngôi đền đều chỉ là nơi dưỡng nuôi tạm thời. Theo Thầy, "người giữ nhịp thời gian" cho tiến trình này là Thái dương Thiên Thần, hay Thiên Thần của Hiện Diện, vì ngài biết đúng lúc nào luật đã được hoàn tất để cánh cửa mở ra.

Luật thay vì chỉ khát vọng

Chân sư DK nói toàn bộ tiến trình là vấn đề của định luật chứ không phải chỉ của khát vọng hay ước muốn cao cả, và Thầy MDR nhấn mạnh đây là chỉnh sửa quan trọng đối với thái độ trí-cảm. Thầy nhận xét nhiều người cho rằng chỉ cần mãnh liệt mong cầu là đủ, nhưng khi định luật chưa hoàn tất thì cửa vẫn đóng, dù lòng nhiệt thành có lớn thế nào. Thầy MDR cũng phê bình xu hướng suy nghĩ "trẻ con", thích tự diễn giải mà bỏ qua những nền tảng do các Chân sư đã truyền dạy.

Vị trí rung động của thể nguyên nhân trên cõi trí

Khi Chân sư DK hứa sẽ nói sau về cõi trí và ba cõi phụ cao của nó là nơi của chân ngã, Thầy MDR giải thích đây không nên hiểu như chuyển động lên xuống theo hình vẽ, mà là "vị trí rung động". Thầy nói Hoa Sen Chân Ngã thường được xem ở cõi phụ 3 hay 2 của cõi trí, còn viên ngọc trong hoa sen nằm ở ranh giới giữa cõi thượng trí và cõi Bồ đề, điều này chỉ có thể hiểu bằng sự khả tri của những tần số khác nhau. Thầy MDR đề xuất hình dung rằng cùng một cấu trúc có thể không được phát hiện ở tần số thấp hơn; khi tăng điểm tập trung nhất tâm thì phần tinh vi hơn mới hiện ra.

Chân ngã, Tam Nguyên Tinh Thần và sự cần thiết của ngữ cảnh

Thầy MDR nhận xét từ "Ego" rất biến hóa, lúc chỉ thể nguyên nhân, lúc lại hàm ý Tam Nguyên Tinh Thần, nên phải luôn xét ngữ cảnh. Thầy cho rằng linh đạo mà con người hiện theo đuổi chủ yếu diễn ra trong các cõi dĩ thái vũ trụ; các điểm đạo đồ cao từ lần điểm đạo thứ năm trở lên thường phân cực ở đó, rồi về sau mới chuyển sang các mức cao hơn như cõi cảm dục vũ trụ. Theo Thầy, mọi "di chuyển" rốt cuộc chỉ là thay đổi hình ảnh bản ngã trong trường rung động, chứ không phải thật sự rời chỗ theo nghĩa không gian.

Các nhóm chân ngã và gia đình tinh thần

Khi nói sau này Chân sư DK sẽ bàn về quan hệ của chân ngã với các chân ngã khác và với Thánh đoàn, Thầy MDR triển khai khá rộng về các "gia đình tinh thần". Thầy nêu các con số nhóm trên các cõi phụ của cõi trí: 49 nhóm ở cõi phụ 3, 42 ở cõi phụ 2, 35 ở cõi phụ 1; rồi trên cõi Bồ đề có 28 và 21 nhóm, trên cõi atma có 14 nhóm, và trên cõi chân thần có 7 đại nhóm. Thầy MDR nhận xét gia đình huyết thống hồng trần thường là những pha trộn, không nhất thiết cùng gia đình tinh thần, nên việc nhận biết nhóm chân ngã là hiểu về nguồn liên kết sâu hơn của mình.

Phát triển tâm thức chân ngã trong phàm ngã

Thầy MDR nhấn mạnh chủ đề trước mắt không phải nghiên cứu chân ngã trên cõi riêng của nó, mà là sự phát triển tâm thức chân ngã bên trong phàm ngã tam phân. Thầy diễn giải đây là việc tăng cường mối liên hệ giữa Chân ngã Cao hơn và con người thấp, một tiến trình xảy ra song song với ba yếu tố vừa nêu: điểm tiến hoá, tỉ trọng và kích thước của thể nguyên nhân. Thầy đề xuất một cách thực hành là tập trung như đang ở trong sự hiện diện của các đức tính của mình, vì những đức tính đã gặt hái được tồn tại như phẩm tính rung động trên cõi thượng trí; bằng cách ấy ta có thể "trượt vào" thể nguyên nhân.

Năm giai đoạn tiến hoá của con người trước lần điểm đạo thứ năm

Chân sư DK chia đời sống con người trước lần điểm đạo thứ năm thành năm bước, và mỗi bước được đo bằng tình trạng của "Ngọn Lửa tinh thần nội tại". Thầy MDR nhận xét đây là một lối đo rất huyền bí, đồng thời gợi ý có thể so sánh với các cấp như con người bản năng, trí tuệ, khát vọng, đệ tử và điểm đạo đồ, dù Chân sư DK sẽ trình bày chính xác hơn. Thầy đặc biệt nhấn mạnh câu "chúng ta được đo bằng ánh sáng của mình", và nói trong tương lai khi thị giác dĩ thái phổ biến hơn, năng lực thấy ánh sáng nội tại sẽ cho phép nhận biết ai xứng đáng với lần điểm đạo nào.

Giai đoạn một: từ người thú đến con người cảm dục sơ khai

Giai đoạn đầu kéo dài từ khi người thú trở thành thực thể biết suy nghĩ đến khi thể cảm dục bắt đầu hoạt động có ý thức và cảm xúc trở nên nổi trội. Thầy MDR liên hệ giai đoạn này với Lemuria và đầu Atlantis, khoảng rất xa xưa, và so với tuổi thơ từ 1 đến 7; con người khi ấy phân cực trong thể xác, sống cho khoái lạc thể xác, hầu như không nghĩ gì đến điều cao hơn. Theo lời Chân sư DK, các Đấng canh chừng chỉ thấy ngọn lửa bên trong như một chấm sáng li ti, còn nguyên tử trường tồn hồng trần giữ sự phân cực; Thầy MDR nhận xét ở mức này chưa cần nhiều can thiệp từ các huấn sư vì lực bản năng và động lực tiến hoá tự đưa con người tiến lên.

Giai đoạn hai: phân cực cảm dục và trí-cảm sơ khai

Giai đoạn hai xuất hiện khi sự phân cực chủ yếu nằm trong thể cảm dục và trí-cảm bắt đầu phát triển, tương ứng với Atlantis muộn hơn và tuổi từ 7 đến 14. Thầy MDR nói đây là thời kỳ của những yêu ghét mãnh liệt, "hoang dại", thiếu thăng bằng của trí tuệ, có thể yêu mến sâu sắc thầy hướng dẫn nhưng cũng ghét dữ dội không kém; Thầy liên hệ điều này với tâm lý sùng tín chưa được điều hòa và vẫn còn thuộc Phòng Vô Minh. Chân sư DK cho biết lúc này sự phân cực nằm ở nguyên tử trường tồn cảm dục, và một luồng sáng bắt đầu hoạt động giữa nguyên tử trường tồn cảm dục và hồng trần, biểu thị sự tích hợp đầu tiên giữa hai thể.

Vai trò của đơn vị hạ trí và sự khác biệt giữa tập trung trí tuệ với phân cực trí tuệ

Thầy MDR nhấn mạnh ở giai đoạn hai, đơn vị hạ trí chưa chịu lực của sự phân cực, nghĩa là cảm xúc vẫn đang nắm quyền "giữ sự chú ý". Thầy lưu ý cần phân biệt tập trung trí tuệ với phân cực trí tuệ: một người có thể rất thông minh và có mental focus mà vẫn chưa đạt tới điểm giữa lần điểm đạo thứ hai và thứ ba, nơi sự phân cực trí tuệ thật sự xảy ra. Theo Thầy, đây là lý do nhiều người rất sắc sảo nhưng vẫn có thể gây nguy hại cho việc biểu lộ Thiên Cơ nếu chưa được linh hồn thấm nhuần.

Áp lực của sự phân cực và hình học của nguyên tử trường tồn

Từ câu Chân sư DK nói "nguyên tử đã chịu sự phân cực", Thầy MDR suy ra dưới áp lực của đời sống chân ngã, cấu trúc hình học của nguyên tử trường tồn thay đổi. Thầy liên hệ điều này với sách Occult Chemistry của C.W. Leadbeater và Annie Besant, cho rằng dưới tác động của các mức phân cực khác nhau, các tổ hợp điện tử hay hạt cấu thành sẽ xếp thành hình học mới. Thầy MDR còn suy luận theo số lượng loa tuyến được kích hoạt: một cho con người bản năng, hai cho con người cảm xúc, ba cho con người trí cụ thể, bốn cho phàm ngã tích hợp, năm và sáu cho ảnh hưởng của chân ngã và Tam Nguyên Tinh Thần, còn bảy cuối cùng phải liên hệ đến chân thần.

Sự trưởng thành của liên kết cảm dục-thể xác và bài toán kế tiếp

Ở cuối đoạn này, Chân sư DK so sánh giai đoạn hai với tuổi dậy thì và nói sự trưởng thành là kết quả của sự chỉnh hợp giữa sự phân cực hồng trần và cảm dục. Thầy MDR diễn giải rất đơn giản: lúc ấy con người bắt đầu "làm được điều mình muốn làm", tức thể xác bớt trì trệ trước xung lực của ham muốn. Tuy vậy, vấn đề thật sự của nhân loại vẫn là đưa cả hai thể này vào chỉnh hợp với thể trí rồi sau đó với chân ngã, và Thầy MDR nhận xét dù đang ở thời Arya, số người còn mang trọng tâm Atlantis, nghĩa là phân cực cảm xúc, vẫn còn rất lớn.

Điểm tập trung nhất tâm và thực tại không có khoảng cách

Thầy MDR nhấn mạnh cốt lõi của mọi sự là Ngọn Lửa Nội Tại, không phải một hành trình leo thang tuần tự từ Cõi thượng trí lên Chân Thần như thể các tầng nằm cách biệt nhau trong không gian. Theo Thầy, mọi cảnh giới đều chồng lấp tại "đây", và điều được thấy hay không được thấy tùy vào điểm tập trung nhất tâm: tăng điểm này thì tần số rung động ẩn kín được mặc khải, giảm

xuống thì chúng lại biến mất khỏi trường tri giác. Thầy MDR nhận xét rằng ngay trong căn phòng hiện tại đã có các hữu thể dĩ thái, các thực thể cảm dục và các hình tư tưởng hiện diện, nhưng não bộ và trí tuệ thường không đủ căng thẳng nội tại để ghi nhận. Từ đó, Thầy đề xuất một nguyên lý sâu hơn: không có sự kéo dài thực sự của thời gian hay không gian; mọi "xa gần" chỉ là cách nói quy ước trong thế giới ảo lực.

Sự "thắp sáng" nguyên tử và cách Thánh đoàn đánh giá tiến bộ

Khi Chân sư DK nói nguyên tử thể xác trước kia được chiếu sáng, còn trong giai đoạn thứ hai thì nguyên tử cảm xúc cũng được thắp sáng, Thầy MDR giải thích đây là dấu hiệu hiển nhiên cho các huấn sư biết công việc đang tiến triển. Thầy lưu ý "ánh sáng" không chỉ là độ sáng biểu tượng mà là năng lực làm tăng số lượng sự vật có thể được ghi nhận trong trường tâm thức, đồng thời làm lộ các liên hệ, nguyên nhân và hậu quả giữa chúng. Thầy MDR nhận xét đầy khiêm tốn rằng chân sư có thể chỉ lưu tâm trực tiếp mỗi 300 hay 1000 năm, còn phần lớn sự giám sát được thực hiện qua các đệ tử cao cấp hơn, cho thấy nhịp bước của chân sư bao trùm cả nhiều thế kỷ. Theo Thầy, chúng ta "được biết đến bởi ánh sáng của mình", và sự tăng ánh sáng là tiêu chuẩn xếp loại chân chính trên Đường Đạo.

Tính chậm khôn tả của tiến hóa và bài học kiên nhẫn

Câu "tiến bộ ở giai đoạn này chậm một cách khôn tả" được Thầy MDR nhấn mạnh như một sự thật khó chấp nhận đối với tâm thức hiện đại vốn quen với xung lực tiến nhanh. Thầy lưu ý tuy chúng ta được khuyên hành động chậm một cách minh triết, ý chí vẫn luôn thúc đẩy tiến lên, và trong bất kỳ cung nào cũng có thành phần của cung một hoạt động như động lực đẩy tới. Thầy MDR liên hệ với nhận xét của Chân sư DK rằng nhân loại tiến rất chậm, và lưu ý các Đấng Cao Cả cần một sự kiên nhẫn khổng lồ khi tìm cách tiếp cận những hữu thể còn quá vật chất hóa và thiếu đáp ứng. Thầy còn gợi lại phẩm tính của Đức Christ là sự bình thản, vĩnh viễn không bị khuấy động, như mẫu mực cho thái độ đúng trước nhịp độ chậm chạp ấy.

Tương ứng Lemuria, Atlantis và sự khai mở Hoa Sen Chân Ngã

Thầy MDR giải thích khi Chân sư DK nói đến các nhân loại Lemuria và Atlantis, đó là tương tự về đối tượng chứ không phải tương tự về thời gian, vì mỗi cá nhân đều tái diễn các giai đoạn đó trong chính mình. Thầy cho rằng cánh hoa đầu tiên thường mở chậm hơn cánh thứ hai, cánh thứ hai chậm hơn cánh thứ ba, rồi tốc độ tăng dần, đến cuối thì cánh 8 và 9 có thể mở trong cùng một kiếp. Thầy MDR liên hệ điều này với các trạng thái tâm thức bản năng, cảm xúc và trí tuệ, cũng như với các dấu hiệu hoàng đạo như Bạch Dương hay Ma Kết trong giai đoạn đầu rất chậm. Thầy nhận xét rằng trong các cánh hoa tổng hợp, tiến trình không còn đơn giản là mở tuần tự từng cánh mà có lúc "bung ra" đồng loạt, đặc biệt khi tiến gần lần điểm đạo thứ tư.

Đoạn Luận về Lửa Vũ Trụ về Linh từ, mantram và tia lửa trung tâm

Thầy MDR trích dẫn dài từ Luận về Lửa Vũ Trụ, nhấn mạnh rằng khi con người bước vào Con Đường Dự Bị thì các mantram của Thái dương Thiên Thần bắt đầu lắng xuống, Linh từ chân chính dần xuất hiện, cho đến khi ba cánh hoa bao bọc bùng nổ và tia lửa trung tâm được phơi lộ. Thầy nhận xét đây là một đoạn cực kỳ quan trọng vì nó cho thấy đến một giai đoạn nào đó mantram và công thức không còn hữu dụng nữa, thay vào đó Linh từ được biết trực tiếp từ điểm ngọc trung tâm. Thầy MDR cũng lưu ý câu Chân sư DK nói Hành Tinh Thượng Đế phát âm Linh từ ở các cõi vũ trụ và phân giải nó thành các mantram trên các cõi dĩ thái vũ trụ, trong khi vẫn làm việc qua công thức trên các cõi dày đặc, gợi ra vấn đề liệu ba cõi giới có nên được hiểu là 18 cõi phụ thấp hay còn

bao gồm cả ba cõi phụ cao của cõi trí. Theo Thầy, đây là một manh mối kỹ thuật rất hiếm thấy trong các sách về sau.

Giai đoạn thứ ba: sự phát triển trí tuệ và chuyển dịch phân cực vào đơn vị hạ trí

Bước vào giai đoạn thứ ba là "điểm tối quan trọng" trong sự phát triển của con người, khi trí tuệ phát triển và sự sống phân cực chuyển sang đơn vị hạ trí. Thầy MDR giải thích sự phân cực là nơi sự sống tập trung sắc bén ở một điểm tập trung nhất tâm nhất định; vì vậy một người có thể vẫn cảm xúc mạnh nhưng nếu đã thật sự phân cực trí tuệ thì không thể dễ dàng rơi trở lại tình trạng vô tư duy. Thầy nhận xét nhiều người hiện nay khó chấp nhận sự bất bình đẳng theo cấp bậc trong Thánh đoàn vì họ thiếu chìa khóa của luật Tái Sinh, vẫn muốn mọi thành tựu phải có ngay, rẻ và nhanh. Theo Thầy MDR, tất cả đều bình đẳng nơi Chân Thần như một phát xạ bản thể học, nhưng không hề bình đẳng về hình tướng hay mức thành đạt, vì mỗi người tự chịu trách nhiệm cho vị trí của mình trong Huyền Giai Sáng Tạo qua vô số kiếp.

Nhân loại như một đơn vị và nguyên tử vũ trụ tương ứng

Khi Chân sư DK nói xem nhân loại như một đơn vị mà các nguyên tử trường tồn của nó hợp thành các phân tử trong một nguyên tử vũ trụ tương ứng, Thầy MDR triển khai rất mạnh định luật tương đồng. Thầy suy đoán các nguyên tử trường tồn thể xác dĩ thái của chúng ta có thể là những "phân tử" trong một nguyên tử lớn hơn thuộc về một Thực Thể Hành Tinh, một Chúa Tể bầu hành tinh hay Chúa Tể của Dãy. Thầy nhắc rằng Sao Thổ được dạy là nguyên tử trường tồn thể xác của Thái dương Thượng đế, còn Sao Hải Vương và Sao Thiên Vương có thể tương ứng với các điểm cao hơn như nguyên tử cảm xúc hay trí tuệ. Thầy MDR xem đây là một ví dụ cho cách tư duy tổ hợp: nguyên tử là yếu tố đơn nhất, còn phân tử là sự kết hợp của nhiều loại nguyên tử, tương tự các nhóm nội tại mà con người tham dự.

Chu kỳ lớn, chu kỳ nhỏ và sự tuần hoàn qua hành tinh, hệ mặt trời

Đoạn nói rằng mãi đến "chu kỳ thứ bảy của chu kỳ lớn hơn", khi hệ mặt trời đi vào tình trạng che khuất và ra khỏi biểu hiện, thì nguyên tử trí tuệ vũ trụ trong thể của Thượng đế mới đạt phân cực, được Thầy MDR xem là một tiết lộ rất mạnh và hiếm. Thầy phân biệt vòng chu kỳ của Dãy với vòng chu kỳ của hệ hành tinh, rồi mở rộng tương tự sang mức thái dương: sự tuần hoàn sự sống qua bảy hành tinh trong hệ mặt trời giống như một vòng của Dãy, còn cao hơn nữa có thể là sự tuần hoàn qua bảy mặt trời, tức bảy hệ mặt trời trong một tổ hợp lớn hơn. Thầy MDR đề xuất rằng hệ mặt trời của chúng ta có thể giống một "Dãy" trong cơ thể của một Đại Thượng đế lớn hơn, và khi sự tuần hoàn ấy xảy ra thì toàn hệ trở thành đối tượng chú ý của một Đấng còn bao trùm hơn. Theo Thầy, đây là chỗ cần vận dụng định luật tương đồng một cách can đảm để thấy cấu trúc lặp đi lặp lại theo nhóm bảy ở mọi cấp.

Trái Đất, Dãy Địa Cầu và tiêu điểm chú ý của Hành Tinh Thượng Đế cùng Thái dương Thượng đế

Thầy MDR giải thích rằng hiện nay hệ hành tinh Địa Cầu, Dãy Địa Cầu, và đặc biệt bầu hành tinh nhỏ bé của chúng ta đang là tiêu điểm tập trung rất mạnh của cả Hành Tinh Thượng Đế lẫn, ở mức nào đó, của Thái dương Thượng đế. Thầy liên hệ điều này với việc Sanat Kumara được mở rộng đến bầu hành tinh này và nhắc có một thời điểm Thái dương Thượng đế đã định can thiệp vào địa cầu trong Thế chiến thứ nhất. Theo Thầy, chúng ta không chỉ đang ở vòng tuần hoàn thứ tư của Dãy Thứ Tư mà còn nằm trong một sự nhấn mạnh đặc biệt trên "thứ tư" ở nhiều cấp, nên áp lực tiến hóa trên nhân loại là cực lớn. Thầy MDR cũng so sánh Sao Kim hoàn tất công việc trong 5 chu kỳ thay vì 7, từ đó gợi ý những hệ tương ứng cao hơn như Sirius cũng có thể hoàn tất sớm hơn, trong

khi Trái Đất và ngay cả Thái dương Thượng đế của chúng ta vẫn chưa phải là thiêng liêng theo nghĩa trọn vẹn.

Một số cá nhân thành tựu như điềm báo cho toàn nhân loại

Câu "ở đây đó có những cá nhân hoàn thành công việc và do đó chứng minh hy vọng cho tất cả" được Thầy MDR hiểu là nói tới những Con Người Tốt Nghiệp, tức các chân sư. Thầy liên hệ với lời Chân sư KH rằng "vài giọt nước chưa phải cơn mưa mùa, nhưng báo trước nó", nghĩa là thành tựu của số ít không phải toàn thể nhân loại nhưng là dấu hiệu chắc chắn cho kết quả chung. Thầy MDR nhận xét Thông Thiên Học thời đầu có thể chưa trình bày rõ bộ ba Dãy, bầu hành tinh, hệ hành tinh, khiến người đọc không thấy được cấu trúc lồng nhau của các vòng tiến hóa. Theo Thầy, Chân sư DK đang bổ sung những chi tiết đó nhưng mục tiêu nền tảng vẫn là huynh đệ tính và chính xác nhân loại, điều rất phù hợp với năng lượng giao tiếp đúng đắn của ashram Chân sư DK trong tiến trình Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn.

Khoảng tuổi 14 đến 28 và vị trí "điểm ở giữa"

Thầy MDR lưu ý giai đoạn này tương ứng với khoảng tuổi từ 14 đến 28 nơi con người, nhưng kéo dài hơn nhiều vì còn rất nhiều việc phải làm. Thầy nhận xét các con số 7 và 14 có thâm nghĩa huyền bí lớn, liên hệ tới Đại Hùng tinh, Tiểu Hùng tinh và Thất tinh Pleiades, như những mô thức đo lường tiến trình. Khi Chân sư DK nói hai nguyên tử đã cảm phân cực còn một nguyên tử đang nhận sự chuyển dịch, Thầy giải thích đó là nguyên tử trường tồn thể xác, nguyên tử trường tồn cảm dục và đơn vị hạ trí đang chịu áp lực chuyển tâm. Vì manas ở trung gian giữa atma-bồ đề phía trên và cảm dục-thể xác phía dưới, Thầy MDR gọi đây là "điểm ở giữa", kèm theo toàn bộ đau khổ của việc bị kéo về nhiều hướng cùng lúc.

Tam giác phàm ngã, thể nguyên nhân và sự cháy sáng từ trung tâm ra chu vi

Khi ánh sáng vận hành giữa ba nguyên tử tạo nên tam giác phàm ngã, trọng tâm dần chuyển vào đơn vị hạ trí và thể nguyên nhân ngày càng "tròn đầy", Thầy MDR suy nghĩ về điều này như một sự hoàn thiện về trọng lượng riêng, tỷ lệ và mức độ đầy đủ của thể nguyên nhân. Thầy cho rằng con người trong giai đoạn này đã kiểm soát được thể xác tốt hơn, trong mỗi kiếp xây dựng một thân thể lành mạnh và thích hợp hơn, đặc biệt trong thời đại cung bảy; thể cảm dục cũng trở nên tinh luyện hơn, với dục vọng bớt thô và chuyển từ sắc thái Sao Hỏa sang sắc thái tinh tế hơn của Sao Hải Vương. Thầy lưu ý hoạt động nghệ thuật giúp tạo ra sự tinh luyện ấy, còn niềm vui trí tuệ khiến người ta khao khát một thể trí ngày càng thích đáng hơn. Theo Thầy MDR, ước vọng trước hết hướng đến các sự vật của trí tuệ, rồi sau đó mới hướng đến cái trừu tượng và tổng hợp hơn, đồng thời hỗ trợ việc xây dựng antahkarana.

Ảo lực được chuyển hoá thành khát vọng và bốc cháy trong thể nguyên nhân

Câu "dục vọng quay lên trên thay vì xuống dưới và được chuyển hoá thành khát vọng" được Thầy MDR diễn giải bằng biểu tượng hai điểm trong tùng thái dương: một thấp mang tính Sao Hỏa, một cao mang tính Sao Hải Vương. Thầy cho rằng đây là tiến trình rất thực tế, khi năng lượng ham muốn không bị triệt tiêu mà được nâng cấp thành khát vọng, trước hết là khát vọng tri thức, rồi đến khát vọng đối với cái trừu tượng, tổng hợp và tinh thần hơn. Thầy MDR liên hệ điều này với Kim Ngưu như một biểu tượng lớn của khát vọng lý tưởng. Khi Ngọn Lửa Chân Ngã từ trung tâm nội tại chiếu ra chu vi nhân thể, nó không còn là một điểm sáng nhỏ mà tạo dấu hiệu "đang cháy", cho thấy lửa thiêng liêng đang thực sự thấm khắp thể nguyên nhân.

Chân ngã, Thái dương Thiên Thần và sự quan tâm tăng dần đến phàm ngã

Thầy MDR giải thích nhận xét của Chân sư DK rằng lửa thiêng liêng đang sưởi ấm và bức xạ khắp thể nguyên nhân, khiến chân ngã ngày càng hữu thức hơn trên cõi riêng của mình và ngày càng quan tâm hơn đến đời sống của phàm ngã qua các nguyên tử trường tồn. Thầy nhận xét điều này có phần "khiêm tốn" đối với người học, vì hóa ra Chân Ngã hay Thái dương Thiên Thần không phải lúc nào cũng chú ý hoàn toàn đến đời sống phàm ngã; chỉ khi công cụ đủ chín muồi thì sự quan tâm đó mới thực sự sinh lợi tinh thần. Thầy MDR còn nêu một cách nhìn quan trọng rằng Thái dương Thiên Thần không chỉ là một Đấng Hoá Thân hoàn toàn vô tư mà cũng còn điều gì đó để đạt được qua sự liên kết hy sinh với phàm ngã. Theo Thầy, Thánh đoàn đánh giá rất chính xác độ mạnh, phẩm chất và bán kính bức xạ của ánh sáng nơi mỗi người để biết có thể làm gì tiếp theo với người ấy.

Phân biệt trí năng bản hữu và ấn tượng từ Chân Ngã

Ở giai đoạn này, bộ não thể xác của phàm ngã chưa phân biệt được đâu là năng lực trí tuệ vốn có, đâu là ấn tượng có định hướng từ Chân Ngã, nhưng theo Chân sư DK thì thời khắc thay đổi đã chín muồi và tiến hóa bắt đầu gia tốc. Thầy MDR dùng đó để mở ra một suy luận đặc biệt: tâm thức con người ở cấp linh hồn là sản phẩm của ít nhất ba luồng cùng hiện diện. Thứ nhất là tâm thức của Chân Thần-trong-sự-mở-rộng, thứ hai là dòng hiện diện của Thái dương Thiên Thần phủ bóng và hòa vào nó, và thứ ba là tâm thức của chân sư khiến đệ tử trở thành một "tiền đồn của tâm thức chân sư". Thầy MDR nhận xét đây là một "loại tâm thức tam phân" trong Hoa Sen Chân Ngã, nơi các dòng tâm thức có thể hòa trộn như một chất liệu dung hợp, tạo nên nhiều hơn tổng số từng phần riêng lẻ.

Sự quên lãng khi nhập thể và nhu cầu nhớ lại điều đã biết

Từ quan điểm trên, Thầy MDR nói rằng ở cấp linh hồn chúng ta khá đủ khả năng để thấy điều gì là tốt nhất, nhưng tiến trình bị "chôn vùi trong vật chất" làm phát sinh sự quên lãng. Thầy dùng một cách nói riêng là "prakritic immersion", tức bị ngập sâu trong vật chất, như việc vượt qua dòng sông quên lãng để lâm phàm. Theo Thầy, điều này giải thích tại sao tri thức vốn đã có ở những tầng cao hơn lại không đi xuyên xuống được vào bộ não và đời sống thường nhật. Đây là một cách nối kết giữa huyền bí học kỹ thuật và kinh nghiệm tâm lý sống động của con người đang nhập thể.

Giai đoạn thứ tư không diễn ra tuyến tính, mà chồng lấp và song hành

Khi Chân sư DK cảnh báo rằng mọi sự không tiến hành theo các phần đoạn có trật tự, Thầy MDR đặc biệt nhấn mạnh xu hướng của trí cụ thể luôn muốn chia tiến hóa thành các nấc tuyến tính dễ nhớ. Thầy nhận xét một số trình bày Thông Thiên Học kiểu cũ làm người đọc tưởng như các luân xa hay các dãy phát sinh cái này sau cái kia, trong khi thực ra tất cả đã hiện diện và chỉ là mức độ hoạt hóa khác nhau theo thời điểm. Thầy đưa ví dụ ajna có thể có hoạt hóa rất cá nhân, rồi hoạt hóa Tam Nguyên Tinh Thần, rồi một hoạt hóa chỉ đạo cuối cùng, còn đáy cột sống và đỉnh đầu chỉ hợp nhất hoàn toàn vào khoảng lần điểm đạo thứ năm. Theo Thầy MDR, sự thật tiến hóa vừa phức tạp hơn ta nghĩ, vừa có thể đơn giản hơn những sơ đồ ta dựng lên để dễ nắm bắt.

Cung chân thần, chồng lấp tiến trình và quy luật biến phân

Thầy MDR giải thích câu "mọi sự diễn tiến như hệ thống lớn hơn, với sự chồng lấp liên tục và tính song hành, do cung cố hữu của tinh thần hay Chân Thần" bằng cách quay về các mô hình bộ ba và tam giác. Tùy cung chân thần mà điểm tri thức, điểm bác ái hay điểm hy sinh có thể được hoạt hóa sớm, chậm hay gần như đồng thời; Thầy nêu ví dụ người cung một có thể chậm ở điểm bác ái, còn người cung hai có chút trì hoãn ở điểm thứ ba. Thầy nhận xét điều này cho thấy tiến hóa khác biệt rất nhiều giữa các cá nhân, nhưng không phải hỗn loạn mà vận hành theo luật, điều Thầy tạm gọi

là một dạng quy luật biến phân đa thành phần. Vì vậy, sự thay đổi không phải là ngẫu nhiên mà là biến phân có quy luật, trong đó chồng lấp, song hành và sai biệt đều là biểu hiện hợp pháp của Thiên Cơ.

Chu kỳ, chiêm tinh và các trung tâm vũ trụ chưa biết

Ở cuối đoạn, Thầy MDR lưu ý tiến trình còn diễn ra theo các thay đổi chu kỳ và theo sự đa dạng của các mãnh lực tác động một cách chiêm tinh, nhiều khi đến từ những trung tâm vũ trụ chưa biết, trên sự sống đang đập nhịp bên trong các nguyên tử. Thầy xem đây là lời nhắc rằng không thể hiểu phát triển chỉ bằng tâm lý học cá nhân hay chỉ bằng thứ tự cánh hoa, vì còn có tác động từ những nguồn vũ trụ lớn hơn xuyên qua các chu kỳ. Điều đó củng cố toàn bộ luận điểm trước đó của Thầy rằng phải dùng định luật tương đồng, chấp nhận cấu trúc lồng nhau của các cấp sống, và từ bỏ cái nhìn phẳng, tuyến tính về tiến hóa. Theo Thầy MDR, chính nhờ cách nhìn đó mà những đoạn rất sớm trong giáo lý của Chân sư DK trở nên có sức mặc khải đặc biệt.

Gợi ý của Chân sư DK và phương pháp mở rộng giáo lý

Thầy MDR mở đầu bằng nhận định rằng Chân sư DK thường chỉ "gợi ý" chứ không nói hết, và nhiệm vụ của người học là dựa trên các gợi ý ấy để mở rộng giáo lý theo cách riêng của mình, rồi kiểm nghiệm bằng logic và sau cùng bằng tri thức trực nhận. Thầy nhấn mạnh đây là cách tiếp cận sống động đối với Minh Triết Ngàn Đời: không lặp lại máy móc mà phải suy tư, liên hệ, và đề xuất điều mình thấy. Thầy lưu ý chính tiến trình này mở ra "những cánh cửa" để thấy được bức tranh về nhiều đơn vị cùng tăng trưởng đúng đắn trong Đấng Duy Nhất, nơi tất cả "sống, chuyển động và hiện hữu".

Giai đoạn thứ tư: phàm ngã được phối hợp và con người "trở về Nhà Cha"

Thầy MDR giải thích giai đoạn thứ tư là lúc sự phối hợp của phàm ngã được hoàn tất, liên hệ với số bốn, với spirilla thứ tư, và với bản chất tứ phân của phàm ngã. Thầy dùng hình ảnh người con hoang đàng "trở về với Cha" để diễn tả sự bất mãn ngày càng tăng của tinh thần đối với "vỏ trấu của đời sống", tức phần bên ngoài, không còn nuôi dưỡng được nữa. Thầy nhận xét nhiều người hiện nay đang đi qua giai đoạn này: sau khi "rơi khỏi ngọn tháp" của tính vị kỷ thấp, họ bắt đầu nhận ra "Thượng đế bên trong", muốn đồng hoá với thực tại ấy, rồi quay về nguồn gốc linh hồn.

Cánh hoa thứ tư, Phòng Hiểu Biết và các cặp đối đãi

Theo Thầy MDR, cánh hoa thứ tư đưa con người vào Phòng Hiểu Biết, nơi bắt đầu học về các cặp đối đãi và nhận ra bên trong mình có "quyền năng cao hơn". Thầy liên hệ điều này với Xử Nữ qua câu "Ta là Mẹ và là Con", nghĩa là rời Mẹ để rồi tái chiếm lại vật chất trong một tổng hợp cao hơn giữa Thượng đế và vật chất. Thầy lưu ý sách của Chân sư DK đầy chi tiết, nhưng chi tiết chỉ có ý nghĩa khi được đặt vào "mô hình nguyên mẫu", đúng theo tinh thần cung hai và "cung của sự hợp nhất chi tiết".

Ba đơn vị thường tồn và con người như thực thể hoạt động, cảm xúc, suy nghĩ

Khi bàn đến "ba nguyên tử thường tồn", Thầy MDR đề nghị nên nói chính xác hơn là "hai nguyên tử thường tồn và đơn vị hạ trí", hợp thành một "tam giác nguyên tử". Thầy nhấn mạnh ở giai đoạn này con người đã là một thực thể hoạt động, cảm xúc và suy nghĩ, dù lý tưởng "vĩ đại về trí tuệ, mạnh mẽ về cảm xúc, hoàn hảo về thể chất" nghe có vẻ hiếm thấy trong thực tế. Thầy xen vào một bình luận riêng về màu sắc các cung, nhắc đến cung năm màu cam và cung bảy màu tím như hai sắc lực mà Thầy thấy mình còn thiếu, cho thấy cách Thầy luôn đọc văn bản bằng lăng kính cung tia.

Sự viên mãn của đời sống phàm ngã và chuyển phân cực sang chân ngã

Thầy MDR xem đây là thời điểm con người đạt tới sự viên mãn của đời sống phàm ngã và bắt đầu chuyển sự phân cực một cách có ý thức từ phàm ngã sang chân ngã. Thầy đặt giai đoạn này vào quãng từ Phòng Hiểu Biết sang Con Đường Dự Bị rồi tiến gần Con Đường Đệ Tử. Thầy nhận xét quá trình ấy thường đi kèm rất nhiều đau khổ, đặc biệt nơi cánh hoa thứ năm, dưới ảnh hưởng kết hợp của Hổ Cáp và Sư Tử, vốn chuẩn bị cho các tiến trình phá huỷ cần thiết sau này, kể cả việc cuối cùng phá huỷ thể nguyên nhân.

Các dấu hiệu khủng hoảng: Sư Tử, Thiên Bình, Ma Kết

Từ Chiêm Tinh Học Nội Môn, Thầy MDR trích tam giác Sư Tử–Hổ Cáp–Ma Kết, rồi bổ sung vai trò đảo chiều của Thiên Bình, để mô tả ba điểm khủng hoảng lớn trong sự nghiệp tiến hoá của con người. Sư Tử biểu thị ngã thức, Hổ Cáp biểu thị tâm thức về các nhị nguyên giao chiến và địa vị đệ tử, Ma Kết biểu thị tâm thức nhóm của điểm đạo đồ. Thầy đặc biệt lưu ý Thiên Bình đem lại "Ý thức về tỉ lệ", chữa lành sự mất cân đối thường thấy nơi Sư Tử sơ khởi, và Thầy còn bình luận mang tính thời sự rằng sẽ tốt nếu một lãnh đạo nào đó "rơi khỏi tháp của mình" để học được ý thức ấy.

Khởi sự công việc chuyển hoá và nỗ lực vươn lên bằng tham thiền

Thầy MDR nhấn mạnh rằng ở giai đoạn này con người bắt đầu công việc chuyển hoá, nhưng là giai đoạn đầu của chuyển hoá; dạng chuyển hoá cao hơn gần như chạm đến Biến hình. Thầy dừng lại ở các chữ "cưỡng bức", "nhọc nhằn", "đau đớn", "cẩn thận", để cho thấy việc nâng tâm thức lên cao hơn không hề dễ dàng. Theo Thầy, đây là nỗ lực vươn khỏi quyền lực cổ xưa của phàm ngã tam phân để đạt tự do trong ba cõi thấp, điều mà ở mức viên mãn chính là đặc trưng của lần điểm đạo thứ ba.

Tự do trên ba cõi thấp và sự biểu lộ hoàn hảo của chân ngã

Thầy MDR nối đoạn văn này với trang 686 của Rays and Initiations, nơi lần điểm đạo thứ ba, Biến hình, được mô tả là sự giải thoát khỏi quyền uy cổ xưa của phàm ngã tam phân. Thầy cho rằng loại chuyển hoá ở đây khởi đầu từ chính ngưỡng Biến hình, nơi con người quyết tâm "cai quản" và hoạt động trong tự do trọn vẹn trên cõi hồng trần, cõi cảm dục và cõi trí. Thầy còn thêm một suy luận kỹ thuật: ở mỗi lần điểm đạo có thêm 25% vật chất nguyên tử trong các thể, từ 25% ở lần thứ nhất lên 100% ở lần thứ tư, kèm theo các hàm ý phá huỷ rất lớn đối với cõi phụ cao nhất của ba cõi thấp.

Cái giá rất lớn của việc mở con đường biểu lộ và sự chú ý của các Chân sư

Khi câu "chân ngã phải có sự biểu lộ hoàn hảo" xuất hiện, Thầy MDR giải thích rằng người đệ tử phải tạo ra "kênh cần thiết" với một cái giá vô cùng lớn. Thầy liên hệ tiến trình này với Sao Thiên Vương, với các Đấng Giải Thoát và xung lực tự do mang tính giải phóng. Theo Thầy, đây là lúc người tìm đạo bắt đầu thu hút sự chú ý của các Chân sư, không phải vì cảm tính mà vì ánh sáng bên trong đã đạt đến cường độ đủ để được ghi nhận.

Thể nguyên nhân bức xạ, antahkarana và "điểm lửa"

Thầy MDR mô tả sự biến đổi của thể nguyên nhân như một tiến trình ánh sáng tăng dần: từ điểm sáng rất nhỏ, đến ánh sáng làm ấm, rồi lan tới chu vi nhân thể, và cuối cùng vượt ra ngoài chu vi ấy. Khi thể nguyên nhân trở nên đủ tinh tế để trong suốt và chân ngã tiếp xúc được với Tam Nguyên Tinh Thần, một "điểm lửa" xuất hiện; Thầy nhấn mạnh đây không chỉ là ánh sáng mà là Lửa. Thầy nhận xét đây chính là ngôn ngữ của việc bắt cầu antahkarana, nơi cái được gọi là "chân ngã" trong thể nguyên nhân chạm tới chân ngã đích thực trong Tam Nguyên Tinh Thần.

Ánh sáng không còn bị che giấu và việc được Chân sư "bắt gặp"

Từ câu "ánh sáng không còn ở dưới cái thùng", Thầy MDR vừa bình giải vừa mở rộng theo hướng thực tiễn. Thầy lưu ý có người che giấu điều mình biết, trong khi kiểu người Bảo Bình lại dễ phô bày như thể biết điều mình thật ra chưa biết, "hàng đều trưng trong cửa sổ nhưng trong tiệm thì chẳng có gì". Khi ánh sáng bùng lên đủ mạnh để "bắt lấy con mắt háo hức của Chân sư", Thầy nhấn mạnh rằng các Chân sư thực sự rất mong giúp đỡ những ai có thể được giúp, và nếu một người đã đến giai đoạn Đệ tử trong hào quang hay thậm chí Địa vị tiểu đệ tử, thì hẳn đã nằm trong sự theo dõi của Chân sư và các đệ tử cấp cao hơn từ trước.

Ví dụ Alice Bailey và mạng lưới giám sát của ashram

Thầy MDR nhắc lại câu chuyện rằng Alice Bailey từng là Đệ tử trong hào quang và Chân sư DK là đệ tử đáp ứng ở các cõi cao hơn, báo cáo lên Chân sư KH, vị Chân sư thực sự của bà. Qua ví dụ này, Thầy muốn minh hoạ rằng sự chăm sóc của ashram có tính hệ thống, có trung gian, có quan sát và có báo cáo. Thầy dùng hình ảnh ấy để giúp người học hình dung rõ hơn việc "thu hút sự chú ý của các Chân sư" không phải là một ý niệm mơ hồ.

Tuổi 28–35: tìm ra chính mình và đường hoạt động

Thầy MDR xác định giai đoạn 28 đến 35 tuổi là chu kỳ bảy năm tiếp theo, nơi con người "tìm thấy chính mình", khám phá đường hoạt động và những gì mình có thể hoàn thành trong thế gian. Thầy mời người nghe tự nhìn lại đời mình theo các chu kỳ 0–7, 7–14, 14–28, 28–35 để thấy câu chuyện phát triển nội tâm. Thầy chia sẻ riêng rằng giai đoạn 14–28 là lúc năng lực nghệ thuật của Thầy mở ra mạnh, còn 28–35 là lúc một định hướng mới xuất hiện song song với Minh Triết Ngàn Đời.

Giai đoạn thứ năm: ngọn lửa xuyên qua chu vi nhân thể

Bước vào giai đoạn thứ năm, Thầy MDR nhấn mạnh chữ "dần dần" trong câu "ngọn lửa từ từ xuyên qua chu vi của thể nguyên nhân". Thầy dùng điều này để phản bác ý tưởng về những bùng nổ tức thì: ngay cả trong Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn hay sự phá huỷ thể nguyên nhân, tiến trình cũng có tính tiệm tiến. Thầy đặc biệt yêu thích câu "đường đi của người công chính ngày càng sáng cho đến ngày toàn hảo", xem đó như một mantram hay Quyền năng từ có thể phổ nhạc.

Tham thiền thần bí và tham thiền huyền bí

Thầy MDR coi đây là một trong các đoạn then chốt của toàn bộ sách Luận về Thiền Định Huyền Bí. Giai đoạn thứ tư là lúc khởi đầu tham thiền thần bí, còn giai đoạn thứ năm dẫn đến tham thiền huyền bí có hiệu quả, hoạt động dưới định luật và theo con đường của cung. Thầy chia sẻ kinh nghiệm riêng rằng mình đã có một sự tái hiện của tham thiền thần bí trước mốc này, nhưng tham thiền huyền bí thực sự đến trong giai đoạn thứ năm, khi Thầy gia nhập Trường Arcane năm 29 tuổi.

"Chính nhờ tham thiền": cảm nhận rung động chân ngã và học ý nghĩa của Lửa

Thầy MDR lặp đi lặp lại cụm "Chính nhờ tham thiền" để nhấn mạnh trọng tâm giáo huấn. Theo Thầy, nhờ tham thiền mà con người cảm được rung động của chân ngã, vươn lên chân ngã và kéo tâm thức chân ngã xuống bao gồm một cách hữu thức cả cõi hồng trần; cũng nhờ tham thiền mà học được ý nghĩa của Lửa và áp dụng lửa ấy lên mọi thể cho đến khi "không còn gì ngoài chính lửa". Thầy liên hệ điều này với Luận về Lửa Vũ Trụ, phần nói về việc mọi hình tướng cuối cùng được đốt sạch để chỉ còn "một thể bằng lửa".

Từ trí cụ thể đến Trí trừu tượng và việc bước vào tâm thức chân ngã

Thầy MDR giải thích tham thiền còn là sự "vươn từ trí cụ thể lên Trí trừu tượng", nhờ đó tâm thức thể nguyên nhân được nhập vào và con người trở thành chân ngã chứ không còn là phàm ngã. Thầy nhắc rằng Chân sư DK từng nói sự thất bại trong tham thiền đến từ việc chưa thật sự vào được tâm thức thể nguyên nhân. Thầy đề xuất một phương pháp thực hành: đặt mình vào sự hiện diện của các đức hạnh của chính mình, gom chúng lại, tổng hợp chúng lại, rồi có thể bắt đầu cảm thấy một "phàm ngã cao hơn", như một chiếc mặt nạ cao quý hơn qua đó linh hồn vang lên.

Dante, Robert Frost và khúc quanh tuổi 35

Thầy MDR liên hệ mốc 35 tuổi với Dante lạc trong "khu rừng tối" ở giữa đời và với Robert Frost trong hình ảnh "rừng tối đẹp và sâu". Theo Thầy, sự thức tỉnh linh hồn quanh tuổi 35 không phải kết thúc mà là mở đầu một pha đời mới; "còn nhiều dặm nữa trước khi ngủ". Những so sánh văn học này là cách Thầy diễn dịch kinh nghiệm huyền môn bằng biểu tượng văn hoá quen thuộc, nhằm làm cho giáo lý trở nên sống động và gần gũi hơn.

Giai đoạn thứ năm như Con Đường Điểm Đạo và sự giải phóng khỏi phàm ngã

Thầy MDR lưu ý rằng Chân sư DK gọi giai đoạn thứ năm là "giai đoạn của Con Đường Điểm Đạo", trong đó sự phân cực chuyển hoàn toàn từ phàm ngã sang chân ngã cho đến khi con người được giải thoát. Thầy đưa ví dụ đời mình khi chuyển đến New York để tham gia nhóm trụ sở của Trường Arcane, và kể lại một đồng sự chỉ lắc đầu nói "ảo cảm", như một bài học về ảo cảm trong lý tưởng tinh thần. Thầy nhận xét một cách thực tế rằng mô hình nguyên mẫu có thể ám chỉ lần điểm đạo thứ ba quanh tuổi 35, nhưng phần lớn nhân loại còn xa điều đó, thậm chí lần điểm đạo thứ hai cũng chưa đạt khi đã 60 tuổi.

Ngay cả thể nguyên nhân cũng là một giới hạn

Theo Thầy MDR, khi Chân sư DK nói ngay cả thể nguyên nhân cũng được biết là một giới hạn, điều này ám chỉ về mặt nguyên mẫu đến sự từ bỏ Hoa Sen Chân Ngã. Tuy nhiên Thầy cẩn trọng nhấn mạnh không thể cơ giới hoá các tuổi tác này, vì mỗi người có nghiệp quả, công việc còn dang dở và lịch sử quá khứ khác nhau. Thầy nhận xét cuộc giải thoát lớn đầu tiên theo nghĩa trọn vẹn thật ra là lần điểm đạo thứ tư, chứ không nên hiểu đơn giản theo niên biểu ngoài đời.

Chuyển phân cực lên Tam Nguyên Tinh Thần và sự huỷ bỏ các đơn vị thấp

Thầy MDR xem câu "sự phân cực sau đó chuyển cao hơn vào Tam Nguyên Tinh Thần" là một phát biểu đặc biệt quan trọng. Thầy giải thích tiến trình bắt đầu từ lần điểm đạo thứ ba: nguyên tử thường tồn thể xác mất đi, sự phân cực trở thành thượng trí; nguyên tử thường tồn cảm xúc mất đi, sự phân cực trở thành Bồ đề; đơn vị hạ trí mất đi, sự phân cực trở thành tinh thần. Thầy suy luận rằng điều này liên quan chặt chẽ đến sự phá huỷ thể nguyên nhân, và nêu một cách phân biệt hữu ích giữa cá nhân, siêu cá nhân và phi cá nhân như các mức độ chuyển dịch tâm thức.

Nhiều lần điểm đạo có thể diễn ra trong cùng một kiếp

Thầy MDR tỏ ra rất ấn tượng với các phát biểu trong Initiation, Human and Solar rằng lần điểm đạo thứ hai, thứ ba và thứ tư có thể, và thường là, được thực hiện trong cùng một kiếp. Thầy nói điều này "làm rơi quai hàm", vì phá vỡ các hình dung tuyến tính chậm chạp thông thường. Thầy liên hệ với Milarepa như một ví dụ về sự tiến bộ dữ dội, từ mức độ còn vướng vào trả thù và hắc thuật đến chỗ không thể là gì khác ngoài một Chân sư.

Tuổi biểu tượng 42 và sự trưởng thành hoàn hảo

Khi Chân sư DK nói con người trở thành Chân sư Minh Triết ở "tuổi biểu tượng 42", Thầy MDR so sánh với hệ thống "35 vortices of force" làm nên Chân sư và "42 vortices" làm nên Chohan. Thầy cho rằng trong sơ đồ này, 35 gần với điểm của vị điểm đạo đồ Thái dương đầu tiên, còn 42 biểu thị sự trưởng thành trọn vẹn. Thầy còn đưa ra một suy luận vũ trụ học: 42 liên hệ đến cung chân thần và cung linh hồn hiện thời của Thái dương Thượng đế, đến vị trí "tim" trong hệ mặt trời, và do đó nhân loại phải học cảm nhận chính mình như các đơn vị tim.

Tuổi 42–49 và các lần điểm đạo thứ sáu, thứ bảy

Thầy MDR ghi nhận rằng Chân sư DK nói giai đoạn 42–49 liên hệ đến lần điểm đạo thứ sáu và thứ bảy, dù "không dành cho độc giả của các bức thư này". Thầy vẫn mở rộng, cho rằng sau này Chân sư DK có viết rõ hơn, nhất là trong Rays and Initiations trang 340 với danh sách phối hợp cung cho các lần điểm đạo cao. Thầy nhắc đến Chohanship, "đại quyết định" dưới cung ba, và lần điểm đạo thứ bảy gắn với Bác Ái – Minh Triết và Song Tử, cho thấy cách Thầy luôn kết nối chéo các sách của Chân sư DK.

Ba tiêu chí đọc thể nguyên nhân: điểm tiến hoá, tỷ trọng riêng và độ rộng

Cuối phần, Thầy MDR tổng kết rằng đoạn đang học xoay quanh ba điểm: điểm tiến hoá, tỷ trọng riêng và độ rộng của thể nguyên nhân. Thầy giải thích "tỷ trọng riêng" theo nghĩa tương đối: một thể nguyên nhân phải đủ "đậm đặc" trong môi trường tương ứng thì mới xứng đáng để bị phá huỷ. Thầy xem vừa kết thúc phần năm giai đoạn phát triển của nội đời sống, và sắp bước sang việc khảo sát sâu hơn các đặc tính cấu tạo của thể nguyên nhân.

Phương pháp giảng của Thầy MDR và mục tiêu tổng hợp

Thầy MDR nói rõ lời của Chân sư DK là chính yếu, còn lời của Thầy chỉ là thứ yếu, nhằm nối đoạn này với đoạn khác, sách này với sách khác, nhờ trí nhớ được gợi lên. Thầy gọi mục tiêu của mình là đi tới "tri thức tổng hợp" và hy vọng là "thấu hiểu tổng hợp", tức thấy được các tương quan trong khoa học về liên hệ. Đồng thời, Thầy đối chiếu công việc "Identifying As Being" như khoa học của "phi-liên hệ", của Hữu thể bất biến, không kéo dài trong không gian, cho thấy người học huyền bí cần kinh nghiệm cả hai: sự liên hệ tinh vi và Hữu thể vượt ngoài liên hệ.

Các trường tham thiền mới, thanh lọc ảo tưởng và ý nghĩa của các chuyển đổi

Thầy MDR nhận xét rằng các trường học mới sẽ là những trường tham thiền, trong tam thức "Tham thiền, Học tập và Phụng sự", lần lượt có sắc thái cung một, cung hai và cung ba. Thầy nhấn mạnh phải xuyên thủng ảo tưởng và ảo cảm, không được chấp nhận chúng như trạng thái bình thường của tâm thức; chúng phải bị thanh lọc trong tiến trình chuyển hoá. Thầy còn phân biệt chuyển hoá là làm vật chất nên thuần khiết, chuyển đổi là làm tương quan tiến gần nguyên mẫu hơn, Biến hình là sự vinh quang hoá, còn "translation" là nâng vào trạng thái Bồ đề của trực nhận đồng thời, gắn với Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương hơn là Sao Thổ.

Sự tồn tại bất diệt, thời đại chuyển tiếp và bối cảnh hành tinh

Ở phần kết, Thầy MDR quay sang một giọng suy tư rộng lớn hơn: "ta không thể không hiện hữu", nên cái chết của thân xác không hề là sự tiêu diệt thực tại căn bản. Thầy đặt công trình học tập vào bối cảnh lớn của Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn, sự tái xuất hiện của Đức Chưởng Giáo, cuộc chuyển tiếp của nhân loại vào giới thứ năm, sự kết thúc của một chu kỳ 250.000 năm, sự chấm dứt của Thời đại Song Ngư và khai mở Thời đại Bảo Bình. Thầy còn nhận xét Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta đang trải qua một loại điểm đạo, có lẽ tương tự lần điểm đạo thứ tư của Dãy, còn Thái

dương Thượng đế cũng đang trải qua một điểm đạo phụ thuộc, nên chúng ta thực sự đang sống trong "thời đại thú vị".

Text 08

[1] 3. The karmic condition of the threefold man.

[2] Today the karmic condition of the threefold man and his place in evolution comes up for consideration under our discussion of "Methods of Meditation." It is our third point and of real moment in deciding wisely upon a method suitable for the individual. We have up till now considered first the importance of meditation; then we touched briefly upon the part the egoic ray plays in deciding upon that method, incidentally bringing out a point not much emphasized hitherto that the real goal of meditation is the gradual fracturing, breaking and shattering of the egoic body. [3] Each ray necessitated, we saw, a different process. [4] Then we took up the function of the personality ray in combination with the egoic ray, and saw how in wise consideration of the two factors a method could wisely be apportioned.

[5] Now we take up more specifically the factor of time. [6] Karma and time are more synonymous terms than is oft realised. [7] Occult meditation and the definite commencement of the work of liberating the individual from the periphery of the causal body can only be begun when a certain point in evolution has been attained, [8] and when (through its content) the causal body is of a certain specific gravity, [9] and when the circumference of that body measures up to certain requirements. [10] The whole

[1] Điều kiện nghiệp quả của con người tam phân

[2] Hôm nay, trong cuộc thảo luận của chúng ta về "Các Phương pháp Tham thiền", chúng ta xem xét tình trạng nghiệp quả của con người tam phân và vị trí của y trong sự tiến hóa. Đó là điểm thứ ba của chúng ta và có tầm quan trọng thực sự trong việc quyết định một cách khôn ngoan phương pháp phù hợp cho cá nhân. Cho đến nay, chúng ta đã xem xét trước hết tầm quan trọng của tham thiền; sau đó chúng ta đã bàn sơ qua phần mà cung chân ngã đóng góp trong việc quyết định phương pháp đó, đồng thời đưa ra một điểm chưa được nhấn mạnh nhiều cho đến nay rằng mục tiêu thực sự của tham thiền là sự rạn nứt, phá vỡ và đập tan dần thể chân ngã. [3] Chúng ta đã thấy, mỗi cung đòi hỏi một quá trình khác nhau. [4] Sau đó chúng ta đã bàn về chức năng của cung phàm ngã trong sự kết hợp với cung chân ngã, và thấy cách thức mà trong sự xem xét khôn ngoan hai yếu tố đó, một phương pháp có thể được phân bổ một cách khôn ngoan.

[5] Bây giờ chúng ta bàn cụ thể hơn về yếu tố thời gian. [6] Nghiệp quả và thời gian là những thuật ngữ đồng nghĩa hơn là thường được nhận ra. [7] Tham thiền huyền môn và sự bắt đầu dứt khoát của công việc giải phóng cá nhân khỏi chu vi của thể nguyên nhân chỉ có thể được bắt đầu khi đã đạt đến một điểm tiến hóa nhất định, [8] và khi (thông qua nội dung của nó) thể nguyên nhân có một tỷ trọng nhất định, [9] và khi chu vi của thể đó đạt đến những yêu cầu nhất định. [10] Toàn bộ quá trình là một quá

process is one of law and not, as is so oft considered, one purely of aspiration and lofty desire. [11] Consider wisely this sentence I have just written upon the karmic condition of the threefold man and his place on the ladder of evolution. What have I specified? Three factors for your consideration: [Page 23]

[12] a—The point in evolution.

[12b] b—The specific gravity of the causal body.

[12c] c—The size and circumference of the causal body.

[13] Later I intend definitely taking up with you the question of the mental plane and its three higher subplanes, which are the planes of the Ego. [14] We will deal with the position of the causal body on these planes [15] and with the relationship of the causal body to other bodies on the same plane. [16] In this letter I deal only with the three above-mentioned points. [17] I deal, therefore, with the causal body itself, with the egoic consciousness [18] and its relationship to the lower self. [19] Later I will deal with the same consciousness on its own plane and its relationship to other egos and to the Hierarchy. [20] Keep this clearly in mind: [21] —the development of the egoic consciousness within the Personality is my main theme at this time. Do not confuse the two. [22] We might word it otherwise:—I will deal with the relationship of the Higher Self to the threefold lower man, and the gradually increasing strength of that relationship through meditation. [23] This increase is coincident with the three factors above named. Let us take them in order.

trình của định luật chứ không phải, như thường được xem xét, là một quá trình thuần túy của khát vọng và mong muốn cao cả. [11] Hãy xem xét một cách khôn ngoan câu Tôi vừa viết về tình trạng nghiệp quả của con người tam phân và vị trí của y trên nấc thang tiến hóa. Tôi đã chỉ rõ điều gì? Đó là ba yếu tố để bạn xem xét: [Page 23]

[12] a—Điểm tiến hóa.

[12b] b—Tỷ trọng của thể nguyên nhân.

[12c] c—Kích thước và chu vi của thể nguyên nhân.

[13] Sau này Tôi dự định sẽ bàn cụ thể với bạn về vấn đề cõi trí và ba cõi phụ cao hơn của nó, vốn là các cõi của Chân ngã. [14] Chúng ta sẽ đề cập đến vị trí của thể nguyên nhân trên các cõi này [15] và mối quan hệ của thể nguyên nhân với các thể khác trên cùng một cõi. [16] Trong bức thư này Tôi chỉ đề cập đến ba điểm đã nêu trên. [17] Do đó, Tôi đề cập đến chính thể nguyên nhân, với tâm thức chân ngã [18] và mối quan hệ của nó với phàm ngã. [19] Sau này Tôi sẽ đề cập đến cùng tâm thức đó trên cõi riêng của nó và mối quan hệ của nó với các chân ngã khác và với Thánh đoàn. [20] Hãy ghi nhớ rõ điều này: [21] —sự phát triển của tâm thức chân ngã bên trong Phàm ngã là chủ đề chính của Tôi vào lúc này. Đừng nhầm lẫn hai điều đó. [22] Chúng ta có thể diễn đạt theo cách khác: —Tôi sẽ đề cập đến mối quan hệ của Chân Ngã với phàm ngã tam phân, và sức mạnh ngày càng tăng của mối quan hệ đó thông qua tham thiền. [23] Sự gia tăng này trùng khớp với ba yếu tố nêu trên. Chúng ta hãy xem xét chúng theo thứ tự.

[24] The Point in Evolution.—=

[25] The life of the evolving personality might be divided into five divisions. Ours is, after all, a fivefold evolution,[26] and the life of the man (as a human being and prior to taking the fifth Initiation) may be considered as a series of five gradual steps, each step being gauged by the condition of the indwelling Flame of Spirit. [27] From the standpoint of our occult planetary Hierarchy, as before I have told you, we are measured by our light.

[28] The first division of progress might be measured from the moment when animal-man became a thinking entity, [Page 24] a human being, to that of the conscious functioning of the emotional body or to the point where the emotions are very largely paramount. [29] It corresponds to the period covered by the Lemurian and early Atlantean days. [30] During this period, the man is polarised in his physical body and is learning to be controlled by his desire body, the body of feeling or of emotion. [31] He has no aspirations save such as pander to the pleasures of the body; he lives for his physical nature, and has no thought for aught that may be higher. This period parallels that of the child from one to seven years. [32] At this time the watching Teachers of the race see the indwelling Flame as a tiny pin-point, and the permanent atom of the physical plane holds the polarisation. [33] No attention is called for from the Teachers, for the instinctive force inherent in the Higher Self does the work, and the driving force of evolution carries all on to perfection.

[24] Điểm tiến hóa

[25] Đời sống của phàm ngã đang tiến hóa có thể được chia thành năm phân đoạn. Suy cho cùng, sự tiến hóa của chúng ta là sự tiến hóa ngũ phân, [26] và đời sống của con người (với tư cách là một con người và trước khi thụ nhận lần Điểm đạo thứ năm) có thể được coi là một chuỗi gồm năm bước dần dần, mỗi bước được đo lường theo tình trạng của Ngọn lửa Tinh thần trú ngụ bên trong. [27] Như trước đây Tôi đã nói với bạn, từ quan điểm của Thánh Đoàn hành tinh huyền bí của chúng ta, chúng ta được đo lường bằng ánh sáng của mình.

[28] Phân đoạn tiến bộ đầu tiên có thể được đo lường từ thời điểm khi người-thú trở thành một thực thể tư duy, [Page 24] một con người, cho đến giai đoạn hoạt động có ý thức của thể cảm dục, hoặc đến giai đoạn mà các cảm xúc chi phối phần lớn. [29] Nó tương ứng với giai đoạn bao gồm thời kỳ Lemuria và đầu Atlantis. [30] Trong giai đoạn này, con người phân cực trong thể xác của mình và đang học cách chịu sự kiểm soát của thể dục vọng của mình, thể cảm dục, tức thể của cảm giác hay xúc cảm. [31] Y không có khát vọng nào ngoại trừ những gì nuông chiều các khoái lạc của cơ thể; y sống cho bản chất hồng trần của mình, và không có ý nghĩ nào cho bất cứ điều gì có thể cao hơn. Giai đoạn này song hành với giai đoạn của đứa trẻ từ một đến bảy tuổi. [32] Vào lúc này, các Huấn sư đang quan sát nhân loại thấy Ngọn lửa trú ngụ bên trong như một điểm nhỏ như đầu kim, và sự phân cực là ở nguyên tử trường tồn của cõi hồng trần. [33] Không cần sự chú ý nào từ các Huấn sư, vì lực bản năng vốn có trong Chân Ngã thực hiện công việc, và lực thúc đẩy của tiến hóa mang tất cả tiến tới sự hoàn thiện.

[34] The second period covers a point in development when the polarisation [35] is largely in the emotional body and when lower mind desire is being developed. [36] Later Atlantean days hold the analogy hid. [37] The desires are not so purely physical, [38] for mind is beginning to permeate, much as yeast causes a movement and a rising in a mass of dough. [39] The man is conscious of vague pleasures not associated with his physical body; he is capable of a deep love for teachers and guides wiser than himself, of a wild unreasoning devotion for his environing associates, [40] and of an equally wild and unreasoning hatred, for the equilibrium that mind achieves, [41] and the balance that is the result of mental action, is wanting in his make-up. He suffers from extremes.

[34] Thời kỳ thứ hai bao trùm một điểm trong sự phát triển khi sự phân cực [35] chủ yếu nằm trong thể cảm dục và khi dục vọng của hạ trí đang được phát triển [36]. Những ngày Atlantis về sau ẩn chứa sự tương đồng ấy. [37] Các dục vọng không còn thuần túy hồng trần, [38] vì trí tuệ đang bắt đầu thấm nhuần, giống như men làm cho khối bột nhào chuyển động và nổi lên. [39] Con người nhận thức được những khoái lạc mơ hồ không liên quan đến thể xác mình; y có khả năng có một tình thương sâu sắc đối với các huấn sư và những người dẫn dắt khôn ngoan hơn mình, có một sự sùng mộ hoang dại không lý trí đối với các cộng sự xung quanh y, [40] và có một sự thù hận hoang dại và không lý trí giống như vậy, [41]vì sự thăng bằng mà trí tuệ đạt được, và sự cân bằng vốn là kết quả của hành động trí tuệ, còn thiếu trong cấu tạo của y. Y đau khổ vì những thái cực.

[42] The polarisation [43] lies now in the emotional permanent atom [44] but, (when this point of development is reached) a light plays between the two atoms that have [Page 25] known polarisation—the emotional and the physical. [45] What I am seeking to bring out at this stage is that the mental unit has not known the force of polarisation, [46] the emotional is holding it, [47] and the result is an integral difference within the periphery of the atom itself. [48] The electronic combinations that compose the atom [49] which has suffered polarisation are grouped in a different geometrical form to those which have not yet experienced the process. [50] It is the effect of the life of the Ego, playing on the matter of the atom and causing various approximations and differentiations unseen in a non-polarised atom. The matter is abstruse and complex.

[42] Sự phân cực [43] hiện nay nằm trong nguyên tử trường tồn cảm dục, [44] nhưng (khi điểm phát triển này được đạt tới) một luồng ánh sáng vận hành giữa hai nguyên tử đã [Page 25] từng mang sự phân cực — nguyên tử cảm dục và nguyên tử hồng trần. [45] Điều Tôi đang tìm cách làm rõ ở giai đoạn này là: đơn vị hạ trí chưa từng chịu tác động của mãnh lực phân cực; [46] thể cảm dục đang nắm giữ sự phân cực ấy, [47] và kết quả là xuất hiện một sự khác biệt nội tại bên trong chính chu vi của nguyên tử. [48] Các tổ hợp điện tử cấu thành nguyên tử [49] đã trải qua sự phân cực được sắp xếp theo một hình thức hình học khác với những nguyên tử chưa từng kinh nghiệm tiến trình này. [50] Đó là tác động của sự sống của Chân ngã, đang vận hành trên chất liệu của nguyên tử và gây ra những sự xích lại gần nhau và những sự biến phân khác nhau mà không thể thấy được trong một nguyên tử chưa bị

phân cực. Vấn đề này mang tính trừu tượng và phức tạp.

[51] This period is an analogous one to that in the life of a child from seven to fourteen years, or that period when adolescence is traversed and the child is maturing. [52] This maturity is the product of emotional and physical polarisation in alignment. Alignment is now easily achieved between the physical and emotional bodies. [53] The problem is to bring both under alignment with the mental and later with the egoic bodies.

[51] Giai đoạn này tương ứng với giai đoạn trong cuộc đời của một đứa trẻ từ bảy đến mười bốn tuổi, hoặc giai đoạn khi trải qua tuổi dậy thì và đứa trẻ đang trưởng thành. [52] Sự trưởng thành này là sản phẩm của sự phân cực cảm dục và hồng trần trong sự chỉnh hợp. Sự chỉnh hợp hiện nay dễ dàng đạt được giữa thể xác và thể cảm dục. [53] Vấn đề là đưa cả hai vào sự chỉnh hợp với thể trí và sau đó là với các thể chân ngã.

[54] To the watching Guides of the race, the indwelling Flame or Light can be seen slightly more enlarged, but still so small as to be inappreciable. [55] But, if I can in any way make clear without misleading by the use of words—[56] whereas in the first period the physical atom could be seen illuminated, [57] now in the second period the emotional atom is similarly lit up, [58] a signal to the Teachers that the work progresses. [59] All this covers a vast period of time, for progress at this period is inexpressibly slow. [60] My allusion to the Atlantean and Lemurian races was but to trace analogy in object, and not analogy in time.

[54] Đối với các Đấng Hướng dẫn đang quan sát nhân loại, Ngọn lửa hoặc Ánh sáng nội tại có thể được thấy mở rộng hơn một chút, nhưng vẫn còn quá nhỏ đến mức không đáng kể. [55] Tuy nhiên, nếu Tôi có thể làm rõ theo bất kỳ cách nào mà không gây hiểu lầm bằng việc sử dụng ngôn từ—[56] trong khi ở giai đoạn đầu nguyên tử hồng trần có thể được thấy là đã phát sáng, [57] thì nay ở giai đoạn thứ hai, nguyên tử cảm dục cũng được thắp sáng tương tự, [58] một tín hiệu cho các Huấn sư rằng công việc đang tiến triển. [59] Tất cả điều này bao trùm một khoảng thời gian bao la, vì sự tiến bộ ở giai đoạn này chậm chạp không thể tả. [60] Việc Tôi ám chỉ đến các giống dân Atlantis và Lemuria chỉ là để truy tìm sự tương đồng về mục tiêu, chứ không phải sự tương đồng về thời gian.

[61] Now, on entering the third period, comes the most vital point in the development of the man, that in which [Page 26] mind is developing [62] and the polarising life shifts to the mental unit. [63] Speaking in terms of the solar system and viewing humanity as a unit, [64] all of whose permanent atoms form the molecules in a corresponding cosmic atom, [65] the

[61] Giờ đây, khi bước vào giai đoạn thứ ba, sẽ đến điểm quan trọng nhất trong sự phát triển của con người, đó là khi [Page 26] thể trí đang phát triển [62] và sự sống phân cực chuyển dịch sang đơn vị hạ trí. [63] Nói theo thuật ngữ của hệ mặt trời và nhìn nhân loại như một đơn vị, [64] trong đó tất cả các nguyên tử trường tồn của nhân loại hợp thành các phân tử trong một nguyên tử vũ

work has progressed from physical to emotional polarisation and remains there. [66] Not till the seventh cycle of the greater cycle, [67] not till the calling of the system into obscuration and out of manifestation will the cosmic mental atom in the body of the Logos achieve polarisation. [68] Here and there individuals are, as units, accomplishing the work and demonstrating therefore the hope for all.

trụ tương ứng, [65] thì công việc đã tiến triển từ sự phân cực thể xác sang sự phân cực cảm dục và hiện vẫn dừng lại ở đó. [66] Chỉ đến chu kỳ thứ bảy của đại chu kỳ, [67] chỉ đến khi hệ thống được gọi đi vào giai đoạn mờ khuất và rút ra khỏi sự biểu lộ, thì nguyên tử trí tuệ vũ trụ trong thân thể của Thượng đế mới đạt được sự phân cực. [68] Tuy vậy, rải rác đây đó, có những cá nhân, với tư cách là các đơn vị, đang hoàn thành công việc này và do đó minh chứng niềm hy vọng cho tất cả.

[69] This period corresponds to that between the ages fourteen and twenty-eight. The period here is longer for there is much to be done. [70] Two atoms have felt polarisation, [71] and one is receiving the shifting. [72] It is the middle point. [73] At this time the light plays between the three atoms (outlining the personality triangle). But the focal point is gradually shifting more and more into the mental unit, and the egoic body is becoming gradually more rounded out, and assuming its proportions.

[69] Thời kỳ này tương ứng với giai đoạn từ mười bốn đến hai mươi tám tuổi. Thời kỳ này kéo dài hơn, vì còn rất nhiều việc phải được thực hiện. [70] Hai nguyên tử đã cảm nhận được sự phân cực, [71] và một nguyên tử đang tiếp nhận sự chuyển dịch. [72] Đây là điểm ở giữa. [73] Vào thời điểm này, ánh sáng vận hành giữa ba nguyên tử (phác họa nên tam giác phàm ngã). Tuy nhiên, tiêu điểm đang dần chuyển ngày càng nhiều vào đơn vị hạ trí, và thể chân ngã cũng đang từng bước trở nên tròn đầy hơn, đồng thời cân đối.

[74] The man has control of the physical body and each life he builds a better; [75] he has a desire body of more refined requirements [76] (note the occult significance of that word); [77] he realizes the joys of intellect and strives ever for a mental body of greater adequacy; [78] his desires turn upward instead of downward, [79] and become transmuted into aspiration, [80] —at first aspiration towards the things of mind, [81] and later towards that which is more abstract and synthetic. [82] The indwelling egoic Flame or Light now radiates from an inner centre [83] to the periphery, lighting the causal body and giving indication of burning. [84] To the on-looking Hierarchy it is apparent that the

[74] Con người đã kiểm soát được thể xác và mỗi kiếp sống y lại xây dựng một thể tốt hơn; [75] y có một thể dục vọng với những yêu cầu tinh tế hơn [76] (lưu ý thâm nghĩa huyền môn của từ đó); [77] y nhận ra những niềm vui của trí tuệ và luôn nỗ lực cho một thể trí đầy đủ hơn; [78] những dục vọng của y hướng thượng thay vì hướng hạ, [79] và được chuyển hóa thành khát vọng, [80] —lúc đầu là khát vọng hướng tới những điều của trí tuệ, [81] và sau đó hướng tới những gì trừu tượng và tổng hợp hơn. [82] Ngọn lửa hoặc Ánh sáng chân ngã nội tại giờ đây tỏa rạng từ một trung tâm bên trong [83] ra chu vi, thắp sáng thể nguyên nhân và cho thấy dấu hiệu của sự bùng cháy. [84] Đối với Thánh đoàn đang quan sát, rõ ràng là lửa

divine fire [85] is permeating and warming and radiating throughout [Page 27] the causal body, and that the Ego is becoming ever more conscious on his own plane, and ever more interested—via the permanent atoms,[86] —in the life of the Personality. [87] The physical brain of the Personality is not yet aware of the difference between inherent mental capacity and the directed impress of the indwelling Ego, but the time is becoming ripe for a change of some kind, and evolution is moving with rapidity. [88] The fourth period approaches. [89] I would here sound a warning. All this proceeds not in ordered sections, if so I may term it. [90] It proceeds as proceeds the greater system, with constant overlapping, and with parallelism, due to the inherent ray of the spirit or Monad, [91] to cyclic changes, to diversity of forces playing astrologically and oft from unknown cosmic centres upon the palpitating life within the atoms. You can later trace the correspondence between the rounds and races.

thiêng [85] đang thấm nhuần, sưởi ấm và tỏa rạng khắp [Page 27] thể nguyên nhân, và Chân ngã đang ngày càng trở nên hữu thức hơn trên cõi giới của chính nó, và ngày càng quan tâm hơn [86]—thông qua các nguyên tử trường tồn—đến đời sống của Phàm ngã. [87] Bộ não hồng trần của Phàm ngã vẫn chưa nhận thức được sự khác biệt giữa năng lực trí tuệ vốn có và ấn tượng được dẫn dắt của Chân ngã nội tại, nhưng thời gian đang chín muồi cho một sự thay đổi nào đó, và sự tiến hóa đang chuyển động nhanh chóng. [88] Giai đoạn thứ tư đang đến gần. [89] Ở đây Tôi muốn đưa ra một lời cảnh báo. Tất cả điều này không diễn ra theo các phần có thứ tự, nếu Tôi có thể gọi như vậy. [90] Nó diễn ra như đại hệ thống diễn ra, với sự chồng lấp liên tục và với sự song hành, do cung vốn có của tinh thần hoặc Chân thần, [91] do những thay đổi theo chu kỳ, do sự đa dạng của các mãnh lực tác động theo chiêm tinh và thường là từ các trung tâm vũ trụ chưa biết đến tác động lên sự sống đang rung động bên trong các nguyên tử. Sau này bạn có thể truy tìm sự tương ứng giữa các cuộc tuần hoàn và các giống dân.

[92] The fourth period is that within which co-ordination of the Personality is completed, [93] and that wherein the man comes to himself (as did the prodigal in the far country) and says: "I will arise and go to my Father." This is the result of the first meditation. [94] The three permanent atoms [95] are functioning and the man is an active, feeling, thinking entity. [96] He reaches the consummation of the personality life and he begins to shift consciously (the whole point, brother of old) his polarization from the personality life to the egoic. [97] He stands upon the Path of Discipleship or Probation, or is close to it. He commences the work of transmutation; [98] he laboriously, painfully and carefully, forces his consciousness higher and to

[92] Giai đoạn thứ tư là giai đoạn mà sự phối hợp của Phàm ngã được hoàn tất, [93] và là giai đoạn mà con người trở về với chính mình (như đứa con hoang đàng ở phương xa đã trở về) và nói: "Tôi sẽ đứng dậy và đi về với Cha Tôi." Đây là kết quả của sự tham thiền đầu tiên. [94] Ba nguyên tử trường tồn [95] đang hoạt động và con người là một thực thể hoạt động, cảm nhận và tư duy. [96] Y đạt đến sự viên mãn của đời sống phàm ngã và y bắt đầu chuyển dịch một cách hữu thức (toàn bộ vấn đề là ở đây, huynh đệ của ngày xưa) sự phân cực của mình từ đời sống phàm ngã sang chân ngã. [97] Y đứng trên Con Đường Đệ Tử hoặc Dự Bị, hoặc đang ở gần đó. Y bắt đầu công việc chuyển hóa; [98] y nỗ lực một cách gian khổ, đau đớn và cẩn thận, buộc tâm thức mình lên cao hơn và mở

expand at will; [99] at any cost he determines to dominate [100] and function in full liberation on the three lower planes; [101] he realises that the Ego must have perfect expression,—physical, emotional and mental,— [102] and he makes, therefore, at infinite cost, the necessary channel. He attracts the attention of the Teachers. [Page 28] [103] In what way does he do this? The causal body begins to radiate the indwelling Light. [104] It has been constructed to a point where it is fine enough to act as a transparency and, [105] where the contact of the Ego is made with the Triad, (a correspondence to the top of the head in the human body) [106] a point of Flame appears.... [107] The light is no longer under the bushel, [108] but suddenly flames forth, and catches the eager eye of the Master.

rộng theo ý muốn; [99] bằng mọi giá y quyết tâm chế ngự [100] và hoạt động trong sự giải thoát hoàn toàn trên ba cõi thấp; [101] y nhận ra rằng Chân ngã phải có sự biểu hiện hoàn hảo,—hồng trần, cảm dục và trí tuệ,— [102] và do đó, y tạo ra kênh dẫn cần thiết với cái giá vô hạn. Y thu hút sự chú ý của các Huấn sư. [Page 28] [103] Y làm điều này bằng cách nào? Thể nguyên nhân bắt đầu tỏa rạng Ánh sáng nội tại. [104] Nó đã được xây dựng đến mức đủ tinh tế để đóng vai trò như một vật trong suốt và, [105] nơi mà sự tiếp xúc của Chân ngã được thực hiện với Tam Nguyên Tinh Thần, (tương ứng với đỉnh đầu trong cơ thể người) [106] một điểm Lửa xuất hiện.... [107] Ánh sáng không còn bị che giấu nữa, [108] mà bỗng nhiên bùng cháy rực rỡ, và thu hút ánh nhìn đầy mong đợi của Chân sư.

[109] This marks the period between twenty-eight and thirty-five in the life of the adult. [110] It is the period wherein a man finds himself, discovers what his line of activity may be, what he can accomplish, and from the worldly standpoint, comes into his own.

[109] Điều này đánh dấu giai đoạn từ hai mươi tám đến ba mươi lăm tuổi trong cuộc đời của người trưởng thành. [110] Đó là giai đoạn mà một người tìm thấy chính mình, khám phá ra đường hướng hoạt động của mình là gì, y có thể hoàn thành điều gì, và từ quan điểm thế gian, y đạt được vị thế của mình.

[111] During the fifth period the Flame gradually breaks through [112] the periphery of the causal body, and the “path of the just shineth ever more and more unto the perfect day.” [113] It is in the fourth period that meditation commences,— [114] the mystic meditation that leads, in the fifth period, to that occult meditation that brings about results, being under the law and hence following the line of the ray. It is by meditation that the man—as a Personality—feels out the vibration of the Ego, and seeks to reach up to the Ego and bring the egoic consciousness ever more and more down, so as to include consciously the physical plane.

[111] Trong giai đoạn thứ năm, Ngọn lửa dần dần phá vỡ [112] chu vi của thể nguyên nhân, và “con đường của người công chính ngày càng sáng rực cho đến ngày hoàn hảo.” [113] Chính trong giai đoạn thứ tư mà sự tham thiền bắt đầu, [114] —sự tham thiền thần bí dẫn dắt, trong giai đoạn thứ năm, đến sự tham thiền huyền môn mang lại kết quả, vì nằm dưới định luật và do đó đi theo đường hướng của cung. Chính nhờ tham thiền mà con người—với tư cách là một Phàm ngã—cảm nhận được rung động của Chân ngã, và tìm cách vươn lên tới Chân ngã và đưa tâm thức chân ngã ngày càng xuống thấp hơn, để bao gồm một cách có tâm thức

[115] It is by meditation or by retreating within that the man learns the significance of Fire, and applies that fire to all the bodies, [116] till naught is left save the fire itself. [117] It is by meditation, or the reaching from the concrete to the abstract, that the causal consciousness is entered, and man—during this final period—becomes the Higher self and not the Personality.

[115] Chính nhờ tham thiền hoặc bằng cách rút lui vào bên trong mà con người học được thâm nghĩa của Lửa, và áp dụng ngọn lửa đó cho tất cả các thể của phàm ngã, [116] cho đến khi không còn gì sót lại ngoại trừ chính ngọn lửa. [117] Chính nhờ tham thiền, hoặc việc vươn từ cái cụ thể đến cái trừu tượng, mà tâm thức nguyên nhân được thâm nhập, và con người—trong giai đoạn cuối cùng này—trở thành Bản Ngã Cao Siêu chứ không phải Phàm ngã.

[118] The polarisation shifts during the fifth period (the period of the Path of Initiation) entirely from the Personality to the Ego, until, at the close of that period, liberation is complete, and the man is set free. [119] Even the [Page 29] causal body is known as a limitation and the emancipation is completed. [120] The polarisation then shifts higher into the Triad— [121] the shifting beginning at the third Initiation. [122] The physical permanent atom goes and the polarisation becomes higher mental; the emotional permanent atom goes and the polarisation becomes intuitional; the mental unit goes and the polarisation becomes spiritual. [123] The man then becomes a Master of the Wisdom and is of the symbolic age of forty-two, the point of perfected maturity in the solar system.

[118] Sự phân cực chuyển dịch trong giai đoạn thứ năm (giai đoạn của Con Đường Điểm Đạo) hoàn toàn từ Phàm ngã sang Chân ngã, cho đến khi, vào cuối giai đoạn đó, sự giải thoát được hoàn tất, và con người được tự do. [119] Ngay cả [Page 29] thể nguyên nhân cũng được biết đến như một sự giới hạn và sự giải thoát được hoàn tất. [120] Sự phân cực sau đó chuyển dịch cao hơn vào Tam Nguyên Tinh Thần—[121] sự chuyển dịch bắt đầu tại lần Điểm đạo thứ ba. [122] Nguyên tử trường tồn hồng trần mất đi và sự phân cực trở thành thượng trí; nguyên tử trường tồn cảm dục mất đi và sự phân cực trở thành trực giác; đơn vị hạ trí mất đi và sự phân cực trở thành tinh thần. [123] Con người sau đó trở thành một Chân sư Minh triết và ở độ tuổi biểu tượng là bốn mươi hai, điểm trưởng thành hoàn hảo trong hệ mặt trời.

[124] A still later period comes, corresponding to the ages forty-two to forty-nine, wherein the sixth and seventh Initiations may be taken, but this period concerns not the readers of these letters....

[124] Một giai đoạn thậm chí muộn hơn sẽ đến, tương ứng với độ tuổi bốn mươi hai đến bốn mươi chín, trong đó lần Điểm đạo thứ sáu và thứ bảy có thể được tiếp nhận, nhưng giai đoạn này không liên quan đến những người đọc những bức thư này....

Commentary

[1] The Karmic Condition Of The Threefold Man

Good morning everyone. We are continuing *Letters On Occult Meditation Video Commentary,* and I hope I'm correct, it's program eight. And today is the 23rd of July 2020. We've looked at the issues involved in assigning meditation.

So far, we've considered the ray of the Ego and the ray of the personality, looks like now, the *Karmic Condition Of The Threefold Man* is coming up and that is what we must consider.

[2] Today the karmic condition of the threefold man and his place in evolution comes up for consideration under our discussion of "Methods of Meditation." It is our third point and of real moment in deciding wisely upon a method suitable for the individual. We have up till now considered first the importance of meditation; then we touched briefly upon the part the egoic ray plays in deciding upon that method, incidentally bringing out a point not much emphasized hitherto that the real goal of meditation is the gradual fracturing, breaking and shattering of the egoic body.

So, an occult goal not much considered, and since that point itself is arcane, how would it be considered? Meditation is becoming popular now, but the discussion of why meditate doesn't really go that far.

[1] Điều kiện nghiệp quả của con người tam phân

Chào buổi sáng mọi người. Chúng ta đang tiếp tục *Video Bình Luận về Thư Về Tham thiền Huyền môn,* và tôi hy vọng mình nói đúng: đây là chương trình thứ tám, và hôm nay là ngày 23 tháng 7 năm 2020. Chúng ta đã xem xét các vấn đề liên quan đến việc chỉ định tham thiền.

Cho đến nay, chúng ta đã xét đến cung của chân ngã và cung của phàm ngã; và bây giờ, *Điều Kiện Nghiệp Quả Của Con Người Tam Phân* sắp được nêu ra, và đó là điều chúng ta phải xem xét.

[2] Hôm nay, trong cuộc thảo luận của chúng ta về "Các Phương pháp Tham thiền", chúng ta xem xét tình trạng nghiệp quả của con người tam phân và vị trí của y trong sự tiến hóa. Đó là điểm thứ ba của chúng ta và có tầm quan trọng thực sự trong việc quyết định một cách khôn ngoan phương pháp phù hợp cho cá nhân. Cho đến nay, chúng ta đã xem xét trước hết tầm quan trọng của tham thiền; sau đó chúng ta đã bàn sơ qua phần mà cung chân ngã đóng góp trong việc quyết định phương pháp đó, đồng thời đưa ra một điểm chưa được nhấn mạnh nhiều cho đến nay rằng mục tiêu thực sự của tham thiền là sự rạn nứt, phá vỡ và đập tan dần thể chân ngã.

Vì vậy, một mục tiêu huyền bí ít được cân nhắc; và vì chính điểm ấy là bí nhiệm, thì làm sao nó được cân nhắc? Hiện nay, tham thiền đang trở nên phổ biến, nhưng sự bàn luận về vì sao cần tham thiền thật ra không đi xa đến thế.

[3] Each ray necessitated, we saw, a different process

In that the fracturing, the driving into the Ego, and the inclusion and the accumulation, and use of harmony and rhythm and color, color and sound and rhythm. And the laser like method of the fifth ray, the burning method of the sixth that we dealt with that and the mantric method, the building of a form within the form, the building of the temple, the Shekinah method for the seventh ray. DK is conducting a review. It's always a wise thing to do.

[3] Chúng ta đã thấy, mỗi cung đòi hỏi một quá trình khác nhau.

Trong đó có sự rạn nứt của thể chân ngã, *sự thúc đẩy* đi vào chân ngã, *sự bao gồm* cùng sự *tích luỹ*, và việc *sử dụng hoà điệu* và nhịp điệu và màu sắc—màu sắc và âm thanh và nhịp điệu. Các phương pháp phá huỷ thể nhân quả khác nhau: phương pháp giống như tia laser của cung năm, phương pháp thiêu đốt của cung sáu mà chúng ta đã bàn đến, phương pháp mantram, việc xây dựng một hình tướng bên trong hình tướng, việc xây dựng ngôi đền, phương pháp Shekinah cho cung bảy. Chân sư DK đang tiến hành một cuộc ôn tập, và đó luôn là điều khôn ngoan khi làm vậy.

[4] Then we took up the function of the personality ray in combination with the egoic ray, and saw how in wise consideration of the two factors a method could wisely be apportioned.

So this is the review. Let's see if there's any more of it. Review

[4] Sau đó chúng ta đã bàn về chức năng của cung phàm ngã trong sự kết hợp với cung chân ngã, và thấy cách thức mà trong sự xem xét khôn ngoan hai yếu tố đó, một phương pháp có thể được phân bổ một cách khôn ngoan.

Đây là phần ôn tập. Hãy xem còn gì nữa không.

[5] Now we take up more specifically the factor of time.

It's a Saturnian factor and Karma is a Saturnian factor.

[5] Bây giờ chúng ta bàn cụ thể hơn về yếu tố thời gian.

Đó là một yếu tố mang tính Sao Thổ, và nghiệp quả là một yếu tố Sao Thổ.

[6] Karma and time are more synonymous terms than is oft realized.

The differences between people have to do with when they individualised—How much experience has elapsed, how much time that is has elapsed since they individualize, and

[6] Nghiệp quả và thời gian là những thuật ngữ đồng nghĩa hơn là thường được nhận ra.

Sự khác biệt giữa các con người có liên quan đến việc họ đã biệt ngã hoá khi nào—đã trải qua bao nhiêu kinh nghiệm, đã trải qua bao nhiêu thời gian kể từ khi họ biệt ngã hoá, và

where did they individualize? Was it in the previous solar system? Was it on the Moon chain? Was it in middle Lemuria? Was it in early Atlantis? Or did they individualize in some other planetary scheme all together and then were transferred to the earth scheme and to our globe, our chain and globe for certain acquisitions that they had not required in their original scheme, chain and globe of individualization.

họ đã biệt ngã hoá ở đâu? Có phải trong hệ mặt trời trước không? Có phải trên Dãy Mặt Trăng không? Có phải vào giữa thời kỳ Lemuria không? Có phải vào đầu thời kỳ Atlantis không? Hay họ đã biệt ngã hoá trong một hệ hành tinh hoàn toàn khác, rồi sau đó được chuyển sang hệ Địa Cầu, đến bầu hành tinh của chúng ta—dãy và bầu hành tinh của chúng ta—để đạt được một số thành tựu mà họ không hoạch đắc được trong hệ, dãy và bầu hành tinh nguyên thủy nơi họ biệt ngã hoá.

[7] Occult meditation and the definite commencement of the work of liberating the individual from the periphery of the causal body can only be begun when a certain point in evolution has been attained,

[7] Tham thiền huyền môn và sự bắt đầu dứt khoát của công việc giải phóng cá nhân khỏi chu vi của thể nguyên nhân chỉ có thể được bắt đầu khi đã đạt đến một điểm tiến hóa nhất định,

I mean, when a certain amount of time has elapsed, and the karma gathered in that time has been experienced or paid. So it's not simply for beginners on the path of discipleship and initiation. It's going to be real occult meditation, let's say, using the occult mind, under Uranus.

Đó là, khi một lượng thời gian nhất định đã trôi qua, và nghiệp quả tích tụ trong thời gian ấy đã được trải nghiệm hoặc đã được trả. Vì vậy, điều này không đơn giản dành cho những người mới bắt đầu trên Con Đường Đệ Tử và Con Đường Điểm Đạo. Đó sẽ là tham thiền huyền môn thực sự, và chúng ta có thể nói, dùng trí tuệ huyền bí, dưới Sao Thiên Vương.

[8] and when (through its content) the causal body is of a certain specific gravity,

[8] và khi (thông qua nội dung của nó) thể nguyên nhân có một *tỷ trọng* nhất định,

There's a technical term from physics.

Đây là một thuật ngữ kỹ thuật của vật lý học.

[9] and when the circumference of that body measures up to certain requirements.

[9] và khi chu vi của thể đó đạt đến những yêu cầu nhất định.

So these are the standards which cannot really be violated if one is to engage in true, occult meditation. *Karma and time are more synonymous terms than is oft realized.* We can't really get into the new schools of

Đây là những tiêu chuẩn mà thật ra không thể vi phạm nếu người ta muốn dấn thân vào tham thiền huyền bí chân chính. *Nghiệp quả và thời gian là những thuật ngữ đồng nghĩa với nhau nhiều hơn người ta thường*

meditation if there are other obligations which would prevent the expenditure of the necessary time on the curricula of the new schools. Some of it has to do with experience, and some of it has to do with unfinished business leftover from the past. But there is a definite work being liberated from the Temple of Solomon, the egoic Lotus, the causal body, eventually there's going to be a focus within the temple of Ezekiel as a Monad, and there will have to be liberation from that also. *When the time is right,* and who's to determine that? We have a timekeeper in our Solar Angel, the Angel of the Presence, who knows far more than we the extension of monadic awareness can with all of our limitations know at this point.

nhận ra. Chúng ta *không thể* thật sự bước vào các trường phái tham thiền mới nếu còn có những bổn phận khác ngăn cản việc dành ra thời gian cần thiết cho chương trình học của các Trường Nội môn mới. Một phần liên quan đến kinh nghiệm, và một phần liên quan đến những việc chưa hoàn tất, còn sót lại từ quá khứ. Nhưng có một công việc xác định là giải thoát khỏi Thánh Điện Solomon, Hoa Sen Chân Ngã, thể nguyên nhân; rốt cuộc sẽ có một sự tập trung bên trong Thánh điện Ezekiel như một chân thần, và rồi cũng sẽ phải được giải thoát khỏi điều đó, *khi thời gian chín muồi,* và ai sẽ quyết định điều ấy? Chúng ta có một người giữ thời gian là Thái dương Thiên Thần của mình, Thiên Thần của Hiện Diện, Đấng biết nhiều hơn rất xa so với chúng ta—là sự mở rộng của nhận thức chân thần—có thể biết ở điểm này, với mọi giới hạn của chúng ta.

[10] The whole process is one of law and not, as is so oft considered, one purely of aspiration and lofty desire

[10] Toàn bộ quá trình là một quá trình của định luật chứ không phải, như thường được xem xét, là một quá trình thuần túy của khát vọng và mong muốn cao cả.

When we have that kama-manasic attitude and when in desire mind, desire is the major factor, we think that maybe aspiration, lofty desire, intensity of longing can accomplish what needs to be accomplished, they are very helpful, but until the law has been fulfilled, the door does not open.

Khi chúng ta có thái độ trí-cảm ấy, và khi trong thể trí-dục vọng—dục vọng là yếu tố chủ đạo— chúng ta nghĩ rằng có lẽ khát vọng, ham muốn cao cả, cường độ khao khát có thể hoàn thành điều cần hoàn thành; chúng rất hữu ích, nhưng cho đến khi định luật được hoàn tất, cánh cửa không mở ra.

[11] Consider wisely this sentence I have just written upon the karmic condition of the threefold man and his place on the ladder of evolution. What have I specified? Three factors for your consideration:

[11] Hãy xem xét một cách khôn ngoan câu Tôi vừa viết về tình trạng nghiệp quả của con người tam phân và vị trí của y trên nấc thang tiến hóa. Tôi đã chỉ rõ điều gì? Đó là ba yếu tố để bạn xem xét: [Page 23]

And this question of law, of course, this is a very important point. Our interpretations are so often little bit childish, and we think that we can simply come up with the right

Dĩ nhiên, vấn đề định luật là một điểm rất quan trọng. Những diễn giải của chúng ta thường khá ấu trĩ, và chúng ta nghĩ rằng mình có thể đơn giản đưa ra sự thấu hiểu

understanding without anchoring ourselves in what has been definitively taught. I think that's a mistake. Of course, independence of thought, self reliance, these are necessities, but we have to understand the foundational principles if the Masters have given them. We have to understand them in the way that they have been given and not simply begin to think ourselves ignoring those anchors, in fact.

đúng mà không neo mình vào điều đã được dạy một cách xác định. Tôi nghĩ đó là một sai lầm. Dĩ nhiên, độc lập tư tưởng, tự lực là những điều cần thiết, nhưng chúng ta phải hiểu các nguyên lý nền tảng nếu các Chân sư đã ban ra chúng. Chúng ta phải hiểu chúng theo cách chúng đã được ban ra, chứ không phải đơn giản bắt đầu tự suy nghĩ mà phớt lờ những điểm neo đậu ấy.

So what are the three factors that will help the threefold man determine his place on the ladder of evolution? To some extent, it has to be done, otherwise, as I say, we're barking up the wrong tree. **We might think we're doing everything necessary to take the fourth initiation when we haven't even taken the second,** and that's not a fanciful example, because there was at least one individual for whom that was the case. And I have friends and associates for whom at one point in their life, that seemed to be the case. They lacked co-measurement.

Vì vậy, ba yếu tố nào sẽ giúp con người tam phân xác định vị trí của y trên nấc thang tiến hoá? Ở một mức độ nào đó, điều này phải được thực hiện; nếu không, như tôi nói, chúng ta đang nhắm sai mục tiêu. **Chúng ta có thể nghĩ rằng mình đang làm mọi điều cần thiết để nhận lần điểm đạo thứ tư trong khi chúng ta thậm chí còn chưa nhận lần điểm đạo thứ hai,** và đó không phải là một ví dụ tưởng tượng, bởi vì đã có ít nhất một cá nhân mà điều ấy xảy ta đúng như vậy. Tôi cũng có bạn bè và cộng sự mà vào một thời điểm trong đời họ, điều ấy dường như đúng như vậy. Họ thiếu ý thức về tỉ lệ.

So what are these three factors that have to be considered?

Vậy ba yếu tố phải được cân nhắc là gì?

[12] a—The point in evolution.

[12] a—Điểm tiến hóa.

[12b] b—The specific gravity of the causal body.

[12b] b—Tỷ trọng của thể nguyên nhân.

It's, we might say, its substantiality, its weight,

Chúng ta có thể nói, đó là tính chất liệu của nó, trọng lượng của nó,

[12c] c—The size and circumference of the causal body.

[12c] c—Kích thước và chu vi của thể nguyên nhân.

It seems that these things have to be have to conform to certain standards before it will become possible to elevate one's position on

Dường như những điều này phải phù hợp với những tiêu chuẩn nhất định trước khi việc nâng cao vị trí của một người trên nấc

the ladder of evolution. It's kind of a two edged sword, this determining of the point in evolution, *so much prideful glamour or sense of inferiority often accompanies,* yet when it should simply be a factual recognition. We've been through countless universes and always emerged. So, we should just *accept the facts* and not pretend one way or another, not inflate, not deflate, but with Libran like co-measurement, assess exactly what is the case as much as maybe possible for us. And then some factors out of occult physics, we might say,

thang tiến hoá trở nên khả dĩ. Việc xác định điểm tiến hoá này giống như một lưỡi gươm hai cạnh: *rất nhiều ảo cảm kiêu ngạo hoặc cảm giác tự ti thường đi kèm,* trong khi lẽ ra nó chỉ nên là một sự thừa nhận mang tính sự thật. Chúng ta đã đi qua vô số vũ trụ và luôn luôn vượt qua. Vì vậy, chúng ta chỉ nên *chấp nhận các sự kiện* và không giả vờ theo cách này hay cách khác—không phóng đại, cũng không hạ thấp—mà với sự đánh giá cân bằng kiểu Thiên Bình, đánh giá chính xác điều gì là phù hợp nhất đối với chúng ta. Và rồi, đến một số yếu tố thuộc vật lý huyền bí.

the specific gravity of the causal body and the size and circumference of the causal body.

tỷ trọng của thể nguyên nhân và kích thước cùng chu vi của thể nguyên nhân.

One of the things I want to do here is just get definition of *specific gravity*.

Một trong những điều tôi muốn làm ở đây là tìm định nghĩa của *tỷ trọng*. Tra Google cho chúng ta định nghĩa của Tỷ trong:

"Relative density or specific gravity use the ratio of the *density* of a substance to the density of a given reference material. Specific gravity for liquids is nearly what is always measured with respect to water at its densest, which is at four degrees centigrade or a little bit above freezing point 39.2 Fahrenheit. For gases the references air at room temperature. The term *relative density* is often preferred in scientific usage. If a substance is relative density is less than one, then it is less dense than the reference material; if greater than one it is denser than the reference. If the relative density is exactly one then the densities are equal. That is, equal volumes of the two substances have the same mass. If the reference material is water than a substance with a relative density, or a specific gravity less than one will float in water. For example, an ice cube with a relative density of about 0,91

"*Mật độ tương đối* hay *tỷ trọng* là tỷ số giữa *mật độ* của một chất so với mật độ của một vật liệu tham chiếu. Khi chất tham chiếu là nước, tỷ trọng đối với chất lỏng gần như luôn được đo so với nước ở trạng thái đậm đặc nhất, tức ở bốn độ C hoặc hơi trên điểm đóng băng, 39,2 độ F. Đối với chất khí, vật tham chiếu là không khí ở nhiệt độ phòng. Thuật ngữ *mật độ tương đối thường* (relative density) được ưa dùng trong cách dùng khoa học. Nếu mật độ tương đối của một chất nhỏ hơn một, thì nó kém đậm đặc hơn vật liệu tham chiếu; nếu lớn hơn một, thì nó đậm đặc hơn vật liệu tham chiếu. Nếu mật độ tương đối đúng bằng một thì các mật độ bằng nhau. Nghĩa là, các thể tích bằng nhau của hai chất có cùng khối lượng. Nếu vật liệu tham chiếu là nước thì một chất có mật độ tương đối, hay tỷ trọng nhỏ hơn một sẽ nổi trên nước. Ví dụ, một khối băng có mật độ tương đối khoảng 0,91 sẽ nổi, và một chất có mật độ tương đối lớn hơn một sẽ chìm".

will float, and a substance with a relative density greater than one will sink".

I've sometimes, the old saying, "I swim like a rock" 😊 . I don't know if it's true, but I've noticed that in that rocky sign Capricorn ruled by Saturn and maybe the densest of all of the signs, the ability to swim is often rather less. Maybe we could say that *Saturn sinks* and *Jupiter floats*. If you compare the two metals *lead* ruled by Saturn and *tin*, ruled by Jupiter, while tin will still sink but it's so much lighter than lead. Psychologically, we have the buoyancy of Jupiter, buoyancy, upheld in water, or just upholding and upheld, and the gloom and depression and the quite heavy density of Saturn. I think maybe by studying chemistry also and the interaction between these elemental and molecular substances, we can learn a lot about the psychology of the human being.

Đôi khi, có câu nói cũ: "Tôi bơi như một hòn đá" ("I swim like a rock"). 😊 Tôi không biết có đúng không, nhưng tôi nhận thấy rằng trong dấu hiệu hoàng đạo Ma Kết rắn như đá do Thổ Tinh cai quản—có lẽ đậm đặc nhất trong mọi dấu hiệu—khả năng bơi thường kém hơn. Có lẽ chúng ta có thể nói rằng *Thổ Tinh chìm* và *Sao Mộc nổi*. Nếu bạn so sánh hai kim loại này — chì, chịu sự cai quản của Thổ Tinh, và thiếc — dù thiếc vẫn chìm, nhưng nó nhẹ hơn rất nhiều so với chì—thiếc chịu sự cai quản của Mộc Tinh. Về mặt tâm lý, chúng ta có tính "nâng lên" của Mộc Tinh, một sự nhẹ nhàng như được nâng đỡ trong nước, hay nói rộng hơn là được nâng lên và được hỗ trợ; còn đối với Thổ Tinh thì là sự u ám, trầm cảm và mật độ nặng nề rõ rệt. Tôi nghĩ rằng có lẽ bằng cách nghiên cứu cả hóa học nữa, và sự tương tác giữa các chất nguyên tố và phân tử này, chúng ta có thể học được rất nhiều về tâm lý của con người.

No.	Planets.	Metals.	Colours.	Solar Days of Week.
1.	Saturn.	Lead.	Black.	Saturday. (Whence Sabbath,781 in honour of Jehovah.)
	Sao Thổ.	Chì.	Đen.	Thứ Bảy. (Do đó có ngày Sabbath,781 để tôn vinh Jehovah.)
2.	Jupiter.	Tin.	White, but as often Purple or Orange.	Thursday.
	Sao Mộc.	Thiếc.		Thứ Năm.

			Trắng, nhưng cũng thường là Tím hoặc Cam.	
3.	Mars.	Iron.	Red.	Tuesday.
	Sao Hỏa.	Sắt.	Đỏ.	Thứ Ba.
4.	Sun.	Gold.	Yellow-golden.	Sunday.
	Mặt Trời.	Vàng.	Vàng kim.	Chủ Nhật.
5.	Venus.	Copper.	Green or Yellow.	Friday.
	Sao Kim.	Đồng.	Xanh lục hoặc Vàng.	Thứ Sáu.
6.	Mercury.	Quicksilver.	Blue.	Wednesday.
	Sao Thủy.	Thủy ngân.	Xanh lam.	Thứ Tư.
7.	Moon.	Silver.	Silver-white.	Monday.
	Mặt Trăng.	Bạc.	Trắng bạc.	Thứ Hai.

Anyway, it's good to look up I think to find it there it is, later.

Theo tôi, đây là một hướng rất đáng để tìm hiểu.

So, what is the *relative density*? Relative to either water or air or some standard of any particular material. It sounds like water and air are two reference standards, and the temperature has to be right and for these standards. Even ice cubes will float in water because even though they're made of the same substance, H_2O, they have a different specific gravity, the liquid state of water is more dense than the ice solid states.

Vậy, *mật độ tương đối* là gì? Tương đối so với nước hoặc không khí hoặc một tiêu chuẩn của bất kỳ vật liệu cụ thể nào. Nghe có vẻ nước và không khí là hai tiêu chuẩn tham chiếu, và nhiệt độ phải đúng cho các tiêu chuẩn ấy. Ngay cả các khối băng cũng sẽ nổi trong nước mặc dù chúng được tạo từ cùng một chất, H2O, nhưng chúng có tỷ trọng khác nhau; trạng thái lỏng của nước đậm đặc hơn trạng thái rắn của băng.

[13] Later I intend definitely taking up with you the question of the mental plane

and its three higher subplanes, which are the planes of the Ego.

[13] Sau này Tôi dự định sẽ bàn cụ thể với bạn về vấn đề cõi trí và ba cõi phụ cao hơn của nó, vốn là các cõi của Chân ngã.

Here Ego represents the causal body or the Ego. When we began this study, Ego seem to represent the Spiritual Triad, and we are told that the true Ego is in fact, the Triad. The Temple of Solomon is, in a way, build from below by experience in the lower worlds. The Ego, as the Spiritual Triad has more of God in it, build from above and from the Will Love and Mind perspective of the global or the chain Lord, and ultimately, Planetary Logos.

Ở đây, Chân ngã đại diện cho thể nguyên nhân hay Chân ngã. Khi chúng ta bắt đầu nghiên cứu quyển sách này, Từ Ego (Chân ngã) dường như đại diện cho Tam Nguyên Tinh Thần Tinh Thần, và chúng ta được bảo rằng Chân ngã đích thực thật ra chính là Tam Nguyên Tinh Thần. Thánh Điện hay Đền Thờ Solomon, theo một nghĩa nào đó, hình thành từ bên dưới nhờ kinh nghiệm trong ba cõi thấp. Chân ngã, như Tam Nguyên Tinh Thần Tinh Thần, có *nhiều Thượng đế* hơn trong đó, được xây từ bên trên và từ quan điểm Ý Chí, Bác Ái và Trí Tuệ của Chúa Tể bầu hành tinh hay Chúa Tể dãy, và rốt cuộc là Hành Tinh Thượng Đế.

[14] **We will deal with the position of the causal body on these planes**

[14] Chúng ta sẽ đề cập đến vị trí của thể nguyên nhân trên các cõi này

As I said, it's usually subplane three or subplane two, with the enigmatical idea that the jewel in the Lotus belongs at the borderline between the higher mental plane and the buddhic plane. One kind of wonders how that is, how that can happen? And I think it's all a question of vibratory positioning.

Như tôi đã nói, các cõi đó thường là cõi phụ thứ ba hoặc cõi phụ thứ hai, với ý niệm bí ẩn rằng *Viên Ngọc Trong Hoa Sen* thuộc về ranh giới giữa Cõi thượng trí và cõi Bồ đề. Người ta tự hỏi điều đó là thế nào, làm sao điều đó có thể xảy ra? Tôi nghĩ tất cả là vấn đề định vị rung động.

So we will deal with the position of the causal body on these planes

Do đó, chúng ta sẽ bàn đến vị trí của thể nguyên nhân trên các cõi ấy

[15] **and with the relationship of the causal body to other bodies on the same plane or subplane.**

[15] và mối quan hệ của thể nguyên nhân với các thể khác trên cùng một cõi.

Note the meaning of *vibratory positioning.* When we talk about the Jewel in the Lotus being midway or right at the borderline between the higher mental and the buddhic,

Hãy lưu ý ý nghĩa của vị trí rung động. Khi chúng ta nói về Viên Ngọc trong Hoa Sen nằm ở giữa hoặc ngay tại ranh giới giữa cõi thượng trí và cõi Bồ đề, thì rất có thể chúng

we're probably talking about *vibratory positioning*. And the same when we're dealing with the synthesis petals, which are Buddhically constructed, and the lower petals, which are not, taking their impulse from the manasic permanent atom instead of from the Buddhic plane. And when we talk about the difference between the position of the egoic lotus either on subplane three or subplane two, it's not a question of moving up and down some kind of visual ladder, such as our diagrams show, but of detectability at a certain level of vibration.

ta đang nói đến *vị trí rung động*. Điều này cũng đúng khi chúng ta đề cập đến các cánh hoa tổng hợp, vốn được cấu tạo một cách Bồ đề, và các cánh hoa thấp hơn thì không như vậy, mà chúng nhận xung lực của chúng từ Nguyên tử trường tồn manas thay vì từ cõi Bồ đề. Và khi chúng ta nói về sự khác biệt giữa vị trí của Hoa Sen Chân Ngã nằm ở cõi phụ thứ ba hay cõi phụ thứ hai, thì *đó không phải là vấn đề di chuyển lên xuống trên một loại thang bậc trực quan nào đó,* như các sơ đồ của chúng ta thể hiện, mà là vấn đề về khả năng được nhận biết ở một mức độ rung động nhất định.

So, that's maybe what I want to write down *detectability* of structures arising from certain frequencies.

Vì vậy, có lẽ điều tôi muốn ghi lại là: *khả năng nhận biết các cấu trúc phát sinh từ những tần số nhất định.*

So, if you are sensitive to a lower frequency, you may be in a way looking directly towards part of the same structure which is more subtle and not detectable, at the level of registration that you are now experiencing. You have to increase your point of tension, and then the higher structure, created through greater frequency will appear.

Do đó, nếu bạn nhạy cảm với một tần số thấp hơn, theo một nghĩa nào đó bạn có thể đang nhìn thẳng về phía một phần của cùng một cấu trúc vốn tinh tế hơn và không thể được nhận biết ở mức ghi nhận mà bạn đang trải nghiệm. Bạn phải nâng cao điểm tập trung nhất tâm của mình, và rồi cấu trúc cao hơn —được tạo ra qua tần số lớn hơn—sẽ xuất hiện.

So, there's nothing about up and down. It's just a question of the frequency, and maybe the intensity for the sake of radiation of a certain range of vibrations. Because otherwise, you have a picture of a very disjointed egoic Lotus. How can it be that, the jewel in the Lotus is like above the rest of the lotus, and it is still central to the Lotus. But its frequency means a certain vibratory positioning relative to the highest part of the metal plane and the lowest part of the buddhic plane, with the highest subplane of the mental plane, that borderland that is ready to touch into the lowest frequency of

Vì vậy, ở đây *không* có chuyện *lên hay xuống*. Đó chỉ là vấn đề tần số, và có lẽ là cường độ, nhằm phục vụ cho sự phát xạ của một dải rung động nhất định, bởi nếu không, bạn sẽ có một hình ảnh về Hoa Sen Chân Ngã rất rời rạc. Làm sao có thể như thế được: viên Ngọc trong Hoa Sen lại như thể nằm phía trên phần còn lại của hoa sen, mà vẫn là trung tâm của Hoa Sen?

Nhưng tần số của nó hàm ý một vị trí rung động nhất định, tương quan với phần cao nhất của cõi trí và phần thấp nhất của cõi Bồ đề; với cõi phụ cao nhất của cõi trí, tức vùng biên giới sẵn sàng chạm vào tần số thấp nhất

the buddhic plane. Maybe that will help a little bit with visualization.

[16] **In this letter I deal only with the three above-mentioned points.**

The points in evolution, the specific gravity of the causal body, and the size and circumference of the causal body, maybe the shape. We're told that the size is a factor but so is the basic shape whether oval or spiritual. And maybe, whether it is oval or spherical depends somewhat upon the ray, let us say. There are many things said by the Tibetan, and then there are logical inferences to be made. And I think that is permitted and desirable. We don't know whether these inferences lead directly to the truth, but at least they're moving in that direction. So

[17] **I deal, therefore, with the causal body itself, with the egoic consciousness**

Within that vessel, within that temple…

[18] **and its relationship to the lower self.**

This term Ego, is kind of protean. And we, as I've said, always have to examine the context. Is the context within the cosmic ether, or is the context within the dense physical body still of the Solar Logos? That's the fundamental discriminative question. Our spirituality, the kind of spirituality that we are attempting to achieve occurs within the cosmic ethers, which is the normal point of polarization of the initiates of the fifth degree and beyond, up to a point anyway, after, I Think, at the eighth degree. I think [at that stage] we have a dual polarization, cosmic astral and cosmic physical or cosmic etheric physical. And at the ninth initiation,

của cõi Bồ đề. Có lẽ điều đó sẽ giúp ích đôi chút cho việc hình dung.

[16] Trong bức thư này Tôi chỉ đề cập đến ba điểm đã nêu trên.

Điểm tiến hoá, tỷ trọng của thể nguyên nhân, và kích thước cùng chu vi của thể nguyên nhân—có lẽ cả hình dạng. Chúng ta được bảo rằng kích thước là một yếu tố, nhưng hình dạng cơ bản cũng vậy—dù là hình bầu dục hay hình cầu, và có lẽ việc nó bầu dục hay hình cầu phần nào tuỳ thuộc vào cung. Có nhiều điều được Chân sư Tây Tạng nói ra, và rồi có những suy luận hợp lý cần được rút ra, và tôi nghĩ điều đó được phép và đáng mong muốn. Chúng ta không biết liệu những suy luận ấy có dẫn thẳng đến chân lý hay không, nhưng ít nhất chúng đang chuyển động theo hướng ấy.

[17] Do đó, Tôi đề cập đến chính thể nguyên nhân, với tâm thức chân ngã

Bên trong vận cụ ấy, bên trong ngôi đền ấy…

[18] và mối quan hệ của nó với phàm ngã.

Thuật ngữ Chân ngã này khá co giãn, và như tôi đã nói, chúng ta phải luôn xem xét ngữ cảnh. Liệu ngữ cảnh đó nằm trong dĩ thái vũ trụ, hay ngữ cảnh đó vẫn nằm trong thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế? Đó là câu hỏi phân biện căn bản. Tính tinh thần của chúng ta—loại tính tinh thần mà chúng ta đang cố gắng đạt đến—diễn ra trong các dĩ thái vũ trụ, vốn là điểm phân cực bình thường của các điểm đạo đồ bậc năm trở lên, ít nhất là cho đến một mức nào đó; sau đó, tôi nghĩ, ở bậc tám, chúng ta có một sự phân cực kép: cõi cảm dục vũ trụ và cõi hồng trần vũ trụ, hay cõi dĩ thái - hồng trần vũ trụ. Và ở lần điểm đạo thứ chín, chúng ta có khuynh

we tend to no longer polarize upon the cosmic physical plane, and all of it is simply vibratory. This all of this positioning. I mean, we're right here, we never leave. We never, in a way, actually, realistically change position. We do not change position, even though mayavically we seem to move, but what is moving is simply a self-image, a much reduced self-image. All images and all things in Cosmos are the self image of the Universal Logos.

hướng không còn phân cực trên cõi hồng trần vũ trụ nữa. Tất cả chỉ là rung động—tất cả sự định vị này. Ý tôi là, chúng ta ở ngay đây, chúng ta không bao giờ rời đi. Chúng ta không bao giờ, chúng ta không đổi vị trí, mặc dù *nói một cách maya*, chúng ta dường như di chuyển, nhưng điều đang di chuyển chỉ đơn giản là một *tự ảnh* (self-image)—một tự ảnh bị thu nhỏ rất nhiều. Mọi hình ảnh và mọi sự vật trong Vũ Trụ đều là tự ảnh của Thượng đế Vũ Trụ.

So let's see here. I'm dealing you're with the causal body itself... [I wish I had a nice light orange here. I don't think I do. And then one day, someone will come along and say, if only you had, if you had just done this, you would have discovered that nice light orange. But I don't find it. I only find what is in front of me here. And some of them are so dark that they just can't be used. I could use the gray. I don't like it much. And it doesn't really represent any of the sacred colors which would be red, blue and green, primary, but we'd have to include orange, yellow, sometimes considered a primary when dealing with pigment. Indigo, yes, it's a synthetic color. And violet is not a primary, but it's an important. It's an important color. But this is all I see at the moment.]

Vậy hãy xem ở đây. Tôi đang bàn với các bạn về chính thể nguyên nhân... [Tôi ước gì tôi có một màu cam nhạt đẹp ở đây. Tôi nghĩ là tôi không có. Và rồi một ngày nào đó, sẽ có người đến và nói rằng, giá như bạn có—giá như bạn chỉ làm điều này—bạn đã phát hiện ra màu cam nhạt đẹp ấy. Nhưng tôi không tìm thấy nó. Tôi chỉ tìm thấy những gì ở ngay trước mặt tôi ở đây. Và một số màu thì tối đến mức không thể dùng được. Tôi có thể dùng màu xám. Tôi không thích lắm. Và nó không thật sự đại diện cho bất kỳ màu thiêng liêng nào—vốn sẽ là đỏ, lam và lục, các màu cơ bản—nhưng chúng ta sẽ phải bao gồm cam, vàng, đôi khi được xem là cơ bản khi làm việc với sắc tố. Chàm, vâng, đó là một màu tổng hợp. Và tím không phải là màu cơ bản, nhưng nó là một màu quan trọng. Nó là một màu quan trọng. Nhưng đây là tất cả những gì tôi thấy vào lúc này.]

[19] Later I will deal with the same consciousness on its own plane and its relationship to other egos and to the Hierarchy.

[19] Sau này Tôi sẽ đề cập đến cùng tâm thức đó trên cõi riêng của nó và mối quan hệ của nó với các chân ngã khác và với Thánh đoàn.

Because there are families and groups of egos, and there'll be coming up here somewhere in the 30s of this book, and it will tell you how many ego groups we can expect on the third subplane, on the second subplane, and the first subplane, and on

Bởi vì có những gia đình và nhóm chân ngã, và điều đó sẽ xuất hiện ở đâu đó trong những trang 30 của cuốn sách này. Nó sẽ cho các bạn biết chúng ta có thể trông đợi bao nhiêu nhóm chân ngã trên cõi phụ thứ ba, trên cõi phụ thứ hai, và cõi phụ thứ nhất, và trên một

certain of the buddhic subplanes and atmic subplanes. We can expect seven great groups on the Monadic subplane of the cosmic physical plane, telling us that there will be seven Monadic rays and not just the three major Monadic rays which we are more likely to find groups on the logoic plane. So, anyway,

số cõi phụ Bồ đề và cõi phụ atma. Chúng ta có thể trông đợi bảy nhóm lớn trên cõi phụ chân thần của cõi hồng trần vũ trụ, cho chúng ta biết rằng sẽ có bảy cung chân thần chứ không chỉ ba cung chân thần chính mà chúng ta có nhiều khả năng tìm thấy các nhóm trên cõi Thượng đế (cõi logo). Vì vậy,

[20] Keep this clearly in mind

[20] Hãy ghi nhớ rõ điều này:

That he's dealing with egoic consciousness. So many of us right now are trying to make that transition out of personal consciousness where we have the soul-in-incarnation immersed within the elemental vehicles, and into the state of egoic consciousness on the higher mental plane.

Ngài đang bàn về tâm thức chân ngã. Hiện nay, nhiều người trong chúng ta đang cố gắng thực hiện sự chuyển tiếp ra khỏi tâm thức cá nhân—nơi linh hồn đang nhập thể bị chìm trong các vận cụ hành khí—và đi vào trạng thái tâm thức chân ngã trên Cõi thượng trí.

I have a friend who in reading meditations often says, first words out of his mouth, let's focus on the higher mental plane.😊 But usually, we need a way of getting there, and once it is a long established, well-trodden road, so to speak, then maybe we can follow such instructions, focus on the higher mental plane immediately. But in the process of building the antahkarana and in using certain exercises, we are able then to eventually focus on the higher mental plane. And I often think that the way of doing this is to focus as if in the presence of our virtues, because our virtues are like qualities which have been gained through difficult and are stored in a vibratory condition on the higher mental plane. So, if you surround yourself with your evident virtues, imagining their presence, then we may find ourselves slipping into the causal body. We can even try that for a moment here…

Tôi có một người bạn, khi đọc các bài tham thiền, và những lời đầu tiên y thốt ra là: hãy tập trung vào Cõi thượng trí 😊. Nhưng thường thì chúng ta cần một cách để đi đến đó; và một khi nó đã là một con đường lâu đời, quen thuộc, thì có lẽ chúng ta có thể theo những chỉ dẫn như vậy—tập trung vào Cõi thượng trí ngay lập tức. Nhưng trong tiến trình xây dựng antahkarana và trong việc sử dụng một số bài tập nhất định, chúng ta có thể dần dần tập trung vào Cõi thượng trí. Và tôi thường nghĩ rằng cách làm điều này là tập trung như thể đang ở trong sự hiện diện của các đức hạnh của chúng ta, bởi vì các đức hạnh của chúng ta giống như những phẩm tính đã đạt được qua khó khăn và được lưu trữ trong một trạng thái rung động trên Cõi thượng trí. Vì vậy, nếu bạn bao quanh mình bằng những đức hạnh hiển nhiên của mình, tưởng tượng sự hiện diện của chúng, thì chúng ta có thể thấy mình đang trượt vào thể nguyên nhân. Chúng ta thậm chí có thể thử điều đó trong chốc lát ở đây…

So, He'll deal with our relationship to other egos, and how many ego groups there are. Usually I'm able to find that if I go to something. I sometimes just call 35x. Let's see how it works out.

Vì vậy, Ngài sẽ bàn về mối liên hệ của chúng ta với các chân ngã khác, và có bao nhiêu nhóm chân ngã. Thường thì tôi có thể tìm thấy điều đó nếu tôi đi đến một chỗ nào đó. Đôi khi tôi chỉ tìm "35x". Hãy xem nó diễn ra thế nào.

On page 38, and 39, yep, we'll get there. But *the relationship to other egoic groups.* These are our true spiritual families. In the physical family, all kinds of mixtures occur. We may not at all belong to the same spiritual families, and yet find ourselves in the same tangible material family.

Ở trang 38 và 39, vâng, chúng ta sẽ đến đó. Nhưng *mối liên hệ với các nhóm chân ngã khác.* Đây là những gia đình tinh thần đích thực của chúng ta. Trong gia đình hồng trần, có đủ loại pha trộn xảy ra. Chúng ta có thể hoàn toàn thấy mình ở trong cùng một gia đình vật chất hữu hình, nhưng không thuộc cùng những gia đình tinh thần.

Mental plane	(1st subplane.....35 groups, 7 x 5 (2nd subplane.....42 groups, 7 x 6 (3rd subplane.....49 groups, 7 x 7

[Page 39]

Buddhic plane	(3rd subplane.....28 groups, 7 x 4 (1st subplane.....21 groups, 7 x 3
Atmic plane	Atomic subplane.....14 groups, 7 x 2
Monadic plane.....	7 great groups

On the third subplane of the mental plane, there's 49 groups, at least, that's how it was. Maybe there's a moving upward onto the buddhic plane and maybe some of these numbers and relationships may be preserved. I tend to think though that these subplane groups still continue. On the second subplane 42 groups, and on the first subplane 35 groups. But if we move to the buddhic plane, the third subplane which gives us *Idealism* has 28 groups, and the first subplane into which we cannot move

Trên cõi phụ thứ ba của cõi trí, có 49 nhóm—ít nhất là như thế. Chúng ta thấy số nhóm chân ngã trên các cõi phụ 7,6,5,4 không thể hiện, có lẽ khi chuyển lên cõi Bồ đề, một số con số và mối liên hệ này có thể được bảo tồn. Tuy nhiên tôi có khuynh hướng nghĩ rằng các nhóm theo cõi phụ này vẫn tiếp tục. Trên cõi phụ thứ hai, 42 nhóm, và trên cõi phụ thứ nhất, 35 nhóm. Nhưng nếu chúng ta chuyển sang cõi Bồ đề, cõi phụ thứ ba—mang lại cho chúng ta *Chủ nghĩa lý tưởng*—có 28 nhóm, và cõi phụ thứ nhất mà dường

apparently, because we are then talking about some level that the siddhi which are not even accessible to a Master, but nevertheless 21 groups. And on the atmic plane, it's on the atomic subplane again, we cannot move there. The first subplane of the buddhic plane is also an atomic subplane. There are 14, and with seven stars of the Little Bear and seven stars of the Great Bear and the importance of the number 14 in Egyptian mysticism and occultism, I think we can find a some kind of meaning to these 14 groups on the atomic subplane. And it doesn't tell us which subplane of the Monadic plane has the seven great groups, but I think we can begin to infer it.

như chúng ta không thể chuyển vào, bởi vì khi ấy chúng ta đang nói về một mức độ mà các siddhi thậm chí không thể tiếp cận đối với một Chân sư; nhưng dù vậy, có 21 nhóm. Và trên cõi atma, lại là trên cõi phụ nguyên tử; chúng ta không thể chuyển vào đó. Cõi phụ thứ nhất của cõi Bồ đề cũng là một cõi phụ nguyên tử. Có 14 nhóm, và với bảy sao của Tiểu Hùng và bảy sao của Đại Hùng, cùng tầm quan trọng của con số 14 trong thần bí học và huyền bí học Ai Cập, tôi nghĩ chúng ta có thể tìm thấy một ý nghĩa nào đó cho 14 nhóm này trên cõi phụ nguyên tử. Và nó không cho chúng ta biết cõi phụ nào của cõi chân thần có bảy nhóm lớn, nhưng tôi nghĩ chúng ta có thể bắt đầu suy luận điều đó.

When we study certain things in *the Treatise on Cosmic Fire*, the inference can be made. He tells us a little bit about monads of different rays involved with the fourth or maybe third subplane. When we're dealing with subplanes five, six and seven, they are not what we might call the etheric correspondences on those higher planes, they are the physical correspondences, and although I believe there to be seven vortices of force on the Monadic and even the Logoic plane, and seven on the atmic plane and so forth, those vortices will be found, as they are found on the lowest of our planes, the etheric part, the higher four of the etheric physical the plane, the etheric part of the astral plane, the four higher part, and the etheric part of the mental plane, which is for the most part, taken up by the egoic lotus that this time to facilitate the bridging work that we have not yet accomplished.

Khi chúng ta nghiên cứu một số điều trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, có thể rút ra suy luận. Ngài nói với chúng ta một chút về các chân thần thuộc những cung khác nhau liên quan đến cõi phụ thứ tư hoặc có lẽ thứ ba. Khi chúng ta bàn đến các cõi phụ năm, sáu và bảy, chúng không phải là những gì chúng ta có thể gọi là các tương ứng dĩ thái trên những cõi cao ấy; chúng là các tương ứng hồng trần. Và dù tôi tin rằng có bảy xoáy lực trên cõi chân thần và thậm chí trên cõi Thượng đế, và bảy trên cõi atma, v.v., những xoáy lực ấy sẽ được tìm thấy—như chúng được tìm thấy trên cõi thấp nhất của chúng ta—ở phần dĩ thái, bốn cõi phụ cao hơn của cõi hồng trần dĩ thái; phần dĩ thái của cõi cảm dục—bốn phần cao hơn; và phần dĩ thái của cõi trí, mà phần lớn có sự chiếm lĩnh của Hoa Sen Chân Ngã vào lúc này để tạo thuận lợi cho công việc bắt cầu mà chúng ta chưa hoàn thành.

These are technicalities behind occult meditation.

Đây là những chi tiết kỹ thuật đằng sau sự tham thiền huyền bí.

Later I will deal with the same consciousness on its own plane and its relationship to other egos and to the Hierarchy.

Về sau tôi sẽ bàn đến cùng tâm thức ấy trên chính cõi của nó và mối liên hệ của nó với các chân ngã khác và với Thánh Đoàn.

And I guess that would mean it's the hierarchy will involve the buddhic and atmic planes,

Và tôi đoán điều đó có nghĩa là Thánh Đoàn sẽ liên quan đến các cõi Bồ đề và atma,

Keep this clearly in mind:

Hãy ghi nhớ điều này một cách rõ ràng:

[21] **—the development of the egoic consciousness within the Personality is my main theme at this time. Do not confuse the two.**

[21] —sự phát triển của tâm thức chân ngã bên trong Phàm ngã là chủ đề chính của tôi vào lúc này. Đừng nhầm lẫn hai điều đó.

Not egoic consciousness so much on its own plane, which can be the higher three mental or depending on how we consider, the Ego to be the Spiritual Triad,

Không tập trung nhiều vào tâm thức chân ngã trên chính cõi của nó—vốn có thể là ba cõi phụ cao hơn của cõi trí—hay tuỳ theo cách chúng ta xem Chân ngã là Tam Nguyên Tinh Thần,

[22] **We might word it otherwise:—I will deal with the relationship of the Higher Self to the threefold lower man, and the gradually increasing strength of that relationship through meditation.**

[22] Chúng ta có thể diễn đạt theo cách khác:—Tôi sẽ đề cập đến mối quan hệ của Chân Ngã với phàm ngã tam phân, và sức mạnh ngày càng tăng của mối quan hệ đó thông qua tham thiền.

Strengthening the relationship between the Higher Self… I guess we have several Higher Selves but the Ego upon the higher mental plane is considered a Higher Self; the Spiritual Triad is still Higher Self, and the Monad it is still, still Higher Self; and the liberated Monad is still, still, still, still… might have too many stills, Higher Self.

Tăng cường mối liên hệ giữa Bản Ngã Cao Siêu và phàm ngã. Tôi đoán chúng ta có vài Bản Ngã Cao Siêu, nhưng Chân ngã trên Cõi thượng trí được xem là một Bản Ngã Cao Siêu; Tam Nguyên Tinh Thần cũng là Bản Ngã Cao Siêu; và chân thần vẫn là Bản Ngã Cao Siêu; và chân thần được giải phóng vẫn là—vẫn là—vẫn là—vẫn là… có lẽ quá nhiều chữ "vẫn", Bản Ngã Cao Siêu.

[23] **This increase is coincident with the three factors above named.**

[23] Sự gia tăng này trùng khớp với ba yếu tố nêu trên. Chúng ta hãy xem xét chúng theo thứ tự.

Is He talking about the point of evolutions, specific gravity, and then also the size of the causal body, or is it something else? Yeah, we'll find out in a moment. Yes, the point in evolution, this is going to be quite a chapter; the specific gravity; and then one more factor, the size and circumference. What is circumference compared to perimeter? The circumference from the Latin circumference means carrying around. *Circumference* specifically refers to the distance around a circle or circular object, while *Perimeter* refers to the total distance around any two-dimensional geometric shape, such as a rectangle, square, or triangle;

Liệu Ngài đang nói về điểm tiến hoá, tỷ trọng, và rồi cả kích thước của thể nguyên nhân chăng, hay là điều gì khác? Vâng, chúng ta sẽ biết ngay. Đúng vậy, điểm tiến hoá—đây sẽ là một chương khá dài; tỷ trọng; và rồi một yếu tố nữa: kích thước và chu vi. Chu vi khác gì so với đường bao? Chu vi, từ tiếng Latinh circumference, nghĩa là mang đi vòng quanh. *Chu vi* đặc biệt chỉ khoảng cách quanh một hình tròn hay vật tròn, trong khi *đường bao* chỉ tổng khoảng cách quanh bất kỳ hình học hai chiều nào, như hình chữ nhật, hình vuông, hay hình tam giác;

[24] The point in evolution

[24] Điểm tiến hóa

is the first of the three points above to be considered.

là điểm thứ nhất trong ba điểm nêu trên cần được xem xét.

[25] The life of the evolving personality might be divided into five divisions. Ours is, after all, a fivefold evolution

[25] Đời sống của phàm ngã đang tiến hóa có thể được chia thành năm phân đoạn. Suy cho cùng, sự tiến hóa của chúng ta là sự tiến hóa ngũ phân,

Up to Mastership. And we're still human beings, up to that point,

Cho đến khi đạt quả vị Chân sư. Chúng ta vẫn là *con người* cho đến điểm đó,

Ours is, after all, a fivefold evolution,

Suy cho cùng, sự tiến hoá của chúng ta là ngũ phân,

[26] and the life of the man (as a human being and prior to taking the fifth Initiation) may be considered as a series of five gradual steps, each step being gauged by the condition of the indwelling Flame of Spirit

[26] và đời sống của con người (với tư cách là một con người và trước khi thụ nhận lần Điểm đạo thứ năm) có thể được coi là một chuỗi gồm năm bước dần dần, mỗi bước được đo lường theo tình trạng của Ngọn lửa Tinh thần trú ngụ bên trong.

Five initiations, five steps, that's one way of looking at it, and we can go back, and maybe think of instinctual man, and intellectual

Năm lần điểm đạo, năm bước, đó là một cách nhìn; và chúng ta có thể quay lại, có lẽ nghĩ về con người bản năng, con người trí tuệ, con

man, aspiring man, discipleship man, and initiated man, maybe those. Maybe there are different ways of looking at it, and probably we're going to look at it in quite an occult manner.

người chí nguyện, con người đệ tử, và con người được điểm đạo—có lẽ là những điều ấy. Có lẽ có những cách nhìn khác nhau, và có lẽ chúng ta sẽ nhìn theo một cách khá huyền bí.

Ours is, after all, a fivefold evolution, and the life of the man (as a human being and prior to taking the fifth Initiation) may be considered as a series of five gradual steps, each step being gauged

Suy cho cùng, sự tiến hoá của chúng ta là ngũ phân, và đời sống của con người (như một con người và trước khi nhận lần điểm đạo thứ năm) có thể được xem như một chuỗi năm bước dần dần, mỗi bước được đo lường

And this is where it becomes occult

Và đây là chỗ mà nó trở nên huyền bí

by the condition of the indwelling Flame of Spirit.

bởi tình trạng của Ngọn Lửa Tinh thần nội tại.

[27] **From the standpoint of our occult planetary Hierarchy, as before I have told you, *we are measured by our light,***

[27] Như trước đây Tôi đã nói với bạn, từ quan điểm của Thánh Đoàn hành tinh huyền bí của chúng ta, chúng ta được đo lường bằng ánh sáng của mình.

That's really something to remember. We're told that when the first initiation begins to be offered on the physical plane by the Christ and his assistance, that the etheric vision will be so common that we will be able to see that indeed the candidate is worthy of the initiation, because the inner light demonstration will be visible, perhaps on the etheric plane, I would say. And then it will also be seen who has taken this initiation or that initiation by the intensity of the light demonstration.

Đó là điều thật sự đáng nhớ. Chúng ta được bảo rằng khi lần điểm đạo thứ nhất bắt đầu, được Đức Christ và các vị trợ giúp của Ngài ban trên cõi hồng trần, linh thị dĩ thái sẽ phổ biến đến mức chúng ta sẽ có thể thấy rằng quả thật ứng viên xứng đáng với điểm đạo, bởi vì sự biểu lộ ánh sáng nội tại sẽ hiển nhiên—có lẽ trên cõi dĩ thái. Và rồi, chúng ta cũng sẽ thấy ai đã nhận lần điểm đạo này hay lần điểm đạo kia qua cường độ của sự biểu lộ ánh sáng.

We are measured by our light,

Chúng ta được đo lường theo ánh sáng của mình,

I guess the Planetary Logos also is measured by its light.

Tôi đoán Hành Tinh Thượng Đế cũng được đo lường theo ánh sáng của Ngài.

So, we're about to begin looking at the very various divisions. It's helpful to know, given the type of mind that we have, what are the graded steps, because then we will not be inclined to skip over them or disregard them. So, what I'll do here at the moment is just to emphasize them [make these words bigger and bold], and so we will be in a position to easily know what they are, and although they are very occult, at least we'll have some clarity around them.

Vì vậy, chúng ta sắp bắt đầu xem xét các phân đoạn khác nhau. Thật hữu ích khi biết —tuỳ theo loại thể trí mà chúng ta có—các bước theo cấp bậc là gì, bởi khi đó chúng ta sẽ không có khuynh hướng nhảy cóc hay xem nhẹ chúng. Vì vậy, điều tôi sẽ làm ở đây ngay lúc này là chỉ nhấn mạnh chúng [làm những chữ này lớn hơn và in đậm], để chúng ta có thể dễ dàng biết chúng là gì; và dù chúng rất huyền bí, ít nhất chúng ta cũng sẽ có một sự rõ ràng quanh chúng.

Isn't it amazing the kind of detail regarding occult meditation that can be found in this book. I'm always amazed when I go back over it, and I always see things that I have really missed before. Some of these [stages or periods] actually quite lengthy, so it's going to take a while to expand upon them. The Tibetan himself takes a while to do that. And finally, we'll get to the marking here, the *fifth period*, which will take us all the way to a condition of liberation. It's not the same kind of liberation from the Monadic vehicle, or even from that occult vehicle about which practically nothing is said, I believe, on the third subplane of the atmic plane. But we always get liberated from the Temple, no matter how nurturing of the inner light and of other spiritual qualities. The chick comes out of the egg, and the egg has a shell, and it's pretty hard relative to the softer stuff found within. The threefoldness is there with the yoke first ray, and the white the second ray, and the shell, the third ray. But the chick does come out of the egg, and eventually, life is freed from this position of nurturance. It works that way with human birth too. The womb is the egg, I guess. It also works that way with the universe. The whole universe is an egg, the Universal Egg, and the Pralaya is a return from finitude to infinite. And I would just say even absolute

Chẳng phải thật đáng kinh ngạc sao, mức độ chi tiết về tham thiền huyền bí có thể tìm thấy trong cuốn sách này. Tôi luôn kinh ngạc khi quay lại đọc kỹ nó, và tôi luôn thấy những điều mà trước đây tôi thật sự đã bỏ sót. Một số [giai đoạn hay thời kỳ] này thực ra khá dài, nên sẽ mất một thời gian để triển khai thêm về chúng. Chính Chân sư Tây Tạng cũng mất một thời gian để làm điều đó. Và cuối cùng, chúng ta sẽ đi đến dấu mốc ở đây, *thời kỳ thứ năm*, sẽ đưa chúng ta đi trọn vẹn đến một tình trạng giải thoát. Nó không phải là một loại giải thoát khỏi vận cụ chân thần, hay thậm chí khỏi vận cụ huyền bí mà tôi tin rằng hầu như không có gì được nói đến, ở cõi phụ thứ ba của cõi atma. Nhưng chúng ta luôn được giải thoát khỏi Thánh Điện, bất kể nó nuôi dưỡng ánh sáng bên trong và các phẩm tính tinh thần khác đến đâu. Gà con chui ra khỏi trứng, và trứng có vỏ; vỏ ấy khá cứng so với phần mềm hơn bên trong. Tính tam phân hiện diện ở đó: lòng đỏ là cung một, lòng trắng là cung hai, và vỏ là cung ba. Nhưng gà con vẫn chui ra khỏi trứng, và rốt cuộc, sự sống được giải phóng khỏi vị thế được nuôi dưỡng này. Điều ấy cũng vận hành tương tự như vậy đối với sự sinh ra của một con người. Tử cung là quả trứng, tôi nghĩ vậy. Nó cũng vận hành như vậy với vũ trụ. Toàn thể vũ trụ là một quả trứng, Trứng Vũ Trụ, và Pralaya là sự trở về từ hữu hạn đến vô hạn. Và tôi chỉ muốn nói

infinitude from which in a way we can never depart.

rằng, thậm chí là vô hạn tuyệt đối, mà theo một nghĩa nào đó chúng ta không bao giờ có thể rời khỏi.

It's important somehow to make sense to interleave the philosophical and the practical, and that would be to blend the third ray and the fifth, or maybe the third ray and the fifth and seventh rays, and when we can do that, it is a phase of building the antahkarana. In your consciousness, you can move with ease from abstract to concrete, to tangible. Before that time, it may be quite a stress to get into the abstract and for some abstract types, it's quite a stress to bring down what they find on those abstract levels into the level of the concrete and manifests. So we need the balance to be able to go up and down the ladder of consciousness, and up and down this ladder of abstraction - concretion.

Bằng cách nào đó, điều quan trọng là phải làm cho việc đan xen giữa triết học và thực hành trở nên có ý nghĩa; và điều đó sẽ là sự pha trộn cung ba và cung năm, hoặc có lẽ cung ba với cung năm và cung bảy; và khi chúng ta có thể làm được điều đó, thì đó là một giai đoạn xây dựng antahkarana. Trong tâm thức của các bạn, các bạn có thể di chuyển dễ dàng từ trừu tượng sang cụ thể, sang hữu hình. Trước thời điểm ấy, việc đi vào trừu tượng có thể là một áp lực khá lớn; và đối với một số kiểu người trừu tượng, việc đem xuống bình diện cụ thể và biểu lộ những gì họ tìm thấy ở các tầng trừu tượng ấy cũng là một áp lực khá lớn. Vì vậy, chúng ta cần sự quân bình để có thể đi lên và đi xuống chiếc thang tâm thức, và đi lên đi xuống chiếc thang trừu tượng – cụ thể hoá này.

Well, we're going on now. We we've been told of the five steps or the five divisions, which indicate how we are measured by our light.

Vậy, bây giờ chúng ta tiếp tục. Chúng ta đã được nói về năm bước hay năm phân đoạn, cho thấy cách chúng ta được đo lường bằng ánh sáng của mình.

[28] **The first division of progress might be measured from the moment when animal-man became a thinking entity, [Page 24] a human being, to that of the conscious functioning of the emotional body or to the point where the emotions are very largely paramount.**

[28] Phân đoạn tiến bộ đầu tiên có thể được đo lường từ thời điểm khi người-thú trở thành một thực thể tư duy, [Page 24] một con người, cho đến giai đoạn hoạt động có ý thức của thể cảm dục, hoặc đến giai đoạn mà các cảm xúc chi phối phần lớn.

You might say this involves the opening of the first petal of the lotus. It's pretty much the first petal is open for all human beings at this time, or at least largely open. So this is the point of individualization, and probably we're talking about individualization on our

Các bạn có thể nói rằng điều này liên quan đến sự khai mở cánh hoa thứ nhất của Hoa Sen Chân Ngã. Hiện nay, hầu như với tất cả mọi người, cánh hoa thứ nhất đã mở ra, hoặc ít nhất là phần lớn đã mở. Vì vậy, đây là mốc biệt ngã hoá, và có lẽ chúng ta đang nói về biệt ngã hoá trên hành tinh của chúng ta chứ

planet and not on the moon chain, per se. So, let's put this into some kind of notice.

không phải trên dãy Mặt Trăng. Vì vậy, chúng ta hãy ghi nhận điều này theo một cách nào đó.

[29] **It corresponds to the period covered by the Lemurian and early Atlantean days.**

[29] Nó tương ứng với giai đoạn bao gồm thời kỳ Lemuria và đầu Atlantis.

And what was that period? Early Atlantis 12 million years ago.

Và thời kỳ ấy là lúc nào? Thời Atlantis sơ khởi cách đây 12 triệu năm.

[30] **During this period, the man is polarised in his physical body and is learning to be controlled by his desire body, the body of feeling or of emotion.**

[30] Trong giai đoạn này, con người phân cực trong thể xác của mình và đang học cách chịu sự kiểm soát của thể dục vọng của mình, thể cảm dục, tức thể của cảm giác hay xúc cảm.

Sometimes we even know today that we may be motivated to do something but we can't quite get the body, the physical body to respond because of its state of inertia or because of the certain instinctual tendencies and gratifications which it prompts us to follow.

Đôi khi, ngay cả ngày nay, chúng ta cũng biết rằng mình có thể bị thúc đẩy để làm một điều gì đó nhưng lại không thể khiến thể xác đáp ứng, vì trạng thái quán tính của nó hoặc vì những khuynh hướng và sự thoả mãn bản năng nhất định mà nó thúc giục chúng ta đi theo.

[31] **He has no aspirations save such as pander to the pleasures of the body; he lives for his physical nature, and has no thought for aught that may be higher. This period parallels that of the child from one to seven years.**

[31] Y không có khát vọng nào ngoại trừ những gì nuông chiều các khoái lạc của cơ thể; y sống cho bản chất hồng trần của mình, và không có ý nghĩ nào cho bất cứ điều gì có thể cao hơn. Giai đoạn này song hành với giai đoạn của đứa trẻ từ một đến bảy tuổi.

Sometimes, DK says, do consider the seven year cycles, but the 10 year cycles are very important to this. So, we want to know the analogy here from one to seven, and maybe He'll tell us that with respect to the other stages

Đôi khi, Chân sư DK nói hãy lưu ý các chu kỳ bảy năm, nhưng các chu kỳ mười năm cũng rất quan trọng đối với điều này. Vì vậy, chúng ta muốn biết phép tương đồng ở đây từ một đến bảy, và có lẽ Ngài sẽ nói cho chúng ta điều đó liên quan đến các giai đoạn khác.

[32] **At this time the watching Teachers of the race see the indwelling Flame as a tiny**

[32] Vào lúc này, các Huấn sư đang quan sát nhân loại thấy Ngọn lửa trú ngụ bên trong như một điểm nhỏ như đầu kim, và sự phân

pin-point, and the permanent atom of the physical plane holds the polarisation.

cực là ở nguyên tử trường tồn của cõi hồng trần.

And we know that the physical permanent atom has its location on the etheric plane, and we might say it holds the attention.

Chúng ta biết rằng nguyên tử trường tồn hồng trần có vị trí của nó trên cõi dĩ thái, và chúng ta có thể nói rằng, nó giữ sự chú ý của con người lúc đó.

[33] **No attention is called for from the Teachers, for the instinctive force inherent in the Higher Self does the work, and the driving force of evolution carries all on to perfection**

[33] Không cần sự chú ý nào từ các Huấn sư, vì lực bản năng vốn có trong Chân Ngã thực hiện công việc, và lực thúc đẩy của tiến hóa mang tất cả tiến tới sự hoàn thiện.

That's stage one in these five stages, where we consider the condition of the Indwelling Flame of Spirit, the tiny pinpoint of light in this case. Now probably however this was done, for many of us following out the Path of student occultism, at least this period or some kind of equivalent took place on the moon chain or in the previous major solar system.

Đó là giai đoạn một trong năm giai đoạn, nơi chúng ta xét đến tình trạng của Ngọn Lửa Tinh thần nội tại, điểm sáng nhỏ xíu trong trường hợp này. Có lẽ dù điều này đã được thực hiện như thế nào, đối với nhiều người trong chúng ta đang bước theo Con Đường của đạo sinh huyền bí học, ít nhất thời kỳ này hoặc một dạng tương đương nào đó đã diễn ra trên dãy Mặt Trăng hoặc trong hệ mặt trời lớn trước đó.

Now, stage two.

Bây giờ, giai đoạn hai.

[34] **The second period covers a point in development when the polarisation**

[34] Thời kỳ thứ hai bao trùm một điểm trong sự phát triển khi sự phân cực

Polarisation is that which we call *focus*, consistent *focus*,

Sự phân cực là điều mà chúng ta gọi là sự *tập trung*, *tập trung* nhất quán,

[35] **is largely in the emotional body and when lower mind desire is being developed.**

[35] chủ yếu nằm trong thể cảm dục và khi dục vọng của hạ trí đang được phát triển

And we would want to call this kama-manas.

Và chúng ta sẽ muốn gọi điều này là thể trí cảm.

[36] **Later Atlantean days hold the analogy hid**

[36]. Những ngày Atlantis về sau ẩn chứa sự tương đồng ấy.

Maybe after the Great War, or perhaps leading up to it,

Có lẽ sau Đại Chiến, hoặc có lẽ dẫn đến nó,

[37] **The desires are not so purely physical,**

[37] Các dục vọng không còn thuần túy hồng trần,

Yeah, not early Atlantean days,

Vâng, không phải những ngày Atlantis sơ kỳ,

[38] **for the mind is beginning to permeate, much as yeast causes a movement and a rising in a mass of dough**

[38] vì trí tuệ đang bắt đầu thấm nhuần, giống như men làm cho khối bột nhào chuyển động và nổi lên.

This involves the Atlantean petal which is the second, and some stirring in the third petal at all; all still in the Hall of Ignorance. We have not even yet really moved into the Hall of Learning which is begin to take into consideration the higher of the pairs of opposites as it comes into focus,

Điều này liên quan đến cánh hoa Atlantis là cánh thứ hai, và có một chút khuấy động trong cánh hoa thứ ba; tất cả vẫn còn trong Phòng Vô Minh. Chúng ta thậm chí vẫn chưa thật sự bước vào Phòng Hiểu Biết, nơi bắt đầu xét đến phía cao hơn của các cặp đối cực khi nó đi vào trọng tâm,

[39] **The man is conscious of vague pleasures not associated with his physical body; he is capable of a deep love for teachers and guides wiser than himself, of a wild unreasoning devotion for his environing associates,**

[39] Con người nhận thức được những khoái lạc mơ hồ không liên quan đến thể xác mình; y có khả năng có một tình thương sâu sắc đối với các huấn sư và những người dẫn dắt khôn ngoan hơn mình, có một sự sùng mộ hoang dại không lý trí đối với các cộng sự xung quanh y,

Sometimes maybe you look at the dog and its association with the sixth ray, we see devotion shown to a great extent

Đôi khi có lẽ các bạn nhìn con chó và sự liên hệ của nó với cung sáu, chúng ta thấy lòng tận tụy được biểu lộ ở mức độ rất lớn

[40] **and of an equally wild and unreasoning hatred,**

[40] và có một sự thù hận hoang dại và không lý trí giống như vậy,

Notice the word wild. It is not disciplined yet by the mind, and even now, there are those wandering in the Hall of Ignorance in its second phase. It's startling, but the near ones can do no ill. My country right or wrong; my relatives, my parents, my spouse,

Hãy để ý từ "hoang dại". Nó chưa được thể trí kềm chế, và ngay cả bây giờ, vẫn có những người lang thang trong Phòng Vô Minh ở giai đoạn thứ hai của nó. Thật đáng giật mình! Với họ, những người gần gũi thì không thể làm điều xấu được; đất nước tôi, dù đúng hay sai; họ hàng tôi, cha mẹ tôi, vợ/chồng tôi, con

my children, right or wrong. This is still the Hall of Ignorance.

cái tôi, dù đúng hay sai v.v... Đây vẫn là Phòng Vô Minh.

[41] for the equilibrium that mind achieves, and the balance that is the result of mental action, is wanting in his make-up. He suffers from extremes.

[41]vì sự thăng bằng mà trí tuệ đạt được, và sự cân bằng vốn là kết quả của hành động trí tuệ, còn thiếu trong cấu tạo của y. Y đau khổ vì những thái cực.

Libra, and Saturn being strong there to make judgments that are not simply based upon attraction and adhesion. You've got to think that this involves not only the fourth ray but the sixth ray, the fourth and sixth rays on a higher turn of the spiral rule the Path of Aspiration

Thiên Bình và Thổ Tinh mạnh ở đó để đưa ra các phán đoán không chỉ dựa trên sự thu hút và bám dính. Các bạn phải nghĩ rằng điều này không chỉ liên quan đến cung bốn mà còn cung sáu; cung bốn và cung sáu, ở một vòng xoắn cao hơn, cai quản Con Đường Khát Vọng

{This is a lower and much wilder phase related to the path of aspiration.

{Đây là một giai đoạn thấp hơn và hoang dại hơn nhiều, liên quan đến con đường khát vọng.

There is aspiration, but it is all directed externally. It's not going to be found in relation to a sense of God imminent. Maybe the early Lemurian had more of a sense of the presence of the solar Angel within as a type of God within himself.

Có khát vọng, nhưng tất cả đều hướng ra bên ngoài. Nó sẽ không được tìm thấy liên quan đến một cảm thức về Thượng đế nội tại. Có lẽ người Lemuria sơ kỳ có cảm thức về sự hiện diện của Thái dương Thiên Thần bên trong như một loại Thượng đế bên trong bản thân y nhiều hơn.

[42] The polarization,

[42] Sự phân cực

What did we call it? *Consistent focus*

Chúng ta đã gọi nó là gì? *Sự Tập trung nhất quán*

[43] lies now in the emotional permanent atom

[43] hiện nay nằm trong nguyên tử trường tồn cảm dục,

On the atomic subplane of the emotional plane, where emotional idealism is found,

Trên cõi phụ nguyên tử của cõi cảm dục, nơi chủ nghĩa lý tưởng cảm dục được tìm thấy,

[44] but, (when this point of development is reached) a light plays between the two atoms that have [Page 25] known

[44] nhưng (khi điểm phát triển này được đạt tới) một luồng ánh sáng vận hành giữa hai nguyên tử đã [Page 25] từng mang sự

polarisation —the emotional and the physical.

phân cực — nguyên tử cảm dục và nguyên tử hồng trần.

Polarization or *ongoing focus*. So, that's a kind of an integration on its way, that relationship precedes *integrated relationship*.

Sự phân cực hay *tập trung liên tục*. Vì vậy, đó là một dạng tích hợp đang trên đường hình thành; mối liên hệ ấy đi trước *mối liên hệ tích hợp*.

So there's light now playing between the physical and emotional permanent atoms. The number is 14, seven for each, and it's not really a physical permanent atom. It's the permanent atom for the etheric-physical plane, and it's on the atomic subplane, or the first subplane of the etheric plane, which is part of the etheric physical. They're called solar planes or systemic planes.

Do đó, giờ đây có ánh sáng vận hành giữa các nguyên tử trường tồn hồng trần và cảm dục. Con số tượng trưng giai đoạn này là 14, bảy cho mỗi cái, và nó không thật sự là một nguyên tử trường tồn hồng trần. Đó là nguyên tử trường tồn của cõi dĩ thái–hồng trần, và nó ở cõi phụ nguyên tử, hay cõi phụ thứ nhất của cõi dĩ thái, vốn là một phần của dĩ thái hồng trần. Chúng được gọi là các cõi thái dương hay các cõi hệ thống.

[45] **What I am seeking to bring out at this stage is that the mental unit has not known the force of polarisation,**

[45] Điều Tôi đang tìm cách làm rõ ở giai đoạn này là: đơn vị hạ trí chưa từng chịu tác động của mãnh lực phân cực;

And that word polarization, you have to be careful with it, bcause sometimes it means *consistent focus* and stimulation. When we talk about mental *polarization*, it's different from mental *focus*. You can have a mental focus without having achieved the midway point between the second and third initiations when mental polarization occurs. Just go to the *Rays And Initiations* and look up the sixth initiation, and it will tell you something about that distinction between mental polarization after which a man is no longer considered a hazard, and mental focus were in the intelligent, but non spiritual man can very much be a hazard to the process of manifesting the Divine Plan.

Và các bạn phải cẩn thận với từ "phân cực" này, vì đôi khi nó có nghĩa là *tập trung nhất quán* và kích thích. Khi chúng ta nói về *phân cực* thể trí, nó khác với *tập trung* thể trí. Các bạn có thể có tập trung thể trí mà chưa đạt đến điểm ở giữa của lần điểm đạo thứ hai và lần điểm đạo thứ ba, khi phân cực thể trí xảy ra. Chỉ cần đến *Các Cung Và Các Cuộc Điểm Đạo* và tra lần điểm đạo thứ sáu, nó sẽ cho các bạn biết điều gì đó về sự phân biệt giữa phân cực thể trí—sau đó một người không còn được xem là một mối nguy—và tập trung thể trí, nơi người thông minh nhưng không tinh thần có thể là một mối nguy rất lớn đối với tiến trình biểu lộ Thiên Cơ.

[46] **the mental unit has not known the force of polarisation, the emotional is holding it,**

[46] thể cảm dục đang nắm giữ sự phân cực ấy,

And we have another way of saying this, the emotional anatomy is holding the attention.

Và chúng ta có một cách khác để nói điều này: cấu trúc cảm dục đang giữ sự chú ý.

So, what DK is saying here,

Vì vậy, điều Chân sư DK đang nói ở đây,

What I am seeking to bring out at this stage is that the mental unit has not known the force of polarisation,

Điều tôi đang tìm cách làm nổi bật ở giai đoạn này là đơn vị hạ trí chưa biết đến mãnh lực của sự phân cực,

And we can say this would happen in the third petal. I think you can have quite good concrete thinkers, but they have no notion about a higher of the pairs of opposites. There may be some kind of God transcendent idea, but still not the idea that the higher of the pairs of opposites exists within themselves.

Và chúng ta có thể nói điều này sẽ xảy ra ở cánh hoa thứ ba. Tôi nghĩ họ có thể là những người tư duy cụ thể khá giỏi, nhưng họ không có khái niệm nào về phía cao hơn của các cặp đối lập. Có thể có một ý niệm nào đó về một Thượng đế siêu việt, nhưng vẫn chưa có ý niệm rằng phía cao hơn của các cặp đối cực hiện hữu bên trong chính họ.

it has not known the force of polarization, the emotional is holding it,

nó chưa biết đến mãnh lực của sự phân cực, thể cảm dục đang giữ nó,

And I think *holding the attention* is one way of looking at that, holding your attention,

Và tôi nghĩ *giữ sự chú ý* là một cách nhìn về điều đó, giữ sự chú ý của các bạn,

[47] **and the result is an integral difference within the periphery of the atom itself.**

[47] và kết quả là xuất hiện một sự khác biệt nội tại bên trong chính chu vi của nguyên tử.

Let's just say, {changes in the permanent atoms accordingly, maybe in the activation of X number of spirilla. By the time we reached the emphasis on the fourth spirilla, we're dealing with the possibility of integrating the personality, and the fifth and sixth spirilla, I think, take us into the egoic Lotus and the spiritual triad respectively. And the seventh spirilla, of course, it's different in the triad but the seventh spirilla indicates the monad. Now, there's different ways of looking at that, because the permanent atoms of the Spiritual Triad only have three spirilla each. So, what does the

Chúng ta hãy chỉ nói rằng, {đó là những biến đổi trong các nguyên tử trường tồn, có lẽ trong sự hoạt hoá X số loa tuyến. Vào thời điểm chúng ta đạt đến sự nhấn mạnh loa tuyến thứ tư, chúng ta đang đề cập đến khả năng tích hợp phàm ngã; và loa tuyến thứ năm và thứ sáu đưa chúng ta lần lượt vào Hoa Sen Chân Ngã và Tam Nguyên Tinh Thần, và loa tuyến thứ bảy chỉ ra chân thần. Tuy nhiên, có những cách khác nhau để xem xét điều đó, bởi vì mỗi cái các nguyên tử trường tồn của Tam Nguyên Tinh Thần chỉ có ba loa tuyến. Vậy thì, sự hoạt hoá ba loa tuyến ấy biểu thị điều gì: một tập trung trí

activation of those three represents an abstract mental focus, then buddhic focus, then an atmic focus, possibly with influence from the monad

tuệ trừu tượng, rồi tập trung Bồ đề, rồi tập trung atma, có lẽ với ảnh hưởng từ chân thần

[48] The *electronic combinations* that compose the atom

[48] Các tổ hợp điện tử cấu thành nguyên tử

This is a peculiar word,

Đây là một cụm từ kỳ lạ,

[49] which has suffered polarisation are grouped in a different geometrical form to those which have not yet experienced the process.

[49] đã trải qua sự phân cực được sắp xếp theo một hình thức hình học khác với những nguyên tử chưa từng kinh nghiệm tiến trình này.

Although DK says He would have to consult an initiate or a brother or a Master of the fifth ray, he seems to know quite a bit about this. So, there are changes which are visible.

Mặc dù Chân sư DK nói rằng Ngài sẽ phải tham khảo một điểm đạo đồ hay một huynh đệ hay một Chân sư cung năm khi nói về đề tài khoa học, Ngài dường như biết khá nhiều về điều này.

Did C.W. Leadbeater see these? Yet, He and Annie Besant wrote quite a bit about the atomic level in the book *Occult Chemistry*, a fairly long book. So, God geometrizes, and with each changing emphasis on the atomic permanent atoms, there are different geometrical configurations. What would it be? We might say one spirilla for the instinctual man, two for the emotional man, three for the concrete mental man, four for the integration of the personality, five for the egoic influence, but maybe not so much the triadal influence, and six continuing the egoic influence, but also the influence of the impersonal sphere, and we have to account for monadic influence at some point.

Vì vậy, có những biến đổi có thể nhìn thấy. C.W. Leadbeater có thấy những điều này không? Tuy nhiên, Ông và Bà Annie Besant đã viết khá nhiều về cấp độ nguyên tử trong cuốn sách *Hóa Học Huyền Bí*, một cuốn khá dày. Vì vậy, *Thượng đế hình học hoá*, và với mỗi sự thay đổi nhấn mạnh trên các nguyên tử trường tồn nguyên tử, có những cấu hình hình học khác nhau. Nó sẽ là gì? Chúng ta có thể nói: một loa tuyến cho người bản năng, hai cho người cảm dục, ba cho người hạ trí cụ thể, bốn cho sự tích hợp phàm ngã, năm cho ảnh hưởng chân ngã, nhưng có lẽ chưa nhiều ảnh hưởng tam nguyên, và sáu tiếp tục ảnh hưởng chân ngã, nhưng cũng là ảnh hưởng của lĩnh vực vô ngã, và chúng ta phải tính đến ảnh hưởng chân thần ở một điểm nào đó.

With this word *suffers* polarization, it suffers *by pressure.* I imagined it's Vulcan. If you were being compressed by the energy of

Với cụm từ *chịu* phân cực này, nó chịu *bởi áp lực.* Tôi hình dung đó là Vulcan. Nếu các bạn chịu sức nén của năng lượng của Vulcan, *ý*

Vulcan, the *spiritual will*, it might be something of a painful experience. We all know when the soul influence bears down upon us, there's really no escape, and you suffer that pressure until you acquiesce. You know the Christ in the Garden of Gethsemane, He suffered a pressure of the Divine Will, and his acquiescence came with a statement “Father, not my will, but Thine be done”.

chí tinh thần, thì đó có thể là một trải nghiệm phần nào đau đớn. Tất cả chúng ta đều biết khi ảnh hưởng của linh hồn đè xuống chúng ta, thật sự không có lối thoát, và các bạn chịu áp lực ấy cho đến khi các bạn thuận phục. Các bạn biết Đức Christ trong Vườn Gethsemane, Ngài đã chịu một áp lực của Ý Chí thiêng liêng, và sự thuận phục của Ngài đến cùng lời tuyên bố: “Lạy Cha, không phải ý con, mà xin ý Cha được nên”.

[50] It is the effect of the life of the Ego, playing on the matter of the atom and causing various approximations and differentiations unseen in a non-polarised atom. The matter is abstruse and complex.

[50] Đó là tác động của sự sống của Chân ngã, đang vận hành trên chất liệu của nguyên tử và gây ra những sự xích lại gần nhau và những sự biến phân khác nhau mà không thể thấy được trong một nguyên tử chưa bị phân cực. Vấn đề này mang tính trừu tượng và phức tạp.

But I think we get the idea. There's so much geometry in this book Occult Chemistry, and even in the simplification or a simplified presentation—was it before or was it after—by Jinarasadasa, one of the early Presidents of the Theosophical Society in the early 1900s, maybe in the 1920s, we have a lot of geometry kind of offered to us.

Nhưng tôi nghĩ chúng ta nắm được ý tưởng. Có rất nhiều hình học trong cuốn sách *Hóa Học Huyền Bí* này, và ngay cả trong sự giản lược hay một trình bày giản lược—không biết trước hay sau sự ra đời của quyển sách—của Jinarasadasa, một trong những Chủ tịch đầu tiên của Hội Thông Thiên Học vào đầu những năm 1900, có lẽ vào thập niên 1920, chúng ta được cung cấp khá nhiều hình học.

I know there are Theosophists who are chemists and physicists, and I know they try to make bridges between contemporary science and the kind of geometrizing about which Theosophy speaks. Maybe they have discovered some geometrization within the atoms. It's almost as if the different platonic solids are somehow involved. I don't have the books in front of me right now, but I think we would find it.

Tôi biết có những nhà Thông Thiên Học là các nhà hoá học và vật lý học, và tôi biết họ cố gắng bắc cầu giữa khoa học đương đại và kiểu hình học hoá mà Thông Thiên Học nói đến. Có lẽ họ đã khám phá ra một sự hình học hoá nào đó bên trong các nguyên tử. Gần như thể các khối đa diện Platon nào đó có liên quan. Hiện giờ tôi không có các cuốn sách trước mặt, nhưng tôi nghĩ chúng ta sẽ tìm thấy điều đó.

I'll just kind of write that out, because I think it's worthwhile considering. {Under the pressure, of polarization, atomic arrangements and re-arrangements occur.

Tôi sẽ viết ra điều ấy, vì tôi nghĩ đáng để suy xét. {Dưới áp lực của sự phân cực, các sắp đặt và tái sắp đặt nguyên tử xảy ra.

And now, we're always using the analogy here,

Và bây giờ, chúng ta luôn dùng phép tương đồng ở đây,

[51] **This period is an analogous one to that in the life of a child from seven to fourteen years, or that period when adolescence is traversed and the child is maturing.**

[51] Giai đoạn này tương ứng với giai đoạn trong cuộc đời của một đứa trẻ từ bảy đến mười bốn tuổi, hoặc giai đoạn khi trải qua tuổi dậy thì và đứa trẻ đang trưởng thành.

Hence, the word *wild,* we have run into this word *wild*. And oftentimes during this period there is a rebellion. It does seem to go on, however, in the later teenage years. I wonder in our Western societies, puberty is reached, and since there's a lot of education entry into a fuller adult life is deferred, but maybe in traditional societies that is not so much the case, and there is a quicker entrance into the next stage, and maybe less rebellion. Maybe rebellion goes with individualism, which is fostered under Leo at this time, and in traditional societies, the mass consciousness is still prevailing, and the outstanding, noticeable individual marching to his own drummer as it were, is much less frequently found.

Do đó, có từ *hoang dại,* chúng ta đã gặp từ *hoang dại* này, và thường xuyên trong thời kỳ này có sự nổi loạn. Tuy nhiên, dường như nó vẫn tiếp diễn trong những năm cuối tuổi thiếu niên. Tôi tự hỏi trong các xã hội phương Tây của chúng ta, khi tuổi dậy thì đạt đến, và vì có nhiều sự giáo dục nên việc bước vào đời sống người lớn đầy đủ bị trì hoãn; nhưng có lẽ trong các xã hội truyền thống thì không hẳn như vậy, và có một sự bước vào giai đoạn kế tiếp nhanh hơn, và có lẽ ít nổi loạn hơn. Có lẽ nổi loạn đi cùng với chủ nghĩa cá nhân, vốn được nuôi dưỡng dưới Sư Tử vào thời điểm này; còn trong các xã hội truyền thống, tâm thức quần chúng vẫn đang chi phối, và cá nhân nổi bật, đáng chú ý, "đi theo tiếng trống của riêng mình" như người ta nói, ít khi được thấy hơn nhiều.

So, here we have entry into maturity.

Vậy, ở đây chúng ta có sự bước vào trưởng thành.

[52] **This maturity is the product of emotional and physical polarisation in alignment. Alignment is now easily achieved between the physical and emotional bodies.**

[52] Sự trưởng thành này là sản phẩm của sự phân cực cảm dục và hồng trần trong sự chỉnh hợp. Sự chỉnh hợp hiện nay dễ dàng đạt được giữa thể xác và thể cảm dục.

And we can say, one DOES what one WANTS to do, and the physical body is not sluggish,

Và chúng ta có thể nói: người ta LÀM điều người ta MUỐN làm, và thể xác không trì trệ,

domestic, resisting what the desires prompt. Of course, everybody has their bad days.

không thuần nội trợ, không chống lại điều mà các dục vọng thúc đẩy. Dĩ nhiên, ai cũng có những ngày tệ hại.

[53] The problem is to bring both under alignment with the mental and later with the egoic bodies

[53] Vấn đề là đưa cả hai vào sự chỉnh hợp với thể trí và sau đó là với các thể chân ngã.

This is Atlantean stage, not so much guided by individual mentality as by tribal tradition. What is expected of a member of the group? The emergence of the individual is a relatively recent event.

Đây là giai đoạn Atlantis, chịu sự dẫn dắt của truyền thống bộ tộc nhiều hơn tâm trí cá nhân. Một thành viên của nhóm được kỳ vọng điều gì? Sự xuất hiện của cá nhân là một sự kiện tương đối gần đây.

So, there are still further stages, and a lot of people are even now aligning their Cancerian-Moon Neptune, physical-emotional integration, with a more Leonean fifth ray directedness. It's the point emerging out of the inchoate mass, and this is the difficult part, of course, lining this up with mentality. We live on, in a way such, an emotional planet. It's progressing between the first and second cosmic initiations, and that is a time when the emotional body needs a lot of attention to bring it under control when glamour is pretty rife, frequently found. I guess the Hierarchy has the numbers and they know what kinds of numbers are required to be able to say in a large and general sense, humanity has taken the first initiation. But there are just so many who are still, even though this is the Aryan time, so many that are still Atlantean in their focus, in their polarization, in their attentiveness. They are emotional man, still so many. But of course, we're into a period of information explosion and a computer revolution, and the access of the information in the lower mind, or from the lower mind, is easily accomplished. So, I think there'll be a much more rapid entry into this control from the will aspect of the

Vì vậy, vẫn còn những giai đoạn tiếp theo, và rất nhiều người ngay cả bây giờ vẫn đang trong quá trình tích hợp hồng trần–cảm dục kiểu Cự Giải–Mặt Trăng–Hải Vương, với một tính định hướng cung năm kiểu Sư Tử mạnh mẽ hơn. Đó là điểm đang trồi lên khỏi khối quần chúng mơ hồ, và dĩ nhiên, đây là phần khó, *xếp thẳng hàng* chúng với trí tuệ. Chúng ta sống, theo một nghĩa nào đó, trên một hành tinh cảm dục. Nó đang tiến triển giữa lần điểm đạo vũ trụ thứ nhất và lần điểm đạo vũ trụ thứ hai, và đó là một thời kỳ khi thể cảm dục cần rất nhiều sự chú ý để đem nó vào kiểm soát, khi ảo cảm khá lan tràn, thường xuyên được thấy. Tôi đoán Thánh đoàn có các con số và Các Ngài biết cần những loại con số nào để có thể nói theo một nghĩa rộng và tổng quát rằng nhân loại đã đạt lần điểm đạo thứ nhất. Nhưng vẫn có quá nhiều người, dù đây là thời kỳ Arya, vẫn còn quá nhiều người vẫn mang trọng tâm Atlantis trong sự phân cực của họ, trong sự chú ý của họ. Họ là người cảm dục, vẫn còn rất nhiều. Nhưng dĩ nhiên, chúng ta đang bước vào một thời kỳ bùng nổ thông tin và một cuộc cách mạng máy tính, và việc tiếp cận thông tin trong hạ trí, hay từ hạ trí, được thực hiện dễ dàng. Vì vậy, tôi nghĩ sẽ có một sự bước vào nhanh hơn nhiều đối với sự kiểm soát này từ phương diện ý chí của hạ

lower mind, control of astral and physical than has been the case before.

trí—kiểm soát thể cảm dục và thể xác—so với trước đây.

[54] To the watching Guides of the race, the indwelling Flame or Light can be seen slightly more enlarged, but still so small as to be inappreciable.

[54] Đối với các Đấng Hướng dẫn đang quan sát nhân loại, Ngọn lửa hoặc Ánh sáng nội tại có thể được thấy mở rộng hơn một chút, nhưng vẫn còn quá nhỏ đến mức không đáng kể.

I guess, at the heart of everything is just Indwelling Flame. It's not like we have to climb a ladder from the higher mental plane up X number of subplanes until we get to the Monad and its Indwelling Flame. It's all superimposed and revealed to the Seer through differentiation of vibration. I mean, you're looking at the same space, the same area within your field of visual perception, and different things appear and disappear depending upon your point of tension. Increase the point of tension and the hidden appears; decrease the point of tension and that which was hidden and revealed, and which appeared to you disappears, and we're back to what was filling that particular space before.

Tôi đoán, ở trung tâm của mọi sự chỉ là Ngọn Lửa nội tại. Không phải là chúng ta phải leo một chiếc thang từ cõi thượng trí lên X số cõi phụ cho đến khi đến chân thần và Ngọn Lửa nội tại của nó. Tất cả đều chồng lên nhau và được mặc khải cho nhà thông nhãn qua sự biến phân rung động. Ý tôi là, các bạn đang nhìn cùng một không gian, cùng một vùng trong trường thị giác của mình, và những điều khác nhau xuất hiện và biến mất tuỳ theo điểm tập trung nhất tâm của các bạn. Tăng điểm tập trung nhất tâm thì cái ẩn giấu xuất hiện; giảm điểm tập trung nhất tâm thì cái từng ẩn giấu rồi được mặc khải, cái đã xuất hiện với các bạn, lại biến mất, và chúng ta trở về với điều đã lấp đầy không gian ấy trước đó.

Right now in this room, etheric beings exist, and astral entities are walking, floating, traveling here and there, and the point of tension is right within the brain and mind and even the thought forms although used, they are not visible unless I really increase the point of tension, and thus it goes for the soul.

Ngay lúc này trong căn phòng này, các hữu thể dĩ thái hiện hữu, và các thực thể cảm dục đang đi lại, trôi nổi, di chuyển đây đó, và điểm tập trung nhất tâm nằm ngay trong bộ não và thể trí, và ngay cả các hình tư tưởng, dù được dùng, cũng không thấy được trừ khi tôi thật sự tăng điểm tập trung nhất tâm; và điều đó cũng đúng đối với linh hồn.

So basically, A point of tension is revelatory of certain frequencies of vibration, and it's all right here. And we say, I'd like to travel to Mars, I'd like to do that. Of course, I'd to take a ride on the Voyager and go out beyond Pluto, we do it. But in a way, even though we're using the word *here* in a sense which may not be entirely proper, because every

Vì vậy, về cơ bản, một điểm tập trung nhất tâm là yếu tố mặc khải những tần số rung động nhất định, và tất cả đều ở ngay đây. Và chúng ta nói: tôi muốn du hành đến Sao Hỏa, tôi muốn làm điều đó. Dĩ nhiên, tôi muốn đi nhờ Voyager và đi ra vượt quá Sao Diêm Vương, chúng ta làm điều đó. Nhưng theo một nghĩa nào đó, dù chúng ta đang

here needs a there, *everything is here*, and no matter how far out apparently out in space a source may lie, it's also right here, and sufficiency of the point of tension will allow you to perceive it, to help it materialize in your consciousness. So, it's all by the way of negating space and saying, there is no extension. So,

dùng từ *ở đây* theo một nghĩa có thể không hoàn toàn thích đáng, bởi vì mọi "ở đây" đều cần một "ở kia", *mọi thứ đều ở đây*, và bất kể một nguồn có vẻ như nằm xa ngoài không gian đến đâu, nó cũng ở ngay đây; và sự đầy đủ của điểm tập trung nhất tâm sẽ cho phép các bạn tri nhận nó, giúp nó hiện hình trong tâm thức của các bạn. Vì vậy, tất cả là theo cách phủ định không gian và nói rằng không có sự mở rộng. Vì vậy,

{another principle here, there is no extension whether space or time

{một nguyên lý khác ở đây: không có sự mở rộng, dù là không gian hay thời gian

We live in a non-extended reality, and this is perceived through the elimination of points. In a way, each perception is an expanded points, but eliminate the points, there is no interval, there is no extension, whether of time or space.

Chúng ta sống trong một thực tại không-mở-rộng, và điều này được tri nhận qua sự loại bỏ các điểm. Theo một nghĩa nào đó, mỗi tri nhận là một điểm được mở rộng, nhưng loại bỏ các điểm thì không có khoảng cách, không có sự mở rộng, dù của thời gian hay không gian.

So, the Tibetan goes on,

Vì vậy, Chân sư Tây Tạng tiếp tục,

[55] **But, if I can in any way make clear without misleading by the use of words…**

[55] Tuy nhiên, nếu Tôi có thể làm rõ theo bất kỳ cách nào mà không gây hiểu lầm bằng việc sử dụng ngôn từ—

And I must say, always a danger usually perceived by the teaching Masters

Và tôi phải nói, đó luôn là một nguy cơ thường được các Chân sư dạy dỗ nhận thấy

[56] **if I can in any way make clear without misleading by the use of words—whereas in the first period the physical atom could be seen illuminated,**

[56] trong khi ở giai đoạn đầu nguyên tử hồng trần có thể được thấy là đã phát sáng,

Through a focus and the pressure polarization

Qua một tập trung và áp lực phân cực

[57] **now in the second period the emotional atom is similarly lit up,**

[57] thì nay ở giai đoạn thứ hai, nguyên tử cảm dục cũng được thắp sáng tương tự,

When we get into Cosmic Fire, he says more about that. But we have the foundation right here and we understand how it works right here because He doesn't really repeat Himself, where at least he says it differently.

Khi chúng ta đi vào Luận về Lửa Vũ Trụ, Ngài nói thêm về điều đó. Nhưng chúng ta có nền tảng ngay tại đây và chúng ta hiểu cách nó vận hành ngay tại đây, bởi vì Ngài không thật sự lặp lại chính Ngài, hoặc ít nhất Ngài nói theo cách khác.

[58] **a signal to the Teachers that the work progresses**

[58] một tín hiệu cho các Huấn sư rằng công việc đang tiến triển.

What can we say? The teacher looking in every 1000 years or every 300 years and now more frequently. So we are known by our light, we are gauged by our light. The scholars are ranked according to their light. So, "let the light increase", and the light is simply, for one thing, numerically enhanced registration or perception of items within the field of consciousness. It's that light is that certain something which increases the number of items perceivable within the field of consciousness, and also reveals the relationship, the causes and effects and so forth, between these different items which are revealed by that which we call light. It's a source of humility, isn't it, that the interested Master may be interested in every 1000 years or 300 years, but relies upon the higher Chela who supervises the Chela in the light for a report. What attentiveness it must take, and what patience. But then the stride of the Master is the stride that encompasses centuries, not for little baby steps from day to day by means of which we stride. And so much of that is still hidden from us, practically and experientially. So, all of

Chúng ta có thể nói gì? Các Huấn sư nhìn vào mỗi 1000 năm hay mỗi 300 năm, và bây giờ thường xuyên hơn. Vì vậy, chúng ta được biết đến nhờ ánh sáng của mình, chúng ta được đo bằng ánh sáng của mình. Các học giả được xếp hạng theo ánh sáng của họ. Vì vậy, "hãy để ánh sáng tăng lên", và ánh sáng đơn giản, theo một ý nghĩa, là sự ghi nhận hay tri nhận được tăng cường về mặt số lượng đối với các mục trong trường tâm thức. Ánh sáng là điều gì đó làm tăng số lượng các mục có thể được tri nhận trong trường tâm thức, và cũng làm lộ ra các mối liên hệ, các nguyên nhân và hệ quả, v.v., giữa những mục khác nhau hiển lộ nhờ điều mà chúng ta gọi là ánh sáng. Thật là một nguồn khiêm nhường, phải không, rằng Chân sư chỉ có thể quan tâm mỗi 1000 năm hay 300 năm, nhưng dựa vào đệ tử cao cấp, người giám sát đệ tử trong ánh sáng, để có một bản tường trình. Điều đó hẳn đòi hỏi sự chú ý như thế nào, và sự kiên nhẫn như thế nào. Nhưng rồi, bước chân của Chân sư là bước chân bao trùm nhiều thế kỷ, chứ không phải những bước nhỏ từ ngày này sang ngày khác như chúng ta bước. Và rất nhiều điều ấy vẫn còn ẩn đối với chúng ta, về mặt thực hành và kinh nghiệm. Vì vậy, tất cả

[59] **All this lighting up** of the second atom **takes a vast period of time, for progress at this period is in expressively slow**

[59] Tất cả điều này bao trùm một khoảng thời gian bao la, vì sự tiến bộ ở giai đoạn này chậm chạp không thể tả.

You can just feel almost the frustration in a word like *in expressively,* attached to the word *slow,* which, even though we're enjoined to practice the wise use of slow action, is not a particularly welcome adverb *slowly*, in these days, have the sense of the impulsion forward. Yet, "There is no rush, there is no hurry, yet there is no time to lose". But we are pushed forward by the driving force of will. We all have *will,* and no matter, there's always a first ray component to whatever our major ray may be, and a components on the other rays too, no matter what our major ray maybe.

Các bạn gần như có thể cảm thấy sự bực bội trong một từ như *không thể diễn tả,* gắn với từ *chậm,* mà dù chúng ta được khuyên thực hành việc sử dụng khôn ngoan hành động chậm rãi, thì trạng từ *chậm rãi* không phải là một trạng từ đặc biệt được chào đón trong những ngày này, khi có cảm thức về sự thôi thúc tiến lên. Tuy vậy, "Không có vội vã, không có hấp tấp, nhưng cũng không có thời gian để mất". Nhưng chúng ta tiến lên dưới sức đẩy của mãnh lực thúc đẩy của ý chí. Tất cả chúng ta đều có *ý chí,* và bất kể thế nào, luôn có một thành phần cung một trong bất cứ cung chính nào của chúng ta, và cũng có các thành phần ở những cung khác nữa, bất kể cung chính của chúng ta là gì.

there's a signal to the Masters, the work progresses. All this method covers a vast period of time, for progress at this period is inexpressibly slow.

đó là một tín hiệu cho các Chân sư rằng công việc tiến triển. Toàn bộ phương pháp này bao trùm một thời kỳ rất dài, vì tiến bộ ở thời kỳ này chậm một cách không thể diễn tả.

And DK sometimes talks about how very slowly humanity has progressed. It's like still life without the effect of the sun, and shadow, and so forth, just looking at the same thing. But he says cultivate patience because it's very hard to break through when you're on the other side, and you wish to communicate with someone or someone's, there's a lot of non responsiveness by those more physicalized beings, and you really need this great patient. And as is said of the Christ, calmness, forever unperturbed.

Và Chân sư DK đôi khi nói về việc nhân loại đã tiến bộ chậm đến mức nào. Nó giống như tĩnh vật không có tác động của mặt trời, và bóng, v.v., chỉ nhìn cùng một thứ. Nhưng Ngài nói, hãy vun bồi kiên nhẫn vì rất khó xuyên thủng khi các bạn ở phía bên kia và các bạn muốn giao tiếp với ai đó hay với những ai đó; có rất nhiều sự không đáp ứng từ những hữu thể bị vật chất hoá hơn, và các bạn thật sự cần sự kiên nhẫn lớn lao này. Và như người ta nói về Đức Christ: sự bình thản, mãi mãi không bị xao động.

He goes on,

Ngài tiếp tục,

[60] **My allusion to the Atlantean and Lemurian races was but to trace analogy in object, and not analogy in time.**

[60] Việc tôi ám chỉ đến các giống dân Atlantis và Lemuria chỉ là để truy tìm sự tương đồng về mục tiêu, chứ không phải sự tương đồng về thời gian.

The individual goes through a Lemurian and Atlantean stage, and another way of looking at this is the opening of the first petal always or usually is much slower than the opening of the second; and the second petal opens more slowly than the third, and so forth, following the same pattern.

Cá nhân trải qua một giai đoạn Lemuria và Atlantis, và một cách khác để nhìn điều này là: sự khai mở cánh hoa thứ nhất luôn luôn hoặc thường là chậm hơn nhiều so với sự khai mở cánh hoa thứ hai; và cánh hoa thứ hai mở chậm hơn cánh hoa thứ ba, v.v., theo cùng một mô thức.

So, there is a phenomenal aspect that's going on there in the Egoic Lotus but also accompanied by certain types of consciousness, and the initial development of instinctual consciousness may be coming in Aries or Capricorn, is a lot slower than the developing of emotional consciousness in the second petal, and the time of opening becomes less and less until at the end, seven, eight and nine can be opened, at least eight and nine, in the same life. And there comes a point in which we don't just have to wait within the synthesis petals, petal after petal, but they *burst* open all together, after some slighter differentiated degree of opening after each of the initiations 1,2,3. And now we're on the verge of fourth and they burst open. The word *burst*, there's not so many bursts in the CD-Rom, so let's see. I'm hoping I have given you the right one. And I think it's a Treatise On Cosmic Fire where you find it.

Vì vậy, có một phương diện sắc tướng đang diễn ra trong Hoa Sen Chân Ngã, nhưng cũng đi kèm với những loại tâm thức nhất định; và sự phát triển ban đầu của tâm thức bản năng có thể đến trong Bạch Dương hay Ma Kết, chậm hơn nhiều so với sự phát triển của tâm thức cảm dục trong cánh hoa thứ hai; và thời gian khai mở ngày càng ngắn lại cho đến cuối cùng, bảy, tám và chín có thể được mở, ít nhất là tám và chín, trong cùng một kiếp sống. Và có một điểm mà chúng ta không chỉ phải chờ trong các cánh hoa tổng hợp, cánh này sau cánh kia, mà chúng *bùng* mở tất cả cùng nhau, sau một mức độ khai mở hơi phân biệt nhẹ nào đó sau mỗi lần điểm đạo 1,2,3. Và giờ đây chúng ta đang ở bờ ngưỡng của lần điểm đạo thứ tư và chúng bùng nở. Từ *bùng*, không có nhiều "bùng" trong CD-Rom, nên hãy xem. Tôi hy vọng tôi đã đưa cho các bạn đúng chỗ, và tôi nghĩ đó là Luận về Lửa Vũ Trụ nơi các bạn tìm thấy nó.

Here it is, on page 772. It makes for exciting reading. If you're interested in the sort of time lapse photography of the Egoic Lotus opening, you can only imagine not just reviewing one life but reviewing somehow them all from a synthetic point of view.

Đây rồi, ở trang 772. Đọc thật hào hứng. Nếu các bạn quan tâm đến kiểu "nhiếp ảnh tua nhanh thời gian" về sự khai mở của Hoa Sen Chân Ngã, các bạn chỉ có thể hình dung không chỉ việc xem lại một kiếp sống mà bằng cách nào đó xem lại tất cả chúng từ một quan điểm tổng hợp.

At each incarnation, finer forms are required, and the formulas therefore grow more complicated, and the sounds on which they are based become more numerous. In time, the formulas are completed, and the lunar Pitris

Trong mỗi lần lâm phàm, các hình tướng tinh tế hơn được đòi hỏi, vì thế các công thức ngày càng phức tạp hơn, và các âm thanh làm nền tảng cho chúng trở nên nhiều hơn. Theo thời gian, các công thức được hoàn tất, và các thái âm tổ phụ

respond no more to the sounds or mantrams chanted on the mental plane. This is indicative of the stage of perfection, and shows that the three worlds have no more a downward pull for the jiva concerned. Desire for lower manifestation and experience has no more sway, and only conscious purpose is left. Then, and only then, can the true Mayavirupa be constructed; the Master then sounds the mantram for Himself, and builds without formulas in the three worlds. At the time too that man begins to tread the Probationary Path, the mantrams of the solar Angels begin to die down, and slowly **(as the petals of the inner circle open up) the true Word emerges until the three enshrining petals burst open, and the central spark is revealed.** Then the Word is fully known, and mantrams and formulas have no further use. Thus is the beauty of the scheme revealed. When the planetary Logos is concerned, the Word sounded on cosmic levels is being resolved into mantrams on the cosmic etheric planes, for He is in a position to create consciously on those levels; He works nevertheless through formulas on the dense physical planes of His scheme, our three worlds of endeavour.

không còn đáp ứng với các âm thanh hay các mantram được xướng tụng trên cõi trí nữa. Điều này cho thấy giai đoạn hoàn thiện, và chứng tỏ rằng ba cõi giới không còn sức kéo xuống đối với jiva liên hệ. Dục vọng đối với sự biểu hiện và kinh nghiệm thấp không còn chi phối nữa, và chỉ còn lại mục đích hữu thức. Khi ấy, và chỉ khi ấy, mayavirupa chân chính mới có thể được kiến tạo; khi đó Chân sư xướng mantram cho chính Ngài, và kiến tạo không cần công thức trong ba cõi giới. Đồng thời, khi con người bắt đầu bước lên Con Đường Dự Bị, các mantram của các Thái dương Thiên Thần bắt đầu lắng xuống, và chậm rãi **(khi các cánh hoa của vòng trong mở ra) Linh từ chân chính xuất hiện cho đến khi ba cánh hoa bao bọc bùng nở, và tia lửa trung tâm được bộc lộ.** Khi ấy Linh từ được biết trọn vẹn, và mantram cùng công thức không còn công dụng nữa. Như vậy, vẻ đẹp của hệ thống được bộc lộ. Khi nói đến Hành Tinh Thượng Đế, Linh từ được xướng ở các cấp độ vũ trụ đang được phân giải thành các mantram trên các cõi dĩ thái vũ trụ, vì Ngài ở vào vị thế có thể kiến tạo một cách hữu thức trên các cấp độ ấy; tuy vậy, Ngài vẫn hoạt động qua các công thức trên các cõi hồng trần đậm đặc của hệ hành tinh của Ngài, tức ba cõi giới nỗ lực của chúng ta.

The petals of the inner circle open up, the true Word emerges until the three enshrining petals burst open, and the central spark is review.

Các cánh hoa của vòng trong mở ra, Linh từ chân chính xuất hiện cho đến khi ba cánh hoa bao bọc bùng nở, và tia lửa trung tâm được xem xét.

So somehow this is a very important section,

Vì thế, bằng cách nào đó, đây là một đoạn rất quan trọng,

At the time too that man begins to tread the Probationary Path, the mantrams of the solar Angels begin to die down, and slowly (as the petals of the inner circle open up) the true Word emerges until the three enshrining petals burst open, and the central spark is revealed. Then the Word is fully known,

Đồng thời, khi con người bắt đầu bước lên Con Đường Dự Bị, các mantram của các Thái dương Thiên Thần bắt đầu lắng xuống, và chậm rãi (khi các cánh hoa của vòng trong mở ra) Linh từ chân chính xuất hiện cho đến khi ba cánh hoa bao bọc bùng nở, và tia lửa trung tâm được bộc lộ. Khi ấy Linh từ được biết trọn vẹn,

apparently coming from the innermost jewel point

dường như xuất phát từ điểm châu báu thâm sâu nhất

and mantrams and formulas have no further use. Thus is the beauty of the scheme revealed. When the planetary Logos is concerned, the Word sounded on cosmic levels is being resolved into mantrams on the cosmic etheric planes, for He is in a position to create consciously on those levels

và mantram cùng công thức không còn công dụng nữa. Như vậy, vẻ đẹp của hệ thống được bộc lộ. Khi nói đến Hành Tinh Thượng Đế, Linh từ được xướng ở các cấp độ vũ trụ đang được phân giải thành các mantram trên các cõi dĩ thái vũ trụ, vì Ngài ở vào vị thế có thể kiến tạo một cách hữu thức trên các cấp độ ấy

Cosmic etheric as the Hierarchy does now;

Cõi Dĩ thái vũ trụ như Thánh Đoàn hiện nay;

He works nevertheless through formulas on the dense physical planes of His scheme

Tuy vậy, Ngài vẫn hoạt động qua các công thức trên các cõi hồng trần đậm đặc của hệ hành tinh của Ngài

the Planetary Logos,

Hành Tinh Thượng Đế,

our three worlds of endeavour. CF 722

ba cõi giới nỗ lực của chúng ta. CF 722

So you kind of wonder, is the higher mental plane included? And it certainly is included when we deal with the Solar Logos. But it's the question when we're dealing with the Planetary Logos, whether we should consider the 18 lower subplanes as the definite dense physical body, and not consider the higher three subplanes of the mental plane as we do when we consider the Solar Logos.

Vì thế, người ta có phần tự hỏi: cõi thượng trí có được bao gồm không? Chắc chắn là có, khi chúng ta bàn đến Thái dương Thượng đế. Nhưng vấn đề là khi chúng ta bàn đến Hành Tinh Thượng Đế, liệu chúng ta có nên xem 18 cõi phụ thấp như là thể xác hồng trần đậm đặc xác định, và không xem ba cõi phụ cao của cõi trí như khi chúng ta xét Thái dương Thượng đế hay không.

We're ready to look at the third period, so this is very clear, isn't it, and you can correlate it with the opening of the petals and with the great root race types of consciousness. Not all of us have been through Atlantis. Maybe there're a few rare rather technical souls who come from Vulcan, and maybe Mercury, and they didn't go through what we would call the

Chúng ta sẵn sàng xem xét thời kỳ thứ ba, vì vậy điều này rất rõ ràng, phải không, và các bạn có thể liên hệ nó với sự mở ra của các cánh hoa và với các kiểu tâm thức của các giống dân gốc lớn. Không phải tất cả chúng ta đều đã trải qua Atlantis. Có lẽ có một vài linh hồn hiếm hoi, khá kỹ thuật, đến từ Vulcan, và có lẽ từ Sao Thủy, và họ đã không trải qua điều mà chúng ta gọi là thời kỳ

Atlantean period or the Lemurian period on our planet. But we don't know the numbers, but they can't be big. And even if we came from the moon chain, which so many of the more advanced humanity and students of occultism have experienced, we have been at least through a number of the subraces of the Atlantean root race, and our physical vehicles have been relatively gigantic such that HPB calls us all *pygmies* these days. It's not going to be a popular term anymore, but that is what the term she uses because we all human beings used to have a tremendous stature. You're finding that there are remnants in the aboriginal groups of the earlier root races, and they are relatively shorter. But in the heyday of those periods, man was gigantic in his physical vehicle, and had what is called huge tabernacles of clay. Our bodies are referred to as clay, ashes to ashes and dust to dust.

Atlantis hay thời kỳ Lemuria trên hành tinh của chúng ta. Nhưng chúng ta không biết con số, song chúng không thể lớn. Và ngay cả nếu chúng ta đến từ Dãy Mặt Trăng, điều mà rất nhiều người tiến bộ hơn trong nhân loại và các môn sinh huyền bí học đã trải nghiệm, thì ít nhất chúng ta cũng đã đi qua một số giống dân phụ của Giống dân gốc Atlantis, và các vận cụ hồng trần của chúng ta đã tương đối khổng lồ đến mức Bà HPB gọi tất cả chúng ta ngày nay là *những người lùn (pygmies)*. Đây sẽ không còn là một thuật ngữ được ưa thích nữa, nhưng đó là thuật ngữ Bà dùng, vì tất cả chúng ta, những con người, đã từng có tầm vóc phi thường. Các bạn sẽ thấy rằng có những tàn dư trong các nhóm thổ dân của các giống dân gốc sớm hơn, và họ tương đối thấp hơn. Nhưng vào thời cực thịnh của các thời kỳ ấy, con người khổng lồ trong vận cụ hồng trần của y, và có cái được gọi là những lều đất sét to lớn. Thân thể chúng ta được gọi là đất sét, tro trở về tro và bụi trở về bụi.

Now, we are entering the third period, discussing that.

Bây giờ, chúng ta đang bước vào thời kỳ thứ ba, Ngài đang bàn về điều đó.

[61] **Now, on entering the third period, comes the most vital point in the development of the man, that in which [Page 26] mind is developing**

[61] Giờ đây, khi bước vào giai đoạn thứ ba, sẽ đến điểm quan trọng nhất trong sự phát triển của con người, đó là khi [Page 26] thể trí đang phát triển

Because man is Manu in the greater scheme of things, and we all know that if you can listen to the word man as an occultist, you won't have necessarily that reaction of men and women. Like I said, it's like being able to listen to the William Tell Overture without thinking of the Lone Ranger, but that takes a little habituation and disidentification from what we have been thinking we are. So it's

Vì con người là Manu trong hệ thống lớn hơn của các sự việc, và tất cả chúng ta đều biết rằng nếu bạn có thể lắng nghe từ "man - con người" như một nhà huyền bí học, bạn sẽ không nhất thiết có phản ứng về những người nam và nữ. Như tôi đã nói, điều đó giống như có thể nghe Khúc Mở Đầu William Tell mà không nghĩ đến Kỵ Sĩ Đơn Độc, nhưng điều đó cần một chút tập quán và sự giải đồng hoá khỏi điều mà chúng ta đã nghĩ mình là. Vì thế, đó là

[62] the most vital point in the development of the man, that in which [Page 26] mind is developing and the polarising life shifts to the mental unit.

[62] và sự sống phân cực chuyển dịch sang đơn vị hạ trí.

The life as it focuses at a particular point of tension. That is the polarizing life. Now, some of us, we may be emotional from time to time, but we can't imagine that we would lose our intellectual curiosity and our ability to think rationally. We would not want to subside back into the stage when our superiors have to tell us if you would only think. It's a line which DK uses in Esoteric Psychology 2 when talking about how to, or how some talk to the relative children of the race. That's really hard to accept that all men are monadically equal and hierarchically of different levels of attainment. Without the interpretive Law of Reincarnation, you just can't get it, and that law is shunned by many because people don't want to have suggested to them the kinds of tremendous time span and work that it will take to equal entertainment others that have spent that kind of time. In other words, we want everything too fast and on the cheap.

Sự sống khi nó tập trung tại một điểm tập trung nhất tâm nhất định. Đó là sự sống phân cực. Bây giờ, một số người trong chúng ta có thể đôi lúc thiên về cảm xúc, nhưng chúng ta không thể tưởng tượng rằng mình sẽ đánh mất tính hiếu kỳ trí tuệ và khả năng suy nghĩ hợp lý. Chúng ta sẽ không muốn lún trở lại giai đoạn mà các bậc cao cả phải bảo chúng ta rằng: giá như các bạn chịu suy nghĩ. Đó là một câu mà Chân sư DK dùng trong Tâm Lý Học Nội Môn 2 khi nói về cách làm thế nào, hoặc cách một số người nói với những "đứa trẻ" tương đối của nhân loại. Thật khó chấp nhận rằng mọi người đều bình đẳng về mặt chân thần và khác nhau theo thang bậc về các cấp độ thành tựu. Nếu không có Định luật Luân Hồi mang tính diễn giải, bạn không thể hiểu được, và định luật ấy bị nhiều người né tránh vì người ta không muốn bị gợi ý về những khoảng thời gian và công việc khổng lồ cần thiết để ngang bằng những người khác đã bỏ ra từng ấy thời gian. Nói cách khác, chúng ta muốn mọi thứ quá nhanh và quá rẻ.

there comes the most vital point in the development of the man, that in which [Page 26] mind is developing and the polarising life shifts to the mental unit

ở đây xuất hiện điểm quan trọng nhất trong sự phát triển của con người, tức giai đoạn mà [Page 26] thể trí đang phát triển và sự sống phân cực chuyển sang đơn vị hạ trí

Where is your points point of polarization, or at least acute focus, sharp focus? Where is it really? If you're strictly emotionally polarized, you just won't even read this stuff that we're studying so hard. It's hard to deal with the blatant fact of Hierarchical inequality. One will be accused of all kinds of things racism, elitism, etc, etc, forgetting

Điểm phân cực của bạn ở đâu, hay ít nhất là điểm tập trung sắc bén, tập trung mũi nhọn ở đâu? Thật sự nó ở đâu? Nếu bạn thuần túy phân cực cảm xúc, bạn thậm chí sẽ không đọc những điều mà chúng ta đang học vất vả này. Thật khó đối diện với sự thật hiển nhiên về sự bất bình đẳng trong thang bậc. Người ta sẽ bị buộc tội đủ thứ: phân biệt chủng tộc,

that it is the Monad, of the Monad that we speak when we say all men are created equal. They are emanated equally. What is the history of the Monad? At least at the very first individual emanation, there is a fundamental ontological equality. Now are you bothered by the fact that the masters have attained more than you? Are they bothered by the fact that the Chohan have attained more than them? What man has done man can do, yet there are so many relatively inexperienced souls who are really bothered by the idea that all men are created equal does not apply to the form, and nor does the active creation, equal procreation. We are all the result in our form of procreation, and there's no equality in it, because we've had such variegated experiences in relation to which we have performed well or not. I remember somehow reading an early Manly Hall's book more than 50 years ago, and basically it was saying, where you are right now is exactly caused by what you have done with your opportunities in many lives. You are responsible for your own level within the Creative Hierarchy in which you find yourself.

tinh hoa, v.v., v.v., quên rằng khi chúng ta nói mọi người được tạo ra bình đẳng, thì đó là nói về chân thần. Họ được xuất lộ bình đẳng. Lịch sử của chân thần là gì? Ít nhất, ngay trong lần xuất lộ cá biệt đầu tiên, có một sự bình đẳng bản thể luận nền tảng. Bây giờ, bạn có bận tâm vì các Chân sư đã đạt được nhiều hơn bạn không? Các Ngài có bận tâm vì các Đấng Chohan đã đạt được nhiều hơn các Ngài không? Điều mà con người đã làm, con người có thể làm; tuy vậy có quá nhiều linh hồn tương đối thiếu kinh nghiệm thật sự chịu sự ám ảnh của ý niệm rằng "mọi người được tạo ra bình đẳng" không áp dụng cho hình tướng, và cũng không áp dụng cho sự kiến tạo chủ động, sự sinh sản bình đẳng. Tất cả chúng ta đều là kết quả, trong hình tướng của mình, của sự sinh sản, và không có bình đẳng trong đó, vì chúng ta đã có những kinh nghiệm hết sức đa dạng mà trong đó chúng ta đã làm tốt hay không. Tôi nhớ bằng cách nào đó đã đọc một trong những cuốn sách đầu tiên của Manly Hall hơn 50 năm trước, và về cơ bản nó nói rằng: bạn đang ở đâu ngay bây giờ là do chính điều bạn đã làm với các cơ hội của mình trong nhiều kiếp sống. Bạn chịu trách nhiệm về cấp độ của chính bạn trong Huyền Giai Sáng Tạo mà bạn đang thấy mình ở trong đó.

[63] Speaking in terms of the solar system and viewing humanity as a unit,

[63] Nói theo thuật ngữ của hệ mặt trời và nhìn nhân loại như một đơn vị,

There are many humanities different humanities exists on different planets

Có nhiều nhân loại—những nhân loại khác nhau—tồn tại trên các hành tinh khác nhau

[64] all of whose permanent atoms form the molecules in a corresponding cosmic atom,

[64] trong đó tất cả các nguyên tử trường tồn của nhân loại hợp thành các phân tử trong một nguyên tử vũ trụ tương ứng,

Maybe our many etheric physical permanent atoms form the molecules in a much greater atom having to do with a larger Entity altogether, maybe a Planetary Logos or

Có lẽ nhiều nguyên tử trường tồn hồng trần dĩ thái của chúng ta tạo thành các phân tử trong một nguyên tử lớn hơn rất nhiều, liên quan đến một Thực Thể lớn hơn nói chung,

maybe even some kind of Globe Lord or Chain Lord. This has to do with our inner groups, the groups with which we are affiliated.

có lẽ là một Hành Tinh Thượng Đế hoặc thậm chí một loại Chúa Tể Bầu Hành Tinh hay Chúa Tể Dãy nào đó. Điều này liên quan đến các nhóm nội tại của chúng ta, những nhóm mà chúng ta có liên hệ.

The term molecule usually is a combinative term. An atom is elemental and pure. But H_2O is a molecule and has more than one type of atom involved and so do all compounds. Well anyway,

Thuật ngữ "phân tử" thường là một thuật ngữ kết hợp. Một "nguyên tử" là đơn nhất và thuần khiết. Nhưng H2O là một phân tử và có hơn một loại nguyên tử tham dự, và mọi hợp chất đều như vậy.,

Speaking in terms of the solar system and viewing humanity as a unit,

Nói theo thuật ngữ của hệ mặt trời và xem nhân loại như một đơn vị,

Can we do that? Can we view humanity as a unit?

Chúng ta có thể làm thế không? Chúng ta có thể xem nhân loại như một đơn vị không?

all of whose permanent atoms form the molecules in a corresponding cosmic atom

mà tất cả các nguyên tử trường tồn của họ tạo thành các phân tử trong một nguyên tử vũ trụ tương ứng

We're told that the Saturn is the actual physical permanent atom of the Solar Logos.

Chúng ta được dạy rằng Sao Thổ là nguyên tử trường tồn hồng trần thực sự của Thái dương Thượng đế.

[65] **the work has progressed from physical to emotional polarisation and remains there.**

[65] thì công việc đã tiến triển từ sự phân cực thể xác sang sự phân cực cảm dục và hiện vẫn dừng lại ở đó.

He uses the word polarization which doesn't strictly mean focus, it means some kind of unvarying focus. Especially, when we're dealing with those who in the desert who have achieved mental polarization, it is not the same, as I said, of the earlier mental focusing.

Ngài dùng từ "phân cực", không hẳn chỉ có nghĩa là "tập trung", mà là một loại tập trung không đổi nào đó. Đặc biệt, khi chúng ta bàn đến những người trong sa mạc đã đạt được sự phân cực trí tuệ, thì như tôi đã nói, nó không giống với sự tập trung trí tuệ trước đó.

Speaking in terms of the solar system and viewing humanity as a unit, all of whose permanent atoms form the molecules in a corresponding cosmic atom

Nói theo thuật ngữ của hệ mặt trời và xem nhân loại như một đơn vị, mà tất cả các nguyên tử trường tồn của họ tạo thành các

phân tử trong một nguyên tử vũ trụ tương ứng

Let's say like Saturn and in a sense, like Neptune, and Uranus.

Chúng ta hãy nói như Sao Thổ và theo một nghĩa nào đó, như Sao Hải Vương và Sao Thiên Vương.

[66] **the work has progressed from physical to emotional polarisation and remains there. Not till the seventh cycle of the greater cycle,**

[66] Chỉ đến chu kỳ thứ bảy của đại chu kỳ,

Is this some kind of solar systemic round? I don't know,

Đây có phải là một loại cuộc tuần hoàn hệ mặt trời không? Tôi không biết,

[67] **not till the calling of the system into obscuration and out of manifestation will the cosmic mental atom in the body of the Logos achieve polarisation.**

[67] chỉ đến khi hệ thống được gọi đi vào giai đoạn mờ khuất và rút ra khỏi sự biểu lộ, thì nguyên tử trí tuệ vũ trụ trong thân thể của Thượng đế mới đạt được sự phân cực.

And **that's a piece of information that you might look long and hard for that in later books. It's so powerful piece of information, and here it is, in this initial book.**

Và **đó là một mẫu thông tin mà bạn có thể tìm kiếm rất lâu rất kỹ trong các sách về sau. Nó là một mẫu thông tin mạnh mẽ đến thế, và đây nó ở ngay trong cuốn sách đầu tiên này.**

So there are rounds which are chain rounds, and rounds which are scheme rounds. Now that's fairly easy to see and to estimates with respect to a planet when you try to extend the analogy to the solar system. The passage of solar systemic life through all of its planets, is a bit like a chain round. Then what in the world is a scheme around? Does it include seven solar systems of which ours [is one]? seven Cosmic Logoi and their respective solar systems, does it… there's got to be some circulation through the seven suns is what I'm trying to say. It's not just through the seven planets, but there is the circulation through seven suns, and our solar system is kind of like a chain. And

Vì thế có những cuộc tuần hoàn là tuần hoàn dãy, và những cuộc tuần hoàn là tuần hoàn hệ hành tinh. Bây giờ điều đó khá dễ thấy và ước lượng đối với một hành tinh khi bạn cố mở rộng phép tương đồng sang hệ mặt trời. Sự đi qua của sự sống hệ mặt trời qua tất cả các hành tinh của nó giống như một cuộc tuần hoàn dãy. Vậy thì "tuần hoàn hệ hành tinh" là gì? Nó có bao gồm bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta [là một] không? Bảy Thượng đế Vũ Trụ và các hệ mặt trời tương ứng của các Ngài—nó có… phải có một sự lưu chuyển qua bảy mặt trời, điều tôi muốn nói là vậy. Không chỉ qua bảy hành tinh, mà còn có sự lưu chuyển qua bảy mặt trời, và hệ mặt trời của chúng ta giống như một dãy. Và

when that circulation occurs, then our whole solar system becomes the object of attention of a Greater Logos, just the way one of our planetary chains becomes the object of attention of our Solar Logos. The analogy holds good. We've got to arrange seven groups all the time, and the groups are ever more inclusive. So in a strange sense, our planetary chain is like a globe to this larger type of solar systemic round; our planetary scheme is like a chain; and the whole solar system is like a scheme of which there are a number.

khi sự lưu chuyển ấy xảy ra, thì toàn bộ hệ mặt trời của chúng ta trở thành đối tượng chú ý của một Thượng đế Vĩ Đại hơn, giống như một trong các dãy hành tinh của chúng ta trở thành đối tượng chú ý của Thái dương Thượng đế của chúng ta. Phép tương đồng đứng vững. Chúng ta phải sắp xếp bảy nhóm mọi lúc, và các nhóm ngày càng bao gồm hơn. Vì thế, theo một nghĩa lạ lùng, dãy hành tinh của chúng ta giống như một bầu hành tinh đối với loại tuần hoàn hệ mặt trời lớn hơn này; hệ hành tinh của chúng ta giống như một dãy; và toàn bộ hệ mặt trời giống như một hệ hành tinh mà trong đó có một số hệ hành tinh.

Right now, the Earth scheme which is in a way like a chain, when you consider it in relation to a Solar Logos, is receiving a lot of attention. And then we move from… we move from chain to chain, scheme to scheme is like moving from chain to chain in this solar-systemic circulation. When you move from chain to chain planetarily, it's like moving from scheme to scheme solar-systemically. So we begin to see why DK says that. The big thing here is to utilize the Law of Analogy because it will be revelatory.

Ngay lúc này, hệ Địa Cầu—mà theo một nghĩa nào đó giống như một dãy khi bạn xét nó trong tương quan với một Thái dương Thượng đế—đang nhận rất nhiều sự chú ý. Và rồi chúng ta chuyển từ… chúng ta chuyển từ dãy sang dãy, hệ hành tinh sang hệ hành tinh, giống như chuyển từ dãy sang dãy trong sự lưu chuyển hệ mặt trời này. Khi bạn chuyển từ dãy sang dãy ở cấp hành tinh, điều đó giống như chuyển từ hệ hành tinh sang hệ hành tinh ở cấp hệ mặt trời. Vì vậy chúng ta bắt đầu thấy vì sao Chân sư DK nói như thế. Điều lớn ở đây là vận dụng định luật tương đồng vì nó sẽ mang tính mặc khải.

We're in this third phase here,

Chúng ta đang ở trong giai đoạn thứ ba này,

[68] Here and there individuals are, as units, accomplishing the work and demonstrating therefore the hope for all

[68] Tuy vậy, rải rác đây đó, có những cá nhân, với tư cách là các đơn vị, đang hoàn thành công việc này và do đó minh chứng niềm hy vọng cho tất cả.

And these are already what you may call *Graduate Human Beings*, i.e., the Masters. So, probably from Theosophy we never got the idea that every chain was still a subsidiary part of a planetary scheme. It the idea of

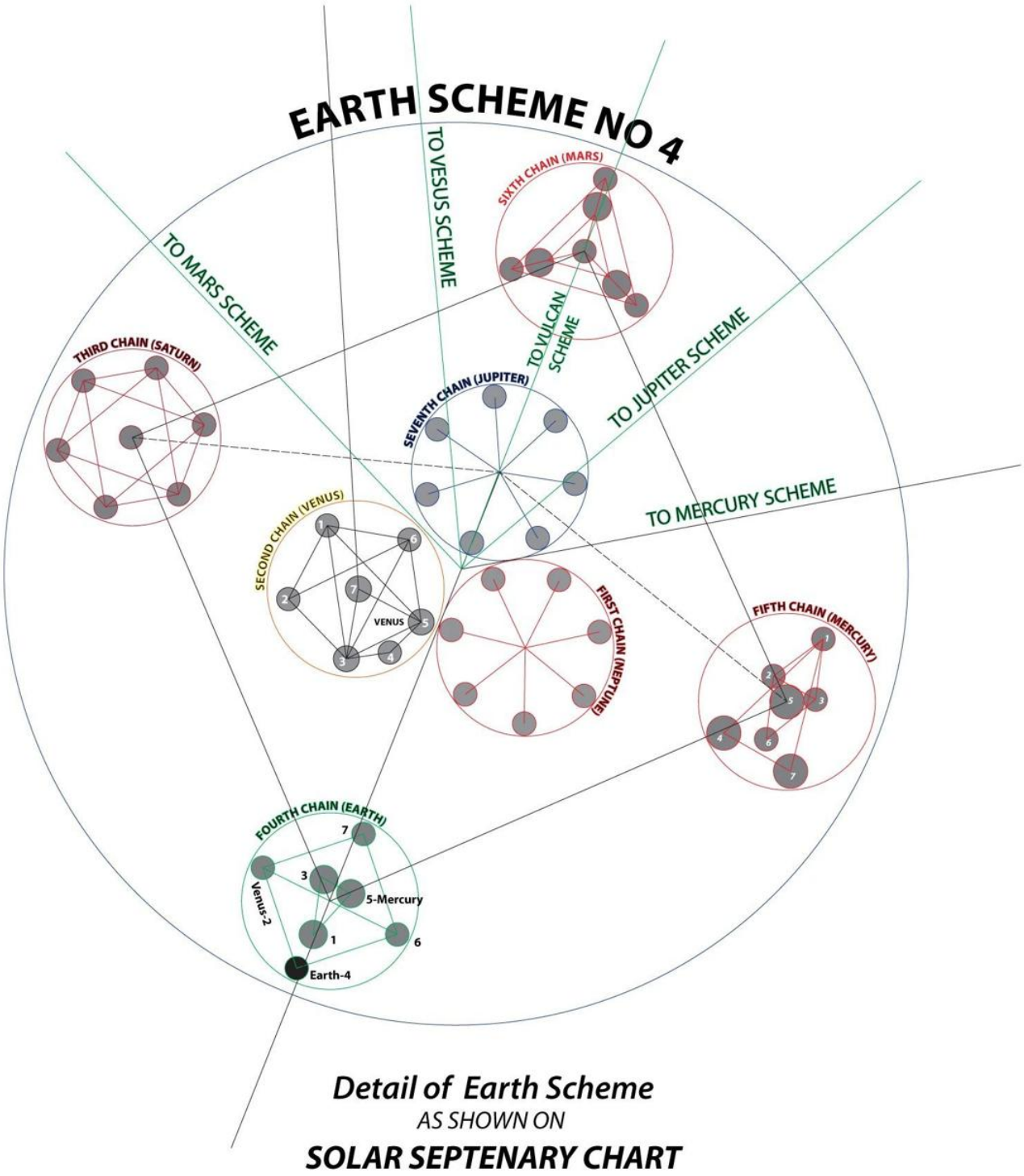
Và đây đã là những gì bạn có thể gọi là *Những Con Người Tốt Nghiệp*, tức các Chân sư. Vì vậy, có lẽ từ Thông Thiên Học chúng ta chưa bao giờ có ý niệm rằng mỗi dãy vẫn là một phần phụ thuộc của một hệ hành tinh. Ý

chains and globes and schemes which is a triple idea was not presented in the usual discussion of rounds in Theosophy. And so you begin to understand that we have not only to consider chain rounds, in which we're engaged at the moment in the fourth chain round to be followed by the fifth sixth and seventh probably, but we're in the midst also of a scheme round in relation to our planet, and the chains are just like globes. You have to go through seven chains, or however many, sequentially. **It doesn't mean they're not already there, they can be quite present and constructed**

niệm về dãy và bầu hành tinh và hệ hành tinh—một ý niệm tam phân—đã không được trình bày trong sự bàn luận thông thường về các cuộc tuần hoàn trong Thông Thiên Học. Và vì thế bạn bắt đầu hiểu rằng chúng ta không chỉ phải xét các tuần hoàn dãy, mà chúng ta đang tham dự vào lúc này trong cuộc tuần hoàn dãy thứ tư, sẽ có phần tiếp theo là thứ năm, thứ sáu và thứ bảy có lẽ, mà chúng ta cũng đang ở giữa một tuần hoàn hệ hành tinh liên quan đến hành tinh của chúng ta, và các dãy chỉ như các bầu hành tinh. Bạn phải đi qua bảy dãy, hoặc bao nhiêu đó, theo trình tự. **Điều đó không có nghĩa là chúng chưa hiện hữu; chúng có thể rất hiện hữu và đã được kiến tạo**

It just means that there is a timing sequence for the concentration of the Planetary Logos, the planet particular ray aspects of his nature. Right now, there's a lot of concentration on our particular chain, and our scheme Lord, the Planetary Logos is concentrating on our chain and on our globe. To which Sanat Kumara has been extended. And you know the diagrams, I think I can show this pretty

Nó chỉ có nghĩa rằng có một trình tự thời điểm cho sự tập trung của Hành Tinh Thượng Đế, các phương diện cung đặc thù của bản chất Ngài. Ngay lúc này, có rất nhiều sự tập trung vào dãy đặc thù của chúng ta, và Chúa Tể hệ hành tinh của chúng ta, Hành Tinh Thượng Đế, đang tập trung vào dãy của chúng ta và vào bầu hành tinh nhỏ của chúng ta. Nơi mà Đức Sanat Kumara đã được mở rộng đến. Và các bạn biết các sơ đồ, tôi nghĩ tôi có thể cho thấy điều này khá



There, those are schemes. And from a Solar Logos point of view, there is progress through each one of the schemes right now. Our fourth scheme is receiving a lot of attention. But this is a reduction, it's the earth scheme, and within it is an Earth chain. And the consciousness of the entire Planetary Logos is very much concentrated

Đó, đó là các hệ hành tinh. Và từ quan điểm của Thái dương Thượng đế, hiện nay có sự tiến triển qua từng hệ hành tinh. Hệ thứ tư của chúng ta đang nhận rất nhiều sự chú ý. Nhưng đây là một sự giản lược—đó là hệ Địa Cầu, và trong đó là một Dãy Địa Cầu. Và tâm thức của toàn thể Hành Tinh Thượng Đế tập trung rất mạnh vào dãy đặc thù của chúng

upon our particular chain and our little globe. Now, if you add to that the fact that, probably because of where our Solar Logos is the point to which it is developed, it also is concentrated on our fourth scheme, and its fourth chain, and I don't know about the globe. There was a point in which the Solar Logos was going to intervene on our little globe in World War One. So, there's a really hot emphasis going on in relation to our particular chain. our scheme from the Solar Logos point of view, and from the solar logoic and planetary logoic point of view, a focus on this fourth chain and maybe even on our little earth.

ta và bầu hành tinh nhỏ của chúng ta. Bây giờ, nếu bạn thêm vào đó sự kiện rằng, có lẽ vì điểm mà Thái dương Thượng đế của chúng ta đã phát triển đến, Ngài cũng tập trung vào hệ thứ tư của chúng ta, và dãy thứ tư của nó, và tôi không biết về bầu hành tinh. Đã có một thời điểm mà Thái dương Thượng đế dự định can thiệp vào bầu hành tinh nhỏ của chúng ta trong Thế Chiến Thứ Nhất. Vì vậy, có một sự nhấn mạnh rất nóng đang diễn ra liên quan đến dãy đặc thù của chúng ta—hệ của chúng ta từ quan điểm của Thái dương Thượng đế—và từ quan điểm Thái dương Thượng đế và Hành Tinh Thượng Đế, là một sự tập trung vào dãy thứ tư này và có lẽ ngay cả vào Trái Đất nhỏ của chúng ta.

So we're talking about the mental atom in the body of the Logos. Now, what would that be? In a way there is a correspondence of Uranus to the mental permanent atom of the Solar Logos. Saturn actually is the physical permanent atom of the Solar Logos. And in that sense, from the logoic subplane of the cosmic physical plane, it rules the whole cosmic physical plane. But Neptune and Uranus are correspondences. So I'm not quite sure what that means, but there is a Uranian effect. In this particular solar system, I would think that Neptune with a second ray Monad being a correspondence to the astral permanent atom of the Solar Logos, would receive a lot of attention, even though it kind of supposedly does not belong to our solar system, whatever that means, and does not conform to both law of distancing from the sun. I had a teacher once though that had a system into which Neptune did fit correspondentially with the other planets.

Vì vậy chúng ta đang nói về nguyên tử trí tuệ trong thân thể của Thượng đế. Bây giờ, điều đó sẽ là gì? Theo một nghĩa nào đó có một tương ứng của Sao Thiên Vương với nguyên tử trường tồn trí tuệ của Thái dương Thượng đế. Sao Thổ thực sự là nguyên tử trường tồn hồng trần của Thái dương Thượng đế. Và theo nghĩa đó, từ cõi phụ thượng đế của cõi hồng trần vũ trụ, nó cai quản toàn bộ cõi hồng trần vũ trụ. Nhưng Sao Hải Vương và Sao Thiên Vương là các tương ứng. Vì vậy tôi không thật chắc điều đó có nghĩa gì, nhưng có một tác động kiểu Thiên Vương. Trong hệ mặt trời đặc thù này, tôi nghĩ Sao Hải Vương, với một chân thần cung hai, như một tương ứng với nguyên tử trường tồn cảm dục của Thái dương Thượng đế, sẽ nhận rất nhiều sự chú ý, dù rằng nó được cho là không thuộc về hệ mặt trời của chúng ta, bất kể điều đó nghĩa là gì, và không tuân theo cả định luật về khoảng cách với mặt trời. Tuy nhiên, tôi từng có một huấn sư có một hệ thống trong đó Sao Hải Vương vẫn phù hợp theo tương ứng với các hành tinh khác.

So anyway, just the way Venus completed its work in five rather than seven rounds, and I suppose they are scheme rounds, I suppose. Not just chain rounds. I suspect that's Sirius, to which Venus corresponds, would be an early completer as And there's such a commonality there with Venus being the brightest planet for us, for us anyway on earth, and Sirius being the brightest star in terms of relative magnitude in our local system. Both are very bright. Both are identified with great Christ force. Venus a kind of planetary Christ with its sixth ray second ray Monad, and Sirius, I think, kind of a local cosmic Christ with its sixth ray second ray Monad, fifth very soul, was such a correspondence, no question about it. Maybe when it comes to Jupiter, the correspondence is more towards our own Sun. But in any case, Earth is not sacred yet, although internally it is said to be. And our solar logos is not sacred, has yet in the ranking of Solar Logos, but Sirius is so.

Vì vậy, cũng như Sao Kim đã hoàn tất công việc của nó trong năm thay vì bảy cuộc tuần hoàn, và tôi cho rằng đó là các tuần hoàn hệ hành tinh, tôi cho rằng vậy—không chỉ là các tuần hoàn dãy. Tôi nghi rằng đó là Sirius, mà Sao Kim tương ứng, sẽ là một kẻ hoàn tất sớm, và có một sự tương đồng rất lớn ở đây: Sao Kim là hành tinh sáng nhất đối với chúng ta—ít nhất là đối với chúng ta trên Trái Đất—và Sirius là ngôi sao sáng nhất về độ sáng biểu kiến trong hệ địa phương của chúng ta. Cả hai đều rất sáng. Cả hai đều được đồng nhất với mãnh lực Đức Christ vĩ đại. Sao Kim như một loại "Đức Christ hành tinh" với chân thần cung hai cung sáu của nó, và Sirius, tôi nghĩ, như một loại "Đức Christ vũ trụ địa phương" với chân thần cung hai cung sáu của nó, linh hồn cung năm rất... là một tương ứng, không nghi ngờ gì. Có lẽ khi nói đến Sao Mộc, tương ứng lại nghiêng nhiều hơn về chính Mặt Trời của chúng ta. Nhưng dù sao, Trái Đất chưa thiêng liêng, dù rằng nội tại thì được nói là như vậy. Và Thái dương Thượng đế của chúng ta chưa thiêng liêng, vẫn chưa trong thứ bậc các Thái dương Thượng đế, nhưng Sirius thì có.

So, the Law of Analogy is holding good and helps us understand that in our solar system, there are planets which correspond directly to stars within the seven solar systems of which ours is one in our local Cosmic Logos in which we are a heart center.

Vì vậy, định luật tương đồng đứng vững và giúp chúng ta hiểu rằng trong hệ mặt trời của chúng ta, có những hành tinh tương ứng trực tiếp với các ngôi sao trong bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một, trong Thượng đế Vũ Trụ địa phương của chúng ta, nơi chúng ta là một trung tâm tim.

So, I guess, we're going to see, I mean, maybe Earth has to go through seven complete cycles. For Venus went through only five, and maybe Sirius went through less than seven cycles, but our Solar Logos will have to go through the full seven, because it looks like we're talking here about our Solar Logos

Vì vậy, tôi đoán, chúng ta sẽ thấy—ý tôi là—có lẽ Trái Đất phải đi qua bảy chu kỳ trọn vẹn. Sao Kim chỉ đi qua năm, và có lẽ Sirius đi qua ít hơn bảy chu kỳ, nhưng Thái dương Thượng đế của chúng ta sẽ phải đi qua đủ bảy, vì dường như ở đây chúng ta đang nói rằng Thái dương Thượng đế của chúng ta

is going through the seventh cycle of the greater cycling. That's is a hint.

đang đi qua chu kỳ thứ bảy của chu kỳ lớn hơn. Đó là một gợi ý.

Again, that greater cycle takes us back to our Planetary Logos which has chain rounds, which are *cycles*, but not the greater cycle, and also has scheme rounds, and those are *greater cycles*. So, let's just say here, in the Planetary Logoic economy, greater cycle is a scheme round, a lesser cycle is a chain round.

Một lần nữa, chu kỳ lớn hơn ấy đưa chúng ta trở lại Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta, vị có các tuần hoàn dãy, là các *chu kỳ*, nhưng không phải chu kỳ lớn hơn, và cũng có các tuần hoàn hệ hành tinh, và đó là các *chu kỳ lớn hơn*. Vì vậy, chúng ta hãy nói ở đây rằng, trong cơ chế tiết kiệm Hành Tinh Thượng Đế, "chu kỳ lớn hơn" là một tuần hoàn hệ hành tinh, còn "chu kỳ nhỏ hơn" là một tuần hoàn dãy.

DK is somewhat added to what the usual theosophical conception was, and the early theosophists, I guess, it was a society designed to promote brotherhood among the human beings, and maybe someone had the vision to realize that in that period of blood and iron under Bismarck, great dangers lay ahead in the 20th century. And so some kind of society to bring in brotherhood and avert war was instituted. But it's possible to get so caught up in the wonderful mental details that you forget the founding purpose. And, for all of his detailed knowledge, his meticulous entirety, master DK's ashram is the ashram which in the beginning of the externalization process, brings through the energy of right human relations. So it must be very close to Shambala in a certain way, because that's a major theme of Shambala at this time.

Chân sư DK đã bổ sung phần nào vào quan niệm Thông Thiên Học thông thường, và các nhà Thông Thiên Học thời kỳ đầu, tôi đoán, đó là một hội được thiết kế để cổ vũ tình huynh đệ giữa các con người, và có lẽ ai đó đã có tầm nhìn để nhận ra rằng trong thời kỳ máu và sắt dưới Bismarck, những hiểm họa lớn đang nằm phía trước trong thế kỷ 20. Và vì thế một loại hội nhằm đem tình huynh đệ vào và ngăn chiến tranh đã được thiết lập. Nhưng người ta có thể bị cuốn quá sâu vào những chi tiết trí tuệ tuyệt vời đến mức quên mất mục đích khai sáng ban đầu. Và, với tất cả tri thức chi tiết của Ngài, sự toàn bích tỉ mỉ của Ngài, ashram của Chân sư DK là ashram mà vào lúc khởi đầu tiến trình ngoại hiện, đem qua năng lượng của các mối quan hệ đúng đắn giữa con người. Vì vậy nó hẳn phải rất gần Shambala theo một cách nào đó, bởi vì đó là một chủ đề lớn của Shambala vào lúc này.

So, basically he's telling us if a few succeed, what was master KH's statement? 'A few drops are not a monsoon, but they presage it'. Of course it is with those few individuals who accomplish, they're not the entire wave of humanity's great accomplishment, but they presage it. And

Vì vậy, về cơ bản Ngài đang nói với chúng ta rằng nếu một vài người thành công—điều Chân sư KH đã nói là gì? "Vài giọt không phải là một trận mưa mùa, nhưng chúng báo trước nó." Dĩ nhiên, đúng là với những cá nhân ít ỏi hoàn thành công việc, họ không phải là toàn bộ làn sóng thành tựu lớn của nhân loại, nhưng họ báo trước nó. Và

[69] This period corresponds to that between the ages fourteen and twenty-eight. The period here is longer for there is much to be done.

So it goes from correspondentially from 14 to 28, and when we start talking about sevens and fourteens, it's an important measure, emphasize maybe more in Egyptian occultism, but hinted at, when DK talks about the Great Bear seven and the Little Bear seven, and that gives 14, and the Pleiades add another seven. The major stars in the Pleiades are the ones that are closest to us and most noticeable to us as the jewel box. I mean omniscience, we've all achieved it in the past infinitudinously, but it's a great thing and there are many roads.

[70] Two atoms have felt polarisation

A different way of speaking about it.

[71] Two atoms have felt polarisation, and one is receiving the shifting

This is how it is now, the pressure of polarization for the physical permanent atom and the astral permanent atom, and the mental unit is receiving the shifting, with all the strain involved in that reception.

[72] It is the middle point.

If we're talking about five right now, how many permanent items are there? He's not yet talking about anything having to do with the Monadic or Logoic vehicle. He's going atmic, buddhic, manasic, and the manasic and mental unit are kind of

[69] Thời kỳ này tương ứng với giai đoạn từ mười bốn đến hai mươi tám tuổi. Thời kỳ này kéo dài hơn, vì còn rất nhiều việc phải được thực hiện.

Vì vậy, theo tương ứng nó đi từ 14 đến 28, và khi chúng ta bắt đầu nói về các số bảy và mười bốn, đó là một thước đo quan trọng, có lẽ được nhấn mạnh nhiều hơn trong huyền bí học Ai Cập, nhưng được gợi ý khi Chân sư DK nói về bảy sao Đại Hùng và bảy sao Tiểu Hùng, và điều đó cho ra 14, và Thất Nữ thêm một bảy nữa. Những ngôi sao chính trong Thất Nữ là những ngôi gần chúng ta nhất và dễ thấy nhất như một hộp châu báu. Ý tôi là, toàn tri—tất cả chúng ta đã đạt được nó trong quá khứ vô lượng, nhưng đó là một điều lớn và có nhiều con đường.

[70] Hai nguyên tử đã cảm nhận được sự phân cực,

Một cách nói khác về điều đó.

[71] và một nguyên tử đang tiếp nhận sự chuyển dịch.

Đây là cách bây giờ đang diễn ra: áp lực phân cực đối với nguyên tử trường tồn hồng trần và nguyên tử trường tồn cảm dục, và đơn vị hạ trí đang tiếp nhận sự chuyển dịch, với tất cả sự căng thẳng liên quan trong sự tiếp nhận ấy.

[72] Đây là điểm ở giữa.

Nếu chúng ta đang nói về năm ngay bây giờ, thì có bao nhiêu nguyên tử trường tồn? Ngài chưa nói gì về bất cứ điều gì liên quan đến vận cụ chân thần hay vận cụ thượng đế. Ngài đang đi theo atma, Bồ đề, manas, và manas cùng đơn vị hạ trí đang chiếm vùng trung

occupying the middle ground, then astral and physical, which is really etheric. So, this is the middle ground. Manas is in the middle, Mercury's in the middle, the buddhic plane is in the middle where Scorpio and Mercury are found representing man. We're in the middle with all of the suffering involved of being torn in two directions, maybe four.

gian, rồi đến cảm dục và hồng trần, mà thật ra là dĩ thái. Vì vậy, đây là vùng trung gian. Manas ở giữa, Sao Thủy ở giữa, cõi Bồ đề ở giữa nơi Hổ Cáp và Sao Thủy được thấy, đại diện cho con người. Chúng ta ở giữa với tất cả khổ đau liên quan của việc bị xé theo hai hướng, có lẽ bốn.

[73] At this time the light plays between the three atoms (outlining the personality triangle). But the focal point is gradually shifting more and more into the mental unit, and the egoic body is becoming gradually more rounded out, and assuming its proportions

[73] Vào thời điểm này, ánh sáng vận hành giữa ba nguyên tử (phác họa nên tam giác phàm ngã). Tuy nhiên, tiêu điểm đang dần chuyển ngày càng nhiều vào đơn vị hạ trí, và thể chân ngã cũng đang từng bước trở nên tròn đầy hơn, đồng thời cân đối.

And what do we mean by that? It's specific gravity, it's correct specific gravity, and it's adequate. I say there is no extension there is no expanse, and yet there is in the ever recurrent world of Maya there is extension and expanse. The mind just can't contain it. Just go back 1000 universes and you're there. And not only are you there, you're it. Kids play the game, hide and go seek. Now you're it. Now you're it. In the children's games, a lot can emerge.

Và chúng ta muốn nói gì về điều đó? Đó là trọng lượng riêng, trọng lượng riêng đúng đắn, và sự đầy đủ. Tôi nói rằng không có sự mở rộng, không có sự trải rộng, và tuy vậy trong thế giới ảo lực luôn tái diễn, có sự mở rộng và trải rộng. Thể trí פשוט không thể chứa nổi nó. Chỉ cần quay lại 1000 vũ trụ và bạn ở đó. Và không chỉ bạn ở đó, bạn chính là nó. Trẻ con chơi trò trốn tìm. Bây giờ bạn là "nó". Bây giờ bạn là "nó". Trong các trò chơi trẻ con, nhiều điều có thể xuất hiện.

But is there any such thing as the largest infinite number? I don't know if in the works of Cantor, I'm no mathematician, but I don't know. I think the very nature of Infinity prevents us from ever having a largest infinite number. Even if we take infinity to the infinitive power, how in the world would one calculate that. It's the result still has to be in depth finite, was just so extended as to be non extended, and so ongoing as to be not ongoing, and so, temporarily expansive as to be non temporarily expansive.

Nhưng có điều gì như "con số vô hạn lớn nhất" không? Tôi không biết trong các công trình của Cantor—tôi không phải nhà toán học—nhưng tôi không biết. Tôi nghĩ chính bản chất của Vô Hạn ngăn chúng ta có được một con số vô hạn lớn nhất. Ngay cả nếu chúng ta lấy vô hạn lũy thừa vô hạn, thì làm sao người ta tính được điều đó. Kết quả vẫn phải hữu hạn về chiều sâu, chỉ là được mở rộng đến mức không còn mở rộng, và tiếp diễn đến mức không còn tiếp diễn, và vì thế, tạm thời trải rộng đến mức không còn tạm thời trải rộng.

I guess the further we get into the Realities of things, the more we realize that in which the apparent we is encompassed, we're part of something, and the part of something that we are part of is still ourselves, and that those many selves are oneself. I would recommend the stirring in the heart as the point of Revelation, and maybe other heart centers are involved in that too. I feel it my heart center. So I think it's worth a try. It's a mystical apprehension. And poetically, it has been expressed as something far more deeply interfused. I call it interception, the means of finding it I call it infusception. It's Wordsworth, I think, the poet. So, many poets having so much to do with Neptune and Pisces have this ability to detect the ultimately subtle, extremely subtle factors, and sometimes I wonder if there is any satisfying life unless the subtle can be first detected and then identified as. But it all depends on your ray type, as I say, I tend to defer to not is but me. And there are seven, six other methods of approach which leave the veiled, whatever, unveiled.

Tôi đoán rằng càng đi sâu vào các Thực Tại của sự vật, chúng ta càng nhận ra rằng cái trong đó cái "chúng ta" bề ngoài được bao hàm—chúng ta là một phần của một cái gì đó, và phần của cái gì đó mà chúng ta là một phần ấy vẫn là chính chúng ta, và những cái "tự ngã" nhiều ấy là một tự ngã. Tôi khuyến nghị sự lay động trong tim như điểm của Mặc Khải, và có lẽ các trung tâm tim khác cũng liên quan đến điều đó. Tôi cảm thấy nó ở trung tâm tim của tôi. Vì vậy tôi nghĩ đáng để thử. Đó là một sự nắm bắt thần bí. Và theo thi ca, nó đã được diễn tả như một điều được thấm quyện sâu xa hơn nhiều. Tôi gọi nó là "sự giao thoa", và phương tiện để tìm ra nó tôi gọi là "sự thấm nhập". Đó là Wordsworth, tôi nghĩ, nhà thơ. Vì vậy, nhiều nhà thơ—có quá nhiều liên hệ với Sao Hải Vương và Song Ngư—có khả năng phát hiện những yếu tố rốt ráo vi tế, cực kỳ vi tế, và đôi khi tôi tự hỏi liệu có đời sống nào thoả đáng nếu cái vi tế không thể được phát hiện trước rồi mới được đồng hoá như... Nhưng tất cả tuỳ vào loại cung của bạn; như tôi nói, tôi có xu hướng nhường cho "không phải là" mà là "tôi". Và có bảy—sáu phương pháp tiếp cận khác—để cái bị che màn, dù gì, được vén màn.

[74]The man has control of the physical body and each life he builds a better;

[74] Con người đã kiểm soát được thể xác và mỗi kiếp sống y lại xây dựng một thể tốt hơn;

Especially it's coming up in the seven ray age, healthier and more resilient bodies coming under the seventh ray.

Đặc biệt, điều đó sẽ nổi lên trong thời đại cung bảy: các thân thể khoẻ mạnh hơn và bền bỉ hơn dưới cung bảy.

[75] He has a desire body of more refined requirements,

[75] y có một thể dục vọng với những yêu cầu tinh tế hơn

And work in the arts helps with that.

Và công việc trong nghệ thuật giúp điều đó.

[76] (note the occult significance of that word);

[76] (lưu ý thâm nghĩa huyền môn của từ đó);

Is it refined? Is a requirements? But there is refinement proceeding, and the desires are no longer so crude, and the desire nature has shifted from being propelled by ruddy, rude Mars to being propelled by subtle Neptune.

Nó có tinh tế không? "Đòi hỏi (yêu cầu)" sao? Nhưng có một sự tinh luyện đang diễn ra, và các ham muốn không còn thô kệch nữa, và bản chất dục vọng đã chuyển từ chỗ chịu sự thúc đẩy của Sao Hỏa đỏ thô sang chỗ chịu sự thúc đẩy của Sao Hải Vương tinh tế.

[77] he realizes the joys of intellect and strives ever for a mental body of greater adequacy;

[77] y nhận ra những niềm vui của trí tuệ và luôn nỗ lực cho một thể trí đầy đủ hơn;

I think master DK is a great example of that. You can only imagine what He could write if time and space as mayavic actualities allowed Him to do so. But He had to deal with His instrument, and the times, and typewriters instead of computers. And He had to deal with Alice Bailey with all of her excellences and her limitations. You can only go so far as your instrument allows you to go. You can refine the instrument and go further but there are limitations.

Tôi nghĩ Chân sư DK là một ví dụ điển hình về điều đó. Chúng ta chỉ có thể hình dung Ngài có thể viết được những gì nếu thời gian và không gian với tư cách là những thực tại ảo lực cho phép Ngài làm như vậy. Nhưng Ngài phải làm việc với công cụ của mình, với thời đại, và với máy đánh chữ thay vì máy tính. Và Ngài phải làm việc với bà Alice Bailey với tất cả những ưu điểm lẫn những hạn chế của bà. Bạn chỉ có thể đi xa đến mức mà công cụ của mình cho phép. Bạn có thể tinh chỉnh công cụ và tiến xa hơn, nhưng vẫn luôn có những giới hạn nhất định.

[78] his desires turn upward instead of downward,

[78] những dục vọng của y hướng thượng thay vì hướng hạ,

It's the two points in the solar plexus center, one higher, one lower, one Martian one Neptunian. The lower Martian, the higher Neptunian,

Đó là hai điểm trong trung tâm tùng thái dương, một cao, một thấp, một thuộc Sao Hỏa, một thuộc Sao Hải Vương. Cái thấp thuộc Sao Hỏa, cái cao thuộc Sao Hải Vương,

[79] and become transmuted into aspiration,

[79] và được chuyển hóa thành khát vọng,

It's under Taurus. The highest example of idealistic aspiration under that sign.

Đó là điều thuộc về Taurus. Đây là ví dụ cao nhất về khát vọng lý tưởng chủ nghĩa dưới dấu hiệu đó.

[80] —at first aspiration towards the things of mind,

[80] —lúc đầu là khát vọng hướng tới những điều của trí tuệ,

When I look at the man who founded Wikipedia, I said, Oh, boy, he just must have this urge to embrace all knowledge, and he's done a wonderful service for everybody, he and his co-operators.

Khi tôi nhìn người sáng lập Wikipedia, tôi nói: Ồ, trời, hẳn ông ấy có thôi thúc ôm trọn mọi tri thức, và ông ấy đã phụng sự tuyệt vời cho mọi người, ông và các cộng sự của ông ấy.

[81]—at first aspiration towards the things of mind, and later towards that which is more abstract and synthetic.

[81] và sau đó hướng tới những gì trừu tượng và tổng hợp hơn.

Through the building of the antahkarana

Thông qua việc xây dựng antahkarana

This is as far as the man has gone after the third stage.

Đây là mức mà con người đã đi được sau giai đoạn thứ ba.

[82] The indwelling egoic Flame or Light now radiates from an inner centre

[82] Ngọn lửa hoặc Ánh sáng chân ngã nội tại giờ đây tỏa rạng từ một trung tâm bên trong

Does he specify?

Ngài có nói rõ không?

[83] to the periphery, lighting the causal body and giving indication of burning.

[83] ra chu vi, thắp sáng thể nguyên nhân và cho thấy dấu hiệu của sự bùng cháy.

Not just a pinpoint of light, not just a little bit more of a pinpoint, but some kind of … It's a longer period, 14 years, not seven. And it gives the indication of burning,

Không chỉ là một điểm sáng, không chỉ là một chút hơn của một điểm sáng, mà là một loại bùng cháy. Đó là một thời kỳ dài hơn—14 năm, không phải bảy. Và nó cho thấy dấu hiệu của sự bùng cháy,

[84] To the on-looking Hierarchy it is apparent that the divine fire

[84] Đối với Thánh đoàn đang quan sát, rõ ràng là lửa thiêng

Which is the fire of spirit,

Tức lửa của tinh thần,

[85] is permeating and warming and radiating throughout [Page 27] the causal body, and that the Ego is becoming ever

[85] đang thấm nhuần, sưởi ấm và tỏa rạng khắp [Page 27] thể nguyên nhân, và Chân ngã đang ngày càng trở nên hữu thức hơn

more conscious on his own plane, and ever more interested

trên cõi giới của chính nó, và ngày càng quan tâm hơn

I mean, here we might have to talk about the Angel of Presence or that extension of the Solar Angel into the causal periphery, because it's like an independent Being. It really is. It's just an elder brother, or sister, were helping a younger brother or a sister,

Ý tôi là, ở đây có lẽ chúng ta phải nói về Thiên Thần của Hiện Diện hay sự mở rộng của Thái dương Thiên Thần vào chu vi nhân thể, bởi vì nó giống như một Hữu Thể độc lập. Thật sự là vậy. Ngài chỉ là một huynh trưởng, hay một người Chị Cả, đang giúp một huynh đệ trẻ hơn,

[86] via the permanent atoms,—in the life of the Personality.

[86]—thông qua các nguyên tử trường tồn —đến đời sống của Phàm ngã.

Now, sometimes it's a bit humbling to realize that the Ego, that Higher Being that was once a man in a previous solar system, is only partially interested in what's going on with the personality. The question, there is whether an adequate stage has been reached by the personality to make the ego's interest spiritually profitable, both for the personality and for the extension of the Solar Angel itself. I mean, the Solar Angel is not entirely an avatar because it still has something to gain by its descent and sacrificial association with the personality. This is already a big change, isn't it, in terms of the size, intensity of the flame and so forth. So, I'm going to make that a little bigger. [Just give me a good orange somewhere.]

Giờ đây, đôi khi thật khiêm nhường khi nhận ra rằng Chân ngã, Đấng Cao Cả ấy—đấng đã từng là một con người trong một hệ mặt trời trước—chỉ quan tâm một phần đến những gì đang diễn ra nơi phàm ngã. Câu hỏi đặt ra là: phàm ngã đã đạt đến một giai đoạn đầy đủ hay chưa để khiến sự quan tâm của chân ngã trở nên hữu ích về mặt tinh thần, vừa cho phàm ngã, vừa cho sự mở rộng của chính Thái dương Thiên Thần. Ý tôi là, Thái dương Thiên Thần không hoàn toàn là một Đấng Hoá Thân (Avatar), bởi Ngài vẫn còn điều gì đó để đạt được nhờ sự giáng xuống và sự kết hợp hi sinh với phàm ngã. Điều này đã là một thay đổi lớn rồi, phải không, xét về kích thước, cường độ của ngọn lửa, v.v. Vì vậy, tôi sẽ làm cho điều đó lớn hơn một chút. [Hãy chỉ cho tôi một màu cam đẹp ở đâu đó.]

So, we are known, the scholars are graded by the quality, by the intensity of the radiatory power of their lights. And Hierarchy looks on with complete accuracy of estimation, when regarding the status of a human being, and what can be done with that human being, and what is that next step forward. Just imagine master DK knowing all these things about the many, many steps along the path of spirituality, and just seeing that the individual that he is supervising simply to

Vì vậy, chúng ta được biết rằng các học giả được phân hạng theo phẩm chất, theo cường độ của quyền năng toả sáng nơi ánh sáng của họ. Và Thánh Đoàn quan sát với sự chính xác tuyệt đối trong việc ước lượng, khi xét đến địa vị của một con người, và có thể làm gì với con người ấy, và bước tiến kế tiếp là gì. Hãy tưởng tượng Chân sư DK biết tất cả những điều ấy về vô số, vô số bước dọc theo con đường tinh thần, và chỉ thấy rằng cá nhân mà Ngài đang giám sát đơn giản chỉ

eat less, or, or to exercise more, something so simple, can hold you back. One person was suffering from bulimia, binge and purge, binge and purge. They didn't call it that in those days, but it was obvious what it was. Sometimes you treat the physical body too and sometimes too harshly, binge and purge. You have to deal with that first before he could get into the deeply consequential possibilities of inner progress and development.

cần ăn ít đi, hoặc tập thể dục nhiều hơn—một điều đơn giản đến thế—mà cũng có thể giữ các bạn lại. Có một người đang chịu đựng chứng cuồng ăn, ăn tống rồi nôn, ăn tống rồi nôn. Người ta không gọi như vậy vào thời đó, nhưng rõ ràng đó là điều gì đó như vậy. Đôi khi bạn đối xử với thể xác quá khắc nghiệt — ăn tống rồi nôn. Bạn phải giải quyết điều đó trước khi có thể đi vào những khả năng sâu xa và trọng đại của sự tiến bộ và phát triển nội tâm.

[87] The physical brain of the Personality is not yet aware of the difference between inherent mental capacity and the directed impress of the indwelling Ego, but the time is becoming ripe for a change of some kind, and evolution is moving with rapidity.

[87] Bộ não hồng trần của Phàm ngã vẫn chưa nhận thức được sự khác biệt giữa năng lực trí tuệ vốn có và ấn tượng được dẫn dắt của Chân ngã nội tại, nhưng thời gian đang chín muồi cho một sự thay đổi nào đó, và sự tiến hóa đang chuyển động nhanh chóng.

What is our own mind, and what is the result of the mind held steady in the light? What is egoic consciousness when you blend the *presence* of a stream of projection from the solar angel with that stream of the presence of the extended Monad? In a way we're both. The monad really is every state of consciousness, and that consciousness of the Monad-in-extension is within the causal periphery, but it's permeated—Can I use a word like that?—by the presence of the far more experienced Solar Angelic consciousness, projected in a stream, and mixing and blending with the monadic consciousness in extension. And then sometimes the Master gets in there too, and we become the product of the three. In other words, we become an outpost of the Masters consciousness. In our egoic nature we become 1. An example of the Monad-in-extension, 2. An example of a consciousness underlay by the stream of presence of the Solar Angel, and 3. An Outpost of the Master's Consciousness—this is a TRIPLE

Đâu là thể trí của chính chúng ta, và đâu là kết quả của thể trí được giữ vững trong ánh sáng? Tâm thức chân ngã là gì khi các bạn hoà trộn *hiện diện* của một dòng phóng chiếu từ Thái dương Thiên Thần với dòng hiện diện của Chân Thần được mở rộng? Theo một cách nào đó, chúng ta là cả hai. Chân Thần thật sự là mọi trạng thái tâm thức, và tâm thức của Chân Thần-trong-sự-mở-rộng ấy nằm trong chu vi nhân thể, nhưng nó được thấm nhuần—tôi có thể dùng một từ như vậy không?—bởi sự hiện diện của tâm thức Thái dương Thiên Thần giàu kinh nghiệm hơn rất nhiều, được phóng chiếu thành một dòng, và hoà trộn, dung hợp với tâm thức chân thần trong sự mở rộng. Và rồi đôi khi Chân sư cũng đi vào đó nữa, và chúng ta trở thành sản phẩm của cả ba. Nói cách khác, chúng ta trở thành một tiền đồn của tâm thức Chân sư. Trong bản chất chân ngã của mình, chúng ta trở thành: 1. Một biểu hiện của Chân Thần-trong-sự-mở-rộng, 2. Một biểu hiện của tâm thức nhận sự nâng đỡ từ luồng hiện diện của Thái

TYPE OF CONSCIOUSNESS within the egoic lotus.

dương Thiên Thần, và 3. Một Tiền Đồn của Tâm Thức Chân Sư — đây là MỘT LOẠI TÂM THỨC TAM PHÂN trong Hoa Sen Chân Ngã.

Wow. Interesting I think it's true. Mary Bailey always used to say that Foster Bailey used to say "Interesting if true". 😊 But I think that's how it works. The consciousness is some kind of fusible substance and you can blend some different streams of consciousness, and they will give you more together than that you may have been able to achieve with any one of them. Basically, our consciousness is the extended consciousness and attenuated consciousness of the Monad. But then in comes that Solar Angelic stream and gives us what we didn't have because we don't have the experience of the solar Angel which was once a human being. And then in comes the Masters consciousness working with us on the higher mental plane, and we become, as he sometimes says, an outpost of the Master's consciousness. Our consciousness becomes an outpost of the Solar Angelic consciousness. Our consciousness which is essentially the Monad-in-extension, the consciousness of the Monad-in-extension scaled down from Monadic levels, becomes an outpost of the Master's presence, thinking and presence, influence, and an outpost of the Solar Angel's thinking and influence. And thus on the soul level, we are quite capable of seeing what is best. Unfortunately, the thickness of matter in the process of what I call a prakritic immersion, which means getting buried in matter, makes us forget. So crossing the river of forgetfulness into incarnation is a bit like prakritic immersion, you know being immersed in the density which prevents our original knowledge from coming through all right,

Chà. Thật thú vị nếu điều đó đúng như thế. Mary Bailey vẫn thường nói Ông Foster Bailey trước đây vẫn nói: "Thật thú vị nếu đúng như thế". Nhưng tôi nghĩ đó là cách nó vận hành. Tâm thức là một loại chất liệu có thể dung hợp, và các bạn có thể hoà trộn một vài dòng tâm thức khác nhau, và chúng sẽ cho các bạn nhiều hơn khi kết hợp lại so với điều các bạn có thể đạt được với bất kỳ một dòng nào. Về cơ bản, tâm thức của chúng ta là tâm thức được mở rộng và tâm thức được làm loãng của Chân Thần. Nhưng rồi dòng tâm thức của Thái dương Thiên Thần đi vào và cho chúng ta điều mà chúng ta không có, bởi chúng ta không có kinh nghiệm của Thái dương Thiên Thần—đấng đã từng là một con người. Và rồi tâm thức Chân sư đi vào, làm việc với chúng ta trên cõi thượng trí, và chúng ta trở thành, như Ngài đôi khi nói, một tiền đồn của tâm thức Chân sư. Tâm thức của chúng ta trở thành một tiền đồn của tâm thức Thái dương Thiên Thần. Tâm thức của chúng ta, vốn về bản chất là Chân Thần-trong-sự-mở-rộng—tâm thức của Chân Thần-trong-sự-mở-rộng được thu nhỏ từ các cấp độ chân thần—trở thành một tiền đồn của sự hiện diện, tư duy và hiện diện, ảnh hưởng của Chân sư, và một tiền đồn của tư duy và ảnh hưởng của Thái dương Thiên Thần. Và vì vậy, ở cấp độ linh hồn, chúng ta hoàn toàn có khả năng thấy điều gì là tốt nhất. Đáng tiếc thay, độ dày của vật chất trong tiến trình mà tôi gọi là sự chìm ngập prakriti—nghĩa là bị chôn vùi trong vật chất—khiến chúng ta quên đi. Vì vậy, băng qua con sông lãng quên để đi vào lâm phàm có phần giống như sự chìm ngập prakriti, bị nhấn chìm trong sự đậm đặc ngăn cản tri thức nguyên sơ của chúng ta đi xuyên qua một cách trọn vẹn,

[88] The *fourth period* approaches

That middle period, that was number three. It's manasic pretty much, but adds to lower manas and impressibility from higher manas.

[89] The fourth period approaches. I would here sound a warning. All this proceeds not in ordered sections, if so I may term it.

I mean the concrete mind loves that, the concrete mind loves ordered section. That was, I think, if I may say, some of the trouble with the very linear Theosophical presentations. I mean, one of them, how many chakras do you have at the same time? maybe all of them. But some of the Theosophical presentations made it seem as if chains of chakras appeared one after another, instead of being activated one after another. They were all. And then patterns of activation were a bit analogous to patterns of activation within our own energy system. It's not like we do the whole base of the spine, then we do the whole sacral center, then we do the whole solar plexus, and only then we do the whole heart. No, it wouldn't make sense. I mean, the heart has many functions, but you have to keep coming back to different chakras for their higher types of activation. The Ajna Center has a very personal activation, but it also has a Triadal activation, then it has a final directorial activation, which brings the union of the base of the spine and the top of the head, may be completely finished at the fifth initiation.

[88] Giai đoạn thứ tư đang đến gần.

Thời kỳ ở giữa là thời kỳ thứ ba. Nó khá mang tính trí tuệ, nhưng bổ sung vào hạ trí và tính dễ tiếp nhận ấn tượng từ thượng trí.

[89] Ở đây Tôi muốn đưa ra một lời cảnh báo. Tất cả điều này không diễn ra theo các phần có thứ tự, nếu Tôi có thể gọi như vậy.

Ý tôi là, hạ trí cụ thể rất thích điều đó, thích những phần được sắp xếp có trật tự. Tôi nghĩ, nếu tôi có thể nói như vậy, đó là một phần vấn đề đối với những trình bày rất tuyến tính của Thông Thiên Học. Ý tôi là, một trong những số đó là việc bạn có bao nhiêu luân xa cùng một lúc? Có lẽ là tất cả các luân xa. Nhưng một số trình bày Thông Thiên Học khiến người ta có cảm giác như các chuỗi luân xa xuất hiện lần lượt nối tiếp nhau, thay vì được kích hoạt lần lượt nối tiếp nhau. Thực ra tất cả đều hiện diện, và các mô hình kích hoạt có phần tương tự với các mô hình kích hoạt trong hệ thống năng lượng của chính chúng ta. Không phải là chúng ta hoàn tất toàn bộ luân xa đáy cột sống, rồi mới đến toàn bộ luân xa xương cùng, rồi toàn bộ luân xa tùng thái dương, và chỉ sau đó mới đến toàn bộ luân xa tim. Không, điều đó không hợp lý. Luân xa tim có nhiều chức năng, nhưng bạn phải liên tục quay trở lại các luân xa khác nhau để kích hoạt các mức độ cao hơn của chúng. Trung tâm ajna có một sự kích hoạt mang tính cá nhân rất rõ rệt, nhưng nó cũng có một sự kích hoạt thuộc Tam Nguyên Tinh Thần, rồi sau đó là một sự kích hoạt điều khiển tối hậu, mang lại sự hợp nhất giữa đáy cột sống và đỉnh đầu — điều này có thể được hoàn tất hoàn toàn vào lần điểm đạo thứ năm.

So we're switching all around, and all the chakras are there. It's just a question of when they are activated, and they're not activated in an entirely linear manner, and much depends on the Monadic ray too, also. So, the degree of complexity is greater than we imagined. And we'll know more about it, that period around the fourth initiation when, is it between the third and fourth when some kind of tremendous accumulation of knowledge occurs, maybe for certain ray types.

Vì vậy chúng ta luôn chuyển đổi qua lại giữa các trung tâm, và tất cả các luân xa đều hiện diện. Vấn đề chỉ là khi nào chúng được kích hoạt; và chúng không được kích hoạt theo một cách hoàn toàn tuyến tính. Ngoài ra, còn phụ thuộc rất nhiều vào cung của chân thần nữa. Do đó, mức độ phức tạp lớn hơn nhiều so với chúng ta tưởng. Và chúng ta sẽ biết rõ hơn về điều đó vào giai đoạn quanh lần điểm đạo thứ tư, khi — có phải là giữa lần điểm đạo thứ ba và thứ tư không — một sự tích lũy tri thức khổng lồ nào đó xảy ra, có lẽ đối với một số loại cung nhất định.

fourth period, all this proceeds not in ordered sections,

thời kỳ thứ tư, tất cả điều này không tiến hành theo những phân đoạn có trật tự,

We want to make these easy for ourselves to know, and order is one method of simplification. And when we simplify, things are easier to remember and easier to accumulate and have ready at hand, but the truth is often more complex. And then sometimes the truth is more simple than the obstructive complexity we managed to cook up.

Chúng ta muốn làm cho những điều này dễ nắm bắt hơn với mình, và trật tự là một phương pháp đơn giản hóa. Khi chúng ta đơn giản hóa, mọi thứ dễ nhớ hơn, dễ tích lũy hơn và luôn sẵn sàng trong tầm tay, nhưng sự thật thường phức tạp hơn thế. Và đôi khi sự thật lại đơn giản hơn sự phức tạp cản trở mà chúng ta đã tự mình tạo ra.

[90] It proceeds as proceeds the greater system, with constant overlapping, and with parallelism, due to the inherent ray of the spirit or Monad,

[90] Nó diễn ra như đại hệ thống diễn ra, với sự chồng lấp liên tục và với sự song hành, do cung vốn có của tinh thần hoặc Chân thần,

Because in any triangle, there's a first, second and third point, and depending on your Monadic rays, so will be the time of activation of any one of those points and their possible simultaneous activity. What's it said? Usually, it's going to be the knowledge petal first, the knowledge points. But for some, the love point is activated just as rapidly as the knowledge points. And for the first ray monad, the love point is retarded. Not so much for the third ray type,

Bởi vì trong bất kỳ tam giác nào, đều có điểm thứ nhất, thứ hai và thứ ba, và tùy theo cung chân thần của bạn, thời điểm kích hoạt của bất kỳ điểm nào trong số đó và khả năng hoạt động đồng thời của chúng sẽ tương ứng theo đó. Điều gì đã được nói? Thông thường, cánh hoa tri thức sẽ được kích hoạt trước tiên, các điểm tri thức. Nhưng đối với một số người, điểm bác ái được kích hoạt nhanh chóng không kém gì các điểm tri thức. Và đối với chân thần cung một, điểm bác ái bị chậm

but for the first ray type. And for the second ray type, there is a slight retardation there on the third point, the third ray points. So, there's a tradition for each one of these points, and all according to the Law of Mutation which has really got to be multi-partite just to be able to handle all of this variation and understand it and realize that the variation is proceeding according to law, and it's not just a random chaotic thing. Mutation does not mean chaos, even though in Gemini instability does its work.

trễ. Không nhiều như vậy đối với người cung ba, nhưng đối với người cung một thì có. Còn đối với người cung hai, có một sự chậm trễ nhỏ ở điểm thứ ba, các điểm cung ba. Vì vậy, có một tiến trình đặc trưng cho mỗi một trong những điểm này, và tất cả đều theo Định Luật Biến Dịch — định luật này thực sự phải mang tính đa phần mới có thể xử lý được tất cả những biến thể này, thấu hiểu chúng và nhận ra rằng sự biến thể đang diễn ra theo định luật, chứ không phải là một điều hỗn loạn ngẫu nhiên. Biến dịch không có nghĩa là hỗn loạn, dù trong Gemini sự bất ổn định vẫn thực hiện công việc của nó.

It proceeds as proceeds the greater system, with constant overlapping, and with parallelism, due to the inherent ray of the spirit or Monad,

Nó tiến hành như hệ thống lớn hơn tiến hành, với sự chồng lấn liên tục, và với tính song hành, do cung vốn có của tinh thần hay Chân Thần,

And what does that word *inherent* mean? I always figure there's two Monadic rays, one can be any one of the seven, but another stratum of Monadic ray can only be one of the three.

Và từ *vốn có* ấy nghĩa là gì? Tôi luôn nghĩ rằng có hai cung chân thần: một có thể là bất kỳ cung nào trong bảy cung, nhưng một tầng khác của cung chân thần chỉ có thể là một trong ba cung.

[91] It also is proceeding according to cyclic changes, to diversity of forces playing astrologically and oft from unknown cosmic centres upon the palpitating life within the atoms

[91] do những thay đổi theo chu kỳ, do sự đa dạng của các mãnh lực tác động theo chiêm tinh và thường là từ các trung tâm vũ trụ chưa biết đến tác động lên sự sống đang rung động bên trong các nguyên tử. Sau này bạn có thể truy tìm sự tương ứng giữa các cuộc tuần hoàn và các giống dân.

What a picture of the many growing together properly and relating to each other properly within the One in which they live and move and have their being. it opens doors to us. And we begin to see that the Tibetan has hinted at much, which we may divine if we are perspicacious enough, acute enough. But extending the teaching on the basis of the hints received is up to every one of us according to our own method. And

Thật là một bức tranh về nhiều yếu tố đang cùng lớn lên một cách đúng đắn và liên hệ với nhau một cách đúng đắn trong Đấng Duy Nhất mà trong Ngài họ sống, chuyển động và hiện hữu. Nó mở ra những cánh cửa cho chúng ta. Và chúng ta bắt đầu thấy rằng Chân sư Tây Tạng đã gợi ý rất nhiều điều, mà chúng ta có thể suy đoán nếu chúng ta đủ tinh tường, đủ sắc bén. Nhưng việc mở rộng giáo huấn dựa trên những gợi ý đã nhận

then we can propose what we see as an extension and it can be put to the test of logic, and eventually to the test of straight knowledge.

được là tuỳ nơi mỗi người chúng ta, theo phương pháp riêng của mình. Và rồi chúng ta có thể đề xuất điều mà chúng ta thấy như một sự mở rộng, và nó có thể được đem ra thử thách bằng logic, và cuối cùng bằng sự thử thách của tri thức trực tiếp.

[92] The fourth period is that within which co-ordination of the Personality is completed,

[92] Giai đoạn thứ tư là giai đoạn mà sự phối hợp của Phàm ngã được hoàn tất,

We might expect so, fourth spirilla, or spirillum, the singular. The personality being the number four, some kind of integration occurring, co ordination of the personality is completed.

Chúng ta có thể kỳ vọng như vậy, loa tuyến thứ tư, hay spirillum, là từ số ít. Phàm ngã là số bốn, một kiểu tích hợp nào đó xảy ra, sự phối hợp của phàm ngã được hoàn tất.

[93] and that wherein the man comes to himself (as did the prodigal in the far country) and says: "I will arise and go to my Father." This is the result of the first meditation.

[93] và là giai đoạn mà con người trở về với chính mình (như đứa con hoang đàng ở phương xa đã trở về) và nói: "Tôi sẽ đứng dậy và đi về với Cha Tôi." Đây là kết quả của sự tham thiền đầu tiên.

It almost seems like it's the reason that we undertake meditation. We become, the Spirit within us, becoming very dissatisfied with eating the husks of life. I guess if you look at any sheaf of wheat, there is the husk. It stands for the third aspect, and then probably with the kernel. There's something within the kernel that represents the essence of things. But the kernel is the nourishing part and it represents the second aspect.

Đó gần như là lý do mà chúng ta thực hành tham thiền. Tinh thần trong chúng ta trở nên bất mãn với việc ăn những vỏ trấu của đời sống. Nếu các bạn nhìn vào bất kỳ bó lúa mì nào, chúng có lớp vỏ trấu, và nó tượng trưng cho phương diện thứ ba. Nhưng cũng có hạt nhân bên trong, điều gì đó bên trong hạt tượng trưng cho tinh tuý của vạn sự. Hạt là phần nuôi dưỡng, và nó tượng trưng cho phương diện thứ hai.

So this fourth period is important, and a lot of people are passing through it right now, that within which the coordination of the personality which apparently began a little bit before is completed.

Vì vậy, thời kỳ thứ tư này quan trọng, và rất nhiều người đang đi qua nó ngay lúc này: thời kỳ trong đó sự phối hợp của phàm ngã—dường như đã bắt đầu sớm hơn một chút—được hoàn tất.

We go through some psychology here, and we are no longer, it's interesting, number

Chúng ta đi qua một ít tâm lý học ở đây, và chúng ta không còn quan tấm nhiều đến

four. Because, if you start counting, the fourth petal takes you into the Hall of Learning, and you learn something about the pairs of opposites, like within me there is a higher of the pairs of opposites. There's a higher power. There's a God within. And I want to know more about that God within, and I want to go there, and then I identify as the God within, generally after crashing from the tower, falling out of the tower of lower egoism. And then somehow realizing I really am the son, son, daughter, the child of, and then I go, start back to the Father's home. I leave the Mother only to reclaim her later, as in Virgo, 'I am the mother and the child. I God. I matter, and it includes the whole thing.

những ham muốn trần gian nữa, và thú vị thay, giai đoạn này là số bốn nữa, bởi vì, nếu các bạn bắt đầu đếm, cánh hoa thứ tư đưa các bạn vào Phòng Hiểu Biết, và các bạn học điều gì đó về các cặp đối cực, trong tôi có một cực cao hơn của các cặp đối cực. Có một quyền năng cao hơn; Có một Thượng đế ở bên trong; và tôi muốn biết nhiều hơn về Thượng đế nội tại ấy, và tôi muốn đi đến đó, và rồi tôi đồng hoá như Thượng đế nội tại ấy, thường là sau khi rơi khỏi tháp, rơi khỏi ngọn tháp của sự vị kỷ phàm ngã thấp. Và rồi bằng cách nào đó tôi nhận ra rằng tôi thật sự là một người con, một người con trai hay một người con gái, của Thượng đế, và bắt đầu quay về nhà Cha. Tôi rời Mẹ chỉ để giành lại Mẹ sau này, như trong Xử Nữ: 'Tôi là Mẹ và Con. Tôi là Thượng đế. Tôi là vật chất", và điều đó bao gồm toàn bộ.

Moon is in Virgo today, so hence maybe a lot of detail here. But this book is filled with detail. He warns the second ray types when dealing with the meticulous entirety of the ray of detail, remember it's the ray of detailed Unity and the divine pattern. So the details are not just accumulated. They have to fit within an archetypal pattern.

Hôm nay Mặt Trăng ở Xử Nữ, vì vậy có lẽ do đó mà có nhiều chi tiết ở đây. Nhưng các bạn thấy, cuốn sách này đầy các chi tiết. Ngài cảnh báo những người cung hai khi xử lý tính toàn thể tỉ mỉ (meticulous entirety) của cung chi tiết: hãy nhớ rằng đó là cung của sự Hợp Nhất chi tiết và mô hình thiêng liêng. Vì vậy, các chi tiết không chỉ được tích luỹ, mà chúng phải khớp vào một mô hình nguyên mẫu.

[94] The three permanent atoms

[94] Ba nguyên tử trường tồn

Now maybe we should call them the two permanent and the mental unit the atomic triangle

Có lẽ chúng ta nên gọi chúng là hai nguyên tử trường tồn và đơn vị hạ trí—tam giác nguyên tử

[95] are functioning and the man is an active, feeling, thinking entity.

[95] đang hoạt động và con người là một thực thể hoạt động, cảm nhận và tư duy.

Hope that we are that. [Give me a good purple and a good orange. That would be ray five and ray seven. Purple ray seven, orange ray five. Funny, the two rays I'm kind of

Hy vọng chúng ta là như vậy. [Cho tôi một màu tím đẹp và một màu cam đẹp. Đó sẽ là cung năm và cung bảy. Tím cung bảy, cam cung năm. Buồn cười thay, hai cung mà tôi

missing in my makeup. And they're also missing in the color chart here. I'd like to keep things distinct if possible.]

hơi thiếu trong cấu tạo của mình. Và chúng cũng thiếu trong bảng màu ở đây. Tôi muốn giữ mọi thứ phân biệt rõ ràng nếu có thể.]

Number four, what did he say? Mentally colossal, emotionally vibrant, physically perfect. Doesn't sound like anyone I know.

Giai đoạn bốn, Ngài đã nói gì? Trí tuệ vĩ đại, cảm xúc rực rỡ, thể xác hoàn hảo. Nghe không giống bất cứ ai mà tôi biết.

[96] He reaches the consummation of the personality life and he begins to shift *consciously* his polarisation from the personality life to the egoic.

[96] Y đạt đến sự viên mãn của đời sống phàm ngã và y bắt đầu chuyển dịch *một cách hữu thức* (toàn bộ vấn đề là ở đây, huynh đệ của ngày xưa) sự phân cực của mình từ đời sống phàm ngã sang chân ngã.

So, we're pretty much in the Halls of Learning here, making our way, after the crashing of the tower, into the Path of Probation, and eventual of Discipleship or he's close to it.

Chúng ta phần lớn đang ở trong Phòng Hiểu Biết tại đây, đang tiến bước, sau cú rơi khỏi tháp, đi vào Con Đường Dự Bị, và rồi cuối cùng là Con Đường Đệ Tử, hoặc đã gần đến đó.

The consummation of the personality life.

Sự viên mãn của đời sống phàm ngã.

There's a lot of suffering that goes on in petal number five, which is both Scorpionic and Leonean. Scorpio and Leo together, it's a great combination for anticipating the value of destructive processes. Eventually, Scorpio and Leo will feature into the destruction of the causal body. And Scorpio will kind of do a number on Leo, and the young unicorn is going to give the king of beasts a hard time. The unicorn is really of course Capricorn. But, in a way, Scorpio is on the way to unicornhood. So the polarization into the ego is beginning, and by the time we're closing, finishing off petal five and getting into petal six, you can already sense the coming of the realizations that occur within the Hall of Wisdom. One is living a humble life after falling out of the tower.

Có rất nhiều đau khổ diễn ra ở cánh hoa số năm, vừa mang tính Hổ Cáp vừa mang tính Sư Tử. Cùng với nhau, Hổ Cáp và Sư Tử là một kết hợp lớn để dự cảm giá trị của các tiến trình huỷ diệt, và cuối cùng, Hổ Cáp cùng Sư Tử sẽ góp phần vào sự huỷ diệt của thể nguyên nhân. Hổ Cáp sẽ "xử" Sư Tử một trận, và kỳ lân trẻ sẽ khiến chúa tể muôn thú khốn đốn. Dĩ nhiên kỳ lân thật ra là Ma Kế, nhưng, theo một cách nào đó, Hổ Cáp đang trên đường đi đến kỳ lân (Unicornhood). Vì vậy, sự phân cực vào chân ngã đang bắt đầu, và đến lúc chúng ta hoàn tất cánh hoa năm và đi vào cánh hoa sáu, và đã có thể cảm nhận sự đến gần của những chứng nghiệm xảy ra trong Phòng Minh triết. Con người sống một đời khiêm nhường sau khi rơi khỏi toà tháp của mình.

These days, symbolically, it might be nice if some leader fell out of his tower, and could

Nói một cách biểu tượng, sẽ thật hay biết bao nếu lúc này có một nhà lãnh đạo nào đó rơi

see with a sense of proportion. It's kind of interesting Libra and Leo worked together, and Leo is often noted, in the beginning, for a great lack of a sense of proportion. But the wheel begins to reverse under Libra, and that sense of proportion comes into the picture.

khỏi tháp ngà của ông, và có thể nhìn với một ý thức đúng đắn về tỉ lệ. Thật thú vị khi Thiên Bình và Sư Tử làm việc cùng nhau: Sư Tử thường được ghi nhận lúc ban đầu thiếu trầm trọng Ý thức về tỉ lệ, nhưng bánh xe bắt đầu đảo chiều dưới Thiên Bình, và Ý thức về tỉ lệ ấy đi vào bức tranh.

Thinking about the signs of crisis. let's see. Certainly, Leo is there and Capricorn is one of the sign... yes, I was correct. It's Leo, Libra and Capricorn.

Chúng ta hãy nghĩ về các dấu hiệu khủng hoảng. Tôi nghĩ chắc chắn có Sư Tử ở đó, và Ma Kết là một trong những dấu hiệu của sự khủng hoảng... Vâng, tôi đúng. Đó là Sư Tử, Thiên Bình và Ma Kết.

This numerical significance links Leo with Scorpio (the eighth sign of the Zodiac) in an effective manner and you have, therefore, the triangle of Leo-Scorpio-Capricorn involving [Page 287] humanity and indicating the three important crisis points in man's career:

Ý nghĩa số học này liên kết Sư Tử với Hổ Cáp (dấu hiệu thứ tám của Hoàng Đạo) một cách hiệu quả và vì vậy các bạn có tam giác Sư Tử–Hổ Cáp–Ma Kết liên quan đến [Page 287] nhân loại và chỉ ra ba điểm khủng hoảng quan trọng trong sự nghiệp của con người:

1. Self-consciousness or human awareness. Unity—Leo.

1. Ngã thức hay sự nhận biết của con người. Hợp Nhất—Sư Tử.

2. Consciousness of warring dualities. Discipleship—Scorpio.

2. Tâm thức về các nhị nguyên đối chiến. Địa vị đệ tử—Hổ Cáp.

3. Group consciousness as an initiate. Unity —Capricorn.

3. Tâm thức nhóm như một điểm đạo đồ. Hợp Nhất—Ma Kết.

And I got this from Esoteric Astrology where we're studying the science of triangles together. So the crisis of individualization, the crisis of reversal under Libra, and then the crisis of initiation under Capricorn, so those three.

Và tôi lấy điều này từ Chiêm Tinh Học Nội Môn, nơi chúng ta đang cùng nhau nghiên cứu khoa học về các tam giác. Vì vậy: khủng hoảng biệt ngã hóa, khủng hoảng đảo chiều dưới Thiên Bình, và rồi khủng hoảng điểm đạo dưới Ma Kết—ba điều đó.

What else does he do at this fourth period?

Còn điều gì nữa Ngài làm trong thời kỳ thứ tư này?

[97] He stands upon the Path of Discipleship or Probation, or is close to it. He commences the work of transmutation;

[97] Y đứng trên Con Đường Đệ Tử hoặc Dự Bị, hoặc đang ở gần đó. Y bắt đầu công việc chuyển hóa;

Maybe it's the earlier part of transmutation. There is the higher type of transmutation which is almost like transfiguration. It's like it begins at the point of normal Transfiguration. So, it's the same way you can take Know Express, Reveal, Destroy, Resurrect, start at the first initiation. You can take Know Express Reveal, Destroy, Resurrect and started the third initiation, ending up with the seventh.

Có lẽ đó là phần sớm hơn của sự chuyển hoá. Có một loại chuyển hoá cao hơn gần như là biến hình. Nó như thể bắt đầu tại điểm Biến hình bình thường. Vì vậy, cũng giống như các bạn có thể lấy Biết, Biểu Lộ, Mặc Khải, Huỷ Diệt, Phục Sinh, bắt đầu ở lần điểm đạo thứ nhất. Các bạn có thể lấy Biết, Biểu Lộ, Mặc Khải, Huỷ Diệt, Phục Sinh và bắt đầu ở lần điểm đạo thứ ba, kết thúc ở lần điểm đạo thứ bảy.

So he commences the work of transmutation.

Vì vậy, y bắt đầu công việc chuyển hoá.

[98] He commences the work of transmutation; he laboriously, painfully and carefully, forces his consciousness higher and to expand at will;

[98] y nỗ lực một cách gian khổ, đau đớn và cẩn thận, *buộc* tâm thức mình lên cao hơn và mở rộng theo ý muốn;

Notice forces, laboriously, painfully, carefully,

Hãy lưu ý: *cưỡng bức, nhọc nhằn, đau đớn, cẩn trọng,*

[99] at any cost he determines to dominate,

[99] bằng mọi giá y quyết tâm chế ngự

That's Leo, and this is the dome of the skull that Leo was ruling,

Đó là Sư Tử, và đây là vòm hộp sọ mà Sư Tử cai quản,

[100] to dominate and function in full liberation on the three lower planes;

[100] và hoạt động trong sự giải thoát hoàn toàn trên ba cõi thấp;

So that the ancient authority of the personality is vanquished

Để quyền uy cổ xưa của phàm ngã bị khuất phục

to dominate and function in full liberation under three lower planes,

thống trị và hoạt động trong sự giải thoát hoàn toàn dưới ba cõi thấp,

It's going to be page 686 of RI:

Điều đó sẽ là trang 686 của RI:

Initiation III. Transfiguration. Freedom from the ancient authority of the threefold personality, marking a climaxing moment in the history of all initiates.

Điểm đạo III. Biến hình. Tự do khỏi *quyền uy cổ xưa của phàm ngã tam phân,* đánh dấu một khoảnh khắc lên đến đỉnh điểm trong lịch sử của mọi điểm đạo đồ.

So, this type of transmutation begins at the normal type of Transfiguration, freedom from the *ancient authority* of the threefold personality, marking a climaxing moments in the history of all initiates. And he says the word initiate because that's where the initiate consciousness actually begins. And there is the text on page 686. This is an excellent page discussing the various types of freedom which are available to the progressing initiate.

Vì vậy, loại chuyển hoá này bắt đầu ở loại Biến hình bình thường: tự do khỏi *quyền uy cổ xưa* của phàm ngã tam phân, đánh dấu một khoảnh khắc lên đến đỉnh điểm trong lịch sử của mọi điểm đạo đồ. Ngài dùng từ điểm đạo đồ ở đây bởi vì đó là nơi tâm thức điểm đạo đồ thật sự bắt đầu. Đó đoạn văn ở trang 686, *Rays and Initiations,* một trang xuất sắc bàn về các loại tự do khác nhau vốn sẵn có cho điểm đạo đồ đang tiến bộ.

> *Initiation I. Birth.* Freedom from the control of the physical body and its appetites.
> *Initiation II. Baptism.* Freedom from the control of **[Page 686]** the emotional nature and the selfish sensitivity of the lower self.
> *Initiation III. Transfiguration.* Freedom from the ancient authority of the threefold personality, marking a climaxing moment in the history of all initiates.
> *Initiation IV. Renunciation.* Freedom from all self-interest, and the renouncing of the personal life in the interest of a larger whole. Even soul-consciousness ceases to be of importance and a more universal awareness, and one closer to the divine Mind, takes its place.
> *Initiation V. Revelation.* Freedom from blindness—a liberation which enables the initiate to see a new vision. This vision concerns the Reality lying beyond any hitherto sensed or known.

[101] he realises that the Ego must have perfect expression,

[101] y nhận ra rằng Chân ngã phải biểu hiện hoàn hảo,

25% atomic matter, at each initiation 25% more. So, across the board, 25% at the first initiation, 50 at the second, 75% atomic matter at the third, and 100% atomic matter with all of the destructive implications in relation to the highest subplane of the three lower planes with initiation four.

25% vật chất nguyên tử, ở mỗi lần điểm đạo thêm 25% nữa. Vì vậy, trên toàn bộ: 25% ở lần điểm đạo thứ nhất, 50 ở lần điểm đạo thứ hai, 75% vật chất nguyên tử ở lần điểm đạo thứ ba, và 100% vật chất nguyên tử với mọi hàm ý huỷ diệt liên quan đến cõi phụ cao nhất của ba cõi thấp ở lần điểm đạo thứ tư.

[102] and he makes, therefore, at infinite cost, the necessary channel. He attracts the attention of the Teachers.

[102] và do đó, y tạo ra kênh dẫn cần thiết với cái giá vô hạn. Y thu hút sự chú ý của các Huấn sư. [Page 28]

And it's all in the quest for this Uranian freedom, one of the Lords of Liberation under Liberty Uranian. So he's tuning in with that particular Lord. Maybe you have to be in a group to do that perhaps, but at least the great liberative stream is affecting him.

Và tất cả đều trong cuộc truy cầu sự tự do kiểu Thiên Vương Tinh này, một trong các Đấng Giải Thoát (Lord of Liberation) dưới Tự Do kiểu Thiên Vương Tinh. Vì vậy y đang chỉnh hợp với Đấng Vĩ Đại ấy, và có lẽ các bạn phải ở trong một nhóm để làm điều đó, nhưng ít nhất dòng năng lượng giải phóng vĩ đại đang tác động lên y.

He commences the work of transmutation,

Y bắt đầu công việc chuyển hoá,

He laboriously—see if it is you—painfully and carefully forces his consciousness higher and to expand that, the second ray method, to expand at will, his consciousness higher, to expand and will at any cost he determines to dominate and function in full liberation on the three lower planes. That's what a master has done. The Master has liberated his consciousness from the usual peremptory demands of the three lower planes. And

Y một cách nhọc nhằn—xem có phải là bạn không—cưỡng bức tâm thức của mình lên cao hơn và *mở rộng*—một phương pháp của cung hai—mở rộng theo ý muốn; bằng bất cứ giá nào y quyết tâm thống trị và hoạt động trong sự giải thoát hoàn toàn trên ba cõi thấp. Đó là điều một Chân Sư đã làm. Chân sư đã giải phóng tâm thức của Ngài khỏi những đòi hỏi thường xuyên và độc đoán của ba cõi thấp. Và

he realizes that the ego must have perfect expression, physical, emotional and mental. And he makes, therefore

y chứng nghiệm rằng chân ngã phải có sự biểu lộ hoàn hảo, hồng trần, cảm dục và thể trí. Và vì vậy y tạo ra

I guess an imprecise word use of the word infinite, but implying that the cost is very great.

Tôi đoán là dùng từ vô hạn hơi không chính xác, nhưng hàm ý rằng cái giá là rất lớn.

at infinite cost, the necessary channel. He attracts the attention of the Teachers.

với cái giá vô cùng lớn, kênh dẫn cần thiết. Y thu hút sự chú ý của các Huấn sư.

Now,

Giờ thì,

[103] In what way does he do this? The causal body begins to radiate the indwelling Light

[103] Y làm điều này bằng cách nào? Thể nguyên nhân bắt đầu tỏa rạng Ánh sáng nội tại.

It's not just warming, noticeable and going out to the periphery, but it goes beyond the

Thể nguyên nhân không chỉ là sưởi ấm, trở nên đáng chú ý và đi ra đến chu vi, mà nó đi

periphery, let's just say {beyond the periphery.

vượt ra ngoài chu vi. Chúng ta hãy chỉ nói là {vượt ra ngoài chu vi.

[104] It has been constructed to a point where it is fine enough to act as a transparency and,

[104] Nó đã được xây dựng đến mức đủ tinh tế để đóng vai trò như một vật trong suốt và,

And let's just say, not just a translucency and

Và chúng ta hãy nói rằng, không chỉ là một sự bán trong suốt và

[105] where the contact of the Ego is made with the Triad,

[105] nơi mà sự tiếp xúc của Chân ngã được thực hiện với Tam Nguyên Tinh Thần, (tương ứng với đỉnh đầu trong cơ thể người)

It's antahkarana building

Đó là sự bắt cầu antahkarana

[106] a point of Flame appears....

[106] một điểm Lửa xuất hiện....

the Triad in this case is not being called the true Ego, but we know that it is. It's is the point here where the vessel of the true ego makes contact with the true ego, or what's called the ego in the causal body makes contact with the Triad and a point of flame appears though, and it's flame. It's not just light. It's Flame.

Trong trường hợp này, Tam Nguyên Tinh Thần không được gọi là chân ngã đích thực, nhưng chúng ta biết rằng đúng là như vậy. Đây là điểm mà vận cụ của chân ngã đích thực tiếp xúc với chân ngã đích thực; hoặc điều được gọi là chân ngã trong thể nguyên nhân tiếp xúc với Tam Nguyên Tinh Thần và một điểm lửa xuất hiện, và đó là lửa. Không chỉ là ánh sáng. Đó là Lửa.

[107] The light is no longer under the bushel,

[107] Ánh sáng không còn bị che giấu nữa,

We're told not to hide our light under a bushel, and a lot of people disguise what they know, maybe for good purpose at times. And he tells us a lot of Aquarian people even show as if they know what they don't really know: All the wares are in the window, and nothing is in the store 😊 .

Chúng ta được dạy là "đừng giấu ánh sáng của mình", và nhiều người che giấu điều họ biết, có lẽ đôi khi vì mục đích tốt. Và Ngài cũng nói với chúng ta rằng nhiều người Bảo Bình thậm chí còn tỏ ra như thể họ biết điều mà họ thật sự không biết: Tất cả hàng hoá đều trưng ở cửa sổ, và chẳng có gì trong cửa tiệm. 😊

[108] The light is no longer under the bushel, but suddenly flames forth, and catches the eager eye of the Master.

[108] mà bỗng nhiên bùng cháy rực rỡ, và thu hút ánh nhìn đầy mong đợi của Chân sư.

We sometimes forget how *eager* the Master is to help those who can be helped.

Đôi khi chúng ta quên mất Chân sư *háo hức* đến mức nào trong việc giúp những ai có thể được giúp.

So things are lighting up from barely noticeable pinpoint of light to more noticeable tiny light, to light which now is warming and extending to the periphery. And now, stage four, the light is going radiatorially beyond the periphery.

Vì vậy, mọi thứ đang bừng sáng từ một điểm sáng hầu như không đáng chú ý, đến một ánh sáng nhỏ dễ thấy hơn, đến ánh sáng giờ đây đang làm ấm và vươn ra đến chu vi. Và giờ, giai đoạn bốn, ánh sáng đang toả phát vượt ra ngoài chu vi.

The Master is watchful, because that's his job to catch those who can evolve according to his instruction. You ever wonder if you've been caught? if you reach the stage of Chela in the light, you've been caught, and even before that, because Little Chelaship is a sign of the first initiation, then already the Master has to have been aware even though at quite different intervals. He has to have been aware of you, little Chelaship. So you've been under supervision, elevated vision of a trusted disciple of the Master, who renders reports to the Master.

Chân sư quan sát, bởi đó là công việc của Ngài: bắt lấy những ai có thể tiến hoá theo sự chỉ dạy của Ngài. Các bạn có bao giờ tự hỏi mình đã bị "bắt" chưa? Nếu các bạn đạt đến giai đoạn Đệ tử trong ánh sáng, các bạn đã bị bắt, và thậm chí trước đó nữa, bởi vì Địa vị tiểu đệ tử là dấu hiệu của lần điểm đạo thứ nhất, thì ngay lúc ấy Chân sư đã phải biết, dù ở những khoảng thời gian rất khác nhau. Ngài đã phải biết về các bạn—giai đoạn tiểu đệ tử. Vì vậy, các bạn đã ở dưới sự giám sát, tầm nhìn nâng cao của một đệ tử đáng tin cậy của Chân sư, người ấy trình báo với Chân sư.

We're told that the reason that Alice Bailey and master DK could work so well together was because Alice Bailey once was the Chela who was stood in the Light and master DK was the responding disciple on higher planes who made reports to, properly, master KH, who was really Alice Bailey's master.

Chúng ta được nói rằng lý do Alice Bailey và Chân sư DK có thể làm việc với nhau tốt đến vậy là vì Alice Bailey đã từng là Đệ tử trong Ánh sáng và Chân sư DK là đệ tử đáp ứng trên các cõi cao hơn, người đã trình báo, một cách đúng đắn, với Chân sư KH, vốn thật sự là chân sư của Alice Bailey.

[109] This marks the period between twenty-eight and thirty-five in the life of the adult.

[109] Điều này đánh dấu giai đoạn từ hai mươi tám đến ba mươi lăm tuổi trong cuộc đời của người trưởng thành.

Another seven year period,

Một giai đoạn bảy năm nữa,

[110] It is the period wherein a man finds himself, discovers what his line of activity may be, what he can accomplish, and from the worldly standpoint, comes into his own

[110] Đó là giai đoạn mà một người tìm thấy chính mình, khám phá ra đường hướng hoạt động của mình là gì, y có thể hoàn thành điều gì, và từ quan điểm thế gian, y đạt được vị thế của mình.

Can you think back to when you were from the age 28 moving towards 35? Pretty soon I'll be talking in my sleep, I'm afraid. But anyway, we have zero for seven years, seven to 14, 14 to 28—14 year period, and now 28 to 35, four stages, so far. And the light is turning, the pinpoint of light is turning into a flame, and maybe a devouring flame.

Các bạn có thể nhớ lại khi mình từ 28 tuổi tiến dần đến 35 không? [Chẳng bao lâu nữa tôi e rằng tôi sẽ nói trong lúc ngủ 😊]. Nhưng dù sao, chúng ta có từ không đến bảy, bảy đến 14, 14 đến 28—giai đoạn 14 năm, và giờ 28 đến 35, bốn giai đoạn cho đến nay. Và ánh sáng đang chuyển hoá, điểm sáng đang chuyển thành một ngọn lửa, và có thể là một ngọn lửa thiêu đốt.

And now the fifth period. I mean, can you trace your life this way? I suppose each one of us has our story. Trying to remember. Yeah, for me, my whole development in the arts really launched from the age of 14 to 28, and then, a new phase enter. Instead of doing the arts as they had been done in a previous incarnation, it was a new directorship toward our role from the age of 28, to 35, along with of course, the sliding in over the Ageless Wisdom running parallel.

Và giờ đến thời kỳ thứ năm. Các bạn có thể lần đời mình theo cách này không? Tôi cho rằng mỗi người chúng ta đều có câu chuyện của mình. Hãy cố nhớ lại. Đối với tôi, toàn bộ sự phát triển trong nghệ thuật thật sự bùng nổ từ 14 đến 28, và rồi một giai đoạn mới đi vào: Thay vì làm nghệ thuật như đã từng làm trong một kiếp trước, đó là từ một vai trò chỉ đạo mới hướng đến vai trò của chúng ta từ 28 đến 35, và dĩ nhiên, cùng với Minh Triết Ngàn Đời trượt vào, song hành với nó.

Now let's see what he says about the fifth period.

Giờ hãy xem Ngài nói gì về thời kỳ thứ năm.

[111] During the *fifth period* the Flame gradually breaks through,

[111] Trong giai đoạn thứ năm, Ngọn lửa dần dần phá vỡ

Gradually, something to note. I mean maybe I don't know if we expect all the Masters to return at once with the externalization, and all the fire suddenly to well up and destroy, rise up and destroy the entire causal body. it's gradual. Break.

Dần dần, đó là từ cần lưu ý. Ý tôi là, có lẽ tôi không biết chúng ta có kỳ vọng tất cả các Chân sư trở lại cùng một lúc với sự ngoại hiện, và toàn bộ lửa bỗng nhiên trào lên và huỷ diệt, trỗi dậy và huỷ diệt toàn bộ thể nguyên nhân không. Nó dần dần.

[112] During the *fifth period* the Flame gradually breaks through the periphery of the causal body, and the "path of the just shineth ever more and more unto the perfect day."

[112] chu vi của thể nguyên nhân, và "con đường của người công chính ngày càng sáng rực cho đến ngày hoàn hảo."

I wrote a song just on that. It's so wonderful the DK can provide great mantras and words of power on which you can write music.

Tôi đã viết một bài hát chỉ dựa trên câu đó. Thật tuyệt vời khi Chân sư DK có thể cung cấp những mantram và những Quyền năng từ vĩ đại để các bạn có thể viết nhạc dựa trên đó.

[113] It is in the fourth period that meditation commences,

[113] Chính trong giai đoạn thứ tư mà sự tham thiền bắt đầu,

I remember joining the Arcane School when I was 29, in this fourth period. Here it says,

Tôi nhớ mình gia nhập Trường Arcane khi tôi 29 tuổi, trong thời kỳ thứ tư này.

[114] —the mystic meditation that leads, in the fifth period, to that occult meditation that brings about results, being under the law and hence following the line of the ray. It is by meditation that the man—as a Personality—feels out the vibration of the Ego, and seeks to reach up to the Ego and bring the egoic consciousness ever more and more down, so as to include consciously the physical plane.

[114] —sự tham thiền thần bí dẫn dắt, trong giai đoạn thứ năm, đến sự tham thiền huyền môn mang lại kết quả, vì nằm dưới định luật và do đó đi theo đường hướng của cung. Chính nhờ tham thiền mà con người—với tư cách là một Phàm ngã—cảm nhận được rung động của Chân ngã, và tìm cách vươn lên tới Chân ngã và đưa tâm thức chân ngã ngày càng xuống thấp hơn, để bao gồm một cách có tâm thức cõi hồng trần.

When he's going to give us a little litany here, and I think, therefore we'll do this [Thầy tô màu đậm đoạn văn].

Khi Ngài sắp cho chúng ta một đoạn liệt kê nhỏ ở đây, và vì vậy tôi nghĩ, chúng ta sẽ làm điều này [Thầy tô màu đậm đoạn văn].

Just if you can think back on your life in a meaningful manner, and in terms of the stages of occult development, then you're really going to get something out of it, and you're going to see a picture. I want to make this clear for many of us, maybe. I know I personally recapitulated mystical

Chỉ cần các bạn có thể nhìn lại đời mình một cách có ý nghĩa, và theo các giai đoạn phát triển huyền bí học, thì các bạn thật sự sẽ rút ra được điều gì đó từ đó, và các bạn sẽ thấy một bức tranh. Tôi muốn làm rõ điều này cho nhiều người trong chúng ta, có lẽ vậy. Tôi biết cá nhân tôi đã ôn lại công việc tham thiền thần bí trước điểm này, nhưng tham

meditation before this point, but occult meditation came in, during this fifth period.

thiền huyền bí đi vào trong thời kỳ thứ năm này.

[115] It is by meditation or by retreating within that the man learns the significance of Fire, and applies that fire to all the bodies

[115] Chính nhờ tham thiền hoặc bằng cách rút lui vào bên trong mà con người học được thâm nghĩa của Lửa, và áp dụng ngọn lửa đó cho tất cả các thể của phàm ngã,

These transmutated, transformative, transfiguring fires

Những ngọn lửa đã được chuyển hoá, biến đổi, biến hình này

[116] till naught is left save the fire itself.

[116] cho đến khi không còn gì sót lại ngoại trừ chính ngọn lửa.

There we have this in Cosmic Fire somewhere around page 166 to 169, how this works, leaving you with a body of flame after all this is done.

Ở đâu đó trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, khoảng trang 166 đến 169, chúng ta có điều này—cách thức nó vận hành—để rồi sau khi mọi sự hoàn tất, bạn chỉ còn lại một thể bằng ngọn lửa.

[117] It is by meditation, or the reaching from the concrete to the abstract, that the causal consciousness is entered, and man —during this final period—becomes the Higher self and not the Personality

[117] Chính nhờ tham thiền, hoặc việc vươn từ cái cụ thể đến cái trừu tượng, mà tâm thức nguyên nhân được thâm nhập, và con người—trong giai đoạn cuối cùng này —trở thành Bản Ngã Cao Siêu chứ không phải Phàm ngã.

The entry into the higher self is affected too. And maybe, in the *Divine Comedy*, Dante found himself lost in a dark wood at the age of 35. Of course, he was a genius, a genius poet. Maybe he was writing about something that had already occurred, but he had to wait to emerge with his writings. He had a lot of Gemini, by the way, so he was able to leave that dark wood. It reminds you a little bit of Robert Frost, as he was pausing one winter night, stopping by woods on a snowy evening. He looked into the dark woods, and the woods were lovely, dark and deep.

Việc đi vào chân ngã cũng chịu ảnh hưởng bởi điều đó. Có lẽ trong tác phẩm Divine Comedy, Dante đã thấy mình lạc lối trong một khu rừng tối vào năm ba mươi lăm tuổi. Dĩ nhiên, ông là một thiên tài, một thi hào thiên tài. Có thể ông đang viết về một điều gì đó đã xảy ra trước đó, nhưng ông phải chờ đến một thời điểm thích hợp mới cho ra đời các tác phẩm của mình. Ngoài ra, ông có rất nhiều ảnh hưởng của Song Tử, nên đã có thể rời khỏi khu rừng tối ấy. Điều đó khiến người ta nhớ đôi chút đến Robert Frost khi ông dừng chân trong một đêm mùa đông, bên những cánh rừng phủ đầy tuyết. Ông nhìn

	vào khu rừng tối, và khu rừng ấy thật đẹp, tối tăm và sâu thẳm.
It reminds me a little bit of Robert Frost as he was pausing one winter night, perhaps in a sleigh or something—I don't know. He looked into the dark woods, and the woods were lovely, dark and deep.	Điều đó khiến tôi nhớ đôi chút đến Robert Frost khi ông dừng chân trong một đêm mùa đông, có lẽ trên một cỗ xe trượt tuyết hay gì đó, tôi cũng không chắc. Ông nhìn vào khu rừng tối, và khu rừng ấy thật đẹp, tối tăm và sâu thẳm.
"But I have promises to keep,	"Nhưng tôi còn những lời hứa phải giữ,
And miles to go before I sleep,	Và còn nhiều dặm đường phải đi trước khi ngủ,
And miles to go before I sleep."	Và còn nhiều dặm đường phải đi trước khi ngủ."
But 'miles to go before I sleep', it was about life and death, and maybe even the temptation toward dying or suicide or something like that, to end the life early, but 'miles to go before I sleep'. So if you sort of wake up to some kind of soul infusion by the time of 35, that's just the beginning of a new phase of life. So, always I want to put these [dòng chữ 'It is by meditation'] here quite strongly	Nhưng "còn nhiều dặm nữa trước khi tôi ngủ", đó là về sự sống và cái chết, và có lẽ thậm chí là sự cám dỗ hướng về cái chết hay tự sát hay điều gì đó tương tự, để kết thúc đời sống sớm, nhưng "còn nhiều dặm nữa trước khi tôi ngủ". Vì vậy, nếu đến khoảng tuổi 35 bạn kiểu như thức tỉnh trước một mức độ nào đó của sự linh hồn thấm nhuần, thì đó chỉ mới là khởi đầu của một giai đoạn mới của đời sống. Vì thế, tôi luôn muốn đặt những [dòng chữ 'Chính nhờ tham thiền'] ở đây một cách thật mạnh mẽ

Bài thơ mà Thầy MDR đang nhắc đến là *Stopping by Woods on a Snowy Evening*, được Robert Frost sáng tác năm 1922. Đây là một trong những bài thơ nổi tiếng nhất của văn học Mỹ.

Đoạn kết nổi tiếng

The woods are lovely, dark and deep,

But I have promises to keep,

And miles to go before I sleep,

And miles to go before I sleep.

Thường được dịch:

Khu rừng thật đẹp, tối tăm và sâu thẳm,

Nhưng tôi còn những lời hứa phải giữ,

Và còn nhiều dặm đường phải đi trước khi ngủ,

Và còn nhiều dặm đường phải đi trước khi ngủ.

It is by meditation,

Chính nhờ tham thiền,

That's right… It is by meditation.

Đúng vậy… Chính nhờ tham thiền.

After all, this book is called Letters On Occult Meditation, right, so it's astonishing the kind of information that he's really giving here. I'm really amazed by it, re-amazed, makes me wonder if I ever read carefully at all.

Rốt cuộc, cuốn sách này có tên là Thư Về Tham thiền Huyền môn, nên thật đáng kinh ngạc về loại thông tin mà Ngài thực sự đang trao ở đây. Tôi thật sự kinh ngạc về điều đó, lại kinh ngạc nữa, khiến tôi tự hỏi liệu tôi đã từng đọc kỹ hay chưa.

Have you felt out the vibration of your ego? I mean, I'm sure I'm talking here for a lot of people that are over the age of 35.

Bạn đã dò cảm được rung động của chân ngã mình chưa? Vâng, ở đây tôi đang nói thay cho nhiều người đã quá tuổi 35. Bạn đã học được thâm nghĩa của lửa chưa?

Have you learned the significance of fire? I had a friend always talking about God's holy fires. He had been through it and he had been burned. So for him, fire was not a word. As Master Morya says, you can know everything about the furnace, but it won't protect you, that knowledge won't protect you, if it's just theoretical knowledge, as you approach you will be burned unless you really have made it practical.

Tôi có một người bạn luôn nói về những ngọn lửa thánh của Thượng đế. Y đã đi qua điều đó và đã bị thiêu đốt. Vì thế, đối với y, lửa không phải là một từ ngữ. Như Chân sư Morya nói, bạn có thể biết mọi thứ về lửa, nhưng điều đó sẽ không bảo vệ bạn, tri thức ấy sẽ không bảo vệ bạn, nếu nó chỉ là tri thức lý thuyết; khi bạn tiến gần, bạn sẽ bị thiêu đốt trừ khi bạn thật sự đã làm cho nó trở nên thực tiễn.

It is by meditation, or the reaching from the concrete to the abstract, that the causal consciousness is entered,

Chính nhờ tham thiền, hay nhờ vươn từ trí cụ thể lên trí trừu tượng, mà có thể đi vào tâm thức nhân thể,

We would like that, because he tells us that we are not successful in meditation because the causal consciousness has not been entered. He tells us that somewhere here before long. But as I say, put yourself in the presence of your virtues. Be assured of them, collect them, unify them, synthesize them, and you may find yourself in the presence of a different kind of persona which is higher.

Chúng ta sẽ muốn điều đó, vì Ngài nói với chúng ta rằng chúng ta không thành công trong tham thiền bởi vì tâm thức nguyên nhân chưa được đi vào. Ngài nói điều đó ở đâu đó trong phần này, chẳng bao lâu nữa. Nhưng như tôi nói, hãy đặt mình vào sự hiện diện của các đức hạnh của bạn. Hãy tin chắc nơi chúng, thu góp chúng, hợp nhất chúng, tổng hợp chúng, và bạn có thể thấy mình ở

It's still a mask. Persona means you sound through it, like the old Greek actors, they had the metal mask and the actor was behind it, and was sounding through the mask or scenario sound.

trong sự hiện diện của một loại nhân dạng khác, cao hơn. Nó vẫn là một chiếc mặt nạ. Persona nghĩa là bạn phát âm xuyên qua nó; như các diễn viên Hy Lạp xưa, họ có chiếc mặt nạ kim loại và diễn viên ở phía sau, và phát âm xuyên qua chiếc mặt nạ hay kịch cảnh âm thanh.

And even you're sounding through the causal body too when it comes to your deeper layers. Finally, the one who sounds is the one for whom the sound sounds, that is the Monad, that the sound is O, rounded circle. O.

Và thậm chí bạn cũng đang phát âm xuyên qua thể nguyên nhân nữa khi nói đến các tầng sâu hơn của bạn. Cuối cùng, kẻ phát âm là kẻ mà vì y âm thanh vang lên; đó là chân thần; và âm thanh ấy là O, vòng tròn tròn đầy. O.

[118] The polarisation shifts during the fifth period (the period of the Path of Initiation) entirely from the Personality to the Ego, until, at the close of that period, liberation is complete, and the man is set free

[118] Sự phân cực chuyển dịch trong giai đoạn thứ năm (giai đoạn của Con Đường Điểm Đạo) hoàn toàn từ Phàm ngã sang Chân ngã, cho đến khi, vào cuối giai đoạn đó, sự giải thoát được hoàn tất, và con người được tự do.

[…] So for some, there is a, an archetypal climax 35. It's maybe considered to be an ideal age. Somewhere I heard that when the Master has a Mayavi Rupa, not just the kind of body that is a born body, that they appear as they would at the age of 35, the midway point and maybe a kind of point of perfection.

[…] Vì vậy, đối với một số người, có một, một đỉnh điểm nguyên mẫu ở tuổi 35. Có lẽ nó được xem là một độ tuổi lý tưởng. Ở đâu đó tôi nghe rằng khi Chân sư có một Mayavi Rupa, không chỉ là loại thân thể sinh ra theo cách thông thường, thì Các Ngài hiện ra như ở tuổi 35, điểm ở giữa và có lẽ là một loại điểm hoàn hảo.

So it takes us to the Path of Initiation, even though Dante in the middle of his life found himself lost in the dark wood. So, it's the shifts during the fifth period, the period of the path of initiation,

Vì thế điều này đưa chúng ta đến Con Đường Điểm Đạo, dù rằng Dante ở giữa đời mình đã thấy mình lạc trong khu rừng tối. Vì vậy, đó là sự chuyển dịch trong thời kỳ thứ năm, thời kỳ của Con Đường Điểm Đạo,

entirely from the Personality to the Ego.

hoàn toàn từ phàm ngã sang Chân ngã.

And I think, by that time, I was—certainly look at my own life, and you look at yours—a member of the Arcane School and had moved just about at that time to New York,

Và tôi nghĩ rằng vào thời điểm đó — ít nhất là khi nhìn lại cuộc đời mình, và có lẽ các bạn cũng có thể nhìn lại cuộc đời mình như thế — tôi đã là một thành viên của Trường

to be a member of the Headquarters group, halfway across the country. For a lot of other people it was easier; they were located right there in the New York area. But I had enough enthusiasm to carry me through. One of my co-workers looked at me, just shook her head and said, "Glamour." I remember I was saying, as I was coming to work, "Well, wouldn't anyone welcome the opportunity to come to work at the Arcane School?" "Glamour." I remember sitting in the United Nations cafeteria just after that was said. Well, if the shoe fits, wear it, you know.

Arcane và cũng vừa chuyển đến New York vào khoảng thời gian ấy để tham gia nhóm làm việc tại Trụ sở chính, phải đi nửa vòng đất nước để đến đó. Đối với nhiều người khác thì dễ dàng hơn; họ vốn đã sống ngay tại khu vực New York. Nhưng tôi có đủ lòng nhiệt thành để giúp mình vượt qua mọi khó khăn. Một đồng nghiệp của tôi nhìn tôi, chỉ lắc đầu rồi nói "Ảo cảm". Tôi nhớ lúc đó mình đã nói, trên đường đến nơi làm việc, "Chẳng lẽ không ai vui mừng trước cơ hội được đến làm việc tại Trường Arcane sao?" Và câu trả lời là Ảo cảm. Tôi nhớ mình đã ngồi trong căng-tin của Liên Hiệp Quốc ngay sau khi nghe câu nói đó. Chà, nếu chiếc giày vừa chân mình thì cứ mang nó thôi, các bạn biết đấy.

So we're shifting entirely from the personality to the ego,

Vì vậy, chúng ta đang chuyển dịch hoàn toàn từ phàm ngã sang chân ngã,

until, at the close of that period, liberation is complete, and the man is set free.

cho đến, vào lúc kết thúc thời kỳ ấy, sự giải thoát là trọn vẹn, và con người được giải phóng.

maybe archetypically, that's the third degree. It doesn't mean everybody experiences the third degree by the age of 35. People were having a tough enough time experiencing the second degree by the age of 60.

có lẽ theo nguyên mẫu, đó là cấp bậc thứ ba. Điều đó không có nghĩa là mọi người đều trải nghiệm cấp bậc thứ ba vào tuổi 35. Người ta đã đủ vất vả để trải nghiệm cấp bậc thứ hai vào tuổi 60.

[119] Even the [Page 29] causal body is known as a limitation and the emancipation is completed.

[119] Ngay cả [Page 29] thể nguyên nhân cũng được biết đến như một sự giới hạn và sự giải thoát được hoàn tất.

So, it's archetypally the abandonment of the causal body, the Egoic Lotus... we can't say at this age or that age it's going to happen. Everybody's different and everybody has worked differently in the past, and has different loads of karma, which had been apportioned, different stages of unfinished business, which have been apportioned. But

Vì vậy, theo nguyên mẫu, đó là sự từ bỏ thể nguyên nhân, Hoa Sen Chân Ngã... Chúng ta không thể nói ở tuổi này hay tuổi kia thì điều đó sẽ xảy ra. Mỗi người đều khác nhau, mỗi người đã làm việc khác nhau trong quá khứ, và có những gánh nghiệp quả khác nhau đã được phân bổ, những giai đoạn công việc dang dở khác nhau đã được phân bổ. Nhưng

at this point of emancipation—really the first great emancipation is the fourth degree —

tại điểm giải phóng này—thật ra sự giải phóng lớn đầu tiên là cấp bậc thứ tư—

[120] The polarisation then shifts higher into the Triad.

[120] Sự phân cực sau đó chuyển dịch cao hơn vào Tam Nguyên Tinh Thần—

That's where the Masters or Arhats focus

Đó là nơi các Chân sư hay các A La Hán tập trung

[121] —the shifting beginning at the third Initiation.

[121] sự chuyển dịch bắt đầu tại lần Điểm đạo thứ ba.

And presumably there has been some successful antahkarana building.

Và hẳn là đã có một mức độ xây dựng antahkarana thành công nào đó.

[122] The physical permanent atom goes and the polarisation becomes higher mental;; the emotional permanent atom goes and the polarisation becomes intuitional; the mental unit goes and the polarisation becomes spiritual.

[122] Nguyên tử trường tồn hồng trần mất đi và sự phân cực trở thành thượng trí; nguyên tử trường tồn cảm dục mất đi và sự phân cực trở thành trực giác; đơn vị hạ trí mất đi và sự phân cực trở thành tinh thần.

This is really an important statement. Does this accompany, what should we say, the destruction of the causal body? Because maybe until that time, you're going to need those lower units, the mental unit and the two permanent atoms. We can't really call the mental unit a permanent atom, we can call it a unit. But what's important here is that

Đây thật sự là một phát biểu quan trọng. Điều này có đi kèm— chúng ta nên nói thế nào? — với sự huỷ diệt của thể nguyên nhân không? Bởi vì có lẽ cho đến thời điểm đó, bạn sẽ cần những đơn vị thấp ấy, đơn vị hạ trí và hai nguyên tử trường tồn. Chúng ta không thể thật sự gọi đơn vị hạ trí là một nguyên tử trường tồn; chúng ta có thể gọi nó là một đơn vị. Nhưng điều quan trọng ở đây là

the shifting begins at the third initiation.

sự chuyển dịch bắt đầu từ lần điểm đạo thứ ba.

And maybe you can tell that about people as you look at them, and you see the movement from personal to transpersonal, to impersonal. That's how I've clarified it for myself. There is a type of impersonality which is planetary. There's a type of transpersonality which is built from the

Và có lẽ bạn có thể nhận ra điều đó ở những người khi bạn nhìn vào họ, và bạn thấy sự chuyển động từ cá nhân sang siêu cá nhân, rồi đến phi cá nhân. Đó là cách tôi đã làm rõ điều này cho bản thân mình. Có một loại phi cá nhân mang tính hành tinh. Có một loại siêu cá nhân được xây dựng từ những ưu

lower excellences, which have been mined, or harvested in the quarries, or from the orchards— depending on what kind of analogy you want to use.

điểm của cõi thấp, những ưu điểm đã được khai thác, hay thu hoạch trong các mỏ đá, hay từ các vườn cây — tùy thuộc vào loại ẩn dụ bạn muốn sử dụng.

So the shifting begins, even at the third initiation. Maybe some people sort of feel that coming. The man then becomes big swaths of time here, or jumped over, but you can take fourth and fifth initiation in the same life. And you can take the third and fourth initiation in the same life. And presumably, you can take the third, fourth and fifth initiation in the same life. And the shocking thing, page 84-85of Initiation, Human and Solar right there at the end of 84. You can take and usually will, and probably will, he says, which makes your jaw drop, the second, third and fourth initiation in the same way.

Vì vậy, sự chuyển dịch bắt đầu, ngay cả từ lần điểm đạo thứ ba. Có lẽ một số người kiểu như cảm thấy điều đó đang đến. Con người khi ấy trở thành... có những khoảng thời gian lớn ở đây, hoặc bị lướt qua, nhưng bạn có thể nhận lần điểm đạo thứ tư và thứ năm trong cùng một kiếp sống. Và bạn có thể nhận lần điểm đạo thứ ba và thứ tư trong cùng một kiếp sống. Và hẳn là, bạn có thể nhận lần điểm đạo thứ ba, thứ tư và thứ năm trong cùng một kiếp sống. Và điều gây sốc là, trang 84-85 của *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương*, ngay ở cuối trang 84. Bạn có thể nhận, và thường sẽ nhận, và có lẽ sẽ nhận, Ngài nói thế, khiến bạn há hốc miệng, lần điểm đạo thứ hai, thứ ba và thứ tư theo cùng một cách.

So, whenever I hear that, I began to think of the great Yogi saints of Tibet, Milarepa, the kind of progress he seemed to make from being a kind of initiate of the second degree, and even practicing a bit of revenge for black magic, a group that destroyed his family, all the way to someone who just couldn't be less than a Master.

Vì vậy, mỗi khi tôi nghe điều đó, tôi bắt đầu nghĩ đến các thánh yogi vĩ đại của Tây Tạng, Milarepa, loại tiến bộ mà ông dường như đã đạt được từ chỗ là một loại điểm đạo đồ cấp bậc thứ hai, và thậm chí còn thực hành một chút báo thù bằng hắc thuật, đối với một nhóm đã huỷ diệt gia đình ông, cho đến chỗ trở thành một người mà không thể là gì khác ngoài một Chân sư.

So, rules are given and there are always exceptions.

Vì vậy, các quy luật được ban ra và luôn luôn có những ngoại lệ.

[123] The man then becomes a Master of the Wisdom and is of the symbolic age of forty-two, the point of perfected maturity in the solar system.

[123] Con người sau đó trở thành một Chân sư Minh triết và ở độ tuổi biểu tượng là bốn mươi hai, điểm trưởng thành hoàn hảo trong hệ mặt trời.

35 vortices of force make the Master, but 42 the Chohan. And yet in this way of estimation, 35 is pretty much making the

35 xoáy lực tạo nên Chân sư, nhưng 42 xoáy lực tạo nên một Đấng Chohan. Tuy nhiên theo cách ước định này, 35 gần như tạo nên

first solar initiate, the transfigured one, and 42 the Master. So

{35 vortices of force make the Master and 42 vortices of force the Chohan, but here a different numbering is given… Full maturity is 42… 42 is the present Monadic ray and soul ray of the Solar Logos.

Presently the, the yellow Solar Logos, yellow sun seems to have a fourth ray Monads. And it certainly rules the fourth chakra of the Cosmic Logos. The head, Ajna, Throat and number four Heart. And that four is probably the subsidiary of a two, but for the moment, 42 is what's going on, I think in our solar system. As our Solar Logos moves towards its mental polarization, cosmically considered, it's moving towards the first stage where the Monad really can have an effect. It's such a 2-2-2. Anyway, we're so heart in our particular solar system, we've got to begin to get a feeling for that heart placement, because every one of us is really a heart unit, no matter what our other rays maybe, at least for the time being when we're, as a Monad, operating in this solar system.

[124] A still later period comes, corresponding to the ages forty-two to forty-nine, wherein the sixth and seventh Initiations may be taken, but this period concerns not the readers of these letters....

Later, he's going to write about it, no question about that. He's going to write about that. But it's interesting to see what the numbers are and how he looks at them. Still later period comes corresponding to ages 42 to 49 wherein the sixth and seventh initiations may be taken, Chohanship, the

điểm đạo đồ thái dương đầu tiên, người đã được biến hình, và 42 là Vị Chân sư. Vì vậy

{35 xoáy lực tạo nên Chân sư và 42 xoáy lực tạo nên Chohan, nhưng ở đây một cách đánh số khác được đưa ra… Trưởng thành trọn vẹn là 42… 42 là cung chân thần và cung linh hồn hiện tại của Thái dương Thượng đế.

Hiện nay, Thái dương Thượng đế màu vàng, mặt trời vàng dường như có các chân thần cung bốn. Và chắc chắn nó cai quản luân xa thứ tư của Thượng đế Vũ Trụ: Đầu, Ajna, Cổ họng và số bốn là Tim. Và số bốn ấy có lẽ là phụ thuộc của số hai, nhưng trong lúc này, 42 là điều đang diễn ra, tôi nghĩ, trong hệ mặt trời của chúng ta. Khi Thái dương Thượng đế của chúng ta tiến về sự phân cực trí tuệ của Ngài, xét theo vũ trụ, Ngài đang tiến về giai đoạn đầu tiên nơi chân thần thật sự có thể tạo ảnh hưởng. Đó là một kiểu 2-2-2. Dù sao, trong hệ mặt trời đặc thù của chúng ta, chúng ta rất "tim", nên chúng ta phải bắt đầu có một cảm nhận về vị trí tim ấy, bởi vì mỗi người trong chúng ta thật sự là một đơn vị tim, bất kể các cung khác của chúng ta có thể là gì, ít nhất là trong lúc này khi chúng ta, với tư cách là một chân thần, đang hoạt động trong hệ mặt trời này.

[124] Một giai đoạn thậm chí muộn hơn sẽ đến, tương ứng với độ tuổi bốn mươi hai đến bốn mươi chín, trong đó lần Điểm đạo thứ sáu và thứ bảy có thể được tiếp nhận, nhưng giai đoạn này không liên quan đến những người đọc những bức thư này....

Về sau, Ngài sẽ viết về điều đó. Không nghi ngờ gì nữa, Ngài sẽ viết về điều đó. Nhưng thật thú vị khi thấy các con số là gì và cách Ngài nhìn chúng. Một thời kỳ còn muộn hơn nữa đến, tương ứng với các độ tuổi 42 đến 49, trong đó lần điểm đạo thứ sáu và thứ bảy có thể được nhận, địa vị Chohan, quyết định

great decision under ray 3. Seventh initiation Love Wisdom, Gemini, ray two initiation. What can we say about initiation eight and nine? Not much except combinations of rays are found. Rays of Attributes for initiation eight and Rays of Aspect for initiation nine. So turn to page 340, in the Rays And Initiations book, and you'll see the list. Very, very comprehensive and important list.

lớn dưới cung ba. Lần điểm đạo thứ bảy Bác Ái – Minh Triết, Song Tử, lần điểm đạo cung hai. Chúng ta có thể nói gì về lần điểm đạo thứ tám và thứ chín? Không nhiều, ngoại trừ việc người ta thấy các phối hợp cung. Các Cung Thuộc Tính cho lần điểm đạo thứ tám và Các Cung Trạng Thái cho lần điểm đạo thứ chín. Vì vậy hãy lật đến trang 340, trong cuốn Các Cung Và Điểm Đạo, và bạn sẽ thấy danh sách ấy. Một danh sách rất, rất toàn diện và quan trọng.

So we are here at page 29, and we have gone about as far as we can go.

Vì vậy, chúng ta đang ở đây tại trang 29, và chúng ta đã đi được xa gần như mức có thể.

So, we're in some kind of list here about the point of evolution, I think, and the specific gravity of the causal body and the extent of the causal body. And now we're in the second section. The first section took a long time. The specific gravity is about what we're going to undertake. And we discussed, that it's a relative measure, depending upon the medium in which the item is found. Does it float or does it sink? Depending upon its relative density. You need a fairly dense causal body up to a certain standard to be worthy of its destruction.

Vì vậy, chúng ta đang ở trong một loại danh sách nào đó ở đây về điểm tiến hoá, và tỷ trọng của thể nguyên nhân và chu vi của thể nguyên nhân. Và bây giờ chúng ta đang ở phần thứ hai. Phần thứ nhất mất rất nhiều thời gian. Tỷ trọng là về điều chúng ta sẽ đảm nhận. Và chúng ta đã bàn rằng đó là một thước đo tương đối, tuỳ theo môi trường nơi vật ấy được tìm thấy. Nó nổi hay nó chìm? Tuỳ theo mật độ tương đối của nó. Bạn cần một thể nguyên nhân khá đậm đặc, đạt đến một tiêu chuẩn nhất định, để xứng đáng với sự huỷ diệt của nó.

So that's page 29, and we've gone through the five periods, which show the development of the inner life. That was an interesting section. But then we begin with point in evolution, then specific gravity, then extent. I think that's so. Yeah, and here it is. This whole thing is where we started.

Vì vậy đó là trang 29, và chúng ta đã đi qua năm thời kỳ, cho thấy sự phát triển của đời sống nội tại. Đó là một phần thú vị. Nhưng rồi chúng ta bắt đầu với điểm tiến hoá, rồi trọng lượng riêng, rồi mức độ. Tôi nghĩ là vậy. Vâng, và đây rồi. Toàn bộ điều này là nơi chúng ta đã bắt đầu.

So we've gone from page 23 to ... no, actually, we've gone more than that. But this is what we've been concentrating on these three points. And we've been pointing evolution we've dealt with for six pages. Let's see about specific gravity where you can say, and let's see about the extent, the

Vì vậy, chúng ta đã đi từ trang 23 đến... không, thật ra, chúng ta đã đi hơn thế. Nhưng đây là điều chúng ta đã tập trung vào, ba điểm này. Và chúng ta đã chỉ ra rằng điểm tiến hoá chúng ta đã đề cập trong sáu trang. Hãy xem về trọng lượng riêng nơi bạn có thể nói, và hãy xem về mức độ, chu vi, bề

circumference, the breadth. So we went basically from 22 to 29. And this is the 23rd today. And So let's go from 22. And we'll take it, it's gonna be a long program. But I've got to be efficient, if I can be. I hope it is efficient, to keep going when I can keep going. Because sometimes to continually talk to myself can get soporific, a little bit sleep inducing, hopefully not too much for you, but I drift off in meditation deep, of course.

rộng. Vì vậy, chúng ta đã đi cơ bản từ 22 đến 29. Và hôm nay là ngày 23. Và vì vậy hãy đi từ 22. Và chúng ta sẽ làm điều đó, đó sẽ là một chương trình dài. Nhưng tôi phải hiệu quả, nếu tôi có thể. Tôi hy vọng nó hiệu quả, để tiếp tục khi tôi có thể tiếp tục. Bởi vì đôi khi cứ liên tục nói với chính mình có thể gây buồn ngủ, hơi gây ngủ, hy vọng không quá nhiều đối với bạn, nhưng tôi trôi vào tham thiền sâu, dĩ nhiên.

Of course, what else could it be? 😊

Dĩ nhiên, còn có thể là gì khác? 😊

So that was program number eight, and it took place on the 23rd. And it took us from page 22 to 29. And we're about to enter program nine, from 29 to something. And we'll see when we begin, whether it be today, done a lot of talking today, to our earlier program, Identifying As Being and then this thing is possibly almost four hours long. Almost, maybe. And then tonight, the Reappearance of the Christ. So like, I tell some of my friends that it might as well be a radio station here, no, a TV station really, and as long as there is a YouTube, and as long as there is a makara.us, I'll be able to keep these things coming to you, in the full realization that the most important thing is that you hear the Tibetans words, my words are very secondary, but what they do is they relate this to that. Because my memory gets triggered, and then I find something away, far away in some different book, which rings the bell, and which may be sheds a little additional light on the topic under discussion. And, it's all going to lead to a synthesis of thoughts or what I used to call synthetic understanding, maybe it's more synthetic knowledge. But hopefully leading to synthetic understanding, standing apart, pratyahara, and seeing relationships.

Vì vậy đó là chương trình số tám, và nó diễn ra vào ngày 23. Và nó đưa chúng ta từ trang 22 đến 29. Và chúng ta sắp bước vào chương trình số chín, từ 29 đến một cái gì đó. Và chúng ta sẽ xem khi chúng ta bắt đầu, liệu là hôm nay hay không, hôm nay đã nói nhiều, so với chương trình trước của chúng ta, Đồng Hoá Như Là Bản Thể, và rồi điều này có lẽ gần như dài bốn giờ. Gần như vậy, có lẽ. Và rồi tối nay, Sự Tái Lâm của Đức Christ. Vì vậy, như tôi nói với một số bạn bè của tôi, ở đây chẳng khác nào một đài phát thanh, không, thật ra là một đài truyền hình, và chừng nào còn có YouTube, và chừng nào còn có makara.us, tôi sẽ có thể tiếp tục gửi đến bạn những điều này, với sự chứng nghiệm đầy đủ rằng điều quan trọng nhất là bạn nghe được lời của Chân sư Tây Tạng; lời của tôi chỉ là thứ yếu, nhưng điều chúng làm là liên hệ điều này với điều kia. Bởi vì ký ức của tôi được kích hoạt, và rồi tôi tìm thấy một điều gì đó ở đâu đó, rất xa, trong một cuốn sách khác, điều làm rung chuông, và điều có thể soi thêm một chút ánh sáng bổ sung lên chủ đề đang được bàn. Và, tất cả sẽ dẫn đến một sự tổng hợp các tư tưởng, hay điều mà tôi từng gọi là sự thấu hiểu tổng hợp, có lẽ đúng hơn là tri thức tổng hợp. Nhưng hy vọng dẫn đến sự thấu hiểu tổng hợp, đứng tách ra, pratyahara, và thấy các mối liên hệ.

All of this kind of work is profoundly involved with the science of relationship, and the Identify As Being is involved with the science of non relationship can help it You seem to get caught in the duality, no matter what you do. But I think that just students of occultism need experience with both, deeply intricate relationships and also with that in which relationship is not permissible.

Toàn bộ loại công việc này liên quan sâu sắc đến khoa học về mối liên hệ, và Đồng Hoá Như Là Bản Thể liên quan đến khoa học về phi liên hệ có thể giúp ích. Bạn dường như bị mắc kẹt trong nhị nguyên tính, bất kể bạn làm gì. Nhưng tôi nghĩ rằng các môn sinh huyền bí học cần kinh nghiệm với cả hai, những mối liên hệ sâu sắc phức tạp và cả điều mà trong đó mối liên hệ không được phép.

And that is immovable, ever-present beginningless, endless Being, ever-present beginningless endless Being, which is also Non Extense. In other words, there's no extension involved. Being has no extension because you always need division to manage or to detect the appearance of extension.

Và đó là Bản Thể bất lay chuyển, luôn hiện diện, vô thuỷ, vô chung, Bản Thể luôn hiện diện, vô thuỷ vô chung, cũng là Phi Mở Rộng. Nói cách khác, không có sự mở rộng nào liên quan. Bản Thể không có sự mở rộng bởi vì bạn luôn cần sự phân chia để quản trị hay để nhận ra sắc tướng của sự mở rộng.

Friends, we'll proceed so 300 page book. As I said, when we get to some of the deva material I hope to bring Tuija into this, because she knows more about the devic kingdom from a practical point of view than anyone I know. So we'll see how we manage that. But this will be for your edification, for your studies, and it will lead into deeper meditation because the new schools are going to be known as schools of meditation. It's the first ray part of Meditation, Study And Service. Study the second ray, and service, the third ray. We have to penetrate through illusions through glamours. We cannot accept those states as part of our normal consciousness. They're just not acceptable. I mean, they're noticeable, but they are not over time acceptable. You can't just say, Oh, I'm going to move with that. They have to be purged. This is all part of the transmutation, the change of matter to a pure state. And this change of relationship is transformation to a more archetypal state, and transfiguration is glorification. And translation is elevation into a buddhic state

Các bạn, chúng ta sẽ tiếp tục, vì đây là một cuốn sách 300 trang. Như tôi đã nói, khi chúng ta đến một số chất liệu về thiên thần, tôi hy vọng sẽ mời Tuija tham gia vào, bởi vì Tuija biết nhiều hơn về giới thiên thần từ quan điểm thực tiễn hơn bất cứ ai tôi biết. Vì vậy chúng ta sẽ xem chúng ta xoay xở điều đó thế nào. Nhưng điều này sẽ dành cho sự khai trí của bạn, cho việc học của bạn, và nó sẽ dẫn vào tham thiền sâu hơn bởi vì các trường phái mới sẽ được biết đến như những trường phái tham thiền. Đó là phần cung một của Tham Thiền, Học Tập Và Phụng Sự. Học tập là cung hai, và phụng sự là cung ba. Chúng ta phải xuyên thấu qua các ảo tưởng, xuyên qua các ảo cảm. Chúng ta không thể chấp nhận những trạng thái ấy như một phần của tâm thức bình thường của mình. Chúng đơn giản là không thể chấp nhận. Ý tôi là, chúng có thể được nhận biết, nhưng theo thời gian chúng không thể được chấp nhận. Bạn không thể chỉ nói, Ồ, tôi sẽ trôi theo cái đó. Chúng phải được tẩy sạch. Đây đều là một phần của sự chuyển hoá, sự biến đổi vật chất sang một trạng thái tinh khiết.

of simultaneous apprehension, you get it all at once straight knowledge. It's Uranian. And it's Neptunian. It's not particular the Saturnian except that Saturn rules to the whole cosmic physical plane.

Và sự thay đổi mối liên hệ này là sự biến đổi sang một trạng thái nguyên mẫu hơn, và biến hình là sự vinh hiển hoá. Và dịch chuyển là sự nâng lên vào một trạng thái Bồ đề của sự lĩnh hội đồng thời, bạn nắm bắt tất cả cùng một lúc, tri thức trực nhận. Nó mang tính Thiên Vương. Và nó mang tính Hải Vương. Nó không đặc biệt mang tính Thổ Tinh, ngoại trừ việc Thổ Tinh cai quản toàn bộ cõi hồng trần vũ trụ.

[I judge there that I was invaded by Skype. I just turned it off, not recognizing where it was from. These platforms can get more invasive as time goes on, but you kind of have to be aware, if there are emergencies.]

[Tôi phán đoán rằng ở đây tôi đã bị Skype xâm nhập. Tôi vừa tắt nó đi, không nhận ra nó từ đâu. Những nền tảng này có thể xâm lấn hơn theo thời gian, nhưng bạn kiểu như phải cảnh giác, nếu có những tình huống khẩn cấp.]

So let's simply persist. I mean, what we are persists whether we will or no, you can't not be. You cannot not be. That should come as a relief to many people who are convinced they're going to be snuffed out when they lose the body. But it's gone on forever. And what happens when you lose the universe? Are you gone? It vanishes into nothing, into nothingness, vanishes into absolute infinitude. Are you gone? Certainly not. So we'll persist.

Vì vậy, hãy đơn giản kiên trì. Ý tôi là, điều chúng ta là vẫn kiên trì dù chúng ta muốn hay không, bạn không thể không là. Bạn không thể không là. Điều đó hẳn sẽ là một sự nhẹ nhõm đối với nhiều người vốn tin chắc rằng họ sẽ bị dập tắt khi họ mất thân thể. Nhưng điều đó đã diễn ra mãi mãi. Và điều gì xảy ra khi bạn mất vũ trụ? Bạn biến mất sao? Nó tan biến vào hư vô, vào hư vô tính, tan biến vào vô hạn tuyệt đối. Bạn biến mất sao? Chắc chắn là không. Vì vậy, chúng ta sẽ kiên trì.

One tenth of the book done, if that's the case, who knows It could be 80 programs or maybe that, or maybe up to 100 programs, I don't know. The idea is the Hierarchy is coming forth, is manifesting in time, maybe just in the nick of time. And the great Lord is reemerging from apparent absence, which has never been the case. Really, and the soul of the planet is coming out. And humanity is making its great transition into the fifth kingdom, and a great cycle of 250,000 years has terminated when he appeared last.

Một phần mười cuốn sách đã xong, nếu đúng là vậy, ai mà biết. Có thể là 80 chương trình hoặc có thể như thế, hoặc có thể lên đến 100 chương trình, tôi không biết. Ý tưởng là Thánh Đoàn đang tiến ra, đang biểu hiện trong thời gian, có lẽ vừa kịp lúc. Và Đức Chúa Tể vĩ đại đang tái xuất từ sự vắng mặt bề ngoài, điều vốn chưa bao giờ là trường hợp. Thật vậy, và linh hồn của hành tinh đang bước ra. Và nhân loại đang thực hiện cuộc chuyển tiếp lớn của mình vào giới thứ năm, và một chu kỳ lớn 250.000 năm đã chấm dứt khi Ngài xuất hiện lần trước.

And whether it is technically geometrical, astronomical or some other kinds of cyclic possibility, we'll find out and the age of Pisces is ending, and the Age of Aquarius is beginning, and the greater age of Pisces platonic year is ending and a greater Age of Aquarius is beginning. So lots is happening. And our planetary Logos is undertaking initiation of a type, a kind of fourth initiation—not a fourth cosmic but a fourth chain initiation, maybe—and our Solar Logos too is taking a subsidiary initiation. May you live in interesting times. The Chinese say almost as if it's a curse to live in interesting times. These are interesting times. Lots of love many blessings and then onward.

Và liệu điều đó có mang tính hình học kỹ thuật, thiên văn học, hay một số loại khả thể chu kỳ khác hay không, chúng ta sẽ tìm ra; và thời đại Song Ngư đang kết thúc, và Thời Đại Bảo Bình đang bắt đầu, và thời đại lớn hơn của Song Ngư, năm Platonic, đang kết thúc và một Thời Đại Bảo Bình lớn hơn đang bắt đầu. Vì vậy rất nhiều điều đang diễn ra. Và Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta đang đảm nhận một loại điểm đạo, một loại lần điểm đạo thứ tư—không phải lần thứ tư vũ trụ mà là lần điểm đạo thứ tư của dãy thứ tư, có lẽ—và Thái dương Thượng đế của chúng ta cũng đang nhận một lần điểm đạo phụ thuộc. Mong bạn sống trong những thời kỳ thú vị. Người Trung Hoa nói điều đó gần như như một lời nguyền: sống trong những thời kỳ thú vị. Đây là những thời kỳ thú vị. Nhiều tình thương, nhiều phúc lành, và rồi tiến lên.

See you then.

Hẹn gặp lại khi ấy.

Commentary LOM 9

Tóm Tắt

Tính "trọng lượng riêng" và nội dung của thể nguyên nhân

Thầy MDR mở vào điểm hai của ba yếu tố cần xét về thể nguyên nhân: "trọng lượng riêng" và nội dung của nó, nhấn mạnh đây là mật độ tương đối chứ không thể đo bằng đơn vị cõi hồng trần, vì đối tượng nằm trên Cõi thượng trí. Thầy lưu ý Chân sư DK gọi đây là một trong những bí mật của điểm đạo, nên chỉ có thể tiếp cận bằng suy luận và trực giác chứ chưa thể xác quyết hoàn toàn. Thầy MDR nhận xét người học dễ bỏ qua các dữ kiện nền tảng kiểu này, nhưng nếu bỏ qua thì toàn bộ sự hiểu biết về cấu trúc con người sẽ thiếu neo bám và thiếu chính xác.

Cấu tạo nền tảng của thể nguyên nhân và vấn đề phân chia các phần

Khi đặt câu hỏi "thể nguyên nhân là gì", Thầy MDR nhấn mạnh không nên trả lời hời hợt rằng đó chỉ là "thể của các nguyên nhân", vì cách nói ấy quá mơ hồ. Thầy lưu ý phải xét các thành phần cấu tạo cụ thể của nó và còn đặt vấn đề có thể đếm cấu trúc này theo ba, bốn hay năm phần tùy cách phân loại. Theo Thầy, đây là chỗ cần đối chiếu với các đoạn khác trong tác phẩm của Chân sư DK để tránh hiểu đơn giản hóa quá mức.

Hồn nhóm, Tam Nguyên Tinh Thần và sự tương ứng với thể nguyên nhân

Thầy MDR giải thích trên con đường giáng hạ tiến hoá có Hồn nhóm, được mô tả như một tập hợp các Tam Nguyên Tinh Thần bao bọc trong ba lớp tinh chất chân thần; Thầy suy đoán có ba loại tinh chất chân thần khác nhau. Sang con đường thăng thượng tiến hoá, các nhóm thể nguyên nhân có sự tương ứng tương tự và cũng gồm ba yếu tố. Thầy MDR nhận xét chính nhờ tính "dùng chung" này mà trong giới động vật, thành quả học hỏi của một đơn vị có thể nhanh chóng truyền sang đơn vị khác, làm tăng tốc phát triển.

Tam giác nguyên tử và lớp vỏ trí tuệ của thể nguyên nhân

Thể nguyên nhân được trình bày như một tập hợp gồm ba nguyên tử trường tồn, và Thầy MDR đề nghị gọi đây là "tam giác nguyên tử", được bao trong một lớp tinh chất trí tuệ. Thầy lưu ý thể nguyên nhân có hình dạng, có thể là hình trứng hay hình cầu, có chu vi và mức độ bức xạ mở rộng dần theo cấp độ tiến hoá. Thầy MDR còn liên hệ điều này với kinh nghiệm thực tế ở Tallinn khi Ngài Dalai Lama sắp đến nơi, mọi người có thể cảm nhận trước một trường bức xạ từ xa; Thầy nêu giả thuyết đó có thể là sự mở rộng của thể nguyên nhân hay một trường lực còn cao hơn nữa.

Biệt ngã hóa như sự gặp gỡ giữa tinh thần và phi-ngã qua trí tuệ

Thầy MDR nhấn mạnh câu định nghĩa quan trọng: con người là hữu thể trong đó tinh thần cao nhất và vật chất thấp nhất được nối kết bằng trí tuệ. Thầy đặt câu hỏi "Self" ở đây có phải là Chân Thần hay không, nhưng cho rằng điểm chính là cõi trí đóng vai trò cầu nối giữa tinh túy bên trong và bộ máy bên ngoài. Thầy MDR nhận xét Sao Thủy và Sao Kim đều liên hệ mạnh đến tiến trình này: Sao Thủy như hành tinh nối kết, Sao Kim như hành tinh từ tính, một hành tinh nghiêng về hạ trí và trực giác cao hơn, hành tinh kia nghiêng về vùng thượng trí.

Điều kiện để người thú trở thành con người

Thầy MDR trình bày ba điều kiện để người thú có thể biệt ngã hóa: thể xác phải đủ phối hợp, bản chất cảm dục phải đủ mạnh để làm nền cho sự tồn tại, và mầm trí tuệ phải được cấy đủ để tạo ra ký

ức bản năng cùng khả năng liên kết ý tưởng như nơi động vật đã được thuần hóa. Thầy nhận xét "mầm trí tuệ" ở đây là đơn vị hạ trí đang dần hình thành, chứ không phải đột ngột xuất hiện ngay lúc biệt ngã hóa. Theo Thầy, động vật đã có một mức tương quan trạng thái trí tuệ nhất định, điều này giải thích vì sao ở thú nuôi đã thấy các dấu hiệu ký ức và liên tưởng.

"Tinh thần giáng hạ" và sự chiếm hữu các vận cụ thấp

Khi "tinh thần giáng hạ" đã lấy cho mình một nguyên tử trên cõi trí, nó phán đoán thời điểm đã chín muồi để chiếm hữu các vận cụ thấp. Thầy MDR đặt câu hỏi nguyên tử ấy có phải là nguyên tử trường tồn manas của Tam Nguyên Tinh Thần không, và nhấn mạnh Chân Thần không hề là một "tấm bảng trắng" mà đã có tâm thức và ký ức trên chính cõi của mình. Thầy MDR nhận xét toàn bộ tâm thức linh hồn và phàm ngã thực ra chỉ là những sự suy giảm dần, những sự "mỏng đi" của tâm thức chân thần khi hiện diện qua các cấp thấp hơn.

Các Đấng Lửa và sự chuyển di sự phân cực

Thầy MDR nhắc mốc 18,5 triệu năm trước khi "các Đấng Lửa" được gọi vào, rồi liên hệ với những con số khổng lồ trong Luận về Lửa Vũ Trụ để cho thấy quy mô thời gian vũ trụ. Thầy đặt câu hỏi ai là đấng gọi các Đấng Lửa vào: Hành Tinh Thượng Đế, dưới mệnh lệnh của Thái dương Thượng đế, hay các Đấng khác. Thầy còn lưu ý trong ngữ cảnh biệt ngã hóa trên địa cầu, "các Đấng Lửa" rất có thể phải được hiểu là các Thái dương Thiên Thần hơn là chỉ các Kumara theo nghĩa lịch sử hẹp.

Từ nguyên tử thấp nhất của Tam Nguyên Tinh Thần sang nguyên tử thấp nhất của phàm ngã

Thầy MDR xem câu "các Đấng Lửa thực hiện sự chuyển di sự phân cực từ nguyên tử thấp nhất của Tam Nguyên Tinh Thần sang nguyên tử thấp nhất của phàm ngã" là cực kỳ quan trọng, và dẫn chiếu thêm Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới cùng Tâm Lý Học Nội Môn. Theo Thầy, nguyên tử thấp nhất của Tam Nguyên Tinh Thần là nguyên tử trường tồn manas ở cõi phụ thứ nhất của cõi trí, còn nguyên tử thấp nhất của phàm ngã là nguyên tử trường tồn thể xác dĩ thái. Thầy MDR nhấn mạnh hai nguyên tử này khác nhau, nhưng được nối kết tại thời điểm quyết định ấy, đặt nền cho toàn bộ cấu trúc phàm ngã về sau.

Cõi phụ thứ ba của cõi trí và sự hình thành thể nguyên nhân

Ngọn lửa cư ngụ bên trong không thể xuống thấp hơn cõi phụ thứ ba của cõi trí, và tại đây hai yếu tố gặp nhau để thể nguyên nhân được hình thành. Thầy MDR nhận xét đây là chi tiết kỹ thuật rất sáng rõ, vì ngay cả ngày nay đa số thể nguyên nhân nhân loại vẫn nằm trên cõi phụ thứ ba ấy. Thầy lưu ý có thể phải phân biệt giữa cách hình thành thể nguyên nhân trong hệ mặt trời hiện nay, với sự trợ giúp của các Thái dương Thiên Thần, và những tiến trình trên Dãy Mặt Trăng hay hệ mặt trời trước, nơi cấu trúc Hoa Sen Chân Ngã có thể được tạo theo cách khác.

Tính liên đới của ba phương diện và vai trò của phàm ngã

Từ mệnh đề "mọi sự trong thiên nhiên đều liên đới", Thầy MDR giải thích thức giả cư ngụ bên trong không thể kiểm soát ba cõi thấp nếu không có sự trợ giúp của phàm ngã như công cụ của nó. Thầy diễn giải "sự sống của Đấng Chúa Tể thứ nhất phải hòa trộn với sự sống của Đấng Chúa Tể thứ hai và dựa trên hoạt động của Đấng Chúa Tể thứ ba" như sự kết hợp giữa Chân Thần, linh hồn và phương diện hoạt động bên ngoài. Thầy MDR lưu ý có thể nhìn bộ ba này theo hai chiều 1-2-3 hoặc 3-2-1, vì về thời gian biểu hiện thì phương diện ba xuất hiện trước, nhưng về bản chất tinh thần thì phương diện một là cội nguồn.

Điểm sáng, ba nguyên tử và lớp vỏ chất trí tuệ

Vào giờ phút biệt ngã hóa, trên cõi phụ thứ ba của cõi trí xuất hiện một điểm sáng bao chứa ba nguyên tử và được bọc trong một lớp chất liệu trí tuệ. Thầy MDR đặt câu hỏi liệu đơn vị hạ trí có đang được gọi như một "nguyên tử" theo cách nói rút gọn hay không, vì kỹ thuật ngữ ở đây rất tinh vi. Thầy nhận xét việc đọc chậm và lặp lại loại mô tả này là rất cần thiết; chính Thầy nói rằng nhiều đoạn mình từng đọc từ lâu mà nay đọc lại như thể chưa từng đọc lần nào.

Công việc tiến hóa thứ nhất: làm cho điểm sáng thành ngọn lửa

Công việc đầu tiên là làm cho điểm sáng trở thành ngọn lửa bằng cách liên tục quạt bùng tia lửa và nuôi dưỡng ngọn lửa. Thầy MDR đặt câu hỏi ai hay điều gì thực hiện việc này, và phân biệt giữa phương pháp "cấy ghép" với phương pháp "quạt bùng" nơi các loại người khác nhau. Thầy nhận xét có những trường hợp giống "cây nhà kính" theo cách nói của Blavatsky, tức được thúc đẩy rất đặc biệt bởi Thái dương Thiên Thần hay Thiên Thần của Hiện Diện.

Công việc tiến hóa thứ hai: từ noãn thể vô sắc đến vẻ đẹp cầu vồng

Công việc thứ hai là làm cho thể nguyên nhân lớn lên và mở rộng từ một hình trứng vô sắc chứa Chân Ngã như lòng đỏ trong vỏ trứng, thành một điều kỳ diệu hiếm có mang mọi màu sắc của cầu vồng. Thầy MDR nhận xét hình thể đó đôi khi có thể là hình cầu, và còn nêu giả thuyết tia của nguyên tử trường tồn manas có thể ảnh hưởng đến việc nó hiện ra như hình trứng hay hình cầu. Thầy cũng lưu ý đây chính là giai đoạn phát triển tối đa của vẻ đẹp trước khi thể nguyên nhân bị thiêu hủy vào lần điểm đạo thứ tư.

Sự rung động, bức xạ nội tại và ngọn lửa từ trung tâm ra chu vi

Thể nguyên nhân về sau sẽ "palpitate", tức rung nhịp hay đập nhịp với sự chiếu xạ nội tại và ngọn lửa rực sáng từ trung tâm lan dần ra chu vi. Thầy MDR liên hệ động tác rung nhịp này với tính xung động kiểu cung một, như nhịp on-off liên tiếp. Theo Thầy, đây là một trong những đoạn mô tả quý hiếm cho thấy rõ tiến trình ngọn lửa nội tại lớn dần và làm sống động toàn bộ thể nguyên nhân.

Thiêu hủy thể nguyên nhân và sự tái hấp thu vào Tam Nguyên Tinh Thần

Khi ngọn lửa xuyên qua chu vi, nó dùng chính thể nguyên nhân, sản phẩm của hàng thiên niên kỷ đau khổ và nỗ lực, làm nhiên liệu cho sự cháy của mình, rồi bốc lên Tam Nguyên Tinh Thần. Thầy MDR nhấn mạnh lúc đó nó trở thành một với Tam Nguyên Tinh Thần và được tái hấp thu vào tâm thức tinh thần, đồng thời mang theo một cường độ nhiệt, phẩm tính màu sắc hay rung động mà trước đó Tam Nguyên Tinh Thần còn thiếu. Thầy nhận xét đây là đầu mối để hiểu vì sao Tam Nguyên Tinh Thần được tiếp sinh lực thêm sau khi thể nguyên nhân bị hủy, và trạng thái của Tam Nguyên Tinh Thần trước và sau sự kiện này hẳn rất khác nhau trong nhãn quan nội môn.

Công việc của phàm ngã: xây đẹp, rút tinh túy và "sự hút máu thiêng liêng"

Từ góc nhìn hiện nay, khi con người chưa có nhãn quan chân ngã, công việc của phàm ngã trước hết là làm đẹp, xây dựng và mở rộng thể nguyên nhân. Kế đó là rút sự sống của phàm ngã vào trong thể nguyên nhân, "hút" phần tốt đẹp của đời sống cá nhân và lưu trữ trong thể của Chân Ngã; Thầy MDR nhắc chính Chân sư DK gọi điều này gần như một "sự hút máu thiêng liêng". Thầy nhận xét đó là cách phần thiện được chắt lọc khỏi mỗi kiếp sống dưới sự hướng dẫn của Thái dương Thiên Thần hay Thiên Thần của Hiện Diện.

Niềm vui đứng nhìn sự hủy diệt và giải thoát lớn đầu tiên

Sau khi thể nguyên nhân đã hoàn thành chức năng tích lũy, ngọn lửa được áp dụng lên chính thể nguyên nhân và có một "niềm vui đứng nhìn" khi công việc hủy diệt diễn ra. Thầy MDR liên tưởng điều này đến tiếng kêu bỏ rơi trong huyền nhiệm của Đức Jesus, rồi phân biệt rằng trước hết thành quả được dâng lên Tam Nguyên Tinh Thần, sau đó mới đến sự hấp thu tối hậu vào Chân Thần. Thầy nhấn mạnh đây là cuộc giải thoát quan trọng đầu tiên, gắn với lần điểm đạo thứ tư, khi ảnh hưởng trực tiếp của cung chân thần thực sự được cảm nhận mạnh mẽ; còn trước đó, khi tiến gần hay đạt lần điểm đạo thứ ba, ảnh hưởng ấy mới chỉ bắt đầu được cảm thấy.

Những lưu ý kỹ thuật về phàm ngã, cung và giới hạn hiểu biết hiện nay

Thầy MDR lưu ý Chân sư DK đôi khi nói "phàm ngã" trong bối cảnh rất sớm, nhưng phàm ngã tích hợp thực sự không xuất hiện ngay lúc biệt ngã hóa; ban đầu chỉ có nền tảng nguyên tử của nó. Thầy nhận xét mức phát triển cảm xúc và trí tuệ ở con người rất không đồng đều tùy cung, nên không thể hình dung sự phát triển như một tiến trình cân bằng ngay từ đầu. Thầy còn nêu thêm rằng khi thể nguyên nhân đã mất, không còn cần hỏi cung của thể nguyên nhân nữa; khi ấy cung của vận cụ thượng trí được tổ chức sẽ tương ứng với cung đang hoạt động qua nguyên tử trường tồn manas, và Thầy liên hệ điều này với những nhận xét của Chân sư DK về các cung của Đức Christ cũng như bảng cung ở trang 177 của Luận về Lửa Vũ Trụ.

Giá trị của việc đọc chậm, lặp lại và trích xuất tinh túy từ giáo lý

Xuyên suốt bài giảng, Thầy MDR nhiều lần nhấn mạnh nhu cầu đọc đi đọc lại để "trích xuất" thông tin thiết yếu, vì các chi tiết kỹ thuật này dễ bị bỏ sót nhưng lại là nền móng cho toàn bộ huyền bí học thực hành. Thầy nhận xét chính mình vẫn luôn không thỏa mãn về mức độ trích xuất và mức độ thấu hiểu đạt được, song vẫn phải tiếp tục làm việc với tài liệu như một quá trình đồng hóa dần dần. Thầy đề xuất người học xem đây là nền tảng cho suy đoán hợp lý trong tương lai, đồng thời giữ khiêm tốn vì trực tri chân thực chỉ đến khi có nhãn quan chân ngã và sau đó là tâm thức tinh thần trực tiếp.

Text 09

[1] *The Specific Gravity and Content of the Causal Body.*	[1] *Tỷ trọng và Nội dung của Thể Nguyên nhân.*
[2] This subject, anent the causal body, opens up for the thinker much food for speculation. The literal figures and the dimensional lines cannot be given. [3] They form one of the secrets of initiation but certain ideas may be suggested and submitted to the consideration of all interested.	[2] Chủ đề này, liên quan đến thể nguyên nhân, mở ra cho nhà tư tưởng nhiều điều đáng suy ngẫm. Các con số chính xác và các chiều cạnh không thể được công bố. [3] Chúng tạo thành một trong những bí mật của điểm đạo nhưng một số ý tưởng có thể được gợi ý và đệ trình để những ai quan tâm cân nhắc.
[4] Just what do you mean when you speak of the causal body? Say not glibly, the body of causes, for words thus spoken are oft but nebulous and vague. Let us now consider	[4] Khi các bạn nói về thể nguyên nhân, các bạn thực sự muốn nói gì? Đừng nói ngay rằng đó là thể nguyên nhân, vì những lời nói như vậy thường chỉ là mơ hồ và không rõ

the causal body and find out its component parts.

[5] On the involutionary path you have what is termed the Group Soul, aptly described (as far as earth words permit) as a collection of triads, enclosed in a triple envelop of monadic essence. [6] On the evolutionary path, groups of causal bodies correspond and are similarly composed, three factors entering in. [Page 30]

[7] The causal body is a collection of permanent atoms, three in all, [8] enclosed in an envelop of mental essence.... [9] What happens at the moment when animal-man becomes a thinking entity, a human being? [10] The approximation of the self and the not-self by means of mind, for man is "that being in whom highest spirit and lowest matter are linked together by intelligence." [11] What do I mean by this phrase? [12] Just this: that when animal-man had reached a point of adequacy; when his physical body was sufficiently co-ordinated, [13] when he had an emotional or desire nature sufficiently strong to form a basis for existence, [14] and to guide it by means of instinct, and when the germ of mentality [15] was sufficiently implanted to have donated the instinctive memory and correlation of ideas that can be seen in the average domesticated animal, [16] then the descending spirit (which had taken to itself an atom on the mental plane) judged the time ripe for taking possession of the lower vehicles. [17] The Lords of the Flame were called in [18] and they effected the transfer of polarisation from the lower atom of the Triad to the lowest atom of the Personality. [19] Even then, the indwelling Flame could come no lower than the third subplane of the mental plane. [20] All in nature is

ràng. Bây giờ, hãy xem xét thể nguyên nhân và tìm ra các phần cấu thành của nó.

[5] Trên con đường giáng hạ tiến hoá, các bạn có điều được gọi là Hồn nhóm, được mô tả thích đáng (trong mức độ ngôn từ trần thế cho phép) như một tập hợp các tam nguyên, được bao bọc trong một lớp vỏ tam phân của tinh chất chân thần. [6] Trên con đường tiến hoá, cũng các nhóm thể nguyên nhân tương ứng và được cấu thành tương tự, với ba yếu tố tham dự. [Page 30]

[7] Thể nguyên nhân là một tập hợp các nguyên tử trường tồn, tổng cộng ba nguyên tử, [8] được bao bọc trong một lớp vỏ bằng tinh chất cõi trí.... [9] Điều gì xảy ra vào khoảnh khắc khi người thú trở thành một thực thể biết tư duy, một con người? [10] Đó là sự xích lại gần nhau giữa ngã và phi-ngã nhờ phương tiện là thể trí, vì con người là "thực thể mà trong đó tinh thần cao nhất và vật chất thấp nhất liên kết với nhau nhờ trí tuệ." [11] Tôi muốn nói gì qua cụm từ này? [12] Chỉ điều này: rằng khi người thú đã đạt đến một mức độ đầy đủ; khi thể xác của y đã được phối hợp đủ mức, [13] khi y có một bản chất cảm xúc hay dục vọng đủ mạnh để làm nền tảng cho sự tồn tại, [14] và để hướng dẫn sự tồn tại ấy bằng bản năng, và khi mầm mống trí tuệ [15] đã được cấy đủ để ban tặng ký ức bản năng và sự liên hệ các ý niệm—điều có thể thấy nơi con vật đã được thuần hoá trung bình—[16] thì tinh thần đang giáng xuống (vốn đã nhận lấy cho mình một nguyên tử trên cõi trí) xét thấy thời điểm đã chín muồi để chiếm hữu các vận cụ thấp. [17] Các Đấng Chúa Tể của Ngọn Lửa được thỉnh mời [18] và Các Ngài đã thực hiện sự chuyển dịch phân cực từ nguyên tử thấp của Tam Nguyên Tinh Thần sang nguyên tử thấp nhất của phàm ngã. [19] Ngay cả khi ấy, Ngọn Lửa nội tại cũng không thể xuống thấp hơn cõi phụ thứ ba của cõi trí. [20] Mọi sự

interdependent, and the indwelling Thinker cannot control in the three lower worlds without the aid of the lower self. [21] *The life of the first Logos must be blended with that of the second Logos and based on the activity of the third Logos.*

trong thiên nhiên đều phụ thuộc lẫn nhau, và Đấng Suy Tưởng nội tại không thể kiểm soát trong ba cõi thấp nếu không có sự trợ giúp của phàm ngã. [21] *Sự sống của Thượng đế thứ nhất phải được hoà trộn với sự sống của Thượng đế thứ hai và đặt nền trên hoạt động của Thượng đế thứ ba.*

[22] Therefore, you have at the moment of individualisation, which is the term used to express this hour of contact, on the third subplane of the mental plane a point of light, enclosing three atoms, [23] and itself enclosed in a [Page 31] sheath of mental matter. [24] The work then to be done consists of:

[22] Vì vậy, vào khoảnh khắc biệt ngã hoá—là thuật ngữ dùng để diễn tả giờ phút tiếp xúc này—trên cõi phụ thứ ba của cõi trí có một điểm sáng, bao bọc ba nguyên tử, [23] và tự nó lại được bao bọc trong một lớp vỏ [Page 31] bằng vật chất thể trí. [24] Khi ấy, công việc cần làm gồm có:

[25] 1. Causing that point of light to become a flame, by steadily fanning the spark and feeding the fire.

[25] 1. Làm cho điểm sáng ấy trở thành một ngọn lửa, bằng cách đều đặn quạt bùng tia lửa và nuôi dưỡng ngọn lửa.

[26] 2. Causing the causal body to grow and expand from being [27] a colourless ovoid, holding the Ego like a yolk within the egg-shell, to a thing of rare beauty, [28] containing within itself all the colour of the rainbow. [29] This is an occult fact. [30] The causal body will palpitate in due course of time [31] with an inner irradiation, and an inner glowing flame that will gradually work its way from the centre to the periphery. [32] It will then pierce through that periphery, using the body (that product of millennia of lives of pain and endeavour) as fuel for its flames. [33] It will burn all up, it will mount upward to the Triad, [34] and (becoming one with that Triad) will be re-absorbed into the spiritual consciousness, [35] —will carry with it—using heat as the symbol—an intensity of heat or quality of colour or vibration that before were lacking.

[26] 2. Làm cho thể nguyên nhân lớn lên và mở rộng, từ chỗ là [27] một hình bầu dục không màu, giữ Chân ngã như lòng đỏ ở bên trong vỏ trứng, trở thành một vật hiếm có tuyệt mỹ, [28] chứa trong nó mọi sắc màu của cầu vồng. [29] Đây là một sự kiện huyền bí. [30] Theo thời gian, thể nguyên nhân sẽ rung động [31] với một sự chiếu rọi nội tại, và một ngọn lửa rực sáng bên trong sẽ dần dần đi từ trung tâm ra đến chu vi. [32] Rồi nó sẽ xuyên thủng chu vi ấy, dùng chính thể (sản phẩm của hàng thiên niên kỷ những kiếp sống đau khổ và nỗ lực) làm nhiên liệu cho ngọn lửa của nó. [33] Nó sẽ thiêu rụi tất cả, nó sẽ vươn lên Tam Nguyên Tinh Thần, [34] và (trở thành một với Tam Nguyên Tinh Thần ấy) sẽ được tái hấp thụ vào tâm thức tinh thần, [35] —sẽ mang theo nó—lấy nhiệt làm biểu tượng—một cường độ nhiệt hay phẩm tính màu sắc hay rung động mà trước đó còn thiếu.

[36] Therefore the work of the Personality—for we have to view all from that angle until egoic vision may be ours,—is first to beautify, build and expand the causal body; [37] secondly to withdraw within it the life of the Personality, [38] sucking the good out of the personal life and storing it in the body of the Ego. [39] We might term this the Divine Vampirism, for always evil is but the other side of good. [40] Then, having accomplished this, comes the application of the flame to the causal body itself and the joyous standing by whilst the work of destruction goes on, and the Flame—the live inner man and the spirit of divine life—is set free and mounts to its source.

[36] Vì vậy, công việc của phàm ngã—vì chúng ta phải nhìn mọi việc từ góc độ ấy cho đến khi linh thị chân ngã có thể là của chúng ta,—trước hết là làm đẹp, xây dựng và mở rộng thể nguyên nhân; [37] thứ hai là rút sự sống của phàm ngã vào trong đó, [38] hút lấy điều thiện từ đời sống cá nhân và tích trữ nó trong thể nguyên nhân của Chân ngã. [39] Ta có thể gọi điều này là Sự Hút Máu Thiêng Liêng, vì điều ác luôn chỉ là mặt kia của điều thiện. [40] Khi đã hoàn tất điều ấy, sẽ đến việc áp dụng ngọn lửa lên chính thể nguyên nhân và vui mừng đứng bên trong khi công việc huỷ diệt diễn ra, và Ngọn Lửa—con người nội tại sống động và tinh thần của sự sống thiêng liêng—được giải phóng và vươn lên về nguồn của nó.

Commentary 09

Hello everybody again, and we're continuing with our *Letters on Occult Meditation*. This is program nine, and maybe we have a little time, perhaps, to do a program of one hour.

Xin chào lại tất cả các bạn, và chúng ta đang tiếp tục với *Thư về Huyền Bí Tham Thiền*. Đây là chương trình thứ chín, và có lẽ chúng ta có một ít thời gian, có thể, để thực hiện một chương trình kéo dài một giờ.

Yesterday, I know I gave you a very long program, it was four hours long, and it included the idea of five stages of the inner flame, all the way from individualization to the destruction, by means of the flame, of the causal body, and the radiation through the periphery.

Hôm qua, tôi biết là tôi đã dành cho các bạn một chương trình rất dài, dài bốn giờ, và nó bao gồm ý tưởng về năm giai đoạn của ngọn lửa bên trong, từ biệt ngã hóa cho đến sự hủy diệt, bằng ngọn lửa, của thể nguyên nhân, và sự bức xạ xuyên qua chu vi.

[1] The Specific Gravity and Content of the Causal Body.

[1] *Tỷ trọng và Nội dung của Thể Nguyên nhân.*

Here we are, and now we're beginning point two in three factors to be considered, and this is called *the Specific Gravity and Content*

Chúng ta đang ở đây, và giờ đây chúng ta bắt đầu điểm thứ hai trong ba yếu tố cần được xem xét, và điều này được gọi là *tỷ trọng*

of The Causal Body. Basically, we recognize that specific gravity is a relative density, relative to a given standard, whether that standard is water at a certain temperature, and it could be also another substance.

riêng và nội dung của thể nguyên nhân. Về cơ bản, chúng ta nhận ra rằng tỷ trọng riêng là một mật độ tương đối, tương ứng với một tiêu chuẩn nhất định, dù tiêu chuẩn đó là nước ở một nhiệt độ nào đó, và nó cũng có thể là một chất liệu khác.

Of course, we have something on the higher mental plane here, we're not really going to be able to measure it in the kind of units that are common to the physical plane. We cannot do that, but anyway, *the specific gravity and content of the causal* body, and this is our ninth program, 24th of July, page 29.

Dĩ nhiên, ở đây chúng ta có một điều gì đó trên cõi thượng trí; thực sự chúng ta sẽ không thể đo nó bằng loại đơn vị thông dụng trên cõi hồng trần. Chúng ta không thể làm điều đó, nhưng dù sao đi nữa, *tỷ trọng riêng và nội dung của thể nguyên nhân*, và đây là chương trình thứ chín của chúng ta, ngày 24 tháng 7, trang 29.

[2] **This subject, anent the causal body, opens up for the thinker much food for speculation. The literal figures and the dimensional lines cannot be given. They form one of the secrets of initiation,**

[2] Chủ đề này, liên quan đến thể nguyên nhân, mở ra cho nhà tư tưởng nhiều điều đáng suy ngẫm. Các con số chính xác và các chiều cạnh không thể được công bố.

Maybe we can see actually how far is the extent of the average causal body, and what is the relative density with respect to the atomic milieu, or the milieu of the higher mental plane in which it is immersed.

Có lẽ thực sự chúng ta có thể thấy được mức độ rộng lớn của thể nguyên nhân trung bình là bao xa, và mật độ tương đối của nó ra sao so với môi trường nguyên tử, hay môi trường của cõi thượng trí mà trong đó nó được ngâm mình.

[3] **They form one of the secrets of initiation but certain ideas may be suggested and submitted to the consideration of all interested.**

[3] Chúng tạo thành một trong những bí mật của điểm đạo nhưng một số ý tưởng có thể được gợi ý và đệ trình để những ai quan tâm cân nhắc.

We're always up against the wall with this idea of secrets of initiation, and maybe we can find a way to come closer through our own reasoning and intuition, but we can never be certain of these matters until the time comes when they are definitely imparted, or the time comes when the scientific reach of research is sufficiently

Chúng ta luôn đụng phải bức tường với ý tưởng về các bí mật của điểm đạo này, và có lẽ chúng ta có thể tìm ra một cách để đến gần hơn nhờ lý trí và trực giác của chính mình, nhưng chúng ta không bao giờ có thể chắc chắn về những vấn đề này cho đến khi thời điểm đến mà chúng được truyền đạt một cách xác định, hoặc khi tầm với khoa

penetrating and deals with sufficient subtlety.

học của sự nghiên cứu đủ sức xuyên thấu và xử lý với mức độ tinh tế đầy đủ.

[4] Just what do you mean when you speak of the causal body? Say not glibly, the body of causes, for words thus spoken are oft but nebulous and vague. Let us now consider the causal body and find out its component parts.

[4] Khi các bạn nói về thể nguyên nhân, các bạn thực sự muốn nói gì? Đừng nói ngay rằng đó là thể nguyên nhân, vì những lời nói như vậy thường chỉ là mơ hồ và không rõ ràng. Bây giờ, hãy xem xét thể nguyên nhân và tìm ra các phần cấu thành của nó.

We'll have to compare what he says elsewhere with what he says here. This is foundational, but so many of the foundational factors should not be overlooked. They're overlooked at our peril, and we will not understand in a sufficiently anchored and accurate manner.

Chúng ta sẽ phải so sánh điều Ngài nói ở nơi khác với điều Ngài nói ở đây. Đây là nền tảng, nhưng rất nhiều yếu tố nền tảng như thế không nên bị bỏ qua. Chúng bị bỏ qua là điều nguy hiểm cho chúng ta, và chúng ta sẽ không hiểu theo một cách đủ vững chắc và chính xác.

How many different sections does it have? Is it three main sections or is it four? Or is it five? It depends on how we count.

Nó có bao nhiêu phần khác nhau? Là ba phần chính hay bốn? Hay là năm? Điều đó tùy thuộc vào cách chúng ta đếm.

[5] On the involutionary path you have what is termed the Group Soul, aptly described (as far as earth words permit) as a collection of triads, enclosed in a triple envelop of monadic essence.

[5] Trên con đường giáng hạ tiến hoá, các bạn có điều được gọi là Hồn nhóm, được mô tả thích đáng (trong mức độ ngôn từ trần thế cho phép) như một tập hợp các tam nguyên, được bao bọc trong một lớp vỏ tam phân của tinh chất chân thần.

As I guess there are three kinds of monadic essence. And

Theo như tôi đoán thì có ba loại tinh chất chân thần. Và

[6] On the evolutionary path, groups of causal bodies correspond and are similarly composed, three factors entering in.

[6] Trên con đường tiến hoá, cũng các nhóm thể nguyên nhân tương ứng và được cấu thành tương tự, với ba yếu tố tham dự. [Page 30]

So, even in the group soul of the animal, the spiritual triad is somehow represented, and certain kinds of substance that we call monadic essence—which I think there are three different kinds— are brought together. So there is an easy exchange between these

Vì vậy, ngay cả trong hồn nhóm của loài vật, Tam Nguyên Tinh Thần bằng cách nào đó cũng được biểu hiện, và một số loại chất liệu mà chúng ta gọi là tinh chất chân thần — mà tôi nghĩ có ba loại khác nhau — được gom lại với nhau. Do đó có một sự trao đổi dễ dàng

units, so that the learning of one passes into the learning of another, and that way, speed of development is facilitated. So,

giữa các đơn vị này, để sự học hỏi của đơn vị này chuyển sang đơn vị khác, và bằng cách đó tốc độ phát triển được tạo điều kiện. Vì vậy,

On the evolutionary path, groups of causal bodies correspond and are similarly composed.

Trên con đường thăng thượng tiến hoá, các nhóm thể nguyên nhân tương ứng và được cấu tạo tương tự.

I ran over the other day on page 38 and 39 here, the idea of the causal bodies on the higher mental plane. We'll have to check out the first subplane, but there at least were groups there on the second and third subplanes because they were not yet destroyed.

Hôm trước tôi đã lướt qua ở trang 38 và 39 tại đây ý tưởng về các thể nguyên nhân trên cõi thượng trí. Chúng ta sẽ phải kiểm tra cõi phụ thứ nhất, nhưng ít nhất ở đó đã có các nhóm trên cõi phụ thứ hai và thứ ba vì chúng vẫn chưa bị hủy diệt.

[7] **The causal body is a collection of permanent atoms, three in all,**

[7] Thể nguyên nhân là một tập hợp các nguyên tử trường tồn, tổng cộng ba nguyên tử,

Maybe we should call this the *atomic triangle*,

Có lẽ chúng ta nên gọi đây là *tam giác nguyên tử*,

[8] **enclosed in an envelop of mental essence....**

[8] được bao bọc trong một lớp vỏ bằng tinh chất cõi trí....

I don't know why he has these dots here. There may be more to the story that He doesn't want to impart at the moment. Anyway, we know that it has a shape, whether ovoid or spherical, and it has a periphery, thus far its radiation extends, and more and more is the extension when we deal with greater stages of advancement. And when we go beyond the stage of the causal body itself, we have instead a focus within the higher mental vehicle, the Buddhic vehicle, and the Atmic vehicle, which have been organized and are useful, then the extent is even greater. I had that experience, and Tuija also that. We were in Tallinn, Estonia, I think it's the capital,

Tôi không biết tại sao Ngài lại có những dấu chấm này ở đây. Có thể còn nhiều điều hơn trong câu chuyện mà hiện tại Ngài không muốn truyền đạt. Dù sao đi nữa, chúng ta biết rằng nó có một hình dạng, dù là hình trứng hay hình cầu, và nó có một chu vi; cho đến nay sự bức xạ của nó vươn tới đó, và sự mở rộng ấy ngày càng lớn hơn khi chúng ta xét đến các giai đoạn tiến bộ cao hơn. Và khi chúng ta vượt quá giai đoạn của chính thể nguyên nhân, thay vào đó chúng ta có một tiêu điểm bên trong vận cụ thượng trí, vận cụ Bồ đề, và vận cụ atma, những vận cụ đã được tổ chức và hữu dụng, thì phạm vi còn lớn hơn nữa. Tôi đã có kinh nghiệm đó, và Tuija cũng vậy. Chúng tôi ở Tallinn, Estonia,

certainly the major city of Estonia, and the Dalai Lama was scheduled to come there, and literally you could feel his approach from quite some distance, whether that was causal extension or something beyond causal extension, there certainly was a radiation which went before him, as it were.

tôi nghĩ đó là thủ đô, chắc chắn là thành phố lớn của Estonia, và Đức Đạt Lai Lạt Ma được dự kiến sẽ đến đó, và theo nghĩa đen bạn có thể cảm nhận được sự tiếp cận của ngài từ một khoảng cách khá xa, dù đó là sự mở rộng nguyên nhân hay điều gì vượt quá sự mở rộng nguyên nhân, chắc chắn đã có một sự bức xạ đi trước ngài, có thể nói như vậy.

[9] What happens at the moment when animal-man becomes a thinking entity, a human being? The approximation of the self and the not-self by means of mind,

[9] Điều gì xảy ra vào khoảnh khắc khi người thú trở thành một thực thể biết tư duy, một con người?

What is this Self? Is this self monadic? That would be a question, but we have to connect the inner essence of the man with his outer instrumentation, and the mental plane is the great connector. Interestingly, Mercury, a connecting planet, has so much to do with it. Venus, a magnetically connecting planet, has so much to do with this possible connection. They're both planets of the mind, and in a way we can say that Mercury rules the lower mental plane in one of its lesser expressions, Buddhic and beyond in a higher expression, and Venus rules the higher mental area.

Cái Ngã này là gì? Có phải là chân thần không? Đó sẽ là một câu hỏi, nhưng chúng ta phải nối kết tinh túy bên trong của con người với bộ máy bên ngoài của y, và cõi trí là đấng nối kết vĩ đại. Thật thú vị, Sao Thủy, một hành tinh nối kết, có liên quan rất nhiều đến điều này. Sao Kim, một hành tinh nối kết bằng từ tính, cũng có liên quan rất nhiều đến mối nối kết khả hữu này. Cả hai đều là các hành tinh của trí tuệ, và theo một cách nào đó chúng ta có thể nói rằng Sao Thủy cai quản cõi hạ trí trong một trong những biểu hiện thấp hơn của nó, và cõi Bồ đề cùng những gì vượt lên trên trong một biểu hiện cao hơn, còn Sao Kim cai quản khu vực thượng trí.

[10] The approximation of the self and the not-self by means of mind, for man is "that being in whom highest spirit and lowest matter are linked together by intelligence."

[10] Đó là sự xích lại gần nhau giữa ngã và phi-ngã nhờ phương tiện là thể trí, vì con người là "thực thể mà trong đó tinh thần cao nhất và vật chất thấp nhất liên kết với nhau nhờ trí tuệ."

This is a good definition of what man is, "a Being whose highest spirit and lowest matter", the externality of the man, these two "are linked together by intelligence", by a vehicle or an energy on the mental plane, and I think the higher mental plane is in this case the linking process, just the way maybe

Đây là một định nghĩa hay về con người là gì, "một Thực Thể mà trong đó tinh thần cao nhất và vật chất thấp nhất", tức tính bên ngoài của con người, hai điều này "được nối kết với nhau bằng trí năng", bằng một vận cụ hay một năng lượng trên cõi trí, và tôi nghĩ trong trường hợp này cõi thượng trí là

the heart is a linking organ. The heart is equivalent to the causal body in one way, and the causal body is the heart center, or a heart center, of the monad.

tiến trình nối kết, giống như có lẽ trái tim là một cơ quan nối kết. Trái tim tương đương với thể nguyên nhân theo một cách nào đó, và thể nguyên nhân là trung tâm tim, hay một trung tâm tim, của chân thần.

[11] ***What do I mean,***

[11] Tôi muốn nói gì qua cụm từ này?

I've spoken to people who said, look, I read this book a long time ago, maybe it was even one of the first ones I read, because chronologically it appeared early on in the production of the books. So did I, and that was years ago. And am I getting something out of this slower and more concentrated evaluation of what's being said? Absolutely. It's as if on some of these matters I never read it at all. So maybe you feel the need also of dealing with these matters.

Tôi đã nói chuyện với những người bảo rằng, này, tôi đã đọc cuốn sách này từ lâu lắm rồi, có lẽ đó thậm chí là một trong những cuốn đầu tiên tôi đọc, vì theo trình tự thời gian nó xuất hiện khá sớm trong quá trình xuất bản các sách. Tôi cũng vậy, và điều đó là nhiều năm trước. Và liệu tôi có thu được điều gì từ sự đánh giá chậm hơn và tập trung hơn này về những gì đang được nói không? Tuyệt đối có. Cứ như thể về một số vấn đề này tôi chưa từng đọc nó chút nào. Vì vậy có lẽ bạn cũng cảm thấy cần phải xử lý những vấn đề này.

Man is that being in whom highest spirit, that is the monad, within its planar vehicle, and the lowest matter, I guess, the dense physical level, or maybe the entire personality considered as occurring within the dense physical body of the Planetary Logos, these two are linked together by intelligence. So,

Con người là thực thể trong đó tinh thần cao nhất, tức chân thần, bên trong vận cụ cõi của nó, và vật chất thấp nhất, tôi đoán là cấp độ hồng trần đậm đặc, hoặc có lẽ toàn bộ phàm ngã được xét như đang hiện hữu bên trong thể xác đậm đặc của Đức Hành Tinh Thượng Đế, hai điều này được nối kết với nhau bằng trí năng. Vì vậy,

What do I mean by this phrase?

Tôi muốn nói gì qua cụm từ này?

[12] **Just this: that when animal-man had reached a point of adequacy; when his physical body was sufficiently co-ordinated,**

[12] Chỉ điều này: rằng khi người thú đã đạt đến một mức độ đầy đủ; khi thể xác của y đã được phối hợp đủ mức,

And here there was a requirement. It was a requirement,

Và ở đây đã có một yêu cầu. Đó là một yêu cầu,

[13] when he had an emotional or desire nature sufficiently strong to form a basis for existence,

[13] khi y có một bản chất cảm xúc hay dục vọng đủ mạnh để làm nền tảng cho sự tồn tại,

So, animal man had emotions, just the way our dogs and cats have emotions, and horses and so forth.

Vì vậy, người thú có cảm xúc, giống như chó mèo của chúng ta có cảm xúc, và ngựa v.v.

when he had an emotional or desire nature, sufficiently strong to form a basis for existence,

khi y có một bản chất cảm xúc hay dục vọng, đủ mạnh để tạo thành một nền tảng cho sự tồn tại,

It's all operating instinctually in the case of animal man,

Tất cả đều vận hành theo bản năng trong trường hợp của người thú,

[14] and to guide it by means of instinct, and when the germ of mentality was sufficiently implanted

[14] và để hướng dẫn sự tồn tại ấy bằng bản năng, và khi mầm mống trí tuệ

This, the germ of mentality, is the *slowly forming mental unit*. It's not like the mental unit suddenly appeared when man individualized. It had been growing in clarity and functionality all along, even before individualization. I have some references on that.

Mầm trí tuệ này là *đơn vị hạ trí đang chậm rãi hình thành*. Không phải là đơn vị hạ trí đột nhiên xuất hiện khi con người biệt ngã hóa. Nó đã tăng trưởng về độ rõ ràng và chức năng suốt cả quá trình, ngay cả trước biệt ngã hóa. Tôi có một số tham chiếu về điều đó.

I'll put in here,

Tôi sẽ thêm vào đây,

{the germ of mentality is the mental unit,

{mầm trí tuệ là đơn vị hạ trí,

[15] was sufficiently implanted to have donated the instinctive memory and correlation of ideas that can be seen in the average domesticated animal,

[15] đã được cấy đủ để ban tặng ký ức bản năng và sự liên hệ các ý niệm—điều có thể thấy nơi con vật đã được thuần hoá trung bình—

Because there is a direct correlation of mental states in such animals.

Bởi vì có một sự tương quan trực tiếp của các trạng thái trí tuệ trong những con vật như thế.

[16] then the descending spirit (which *had taken to itself an atom on the mental plane*)

[16] thì tinh thần đang giáng xuống (vốn đã nhận lấy cho mình một nguyên tử trên

judged the time ripe for taking possession of the lower vehicles.

cõi trí) xét thấy thời điểm đã chín muồi để chiếm hữu các vận cụ thấp.

Is this the monastic permanent atom? There is a point at which at least the atoms of the triad are appropriated by the monad early on in the process.

Đây có phải là nguyên tử trường tồn chân thần không? Có một điểm mà ít nhất các nguyên tử của Tam Nguyên Tinh Thần được chân thần chiếm hữu từ rất sớm trong tiến trình.

then the descending spirit (which had taken to itself an atom on the mental plane) judged the time ripe for taking possession of the lower vehicles.

thì tinh thần giáng xuống (đã lấy cho mình một nguyên tử trên cõi trí) phán đoán rằng thời điểm đã chín muồi để chiếm hữu các vận cụ thấp.

Let's just say, this spirit and consciousness, and the formation of the causal body is part of the taking possession. Sometimes we think of the monad as a blank slate. It isn't. It has experience, and on its own level, it has consciousness and memory, and everything that we have is of the monad. Everything that we have individually really is ultimately of the monad, even though we call these possessions by other names. They really are expressions of the monad in attenuating presence. In other words, my soul is really an attenuation of monadic consciousness; my personal consciousness is a further attenuation of monadic consciousness. By attenuation, I mean getting slimmer and slimmer, and more and more narrow and possessing less scope, thinning out, as it were, of the full scope of consciousness available to the monad.

Chúng ta hãy chỉ nói rằng tinh thần và tâm thức này, và sự hình thành thể nguyên nhân, là một phần của việc chiếm hữu ấy. Đôi khi chúng ta nghĩ về chân thần như một tấm bảng trắng. Không phải vậy. Nó có kinh nghiệm, và trên cấp độ riêng của nó, nó có tâm thức và ký ức, và mọi thứ chúng ta có đều thuộc về chân thần. Mọi thứ chúng ta có một cách cá biệt thực sự rốt cuộc đều thuộc về chân thần, dù chúng ta gọi những sở hữu này bằng những tên khác. Chúng thực sự là những biểu hiện của chân thần trong sự hiện diện bị làm loãng dần. Nói cách khác, linh hồn của tôi thực sự là một sự làm loãng của tâm thức chân thần; tâm thức cá nhân của tôi là một sự làm loãng thêm nữa của tâm thức chân thần. Bởi sự làm loãng, tôi muốn nói là ngày càng mảnh hơn, ngày càng hẹp hơn và có ít phạm vi hơn, như thể bị làm mỏng đi khỏi toàn bộ phạm vi tâm thức vốn sẵn có cho chân thần.

[17] The Lords of the Flame were called in

[17] Các Đấng Chúa Tể của Ngọn Lửa được thỉnh mời

18.5 million years ago. This morning in Cosmic Fire, we've been dealing with the amazing numbers in footnote number six, which gives us the yugas, the maha yugas, the days of Brahma, the nights of Brahma,

18,5 triệu năm trước. Sáng nay trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, chúng ta đã bàn đến những con số đáng kinh ngạc trong chú thích số sáu, cho chúng ta các yuga, maha yuga, các ngày của Brahma, các đêm của Brahma, các năm

the years of Brahma, the centuries of Brahma, up to stupendous figures. So, these figures though, stupendous when compared to what we normally express in an incarnation, or even a number of them are small compared to the figures we were dealing with in footnote six. Go to page 39, 38, 39 of a Treatise on Cosmic Fire and find that mind-boggling footnote.

của Brahma, các thế kỷ của Brahma, lên đến những con số khổng lồ. Vì vậy, những con số này, tuy khổng lồ so với những gì chúng ta thường biểu đạt trong một lần lâm phàm, hay thậm chí một số lần như thế, vẫn nhỏ so với những con số mà chúng ta đã xử lý trong chú thích sáu. Hãy đến trang 39, 38, 39 của *Luận về Lửa Vũ Trụ* và tìm chú thích khiến trí óc choáng váng đó.

The Lords of the Flame were called in,

Các Đấng của Ngọn Lửa đã được triệu đến,

And you're going to ask here, "By whom or what? By the Planetary Logos, under the command of the Solar Logos, perhaps?

Và ở đây các bạn sẽ hỏi, "Bởi ai hay bởi cái gì? Bởi Đức Hành Tinh Thượng Đế, dưới mệnh lệnh của Thái dương Thượng đế, có lẽ vậy chăng?

[18] and they effected the transfer of polarisation from the lower atom of the Triad to the lowest atom of the Personality.

[18] và Các Ngài đã thực hiện sự chuyển dịch phân cực từ nguyên tử thấp của Tam Nguyên Tinh Thần sang nguyên tử thấp nhất của phàm ngã.

This is a very important statement, and it's repeated in a different way on page 168 and 169 of *Esoteric Psychology*, Volume 1. So, let's just say, go also to EP 1, 168 and 169.

Đây là một phát biểu rất quan trọng, và nó được lặp lại theo một cách khác ở trang 168 và 169 của *Tâm Lý Học Nội Môn*, Tập 1. Vì vậy, chúng ta hãy chỉ nói rằng, cũng hãy xem EP 1, 168 và 169.

Basically, the manasic permanent atom is on the first sub-plane of the mental plane, and therefore the lowest atom in the triad is largely responsible for the formation of the first form of the egoic lotus.

Về cơ bản, nguyên tử trường tồn manas nằm trên cõi phụ thứ nhất của cõi trí, và do đó nguyên tử thấp nhất trong Tam Nguyên Tinh Thần phần lớn chịu trách nhiệm cho sự hình thành dạng đầu tiên của Hoa Sen Chân Ngã.

The lowest atom of the personality, what is that? That is the *etheric permanent atom*, or sometimes called the *physical permanent atom*.

Nguyên tử thấp nhất của phàm ngã, đó là gì? Đó là *nguyên tử trường tồn dĩ thái*, hay đôi khi được gọi là *nguyên tử trường tồn hồng trần*.

[19] Even then, the indwelling Flame could come no lower than the third subplane of the mental plane.

This is technically so brilliant. The third subplane is the subplane on which the causal bodies of the majority of human beings are even today found, and there the *two* met and became one, and the causal body was formed. So, the flame, the inner flame, and the third sub-plane substance met, and the causal body was formed. Maybe this is a slightly different approach to formation than found in the moon chain or previous solar system. The technicalities are killers here. You just have to be as precise as possible.

The indwelling flame could come no lower than the third sub-plane of the mental plane.

Now, if this is about individualization on the earth globe, let us not forget that the solar angels are involved. But right now we seem to be talking about the Inner Flame or the monad, and how the causal body is a direct result of this. So, it's difficult to know if we should be speaking of the formation of the causal body on our globe and in our chain in this solar system, and then we have to compare it with how that takes place on the moon chain or in the previous solar system, when there were no intervening solar angels to help create the causal body, or at least the lotus structure.

[20] All in nature is interdependent, and the indwelling thinker cannot control in the lower three worlds without the aid of the lower self,

[19] Ngay cả khi ấy, Ngọn Lửa nội tại cũng không thể xuống thấp hơn cõi phụ thứ ba của cõi trí.

Điều này về mặt kỹ thuật thật xuất sắc. Cõi phụ thứ ba là cõi phụ mà trên đó các thể nguyên nhân của đa số nhân loại, ngay cả ngày nay, vẫn được tìm thấy, và tại đó *hai* điều đã gặp nhau và trở thành một, và thể nguyên nhân được hình thành. Vì vậy, ngọn lửa, ngọn lửa bên trong, và chất liệu cõi phụ thứ ba đã gặp nhau, và thể nguyên nhân được hình thành. Có lẽ đây là một cách tiếp cận hơi khác đối với sự hình thành so với trong Dãy Mặt Trăng hay hệ mặt trời trước. Các chi tiết kỹ thuật ở đây thật khắc nghiệt. Bạn chỉ phải chính xác hết mức có thể.

Ngọn Lửa nội tại không thể xuống thấp hơn cõi phụ thứ ba của cõi trí.

Giờ đây, nếu điều này nói về biệt ngã hóa trên bầu hành tinh địa cầu, chúng ta đừng quên rằng các Thái dương Thiên Thần có liên quan. Nhưng ngay lúc này dường như chúng ta đang nói về Ngọn Lửa Nội Tại hay chân thần, và cách thể nguyên nhân là kết quả trực tiếp của điều này. Vì vậy, thật khó để biết liệu chúng ta có nên nói về sự hình thành thể nguyên nhân trên bầu hành tinh của chúng ta và trong dãy của chúng ta trong hệ mặt trời này, rồi so sánh với cách điều đó diễn ra trên Dãy Mặt Trăng hay trong hệ mặt trời trước, khi không có các Thái dương Thiên Thần trung gian để giúp tạo ra thể nguyên nhân, hoặc ít nhất là cấu trúc hoa sen.

[20] Mọi sự trong thiên nhiên đều phụ thuộc lẫn nhau, và Đấng Suy Tưởng nội tại không thể kiểm soát trong ba cõi thấp nếu không có sự trợ giúp của phàm ngã.

The indwelling Thinker is the soul on its own plane.

Thức giả nội tại là linh hồn trên cõi riêng của nó.

[21] ***The life of the first Logos must be blended with that of the second Logos***

[21] ***Sự sống của Thượng đế thứ nhất phải được hoà trộn với sự sống của Thượng đế thứ hai và đặt nền trên hoạt động của Thượng đế thứ ba.***

Which is like Monad and soul,

Điều này giống như chân thần và linh hồn,

and based on the activity of the third Logos.

và dựa trên hoạt động của Thượng đế thứ ba.

which is the personality, if we look at it that way, at least in the order that they operate. It's the Third Aspect of Divinity that comes first, and always second is the Second Aspect of Divinity, and then the first Aspect of Divinity comes into it in a manifest manner, third in order. But from another perspective, let's look at the picture here.

đó là phàm ngã, nếu chúng ta nhìn theo cách ấy, ít nhất theo thứ tự chúng vận hành. Chính Phương diện thứ ba của thiên tính đến trước, và luôn luôn thứ hai là Phương diện thứ hai của thiên tính, rồi Phương diện thứ nhất của thiên tính đi vào đó theo cách biểu hiện, đứng thứ ba theo thứ tự. Nhưng từ một góc nhìn khác, hãy xem bức hình ở đây.

LOGOS OF A SOLAR SYSTEM.

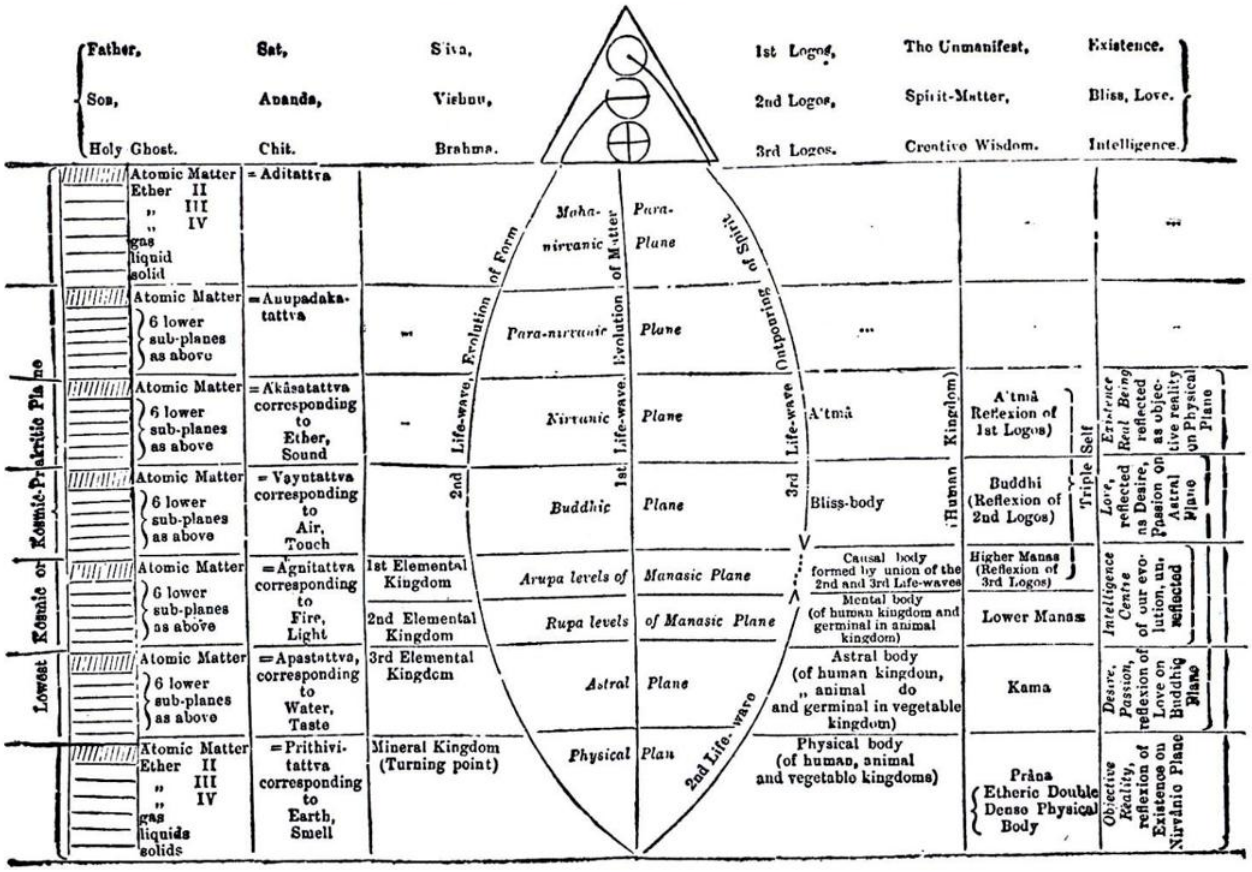


CHART II

FROM "THE THEOSOPHIST" FOR JANUARY, 1900.

We have this image of the different Logoi, and it could be exactly the opposite way than what I said. The third Logos prepares the matter, and the second Logos prepares the form made out of the matter, and the first Logos is more the spirit aspect, and meets the rising second and third at the point of where the causal body is going to be formed. That's the descent of the spirit. So, it's three, two, one in order of time, but the first Logos is the spirit aspect, second is the soul aspect, third has to do with the activity aspect. With all Trinities, you can turn them in a couple of different directions.

Chúng ta có hình ảnh này về các Thượng đế khác nhau, và nó có thể hoàn toàn ngược lại với điều tôi vừa nói. Thượng đế thứ ba chuẩn bị vật chất, Thượng đế thứ hai chuẩn bị hình tướng được tạo ra từ vật chất, và Thượng đế thứ nhất thiên về phương diện tinh thần hơn, và gặp phương diện thứ hai và thứ ba đang đi lên tại điểm mà thể nguyên nhân sẽ được hình thành. Đó là sự giáng xuống của tinh thần. Vì vậy, theo thứ tự thời gian là ba, hai, một, nhưng Thượng đế thứ nhất là phương diện tinh thần, thứ hai là phương diện linh hồn, thứ ba liên quan đến phương diện hoạt động. Với mọi Tam Vị, bạn có thể xoay chúng theo vài hướng khác nhau.

So, *all in nature is interdependent, and the indwelling thinker cannot control the three lower worlds without the aid of the lower self,* and let's just call it its instrument.

Vì vậy, *mọi sự trong bản chất đều tương thuộc, và thức giả nội tại không thể kiểm soát ba cõi thấp nếu không có sự trợ giúp của phàm ngã,* và chúng ta hãy cứ gọi nó là công cụ của nó.

The life of the first Logos, which is in this case, the monad or what the monad represents, must be blended with that of the second Logos—the monad and soul—and based on the activity of the third Aspect. The activity should have given me the hint, which is the outer instrumentation and related to the Holy Spirit.

Sự sống của Thượng đế thứ nhất, trong trường hợp này là chân thần hay điều mà chân thần biểu thị, phải được hòa trộn với sự sống của Thượng đế thứ hai — chân thần và linh hồn — và dựa trên hoạt động của Phương diện thứ ba. Hoạt động ấy đáng lẽ phải cho tôi gợi ý, đó là bộ máy bên ngoài và liên hệ với Chúa Thánh Thần.

[22] **Therefore, you have at the moment of individualisation, which is the term used to express this hour of contact, on the third subplane of the mental plane a point of light, enclosing three atoms,**

[22] Vì vậy, vào khoảnh khắc biệt ngã hoá—là thuật ngữ dùng để diễn tả giờ phút tiếp xúc này—trên cõi phụ thứ ba của cõi trí có một điểm sáng, bao bọc ba nguyên tử,

and we can call this the atomic triangle,

và chúng ta có thể gọi đây là tam giác nguyên tử,

[23] **and itself enclosed in a sheath of mental matter.**

[23] và tự nó lại được bao bọc trong một lớp vỏ [Page 31] bằng vật chất thể trí.

On the higher mental plane, of course,

Dĩ nhiên là trên cõi thượng trí,

[24] **The work then to be done consists of:**

[24] Khi ấy, công việc cần làm gồm có:

You can see how this would be a valuable book to read in connection with *From Intellect to Intuition* by Alice Bailey. There she's not dealing with the technicalities so much, but with the functioning of these various, of the mind as a connecting vehicle, whether instinctual, intellectual, or intuitional. The point of light, therefore, we have, so, and I'll just try to have it stand out. maybe the right color would be the yellow, because we're dealing with intelligence, perhaps that would be better.

Bạn có thể thấy đây sẽ là một cuốn sách rất có giá trị để đọc cùng với *Từ Trí Năng đến Trực Giác* của Alice Bailey. Ở đó bà không xử lý nhiều các chi tiết kỹ thuật, mà xử lý chức năng của những điều khác nhau này, của trí tuệ như một vận cụ nối kết, dù là bản năng, trí năng hay trực giác. Vì vậy, chúng ta có điểm sáng ấy, và tôi sẽ cố làm cho nó nổi bật lên. Có lẽ màu thích hợp là màu vàng, vì chúng ta đang xử lý trí năng, có lẽ như vậy sẽ tốt hơn.

See, it takes a lot of trust, doesn't it? I mean, the skepticism of the modern mind usually doesn't allow the acceptance of this kind of information, even to be used as a hypothesis. It just discounts it, and because of that, the understanding of man is retarded compared to what it might otherwise be.

Thấy không, điều này đòi hỏi rất nhiều lòng tin, phải không? Ý tôi là, sự hoài nghi của trí tuệ hiện đại thường không cho phép chấp nhận loại thông tin này, ngay cả chỉ để dùng như một giả thuyết. Nó đơn giản gạt bỏ nó, và vì thế sự thấu hiểu về con người bị trì hoãn so với điều lẽ ra có thể có.

So, let's just try to catch this again.

Vì vậy, chúng ta hãy thử nắm lại điều này.

Man is the *being in whom highest spirit and lowest matter are linked together by intelligence. Animal man had to be ready, physically and emotionally, and the germ of mentality, which is the mental unit, had to be coming along.* There was some mentality there, at least on the level or more of the average domesticated animal, and *then the descending spirit knew, judged that the time was ripe for the taking possession of an instrument*, which is the outer man. And the *Lords of the Flame*, by whatever or whoever we mean, as we may mean the solar angels. I suppose individualization has to mean they are the solar angels, because the great Lords of the flame, who are Kumaras, did not really begin their work until 18 and a half million years ago, as far as we are given to believe.

Con người là *thực thể trong đó tinh thần cao nhất và vật chất thấp nhất được nối kết với nhau bằng trí năng. Người thú phải sẵn sàng về mặt hồng trần và cảm xúc, và mầm trí tuệ, tức đơn vị hạ trí, phải đang phát triển.* Đã có một ít trí tuệ ở đó, ít nhất ở mức độ hay hơn mức của con vật được thuần hóa trung bình, và *khi ấy tinh thần giáng xuống biết, phán đoán rằng thời điểm đã chín muồi để chiếm hữu một công cụ*, tức con người bên ngoài. Và *Các Đấng của Ngọn Lửa*, dù chúng ta muốn nói đến điều gì hay ai, vì có thể chúng ta muốn nói đến các Thái dương Thiên Thần. Tôi cho rằng biệt ngã hóa hẳn phải có nghĩa là các vị ấy là các Thái dương Thiên Thần, bởi vì các Đấng lớn của ngọn lửa, tức các Kumara, thực sự đã không bắt đầu công việc của Các Ngài cho đến 18 triệu rưỡi năm trước, theo như chúng ta được dẫn dắt để tin.

But by whatever they means, they affected the transfer from the lower atom of the triad, which had been formed when the monad took possession of three atoms—an atmic, a buddhic, and manasic atom—and then the transfer was completed to the *lowest atom of the personality*. There wasn't much of a personality then, and man was not really a personality, but what would become the lowest vehicle of the personality, once that personality was formed, that was activated. And there was a transfer of

Nhưng dù điều đó có nghĩa là gì, các vị ấy đã thực hiện sự chuyển dịch từ nguyên tử thấp của Tam Nguyên Tinh Thần, vốn đã được hình thành khi chân thần chiếm hữu ba nguyên tử — một nguyên tử atma, một nguyên tử Bồ đề, và một nguyên tử manas — rồi sự chuyển dịch được hoàn tất sang *nguyên tử thấp nhất của phàm ngã*. Khi ấy chưa có nhiều phàm ngã, và con người thực sự chưa phải là một phàm ngã, nhưng điều sẽ trở thành vận cụ thấp nhất của phàm ngã, một khi phàm ngã ấy được hình thành, đã

polarization, a focus within the etheric permanent atom—etheric physical permanent atom, physical permanent atom, whatever you want to call it—the lowest one. The lowest permanent atom of the triad, a three-spirillae atom, is different from the permanent atom on the etheric physical systemic plane. They are two different things, but they are being connected here, and the indwelling Flame—even though there was a kind of an activation, polarization, vivification of our lowest permanent atom—they could not come any lower than the third subplane. Sometimes you see in the Jewel in the Lotus the sense that there is an inner fire there, which is an expression of the spirit, could come no lower. The inner fire in the jewel in the lotus is the expression of the spirit or monad, exists no lower than the third subplane, where even today the causal bodies of the majority are found.

được hoạt hóa. Và đã có một sự chuyển dịch phân cực, một tiêu điểm bên trong nguyên tử trường tồn dĩ thái — nguyên tử trường tồn hồng trần dĩ thái, nguyên tử trường tồn hồng trần, bạn muốn gọi thế nào cũng được — cái thấp nhất. Nguyên tử trường tồn thấp nhất của Tam Nguyên Tinh Thần, một nguyên tử ba loa tuyến, khác với nguyên tử trường tồn trên cõi hồng trần dĩ thái của hệ. Chúng là hai điều khác nhau, nhưng ở đây chúng đang được nối kết, và Ngọn Lửa nội tại — dù đã có một loại hoạt hóa, phân cực, tiếp sinh lực cho nguyên tử trường tồn thấp nhất của chúng ta — cũng không thể xuống thấp hơn cõi phụ thứ ba. Đôi khi trong Viên Ngọc trong Hoa Sen bạn thấy cảm giác rằng có một ngọn lửa bên trong ở đó, là biểu hiện của tinh thần, không thể xuống thấp hơn. Ngọn lửa bên trong trong viên ngọc trong hoa sen là biểu hiện của tinh thần hay chân thần, không hiện hữu thấp hơn cõi phụ thứ ba, nơi mà ngay cả ngày nay các thể nguyên nhân của đa số vẫn được tìm thấy.

So *there the two met,* the spirit and what is going to shape up to be one of its vehicles on the higher mental plane, or let's say spirit descended to the higher mental plane, spirit met the energy of the higher mental plane, and the causal body, however tiny, was formed, and maybe we don't know yet what about the petal structure. Did that depend on the Angel of the Presence, which is a projection of the solar angel, at least the way I see it at the moment. You don't get the entire solar angel invested on the higher mental plane. There's still an aspect of it which remains on the Buddhic plane. DK warned about the second ray type creating forms within forms, and I see that that's exactly what I'm doing here 😊 .

Vì vậy *tại đó hai điều đã gặp nhau,* tinh thần và điều sẽ định hình thành một trong các vận cụ của nó trên cõi thượng trí, hay hãy nói rằng tinh thần giáng xuống cõi thượng trí, tinh thần gặp năng lượng của cõi thượng trí, và thể nguyên nhân, dù rất nhỏ bé, đã được hình thành, và có lẽ chúng ta vẫn chưa biết về cấu trúc cánh hoa thì sao. Điều đó có phụ thuộc vào Thiên Thần của Hiện Diện, vốn là một sự phóng chiếu của Thái dương Thiên Thần, ít nhất theo cách tôi hiện đang thấy không. Bạn không có toàn bộ Thái dương Thiên Thần đầu tư vào cõi thượng trí. Vẫn còn một phương diện của vị ấy lưu lại trên cõi Bồ đề. Chân sư DK đã cảnh báo về người cung hai tạo ra các hình tướng bên trong các hình tướng, và tôi thấy đó chính xác là điều tôi đang làm ở đây. 😊

All in nature is interdependent, and the indwelling thinker, the soul on its own plane, and then later the triad, and later the monad, but at first the soul on its own plan,e cannot control in the lower three worlds without the aid of the lower self, and the lower self is our elemental personality vehicle.

Mọi sự trong bản chất đều tương thuộc, và thức giả nội tại, linh hồn trên cõi riêng của nó, rồi sau đó là Tam Nguyên Tinh Thần, và sau đó là chân thần, nhưng lúc đầu là linh hồn trên cõi riêng của nó, không thể kiểm soát trong ba cõi thấp nếu không có sự trợ giúp của phàm ngã, và phàm ngã là vận cụ phàm ngã hành khí của chúng ta.

We're getting a little bit of the history of the structure that we use for our highest aspect to contact the lowest aspect and the environment in which the lowest aspect lives.

Chúng ta đang có được một ít lịch sử về cấu trúc mà chúng ta dùng để phương diện cao nhất của mình tiếp xúc với phương diện thấp nhất và môi trường trong đó phương diện thấp nhất sinh sống.

The life of the First Logos,

Sự sống của Thượng đế thứ nhất,

And now we've straightened that out in terms of the one, two, three, three, two, one,

Và giờ đây chúng ta đã làm rõ điều đó theo các thuật ngữ một, hai, ba, ba, hai, một,

must be blended with that of the second logos and based on that outer activity of the third logos.

phải được hòa trộn với sự sống của Thượng đế thứ hai và dựa trên hoạt động bên ngoài của Thượng đế thứ ba.

One, two, three, but in order they function sequentially as three two one. Always the third aspect appears first and therein lies the potential for confusion.

Một, hai, ba, nhưng theo trình tự thì chúng vận hành tuần tự như ba, hai, một. Luôn luôn phương diện thứ ba xuất hiện trước và chính trong đó có tiềm năng gây nhầm lẫn.

Therefore you have at the moment of individualization, which is the term used to express this hour of contact of the spirit with the higher mental plane. On the third subplane of the mental plane, a point of light enclosing three atoms,

Do đó, vào khoảnh khắc biệt ngã hóa, là thuật ngữ được dùng để diễn tả giờ tiếp xúc của tinh thần với cõi thượng trí. Trên cõi phụ thứ ba của cõi trí có một điểm sáng bao bọc ba nguyên tử,

Are we calling the mental unit an atom? Apparently so. Sometimes we shouldn't call it a permanent atom, because it is an atom or it's a partial atom,

Chúng ta có đang gọi đơn vị hạ trí là một nguyên tử không? Dường như là vậy. Đôi khi chúng ta không nên gọi nó là nguyên tử trường tồn, bởi vì nó là một nguyên tử hoặc là một phần nguyên tử,

and it's self-enclosed in a sheath of mental matter from the third subplane of the mental plane. And the work to be done consists of:

và chính nó được bao bọc trong một lớp vỏ của vật chất trí tuệ từ cõi phụ thứ ba của cõi trí. Và công việc phải làm gồm có:

So that little review there, and if your approach is like mine, a review will not hurt. You kind of tell yourself what you're going to do, then you do it, and then you tell yourself what you did, or you all convey that to other people when you're trying to teach.

Vậy là có phần ôn lại nhỏ đó, và nếu cách tiếp cận của bạn giống tôi, thì ôn lại sẽ không có hại. Bạn kiểu như tự nói với mình điều mình sắp làm, rồi bạn làm nó, rồi bạn tự nói với mình điều mình đã làm, hoặc bạn truyền đạt tất cả điều đó cho người khác khi bạn cố gắng giảng dạy.

So, *the work to be done consists of*

Vì vậy, *công việc phải làm gồm có*

[25] **1. Causing that point of light to become a flame, by steadily fanning the spark and feeding the fire.**

[25] 1. Làm cho điểm sáng ấy trở thành một ngọn lửa, bằng cách đều đặn quạt bùng tia lửa và nuôi dưỡng ngọn lửa.

Who or what does this? Are we dealing with the method of implantation or the method of fanning? Because there were some human beings that are maybe not that far along yet for whom the spark was fanned, and there are others more like what Blavatsky calls the hothouse plant variety that have received implantation and the presence of the Solar Angel, Angel of the Presence, within the higher mental plane, and maybe even something there within the brain.

Ai hay cái gì làm điều này? Chúng ta đang xử lý phương pháp cấy vào hay phương pháp quạt lên? Bởi vì có một số con người có lẽ chưa tiến xa đến thế mà đối với họ tia lửa đã được quạt lên, và có những người khác giống hơn với điều Blavatsky gọi là loại cây nhà kính, đã nhận được sự cấy vào và sự hiện diện của Thái dương Thiên Thần, Thiên Thần của Hiện Diện, bên trong cõi thượng trí, và có lẽ thậm chí cả điều gì đó trong bộ não.

So, what is this work? The work then consists of, and I'll make it red to make it stand out. First, causing the point of light to become a flame. This is one thing. This is the work.

Vậy công việc này là gì? Công việc khi ấy gồm có, và tôi sẽ làm nó màu đỏ để nó nổi bật. Thứ nhất, làm cho điểm sáng trở thành một ngọn lửa. Đây là một điều. Đây là công việc.

[26] **2. Causing the causal body to grow and expand from being a colourless ovoid,**

[26] 2. Làm cho thể nguyên nhân lớn lên và mở rộng, từ chỗ là

Causing the causal body to grow and expand from being a colorless ovoid,

Làm cho thể nguyên nhân tăng trưởng và mở rộng từ chỗ là một hình trứng không màu,

And I would have to say, or sometimes a sphere. In certain cases, I wonder if the ray of the manasic permanent atom is the reason for either the ovoidal or spherical structure.

Và tôi phải nói thêm, hoặc đôi khi là một hình cầu. Trong một số trường hợp, tôi tự hỏi liệu cung của nguyên tử trường tồn manas có phải là lý do cho cấu trúc hình trứng hay hình cầu hay không.

[27] **a colorless ovoid holding the Ego like a yolk within the egg-shell, to a thing of rare beauty,**

[27] một hình bầu dục không màu, giữ Chân ngã như lòng đỏ ở bên trong vỏ trứng, trở thành một vật hiếm có tuyệt mỹ,

In this case, the ovoid is the egoic lotus. I think I'll leave a little wiggle room there.

Trong trường hợp này, hình trứng là Hoa Sen Chân Ngã. Tôi nghĩ tôi sẽ để lại một chút khoảng trống linh hoạt ở đó.

Holding the ego like a yolk within the eggshell to a thing of rare beauty, just before destruction at the fourth initiation.

Giữ chân ngã như lòng đỏ bên trong vỏ trứng, thành một vật có vẻ đẹp hiếm có, ngay trước khi bị hủy diệt ở lần điểm đạo thứ tư.

[28] **containing within itself all the colour of the rainbow.**

[28] chứa trong nó mọi sắc màu của cầu vồng.

And what about red, as there are no petals which are red, even though a first ray ego might have a general tint of red. So that still remains to be clarified. He does say

Và còn màu đỏ thì sao, vì không có cánh hoa nào màu đỏ, dù một chân ngã cung một có thể có sắc thái chung là đỏ. Vì vậy điều đó vẫn còn cần được làm sáng tỏ. Ngài quả có nói

[29] **This is an occult fact.**

[29] Đây là một sự kiện huyền bí.

From colorlessness, He's calling it here the colorless ovoid, to a thing of rare beauty, and of course beauty is associated with the number four, and at the four, the maximum of beauty of the temple of Solomon is created, or has eventuated.

Từ không màu, ở đây Ngài gọi nó là hình trứng không màu, đến một vật có vẻ đẹp hiếm có, và dĩ nhiên vẻ đẹp gắn với số bốn, và ở số bốn, vẻ đẹp tối đa của đền thờ Solomon được tạo ra, hay đã thành tựu.

So the ego, in this case, it appears to be the egoic lotus, or that which will blossom as the egoic lotus and its petals, like a yolk within the eggshell to a thing of rare beauty, containing all the colors of the rainbow.

Vì vậy chân ngã, trong trường hợp này, dường như là Hoa Sen Chân Ngã, hay điều sẽ nở thành Hoa Sen Chân Ngã và các cánh hoa của nó, như lòng đỏ bên trong vỏ trứng,

thành một vật có vẻ đẹp hiếm có, chứa tất cả các màu của cầu vồng.

This is an occult fact.

Đây là một sự kiện huyền bí học.

[30] **The causal body *will* palpitate**

[30] Theo thời gian, thể nguyên nhân sẽ rung động

Not yet

Chưa phải bây giờ

[31] **in due course of time with an inner irradiation, and an inner glowing flame that will gradually work its way from the centre to the periphery.**

[31] với một sự chiếu rọi nội tại, và một ngọn lửa rực sáng bên trong sẽ dần dần đi từ trung tâm ra đến chu vi.

That flame in the five steps, the growth from the point of the flame. And the *palpitation* suggests pulsation, a first ray motion: on, off, on, off.

Ngọn lửa ấy trong năm bước, sự tăng trưởng từ điểm của ngọn lửa. Và *sự rung động nhịp nhàng* gợi ý sự dao động, một chuyển động cung một: bật, tắt, bật, tắt.

It will palpitate in due course of time with an inner radiation and an inner glowing flame that will gradually work its way from the center to the periphery

Nó sẽ rung động nhịp nhàng theo thời gian với một sự bức xạ bên trong và một ngọn lửa rực sáng bên trong sẽ dần dần tiến từ trung tâm ra chu vi

[32] **It will then pierce through that periphery, using the body (that product of millennia of lives of pain and endeavour) as fuel for its flames.**

[32] Rồi nó sẽ xuyên thủng chu vi ấy, dùng chính thể (sản phẩm của hàng thiên niên kỷ những kiếp sống đau khổ và nỗ lực) làm nhiên liệu cho ngọn lửa của nó.

They're pieces of information that you wouldn't want to do without, and maybe not quite ever given in the same way anywhere else in the books. So, don't skip over anything. Of course we all have, and then we've found, well, there's a hole in my knowledge. How did that happen? And then you find out why it happened, because you either didn't read or read carefully or attend tothe writing where the missing information was given.

Đó là những mẩu thông tin mà bạn sẽ không muốn thiếu, và có lẽ không hẳn được đưa ra theo cùng một cách ở bất cứ nơi nào khác trong các sách. Vì vậy, đừng lướt qua bất cứ điều gì. Dĩ nhiên tất cả chúng ta đều đã từng như vậy, rồi sau đó nhận ra, à, có một lỗ hổng trong kiến thức của mình. Điều đó xảy ra thế nào? Rồi bạn phát hiện ra tại sao nó xảy ra, bởi vì bạn hoặc đã không đọc, hoặc không đọc cẩn thận, hoặc không chú ý đến phần viết nơi thông tin còn thiếu đã được đưa ra.

[33] It will burn all up, it will mount upward to the Triad,

[33] Nó sẽ thiêu rụi tất cả, nó sẽ vươn lên Tam Nguyên Tinh Thần,

and let's just say, not yet the monad,

và chúng ta hãy chỉ nói rằng, chưa phải chân thần,

[34] and (becoming one with that Triad) will be re-absorbed into the spiritual consciousness,

[34] và (trở thành một với Tam Nguyên Tinh Thần ấy) sẽ được tái hấp thụ vào tâm thức tinh thần,

i.e. consciousness of the spiritual triad,

tức tâm thức của Tam Nguyên Tinh Thần,

[35] —will carry with it—using heat as the symbol—an intensity of heat or quality of colour or vibration that before were lacking.

[35] —sẽ mang theo nó—lấy nhiệt làm biểu tượng—một cường độ nhiệt hay phẩm tính màu sắc hay rung động mà trước đó còn thiếu.

i.e. not present in the spiritual triad.

tức chưa hiện diện trong Tam Nguyên Tinh Thần.

So this is one of the causes of an increased vivification of the spiritual triad, and maybe the triad looks different for one who still has a causal body and one for whom the causal body has been destroyed. This would all be part of the inner vision, and, if we maybe know what to expect, we'll know what to look for when the time comes.

Vì vậy đây là một trong những nguyên nhân của sự tiếp sinh lực gia tăng cho Tam Nguyên Tinh Thần, và có lẽ Tam Nguyên Tinh Thần trông khác đi đối với người vẫn còn thể nguyên nhân và người mà thể nguyên nhân đã bị hủy diệt. Tất cả điều này sẽ là một phần của linh thị bên trong, và nếu có lẽ chúng ta biết phải mong đợi điều gì, chúng ta sẽ biết phải tìm điều gì khi thời điểm đến.

[36] Therefore the work of the Personality —for we have to view all from that angle until egoic vision may be ours,—is first to beautify, build and expand the causal body;

[36] Vì vậy, công việc của phàm ngã—vì chúng ta phải nhìn mọi việc từ góc độ ấy cho đến khi linh thị chân ngã có thể là của chúng ta,—trước hết là làm đẹp, xây dựng và mở rộng thể nguyên nhân;

so by our personal work, the causal body is enhanced.

vì vậy bằng công việc cá nhân của chúng ta, thể nguyên nhân được tăng cường.

Secondly, sorry.

Thứ hai, xin lỗi.

[37] secondly to withdraw within it the life of the Personality,

[37] thứ hai là rút sự sống của phàm ngã vào trong đó,

under the guidance of the Solar Angel, or Angel of the Presence, the good within the personality that has been generated in any particular incarnation is withdrawn into the causal body.

dưới sự hướng dẫn của Thái dương Thiên Thần, hay Thiên Thần của Hiện Diện, điều tốt đẹp bên trong phàm ngã đã được tạo ra trong bất kỳ lần lâm phàm cụ thể nào sẽ được rút vào thể nguyên nhân.

[38] sucking the good out of the personal life and storing it in the body of the Ego.

[38] hút lấy điều thiện từ đời sống cá nhân và tích trữ nó trong thể nguyên nhân của Chân ngã.

So this is the work of the personality, and we have to talk about the personality in terms of the origin of the work to be done because we are not yet fully, internally, operative within the causal body. We don't have the causal vision in great and accurate detail.

Vì vậy đây là công việc của phàm ngã, và chúng ta phải nói về phàm ngã theo nguồn gốc của công việc phải làm bởi vì chúng ta vẫn chưa hoàn toàn vận hành một cách nội tại bên trong thể nguyên nhân. Chúng ta chưa có linh thị nguyên nhân với chi tiết lớn lao và chính xác.

[39] We might term this the Divine Vampirism, for always evil is but the other side of good. Then, having accomplished this, comes the application of the flame to the causal body itself and the joyous standing by

[39] Ta có thể gọi điều này là Sự Hút Máu Thiêng Liêng, vì điều ác luôn chỉ là mặt kia của điều thiện.

Maybe, “My God, my God, why has thou forsaken me?”

Có lẽ, “Lạy Thượng đế của con, lạy Thượng đế của con, sao Ngài đã bỏ rơi con?”

[40] The joyous standing by whilst the work of destruction goes on, and the Flame —the live inner man and the spirit of divine life—is set free and mounts to its source.

[40] Khi đã hoàn tất điều ấy, sẽ đến việc áp dụng ngọn lửa lên chính thể nguyên nhân và vui mừng đứng bên trong khi công việc huỷ diệt diễn ra, và Ngọn Lửa—con người nội tại sống động và tinh thần của sự sống thiêng liêng—được giải phóng và vươn lên về nguồn của nó.

At first the spiritual triad, and then the Monad, bue when? I think that the spiritual triad receives this, the product of the fiery

Thoạt đầu là Tam Nguyên Tinh Thần, rồi đến chân thần, nhưng khi nào? Tôi nghĩ Tam Nguyên Tinh Thần tiếp nhận điều này, sản

accolade first, and then the triad itself offers up or finds itself in a state of, of having to submit to extraction when the Monad absorbs everything. It looks like the Buddha, however, left his vestures, which one can consider the Atmic, Buddhic and higher mental vehicle, not the causal body, for the use of the Christ.

phẩm của sự tán dương bằng lửa, trước tiên, rồi chính Tam Nguyên Tinh Thần dâng lên hoặc thấy mình ở trong trạng thái phải chịu sự rút trích khi chân thần hấp thu mọi thứ. Tuy nhiên, dường như Đức Phật đã để lại các y bát của Ngài, có thể xem là vận cụ atma, Bồ đề và thượng trí, chứ không phải thể nguyên nhân, để Đức Christ sử dụng.

So, this is how that good is produced, is extracted into a state of elevation, and finds a new point of tension at which to abide and then is further extracted.

Vì vậy, đây là cách điều tốt ấy được tạo ra, được rút trích vào một trạng thái nâng cao, và tìm thấy một điểm tập trung nhất tâm mới để an trụ rồi lại được rút trích thêm.

I think we have reached the point. We've just gone a little bit, I think to page 31, and this is simply about an hour program. I'd like to do more right now, but there's another webinar coming up, but this has to be read and reread to anchor our thought in the unvarying specifics. At least we have a foundation for future thought, and maybe reasonable speculation. I think we're just at this point and make sure that the line is there. And so we have finished program nine, from page 29 to 31. We'll start with program 10 from 31 and, we're just about at 32 onward.

Tôi nghĩ chúng ta đã đến điểm dừng. Chúng ta chỉ mới đi thêm một chút, tôi nghĩ đến trang 31, và đây đơn giản là một chương trình khoảng một giờ. Tôi muốn làm thêm ngay bây giờ, nhưng còn một webinar khác sắp diễn ra, tuy nhiên phần này phải được đọc đi đọc lại để neo tư tưởng của chúng ta vào những chi tiết bất biến. Ít nhất chúng ta đã có một nền tảng cho tư tưởng tương lai, và có lẽ cho sự suy đoán hợp lý. Tôi nghĩ chúng ta đang ở đúng điểm này và hãy chắc chắn rằng đường nét ở đó. Và như vậy chúng ta đã hoàn thành chương trình chín, từ trang 29 đến 31. Chúng ta sẽ bắt đầu chương trình 10 từ trang 31 và, chúng ta gần như đang ở trang 32 trở đi.

I could have finished this if there had been a little more time, cause there's not much more to go, maybe another half hour, but it will have to be next time. And, we'll see if that next time is today or whether XX means something else.

Tôi đã có thể hoàn thành phần này nếu có thêm một ít thời gian, vì không còn nhiều nữa, có lẽ thêm nửa giờ, nhưng sẽ phải để lần sau. Và, chúng ta sẽ xem lần sau đó là hôm nay hay XX có nghĩa là điều gì khác.

Friends, that's going to be it for us for right now, and we certainly have seen some really important foundational matters.

Các bạn, hiện giờ với chúng ta sẽ là như vậy thôi, và chắc chắn chúng ta đã thấy một số vấn đề nền tảng thật sự quan trọng.

This sometimes, he talks about the personality, but the question is when does

Đôi khi, ông ấy nói về phàm ngã, nhưng câu hỏi là khi nào phàm ngã thực sự xuất hiện? Ý

the personality really appear? I mean, certainly the atomic triangle, which is the basis of the personality appears, but the personality itself as any kind of integrated or equally developed apparatus does not appear right away. And then it can much depends on the ray, a lot of people will have emotional development and not too much of the standard mentality, and others may be emotionally atrophied and have a lot of the lower mentality.

tôi là, chắc chắn tam giác nguyên tử, vốn là nền tảng của phàm ngã, xuất hiện, nhưng bản thân phàm ngã như một bộ máy tích hợp hay phát triển đồng đều nào đó thì không xuất hiện ngay lập tức. Và rồi điều đó còn phụ thuộc rất nhiều vào cung; nhiều người sẽ có sự phát triển cảm xúc mà không có nhiều trí tuệ tiêu chuẩn, và những người khác có thể bị teo tóp về cảm xúc mà lại có rất nhiều hạ trí.

So anyway, we have some personality vision and even let's call it *spiritualized personality vision,* until egoic vision may be ours. Then we'll be able to see for ourselves these matters, and it will be worth a lot more than understanding through the mediated form of words, no matter how good the words may be. I mean, the Tibetan's words are excellent, and with Alice Bailey, they really shows the right words, but, unfortunately we're not seeing directly as we would with straight knowledge.

Vì vậy, dù sao đi nữa, chúng ta có một loại linh thị về phàm ngã và thậm chí hãy gọi nó là *linh thị về phàm ngã được tinh thần hóa,* cho đến khi linh thị chân ngã có thể là của chúng ta. Khi đó chúng ta sẽ có thể tự mình thấy những vấn đề này, và điều đó sẽ đáng giá hơn rất nhiều so với sự thấu hiểu qua hình thức trung gian của ngôn từ, cho dù ngôn từ có hay đến đâu. Ý tôi là, lời của Chân sư Tây Tạng thật xuất sắc, và với Alice Bailey, chúng thực sự cho thấy những từ ngữ đúng đắn, nhưng thật không may, chúng ta không thấy trực tiếp như khi có tri thức trực tiếp.

So extraction occurs, and another extraction occurs, and eventually the Monad possesses everything that it developed in going forth on its pilgrimage. “I leave the Father's home and turning back…”.

Vì vậy sự rút trích xảy ra, rồi một sự rút trích khác xảy ra, và cuối cùng chân thần sở hữu mọi thứ mà nó đã phát triển trong khi tiến ra trên cuộc hành hương của mình. “Ta rời nhà Cha và quay trở lại…”.

I right now find myself wanting to make sure that the vital information is extracted. I'm not satisfied ever about the degree of extraction and the degree of understanding, not satisfied, but one has to leave it as it is.

Ngay lúc này tôi thấy mình muốn bảo đảm rằng thông tin thiết yếu được rút ra. Tôi không bao giờ thỏa mãn về mức độ rút trích và mức độ thấu hiểu, không thỏa mãn, nhưng người ta phải để nó như thế.

Suffice it to say changes in the Triad occur with the destruction of the causal body, and we have no longer to be concerned about what is the ray of the causal body because it's gone, and the ray of the, or what turns out to be our own higher mental body, will

Chỉ cần nói rằng những thay đổi trong Tam Nguyên Tinh Thần xảy ra cùng với sự hủy diệt của thể nguyên nhân, và chúng ta không còn phải bận tâm về việc cung của thể nguyên nhân là gì nữa vì nó đã biến mất, và cung của thể thượng trí riêng của chúng ta,

be the same as the ray that's been working through the manasic permanent atom. And maybe, we'll be able to generate something of a Mayavirupic nature, and there will also be a ray of the mind as the Christ appears to have a first ray mind, according to the Tibetan in the Destiny of The Nations. But when it comes to the ray of the soul, it's the second ray, and every one of the triadal permanent atoms has the same ray in the right-hand column. That we can see in a Treatise On Cosmic Fire page 177.

hay điều hóa ra là như vậy, sẽ giống với cung đã hoạt động qua nguyên tử trường tồn manas. Và có lẽ, chúng ta sẽ có thể tạo ra điều gì đó mang bản chất Mayavirupa, và cũng sẽ có một cung của trí tuệ, như dường như Đức Christ có một trí tuệ cung một, theo Chân sư Tây Tạng trong *Định Mệnh của Các Quốc Gia*. Nhưng khi nói đến cung của linh hồn, đó là cung hai, và mỗi nguyên tử trường tồn của Tam Nguyên Tinh Thần đều có cùng một cung ở cột bên phải. Điều đó chúng ta có thể thấy trong *Luận về Lửa Vũ Trụ* trang 177.

I think that's enough and we will proceed whenever possible with the next one. I, have this longing for complete assimilation of this material, and I know that's not possible, but maybe that longing is on fire within you too. Maybe we are all on our way towards that first real liberation, which is the burning up of the causal body. Every initiation is a kind of liberation, but this is the significant one when the ray of the monad becomes a very direct influence. It can be more or less felt as you approach the third initiation, and taking the third initiation, it can be felt, but there's a real direct influence of the spirit that is felt when the fourth initiation is taken.

Tôi nghĩ như thế là đủ và chúng ta sẽ tiếp tục với phần kế tiếp bất cứ khi nào có thể. Tôi có nỗi khát khao này về sự đồng hóa hoàn toàn tài liệu này, và tôi biết điều đó là không thể, nhưng có lẽ nỗi khát khao ấy cũng đang cháy trong các bạn. Có lẽ tất cả chúng ta đều đang trên đường tiến tới sự giải thoát thực sự đầu tiên ấy, tức sự đốt cháy thể nguyên nhân. Mỗi lần điểm đạo là một loại giải thoát, nhưng đây là lần có ý nghĩa quan trọng khi cung của chân thần trở thành một ảnh hưởng rất trực tiếp. Nó có thể được cảm nhận ít nhiều khi bạn tiến gần đến lần điểm đạo thứ ba, và khi thọ nhận lần điểm đạo thứ ba, nó có thể được cảm nhận, nhưng có một ảnh hưởng trực tiếp thực sự của tinh thần được cảm nhận khi lần điểm đạo thứ tư được thọ nhận.

Lots of love, many blessings, and we'll see you before long. Right now we have to deal with the dissipation of glamour. We'll see you in this year, and maybe it's five years from right now that you're looking at this thing, or whenever. But on this night, we continue with the glamour of fear and hope to weaken it for many human beings.

Rất nhiều tình thương, nhiều phúc lành, và chúng tôi sẽ gặp lại các bạn không lâu nữa. Ngay lúc này chúng ta phải đề cập đến sự làm tiêu tan ảo cảm. Chúng tôi sẽ gặp lại các bạn trong năm nay, và có thể là năm năm kể từ lúc này khi các bạn đang xem điều này, hay bất cứ khi nào. Nhưng trong đêm nay, chúng ta tiếp tục với ảo cảm của sợ hãi và hy vọng làm suy yếu nó nơi nhiều con người.

Commentary LOM 10

Tóm Tắt

Tỉ Trọng của thể nguyên nhân và sự giải thoát

Tỉ trọng của thể nguyên nhân xác định thời điểm giải thoát, khi công trình xây dựng và trang hoàng hoàn tất, tức là khi Đền Solomon được dựng lên và "trọng lượng" (theo nghĩa huyền bí) của thể nguyên nhân đạt chuẩn mực mà Thánh Đoàn trông đợi. Thầy MDR giải thích rằng sự hủy diệt thể nguyên nhân xảy ra ở lần điểm đạo thứ tư, còn sự giải thoát đến ở lần điểm đạo thứ năm. Những gì tốt đẹp được tích lũy qua mỗi kiếp sống được nâng lên vào thể nguyên nhân, trong khi những gì chưa tốt được lưu giữ trong tam giác nguyên tử dưới dạng nghiệp quả để xử lý ở kiếp sau.

Biểu tượng các mùa và tiến trình xây dựng thể nguyên nhân

Chân sư DK dùng ngôn ngữ biểu tượng về các mùa — mùa xuân, mùa hè sung mãn, và mãnh lực phân rã của mùa thu — để mô tả tiến trình phát triển rồi hủy diệt hình tướng của thể nguyên nhân, nhưng lần này diễn ra trên các cõi trí thay vì cõi hồng trần. Thầy MDR liên hệ hình ảnh này với nghề Thạch Nghệ: viên đá thô phải được mài giũa và đánh bóng mới tạo nên ngôi đền mỹ lệ. Công trình xây dựng tiến hành rất chậm trong giai đoạn đầu, đặc biệt ở Phòng Vô Minh, nhưng tăng tốc mạnh trên Con Đường Dự Bị và Con Đường Điểm Đạo, khi các cánh hoa của Hoa Sen Chân Ngã khai mở theo đường cong gần như tiệm cận trục tung.

Hình dạng thể nguyên nhân và ý nghĩa của tính thấm và tính linh động

Chân sư DK nêu rằng chu vi và hình dạng của thể nguyên nhân biến đổi tùy theo loại và cung: có loại tròn hơn, có loại hình trứng, có loại thuôn dài. Thầy MDR đề xuất giả thuyết rằng thể nguyên nhân cung sáu có thể thuôn dài hơn — tương tự như khuôn mặt dài của Đức Jesus — trong khi cung hai mang tính Sao Mộc có xu hướng tròn đầy và cầu hình hơn. Điều quan trọng hơn hình dạng là tính linh động (pliability), tính thấm huyền bí (occult permeability) của noãn hào quang thấp hơn, vì chính tính thấm này cho phép tiếp xúc với các chân ngã khác trong khi vẫn giữ được bản sắc cá nhân.

Thể nguyên nhân như quả trứng đang ấp ủ và hình ảnh người chưa được sinh ra

Thầy MDR dùng hình ảnh quả trứng với lòng đỏ, lòng trắng và vỏ để minh họa thể nguyên nhân: chú gà con chỉ được sinh ra khi có sự ấp ủ và nhiệt độ thích hợp, và con người thực sự chỉ được sinh ra khi thoát khỏi noãn Hoa Sen Chân Ngã. Thầy nhận xét rằng phần lớn các đạo sinh đang hướng đến lần điểm đạo thứ hai, rất ít đạo sinh đã qua lần điểm đạo thứ ba, do đó hầu hết vẫn còn "ở trong quả trứng," đang được nuôi dưỡng bởi những năng lượng cao đã tích lũy bên trong thể nguyên nhân. Tính thấm của thể nguyên nhân không chỉ cho phép tiếp xúc với các chân ngã khác mà còn tiếp nhận các năng lượng cao hơn, dẫn đến sự tăng cường và trang hoàng ngôi đền.

Hai cuốn sách trình bày kỹ nhất về thể nguyên nhân

Thầy MDR nhận xét rằng trong toàn bộ các tác phẩm của Chân sư DK, hai cuốn trình bày chi tiết và kỹ lưỡng nhất về sự hình thành và phát triển của thể nguyên nhân là "Thư Về Thiền Huyền Môn" (Letters on Occult Meditation) và Luận về Lửa Vũ Trụ. Các cuốn khác có đề cập đến hiệu quả tâm lý, trị liệu và điểm đạo, nhưng về mặt kỹ thuật nội tại của thể nguyên nhân thì hai cuốn kể trên có đóng góp lớn nhất.

Điều kiện của thể nguyên nhân — góc nhìn từ Chân Ngã

Chân sư DK chuyển góc nhìn từ phàm ngã lên cấp độ chân ngã, xem xét mối quan hệ của Chân Ngã với Thánh Đoàn, với các chân ngã xung quanh và với tinh thần. Trước tiên, Chân Ngã trên cõi của nó nhận thức có ý thức về mối quan hệ với Chân sư và tìm cách truyền tâm thức đó xuống phàm ngã. Thứ hai, Chân Ngã không bị giới hạn bởi thời gian và không gian, biết cả quá khứ lẫn tương lai trong một chừng mực nhất định, và chủ động đẩy nhanh kết quả mong muốn.

Ý nghĩa của việc không bị ràng buộc bởi thời gian và không gian

Thầy MDR suy luận rằng thoát khỏi sự ràng buộc của thời gian và không gian có nghĩa là xóa bỏ khái niệm về sự mở rộng (extension) — cả trong không gian lẫn thời gian. Khi không gian và thời gian được "chồng chất" thay vì trải dài, mọi điểm trở thành một điểm duy nhất. Thầy MDR khuyến nghị rằng mỗi ngày nên dành một ít thời gian để xóa đi ảo tưởng về sự mở rộng đó, trong khi vẫn tiếp tục nhìn nhận thế giới hiện tượng như một thực tại trước mắt.

Chân Ngã làm việc trong đội hình nhóm với các chân ngã cùng cung

Chân sư DK nêu rằng Chân Ngã trên cõi của nó có quan hệ trực tiếp với các chân ngã khác cùng cung hoặc cung hài hòa, và nhận thức rằng tiến hóa diễn ra theo đội hình nhóm nên tích cực giúp đỡ đồng loại. Thầy MDR minh họa bằng ví dụ: cung hai dễ giao tiếp với cung bốn và cung sáu, nhưng cung hai và cung ba thường xung đột — Chân sư DK đã từng chỉ ra điều này qua trường hợp một đệ tử có cung linh hồn một, cung phàm ngã năm, cung thể trí bốn, cung thể cảm dục hai, và cung thể xác ba, trong đó cung hai và cung ba mâu thuẫn nhau. Trên các cõi cao hơn, luôn có xu hướng hướng về tổng hợp và hợp nhất, và nghịch lý là bản sắc cá nhân vẫn không bị mất đi trong sự hợp nhất đó — đây là một trong những bí ẩn lớn của tâm thức.

Text webinar 10

[1] The specific gravity of the causal body fixes the moment of emancipation and marks the time when the work of beautifying and building is completed, when the [Page 32] Temple of Solomon is erected, and when the weight (occultly understood) of the causal body measures up to the standard looked for by the Hierarchy. [2] Then the work of destruction supervenes and liberation approaches. [3] Spring has been experienced, the full verdure of summer has succeeded, [4] now must be felt the disintegrating force of autumn,—only this time it is felt and applied on mental levels and not on physical. [5] The axe is laid to the root of the tree, [6] but the life essence is garnered into the divine storehouse.

[1] Trọng lượng riêng của thể nguyên nhân ấn định thời điểm giải thoát và đánh dấu lúc công trình làm đẹp và kiến tạo hoàn tất, khi [Page 32] Đền thờ Solomon được dựng lên, và khi sức nặng — hiểu theo nghĩa huyền bí — của thể nguyên nhân đạt đến tiêu chuẩn mà Thánh Đoàn mong đợi. [2] Khi ấy, công việc phá hủy tiếp diễn và sự giải thoát đến gần. [3] Mùa xuân đã được trải nghiệm, sắc xanh trọn vẹn của mùa hè đã tiếp nối, [4] giờ đây phải cảm nhận mãnh lực phân rã của mùa thu — chỉ có điều lần này mãnh lực ấy được cảm nhận và áp dụng trên các cấp độ trí tuệ, chứ không phải trên cấp độ hồng trần. [5] Lưỡi rìu được đặt vào tận gốc cây, [6] nhưng tinh chất sự sống được thu gom vào kho tàng thiêng liêng.

[7] The content of the causal body is the accumulation by slow and gradual process of the good in each life. [8] The building proceeds slowly at first, [9] but towards the end of incarnation,—on the Probationary Path [10] and on the Path of Initiation—the work proceeds rapidly. [11] The structure has been reared, and each stone quarried in the personal life. [12] On the Path, in each of its two divisions the work of completing and beautifying the Temple proceeds with greater rapidity

[7] Nội dung của thể nguyên nhân là sự tích lũy điều thiện trong mỗi kiếp sống qua một tiến trình chậm rãi và dần dần. [8] Công trình kiến tạo lúc đầu tiến hành chậm, [9] nhưng về cuối chu kỳ lâm phàm — trên Con Đường Dự Bị [10] và trên Con Đường Điểm Đạo — công việc tiến triển nhanh chóng. [11] Cấu trúc đã được dựng lên, và mỗi viên đá đều được khai thác trong đời sống cá nhân. [12] Trên Đường Đạo, trong mỗi phần trong hai phân đoạn của nó công việc hoànthiện và làm đẹp Đền thờ tiến hành với tốc độ ngày càng nhanh hơn

[13] Briefly and in conclusion of this matter, I would seek to point out that the circumference of the causal body varies according to type and ray. Some egoic bodies are of a form more circular than others; some are more ovoid, and others more elongated in shape. [14] It is the content and the pliability that matter, [15] and above all the occult permeability of the lower auric egg that permits of contact with other egos, yet retains identity; [16] that merges itself with its fellows, yet preserves individuality; and that absorbs all that is desirable, yet keeps ever its own shape.

[13] Nói vắn tắt và để kết luận vấn đề này, Tôi muốn chỉ ra rằng chu vi của thể nguyên nhân thay đổi tùy theo loại và cung. Một số thể chân ngã có hình dạng tròn hơn những thể khác; một số có dạng noãn hơn, và những thể khác lại kéo dài hơn về hình dáng. [14] Chính nội dung và tính mềm dẻo mới là điều quan trọng, [15] và trên hết là tính thẩm thấu huyền bí của noãn hào quang thấp, điều cho phép tiếp xúc với các chân ngã khác mà vẫn giữ được bản sắc; [16] điều hòa nhập chính nó với những đồng bạn, mà vẫn bảo tồn tính cá biệt; và điều hấp thu mọi điều đáng mong muốn, mà vẫn luôn giữ hình dạng riêng của mình.

[17] June 16, 1920.

[17] Ngày 16 tháng 6, 1920.

[18] *4—Condition of the Causal Body*

[18] *4—Tình trạng của Thể Nguyên Nhân*

[19] The fourth factor underlying the choice of a method [Page 33] of meditation is our subject today and consists of the condition of the causal body.

[19] Yếu tố thứ tư làm nền tảng cho việc lựa chọn một phương pháp [Page 33] tham thiền là chủ đề của chúng ta hôm nay, và bao gồm tình trạng của thể nguyên nhân.

[20] We have dealt with the causal body in its relationship to the Personality or lower self, showing the interplay between the two and their interdependence. [21] Through

[20] Chúng ta đã bàn đến thể nguyên nhân trong mối liên hệ của nó với Phàm ngã hay phàm ngã, chỉ ra sự tương tác giữa hai bên và sự lệ thuộc lẫn nhau của chúng. [21] Qua

steady application to occult meditation, [22] and through the gradual stilling of the lower mind, [23] through concentration and the wise following of the egoic ray meditation, [24] balanced by the personality ray mediation, [25] we found that the relationship of the causal body to the Personality became ever closer and the channel connecting the two became ever more clear and adequate. [26] This resulted eventually, we saw, in a shifting of polarisation from the lower to the higher and later to complete emancipation from both,— [27] centralisation ensuing then in the spiritual consciousness. [28] We dealt with the matter from the lower point of view, seeing it from the standpoint of a man in the three worlds.

việc kiên trì áp dụng tham thiền huyền bí, [22] và qua việc dần dần làm lắng dịu hạ trí, [23] qua sự tập trung và việc khôn ngoan theo đúng bài tham thiền của cung chân ngã, [24] được quân bình nhờ bài tham thiền của cung phàm ngã, [25] chúng ta thấy rằng mối liên hệ của thể nguyên nhân với Phàm ngã ngày càng trở nên gần gũi hơn, và đường kênh nối liền hai bên ngày càng trong sáng và thích hợp hơn. [26] Cuối cùng, như chúng ta đã thấy, điều này đưa đến sự chuyển dịch phân cực từ thấp lên cao, và về sau là sự giải thoát hoàn toàn khỏi cả hai, — [27] khi ấy sự tập trung quy về tâm thức tinh thần. [28] Chúng ta đã bàn đến vấn đề từ quan điểm thấp, nhìn nó theo lập trường của con người trong ba cõi giới.

[29] Today we will deal with the matter from the standpoint of the Higher Self, from the egoic level, and consider the relationship of that Self to the Hierarchy, to surrounding egos, and to the Spirit. [30] It will be difficult to do more than give some few hints, for much that I could say would be little comprehended, and much be too occult and dangerous for general communication.

[29] Hôm nay chúng ta sẽ bàn đến vấn đề từ lập trường của Bản Ngã Cao Siêu, từ cấp độ chân ngã, và xem xét mối liên hệ của Bản Ngã ấy với Thánh Đoàn, với các chân ngã chung quanh, và với Tinh thần. [30] Khó có thể làm gì hơn ngoài việc đưa ra vài gợi ý, vì nhiều điều Tôi có thể nói sẽ ít được thấu hiểu, và nhiều điều lại quá huyền bí và nguy hiểm để truyền đạt rộng rãi.

[31] Three things may be imparted, which—when wisely meditated upon—may lead to illumination:

[31] Có thể truyền đạt ba điều, mà khi được tham thiền một cách khôn ngoan, có thể dẫn đến sự soi sáng:

[32] The Ego on its own plane, realises consciously its relationship to the Master, and seeks to transmit that consciousness to the Personality.

[32] Chân ngã trên cõi riêng của nó nhận biết một cách hữu thức mối liên hệ của mình với Chân sư, và tìm cách truyền tâm thức ấy xuống Phàm ngã.

[33] The Higher self on its own plane, is not trammeled by time and space, [34] and (knowing the future as well as that which is past) [35] seeks to bring the desired end nearer and make it more rapidly a fact.

[33] Bản Ngã Cao Siêu trên cõi riêng của nó không bị thời gian và không gian trói buộc, [34] và vì biết tương lai cũng như những gì đã qua, [35] tìm cách đưa mục tiêu mong muốn đến gần hơn và làm cho nó trở thành sự kiện nhanh chóng hơn.

[Page 34]

[Page 34]

[36] The Higher Self or Ego on its own plane has direct relationship with other egos on the same ray, and on a corresponding concrete or abstract ray, and—realising that progress is made in group formation—works on that plane at the helping of his kind. These facts are already half apprehended among students but by a slight elaboration I may make it clearer.

[36] Bản Ngã Cao Siêu hay Chân ngã trên cõi riêng của nó có mối liên hệ trực tiếp với các chân ngã khác trên cùng một cung, và trên một cung cụ thể hay trừu tượng tương ứng, và — nhận biết rằng sự tiến bộ được thực hiện trong sự hình thành nhóm — hoạt động trên cõi ấy để trợ giúp đồng loại của mình. Những sự kiện này đã được các đạo sinh phần nào lĩnh hội, nhưng qua một sự khai triển nhẹ, Tôi có thể làm cho điều ấy rõ ràng hơn.

Commentary

Good morning, or good early afternoon here. We're going to continue program 10, Letters on Occult Meditation, video commentary. We're on page 31, 32, and we've been talking about *The specific gravity of* the causal body, which is a relative density. We're just about finished with that section. I could not unfortunately continue. I was quite close to the end of it, but now we will continue.

Chào buổi sáng, hoặc ở đây là đầu giờ chiều. Chúng ta sẽ tiếp tục chương trình 10, Thư Về Tham thiền Huyền môn, phần bình giảng video. Chúng ta đang ở trang 31, 32, và đã bàn về *Tỷ trọng riêng của* thể nguyên nhân, tức là một mật độ tương đối. Chúng ta gần như đã xong phần đó. Rất tiếc là tôi đã không thể tiếp tục. Tôi đã ở khá gần phần cuối của nó, nhưng bây giờ chúng ta sẽ tiếp tục.

[1] The specific gravity of the causal body fixes the moment of emancipation and marks the time when the work of beautifying and building is completed, when the [Page 32] Temple of Solomon is erected, and when the weight (occultly understood) of the causal body measures

[1] Trọng lượng riêng của thể nguyên nhân ấn định thời điểm giải thoát và đánh dấu lúc công trình làm đẹp và kiến tạo hoàn tất, khi [Page 32] Đền thờ Solomon được dựng lên, và khi sức nặng — hiểu theo nghĩa huyền bí — của thể nguyên nhân đạt đến tiêu chuẩn mà Thánh Đoàn mong đợi.

up to the standard looked for by the Hierarchy.

I suppose there are different states and different standards, and at this time they look for the destruction of the causal body to occur at a certain point when the standard is reached. When we talk about weight, it's the result of gravity, really. We have learned in comparing relative densities that the matter of the higher mental plane is the milieu in which the causal body takes its birth. I suppose the question of its comparison with the density of that type of matter will determine when liberation can come.

Tôi cho rằng có những trạng thái khác nhau và những tiêu chuẩn khác nhau, và vào lúc này Các Ngài trông đợi sự hủy diệt của thể nguyên nhân xảy ra tại một điểm nhất định khi tiêu chuẩn ấy đạt được. Khi chúng ta nói về trọng lượng, thật ra đó là kết quả của trọng lực. Khi so sánh các mật độ tương đối, chúng ta đã học rằng vật chất của Cõi thượng trí là môi trường trong đó thể nguyên nhân được sinh ra. Tôi cho rằng vấn đề so sánh nó với mật độ của loại vật chất ấy sẽ quyết định khi nào sự giải thoát có thể đến.

Of course, we cannot think in those technical terms. The Solar Angel would think in those technical terms. We can simply try to bring quality into the causal body and serve with everything that we have.

Dĩ nhiên, chúng ta không thể suy nghĩ bằng những thuật ngữ kỹ thuật như thế. Thái dương Thiên Thần sẽ suy nghĩ bằng những thuật ngữ kỹ thuật ấy. Chúng ta chỉ có thể cố gắng đưa phẩm tính vào thể nguyên nhân và phụng sự bằng tất cả những gì mình có.

[2] **Then the work of destruction supervenes and liberation approaches.**

[2] Khi ấy, công việc phá hủy tiếp diễn và sự giải thoát đến gần.

Destruction at the fourth initiation, and liberation at the fifth initiation.

Sự hủy diệt ở lần điểm đạo thứ tư, và sự giải thoát ở lần điểm đạo thứ năm.

[3] **Spring has been experienced, the full verdure of summer has succeeded,**

[3] Mùa xuân đã được trải nghiệm, sắc xanh trọn vẹn của mùa hè đã tiếp nối,

He speaks a lot in symbolic language in this book — have you noticed? In a way it's such a technical book that I think it's what he must do in order to make himself understood.

Ngài nói rất nhiều bằng ngôn ngữ biểu tượng trong quyển sách này — các bạn có nhận thấy không? Theo một cách nào đó, đây là một quyển sách kỹ thuật đến mức tôi nghĩ đó là điều Ngài phải làm để khiến mình được thấu hiểu.

Spring has been experienced, and full verdure — there's a little bit of verdure in the spring

Mùa xuân đã được trải nghiệm, và sắc xanh trọn vẹn — có một chút sắc xanh trong mùa

— ***the full verdure of summer has succeeded***, and

xuân — ***sắc xanh trọn vẹn của mùa hạ đã tiếp nối***, và

[4] now must be felt the disintegrating force of autumn,—only this time it is felt and applied on mental levels and not on physical.

[4] giờ đây phải cảm nhận mãnh lực phân rã của mùa thu — chỉ có điều lần này mãnh lực ấy được cảm nhận và áp dụng trên các cấp độ trí tuệ, chứ không phải trên cấp độ hồng trần.

So he's giving us the idea of the seasons and what happens to the form during the seasons.

Vì vậy, Ngài đang trao cho chúng ta ý tưởng về các mùa và điều xảy ra cho hình tướng trong các mùa ấy.

[5] The axe is laid to the root of the tree

[5] Lưỡi rìu được đặt vào tận gốc cây,

more symbolism —

thêm biểu tượng nữa —

[6] but the life essence is garnered into the divine storehouse.

[6] nhưng tinh chất sự sống được thu gom vào kho tàng thiêng liêng.

And first that divine storehouse is the Spiritual Triad, then later the monad.

Và trước hết kho tàng thiêng liêng ấy là Tam Nguyên Tinh Thần, rồi về sau là chân thần.

[7] The content of the causal body is the accumulation by slow and gradual process of the good in each life.

[7] Nội dung của thể nguyên nhân là sự tích lũy điều thiện trong mỗi kiếp sống qua một tiến trình chậm rãi và dần dần.

It's laid out so beautifully, so utterly clearly here, and this is what we have to understand. Goodness is developed in each life, and it is not lost. That which is not good is stored in the atomic triangle and rests as karma, waiting again to be dealt with in the next incarnation. That which is good is less Saturnian, in this case, and more Jupiterian, and is elevated into the causal body at first, and there can be used later to deal with the necessities of service and also with the karma which has yet to be balanced.

Ở đây điều này được trình bày thật đẹp đẽ, thật hoàn toàn rõ ràng, và đây là điều chúng ta phải thấu hiểu. Tính thiện được phát triển trong mỗi kiếp sống, và nó không mất đi. Điều nào không thiện thì được lưu giữ trong tam giác nguyên tử và nằm đó như nghiệp quả, chờ lại được xử lý trong lần lâm phàm kế tiếp. Điều thiện thì, trong trường hợp này, ít mang tính Sao Thổ hơn và mang tính Sao Mộc nhiều hơn, và ban đầu được nâng lên vào thể nguyên nhân, rồi về sau có thể được dùng để xử lý các nhu cầu của phụng sự cũng như nghiệp quả còn phải được cân bằng.

[8] The building proceeds slowly at first,

Very slowly when you think about how long it takes to open the petals of the Egoic Lotus, the earlier petals in the Hall of Ignorance.

[9] but towards the end of incarnation,—on the Probationary Path

The number 777 takes us through that Path, 700 plus 70 plus 7 —

[10] and on the Path of Initiation—the work proceeds rapidly.

The petals unfold rapidly, and the curve becomes less tied to the x-axis and more asymptotically to the y-axis — it rises.

[11] The structure has been reared, and each stone quarried in the personal life.

In Masonry we polish the stone. It's rough at first and then polished later so that the temple can be beautiful. When you polish a stone, there's lots of applied friction — maybe through heavier machines, maybe through sanding. Eventually it involves some sort of surface covering that brings in a shine. We may have the diamond in the rough, but it has to be cut and it has to be polished.

[8] Công trình kiến tạo lúc đầu tiến hành chậm,

Rất chậm rãi khi các bạn nghĩ đến việc phải mất bao lâu để mở các cánh hoa của Hoa Sen Chân Ngã, những cánh hoa đầu tiên trong Phòng Vô Minh.

[9] nhưng về cuối chu kỳ lâm phàm — trên Con Đường Dự Bị

Con số 777 đưa chúng ta đi qua Con Đường ấy, 700 cộng 70 cộng 7 —

[10] và trên Con Đường Điểm Đạo — công việc tiến triển nhanh chóng.

Các cánh hoa khai mở nhanh chóng, và đường cong trở nên ít bị buộc vào trục x hơn và tiệm cận nhiều hơn với trục y — nó vươn lên.

[11] Cấu trúc đã được dựng lên, và mỗi viên đá đều được khai thác trong đời sống cá nhân.

Trong Hội Tam Điểm, chúng ta đánh bóng viên đá. Ban đầu nó thô nhám, rồi về sau được đánh bóng để ngôi đền có thể trở nên đẹp đẽ. Khi các bạn đánh bóng một viên đá, có rất nhiều ma sát được áp dụng — có thể qua những máy móc nặng hơn, có thể qua việc mài nhám. Cuối cùng nó liên quan đến một loại lớp phủ bề mặt nào đó đem lại ánh sáng bóng. Chúng ta có thể có viên kim cương thô, nhưng nó phải được cắt và phải được đánh bóng.

[12] On the Path, in each of its two divisions the work of completing and beautifying the Temple proceeds with greater rapidity

I guess we'd have to ask — two divisions or three? Discipleship and the Path of Initiation. But really what we have is a Path of Aspiration, Path of Probation, Path of Discipleship, and Path of Initiation. The Path of Discipleship is a bit like the path of probationary initiation.

[13] Briefly and in conclusion of this matter, I would seek to point out that the circumference of the causal body varies according to type and ray. Some egoic bodies are of a form more circular than others; some are more ovoid, and others more elongated in shape.

With this elongation, one wonders here about the sixth ray causal body.

[14] It is the content and the pliability that matter,

This would be what we call flexibility, for the sake of adaptation in living and in service.

[15] and above all the occult permeability of the lower auric egg that permits of contact with other egos, yet retains identity;

These are issues of inner form, issues of inner physics. He doesn't spell it out exactly, but just the way the sixth ray type has the long face — such as the Master Jesus had for the Initiate Jesus at the time, and I think even the Master Jesus now — so maybe the

[12] Trên Đường Đạo, trong mỗi phần trong hai phân đoạn của nó công việc hoànthiện và làm đẹp Đền thờ tiến hành với tốc độ ngày càng nhanh hơn

Tôi nghĩ chúng ta phải hỏi — hai phần hay ba phần? Địa vị đệ tử và Con Đường Điểm Đạo. Nhưng thật ra điều chúng ta có là Con Đường Khát Vọng, Con Đường Dự Bị, Con Đường Đệ Tử, và Con Đường Điểm Đạo. Con Đường Đệ Tử hơi giống con đường của điểm đạo dự bị.

[13] Nói vắn tắt và để kết luận vấn đề này, Tôi muốn chỉ ra rằng chu vi của thể nguyên nhân thay đổi tùy theo loại và cung. Một số thể chân ngã có hình dạng tròn hơn những thể khác; một số có dạng noãn hơn, và những thể khác lại kéo dài hơn về hình dáng.

Với sự kéo dài này, người ta tự hỏi ở đây về thể nguyên nhân cung sáu.

[14] Chính nội dung và tính mềm dẻo mới là điều quan trọng,

Đây sẽ là điều chúng ta gọi là tính linh hoạt, nhằm mục đích thích nghi trong đời sống và trong phụng sự.

[15] và trên hết là tính thẩm thấu huyền bí của noãn hào quang thấp, điều cho phép tiếp xúc với các chân ngã khác mà vẫn giữ được bản sắc;

Đây là những vấn đề của hình tướng bên trong, những vấn đề của vật lý bên trong. Ngài không diễn giải chính xác, nhưng chỉ như người cung sáu có khuôn mặt dài — như Chân sư Jesus đã có đối với Điểm đạo đồ Jesus lúc bấy giờ, và tôi nghĩ ngay cả Chân sư

causal body is more elongated. It's a comparison that seems justified to hypothesize, and maybe the second ray is rounder and more spherical because it tends to be Jupiterian in that respect. Those seem to be the two types — three types. Three types: circular, spherical, ovoidal, and elongated. The question is: is that which is ovoidal considered to be elongated? These things will have to be solved. In any case, they're not the focus of our attention at the moment. There's nothing we can do about that. That's just the inner form and inner physics.

Jesus hiện nay cũng vậy — nên có lẽ thể nguyên nhân kéo dài hơn. Đó là một so sánh dường như có lý để giả thuyết, và có lẽ cung hai thì tròn hơn và hình cầu hơn vì về phương diện ấy nó có xu hướng mang tính Sao Mộc. Đó dường như là hai loại — ba loại. Ba loại: tròn, hình cầu, dạng noãn, và kéo dài. Câu hỏi là: cái có dạng noãn có được xem là kéo dài không? Những điều này sẽ phải được giải quyết. Dù sao, vào lúc này chúng không phải là trọng tâm chú ý của chúng ta. Chúng ta không thể làm gì về điều đó. Đó chỉ là hình tướng bên trong và vật lý bên trong.

The occult permeability of the lower auric egg — and there is a higher auric egg, perhaps the Temple of Ezekiel — this permeability *permits contact with other egos*, which is thus the enhanced consciousness

Tính thẩm thấu huyền bí của noãn hào quang thấp — và có một noãn hào quang cao hơn, có lẽ là Đền Ezekiel — tính thẩm thấu này *cho phép tiếp xúc với các chân ngã khác*, tức là tâm thức được tăng cường như thế

[16] that merges itself with its fellows, yet preserves individuality; and that absorbs all that is desirable, yet keeps ever its own shape.

[16] điều hòa nhập chính nó với những đồng bạn, mà vẫn bảo tồn tính cá biệt; và điều hấp thu mọi điều đáng mong muốn, mà vẫn luôn giữ hình dạng riêng của mình.

I would say here especially the second ray Egoic Lotus. The second ray Egoic Lotus — it's not quite the same as accumulation of the third ray Egoic Lotus — yet ever keeps its own shape. What we have here is the ongoing, simultaneous presence of group unification of individuals who maintain their own — well, can the word be shape or structure? Both are found together — presence, yeah.

Tôi muốn nói ở đây đặc biệt là Hoa Sen Chân Ngã cung hai. Hoa Sen Chân Ngã cung hai — điều đó không hoàn toàn giống sự tích lũy của Hoa Sen Chân Ngã cung ba — nhưng vẫn luôn giữ hình dạng riêng của nó. Điều chúng ta có ở đây là sự hiện diện liên tục, đồng thời của việc hợp nhất nhóm giữa những cá nhân vẫn duy trì cái riêng của mình — ừm, từ ấy có thể là hình dạng hay cấu trúc không? Cả hai cùng được tìm thấy — sự hiện diện, đúng vậy.

That's going to be it for the specific gravity of the causal body. I'm not sure how far we have to go. Point in evolution, specific gravity — and then comes something else, the third point that we have to keep in mind. Point in evolution is the first one, Specific

Như vậy là xong phần tỷ trọng riêng của thể nguyên nhân. Tôi không chắc chúng ta phải đi xa đến đâu. Điểm tiến hoá, tỷ trọng riêng — rồi đến một điều gì khác, điểm thứ ba mà chúng ta phải ghi nhớ. Điểm tiến hoá là điều thứ nhất, tỷ trọng riêng là sự cân nhắc thứ

gravity is the second consideration, and then, in general, the size and circumference — we've already mentioned that a bit. But what is the point after point in evolution, specific gravity, and something else that is considered to be the third consideration? It's part of the next letter.

hai, và rồi, nói chung, kích thước và chu vi — chúng ta đã nhắc đến điều đó đôi chút. Nhưng điểm sau điểm tiến hoá, tỷ trọng riêng, và điều gì khác được xem là sự cân nhắc thứ ba là gì? Nó thuộc về lá thư kế tiếp.

[17] **June 16, 1920.**

[17] Ngày 16 tháng 6, 1920.

[18] ***4—Condition of the Causal Body***

[18] *4—Tình trạng của Thể Nguyên Nhân*

Maybe that's point four, after point three. Maybe specific gravity and size or circumference went together as two and three, and here's maybe four —

Có lẽ đó là điểm bốn, sau điểm ba. Có lẽ tỷ trọng riêng và kích thước hay chu vi đi chung với nhau như điểm hai và ba, và đây có lẽ là điểm bốn —

[19] **The fourth factor underlying the choice of a method [Page 33] of meditation is our subject today and consists of the condition of the causal body.**

[19] Yếu tố thứ tư làm nền tảng cho việc lựa chọn một phương pháp [Page 33] tham thiền là chủ đề của chúng ta hôm nay, và bao gồm tình trạng của thể nguyên nhân.

We've already seen that pliability and permeability are important, haven't we? Pliability and permeability are important. The place — or the stage of development — as one of the five stages regarding the inner point of light or flame — that's another one. Pliability, permeability, a particular stage in which we find ourselves. Shape is to be considered. We've just mentioned that which would be rounded, ovoidal, and elongated — not yet specified according to ray.

Chúng ta đã thấy rằng tính mềm dẻo và tính thẩm thấu là quan trọng, phải không? Tính mềm dẻo và tính thẩm thấu là quan trọng. Vị trí — hay giai đoạn phát triển — như một trong năm giai đoạn liên quan đến điểm ánh sáng hay ngọn lửa bên trong — đó là một điều khác. Tính mềm dẻo, tính thẩm thấu, một giai đoạn đặc thù trong đó chúng ta thấy mình. Hình dạng cũng phải được xét đến. Chúng ta vừa nhắc đến cái sẽ là tròn, dạng noãn, và kéo dài — chưa được xác định theo cung.

The second ray is Jupiterian, which promotes a rounding out, but the seventh ray has much of Jupiter in it as well. And when you look at how the seventh ray is created, it seems to be the result of equal portions of the three rays of aspect. So there's a kind of rounding out there as well. I wouldn't suspect that the first ray is

Cung hai mang tính Sao Mộc, điều này thúc đẩy sự làm tròn đầy, nhưng cung bảy cũng có nhiều Sao Mộc trong đó. Và khi các bạn nhìn vào cách cung bảy được tạo ra, nó dường như là kết quả của những phần bằng nhau của ba cung trạng thái. Vì vậy ở đó cũng có một loại làm tròn đầy. Tôi không cho rằng cung một đặc biệt tròn đầy, bởi vì cung

especially rounded out, because the first ray has for its symbol the line, the arrow, the path direct — that which is produced through the driving forward through space.

một có biểu tượng là đường thẳng, mũi tên, con đường trực tiếp — cái được tạo ra qua sự thúc đẩy tiến tới xuyên qua không gian.

The third ray does accumulate, and hence maybe there is some rounding. I wouldn't know quite what to say about shape and the fourth and fifth rays. Sixth ray — elongation. We'll have to find a place for ovoidal, if we distinguish it from elongated. They aren't necessarily the same, but these will be some of the revelations of inner form when we can really register, notice, and see directly such conditions. We just, at the moment, have to know that there is an inner world.

Cung ba quả có tích lũy, và do đó có lẽ có một mức độ tròn đầy nào đó. Tôi không biết phải nói gì về hình dạng và các cung bốn, năm. Cung sáu — sự kéo dài. Chúng ta sẽ phải tìm một chỗ cho dạng noãn, nếu chúng ta phân biệt nó với dạng kéo dài. Chúng không nhất thiết là một, nhưng đây sẽ là một số mặc khải về hình tướng bên trong khi chúng ta thật sự có thể ghi nhận, chú ý, và trực tiếp thấy những tình trạng như thế. Vào lúc này, chúng ta chỉ phải biết rằng có một thế giới bên trong.

There is a Temple of Solomon, if we're fairly advanced humanity. And even aboriginal humanity, with much less experience, is building a causal body. And sometimes, at the very beginning of that building process, we hear the phrase "colorless ovoid." Maybe we don't so much hear "colorless sphere."

Có một Đền Solomon, nếu chúng ta là nhân loại khá tiến bộ. Và ngay cả nhân loại bản địa, với kinh nghiệm ít hơn nhiều, cũng đang xây dựng một thể nguyên nhân. Và đôi khi, vào chính lúc khởi đầu của tiến trình xây dựng ấy, chúng ta nghe cụm từ “noãn không màu”. Có lẽ chúng ta không nghe nhiều đến “khối cầu không màu”.

The connection with the egg is very clear. There is that analogy of the yolk, the white, and the shell. And the chick is born out of the egg if there is incubation — and the right kind of heat, and the true man is born out of the egg of the Egoic Lotus.

Mối liên hệ với quả trứng rất rõ ràng. Có sự tương đồng giữa lòng đỏ, lòng trắng, và vỏ trứng. Và chú gà con được sinh ra từ quả trứng nếu có sự ấp ủ — và loại nhiệt đúng đắn, và con người chân thật được sinh ra từ quả trứng của Hoa Sen Chân Ngã.

Now, you can say of so many of us that we are as yet the unborn — better than being the undead. We're the unborn because we have not yet freed ourselves from the nurturing temple, the nurturing egg, and if we had freed ourselves, then maybe of what the Tibetan has written, only some of it would be of great interest concerning our next step ahead. But with how we are at the moment — and most of the students looking

Giờ đây, các bạn có thể nói về rất nhiều người trong chúng ta rằng chúng ta vẫn còn là những kẻ chưa sinh — còn tốt hơn là thành những kẻ không chết. Chúng ta là những kẻ chưa sinh bởi vì chúng ta chưa tự giải thoát khỏi ngôi đền nuôi dưỡng, quả trứng nuôi dưỡng, và nếu chúng ta đã tự giải thoát rồi, thì có lẽ trong những gì Chân sư Tây Tạng đã viết, chỉ một phần nào đó sẽ rất đáng quan tâm liên quan đến bước kế tiếp phía trước

towards the second initiation at some point, and very few having taken the third or looking towards it — we're still very much in the temple.

của chúng ta. Nhưng với tình trạng hiện nay của chúng ta — và phần lớn các đạo sinh đang hướng đến lần điểm đạo thứ hai vào một lúc nào đó, và rất ít người đã nhận lần thứ ba hoặc đang hướng đến nó — chúng ta vẫn còn ở rất nhiều trong ngôi đền.

We're in the egg, and we're being nurtured by that which has been accumulated of higher energy within that egg. And that's a question, to a degree, of permeability — not just to each other, but that is nurturing too — but to the higher energies which can enter the Egoic Lotus and lead to the enhancement, the beautification of the temple. Yes, and also the enhancement of the abilities of the one, the true being who rests at the heart of the temple as a projection of the monad — the Monad-in-Extension.

Chúng ta ở trong quả trứng, và chúng ta đang nhận sự nuôi dưỡng từ những gì đã được tích lũy bằng năng lượng cao hơn bên trong quả trứng ấy. Và điều đó, đến một mức độ nào đó, là vấn đề của tính thẩm thấu — không chỉ đối với nhau, dù điều đó cũng là sự nuôi dưỡng — mà còn đối với những năng lượng cao hơn có thể đi vào Hoa Sen Chân Ngã và dẫn đến sự tăng cường, sự làm đẹp của ngôi đền. Đúng vậy, và cũng là sự tăng cường những năng lực của đấng duy nhất, hữu thể chân thật đang an trụ nơi tâm của ngôi đền như một phóng chiếu của chân thần — Chân Thần-trong-sự-mở-rộng.

So the condition of the causal body — that's what we're talking about now. When I'm thinking about what the Tibetan has written, there's a tremendous amount of information here about the causal body, the Egoic Lotus. There's quite a bit in *A Treatise on Cosmic Fire*, but I can't think of any other of the Tibetan's books in which it is so carefully presented and in such detail — the presentation of the condition of the causal body and its growth and development.

Vậy tình trạng của thể nguyên nhân — đó là điều chúng ta đang bàn đến bây giờ. Khi tôi nghĩ về những gì Chân sư Tây Tạng đã viết, ở đây có một lượng thông tin khổng lồ về thể nguyên nhân, Hoa Sen Chân Ngã. Có khá nhiều trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, nhưng tôi không thể nghĩ đến quyển sách nào khác của Chân sư Tây Tạng trong đó nó được trình bày cẩn thận và chi tiết đến vậy — sự trình bày về tình trạng của thể nguyên nhân cùng sự tăng trưởng và phát triển của nó.

In those two books — *Letters on Occult Meditation* and *A Treatise on Cosmic Fire* — some of the psychological effects come later, the healing effects, the initiatory effects — all that. But in terms of the technicalities of how this body is formed and how it develops, the two books mentioned have the greatest contribution made.

Trong hai quyển sách ấy — *Thư Về Tham thiền Huyền môn* và *Luận về Lửa Vũ Trụ* — một số tác động tâm lý đến sau, các tác động trị liệu, các tác động điểm đạo — tất cả những điều đó. Nhưng xét về các chi tiết kỹ thuật của cách thể này được hình thành và phát triển, hai quyển sách được nhắc đến đã có đóng góp lớn nhất.

[20] We have dealt with the causal body in its relationship to the Personality or lower self, showing the interplay between the two and their interdependence.

[20] Chúng ta đã bàn đến thể nguyên nhân trong mối liên hệ của nó với Phàm ngã hay phàm ngã, chỉ ra sự tương tác giữa hai bên và sự lệ thuộc lẫn nhau của chúng.

You see how He, of course, summarises as He moves on, because the mind needs that — to be told what has been said. Here's what I'm going to say now, I say it, and here's what I just said.

Các bạn thấy Ngài, dĩ nhiên, tóm tắt khi Ngài chuyển sang phần mới, bởi vì thể trí cần điều đó — cần được cho biết điều gì đã được nói. Đây là điều tôi sẽ nói bây giờ, tôi nói nó, và đây là điều tôi vừa nói.

[21] Through steady application to occult meditation,

[21] Qua việc kiên trì áp dụng tham thiền huyền bí,

And we might say, definitely a warming process —

Và chúng ta có thể nói, chắc chắn là một tiến trình làm ấm —

[22] and through the gradual stilling of the lower mind,

[22] và qua việc dần dần làm lắng dịu hạ trí,

So that energies can penetrate this chaos, this mutability —

Để các năng lượng có thể xuyên thấu sự hỗn độn này, tính biến đổi này —

[23] through concentration and the wise following of the egoic ray meditation,

[23] qua sự tập trung và việc khôn ngoan theo đúng bài tham thiền của cung chân ngã,

Of which he has given many. He has told us, according to our ray, how we might meditate, and given us many hints about that. He's also given us meditations that anyone can follow regardless of the ray.

Ngài đã trao nhiều bài như thế. Ngài đã nói với chúng ta, tùy theo cung của chúng ta, cách chúng ta có thể tham thiền, và đã cho chúng ta nhiều gợi ý về điều đó. Ngài cũng đã trao cho chúng ta những bài tham thiền mà bất cứ ai cũng có thể theo, bất kể cung nào.

Through steady application to occult meditation, through *the gradual stilling of the lower mind* — "Be still and know that I am God," what a profound statement that one is — through *concentration and the wise following of the egoic ray meditation,*

Qua sự áp dụng bền bỉ vào tham thiền huyền bí, qua *sự làm lắng dần hạ trí* — "Hãy tĩnh lặng và biết rằng Ta là Thượng đế," câu nói ấy thật sâu xa biết bao — qua *sự tập trung và việc khôn ngoan noi theo bài tham thiền của cung chân ngã,*

[24] balanced by the personality ray mediation,

DK, in assigning meditation, would consider both.

[25] we found that the relationship of the causal body to the Personality became ever closer and the channel connecting the two became ever more clear and adequate.

We call this infusion, and so you can say that meditation unblocks the channel, if it's done correctly.

[26] This resulted eventually, we saw, in a shifting of polarisation from the lower to the higher and later to complete emancipation from both,—

The lower personality, the higher soul within the causal body. *And later to complete emancipation from both.*

[27] centralisation ensuing then in the spiritual consciousness.

Which is beyond, in a way, the consciousness of what we normally consider the soul. This is within the Spiritual Triad.

[28] We dealt with the matter from the lower point of view, seeing it from the standpoint of a man in the three worlds.

They always change our point of view, and realistically, given what we are at this time, seeing it from a spiritualised personality perspective is maybe the best we can do.

[24] được quân bình nhờ bài tham thiền của cung phàm ngã,

Chân sư DK, khi chỉ định tham thiền, sẽ xét đến cả hai.

[25] chúng ta thấy rằng mối liên hệ của thể nguyên nhân với Phàm ngã ngày càng trở nên gần gũi hơn, và đường kênh nối liền hai bên ngày càng trong sáng và thích hợp hơn.

Chúng ta gọi điều này là sự thấm nhuần, và vì vậy các bạn có thể nói rằng tham thiền khai thông kênh ấy, nếu nó được thực hiện đúng.

[26] Cuối cùng, như chúng ta đã thấy, điều này đưa đến sự chuyển dịch phân cực từ thấp lên cao, và về sau là sự giải thoát hoàn toàn khỏi cả hai, —

Phàm ngã thấp, linh hồn cao hơn bên trong thể nguyên nhân. *Và về sau đến sự giải thoát hoàn toàn khỏi cả hai.*

[27] khi ấy sự tập trung quy về tâm thức tinh thần.

Điều này, theo một cách nào đó, vượt ngoài tâm thức của điều chúng ta thường xem là linh hồn. Điều này nằm trong Tam Nguyên Tinh Thần.

[28] Chúng ta đã bàn đến vấn đề từ quan điểm thấp, nhìn nó theo lập trường của con người trong ba cõi giới.

Các Ngài luôn thay đổi quan điểm của chúng ta, và một cách thực tế, xét tình trạng của chúng ta vào lúc này, nhìn nó từ viễn cảnh của một phàm ngã đã được tinh thần hóa có

This regards the interplay between the two, and so much of our spiritual life still, right now, is all about the interplay between these two. We don't have to put it in complicated language. Even the beginners — there is a higher power, and there is a lower habitual focus we call the personality, and our consciousness within the personality has to appeal to the higher power for its infusion, its downflow, its permeation, its infusion — whatever may be the physics of that, a kind of technical metaphysics.

lẽ là điều tốt nhất chúng ta có thể làm. Điều này liên quan đến sự tương tác giữa hai bên, và rất nhiều đời sống tinh thần của chúng ta ngay bây giờ vẫn xoay quanh sự tương tác giữa hai điều này. Chúng ta không cần đặt nó bằng ngôn ngữ phức tạp. Ngay cả những người mới bắt đầu — có một quyền năng cao hơn, và có một điểm tập trung theo thói quen thấp hơn mà chúng ta gọi là phàm ngã, và tâm thức của chúng ta bên trong phàm ngã phải khẩn cầu quyền năng cao hơn để có sự thấm nhuần của nó, dòng chảy xuống của nó, sự thẩm thấu của nó, sự thấm nhuần của nó — bất kể vật lý của điều đó là gì, một loại siêu hình học kỹ thuật.

We will one day learn. The Solar Angel knows that very well, having been through all kinds of training regarding that — within the star Sirius, or under the supervision of that particular Logos. So that's the summary, and we just say — excellent summary — because we want to fix these important points in our minds so that they are there as points of illumination, to be connected with other points of illumination, producing even more light.

Một ngày nào đó chúng ta sẽ học biết. Thái dương Thiên Thần biết điều đó rất rõ, vì đã trải qua đủ loại huấn luyện liên quan đến điều ấy — trong ngôi sao Sirius, hoặc dưới sự giám sát của vị Thượng đế đặc biệt ấy. Vậy đó là phần tóm tắt, và chúng ta chỉ nói — một bản tóm tắt xuất sắc — bởi vì chúng ta muốn cố định những điểm quan trọng này trong thể trí mình để chúng hiện diện như những điểm soi sáng, được nối kết với các điểm soi sáng khác, tạo ra nhiều ánh sáng hơn nữa.

[29] **Today we will deal with the matter from the standpoint of the Higher Self, from the egoic level, and consider the relationship of that Self to the Hierarchy, to surrounding egos, and to the Spirit.**

[29] Hôm nay chúng ta sẽ bàn đến vấn đề từ lập trường của Bản Ngã Cao Siêu, từ cấp độ chân ngã, và xem xét mối liên hệ của Bản Ngã ấy với Thánh Đoàn, với các chân ngã chung quanh, và với Tinh thần.

We see Master DK switching perspectives — now comes a change of perspective.

Chúng ta thấy Chân sư DK chuyển đổi viễn cảnh — giờ đây có một sự thay đổi viễn cảnh.

[30] **It will be difficult to do more than give some few hints, for much that I could say would be little comprehended, and much be too occult and dangerous for general communication.**

[30] Khó có thể làm gì hơn ngoài việc đưa ra vài gợi ý, vì nhiều điều Tôi có thể nói sẽ ít được thấu hiểu, và nhiều điều lại quá huyền bí và nguy hiểm để truyền đạt rộng rãi.

Many who are not serious in the long run would read what is said.

Nhiều người về lâu dài không nghiêm túc cũng sẽ đọc những gì được nói ra.

[31] Three things may be imparted, which —when wisely meditated upon—may lead to illumination:

[31] Có thể truyền đạt ba điều, mà khi được tham thiền một cách khôn ngoan, có thể dẫn đến sự soi sáng:

[32] The Ego on its own plane, realises consciously its relationship to the Master, and seeks to transmit that consciousness to the Personality.

[32] Chân ngã trên cõi riêng của nó nhận biết một cách hữu thức mối liên hệ của mình với Chân sư, và tìm cách truyền tâm thức ấy xuống Phàm ngã.

That's one factor. And that probably, on its own plane, is the higher mental plane — and especially the second and third subplane. I have not yet seen that the entire ego is transferred — the center of the entire ego is transferred — to the first subplane. So there is that peculiar statement about the placement of the jewel in the lotus, as if between the higher mental plane and the buddhic plane.

Đó là một yếu tố. Và có lẽ, trên cõi riêng của nó, đó là Cõi thượng trí — và đặc biệt là cõi phụ thứ hai và thứ ba. Tôi chưa từng thấy rằng toàn bộ chân ngã được chuyển dịch — trung tâm của toàn bộ chân ngã được chuyển dịch — lên cõi phụ thứ nhất. Vì vậy có phát biểu đặc biệt ấy về vị trí của viên ngọc trong hoa sen, như thể ở giữa Cõi thượng trí và cõi Bồ đề.

[33] The Higher self on its own plane, is not trammeled by time and space,

[33] Bản Ngã Cao Siêu trên cõi riêng của nó không bị thời gian và không gian trói buộc,

Is there a difference between the ego and the higher self? Yes — it depends on context. The true ego is the Spiritual Triad, but so often the consciousness within the causal body is referred to as the ego and the higher self. The true higher self really is the Spiritual Triad — even monad — but so frequently the consciousness within the Egoic Lotus is called the higher self. So we cannot look at the words devoid of the context and think that the words always indicate the same thing.

Có sự khác biệt nào giữa chân ngã và Bản Ngã Cao Siêu không? Có — điều đó tùy thuộc vào ngữ cảnh. Chân ngã đích thực là Tam Nguyên Tinh Thần, nhưng rất thường tâm thức bên trong thể nguyên nhân được gọi là chân ngã và Bản Ngã Cao Siêu. Bản Ngã Cao Siêu đích thực thật ra là Tam Nguyên Tinh Thần — thậm chí là chân thần — nhưng rất thường tâm thức bên trong Hoa Sen Chân Ngã được gọi là Bản Ngã Cao Siêu. Vì vậy chúng ta không thể nhìn các từ ngữ tách khỏi ngữ cảnh và nghĩ rằng các từ ấy luôn chỉ cùng một điều.

I saw that the other day when we were discussing Manvantara and Mahamanvantara, which at times seem to be

Tôi đã thấy điều đó hôm trước khi chúng ta thảo luận về Giai kỳ sinh hóa và Đại giai kỳ sinh hóa, vốn đôi khi dường như được dùng

used interchangeably, and the word kalpa and mahakalpa in that extensive footnote number six and in other references. So we have to get beyond the words and appreciate the context in which we are working, and thereby achieve accuracy of understanding.

thay thế cho nhau, và từ kalpa và mahakalpa trong chú thích dài số sáu ấy và trong những tham chiếu khác. Vì vậy chúng ta phải vượt qua từ ngữ và trân trọng ngữ cảnh trong đó chúng ta đang làm việc, nhờ đó đạt được sự chính xác trong thấu hiểu.

The Higher self, on its own plane, is not trammeled by time and space. Do we even know what that means?

Bản Ngã Cao Siêu, trên cõi riêng của nó, không chịu sự trói buộc của thời gian và không gian. Chúng ta thậm chí có biết điều đó nghĩa là gì không?

[34] and (knowing the future as well as that which is past)

[34] và vì biết tương lai cũng như những gì đã qua,

At least up to a certain point; I forget what He said, maybe a few lives ahead, a few lives back, maybe five —

Ít nhất đến một điểm nào đó; tôi quên Ngài đã nói gì, có lẽ vài kiếp phía trước, vài kiếp phía sau, có lẽ năm —

[35] seeks to bring the desired end nearer and make it more rapidly a fact.

[35] tìm cách đưa mục tiêu mong muốn đến gần hơn và làm cho nó trở thành sự kiện nhanh chóng hơn.

What does it mean not to be trammeled by time and space? Trammel, of course, is to be caught and imprisoned, to have one's freedom bound and curtailed. I suppose trammels are like some kind of chains. To avoid trammeling, we must eliminate the notion of extension in both time and space. Our conception of space is based upon the perception of extension — things seem spread out and not superimposed. Our notion of time also demands extension — moments are spread out and not superimposed. But what happens when there is the superimposition of points in space and points in time? It is almost hard to conceive — I think it is hard to conceive.

Không chịu sự trói buộc của thời gian và không gian nghĩa là gì? Trói buộc, dĩ nhiên, là bị mắc kẹt và bị giam hãm, bị ràng buộc và cắt giảm tự do của mình. Tôi cho rằng những sự trói buộc giống như một loại xiềng xích nào đó. Để tránh bị trói buộc, chúng ta phải loại bỏ quan niệm về sự kéo dài trong cả thời gian lẫn không gian. Quan niệm của chúng ta về không gian dựa trên tri giác về sự kéo dài — các sự vật dường như trải rộng ra và không chồng lên nhau. Quan niệm của chúng ta về thời gian cũng đòi hỏi sự kéo dài — các khoảnh khắc trải rộng ra và không chồng lên nhau. Nhưng điều gì xảy ra khi có sự chồng lấp của các điểm trong không gian và các điểm trong thời gian? Điều đó gần như khó mà quan niệm — tôi nghĩ là khó quan niệm.

Anyway, we have to spend a little bit of time each day eliminating the illusion of extension, while still in the myopic world taking it into consideration as a presented actuality. But really, it's all a unison, and superimposition rules. All points are the same point — and really no point at all. As enigmatic as that may seem, we have to collapse the normal extension in time and collapse the normal extension in space — by "normal," I mean what we usually perceive and think we perceive.

Dù sao, mỗi ngày chúng ta phải dành một chút thời gian để loại bỏ ảo tưởng về sự kéo dài, trong khi vẫn ở trong thế giới cận thị và vẫn xét đến nó như một thực tại được trình hiện. Nhưng thật ra, tất cả là một sự đồng nhất âm, và sự chồng lấp cai quản. Mọi điểm đều là cùng một điểm — và thật ra chẳng là điểm nào cả. Dù điều đó có vẻ bí hiểm đến đâu, chúng ta phải làm sụp đổ sự kéo dài bình thường trong thời gian và làm sụp đổ sự kéo dài bình thường trong không gian — "bình thường" ở đây, tôi muốn nói là điều chúng ta thường tri giác và nghĩ rằng mình tri giác.

And also then,

Và rồi cũng vậy,

[36] **The Higher Self or Ego on its own plane has direct relationship with other egos on the same ray, and on a corresponding concrete or abstract ray, and—realising that progress is made in group formation—works on that plane at the helping of his kind. These facts are already half apprehended among students but by a slight elaboration I may make it clearer.**

[36] Bản Ngã Cao Siêu hay Chân ngã trên cõi riêng của nó có mối liên hệ trực tiếp với các chân ngã khác trên cùng một cung, và trên một cung cụ thể hay trừu tượng tương ứng, và — nhận biết rằng sự tiến bộ được thực hiện trong sự hình thành nhóm — hoạt động trên cõi ấy để trợ giúp đồng loại của mình. Những sự kiện này đã được các đạo sinh phần nào lĩnh hội, nhưng qua một sự khai triển nhẹ, Tôi có thể làm cho điều ấy rõ ràng hơn.

So, on the higher planes, we are helping each other — especially if there is identity of ray or, harmony of ray, similarity of ray, identity of ray. If I'm on the second ray, the communication with other second-ray types is the easiest. But it's also relatively easy to work with the fourth and the sixth rays. DK seems to point out at some point that it's never easy to put the second and the third together. He gave the example of a person who was a first-ray soul, a fifth-ray personality, a fourth-ray mind, a second-ray astral, and a third-ray physical. The problem was that the second and third rays were in conflict. So we begin to see how the interplay

Vì vậy, trên các cõi cao hơn, chúng ta đang giúp đỡ lẫn nhau — đặc biệt nếu có sự đồng nhất về cung hoặc sự hòa hợp về cung, sự tương tự về cung, sự đồng nhất về cung. Nếu tôi ở trên cung hai, việc giao tiếp với những người cung hai khác là dễ nhất. Nhưng làm việc với cung bốn và cung sáu cũng tương đối dễ. Chân sư DK dường như chỉ ra ở một điểm nào đó rằng không bao giờ dễ để đặt cung hai và cung ba lại với nhau. Ngài đưa ra ví dụ về một người có linh hồn cung một, phàm ngã cung năm, thể trí cung bốn, thể cảm dục cung hai, và thể xác cung ba. Vấn đề là cung hai và cung ba xung đột. Vì vậy chúng ta bắt đầu thấy cách sự tương tác của

of rays conditions the ease or difficulty of relationship and cooperation. And yet, on the higher levels, there is always a tendency toward synthesis. There is always a tendency toward unity, even when differentiation remains. So the ego works consciously in group formation, in cooperation with others of similar ray, and this leads to group awareness and group service. This is something we have to learn to do — even here, even now — though in a much more limited and imperfect way.

các cung tác động lên sự dễ dàng hay khó khăn của mối liên hệ và hợp tác. Tuy nhiên, trên các cấp độ cao hơn, luôn có một khuynh hướng hướng về tổng hợp. Luôn có một khuynh hướng hướng về hợp nhất, ngay cả khi sự biến phân vẫn còn. Vì vậy chân ngã hoạt động một cách hữu thức trong sự hình thành nhóm, trong hợp tác với những người có cung tương tự, và điều này dẫn đến nhận thức nhóm và phụng sự nhóm. Đây là điều chúng ta phải học cách thực hiện — ngay tại đây, ngay bây giờ — dù theo một cách hạn chế và bất toàn hơn nhiều.

Eventually, the sense of separated self gives way to group identification. And yet, paradoxically, identity is not lost. So we have unity without loss of individuality. And this is one of the great mysteries of consciousness.

Cuối cùng, ý thức về bản ngã tách biệt nhường chỗ cho sự đồng hoá với nhóm. Tuy nhiên, nghịch lý thay, bản sắc không mất đi. Vì vậy chúng ta có sự hợp nhất mà không mất cá tính. Và đây là một trong những huyền nhiệm lớn lao của tâm thức.

That's probably enough for today. We'll continue next time.

Có lẽ hôm nay như vậy là đủ. Lần sau chúng ta sẽ tiếp tục.

Commentary LOM 11

Tóm Tắt

Tính chu kỳ của nhập thể và ảnh hưởng đến tâm thức chân ngã

Chân sư DK phân biệt hai trạng thái của chân ngã: đang nhập thể và không nhập thể, trong đó chân ngã đang nhập thể bị giới hạn hơn vì phải phân tâm thức cho cả ba cõi thấp lẫn cõi của chính nó. Thầy MDR lưu ý rằng đây là một dạng song song tâm thức, tương tự như việc phải xử lý hai công việc cùng một lúc, và chân sư DK dùng từ "phản chiếu" để chỉ phàm ngã đang nhập thể như là hình ảnh chiếu xuống của chân ngã bên trên. Thầy MDR nhận xét rằng ngay cả khi đang nhập thể, chúng ta vẫn là thành viên của các nhóm nội tâm trên nhiều cõi, kể cả nhóm trên cõi chân thần, và chân ngã vẫn có những công việc riêng của nó trên cõi của nó mà không nên bị liên tục thỉnh cầu.

Ảnh hưởng của cung đối với mối quan hệ giữa các chân ngã

Chân sư DK nói rằng các chân ngã thuộc cùng cung sẽ hòa điệu và kết nối với nhau dễ dàng hơn so với các chân ngã thuộc các cung khác nhau, và chỉ khi phương diện thứ hai — Bác Ái–Minh Triết — được phát triển thì sự tổng hợp mới trở nên khả thi. Thầy MDR đưa ra ví dụ cụ thể từ Trường Arcane thời xưa, khi một người cung một đã bán những cuốn sách quý giá của các người cung hai để lấy tiền cho các hoạt động liên quan đến cung một như thiện chí thế giới, minh chứng cho sự thiếu thấu hiểu lẫn nhau giữa các cung. Thầy MDR cũng lưu ý rằng các cung xét cho cùng quan trọng hơn các yếu tố chiêm tinh, đặc biệt khi một quốc gia hay cá nhân tiến hóa đủ cao.

Bảng phân loại 49 nhóm chân ngã theo các cõi phụ

Chân sư DK trình bày một bảng phân loại các nhóm chân ngã theo cấu trúc bội số của bảy: 49 nhóm trên cõi phụ thứ ba của cõi trí, 42 nhóm trên cõi phụ thứ hai, 35 nhóm trên cõi phụ tiếp theo, 28 nhóm trên cõi Bồ đề, 21 nhóm trên phần cao hơn của cõi Bồ đề, 14 nhóm trên cõi atma, và 7 nhóm trên cõi chân thần. Thầy MDR đề xuất một mối liên hệ thú vị: số 35 tương ứng với 35 xoáy lửa đặc trưng của một chân sư, số 42 có thể liên ứng với 42 xoáy lửa của một Chohan bậc sáu, và 49 xoáy lửa đặc trưng cho Chohan bậc bảy trên cõi hồng trần vũ trụ. Thầy MDR nhấn mạnh rằng bảng phân loại này cho thấy chúng ta đều thuộc về các nhóm nội tâm trên những cõi cao mà ta không nhận biết được trong trạng thái nhập thể hiện tại.

Sáu yếu tố chân sư cân nhắc khi giao tham thiền

Chân sư DK liệt kê sáu yếu tố mà một chân sư phải cân nhắc khi chỉ định tham thiền cho đệ tử: cung chân ngã, cung phàm ngã và mối quan hệ giữa hai cung này, tình trạng nghiệp quả của phàm ngã tam phân, tình trạng của thể nguyên nhân, nhu cầu cấp thiết của thời đại và mức độ sẵn sàng của đệ tử, và các nhóm nội ngoại mà đệ tử có liên hệ. Thầy MDR giải thích rằng nhóm thứ năm trong sáu yếu tố này là nội dung trọng tâm của chương trình hôm nay, và việc tham thiền đúng đắn không chỉ kết nối đệ tử với chân ngã của mình mà còn kết nối với cả nhóm chân ngã và chân sư phụ trách nhóm đó.

Yêu cầu về tâm thức chân ngã đối với người hướng dẫn tham thiền

Chân sư DK cảnh báo rõ ràng rằng không một tham thiền nào thực sự phù hợp về mặt huyền bí có thể được chỉ định bởi một người thầy không có khả năng tiếp xúc với tâm thức chân ngã. Thầy MDR nhận xét rằng đây là lời cảnh báo quan trọng cho bất kỳ ai đang ở trong vai trò giảng dạy, vì nếu thiếu khả năng đó, người thầy chỉ có thể đưa ra những tham thiền mang tính tổng quát và

chưa thực sự đặc thù, và trong trường hợp xấu nhất có thể gây hại. Thầy MDR so sánh điều này với lời thề Hippocrates trong y khoa: điều đầu tiên là không được gây hại, và nhắc lại rằng một số vị thầy đến từ phương Đông đã vô tình gây tổn hại khi không tính đến sự khác biệt giữa thể xác của người phương Đông và người phương Tây.

Tầm quan trọng của các điểm chuyển tiếp trong chu kỳ tiến hóa

Chân sư DK dạy rằng trong một chu kỳ tiến hóa, các thời điểm quan trọng nhất là các điểm cuối (termini) và các điểm giao thoa chuyển tiếp, nơi các chu kỳ cũ và mới chồng lấp nhau, dẫn đến những biến động lớn trong ba bộ phận của Thánh Đoàn — bộ phận của Đức Chưởng Giáo, bộ phận phụ trách giống dân gốc, và bộ phận cai quản văn minh. Thầy MDR phân tích rằng thời điểm hiện tại chứng kiến sự giao thoa giữa tuổi Bạch Dương đang kết thúc và tuổi Bảo Bình đang bắt đầu ở cả cấp độ đại niên tuế (~25.920 năm) lẫn cấp độ năm tuế (~2.160 năm), với giai đoạn chồng lấp khoảng 500 năm cho chu kỳ nhỏ và 5.000 năm cho chu kỳ lớn. Thầy MDR cũng đề xuất rằng với chu kỳ 250.000 năm, giai đoạn chồng lấp có thể lên đến 50.000 năm nếu áp dụng tỷ lệ 20%.

Quy luật hỗn loạn và yên tĩnh trong các giai đoạn chu kỳ

Chân sư DK mô tả rằng các điểm giao thoa của chu kỳ tạo ra các dòng chảy ngược chiều khiến toàn hệ thống có vẻ hỗn loạn, trong khi phần giữa của chu kỳ — khi năng lượng mới đã ổn định và năng lượng cũ đã qua đi — là giai đoạn bình yên và cân bằng biểu kiến. Thầy MDR so sánh điều này với cuộc đời con người: giai đoạn trưởng thành là bất ổn, giai đoạn trung niên khi sức khỏe tốt và năng lực đầy đủ là giai đoạn ổn định, rồi tuổi già lại mang đến sự tan rã của các hiện thể. Thầy MDR đặt câu hỏi liệu trong kỷ nguyên Bảo Bình, khoảng một trăm năm nữa mới có thể đạt được sự bình yên ở cấp độ nhỏ, còn ở cấp độ đại niên tuế thì có thể phải chờ hàng nghìn năm.

Text 11

Relationship of the Ego to other egos.

[1] Certain things need to be remembered:—

[2] *The factor of periodicity.* Egos that are in incarnation, and egos that are out of incarnation are differentiated and capable of different work. Egos whose reflections are in incarnation are more limited than those who are not. [3] It is almost as if the Higher Self were directed downwards, or willingly circumscribing itself to three-dimensioned existence, whereas the egos out of incarnation are not so limited but work in another direction or dimension. [4] The difference lies in the focusing of attention, during physical plane life. The matter is hard

Mối quan hệ của Chân ngã với các chân ngã khác.

[1] Cần ghi nhớ một số điều:—

[2] Yếu tố chu kỳ. Các chân ngã đang lâm phàm và các chân ngã không lâm phàm có sự khác biệt và có khả năng đảm nhiệm những công việc khác nhau. Các chân ngã có phản ảnh đang lâm phàm bị giới hạn nhiều hơn những chân ngã không lâm phàm. [3] Điều này gần như thể Bản Ngã Cao Siêu hướng xuống dưới, hoặc tự nguyện giới hạn chính mình trong sự tồn tại ba chiều, trong khi các chân ngã không lâm phàm không bị giới hạn như thế mà hoạt động theo một hướng hoặc chiều kích khác. [4] Sự khác biệt nằm ở việc tập trung sự chú ý trong đời sống

for you to grasp, is it not so? [5] I scarcely know how to express the difference more clearly. It is perhaps as if the incarnating egos were more positive, and the non-incarnating egos more negative.

cõi hồng trần. Vấn đề này khó để các bạn thấu hiểu, có phải vậy không? [5] Tôi hầu như không biết phải diễn đạt sự khác biệt ấy rõ ràng hơn như thế nào. Có lẽ dường như các chân ngã đang lâm phàm mang tính dương nhiều hơn, còn các chân ngã không lâm phàm mang tính âm nhiều hơn

[6] The factor of activity. This is largely a matter of ray, and affects closely the relationship between egos. Those on similar rays coalesce and vibrate more readily to each other than those on different rays, and it is only as the second or wisdom aspect is developed that synthesis becomes possible.

[6] Yếu tố hoạt động. Điều này phần lớn là vấn đề thuộc về cung, và tác động mật thiết đến mối quan hệ giữa các chân ngã. Những chân ngã thuộc các cung tương đồng kết hợp và rung động đáp ứng với nhau dễ dàng hơn những chân ngã thuộc các cung khác nhau; và chỉ khi phương diện thứ hai, tức phương diện minh triết, phát triển thì sự tổng hợp mới có thể trở thành hiện thực.

[7] On the third subplane of the mental plane [8] egos are separated into groups—individual separation exists not, but group separation can be felt, incidental to ray and point in evolution.

[7] Trên cõi phụ thứ ba của cõi trí, [8] các chân ngã được phân thành những nhóm—sự phân cách cá nhân không tồn tại, nhưng có thể cảm nhận sự phân cách giữa các nhóm, do cung và điểm tiến hoá tạo nên.

[9] On the second subplane the groups become merged and blend, and from their forty-nine groups are formed (by merging) forty-two. [10] The process of synthesis might be tabulated as follows:

[9] Trên cõi phụ thứ hai, các nhóm hợp nhất và hòa nhập với nhau, và từ bốn mươi chín nhóm ấy, qua sự hợp nhất, hình thành bốn mươi hai nhóm. [10] Tiến trình tổng hợp có thể được trình bày thành bảng như sau:

Mental plane	1st subplane	35 groups	7x5
	2nd subplane	42 groups	7x6
	3rd subplane	49 groups	7x7
Buddhic plane	3rd subplane	28 groups	7x4
	1st subplane	21 groups	7x3
Atmic plane	1st subplane	14 groups	7x2

Monadic plane			7 great groups
Cõi trí	Cõi phụ thứ nhất	35 nhóm	7x5
	Cõi phụ thứ hai	42 nhóm	7x6
	Cõi phụ thứ ba	49 nhóm	7x7
Cõi Bồ đề	Cõi phụ thứ ba	28 nhóm	7x4
	Cõi phụ thứ nhất	21 nhóm	7x3
Cõi atma	Cõi phụ thứ nhất	14 nhóm	7x2
Cõi chân thần			7 nhóm vĩ đại

[11] I have given a few hints here. It is so little, compared with what will later be known when those of you now studying expand the consciousness still further, but it is all I can as yet impart, and only this has been given with the intent of showing how much has to be considered, when meditation forms are duly set by a Master. [12] He has to take into wise consideration the egoic ray, and the condition of the causal body in its relationship to the lower self and to the Hierarchy. [13] The state of the body must be known, and its content; [14] its relationship to other egos must be duly considered, for all is in group formation. Meditation must therefore be given which is in line with the group to which the Ego is assigned, [15] for as each man meditates he contacts not only his own Ego but also his egoic group, [16] and through that group the Master to Whom he is consequently linked, though the efficacy of a meditation depends upon the work being done in an occult manner and under law. The group significance of meditation is little

[11] Tôi đã đưa ra một vài gợi ý ở đây. Chúng quá ít ỏi so với những gì về sau sẽ được biết đến khi các bạn, những người hiện đang nghiên cứu, mở rộng tâm thức hơn nữa; nhưng đó là tất cả những gì hiện nay Tôi có thể truyền đạt, và những điều này được đưa ra chỉ với mục đích cho thấy cần phải xem xét biết bao nhiêu yếu tố khi một Chân sư ấn định thích đáng các bài thiền. [12] Ngài phải cân nhắc một cách minh triết cung chân ngã và tình trạng của thể nguyên nhân trong mối quan hệ của nó với phàm ngã và với Thánh Đoàn. [13] Cần phải biết trạng thái và nội dung của thể ấy; [14] cũng phải xem xét thích đáng mối quan hệ của nó với các chân ngã khác, vì tất cả đều tồn tại trong cấu trúc nhóm. Do đó, bài thiền được ban phải phù hợp với nhóm mà Chân ngã được phân vào, [15] vì khi mỗi người tham thiền, y không chỉ tiếp xúc với Chân ngã của chính mình mà còn với nhóm chân ngã của mình, [16] và thông qua nhóm ấy, với Chân sư mà do đó y được liên kết, mặc dù hiệu quả của một bài thiền tùy thuộc vào việc công việc có được thực hiện theo phương pháp huyền bí và

understood, but the above thoughts are commended to you for your wise study.

theo định luật hay không. Thâm nghĩa tập thể của sự tham thiền ít được thấu hiểu, nhưng những tư tưởng trên đây được trao cho các bạn để nghiên cứu một cách minh triết.

June 17, 1920

Ngày 17 tháng 6 năm 1920

[17] 5—Immediate Need of Period and Man's Availability

[17] 5—Nhu cầu Trước mắt của Thời kỳ và Khả năng Đáp ứng của Con người

[18] Today we will consider factor five in deciding methods of Meditation, [19] and will deal with the need of the particular period and the suitability of the man to meet the need.

[18] Hôm nay, chúng ta sẽ xem xét yếu tố thứ năm trong việc quyết định các phương pháp tham thiền, [19] và sẽ bàn đến nhu cầu của thời kỳ đặc thù cùng sự thích hợp của con người để đáp ứng nhu cầu ấy.

[20] Let us first of all briefly recapitulate, for the value of reiteration is profound. [21] We have taken up briefly the [Page 40] factor of the egoic ray, as it is considered by a teacher in assigning a meditation, and we have seen how each ray aimed at the same goal along a different route, and that each ray necessitated a different type of meditation. [22] We have touched on the modification of the meditation through consideration of the personality ray. [23] Then we took up the factor of time [24] as shown in the causal body, its point of development, and the relationship of that body to its three lower expressions, finishing yesterday [25] with a few brief hints anent the causal body on its own level and its scope of consciousness. [26] All this will have indicated to you how wise must be the teacher who presumes to indicate meditation. [27] One point I would here interpolate:—No meditation that is truly and occultly suitable can be assigned by a teacher who has not the capacity of causal consciousness and contact. [28] When the teacher knows the note, the rate of vibration and the colour, then he can wisely assign, but not before. Before that

[20] Trước hết, chúng ta hãy tóm lược ngắn gọn, vì giá trị của sự nhắc lại là sâu sắc. [21] Chúng ta đã đề cập vắn tắt [Page 40] đến yếu tố cung chân ngã, như một huấn sư xem xét nó khi ấn định một bài thiền, và chúng ta đã thấy mỗi cung đều hướng đến cùng một mục tiêu theo một con đường khác nhau, đồng thời mỗi cung đòi hỏi một loại bài thiền khác nhau. [22] Chúng ta đã đề cập đến sự điều chỉnh bài thiền thông qua việc xem xét cung phàm ngã. [23] Sau đó, chúng ta xem xét yếu tố thời gian [24] như được biểu thị trong thể nguyên nhân, điểm phát triển của thể ấy, cùng mối quan hệ của nó với ba biểu hiện thấp của mình; và ngày hôm qua, chúng ta đã kết thúc [25] bằng một vài gợi ý ngắn gọn về thể nguyên nhân trên chính cõi của nó và phạm vi tâm thức của nó. [26] Tất cả những điều này hẳn đã cho các bạn thấy vị huấn sư dám chỉ định một bài thiền phải minh triết đến mức nào. [27] Ở đây, Tôi muốn xen vào một điểm:—Không một bài thiền nào thực sự thích hợp về mặt huyền bí có thể có sự ấn định từ một huấn sư không có khả năng đạt tới tâm thức nguyên nhân và thiết lập sự tiếp xúc trên cõi ấy. [28] Khi vị huấn sư biết âm điệu, tốc độ rung động và

time, generalisation only is possible, and a meditation given that may approximate the need and also be safe.

màu sắc, bấy giờ Ngài mới có thể ấn định một cách minh triết, chứ trước đó thì không. Trước thời điểm ấy, chỉ có thể đưa ra những chỉ dẫn khái quát và một bài thiền có thể gần đáp ứng nhu cầu, đồng thời vẫn bảo đảm an toàn.

[29] Another factor enters now,—a factor that varies somewhat according to the need of the period. [30] All cycles are not as fundamentally important. [31] The periods in a cycle that are of real moment are the termini, and those where overlapping and merging occur. [32] They demonstrate on the physical plane in great revolutions, gigantic cataclysms, [33] and fundamental upheavals in all three departments of the Hierarchy,—the department of the World Teacher, that of the Head of a root-race and that of the Ruler of civilisation or of force. [34] At the points of merging in a cycle, cross-currents are found, [35] and all the system seems to be in a chaotic condition. [36] The middle part of a cycle where the incoming vibration is stabilised and the [Page 41] old has passed away, manifests in a period of calm and apparent equilibrium.

[29] Giờ đây, một yếu tố khác xuất hiện—một yếu tố biến đổi phần nào tùy theo nhu cầu của thời kỳ. [30] Không phải mọi chu kỳ đều có tầm quan trọng căn bản như nhau. [31] Những giai đoạn thực sự trọng yếu trong một chu kỳ là các điểm kết thúc, cùng những thời điểm xảy ra sự chồng lấn và hòa nhập. [32] Trên cõi hồng trần, chúng biểu hiện thành những cuộc cách mạng lớn lao, những đại biến động khổng lồ, [33] và những cuộc đảo lộn căn bản trong cả ba ngành của Thánh Đoàn—ngành của Đức Chưởng Giáo, ngành của Vị Đứng Đầu một giống dân gốc, và ngành của Đấng Cai Quản nền văn minh hoặc mãnh lực. [34] Tại các điểm hòa nhập trong một chu kỳ, xuất hiện những dòng lực giao thoa, [35] và toàn bộ hệ thống dường như ở trong trạng thái hỗn loạn. [36] Phần giữa của một chu kỳ, khi rung động đang đến đã ổn định và cái cũ đã qua đi, biểu hiện thành một thời kỳ yên tĩnh và quân bình bề ngoài.

Commentary LOM-Program-11

Hi everybody. We're in this section about the condition of the causal body, and this is our 11th program, beginning on page 38 of Letters on Occult Meditation video commentary.

Xin chào tất cả các bạn. Chúng ta đang ở trong phần này, bàn về tình trạng của thể nguyên nhân, và đây là chương trình thứ 11 của chúng ta, bắt đầu ở trang 38 của phần bình giảng video về Thư Về Tham thiền Huyền môn.

Here is this issue.

Đây là vấn đề này.

[1] Certain things need to be remembered:—

[1] Cần ghi nhớ một số điều:—

[2] The factor of periodicity. **Egos that are in incarnation, and egos that are out of incarnation are differentiated and capable of different work. Egos whose reflections are in incarnation are more limited than those who are not.**

[2] Yếu tố chu kỳ. Các chân ngã đang lâm phàm và các chân ngã không lâm phàm có sự khác biệt và có khả năng đảm nhiệm những công việc khác nhau. Các chân ngã có phản ảnh đang lâm phàm bị giới hạn nhiều hơn những chân ngã không lâm phàm.

The use of the word reflection is interesting here. We do have points of groupings on the higher planes, even if we are in incarnation and those higher sources are reflected in our incarnating presence.

Việc dùng từ phản ảnh ở đây thật thú vị. Chúng ta quả thật có những điểm tập hợp trên các cõi cao, ngay cả khi chúng ta đang lâm phàm, và những nguồn cao đó được phản ảnh trong sự hiện diện đang nhập thể của chúng ta.

[3] It is almost as if the Higher Self were directed downwards, or willingly circumscribing itself to three-dimensioned existence, whereas the egos out of incarnation are not so limited but work in another direction or dimension.

[3] Điều này gần như thể Bản Ngã Cao Siêu hướng xuống dưới, hoặc tự nguyện giới hạn chính mình trong sự tồn tại ba chiều, trong khi các chân ngã không lâm phàm không bị giới hạn như thế mà hoạt động theo một hướng hoặc chiều kích khác.

We can think of the downward-gazing ego or the downward-gazing soul, and imagine that there's less need for downward-gazing when the incarnational process is not occurring. Even now we do have sources and groupings. We are members of inner groups right now, including finally a monadic grouping on the monadic plane, and even finally a liberated condition, relatively speaking, on the logoic plane, though still within the spheres of Father, Son, and Holy Ghost.

Chúng ta có thể nghĩ đến chân ngã nhìn xuống, hay linh hồn nhìn xuống, và hình dung rằng khi tiến trình nhập thể không diễn ra thì ít cần đến việc nhìn xuống hơn. Ngay cả hiện nay, chúng ta vẫn có các nguồn và các nhóm tập hợp. Ngay lúc này, chúng ta là thành viên của những nhóm nội tâm, cuối cùng bao gồm cả một nhóm chân thần trên cõi chân thần, và thậm chí cuối cùng là một tình trạng giải thoát, nói một cách tương đối, trên cõi Thượng đế, dù vẫn còn trong các khối cầu của Cha, Con và Chúa Thánh Thần.

[4] The difference lies in the focusing of attention, during physical plane life. The matter is hard for you to grasp, is it not so?

[4] Sự khác biệt nằm ở việc tập trung sự chú ý trong đời sống cõi hồng trần. Vấn đề này khó để các bạn thấu hiểu, có phải vậy không?

I wonder if there's not a dual consciousness occurring. The difference is hard to grasp, but maybe we can split the consciousness. Perhaps the entirety of the egoic consciousness or the higher consciousness is not involved with the incarnational necessities and is somewhat involved on its own plane. When there is no need to be an attentive downward-gazing soul because the incarnational process is not going on, then more attentiveness can be liberated for what is happening on the higher planes.

Tôi tự hỏi liệu có phải một tâm thức kép đang diễn ra hay không. Sự khác biệt này khó nắm bắt, nhưng có lẽ chúng ta có thể tách đôi tâm thức. Có thể toàn bộ tâm thức chân ngã, hay tâm thức cao, không dính líu đến những nhu cầu tất yếu của việc nhập thể, và phần nào hoạt động trên cõi riêng của nó. Khi không cần phải là một linh hồn chú tâm nhìn xuống, vì tiến trình nhập thể không đang diễn ra, thì nhiều sự chú tâm hơn có thể được giải phóng cho những gì đang xảy ra trên các cõi cao.

[5] **I scarcely know how to express the difference more clearly. It is perhaps as if the incarnating egos were more positive, and the non-incarnating egos more negative.**

[5] Tôi hầu như không biết phải diễn đạt sự khác biệt ấy rõ ràng hơn như thế nào. Có lẽ dường như các chân ngã đang lâm phàm mang tính dương nhiều hơn, còn các chân ngã không lâm phàm mang tính âm nhiều hơn

Or more withdrawn within themselves. If DK is having a little trouble expressing this to us, I guess we know that we may not get the entire picture. There is a dual consciousness operative. Even right now, here we are in incarnation and the higher aspect of ourselves is attentive to some inner things. That's why we're told: do not always importune the ego because it has its own affairs to take care of. It's a dual consciousness, a simultaneous consciousness of the soul in incarnation and the soul on its own plane, or even a consciousness which is higher than the soul on its own plane. Let us say triadal consciousness and even monadic consciousness; all of those are parallel states and they are simultaneously operative.

Hoặc thu rút hơn vào bên trong chính mình. Nếu Chân sư DK còn gặp đôi chút khó khăn khi diễn đạt điều này cho chúng ta, tôi nghĩ chúng ta biết rằng mình có thể không nắm được toàn cảnh. Có một tâm thức kép đang vận hành. Ngay lúc này đây, chúng ta đang lâm phàm, và phương diện cao của chính chúng ta đang chú tâm đến một số điều bên trong. Đó là lý do chúng ta được bảo rằng: đừng luôn luôn quấy rầy chân ngã, vì nó có những công việc riêng phải lo liệu. Đó là một tâm thức kép, một tâm thức đồng thời của linh hồn trong nhập thể và linh hồn trên cõi riêng của nó, hoặc thậm chí một tâm thức cao hơn linh hồn trên cõi riêng của nó. Hãy nói là tâm thức Tam Nguyên Tinh Thần và thậm chí tâm thức chân thần; tất cả những điều ấy là các trạng thái song hành và chúng đồng thời vận hành.

[6] **The factor of activity. This is largely a matter of ray, and affects closely the relationship between egos. Those on similar rays coalesce and vibrate more**

[6] Yếu tố hoạt động. Điều này phần lớn là vấn đề thuộc về cung, và tác động mật thiết đến mối quan hệ giữa các chân ngã. Những chân ngã thuộc các cung tương đồng kết

readily to each other than those on different rays, and it is only as the second or wisdom aspect is developed that synthesis becomes possible.

hợp và rung động đáp ứng với nhau dễ dàng hơn những chân ngã thuộc các cung khác nhau; và chỉ khi phương diện thứ hai, tức phương diện minh triết, phát triển thì sự tổng hợp mới có thể trở thành hiện thực.

In other words, how to handle relationship with other egos which are similar to us. The second ray type having to get along with the first ray type was an issue in the old Arcane School. There was an instance where one of the first ray types sold some treasured books of the second ray types because money was needed for world goodwill and things that came under more of the first ray province. They just didn't understand each other so well. The conflicts that exist between people as individuals on the inner side, as well as the outer, can be ray-based. They certainly are astrologically based. We know about squares and oppositions and in general about inharmonious aspects, but if the rays are harmonious, there will be less difficulty with the inharmonious astrological aspects.

Nói cách khác, làm thế nào để xử lý mối quan hệ với những chân ngã khác tương tự chúng ta. Việc người cung hai phải hòa hợp với người cung một từng là một vấn đề trong Trường Arcane cũ. Có một trường hợp trong đó một trong những người cung một đã bán một số sách quý của những người cung hai vì cần tiền cho thiện chí thế giới và những việc thuộc nhiều hơn về phạm vi của cung một. Họ chỉ đơn giản là không thấu hiểu nhau cho lắm. Những xung đột tồn tại giữa con người với tư cách các cá nhân ở phía bên trong, cũng như bên ngoài, có thể dựa trên cung. Chúng chắc chắn cũng dựa trên chiêm tinh. Chúng ta biết về các góc vuông, đối vị, và nói chung là các góc hợp bất hòa, nhưng nếu các cung hài hòa, thì sẽ ít khó khăn hơn với các góc hợp chiêm tinh bất hòa.

The rays become finally more significant than the astrological factors, even though they all play their role, as we have seen when analyzing the rays and astrological direct influences of the nations and the indirect influences. The rays are really finally, especially as the nation begins to evolve, the paramount factor.

Cuối cùng, các cung trở nên có thâm nghĩa hơn các yếu tố chiêm tinh, dù tất cả chúng đều đóng vai trò của mình, như chúng ta đã thấy khi phân tích các cung và những ảnh hưởng chiêm tinh trực tiếp của các quốc gia cùng những ảnh hưởng gián tiếp. Thật sự cuối cùng các cung, đặc biệt khi quốc gia bắt đầu tiến hóa, là yếu tố tối thượng.

Periodicity is the going in and out of incarnation with resultant changes in the capability of the inner sources. Sources become less capable when there is incarnation and more so when the period of non-incarnation is occurring. If you have to do two things at the same time, maybe it's easier to do one thing at a time than handling two things, although some people are very good at multitasking.

Chu kỳ tính là sự đi vào và đi ra khỏi nhập thể, với những thay đổi hệ quả trong khả năng của các nguồn bên trong. Các nguồn trở nên kém khả năng hơn khi có nhập thể, và khả năng hơn khi giai đoạn không nhập thể đang diễn ra. Nếu các bạn phải làm hai việc cùng lúc, có lẽ làm từng việc một dễ hơn là xử lý hai việc, dù một số người rất giỏi làm nhiều việc cùng lúc.

[7] On the third subplane of the mental plane

Where most egos are found at this point,

[8] egos are separated into groups—individual separation exists not, but group separation can be felt,

That is interesting.

On the third sub-plane of the mental plane, egos are separated into groups. Individual separation exists not, but group separation can be felt, incidental to ray and point in evolution. Not only ray quality, but point in evolution determines the degree of relationship and the sensed affiliation. We can be on the same ray as someone, but if they have a whole lot more experience on that ray than we do, it will not be possible to be related to them in any complete manner, because while the greater includes the lesser, the lesser does not include the greater.

[9] On the second subplane the groups become merged and blend, and from their forty-nine groups are formed (by merging) forty-two.

On every plane, there is something occurring—maybe a higher degree of merging as we raise the sub-plane that we are attending to.

[10] The process of synthesis might be tabulated as follows:

[7] Trên cõi phụ thứ ba của cõi trí,

Nơi đa số chân ngã được tìm thấy vào thời điểm này,

[8] các chân ngã được phân thành những nhóm—sự phân cách cá nhân không tồn tại, nhưng có thể cảm nhận sự phân cách giữa các nhóm, do cung và điểm tiến hoá tạo nên.

Điều đó thật thú vị.

Trên cõi phụ thứ ba của cõi trí, các chân ngã được phân thành các nhóm. Sự phân cách cá nhân không tồn tại, nhưng có thể cảm nhận sự phân cách nhóm, tùy thuộc vào cung và điểm tiến hoá. Không chỉ phẩm tính cung, mà điểm tiến hoá cũng xác định mức độ quan hệ và sự liên kết được cảm nhận. Chúng ta có thể thuộc cùng cung với một người nào đó, nhưng nếu họ có nhiều kinh nghiệm hơn chúng ta rất nhiều trên cung đó, thì sẽ không thể liên hệ với họ một cách trọn vẹn, bởi vì trong khi cái lớn hơn bao gồm cái nhỏ hơn, cái nhỏ hơn không bao gồm cái lớn hơn.

[9] Trên cõi phụ thứ hai, các nhóm hợp nhất và hòa nhập với nhau, và từ bốn mươi chín nhóm ấy, qua sự hợp nhất, hình thành bốn mươi hai nhóm.

Trên mỗi cõi đều có điều gì đó đang diễn ra—có lẽ là một mức độ hợp nhất cao hơn khi chúng ta nâng cõi phụ mà mình đang chú tâm đến.

[10] Tiến trình tổng hợp có thể được trình bày thành bảng như sau:

There are 49 groups on the third sub-plane, this is all from the mental plane. On the second sub-plane there are 42 groups, and still a further merging into 35 groups. Each time seven groups are disappearing or merging into the larger number of groups.

Có 49 nhóm trên cõi phụ thứ ba; tất cả điều này đều thuộc cõi trí. Trên cõi phụ thứ hai có 42 nhóm, và vẫn còn sự hợp nhất xa hơn thành 35 nhóm. Mỗi lần, bảy nhóm biến mất hoặc hợp nhất vào số nhóm lớn hơn.

How that all happens and why a particular seven disappear, I don't know if that's really given, or whether we can estimate why it should be so. DK has a reason for writing seven times seven, seven times six, seven times five. Interestingly enough, if we reverse those numbers, seven times five makes 35, and those are the 35 vortices of fire that make up a master or that are characteristic of a master. Seven times six is the 42 groups, which I infer to be the 42 vortices of fire, which I infer to be the vortices of a Chohan of the sixth degree. Finally, 49 vortices of fire are characteristic of a Chohan of the seventh degree.

Tất cả điều đó xảy ra như thế nào và tại sao một nhóm bảy đặc thù lại biến mất, tôi không biết liệu điều đó có thật sự được đưa ra hay không, hoặc liệu chúng ta có thể ước đoán tại sao nó phải như vậy. Chân sư DK có lý do khi viết bảy nhân bảy, bảy nhân sáu, bảy nhân năm. Điều thú vị là nếu chúng ta đảo ngược các con số ấy, bảy nhân năm là 35, và đó là 35 xoáy lửa tạo nên một Chân sư hoặc là đặc trưng của một Chân sư. Bảy nhân sáu là 42 nhóm, mà tôi suy ra là 42 xoáy lửa, và tôi suy ra là các xoáy của một Chohan bậc sáu. Cuối cùng, 49 xoáy lửa là đặc trưng của một Chohan bậc bảy.

We have 49 vortices active on the cosmic physical plane. If we look at this, we might find that sevens are constantly disappearing into one: seven into one, seven into one. However, maybe if we were to include the other planets and so forth, each such absorptive one would be absorbing a still different seven.

Chúng ta có 49 xoáy hoạt động trên cõi hồng trần vũ trụ. Nếu nhìn vào điều này, chúng ta có thể thấy rằng các nhóm bảy liên tục biến mất vào một: bảy vào một, bảy vào một. Tuy nhiên, có lẽ nếu chúng ta bao gồm các hành tinh khác, vân vân, thì mỗi đơn vị hấp thụ như thế sẽ hấp thụ một nhóm bảy vẫn khác nữa.

We have here a chart which has this limitation because we can't draw it easily. Maybe in a three-dimensional chart, we could draw it more easily and see how seven might be absorbed into all the higher seven and not just into one of them. Then we would have basically 49 absorbed into seven and thus it would continue.

Ở đây chúng ta có một biểu đồ vốn có giới hạn này vì chúng ta không thể vẽ nó dễ dàng. Có lẽ trong một biểu đồ ba chiều, chúng ta có thể vẽ dễ dàng hơn và thấy cách bảy có thể được hấp thụ vào tất cả bảy cao hơn, chứ không chỉ vào một trong số đó. Khi ấy về căn bản chúng ta sẽ có 49 được hấp thụ vào bảy, và cứ thế tiếp diễn.

This is not so much a chart by the Tibetan as it is one that was theosophically conceived

Đây không hẳn là một biểu đồ của Chân sư Tây Tạng, mà là một biểu đồ được quan niệm

and which he saw fit to include, but it's a representation of what the full chart would look like. On the third sub-plane of the Buddhic plane, we have 28 groups, so seven more have disappeared. On the first sub-plane, 21 groups, seven times four, seven times three.

theo Thông Thiên Học và Ngài thấy thích hợp để đưa vào, nhưng nó là một sự trình bày về biểu đồ đầy đủ sẽ trông như thế nào. Trên cõi phụ thứ ba của cõi Bồ đề, chúng ta có 28 nhóm, vậy là bảy nhóm nữa đã biến mất. Trên cõi phụ thứ nhất, 21 nhóm, bảy nhân bốn, bảy nhân ba.

With each grouping, another seven are absorbed or merged. We have to find our place as units of being and units of consciousness in each of these groups. We're not going to skip any. We're simply going to find a way to locate ourselves in each one as we ascend. The multiplication here determines pretty much which plane we're going to be found on or which plane these groups will be found on.

Với mỗi nhóm tập hợp, một nhóm bảy khác được hấp thụ hoặc hợp nhất. Chúng ta phải tìm vị trí của mình như các đơn vị hiện tồn và các đơn vị tâm thức trong mỗi nhóm này. Chúng ta sẽ không bỏ qua bất kỳ nhóm nào. Chúng ta chỉ đơn giản sẽ tìm một cách để định vị mình trong từng nhóm khi chúng ta thăng lên. Phép nhân ở đây xác định khá rõ chúng ta sẽ được tìm thấy trên cõi nào, hoặc các nhóm này sẽ được tìm thấy trên cõi nào.

There are interesting three groupings on the higher mental plane, two groupings on the Buddhic plane of 28 and 21, and one grouping on the atomic sub-plane, seven times two. There are 14 groups there. Somewhere we're going to find ourselves, no question about it. Even though here we are on the outer plane, exercising our capacities in a very limited way, inwardly we are part of these other groups, and we have fuller scope for expression.

Có ba nhóm thú vị trên cõi thượng trí, hai nhóm trên cõi Bồ đề gồm 28 và 21, và một nhóm trên cõi phụ nguyên tử, bảy nhân hai. Ở đó có 14 nhóm. Không nghi ngờ gì, ở đâu đó chúng ta sẽ tìm thấy chính mình. Dù chúng ta ở đây trên cõi bên ngoài, vận dụng các năng lực của mình theo một cách rất giới hạn, nhưng bên trong chúng ta là một phần của các nhóm khác này, và chúng ta có phạm vi biểu lộ đầy đủ hơn.

Probably there's not too much expression given the atomic sub-plane of the Buddhic plane and the atomic sub-plane of the Atmic plane, because therein are found cities or powers which are beyond that of the master. But then internally, and on those higher planes, who's to say exactly what we really are? Finally, seven times one leaves us with seven. On the monadic plane, we are a member of one of the seven great circles.

Có lẽ không có quá nhiều biểu lộ được dành cho cõi phụ nguyên tử của cõi Bồ đề và cõi phụ nguyên tử của cõi atma, bởi vì ở đó tìm thấy các thành trì hay quyền năng vượt quá quyền năng của Chân sư. Nhưng rồi, ở bên trong và trên các cõi cao đó, ai có thể nói chính xác chúng ta thật sự là gì? Cuối cùng, bảy nhân một để lại cho chúng ta bảy. Trên cõi chân thần, chúng ta là thành viên của một trong bảy vòng tròn vĩ đại.

There are seven triangles. We can consider them triangles inscribed within a circle.

Có bảy tam giác. Chúng ta có thể xem chúng như những tam giác được nội tiếp trong một

We're a member of one of those seven, and we're also a member of the higher three, where we only have seven choices. The main number switches from multiples of seven to three. Just look at where we are on this map.

vòng tròn. Chúng ta là thành viên của một trong bảy tam giác ấy, và chúng ta cũng là thành viên của ba nhóm cao hơn, nơi chúng ta chỉ có bảy lựa chọn. Con số chính chuyển từ các bội số của bảy sang ba. Hãy chỉ nhìn xem chúng ta đang ở đâu trên bản đồ này.

Let's see what would happen if we take it further. We miss something if we take it further. We are in one of 49 groups, one of 42 groups, one of 35 groups, one of 28 groups on the buddhic plane, one of 21 groups on the higher part of the buddhic plane, one of 14 groups on the atmic plane, and one of seven groups on the monadic plane, and we're also one of three groups on the very highest levels.

Hãy xem điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta đưa nó xa hơn. Chúng ta bỏ lỡ điều gì đó nếu đưa nó xa hơn. Chúng ta ở trong một trong 49 nhóm, một trong 42 nhóm, một trong 35 nhóm, một trong 28 nhóm trên cõi Bồ đề, một trong 21 nhóm trên phần cao của cõi Bồ đề, một trong 14 nhóm trên cõi atma, và một trong bảy nhóm trên cõi chân thần, và chúng ta cũng là một trong ba nhóm trên những cấp độ cao nhất.

We certainly do have our inner groups, and we have perhaps powers that we express on those levels that we cannot fathom in our present incarnated limitations. There's a lot to be meditated upon when dealing with this tabulation. He says he's given a few hints here.

Chắc chắn chúng ta có các nhóm nội tâm của mình, và có lẽ chúng ta có những quyền năng mà mình biểu lộ trên các cấp độ ấy nhưng không thể thấu hiểu trong những giới hạn nhập thể hiện tại. Có rất nhiều điều để tham thiền khi đề cập đến bảng này. Ngài nói rằng Ngài đã đưa ra một vài gợi ý ở đây.

[11] **I have given a few hints here. It is so little, compared with what will later be known when those of you now studying expand the consciousness still further, but it is all I can as yet impart, and only this has been given with the intent of showing how much has to be considered, when meditation forms are duly set by a Master.**

[11] Tôi đã đưa ra một vài gợi ý ở đây. Chúng quá ít ỏi so với những gì về sau sẽ được biết đến khi các bạn, những người hiện đang nghiên cứu, mở rộng tâm thức hơn nữa; nhưng đó là tất cả những gì hiện nay Tôi có thể truyền đạt, và những điều này được đưa ra chỉ với mục đích cho thấy cần phải xem xét biết bao nhiêu yếu tố khi một Chân sư ấn định thích đáng các bài thiền.

In other words, the issue there is: all this points to considerations when assigning meditations. The high initiator or the master, when assigning these meditations,

Nói cách khác, vấn đề ở đó là: tất cả điều này chỉ ra những cân nhắc khi giao các bài tham thiền. Vị Đấng Điểm đạo cao hay Chân sư, khi giao các bài tham thiền này,

[12] **He has to take into wise consideration the egoic ray, and the condition of the**

[12] Ngài phải cân nhắc một cách minh triết cung chân ngã và tình trạng của thể

causal body in its relationship to the lower self and to the Hierarchy.

nguyên nhân trong mối quan hệ của nó với phàm ngã và với Thánh Đoàn.

He's doing a bit of review here. So much has yet to be imparted. *The master has to take into wise consideration the egoic ray and the condition of the causal body in its relationship to the lower self and to the hierarchy.*

Ngài đang ôn lại một chút ở đây. Còn quá nhiều điều chưa được truyền đạt. *Chân sư phải cân nhắc một cách minh triết cung chân ngã và tình trạng của thể nguyên nhân trong mối quan hệ của nó với phàm ngã và với Thánh đoàn.*

[13] **The state of the body must be known, and its content;**

[13] Cần phải biết trạng thái và nội dung của thể ấy;

Otherwise, how do you know what to add to it through meditation?

Nếu không, làm sao các bạn biết phải thêm gì vào đó qua tham thiền?

[14] **its relationship to other egos must be duly considered, for all is in group formation. Meditation must therefore be given which is in line with the group to which the Ego is assigned,**

[14] cũng phải xem xét thích đáng mối quan hệ của nó với các chân ngã khác, vì tất cả đều tồn tại trong cấu trúc nhóm. Do đó, bài thiền được ban phải phù hợp với nhóm mà Chân ngã được phân vào,

By whom and by what? The Planetary Logos.

Bởi ai và bởi điều gì? Đức Hành Tinh Thượng Đế.

[15] **for as each man meditates he contacts not only his own Ego but also his egoic group,**

[15] vì khi mỗi người tham thiền, y không chỉ tiếp xúc với Chân ngã của chính mình mà còn với nhóm chân ngã của mình,

Probably here on the higher mental plane.

Có lẽ ở đây là trên cõi thượng trí.

[16] **and through that group the Master to Whom he is consequently linked, though the efficacy of a meditation depends upon the work being done in an occult manner and under law. The group significance of meditation is little understood, but the above thoughts are commended to you for your wise study.**

[16] và thông qua nhóm ấy, với Chân sư mà do đó y được liên kết, mặc dù hiệu quả của một bài thiền tùy thuộc vào việc công việc có được thực hiện theo phương pháp huyền bí và theo định luật hay không. Thâm nghĩa tập thể của sự tham thiền ít được thấu hiểu, nhưng những tư tưởng trên đây được trao cho các bạn để nghiên cứu một cách minh triết.

This is what he's been dealing with, only perhaps in a slightly different order here. It's a little more or a little less outlined, but the major points are given. This is a summary of the points given in the pages above. The egoic ray, the personality ray. Let's go back to see if we can see those six points.

Đây là điều Ngài đã đề cập đến, chỉ có lẽ ở đây theo một trật tự hơi khác. Nó được phác thảo nhiều hơn hoặc ít hơn một chút, nhưng các điểm chính đã được đưa ra. Đây là bản tóm lược các điểm được đưa ra trong những trang trên. Cung chân ngã, cung phàm ngã. Hãy quay lại xem liệu chúng ta có thể thấy sáu điểm đó không.

We should be able to. If I had gone just a little further, I would have seen all of the six points. The master must take so much into consideration here in yellow. It is summarized, but then more in the outline form, we find it here.

Lẽ ra chúng ta có thể. Nếu tôi đi xa hơn chỉ một chút, tôi đã thấy tất cả sáu điểm. Chân sư phải cân nhắc rất nhiều điều ở đây, được tô màu vàng. Nó được tóm tắt, nhưng rồi theo hình thức dàn ý hơn, chúng ta tìm thấy nó ở đây.

The ray of the pupil's ego or higher self. Notice how ego and higher self are considered to be equivalent. The ray of his personality or lower self, and the relationship of those two rays. The karmic condition of his threefold lower nature—that's point three.

Cung của chân ngã hay Bản Ngã Cao Siêu của môn sinh. Hãy lưu ý cách chân ngã và Bản Ngã Cao Siêu được xem là tương đương. Cung của phàm ngã hay phàm ngã của y, và mối quan hệ của hai cung ấy. Tình trạng nghiệp quả của bản chất thấp tam phân của y—đó là điểm thứ ba.

Number four: the condition of his causal body. We've been working on that. Number five:

Số bốn: tình trạng của thể nguyên nhân của y. Chúng ta đã làm việc với điều đó. Số năm:

[17] 5—Immediate Need of Period and Man's Availability

[17] 5—Nhu cầu Trước mắt của Thời kỳ và Khả năng Đáp ứng của Con người

Number six: the groups, inner and outer, with which he may be affiliated.

Số sáu: các nhóm, bên trong và bên ngoài, mà y có thể liên kết.

The tabulation that we have dealt with, where we find seven times seven, seven times six, seven times five, seven times four, seven times three, seven times two, seven times one—and hence, 49, 42, 35, 28, 21, 14 and seven. That's a very important tabulation. It shows us something of which we are hardly aware: our inner affiliations.

Bảng mà chúng ta đã đề cập, nơi chúng ta thấy bảy nhân bảy, bảy nhân sáu, bảy nhân năm, bảy nhân bốn, bảy nhân ba, bảy nhân hai, bảy nhân một—và do đó là 49, 42, 35, 28, 21, 14 và bảy. Đó là một bảng rất quan trọng. Nó cho chúng ta thấy điều gì đó mà chúng ta hầu như không ý thức: các liên kết nội tâm của mình.

[18] Today we will consider factor five in deciding methods of Meditation,

[18] Hôm nay, chúng ta sẽ xem xét yếu tố thứ năm trong việc quyết định các phương pháp tham thiền,

There are so many things presented in outline form, and the necessity is to keep them straight somehow.

Có quá nhiều điều được trình bày dưới dạng dàn ý, và điều cần thiết là bằng cách nào đó giữ cho chúng được rõ ràng.

[19] and will deal with the need of the particular period and the suitability of the man to meet the need.

[19] và sẽ bàn đến nhu cầu của thời kỳ đặc thù cùng sự thích hợp của con người để đáp ứng nhu cầu ấy.

After all, different meditations will be assigned when there are different social needs, civilizational needs.

Rốt cuộc, các bài tham thiền khác nhau sẽ được giao khi có những nhu cầu xã hội khác nhau, những nhu cầu văn minh khác nhau.

[20] Let us first of all briefly recapitulate, for the value of reiteration is profound.

[20] Trước hết, chúng ta hãy tóm lược ngắn gọn, vì giá trị của sự nhắc lại là sâu sắc.

We've been doing a lot of that, and I tend to want to recapitulate because it's so easy to lose the outline form in the many outlines and subcategories and sub-sub and sub-sub-sub-sub—a lot of subs.

Chúng ta đã làm điều đó rất nhiều, và tôi có xu hướng muốn tóm lược vì rất dễ đánh mất hình thức dàn ý trong nhiều dàn ý, tiểu mục, tiểu-tiểu mục, và tiểu-tiểu-tiểu-tiểu mục—rất nhiều tiểu mục.

Let us first of all briefly recapitulate, for the value of reiteration is profound.

Trước hết, chúng ta hãy tóm lược ngắn gọn, vì giá trị của sự nhắc lại là sâu xa.

It's quite frustrating not to have the repetition because then the points that were to be established in the mind are washed away by multiplicity and confusion.

Thật khá bực bội khi không có sự lặp lại, vì khi ấy những điểm vốn cần được thiết lập trong thể trí lại trôi đi dưới tác động của tính đa tạp và sự lẫn lộn.

[21] We have taken up briefly the [Page 40] factor of the egoic ray, as it is considered by a teacher in assigning a meditation, and we have seen how each ray aimed at the same goal along a different route, and that each ray necessitated a different type of meditation.

[21] Chúng ta đã đề cập vắn tắt [Page 40] đến yếu tố cung chân ngã, như một huấn sư xem xét nó khi ấn định một bài thiền, và chúng ta đã thấy mỗi cung đều hướng đến cùng một mục tiêu theo một con đường khác nhau, đồng thời mỗi cung đòi hỏi một loại bài thiền khác nhau.

The driving into eventually of the first ray and the inclusion, inclusiveness of the second and the accumulativeness of the third and the harmonization of the fourth through colour and sound and the laser-like beams of the Swiss cheese approach to ridding ourselves of the causal body eventually, and then the fiery approach of the sixth ray and the building and mantric approach of the seventh ray. We've taken up briefly the factor of the egoic ray. That's one.

Sự xuyên nhập cuối cùng của cung một, tính bao gồm của cung hai, tính tích lũy của cung ba, sự điều hòa của cung bốn qua màu sắc và âm thanh, những tia giống như laser trong phương pháp pho mát Thụy Sĩ nhằm cuối cùng giải thoát chúng ta khỏi thể nguyên nhân, rồi phương pháp bốc lửa của cung sáu và phương pháp kiến tạo cùng mantram của cung bảy. Chúng ta đã bàn ngắn gọn về yếu tố cung chân ngã. Đó là một.

[22] We have touched on the modification of the meditation through consideration of the personality ray.

[22] Chúng ta đã đề cập đến sự điều chỉnh bài thiền thông qua việc xem xét cung phàm ngã.

He's shown us something of that modification, how the soul ray bears down upon the personality ray and uses it in a particular way that is subsidiary to the soul ray. *We have touched upon the modification of the meditation through considering the personality ray.*

Ngài đã cho chúng ta thấy phần nào sự điều chỉnh đó, cách cung linh hồn đè xuống cung phàm ngã và sử dụng nó theo một cách đặc thù phụ thuộc vào cung linh hồn. *Chúng ta đã chạm đến sự điều chỉnh bài tham thiền qua việc cân nhắc cung phàm ngã.*

[23] Then we took up the factor of time

[23] Sau đó, chúng ta xem xét yếu tố thời gian

Because karma and time are pretty identical, both under Saturn.

Bởi vì nghiệp quả và thời gian khá đồng nhất, cả hai đều dưới Sao Thổ.

[24] as shown in the causal body, its point of development, and the relationship of that body to its three lower expressions, finishing yesterday

[24] như được biểu thị trong thể nguyên nhân, điểm phát triển của thể ấy, cùng mối quan hệ của nó với ba biểu hiện thấp của mình; và ngày hôm qua, chúng ta đã kết thúc

a hundred years ago,

một trăm năm trước,

[25] with a few brief hints anent the causal body on its own level and its scope of consciousness.

[25] bằng một vài gợi ý ngắn gọn về thể nguyên nhân trên chính cõi của nó và phạm vi tâm thức của nó.

What he's saying here is a recapitulation, but perhaps it's not quite as distinct as the outline form.

Điều Ngài đang nói ở đây là một sự tóm lược, nhưng có lẽ nó không hoàn toàn rõ rệt như hình thức dàn ý.

[26] **All this will have indicated to you how wise must be the teacher who presumes to indicate meditation.**

[26] Tất cả những điều này hẳn đã cho các bạn thấy vị huấn sư dám chỉ định một bài thiền phải minh triết đến mức nào.

And there are teachers who thus presume and don't have the requisite wisdom to help as completely as they otherwise might, and they may even do damage.

Và có những huấn sư dám làm như vậy nhưng không có minh triết cần thiết để giúp đỡ trọn vẹn như lẽ ra họ có thể, và họ thậm chí có thể gây tổn hại.

[27] **One point I would here interpolate:—No meditation that is truly and occultly suitable can be assigned by a teacher who has not the capacity of causal consciousness and contact.**

[27] Ở đây, Tôi muốn xen vào một điểm:—Không một bài thiền nào thực sự thích hợp về mặt huyền bí có thể có sự ấn định từ một huấn sư không có khả năng đạt tới tâm thức nguyên nhân và thiết lập sự tiếp xúc trên cõi ấy.

That's a big one to remember because teachers tend to say, "Why don't you meditate on this?" Or maybe in this way. DK is warning us, or at least telling us, that we're not wise enough to really do that, to find what is truly suitable and occultly suitable. Perhaps if we had the definite causal consciousness of a master, we could do it. But otherwise, we're either ineffective or possibly endangering.

Đó là một điểm lớn cần ghi nhớ, bởi vì các huấn sư có xu hướng nói: "Tại sao bạn không tham thiền về điều này?" Hoặc có lẽ theo cách này. Chân sư DK đang cảnh báo chúng ta, hoặc ít nhất đang nói với chúng ta rằng chúng ta chưa đủ minh triết để thật sự làm điều đó, để tìm ra điều gì thật sự thích hợp và thích hợp về mặt huyền môn. Có lẽ nếu chúng ta có tâm thức nguyên nhân xác định của một Chân sư, chúng ta có thể làm được. Nhưng nếu không, chúng ta hoặc không hiệu quả, hoặc có thể gây nguy hiểm.

[28] **When the teacher knows the note, the rate of vibration and the colour, then he can wisely assign, but not before. Before that time, generalisation only is possible, and a meditation given that may approximate the need and also be safe.**

[28] Khi vị huấn sư biết âm điệu, tốc độ rung động và màu sắc, bấy giờ Ngài mới có thể ấn định một cách minh triết, chứ trước đó thì không. Trước thời điểm ấy, chỉ có thể đưa ra những chỉ dẫn khái quát và một bài thiền có thể gần đáp ứng nhu cầu, đồng thời vẫn bảo đảm an toàn.

Meditations are given, but they are only of general usefulness, and not of truly specific

Các bài tham thiền được trao, nhưng chúng chỉ có ích lợi chung, chứ không thật sự có ích

usefulness. This is all part of the necessity for humility on the part of those of us who seek to be light bearers and who may make recommendations to our students and associates. We have to know our limitations in this regard, and at least, as with medicine and the Hippocratic Oath, do no harm—the very first thing, to do no harm. Whoever devised that oath, I suppose Hippocrates knew what it meant to ignorantly do harm while attempting to do good.

lợi đặc thù. Tất cả điều này là một phần của nhu cầu khiêm tốn nơi những người trong chúng ta tìm cách làm người mang ánh sáng và có thể đưa ra khuyến nghị cho các môn sinh và cộng sự của mình. Chúng ta phải biết những giới hạn của mình trong phương diện này, và ít nhất, như trong y học và lời thề Hippocrates, không gây hại—điều đầu tiên, không gây hại. Dù ai đã soạn ra lời thề đó, tôi cho rằng Hippocrates biết điều gây hại do vô minh trong khi cố làm điều thiện có nghĩa là gì.

Probably one is burned first, realizing one has done so, and then tries to help others from stepping into the same mistake. These are words of caution for any of us who are in the teaching field and are seeking to guide and lift. The Tibetan has given so many meditations, and he ended some of his work with saying, "These are six meditations here, and they should hold you for the rest of this incarnation."

Có lẽ trước hết người ta bị bỏng, nhận ra mình đã làm như vậy, rồi cố giúp người khác khỏi bước vào cùng sai lầm. Đây là những lời cảnh giác cho bất kỳ ai trong chúng ta đang ở trong lĩnh vực giảng dạy và đang tìm cách hướng dẫn và nâng đỡ. Chân sư Tây Tạng đã trao rất nhiều bài tham thiền, và Ngài kết thúc một phần công việc của mình bằng cách nói: “Ở đây có sáu bài tham thiền, và chúng sẽ đủ cho các bạn trong phần còn lại của kiếp nhập thể này.”

Perhaps the part of wisdom is to stick with them. Of course, we can meditate upon any quality. If we want to love more, meditate on love. If we want to know more, meditate on light. We can meditate on will. Perhaps we can learn something.

Có lẽ phần của minh triết là bám sát chúng. Dĩ nhiên, chúng ta có thể tham thiền về bất kỳ phẩm tính nào. Nếu muốn yêu thương nhiều hơn, hãy tham thiền về tình thương. Nếu muốn biết nhiều hơn, hãy tham thiền về ánh sáng. Chúng ta có thể tham thiền về ý chí. Có lẽ chúng ta có thể học được điều gì đó.

But if we try to bring definite occult meditations into the picture, as has been done with teachers coming from the East and not knowing the difference between the Eastern body and the Western body, damage can be done. This is a cautionary tale here.

Nhưng nếu chúng ta cố đưa những bài tham thiền huyền môn xác định vào bức tranh, như đã từng xảy ra với các huấn sư đến từ phương Đông mà không biết sự khác biệt giữa thể phương Đông và thể phương Tây, thì tổn hại có thể xảy ra. Đây là một câu chuyện cảnh tỉnh ở đây.

[29] Another factor enters now,—a factor that varies somewhat according to the need of the period.

[29] Giờ đây, một yếu tố khác xuất hiện—một yếu tố biến đổi phần nào tùy theo nhu cầu của thời kỳ.

It's the fifth of the six.

Đó là yếu tố thứ năm trong sáu yếu tố.

[30] All cycles are not as fundamentally important.

[30] Không phải mọi chu kỳ đều có tầm quan trọng căn bản như nhau.

This goes for root races, and it goes for rounds in the chain, and perhaps it goes for rounds in the scheme. He does tell us in *A Treatise on Cosmic Fire*, which are considered to be the major periods, and which, by inference, are less so. You kind of wonder why they are major. But perhaps pondering on that, we can gather what he's trying to hint for us. I found some of those numbers quite interesting, because they perhaps represented certain periods, certain rounds, and certain root races, even, which I had not thought of as the most important.

Điều này đúng với các giống dân gốc, đúng với các cuộc tuần hoàn trong Dãy, và có lẽ đúng với các cuộc tuần hoàn trong hệ hành tinh. Trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, Ngài quả có cho chúng ta biết những giai đoạn nào được xem là chính yếu, và do suy luận, những giai đoạn nào ít chính yếu hơn. Các bạn phần nào tự hỏi tại sao chúng là chính yếu. Nhưng có lẽ khi suy ngẫm về điều đó, chúng ta có thể hiểu điều Ngài đang cố gợi ý cho mình. Tôi thấy một số con số ấy khá thú vị, vì có lẽ chúng biểu thị những giai đoạn nào đó, những cuộc tuần hoàn nào đó, và thậm chí những giống dân gốc nào đó mà tôi đã không nghĩ là quan trọng nhất.

[31] The periods in a cycle that are of real moment are the termini, and those where overlapping and merging occur.

[31] Những giai đoạn thực sự trọng yếu trong một chu kỳ là các điểm kết thúc, cùng những thời điểm xảy ra sự chồng lấn và hòa nhập.

The ending and beginnings and the overlappings. Endings, beginnings, and overlappings

Các kết thúc, khởi đầu và những sự chồng lấn. Kết thúc, khởi đầu và chồng lấn.

[32] They demonstrate on the physical plane in great revolutions, gigantic cataclysms,

[32] Trên cõi hồng trần, chúng biểu hiện thành những cuộc cách mạng lớn lao, những đại biến động khổng lồ,

Perhaps when root races change entirely, or when great platonic years change, at whatever the demarcation may be—probably a great platonic year, plus an

Có lẽ khi các giống dân gốc thay đổi hoàn toàn, hoặc khi những đại niên Platonic thay đổi, ở bất cứ điểm phân định nào—có lẽ là một đại niên Platonic, cộng với một năm

equinoctial year. If we go from the beginning of Aquarius backwards through Capricorn, Sagittarius, etc., and come back to the beginning of Aquarius, we can't begin with Aquarius again. We've got to go into Capricorn to create a great platonic year ruled by Capricorn. It's sort of like 26,000 plus 2,160 for an equinoctial year, an equinoctial period. The platonic year ruled by Aquarius is 25,920, and then the lesser Aquarius, a normal equinoctial period of 2,160 years. And of course, we have to include overlaps in all of that, a 5,000-year overlap for the big cycle and a 500-year overlap for the lesser cycle.

phân điểm. Nếu chúng ta đi từ đầu Bảo Bình ngược qua Ma Kết, Nhân Mã, vân vân, rồi trở lại đầu Bảo Bình, chúng ta không thể bắt đầu lại với Bảo Bình. Chúng ta phải đi vào Ma Kết để tạo nên một đại niên Platonic do Ma Kết cai quản. Nó giống như khoảng 26.000 cộng 2.160 cho một năm phân điểm, một giai đoạn phân điểm. Năm Platonic do Bảo Bình cai quản là 25.920, rồi Bảo Bình nhỏ hơn, một giai đoạn phân điểm bình thường 2.160 năm. Và dĩ nhiên, chúng ta phải bao gồm các chồng lấn trong tất cả điều đó, một chồng lấn 5.000 năm cho chu kỳ lớn và một chồng lấn 500 năm cho chu kỳ nhỏ hơn.

Who's to say when we're dealing with a 250,000-year cycle, which supposedly is the seven solar systems going once around the Pleiades, if that's possible, and then it will start again, what is the period of overlap? Because nothing just ends and then sharply in a cut-and-dried manner begins.

Ai có thể nói, khi chúng ta đề cập đến một chu kỳ 250.000 năm, được cho là bảy hệ mặt trời đi một vòng quanh Pleiades, nếu điều đó khả hữu, rồi nó sẽ bắt đầu lại, thì giai đoạn chồng lấn là bao lâu? Bởi vì không có gì chỉ kết thúc rồi bắt đầu một cách sắc gọn, rành rọt.

These periods, we might call them Pisces-Aries periods in one sense, or Omega-Alpha periods—endings and beginnings—they are the important ones.

Những giai đoạn này, theo một nghĩa nào đó chúng ta có thể gọi là các giai đoạn Song Ngư-Bạch Dương, hoặc các giai đoạn Omega-Alpha—kết thúc và khởi đầu—chúng là những giai đoạn quan trọng.

They are of real moment. *The periods that are of real moment are the termini, and they result in all of these big upheavals, gigantic cataclysms, revolutions.* We're in it right now, in a way—

Chúng thật sự có trọng lượng. *Những thời kỳ thật sự có trọng lượng là các điểm tận cùng, và chúng đưa đến tất cả những biến động lớn này, những đại biến cố khổng lồ, những cuộc cách mạng.* Theo một cách nào đó, hiện giờ chúng ta đang ở trong đó—

[33] and fundamental upheavals in all three departments of the Hierarchy,—the department of the World Teacher, that of the Head of a root-race and that of the Ruler of civilisation or of force.

[33] và những cuộc đảo lộn căn bản trong cả ba ngành của Thánh Đoàn—ngành của Đức Chưởng Giáo, ngành của Vị Đứng Đầu một giống dân gốc, và ngành của Đấng Cai Quản nền văn minh hoặc mãnh lực.

I think we're in such a time now. What is the major issue here? Is it the Great Platonic Year, or is it a cycle even greater? The Great Platonic Year is rounded off to be 25,000, and even though it's 25,920 according to the figures given to us (which are probably as accurate as can be given to us), there's also the 250,000-year cycle. What is the overlap period then? If 5,000 is 20% of the 25,000-year period, then 50,000 would be 20% of the 250,000-year period.

Tôi nghĩ hiện nay chúng ta đang ở trong một thời kỳ như thế. Vấn đề chính ở đây là gì? Đó có phải là Đại niên Platonic, hay là một chu kỳ còn lớn hơn nữa? Đại niên Platonic được làm tròn là 25.000, và dù nó là 25.920 theo các con số được trao cho chúng ta, vốn có lẽ chính xác nhất có thể trao cho chúng ta, cũng có chu kỳ 250.000 năm. Vậy giai đoạn chồng lấn khi ấy là gì? Nếu 5.000 là 20 phần trăm của giai đoạn 25.000 năm, thì 50.000 sẽ là 20 phần trăm của giai đoạn 250.000 năm.

Is it possible to have such an overlap of 50,000 years in a 250,000-year cycle? The 20% model tells us that 500 years is the generalized overlap period in a cycle of 2,500 years, just like 50 would be the overlap period in a 250-year cycle, and 5 in a 25-year cycle. Those are all generalizations, of course. We can't say that these are the absolutely true figures.

Liệu có thể có một sự chồng lấn 50.000 năm như vậy trong một chu kỳ 250.000 năm không? Mô hình 20 phần trăm cho chúng ta biết rằng 500 năm là giai đoạn chồng lấn khái quát trong một chu kỳ 2.500 năm, cũng như 50 sẽ là giai đoạn chồng lấn trong một chu kỳ 250 năm, và 5 trong một chu kỳ 25 năm. Dĩ nhiên, tất cả chỉ là những khái quát. Chúng ta không thể nói rằng đây là những con số tuyệt đối chân thật.

[34] At the points of merging in a cycle, cross-currents are found,

[34] Tại các điểm hòa nhập trong một chu kỳ, xuất hiện những dòng lực giao thoa,

We have one right now going on between Aquarius and impending Aquarius and terminating Pisces. We have bigger cross-currents going on between a terminating Platonic year and an impending Platonic year ruled by Aquarius—ending Platonic year in Pisces, beginning in Aquarius.

Hiện nay chúng ta có một dòng như thế đang diễn ra giữa Bảo Bình và Bảo Bình đang đến, với Song Ngư đang kết thúc. Chúng ta có những dòng chảy giao thoa lớn hơn đang diễn ra giữa một năm Platonic đang kết thúc và một năm Platonic đang đến do Bảo Bình cai quản—năm Platonic kết thúc trong Song Ngư, bắt đầu trong Bảo Bình.

When we're dealing with the 250,000-year cycle, what is the major rulership of such a great cycle? Is it connected with a ray? Is it connected with a sign or a constellation in the zodiac, or a constellation in the greater zodiac—maybe a zodiac of 10 and not of 12? It must be a profound thing and a wonderful

Khi chúng ta đề cập đến chu kỳ 250.000 năm, sự cai quản chính của một chu kỳ vĩ đại như thế là gì? Nó có liên hệ với một cung không? Nó có liên hệ với một dấu hiệu hay một chòm sao trong hoàng đạo, hoặc một chòm sao trong hoàng đạo lớn hơn—có lẽ một hoàng đạo gồm 10 chứ không phải 12?

thing to view the interplay of cycles on the third sublevel of the Atmic plane, where all knowledge is found. We won't have all knowledge of all cycles, maybe of the ones that particularly affect our planet at this time. ***At the points of merging in a cycle, cross-currents are found,***

Hẳn đó là một điều sâu xa và tuyệt diệu khi thấy sự tương tác của các chu kỳ trên cõi phụ thứ ba của cõi atma, nơi mọi tri thức được tìm thấy. Chúng ta sẽ không có mọi tri thức về mọi chu kỳ, có lẽ chỉ về những chu kỳ đặc biệt ảnh hưởng đến hành tinh chúng ta vào thời điểm này. ***Tại các điểm hợp nhất trong một chu kỳ, người ta tìm thấy các dòng chảy giao thoa,***

[35] and all the system seems to be in a chaotic condition.

[35] và toàn bộ hệ thống dường như ở trong trạng thái hỗn loạn.

One of the interesting statements is that there has been no true astrological accuracy since Egyptian times. When were Egyptian times, and why Egyptian times? We seem to compress that always and look at a few thousand years when the real astronomical researches take us into tens of thousands of years. If Egypt presented to us the second root race in the Aryan age, it was a long time ago.

Một trong những phát biểu thú vị là từ thời Ai Cập đã không còn có sự chính xác chiêm tinh thật sự. Thời Ai Cập là khi nào, và tại sao là thời Ai Cập? Dường như chúng ta luôn nén nó lại và nhìn vào vài nghìn năm, trong khi những nghiên cứu thiên văn thật sự đưa chúng ta vào hàng chục nghìn năm. Nếu Ai Cập đã trình bày cho chúng ta giống dân gốc thứ hai trong thời đại Arya, thì đó là rất lâu trước đây.

[36] The middle part of a cycle where the incoming vibration is stabilised and the [Page 41] old has passed away, manifests in a period of calm and apparent equilibrium.

[36] Phần giữa của một chu kỳ, khi rung động đang đến đã ổn định và cái cũ đã qua đi, biểu hiện thành một thời kỳ yên tĩnh và quân bình bề ngoài.

That makes sense. We are certainly not in such a period now. Medieval times maybe—there were so many wars and so forth—but perhaps there was an apparent equilibrium at that time, given a period of some 2,000 years.

Điều đó hợp lý. Chắc chắn hiện nay chúng ta không ở trong một giai đoạn như thế. Có lẽ thời Trung cổ—có rất nhiều chiến tranh và vân vân—nhưng có lẽ đã có một sự quân bình bề ngoài vào thời đó, xét trong một giai đoạn khoảng 2.000 năm.

How long will it be before tranquility comes? How long before tranquility in the age of Aquarius supervenes? We're certainly in a disruptive period with the ending of the Piscean age (the normal equinoctial age) and the beginning of the Aquarian equinoctial

Bao lâu nữa sự bình an mới đến? Bao lâu nữa sự bình an trong thời đại Bảo Bình mới thắng thế? Chắc chắn chúng ta đang ở trong một giai đoạn nhiễu động với sự kết thúc của thời đại Song Ngư, tức thời đại phân điểm bình thường, và sự khởi đầu của thời đại phân

age—maybe another hundred years or so before tranquility.

điểm Bảo Bình—có lẽ khoảng một trăm năm nữa trước khi có sự bình an.

When it comes to a Platonic year, do we have to wait 12 and a half thousand years or a little more before a period of tranquility exists? And does that have to do with something like the sign opposite—the sign that rules the age? In the age of Aquarius it would occur in Leo, in the age of Pisces it would occur in Virgo, and so forth. It's a very complex thing, this science of cycles, but eminently worth possessing and studying along the way until we do possess it. We just have to be patient.

Khi nói đến một năm Platonic, liệu chúng ta có phải đợi 12.500 năm hoặc hơn một chút trước khi một giai đoạn bình an hiện hữu không? Và điều đó có liên quan đến điều gì đó như dấu hiệu đối diện—dấu hiệu cai quản thời đại không? Trong thời đại Bảo Bình, nó sẽ xảy ra trong Sư Tử; trong thời đại Song Ngư, nó sẽ xảy ra trong Xử Nữ, vân vân. Khoa học về các chu kỳ là một điều rất phức tạp, nhưng hết sức đáng để sở hữu và nghiên cứu trên đường đi cho đến khi chúng ta thật sự sở hữu nó. Chúng ta chỉ cần kiên nhẫn.

There's a lot more here. Given what I've been through, I don't think I can make it to some words of cheer tonight. That would be page 43. Where are we right now? We're on page 41. What will follow will be an example of disturbance at the termini and tranquility—perhaps tranquility (and tranquility has two L's in the British spelling, and tranquility in the middle, period). It's almost as if, if you think about it, look at the life of a human being.

Còn rất nhiều điều ở đây. Với những gì tôi đã trải qua, tôi không nghĩ tối nay mình có thể đi đến vài lời khích lệ. Đó sẽ là trang 43. Hiện giờ chúng ta đang ở đâu? Chúng ta ở trang 41. Điều tiếp theo sẽ là một ví dụ về sự nhiễu động tại các điểm tận cùng và sự bình an—có lẽ là bình an, và từ bình an trong cách viết Anh-Anh có hai chữ cái l, và bình an ở giai đoạn giữa. Gần như, nếu các bạn nghĩ về điều đó, hãy nhìn vào đời sống của một con người.

We have a tough time growing up and finding our place, and then maybe we do find our place. In the middle of life, our health is good, our faculties are with us, and we stabilize. As we get older, we again move towards disintegration of the vehicles, and we destabilize.

Chúng ta gặp khó khăn khi lớn lên và tìm vị trí của mình, rồi có lẽ chúng ta tìm thấy vị trí ấy. Ở giữa đời, sức khỏe của chúng ta tốt, các năng lực ở cùng chúng ta, và chúng ta ổn định. Khi già đi, chúng ta lại tiến về sự tan rã của các hiện thể, và chúng ta mất ổn định.

The middle period is the period when a degree of tranquility can occur. With regard to the Aquarian age, would it be that in this middle period—biblically—Satan is bound for a thousand years? It's strictly symbolic writing. If we are too literal because we can't expand and modify with the mind, we will err.

Giai đoạn giữa là giai đoạn khi một mức độ bình an có thể xảy ra. Liên quan đến thời đại Bảo Bình, liệu trong giai đoạn giữa này—theo Kinh Thánh—Satan bị trói buộc trong một nghìn năm chăng? Đó hoàn toàn là văn bản biểu tượng. Nếu chúng ta quá hiểu theo nghĩa đen vì không thể mở rộng và điều chỉnh bằng thể trí, chúng ta sẽ sai lầm.

But it is interesting to think about disturbance in the beginning and disturbance at the end (the termini, when the transitions occur), but stability and tranquility in the middle period. I think I've done about an hour here, and how much can one press ahead into the night without robbing Peter to pay Paul? I'm going to call this program quits in the middle here and finish next time.

Nhưng thật thú vị khi nghĩ về sự nhiễu động ở lúc khởi đầu và sự nhiễu động ở lúc kết thúc, tức các điểm tận cùng khi các chuyển tiếp xảy ra, nhưng ổn định và bình an trong giai đoạn giữa. Tôi nghĩ tôi đã làm khoảng một giờ ở đây, và người ta có thể tiến vào đêm khuya đến mức nào mà không lấy của Peter để trả cho Paul? Tôi sẽ kết thúc chương trình này ở giữa chừng và hoàn tất lần tới.

This has been, again, on the 25th, and we went up to page 42, I hope. If not, I'll have to come back and straighten it out. If it's not close enough to 42, well, it's 41. I have to go back to 41. I'll set up the next program for now. It'll still be July, and it will be the end of Program 11 that we're experiencing now. It's pages 38 to 41. I wonder if maybe I'm just accomplishing three pages an hour, but that's fine because we are trying to study a little bit in depth.

Một lần nữa, đây là ngày 25, và tôi hy vọng chúng ta đã đi đến trang 42. Nếu không, tôi sẽ phải quay lại và chỉnh cho đúng. Nếu chưa đủ gần trang 42, thì thôi, đó là 41. Tôi phải quay lại 41. Bây giờ tôi sẽ chuẩn bị chương trình tiếp theo. Vẫn sẽ là tháng Bảy, và đó sẽ là phần cuối của Chương trình 11 mà chúng ta đang trải nghiệm hiện nay. Đó là các trang 38 đến 41. Tôi tự hỏi có lẽ mình chỉ hoàn thành ba trang mỗi giờ, nhưng như vậy cũng ổn, vì chúng ta đang cố nghiên cứu hơi sâu một chút.

We'll begin with Program 12, and it will be 41 onwards, hopefully tomorrow. I'd love to keep going all through the night, but maybe that's not going to be possible. We're taking up these questions of disturbance and tranquility, especially disturbance given the present time in the century in which this was written. We're going to be taking up the factor of disturbance at the termini, which are always points of interest.

Chúng ta sẽ bắt đầu với Chương trình 12, và nó sẽ từ trang 41 trở đi, hy vọng là ngày mai. Tôi rất muốn tiếp tục suốt đêm, nhưng có lẽ điều đó sẽ không thể. Chúng ta đang bàn đến những vấn đề về nhiễu động và bình an này, đặc biệt là nhiễu động xét theo thời điểm hiện tại trong thế kỷ mà điều này được viết ra. Chúng ta sẽ bàn đến yếu tố nhiễu động tại các điểm tận cùng, vốn luôn là những điểm đáng quan tâm.

In the old Chinese lore, "may you live in interesting times" was considered to be a curse. We're living in very interesting times, and so much is at stake regarding how we will enter the Aquarian age and how we will work with those particular energies. How we will do is not determined, but we certainly will have the help of the Christ and his Hierarchy.

Trong truyền thuyết cổ Trung Hoa, “mong bạn sống trong những thời kỳ thú vị” được xem là một lời nguyền. Chúng ta đang sống trong những thời kỳ rất thú vị, và có rất nhiều điều hệ trọng liên quan đến cách chúng ta sẽ bước vào thời đại Bảo Bình và cách chúng ta sẽ làm việc với những năng lượng đặc thù ấy. Chúng ta sẽ làm như thế nào thì chưa được định đoạt, nhưng chắc chắn chúng ta sẽ có sự trợ giúp của Đức Christ và Thánh đoàn của Ngài.

Still, much will be left to us to accomplish by human hands and human feet, as the Christ in the desert painting by Roerich seems to indicate. It's a different Christ that's out there in the desert, in his own, I think, Maya Verrupa, and not in the body of Jesus, interestingly.

Tuy vậy, rất nhiều điều sẽ còn được để lại cho chúng ta hoàn thành bằng bàn tay và bàn chân con người, như bức tranh Đức Christ trong sa mạc của Roerich dường như chỉ ra. Đó là một Đức Christ khác đang ở ngoài kia trong sa mạc, trong Ảo lực Verrupa riêng của Ngài, tôi nghĩ vậy, và không phải trong thân thể của Đức Jesus, thật thú vị.

Friends, that'll be it for tonight. Lots of love, many blessings. It's just at the stroke of midnight here. Tomorrow—well, I shouldn't say what's tomorrow, because it could be 10 years from now that you are looking at this if you get this far.

Các bạn thân mến, tối nay đến đây là hết. Rất nhiều tình thương, nhiều phúc lành. Ở đây vừa đúng lúc nửa đêm. Ngày mai—à, tôi không nên nói ngày mai là gì, vì có thể mười năm nữa các bạn mới xem điều này nếu các bạn đi xa đến đây.

We'll stop the recording and go on. All the best. See you soon for our in-depth study—at least as deep as we can go. Bye-bye.

Chúng ta sẽ dừng ghi âm và tiếp tục. Chúc mọi điều tốt lành. Hẹn sớm gặp lại các bạn trong phần nghiên cứu sâu của chúng ta—ít nhất sâu đến mức chúng ta có thể đi. Tạm biệt.

Commentary LOM 12

Tóm Tắt

Chuyển đổi từ Cung sáu sang Cung bảy và bối cảnh thời đại

Chân sư DK mô tả giai đoạn hiện tại là điểm chuyển tiếp giữa Cung sáu Sùng Tín đang thoái trào và Cung bảy Huyền Thuật Nghi Lễ đang nhập thế, tạo ra sự hỗn loạn rõ rệt trong các lĩnh vực chính trị, tôn giáo và kinh tế. Thầy MDR lưu ý rằng khi Cung sáu suy yếu, các tín đồ trung thành với nó càng bám víu mạnh hơn vào những lý tưởng cũ đang mất đi, tạo ra sự xung đột ý thức hệ—đặc biệt rõ ở Hoa Kỳ với phàm ngã Cung sáu dấu hiệu Song Tử. Thầy MDR cũng nhận xét rằng Cung một có xu hướng buông bỏ nhanh hơn khi chấm dứt một chu kỳ, trong khi Cung sáu là cung của sự bám víu, nên sự sụp đổ của nó càng kịch tính hơn.

Chân sư R và sự chuyển đổi chức vụ Maha Chohan

Chân sư DK đề cập đến Cung bảy như là "cung của Chân sư R", tuy nhiên Thầy MDR nhận xét rằng khi văn bản này được viết vào đầu thập niên 1920, Chân sư R chưa giữ chức Maha Chohan như hiện nay. Cung thật sự của Ngài là cung ba, và với tư cách là người đứng đầu toàn bộ Phòng Ba của Thánh Đoàn, việc Ngài sử dụng Cung bảy phản ánh mối liên hệ chặt chẽ giữa Cung ba và Cung bảy. Thầy MDR suy luận rằng khi Chân sư R chuyển lên Maha Chohanship, nhiều đệ tử bậc hai và bậc ba của Ngài có thể đã theo Ngài chuyển sang cung ba.

Mối liên hệ giữa các cung chân thần và Cung bảy

Chân sư DK khẳng định rằng chân thần Cung bốn và Cung năm đáp ứng dễ dàng với ảnh hưởng của Cung bảy, trong khi chân thần Cung sáu gặp khó khăn trong việc tuân theo cho đến khi tiến gần điểm tổng hợp. Chân thần Cung một sử dụng Cung bảy qua việc vận dụng pháp luật bằng quyền năng, còn chân thần Cung hai—vì mang tính bao gồm—hướng dẫn và cai quản bằng tình thương. Thầy MDR lưu ý rằng Chân sư DK trong tác phẩm "Vận Mệnh Các Quốc Gia" cũng đề cập đến chủ đề tương tự, và đặc biệt chỉ ra rằng chỉ có chân thần Cung sáu mới thực sự gặp khó khăn với kỷ nguyên Cung bảy sắp tới.

Chu kỳ chiêm tinh và sự độc lập của các cung với các kỷ nguyên hoàng đạo

Thầy MDR giải thích rằng chu kỳ Cung chi phối một thời đại hoàn toàn độc lập với chủ tinh của dấu hiệu hoàng đạo của thời đại đó. Một kỷ nguyên Bảo Bình có thể mang Cung một, hai, ba, bốn, năm, sáu hoặc bảy, và hiện tại chúng ta đang bước vào một kỷ nguyên Bảo Bình Cung bảy. Thầy MDR cũng lưu ý rằng mỗi kỷ nguyên phân điểm kéo dài khoảng 2.160 năm và thứ tự xuất hiện của các cung trong các kỷ nguyên liên tiếp vẫn chưa được Chân sư DK tiết lộ rõ ràng.

Nhân tố thứ năm trong việc phân công tham thiền: Cung của thời đại

Trong việc phân công tham thiền cho đệ tử, Chân sư DK chỉ ra nhân tố thứ năm là mối quan hệ giữa cung của thời đại và các cung của cá nhân hoặc nhóm. Thầy MDR nhận xét rằng cung chân ngã là nhân tố quan trọng bậc nhất, cung phàm ngã là nhân tố bổ sung, và cung thời đại là chiều kích thứ ba mà vị thầy phân công tham thiền phải xem xét. Khi phân công tham thiền cho một nhóm, vị thầy cũng cần nhận biết phẩm tính cung chủ đạo của cả nhóm đó.

Tầm quan trọng của trực giác so với giáo lý ngoại môn

Chân sư DK kết thúc phần bàn về nhân tố thứ năm bằng nhận định rằng ánh sáng dẫn đường của trực giác có giá trị hơn bất cứ điều gì được truyền đạt một cách ngoại môn, kể cả chính những lời văn bản này. Thầy MDR nhấn mạnh điều này và khuyến khích thái độ hoan hỉ trong việc phụng sự—ngay cả với những công việc lặp đi lặp lại—và dùng hình ảnh các bài hát lao động như khúc hát của người kéo thuyền trên sông Volga hay các bài sea shanty như "Holloway Joe" để minh họa cho cách âm điệu Cung bảy biến công việc nặng nhọc thành niềm vui.

Nhân tố thứ sáu: Các nhóm nội và ngoại môn mà môn sinh liên kết

Chân sư DK giới thiệu nhân tố thứ sáu trong việc phân công tham thiền là các nhóm, cả bên trong lẫn bên ngoài, mà môn sinh có liên kết. Một người khi đang lâm phàm thuộc về bốn nhóm: nhóm quốc gia, nhóm tôn giáo, nhóm gia đình, và nhóm chân ngã trên cõi thượng trí. Thầy MDR lưu ý rằng nhóm nội tâm ở cấp độ chân ngã thường có nhiều thành viên hơn nhóm ngoại môn vì không phải tất cả các thành viên của một nhóm chân ngã đều nhập thể cùng một lúc, nên nhóm bên ngoài không phải là sự phản chiếu hoàn hảo của nhóm bên trong.

Đặc tính quốc gia, chủng tộc và nguy cơ bắt chước phương Đông

Chân sư DK cảnh báo rằng người phương Tây có xu hướng bắt chước người phương Đông và cố gắng ép các rung động của mình theo cùng một chủ âm, điều này đôi khi gây lo lắng cho các vị thầy nội tâm và có thể dẫn đến rắc rối trong các hiện thể. Thầy MDR nhận xét rằng các Chân sư không phải tất cả đều là người phương Đông, và những Chân sư trong thể xác châu Âu có thành tựu tương đương với các chân sư phương Đông được biết đến nhiều hơn. Thầy MDR cũng dẫn lời Chân sư DK: "Hầu hết các lần nhập thể của tôi đều là nam giới và trong một thể xác phương Đông", và suy luận rằng đây có thể là dấu hiệu cho thấy Ngài là một chân thần Dãy Mặt Trăng đã tham gia vào một số tiểu chủng Atlantis.

Các chân sư có nguồn gốc từ hệ mặt trời trước và những nghiệp quả liên quan

Thầy MDR suy luận rằng Chân sư Morya, Chân sư Jesus và Chân sư Hilarion có thể thuộc về những loại hình đến từ hệ mặt trời trước, dựa trên nghiệp quả Do Thái nặng nề có liên quan đến các Ngài. Chân sư Jupiter được mô tả là lớn tuổi nhất trong tất cả các chân sư, điều mà Thầy MDR giải thích là có thể do Ngài đến từ một nguồn gốc rất xa xưa và đã đạt được quả vị rất lâu trước đây. Thầy MDR cũng nhắc đến việc Chân sư Jesus hiện đang ở trong một thể xác người Syria tại khu vực Trung Đông, và nhận xét rằng Ngài, qua các hóa thân là Jeshua, Joshua vị thượng tế, và Jesus, đã có liên kết nghiệp quả sâu sắc với người Do Thái.

Sự từ bỏ, lo âu và nền tảng ích kỷ của sự sợ hãi

Chân sư DK khẳng định rằng mọi lo lắng và âu lo đều xuất phát từ động cơ ích kỷ, và con đường đến giải thoát là con đường từ bỏ—có thể là sự từ bỏ niềm vui, danh tiếng tốt, bạn bè, hoặc bất cứ điều gì mà tâm bám víu vào. Thầy MDR liên hệ điều này với sự sợ hãi của Chân sư Jesus trong vườn Gethsemane, nơi Ngài phải đối mặt với cái chết trên thập giá, và đặt câu hỏi liệu ý thức về bổn phận có đủ mạnh để vượt qua nỗi sợ thể xác hay không. Thầy MDR cũng trích dẫn câu chuyện Damon và Pythias như một minh họa cho tinh thần "không giữ lại điều gì" và dẫn lời Chân sư Morya từ Agni Yoga rằng lãng phí thời gian của bản thân thì như tự sát, còn lãng phí thời gian của người khác thì như giết người.

Bản chất bất hoại và thái độ của đệ tử trước thử thách

Chân sư DK khuyên đệ tử hãy mỉm cười trước sự mất mát, sự khinh bỉ, lời nói dối và sự đau khổ, bởi vì sự tin tưởng thực sự đặt vào bản chất bất hoại, không thay đổi của chính mình, chứ không

phải vào những thứ phù du của thế giới bên ngoài. Thầy MDR nhắc lại nhận xét của Leadbeater về ảnh hưởng của sợ hãi lên hào quang—biến nó thành một khối thạch đen xám khổng lồ—và nhấn mạnh rằng sợ hãi là Kẻ Chận Ngõ lớn nhất của toàn thể nhân loại trên hành tinh này, lan tỏa xuống cả giới động vật và thực vật. Thầy MDR kết luận rằng sự tự tin thực sự không đặt vào những thứ phù du mà vào tính bất diệt, tính bất khả xâm phạm và bản thể trường cửu của linh hồn.

Các trường tham thiền huyền môn trong tương lai theo quốc gia và giống dân

Chân sư DK cho biết sẽ có các trường tham thiền được thành lập cho giống dân gốc thứ tư, bao gồm một trường dự bị ở Nhật Bản và một trường nâng cao ở Tây Trung Hoa (khu vực Tây Tạng), cùng với một trường phương Tây khác cho giống dân gốc thứ sáu, và một trường miền Nam Ấn Độ dành cho các giống dân phụ thứ hai và thứ ba. Thầy MDR nhấn mạnh tầm quan trọng của việc áp dụng phương pháp tham thiền khác nhau tùy theo đặc điểm cơ thể của từng loại người, vì nếu áp dụng cùng một phương pháp cho tất cả các loại thể xác, tiến trình tiến hóa sẽ không được đẩy nhanh một cách tối ưu. Thầy MDR cho rằng khả năng thực hiện điều này đòi hỏi trình độ hiểu biết tương đương lần điểm đạo thứ năm.

Kỳ thi tuyển đầu vào và hồ sơ học sinh trong các trường huyền môn

Các trường tham thiền tương lai sẽ áp dụng kỳ thi tuyển đầu vào nghiêm ngặt, và Thầy trưởng của mỗi trường sẽ là người cùng quốc tịch với học sinh, có thể nguyên nhân thể được phát triển đầy đủ để áp dụng phương pháp phù hợp với nhu cầu cụ thể của từng học sinh. Thầy MDR đặt câu hỏi liệu điều này có nghĩa là vị Thầy trưởng chưa đạt lần điểm đạo thứ tư, hay rằng các năng lực đó đã được nâng lên vào Tam Nguyên Tinh Thần. Hồ sơ học sinh sẽ ghi chép tỉ mỉ về gia phả, lịch sử gia đình, quá trình phát triển và tiền sử bệnh tật; nghiệp quả và mức độ tự do nghiệp quả sẽ được xem xét để đảm bảo học sinh có thể theo học.

Địa điểm và môi trường của các trường tham thiền

Chân sư DK nhấn mạnh rằng các trường sơ cấp không nên ở những nơi cô lập, theo nguyên tắc "ở trong thế giới nhưng không thuộc về thế giới". Chỉ ở các giai đoạn nâng cao hoặc ngay trước khi điểm đạo, học sinh mới được phép rút lui trong thời gian dài; điều quan trọng là sự tách rời nội tâm chứ không phải sự cô lập về mặt hồng trần. Thầy MDR lưu ý rằng trong các văn bản sau này, Chân sư DK có xu hướng xác nhận rằng các trường nâng cao mang tính cô lập hơn, trong khi các trường dự bị có chất lượng học thuật tương đương một trường đại học tốt nhưng đảm nhiệm thêm vai trò giảng dạy tinh thần sâu sắc hơn.

Nhóm thứ hai cần xem xét khi giao thiền — nhóm gia đình

Chân sư DK giải thích rằng mỗi người tiến đến mức độ tham thiền huyền môn đều đã có sự lựa chọn có chủ đích khi nhập vào một gia đình cụ thể, với hai lý do chính: để thanh toán nghiệp quả một cách nhanh chóng, và để có được thể xác phù hợp với công việc phía trước. Thầy MDR lấy ví dụ gia đình Bach với số lượng nhạc sĩ đặc biệt nhiều như một minh họa cho sự kế thừa di truyền về năng lực âm nhạc, và nhận xét rằng việc sinh vào một gia đình cụ thể mang tính Thổ tinh rất cao. Vị Thầy trong tương lai sẽ cần biết về gia phả và đặc điểm di truyền của học sinh để xác định con đường ít trở ngại nhất cũng như những gì cần phải vượt qua; Thầy MDR nhắc lại lời nhận xét rằng ngay cả hình dạng của hộp sọ cũng là thông tin có giá trị.

Nhóm thứ ba — nhóm phụng sự và điều kiện tiên quyết về phụng sự

Chân sư DK yêu cầu bất kỳ người nào thực sự sẵn sàng cho tham thiền huyền môn phải đã chứng minh qua nhiều đời sống sẵn lòng phụng sự một cách thông minh, vì tham thiền huyền môn

mang nguy hiểm nếu thiếu vắng phụng sự vô ngã. Thầy MDR nhận xét rằng đây là điều kiện tiên quyết thực sự khó — không phải tham vọng cá nhân hay mong muốn được giáo dục cao cấp vì bản thân nó mà là nền tảng của phụng sự được chứng minh qua nhiều đời. Chân sư DK cũng đề cập đến Ban Nội Môn của Hội Thần Học như một "trường cấp một" đang đặt nền móng, với "cấp hai" có thể sớm được thành lập qua các tham thiền huyền môn xác định dành cho những người đủ điều kiện.

Nhóm thứ tư — nhóm nội tâm trên các cõi bên trong

Ngoài các nhóm bên ngoài, Chân sư DK nêu rõ nhóm thứ tư là nhóm mà người học sinh thuộc về trên các cõi bên trong — những người phụng sự được giao phó, hoặc nếu là đệ tử, nhóm học sinh của vị Chân sư. Năng lực của học sinh trong việc tiến bộ cùng với các huynh đệ của mình và hoàn thành vị trí được giao sẽ được xem xét và nuôi dưỡng. Thầy MDR nhắc lại rằng đây là nhóm thứ tư trong sáu yếu tố cần xem xét khi giao thiền: nhóm quốc gia và giống dân, nhóm gia đình, nhóm phụng sự bên ngoài, và nhóm nội tâm.

Tổng kết sáu yếu tố cần xem xét khi giao thiền

Chân sư DK tóm tắt các yếu tố cần xem xét gồm: ba cung (cung chân ngã, cung phàm ngã, các cung của thời đại), điểm tiến hóa của thể nguyên nhân và mối tương quan của nó với nhóm trên cõi riêng của nó, với Thánh Đoàn và với phàm ngã, nghiệp quả và nhu cầu của thời đại, và mối quan hệ với bốn nhóm khác nhau. Thầy MDR quan sát rằng Chân sư DK trình bày các yếu tố này theo thứ tự khác nhau trong mỗi lần nhắc lại, và đặt câu hỏi liệu vị Chân sư có thể nhìn vào một biểu tượng và nắm bắt tất cả thông tin cùng một lúc, tương tự như kỹ năng thuật trắc tâm khi đọc một cuốn sách mà không cần đọc từng chữ. Thầy MDR khuyến khích người học nhận thức rõ các giới hạn của những ai hiện nay giao thiền, vì sự chính xác về tri kiến nội tâm chưa đủ để thực hiện điều này một cách toàn vẹn.

Kiểm soát trí tuệ là bước căn bản của tham thiền

Chân sư DK kết luận phần này bằng tuyên bố rằng kiểm soát trí tuệ là mục tiêu hiện tại của tham thiền và phải luôn là bước sơ cấp, trong khi nền tảng vẫn chưa hoàn tất. Thầy MDR nhận xét rằng đây là nội dung được viết khoảng hơn một trăm năm trước mà vẫn còn hiệu lực cho đến ngày nay. Thầy MDR thông báo rằng chương trình số 12 đã hoàn thành từ trang 41 đến trang 50 của cuốn Thư Về Tham thiền Huyền môn, tức khoảng một phần bảy cuốn sách, và chương trình số 13 sẽ bắt đầu từ trang 50 với Thư Thứ Tư.

Text 12

[1] At no time in the history of the race has this been better shown than in the present half century. [2] The sixth Ray of Devotion passes away and the Ray of Ceremonial Law enters and with that entering comes a swinging into prominence of the outstanding features and faculties of the department of force and activity, the synthesis, forget not, of the four minor rays. [3] Therefore you have the fighting for ideals and the devoted adherence to a cause, as

[1] Chưa bao giờ trong lịch sử nhân loại điều này được biểu lộ rõ hơn trong nửa thế kỷ hiện tại. [2] Cung sáu của Sùng tín đang qua đi và Cung của Định luật Nghi lễ đang đi vào; cùng với sự đi vào ấy là sự nổi bật của các đặc tính và năng lực tiêu biểu thuộc ngành mãnh lực và hoạt động, vốn là sự tổng hợp, xin đừng quên, của bốn cung phụ. [3] Do đó, các bạn có sự đấu tranh vì lý tưởng và sự gắn bó tận tụy với một chính nghĩa, như đã được biểu lộ dưới cung của Chân sư Jesus; [4] do đó

demonstrated under the ray of the Master Jesus; [4] therefore the clashing in every field of endeavor of the idealists (right or wrong) and their bitter warfare. [5] What was the world war but the culmination of two opposing ideals, fighting it out on the physical plane?—it was an instance of the force of the sixth ray. [6] Now will come, as the sixth ray passes out, a gradual cessation of the clashing, and the gradual domination of organisation, rule and order under the sway of the incoming force, that of the ray of the Master R—. [7] Out of the present turbulence will arise the ordered and organised form of the new world. Gradually the new rhythm will impose itself on the disorganised communities of men, and instead of social chaos as now you will have social order and rule; instead of the religious differences and the differentiated sects of the many so-called religions, [8] you will have religious expression itself regulated into form [9] and all ordered by law; instead of economic and political strain and stress [10] will be seen the harmonious working of the system under certain fundamental forms; all will be dominated by ceremonial with the inner results aimed at by the Hierarchy gradually taking shape. [11] Forget not that in the apotheosis of law and order and their resultant forms and limitations lies, towards the close (I choose my words with deliberation), a [Page 42] fresh period of chaos, and the escape of the imprisoned life from even those limitations, bearing with it the imparted faculty and the essence of the development aimed at by the Logos of the seventh ray.

có sự va chạm trong mọi lĩnh vực nỗ lực của những người lý tưởng chủ nghĩa, dù đúng hay sai, và cuộc chiến gay gắt của họ. [5] Chiến tranh thế giới là gì, nếu không phải là đỉnh điểm của hai lý tưởng đối nghịch đang giao tranh trên cõi hồng trần?—đó là một trường hợp biểu hiện mãnh lực của cung sáu. [6] Giờ đây, khi cung sáu rút đi, sự chấm dứt dần của va chạm sẽ đến, và sự thống trị dần của tổ chức, quy luật và trật tự dưới quyền chi phối của mãnh lực đang đi vào, tức cung của Chân sư R—. [7] Từ sự rối loạn hiện nay sẽ nảy sinh hình tướng có trật tự và có tổ chức của thế giới mới. Dần dần, nhịp điệu mới sẽ tự áp đặt lên các cộng đồng nhân loại đang vô tổ chức; và thay cho sự hỗn loạn xã hội như hiện nay, các bạn sẽ có trật tự và quy luật xã hội; thay cho những dị biệt tôn giáo và các giáo phái phân hoá của nhiều cái gọi là tôn giáo, [8] các bạn sẽ có chính sự biểu lộ tôn giáo được điều chỉnh vào hình tướng [9] và tất cả được sắp đặt theo định luật; thay cho sự căng thẳng và áp lực kinh tế, chính trị, [10] người ta sẽ thấy sự vận hành hài hòa của hệ thống dưới một số hình thức căn bản; tất cả sẽ chịu sự chi phối của nghi lễ, với những kết quả bên trong mà Thánh Đoàn nhắm đến dần dần thành hình. [11] Đừng quên rằng trong sự tôn vinh định luật và trật tự, cùng những hình tướng và giới hạn phát sinh từ chúng, chính vào lúc cuối cùng, Tôi chọn lời này một cách cân nhắc, có một [Page 42] thời kỳ hỗn loạn mới, và sự sống bị giam cầm sẽ thoát ra khỏi ngay cả những giới hạn ấy, mang theo năng lực đã được truyền đạt và tinh túy của sự phát triển mà Thượng đế của cung bảy nhắm đến.

[12] Such is the situation from time to time down through the ages. Each ray sweeps into power, bearing its own incarnating spirits [13] to whom the period marks a point of least resistance comparatively. [14] They contact six other types of force in the

[12] Tình thế ấy thỉnh thoảng lại xuất hiện xuyên suốt các thời đại. Mỗi cung lần lượt vươn lên nắm quyền, mang theo các tinh thần đang nhập thể của chính nó [13], mà đối với họ, thời kỳ ấy tương đối đánh dấu một điểm ít trở ngại nhất. [14] Họ tiếp xúc

worlds [15] and six other groups of beings who must be impressed by that force and be carried forward in its sweep towards the universal goal. [16] Such is also the specific situation in the period in which you live, a period wherein the seventh Logos [17] of Ceremonial Law and Order seeks to straighten out the temporary chaos, and aims at the reduction within limits of the life escaping from the old and worn-out forms. [18] The new forms are needed now and will be adequate. It is only after the middle period in a new cycle that limitation will again be felt and the attempt to escape be started anew.

với sáu loại mãnh lực khác trong các cõi giới [15] và sáu nhóm sinh linh khác vốn phải chịu ấn tượng của mãnh lực đó và được cuốn theo làn sóng của nó hướng đến mục tiêu phổ quát. [16] Đó cũng là tình hình đặc thù trong thời kỳ các bạn đang sống, một thời kỳ trong đó Thượng đế thứ bảy [17] của Định luật và Trật tự Nghi lễ tìm cách chỉnh đốn sự hỗn loạn tạm thời, và nhắm đến việc đưa vào trong các giới hạn sự sống đang thoát ra khỏi những hình tướng cũ kỹ và đã mòn mỏi. [18] Hiện nay cần có những hình tướng mới và chúng sẽ thích hợp. Chỉ sau giai đoạn giữa của một chu kỳ mới, giới hạn mới lại được cảm nhận và nỗ lực thoát ra mới lại bắt đầu.

[19] Therefore the wise teacher at this time considers the situation and weighs the effect of the incoming ray on the spirits in incarnation. Here, therefore, you have a third ray and its bearing to be considered in the assigning of meditation. [20] Complex you feel the task to be? Fortunately the Hall of Wisdom equips its graduates for the task.

[19] Vì vậy, vào lúc này, huấn sư minh triết xem xét tình hình và cân nhắc tác động của cung đang đi vào đối với các tinh thần đang lâm phàm. Do đó, ở đây các bạn có một cung thứ ba và ảnh hưởng của nó cần được xét đến trong việc ấn định tham thiền. [20] Các bạn cảm thấy nhiệm vụ này phức tạp chăng? May thay, Phòng Minh triết trang bị cho các môn sinh tốt nghiệp của mình đủ khả năng đảm nhận nhiệm vụ ấy.

[21] At this particular period the aspect of the Form in meditation (whether meditation based principally on the egoic ray or on the personality ray) will be much developed. [22] You can look to see very definite forms built up and assigned, both to individuals and to groups, resulting in an increase of white magic, and the consequent resultant, on the physical plane, of law and order. [23] The coming period of reconstruction [24] goes forward in line with the ray, and its ultimate success and achievement is more nearly [Page 43] possible than perhaps is looked for. [25] The Great Lord comes in under the law and naught can stop His approach.

[21] Trong giai đoạn đặc biệt này, phương diện Hình thức trong tham thiền, dù là tham thiền chủ yếu dựa trên cung chân ngã hay trên cung phàm ngã, sẽ được phát triển nhiều. [22] Các bạn có thể trông đợi thấy những hình thức rất rõ rệt được xây dựng và ấn định, cho cả cá nhân lẫn nhóm, đưa đến sự gia tăng Chánh Thuật, và kết quả theo sau trên cõi hồng trần là định luật và trật tự. [23] Thời kỳ tái thiết sắp đến [24] tiến tới phù hợp với cung này, và thành công cùng thành tựu tối hậu của nó có lẽ gần [Page 43] khả dĩ hơn người ta tưởng. [25] Chúa Tể Vĩ Đại đến dưới định luật và không gì có thể ngăn cản sự tiếp cận của Ngài.

[26] Just now the great need of the time is for those who understand the law and can work with it. [27] Now is the opportunity, too, for the development of that principle and the training of people in the helping of the world.

[26] Ngay lúc này, nhu cầu lớn lao của thời đại là có những người thấu hiểu định luật và có thể làm việc với định luật ấy. [27] Nay cũng là cơ hội để phát triển nguyên lý đó và huấn luyện con người trong việc trợ giúp thế giới.

[28] The minor Rays of Harmony and Science [29] respond quickly to this seventh influence; [30] by that statement I mean that their monads are easily influenced in this direction. [31] The monads of the sixth Ray of Devotion find conformity more difficult, until nearing the point of synthesis. [32] The monads of the first and second rays find in this ray a field of expression. [33] First ray monads have a direct link with this ray and seek to wield the law through power, whilst second ray monads, being the synthetic type, guide and rule through love.

[28] Các cung phụ Hài Hòa và Khoa Học [29] đáp ứng nhanh chóng với ảnh hưởng của cung bảy này; [30] qua phát biểu đó, Tôi muốn nói rằng các chân thần của họ dễ dàng chịu ảnh hưởng theo chiều hướng này. [31] Các chân thần thuộc Cung sáu Sùng Tín thấy khó đạt được sự tương hợp hơn, cho đến khi tiến gần điểm tổng hợp. [32] Các chân thần thuộc cung một và cung hai tìm thấy trong cung này một lĩnh vực biểu hiện. [33] Các chân thần cung một có mối liên hệ trực tiếp với cung này và tìm cách vận dụng định luật bằng quyền năng, trong khi các chân thần cung hai, vốn thuộc kiểu tổng hợp, hướng dẫn và cai quản bằng tình thương.

[34] I think I have today given you enough to engender thought on this fifth factor. [35] This is all I seek to do. To the guiding light of the intuition is the rest left and what that inner guide reveals is of more value to the individual than aught exoterically imparted. Therefore, ponder and consider.

[34] Tôi nghĩ hôm nay Tôi đã trao cho các bạn đủ để khơi dậy suy tư về yếu tố thứ năm này. [35] Đó là tất cả những gì Tôi tìm cách làm. Phần còn lại được phó thác cho ánh sáng dẫn đường của trực giác; và điều mà vị hướng đạo bên trong ấy mặc khải có giá trị đối với cá nhân hơn bất cứ điều gì được truyền đạt một cách ngoại môn. Vì vậy, hãy suy ngẫm và cân nhắc.

[35b] *June 18, 1920*

[35b] *Ngày 18 tháng 6 năm 1920*

June 18th, 1920. 2:15 pm.

Ngày 18 tháng 6 năm 1920, 2:15 chiều.

Your concern and anxiety, brother of mine, are but natural and draw forth but sympathy from those of us who watch…

Huynh đệ của tôi, sự quan tâm và lo âu của bạn chỉ là tự nhiên và gợi lên sự cảm thông từ những người trong chúng tôi đang dõi theo…

[35c] Some Words of Cheer

[36] … It is only as the disciple is willing to relinquish all in the service of the Great One, [37] and to hold naught back, that liberation is achieved, and the body of desire becomes transmuted into the body of the higher intuition. [38] It is the serving perfectly each day—with no thought or calculation about the future—[39] that brings a man to the position of the perfect Server. [40] And, may I suggest one thing? All care and anxiety is based primarily on selfish motive. [41] You fear further pain, you shrink from further [Page 44] sad experience. It is not thus that the goal is reached; it is reached by the path of renunciation. [42] Perhaps it may mean the renunciation of joy, or the renunciation of good reputation, [43] or the renunciation of friends, and the renunciation of all that the heart clings to. [44] I say perhaps; I say not, it is so. [45] I but seek to point out to you that if that is the way you are to reach your goal, then for you it is the perfect way. Aught that brings you rapidly to Their Presence and to Their Lotus Feet, is by you to be desired and eagerly welcomed.

[46] Cultivate daily, therefore, that supreme desire that seeks solely the commendation of the inner Guide [47] and Teacher, and the egoic response to good action dispassionately performed.

[48] Should bereavement come your way, smile through it all; it will end in a rich reward and the return of all that has been lost. [49] Should scorn and despisings be your lot, smile still, for only the look of commendation that comes from the Master

[35c] Vài lời khích lệ

[36] … Chỉ khi nào đệ tử sẵn lòng từ bỏ tất cả trong sự phụng sự Đấng Vĩ Đại, [37] và không giữ lại điều gì, thì sự giải thoát mới đạt được, và thể dục vọng mới được chuyển hoá thành thể trực giác cao siêu. [38] Chính việc phụng sự một cách hoàn hảo mỗi ngày — không suy nghĩ hay tính toán về tương lai — [39] mới đưa con người đến vị thế của Người Phụng Sự hoàn hảo. [40] Và, liệu Tôi có thể gợi ý một điều chăng? Mọi sự lo âu và bất an chủ yếu đều dựa trên động cơ ích kỷ. [41] Bạn sợ phải chịu thêm đau khổ, bạn co rút trước những [Page 44] kinh nghiệm đau buồn tiếp theo. Mục tiêu đạt được không phải bằng cách đó, mà mục tiêu đạt được bằng Con Đường Từ Bỏ. [42] Có lẽ điều đó có thể hàm ý sự từ bỏ niềm vui, hoặc sự từ bỏ thanh danh tốt đẹp, [43] hoặc sự từ bỏ bạn hữu, và sự từ bỏ tất cả những gì trái tim bám víu. [44] Tôi nói có lẽ; Tôi không nói rằng sự việc là như thế. [45] Tôi chỉ tìm cách chỉ cho bạn thấy rằng nếu đó là con đường nhờ đó bạn phải đạt mục tiêu của mình, thì đối với bạn, đó là con đường hoàn hảo. Bất cứ điều gì nhanh chóng đưa bạn đến Sự Hiện Diện của Các Ngài và dưới Chân Hoa Sen của Các Ngài, bạn đều nên khao khát và hân hoan đón nhận.

[46] Vì vậy, hằng ngày hãy vun bồi ước vọng tối thượng ấy, vốn chỉ tìm kiếm sự chuẩn thuận của vị Hướng đạo [47] và Huấn sư bên trong, cùng sự đáp ứng chân ngã đối với hành động thiện được thực hiện một cách vô tư.

[48] Nếu sự mất mát người thân xảy đến trên đường bạn đi, hãy mỉm cười vượt qua tất cả; điều đó sẽ kết thúc bằng một phần thưởng phong phú và sự hoàn trả mọi điều đã mất. [49] Nếu sự khinh miệt và những lời coi rẻ trở thành phần số của bạn, hãy vẫn mỉm

is the one to seek. Should lying tongues take action, fear not, but forge ahead. A lie is a thing of earth and can be left behind as a thing too vile to be touched. [50] The single eye, the unalloyed desire, the consecrated purpose, and the ear that turns in deafness to all earth's noise—such is the aim for the disciple. I say no more. I but desire that you do not dissipate needless force in vain imaginings, feverish speculations and troubled expectations.

cười, vì chỉ có ánh nhìn tán thưởng từ Chân sư mới là điều đáng tìm kiếm. Nếu những miệng lưỡi dối trá bắt đầu hành động, đừng sợ hãi, mà hãy tiến bước. Lời dối trá là một sự vật của trần gian và có thể bị bỏ lại phía sau như một điều quá ô uế không đáng chạm tới. [50] Con mắt duy nhất, ước muốn thuần khiết, mục đích đã được thánh hiến, và đôi tai quay đi, điếc trước mọi tiếng ồn của trần gian—đó là mục tiêu của người đệ tử. Tôi không nói thêm nữa. Tôi chỉ mong rằng bạn đừng làm tiêu tán mãnh lực một cách vô ích trong những tưởng tượng hão huyền, những suy đoán nóng sốt và những mong đợi đầy bất an.

[50b] *6—The Groups, Inner and Outer, with which the Pupil is Affiliated*

[50b] *6—Các nhóm bên trong và bên ngoài mà Môn Sinh liên kết*

[51] The point for consideration today is of practical interest. It deals with the factor of a man's groups. The relationship to a Master we have somewhat considered, [Page 45] and I will therefore proceed with the instruction on the group connection.

[51] Điểm cần xem xét hôm nay có ý nghĩa thực tiễn. Nó đề cập đến yếu tố các nhóm của một người. Mối quan hệ với một Chân sư, chúng ta đã phần nào xem xét, [Page 45] và vì vậy Tôi sẽ tiếp tục phần huấn thị về mối liên hệ nhóm.

[52] We showed yesterday the importance of meditation in connection with the group to which a man is allied on egoic levels. Today we deal with the group to which he may be called on earth. This group is not exactly a reflection of the group on egoic levels as might be anticipated, for only certain units of an egoic group will be in incarnation at any one time. We deal with the Law of Cause and Effect, as demonstrated in the groups national, religious or family.

[52] Hôm qua, chúng ta đã chỉ ra tầm quan trọng của tham thiền liên quan đến nhóm mà một người liên kết trên các cấp độ chân ngã. Hôm nay, chúng ta đề cập đến nhóm mà y có thể được kêu gọi trên cõi trần. Như có thể dự đoán, nhóm này không hoàn toàn là sự phản chiếu của nhóm trên các cấp độ chân ngã, vì chỉ một số đơn vị nhất định của một nhóm chân ngã sẽ lâm phàm vào bất cứ thời điểm nào. Chúng ta đề cập đến Định luật Nhân Quả, như được biểu lộ trong các nhóm quốc gia, tôn giáo hoặc gia đình.

[52b] Four groups connected with the pupils

[52b] Bốn nhóm liên hệ với các môn sinh

[53] A man, when in incarnation, has four sets of people to consider as his group:—

[53] Một người, khi lâm phàm, có bốn tập hợp người cần xem xét như nhóm của mình: —

[54] 1. The big national group to which he belongs, the karma of which (through aggregation of numbers) is so strong that he cannot break away from it even if he will. Certain racial characteristics, certain temperamental tendencies are his because they are hidden in the racial physical body, and he must carry that constitution, and the tendencies inherent in that particular type of body, throughout his life on earth. [55] That body provides the needed lesson, or (as evolution proceeds) it provides the best body for the type of work that has to be accomplished. An oriental type of body has one set of qualifications, and an occidental body has another set, and equally good, if I might so express it. I seek here to make this point clear, for the tendency of the westerner is to ape the oriental and to endeavor to force his vibrations to the same key as that of the oriental. At times, this causes concern to the inner Teachers, and occasionally leads to trouble in the vehicles. [Page 46]

[54] 1. Nhóm quốc gia lớn mà y thuộc về, nghiệp quả của nhóm ấy, do sự kết tập số đông, mạnh đến mức y không thể tách khỏi nó dù y muốn. Một số đặc tính giống dân, một số khuynh hướng khí chất là của y vì chúng ẩn trong thể xác của giống dân, và y phải mang cấu tạo ấy, cùng những khuynh hướng vốn có trong loại thể xác đặc thù ấy, suốt đời sống của y trên địa cầu. [55] Thể xác ấy cung cấp bài học cần thiết, hoặc, khi tiến hoá tiếp diễn, nó cung cấp thể xác tốt nhất cho loại công việc phải hoàn thành. Một loại thể xác phương Đông có một tập hợp năng lực, và một thể xác phương Tây có một tập hợp khác, cũng tốt như vậy, nếu Tôi có thể diễn đạt như thế. Ở đây Tôi tìm cách làm rõ điểm này, vì khuynh hướng của người phương Tây là bắt chước người phương Đông và cố gắng cưỡng ép các rung động của mình vào cùng một chủ âm như của người phương Đông. Đôi khi, điều này gây lo ngại cho các Huấn sư bên trong, và thỉnh thoảng dẫn đến rắc rối trong các hiện thể. [Page 46]

[56] There has been too much tendency to believe that to be an oriental holds the goal for all. Forget not that even the Great Ones Themselves are not all orientals, and the Masters in European bodies are of equal accomplishment to the better known Eastern Adepts. Ponder on this. It needs much wise consideration, hence my emphasis of the fact. When more is known along these lines, and when schools of meditation are founded and conducted on truly occult lines by graduated Teachers, forms of meditation will he planned, suited to nationality and to the temperamental differences existing among nations. [57]

[56] Đã có quá nhiều khuynh hướng tin rằng việc là người phương Đông chứa đựng mục tiêu cho tất cả. Đừng quên rằng ngay cả chính Các Đấng Cao Cả cũng không phải tất cả đều là người phương Đông, và các Chân sư trong thể châu Âu có thành tựu ngang bằng với các Chân sư phương Đông được biết đến nhiều hơn. Hãy suy ngẫm về điều này. Nó cần nhiều sự cân nhắc minh triết, vì thế Tôi nhấn mạnh sự kiện này. Khi người ta biết nhiều hơn theo các đường hướng này, và khi các Huấn sư đã tốt nghiệp thành lập và điều hành những trường tham thiền theo đường hướng thực sự huyền bí, các hình thức tham thiền sẽ được hoạch định, phù hợp với quốc

Each nation has its virtues and each has its defects; it will therefore be the work of the superintending Teacher [58] to apportion meditations that will intensify the virtues and remedy the defects. The field opened up by these ideas is so vast that I cannot deal with it here. [59] Specialists will later take up the problem, and the time comes when the orient and the occident will each have their own schools, subject to the same basic rules and under the superintendence of the same inner Teachers, but wisely differing on certain points, and (though aiming at the same goal) following different routes. [60] You will later see these schools founded in each nation; [61] admission into them will not be easy of attainment, but each applicant for instruction will be subjected to a drastic entrance examination. You will find each school will differ somewhat, not in fundamentals but in methods of application, due to the wise discrimination of the Head of the school. This Head, being of the same nationality as the pupils, and having the faculties of the causal body fully developed, will apply the method to the immediate need.

tịch và các khác biệt khí chất hiện hữu giữa các quốc gia. [57] Mỗi quốc gia có các đức tính của mình và mỗi quốc gia có các khuyết điểm của mình; do đó, công việc của Huấn sư giám sát [58] sẽ là phân bổ các bài tham thiền nhằm tăng cường các đức tính và sửa chữa các khuyết điểm. Những ý tưởng này mở ra lĩnh vực rộng lớn đến mức Tôi không thể đề cập đến ở đây. [59] Về sau, các chuyên gia sẽ tiếp nhận vấn đề này, và thời điểm sẽ đến khi phương Đông và phương Tây mỗi bên đều có các trường riêng của mình, tuân theo cùng những quy luật căn bản và dưới sự giám sát của cùng các Huấn sư bên trong, nhưng khác biệt một cách minh triết ở một vài điểm, và dù nhắm đến cùng một mục tiêu, vẫn đi theo những lộ trình khác nhau. [60] Về sau, các bạn sẽ thấy những trường này được thành lập trong mỗi quốc gia; [61] việc được nhận vào đó sẽ không dễ đạt được, mà mỗi ứng viên xin huấn luyện sẽ phải trải qua một kỳ khảo hạch nhập môn nghiêm ngặt. Các bạn sẽ thấy mỗi trường sẽ khác nhau phần nào, không ở các nguyên lý căn bản mà ở các phương pháp áp dụng, do sự phân biện minh triết của vị Đứng đầu trường. Vị Đứng đầu này, thuộc cùng quốc tịch với các môn sinh, và có các năng lực của thể nguyên nhân phát triển đầy đủ, sẽ áp dụng phương pháp vào nhu cầu trước mắt.

[62] Later I may further expand the future of the meditation schools for your edification, but I seek now principally to generalise. [Page 47]

[62] Về sau, Tôi có thể mở rộng thêm về tương lai của các trường tham thiền để soi sáng cho các bạn, nhưng hiện nay Tôi chủ yếu tìm cách khái quát. [Page 47]

[63] 2—The second group, which is of importance in the life of the pupil, is his family group, involving its special family heredity and characteristics. [64] Every man, who has reached a point in evolution where occult meditation is desirable and possible, has entered some particular family from deliberate choice:—

[63] 2—Nhóm thứ hai, vốn quan trọng trong đời sống của người môn sinh, là nhóm gia đình của y, bao gồm di truyền và các đặc tính gia đình riêng biệt. [64] Mỗi người đã đạt đến một điểm tiến hoá mà tham thiền huyền bí trở nên đáng mong muốn và khả dĩ, đều đã đi vào một gia đình đặc thù nào đó do sự chọn lựa có chủ ý:—

[65] a—To work off karma as rapidly as may be.

[66] b—Because of the physical vehicle it provides.

[67] You will easily see, therefore, that in the assigning of occult meditation to be carried out on the physical plane and in a physical vehicle, it will be the concern of the Teacher to know somewhat of the physical pedigree and the inherent characteristics of the pupil, both from the point of view of finding the line of least resistance and of demonstrating what must be overcome. [68] (Some of you who meditate are apt to be so engrossed straining after intuitional consciousness that you overlook the very necessary physical vehicles.) The physical brain and the conformity of the head play [69] a large part in the process and must not be overlooked in the future as they are at present. [70] This is necessarily so, for the dearth of trained teachers in the physical bodies is so insuperable at present.

[71] Therefore the family group is the second thing of moment that enters into consideration, and the matter is of more vital importance than perhaps you think.

[72] In the coming schools of meditation [73] there will be records kept as to the pupil's forbears, his family history, the progress of his youth and life and his medical history. This record will be minutely accurate, and much will be learnt this way. The life will be regulated and the scientific purification of the physical body will be one of the [Page 48] first things attempted. [74] Incidentally (in speaking of these schools) I would like to urge that you picture not some isolated spot for their location. In the world, yet not of the

[65] a—Để giải quyết nghiệp quả càng nhanh càng tốt.

[66] b—Vì hiện thể hồng trần mà gia đình ấy cung cấp.

[67] Vì vậy, các bạn sẽ dễ dàng thấy rằng trong việc ấn định tham thiền huyền bí phải được thực hiện trên cõi hồng trần và trong một hiện thể hồng trần, mối quan tâm của Huấn sư sẽ là biết phần nào về dòng dõi thể xác và các đặc tính vốn có của người môn sinh, cả từ quan điểm tìm ra con đường ít trở ngại nhất lẫn từ quan điểm biểu lộ điều phải được vượt qua. [68] Một số các bạn đang tham thiền dễ bị cuốn hút quá mức vào việc gắng sức vươn tới tâm thức trực giác đến nỗi bỏ qua các hiện thể hồng trần hết sức cần thiết. Bộ não hồng trần và cấu tạo của đầu đóng [69] một vai trò lớn trong tiến trình và trong tương lai không được bỏ qua như hiện nay. [70] Điều này tất yếu là như vậy, vì hiện nay sự thiếu thốn các huấn sư được đào luyện trong thể xác là quá khó vượt qua.

[71] Vì vậy, nhóm gia đình là điều quan trọng thứ hai được đưa vào xem xét, và vấn đề này có tầm quan trọng thiết yếu hơn có lẽ các bạn nghĩ.

[72] Trong các trường tham thiền sắp đến, [73] sẽ có hồ sơ lưu giữ về tổ tiên của người môn sinh, lịch sử gia đình của y, tiến trình tuổi trẻ và đời sống của y, cùng bệnh sử của y. Hồ sơ này sẽ chính xác tỉ mỉ, và theo cách này, nhiều điều sẽ được học hỏi. Đời sống sẽ được điều chỉnh, và sự thanh luyện khoa học thể xác sẽ là một trong [Page 48] những điều đầu tiên được thực hiện. [74] Nhân tiện, khi nói về các trường này, Tôi muốn khuyên các bạn đừng hình dung một nơi biệt lập nào đó làm địa điểm của chúng. Lý tưởng là trong

world is the ideal, [75] and only in the advanced stages or just prior to taking Initiation will the pupil be permitted to retire for periods of any length. It is the inner detachment that counts, and the ability to dissociate the self from the environment that matters, and not so much the physical plane isolation.

thế gian nhưng không thuộc về thế gian, [75] và chỉ trong các giai đoạn tiến xa hoặc ngay trước khi nhận Điểm đạo, người môn sinh mới được phép lui về ẩn tu trong những khoảng thời gian dài. Chính sự tách rời bên trong mới là điều đáng kể, và năng lực tách biệt bản ngã khỏi môi trường mới là điều quan trọng, chứ không phải quá nhiều sự cô lập trên cõi hồng trần.

[76] 3—The third group that a man has to consider is the particular band of servers to which he may be affiliated. [77] Any man who is ready for occult meditation must have demonstrated first for many lives his intelligent willingness to serve and to work among the sons of men. [78] Unselfish service is the bed-rock of the life of the occultist, and danger lurks when it exists not, and occult meditation carries a menace. [79] Hence, the man must be an active worker in some part of the field of the world, and on the inner planes he must likewise be playing his part. Certain things will then have to be considered by the Teacher:

[76] 3—Nhóm thứ ba mà một người phải xem xét là đoàn thể phụng sự đặc thù mà y có thể liên kết. [77] Bất cứ người nào sẵn sàng cho tham thiền huyền bí trước hết phải biểu lộ, qua nhiều kiếp sống, sự sẵn lòng phụng sự một cách thông minh và làm việc giữa những người con của nhân loại. [78] Phụng sự vô ngã là nền tảng của đời sống nhà huyền bí học, và nguy hiểm ẩn nấp khi nó không hiện hữu, còn tham thiền huyền bí khi ấy mang theo mối đe dọa. [79] Do đó, con người phải là một người hoạt động tích cực trong một phần nào đó của lĩnh vực thế giới, và trên các cõi bên trong y cũng phải đang giữ phần việc của mình. Khi ấy, một số điều sẽ phải được Huấn sư xem xét:

[80] a—The group work a man is doing and how best he may be qualified to serve better in that group.

[80] a—Công việc nhóm mà một người đang làm và cách tốt nhất để y có thể được trang bị năng lực nhằm phụng sự tốt hơn trong nhóm ấy.

[80b] In the ES [Esoteric Section], which is the meditation school of the TS [Theosophical Society] the great aim is mind regulation and the stabilising of the astral body. Why? To form a foundation for a further step, the definite contacting of the inner planes and the knowledge experimentally of a Master and of the Higher Self. Why again? Because the need of the world now is for KNOWERS, for those who say not: "we believe', for that hath been said for centuries, but who say: "we know",

[80b] Trong Phân Bộ Nội Môn ES [Esoteric Section], vốn là trường tham thiền của TS [Theosophical Society], mục đích lớn là điều phục thể trí và ổn định thể cảm dục. Vì sao? Để tạo nền tảng cho một bước tiến xa hơn, tức là sự tiếp xúc xác định với các cõi bên trong và sự hiểu biết bằng kinh nghiệm thực chứng về một Chân sư và về chân ngã. Vì sao nữa? Bởi vì nhu cầu của thế giới hiện nay là cần những THỨC GIẢ, cần những người không nói: “chúng ta tin”, vì điều đó đã được nói suốt nhiều thế kỷ, mà nói: “chúng ta

and who demonstrate they know by assisting others to the same knowledge.

[80c] The ES is laying a foundation. Not yet is it really occult. It is a school of concentration. It is Grade I in an attempt to develop the higher consciousness. Before so very long Grade II may be started, by the direct institution of teaching of definite occult meditations for those qualified to enter that grade. The above digression, brother of mine, is not for exoteric publication, but is left for your wise communication to those judged ready.

[81] b—The type of a man's work, and his relationship in that work to his associates—a very important occult factor—will be carefully weighed before a meditation is assigned, and certain types of meditation (perhaps desired by the man himself) may be withheld on account of their being unsuited to the work in hand, and because of their tendency to develop certain qualities which might handicap the server in his work. Those meditations which [Page 49] will increase ability to serve will ever be the aim. The greater aim includes, after all, the lesser.

[82] 4—The fourth group that has a place in the calculations of the Teacher is that to which a man belongs on the inner plane, the band of helpers to which he is assigned, or—if he is a disciple,—the group of pupils of which he forms a part. [83] Their particular type of group work will be considered, the capacity of the pupil to progress with his fellows will be fostered, and his ability to fill his appointed post will be increased.

biết", và chứng minh rằng họ biết bằng cách giúp người khác đạt đến cùng sự hiểu biết ấy.

[80c] Phân Bộ Nội môn ES đang đặt nền móng. Hiện nay, nó vẫn chưa thực sự mang tính huyền bí. Đây là một trường rèn luyện sự tập trung. Nó là Cấp I trong nỗ lực phát triển tâm thức cao siêu. Chẳng bao lâu nữa, Cấp II có thể được khai mở bằng việc trực tiếp thiết lập chương trình giảng dạy những bài thiền huyền bí xác định cho những người hội đủ điều kiện bước vào cấp ấy. Huynh đệ của Tôi, phần luận ngoại đề trên đây không dành để công bố ra bên ngoài, nhưng được để lại cho sự truyền đạt sáng suốt của bạn đến những người được xét là đã sẵn sàng.

[81] b—Loại công việc của một người, và mối liên hệ của y trong công việc ấy với các cộng sự của mình—một yếu tố huyền bí rất quan trọng—sẽ được cân nhắc cẩn thận trước khi một bài tham thiền được giao; và một vài loại tham thiền nào đó, có lẽ do chính người ấy mong muốn, có thể được giữ lại vì chúng không thích hợp với công việc đang làm, và vì khuynh hướng phát triển một số phẩm tính có thể gây trở ngại cho người phụng sự trong công việc của y. Những bài tham thiền nào [Page 49] làm tăng khả năng phụng sự sẽ luôn là mục tiêu. Rốt cuộc, mục tiêu lớn hơn bao gồm mục tiêu nhỏ hơn.

[82] 4—Nhóm thứ tư có vị trí trong những tính toán của Huấn sư là nhóm mà một người thuộc về trên cõi bên trong, nhóm những người trợ giúp mà y được chỉ định tham gia, hoặc—nếu y là một đệ tử,—nhóm môn sinh mà y là một thành viên. [83] Loại công việc nhóm đặc thù của họ sẽ được xem xét; năng lực của môn sinh để tiến bộ cùng các bạn đồng môn sẽ được nuôi dưỡng, và khả năng của y để đảm nhiệm vị trí đã được giao sẽ được tăng cường.

[84] I have but hinted in these last few communications at the many things that arise for consideration in the assignment of a meditation. [85] You have three rays to consider, [86] the point in evolution of the causal body and its interrelation on its own plane with its group, with the Hierarchy and with its reflection, the Personality. [87] You have also the factor of karma, the need of the time and of the man himself, and his relationship with four different groups.

[84] Trong vài thông điệp cuối này, Tôi chỉ mới gợi ý về nhiều điều nảy sinh cần được xem xét khi giao một bài tham thiền. [85] Các bạn có ba cung cần xem xét, [86] điểm tiến hoá của thể nguyên nhân và mối tương quan của nó trên chính cõi của nó với nhóm của nó, với Thánh Đoàn và với phản chiếu của nó là phàm ngã. [87] Các bạn cũng có yếu tố nghiệp quả, nhu cầu của thời điểm và của chính con người ấy, cùng mối liên hệ của y với bốn nhóm khác nhau.

[88] All this is possible and will some day be recognized, but the period of laying a foundation is not yet over, and for long will remain with you. [89] The control of the mind is the present aim of meditation, and must always be the elementary step. [Page 50]

[88] Tất cả điều này đều có thể thực hiện và một ngày kia sẽ được thừa nhận; nhưng thời kỳ đặt nền móng vẫn chưa kết thúc, và sẽ còn ở lại với các bạn trong một thời gian dài. [89] Việc kiểm soát thể trí là mục tiêu hiện nay của tham thiền, và luôn luôn phải là bước sơ đẳng. [Page 50]

Commentary LOM-Program-12

Good midday. This is a nice Sunday here in Finland, and the Sun is shining. We're continuing with *Letters on Occult Meditation* video commentary program 12, and we're on page 41. I spent some time trying to straighten out the whole outline situation here on this version that I am using.

Chào buổi trưa. Hôm nay là một Chủ nhật đẹp trời ở Phần Lan, và Mặt Trời đang chiếu sáng. Chúng ta đang tiếp tục với chương trình bình giảng video 12 về *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, và chúng ta đang ở trang 41. Tôi đã dành một ít thời gian cố gắng chỉnh lại toàn bộ tình trạng dàn ý ở đây trong phiên bản mà tôi đang sử dụng.

One of the things we did notice was that the middle period between termini—that is, of an equinoctial age, the beginning and end—is a period of relative calm. But the termini are disruptive, and we're in such a terminus right now with a lesser age of Pisces ending and a greater age of Aquarius beginning in about 100 years, and even a greater age of Aquarius beginning in the near future at a time when we cannot assess. We're not given

Một trong những điều chúng ta đã nhận thấy là giai đoạn giữa nằm giữa các điểm cuối — tức là của một thời đại phân điểm, phần khởi đầu và phần kết thúc — là một giai đoạn tương đối yên ổn. Nhưng các điểm cuối thì gây xáo trộn, và hiện nay chúng ta đang ở trong một điểm cuối như thế, với một tiểu thời đại Song Ngư đang kết thúc và một đại thời đại Bảo Bình sẽ bắt đầu trong khoảng 100 năm nữa, và thậm chí một đại thời đại Bảo Bình lớn hơn nữa cũng sẽ bắt

the method of assessment, but it is in process.

đầu trong tương lai gần, vào một thời điểm mà chúng ta không thể đánh giá được. Chúng ta không được trao cho phương pháp đánh giá, nhưng tiến trình ấy đang diễn ra.

After the idea of the middle part of a cycle where the incoming vibration is stabilized and the old has passed away, we have a period of calm and apparent equilibrium. I think DK is talking about what goes on behind the scenes that we don't see. Dynamic equilibria are different than apparent equilibria. Behind the scenes, I'm sure there are many adjustments which give us the impression of equilibrium.

Sau ý tưởng về phần giữa của một chu kỳ, nơi rung động đang đi vào được ổn định và cái cũ đã qua đi, chúng ta có một giai đoạn yên ổn và quân bình biểu kiến. Tôi nghĩ Chân sư DK đang nói về những gì diễn ra phía sau hậu trường mà chúng ta không thấy. Những quân bình năng động khác với những quân bình biểu kiến. Phía sau hậu trường, tôi chắc chắn có nhiều sự điều chỉnh đem lại cho chúng ta ấn tượng về quân bình.

He goes on to say,

Ngài tiếp tục nói,

[1] At no time in the history of the race has this been better shown than in the present half century.

[1] Chưa bao giờ trong lịch sử nhân loại điều này được biểu lộ rõ hơn trong nửa thế kỷ hiện tại.

I assume this means disruption, perhaps. *The present half century,* because He's writing this after the great war concluded after 1945.

Tôi giả định điều này có lẽ hàm ý sự xáo trộn. *Nửa thế kỷ hiện nay,* bởi vì Ngài viết điều này sau khi cuộc đại chiến kết thúc sau năm 1945.

[2] The sixth Ray of Devotion passes away and the Ray of Ceremonial Law enters and with that entering comes a swinging into prominence of the outstanding features and faculties of the department of force and activity, the synthesis, forget not, of the four minor rays.

[2] Cung sáu của Sùng tín đang qua đi và Cung của Định luật Nghi lễ đang đi vào; cùng với sự đi vào ấy là sự nổi bật của các đặc tính và năng lực tiêu biểu thuộc ngành mãnh lực và hoạt động, vốn là sự tổng hợp, xin đừng quên, của bốn cung phụ.

This is the turbulence we are even now experiencing. He calls it by an interesting name: the Seventh Ray, *the Ray of Ceremonial Law*, sometimes called the ray of order or the ray of ceremonial magic. The Sixth Ray is passing out and the outstanding features of the ray of ceremonial law are more and more visible. When things begin to fade away, you

Đây là tình trạng xáo động mà ngay lúc này chúng ta đang kinh nghiệm. Ngài gọi nó bằng một danh xưng thú vị: cung Bảy, *cung của Định Luật Nghi Lễ*, đôi khi được gọi là cung của trật tự hoặc cung của huyền thuật nghi lễ. cung Sáu đang rút ra, và các đặc điểm nổi bật của cung định luật nghi lễ ngày càng hiện rõ hơn. Khi sự vật bắt đầu phai

have an emphasis upon them because of the anxiety which the adherents begin to feel. Their way of life is passing away, true religion is waning, and Church attendance is off, people aren't interested anymore. Since the adherents—those who strenuously adhere to the old way—don't know anything about the cycles, they figure that the methods of their old ideals are to last forever, and of course they don't.

tàn, các bạn sẽ thấy chúng được nhấn mạnh, do nỗi lo âu mà những người bám giữ bắt đầu cảm thấy. Lối sống của họ đang qua đi, tôn giáo chân chính đang suy giảm, việc đến nhà thờ thưa dần, người ta không còn quan tâm nữa. Vì những người bám giữ — những người cố chấp bám chặt vào đường lối cũ — không biết gì về các chu kỳ, họ cho rằng các phương pháp của những lý tưởng cũ của họ sẽ tồn tại mãi mãi; và dĩ nhiên, chúng không như vậy.

It happens over and over again that adherents cling fast to what they think should last forever, but it doesn't. Maybe because the Sixth Ray is especially a clinging ray, it's even more pronounced now. Perhaps at the end of a First Ray cycle, there's a greater, quicker letting go because of the possibility of abstraction.

Điều đó xảy ra hết lần này đến lần khác: những người bám giữ níu chặt lấy điều họ nghĩ là phải tồn tại mãi mãi, nhưng nó không tồn tại. Có lẽ vì cung Sáu đặc biệt là một cung bám víu, nên hiện nay điều này càng rõ rệt hơn. Có lẽ vào cuối một chu kỳ cung Một, sự buông bỏ sẽ lớn hơn và nhanh hơn, do khả năng trừu xuất.

[3] Therefore you have the fighting for ideals and the devoted adherence to a cause, as demonstrated under the ray of the Master Jesus;

[3] Do đó, các bạn có sự đấu tranh vì lý tưởng và sự gắn bó tận tụy với một chính nghĩa, như đã được biểu lộ dưới cung của Chân sư Jesus;

He is the Chohan of the Sixth Ray ashram.

Ngài là Chohan của ashram cung Sáu.

[4] therefore the clashing in every field of endeavor of the idealists (right or wrong) and their bitter warfare.

[4] do đó có sự va chạm trong mọi lĩnh vực nỗ lực của những người lý tưởng chủ nghĩa, dù đúng hay sai, và cuộc chiến gay gắt của họ.

This is occurring now, especially in the United States with its Sixth Ray Gemini personality, but in other places too. The conservatives, or even the radical adherents to the old, are fighting with their last gasp to preserve that which is old and outworn, and the forces of obstruction feed that tendency. Rationality goes out the window.

Điều này đang xảy ra hiện nay, đặc biệt tại Hoa Kỳ với phàm ngã Song Tử cung Sáu của nước này, nhưng cũng xảy ra ở những nơi khác. Những người bảo thủ, hoặc ngay cả những người cấp tiến bám giữ cái cũ, đang chiến đấu đến hơi thở cuối cùng để bảo tồn những gì đã cũ kỹ và lỗi thời, và các mãnh lực cản trở nuôi dưỡng khuynh hướng đó. Lý trí bị ném ra ngoài cửa sổ.

[5] What was the world war but the culmination of two opposing ideals, fighting it out on the physical plane?—it was an instance of the force of the sixth ray.

[5] Chiến tranh thế giới là gì, nếu không phải là đỉnh điểm của hai lý tưởng đối nghịch đang giao tranh trên cõi hồng trần? —đó là một trường hợp biểu hiện mãnh lực của cung sáu.

It's really not over yet, though hopefully it can be fought as it will be fought on the inner planes.

Thật ra nó vẫn chưa kết thúc, dù hy vọng rằng nó có thể được chiến đấu như nó sẽ được chiến đấu trên các cõi bên trong.

[6] Now will come, as the sixth ray passes out, a gradual cessation of the clashing, and the gradual domination of organisation, rule and order under the sway of the incoming force, that of the ray of the Master R—.

[6] Giờ đây, khi cung sáu rút đi, sự chấm dứt dần của va chạm sẽ đến, và sự thống trị dần của tổ chức, quy luật và trật tự dưới quyền chi phối của mãnh lực đang đi vào, tức cung của Chân sư R—.

The question is, what really is the ray of the Master R? This was written in the early twenties, and the transfer of the ashrams to the Buddhic plane of many of them, at least, had not yet occurred. Presumably Master R was not yet the Maha Chohan as He is now. His real ray is the Third, as He is the head of the entire—now, at least—Third Department of Hierarchy. The Master R was not yet the Maha Chohan when this was written, though no doubt as Hierarchy plans so far ahead, the Plan was in the works.

Câu hỏi là: cung của Chân sư R thật sự là gì? Điều này được viết vào đầu thập niên hai mươi, và việc chuyển nhiều ashram, ít nhất là nhiều ashram trong số đó, lên cõi Bồ đề vẫn chưa xảy ra. Có lẽ Chân sư R lúc ấy chưa phải là Đức Mahachohan như hiện nay. cung thật sự của Ngài là cung Ba, vì Ngài là vị đứng đầu toàn bộ — ít nhất hiện nay — Ngành Ba của Thánh Đoàn. Chân sư R chưa phải là Đức Mahachohan khi điều này được viết, dù chắc chắn, vì Thánh Đoàn hoạch định rất xa về phía trước, Thiên Cơ đã đang được chuẩn bị.

[7] Out of the present turbulence will arise the ordered and organised form of the new world. Gradually the new rhythm will impose itself on the disorganised communities of men, and instead of social chaos as now you will have social order and rule; instead of the religious differences and the differentiated sects of the many so-called religions,

[7] Từ sự rối loạn hiện nay sẽ nảy sinh hình tướng có trật tự và có tổ chức của thế giới mới. Dần dần, nhịp điệu mới sẽ tự áp đặt lên các cộng đồng nhân loại đang vô tổ chức; và thay cho sự hỗn loạn xã hội như hiện nay, các bạn sẽ có trật tự và quy luật xã hội; thay cho những dị biệt tôn giáo và các giáo phái phân hoá của nhiều cái gọi là tôn giáo,

Apparently not really fulfilling the task that religion must fulfill,

Rõ ràng chúng không thật sự hoàn thành nhiệm vụ mà tôn giáo phải hoàn thành,

[8] you will have religious expression itself regulated into form

[8] các bạn sẽ có chính sự biểu lộ tôn giáo được điều chỉnh vào hình tướng

Such as the full moon and new moon opportunities,

Chẳng hạn như các cơ hội trăng tròn và trăng non,

[9] and all ordered by law; instead of economic and political strain and stress

[9] và tất cả được sắp đặt theo định luật; thay cho sự căng thẳng và áp lực kinh tế, chính trị,

As it is stressed at the present time—

Như hiện nay đang được nhấn mạnh—

[10] will be seen the harmonious working of the system under certain fundamental forms; all will be dominated by ceremonial with the inner results aimed at by the Hierarchy gradually taking shape.

[10] người ta sẽ thấy sự vận hành hài hòa của hệ thống dưới một số hình thức căn bản; tất cả sẽ chịu sự chi phối của nghi lễ, với những kết quả bên trong mà Thánh Đoàn nhắm đến dần dần thành hình.

[11] Forget not that in the apotheosis of law and order and their resultant forms and limitations lies, towards the close (I choose my words with deliberation), a [Page 42] fresh period of chaos, and the escape of the imprisoned life from even those limitations, bearing with it the imparted faculty and the essence of the development aimed at by the Logos of the seventh ray.

[11] Đừng quên rằng trong sự tôn vinh định luật và trật tự, cùng những hình tướng và giới hạn phát sinh từ chúng, chính vào lúc cuối cùng, Tôi chọn lời này một cách cân nhắc, có một [Page 42] thời kỳ hỗn loạn mới, và sự sống bị giam cầm sẽ thoát ra khỏi ngay cả những giới hạn ấy, mang theo năng lực đã được truyền đạt và tinh túy của sự phát triển mà Thượng đế của cung bảy nhắm đến.

It's a systemic energy in a way, having to do with sacrifice and death. Later, we will also outgrow the Seventh Ray and a new ray will accompany the age of Capricorn. We do not know which ray it will be, because the cycles which accompany the equinoctial astrological ages are independent of the rays of the Age itself. You can have, for instance—and has been before—a 2,160 year period (closer to the actual length of an astrological

Theo một cách nào đó, đó là một năng lượng thuộc hệ thống, liên quan đến hi sinh và sự chết. Về sau, chúng ta cũng sẽ vượt qua cung Bảy, và một cung mới sẽ đi kèm thời đại Ma Kết. Chúng ta không biết đó sẽ là cung nào, vì các chu kỳ đi kèm các thời đại chiêm tinh phân điểm độc lập với các cung của chính Thời Đại. Chẳng hạn, các bạn có thể có — và trước đây đã từng có — một giai đoạn 2.160 năm, gần với độ dài thực tế của một thời đại

age), an Aquarian First Ray age, Aquarian Second Ray age, Aquarian Third Ray age, Fourth Ray, Fifth Ray, Sixth Ray, and it seems now that we are going to have an Aquarian Seventh Ray age.

chiêm tinh, một thời đại Bảo Bình cung Một, thời đại Bảo Bình cung Hai, thời đại Bảo Bình cung Ba, cung Bốn, cung Năm, cung Sáu, và hiện nay dường như chúng ta sắp có một thời đại Bảo Bình cung Bảy.

The cycle is somewhat independent of the astrological rulership of the equinoctial age. We really don't know the order of those cycles. Maybe it takes place in perfect order, one through seven, maybe not.

Chu kỳ ấy phần nào độc lập với sự cai quản chiêm tinh của thời đại phân điểm. Chúng ta thật sự không biết trật tự của các chu kỳ ấy. Có lẽ nó diễn ra theo trật tự hoàn hảo, từ một đến bảy; có lẽ không.

[12] Such is the situation from time to time down through the ages. Each ray sweeps into power, bearing its own incarnating spirits

[12] Tình thế ấy thỉnh thoảng lại xuất hiện xuyên suốt các thời đại. Mỗi cung lần lượt vươn lên nắm quyền, mang theo các tinh thần đang nhập thể của chính nó

We have to ask: are these Monads or souls or both,

Chúng ta phải hỏi: đó là các chân thần, các linh hồn, hay cả hai,

[13] to whom the period marks a point of least resistance comparatively.

[13], mà đối với họ, thời kỳ ấy tương đối đánh dấu một điểm ít trở ngại nhất.

I'm remembering DK saying in *The Destiny of the Nations* that it's only Sixth Ray Monads who will have difficulty with the impending rulership of the age of Aquarius by the Seventh Ray, and the others will find a way to get along and work together more productively.

Tôi nhớ Chân sư DK nói trong *Vận Mệnh của Các Quốc Gia* rằng chỉ các chân thần cung Sáu mới gặp khó khăn với sự cai quản sắp đến của thời đại Bảo Bình bởi cung Bảy, còn những chân thần khác sẽ tìm được cách hòa hợp và làm việc cùng nhau hữu hiệu hơn.

Each ray sweeps in, and when it uses the word *spirits*, you do have to ask the Monadic question. Sometimes we just use the same term for different items, and we have to determine by context and by what we've read about and thought about before the particular meaning of the word.

Mỗi cung quét vào, và khi Ngài dùng từ *các tinh thần*, các bạn thật sự phải đặt câu hỏi về chân thần. Đôi khi chúng ta dùng cùng một thuật ngữ cho các sự vật khác nhau, và phải xác định ý nghĩa riêng của từ ấy qua ngữ cảnh, cũng như qua những gì chúng ta đã đọc và suy ngẫm trước đó.

Seventh Ray souls and, I suppose, the Seventh Ray Monads will find less resistance in the incoming Seventh Ray age, which will see the activation of the Seventh Ray Lord in

Các linh hồn cung Bảy và, tôi cho là, các chân thần cung Bảy sẽ gặp ít trở ngại hơn trong thời đại cung Bảy đang đi vào, thời đại sẽ chứng kiến sự hoạt hóa của Đấng Chúa Tể

Shambhala. The Seventh Ray Lord is activated, and souls—and let's say both souls and Monads—on the Seventh Ray will find easy resonance with that ray. The Second Ray can find some kind of resonance with almost any other ray, it being so inclusive, but there is a little difficulty. DK has warned us about the Second Ray and Third Ray together, which, as wouldn't you know it, is the soul and personality ray of our Planetary Logos.

cung bảy tại Shamballa. Đấng Chúa Tể cung bảy được hoạt hóa, và các linh hồn — và hãy nói là cả linh hồn lẫn chân thần — trên cung Bảy sẽ dễ dàng cộng hưởng với cung ấy. cung Hai có thể tìm thấy một dạng cộng hưởng nào đó với hầu như bất kỳ cung nào khác, vì nó rất bao gồm, nhưng vẫn có một chút khó khăn. Chân sư DK đã cảnh báo chúng ta về cung Hai và cung Ba đi cùng nhau, mà thật trùng hợp, lại là cung linh hồn và cung phàm ngã của Đức Hành Tinh Thượng Đế chúng ta.

These spirits

Các tinh thần này

[14] They contact six other types of force in the worlds

[14] Họ tiếp xúc với sáu loại mãnh lực khác trong các cõi giới

Not just in the world, but worlds having to do with various planes—

Không chỉ trong thế giới, mà là các cõi giới liên hệ đến nhiều cõi khác nhau—

[15] and six other groups of beings who must be impressed by that force and be carried forward in its sweep towards the universal goal.

[15] và sáu nhóm sinh linh khác vốn phải chịu ấn tượng của mãnh lực đó và được cuốn theo làn sóng của nó hướng đến mục tiêu phổ quát.

We've been dealing with the groupings of beings: seven times seven, seven times six, seven times five, seven times four, and so forth, found on different levels where different points of tension prevail, ever intensifying as we rise. In other words, the point of tension that it takes, let's say, to deal with the first subplane of the Atmic plane is a more intense point of tension than it takes to deal with, let's say, the third subplane of the mental plane. Six other groups of beings must be impressed by that force.

Chúng ta đã đề cập đến các nhóm sinh linh: bảy nhân bảy, bảy nhân sáu, bảy nhân năm, bảy nhân bốn, v.v., hiện diện trên những cấp độ khác nhau, nơi các điểm tập trung nhất tâm khác nhau đang chi phối và ngày càng tăng cường khi chúng ta tiến lên cao hơn. Nói cách khác, điểm tập trung nhất tâm cần thiết để, chẳng hạn, đề cập đến cõi phụ thứ nhất của cõi atma thì mãnh liệt hơn điểm tập trung nhất tâm cần thiết để đề cập đến, chẳng hạn, cõi phụ thứ ba của cõi trí. Sáu nhóm sinh linh khác phải tiếp nhận ấn tượng của mãnh lực ấy.

These groupings can be higher mental, triadal, or even monadic, as we've seen from page 38 and 39, a tabulation that we want to

Như chúng ta đã thấy từ bảng thống kê ở trang 38 và 39, những nhóm này có thể thuộc cõi thượng trí, Tam Nguyên Tinh

be cognizant of because it kind of gives us our own, or hints at our own higher spiritual families. We know our outer family and we consider it to be our family, but we give less attention to the progressively more inward families. We don't really even know that they exist.

Thần, hoặc thậm chí thuộc chân thần. Chúng ta cần ý thức về bảng thống kê ấy, bởi vì nó phần nào cho chúng ta biết, hoặc gợi ý về, những gia đình tinh thần cao siêu của chính mình. Chúng ta biết gia đình bên ngoài của mình và xem đó là gia đình của mình, nhưng lại ít chú ý hơn đến những gia đình ngày càng hướng vào bên trong. Thật ra, chúng ta thậm chí không biết rằng họ tồn tại.

We sometimes say: Oh yes, I have real rapport with X, Y, or Z on the emotional plane, or with X, Y, or Z, I share real mental rapport; or I believe and see and have faith as X, Y, and Z have. That's a hint at our inner families. As far as what's going on Buddhically, with 28 groups and 21 groups, maybe we don't know so much because we have not raised our consciousness with any consistency, even to the middle point of the Buddhic plane, let alone the atomic sphere of the Buddhic plane, the first subplane.

Đôi khi chúng ta nói: "Ồ, đúng vậy, tôi có một sự hòa hợp thực sự với X, Y hoặc Z trên cõi cảm dục," hoặc "với X, Y hay Z, tôi có một sự hòa hợp trí tuệ thực sự," hoặc "tôi tin tưởng, nhìn nhận và có đức tin giống như X, Y và Z." Đó là một gợi ý về những gia đình bên trong của chúng ta. Còn về những gì đang diễn ra trên cõi Bồ đề, với 28 nhóm và 21 nhóm, có lẽ chúng ta không biết nhiều lắm, bởi vì chúng ta chưa nâng cao tâm thức của mình một cách nhất quán, ngay cả đến điểm giữa của cõi Bồ đề, huống chi là đến khối cầu nguyên tử của cõi Bồ đề, tức cõi phụ thứ nhất.

As far as the first subplane of the Atmic plane goes, we're lucky if we catch some impression of what spiritual will can mean to us without knowing anything about the fullness of real spiritual will as it comes from the Atmic plane. But I guess maybe many of us know what it is to be driven by a great purpose, which is impersonal and beyond any possible personal gain. There may be such gain, but the motive is not that.

Còn đối với cõi phụ thứ nhất của cõi atma, chúng ta đã may mắn nếu bắt được một ấn tượng nào đó về ý chí tinh thần có thể có nghĩa gì đối với chúng ta, dù chưa biết gì về sự viên mãn của ý chí tinh thần chân thật khi nó đến từ cõi atma. Nhưng tôi đoán có lẽ nhiều người trong chúng ta biết thế nào là chịu sự thúc đẩy của một thiên ý lớn lao, vốn vô ngã và vượt ngoài mọi lợi ích cá nhân có thể có. Có thể có lợi ích như thế, nhưng động cơ không phải là điều đó.

These spirits contact six other types of force in the world, and six other groups of beings are impressed by that force. These groups of beings can be on various planes, on various subplanes.

Các tinh thần này tiếp xúc với sáu loại mãnh lực khác trong thế giới, và sáu nhóm hữu thể khác nhận dấu ấn từ mãnh lực ấy. Các nhóm hữu thể này có thể ở trên nhiều cõi, nhiều cõi phụ khác nhau.

[16] Such is also the specific situation in the period in which you live, a period wherein the seventh Logos

[16] Đó cũng là tình hình đặc thù trong thời kỳ các bạn đang sống, một thời kỳ trong đó Thượng đế thứ bảy

now yet another name here—

ở đây lại có thêm một tên gọi nữa—

[17] of Ceremonial Law and Order seeks to straighten out the temporary chaos, and aims at the reduction within limits of the life escaping from the old and worn-out forms.

[17] của Định luật và Trật tự Nghi lễ tìm cách chỉnh đốn sự hỗn loạn tạm thời, và nhắm đến việc đưa vào trong các giới hạn sự sống đang thoát ra khỏi những hình tướng cũ kỹ và đã mòn mỏi.

And make sure that there are no crinkles in the potential alignment that will stop it. You've all seen when you have a straw, and you can't bend it too much, otherwise it will crimp and you won't get anything through it. When it's straightened out and you kind of make the fold a little more tubular, once again, you do get the liquid through it.

Và hãy bảo đảm rằng không có nếp gấp nào trong sự chỉnh hợp tiềm tàng sẽ ngăn nó lại. Tất cả các bạn đều thấy khi có một ống hút, các bạn không thể bẻ cong nó quá mức, nếu không nó sẽ bị gập và chẳng có gì đi qua được. Khi nó được làm thẳng ra và các bạn khiến chỗ gấp trở lại hơi có dạng ống hơn, thì một lần nữa chất lỏng sẽ đi qua.

The period in which we live, as this was written a hundred years ago, seeks to straighten out the temporary chaos and aims at the reduction within limits of the life, escaping from the old and worn out forms. There is always a sense, an attitude that the spirit has—that the form is inadequate. The spirit is all, the spirit is being, the spirit is unchangeable, and can only tolerate confinement of specific times long enough to bring about the Divine Plan through the Mahamaya.

Thời kỳ mà chúng ta sống, như điều này được viết cách đây một trăm năm, tìm cách chỉnh đốn (straighten out) tình trạng hỗn loạn tạm thời và nhắm tới việc thu giảm trong các giới hạn sự sống đang thoát ra khỏi những hình tướng cũ kỹ và lỗi thời. Luôn có một cảm thức, một thái độ mà tinh thần có: rằng hình tướng là bất cập. Tinh thần là tất cả, tinh thần là bản thể, tinh thần là bất biến, và chỉ có thể chịu đựng sự giam hãm trong những thời kỳ đặc thù đủ lâu để thực hiện Thiên Cơ qua Đại Ảo Lực.

[18] The new forms are needed now and will be adequate. It is only after the middle period in a new cycle that limitation will again be felt and the attempt to escape be started anew.

[18] Hiện nay cần có những hình tướng mới và chúng sẽ thích hợp. Chỉ sau giai đoạn giữa của một chu kỳ mới, giới hạn mới lại được cảm nhận và nỗ lực thoát ra mới lại bắt đầu.

This is not yet upon us. In fact, we have not really entered fully into the age of Aquarius. The situation, even right now, is dealing

Điều này vẫn chưa đến với chúng ta. Thật ra, chúng ta vẫn chưa thực sự bước hoàn toàn vào Kỷ nguyên Bảo Bình. Ngay cả lúc này,

with a terminus and also a beginning, and chaos is the result. It works itself out in many spheres of activity, and the most impressive are the political, economic, and religious areas. Science is science, but how it's used is determined by the Ray. New sciences are coming with the Seventh Ray. There is some crudeness connected with the Sixth Ray, as Mars is one of the rulers, and Mars rules the crudeness of the concrete mind. Art is art—it will express in various ways according to the Rays. There will be a great renaissance, a rebirth, and you can't have it under the Sixth Ray.

tình hình đang liên quan đến một sự kết thúc và đồng thời một sự khởi đầu, và kết quả là sự hỗn loạn. Điều đó tự biểu hiện trong nhiều lĩnh vực hoạt động, mà nổi bật nhất là các lĩnh vực chính trị, kinh tế và tôn giáo. Khoa học vẫn là khoa học, nhưng cách sử dụng nó tùy thuộc vào cung. Các ngành khoa học mới đang xuất hiện cùng với cung Bảy. Có một mức độ thô sơ nào đó gắn liền với cung Sáu, vì Sao Hỏa là một trong các chủ tinh, và Sao Hỏa cai quản tính thô sơ của trí cụ thể. Nghệ thuật vẫn là nghệ thuật — nó sẽ biểu hiện theo nhiều cách khác nhau tùy theo các cung. Sẽ có một cuộc phục hưng vĩ đại, một sự tái sinh, và điều đó không thể xảy ra dưới ảnh hưởng của cung Sáu.

The great cathedrals and the great works of Renaissance art are still with us, but Master DK promises us something far beyond those heights. Wisdom is wisdom and embraces all these possibilities. The political arena is filled with First, Sixth, and Seventh Ray types, he tells us.

Các đại thánh đường và các tác phẩm lớn của nghệ thuật Phục Hưng vẫn còn ở với chúng ta, nhưng Chân sư DK hứa với chúng ta một điều vượt xa các đỉnh cao ấy. Minh triết là minh triết và bao hàm tất cả các khả năng này. Ngài nói với chúng ta rằng đấu trường chính trị đầy những người thuộc cung Một, cung Sáu và cung Bảy.

Those are mainly the political workers. The trouble today is in the social adjustment required in a new politics, the scientific attitude required in a new religion, and the distributive approach required in a new economic attitude that we call sharing. Without this, up to a certain measure, the Christ cannot reappear. He doesn't dare reappear when there is hoarding of the resources of the earth, and when the peace that could be solved through the First and Fourth Rays is not yet with us.

Đó chủ yếu là những người hoạt động chính trị. Khó khăn ngày nay nằm ở sự điều chỉnh xã hội cần thiết trong một nền chính trị mới, thái độ khoa học cần thiết trong một tôn giáo mới, và phương pháp phân phối cần thiết trong một thái độ kinh tế mới mà chúng ta gọi là sự chia sẻ. Nếu không có điều này, ở một mức độ nhất định, Đức Christ không thể tái lâm. Ngài không dám tái lâm khi còn có sự tích trữ tài nguyên của Trái Đất, và khi nền hòa bình có thể được giải quyết qua cung Một và cung Bốn vẫn chưa ở với chúng ta.

When there's so much obstruction and filth, especially in the political and religious arena, we can see the things swept under the rug are reappearing. This is all about how to

Khi có quá nhiều cản trở và ô uế, đặc biệt trong đấu trường chính trị và tôn giáo, chúng ta có thể thấy những điều bị quét xuống dưới tấm thảm đang xuất hiện trở lại.

assign meditation. It gives you a certain humility that helps you refrain from overconfidence in this matter. The hubris of being a teacher who can say, meditate on this, needs tempering. You can meditate on any term or quality. That's permissible, but it's in the flow of the new types of meditation that things will really be accomplished to bring progression forward in terms of the Divine Plan.

Tất cả điều này liên quan đến cách ấn định tham thiền. Nó đem lại cho các bạn một sự khiêm nhường nào đó, giúp các bạn tránh quá tự tin trong vấn đề này. Sự kiêu căng của việc làm một huấn sư có thể nói: hãy tham thiền về điều này, cần được điều tiết. Các bạn có thể tham thiền về bất kỳ thuật ngữ hay phẩm tính nào. Điều đó được phép, nhưng chính trong dòng chảy của những loại tham thiền mới mà các sự việc sẽ thật sự được hoàn thành để đưa sự tiến triển tiến về phía trước theo Thiên Cơ.

[19] Therefore the wise teacher at this time considers the situation and weighs the effect of the incoming ray on the spirits in incarnation. Here, therefore, you have a third ray and its bearing to be considered in the assigning of meditation.

[19] Vì vậy, vào lúc này, huấn sư minh triết xem xét tình hình và cân nhắc tác động của cung đang đi vào đối với các tinh thần đang lâm phàm. Do đó, ở đây các bạn có một cung thứ ba và ảnh hưởng của nó cần được xét đến trong việc ấn định tham thiền.

We have the Ray of the ego, Ray of the personality, and the Ray of the mind. Surely those of us who have lived long enough begin to feel the difference between the way the Sixth Ray affected us earlier in life and the way the growing strength of the Seventh Ray is affecting us.

Chúng ta có cung của chân ngã, cung của phàm ngã, và cung của thể trí. Chắc chắn những ai trong chúng ta đã sống đủ lâu bắt đầu cảm thấy sự khác biệt giữa cách cung Sáu tác động đến chúng ta ở giai đoạn đầu đời và cách sức mạnh đang gia tăng của cung Bảy đang tác động đến chúng ta.

[20] Complex you feel the task to be? Fortunately the Hall of Wisdom equips its graduates for the task.

[20] Các bạn cảm thấy nhiệm vụ này phức tạp chăng? May thay, Phòng Minh triết trang bị cho các môn sinh tốt nghiệp của mình đủ khả năng đảm nhận nhiệm vụ ấy.

We enter that Hall at the First Initiation. It's so good to be reading this again, with almost word-for-word attention that commentaries require.

Chúng ta bước vào Phòng ấy ở lần điểm đạo thứ nhất. Thật tốt biết bao khi đọc lại điều này, với sự chú ý gần như từng chữ mà các bài bình giảng đòi hỏi.

[21] At this particular period the aspect of the Form in meditation (whether meditation based principally on the egoic ray or on the personality ray) will be much developed.

[21] Trong giai đoạn đặc biệt này, phương diện Hình thức trong tham thiền, dù là tham thiền chủ yếu dựa trên cung chân ngã hay trên cung phàm ngã, sẽ được phát triển nhiều.

Meditation with seed, not without—that's the difference. We notice these different kinds of forms in meditation which DK has given us quite a few. He was probably instrumental also in saying that maybe this meditation should not be offered to the general public, even though some of his students to whom such meditations were assigned were less wise than he and were willing to see those meditations go out. One has to be very careful about releasing specific meditations, specifically attuned to specific individual needs, because a lot of damage can be done through over-enthusiasm and burning and inflammation and tearing.

Tham thiền hữu chủng, không phải tham thiền vô chủng — đó là sự khác biệt. Chúng ta nhận thấy các loại hình tướng khác nhau này trong tham thiền, mà Chân sư DK đã ban cho chúng ta khá nhiều. Có lẽ Ngài cũng góp phần trong việc nói rằng có lẽ bài tham thiền này không nên được trao cho công chúng rộng rãi, dù một số đệ tử của Ngài, những người được giao các bài tham thiền như thế, kém minh triết hơn Ngài và sẵn lòng để các bài tham thiền ấy truyền ra ngoài. Người ta phải rất cẩn trọng khi công bố các bài tham thiền chuyên biệt, được điều hợp đặc biệt với các nhu cầu cá nhân chuyên biệt, vì nhiều tổn hại có thể xảy ra do quá nhiệt tình, bốc cháy, viêm nóng và xé rách.

[22] You can look to see very definite forms built up and assigned, both to individuals and to groups, resulting in an increase of white magic, and the consequent resultant, on the physical plane, of law and order.

[22] Các bạn có thể trông đợi thấy những hình thức rất rõ rệt được xây dựng và ấn định, cho cả cá nhân lẫn nhóm, đưa đến sự gia tăng Chánh Thuật, và kết quả theo sau trên cõi hồng trần là định luật và trật tự.

There will be such meditations, maybe without announcing them as such, and DK has given some. He certainly left us with some group meditations that we can all practice with profit, as he says “Those ought to hold you for the rest of this incarnation”.

Sẽ có những bài tham thiền như thế, có lẽ không công bố chúng như vậy, và Chân sư DK đã ban một số. Chắc chắn Ngài đã để lại cho chúng ta một số bài tham thiền nhóm mà tất cả chúng ta có thể thực hành với lợi ích, như Ngài nói: “Những điều ấy hẳn đủ để giữ các bạn trong phần còn lại của lần lâm phàm này”.

[23] The coming period of reconstruction

[23] Thời kỳ tái thiết sắp đến

Remember Gemini, the forces of reconstruction—

Hãy nhớ Song Tử, các mãnh lực tái thiết—

[24] goes forward in line with the ray, and its ultimate success and achievement is more nearly [Page 43] possible than perhaps is looked for.

[24] tiến tới phù hợp với cung này, và thành công cùng thành tựu tối hậu của nó có lẽ gần [Page 43] khả dĩ hơn người ta tưởng.

The great Lord of Love, I believe in 1943, experienced or took yet another aspect of the lengthy Seventh Initiation process. By numerical resonance, that Initiation and that Ray would be linked, even though that Seventh Initiation is mainly a Second Ray Initiation. But

Tôi tin rằng vào năm 1943, Chúa Tể Vĩ Đại của Tình Thương đã kinh nghiệm hoặc đảm nhận thêm một phương diện nữa của tiến trình dài lâu thuộc lần điểm đạo thứ bảy. Theo cộng hưởng số học, lần Điểm Đạo ấy và cung ấy sẽ được liên kết, dù lần điểm đạo thứ bảy ấy chủ yếu là một Sự Điểm Đạo cung Hai. Nhưng

[25] The Great Lord comes in under the law and naught can stop His approach.

[25] Chúa Tể Vĩ Đại đến dưới định luật và không gì có thể ngăn cản sự tiếp cận của Ngài.

Yet He determines when the time is right. He could not enter without certain fulfilments, which perhaps only He and His closest can see. There's a certain inevitability here because He has chosen thus to appear. I always have the sense that in the garden of Gethsemane, when he was acquiescing to the will of God and passing through a major part of the Sixth Initiation, He saw what would happen to humanity and the planet if He did not reappear and be an agent of that Divine Will, which was revealed to Him in the garden.

Tuy nhiên, Ngài quyết định khi nào thời điểm là thích hợp. Ngài không thể bước vào nếu không có một số sự hoàn thành nhất định, mà có lẽ chỉ Ngài và những vị gần gũi nhất với Ngài mới có thể thấy. Có một tính tất yếu nào đó ở đây vì Ngài đã chọn xuất hiện như vậy. Tôi luôn có cảm nhận rằng trong vườn Gethsemane, khi Ngài thuận theo Ý Chí của Thượng Đế và đi qua một phần trọng yếu của lần Điểm Đạo thứ sáu, Ngài đã thấy điều gì sẽ xảy ra cho nhân loại và hành tinh nếu Ngài không tái lâm và không làm một tác nhân của Ý Chí thiêng liêng ấy, vốn đã được mặc khải cho Ngài trong khu vườn.

[26] Just now the great need of the time is for those who understand the law and can work with it.

[26] Ngay lúc này, nhu cầu lớn lao của thời đại là có những người thấu hiểu định luật và có thể làm việc với định luật ấy.

Even the regularity of our Full Moon and New Moon meditations give us some practice along that line.

Ngay cả tính đều đặn của các cuộc tham thiền Trăng Tròn và Trăng Non của chúng ta cũng cho chúng ta đôi chút thực hành theo đường lối ấy.

[27] Now is the opportunity, too, for the development of that principle and the training of people in the helping of the world.

[27] Nay cũng là cơ hội để phát triển nguyên lý đó và huấn luyện con người trong việc trợ giúp thế giới.

Whenever we use a word like training, it implies the use of the Seventh Ray through regularized repetition of the right kind. As I look back upon my own life, I realized I was a pretty good pianist at one point, but it was the lack of Seventh Ray in my nature, in the present incarnation, which prevented me from really practicing in the right way and being a really good pianist. Training is needed.

Mỗi khi chúng ta dùng một từ như huấn luyện, nó hàm ý việc sử dụng cung Bảy qua sự lặp lại được điều hòa đều đặn và đúng loại. Khi nhìn lại đời mình, tôi nhận ra rằng có một thời điểm tôi là một nghệ sĩ dương cầm khá giỏi, nhưng chính sự thiếu vắng cung Bảy trong bản chất của tôi, trong lần lâm phàm hiện tại, đã ngăn tôi thật sự luyện tập đúng cách và trở thành một nghệ sĩ dương cầm thật giỏi. Cần có sự huấn luyện.

Virgo, Seventh Ray—these are the things that help people achieve a very good foundation of reliable spiritual habits. We can ask: Do I understand the law and can I work with it? Obviously we don't understand all the laws, but we can get something in the beginning. Being rigid about the laws we sense, our rigid approach can be an obstacle in itself, but later it all takes place as the correct way to live. There are just some things we must do and will do, and some things we must not do and will not do. This applies to how we feel and how we think as well.

Xử Nữ, cung Bảy — đây là những điều giúp con người đạt được một nền tảng rất tốt của các thói quen tinh thần đáng tin cậy. Chúng ta có thể hỏi: Tôi có thấu hiểu định luật và tôi có thể làm việc với nó không? Rõ ràng chúng ta không thấu hiểu tất cả các định luật, nhưng lúc đầu chúng ta có thể nắm được điều gì đó. Sự cứng nhắc đối với các định luật mà chúng ta cảm nhận, cách tiếp cận cứng nhắc của chúng ta, tự nó có thể là một chướng ngại; nhưng về sau, tất cả diễn ra như cách sống đúng đắn. Có những điều chúng ta phải làm và sẽ làm, và có những điều chúng ta không được làm và sẽ không làm. Điều này cũng áp dụng cho cách chúng ta cảm nhận và cách chúng ta suy nghĩ.

[28] The minor Rays of Harmony and Science

[28] Các cung phụ Hài Hòa và Khoa Học

Rays Four and Five, respectively,

Tương ứng là cung Bốn và cung Năm,

[29] respond quickly to this seventh influence;

[29] đáp ứng nhanh chóng với ảnh hưởng của cung bảy này;

I wonder if this particular paragraph is not also found in *The Destiny of the Nations*. It looks awfully familiar.

Tôi tự hỏi liệu đoạn văn đặc biệt này có phải cũng được tìm thấy trong *Vận Mệnh của Các Quốc Gia* hay không. Nó trông hết sức quen thuộc.

[30] by that statement I mean that their monads are easily influenced in this direction.

[30] qua phát biểu đó, Tôi muốn nói rằng các chân thần của họ dễ dàng chịu ảnh hưởng theo chiều hướng này.

It seems that we are confirming the existence of Fourth and Fifth Ray monads, even as we do for Fifth Ray monads in relation to the path of magnetic work. It talks about Fifth Ray people—those whose monads are on the Fifth Ray. I think we've solved that: there are seven monadic divisions on the monadic plane, but on the Logoic plane, in terms of the major Ray of the monads, there are only three divisions. What those three may be is a very big stretch for us to understand in our own individual cases, until we understand which one of the seven on the monadic plane may be ours.

Dường như chúng ta đang xác nhận sự tồn tại của các chân thần cung Bốn và cung Năm, cũng như chúng ta xác nhận các chân thần cung Năm liên quan đến con đường của công việc từ tính. Nó nói về những người cung Năm — những người có chân thần ở trên cung Năm. Tôi nghĩ chúng ta đã giải quyết điều đó: có bảy phân bộ chân thần trên cõi chân thần, nhưng trên cõi Thượng Đế, xét theo cung chính của các chân thần, chỉ có ba phân bộ. Ba phân bộ ấy có thể là gì là điều rất khó để chúng ta thấu hiểu trong trường hợp cá nhân của mình, cho đến khi chúng ta hiểu phân bộ nào trong bảy phân bộ trên cõi chân thần có thể là của chúng ta.

[31] The monads of the sixth Ray of Devotion find conformity more difficult, until nearing the point of synthesis.

[31] Các chân thần thuộc Cung sáu Sùng Tín thấy khó đạt được sự tương hợp hơn, cho đến khi tiến gần điểm tổng hợp.

But at least there's something there which promises a better future. Even at length, when you read the Law of Repulse for the Sixth Ray—being an old veteran on the Martian Sixth Ray—you see that it has a tough time seeing and conforming to the expectations of others and to the expectations of the other Rays.

Nhưng ít nhất ở đó có điều gì hứa hẹn một tương lai tốt đẹp hơn. Thậm chí về lâu dài, khi các bạn đọc Định luật Đẩy Lùi đối với cung Sáu — với tư cách một cựu chiến binh lâu năm trên cung Sáu Sao Hỏa — các bạn thấy nó gặp rất nhiều khó khăn trong việc nhìn thấy và thích nghi với các kỳ vọng của người khác và với các kỳ vọng của những cung khác.

[32] The monads of the first and second rays find in this ray a field of expression.

[32] Các chân thần thuộc cung một và cung hai tìm thấy trong cung này một lĩnh vực biểu hiện.

Two and Seven bring healing; One and Seven bring great far-reaching organization, lawful organization.

Hai và Bảy đem lại trị liệu; Một và Bảy đem lại tổ chức lớn lao, có tầm xa, tổ chức hợp pháp.

[33] First ray monads have a direct link with this ray and seek to wield the law through power, whilst second ray monads, being the synthetic type, guide and rule through love.

[33] Các chân thần cung một có mối liên hệ trực tiếp với cung này và tìm cách vận dụng định luật bằng quyền năng, trong khi các chân thần cung hai, vốn thuộc kiểu tổng hợp, hướng dẫn và cai quản bằng tình thương.

First Ray monads work with the Seventh Ray in the wielding of the law through power. You can meditate on that for a moment. You will conform to the law, you will conform to the will, which lays out a certain structure.

Các chân thần cung Một làm việc với cung Bảy trong việc vận dụng định luật qua quyền năng. Các bạn có thể tham thiền về điều đó trong chốc lát. Các bạn sẽ thích nghi với định luật, các bạn sẽ thích nghi với ý chí, vốn vạch ra một cấu trúc nhất định.

Second Ray monads use the law in a different way. They have a loving persuasiveness in their use of the Seventh Ray. I'm beginning to think that this particular section is found in *The Destiny of the Nations* also. We see First Ray monads and of course Seventh Ray monads naturally have an easy way, but First and Second Ray monads have a particular facility here in working with the Seventh Ray, and the Four and Five respond quickly. I'm not sure if it said anything about Ray Three, but Master R is a case in point. He is a great Third Ray monad working with the Seventh Ray. When he transferred into the Maha Chauhanship, he brought, I believe, his second and third degree initiates, many of them with him onto the Third Ray. So they too have the combination of Three and Seven.

Các chân thần cung Hai sử dụng định luật theo một cách khác. Họ có một sức thuyết phục đầy tình thương trong việc sử dụng cung Bảy. Tôi bắt đầu nghĩ rằng phần đặc biệt này cũng được tìm thấy trong *Vận Mệnh của Các Quốc Gia*. Chúng ta thấy các chân thần cung Một, và dĩ nhiên các chân thần cung Bảy, tự nhiên có một con đường dễ dàng; nhưng các chân thần cung Một và cung Hai có một năng lực đặc biệt ở đây trong việc làm việc với cung Bảy, còn cung Bốn và cung Năm đáp ứng nhanh chóng. Tôi không chắc liệu có nói gì về cung Ba hay không, nhưng Chân sư R là một trường hợp điển hình. Ngài là một chân thần cung Ba vĩ đại làm việc với cung Bảy. Khi Ngài chuyển vào chức vụ Mahachohan, tôi tin rằng Ngài đã đưa theo các điểm đạo đồ bậc hai và bậc ba của Ngài, nhiều vị trong số đó, cùng với Ngài vào cung Ba. Vì vậy, các vị ấy cũng có sự kết hợp của Ba và Bảy.

[34] I think I have today given you enough to engender thought on this fifth factor.

[34] Tôi nghĩ hôm nay Tôi đã trao cho các bạn đủ để khơi dậy suy tư về yếu tố thứ năm này.

The condition of the times, Ray of the times, the new view into which the individual is born—the meditation has to take into

Tình trạng của thời đại, cung của thời đại, tầm nhìn mới mà cá nhân được sinh vào — tham thiền phải xét đến cung chân ngã, vốn

consideration the Egoic Ray, which is very important. The personality Ray is a modification, but this third Ray consideration has to do with the relationship between the Rays of the times and the Rays of the individual.

rất quan trọng. cung phàm ngã là một sự biến đổi, nhưng sự xem xét cung thứ ba này liên quan đến mối quan hệ giữa các cung của thời đại và các cung của cá nhân.

The Rays of the times and the Rays of the individual or groups of individuals also have Rays. If DK is going to give group meditations, he has to know the sort of Ray quality of the groups to which he is assigning such meditations.

Các cung của thời đại và các cung của cá nhân hoặc các nhóm cá nhân cũng có các cung. Nếu Chân sư DK sắp trao các bài tham thiền nhóm, Ngài phải biết loại phẩm tính cung của các nhóm mà Ngài ấn định những bài tham thiền ấy.

[35] This is all I seek to do. To the guiding light of the intuition is the rest left and what that inner guide reveals is of more value to the individual than aught exoterically imparted. Therefore, ponder and consider.

[35] Đó là tất cả những gì Tôi tìm cách làm. Phần còn lại được phó thác cho ánh sáng dẫn đường của trực giác; và điều mà vị hướng đạo bên trong ấy mặc khải có giá trị đối với cá nhân hơn bất cứ điều gì được truyền đạt một cách ngoại môn. Vì vậy, hãy suy ngẫm và cân nhắc.

Therefore, the guiding light of the intuition is more important than what is being imparted exoterically, even more important than the words themselves. We have to learn how to use our intuition, which is on its way. Cultivation is important.

Vì vậy, ánh sáng hướng dẫn của trực giác quan trọng hơn điều đang được truyền đạt ngoại môn, thậm chí quan trọng hơn chính các lời nói. Chúng ta phải học cách sử dụng trực giác của mình, vốn đang trên đường đến. Sự vun bồi là quan trọng.

Perhaps we can offer some words of cheer here, because if the instruction becomes too burdensome, it is difficult to emerge out from under it. One may feel that it is all wonderful, but "I just can't—it's too much for me."

Có lẽ ở đây chúng ta có thể đưa ra vài lời khích lệ, vì nếu lời huấn thị trở nên quá nặng nề, thì rất khó thoát ra khỏi nó. Người ta có thể cảm thấy rằng tất cả đều tuyệt vời, nhưng “Tôi chỉ không thể — điều đó quá nhiều đối với tôi.”

Master DK does not want us to feel that way. He wants us to feel that all of this is within reason, within reason, and doable. That kind of attitude will make it a joy to do the Master's work. I think we ought to wake up every day and look ahead at the day and say it is a joy to do your work. Say it and mean it. Guide our activity, feeling, and thought by

Chân sư DK không muốn chúng ta cảm thấy như vậy. Ngài muốn chúng ta cảm thấy rằng tất cả những điều này đều hợp lý, trong phạm vi hợp lý, và có thể thực hiện được. Loại thái độ ấy sẽ khiến việc làm công việc của Chân sư trở thành một niềm hoan hỉ. Tôi nghĩ chúng ta nên thức dậy mỗi ngày, nhìn về ngày sắp tới và nói rằng thật là một niềm

the idea that it is a joy to do your work, a joy to do the Master's work. In that kind of self-forgetfulness, many problems begin to disappear.

hoan hỉ khi làm công việc của Ngài. Hãy nói điều đó và thật sự có ý như vậy. Hãy hướng dẫn hoạt động, cảm xúc và tư tưởng của chúng ta bằng ý tưởng rằng thật là một niềm hoan hỉ khi làm công việc của Ngài, một niềm hoan hỉ khi làm công việc của Chân sư. Trong loại quên mình ấy, nhiều vấn đề bắt đầu biến mất.

If we keep our eyes too much upon ourselves, our little selves, that gaze burdens us because we over-exaggerate our limitations and we appear smaller and smaller and less and less capable. But if we really strip away and find our true identity, then we will realize that we are ever more capable than we imagine. That is the key.

Nếu chúng ta giữ mắt mình quá nhiều trên chính mình, trên những bản ngã nhỏ bé của mình, cái nhìn ấy làm chúng ta nặng nề vì chúng ta phóng đại quá mức các giới hạn của mình, và chúng ta dường như ngày càng nhỏ bé hơn, ngày càng kém khả năng hơn. Nhưng nếu chúng ta thật sự lột bỏ và tìm thấy bản sắc chân thật của mình, thì chúng ta sẽ nhận ra rằng chúng ta luôn có khả năng hơn mình tưởng rất nhiều. Đó là chìa khóa.

Bring our enthusiasm and our capability, our sensed capability to the great task. I was thinking sometimes about how work songs originate. There are some wonderful work songs—sea shanties and things of that nature. Rather than just the tedium of the work done in quiet, the sound of the song makes light work. Many hands make light work and sound too. The song of a Volga boatman is an impressive song from Russia.

Hãy đem lòng nhiệt thành và năng lực của chúng ta, năng lực mà chúng ta cảm nhận được, đến với nhiệm vụ lớn lao. Đôi khi tôi nghĩ về cách các bài ca lao động phát sinh. Có một số bài ca lao động tuyệt vời — các bài hát của thủy thủ và những thứ thuộc loại ấy. Thay vì chỉ là sự đơn điệu của công việc được làm trong im lặng, âm thanh của bài ca làm cho công việc nhẹ nhàng. Nhiều bàn tay làm công việc nhẹ đi, và âm thanh cũng vậy. Bài ca của người kéo thuyền trên sông Volga là một bài ca gây ấn tượng từ Nga.

The sea shanty called "Holloway Joe" is done with rhythm, and the rhythm takes you. Speaking of the Seventh Ray Lord, there are many of these work songs. Perhaps we could say Venus in Virgo would be an indicator. They give the joyous element to the work to be carried on.

Bài hát thủy thủ gọi là “Holloway Joe” được thực hiện với nhịp điệu, và nhịp điệu cuốn các bạn đi. Nói về Đấng Chúa Tể cung bảy, có nhiều bài ca lao động như thế. Có lẽ chúng ta có thể nói Sao Kim trong Xử Nữ sẽ là một chỉ dấu. Chúng đem yếu tố hoan hỉ vào công việc phải tiếp tục.

I have been involved in some very tedious work. Long ago, I spent three weeks licking envelopes, making sure envelope by

Tôi đã từng tham gia vào một số công việc rất nhàm chán. Lâu trước đây, tôi đã dành ba tuần để liếm phong bì, bảo đảm từng phong

envelope there was enough moisture. I found ways to use music inwardly to support that necessary work. We can always have something that brings us closer to the joy, which as disciples we are advised we must experience.

bì một có đủ độ ẩm. Tôi đã tìm ra những cách sử dụng âm nhạc bên trong để hỗ trợ công việc cần thiết ấy. Chúng ta luôn có thể có điều gì đó đưa chúng ta đến gần hơn với sự hoan hỉ, điều mà với tư cách đệ tử, chúng ta được khuyên là phải kinh nghiệm.

[35b] ***June 18, 1920***

[35b] ***Ngày 18 tháng 6 năm 1920***

Still in 1920 and still in the sign Gemini, apparently,

Vẫn trong năm 1920 và dường như vẫn trong dấu hiệu Song Tử,

[35c] Some words of cheer.

[35c] Vài lời khích lệ

[36] ... It is only as the disciple is willing to relinquish all in the service of the Great One,

[36] ... Chỉ khi nào đệ tử sẵn lòng từ bỏ tất cả trong sự phụng sự Đấng Vĩ Đại,

Christ, Planetary Logos, God, or Being—

Đức Christ, Đức Hành Tinh Thượng Đế, Thượng đế, hoặc Đấng—

[37] and to hold naught back, that liberation is achieved, and the body of desire becomes transmuted into the body of the higher intuition.

[37] và không giữ lại điều gì, thì sự giải thoát mới đạt được, và thể dục vọng mới được chuyển hoá thành thể trực giác cao siêu.

Note that although the term transmute is often physically applied, it does apply to the physicality of the astral body or even of the lower mental body. Transmutation is of the etheric physical plane, transformation of the astral plane, and transfiguration of the mental plane. Transmutation goes all along the way wherever there is matter that needs to be purified.

Hãy lưu ý rằng mặc dù thuật ngữ chuyển hoá thường được áp dụng về mặt hồng trần, nó cũng áp dụng cho tính hồng trần của thể cảm dục (physicality of the astral body), hoặc thậm chí của thể hạ trí. Chuyển hoá thuộc về cõi hồng trần dĩ thái, chuyển đổi (transformation) thuộc về cõi cảm dục, và Biến hình (transfiguration) thuộc về cõi trí. Chuyển hoá đi suốt con đường ở bất cứ nơi nào có vật chất cần được thanh lọc.

To those who give all, all is given. We can announce that to ourselves and believe it, but doing it is another matter. Holding nothing back is embodied in the Christ's statement that greater love hath no man than that he lay down his life for a friend.

Với những ai cho tất cả, tất cả được trao cho họ. Chúng ta có thể tuyên bố điều đó với chính mình và tin vào nó, nhưng thực hiện lại là chuyện khác. “Không giữ lại điều gì” được thể hiện trong lời tuyên bố của Đức Christ rằng không ai có tình thương lớn hơn

That is really holding nothing back. It brings us to the old story of Damon and Pythias and their interaction with a certain tyrant and the proof of their friendship, which turned that tyrant around because he had never seen anything like it. The story really shows what it means to hold nothing back.

người hy sinh mạng sống mình vì bạn hữu. Đó thật sự là không giữ lại điều gì. Nó đưa chúng ta đến câu chuyện xưa về Damon và Pythias, và sự tương tác của họ với một bạo chúa nào đó, cùng bằng chứng về tình bạn của họ, điều đã làm bạo chúa ấy chuyển đổi vì ông chưa từng thấy điều gì như thế. Câu chuyện thật sự cho thấy không giữ lại điều gì có nghĩa là gì.



Damon và Pythias là câu chuyện cổ Hy Lạp nổi tiếng về tình bạn tuyệt đối, lòng trung tín và sự sẵn sàng hy sinh cho nhau. Hai người được kể là những môn đồ của triết gia Pythagoras tại Syracuse, thuộc Sicily. Trong một số nguồn cổ, tên Pythias được ghi là Phintias.

Câu chuyện

Pythias bị bạo chúa Dionysius của Syracuse kết án tử hình. Trước khi chết, Pythias xin được trở về nhà trong một thời gian ngắn để thu xếp công việc gia đình và từ biệt người thân.

Dionysius không tin rằng một người đã được thả sẽ tự nguyện quay lại để chịu chết. Vì vậy, ông chỉ chấp thuận với điều kiện phải có người ở lại làm con tin: nếu Pythias không trở về đúng hạn, người ấy sẽ bị xử tử thay. Damon, bạn thân của Pythias, lập tức tình nguyện ở lại. Điều đáng chú ý là Damon không chỉ hy sinh vì bạn; ông còn hoàn toàn tin rằng Pythias sẽ giữ lời. Trong khi đó, Pythias ra đi với ý thức rằng nếu mình không trở lại, Damon sẽ chết thay mình.

Đến ngày hành quyết, Pythias vẫn chưa xuất hiện. Dionysius chế nhạo Damon vì đã quá tin bạn. Nhưng Damon vẫn khẳng định rằng Pythias chắc chắn có lý do chính đáng: có thể y đã gặp tai nạn

hoặc bị cản trở; Pythias sẽ không bao giờ cố ý phản bội lời hứa. Khi giờ hành quyết đến gần, Pythias cuối cùng chạy về. Trong các phiên bản kể lại về sau, ông bị trì hoãn bởi nhiều tai nạn như bão biển, cướp biển hoặc ngựa chết giữa đường. Ông trở lại trong tình trạng kiệt sức nhưng vẫn kịp ngăn Damon chịu chết thay mình.

Dionysius kinh ngạc trước tình bạn và lòng trung tín của họ. Ông tha chết cho Pythias và xin được trở thành người bạn thứ ba của hai người. Trong bản kể của Cicero, điểm cốt yếu là bạo chúa cảm động đến mức xin được kết nạp vào tình bằng hữu ấy.

Tên **"Damon và Pythias"** về sau trở thành một thành ngữ trong tiếng Anh, chỉ hai người bạn thân thiết, trung thành và không thể chia lìa. Câu chuyện được lưu truyền qua nhiều tác giả cổ; Cicero kể lại nó trong tác phẩm *Về bổn phận*, nhưng các chi tiết phụ thay đổi tùy phiên bản.

We do want to have a transmutation of the astral body into a body of higher intuition, and perhaps a transmutation of the etheric physical body into an instrument of the will. We are familiar with the idea that we transmute the lower mental body into the higher mental body, or at least it can be a mind held steady in the light of the higher mental body, where what we usually call the soul can be found. All of these changes in our usually opaque, resistant instruments have to take place. It all happens through a kind of unselfish attitude, where we are no longer so self-concerned in the lower sense. We simply regard what we have as an instrument to be laid upon the altar in the service of the higher objectives.

Chúng ta thật sự muốn có một sự chuyển hoá thể cảm dục thành một thể trực giác cao hơn, và có lẽ một sự chuyển hoá thể hồng trần dĩ thái thành một khí cụ của ý chí. Chúng ta quen thuộc với ý tưởng rằng chúng ta chuyển hoá thể hạ trí thành thể thượng trí, hoặc ít nhất nó có thể là một thể trí được giữ vững trong ánh sáng của thể thượng trí, nơi có thể tìm thấy điều mà chúng ta thường gọi là linh hồn. Tất cả những thay đổi này trong các khí cụ thường mờ đục, kháng cự của chúng ta phải diễn ra. Tất cả xảy ra qua một loại thái độ vô kỷ, nơi chúng ta không còn quá bận tâm đến bản thân theo nghĩa thấp. Chúng ta chỉ xem những gì mình có như một khí cụ được đặt lên bàn thờ trong sự phụng sự các mục tiêu cao hơn.

[38] It is the serving perfectly each day—with no thought or calculation about the future—

[38] Chính việc phụng sự một cách hoàn hảo mỗi ngày — không suy nghĩ hay tính toán về tương lai—

What will this net me? What will this gain me? How will it fulfill my ambitions?

Điều này sẽ đem lại gì cho tôi? Nó sẽ giúp tôi đạt được gì? Nó sẽ thỏa mãn các tham vọng của tôi như thế nào?

[39] that brings a man to the position of the perfect Server.

[39] mới đưa con người đến vị thế của Người Phụng Sự hoàn hảo.

Which is ruled by Aquarius.

Vị trí ấy do Bảo Bình cai quản.

[40] And, may I suggest one thing? All care and anxiety is based primarily on selfish motive.

Of course He can suggest this because he has been there and he knows. We can attend, if we will, to the advice of one who has been through what we must pass through. It just makes sense to attend carefully.

All care and anxiety is based primarily on selfish motive. Even our fears of death—and probably many of us have gone through in our mind the different modes of dying, none of them probably too pleasant—even such anticipations are based on selfish motive. Part of that is a clinging to the body.

[41] You fear further pain, you shrink from further [Page 44] sad experience. It is not thus that the goal is reached; it is reached by the path of renunciation.

It may mean the renunciation of joy, or perhaps something more like happiness. The joy abides no matter whether happiness is fleeting or not.

All care and anxiety is based primarily on selfish motive. That is something to really think about because we all have our cares and anxieties. Consider Master Jesus at the time, contemplating the very unpleasant prospect of death upon the cross. Was he so in the grip of his duty that it negated the usual selfish concerns about pain, about living, about dying?

You fear further pain. You shrink from further sad experience. It is not thus that the

[40] Và, liệu Tôi có thể gợi ý một điều chăng? Mọi sự lo âu và bất an chủ yếu đều dựa trên động cơ ích kỷ.

Dĩ nhiên Ngài có thể gợi ý điều này vì Ngài đã từng ở đó và Ngài biết. Nếu muốn, chúng ta có thể chú tâm đến lời khuyên của một vị đã đi qua điều mà chúng ta phải đi qua. Việc chú tâm cẩn thận chỉ đơn giản là hợp lý.

Mọi lo lắng và âu sầu chủ yếu đều dựa trên động cơ ích kỷ. Ngay cả những nỗi sợ chết của chúng ta — và có lẽ nhiều người trong chúng ta đã từng đi qua trong trí mình các cách chết khác nhau, hầu như chẳng cách nào dễ chịu — ngay cả những dự cảm như thế cũng dựa trên động cơ ích kỷ. Một phần của điều đó là sự bám víu vào thể xác.

[41] Bạn sợ phải chịu thêm đau khổ, bạn co rút trước những [Page 44] kinh nghiệm đau buồn tiếp theo. Mục tiêu đạt được không phải bằng cách đó, mà mục tiêu đạt được bằng Con Đường Từ Bỏ.

Điều đó có thể có nghĩa là từ bỏ sự hoan hỉ, hoặc có lẽ điều gì gần với hạnh phúc hơn. Sự hoan hỉ vẫn hiện hữu, bất kể hạnh phúc có thoáng qua hay không.

Mọi lo lắng và âu sầu chủ yếu đều dựa trên động cơ ích kỷ. Đó là điều thật sự đáng suy nghĩ, vì tất cả chúng ta đều có những lo lắng và âu sầu của mình. Hãy xét Chân sư Jesus vào lúc ấy, khi chiêm ngưỡng viễn cảnh rất khó chịu của cái chết trên thập giá. Có phải Ngài bị nhiệm vụ của mình nắm giữ đến mức nó phủ định những mối bận tâm ích kỷ thông thường về đau đớn, về sống, về chết?

Các bạn sợ thêm đau đớn. Các bạn co rút trước thêm kinh nghiệm buồn thương. Mục tiêu

goal is reached. It is reached by the path of renunciation.

không đạt được theo cách ấy. Nó đạt được bằng con đường từ bỏ.

[42] Perhaps it may mean the renunciation of joy, or the renunciation of good reputation,

[42] Có lẽ điều đó có thể hàm ý sự từ bỏ niềm vui, hoặc sự từ bỏ thanh danh tốt đẹp,

You do the right thing, people do not understand, and they speak ill of you and look down upon you through their shallow judgment. Or the renunciation of friends because what bound you together was on the superficial side of things and not necessarily in-depth friendships.

Các bạn làm điều đúng, người ta không thấu hiểu, và họ nói xấu các bạn, khinh thường các bạn qua phán đoán nông cạn của họ. Hoặc là từ bỏ bạn hữu, vì điều ràng buộc các bạn với nhau nằm ở bề mặt của sự vật chứ không nhất thiết là những tình bạn sâu sắc.

[43] or the renunciation of friends, and the renunciation of all that the heart clings to.

[43] hoặc sự từ bỏ bạn hữu, và sự từ bỏ tất cả những gì trái tim bám víu.

He uses the word heart in an interesting way here. We would normally think it is the solar plexus, but this is a poetic way of speaking and probably accurate in its own way too.

Ở đây Ngài dùng từ trái tim theo một cách thú vị. Thông thường chúng ta sẽ nghĩ đó là tùng thái dương, nhưng đây là một lối nói thi vị và có lẽ cũng chính xác theo cách riêng của nó.

[44] I say perhaps; I say not, it is so.

[44] Tôi nói có lẽ; Tôi không nói rằng sự việc là như thế.

Much will depend on the karma.

Nhiều điều sẽ tùy thuộc vào nghiệp quả.

[45] I but seek to point out to you that if that is the way you are to reach your goal, then for you it is the perfect way. Aught that brings you rapidly to Their Presence and to Their Lotus Feet, is by you to be desired and eagerly welcomed.

[45] Tôi chỉ tìm cách chỉ cho bạn thấy rằng nếu đó là con đường nhờ đó bạn phải đạt mục tiêu của mình, thì đối với bạn, đó là con đường hoàn hảo. Bất cứ điều gì nhanh chóng đưa bạn đến Sự Hiện Diện của Các Ngài và dưới Chân Hoa Sen của Các Ngài, bạn đều nên khao khát và hân hoan đón nhận.

Do not become preoccupied with the pain and sadness and the unpleasantness of relinquishment of that which you have held firmly to yourself. Do not become preoccupied with those things because that

Đừng bận tâm quá mức đến đau đớn, buồn thương và sự khó chịu của việc từ bỏ điều mà các bạn đã giữ chặt cho riêng mình. Đừng bận tâm quá mức đến những điều ấy, vì loại bận tâm đó, nỗi sợ đó, sự co rút đó, sự

kind of preoccupation, that fear, that recoil, that refusal to go forward because of the pain will hold you back from the great release.

từ chối tiến tới vì đau đớn, sẽ giữ các bạn lại khỏi sự giải thoát lớn lao.

We have to talk to ourselves often about that because it is a problem. Fear is considered to be the great Dweller on the Threshold for all of humanity on this planet. As soon as the other kingdoms of nature can respond to the fear that is already in substance, it becomes an obstacle for them too. The animals display it, and maybe even in the recoil of plants, they display it as well—some initial example of fear, gravitating towards the sun but recoiling from other environmental factors which are not attractive and are instead repellent to them.

Chúng ta phải thường xuyên nói với chính mình về điều đó vì nó là một vấn đề. Sợ hãi được xem là Kẻ Chận Ngõ lớn lao đối với toàn thể nhân loại trên hành tinh này. Ngay khi các giới khác trong thiên nhiên có thể đáp ứng với nỗi sợ vốn đã có trong chất liệu, nó cũng trở thành một chướng ngại đối với chúng. Động vật biểu lộ nó, và có lẽ ngay cả trong sự co rút của thực vật, chúng cũng biểu lộ điều đó — một ví dụ sơ khởi nào đó về sợ hãi, bị hút về phía mặt trời nhưng co rút khỏi các yếu tố môi trường khác vốn không hấp dẫn mà lại đẩy lùi chúng.

DK cannot predict in every case that these particular things will be given up, but if they are, then they are. What is right for you in the renunciation may not apply to someone else, but it applies to you. Trace renunciation in your life. See how you fared with it. If it did happen, perhaps you will find some kind of astrological backup to explain the dynamics of the renunciation you went through. I remember long ago, I went through a process which really divided the sun sign from the rising sign. Although there was plenty of inclination to follow **the direction of the** sun sign, I chose correctly. Something inward compelled me to do that. The further I go from that scene long ago, the more I understand that it was the rising sign that prevailed. Not the personality ray, but the soul ray. A good choice can be determining for the entire life. A poor choice may set you back for lives.

Chân sư DK không thể tiên đoán trong mọi trường hợp rằng những điều đặc biệt này sẽ được từ bỏ, nhưng nếu chúng được từ bỏ, thì chúng là như vậy. Điều đúng cho các bạn trong sự từ bỏ có thể không áp dụng cho người khác, nhưng nó áp dụng cho các bạn. Hãy truy theo sự từ bỏ trong đời các bạn. Hãy xem các bạn đã xoay xở với nó ra sao. Nếu nó đã xảy ra, có lẽ các bạn sẽ tìm thấy một sự hỗ trợ chiêm tinh nào đó để giải thích động lực của sự từ bỏ mà các bạn đã trải qua. Tôi nhớ lâu trước đây, tôi đã đi qua một tiến trình thật sự chia tách dấu hiệu mặt trời khỏi dấu hiệu mọc. Dù có rất nhiều khuynh hướng đi theo phương hướng của dấu hiệu mặt trời, tôi đã chọn đúng. Một điều gì bên trong buộc tôi làm như vậy. Càng đi xa khỏi cảnh tượng lâu xưa ấy, tôi càng hiểu rằng chính dấu hiệu mọc đã thắng thế. Không phải cung phàm ngã, mà là cung linh hồn. Một lựa chọn tốt có thể quyết định toàn bộ cuộc đời. Một lựa chọn kém có thể làm các bạn thụt lùi trong nhiều kiếp sống.

DK once commented on one of his disciples, that the choices this disciple had made would not be corrected for another three lives. It is amazing that a master can see that kind of thing. Well, perhaps not all choices. They come under the planet of choice—Saturn ruling Libra hierarchically, the sign of choice and ruling in an exalted position, really such a ruler of Libra. Some will be good, some will not be so good.

Chân sư DK từng bình luận về một trong các đệ tử của Ngài rằng những lựa chọn mà đệ tử này đã thực hiện sẽ không được sửa chữa trong ba kiếp sống nữa. Thật đáng kinh ngạc khi một Chân sư có thể thấy loại điều đó. Dĩ nhiên, có lẽ không phải mọi lựa chọn. Chúng thuộc về hành tinh của sự lựa chọn — Sao Thổ cai quản Thiên Bình theo phương diện huyền giai, dấu hiệu của sự lựa chọn, và cai quản ở vị trí tôn quý, thật sự là một chủ tinh như thế của Thiên Bình. Một số lựa chọn sẽ tốt, một số sẽ không tốt lắm.

In doing our life review, which is really an expansion of what we seek to do at the end of every day, it will be revealed which have been the determining choices and whether they have determined for good or for ill. Interestingly, according to our choices, the Saturn factor appears—we either gain time or lose time. A poor choice is a loss of time. A waste of one's own time is like suicide, says Master Morya. If you waste someone else's time, it is like you are committing murder. He is pretty drastic about these things.

Trong việc ôn xét đời sống của chúng ta, vốn thật sự là sự mở rộng của điều chúng ta tìm cách làm vào cuối mỗi ngày, sẽ hiển lộ những lựa chọn nào đã mang tính quyết định, và liệu chúng đã quyết định theo hướng tốt hay xấu. Điều thú vị là, tùy theo các lựa chọn của chúng ta, yếu tố Sao Thổ xuất hiện — chúng ta hoặc được thời gian, hoặc mất thời gian. Một lựa chọn kém là một sự mất thời gian. Chân sư Morya đã nói, lãng phí thời gian của chính mình giống như tự sát, và nếu các bạn lãng phí thời gian của người khác, điều đó giống như các bạn đang phạm tội sát nhân. Ngài khá quyết liệt về những điều này.

Two of the most drastic kinds of presentations of the wisdom we can find come in Agni Yoga and in the work of Master Hilarion, Light on the Path, just a tiny book, but it burns in your hand. Even a review on choice, if it just takes a minute or two daily, we can question ourselves about the quality of the choices we have made during the day.

Hai trong số những cách trình bày minh triết quyết liệt nhất mà chúng ta có thể tìm thấy xuất hiện trong Agni Yoga và trong tác phẩm của Chân sư Hilarion, *Ánh sáng trên Đường Đạo*, chỉ là một cuốn sách nhỏ, nhưng nó cháy bỏng trong tay các bạn. Ngay cả một sự ôn xét về lựa chọn, nếu chỉ mất một hoặc hai phút mỗi ngày, chúng ta cũng có thể tự hỏi về phẩm tính của các lựa chọn mình đã thực hiện trong ngày.

[46] Cultivate daily, therefore, that supreme desire that seeks solely the commendation of the inner Guide

[46] Vì vậy, hằng ngày hãy vun bồi ước vọng tối thượng ấy, vốn chỉ tìm kiếm sự chuẩn thuận của vị Hướng đạo

Sometimes we call it the inner monitor, inner guide

Đôi khi chúng ta gọi đó là vị giám sát bên trong, vị hướng đạo bên trong

[47] and Teacher, and the egoic response to good action dispassionately performed.

[47] và Huấn sư bên trong, cùng sự đáp ứng chân ngã đối với hành động thiện được thực hiện một cách vô tư.

If we excite ourselves in our passions, we only strengthen the distorting glamorous tendencies of the astral body. Cultivate therefore that to which the inner guide can give assent and say, "Good, work, well done."

Nếu chúng ta tự kích động mình trong các đam mê, chúng ta chỉ củng cố những khuynh hướng ảo cảm gây méo mó của thể cảm dục. Vì vậy, hãy vun bồi điều mà vị hướng đạo bên trong có thể tán thành và nói: "Tốt, công việc đã làm tốt đẹp."

We know when what we have done is approved and when what we have done leaves some unresolved condition of consciousness or conscience, which of course affects the consciousness too. The conscience is the guide. This is that old Walt Disney story of Pinocchio—the whole question of lying and truth. The little mentor, a bit like the cricket version of Yoda, sings a song about always letting your conscience be your guide. That's easier said than done. To pause and ask ourselves what our conscience says in a matter may not be as regular a habit as should be the case.

Chúng ta biết khi điều mình đã làm được chấp thuận, và khi điều mình đã làm còn để lại một tình trạng nào đó chưa được giải quyết trong tâm thức hay lương tâm, điều dĩ nhiên cũng ảnh hưởng đến tâm thức. Lương tâm là vị hướng đạo. Đây là câu chuyện cũ của Walt Disney về Pinocchio — toàn bộ vấn đề nói dối và chân lý. Vị cố vấn nhỏ bé, hơi giống phiên bản dế của Yoda, hát một bài ca về việc luôn để lương tâm làm người hướng đạo của mình. Nói thì dễ hơn làm. Việc dừng lại và tự hỏi lương tâm của mình nói gì trong một vấn đề có thể không phải là một thói quen đều đặn như đáng lẽ phải có.

He's advising us there. We don't need the commendation of the worldly wise when we have followed what makes sense in a worldly sense. We need the commendation of the inner knower.

Ở đó, Ngài đang khuyên chúng ta. Chúng ta không cần lời khen ngợi của những người khôn ngoan theo thế gian khi chúng ta đã làm theo điều hợp lý theo nghĩa thế gian. Chúng ta cần lời khen ngợi của Vị Thức Giả bên trong.

Đoạn này nói về *lương tâm (conscience) như một "người hướng dẫn bên trong"*, giúp ta biết một hành động đã thực sự đúng đắn hay vẫn để lại điều gì chưa ổn trong tâm thức. Thầy MDR nói rằng sau khi làm một việc, ở mức độ sâu bên trong, ta thường biết việc ấy có "được chấp thuận" hay không. Nếu còn cảm giác day dứt, mâu thuẫn hay điều gì chưa được giải quyết trong *lương tâm*, thì trạng thái ấy cũng tác động đến *tâm thức (consciousness)* của ta. Vì vậy *"The conscience is the guide." — Lương tâm là người dẫn đường.* Trong lời nói, Pinocchio là một con rối thường phải đối diện với vấn đề *nói dối hay nói thật*, và người bạn nhỏ luôn nhắc nhở Pinocchio về điều

đúng sai là *Jiminy Cricket — chú dế Jiminy*. Ông được xem như hình tượng của *tiếng nói lương tâm*.

Cụm từ *"the cricket version of Yoda"* có thể hiểu vui là *"một phiên bản Yoda dưới hình dạng chú dế." Yoda là ai? Yoda* là một nhân vật nổi tiếng trong loạt phim *Star Wars*. Ông là một *Jedi Master*, vóc người nhỏ bé nhưng cực kỳ thông thái, thường đóng vai trò *người thầy, cố vấn tinh thần*, hướng dẫn các nhân vật khác về cách phân biệt đúng sai, chế ngự bản thân và lắng nghe trực giác sâu xa. Vì vậy Thầy MDR ví *Jiminy Cricket với Yoda*: cả hai đều là những nhân vật nhỏ bé nhưng đóng vai trò *người cố vấn thông thái*.

Jiminy Cricket nổi tiếng với bài hát *"Always let your conscience be your guide", "Hãy luôn để lương tâm dẫn đường cho bạn."* Phần cuối của đoạn văn là điểm Thầy MDR nhấn mạnh "That's easier said than done." *Nói thì dễ, làm mới khó.* Chúng ta thường không có thói quen dừng lại trước một quyết định để tự hỏi *"Lương tâm của mình nói gì về việc này?"* Tác giả cho rằng việc *tạm dừng, quay vào bên trong và tham vấn lương tâm* đáng lẽ phải trở thành một thói quen thường xuyên hơn.

Trong ngữ cảnh huyền linh học, có thể phân biệt khá hay

- *consciousness* = *tâm thức*, toàn bộ trạng thái nhận biết.

- *conscience* = *lương tâm*, năng lực nội tại cảm nhận điều đúng–sai về mặt đạo đức.

Do đó câu *"which of course affects the consciousness too"* có ý rằng: *một lương tâm bất an sẽ làm xáo động chính trạng thái tâm thức của con người.*

[48] Should bereavement come your way, smile through it all; it will end in a rich reward and the return of all that has been lost.

[48] Nếu sự mất mát người thân xảy đến trên đường bạn đi, hãy mỉm cười vượt qua tất cả; điều đó sẽ kết thúc bằng một phần thưởng phong phú và sự hoàn trả mọi điều đã mất.

If we follow our conscience and then bereavement is the result, we follow our right conscience in a code. It looks like a con science—or with knowledge, or with soul knowledge. The "con" is the "with" and the "science" is the "knowledge". This would be good advice for those in the political field and also the religious field. I've known ministers who have spoken their mind from the pulpit, and the way things are now, the congregation has all the power and they fired the minister because they didn't like glamorous sentiment—they didn't like what he said, even though there was so much truth in it.

Nếu chúng ta tuân theo lương tâm mình và kết quả là phải chịu mất mát, thì chúng ta vẫn tuân theo lương tâm chân chính của mình, phù hợp với một chuẩn mực đạo đức. Từ "lương tâm" dường như hàm nghĩa "cùng với tri thức", hay "cùng với sự hiểu biết của linh hồn": phần đầu (con) có nghĩa là "cùng với", còn phần sau (science) có nghĩa là "tri thức". Đây hẳn là lời khuyên hữu ích cho những người hoạt động trong lĩnh vực chính trị cũng như tôn giáo. Tôi từng biết những mục sư thẳng thắn nói lên suy nghĩ của mình từ bục giảng; nhưng trong tình thế hiện nay, giáo đoàn nắm toàn bộ quyền lực, nên họ đã sa thải vị mục sư vì không thích những tình cảm nhuốm ảo cảm ấy—họ

không thích những gì ông nói, mặc dù trong đó chứa đựng rất nhiều chân lý.

I wonder what happened recently—perhaps it's happened in a couple of places. A homeless man, very dirty and tattered, tried to come into a Sunday morning service. The elders of the church basically held their noses and threw him out. But he didn't quite go out. He turned on his heels and did an amazing thing.

Tôi tự hỏi gần đây đã xảy ra chuyện gì — có lẽ điều ấy đã xảy ra ở một vài nơi. Một người vô gia cư, rất bẩn thỉu và rách rưới, cố bước vào một buổi lễ sáng Chủ nhật. Các trưởng lão của nhà thờ cơ bản bịt mũi và đuổi ông ra, nhưng ông không hoàn toàn đi ra. Ông quay gót và làm một việc đáng kinh ngạc.

He walked up to the pulpit because after all, they had been waiting for their minister to appear and he wasn't to be found. When he took off his disguise, everybody gasped because after all, it was their minister proving a point that, unlike the Christ, the congregation had not welcomed the poor, the afflicted, the downtrodden, the hungry, the desolate. That was a lesson—a potentially life-changing lesson.

Ông bước lên bục giảng, vì rốt cuộc, họ vẫn đang chờ mục sư của họ xuất hiện mà không thấy ông đâu. Khi ông tháo bỏ lớp hóa trang, mọi người đều há hốc kinh ngạc, vì rốt cuộc, đó chính là mục sư của họ đang chứng minh một điểm rằng, không giống Đức Christ, giáo đoàn đã không đón nhận người nghèo, người khổ đau, người bị chà đạp, người đói khát, người cô quạnh. Đó là một bài học — một bài học có khả năng làm thay đổi đời sống.

[49] Should scorn and despisings be your lot, smile still, for only the look of commendation that comes from the Master is the one to seek. Should lying tongues take action, fear not, but forge ahead. A lie is a thing of earth and can be left behind as a thing too vile to be touched.

[49] Nếu sự khinh miệt và những lời coi rẻ trở thành phần số của bạn, hãy vẫn mỉm cười, vì chỉ có ánh nhìn tán thưởng từ Chân sư mới là điều đáng tìm kiếm. Nếu những miệng lưỡi dối trá bắt đầu hành động, đừng sợ hãi, mà hãy tiến bước. Lời dối trá là một sự vật của trần gian và có thể bị bỏ lại phía sau như một điều quá ô uế không đáng chạm tới.

There's that old-fashioned word vile, which means utterly evil, repulsive, and disgusting. We remember what Helena Blavatsky said about the Tibetan when she studied with Him in Tibet, saying, "I know a youth so pure that no lie would ever cross his lips."

Trong đó có từ cổ "vile", nghĩa là hoàn toàn xấu ác, ghê tởm và đáng kinh. Chúng ta nhớ điều Helena Blavatsky đã nói về Chân sư Tây Tạng khi bà học với Ngài ở Tây Tạng, rằng: "Tôi biết một thanh niên tinh khiết đến mức không lời dối trá nào từng vượt qua môi người."

[50] The single eye, the unalloyed desire, the consecrated purpose, and the ear that turns in deafness to all earth's noise—such

[50] Con mắt duy nhất, ước muốn thuần khiết, mục đích đã được thánh hiến, và đôi tai quay đi, điếc trước mọi tiếng ồn của

is the aim for the disciple. I say no more. I but desire that you do not dissipate needless force in vain imaginings, feverish speculations and troubled expectations.

trần gian—đó là mục tiêu của người đệ tử. Tôi không nói thêm nữa. Tôi chỉ mong rằng bạn đừng làm tiêu tán mãnh lực một cách vô ích trong những tưởng tượng hão huyền, những suy đoán nóng sốt và những mong đợi đầy bất an.

The single eye of purpose, the eye of Shiva, the blue eye, the synthetic eye, the unalloyed desire—not mixed motives, pure motives—the consecrated purpose, not just thinking about it but applying it, and the ear that turns in deafness to all earth's noise. Such is the aim of the disciple. The Tibetan knows how to inspire us, does He not?

Con mắt đơn nhất của mục đích, con mắt của Shiva, con mắt xanh, con mắt tổng hợp, khát vọng không pha tạp — không phải các động cơ lẫn lộn, mà là các động cơ tinh khiết — mục đích được thánh hiến, không chỉ nghĩ về nó mà còn áp dụng nó, và đôi tai ngoảnh đi như điếc trước mọi tiếng ồn của trần gian. Đó là mục tiêu của đệ tử. Chân sư Tây Tạng biết cách truyền cảm hứng cho chúng ta, phải không?

He says basically, eliminate fear and worry. Leadbeater had a lot to say about that too. He had the aura drawn as He saw it, and it turned into a massive gray jelly under the impulse of fear. Yet it is the great Dweller on the Threshold for the human race and even for other kingdoms of nature. This is what the Tibetan expects of us. This is what He wants from us. He's saying: smile through it all because of your confidence in the inner God. This kind of confidence is not in outer things, the things that pass away, but in that which never passes away—your own true incorruptible, unchanging nature, your own beingness, your own immortality, your own inextinguishability and ineradicability that has always been and can never disappear. This is the attitude to have as we step on the thorns on that thorny path.

Về cơ bản, Ngài nói: hãy loại bỏ sợ hãi và lo âu. Ông Leadbeater cũng đã nói rất nhiều về điều đó. Ông đã cho vẽ hào quang như ông thấy, và nó biến thành một khối thạch xám khổng lồ dưới xung lực của sợ hãi. Tuy nhiên, đó là Kẻ Chận Ngõ vĩ đại đối với nhân loại và thậm chí đối với các giới khác của thiên nhiên. Đây là điều Chân sư Tây Tạng mong đợi nơi chúng ta. Đây là điều Ngài muốn nơi chúng ta. Ngài nói: hãy mỉm cười xuyên qua tất cả nhờ sự tin cậy của bạn nơi Thượng đế bên trong. Loại tin cậy này không đặt nơi các sự vật bên ngoài, những điều sẽ qua đi, mà nơi điều không bao giờ qua đi — bản chất chân thật, không thể hư hoại, bất biến của chính bạn; tính hiện hữu của chính bạn; sự bất tử của chính bạn; sự không thể bị dập tắt và không thể bị xóa bỏ của chính bạn, vốn đã luôn hiện hữu và không bao giờ có thể biến mất. Đây là thái độ cần có khi chúng ta bước lên những gai nhọn trên con đường đầy gai ấy.





It's a kind of inevitability that we will be pricked by the sharp experiences of life. Through it all, we realize the incorruptibility

Điều tất yếu rằng chúng ta sẽ bị những kinh nghiệm sắc nhọn của đời sống đâm chích. Xuyên qua tất cả, chúng ta nhận ra sự bất

of our true nature and its utter survival forever, without beginning and without end. It defies our normal logic, but that's what we do realize.

hoại của bản chất chân thật của mình và sự tồn tại trọn vẹn mãi mãi của nó, không khởi đầu và không kết thúc. Điều ấy thách thức logic bình thường của chúng ta, nhưng đó là điều chúng ta thật sự nhận ra.

I'm going to take the slightest little break here and then go on with the sixth of six points to consider when assigning meditation. There's a little bit here, or maybe more than a little—actually, it's quite a lot, taking us up to letter four and up to page 50. We have a few more pages, basically from 44 to 50. Let's see if we can do that. I'm not sure that we can, but let's see.

Tôi sẽ nghỉ rất ngắn ở đây rồi tiếp tục với điểm thứ sáu trong sáu điểm cần xem xét khi ấn định tham thiền. Ở đây có một chút, hoặc có lẽ hơn một chút — thật ra là khá nhiều, đưa chúng ta đến lá thư thứ tư và đến trang 50. Chúng ta còn vài trang nữa, về cơ bản từ 44 đến 50. Hãy xem chúng ta có thể làm được không. Tôi không chắc là chúng ta có thể, nhưng hãy xem.

If we do go on, and I would like to do that, we have the sixth point. Each point, of course, is subdivided into a number of points. I hoped to list them in this document, which you are welcome to have. It's basically DK's writing with some comments by myself and some highlighting.

Nếu chúng ta tiếp tục, và tôi muốn làm điều đó, chúng ta có điểm thứ sáu. Dĩ nhiên, mỗi điểm lại được chia thành một số điểm. Tôi đã hy vọng liệt kê chúng trong tài liệu này, mà các bạn có thể nhận. Về cơ bản, đó là văn của Chân sư DK với một số bình luận của tôi và một số phần được tô sáng.

[50b] 6—The Groups, Inner and Outer, with which the Pupil is Affiliated

[50b] 6—Các nhóm bên trong và bên ngoài mà Môn Sinh liên kết

This is about the groups, the inner and outer, with which the pupil is affiliated. He has to consider that.

Đây là về các nhóm, bên trong và bên ngoài, mà môn sinh liên hệ. Y phải xem xét điều đó.

[51] The point for consideration today is of practical interest. It deals with the factor of a man's groups. The relationship to a Master we have somewhat considered, [Page 45] and I will therefore proceed with the instruction on the group connection.

[51] Điểm cần xem xét hôm nay có ý nghĩa thực tiễn. Nó đề cập đến yếu tố các nhóm của một người. Mối quan hệ với một Chân sư, chúng ta đã phần nào xem xét, [Page 45] và vì vậy Tôi sẽ tiếp tục phần huấn thị về mối liên hệ nhóm.

We might wonder: how will this point relate to the assigning of meditation?

Chúng ta có thể tự hỏi: điểm này sẽ liên hệ thế nào với việc ấn định tham thiền?

[52] We showed yesterday the importance of meditation in connection with the

[52] Hôm qua, chúng ta đã chỉ ra tầm quan trọng của tham thiền liên quan đến nhóm

group to which a man is allied on egoic levels. Today we deal with the group to which he may be called on earth. This group is not exactly a reflection of the group on egoic levels as might be anticipated, for only certain units of an egoic group will be in incarnation at any one time. We deal with the Law of Cause and Effect, as demonstrated in the groups national, religious or family.

mà một người liên kết trên các cấp độ chân ngã. Hôm nay, chúng ta đề cập đến nhóm mà y có thể được kêu gọi trên cõi trần. Như có thể dự đoán, nhóm này không hoàn toàn là sự phản chiếu của nhóm trên các cấp độ chân ngã, vì chỉ một số đơn vị nhất định của một nhóm chân ngã sẽ lâm phàm vào bất cứ thời điểm nào. Chúng ta đề cập đến Định luật Nhân Quả, như được biểu lộ trong các nhóm quốc gia, tôn giáo hoặc gia đình.

There are many more members of inner groups, and they're not all in incarnation simultaneously. So the outer groups will not be an exact reflection. We are affiliated and associated with a number of groups, outwardly perhaps, and some of the ones that are most important are the ones to which the master has to pay attention. If you're affiliated with the Arcane School or some school of esotericism, Morya Federation, University of Seven Rays, Meditation Mount, School for Esoteric Studies, to name a few, that may make a difference in how he would assign the meditation. Now we are looking at four groups connected with the pupils.

Có nhiều thành viên hơn trong các nhóm bên trong, và họ không cùng lúc đều lâm phàm. Vì vậy, các nhóm bên ngoài sẽ không phải là phản ảnh chính xác. Chúng ta liên hệ và kết hợp với một số nhóm, có lẽ ở bên ngoài, và một vài nhóm quan trọng nhất là những nhóm mà Chân sư phải chú ý. Nếu các bạn liên hệ với Trường Arcane hay một trường huyền bí học nào đó, Liên Đoàn Morya, Đại học Bảy cung, Meditation Mount, Trường Nghiên Cứu Nội Môn, kể vài tên như vậy, điều đó có thể tạo khác biệt trong cách Ngài ấn định bài tham thiền. Bây giờ chúng ta đang xem xét bốn nhóm liên hệ với các môn sinh.

[52b] Four groups connected with the pupils

[52b] Bốn nhóm liên hệ với các môn sinh

He talks about national, religious, and family groups.

Ngài nói về các nhóm quốc gia, tôn giáo và gia đình.

[53] A man, when in incarnation, has four sets of people to consider as his group:—

[53] Một người, khi lâm phàm, có bốn tập hợp người cần xem xét như nhóm của mình:—

We might say several groups making it seem one group, or we can say that each such group is his group. Not that there's only one, but that he belongs to all distinctly, with

Chúng ta có thể nói nhiều nhóm làm cho nó có vẻ như một nhóm, hoặc có thể nói rằng mỗi nhóm như thế là nhóm của y. Không phải chỉ có một nhóm, mà y thuộc về tất cả

some overlaps at times, but maybe quite distinctly.

một cách riêng biệt, đôi khi có những phần chồng lấn, nhưng có lẽ khá riêng biệt.

[54] 1. The big national group to which he belongs, the karma of which (through aggregation of numbers) is so strong that he cannot break away from it even if he will Certain racial characteristics, certain temperamental tendencies are his because they are hidden in the racial physical body, and he must carry that constitution, and the tendencies inherent in that particular type of body, throughout his life on earth.

[54] 1. Nhóm quốc gia lớn mà y thuộc về, nghiệp quả của nhóm ấy, do sự kết tập số đông, mạnh đến mức y không thể tách khỏi nó dù y muốn. Một số đặc tính giống dân, một số khuynh hướng khí chất là của y vì chúng ẩn trong thể xác của giống dân, và y phải mang cấu tạo ấy, cùng những khuynh hướng vốn có trong loại thể xác đặc thù ấy, suốt đời sống của y trên địa cầu.

Are you black, white, red, yellow, whatever? I remember the Field Museum in Chicago, also called the Museum of Natural History. I used to love that particular museum. I had a friend who preferred the Museum of Science and Industry, while I preferred the Museum of Natural History. We were brought by our parents respectively to alternate which we would go to. There was a hall where all the different ethnic types were cast in bronze—impressive statues, far more numerous than just the so-called black, white, red, yellow. In the old, old days, there were even blue men, we understand, and maybe some other colors which seemed odd to us now.

Các bạn là người da đen, da trắng, da đỏ, da vàng, hay bất cứ gì? Tôi nhớ Bảo tàng Field ở Chicago, cũng gọi là Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên. Tôi từng rất yêu thích bảo tàng đặc biệt ấy. Tôi có một người bạn thích Bảo tàng Khoa học và Công nghiệp hơn, còn tôi thích Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên hơn. Cha mẹ chúng tôi lần lượt đưa chúng tôi đi luân phiên giữa hai nơi. Có một sảnh nơi tất cả các kiểu sắc tộc khác nhau được đúc bằng đồng — những pho tượng ấn tượng, rất nhiều so với cái được gọi là da đen, da trắng, da đỏ, da vàng. Vào thời rất xa xưa, thậm chí có cả người màu xanh, chúng ta hiểu như vậy, và có lẽ một vài màu khác mà nay xem ra kỳ lạ đối với chúng ta.

they are hidden in the racial physical body, and he must carry that constitution, and the tendencies inherent in that particular type of body, throughout his life on earth.

chúng ẩn trong thể xác chủng tộc, và y phải mang cấu tạo ấy, cùng những khuynh hướng cố hữu trong kiểu thể đặc thù đó, suốt đời sống của y trên trần gian.

[55] That body provides the needed lesson, or (as evolution proceeds) it provides the best body for the type of work that has to be accomplished. An oriental type of body has one set of qualifications, and an occidental body has another set, and equally good, if I might so express. I seek here to make this point clear, for the

[55] Thể xác ấy cung cấp bài học cần thiết, hoặc, khi tiến hoá tiếp diễn, nó cung cấp thể xác tốt nhất cho loại công việc phải hoàn thành. Một loại thể xác phương Đông có một tập hợp năng lực, và một thể xác phương Tây có một tập hợp khác, cũng tốt như vậy, nếu Tôi có thể diễn đạt như thế. Ở đây Tôi tìm cách làm rõ điểm này, vì

tendency of the westerner is to ape the oriental and to endeavor to force his vibrations to the same key as that of the oriental. At times, this causes concern to the inner Teachers, and occasionally leads to trouble in the vehicles.

khuynh hướng của người phương Tây là bắt chước người phương Đông và cố gắng cưỡng ép các rung động của mình vào cùng một chủ âm như của người phương Đông. Đôi khi, điều này gây lo ngại cho các Huấn sư bên trong, và thỉnh thoảng dẫn đến rắc rối trong các hiện thể. [Page 46]

Here are the national types, and that can be quite different from the racial type, can it not? Especially in the big melting pots, we have people of all different races. In America, speaking English, you don't necessarily hear the difference whether it's a Native American talking, or an oriental talking, or a black person, or a white person. Much will depend on what state they grew up in, whether they're from the North, South, East, or West, But their carrying of the civilization, of the national attitude, will not be dependent on their racial type. Yet there are these racial characteristics, and you cannot change your race. Some people have tried. They change their sex these days, as if it were their choice, and as if no supervision went into their being born a man or a woman, a male or a female. Some try to lighten their skin or darken their skin, as if that would somehow change their racial type. I think it usually leads to a lot of trouble.

Đây là các kiểu quốc gia, và điều đó có thể khá khác với kiểu chủng tộc, phải không? Đặc biệt trong các nồi nấu chảy lớn, chúng ta có người thuộc đủ mọi chủng tộc. Ở Mỹ, khi nói tiếng Anh, các bạn không nhất thiết nghe được sự khác biệt liệu đó là một người bản địa Mỹ đang nói, một người Đông phương, một người da đen hay một người da trắng. Phần lớn sẽ tùy thuộc vào tiểu bang nơi họ lớn lên, họ đến từ miền bắc, nam, đông hay tây, nhưng việc họ mang nền văn minh, thái độ quốc gia, sẽ không phụ thuộc vào kiểu chủng tộc của họ. Tuy nhiên, vẫn có những đặc tính chủng tộc này, và các bạn không thể thay đổi chủng tộc của mình. Một số người đã cố làm như vậy. Ngày nay họ thay đổi giới tính, như thể đó là lựa chọn của họ, và như thể không có sự giám sát nào trong việc họ sinh ra là đàn ông hay đàn bà, nam hay nữ. Một số người cố làm da mình sáng hơn hoặc tối hơn, như thể điều đó bằng cách nào đó sẽ thay đổi kiểu chủng tộc của họ. Tôi nghĩ điều đó thường dẫn đến rất nhiều rắc rối.

[56] There has been too much tendency to believe that to be an oriental holds the goal for all. Forget not that even the Great Ones Themselves are not all orientals, and the Masters in European bodies are of equal accomplishment to the better known Eastern Adepts. Ponder on this. It needs much wise consideration, hence my emphasis of the fact. When more is known along these lines, and when schools of meditation are founded and conducted on

[56] Đã có quá nhiều khuynh hướng tin rằng việc là người phương Đông chứa đựng mục tiêu cho tất cả. Đừng quên rằng ngay cả chính Các Đấng Cao Cả cũng không phải tất cả đều là người phương Đông, và các Chân sư trong thể châu Âu có thành tựu ngang bằng với các Chân sư phương Đông được biết đến nhiều hơn. Hãy suy ngẫm về điều này. Nó cần nhiều sự cân nhắc minh triết, vì thế Tôi nhấn mạnh sự kiện này. Khi người ta biết nhiều hơn theo các đường

truly occult lines by graduated Teachers, forms of meditation will he planned, suited to nationality and to the temperamental differences existing among nations.

hướng này, và khi các Huấn sư đã tốt nghiệp thành lập và điều hành những trường tham thiền theo đường hướng thực sự huyền bí, các hình thức tham thiền sẽ được hoạch định, phù hợp với quốc tịch và các khác biệt khí chất hiện hữu giữa các quốc gia.

Just as when he told his students their rays, he didn't begin with the entire ray formula. He simply began with the soul and personality ray, and then later on in the process revealed the lesser rays. Similarly, in this case, we also have to begin with the generalities, the larger picture, and then get into the many specifics that differentiate different nationals, different cultures, different parts of countries, different hemispheres, and the particulars of certain races.

Cũng như khi Ngài nói cho các đạo sinh của Ngài biết các cung của họ, Ngài không bắt đầu bằng toàn bộ công thức cung. Ngài chỉ bắt đầu với cung linh hồn và cung phàm ngã, rồi về sau trong tiến trình mới mặc khải các cung nhỏ hơn. Tương tự, trong trường hợp này, chúng ta cũng phải bắt đầu với những điều tổng quát, bức tranh lớn hơn, rồi đi vào nhiều chi tiết đặc thù làm biến phân các quốc dân khác nhau, các văn hóa khác nhau, các vùng khác nhau của quốc gia, các bán cầu khác nhau, và những đặc điểm riêng của một số chủng tộc.

We'll begin with the generalities and not envy or ape or unwisely imitate those who we idealize as being more spiritual because their race is different. It's not wise to do that. We have the idea that occultism is moving from the east to the west.

Chúng ta sẽ bắt đầu với những điều tổng quát và không ganh tị, bắt chước hay mô phỏng thiếu minh triết những người mà chúng ta lý tưởng hóa là tinh thần hơn vì chủng tộc của họ khác. Làm vậy không khôn ngoan. Chúng ta có ý tưởng rằng huyền bí học đang di chuyển từ đông sang tây.

The east with its fourth ray soul and third ray personality is moving its occultism in great measure to the west with its soul number two and personality number four. There is, of course, across the four, the numerical resonance. The seat of the newer and truer, maybe a more modern discipleship and occultism will first be found in the west now.

Phương Đông với linh hồn cung bốn và phàm ngã cung ba đang chuyển huyền bí học của mình, trên quy mô lớn, sang phương Tây với linh hồn số hai và phàm ngã số bốn. Dĩ nhiên, xuyên qua số bốn có sự cộng hưởng số học. Trụ sở của địa vị đệ tử và huyền bí học mới hơn và chân thật hơn, có lẽ hiện đại hơn, giờ đây trước hết sẽ được tìm thấy ở phương Tây.

When more is known along these lines and when schools of meditation are founded and conducted on truly occult lines, which is not yet the case, by graduated teachers—that

Khi có nhiều hiểu biết hơn theo các đường hướng này và khi các trường tham thiền được thành lập và điều hành theo những đường lối huyền bí học thật sự, điều hiện chưa phải là

means initiates of a certain standing—***forms of meditation will be planned, suited to the nationality and to the temperamental differences existing among nations***. This is going to take a lot of quite subtle knowledge and inner sight. We have to be able to focus within the causal body and see if there are causal body differences between different nationals, different races, but of course, people have been in all kinds of conflicts between races and nations.

trường hợp, bởi các huấn sư đã tốt nghiệp — nghĩa là các điểm đạo đồ thuộc một cấp bậc nhất định — ***các hình thức tham thiền sẽ được hoạch định, phù hợp với quốc tịch và với những khác biệt khí chất hiện hữu giữa các quốc gia***. Điều này sẽ đòi hỏi rất nhiều tri thức khá tinh tế và linh thị. Chúng ta phải có khả năng tập trung bên trong thể nguyên nhân và xem liệu có những khác biệt về thể nguyên nhân giữa các quốc dân, các chủng tộc khác nhau hay không; nhưng dĩ nhiên, con người đã ở trong mọi loại xung đột giữa các chủng tộc và các quốc gia.

D.K. does, however, speak to some degree of stability regarding the tendency towards sameness over lives. He says, "Most of my incarnations have been masculine and in an oriental body." Could that be a hint? Maybe D.K. is a moon chain monad, but still, he would have participated in certain of the Atlantean races because the moon chain types came in in the third sub-race of the fourth root race. They had been held, maybe in some kind of pralaya before that point. And so, can those other races—the Toltec, the Atlantean Semitic, a number of them—can be called oriental. I'd have to brush up on my study of what Theosophy says about the Atlantean sub-races of the main Atlantean root race. But anyway, He did say that: "Most of my incarnations have been masculine and in an oriental body." We need to try to figure out how that might be possible.

Tuy nhiên, Chân sư DK có nói ở một mức độ nào đó về sự ổn định liên quan đến khuynh hướng giống nhau qua nhiều kiếp. Ngài nói: “Hầu hết các lần lâm phàm của tôi đều là nam tính và trong một thân thể Đông phương.” Liệu đó có thể là một gợi ý không? Có lẽ Chân sư DK là một chân thần Dãy Mặt Trăng, nhưng dù vậy, Ngài hẳn đã tham dự vào một số chủng tộc Atlantis nào đó, vì các kiểu Dãy Mặt Trăng đã đi vào ở giống dân phụ thứ ba của Giống dân gốc thứ tư. Có lẽ họ đã được giữ lại trong một loại Giai kỳ qui nguyên nào đó trước thời điểm ấy. Vậy những chủng tộc khác ấy — Toltec, Semitic Atlantis, và một số khác — có thể được gọi là Đông phương chăng? Tôi sẽ phải ôn lại nghiên cứu của mình về những gì Thông Thiên Học nói về các giống dân phụ Atlantis của Giống dân gốc Atlantis chính. Nhưng dù sao, Ngài đã nói điều đó: “Hầu hết các lần lâm phàm của tôi đều là nam tính và trong một thân thể Đông phương.” Chúng ta cần cố gắng tìm hiểu điều ấy có thể như thế nào.

At another point, He talked about those from the previous major solar system, and He seemed not to include Himself, and maybe not Master Kuhumi either, though I have the sense that Master Morya, Master Jesus, Master Hilarion—that they were

Ở một điểm khác, Ngài nói về những vị đến từ hệ mặt trời chính trước đó, và dường như Ngài không bao gồm chính mình, và có lẽ cũng không gồm Chân sư Kuhumi, dù tôi có cảm nhận rằng Chân sư Morya, Chân sư Jesus, Chân sư Hilarion — rằng các Ngài là

earlier solar system types because of all the Jewish karma that seemed to be involved. There's one other Master about whom I feel that to be quite definitely the case, a First Ray Master—maybe Master Jupiter. He said to be the oldest of all the masters, and what really does that mean? Maybe His coming from an origin long past, and that he achieved his mastership long, long ago, under different circumstances.

các kiểu người thuộc hệ mặt trời trước, vì tất cả nghiệp quả Do Thái dường như có liên quan. Có một Chân sư khác nữa mà tôi cảm thấy khá chắc chắn là như vậy, một Chân sư cung một — có lẽ là Chân sư Jupiter. Ngài được nói là vị cổ xưa nhất trong tất cả các Chân sư, và điều đó thật sự có nghĩa là gì? Có lẽ là việc Ngài đến từ một nguồn gốc rất xa xưa, và Ngài đã đạt quả vị Chân sư từ rất, rất lâu trước đây, trong những hoàn cảnh khác.

Did I mention Master Jesus? I hope so, because certainly as Joshua, and Jeshua, and Joshua the high priest, and Jesus, as we call him, His karma was very much with the Jews, and even now, He's in that part of the world, we're told, in a Syrian body.

Tôi đã nhắc đến Chân sư Jesus chưa? Tôi hy vọng là rồi, vì chắc chắn với tư cách Joshua, Jeshua, Joshua vị thượng tế, và Jesus, như chúng ta gọi Ngài, nghiệp quả của Ngài gắn rất nhiều với người Do Thái, và ngay cả bây giờ, chúng ta được cho biết, Ngài đang ở vùng ấy của thế giới, trong một thân thể Syria.

[57] Each nation has its virtues and each has its defects; it will therefore be the work of the superintending Teacher

[57] Mỗi quốc gia có các đức tính của mình và mỗi quốc gia có các khuyết điểm của mình; do đó, công việc của Huấn sư giám sát

Providing kind of a higher will in the whole process of educating the student,

cung cấp một loại ý chí cao hơn trong toàn bộ tiến trình giáo dục đạo sinh,

[58] to apportion meditations that will intensify the virtues and remedy the defects. The field opened up by these ideas is so vast that I cannot deal with it here.

[58] sẽ là phân bổ các bài tham thiền nhằm tăng cường các đức tính và sửa chữa các khuyết điểm. Những ý tưởng này mở ra lĩnh vực rộng lớn đến mức Tôi không thể đề cập đến ở đây.

Let's talk about that kind of education and sensitivity that it takes to see these things and really bring them into consideration.

Hãy nói về loại giáo dục và sự nhạy bén cần có để thấy những điều này và thật sự đưa chúng vào xem xét.

[59] Specialists will later take up the problem, and the time comes when the orient and the occident will each have their own schools, subject to the same basic rules and under the superintendence

[59] Về sau, các chuyên gia sẽ tiếp nhận vấn đề này, và thời điểm sẽ đến khi phương Đông và phương Tây mỗi bên đều có các trường riêng của mình, tuân theo cùng những quy luật căn bản và dưới sự giám sát

of the same inner Teachers, but wisely differing on certain points, and (though aiming at the same goal) following different routes.

của cùng các Huấn sư bên trong, nhưng khác biệt một cách minh triết ở một vài điểm, và dù nhắm đến cùng một mục tiêu, vẫn đi theo những lộ trình khác nhau.

Already we know that for the fourth root race, there will be a Japanese preparatory school and a Western Chinese, probably that area that we call Tibet, a Western Chinese advanced school. Those are the two schools that I can think of specifically in the East, and maybe others will appear. There will be another Western school for the sixth root race. It doesn't seem to hint that it is Oriental. The second and third sub-races—well, they're not really from the Orient per se; they're from the Near East—will be taught by the Southern Indian school, and that is Asiatic, and there is a body type difference there. When he uses a word like "specialists", you can see, with a kind of vast knowledge required, how important is this particular examination of the tendencies and qualities of each type of body. If we apply the same methods to all types of bodies, we will not advance the process as otherwise we could if we were more accurate in our examination and then our assigning of meditation. That will come in the days when we are in that kind of fifth initiation or fifth degree position.

Chúng ta đã biết rằng đối với Giống dân gốc thứ tư, sẽ có một trường dự bị Nhật Bản và một trường cao cấp Tây Trung Hoa, có lẽ là vùng mà chúng ta gọi là Tây Tạng. Đó là hai trường mà tôi có thể nghĩ đến một cách cụ thể ở phương Đông, và có lẽ những trường khác sẽ xuất hiện. Sẽ có một trường phương Tây khác cho Giống dân gốc thứ sáu. Dường như không có gợi ý rằng nó là Đông phương. Các giống dân phụ thứ hai và thứ ba — thật ra chúng không hẳn đến từ chính phương Đông; chúng đến từ Cận Đông — sẽ nhận sự giảng dạy từ trường Nam Ấn, và đó là thuộc châu Á, và có một khác biệt về kiểu thể xác ở đó. Khi Ngài dùng một từ như "các chuyên gia", các bạn có thể thấy cần có tri thức bao la, sự khảo sát đặc biệt này về các khuynh hướng và phẩm tính của mỗi kiểu thể xác quan trọng đến mức nào. Nếu chúng ta áp dụng cùng các phương pháp cho mọi kiểu thể xác, chúng ta sẽ không thúc đẩy tiến trình như lẽ ra có thể nếu chúng ta chính xác hơn trong việc khảo sát rồi ấn định tham thiền. Điều đó sẽ đến trong những ngày khi chúng ta ở trong vị trí của lần điểm đạo thứ năm hay cấp độ thứ năm ấy.

[60] You will later see these schools founded in each nation;

[60] Về sau, các bạn sẽ thấy những trường này được thành lập trong mỗi quốc gia;

That is so important—not just the seven and seven, but each nation, I suppose, of any type of development in its causal body that can warrant such a founding. That's really important. I'm sure that many of us will be involved in these things in lives in the future, because the possibility of initiation is found within these schools, and a method of hierarchical access is found within these

Điều đó rất quan trọng — không chỉ bảy và bảy, mà tôi cho là mỗi quốc gia thuộc bất kỳ kiểu phát triển nào trong thể nguyên nhân của nó, có thể biện minh cho một sự thành lập như thế. Điều đó thật sự quan trọng. Tôi chắc rằng nhiều người trong chúng ta sẽ tham dự vào những việc này trong các kiếp tương lai, vì khả năng điểm đạo được tìm thấy trong các trường này, và một phương

schools. He says it here and elsewhere too: *a drastic entrance examination*.

pháp tiếp cận Thánh đoàn được tìm thấy trong các trường này. Ngài nói điều đó ở đây và cả nơi khác nữa: *một cuộc khảo hạch nhập môn nghiêm ngặt.*

[61] admission into them will not be easy of attainment, but each applicant for instruction will be subjected to a drastic entrance examination. You will find each school will differ somewhat, not in fundamentals but in methods of application, due to the wise discrimination of the Head of the school. This Head, being of the same nationality as the pupils, and having the faculties of the causal body fully developed, will apply the method to the immediate need.

[61] việc được nhận vào đó sẽ không dễ đạt được, mà mỗi ứng viên xin huấn luyện sẽ phải trải qua một kỳ khảo hạch nhập môn nghiêm ngặt. Các bạn sẽ thấy mỗi trường sẽ khác nhau phần nào, không ở các nguyên lý căn bản mà ở các phương pháp áp dụng, do sự phân biện minh triết của vị Đứng đầu trường. Vị Đứng đầu này, thuộc cùng quốc tịch với các môn sinh, và có các năng lực của thể nguyên nhân phát triển đầy đủ, sẽ áp dụng phương pháp vào nhu cầu trước mắt.

I don't know—does that mean that the head is not yet an initiate of the fourth degree, or that those faculties have been raised into a further heaven of the spiritual triad? Anyway, *the faculties of the causal body will be fully developed, will apply the method to the immediate need.* This is perhaps a little anticipation of the monsoon, which is coming. A few drops will be anticipatory of the entire monsoon. He says something here, and we don't know yet whether He's going to say more later, and apparently He does say more later in the latter part of the book, beginning around page 299 in this book, because so far we're not anywhere near that.

Tôi không biết — điều đó có nghĩa là vị đứng đầu chưa phải là một điểm đạo đồ bậc bốn, hay các năng lực ấy đã được nâng lên một cõi giới cao hơn của Tam Nguyên Tinh Thần? Dù sao, *các năng lực của thể nguyên nhân sẽ được phát triển đầy đủ, sẽ áp dụng phương pháp cho nhu cầu tức thời.* Đây có lẽ là một chút báo trước của mùa gió mùa đang đến. Một vài giọt mưa sẽ báo trước toàn bộ mùa gió mùa. Ở đây Ngài nói điều gì đó, và chúng ta chưa biết liệu về sau Ngài có nói thêm hay không, và rõ ràng là Ngài có nói thêm về sau trong phần cuối của sách, bắt đầu khoảng trang 299 trong cuốn này, vì cho đến nay chúng ta còn chưa đến gần đó.

Already, the plans are laid, and many are the modifications that may come along, but they do seem to be in-person schools. I'm sure that all kinds of technical advancements will make possible a type of communication right now that we can barely conceive of, and yet is not in-person. Telepathic, I suppose.

Các kế hoạch đã được đặt ra, và nhiều điều chỉnh có thể xảy đến, nhưng chúng dường như là các trường trực tiếp. Tôi chắc rằng mọi loại tiến bộ kỹ thuật sẽ làm khả hữu một kiểu giao tiếp mà ngay bây giờ chúng ta hầu như không thể hình dung, nhưng vẫn không phải là trực tiếp. Có lẽ là viễn cảm.

[62] Later I may further expand the future of the meditation schools for your edification, but I seek now principally to generalise.

[62] Về sau, Tôi có thể mở rộng thêm về tương lai của các trường tham thiền để soi sáng cho các bạn, nhưng hiện nay Tôi chủ yếu tìm cách khái quát. [Page 47]

Sometimes I think I'm reading something that I read in a different place. It's simply a generalization of some fuller discussion to come, but not easy to get into. The karma has to be looked up, and a relative degree of freedom, karmic freedom, has to exist so that the work of the school can be followed. I guess I can see people basically being told, okay, go do this first, and then come back, in order to dissipate the karma or balance it.

Đôi khi tôi nghĩ mình đang đọc một điều mà tôi đã đọc ở nơi khác. Nó chỉ đơn giản là một sự khái quát hóa của một cuộc thảo luận đầy đủ hơn sẽ đến, nhưng không dễ đi vào. Nghiệp quả phải được tra xét, và một mức độ tự do tương đối, tự do về nghiệp quả, phải hiện hữu để công việc của trường có thể được theo đuổi. Tôi đoán tôi có thể hình dung người ta về cơ bản được bảo rằng, được rồi, trước hết hãy đi làm việc này, rồi quay lại, để làm tiêu tan nghiệp quả hoặc cân bằng nó.

That was the kind of discussion about the national approach, and the coming of what we call schools in the nations, and the national characteristics, and racial characteristics, and civilizational characteristics, cultural characteristics—the many differences that come upon us because we are born at a particular time, in a particular place.

Đó là phần thảo luận về phương thức quốc gia, và sự xuất hiện của những gì chúng ta gọi là các trường trong các quốc gia, cùng các đặc tính quốc gia, các đặc tính chủng tộc, các đặc tính văn minh, các đặc tính văn hóa — nhiều khác biệt đến với chúng ta vì chúng ta được sinh ra vào một thời điểm đặc thù, tại một nơi đặc thù.

Now, what about the second group? Speaking of the groups that have to be considered regarding the man who is to be assigned meditation, what is this second group?

Bây giờ, còn nhóm thứ hai thì sao? Nói về các nhóm phải được xem xét liên quan đến người sẽ được ấn định tham thiền, nhóm thứ hai này là gì?

[63] 2—The second group, which is of importance in the life of the pupil, is his family group, involving its special family heredity and characteristics.

[63] 2—Nhóm thứ hai, vốn quan trọng trong đời sống của người môn sinh, là nhóm gia đình của y, bao gồm di truyền và các đặc tính gia đình riêng biệt.

Such an investigation will be made for the prospective student.

Một cuộc khảo sát như thế sẽ được thực hiện đối với đạo sinh tương lai.

[64] Every man, who has reached a point in evolution where occult meditation is desirable and possible, has entered some particular family from deliberate choice:—

[64] Mỗi người đã đạt đến một điểm tiến hoá mà tham thiền huyền bí trở nên đáng mong muốn và khả dĩ, đều đã đi vào một gia đình đặc thù nào đó do sự chọn lựa có chủ ý:—

What is the basis of that choice? Why that family? Sometimes, without really knowing the karma, we have looked around and said, well, why this family? Why was I born into this family? What are the qualities which are being enhanced or which are being curtailed? But here are the reasons for the choice.

Cơ sở của sự lựa chọn ấy là gì? Tại sao là gia đình ấy? Đôi khi, dù không thật sự biết nghiệp quả, chúng ta đã nhìn quanh và nói, vì sao lại là gia đình này? Vì sao tôi được sinh vào gia đình này? Những phẩm tính nào đang được tăng cường hoặc bị hạn chế? Nhưng đây là các lý do cho sự lựa chọn.

[65] a—To work off karma as rapidly as may be.

[65] a—Để giải quyết nghiệp quả càng nhanh càng tốt.

Because the old saying goes, it's a puzzlement. The enemies of your household are your own enemies, meaning that when people who have a lot to work off together are put in the same household, they do so more rapidly, and maybe then, because of the physical vehicle provided by the family —karma and physicality—it's a very Saturnian thing to be born into a particular family.

Bởi vì có câu nói xưa—và đó là một điều khó hiểu—kẻ thù trong nhà của bạn là chính kẻ thù của bạn, nghĩa là khi những người có nhiều điều phải giải quyết với nhau được đặt trong cùng một gia đình, họ làm điều đó nhanh hơn, và có lẽ khi ấy, vì hiện thể hồng trần do gia đình cung cấp — nghiệp quả và tính hồng trần — việc sinh vào một gia đình đặc thù là một điều rất "Sao Thổ".

Sometimes people are apparently black sheep in their family. My son recently saw a huge herd of sheep—or is it a flock?—four hundred sheep come down to a lake to drink, and among them were four or five black sheep, only a few among all the white sheep. So even though in many respects you may wonder why you were born into this particular family, a lot of it is to work off a few specific things from the past, and

Đôi khi người ta rõ ràng là con cừu đen trong gia đình mình. Gần đây con trai tôi thấy một đàn cừu khổng lồ — hay gọi là bầy? — bốn trăm con cừu đi xuống hồ uống nước, và trong số đó có bốn hay năm con cừu đen, chỉ vài con giữa toàn bộ đàn cừu trắng. Vì vậy, dù theo nhiều phương diện các bạn có thể tự hỏi vì sao mình được sinh vào gia đình đặc thù này, phần lớn là để giải quyết một vài điều cụ thể từ quá khứ, và

[66] b—Because of the physical vehicle it provides.

[66] b—Vì hiện thể hồng trần mà gia đình ấy cung cấp.

It maybe to provide you with a physical vehicle which will be suitable for your work ahead. In the Bach family, there were just an extraordinary number of musicians. Maybe some musical heredity was involved there, or some sensitivity of the apparatus which enhanced musical expression. Sometimes there are strange diseases which one has to confront, and the origin of these diseases is not known.

Có lẽ là để cung cấp cho các bạn một hiện thể hồng trần phù hợp với công việc phía trước. Trong gia đình Bach, có một số lượng nhạc sĩ thật phi thường. Có lẽ một di truyền âm nhạc nào đó đã can dự, hoặc một độ nhạy của bộ máy giúp tăng cường sự biểu đạt âm nhạc. Đôi khi có những bệnh lạ mà người ta phải đối diện, và nguồn gốc của các bệnh này không được biết đến.

[67] You will easily see, therefore, that in the assigning of occult meditation to be carried out on the physical plane and in a physical vehicle, it will be the concern of the Teacher to know somewhat of the physical pedigree and the inherent characteristics of the pupil, both from the point of view of finding the line of least resistance and of demonstrating what must be overcome.

[67] Vì vậy, các bạn sẽ dễ dàng thấy rằng trong việc ấn định tham thiền huyền bí phải được thực hiện trên cõi hồng trần và trong một hiện thể hồng trần, mối quan tâm của Huấn sư sẽ là biết phần nào về dòng dõi thể xác và các đặc tính vốn có của người môn sinh, cả từ quan điểm tìm ra con đường ít trở ngại nhất lẫn từ quan điểm biểu lộ điều phải được vượt qua.

It just seems like no stone is left unturned when it comes to the life of the student. Everything about that student is investigated, and that's so different from the rather ignorant approach that we have now. The teacher doesn't know the student, the student doesn't know the teacher, but then again, we are simply being educated in generalities at the present time. This is a very deep kind of education which leads to spiritual advancement.

Dường như không có hòn đá nào bị bỏ qua khi nói đến đời sống của một đạo sinh. Mọi điều về đạo sinh ấy đều được khảo sát, và điều đó rất khác với cách tiếp cận khá thiếu hiểu biết mà hiện nay chúng ta có. Huấn sư không biết đạo sinh, đạo sinh không biết huấn sư, nhưng mặt khác, hiện nay chúng ta chỉ đang được giáo dục bằng những điều tổng quát. Còn đây là một loại giáo dục rất sâu, dẫn đến sự tiến bộ tinh thần.

[68] (Some of you who meditate are apt to be so engrossed straining after intuitional consciousness that you overlook the very necessary physical vehicles.) The physical brain and the conformity of the head play

[68] Một số các bạn đang tham thiền dễ bị cuốn hút quá mức vào việc gắng sức vươn tới tâm thức trực giác đến nỗi bỏ qua các hiện thể hồng trần hết sức cần thiết. Bộ não hồng trần và cấu tạo của đầu đóng

Is this hinting at phrenology? Even the *conformity of the head*—the shape of the

Điều này có đang gợi ý đến thuật xem sọ không? Ngay cả *hình dạng của đầu* — tôi

skull, I imagine—tells the teacher something and plays

tưởng tượng là hình dạng hộp sọ — cũng nói cho huấn sư điều gì đó và đóng

[69] a large part in the process and must not be overlooked in the future as they are at present.

[69] một vai trò lớn trong tiến trình và trong tương lai không được bỏ qua như hiện nay.

It's so true. We have no means to study these things concerning the instrument which must use meditation.

Điều đó rất đúng. Chúng ta không có phương tiện để nghiên cứu những điều này liên quan đến công cụ phải sử dụng tham thiền.

[70] This is necessarily so, for the dearth of trained teachers in the physical bodies is so insuperable at present.

[70] Điều này tất yếu là như vậy, vì hiện nay sự thiếu thốn các huấn sư được đào luyện trong thể xác là quá khó vượt qua.

There is a great lack here and we just don't have sufficient on-the-ground, visibly present teachers. But that, of course, over time will necessarily change. We have to keep a balanced point of view, and the old saying from Morya is that even the smallest grain of sand can stop the largest wheel. Sometimes it's just the little physical thing that is stopping the spiritual progress. There was a disciple, I understand, who had what we would call now a kind of bulimic condition of binge and purge, and this particular habit with respect to diet was stopping her.

Ở đây có một sự thiếu hụt lớn và chúng ta đơn giản là không có đủ các huấn sư hiện diện hữu hình tại chỗ. Nhưng dĩ nhiên, theo thời gian điều đó nhất thiết sẽ thay đổi. Chúng ta phải giữ một quan điểm quân bình, và câu nói xưa từ Chân sư Morya là ngay cả hạt cát nhỏ nhất cũng có thể chặn bánh xe lớn nhất. Đôi khi chính điều hồng trần nhỏ bé lại đang ngăn cản sự tiến bộ tinh thần. Tôi hiểu rằng có một đệ tử mắc điều mà nay chúng ta gọi là một dạng tình trạng ăn uống vô độ rồi phải thanh lọc, và thói quen đặc thù này liên quan đến chế độ ăn uống đã ngăn bà lại.

[71] Therefore the family group is the second thing of moment that enters into consideration, and the matter is of more vital importance than perhaps you think.

[71] Vì vậy, nhóm gia đình là điều quan trọng thứ hai được đưa vào xem xét, và vấn đề này có tầm quan trọng thiết yếu hơn có lẽ các bạn nghĩ.

The national community, the state, the planetary center, the continent — that's one thing—and now comes the question of the family group.

Cộng đồng quốc gia, tiểu bang, trung tâm hành tinh, lục địa — đó là một điều — và bây giờ đến vấn đề nhóm gia đình.

Attention. Masters have said that when looking at the behavior of some of their imitators, the Masters have said, "Well, look,

Hãy chú ý. Các Chân sư đã nói rằng khi nhìn vào hành vi của một số người bắt chước Các Ngài, Các Ngài đã nói: “Này, hãy xem, chúng

our breeding is better than that. We've been raised with good manners and we do not succumb to the kind of crude response that X, Y, or Z or group X, Y, or Z is demonstrating." The Masters have good breeding and good heredity. Now, we're not talking about the Master in the Mayavirupa; we're talking about one who has been raised in a certain way and has sustained the body through the Fourth Initiation and even through the Fifth. The born body is still there, but the habit nature of the Master is refined.

tôi được nuôi dưỡng tốt hơn thế. Chúng tôi được nuôi dạy với cách cư xử tốt và không sa vào loại đáp ứng thô thiển mà X, Y, hay Z, hoặc nhóm X, Y, hay Z đang biểu lộ." Các Chân sư được sự nuôi dưỡng và di truyền tốt, chúng ta không nói về Chân sư trong Mayavirupa; chúng ta nói về một vị đã được nuôi dạy theo một cách nhất định và đã duy trì thân thể qua lần điểm đạo thứ tư và thậm chí qua lần điểm đạo thứ năm. Thân thể được sinh ra vẫn còn đó, nhưng bản chất thói quen của Chân sư đã được tinh luyện.

Not too much more.

Không còn nhiều nữa.

[72] In the coming schools of meditation

[72] Trong các trường tham thiền sắp đến,

That's like every such nation that such a school can appear.

Điều đó giống như mỗi quốc gia như thế nơi một trường như vậy có thể xuất hiện.

[73] there will be records kept as to the pupil's forbears, his family history, the progress of his youth and life and his medical history. This record will be minutely accurate, and much will be learnt this way. The life will be regulated and the scientific purification of the physical body will be one of the [Page 48] first things attempted.

[73] sẽ có hồ sơ lưu giữ về tổ tiên của người môn sinh, lịch sử gia đình của y, tiến trình tuổi trẻ và đời sống của y, cùng bệnh sử của y. Hồ sơ này sẽ chính xác tỉ mỉ, và theo cách này, nhiều điều sẽ được học hỏi. Đời sống sẽ được điều chỉnh, và sự thanh luyện khoa học thể xác sẽ là một trong [Page 48] những điều đầu tiên được thực hiện.

No stone unturned, it does seem. Even the medical records are part of the information which will help guide the teacher in assignment of meditation and in the general educational trajectory of the student.

Dường như không hòn đá nào bị bỏ qua. Ngay cả hồ sơ y tế cũng là một phần của thông tin sẽ giúp hướng dẫn huấn sư trong việc ấn định tham thiền và trong quỹ đạo giáo dục tổng quát của đạo sinh.

[74] Incidentally (in speaking of these schools) I would like to urge that you picture not some isolated spot for their location. In the world, yet not of the world is the ideal,

[74] Nhân tiện, khi nói về các trường này, Tôi muốn khuyên các bạn đừng hình dung một nơi biệt lập nào đó làm địa điểm của chúng. Lý tưởng là trong thế gian nhưng không thuộc về thế gian,

This is especially for the preliminary schools.

Điều này đặc biệt dành cho các trường sơ cấp.

[75] and only in the advanced stages or just prior to taking Initiation will the pupil be permitted to retire for periods of any length. It is the inner detachment that counts, and the ability to dissociate the self from the environment that matters, and not so much the physical plane isolation.

[75] và chỉ trong các giai đoạn tiến xa hoặc ngay trước khi nhận Điểm đạo, người môn sinh mới được phép lui về ẩn tu trong những khoảng thời gian dài. Chính sự tách rời bên trong mới là điều đáng kể, và năng lực tách biệt bản ngã khỏi môi trường mới là điều quan trọng, chứ không phải quá nhiều sự cô lập trên cõi hồng trần.

In general, the advanced schools tend to be more isolated than preparatory. Sometimes you hear of the schools in the mountains, and the advanced schools particularly, and you imagine the degree of isolation. In later texts, the DK seems to indicate this, but not for the preparatory schools which have the same quality academically as any good university, but take on a much greater role in teaching spirituality. It's going to be very demanding and we can see why the students will have to be free for a while to really make the grade. Otherwise, they'll say, "Oh, I had to take care of this. I had to take care of that. I couldn't do the work." That kind of opportunity will not even occur.

Nói chung, các trường cao cấp có xu hướng biệt lập hơn các trường dự bị. Đôi khi các bạn nghe nói về các trường trong núi, đặc biệt là các trường cao cấp, và các bạn hình dung mức độ biệt lập. Trong các văn bản về sau, Chân sư DK dường như chỉ ra điều này, nhưng không phải đối với các trường dự bị, vốn có cùng phẩm tính học thuật như bất kỳ đại học tốt nào, nhưng đảm nhận một vai trò lớn hơn nhiều trong việc giảng dạy tinh thần. Điều đó sẽ rất đòi hỏi và chúng ta có thể thấy vì sao các đạo sinh sẽ phải được tự do trong một thời gian để thật sự đạt chuẩn. Nếu không, họ sẽ nói: “Ồ, tôi phải lo việc này. Tôi phải lo việc kia. Tôi không thể làm công việc.” Loại cơ hội ấy thậm chí sẽ không xảy ra.

So far, national and racial, nd how can we talk about this next one? The family group with its special family heredity and characteristics, and now the third group

Cho đến nay là quốc gia và chủng tộc, và chúng ta có thể nói thế nào về điều kế tiếp này? Nhóm gia đình với di truyền và đặc tính gia đình đặc biệt của nó, và bây giờ là nhóm thứ ba

[76] 3—The third group that a man has to consider is the particular band of servers to which he may be affiliated.

[76] 3—Nhóm thứ ba mà một người phải xem xét là đoàn thể phụng sự đặc thù mà y có thể liên kết.

There are some various very glamored bands, but I don't think that someone who is a full-hearted, throated devotee in such a

Có một số đoàn khác nhau rất bị ảo cảm, nhưng tôi không nghĩ rằng một người hoàn toàn tận tâm, hết lòng và hết tiếng trong

glamorous group would be any real candidate for the kind of occult education that we are finding here. ***The particular band of brothers, particular band of servers to which he may be affiliated.***

một nhóm ảo cảm như vậy lại là ứng viên thật sự cho loại giáo dục huyền bí học mà chúng ta đang thấy ở đây. ***Đoàn huynh đệ đặc thù, đoàn người phụng sự đặc thù mà y có thể liên hệ.***

[77] Any man who is ready for occult meditation must have demonstrated first for many lives his intelligent willingness to serve and to work among the sons of men.

[77] Bất cứ người nào sẵn sàng cho tham thiền huyền bí trước hết phải biểu lộ, qua nhiều kiếp sống, sự sẵn lòng phụng sự một cách thông minh và làm việc giữa những người con của nhân loại.

Sounds like a lot of lives, doesn't it, And a lot of lives spent in worthy activity.

Điều này nghe như trải qua rất nhiều kiếp, dành cho hoạt động xứng đáng.

[78] Unselfish service is the bed-rock of the life of the occultist, and danger lurks when it exists not, and occult meditation carries a menace.

[78] Phụng sự vô ngã là nền tảng của đời sống nhà huyền bí học, và nguy hiểm ẩn nấp khi nó không hiện hữu, còn tham thiền huyền bí khi ấy mang theo mối đe dọa.

It's a menace unless there is a service. Quite a bit of experience and in-life training must have gone on before the pupil can really knock at the door of a true occult school and expect that the door will be opened.

Nó là một mối đe dọa nếu không có phụng sự. Khá nhiều kinh nghiệm và huấn luyện trong đời sống hẳn phải diễn ra trước khi môn sinh thật sự có thể gõ cửa một trường huyền bí học chân chính và trông đợi cánh cửa sẽ mở.

[79] Hence, the man must be an active worker in some part of the field of the world, and on the inner planes he must likewise be playing his part. Certain things will then have to be considered by the Teacher:

[79] Do đó, con người phải là một người hoạt động tích cực trong một phần nào đó của lĩnh vực thế giới, và trên các cõi bên trong y cũng phải đang giữ phần việc của mình. Khi ấy, một số điều sẽ phải được Huấn sư xem xét:

The man's activity along service lines, outer and inner, must be considered, and here are two of them, anyway.

Hoạt động của người ấy theo các đường lối phụng sự, bên ngoài và bên trong, phải được xem xét, và đây là hai điều trong số đó.

[80] a—The group work a man is doing and how best he may be qualified to serve better in that group.

[80] a—Công việc nhóm mà một người đang làm và cách tốt nhất để y có thể được trang bị năng lực nhằm phụng sự tốt hơn trong nhóm ấy.

[80b] In the ES [Page Esoteric Section], which is the meditation school of the TS [Page Theosophical Society] the great aim is mind regulation and the stabilising of the astral body. Why? To form a foundation for a further step, the definite contacting of the inner planes and the knowledge experimentally of a Master and of the Higher Self. Why again? Because the need of the world now is for KNOWERS, for those who say not: "we believe', for that hath been said for centuries, but who say: "we know", and who demonstrate they know by assisting others to the same knowledge.

[80b] Trong Phân Bộ Nội Môn ES [Esoteric Section], vốn là trường tham thiền của TS [Theosophical Society], mục đích lớn là điều phục thể trí và ổn định thể cảm dục. Vì sao? Để tạo nền tảng cho một bước tiến xa hơn, tức là sự tiếp xúc xác định với các cõi bên trong và sự hiểu biết bằng kinh nghiệm thực chứng về một Chân sư và về chân ngã. Vì sao nữa? Bởi vì nhu cầu của thế giới hiện nay là cần những THỨC GIẢ, cần những người không nói: "chúng ta tin", vì điều đó đã được nói suốt nhiều thế kỷ, mà nói: "chúng ta biết", và chứng minh rằng họ biết bằng cách giúp người khác đạt đến cùng sự hiểu biết ấy.

[80c] The ES is laying a foundation. Not yet is it really occult. It is a school of concentration. It is Grade I in an attempt to develop the higher consciousness. Before so very long Grade II may be started, by the direct institution of teaching of definite occult meditations for those qualified to enter that grade. The above digression, brother of mine, is not for exoteric publication, but is left for your wise communication to those judged ready.

[80c] Phân Bộ Nội môn ES đang đặt nền móng. Hiện nay, nó vẫn chưa thực sự mang tính huyền bí. Đây là một trường rèn luyện sự tập trung. Nó là Cấp I trong nỗ lực phát triển tâm thức cao siêu. Chẳng bao lâu nữa, Cấp II có thể được khai mở bằng việc trực tiếp thiết lập chương trình giảng dạy những bài thiền huyền bí xác định cho những người hội đủ điều kiện bước vào cấp ấy. Huynh đệ của Tôi, phần luận ngoại đề trên đây không dành để công bố ra bên ngoài, nhưng được để lại cho sự truyền đạt sáng suốt của bạn đến những người được xét là đã sẵn sàng.

[81] b—The type of a man's work, and his relationship in that work to his associates —a very important occult factor—will be carefully weighed before a meditation is assigned, and certain types of meditation (perhaps desired by the man himself) may be withheld on account of their being unsuited to the work in hand, and because of their tendency to develop certain qualities which might handicap the server in his work. Those meditations which [Page 49] will increase ability to serve will

[81] b—Loại công việc của một người, và mối liên hệ của y trong công việc ấy với các cộng sự của mình—một yếu tố huyền bí rất quan trọng—sẽ được cân nhắc cẩn thận trước khi một bài tham thiền được giao; và một vài loại tham thiền nào đó, có lẽ do chính người ấy mong muốn, có thể được giữ lại vì chúng không thích hợp với công việc đang làm, và vì khuynh hướng phát triển một số phẩm tính có thể gây trở ngại cho người phụng sự trong công việc của y. Những bài tham thiền nào [Page 49] làm tăng khả năng phụng sự sẽ luôn là mục

ever be the aim. The greater aim includes, after all, the lesser.

tiêu. Rốt cuộc, mục tiêu lớn hơn bao gồm mục tiêu nhỏ hơn.

This is about service, active service, even before knocking at the door, because some degree of success in that regard is desirable before a man is suitable.

Điều này nói về phụng sự, phụng sự tích cực, ngay cả trước khi gõ cửa, bởi vì một mức độ thành công nào đó về phương diện ấy là điều đáng mong muốn trước khi một người trở nên thích hợp.

He must have proven his ability to work. An active worker — that's who knocks, the one who has been serving and seeks additional occult strengthening to do still better work. I'm not sure necessarily that there will be a taking off of time only to study and meditate. It may be that there is an expectation that some kind of service in the world will be continued. The next section later in the book will tell us about that, but service is the key. The man must have proven some degree of unselfish service.

Y phải chứng tỏ khả năng làm việc của mình. Một người hoạt động tích cực — đó là người gõ cửa, người đã phụng sự và tìm kiếm sự tăng cường huyền bí thêm để làm công việc tốt hơn nữa. Tôi không chắc nhất thiết sẽ có việc dành riêng thời gian chỉ để học tập và tham thiền. Có thể có một kỳ vọng rằng một hình thức phụng sự nào đó trong thế giới sẽ được tiếp tục. Phần kế tiếp sau này trong sách sẽ nói với chúng ta về điều đó, nhưng phụng sự là chìa khóa. Con người phải chứng tỏ một mức độ phụng sự vô kỷ nào đó.

If these schools existed today, would you be able, would I be able to prove unselfish service? Every aspect of the life is examined under the Law of Economy so that no time will be wasted. The lives will be looked up and occult demonstrated for many lives, his intelligent willingness to serve — all of that will be looked up by those who can be trusted to see things as they are from the perspective of the inner planes. This probably involves Causal consciousness where the recent lives and lives anticipated can be quite clearly seen.

Nếu các trường này tồn tại ngày nay, liệu các bạn, liệu tôi, có thể chứng tỏ sự phụng sự vô kỷ không? Mọi phương diện của đời sống đều được xem xét dưới Định luật Tiết Kiệm để không lãng phí thời gian. Các kiếp sống sẽ được tra cứu, và sự chứng minh huyền bí trong nhiều kiếp về thiện chí thông minh của y đối với phụng sự — tất cả điều đó sẽ được những người có thể được tin cậy để thấy sự vật như chúng là từ tầm nhìn của các cõi bên trong. Điều này có lẽ liên quan đến tâm thức nguyên nhân, nơi những kiếp sống gần đây và những kiếp sống được dự liệu có thể được thấy khá rõ ràng.

This is yet another type of group affiliation: national and racial and family group and outer groups.

Đây lại là một loại liên kết nhóm khác: nhóm quốc gia, chủng tộc và gia đình, cùng các nhóm bên ngoài.

Other groups in service will also be noted. It won't be to fulfill ambition or to get some

Các nhóm phụng sự khác cũng sẽ được ghi nhận. Việc được nhận vào các trường này sẽ

kind of superior education for its own sake that there will be an admission into these schools.

không nhằm thỏa mãn tham vọng hay đạt một nền giáo dục cao hơn nào đó vì chính nó.

And then, the fourth group

Và rồi, nhóm thứ tư

[82] 4—The fourth group that has a place in the calculations of the Teacher is that to which a man belongs on the inner plane, the band of helpers to which he is assigned, or—if he is a disciple,—the group of pupils of which he forms a part.

[82] 4—Nhóm thứ tư có vị trí trong những tính toán của Huấn sư là nhóm mà một người thuộc về trên cõi bên trong, nhóm những người trợ giúp mà y được chỉ định tham gia, hoặc—nếu y là một đệ tử,—nhóm môn sinh mà y là một thành viên.

Outer groups and inner groups. Family group, good breeding, good heredity. The nation and race. Outer groups in service will also be noted and coming up for discussion. Inner groups also. This is one of those reminder notes to myself and to everybody, because one has to summarize these matters in order to impress them upon the mind.

Các nhóm bên ngoài và các nhóm bên trong. Nhóm gia đình, sự giáo dưỡng tốt, di truyền tốt. Quốc gia và chủng tộc. Các nhóm bên ngoài trong phụng sự cũng sẽ được ghi nhận và sẽ được đem ra bàn luận. Các nhóm bên trong cũng vậy. Đây là một trong những ghi chú nhắc nhở cho chính tôi và cho mọi người, bởi vì người ta phải tóm lược những vấn đề này để khắc sâu chúng vào thể trí.

[83] Their particular type of group work will be considered, the capacity of the pupil to progress with his fellows will be fostered, and his ability to fill his appointed post will be increased.

[83] Loại công việc nhóm đặc thù của họ sẽ được xem xét; năng lực của môn sinh để tiến bộ cùng các bạn đồng môn sẽ được nuôi dưỡng, và khả năng của y để đảm nhiệm vị trí đã được giao sẽ được tăng cường.

Now we have the sixth point out of six that have to be considered or that has to be considered when the master or some high initiate is offering meditation for the individual.

Bây giờ chúng ta có điểm thứ sáu trong sáu điểm phải được xem xét khi Chân sư hoặc một điểm đạo đồ cao cấp nào đó đề nghị bài tham thiền cho cá nhân.

[84] I have but hinted in these last few communications at the many things that arise for consideration in the assignment of a meditation.

[84] Trong vài thông điệp cuối này, Tôi chỉ mới gợi ý về nhiều điều nảy sinh cần được xem xét khi giao một bài tham thiền.

He really wants us to get it. He does a repeat and He says the value of repetition in this

Ngài thật sự muốn chúng ta nắm được điều đó. Ngài lặp lại và nói rằng giá trị của sự lặp

kind of educated work is profound. Many things that arise for consideration in this assignment.

lại trong loại công việc có giáo dục này là sâu xa. Nhiều điều nảy sinh để xem xét trong việc giao bài tham thiền này.

Obviously, we're nowhere near having the kind of insight and accuracy of internal sight that will allow us to do this, but we can certainly sense when qualities are missing and when corrections must be made. In that respect, we can offer some ideas, some words, some concepts to ponder. As he said, if you want to love more, ponder on love. If you want to know what will is, ponder on will. That sounds easy enough. But whether we would recognize whether the work had actually been done, that's another matter.

Hiển nhiên, chúng ta còn xa mới có loại nội kiến và độ chính xác của thị giác bên trong cho phép chúng ta làm điều này, nhưng chắc chắn chúng ta có thể cảm nhận khi các phẩm tính còn thiếu và khi cần phải chỉnh sửa. Về phương diện đó, chúng ta có thể đưa ra vài ý tưởng, vài lời, vài khái niệm để suy ngẫm. Như Ngài đã nói, nếu các bạn muốn yêu thương nhiều hơn, hãy suy ngẫm về tình thương. Nếu các bạn muốn biết ý chí là gì, hãy suy ngẫm về ý chí. Điều đó nghe có vẻ đủ dễ. Nhưng liệu chúng ta có nhận ra công việc thật sự đã được thực hiện hay chưa, đó lại là chuyện khác.

[85] You have three rays to consider,

[85] Các bạn có ba cung cần xem xét,

Egoic ray, personality ray, and the rays of the times. And you have

cung chân ngã, cung phàm ngã, và các cung của thời đại. Và các bạn có

[86] the point in evolution of the causal body and its interrelation on its own plane with its group, with the Hierarchy and with its reflection, the Personality.

[86] điểm tiến hoá của thể nguyên nhân và mối tương quan của nó trên chính cõi của nó với nhóm của nó, với Thánh Đoàn và với phản chiếu của nó là phàm ngã.

The many relations of the causal body to other points of tension.

Nhiều mối liên hệ của thể nguyên nhân với các điểm tập trung nhất tâm khác.

[87] You have also the factor of karma, the need of the time and of the man himself, and his relationship with four different groups.

[87] Các bạn cũng có yếu tố nghiệp quả, nhu cầu của thời điểm và của chính con người ấy, cùng mối liên hệ của y với bốn nhóm khác nhau.

This is a brief summary of what must be considered: the three rays, Egoic ray, quite an interesting section on that, the personality ray, the point in evolution of the causal body, its specific gravity, its extent, its degree of

Đây là một bản tóm lược ngắn gọn về những gì phải được xem xét: ba cung, cung chân ngã, một phần khá thú vị về điều đó, cung phàm ngã, điểm tiến hoá của thể nguyên nhân, trọng lượng riêng của nó, phạm vi của

refinement, and also the prevailing rays of the times.

nó, mức độ tinh luyện của nó, và cả các cung thịnh hành của thời đại.

The relations, interrelation of the causal body on its own plane with its group and maybe with other groups, with the Hierarchy and with its reflection. Looking horizontally, vertically, and downwards towards the personality. Every time He does this, He does it in a little bit different order. Sometimes I just wish it could all be complete and sequential, cut and dried and the same, but he does in expression, turn things around.

Các mối liên hệ, tương quan của thể nguyên nhân trên chính cõi của nó với nhóm của nó và có lẽ với những nhóm khác, với Thánh Đoàn và với phản ảnh của nó. Nhìn theo chiều ngang, chiều dọc, và hướng xuống phàm ngã. Mỗi lần Ngài làm điều này, Ngài làm theo một thứ tự hơi khác. Đôi khi tôi chỉ ước mọi thứ có thể trọn vẹn và tuần tự, rõ ràng dứt khoát và giống nhau, nhưng trong cách diễn đạt, Ngài xoay chuyển sự việc.

You have the factor of karma, built up over time, and the need of the time. What is the general environment in which the thing and the need of the man himself. And then the relationship between these different groups: national, racial, and family group and outer groups and inner groups. This involves his service. This involves not disrupting his group service.

Các bạn có yếu tố nghiệp quả, được xây dựng qua thời gian, và nhu cầu của thời đại. Môi trường chung trong đó sự việc diễn ra là gì, và nhu cầu của chính con người là gì. Rồi đến mối liên hệ giữa các nhóm khác nhau này: nhóm quốc gia, chủng tộc và gia đình, cùng các nhóm bên ngoài và bên trong. Điều này liên quan đến sự phụng sự của y. Điều này liên quan đến việc không làm gián đoạn phụng sự nhóm của y.

How long does it take the Master to do this? Does He simply look on and see the symbol and know what has to be done? Does it require meticulous study? Perhaps, but then they have their expedited ways.

Chân sư mất bao lâu để làm điều này? Có phải Ngài chỉ đơn giản nhìn vào và thấy biểu tượng, rồi biết điều gì phải được làm? Việc đó có đòi hỏi nghiên cứu tỉ mỉ không? Có lẽ có, nhưng các Ngài có những phương cách rút ngắn của mình.

I'm remembering this kind of psychometry: if a book is written by a student, the master doesn't have to read every word. A symbol will appear that shows the value of the book, its excellences, its deficiencies, et cetera, and He gets it all at once.

Tôi nhớ đến loại thuật trắc tâm này: nếu một cuốn sách do một môn sinh viết, Chân sư không cần đọc từng chữ. Một biểu tượng sẽ xuất hiện, cho thấy giá trị của cuốn sách, những điểm xuất sắc, những thiếu sót của nó, vân vân, và Ngài nắm bắt tất cả cùng một lúc.

These are the things, the many things that have to be considered when meditation is assigned and when someone assigns you

Đây là những điều, nhiều điều phải được xem xét khi bài tham thiền được giao và khi ai đó giao bài tham thiền cho các bạn. Hãy

meditation. Be circumspect and keep these factors in mind and realize what may be the limitations of the meditation assigned, because the accuracy of knowledge is not yet sufficient by the one who does assign. That doesn't mean we can't learn from each other or that if someone tells you I could benefit by pondering on X, Y, or Z—maybe something good can come out of that. But there's all kinds of opportunity for mistakes as well. And then if we're aware of what the Tibetan says here, we will not so easily fall victim to those mistakes. A summary follows.

thận trọng và ghi nhớ các yếu tố này, đồng thời nhận ra những giới hạn có thể có của bài tham thiền được giao, bởi vì độ chính xác của tri thức nơi người giao bài chưa đủ. Điều đó không có nghĩa là chúng ta không thể học hỏi lẫn nhau, hay nếu ai đó nói với các bạn rằng tôi có thể được lợi ích khi suy ngẫm về một điều nào đó — có lẽ điều tốt đẹp nào đó có thể phát sinh từ đó. Nhưng cũng có đủ loại cơ hội cho sai lầm. Và rồi nếu chúng ta ý thức về những gì Chân sư Tây Tạng nói ở đây, chúng ta sẽ không dễ dàng trở thành nạn nhân của những sai lầm ấy. Sau đây là phần tóm lược.

And if he tends to overwhelm us a bit with all the requirements, that's how things are. We might as well be initially overwhelmed and aware at least of what has to be considered rather than naively enter and imagine that any meditation devised by someone who has a reputation or is esteemed as a teacher here or there will do. It may not do it all.

Và nếu Ngài có khuynh hướng làm chúng ta hơi choáng ngợp với tất cả các yêu cầu, thì sự việc là như thế. Tốt hơn là ban đầu chúng ta bị choáng ngợp và ít nhất ý thức được điều gì phải được xem xét, hơn là bước vào một cách ngây thơ và tưởng rằng bất kỳ bài tham thiền nào do một người có danh tiếng hoặc được kính trọng như một huấn sư ở nơi này hay nơi kia đặt ra đều sẽ thích hợp. Nó có thể không hoàn toàn thích hợp.

[88] All this is possible and will some day be recognized, but the period of laying a foundation is not yet over, and for long will remain with you.

[88] Tất cả điều này đều có thể thực hiện và một ngày kia sẽ được thừa nhận; nhưng thời kỳ đặt nền móng vẫn chưa kết thúc, và sẽ còn ở lại với các bạn trong một thời gian dài.

Then as now, a hundred years ago as now,

Khi ấy cũng như bây giờ, một trăm năm trước cũng như bây giờ,

[89] The control of the mind is the present aim of meditation, and must always be the elementary step.

[89] Việc kiểm soát thể trí là mục tiêu hiện nay của tham thiền, và luôn luôn phải là bước sơ đẳng. [Page 50]

The quieting of the mind, the modifications of the versatile psychic nature, the versatile mind, the versatile astral vehicle and its type of desirous phenomena. Foundational work is with us still. It's so interesting that we are

Làm lắng dịu thể trí, những biến đổi của bản chất thông linh linh động, thể trí linh động, thể cảm dục linh động và loại hiện tượng dục vọng của nó. Công việc nền tảng vẫn còn ở với chúng ta. Thật thú vị khi chúng ta đang

studying something that was written just about a tiny bit more than a hundred years ago.

học một điều được viết cách đây chỉ hơn một trăm năm một chút.

It's interesting that we're taking it up at this point. The next one is letter four, and that's going to be a separate program. We've reached page 50 after all, and this has been program 12. We've gone from page 41 to page 50, and we'll start with program number 13 at some point here, at page 50.

Thật thú vị khi chúng ta tiếp nhận nó vào thời điểm này. Phần tiếp theo là thư thứ tư, và đó sẽ là một chương trình riêng. Dù sao chúng ta đã đến trang 50, và đây là chương trình 12. Chúng ta đã đi từ trang 41 đến trang 50, và chúng ta sẽ bắt đầu với chương trình số 13 vào một lúc nào đó tại đây, ở trang 50.

We've already done about a seventh of the book. We've done 12 programs. Seven times 12 is 84. Will there be approximately 84 programs here? Depending, of course, on how long the programs are. This is another long one, but there seems to be a lot to say about the technicalities of the occultism that is presented.

Chúng ta đã hoàn tất khoảng một phần bảy cuốn sách. Chúng ta đã thực hiện 12 chương trình. Bảy lần 12 là 84. Liệu sẽ có khoảng 84 chương trình ở đây không? Dĩ nhiên tùy thuộc vào độ dài của các chương trình. Đây là một chương trình dài khác, nhưng dường như có rất nhiều điều để nói về các chi tiết kỹ thuật của huyền bí học được trình bày.

For the moment, we're concluded, and there's going to be more broadcasting tonight. We're one seventh of the way through the book.

Tạm thời, chúng ta kết thúc, và tối nay sẽ còn phát sóng thêm. Chúng ta đã đi được một phần bảy cuốn sách.

I have written on the new esoteric schools a quite lengthy commentary, actually written out, where I've taken his words, sentences, paragraphs, step-by-step. But always, there's a different quality when the speech comes into it, and maybe some greater spontaneity, and what one misses in writing, maybe one captures in video, and vice versa.

Tôi đã viết một bài bình giảng khá dài về các trường nội môn mới, thật ra đã viết ra hẳn hoi, trong đó tôi lấy lời, câu, đoạn của Ngài, từng bước một. Nhưng luôn có một phẩm tính khác khi lời nói đi vào đó, và có lẽ có sự tự phát lớn hơn nào đó; điều người ta bỏ lỡ trong văn viết, có lẽ người ta nắm bắt được trong video, và ngược lại.

Lots of love and many blessings from all of us on the communications team here of the Morya Federation, the University of the Seven Rays, the Seven Ray Institute, and the work of the Blue Rose Sisterhood, including many brothers. We will continue to build the chalice of Christ consciousness, anticipating

Nhiều tình thương và nhiều phước lành từ tất cả chúng tôi trong nhóm truyền thông ở đây của Liên Đoàn Morya, Đại Học Bảy cung, Viện Bảy cung, và công việc của Hội Chị Em Hoa Hồng Xanh, bao gồm nhiều huynh đệ. Chúng ta sẽ tiếp tục xây dựng chiếc chén của tâm thức Đức Christ, trông đợi sự khởi đầu

the beginning of the true Aquarian age in the year 2117.

That's about 97 years from now, and we do anticipate that at that point we can begin to imagine when the Christ might return, though we should not overly speculate, because we never can know the hierarchical perspective. All the best, and we'll see you before long.

của kỷ nguyên Bảo Bình đích thực vào năm 2117.

Đó là khoảng 97 năm nữa kể từ bây giờ, và chúng ta thật sự dự liệu rằng vào thời điểm ấy, chúng ta có thể bắt đầu hình dung khi nào Đức Christ có thể trở lại, dù chúng ta không nên suy đoán quá mức, bởi vì chúng ta không bao giờ có thể biết viễn cảnh của Thánh Đoàn. Chúc mọi điều tốt lành, và chúng ta sẽ gặp lại nhau không lâu nữa.

Commentary LOM 13

Tóm Tắt

Bối cảnh Thư IV về Linh từ thiêng liêng

Thầy MDR đặt phần học ở Thư IV của Thư Về Tham thiền Huyền môn, trang 50, với chủ đề "Việc sử dụng Linh từ Thiêng liêng trong tham thiền". Thầy liên hệ chủ đề này với Các Cung và các Cuộc Điểm Đạo, đặc biệt Quy luật hai, nơi có đoạn về tiếng khẩn cầu phát ra từ "trung tâm sâu thẳm của ánh sáng lạnh trong trẻo của nhóm" và được đáp ứng từ "trung tâm rực sáng nằm xa phía trước", cho đến khi cầu khẩn và đáp ứng tan vào một ÂM THANH vĩ đại. Thầy lưu ý rằng giáo huấn trong Thư Về Tham thiền Huyền môn được viết khoảng năm 1920, còn Các Cung và các Cuộc Điểm Đạo thuộc thập niên 1940 nên cách trình bày về OM về sau tinh vi hơn.

Cuộc cộng tác giữa Alice Bailey và Chân sư DK

Ngày ghi trong văn bản là 19 tháng 6 năm 1920, khi vẫn còn trong giai đoạn dấu hiệu Song Tử, và Thầy MDR suy tư về ảnh hưởng sâu rộng của cuộc gặp giữa Alice Bailey và Chân sư DK. Thầy nhận xét rằng cuộc hợp tác ấy đã tác động đến rất nhiều đời sống, trong đó có chính đời sống của Thầy, và Alice Bailey đã hiến dâng rất nhiều cho tiến trình này. Thầy MDR cũng suy luận rằng Alice Bailey và Chân sư DK nhiều khả năng đã biết nhau từ trước; khi Alice Bailey là "Đệ tử trong Ánh sáng", Chân sư DK từng là người báo cáo về bà cho Chân sư, có lẽ là Chân sư KH, vì Alice Bailey thực sự thuộc ashram của Chân sư KH. Thầy lưu ý thêm rằng thuộc ashram của Chân sư DK theo một nghĩa nào đó cũng liên hệ với ashram của Chân sư KH, vì Chân sư Kuthumi là Chohan đứng đầu ashram cung hai.

Độ sâu của chủ đề và khó khăn của các tiên đề

Chân sư DK mở đầu bằng cách nói rằng đề tài này sâu thẳm và có tầm quan trọng sinh tử đến mức người học tự nhiên cảm thấy e ngại khi xem xét nó. Thầy MDR nhấn mạnh rằng dữ liệu được truyền đạt vẫn có giá trị lớn cho người đọc và người chiêm nghiệm, dù chỉ mới chạm vào rìa của một chủ đề mà phần chưa nói ra còn mênh mông hơn nhiều. Thầy tự hỏi người đọc có thật sự suy ngẫm khi đọc hay không, và Thầy nhận xét rằng chính kiểu đọc này đòi hỏi sự suy tư liên tục. Thầy cũng thú nhận rằng ban đầu tưởng đây là một sách sơ bộ dễ đọc, nhưng nhanh chóng gặp rất nhiều khó khăn.

Các nền tảng của Giáo Lý Bí Nhiệm và cuộc tuần hoàn dài lâu

Chân sư DK nói năm tiên đề trong Thư IV được đặt trên những sự kiện nền tảng, gồm bảy sự kiện, nhưng nhân loại hiện chưa thấu hiểu hết. H. P. Blavatsky chỉ nêu ba nền tảng trong Giáo Lý Bí Nhiệm; nền tảng thứ tư đang dần xuất hiện qua tâm lý học và khoa học trí tuệ, còn ba nền tảng khác sẽ xuất hiện trong ba cuộc tuần hoàn kế tiếp. Thầy MDR lưu ý rằng nếu các cuộc tuần hoàn của Dãy kéo dài khoảng hơn 300 triệu năm như H. P. Blavatsky nêu, thì sự khai mở này phải được hiểu trên thang thời gian cực kỳ lớn. Thầy nhận xét rằng nền tảng thứ tư có lẽ liên quan nhiều đến các Cung, năng lượng chiêm tinh, các chủ tinh thay thế, Tâm Lý Học Nội Môn và quan hệ giữa các Cung, các dấu hiệu hoàng đạo với các Huyền Giai Sáng Tạo.

Năm tiên đề về Âm Thanh và Linh từ

Năm tiên đề được nêu là: mọi hiện hữu đều dựa trên Âm Thanh hay Linh từ; sự biến phân là kết quả của Âm Thanh; trên mỗi cõi Linh từ có một tác động khác nhau; tùy theo âm điệu của Linh từ

hay rung động của âm thanh mà công việc xây dựng vào hay trục xuất được thực hiện; và Linh từ tam phân duy nhất có bảy khóa, mỗi khóa lại có các âm phụ. Thầy MDR giải thích "tiên đề" như một mệnh đề được đặt ra làm cơ sở cho lý luận, chưa được chứng minh trọn vẹn nhưng được giả định như chân lý quan trọng. Thầy lưu ý rằng các kết quả đầu tiên của Âm Thanh là hiện hữu, biến phân và những tác động khác nhau trên các cõi khác nhau. Thầy cũng nhấn mạnh rằng Linh từ không chỉ do linh hồn con người xướng lên, mà mọi Thực Thể ở một tầm vóc nào đó đều có thể xướng một Linh từ.

Biến phân, nhận thức và Âm Thanh

Thầy MDR đưa ra suy luận riêng rằng biến phân không chỉ là kết quả của Âm Thanh mà có thể còn do sự thu hẹp có chủ ý trong Tự-Nhìn của Thượng đế Vũ Trụ. Theo Thầy, nếu một Nguồn Vĩ Đại không nhìn toàn thể Chính Mình cùng lúc mà thu hẹp tầm nhìn về một phần của Chính Mình, sự biến phân sẽ xuất hiện. Tuy nhiên, Thầy cũng liên hệ Âm Thanh với Sao Thổ, hành tinh của sự biến phân, với trung tâm cổ họng và phương diện thứ ba, để cho thấy Âm Thanh vừa tạo ra vừa duy trì sự phân hóa. Thầy nêu một nhận định độc đáo: "Hiện hữu là được tri nhận"; nếu Thượng đế Vũ Trụ ngừng Tự-Tri-Nhận, nhất là Tự-Tri-Nhận trong hình thức biến phân, mọi sự vật sẽ tan biến.

Xây dựng vào, trục xuất và các tiến trình nhị nguyên

Tiên đề thứ tư nói rằng tùy theo âm điệu và rung động của Linh từ mà việc "xây dựng vào" hay "trục xuất" được hoàn thành. Thầy MDR giải thích rằng nguyên lý này áp dụng cho con người nhưng không giới hạn ở con người, vì bất cứ Thực Thể nào cũng có thể đưa vào hay loại bỏ. Thầy so sánh với hơi thở: con người hít oxygen và thải carbon dioxide, trong khi thực vật vận hành theo chiều ngược lại. Theo Thầy, mọi tiến trình tiếp nhận và loại bỏ như vậy là các biểu hiện của một nguyên lý nhị nguyên rộng lớn hơn.

Bảy khóa, bốn mươi chín âm phụ và tổ chức ashram

Tiên đề thứ năm nói Linh từ tam phân duy nhất có bảy khóa, mỗi khóa lại có âm phụ, tạo thành 49 khả năng. Thầy MDR liên hệ điều này với bảy lửa của Brahma, các lửa Cung, các "tinh thần của Bóng Tối" và những phụ phân của mỗi lửa chính. Thầy đặt câu hỏi về cấu trúc ashram: trong ashram cung hai, liệu Chohan của toàn ashram tập trung vào nhánh hai/phụ hai, hay nhánh này chỉ là một ashram phụ được một điểm đạo đồ thấp hơn Chohan hướng dẫn. Thầy đề xuất rằng người đi trên Con Đường Điểm Đạo rốt cuộc sẽ tìm thấy không chỉ ashram Cung do một Chohan hướng dẫn, mà còn một ashram phụ do một Chân sư thấp hơn Chohan hướng dẫn.

Độ phức tạp của các con số và các hệ thống vũ trụ

Thầy MDR nhận xét rằng ba phương diện ở trên bảy khóa gợi một cấu trúc gần với Kabbalah, và nếu mỗi phương diện có bảy khóa thì có thể liên hệ đến con số 21 cộng với 3 thành 24, một con số Shamballa theo một cách nhìn. Thầy liên hệ thêm các số 2, 4 và 6 với hệ mặt trời của chúng ta, vốn có thể đang biểu hiện qua Chân Thần cung bốn và linh hồn cung hai, đồng thời một ngày kia các thuộc tính bốn, năm, sáu, bảy phải được chuyển thành các Cung Trạng Thái một, hai hoặc ba. Thầy nhấn mạnh rằng những liên hệ giữa số và phẩm tính mà H. P. Blavatsky gọi là "các số tinh thần" mới chỉ là rìa của một độ phức tạp khổng lồ trong Hành Tinh Thượng Đế, Thái dương Thượng đế và các Thượng đế cao hơn. Thầy mở rộng tầm nhìn đến bầu hành tinh, hệ hành tinh, hệ mặt trời, hệ Thượng đế vũ trụ, và cả cấp "siêu vũ trụ" của Đấng Bất Khả Tư Nghị.

Ba Hơi Thở nguyên thủy và các hệ mặt trời

Chân sư DK nói rằng trong lần xướng lên nguyên thủy vĩ đại của Linh từ Thiêng liêng có ba Hơi Thở nguyên thủy với bảy âm thanh, một Hơi Thở cho mỗi trong ba hệ mặt trời, và trong mỗi hệ âm điệu khác nhau. Thầy MDR hình dung điều này bằng ngôn ngữ âm nhạc như ba nốt tham gia vào một kết thúc: Fa, Sol, Do, tương ứng theo một cách nhìn với lục, lam và đỏ. Thầy nhận xét các Đấng Sáng Tạo vĩ đại là các Nhạc Sư bậc thầy, vì vậy việc học âm nhạc sẽ rất quan trọng trong các trường tham thiền mới, vốn đã được gợi trước phần nào bởi học viện Pythagoras ở Tiểu Á hơn 2.500 năm trước. Thầy cũng cho rằng mỗi người đi vào Giáo Lý Bí Nhiệm bằng một chìa khóa riêng, và đối với cung hai, chìa khóa âm nhạc dựa trên các tỷ lệ như 2:1, 3:2, 4:3, 5:4, 6:5, 7:6 và 8:7.

Tần số, chữa lành và thời kỳ cung bốn

Thầy MDR nhấn mạnh rằng nghiên cứu tần số là một khoa học chính xác thuộc cung bốn, và nó sẽ đem lại một mức kiểm soát mới đối với các phương diện dĩ thái sinh thành nằm sau hình tướng. Thầy dự đoán đây sẽ là một trong những phương pháp chữa lành đầu tiên nổi bật trong tương lai, vì bệnh tật phần lớn là trạng thái bất hòa giữa các yếu tố trong một hệ thống bệnh. Hài hòa, sức khỏe, chữa lành, toàn vẹn và hoàn hảo là những ý tưởng đi cùng nhau. Thầy cũng lưu ý rằng trong giai đoạn trở nên cung bốn, đặc biệt khi Chân Thần cung bốn đi vào biểu hiện vào năm 2025, nhân loại sẽ phải học làm việc với màu sắc.

Hệ mặt trời thứ nhất và nốt Fa màu lục

Trong hệ mặt trời thứ nhất, sự hoàn tất của Hơi Thở thứ nhất là việc xướng lên nốt Fa một cách uy nghi, nốt căn bản của hệ ấy và là nốt của bản chất biểu hiện. Thầy MDR đồng nhất nốt Fa với màu lục và liên hệ nó với hệ hoạt động, tức hệ mặt trời thứ nhất. Thầy nhắc rằng nếu con người nghe trọn vẹn nốt của bản chất, điều đó sẽ quá sức chịu đựng và áp đảo. Thầy cũng đưa ra nhận xét thực nghiệm rằng khuynh hướng Cung của con người đôi khi được gợi ý qua màu sắc họ yêu thích, chẳng hạn cung bảy với tím, cung sáu với xanh lam trung thành, cung năm với cam, cung bốn với vàng, cung ba với lục, cung hai với lam hay chàm, và cung một với đỏ.

Hệ mặt trời thứ hai, nốt chưa tiết lộ và màu lam

Chân sư DK nói nốt của hệ mặt trời thứ hai, tức hệ hiện tại, không được tiết lộ vì là một trong các bí mật của lần điểm đạo thứ sáu. Thầy MDR nhận xét rằng ở các sách sau Chân sư DK dường như đã được phép cho thêm gợi ý, vì trong Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương có câu rằng Thái dương Thượng đế xướng một Linh từ, hình tướng hệ mặt trời xuất hiện, màu của nó là lam và nốt của nó là một âm điệu vũ trụ đặc thù. Thầy phân tích quan hệ giữa lục và lam theo tỷ lệ quãng năm 3:2, không phải theo nghĩa lục là cung ba và lam là cung hai, mà theo nghĩa lam biểu thị linh hồn và lục biểu thị phàm ngã. Thầy cũng nêu vấn đề chưa giải quyết: tùy bắt đầu thang âm từ C đỏ hay A chàm, nốt G có thể là Sol/quãng năm màu lam hoặc là Si/quãng bảy, nên các tương ứng âm nhạc-màu sắc vẫn còn nhiều điều cần phân biện.

Hơi thở của Thái dương Thượng đế và sự biểu hiện

Chân sư DK nói Thái dương Thượng đế hiện đang xướng nốt ấy, và nếu Ngài ngừng thở nó ra thì toàn hệ thống sẽ biến mất vào sự che khuất hoàn toàn, đánh dấu sự kết thúc biểu hiện. Thầy MDR giải thích bằng phép tương ứng hơi thở: muốn tạo nốt, cần thở ra; sự thở ra đi qua dây thanh và làm chúng rung động. Thầy nhận xét rằng Thái dương Thượng đế có một hơi thở cực kỳ dài; Thực Thể càng lớn thì thời gian thở ra và hít vào càng dài. Theo Thầy, giáng hạ tiến hoá là sự thở ra, còn toàn bộ Con Đường Tiến Hóa có thể được hiểu như một sự hít vào, một tiến trình thu hồi phát xạ trở về nguồn.

Diễn giải lại đại chu kỳ và các cánh hoa Hoa Sen Chân Ngã

Thầy MDR ban đầu hiểu nhầm đại từ "it" trong đoạn nói nốt lục chưa được xướng trọn hay làm tròn cho đến cuối đại chu kỳ, rồi Thầy điều chỉnh rằng "it" có lẽ chỉ nốt lục của hệ thứ nhất chứ không phải nốt thứ hai. Thầy nhấn mạnh cần thận trọng với các đại từ trong văn bản Chân sư DK vì một sai lầm nhỏ có thể làm lệch toàn bộ diễn giải. Thầy liên hệ với sự khai mở các cánh hoa hi sinh của Hoa Sen Chân Ngã: cánh hoa thứ bảy khai mở ở lần điểm đạo thứ nhất nhưng chỉ hoàn toàn khi cả ba cánh hoa hi sinh bung mở; cánh hoa thứ tám liên hệ tiến trình lần điểm đạo thứ hai nhưng cũng chưa hoàn tất cho đến cuối chu kỳ lớn hơn. Thầy nhận xét nhiều đạo sinh như chúng ta có lẽ đang tập trung vào các cánh hoa bảy, tám và có thể chín, đồng thời cánh hoa năm và sáu đã khai mở tương đối đầy đủ trong một số trường hợp.

Hệ mặt trời thứ ba và "tam âm trưởng" của phàm ngã Thượng đế

Trong hệ mặt trời thứ ba, nốt thứ ba cuối cùng sẽ được thêm vào các nốt căn bản của hệ thứ nhất và thứ hai. Chân sư DK nói khi đó sẽ có "tam âm trưởng" của Phàm ngã Thượng đế trong sự hoàn tất, tương ứng với tam âm trưởng của tiểu thiên địa, mỗi nốt dành cho một cõi. Thầy MDR diễn giải có thể xem Do tương ứng với thể dĩ thái-hồng trần, Re với thể cảm dục, và Mi với thể trí, nơi đơn vị hạ trí và Hạ trí hoạt động. Thầy gọi đây là một phàm ngã được linh hồn thấm nhuần ở cấp Thượng đế.

Thái dương Thượng đế, trí tuệ vũ trụ và sự tương ứng với tiểu thiên địa

Chân sư DK cho biết Thái dương Thượng đế trên các cõi vũ trụ đang làm việc với vấn đề trí tuệ vũ trụ; Ngài vận hành trong hệ mặt trời hồng trần, phân cực trong thể cảm dục vũ trụ và đang phát triển trí tuệ vũ trụ. Thầy MDR giải thích rằng thể nguyên nhân của Thái dương Thượng đế có thể ở cõi phụ thứ nhất của cõi trí vũ trụ, trong khi Trái Đất và các hành tinh liên hệ là môi trường để Ngài phát triển trên cõi trí vũ trụ. Dù so với con người Thái dương Thượng đế rực rỡ không thể tưởng, Thầy nhấn mạnh rằng Ngài vẫn có sự phân cực cảm dục vũ trụ và đang tiến về Biến hình vũ trụ. Thầy đối chiếu rằng Sirius đã được Biến hình, gợi một chuẩn cao hơn cho tiến trình của Thái dương Thượng đế chúng ta.

Sử dụng OM, A, AU và cảnh báo về AUM

Chân sư DK nói sự nhận biết tương ứng giữa đại thiên địa và tiểu thiên địa, cùng việc áp dụng khôn ngoan, sẽ soi sáng việc dùng Linh từ Thiêng liêng trong tham thiền. Thầy MDR lưu ý rằng điều này phụ thuộc vào Linh từ nào được dùng: người học có thể dùng OM, có thể dần học dùng A hay AU, nhưng AUM không nên dùng theo cách thông thường. Thầy nhắc lời Chân sư DK trong Các Cung và các Cuộc Điểm Đạo rằng AUM có tác dụng ghim con người vào tường như bị một luồng gió mạnh ép lại, tức có tính trói buộc hơn là giải thoát. Thầy đặt thêm câu hỏi tinh tế rằng có thể có khác biệt giữa A.U.M. với các dấu chấm phân cách và AUM như ba mẫu tự liền nhau.

Ba hệ mặt trời và việc xây dựng vận cụ trực giác

Chân sư DK đưa ra tương ứng: hệ mặt trời thứ nhất ứng với thể xác, hệ mặt trời thứ hai ứng với thể cảm dục, và hệ mặt trời thứ ba ứng với thể trí. Thầy MDR lưu ý rằng cách dùng "hệ lớn thứ hai" hay "hệ lớn thứ ba" là thuật ngữ Thầy dùng để làm rõ, không nhất thiết là từ ngữ nguyên văn của Chân sư DK. Chân sư DK nói việc nghiên cứu Linh từ hay Âm Thanh trong sự hình thành ba hệ này sẽ giúp hiểu cách dùng Linh từ để xây dựng vận cụ trực giác và thanh lọc phàm ngã. Thầy MDR gọi đây là một phát biểu trọng yếu vì nó nối chặt tiểu thiên địa với đại thiên địa và đặt nền cho phần nghiên cứu tiếp theo.

Text 13

[1] LETTER IV—THE USE OF THE SACRED WORD IN MEDITATION

[2] l—Fundamental postulates.

[3] 2—The creative effect of the Sacred Word.

[4] 3—The destructive effect of the Sacred Word.

[5] 4—Pronunciation and use of the Sacred Word.

[6] 5—Its effect on the centres and on each body.

[Page 51]

[7] June 19, 1920

[8] The subject that we are to deal with today is of such profundity and of such vital moment that your shrinking from even considering it is exceedingly natural. No matter what we may say upon the matter, we can but touch the fringe of it, and the depths of what will be left unsaid may seem so great, that the data communicated may assume too small proportions.

[8b] Fundamental Postulates

[9] First, I seek to lay down certain basic postulates which, though realised as mental concepts, may yet be too deep for easy comprehension.

[1] THƯ IV—VIỆC SỬ DỤNG LINH TỪ THIÊNG LIÊNG TRONG THAM THIỀN

[2] 1—Các định đề căn bản.

[3] 2—Tác dụng sáng tạo của Linh Từ Thiêng Liêng.

[4] 3—Tác dụng phá hủy của Linh Từ Thiêng Liêng.

[5] 4—Cách phát âm và sử dụng Linh Từ Thiêng Liêng.

[6] 5—Tác dụng của nó đối với các trung tâm và đối với mỗi thể của phàm ngã.

[Page 51]

[7] Ngày 19 tháng 6 năm 1920

[8] Chủ đề mà hôm nay chúng ta sẽ bàn đến sâu xa và có tầm quan trọng thiết yếu đến mức việc các bạn ngần ngại ngay cả khi suy xét nó là điều hết sức tự nhiên. Dù chúng ta có thể nói gì về vấn đề này, chúng ta cũng chỉ có thể chạm đến phần rìa của nó; và chiều sâu của những điều sẽ còn chưa được nói ra có thể dường như quá lớn, đến nỗi các dữ kiện được truyền đạt có thể trở nên quá nhỏ bé.

[8b] Các Định Đề Căn Bản

[9] Trước hết, Tôi tìm cách đặt ra một số định đề căn bản; tuy chúng được nhận thức như những khái niệm trí tuệ, nhưng vẫn có thể quá sâu để dễ dàng lĩnh hội.

[10] These postulates are five in number—five out of a number too vast for your apprehension. [11] These postulates themselves are based on certain fundamental facts, and these facts (seven in number) are not as yet all comprehended. [12] H.P.B. touched on three in his statement of the fundamentals of the Secret Doctrine. Four yet remain hid, though the fourth is emerging somewhat through the study of psychology and mental science. The other three fundamentals will emerge during the next three rounds. [13] This round will see the apprehension of the fourth fundamental.

[10] Các định đề này gồm năm điều—năm điều trong một số lượng quá bao la đối với sự lĩnh hội của các bạn. [11] Chính các định đề này được đặt nền trên một số sự kiện căn bản, và các sự kiện ấy, gồm bảy điều, cho đến nay vẫn chưa được thấu hiểu trọn vẹn. [12] Bà H.P.B. đã đề cập đến ba điều trong phần trình bày của bà về các nguyên lý căn bản của Giáo Lý Bí Nhiệm. Bốn điều vẫn còn ẩn tàng, tuy điều thứ tư đang phần nào xuất hiện qua việc nghiên cứu tâm lý học và khoa học trí tuệ. Ba nguyên lý căn bản còn lại sẽ xuất hiện trong ba cuộc tuần hoàn kế tiếp. [13] Cuộc tuần hoàn này sẽ chứng kiến sự lĩnh hội nguyên lý căn bản thứ tư.

[14] These postulates are as follows:

[14] Các định đề ấy như sau:

[15] l—That all that exists is based on sound or on the Word.

[15] 1—Rằng tất cả những gì hiện hữu đều đặt nền trên âm thanh hoặc trên Linh từ.

[16] 2—That differentiation is the result of sound.

[16] 2—Rằng sự biến phân là kết quả của âm thanh.

[17] 3—That on each plane the Word has a different effect. [Page 52]

[17] 3—Rằng trên mỗi cõi, Linh từ có một tác dụng khác nhau. [Page 52]

[18] 4—That according to the note of the Word, or the vibration of the sound, will the work of building-in or casting-out be accomplished.

[18] 4—Rằng tùy theo âm điệu của Linh từ, hay rung động của âm thanh, công việc xây dựng vào trong hoặc loại trừ ra ngoài sẽ được hoàn thành.

[19] 5—That the one threefold Word has seven keys, and these seven keys have their own subtones.

[19] 5—Rằng Linh từ tam phân duy nhất có bảy khóa, và bảy khóa này có những âm phụ riêng của chúng.

[20] In the apprehension of these basic facts lies hid much light on the use of the Word in meditation.

[20] Trong sự lĩnh hội các sự kiện căn bản này, nhiều ánh sáng về việc sử dụng Linh từ trong tham thiền còn ẩn tàng.

[21] In the great original sounding forth of the Sacred Word (the three original Breaths,

[21] Trong lần xướng phát nguyên thủy vĩ đại của Linh Từ Thiêng Liêng, tức ba Hơi

with their seven sounds,—one Breath for each of the three solar systems) the note was different, and the sounds pitched to a different key.

Thở nguyên thủy, với bảy âm thanh của chúng—một Hơi Thở cho mỗi một trong ba hệ mặt trời—âm điệu đã khác, và các âm thanh được đặt theo một khóa khác.

[22] In system one, the completion of the First Breath, the culmination, was the sounding forth, in note majestic, of the note FA, [23] —the note which forms the basic note of this system, the note of manifested nature. [24] This note is, [25] and to it must be supplemented the second note for this the second system. It is not fully sounded or rounded out, nor to the end of the greater cycle will it be completed. [25b] The Logos sounds it now, and should He cease to breathe it forth, the whole system would disappear into complete obscuration. It would mark the end of manifestation.

[22] Trong hệ thứ nhất, sự hoàn tất của Hơi Thở Thứ Nhất, tức điểm tột đỉnh, là sự xướng phát, bằng một âm điệu uy nghi, nốt FA, [23] —nốt tạo thành âm điệu căn bản của hệ này, âm điệu của thiên nhiên biểu hiện. [24] Nốt này hiện hữu, [25] và nốt thứ hai phải được bổ sung cho nó trong hệ thứ hai này. Nó chưa được xướng trọn vẹn hay viên mãn, và cho đến cuối chu kỳ lớn hơn nó mới được hoàn tất. [25b] Hiện nay Thượng đế đang xướng nó, và nếu Ngài ngừng thở nó ra, toàn bộ hệ thống sẽ biến mất vào sự che khuất hoàn toàn. Điều đó sẽ đánh dấu sự chấm dứt của biểu hiện.

[26] In system two, the present system, the keynote may not be disclosed. It is one of the secrets of the sixth Initiation, and must not he revealed.

[26] Trong hệ thứ hai, tức hệ hiện tại, chủ âm không được phép tiết lộ. Đó là một trong những bí mật của lần Điểm Đạo thứ sáu, và không được tiết lộ.

[27] In system three the final third note will be added to the basic notes of the first and second systems, and then what will you have? [28] You will have the major third of the Logoic Personality in its completeness, [29] a correspondence to the major third of the microcosm,—one note for each plane. [30] We have been told that the solar Logos, on the cosmic planes, works at the problem of cosmic mind; that He functions in His physical solar system, is polarised in His cosmic astral, or emotional body, and is developing [Page 53] cosmic mind. [31] So, on the planes of the solar system, is it as with the microcosm. In the realisation of this correspondence and its wise application lies illumination on the use of the Sacred Word in meditation.

[27] Trong hệ thứ ba, nốt thứ ba cuối cùng sẽ được thêm vào các nốt căn bản của hệ thứ nhất và hệ thứ hai; và khi ấy các bạn sẽ có gì? [28] Các bạn sẽ có quãng ba trưởng của Phàm ngã Thượng đế trong sự trọn vẹn của nó, [29] một tương ứng với quãng ba trưởng của Tiểu thiên địa—một nốt cho mỗi cõi. [30] Chúng ta đã được cho biết rằng Thái dương Thượng đế, trên các cõi vũ trụ, hoạt động với vấn đề trí tuệ vũ trụ; rằng Ngài vận hành trong hệ mặt trời hồng trần của Ngài, phân cực trong thể cảm dục hay thể cảm dục vũ trụ của Ngài, và đang phát triển trí tuệ vũ trụ. [Page 53] [31] Vì vậy, trên các cõi của hệ mặt trời, sự việc cũng giống như với Tiểu thiên địa. Trong sự chứng nghiệm tương ứng này và việc áp dụng nó một cách minh triết, có sự soi sáng về việc sử dụng Linh Từ Thiêng Liêng trong tham thiền.

[32] System I..... corresponds to the physical body.

[32] Hệ I..... tương ứng với thể xác.

[33] System II.....corresponds to the emotional body.

[33] Hệ II.....tương ứng với thể cảm dục.

[34] System III.....corresponds to the mental body.

[34] Hệ III.....tương ứng với thể trí.

[35] By the study of the Word or Sound in the formation of these three will help come on the use of that Word in the building of the intuitional vehicle, and the purification of the personality.

[35] Qua việc nghiên cứu Linh từ hay Âm thanh trong sự hình thành ba thể này, sự trợ giúp sẽ đến trong việc sử dụng Linh từ ấy để xây dựng vận cụ trực giác và thanh lọc phàm ngã.

Commentary LOM-Program-13

We're on letter four, this is page 50, and there are 350 pages in this book, so we've done 12 programs, and 7 times 12 is 84, so maybe we have about another 70, 72 programs to go, but it just depends on how we do it, and how many hours they last, how much ground they cover.

Chúng ta đang ở thư thứ tư, đây là trang 50, và quyển sách này có 350 trang, vậy là chúng ta đã thực hiện 12 chương trình, và 7 nhân 12 là 84, nên có lẽ chúng ta còn khoảng 70, 72 chương trình nữa, nhưng điều đó còn tùy vào cách chúng ta thực hiện, mỗi chương trình kéo dài bao nhiêu giờ, và bao quát được bao nhiêu nội dung.

This is letter four: *The Use of The Sacred Word In Meditation.* There's quite a bit about this as well in *Rays and the Initiations*, so I would suggest that you check the chapter or the Rule—it's either Rule two or Rule three that deals with the sacred word. If I'm to take a quick look here, I can do that, and right around page 20.

Đây là thư thứ tư: *Việc Sử Dụng của Linh Từ Thiêng Liêng Trong Tham Thiền.* Cũng có khá nhiều điều về đề tài này trong *Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo*, vì vậy tôi đề nghị các bạn xem chương ấy hoặc quy luật ấy—hoặc là quy luật hai hoặc quy luật ba, bàn đến linh từ thiêng liêng. Nếu tôi nhìn nhanh ở đây, tôi có thể làm điều đó, và nó ở khoảng trang 20.

For Disciples and Initiates: Dual the moving forward. The Door is left behind. That is a happening of the past. Let the cry of invocation issue forth from the deep centre of the group's clear cold light. Let it evoke response from the bright centre, lying far ahead. When the demand and the response are lost in one great SOUND, move outward from the desert, leave the seas behind and know that God is Fire.

Dành cho Đệ tử và Điểm đạo đồ: Sự tiến lên là nhị phân. Cánh Cửa bị bỏ lại phía sau. Đó là một biến cố của quá khứ. Hãy để tiếng kêu khẩn cầu phát ra từ trung tâm sâu thẳm của ánh sáng trong trẻo lạnh lẽo của nhóm. Hãy để nó gợi lên sự đáp ứng từ trung tâm sáng chói nằm rất xa phía trước. Khi đòi hỏi và đáp ứng tan biến trong một ÂM THANH vĩ đại, hãy tiến ra khỏi sa mạc, bỏ biển cả lại phía sau và biết rằng Thượng đế là Lửa.

Dual the moving forward. The Door is left behind. That is a happening of the past. Let the cry of invocation issue forth from the deep center of the group's clear cold light. Let it evoke response from the bright center lying far ahead. When the demand and the response are lost in one great SOUND, move outward from the desert, leave the seas behind, and know that God is fire.

Sự tiến tới là song đôi. Cánh Cửa bị bỏ lại phía sau. Đó là một biến cố thuộc về quá khứ. Hãy để tiếng kêu khẩn cầu phát ra từ trung tâm sâu thẳm của ánh sáng trong trẻo, lạnh lẽo của nhóm. Hãy để nó gợi lên đáp ứng từ trung tâm rực sáng nằm xa phía trước. Khi sự đòi hỏi và sự đáp ứng mất hút trong một ÂM THANH vĩ đại duy nhất, hãy đi ra khỏi sa mạc, bỏ lại những biển cả phía sau, và biết rằng Thượng đế là lửa.

I think that's the one. It's rule two, and we see the different ways that the OM is sounded, and it's on page 55, and I think following and proceeding just a little bit.

Tôi nghĩ đó chính là quy luật ấy. Đó là quy luật hai, và chúng ta thấy những cách khác nhau mà OM được xướng lên, và nó ở trang 55, và tôi nghĩ là phần sau đó và tiến thêm một chút.

Point three particularly tells the story, and it's more sophisticated, because so much time had passed. This being written in the 40s, and *Letters on Occult Meditation* in the early 20s, maybe 1920 particularly. Check on this, and it's all written out in commentary form on Makara, and presumably on YouTube before long, maybe there already.

Điểm ba đặc biệt kể lại câu chuyện, và nó tinh vi hơn, vì đã có quá nhiều thời gian trôi qua. Văn bản này được viết vào thập niên 40, còn *Thư Về Tham thiền Huyền môn* vào đầu thập niên 20, có lẽ đặc biệt là năm 1920. Hãy kiểm tra điều này, và tất cả đã được viết ra dưới dạng bình giảng trên Makara, và có lẽ chẳng bao lâu nữa trên YouTube, có thể đã có ở đó rồi.

Here we are,

Chúng ta ở đây,

[1] LETTER IV—THE USE OF THE SACRED WORD IN MEDITATION

[1] THƯ IV—VIỆC SỬ DỤNG LINH TỪ THIÊNG LIÊNG TRONG THAM THIỀN

[2] l—Fundamental postulates.

[2] 1—Các định đề căn bản.

[3] 2—The creative effect of the Sacred Word.

[4] 3—The destructive effect of the Sacred Word.

[5] 4—Pronunciation and use of the Sacred Word.

[6] 5—Its effect on the centres and on each body.

Sometimes we are given to wonder whether the sacred word OM that we usually use is truly the correct sacred word, but letter four addresses this.

[7] June 19, 1920

It is still Gemini in the year 1920, 100 years ago. I think of that cooperation between the Tibetan and Alice Bailey, and how it has influenced so many lives, and I certainly think of how it has influenced my life. I realize what a momentous meeting that was, and how much Alice Bailey gave to the process. Of course, the likelihood is that they had known each other before, and there is somewhere a statement made. The Tibetan says that when Alice Bailey was a Chela in the Light—that's the second stage of discipleship—He was her reporting master, or reporting disciple, reporting to the Master. I suspect this was Master KH, to whose ashram Alice Bailey truly belongs. I suppose there are some of us that belong to Master KH's ashram. If we do belong to the Tibetan's ashram, in a way, it's like belonging to Master KH's ashram, because the Chohan that's head of the second Ray ashram is Master Kuthumi, and Master DK is very much part of that process, even though

[3] 2—Tác dụng sáng tạo của Linh Từ Thiêng Liêng.

[4] 3—Tác dụng phá hủy của Linh Từ Thiêng Liêng.

[5] 4—Cách phát âm và sử dụng Linh Từ Thiêng Liêng.

[6] 5—Tác dụng của nó đối với các trung tâm và đối với mỗi thể của phàm ngã.

Đôi khi chúng ta tự hỏi liệu linh từ thiêng liêng OM mà chúng ta thường dùng có thật sự là linh từ thiêng liêng đúng đắn hay không, nhưng thư thứ tư đề cập đến điều này.

[7] *Ngày 19 tháng 6 năm 1920*

Vẫn là Song Tử trong năm 1920, một trăm năm trước. Tôi nghĩ đến sự hợp tác giữa Chân sư Tây Tạng và Alice Bailey, và cách nó đã ảnh hưởng đến biết bao đời sống, và chắc chắn tôi nghĩ đến cách nó đã ảnh hưởng đến đời tôi. Tôi nhận ra đó là một cuộc gặp gỡ trọng đại biết bao, và Alice Bailey đã đóng góp nhiều đến mức nào cho tiến trình ấy. Dĩ nhiên, rất có khả năng là Các Ngài đã biết nhau từ trước, và ở đâu đó có một lời phát biểu. Chân sư Tây Tạng nói rằng khi Alice Bailey là một Đệ tử trong Ánh Sáng—đó là giai đoạn thứ hai của địa vị đệ tử—Ngài là Chân sư báo cáo của bà, hoặc đệ tử báo cáo, báo cáo với Chân sư. Tôi nghi ngờ đó là Chân sư KH, người mà ashram của Ngài Alice Bailey thật sự thuộc về. Tôi cho rằng có một số người trong chúng ta thuộc về ashram của Chân sư KH. Nếu chúng ta thật sự thuộc về ashram của Chân sư Tây Tạng, theo một cách nào đó, điều ấy giống như thuộc về ashram của Chân sư KH, bởi vì Đức Chohan đứng đầu ashram cung hai là Chân sư

there are times when the Tibetan says that Master Kuthumi is His master, and other times when He directs that distinction to the Christ himself.

Kuthumi, và Chân sư DK là một phần rất lớn của tiến trình ấy, mặc dù có những lúc Chân sư Tây Tạng nói rằng Chân sư Kuthumi là Chân sư của Ngài, và những lúc khác Ngài lại hướng sự phân biệt đó đến chính Đức Christ.

[8] The subject that we are to deal with today is of such profundity and of such vital moment that your shrinking from even considering it is exceedingly natural. No matter what we may say upon the matter, we can but touch the fringe of it, and the depths of what will be left unsaid may seem so great, that the data communicated may assume too small proportions.

[8] Chủ đề mà hôm nay chúng ta sẽ bàn đến sâu xa và có tầm quan trọng thiết yếu đến mức việc các bạn ngần ngại ngay cả khi suy xét nó là điều hết sức tự nhiên. Dù chúng ta có thể nói gì về vấn đề này, chúng ta cũng chỉ có thể chạm đến phần rìa của nó; và chiều sâu của những điều sẽ còn chưa được nói ra có thể dường như quá lớn, đến nỗi các dữ kiện được truyền đạt có thể trở nên quá nhỏ bé.

I think He's saying here that what is going to be communicated is definitely of value to the reader, and to the one who ponders. When you read, do you ponder? When I read, do I ponder? In this mode of reading, I think so. So the fundamental postulates. I'm going to put a one there.

Tôi nghĩ ở đây Ngài đang nói rằng điều sắp được truyền đạt chắc chắn có giá trị đối với độc giả, và đối với người suy ngẫm. Khi các bạn đọc, các bạn có suy ngẫm không? Khi tôi đọc, tôi có suy ngẫm không? Trong lối đọc này, tôi nghĩ là có. Vậy là các định đề căn bản. Tôi sẽ đặt một con số một ở đó.

I always get lost in these outlines, and then I have to go back and hope that I can make sense out of it.

Tôi luôn bị lạc trong các dàn ý này, rồi tôi phải quay lại và hy vọng rằng tôi có thể làm cho nó có nghĩa.

[8b] Fundamental Postulates

[8b] Các Định Đề Căn Bản

Here there are five points.

Ở đây có năm điểm.

[9] First, I seek to lay down certain basic postulates which, though realised as mental concepts, may yet be too deep for easy comprehension.

[9] Trước hết, Tôi tìm cách đặt ra một số định đề căn bản; tuy chúng được nhận thức như những khái niệm trí tuệ, nhưng vẫn có thể quá sâu để dễ dàng lĩnh hội.

I found that to be the case. I said, "Ah, well, this is going to be a preliminary book, and I can read through it without too much difficulty," and I found immediately many, many, many difficulties.

Tôi thấy đúng là như vậy. Tôi đã nói: "À, được rồi, đây sẽ là một quyển sách sơ khởi, và tôi có thể đọc qua nó mà không gặp quá nhiều khó khăn," và ngay lập tức tôi gặp rất, rất, rất nhiều khó khăn.

[10] These postulates are five in number—five out of a number too vast for your apprehension.

[10] Các định đề này gồm năm điều—năm điều trong một số lượng quá bao la đối với sự lĩnh hội của các bạn.

One of DK's problems is to boil down the wealth of material of which He is aware, and which could be presented, but cannot be presented because the complexity is just too great, too overwhelming. So

Một trong những vấn đề của Chân sư DK là phải cô đọng kho tàng chất liệu mà Ngài nhận biết, và có thể được trình bày, nhưng không thể trình bày vì sự phức tạp đơn giản là quá lớn, quá choáng ngợp. Vậy

five in number, five out of a number too vast for your apprehension.

có năm, năm trong một con số quá rộng lớn đối với sự lĩnh hội của các bạn.

[11] These postulates themselves are based on certain fundamental facts, and these facts (seven in number) are not as yet all comprehended.

[11] Chính các định đề này được đặt nền trên một số sự kiện căn bản, và các sự kiện ấy, gồm bảy điều, cho đến nay vẫn chưa được thấu hiểu trọn vẹn.

We certainly have outlines here, and then outlines within the items of the outlines. I know I'm in trouble right away here to try to keep all this straight.

Chắc chắn ở đây chúng ta có các dàn ý, rồi lại có các dàn ý bên trong các mục của dàn ý. Tôi biết ngay từ đầu mình sẽ gặp rắc rối khi cố giữ cho tất cả những điều này rõ ràng.

[12] H.P.B. touched on three in his statement of the fundamentals of the Secret Doctrine. Four yet remain hid, though the fourth is emerging somewhat through the study of psychology and mental science. The other three fundamentals will emerge during the next three rounds.

[12] Bà H.P.B. đã đề cập đến ba điều trong phần trình bày của bà về các nguyên lý căn bản của Giáo Lý Bí Nhiệm. Bốn điều vẫn còn ẩn tàng, tuy điều thứ tư đang phần nào xuất hiện qua việc nghiên cứu tâm lý học và khoa học trí tuệ. Ba nguyên lý căn bản còn lại sẽ xuất hiện trong ba cuộc tuần hoàn kế tiếp.

That of course means millions of years if what Blavatsky said is correct about rounds. These chain rounds take something like 300 million plus years.

Dĩ nhiên, điều đó có nghĩa là hàng triệu năm nếu điều Blavatsky nói về các cuộc tuần hoàn là đúng. Những cuộc tuần hoàn của dãy này kéo dài khoảng hơn 300 triệu năm.

[13] This round will see the apprehension of the fourth fundamental.

The question is, when? We always want to rush things. "There is no rush, no hurry, nor is there any time to lose", but we think perhaps that we will be the one who formulates this. It's a kind of a mixed motive, isn't it, because it has in it some ambition for the personal self.

So the fourth is emerging through the study of psychology and mental science, a combination of the fourth and fifth rays, and probably DK has given us more concerning that Fundamental than we even realize. These are thus far the three fundamentals of the Secret Doctrine, and we've been going over these in the study of the *Secret Doctrine* with Francis, and we've also been looking at the beginning of *A Treatise on Cosmic Fire* the Fundamental regarding the Boundless Immutable Principle, the Fundamental regarding the Law of Periodicity to which all things are subject, and the Fundamental concerning the Identity of All Souls with the Oversoul. Maybe the third one is the one that we might be able most easily to grasp at this point.

I think so much of the information about Rays and astrological energies and their relationship to psychology will be the substance of this fourth fundamental. I'm perfectly happy to work with the Rays, with the astrological factors, with the alternative rulerships, and the relation of Rays and signs to the Creative Hierarchies. I'm quite happy to continue working in that way without necessarily having at my disposal a particular fundamental. Rounds last a long

[13] Cuộc tuần hoàn này sẽ chứng kiến sự lĩnh hội nguyên lý căn bản thứ tư.

Câu hỏi là, khi nào? Chúng ta luôn muốn thúc vội mọi sự. "Không có gì phải vội, không cần hấp tấp, và cũng không có thời gian nào để mất", nhưng có lẽ chúng ta nghĩ rằng mình sẽ là người trình bày điều này. Đó là một loại động cơ pha trộn, phải không, bởi vì trong đó có một ít tham vọng dành cho phàm ngã cá nhân.

Vậy nền tảng thứ tư đang xuất hiện qua việc nghiên cứu tâm lý học và khoa học trí tuệ, một sự kết hợp của cung bốn và cung năm, và có lẽ Chân sư DK đã trao cho chúng ta nhiều hơn về Nền Tảng đó so với điều chúng ta thậm chí nhận ra. Cho đến nay đây là ba nền tảng của Giáo Lý Bí Nhiệm, và chúng ta đã ôn lại những điều này trong việc nghiên cứu *Giáo Lý Bí Nhiệm* với Francis, và chúng ta cũng đã xem phần đầu của *Luận về Lửa Vũ Trụ*, Nền Tảng liên quan đến Nguyên Khí Vô Biên Bất Biến, Nền Tảng liên quan đến Định luật Chu Kỳ mà mọi sự đều chịu chi phối, và Nền Tảng liên quan đến Sự Đồng Nhất của Mọi Linh Hồn với đại hồn. Có lẽ điều thứ ba là điều mà ở thời điểm này chúng ta có thể nắm bắt dễ nhất.

Tôi nghĩ rất nhiều thông tin về các Cung và các năng lượng chiêm tinh cùng mối liên hệ của chúng với tâm lý học sẽ là chất liệu của nền tảng thứ tư này. Tôi hoàn toàn vui lòng làm việc với các Cung, với các yếu tố chiêm tinh, với các quyền cai quản thay thế, và với mối liên hệ của các Cung và các dấu hiệu với các Huyền Giai Sáng Tạo. Tôi rất vui lòng tiếp tục làm việc theo cách đó mà không nhất thiết phải có trong tay một nền tảng đặc thù. Các cuộc tuần hoàn kéo dài rất lâu.

time. This being the fourth round, the fundamental would emerge.

Vì đây là cuộc tuần hoàn thứ tư, nền tảng ấy sẽ xuất hiện.

Postulates—Five in number, five out of a number too vast for your apprehension, and He's going to give us now some reckoning of these five.

Các Định Đề—Có năm, năm trong một con số quá rộng lớn đối với sự lĩnh hội của các bạn, và bây giờ Ngài sẽ cho chúng ta một vài sự tính kể về năm điều này.

Certain basic postulates, and the postulates are based upon Fundamentals of the *Secret Doctrine,* and one [Fundamental] has not yet emerged, and three others are reserved for later rounds, which tells you how long an unfoldment this really is.

Một vài định đề căn bản, và các định đề được đặt nền trên các Nền Tảng của *Giáo Lý Bí Nhiệm,* và một [Nền Tảng] vẫn chưa xuất hiện, còn ba nền tảng khác được dành cho các cuộc tuần hoàn sau, điều này cho các bạn thấy sự khai mở này thật sự kéo dài đến mức nào.

We have five postulates, three basic fundamentals upon which the postulates are based, plus one emerging, and three more destined to be revealed in the three subsequent rounds.

Chúng ta có năm định đề, ba nền tảng căn bản làm cơ sở cho các định đề, cộng thêm một nền tảng đang xuất hiện, và ba nền tảng nữa định sẵn sẽ được mặc khải trong ba cuộc tuần hoàn kế tiếp.

And now the postulates.

Và bây giờ là các định đề.

[14] These postulates are as follows:

[14] Các định đề ấy như sau:

By a postulate we mean a proposal upon which we base our reasoning. It's like a theory in a way. It is the proposition that an important truth exists, and the truth is not proven yet, but it is postulated. Postulate number one:

Khi nói đến một định đề, chúng ta muốn nói đến một mệnh đề mà trên đó chúng ta đặt nền cho lý luận của mình. Theo một cách nào đó, nó giống như một lý thuyết. Đó là mệnh đề rằng một chân lý quan trọng hiện hữu, và chân lý ấy chưa được chứng minh, nhưng nó được giả định. Định đề số một:

[15] l—That all that exists is based on sound or on the Word.

[15] 1—Rằng tất cả những gì hiện hữu đều đặt nền trên âm thanh hoặc trên Linh từ.

[16] 2—That differentiation is the result of sound.

[16] 2—Rằng sự biến phân là kết quả của âm thanh.

[17] 3—That on each plane the Word has a different effect.

[17] 3—Rằng trên mỗi cõi, Linh từ có một tác dụng khác nhau. [Page 52]

Even in the starting of the emanation process, SOUND occurs at the beginning of the process, and that differentiation is the result of SOUND. One of the things that I've said—is it true or not—I have also said that differentiation is the result of the narrowing of the Universal Vision of the Universal Logos.

Ngay cả trong sự khởi đầu của tiến trình xuất lộ, ÂM THANH xảy ra ở đầu tiến trình, và sự biến phân là kết quả của ÂM THANH. Một trong những điều tôi đã nói—điều đó đúng hay không—tôi cũng đã nói rằng sự biến phân là kết quả của việc thu hẹp Tầm Nhìn Vũ Trụ của Thượng đế Vũ Trụ.

On each plane the Word has a different effect

Trên mỗi cõi, Linh từ có một hiệu quả khác nhau

We speak of every entity of a certain caliber Being able to sound forth a Word, not just the soul of man. So what do we have here?

Chúng ta nói về mọi thực thể thuộc một tầm vóc nào đó có thể xướng ra một Linh từ, chứ không chỉ linh hồn của con người. Vậy ở đây chúng ta có gì?

{So we have as the result of sound: *existence, differentiation and differing effects on different planes*

{Vậy như kết quả của âm thanh, chúng ta có: *sự hiện hữu, sự biến phân và những hiệu quả khác nhau trên các cõi khác nhau*

{So does differentiation arise because of sound or because of wilfully limited Self-observation..

{Vậy sự biến phân phát sinh do âm thanh hay do sự Tự-quan-sát được giới hạn một cách hữu ý..

Maybe the *sounding occurs* as Self-perception narrows

Có lẽ *việc xướng âm xảy ra* khi Tự-tri giác thu hẹp

We have existence, differentiation, and varying effects. We have, as the result of sound, existence, differentiation and differing effects on different planes. These are the three results so far. The effect of the Word is different. I tend to look at differentiation as a question of perception. There is a massive Universal Unitary Vision, a kind of a Self-Perception by the universal Logos of Itself in an undifferentiated manner, and then maybe sound comes along and reduction in perception.

Chúng ta có sự hiện hữu, sự biến phân, và những hiệu quả biến đổi. Như kết quả của âm thanh, chúng ta có sự hiện hữu, sự biến phân và những hiệu quả khác nhau trên các cõi khác nhau. Cho đến nay đây là ba kết quả. Hiệu quả của Linh từ thì khác nhau. Tôi có xu hướng nhìn sự biến phân như một vấn đề của tri giác. Có một Tầm Nhìn Nhất Thể Vũ Trụ khổng lồ, một loại Tự-Tri-Giác của Thượng đế Vũ Trụ về Chính Ngài theo một cách không biến phân, rồi có lẽ âm thanh xuất hiện cùng với sự thu giảm trong tri giác.

Does differentiation arise because of Sound or because of willfully limited Self-Observation? When a Great Source refuses to look at the entirety of Itself, but only collapses the extension of Its vision, then differentiation will appear. But we do have to think that with Sound being ruled in part by Saturn, the planet of differentiation, the throat center, the third aspect, that it has much to do with helping to produce and sustain that differentiation. It's not just a question of producing it; it has to be sustained. I suppose if the variegated notes ceased, everything differentiated before us would also cease. The big question is how does the universal Logos Self-Perceive in a manner which produces differentiation through emanation? And maybe the sounding occurs as the perception narrows, as Self-Perception narrows.

Sự biến phân phát sinh do Âm Thanh hay do sự Tự-Quan-Sát được giới hạn một cách hữu ý? Khi một Cội Nguồn Vĩ Đại từ chối nhìn toàn thể Chính Ngài, mà chỉ làm sụp lại tầm mở rộng của tầm nhìn của Ngài, thì sự biến phân sẽ xuất hiện. Nhưng chúng ta quả phải nghĩ rằng, vì Âm Thanh phần nào do Sao Thổ cai quản, hành tinh của sự biến phân, trung tâm cổ họng, phương diện thứ ba, nên nó có liên hệ rất nhiều đến việc giúp tạo ra và duy trì sự biến phân ấy. Đó không chỉ là vấn đề tạo ra nó; nó phải được duy trì. Tôi cho rằng nếu các âm điệu đa dạng chấm dứt, mọi sự được biến phân trước mắt chúng ta cũng sẽ chấm dứt. Câu hỏi lớn là Thượng đế Vũ Trụ Tự-Tri-Giác như thế nào theo một cách tạo ra sự biến phân qua xuất lộ? Và có lẽ việc xướng âm xảy ra khi tri giác thu hẹp, khi Tự-Tri-Giác thu hẹp.

In any case, To Be Is To Be Perceived; if at any moment the Great Universal Logos ceased Its Self-Perception, especially its differentiated Self-Perception, everything we call a thing would vanish.

Dù sao đi nữa, Hiện Hữu Là Được Tri Giác; nếu vào bất cứ khoảnh khắc nào Thượng đế Vũ Trụ Vĩ Đại chấm dứt Tự-Tri-Giác của Ngài, đặc biệt là Tự-Tri-Giác biến phân của Ngài, mọi thứ chúng ta gọi là một sự vật sẽ tan biến.

Here, some more of these postulates:

Ở đây, thêm một vài định đề nữa:

[18] 4—That according to the note of the Word, or the vibration of the sound, will the work of building-in or casting-out be accomplished.

[18] 4—Rằng tùy theo âm điệu của Linh từ, hay rung động của âm thanh, công việc xây dựng vào trong hoặc loại trừ ra ngoài sẽ được hoàn thành.

In a way He might as well be talking about the human being here, but I think this statement is not limited to the human being. This applies to the human being, but not only the human being, any Entity can cast out and can incorporate.

Theo một cách nào đó, Ngài cũng có thể đang nói về con người ở đây, nhưng tôi nghĩ phát biểu này không giới hạn nơi con người. Điều này áp dụng cho con người, nhưng không chỉ con người; bất cứ Thực Thể nào cũng có thể tống xuất và có thể thu nạp.

So we have incorporation or building in—incorporation means taking into the body. We have incorporation or building in, and also casting out or ejecting. That idea of intake and casting away is operative in so many dual processes. Even in the air we breathe, what comes in as oxygen is retained and that which is cast out is carbon dioxide. For plants it is just the reverse.

Vậy chúng ta có sự thu nạp hay xây dựng vào—thu nạp nghĩa là đưa vào trong thân thể. Chúng ta có sự thu nạp hay xây dựng vào, và cũng có sự tống xuất hay đẩy ra. Ý tưởng về việc tiếp nhận và loại bỏ ấy vận hành trong rất nhiều tiến trình nhị nguyên. Ngay cả trong không khí chúng ta thở, điều đi vào như oxy được giữ lại và điều bị tống xuất là carbon dioxide. Đối với thực vật thì hoàn toàn ngược lại.

[19] 5—That the one threefold Word has seven keys, and these seven keys have their own subtones.

[19] 5—Rằng Linh từ tam phân duy nhất có bảy khóa, và bảy khóa này có những âm phụ riêng của chúng.

This makes 49 in all. There are seven fires of Brahma, the ray fires, the spirits of Darkness, and they all have subsidiary fires. There seem to be seven subsidiaries to every main fire.

Điều này tổng cộng thành 49. Có bảy lửa của Brahma, các lửa của cung, các tinh thần của Bóng Tối, và tất cả chúng đều có những lửa phụ thuộc. Dường như có bảy phần phụ thuộc cho mỗi lửa chính.

I wonder about something: in an ashram, like the second ray ashram, does the ray Lord of the Ashram or the Chohan of the ray ashram focus—if the ashram is the second ray ashram—on the two/two? Does that second ashram become the main ashram, or is there a focusing on all seven with the second ray sub-ashram being that which is simply like the others, a sub-ashram not specifically supervised by the Chohan of the entire ray ashram? Sometimes I've thought there's just seven, perhaps the one/one, the two/two, the three/three, or one sub one, two sub two, three sub three, four sub four, that is the aspect of the ray ashram through which the Chohan guiding that ashram works. But it's possible that it's different and that the two sub two is guided by a lesser initiate than the Chohan of the entire second ray ashram. All of us will find our ways, if we're on the path of initiation treading the path of initiation, we'll find our way not only into a ray ashram guided by a chohan, but

Tôi tự hỏi về một điều: trong một ashram, như ashram cung hai, vị Chúa Tể cung của Ashram hay Đức Chohan của ashram cung ấy có tập trung—nếu ashram là ashram cung hai—vào hai/hai không? Ashram thứ hai ấy có trở thành ashram chính không, hay có sự tập trung vào cả bảy, trong đó ashram phụ cung hai chỉ đơn giản giống như các ashram khác, một ashram phụ không được Đức Chohan của toàn bộ ashram cung đặc biệt giám sát? Đôi khi tôi đã nghĩ chỉ có bảy, có lẽ một/một, hai/hai, ba/ba, hoặc một phụ một, hai phụ hai, ba phụ ba, bốn phụ bốn, tức là phương diện của ashram cung mà qua đó Đức Chohan hướng dẫn ashram ấy làm việc. Nhưng cũng có thể khác đi, và hai phụ hai nhận sự hướng dẫn từ một điểm đạo đồ thấp hơn Đức Chohan của toàn bộ ashram cung hai. Tất cả chúng ta sẽ tìm thấy con đường của mình, nếu chúng ta ở trên Con Đường Điểm Đạo đang bước trên Con Đường Điểm Đạo, chúng ta sẽ tìm được lối vào không chỉ một ashram cung do một Đức Chohan

into a sub-ashram guided by a master who is lesser than a chohan.

hướng dẫn, mà còn vào một ashram phụ do một Chân sư thấp hơn một Đức Chohan hướng dẫn.

When you think of your particular soul ray, which sub-ashram do you find yourself gravitating towards? In the case of the second ray sub-ashrams, they're all pretty well organized at this point, with maybe one of them being the least organized. The others maybe just have three or four or even less subsidiary ashrams organized.

Khi các bạn nghĩ đến cung linh hồn riêng của mình, các bạn thấy mình bị hút về ashram phụ nào? Trong trường hợp các ashram phụ cung hai, tất cả chúng đều được tổ chức khá tốt vào thời điểm này, có lẽ một trong số đó là kém tổ chức nhất. Những ashram khác có lẽ chỉ có ba hoặc bốn, hoặc thậm chí ít hơn, các ashram phụ thuộc đã được tổ chức.

These are our postulates, all based upon the seven fundamentals of the Secret Doctrine, of which only three are really given out at this time. What he's seeking to do is lay down certain basic postulates which have much to do with how we live our ashramic life. Just as human beings have groupings and ashrams, we cannot say that Planetary Logoi or Solar Logoi or even Greater Logoi do not. They have their higher correspondences to the human types of ashrams and sub-ashrams.

Đây là các định đề của chúng ta, tất cả đặt nền trên bảy nền tảng của Giáo Lý Bí Nhiệm, trong đó chỉ có ba thật sự được đưa ra vào thời điểm này. Điều Ngài đang tìm cách làm là đặt ra một vài định đề căn bản có liên hệ rất nhiều đến cách chúng ta sống đời sống ashram của mình. Cũng như con người có các nhóm và các ashram, chúng ta không thể nói rằng các Hành Tinh Thượng Đế hay các Thái dương Thượng đế, hay thậm chí các Thượng đế Vĩ Đại hơn, lại không có. Các Ngài có những tương ứng cao hơn của các loại ashram và ashram phụ của con người.

What are the postulates again?

Các định đề ấy lại là gì?

Postulate one—All that exists is based on sound or on the word. When we sound the word or whatever entity is sounding the word, things differentiate, things appear, things shine forth as existing. Things won't exist unless there is differentiation. All you'll have is the homogeneity of a uniform substance, so that differentiation is the result of sound.

Định đề một—Tất cả những gì hiện hữu đều đặt nền trên âm thanh hoặc trên linh từ. Khi chúng ta xướng linh từ, hoặc bất cứ thực thể nào đang xướng linh từ, các sự vật biến phân, các sự vật xuất hiện, các sự vật tỏa sáng như đang hiện hữu. Các sự vật sẽ không hiện hữu nếu không có sự biến phân. Tất cả những gì các bạn sẽ có là tính đồng nhất của một chất liệu đồng đều, vậy sự biến phân là kết quả của âm thanh.

Postulate two—and I'm including my own idea here—concerns the cause of differentiation being reduction in Self-Sight,

Định đề hai—và ở đây tôi đưa vào ý tưởng riêng của mình—liên quan đến nguyên nhân của sự biến phân là sự thu giảm trong Tự-

a Willful Reduction in Self-Sight considered as another cause of differentiation.

Thấy, một Sự Thu Giảm Tự-Thấy một cách Hữu Ý được xem như một nguyên nhân khác của sự biến phân.

Postulate three: on each plane the word has a different effect. There is a word sounded forth by the Being who somehow includes a whole system, whether it's a plane or many planes or a planet or a Solar Logos, that system must have its differentiations which are caused by the word sounding forth by the Supervising Entity who is infusing the entire system.

Định đề ba: trên mỗi cõi, linh từ có một hiệu quả khác nhau. Có một linh từ có sự xướng lên từ Sinh Mệnh nào đó, Đấng bằng cách nào đó bao gồm cả một hệ thống, dù đó là một cõi hay nhiều cõi, hoặc một hành tinh, hoặc một Thái dương Thượng đế; hệ thống ấy phải có những biến phân của nó, vốn do linh từ có sự xướng lên từ Thực Thể Giám Quản đang thấm nhuần toàn bộ hệ thống gây nên.

Point four: according to the note of the word or the vibration of the sound—the note of the word may involve pitch, musical pitch—and the vibrations of the sound will determine whether the work of building in or casting out be accomplished. Work is creative in that way—it changes the nature, the structure, the quality of that which is being constructed. Through the word we can improve the quality the quality of any system which we are expressing.

Điểm bốn: tùy theo âm điệu của linh từ hoặc rung động của âm thanh—âm điệu của linh từ có thể bao hàm cao độ, cao độ âm nhạc—và các rung động của âm thanh sẽ quyết định liệu công việc xây dựng vào hay tống xuất ra sẽ được hoàn thành. Công việc sáng tạo theo cách ấy—nó thay đổi bản chất, cấu trúc, phẩm tính của điều đang được kiến tạo. Qua linh từ, chúng ta có thể cải thiện phẩm tính, phẩm tính của bất cứ hệ thống nào mà chúng ta đang biểu hiện.

Number five—it would be nice to remember these, wouldn't it?—the one threefold word has seven keys and these seven keys have their own subtones. It's like a Kabbalistic setup, three above the seven. You wonder whether each aspect of the word has its own seven keys, which would lead to 24. Seven, seven, seven is 21, and three would be 24—the Shamballic number, or one of them anyway, and six is another number. We have so much going on in our solar system that involves the numbers two and four. Maybe it should involve four and two, which still sum to six insofar as we're probably still demonstrating through a kind of fourth ray monad and hence the great devic content of our solar system and as a second ray soul,

Số năm—thật tốt nếu nhớ được những điều này, phải không?—linh từ tam phân duy nhất có bảy khóa và bảy khóa này có các âm phụ riêng của chúng. Nó giống như một cấu trúc Kabbalah, ba ở trên bảy. Các bạn tự hỏi liệu mỗi phương diện của linh từ có bảy khóa riêng của nó hay không, điều này sẽ dẫn đến 24. Bảy, bảy, bảy là 21, và ba sẽ là 24—con số Shamballa, hoặc dù sao cũng là một trong các con số ấy, và sáu là một con số khác. Trong hệ mặt trời của chúng ta có rất nhiều điều liên quan đến các số hai và bốn. Có lẽ nó nên liên quan đến bốn và hai, vẫn cộng lại thành sáu, xét theo việc có lẽ chúng ta vẫn đang biểu lộ qua một loại chân thần cung bốn, và do đó là nội dung thiên thần vĩ đại của hệ mặt trời chúng ta, và như một linh

but at length, any number of attributes—four, five, six, seven—has to change into a number of aspect: one, two, or three.

hồn cung hai; nhưng cuối cùng, bất cứ số thuộc tính nào—bốn, năm, sáu, bảy—cũng phải chuyển thành một số của phương diện: một, hai, hoặc ba.

You begin to realize that we're on the borderland of a staggering complexity. Even though some of these assessments of the interrelation of numbers and qualities—what HPB would call spiritual numerals—their interaction is complex, it's of the utmost simplicity in relation to the complexity resident within the system of the Planetary Logos, the Solar Logos, etc.

Các bạn bắt đầu nhận ra rằng chúng ta đang ở vùng biên của một sự phức tạp choáng ngợp. Dù một số đánh giá này về mối tương quan của các con số và phẩm tính—điều HPB sẽ gọi là các số tinh thần—sự tương tác của chúng phức tạp, nó vẫn là điều hết sức đơn giản so với sự phức tạp cư ngụ trong hệ thống của Hành Tinh Thượng Đế, Thái dương Thượng đế, v.v.

We're just starting out on our journey into purely reasonable complexity. Eventually, as we begin to be more omniscient and possess all knowledge on the third subplane of the atmic plane—which also is a drop in the bucket—we will nevertheless get the idea of the complexity of the system in which we live. System, I mean globe system, scheme system, planetary system, solar system, cosmic logoic system, super cosmic logoic system of the One About Whom Naught May Be Said, and on and on it goes.

Chúng ta chỉ mới bắt đầu cuộc hành trình của mình vào sự phức tạp thuần lý. Cuối cùng, khi chúng ta bắt đầu trở nên toàn tri hơn và sở hữu mọi tri thức trên cõi phụ thứ ba của cõi atma—điều này cũng chỉ là một giọt nước trong biển cả—tuy nhiên chúng ta sẽ có được ý niệm về sự phức tạp của hệ thống mà chúng ta đang sống trong đó. Khi nói hệ thống, tôi muốn nói hệ thống bầu hành tinh, hệ thống hệ hành tinh, hệ thống hành tinh, hệ mặt trời, hệ thống thượng đế vũ trụ, hệ thống thượng đế siêu vũ trụ của Đấng Bất Khả Tư Nghị, và cứ thế tiếp diễn.

We have been through it many times, not just many, but forever, forever. Always emerging from what we do not seem to be, or emerging from what we seem to be through mistaken identity and through being subject to limitation into what we really are, seeing that again consciously. There are just such profound mysteries having to do with any type of manifestation in universe.

Chúng ta đã đi qua điều đó nhiều lần, không chỉ nhiều, mà là mãi mãi, mãi mãi. Luôn luôn xuất hiện từ điều dường như không phải là chúng ta, hoặc xuất hiện từ điều dường như là chúng ta qua sự đồng nhất sai lầm và qua việc chịu giới hạn, đi vào điều chúng ta thật sự là, một lần nữa thấy điều đó một cách hữu thức. Có những huyền nhiệm thật sâu xa liên quan đến bất cứ loại biểu hiện nào trong vũ trụ.

[20] In the apprehension of these basic facts lies hid much light on the use of the Word in meditation.

[20] Trong sự lĩnh hội các sự kiện căn bản này, nhiều ánh sáng về việc sử dụng Linh từ trong tham thiền còn ẩn tàng.

There's also a section in *A Treatise on Cosmic Fire* where the A, the AU, the AUM, and then four other combinations related to the buddhic, mental, astral, and physical planes are given. That's a very important page to combine with the information that is here.

Cũng có một đoạn trong *Luận về Lửa Vũ Trụ* nơi A, AU, AUM, rồi bốn tổ hợp khác liên quan đến các cõi Bồ đề, trí tuệ, cảm dục và hồng trần được đưa ra. Đó là một trang rất quan trọng để kết hợp với thông tin ở đây.

[21] In the great original sounding forth of the Sacred Word (the three original Breaths, with their seven sounds,—one Breath for each of the three solar systems) the note was different, and the sounds pitched to a different key.

[21] Trong lần xướng phát nguyên thủy vĩ đại của Linh Từ Thiêng Liêng, tức ba Hơi Thở nguyên thủy, với bảy âm thanh của chúng—một Hơi Thở cho mỗi một trong ba hệ mặt trời—âm điệu đã khác, và các âm thanh được đặt theo một khóa khác.

And I'm imagining—I'm imagining that, putting it in simple musical terms, we're looking at three notes that are somehow involved in the cadence—the end, the end of a piece. If I could sing well enough, I'd be a Russian bass and be able to give it to you. It's out of my range, except when one has a cold—and it's not worth having a cold in the throat just to be able to sing that note. But the great creators are Master Musicians. It's a wise thing for us to be schooled in music as we're going to enter the new schools of meditation, which in some ways were anticipated by the Pythagorean academy in Asia Minor more than 2,500 years ago.

Và tôi đang hình dung—tôi đang hình dung điều đó, diễn đạt bằng thuật ngữ âm nhạc đơn giản, chúng ta đang nhìn vào ba nốt nào đó liên quan đến đoạn kết—đoạn kết, đoạn kết của một tác phẩm. Nếu tôi có thể hát đủ hay, tôi sẽ là một giọng trầm Nga và có thể hát cho các bạn nghe. Nó vượt ngoài âm vực của tôi, trừ khi người ta bị cảm lạnh—và chẳng đáng để bị cảm lạnh ở cổ họng chỉ để có thể hát được nốt ấy. Nhưng các Đấng sáng tạo vĩ đại là những Nhạc Sư Bậc Thầy. Việc chúng ta được rèn luyện trong âm nhạc là điều khôn ngoan, vì chúng ta sẽ bước vào các trường tham thiền mới, vốn theo một vài phương diện đã được học viện Pythagoras ở Tiểu Á dự báo hơn 2.500 năm trước.

Everybody has their own way into the *Secret Doctrine* and will turn the keys accordingly. We can't turn all keys, for we have our limitations, but by whatever key you enter, you will find your way. When dealing with the second ray, the musical key is a very important one. It's based upon ratio: two to one, three to two, four to three, five to four, six to five, seven to six, eight to seven. There are some adjustments there. With every octave, we double the frequency. We can organize the various notes of the scale and the notes that substand the different aspects

Mỗi người đều có con đường riêng đi vào *Giáo Lý Bí Nhiệm* và sẽ xoay các chìa khóa tương ứng. Chúng ta không thể xoay tất cả các chìa khóa, vì chúng ta có những giới hạn của mình, nhưng dù các bạn đi vào bằng chìa khóa nào, các bạn cũng sẽ tìm thấy đường đi. Khi đề cập đến cung hai, khóa âm nhạc là một chìa khóa rất quan trọng. Nó đặt nền trên tỉ lệ: hai trên một, ba trên hai, bốn trên ba, năm trên bốn, sáu trên năm, bảy trên sáu, tám trên bảy. Có một vài điều chỉnh ở đó. Với mỗi quãng tám, chúng ta nhân đôi tần số. Chúng ta có thể tổ chức các nốt khác

of our nature either according to an octave measurement or a kind of circle of fifths measurement. There are other ways too, many ways to divide the octave.

nhau của âm giai và các nốt nằm dưới những phương diện khác nhau của bản chất mình hoặc theo một phép đo quãng tám, hoặc theo một loại phép đo vòng quãng năm. Cũng có những cách khác, nhiều cách để chia quãng tám.

This whole study of frequencies—a precise study on the fourth ray of mathematical exactitude—will give us a kind of control over things which we have not had before. We'll be able to deal with the etheric generative aspects substanding things. This is going to be one of the first methods of healing to make its way into prominence. It will tune up the outer mechanism because so much of what is diseased is in a state of dissonance with the other factors within a diseased system. Harmony and health and healing and wholeness and perfection—those ideas go together.

Toàn bộ việc nghiên cứu các tần số này—một nghiên cứu chính xác trên cung bốn của sự chính xác toán học—sẽ cho chúng ta một loại kiểm soát đối với những sự vật mà trước đây chúng ta chưa có. Chúng ta sẽ có thể xử lý các phương diện sinh thành dĩ thái nằm dưới các sự vật. Đây sẽ là một trong những phương pháp chữa lành đầu tiên đi vào vị trí nổi bật. Nó sẽ điều chỉnh bộ máy bên ngoài, bởi vì rất nhiều điều bệnh tật nằm trong trạng thái bất hòa với các yếu tố khác trong một hệ thống bệnh tật. Hài hòa, sức khỏe, chữa lành, toàn vẹn và hoàn hảo—những ý tưởng ấy đi cùng nhau.

In the great original sounding forth of the Sacred Word (the three original Breaths, with their seven sounds,—one Breath for each of the three solar systems) the note was different,

Trong lần xướng ra nguyên thủy vĩ đại của Linh Từ Thiêng Liêng, ba Hơi Thở nguyên thủy, với bảy âm thanh của chúng—một Hơi Thở cho mỗi trong ba hệ mặt trời—âm điệu thì khác nhau,

FA, SOL, DO. Which is another way of saying GREEN, BLUE, and RED.

FA, SOL, DO. Đó là một cách khác để nói XANH LÁ, XANH DƯƠNG, và ĐỎ.

It is interesting that when dealing with some of the repulsive colors associated with the Black Lodge, there is a lurid green and a loathsome purple. We could get purple out of a wrong combination of blue and red from the pigment point of view. We're going to have to learn to work with color during this becoming fourth ray period when the monad of the fourth ray comes into manifestation in 2025.

Điều thú vị là khi đề cập đến một số màu sắc ghê tởm liên hệ với Hắc đoàn, có một màu xanh lá chói gắt và một màu tím đáng ghét. Chúng ta có thể có màu tím từ một sự kết hợp sai lạc của xanh dương và đỏ theo quan điểm sắc tố. Chúng ta sẽ phải học cách làm việc với màu sắc trong thời kỳ đang trở thành cung bốn này, khi chân thần của cung bốn đi vào biểu hiện vào năm 2025.

[22] In system one, the completion of the First Breath, the culmination, was the

[22] Trong hệ thứ nhất, sự hoàn tất của Hơi Thở Thứ Nhất, tức điểm tột đỉnh, là sự

sounding forth, in note majestic, of the note FA,—

xướng phát, bằng một âm điệu uy nghi, nốt FA,

It's the F note, the green note—

Đó là nốt F, nốt xanh lá—

[23] the note which forms the basic note of this system, the note of manifested nature.

[23] —nốt tạo thành âm điệu căn bản của hệ này, âm điệu của thiên nhiên biểu hiện.

Which He says we really couldn't stand to hear. It would be too much for us. It would be overwhelming if we were to suddenly hear in fullness the note of nature. I guess some of our ray indications are hinted at by the kinds of colors we like very much or wear or surround ourselves with. You get to the fourth ray, and they say, "Oh, I love all the colors." You get to the sixth ray, you get true blue. Seventh ray, violet. Fifth ray, orange, but not as satirically. Fourth ray, yellow. Going backwards: three, green; two, blue or maybe indigo; and one, red for the first ray.

Ngài nói rằng chúng ta thật sự không thể chịu nổi khi nghe nó. Nó sẽ quá sức đối với chúng ta. Sẽ choáng ngợp nếu chúng ta đột nhiên nghe trọn vẹn nốt của thiên nhiên. Tôi đoán một số chỉ dẫn về cung của chúng ta nhận sự gợi ý từ những loại màu sắc mà chúng ta rất thích, hoặc mặc, hoặc bao quanh mình. Các bạn đến cung bốn, và họ nói: “Ồ, tôi yêu tất cả các màu.” Các bạn đến cung sáu, các bạn có xanh dương chân thật. Cung bảy, tím. Cung năm, cam, nhưng không theo cách châm biếm như vậy. Cung bốn, vàng. Đi ngược lại: ba, xanh lá; hai, xanh dương hoặc có lẽ chàm; và một, đỏ cho cung một.

[24] This note is,

[24] Nốt này hiện hữu,

Which is very useful in esoteric healing,

Điều này rất hữu dụng trong Trị Liệu Huyền Môn,

[25] and to it must be supplemented the second note for this the second system. It is not fully sounded or rounded out, nor to the end of the greater cycle will it be completed.

[25] và nốt thứ hai phải được bổ sung cho nó trong hệ thứ hai này. Nó chưa được xướng trọn vẹn hay viên mãn, và cho đến cuối chu kỳ lớn hơn nó mới được hoàn tất.

What is the greater cycle? Is this cycle the entire present solar system, or since the monadic ray of this system is probably the indigo ray, do we have to complete all incarnations of the Solar Logos in a series of six or seven solar systems?

Chu kỳ lớn hơn là gì? Chu kỳ này là toàn bộ hệ mặt trời hiện tại, hay vì cung chân thần của hệ thống này có lẽ là cung chàm, chúng ta có phải hoàn tất mọi lần lâm phàm của Thái dương Thượng đế trong một chuỗi sáu hoặc bảy hệ mặt trời không?

Not until the end of the greater cycle will the rounding out of the great second ray occur. When you round out the third ray, it's going to be a personality ray of our solar system. The previous major solar system had a second ray soul and a third ray personality, that's exactly what the Earth has now—a second ray soul and a third ray personality—so there's going to be quite a commonality there, except that we cannot look at our solar system as having the first ray Monad, which our Earth has. What is the Logos doing now?

Mãi đến cuối chu kỳ lớn hơn sự làm tròn đầy cung hai vĩ đại mới xảy ra. Khi các bạn làm tròn đầy cung ba, nó sẽ là cung phàm ngã của hệ mặt trời chúng ta. Hệ mặt trời lớn trước đây có một linh hồn cung hai và một phàm ngã cung ba, đó chính xác là điều Trái Đất hiện có—một linh hồn cung hai và một phàm ngã cung ba—vì vậy sẽ có khá nhiều điểm chung ở đó, ngoại trừ việc chúng ta không thể nhìn hệ mặt trời của mình như có Chân thần cung một, điều mà Trái Đất của chúng ta có. Thượng đế đang làm gì bây giờ?

[25b] The Logos sounds it now, and should He cease to breathe it forth, the whole system would disappear into complete obscuration. It would mark the end of manifestation. This note is, and to it must be supplemented the second note for this the second system.

[25b] Hiện nay Thượng đế đang xướng nó, và nếu Ngài ngừng thở nó ra, toàn bộ hệ thống sẽ biến mất vào sự che khuất hoàn toàn. Điều đó sẽ đánh dấu sự chấm dứt của biểu hiện.

This note is the green note—perhaps He is talking about the entire present solar system. I think he is talking of the green ray.

Nốt này là nốt xanh lá—có lẽ Ngài đang nói về toàn bộ hệ mặt trời hiện tại. Tôi nghĩ Ngài đang nói về cung xanh lá.

This note is, and to it must be supplemented the second note for this the second system.

Nốt này là, và với nó phải được bổ sung nốt thứ hai dành cho hệ thống thứ hai này.

This note is the green note, I believe, is not fully sounded or rounded out, nor to the end of the greater cycle will it be completed. We have had a period for the green ray, but the rounding out of the green ray is still incomplete. My mistake was in not understanding the antecedent—the word "this." *The green note is*, and to it must be supplemented the second note for this the second solar system. We have two "this" in that sentence: one refers to the green note and the other to the present solar system, which is the second major solar system.

Tôi tin rằng nốt này là nốt xanh lá, chưa được xướng đầy đủ hay làm tròn đầy, và mãi đến cuối chu kỳ lớn hơn, nó mới được hoàn tất. Chúng ta đã có một thời kỳ dành cho cung xanh lá, nhưng sự làm tròn đầy cung xanh lá vẫn chưa hoàn tất. Sai lầm của tôi là không hiểu tiền từ—từ "này." *Nốt xanh lá là*, và với nó phải được bổ sung nốt thứ hai dành cho hệ mặt trời thứ hai này. Chúng ta có hai từ "này" trong câu ấy: một từ chỉ nốt xanh lá và từ kia chỉ hệ mặt trời hiện tại, vốn là hệ mặt trời lớn thứ hai.

It is not fully sounded or rounded out, nor to the end of the greater cycle will it be so. I misinterpreted the word "it," thinking that it meant the second note and thinking that from the Monadic perspective, the next solar system would be needed to really round out that Monadic second ray note, even though the system would be on the first ray.

Nó chưa được xướng đầy đủ hay làm tròn đầy, và mãi đến cuối chu kỳ lớn hơn, nó mới như thế. Tôi đã hiểu sai từ "nó," nghĩ rằng nó có nghĩa là nốt thứ hai và nghĩ rằng từ viễn cảnh chân thần, hệ mặt trời kế tiếp sẽ cần thiết để thật sự làm tròn đầy nốt cung hai chân thần ấy, mặc dù hệ thống sẽ ở trên cung một.

It's a long time away, if that chronology in footnote six in *A Treatise on Cosmic Fire* on pages 38 and 39 holds true information, which H. P. Blavatsky says it does, then it's going to be a long time before we know how all this resolves.

Điều ấy còn rất xa, nếu niên đại trong chú thích sáu của *Luận về Lửa Vũ Trụ* ở các trang 38 và 39 chứa thông tin đúng, mà H. P. Blavatsky nói là đúng, thì sẽ còn rất lâu trước khi chúng ta biết tất cả điều này được giải quyết như thế nào.

A human being may, through a lack of wisdom or a lack of sufficient effort, defer an initiation which he or she might have otherwise taken. The same applies to the Solar Logos or Planetary Logos. The Solar Logos will in all probability take the fourth Initiation, but still in this solar system. Will the fifth Initiation take place in this solar system? Maybe not. Maybe it will have to be deferred until the next solar system.

Một con người có thể, do thiếu minh triết hoặc thiếu nỗ lực đầy đủ, trì hoãn một cuộc điểm đạo mà nếu không thì y đã có thể nhận. Điều tương tự áp dụng cho Thái dương Thượng đế hoặc Hành Tinh Thượng Đế. Thái dương Thượng đế rất có thể sẽ nhận lần điểm đạo thứ tư, nhưng vẫn trong hệ mặt trời này. Liệu lần điểm đạo thứ năm có diễn ra trong hệ mặt trời này không? Có lẽ không. Có lẽ nó sẽ phải được trì hoãn đến hệ mặt trời kế tiếp.

Looking at the petals of the Egoic Lotus, especially the sacrifice petals on the mental plane, the seventh petal unfolds at the time of the first Initiation, which has to do with managing the third aspect of Divinity in a spiritual way, but the full unfoldment doesn't come until all three sacrifice petals spring open. And thus it is with the eighth petal, unfolding during the second-initiation process, but not completely—not until the very end, which we might call the end of the greater cycle. Now, people like ourselves, I think—you know—we're pretty much working with our concentration on petals seven and eight, and maybe nine. And this will mean that a fullish unfoldment of

Nhìn vào các cánh hoa của Hoa Sen Chân Ngã, đặc biệt là các cánh hoa hi sinh trên cõi trí, cánh hoa thứ bảy khai mở vào thời điểm lần điểm đạo thứ nhất, vốn liên quan đến việc quản lý phương diện thứ ba của thiên tính theo một cách tinh thần, nhưng sự khai mở trọn vẹn không đến cho đến khi cả ba cánh hoa hi sinh bật mở. Và điều tương tự cũng đúng với cánh hoa thứ tám, khai mở trong tiến trình lần điểm đạo thứ hai, nhưng không hoàn toàn—không cho đến tận cùng, điều mà chúng ta có thể gọi là cuối chu kỳ lớn hơn. Bây giờ, những người như chúng ta, tôi nghĩ—các bạn biết đấy—chúng ta khá nhiều đang làm việc với sự tập trung của mình vào các cánh hoa bảy và tám, và có lẽ

petals five and six is occurring and, in a number of cases, will already have occurred.

chín. Và điều này sẽ có nghĩa là một sự khai mở khá đầy đủ của các cánh hoa năm và sáu đang xảy ra và, trong một số trường hợp, đã xảy ra rồi.

I hope I'm being clear, because it is a little intricate. If you make a mistake, you have to go back over it.

Tôi hy vọng mình đang nói rõ, bởi vì điều này hơi phức tạp. Nếu các bạn mắc sai lầm, các bạn phải quay lại xem xét nó.

The Logos sounds it now, and should He cease to breathe it forth, the whole system would disappear into complete obscuration.

Hiện nay Thượng đế xướng nó, và nếu Ngài ngừng thở nó ra, toàn bộ hệ thống sẽ biến mất vào sự che khuất hoàn toàn.

It would no longer be objective. Things would cease to exist.

Nó sẽ không còn khách quan nữa. Các sự vật sẽ chấm dứt hiện hữu.

It would mark the end of manifestation.

Điều đó sẽ đánh dấu sự chấm dứt của biểu hiện.

This shows you something about scale. In order to sound the note, you have to breathe out; you have to exhale. The out-breathing, the exhalation, allows you to breathe in, and then you have your note, because the exhalation passes over the vocal cords and makes them vibrate. Fortunately, our Solar Logos has a very long breath. Some people well trained in music and voice can do a musical phrase for what seems like almost an unnatural length of time. Where we might be confined to a certain number of seconds in our exhalation, trained singers can do it. The greater the entity, the longer the exhalation, and also the longer the inhalation.

Điều này cho các bạn thấy điều gì đó về tỉ lệ. Để xướng nốt, các bạn phải thở ra; các bạn phải xuất tức. Sự thở ra, sự xuất tức, cho phép các bạn hít vào, và rồi các bạn có nốt của mình, bởi vì luồng thở ra đi qua dây thanh và làm cho chúng rung động. May thay, Thái dương Thượng đế của chúng ta có một hơi thở rất dài. Một số người được huấn luyện kỹ về âm nhạc và giọng nói có thể thực hiện một câu nhạc trong một khoảng thời gian dường như gần như phi tự nhiên. Nơi chúng ta có thể bị giới hạn trong một số giây nhất định khi thở ra, các ca sĩ được huấn luyện có thể làm được điều đó. Thực thể càng lớn, sự thở ra càng dài, và sự hít vào cũng càng dài.

We're talking about things coming into manifestation and things going out of manifestation on the basis of a great breath —not necessarily the great universal breath, but the breath of the Solar Logos. Retraction, emanative retraction, where you're going

Chúng ta đang nói về các sự vật đi vào biểu hiện và các sự vật đi ra khỏi biểu hiện trên nền tảng của một hơi thở vĩ đại—không nhất thiết là hơi thở vũ trụ vĩ đại, mà là hơi thở của Thái dương Thượng đế. Sự thu hồi, sự thu hồi xuất lộ, nơi các bạn quay trở lại nơi

back where you came from, is really an inhalation. In a way the entire path of evolution is an inhalation. The path of involution is an exhalation.

mình đã đến, thật sự là một sự hít vào. Theo một cách nào đó, toàn bộ con đường tiến hoá là một sự hít vào. Con đường giáng hạ tiến hoá là một sự thở ra.

[26] In system two, the present system, the keynote may not be disclosed. It is one of the secrets of the sixth Initiation, and must not he revealed.

[26] Trong hệ thứ hai, tức hệ hiện tại, chủ âm không được phép tiết lộ. Đó là một trong những bí mật của lần Điểm Đạo thứ sáu, và không được tiết lộ.

Elsewhere He has revealed it. He writes books in the beginning and says, "I can't tell you about this," and then some number of books later he's been given permission to do so.

Ở nơi khác Ngài đã mặc khải nó. Ban đầu Ngài viết sách và nói: “Tôi không thể nói với các bạn về điều này,” rồi vài quyển sách sau đó Ngài đã được cho phép làm như vậy.

Is the keynote of the second system not blue? I've always felt it's blue. The relationship between the blue and the green is three over two. In light frequencies—certainly in note frequencies it does work out. Blue represents the fifth, and the ratio of the fifth is three to two. We're not talking about green being the third ray and blue being the second ray. We're talking about blue representing the soul and green representing the personality. If we want to get into the soul, it's three over two. If we want to deal with the personality, it is four over three, and that will give us a kind of green expression.

Chủ âm của hệ thống thứ hai không phải là xanh dương sao? Tôi luôn cảm thấy nó là xanh dương. Mối liên hệ giữa xanh dương và xanh lá là ba trên hai. Trong các tần số ánh sáng—chắc chắn trong các tần số nốt nhạc thì điều đó đúng. Xanh dương biểu trưng quãng năm, và tỉ lệ của quãng năm là ba trên hai. Chúng ta không nói về xanh lá là cung ba và xanh dương là cung hai. Chúng ta đang nói về xanh dương biểu trưng cho linh hồn và xanh lá biểu trưng cho phàm ngã. Nếu chúng ta muốn đi vào linh hồn, nó là ba trên hai. Nếu chúng ta muốn đề cập đến phàm ngã, nó là bốn trên ba, và điều đó sẽ cho chúng ta một loại biểu hiện xanh lá.

When we're dealing with these matters, we're dealing with the very simplest parts. We live in a blue system, or at least indigo. Maybe there will be a different frequency, but if we were to check, I'm not sure we can do this, but let's try.

Khi đề cập đến những vấn đề này, chúng ta đang đề cập đến những phần đơn giản nhất. Chúng ta sống trong một hệ thống xanh dương, hoặc ít nhất là chàm. Có lẽ sẽ có một tần số khác, nhưng nếu chúng ta kiểm tra, tôi không chắc chúng ta có thể làm điều này, nhưng hãy thử.

“The Solar Logos sounded forth a Word. The form of our solar system came into being, its

“Thái dương Thượng đế đã xướng ra một Linh từ. Hình tướng của hệ mặt trời chúng ta đi vào hiện hữu, màu của nó là xanh

color being blue and its note a particular cosmic musical tone".

dương và nốt của nó là một âm điệu âm nhạc vũ trụ đặc thù".

This is from *Initiation, Human and Solar,* page 160.

Điều này trích từ *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương,* trang 160.

Now, the problem here is: what is that musical tone? It is blue, but how do we arrive at blue? Do we arrive at a perfect fifth by starting on the note A, in which case yellow—the yellow note in the other scale—would emerge?

Bây giờ, vấn đề ở đây là: âm điệu âm nhạc ấy là gì? Nó là xanh dương, nhưng chúng ta đi đến xanh dương bằng cách nào? Chúng ta có đi đến một quãng năm đúng bằng cách bắt đầu từ nốt A, trong trường hợp đó màu vàng—nốt vàng trong âm giai khác—sẽ xuất hiện không?

Well, if we generally assign colors to notes, we would be starting with A as an indigo note. The sequence would be indigo, violet, red, orange and yellow. We do have a yellow sun, which has something to do with our developmental status, and also, I would say, something to do with passing through a fourth-ray stage—we don't know in this incarnation— but anyway, yellow is the color, and that might tell us something about the monadic ray at this time. Maybe a second-ray Monad will be more to the fore in the next system.

Nếu chúng ta thường gán màu cho các nốt, chúng ta sẽ bắt đầu với A như một nốt chàm. Chuỗi sẽ là chàm, tím, đỏ, cam và vàng. Chúng ta quả có một mặt trời vàng, điều này có liên hệ đến trạng thái phát triển của chúng ta, và tôi cũng sẽ nói là có liên hệ đến việc đi qua một giai đoạn cung bốn—chúng ta không biết trong lần lâm phàm này—nhưng dù sao, vàng là màu sắc, và điều đó có thể nói với chúng ta điều gì đó về cung chân thần vào lúc này. Có lẽ một Chân thần cung hai sẽ nổi bật hơn trong hệ thống kế tiếp.

We're told that it is one of the secrets of the sixth initiation, but perhaps we can say that there are different ways of looking at this. The sixth initiation is ruled by the third ray, which is green. Green is not the keynote. On the other hand, a Chohan is made through the sixth initiation. When we're dealing with the sixth principle—and I'm going to look at sixes now—the sixth principle is buddhi, which is love-wisdom, and hence blue.

Chúng ta được cho biết rằng đó là một trong những bí mật của lần điểm đạo thứ sáu, nhưng có lẽ chúng ta có thể nói rằng có những cách nhìn khác nhau về điều này. Lần điểm đạo thứ sáu do cung ba cai quản, mà cung ba là xanh lá. Xanh lá không phải là chủ âm. Mặt khác, một Đức Chohan được tạo nên qua lần điểm đạo thứ sáu. Khi chúng ta đề cập đến nguyên khí thứ sáu—và bây giờ tôi sẽ xem xét các số sáu—nguyên khí thứ sáu là Bồ đề, tức Bác Ái – Minh Triết, và do đó là xanh dương.

You see, there can be two notes associated with the soul, and everything depends on whether we begin our scale on the note C,

Các bạn thấy đó, có thể có hai nốt liên hệ với linh hồn, và mọi sự tùy thuộc vào việc chúng ta bắt đầu âm giai của mình bằng nốt C, là

which is red, or begin our scale on the note A, which is indigo. The fifth, which is a soul note, is yellow when we begin on the note A. Yellow is a buddhic note and relates to the fourth ray. We do have our yellow sun.

đỏ, hay bắt đầu âm giai của mình bằng nốt A, là chàm. Quãng năm, vốn là một nốt linh hồn, là vàng khi chúng ta bắt đầu bằng nốt A. Vàng là một nốt Bồ đề và liên quan đến cung bốn. Chúng ta quả có mặt trời vàng của mình.

So, anyway, by "keynote," does he mean a musical note, or does he mean a kind of color? One possibility is yellow. If we begin on the note A, which is an indigo note, then green would be one step beyond yellow. But if we begin on the note C, which is considered a perfectly legitimate starting place, then the blue note represents the fifth, and so we would have a fifth in blue. We would have a G for the soul: Sol, fifth, blue. I'm going to write that down. If we begin the scale on the note C, which is red, we will have SOL, fifth and blue.

Vậy, dù sao đi nữa, khi nói "chủ âm," Ngài muốn nói một nốt nhạc, hay Ngài muốn nói một loại màu sắc? Một khả năng là vàng. Nếu chúng ta bắt đầu bằng nốt A, vốn là một nốt chàm, thì xanh lá sẽ ở một bước vượt quá vàng. Nhưng nếu chúng ta bắt đầu bằng nốt C, vốn được xem là một điểm khởi đầu hoàn toàn chính đáng, thì nốt xanh dương biểu trưng quãng năm, và như vậy chúng ta sẽ có một quãng năm trong xanh dương. Chúng ta sẽ có một G cho linh hồn: Sol, quãng năm, xanh dương. Tôi sẽ ghi điều đó xuống. Nếu chúng ta bắt đầu âm giai bằng nốt C, vốn là đỏ, chúng ta sẽ có SOL, quãng năm và xanh dương.

Bắt đầu từ A	**Màu**	**Bắt đầu từ C**	**Màu**
A	Chàm	C	Đỏ
B	Tím	D	Cam
C	Đỏ	E	Vàng
D	Cam	F	Lục
E – bậc năm	**Vàng**	**G – bậc năm**	**Xanh lam**

So somehow, through the books, it seems that we have been given a hint about blue.

Vậy bằng cách nào đó, qua các quyển sách, dường như chúng ta đã được trao một gợi ý về xanh dương.

Now, I wonder:

Bây giờ, tôi tự hỏi:

“The Solar Logos sounded forth a Word, the form of our solar system came into being, its color being blue and its note a particular cosmic musical tone. Its degree of activity is of a specific mathematical notation beyond the grasp of the human mind at this stage of development; and the nature of its great ensouling Life, that of the triple Logos, is active, intelligent Love.”

“Thái dương Thượng đế đã xướng ra một Linh từ, hình tướng của hệ mặt trời chúng ta đi vào hiện hữu, màu của nó là xanh dương và nốt của nó là một âm điệu âm nhạc vũ trụ đặc thù. Mức độ hoạt động của nó thuộc một ký hiệu toán học đặc biệt vượt ngoài sự nắm bắt của thể trí con người ở giai đoạn phát triển này; và bản chất của Sự Sống vĩ đại phú linh cho nó, bản chất của Thượng đế tam phân, là Tình thương linh hoạt, thông tuệ.”

I suppose green-blue. So I really want to keep this. Definitely we're given that color. Yellow is another of the colors that have come to us from system one. There's some marvelous things here, and we'll get to that later. It's just obvious: the activity system was green, the love system is blue, the power system will be red. This is spelled out for us on page 221, and yet we're told it's one of the secrets of the sixth Initiation. Here on page 221 is a simple statement: "The activity system was green, the love system is blue, and the power system will be red."

Tôi cho rằng xanh lá-xanh dương. Vì vậy tôi thật sự muốn giữ điều này. Chắc chắn chúng ta được trao màu sắc ấy. Vàng là một trong những màu khác đã đến với chúng ta từ hệ thống thứ nhất. Có vài điều tuyệt diệu ở đây, và chúng ta sẽ đến đó sau. Điều đó hiển nhiên: hệ thống hoạt động là xanh lá, hệ thống bác ái là xanh dương, hệ thống quyền năng sẽ là đỏ. Điều này được trình bày rõ cho chúng ta ở trang 221, tuy vậy chúng ta lại được bảo rằng đó là một trong những bí mật của lần điểm đạo thứ sáu. Ở đây, trang 221 có một phát biểu đơn giản: “Hệ thống hoạt động là xanh lá, hệ thống bác ái là xanh dương, và hệ thống quyền năng sẽ là đỏ.”

In system two, the present system, the keynote may not be disclosed. It is one of the secrets of the sixth Initiation, and must not he revealed.

Trong hệ thống hai, hệ thống hiện tại, chủ âm không được phép tiết lộ. Đó là một trong những bí mật của lần điểm đạo thứ sáu, và không được phép mặc khải.

And if we're dealing with the sixth initiation, it has resonance with the sixth principle, and that is Buddhi. The buddhic note at the moment is the G, which is yellow. Here again a particular cosmic musical tone. The note G, or the note SOL, is connected with this musical tone.

Và nếu chúng ta đang đề cập đến lần điểm đạo thứ sáu, thì nó có cộng hưởng với nguyên khí thứ sáu, và đó là Bồ đề. Âm điệu Bồ đề vào lúc này là Sol, vốn có màu vàng. Ở đây lại là một âm sắc nhạc tính vũ trụ đặc thù. Nốt Sol, hay nốt SOL, được liên kết với âm sắc nhạc tính này.

There is a strong connection between the note Fa and the color green, between the note Sol and the color blue, but there does

Có một mối liên hệ mạnh mẽ giữa nốt Fa và màu xanh lá cây, giữa nốt Sol và màu xanh lam, nhưng dường như vẫn có một câu hỏi

seem to be some kind of question about what note we begin the scale on, because at one point he said that G is a seventh-ray note. Now, the only way to get a seventh-ray note out of G is to begin on the note A below it, like this [A B C D E F G]. Let's see here. That is the note G.

nào đó về việc chúng ta bắt đầu thang âm từ nốt nào, bởi vì có lúc Ngài nói rằng Sol là một nốt cung bảy. Giờ đây, cách duy nhất để có được một nốt cung bảy từ Sol là bắt đầu từ nốt La ở dưới nó, như thế này [A B C D E F G]. Hãy xem ở đây. Đó là nốt Sol.

So G can be the Ti, or the Si, in the solfège system when you begin on A; and it can be the fifth when you begin on C. I hope I've been clear. It's the same note—it's G—but it's considered to be a fifth when we begin with the red note C, and it's considered to be a seventh when we begin with the indigo note A.

Vì vậy Sol có thể là Ti, hay Si, trong hệ thống xướng âm khi các bạn bắt đầu từ La; và nó có thể là nốt thứ năm khi các bạn bắt đầu từ Đô. Tôi hy vọng tôi đã nói rõ. Đó vẫn là cùng một nốt — đó là Sol — nhưng nó được xem là nốt thứ năm khi chúng ta bắt đầu với nốt Đô màu đỏ, và được xem là nốt thứ bảy khi chúng ta bắt đầu với nốt La màu chàm.

All right, these matters are unresolved, and please forgive me for getting into them again.

Những vấn đề này vẫn chưa được giải quyết, và xin tha thứ cho tôi vì lại đi vào chúng một lần nữa.

[27] In system three the final third note will be added to the basic notes of the first and second systems, and then what will you have?

[27] Trong hệ thứ ba, nốt thứ ba cuối cùng sẽ được thêm vào các nốt căn bản của hệ thứ nhất và hệ thứ hai; và khi ấy các bạn sẽ có gì?

One way of looking at this is as a Fa-Sol-Do, and Fa-Sol-Do; Green, Blue, Red. But Fa-Sol-Do would be different if we were starting on the indigo note. It would be like this, with the indigo note being A. If you begin on the note A, and it's not decided where we can begin that scale or whether we can begin in either place, with the note G representing Sol, in the solfège system, starting with the red note C, or with the note G representing the ti or the Si in the solfège system, starting with the indigo note. Can both of them be represented? Does the note G have two meanings? Blavatsky's assignment of color is quite definite. We have C, the red assigned to the note C. That's this note. That's a red note. This is an orange note. This is the yellow

Một cách nhìn điều này là như Fa-Sol-Đô, và Fa-Sol-Đô; Xanh lá cây, Xanh lam, Đỏ. Nhưng Fa-Sol-Đô sẽ khác nếu chúng ta bắt đầu từ nốt màu chàm. Nó sẽ như thế này, với nốt màu chàm là La. Nếu các bạn bắt đầu từ nốt La, và vẫn chưa quyết định được chúng ta có thể bắt đầu thang âm đó ở đâu, hoặc liệu chúng ta có thể bắt đầu ở cả hai vị trí hay không, với nốt Sol đại diện cho Sol trong hệ thống xướng âm, bắt đầu bằng nốt Đô màu đỏ, hoặc với nốt Sol đại diện cho Ti hay Si trong hệ thống xướng âm, bắt đầu bằng nốt màu chàm. Cả hai có thể được biểu thị không? Nốt Sol có hai ý nghĩa không? Sự gán màu của Blavatsky là khá dứt khoát. Chúng ta có Đô, màu đỏ được gán cho nốt Đô. Đó là nốt này. Đó là một nốt đỏ. Đây là một nốt cam. Đây là nốt vàng. Đây là một nốt xanh lá

note. This is a green note. This is a blue note. This is an indigo note.

cây. Đây là một nốt xanh lam. Đây là một nốt chàm.

Friends, there have been quite a few interruptions here, and I'm so sorry. It's interrupted by sound, interrupted by light. I have just a little more I want to do here, and I do hope that I don't have to do the whole thing over again, because I had the microphone on mute. Now, that's also possible, in which case this will be a pantomime.

Các bạn của tôi, ở đây đã có khá nhiều sự gián đoạn, và tôi rất xin lỗi. Nó gián đoạn vì âm thanh, gián đoạn vì ánh sáng. Tôi chỉ còn một chút nữa muốn làm ở đây, và tôi thật sự hy vọng rằng tôi không phải làm lại toàn bộ, vì tôi đã để micro ở chế độ tắt tiếng. Điều đó cũng có thể xảy ra, trong trường hợp ấy thì đây sẽ là một màn kịch câm.

In system three the final third note will be added to the basic notes of the first and second systems, and then what will you have?

Trong hệ thống ba, nốt thứ ba cuối cùng sẽ được thêm vào các nốt căn bản của hệ thống thứ nhất và thứ hai, và khi ấy các bạn sẽ có gì?

FA, SOL, DO, as I said. Unless the whole scale begins on A, and you will have a different Fa, a different Sol, and a different Do. Do is always the beginning. You will have this. FA, SOL, DO. But now he's going to say something else about what will we have.

FA, SOL, ĐÔ, như tôi đã nói. Trừ phi toàn bộ thang âm bắt đầu từ La, và các bạn sẽ có một Fa khác, một Sol khác, và một Đô khác. Đô luôn luôn là khởi đầu. Các bạn sẽ có điều này. FA, SOL, ĐÔ. Nhưng giờ đây Ngài sắp nói một điều khác về việc chúng ta sẽ có gì.

[28] You will have the major third of the Logoic Personality in its completeness,

[28] Các bạn sẽ có quãng ba trưởng của Phàm ngã Thượng đế trong sự trọn vẹn của nó,

This will be a soul-infused personality,

Đây sẽ là một phàm ngã được linh hồn thấm nhuần,

[29] a correspondence to the major third of the microcosm,—one note for each plane.

[29] một tương ứng với quãng ba trưởng của Tiểu thiên địa—một nốt cho mỗi cõi.

Let's say it's like this: Do for the etheric physical, Re for the astral, and Mi for the mental, on which the mental unit is found, the lower mind is found. I hope that you've been able to make some sense out of all of this.

Có thể nói nó như thế này: Đô cho thể xác dĩ thái, Rê cho thể cảm dục, và Mi cho thể trí, nơi đơn vị hạ trí được tìm thấy, nơi Hạ trí được tìm thấy. Tôi hy vọng rằng các bạn đã có thể hiểu được phần nào tất cả những điều này.

[30] We have been told that the solar Logos, on the cosmic planes, works at the problem of cosmic mind; that He functions in His physical solar system, is polarised in His cosmic astral, or emotional body, and is developing [Page 53] cosmic mind.

[30] Chúng ta đã được cho biết rằng Thái dương Thượng đế, trên các cõi vũ trụ, hoạt động với vấn đề trí tuệ vũ trụ; rằng Ngài vận hành trong hệ mặt trời hồng trần của Ngài, phân cực trong thể cảm dục hay thể cảm dục vũ trụ của Ngài, và đang phát triển trí tuệ vũ trụ. [Page 53]

Basically His causal body is on the first sub-level of the cosmic mental plane and He is working with the Earth and other such planets in terms of the cosmic mental plane, and that is the plane upon which we are developing. But He does have a polarization in the cosmic emotional body and that's really important. Even though the Solar Logos is brilliant compared to anything that we possess, His polarization is cosmic mental and He has only taken the cosmic astral or second cosmic initiation along the line of Solar Logos and is developing towards cosmic mind. We might say developing towards cosmic transfiguration. Sirius is transfigured.

Về căn bản, thể nguyên nhân của Ngài ở trên cõi phụ thứ nhất của cõi trí vũ trụ, và Ngài đang làm việc với Trái Đất cùng các hành tinh tương tự khác xét theo cõi trí vũ trụ, và đó là cõi mà trên đó chúng ta đang phát triển. Nhưng Ngài thật sự có một sự phân cực trong thể cảm dục vũ trụ, và điều đó thật sự quan trọng. Dù Thái dương Thượng đế rực rỡ so với bất cứ điều gì chúng ta sở hữu, sự phân cực của Ngài là trí tuệ vũ trụ, và Ngài mới chỉ trải qua lần điểm đạo cảm dục vũ trụ, hay lần điểm đạo vũ trụ thứ hai, theo tuyến Thái dương Thượng đế, và đang phát triển hướng tới trí tuệ vũ trụ. Chúng ta có thể nói là đang phát triển hướng tới sự Biến hình vũ trụ. Sirius đã được Biến hình.

[31] So, on the planes of the solar system, is it as with the microcosm. In the realisation of this correspondence and its wise application lies illumination on the use of the Sacred Word in meditation.

[31] Vì vậy, trên các cõi của hệ mặt trời, sự việc cũng giống như với Tiểu thiên địa. Trong sự chứng nghiệm tương ứng này và việc áp dụng nó một cách minh triết, có sự soi sáng về việc sử dụng Linh Từ Thiêng Liêng trong tham thiền.

This is going to be a really big hint here. It depends on which sacred word we use. We can use the OM, we can probably learn how to use the A or even the AU. But the AUM is not supposed to be used because, as D.K. tells us in *Rays and the Initiations*, it has the effect of pinning a man against a wall as if by a high wind. So it is an entrapping effect and not a liberating effect. But then again, I suppose it depends on whether the AUM has periods between it or whether it is three

Đây sẽ là một gợi ý thật sự lớn. Nó tùy thuộc vào linh từ thiêng liêng nào chúng ta sử dụng. Chúng ta có thể dùng OM, có lẽ chúng ta có thể học cách dùng A hoặc thậm chí AU. Nhưng AUM thì không nên dùng, bởi vì, như Chân sư DK nói với chúng ta trong *Các Cung và các Cuộc Điểm Đạo*, nó có tác dụng ghim một người vào tường như thể do một cơn gió mạnh. Vì vậy nó có tác dụng giam giữ chứ không có tác dụng giải thoát. Nhưng rồi một lần nữa, tôi cho rằng điều đó tùy thuộc vào việc AUM có các dấu chấm ở giữa hay không,

letters together. I think there will be a difference.

hoặc liệu nó là ba chữ cái đứng liền nhau. Tôi nghĩ sẽ có một sự khác biệt.

[32] System I.....corresponds to the physical body.

[32] Hệ I..... tương ứng với thể xác.

[33] System II.....corresponds to the emotional body.

[33] Hệ II.....tương ứng với thể cảm dục.

[34] System III.....corresponds to the mental body.

[34] Hệ III.....tương ứng với thể trí.

Because after all there are four systems preceding that One, major system two and major system three. We are in major system two and the next one will be major system three. There'll be some kind of synthesis into a seventh system that will be understood or derived not as a manifestation, but somehow as all six systems simultaneously. We're in this one, and I'm going to use the appropriate colors again and that will take us, give us the hints we need.

Bởi vì xét cho cùng, có bốn hệ thống đi trước Đấng ấy, hệ thống chính thứ hai và hệ thống chính thứ ba. Chúng ta đang ở trong hệ thống chính thứ hai, và hệ thống kế tiếp sẽ là hệ thống chính thứ ba. Sẽ có một kiểu tổng hợp nào đó vào một hệ thống thứ bảy, điều này sẽ được hiểu hay được suy ra không như một biểu hiện, mà bằng cách nào đó như toàn bộ sáu hệ thống đồng thời. Chúng ta đang ở trong hệ thống này, và tôi sẽ lại dùng các màu sắc thích hợp, và điều đó sẽ đưa chúng ta đến, cho chúng ta những gợi ý chúng ta cần.

These words major don't really belong to the Tibetan, we're just using them. No wonder the Tibetan said it was such a subject. Here I am experiencing interruptions on a very difficult subject, but I'm not in a position to go back and edit everything.

Những từ “chính” này thật ra không thuộc về Chân sư Tây Tạng, chúng ta chỉ đang dùng chúng. Chẳng lạ gì Chân sư Tây Tạng nói rằng đây là một đề tài như thế. Ở đây tôi đang trải qua những gián đoạn trong một đề tài rất khó, nhưng tôi không ở trong vị thế có thể quay lại và chỉnh sửa mọi thứ.

[35] By the study of the Word or Sound in the formation of these three will help come on the use of that Word in the building of the intuitional vehicle, and the purification of the personality.

[35] Qua việc nghiên cứu Linh từ hay Âm thanh trong sự hình thành ba thể này, sự trợ giúp sẽ đến trong việc sử dụng Linh từ ấy để xây dựng vận cụ trực giác và thanh lọc phàm ngã.

This is a major statement and it lays out the relationship between the microcosm and this greater macrocosm.

Đây là một phát biểu trọng yếu, và nó trình bày mối quan hệ giữa Tiểu thiên địa và Đại thiên địa lớn hơn này.

We will divide what we have to say under four heads and take up each separately because we had five before. I think the place for me to do this is in the next program. I've been a bit muted here but I'm just preparing this for our next program.

Chúng ta sẽ chia những điều chúng ta phải nói thành bốn đề mục và lần lượt đề cập riêng từng đề mục bởi vì trước đó chúng ta đã có năm. Tôi nghĩ nơi để tôi làm việc này là trong chương trình kế tiếp. Ở đây tôi đã hơi bị tắt tiếng, nhưng tôi chỉ đang chuẩn bị phần này cho chương trình kế tiếp của chúng ta.

Friends, I'm eager to get out of this program because there's been so many problems with it. But we'll begin with program 14 on page 53. Lots of love, many blessings, and see you soon.

Các bạn của tôi, tôi nóng lòng muốn thoát khỏi chương trình này vì đã có quá nhiều vấn đề với nó. Nhưng chúng ta sẽ bắt đầu với chương trình 14 ở trang 53. Thật nhiều tình thương, nhiều ân phúc, và hẹn sớm gặp lại các bạn.

Commentary LOM 14

Tóm Tắt

Năm giả thuyết cơ bản về Âm thanh và Linh từ

Chân sư DK trình bày năm giả thuyết nền tảng: mọi thứ tồn tại đều dựa trên âm thanh hay linh từ; sự biến phân là kết quả của âm thanh; trên mỗi cõi giới linh từ có hiệu ứng khác nhau; tùy theo âm điệu của linh từ hay rung động của âm thanh mà công việc xây dựng hay loại bỏ được thực hiện; và linh từ tam phân duy nhất có bảy chìa khóa, mỗi chìa khóa lại có các phụ âm riêng. Thầy MDR lưu ý rằng một ashram cung có thể được hình dung như một linh từ thống nhất với lãnh đạo chính và bảy ashram phụ, đây là một cách nhìn phong phú về cấu trúc ashram.

Hệ mặt trời hiện tại và vấn đề âm điệu chủ

Hệ mặt trời hiện tại là hệ mặt trời bác ái thứ hai, màu xanh lam, đứng thứ năm trong chuỗi tuần tự; hệ trước là hệ màu xanh lá và hệ sau sẽ là hệ đỏ. Thầy MDR nhận xét rằng âm điệu chủ của hệ mặt trời hiện tại không được tiết lộ, dù hệ này được gọi là "hệ xanh lam", và nốt G có thể đại diện cho bậc bảy hoặc bậc năm tùy theo cơ sở Do được chọn, khiến việc xác định chính xác là không thể. Thái dương Thượng đế hiện đang phân cực trên cõi cảm dục vũ trụ và đang hoạt động hướng đến vấn đề của trí tuệ vũ trụ.

Hiệu ứng kép của Linh từ Thiêng liêng: kiến tạo và hủy diệt

Chân sư DK gộp hai giả thuyết đầu tiên lại để bàn về hiệu ứng kép của Linh từ Thiêng liêng, kiến tạo và hủy diệt, tương ứng với giả thuyết hai và ba. Nền tảng là chân lý phổ quát rằng mọi thế giới đều là kết quả của âm thanh. Thầy MDR nhận xét rằng có thể xem vật chất là "sự tự nhìn nhận của sự sống", và vật chất xuất hiện khi sự sống nhìn vào chính nó, dù đây là một giả thuyết cá nhân.

Âm thanh là trung gian liên kết: sự sống, vật chất và tâm thức

Chân sư DK mô tả âm thanh là yếu tố liên kết giữa sự sống và vật chất, đóng vai trò là nhân tố kết nối, xung lực thúc đẩy và môi trường hấp dẫn. Về mặt huyền bí, âm thanh là Akasha, tức "quan hệ giữa các thực thể", trung gian sáng tạo, nhân tố thứ ba trong quá trình biểu hiện. Trên các cõi cao, âm thanh là tác nhân của Thực Thể vĩ đại điều phối định luật hấp dẫn vũ trụ; trên các cõi thấp, âm thanh biểu lộ như ánh sáng cảm dục lưu giữ quá khứ, hiện tại và tương lai; trên các cõi thấp nhất, âm thanh biểu lộ như điện lực, prana và từ trường. Thầy MDR liên kết điều này với công trình thực nghiệm của Hans Selye về hạt cát và âm thanh, cũng như nghiên cứu của nhà khoa học Nhật về tác động của tư tưởng và âm thanh lên nước.

Bảy Hơi Thở vĩ đại của Thái dương Thượng đế

Chân sư DK mô tả bảy Hơi Thở Logoic vào buổi bình minh của hệ mặt trời: Hơi Thở thứ nhất thu hút vật chất cần thiết và khởi động sự tiến hóa của vật chất; Hơi Thở thứ hai mang đến sự biến phân và thấm nhuần phương diện thứ hai Logoic; Hơi Thở thứ ba thấm nhuần vật chất với thuộc tính hoạt động và làm cho tiến hóa ngũ phân trở nên khả thi, với Thổ tinh cai quản cõi thứ năm của Brahma; Hơi Thở thứ tư liên kết đặc biệt với Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư của các Chân linh nhân loại và với chu kỳ thứ tư. Thầy MDR lưu ý rằng các Hơi Thở và các phụ âm dường như tương đồng với nhau, và mỗi Hơi Thở vừa là âm điệu vừa là hoạt động phát xạ.

Hơi Thở thứ tư, cung bốn và nhân loại

Chân sư DK liên kết Hơi Thở thứ tư với âm điệu thứ tư của Logos, với Huyền Giai Sáng Tạo nhân loại và với Trái Đất là hành tinh thứ tư. Âm điệu này thấm nhuần nhân loại từ giống dân gốc thứ tư trở đi và biểu lộ trong cuộc đấu tranh của nhân loại hướng đến lý tưởng hòa hợp và hòa bình. Thầy MDR đặt câu hỏi về bản chất của âm điệu thứ tư, liệu đó là nốt vàng của cung bốn hay là nốt xanh lam của bác ái minh triết biểu lộ trên cõi bồ đề, và nhận xét rằng màu vàng của mùa thu tạo ra sự hòa hợp thông qua tính đồng nhất của nó.

Phụ âm một đến bốn của Linh từ tam phân

Chân sư DK liệt kê bốn phụ âm đầu tiên: phụ âm một khởi động chuyển động của các quả cầu và thể hiện Ý Chí; phụ âm hai gọi chủ tinh vũ trụ của cung tổng hợp màu chàm vào biểu hiện và đánh dấu sự nhị nguyên hay tình thương phản chiếu; phụ âm ba là nốt nền tảng của năm cõi thấp và đánh dấu hoạt động hay khả năng thích ứng; phụ âm bốn là âm thanh của Huyền Giai nhân loại và có thể được gọi là "tiếng khóc của Con Người". Thầy MDR nhận xét rằng sự tương ứng giữa các Hơi Thở và các phụ âm rõ ràng hơn ở Hơi Thở ba và bốn so với Hơi Thở một và hai.

Hơi Thở thứ năm, nốt chủ âm và biểu tượng chiếc chìa khóa

Chân sư DK nêu rằng Hơi Thở thứ năm có hiệu ứng đặc biệt, là Hơi Thở của lửa và nắm giữ chìa khóa của tất cả, tạo ra một rung động tương tự cõi trí vũ trụ và là nốt chủ âm của hệ mặt trời, cũng là nốt của Logos. Chân sư DK liên kết Hơi Thở thứ ba với quãng ba trưởng, và Hơi Thở thứ năm với nốt chủ âm, tức nốt Sol, cao hơn nốt chủ năm bậc. Thầy MDR liên hệ biểu tượng chiếc chìa khóa này với Định luật Đẩy Lùi của cung năm trong cuốn Tâm Lý Học Nội Môn tập hai, nơi điểm đạo đồ đang làm việc trong kim tự tháp và kêu cầu "Cho tôi chiếc chìa khóa", rồi một chiếc chìa khóa bằng vàng rơi xuống từ đỉnh. Thầy MDR cũng lưu ý rằng nốt La là nốt chàm theo HPB, và các dàn nhạc thường lên dây đàn theo nốt A, tạo ra một mối liên hệ huyền bí thú vị với cung hai và màu xanh chàm.

Hơi Thở thứ năm và các Đấng vũ trụ được triệu gọi

Chân sư DK nêu rằng mỗi Hơi Thở thu hút đến Logos, vì mục đích biểu hiện, một thực thể nào đó trên các cõi vũ trụ, điều mà Thầy MDR thừa nhận là chưa từng chú ý đến trước đây. Khi phụ âm thứ năm được vang lên, các Chúa Tể vũ trụ của Lửa, các Thực Thể thấm nhuần vĩ đại của hệ mặt trời, đáp ứng; tương tự, các Chúa Tể của Ngọn Lửa trong hệ mặt trời đáp ứng khi tiểu thiên địa vang lên phụ âm thứ năm của nốt chân thần, dẫn đến sự biệt ngã hóa. Thầy MDR liên kết điều này với Sao Kim và các Kumara, đồng thời đặt câu hỏi về loại năng lượng thái dương nào được gọi vào khi lần điểm đạo thứ ba được thực hiện, khi cung năm đang cai quản.

Hơi Thở thứ sáu và thứ bảy: cõi cảm dục và cõi hồng trần

Hơi Thở thứ sáu thu hút các Chúa Tể của Ngũ Giác Huyền Bí, các tinh chất dễ bay hơi của cõi cảm dục, năng lực dục vọng được khoác vào vật chất, tương ứng với Sao Hải Vương và Varuna. Hơi Thở thứ bảy mang lại sự kết tinh và sự tuân thủ tuyệt đối với định luật tiếp cận, dẫn đến phương diện đậm đặc của biểu hiện là điểm trải nghiệm sâu nhất, liên kết với cung bảy là cung của Định luật Lễ Nghi, cung điều chỉnh vật chất theo các hình thức đã định vào những hình dạng mong muốn. Thầy MDR nhận xét rằng các cõi phụ dĩ thái mang tính nguyên mẫu so với cõi hồng trần đậm đặc hơn hỗn độn.

Sự tương ứng vi mô: Chân Thần, linh hồn và sự nhập thể

Chân sư DK giải thích rằng tiểu thiên địa chỉ lặp lại công việc của đại thiên địa: Chân Thần trên cõi của mình vang lên âm điệu phẩm trật của mình và giáng xuống nhập thể, vừa là âm điệu hấp dẫn

vừa là hơi thở phát ra; phàm ngã được liên kết với Chân Thần thông qua mãnh lực hấp dẫn của Linh từ Thiêng liêng do Chân Thần vang lên. Trước khi nhập thể, linh hồn vang lên âm điệu của mình, và nếu âm điệu ấy chưa đầy đủ, một phàm ngã có phẩm tính nhất định có thể được chọn để bổ sung cho sự thiếu hụt đó. Thầy MDR đặt câu hỏi liệu nốt nhạc tương ứng với Chân Thần, linh hồn hay phàm ngã, và phụ âm có phải là nốt của linh hồn không, đây là những vấn đề còn để ngỏ để nghiên cứu thêm.

Hơi thở vũ trụ: Thở ra là giáng hạ tiến hoá, hít vào là thăng thượng tiến hoá

Thầy MDR nhấn mạnh sự phân biệt căn bản: thở ra tương ứng với giáng hạ tiến hoá (involution), còn hít vào tương ứng với thăng thượng tiến hoá (evolution). Công trình thở ra đã hoàn thành, và tiến trình hít vào hay tái hấp thu vào nguồn gốc đang tiếp diễn. Thầy coi đây là một điểm quan trọng cần được nêu rõ ràng trước khi đi vào phần âm thanh và âm điệu.

Phàm ngã tìm thấy âm điệu tinh thần trong đúng tông giọng và âm sắc phụ

Khi phàm ngã sau nhiều kiếp tìm kiếm và nhọc nhằn tìm được âm điệu tinh thần của mình trong đúng tông giọng (key) và âm sắc phụ (subtone), nó sẽ tương hợp với âm điệu của Chân Thần. Thầy MDR giải thích rằng cùng một nốt nhạc có thể mang chức năng khác nhau trong các tông giọng khác nhau: ví dụ nốt G là bậc năm trưởng (dominant fifth) trong tông C, nhưng lại là bậc bảy (leading tone hay flatted seventh) trong tông A. Vì vậy, việc tìm đúng tông giọng nền tảng (Do cơ bản) là thiết yếu, bởi âm điệu tinh thần chỉ mang ý nghĩa đúng khi được đặt trong đúng tông giọng đó.

Mối liên hệ chiêm tinh giữa phàm ngã, linh hồn và Chân Thần qua trục dấu hiệu

Thầy MDR lưu ý rằng phàm ngã được biểu trưng bởi dấu hiệu mặt trời, còn Chân Thần được biểu trưng bởi điểm đối diện với dấu hiệu mặt trời. Dấu hiệu mặt trời thay đổi qua các kiếp sống, mang lại các phẩm tính chiêm tinh và cung khác nhau để hỗ trợ sự biểu hiện của Chân Thần, trong khi cung Chân Thần về căn bản không thay đổi và chỉ thay đổi một lần trong suốt đại giai kỳ sinh hóa sang giai kỳ kế tiếp. Các âm điệu phụ và cung phụ xuất hiện để hỗ trợ cung Chân Thần chủ yếu vốn vẫn giữ nguyên.

Ba giai đoạn khám phá âm điệu: phàm ngã, chân ngã, và Chân Thần

Tiến trình khám phá diễn ra theo ba bước: trước tiên tìm bậc ba (third) của phàm ngã và xướng lên, kết quả là một đời sống hài hòa có trật tự trong ba cõi thấp; tiếp theo tìm bậc năm trưởng (dominant fifth) của chân ngã, vốn là chủ âm của hợp âm sắp đến; cuối cùng xướng bậc năm này đồng thời với âm điệu phàm ngã. Thầy MDR nhấn mạnh rằng bậc năm trưởng chính là chủ âm — đây là điểm cực kỳ quan trọng cần được ghi nhớ. Thầy dùng màu xanh lá để biểu trưng cho phàm ngã (thuộc phương diện thứ ba), và màu xanh dương hay các màu khác cho linh hồn và Chân Thần.

Chân không âm thanh, sự thoát khỏi và tái hợp nhất với Chân Thần

Khi bậc ba và bậc năm được xướng đồng thời, một chân không (vacuum) được tạo ra, và nhờ đó con người được giải phóng cùng với linh hồn thấm nhuần của mình — tức Tam Nguyên Tinh Thần cộng với trí tuệ và kinh nghiệm (tam nguyên được hoàn chỉnh bởi phàm ngã là bộ tứ và thể nguyên nhân là yếu tố thứ năm) — thoát lên về phía Chân Thần. Thầy MDR giải thích đây là Định luật Hấp Dẫn biểu hiện qua âm thanh: đồng loại thu hút đồng loại, được thúc đẩy bởi sự đồng nhất của âm thanh, màu sắc và nhịp điệu. Chân Thần quay về cõi của mình, mà Thầy gợi ý có thể là biển lửa (sea of fire), cõi Bồ đề, hay cõi Monadic — tức cõi thứ sáu từ dưới lên hay thứ hai từ trên xuống.

Chủ âm của hệ mặt trời và suy luận về tông giọng hành tinh

Thầy MDR suy luận rằng vì hệ mặt trời của chúng ta chưa được tiết lộ tông giọng nền tảng (Do), nên chủ âm (bậc năm trưởng) phụ thuộc vào Do được chọn. Nếu Do là C (đỏ), chủ âm là G (xanh dương); nếu Do là A (chàm), chủ âm là E (vàng); nếu Do là D (màu mặt trời, theo Blavatsky), chủ âm là La (chàm). Thầy MDR đề xuất rằng chủ âm của hệ mặt trời có thể là G, A hoặc E — tương ứng với màu xanh dương, chàm hoặc vàng — và lưu ý đây là một trong những bí mật của lần điểm đạo thứ sáu. Đối với hành tinh của chúng ta, vì Chân Thần hành tinh thuộc cung một, tông giọng nền tảng có thể là D.

Nhận xét tổng quát của Thầy MDR về tính phức tạp của hệ thống âm thanh và màu sắc

Thầy MDR nhận xét đây là một trong những phần huyền bí học tiên tiến nhất mà Chân sư DK đã trình bày, và Thầy không tìm thấy nội dung nào trong Luận về Lửa Vũ Trụ vượt qua những tuyên bố được đưa ra ở đây (các trang 57–58). Toàn bộ phần từ trang 50 đến 58 thuộc Hậu đề thứ nhất: tất cả những gì tồn tại đều dựa trên âm thanh hay Linh từ. Thầy MDR nhắc nhở rằng ngôn ngữ âm thanh và màu sắc ở đây không phải là sự lạc đề mà nói lên cách vận hành của tiến trình sáng tạo đối với đại thiên địa, từ đó áp dụng cho tiểu thiên địa, đúng theo nguyên lý trên sao dưới vậy.

Text 14

[1] Now we will divide what we have to say under four heads, and take up each one of them separately:—	[1] Bây giờ chúng ta sẽ chia những điều cần nói thành bốn đề mục, và lần lượt bàn riêng từng đề mục:—
[2] l—The creative effect of the Sacred Word.	[2] 1—Tác dụng sáng tạo của Linh từ Thiêng liêng.
[3] 2—The destructive effect of the Sacred Word.	[3] 2—Tác dụng hủy diệt của Linh từ Thiêng liêng.
[4] 3—Its pronunciation and use:—	[4] 3—Cách phát âm và sử dụng Linh từ ấy:—
[5] a—In individual meditation.	[5] a—Trong tham thiền cá nhân.
[6] b—In group and congregational work.	[6] b—Trong công việc nhóm và công việc tập thể.
[7] c—For certain specific ends.	[7] c—Cho một số mục đích chuyên biệt.
[8] 4—Its effect on the bodies and centres, and its efficacy in effecting egoic alignment.	[8] 4—Tác dụng của Linh từ ấy trên các thể của phàm ngã và các trung tâm, cùng hiệu lực của nó trong việc tạo nên sự chỉnh hợp chân ngã.

[9] June 20, 1920

[10] The Dual Effect of the Sacred Word; constructive and destructive.

[11] We can today continue with the subject we were considering yesterday. We divided the theme into four divisions and we will take the first two, the effect,—creative and destructive—of the Word. Just a few broad hints will be possible, to form a basis for the intelligent application of the law.

[12] First, let us repeat the truism that the worlds are the effect of sound. [13] First life, then matter; [14] later the attraction [Page 54] of the matter to the life for purposes of its manifestation and expression, [15] and the orderly arrangement of that matter into the necessary forms. [16] Sound formed the allying factor, the propelling impulse, and the attractive medium. [17] Sound, in an occult and deeply metaphysical sense, stands for that which we term "the relation between", and is the creating intermediary, the linking third factor in the process of manifestation. [18] It is the akasha. [19] On the higher planes it is the agent of the great Entity Who wields the cosmic law of gravitation in its relation to our solar system, whilst on the lower planes it demonstrates as the astral light, the great agent of reflection, that fixes and perpetuates on its vibratory bosom the past, the present and the future, or that which we call Time. [20] In direct relation to the lower vehicle it manifests as electricity, prana and the magnetic fluid. A simplification of the idea may come to you perhaps in the recognition of sound as the agent of the law of attraction and repulsion.

[21] The seven great Breaths

[9] Ngày 20 tháng Sáu, 1920

[10] Tác dụng kép của Linh từ Thiêng liêng; kiến tạo và hủy diệt.

[11] Hôm nay chúng ta có thể tiếp tục đề tài đã xem xét hôm qua. Chúng ta đã chia chủ đề thành bốn phần, và sẽ bàn hai phần đầu: tác dụng—sáng tạo và hủy diệt—của Linh từ. Chỉ có thể đưa ra vài gợi ý khái quát, để làm nền tảng cho việc áp dụng định luật một cách sáng suốt.

[12] Trước hết, chúng ta hãy lặp lại chân lý hiển nhiên rằng các thế giới là kết quả của âm thanh. [13] Trước tiên là sự sống, rồi đến vật chất; [14] sau đó là sức hút [Page 54] của vật chất hướng về sự sống nhằm mục đích biểu hiện và diễn đạt sự sống ấy, [15] và sự sắp đặt có trật tự của vật chất đó thành những hình tướng cần thiết. [16] Âm thanh tạo thành yếu tố liên kết, xung lực thúc đẩy và môi trường hấp dẫn. [17] Theo một ý nghĩa huyền bí và siêu hình sâu xa, âm thanh tượng trưng cho điều mà chúng ta gọi là "mối liên hệ giữa", và là trung gian sáng tạo, yếu tố thứ ba nối kết trong tiến trình biểu hiện. [18] Nó là akasha. [19] Trên các cõi cao, nó là tác nhân của Thực Thể vĩ đại, Đấng vận dụng định luật hấp dẫn vũ trụ trong mối liên hệ của định luật ấy với hệ mặt trời của chúng ta; trong khi trên các cõi thấp, nó biểu lộ như ánh sáng cảm dục, tác nhân phản chiếu vĩ đại, cố định và duy trì trên lòng rung động của nó quá khứ, hiện tại và tương lai, tức điều chúng ta gọi là Thời Gian. [20] Trong tương quan trực tiếp với vận cụ thấp, nó biểu hiện như điện, prana và lưu chất từ tính. Có lẽ các bạn sẽ hiểu ý tưởng này đơn giản hơn khi nhận ra âm thanh là tác nhân của định luật hút và đẩy.

[21] Bảy Hơi Thở vĩ đại

[22] In sounding forth the Sacred Word in its sevenfold completeness for this solar system, the Logos gathered through inspiration the matter needed for manifestation, and started the evolution of that matter at the first great Breath.

[22] Khi xướng Linh từ Thiêng liêng trong sự viên mãn thất phân của Linh từ ấy đối với hệ mặt trời này, Thượng đế, qua cảm hứng, đã quy tụ vật chất cần thiết cho sự biểu hiện, và khởi động sự tiến hoá của vật chất ấy nơi Hơi Thở vĩ đại thứ nhất.

[23] At the second great Breath came differentiation and the instilling of the second aspect logoic.

[23] Với Hơi Thở Vĩ Đại thứ hai, sự biến phân xuất hiện và phương diện thứ hai của Thượng Đế được thấm nhuần.

[24] At the third great Breath the activity aspect was demonstrated, matter was impregnated with that faculty, and fivefold evolution became a possibility.

[24] Với Hơi Thở Vĩ Đại thứ ba, phương diện hoạt động biểu hiện, vật chất được thấm nhuần năng lực ấy, và sự tiến hóa ngũ phân trở thành khả hữu.

[25] At the fourth great Breath certain of the Hierarchies responded, [26] and the great Builders more clearly saw the plan. [27] There is a definite connection between the fourth [Page 55] Breath and the fourth Creative Hierarchy, that of the human Spirits. [28] This fourth note of the Logos [29] has a special significance for the human Spirit, and an unique effect in this earth and in this fourth cycle. [30] The relativity of it is such that it is difficult for you in any way to realise that effect. [31] It demonstrates as far as you can grasp it in the harmonic note of the fourth plane and ray. That note permeates the peoples of the world at this time and ever since the fourth root-race. [32] It shows itself in the struggle of humanity to grasp the ideal of harmony and peace, and in the worldwide aspiration in that direction.

[25] Với Hơi Thở Vĩ Đại thứ tư, một số Huyền Giai đã đáp ứng, [26] và các Đấng Kiến Tạo Vĩ Đại nhìn thấy Thiên Cơ rõ ràng hơn. [27] Có một mối liên hệ xác định giữa Hơi Thở thứ tư [Page 55] và Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, tức Huyền Giai của các Tinh thần nhân loại. [28] Âm điệu thứ tư này của Thượng Đế [29] có một ý nghĩa đặc biệt đối với Tinh thần con người, và một tác động độc đáo trên Trái Đất này và trong chu kỳ thứ tư này. [30] Tính tương đối của điều ấy khiến các bạn khó có thể nhận ra tác động đó theo bất kỳ cách nào. [31] Trong phạm vi các bạn có thể lĩnh hội, nó biểu hiện qua âm điệu hài hòa của cõi thứ tư và cung thứ tư. Âm điệu ấy thấm nhuần các dân tộc trên thế giới vào thời điểm này và đã như thế kể từ giống dân gốc thứ tư. [32] Nó biểu hiện trong cuộc đấu tranh của nhân loại nhằm lĩnh hội lý tưởng về sự hài hòa và hòa bình, cũng như trong khát vọng trên toàn thế giới hướng về mục tiêu ấy.

[33] This fourth Breath is especially applicable to human evolution.

[33] Hơi Thở thứ tư này đặc biệt áp dụng cho sự tiến hoá của nhân loại.

[34] You have therefore:

[35] Subtone one of the threefold Word gave the first vibratory note and started the movement of the spheres—solar or atomic. It embodies Will.

[36] Subtone two of the threefold Word instilled the second aspect and called the cosmic ruler of the synthetic ray [37] into manifestation. It marked duality or reflex love.

[38] Subtone three of the threefold Word made our fivefold evolution possible. [39] It is the basic note of the five lower planes. It marked activity or adaptability.

[40] Subtone four of the threefold Word is the sound of the Human Hierarchy, and in its entirety might be called the "cry of Man."

[41] Each of the sounds directly called into manifestation one ray, with all that enters in on a ray. Each sound demonstrates particularly on one plane, being the dominant note of that plane.

[42] The fifth great Breath has an effect peculiar to itself, for in its reverberation it holds the key to all,—it is the Breath of fire. [43] It created a similar vibration to that of the cosmic mental level, [44] and is closely allied with the [Page 56] first Breath. [45] It is the dominant note (in technical musical terminology) of the solar system, [46] just as the third Breath corresponds to the major third. It is the note of the Logos. [47] Each breath attracts to the Logos for purposes of manifestation, some entity on cosmic levels.

[34] Vì vậy, các bạn có:

[35] Âm phụ thứ nhất của Linh từ tam phân đã tạo nên âm điệu rung động đầu tiên và khởi động sự chuyển động của các khối cầu —dù là thái dương hay nguyên tử. Nó hiện thân cho Ý Chí.

[36] Âm phụ thứ hai của Linh từ tam phân đã thấm nhuần phương diện thứ hai và kêu gọi vị cai quản vũ trụ của cung tổng hợp [37] đi vào biểu hiện. Nó đánh dấu nhị nguyên, hay tình thương phản chiếu.

[38] Âm phụ thứ ba của Linh từ tam phân khiến sự tiến hoá ngũ phân của chúng ta trở thành khả hữu. [39] Nó là âm điệu căn bản của năm cõi thấp. Nó đánh dấu hoạt động hay khả năng thích ứng.

[40] Âm phụ thứ tư của Linh từ tam phân là âm thanh của Huyền Giai nhân loại, và trong toàn thể của nó có thể được gọi là "tiếng kêu của Con Người."

[41] Mỗi âm thanh trực tiếp kêu gọi một cung đi vào biểu hiện, cùng với tất cả những gì đi vào trên một cung. Mỗi âm thanh biểu lộ đặc biệt trên một cõi, vì là âm điệu chủ đạo của cõi ấy.

[42] Hơi Thở vĩ đại thứ năm có một tác dụng riêng biệt của chính nó, vì trong tiếng vang dội của nó, nó nắm giữ chìa khóa của tất cả— đó là Hơi Thở của lửa. [43] Nó tạo nên một rung động tương tự với rung động của cấp độ trí tuệ vũ trụ, [44] và liên kết mật thiết với [Page 56] Hơi Thở thứ nhất. [45] Nó là âm điệu chủ đạo, theo thuật ngữ âm nhạc chuyên môn, của hệ mặt trời, [46] cũng như Hơi Thở thứ ba tương ứng với quãng ba trưởng. Nó là âm điệu của Thượng đế. [47] Mỗi hơi thở thu hút về Thượng đế, nhằm

[48] The reflection of the method can be seen in the microcosm when the Ego sounds the egoic note in the three worlds and prepares to manifest or to come into incarnation. [49] The note attracts around the permanent atoms or nuclei adequate matter for the purpose of manifestation, and that matter is itself informed by some vital entity. [50] Similarly, the cosmic Lords of Fire, the great informing Entities of our solar system, respond when this fifth subtone is sounded forth. [51] Again, the Lords of the Flame within the solar system itself responded when the microcosm sounded the fifth subtone of the monadic note, and involved themselves in human evolution.

mục đích biểu hiện, một thực thể nào đó trên các cấp độ vũ trụ. [48] Sự phản chiếu của phương pháp này có thể thấy trong Tiểu thiên địa khi Chân ngã xướng âm điệu chân ngã trong ba cõi giới và chuẩn bị biểu hiện hay đi vào lâm phàm. [49] Âm điệu ấy thu hút quanh các nguyên tử trường tồn hay các hạt nhân một lượng vật chất thích đáng cho mục đích biểu hiện, và chính vật chất đó được một thực thể sống động nào đó thấm nhuần. [50] Tương tự như vậy, các Chúa Tể vũ trụ của Lửa, những Thực Thể vĩ đại thấm nhuần hệ mặt trời của chúng ta, đáp ứng khi âm phụ thứ năm này được xướng lên. [51] Lại nữa, các Chúa Tể của Ngọn Lửa trong chính hệ mặt trời đã đáp ứng khi Tiểu thiên địa xướng âm phụ thứ năm của âm điệu chân thần, và Các Ngài tự dấn mình vào sự tiến hoá của nhân loại.

[52] The sixth great Breath [52b] drew to itself the Lords of the mysterious Pentacle, the volatile essences of the emotional plane, the desire faculty clothed in matter, the watery aspect of the logoic life.

[52] Hơi Thở vĩ đại thứ sáu [52b] đã hút về chính nó các Chúa Tể của Ngũ Giác Bí Ẩn, các tinh chất linh động của cõi cảm xúc, năng lực dục vọng khoác lấy vật chất, phương diện thủy của sự sống Thượng đế.

[53] At the sounding of the seventh subtone crystallisation occurred [54] and absolute conformity to the law of approach. [55] It resulted in the dense aspect of manifestation, the point of deepest experience. [56] You will note its connection, therefore, with the Ray of Ceremonial Law, one of the great building rays, [57] —a ray which adjusts matter, under set forms, to the desired shapes.

[53] Khi âm phụ thứ bảy được xướng lên, sự kết tinh đã xảy ra [54] và sự tuân hợp tuyệt đối với định luật tiếp cận. [55] Nó dẫn đến phương diện đậm đặc của sự biểu hiện, điểm của kinh nghiệm sâu xa nhất. [56] Vì vậy, các bạn sẽ lưu ý mối liên hệ của nó với Cung của Định Luật Nghi Lễ, một trong các cung kiến tạo vĩ đại, [57] —một cung điều chỉnh vật chất, theo các hình thức đã định, thành những hình dạng được mong muốn.

[58] You may ask here: Why have I thus apparently digressed? [59] It seems to you wide of the mark and beside the question? Let me elucidate. The microcosm has but to repeat the work of the macrocosm. The Spirit or monad on his own plane [60] sounds forth the note (his hierarchical note)

[58] Ở đây các bạn có thể hỏi: Vì sao Tôi dường như đã đi lạc đề như vậy? [59] Điều đó có vẻ quá xa mục tiêu và không liên quan đến vấn đề chăng? Hãy để Tôi làm sáng tỏ. Tiểu thiên địa chỉ phải lặp lại công việc của Đại thiên địa. Tinh thần hay chân thần trên cõi riêng của mình [60] xướng lên âm điệu,

and descends into incarnation. [61] It is both [Page 57] the note of attraction and of out-breathing. [62] The personality—the reflection of that monad at the densest point in evolution, [63] —is linked to the monad by the attractive force of the Sacred Word sounded by its monad on its note and on its own subtone.

tức âm điệu huyền giai của mình, và giáng xuống nhập thể. [61] Đó vừa là [Page 57] âm điệu của sự hấp dẫn, vừa là âm điệu của sự thở ra. [62] Phàm ngã—hình ảnh phản chiếu của chân thần ấy ở điểm đậm đặc nhất trong tiến hoá, [63] —kết nối với chân thần qua mãnh lực hấp dẫn của Linh Từ Thiêng Liêng do chân thần của nó xướng lên theo âm điệu và phụ âm riêng của nó.

[64] But the work of outbreathing is already accomplished. It is involution. The work of in-breathing or reabsorption into the source progresses. [65] When the Personality finds for itself (after lives of stress and search) its spiritual note with the right key and subtone, what is the result? [66] It accords with its monadic note, [67] it vibrates to the same measure, it pulsates with the same colour, the line of least resistance is at last found, and the indwelling life is liberated and. returns to its own plane. [68] But this work of discovery is very slow and the man has to pick out the chord with infinite care and pains. [69] First, he finds out the third of the Personality and sounds that forth, the result being an ordered harmonious life in the three worlds. [70] Then he finds the dominant fifth of the Ego, [71] the keynote of the chord, [72] and sounds that in unison with the Personality note. [73] The result is that a vacuum is formed (if I may so express it) and the liberated man with his informing soul,—the threefold spirit, plus mind and experience—the Three completed by the Quaternary and the Fifth, escapes upward to the Monad. [74] It is the law of attraction demonstrating through sound. Like to like and kind to kind, driven thereto by unity of sound, of colour and of rhythm.

[64] Nhưng công việc thở ra đã hoàn tất. Đó là giáng hạ tiến hoá. Công việc hít vào, hay tái hấp thu vào nguồn cội, đang tiến triển. [65] Khi Phàm ngã tự tìm ra cho mình, sau nhiều kiếp căng thẳng và tìm kiếm, âm điệu tinh thần của mình với đúng chủ âm và phụ âm, kết quả là gì? [66] Nó hòa hợp với âm điệu chân thần của mình, [67] nó rung động theo cùng một tiết điệu, dao động với cùng một sắc thái, con đường ít trở ngại nhất cuối cùng được tìm thấy, và sự sống nội tại được giải thoát, trở về cõi riêng của mình. [68] Nhưng công việc khám phá này rất chậm, và con người phải nhận ra hợp âm ấy với sự cẩn trọng và công phu vô hạn. [69] Trước hết, y tìm ra quãng ba của Phàm ngã và xướng âm ấy lên; kết quả là một đời sống hài hòa, có trật tự trong ba cõi giới. [70] Rồi y tìm ra quãng năm chủ đạo của Chân ngã, [71] chủ âm của hợp âm, [72] và xướng âm ấy đồng điệu với âm điệu của Phàm ngã. [73] Kết quả là một khoảng không được tạo thành, nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy, và con người đã giải thoát, cùng với linh hồn thấm nhuần của mình—tinh thần tam phân, cộng thêm thể trí và kinh nghiệm—Bộ Ba hoàn tất nhờ Bộ Bốn và Bộ Năm, thoát lên trên về với Chân thần. [74] Đó là định luật hấp dẫn biểu hiện qua âm thanh. Đồng thanh tương ứng, đồng loại tương cầu, chịu sự thúc đẩy của sự hợp nhất của âm thanh, sắc màu và nhịp điệu.

Commentary LOM Program 14

Good evening, everyone. I've just finished with program number 13, the ill-fated number 13. There were a few interruptions along the way, and it may be a little choppy in places, but I think it will convey what I intended.

Chào buổi tối tất cả các bạn. Tôi vừa hoàn tất chương trình số 13, con số 13 bất hạnh. Đã có vài gián đoạn dọc đường, và có thể đôi chỗ hơi rời rạc, nhưng tôi nghĩ nó sẽ truyền đạt được điều tôi dự định.

We are dealing with five points, and I just want to review them. Here they are: five postulates, that all that exists is based on sound or on the word. Number two, that differentiation is the result of sound, that on each plane the word has a different effect. Number four, that according to the note of the word or the vibration of the sound, the work of building in or casting out will be accomplished, and that the one threefold word has seven keys, and these seven keys have their own subtones. One way of looking at that is that the entire threefold word is considered as a unity, which has seven keys, and that makes you think about any re-ashram with a major leader of the ashram plus seven subsidiary ashrams.

Chúng ta đang bàn đến năm điểm, và tôi chỉ muốn ôn lại chúng. Đây là năm định đề: rằng mọi điều hiện hữu đều đặt nền trên âm thanh hoặc trên linh từ. Thứ hai, rằng sự biến phân là kết quả của âm thanh; rằng trên mỗi cõi, linh từ có một hiệu quả khác nhau. Thứ tư, rằng tùy theo âm điệu của linh từ hoặc rung động của âm thanh, công việc kiến tạo vào trong hay tống xuất ra ngoài sẽ được hoàn thành; và rằng một linh từ tam phân duy nhất có bảy khóa, và bảy khóa này có những âm phụ riêng. Một cách nhìn điều đó là xem toàn bộ linh từ tam phân như một nhất thể, có bảy khóa, và điều ấy khiến các bạn nghĩ đến bất kỳ ashram tái lập nào với một vị lãnh đạo chính của ashram cộng với bảy ashram phụ thuộc.

That's one way of looking at a ray ashram and its subsidiaries. There is another way, too, of course. We also talked about the different solar systems and the fact that the keynote of our present solar system is not given, even though it's called the blue system, and when we look at the note that is a blue note, it's the G, but the G can represent the seventh in the scale or it can represent the fifth. We're not quite sure whether a scale is to begin on the note A, in which the G would be Do, Re, Mi, Fa, Sol, La, Ti, Do, or Ti or Si—you've got to be careful using the word Si because it also stands for note—but Do, Re, Mi, Fa, Sol, La, Si, Do sometimes it's

Đó là một cách nhìn về một ashram cung và các đơn vị phụ thuộc của nó. Dĩ nhiên, cũng có một cách khác. Chúng ta cũng đã nói về các hệ mặt trời khác nhau và sự kiện rằng chủ âm của hệ mặt trời hiện tại của chúng ta không được nêu ra, dù nó được gọi là hệ màu lam; và khi chúng ta nhìn vào âm điệu là âm màu lam, thì đó là nốt Son, nhưng nốt Son có thể biểu thị bậc thứ bảy trong thang âm hoặc có thể biểu thị bậc thứ năm. Chúng ta không hoàn toàn chắc liệu một thang âm có phải bắt đầu từ nốt La, trong đó nốt Son sẽ là Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La, Xi, Đô, hay Xi — các bạn phải cẩn thận khi dùng từ Xi vì nó cũng biểu thị nốt — nhưng Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La, Xi,

done. We have to be careful about that, whether it is a seventh and a leading tone seventh, just a half a step away from the return of the octave, or whether it represents a fifth. But we do have the colors, at least.

Đô đôi khi được dùng như vậy. Chúng ta phải cẩn thận về điều đó, xem nó là bậc thứ bảy, và là âm dẫn bậc bảy, chỉ cách sự trở về của quãng tám nửa cung, hay nó biểu thị bậc thứ năm. Nhưng ít nhất chúng ta có các màu sắc.

The activity system: the last system was green. This is the present system, the love system, it's second major, fifth in a row, it's blue, and then the next one will be the third major, and it's red, the sixth system. Out of those five postulates, DK has told us something about where the Solar Logos are polarized—it's cosmic astrally polarized, so this Solar Logos is working actively on the cosmic etheric physical plane, where all of our struggles and our attempts at spirituality are to be found, and He's working towards the problem of cosmic mind. He is not yet as Sirius as polarized in cosmic mind.

Hệ hoạt động: hệ trước cùng là màu xanh lá. Đây là hệ hiện tại, hệ bác ái, nó là hệ chính thứ hai, thứ năm trong dãy, màu lam; và rồi hệ kế tiếp sẽ là hệ chính thứ ba, màu đỏ, hệ thứ sáu. Từ năm định đề ấy, Chân sư DK đã cho chúng ta biết đôi điều về nơi Thái dương Thượng đế phân cực — Ngài phân cực trên cõi cảm dục vũ trụ, vì vậy Thái dương Thượng đế này đang hoạt động tích cực trên cõi hồng trần dĩ thái vũ trụ, nơi mọi cuộc đấu tranh và mọi nỗ lực hướng tới tinh thần của chúng ta được tìm thấy, và Ngài đang hướng đến vấn đề của trí vũ trụ. Ngài chưa phân cực trong trí vũ trụ như Sirius.

This is just a little review of what we have gone over, and we will find this kind of material repeated in *Cosmic Fire* and elsewhere. Now he's going to take the five postulates and do something different with them. He's already handled postulate number one; this is program 14.

Đây chỉ là một chút ôn lại những gì chúng ta đã đi qua, và chúng ta sẽ thấy loại chất liệu này được lặp lại trong *Lửa Vũ Trụ* và ở nơi khác. Bây giờ Ngài sẽ lấy năm định đề và làm một điều khác với chúng. Ngài đã xử lý định đề số một; đây là chương trình 14.

Postulate one is dealt with, and then we go on to the other postulates, but He is having four headings concerning them.

Định đề một đã được đề cập, rồi chúng ta tiếp tục với các định đề khác, nhưng Ngài có bốn đề mục liên quan đến chúng.

[1] Now we will divide what we have to say under four heads, and take up each one of them separately:—

[1] Bây giờ chúng ta sẽ chia những điều cần nói thành bốn đề mục, và lần lượt bàn riêng từng đề mục:—

[2] 1—The creative effect of the Sacred Word.

[2] 1—Tác dụng sáng tạo của Linh từ Thiêng liêng.

[3] 2—The destructive effect of the Sacred Word.

[3] 2—Tác dụng hủy diệt của Linh từ Thiêng liêng.

[4] 3—Its pronunciation and use:—

[4] 3—Cách phát âm và sử dụng Linh từ ấy: —

[5] a—In individual meditation.

[5] a—Trong tham thiền cá nhân.

[6] b—In group and congregational work.

[6] b—Trong công việc nhóm và công việc tập thể.

[7] c—For certain specific ends.

[7] c—Cho một số mục đích chuyên biệt.

[8] 4—Its effect on the bodies and centres, and its efficacy in effecting egoic alignment.

[8] 4—Tác dụng của Linh từ ấy trên các thể của phàm ngã và các trung tâm, cùng hiệu lực của nó trong việc tạo nên sự chỉnh hợp chân ngã.

You can see what a very specific book this is. For people who like the technicalities, it's really a fine book to study.

Các bạn có thể thấy đây là một quyển sách rất chuyên biệt. Đối với những ai thích các chi tiết kỹ thuật, đây thật sự là một quyển sách hay để nghiên cứu.

The creative effect of sound has four heads.

Hiệu quả sáng tạo của âm thanh có bốn đề mục.

[9] *June 20, 1920*

[9] *Ngày 20 tháng Sáu, 1920*

[10] The Dual Effect of the Sacred Word; constructive and destructive.

[10] Tác dụng kép của Linh từ Thiêng liêng; kiến tạo và hủy diệt.

This first point relates to constructive use of the sacred word, and then the destructive use of the sacred word. We now take up the points—postulates one and two together—the dual effect of the sacred word, constructive and destructive. It's page 53. He says,

Điểm đầu tiên này liên quan đến việc sử dụng linh từ thiêng liêng theo hướng kiến tạo, rồi đến việc sử dụng linh từ thiêng liêng theo hướng phá hủy. Bây giờ chúng ta đề cập đến các điểm — định đề một và hai cùng nhau — hiệu quả kép của linh từ thiêng liêng, kiến tạo và phá hủy. Đó là trang 53. Ngài nói,

[11] We can today continue with the subject we were considering yesterday. We divided the theme into four divisions and we will take the first two, the effect,—creative and destructive—of the Word. Just

[11] Hôm nay chúng ta có thể tiếp tục đề tài đã xem xét hôm qua. Chúng ta đã chia chủ đề thành bốn phần, và sẽ bàn hai phần đầu: tác dụng—sáng tạo và hủy diệt—của Linh từ. Chỉ có thể đưa ra vài gợi ý khái quát, để

a few broad hints will be possible, to form a basis for the intelligent application of the law.

làm nền tảng cho việc áp dụng định luật một cách sáng suốt.

The creative and destructive use of the word accounts for the second and third postulates. All right,

Việc sử dụng linh từ theo hướng sáng tạo và phá hủy giải thích cho định đề thứ hai và thứ ba. Được rồi,

[12] First, let us repeat the truism that the worlds are the effect of sound.

[12] Trước hết, chúng ta hãy lặp lại chân lý hiển nhiên rằng các thế giới là kết quả của âm thanh.

He's going to give us just the beginning, the underlying postulates, and we may shrink back from them. It's such an extensive subject. Reviewing the postulates, yes, here it is: that all that exists is based on sound and on the word. Maybe all of this falls under the very first one, because we have differentiation. These four points maybe relate to point number one, and we have not yet gotten into postulate two, which talks about differentiation as the result of sound. These, then, are four divisions dealing with, I think at least, postulate one.

Ngài sẽ chỉ trao cho chúng ta phần khởi đầu, các định đề nền tảng, và chúng ta có thể lùi lại trước chúng. Đây là một đề tài quá rộng lớn. Ôn lại các định đề, vâng, đây rồi: rằng mọi điều hiện hữu đều đặt nền trên âm thanh và trên linh từ. Có lẽ tất cả những điều này nằm dưới định đề đầu tiên, vì chúng ta có sự biến phân. Bốn điểm này có lẽ liên quan đến điểm số một, và chúng ta vẫn chưa đi vào định đề hai, vốn nói về sự biến phân như kết quả của âm thanh. Vậy thì, theo tôi, đây là bốn phần bàn đến định đề một.

So, ***first, let us repeat the truism that it's all a question of sound.***

Vì vậy, ***trước hết, chúng ta hãy lặp lại chân lý hiển nhiên rằng tất cả đều là vấn đề của âm thanh.***

What is created is sound. The first repetition concerns postulate one. Remember that all these postulates have for their foundation the three externalized, fourth emerging, and three additional becoming or later emerging, of fundamentals of the Secret Doctrine.

Điều được tạo ra là âm thanh. Sự lặp lại đầu tiên liên quan đến định đề một. Hãy nhớ rằng tất cả các định đề này đều có nền tảng là ba điều đã ngoại hiện, điều thứ tư đang xuất hiện, và ba điều bổ sung đang trở thành hoặc sẽ xuất hiện về sau, thuộc các nền tảng của Giáo Lý Bí Nhiệm.

[13] First life, then matter;

[13] Trước tiên là sự sống, rồi đến vật chất;

I've always considered matter the self-vision of life. Matter is the self-sight of life. There's really nothing else, and as life looks into

Tôi luôn xem vật chất là sự tự thấy của sự sống. Vật chất là cái nhìn tự thân của sự sống. Thật ra chẳng có gì khác, và khi sự

itself, matter appears. This is an hypothesis. **First, life, then matter**, by whatever means matter arises.

sống nhìn vào chính nó, vật chất xuất hiện. Đây là một giả thuyết. **Trước hết là sự sống, rồi đến vật chất**, bất kể vật chất phát sinh bằng phương tiện nào.

[14] later the attraction [Page 54] of the matter to the life for purposes of its manifestation and expression,

[14] sau đó là sức hút [Page 54] của vật chất hướng về sự sống nhằm mục đích biểu hiện và diễn đạt sự sống ấy,

One simple way to look at this is to look at the dense physical and the etheric planes. Matter is attracted to the form-making power of the etheric planes, and then matter is built into forms on the basis of the kinds of archetypes which exist as reflections of still higher archetypes within the systemic etheric level. So, **the attraction of matter to the life for purposes of its manifestation and expression,**

Một cách đơn giản để nhìn điều này là nhìn vào cõi hồng trần đậm đặc và các cõi dĩ thái. Vật chất bị hút về quyền năng tạo hình tướng của các cõi dĩ thái, rồi vật chất được kiến tạo thành các hình tướng trên nền tảng những loại nguyên mẫu hiện hữu như các phản ánh của những nguyên mẫu còn cao hơn trong cấp độ dĩ thái hệ thống. Vậy, **sức hút của vật chất đối với sự sống nhằm các mục đích biểu hiện và biểu đạt của nó,**

[15] and the orderly arrangement of that matter into the necessary forms.

[15] và sự sắp đặt có trật tự của vật chất đó thành những hình tướng cần thiết.

This orderly arrangement has everything to do with etheric activity because the seventh ray which rules the etheric physical plane, and especially the etheric part of it, is the ray of right arrangement. It's called many names which give us that idea that form is created and arranged rightly.

Sự sắp xếp có trật tự này liên quan hoàn toàn đến hoạt động dĩ thái, vì cung bảy, vốn cai quản cõi hồng trần dĩ thái, và đặc biệt là phần dĩ thái của nó, là cung của sự sắp xếp đúng đắn. Nó được gọi bằng nhiều tên, cho chúng ta ý niệm rằng hình tướng được tạo ra và được sắp xếp đúng đắn.

[16] Sound formed the allying factor, the propelling impulse, and the attractive medium.

[16] Âm thanh tạo thành yếu tố liên kết, xung lực thúc đẩy và môi trường hấp dẫn.

Sound is what brought them together—the allying factor bringing matter and life together. It's the allying factor, the propelling impulse, and the attractive medium. We've already seen in the work of Hans Selye, if I'm pronouncing it correctly, with the use of tiny little particles of sand, that sound will draw them together into

Âm thanh là điều đã đưa chúng lại với nhau — yếu tố liên minh đưa vật chất và sự sống lại với nhau. Nó là yếu tố liên minh, xung lực thúc đẩy, và môi trường hấp dẫn. Chúng ta đã thấy trong công trình của Hans Selye, nếu tôi phát âm đúng, với việc sử dụng những hạt cát cực nhỏ, rằng âm thanh sẽ kéo chúng lại với nhau thành hình tướng. Âm thanh là,

form. Sound is, one, two, three, the propelling impulse, one, two, three, **and the attractive medium**. There's so much to learn about sound.

một, hai, ba, xung lực thúc đẩy, một, hai, ba, **và môi trường hấp dẫn**. Có quá nhiều điều phải học về âm thanh.

[17] Sound, in an occult and deeply metaphysical sense, stands for that which we term "the relation between", and is the creating intermediary, the linking third factor in the process of manifestation.

[17] Theo một ý nghĩa huyền bí và siêu hình sâu xa, âm thanh tượng trưng cho điều mà chúng ta gọi là "mối liên hệ giữa", và là trung gian sáng tạo, yếu tố thứ ba nối kết trong tiến trình biểu hiện.

Is sound related to consciousness? Well, what is the third factor? From one perspective, it is consciousness. From another perspective, at least according to my hypothesis, unless there is consciousness, there can be no matter. The three factors to be considered are life, matter, and consciousness. It always begins with life, but the question is, how does matter arise? Or maybe when we talk about life, we have another factor called spirit matter, and maybe all three arise—perhaps spirit matter and consciousness arise simultaneously, and thus matter divorced from spirit matter rises at the same time. We're told here that in a deeply occult sense, sound is the Akasha.

Âm thanh có liên hệ với tâm thức không? Vậy yếu tố thứ ba là gì? Từ một góc nhìn, đó là tâm thức. Từ một góc nhìn khác, ít nhất theo giả thuyết của tôi, nếu không có tâm thức thì không thể có vật chất. Ba yếu tố cần được xem xét là sự sống, vật chất và tâm thức. Nó luôn bắt đầu với sự sống, nhưng câu hỏi là: vật chất phát sinh như thế nào? Hoặc có lẽ khi nói về sự sống, chúng ta có một yếu tố khác gọi là tinh thần-vật chất, và có lẽ cả ba cùng phát sinh — có lẽ tinh thần-vật chất và tâm thức phát sinh đồng thời, và như vậy vật chất tách khỏi tinh thần-vật chất cũng trỗi dậy cùng lúc. Ở đây chúng ta được cho biết rằng, theo một ý nghĩa huyền bí sâu xa, âm thanh là Akasha.

I think what I have so far is Tuija's diagrams, and I think I need also these other diagrams, Alice Bailey diagrams. Looking here at the creative hierarchies, we see the term Akasha. Akasha belongs in relation to the second sub-plane of the cosmic physical plane, or the second systemic plane, or solar plane. Aether belongs here with the third, or the third systemic plane, or the third sub-plane, cosmic sub-plane, and maybe fire or something like that we can put on the very first. There is a place where we can see that Aether, Akasha, and fire are the three elemental states that belong to the third down, the second down, and the first down

Tôi nghĩ những gì tôi có cho đến nay là các sơ đồ của Tuija, và tôi nghĩ tôi cũng cần những sơ đồ khác này, các sơ đồ Alice Bailey. Nhìn vào đây, nơi các Huyền Giai Sáng Tạo, chúng ta thấy thuật ngữ Akasha. Akasha thuộc về mối liên hệ với cõi phụ thứ hai của cõi hồng trần vũ trụ, hoặc cõi hệ thống thứ hai, hay cõi thái dương thứ hai. Aether thuộc về đây, với cõi thứ ba, hoặc cõi hệ thống thứ ba, hay cõi phụ thứ ba, cõi phụ vũ trụ; và có lẽ lửa hay một điều gì tương tự có thể đặt ở cõi thứ nhất. Có một nơi chúng ta có thể thấy rằng Aether, Akasha và lửa là ba trạng thái hành khí thuộc về cõi thứ ba từ trên xuống, cõi thứ hai từ trên xuống, và cõi thứ nhất từ trên

—the sub-planes which are cosmic sub-planes.

xuống — các cõi phụ vốn là các cõi phụ vũ trụ.

Sound, in an occult and deeply metaphysical sense, stands for that which we term "the relation between", and is the creating intermediary, the linking third factor in the process of manifestation.

Âm thanh, theo một ý nghĩa huyền bí và siêu hình sâu xa, tượng trưng cho điều mà chúng ta gọi là "mối liên hệ giữa", và là trung gian sáng tạo, yếu tố thứ ba nối kết trong tiến trình biểu hiện.

[18] It is the akasha.

[18] Nó là akasha.

It's here, as he starts to talk about these things, that the process of understanding is challenged, and Akasha is considered to be the relation between. Who says this is an easy book? The Akasha is the relation between.

Chính tại đây, khi Ngài bắt đầu nói về những điều này, tiến trình thấu hiểu bị thử thách, và Akasha được xem là mối liên hệ giữa. Ai nói đây là một quyển sách dễ? Akasha là mối liên hệ giữa.

[19] On the higher planes it is the agent of the great Entity Who wields the cosmic law of gravitation in its relation to our solar system, whilst on the lower planes it demonstrates as the astral light, the great agent of reflection, that fixes and perpetuates on its vibratory bosom the past, the present and the future, or that which we call Time.

[19] Trên các cõi cao, nó là tác nhân của Thực Thể vĩ đại, Đấng vận dụng định luật hấp dẫn vũ trụ trong mối liên hệ của định luật ấy với hệ mặt trời của chúng ta; trong khi trên các cõi thấp, nó biểu lộ như ánh sáng cảm dục, tác nhân phản chiếu vĩ đại, cố định và duy trì trên lòng rung động của nó quá khứ, hiện tại và tương lai, tức điều chúng ta gọi là Thời Gian.

Sound stands for the relation between and is the creating intermediary. We have some lists that include sound, and they often occur in a particular order. One order is vibration, light, sound, color, another is sound, light comes second, and then form, maybe, or color and form.

Âm thanh tượng trưng cho mối liên hệ giữa và là trung gian sáng tạo. Chúng ta có vài danh sách bao gồm âm thanh, và chúng thường xuất hiện theo một trật tự đặc thù. Một trật tự là rung động, ánh sáng, âm thanh, màu sắc; một trật tự khác là âm thanh, ánh sáng đứng thứ hai, rồi có lẽ là hình tướng, hoặc màu sắc và hình tướng.

The akasha has a lot to do with magnetism, and corresponding planes—two from the top and two from the bottom—have similarities. The astral plane and the pneumatic plane have certain attractive similarities: the pneumatic plane is two

Akasha liên quan rất nhiều đến từ điện, và các cõi tương ứng — hai từ trên xuống và hai từ dưới lên — có những điểm tương đồng. Cõi cảm dục và cõi khí lực có những tương đồng hấp dẫn nhất định: cõi khí lực là cõi thứ hai từ trên xuống, và cõi cảm dục là cõi

from the top, and the astral plane is two from the bottom. For people like ourselves, it may be sufficient just to learn how to speak and to learn how to use words in a way which are just and true, accurate, meaningful, not idle, not hateful.

thứ hai từ dưới lên. Đối với những người như chúng ta, có lẽ chỉ cần học cách nói và học cách sử dụng lời nói sao cho công bằng và chân thật, chính xác, có ý nghĩa, không phù phiếm, không thù hận, là đủ.

If you turn to page 473 of *A Treatise on White Magic*, as you read down, you'll see the kinds of use of speech which we have to abandon. The idle word, the selfish word, the hateful word will each have their effect.

Nếu các bạn mở trang 473 của *Luận về Chánh Thuật*, khi đọc xuống, các bạn sẽ thấy những loại sử dụng lời nói mà chúng ta phải từ bỏ. Lời nói phù phiếm, lời nói ích kỷ, lời nói thù hận, mỗi loại đều sẽ có hiệu quả của nó.

On the higher planes, sound is the agent of the great Entity Who wields the cosmic law of gravitation in its relation to our solar system. The great Entity is greater than the Logos of our solar system.

Trên các cõi cao, âm thanh là tác nhân của Thực Thể vĩ đại, Đấng vận dụng định luật hấp dẫn vũ trụ trong mối liên hệ của nó với hệ mặt trời chúng ta. Thực Thể vĩ đại này còn vĩ đại hơn Thượng đế của hệ mặt trời chúng ta.

Whilst on the lower planes, it demonstrates as the astral light, holding together the memories of the past—the great agent of reflection that fixes and perpetuates.

Trong khi trên các cõi thấp, nó biểu lộ như ánh sáng cảm dục, giữ lại các ký ức của quá khứ — tác nhân phản chiếu vĩ đại, cố định và duy trì.

When you see a word like "fixes," the Law of Fixation emerges, the fifth academic law. The fifth ray monads are related to the work on the astral plane, working from the cosmic astral to the cosmic physical and the astral division of it.

Khi các bạn thấy một từ như “cố định”, Định luật Cố định xuất hiện, định luật học thuật thứ năm. Các chân thần cung năm liên hệ với công việc trên cõi cảm dục, hoạt động từ cõi cảm dục vũ trụ đến cõi hồng trần vũ trụ và phần cảm dục của nó.

We have gravitation and fixation in relation to sound. It's the most mysterious factor, but as seen in the work of some experimental acoustics—in the work of Dr. Hans Servier, the drawing of tiny little particles, whether of sand or some other kind of powder—the rearrangement of those particles occurs according to the sound to which they are submitted or the note which vibrates through the plate on which they are resting.

Chúng ta có hấp dẫn và cố định trong mối liên hệ với âm thanh. Đó là yếu tố huyền bí nhất, nhưng như được thấy trong công trình của một số ngành âm học thực nghiệm — trong công trình của Bác sĩ Hans Servier, việc kéo hút những hạt cực nhỏ, dù là cát hay một loại bột nào khác — sự tái sắp xếp những hạt ấy xảy ra tùy theo âm thanh mà chúng chịu tác động, hoặc âm điệu rung qua tấm bản mà chúng đang nằm trên đó. Với

With every different kind of note, a different configuration occurs.

mỗi loại âm điệu khác nhau, một cấu hình khác nhau xuất hiện.

Perhaps we see something like that with the Japanese doctor who works with water particularly and subjects it to thought and also to sounds. Most thoughts have their own sound associated.

Có lẽ chúng ta thấy một điều tương tự nơi vị bác sĩ Nhật Bản chuyên làm việc với nước và đặt nó dưới tác động của tư tưởng cũng như âm thanh. Hầu hết các tư tưởng đều có âm thanh riêng đi kèm.

[20] In direct relation to the lower vehicle it manifests as electricity, prana and the magnetic fluid. A simplification of the idea may come to you perhaps in the recognition of sound as the agent of the law of attraction and repulsion.

[20] Trong tương quan trực tiếp với vận cụ thấp, nó biểu hiện như điện, prana và lưu chất từ tính. Có lẽ các bạn sẽ hiểu ý tưởng này đơn giản hơn khi nhận ra âm thanh là tác nhân của định luật hút và đẩy.

DK gave this kind of work, this kind of book, a hundred years ago at the very outset of His work, realizing what a very technical foundation this book provides—an unexpectedly technical foundation. We have: higher planes, gravitation; lower planes, fixation; lowest plane, electricity, prana, and magnetic fluid. Perhaps this magnetic fluid has something to do with animal magnetism. All of these are phenomena associated with one another.

Chân sư DK đã trao loại công việc này, loại sách này, một trăm năm trước, ngay từ lúc khởi đầu công việc của Ngài, khi nhận ra quyển sách này cung cấp một nền tảng kỹ thuật đến mức nào — một nền tảng kỹ thuật bất ngờ. Chúng ta có: các cõi cao, hấp dẫn; các cõi thấp, cố định; cõi thấp nhất, điện, prana và lưu chất từ tính. Có lẽ lưu chất từ tính này có liên hệ nào đó với từ điện động vật. Tất cả những điều này là các hiện tượng liên kết với nhau.

Not to forget the title of the chapter or the subject that we're dealing with: The Dual Effect of the Sacred Word, Constructive and Destructive. All of this is under the idea that all things created are the result of sound—one of the postulates.

Đừng quên nhan đề của chương hay chủ đề mà chúng ta đang bàn đến: Hiệu quả Kép của Linh từ Thiêng liêng, Kiến tạo và Phá hủy. Tất cả những điều này nằm dưới ý tưởng rằng mọi sự được tạo ra đều là kết quả của âm thanh — một trong các định đề.

[21] The seven great Breaths

[21] Bảy Hơi Thở vĩ đại

Now we deal with the seven great Breaths. If we go back to the four aspects under the idea that all things are created through sound, we have these four factors, and we're working now with the creative and destructive effect.

Bây giờ chúng ta bàn đến bảy Hơi Thở vĩ đại. Nếu trở lại bốn phương diện dưới ý tưởng rằng mọi sự được tạo ra qua âm thanh, chúng ta có bốn yếu tố này, và hiện chúng ta đang làm việc với hiệu quả sáng tạo và phá hủy.

Four factors under postulate one, regarding the fact that all things are the result of sound. If we go farther back, we'll see it expressed: all that exists is based on sound or on the word. It does seem to be the great differentiator, and it makes me wonder about the relationship between the reduction of self-perception and the sounds that occur through that reduction. It's perhaps a far-out hypothesis relating to the psychological nature of the whole creative process. When that phone rings, it can cut across your thoughts.

Bốn yếu tố dưới định đề một, liên quan đến sự kiện rằng mọi sự đều là kết quả của âm thanh. Nếu lùi xa hơn, chúng ta sẽ thấy nó được diễn đạt: mọi điều hiện hữu đều đặt nền trên âm thanh hoặc trên linh từ. Dường như nó là yếu tố biến phân vĩ đại, và điều đó khiến tôi tự hỏi về mối liên hệ giữa sự giảm thiểu tự tri giác và những âm thanh phát sinh qua sự giảm thiểu ấy. Có lẽ đó là một giả thuyết khá xa, liên quan đến bản chất tâm lý của toàn bộ tiến trình sáng tạo. Khi điện thoại ấy reo, nó có thể cắt ngang dòng tư tưởng của các bạn.

We're trying to keep our outlines straight here, as much as is possible. Five postulates, seven fundamentals of the Secret Doctrine, three of which have emerged. Under postulate one—that all that exists is based on sound—we have four factors or points to take up. We have just taken up the question of the creative and destructive effect of the sacred word. Now we've come to something called the seven great Breaths.

Ở đây chúng ta đang cố giữ các dàn ý của mình cho rõ ràng, trong chừng mực có thể. Năm định đề, bảy nền tảng của Giáo Lý Bí Nhiệm, ba trong số đó đã xuất hiện. Dưới định đề một — rằng mọi điều hiện hữu đều đặt nền trên âm thanh — chúng ta có bốn yếu tố hoặc điểm cần đề cập. Chúng ta vừa đề cập đến vấn đề hiệu quả sáng tạo và phá hủy của linh từ thiêng liêng. Bây giờ chúng ta đến với điều được gọi là bảy Hơi Thở vĩ đại.

If I were to look at page 53 in *Letters on Occult Meditation*, the four factors under the very first postulate are there, and we've considered the dual effect of the sacred word, constructive and destructive. The very next thing is the seven great Breaths. All of this seems to be coming under an analysis of the first factor, the creative and destructive effect of the sacred word.

Nếu tôi nhìn vào trang 53 trong *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, bốn yếu tố dưới chính định đề đầu tiên nằm ở đó, và chúng ta đã xem xét hiệu quả kép của linh từ thiêng liêng, kiến tạo và phá hủy. Điều kế tiếp ngay sau đó là bảy Hơi Thở vĩ đại. Tất cả những điều này dường như nằm dưới một phân tích về yếu tố đầu tiên, hiệu quả sáng tạo và phá hủy của linh từ thiêng liêng.

It will help, of course, to have the actual book in front of you as well, because outlines tend to get a little expansive when changing colors and fonts. Our next subject is the seven great Breaths, and it goes on from page 54 to 58:

Dĩ nhiên, cũng sẽ hữu ích nếu có quyển sách thật trước mặt các bạn, vì các dàn ý có khuynh hướng hơi mở rộng khi đổi màu và phông chữ. Chủ đề kế tiếp của chúng ta là bảy Hơi Thở vĩ đại, và nó kéo dài từ trang 54 đến 58:

[22] In sounding forth the Sacred Word in its sevenfold completeness for this solar system, the Logos gathered through inspiration the matter needed for manifestation, and started the evolution of that matter at the first great Breath.

[22] Khi xướng Linh từ Thiêng liêng trong sự viên mãn thất phân của Linh từ ấy đối với hệ mặt trời này, Thượng đế, qua cảm hứng, đã quy tụ vật chất cần thiết cho sự biểu hiện, và khởi động sự tiến hoá của vật chất ấy nơi Hơi Thở vĩ đại thứ nhất.

That makes you think about the three outpourings: the first being vertical, the second being a rounded cycle or an oval cycle, and the third being a descent from above that meets the oval cycle as it moves upward. The direct conditioning of matter is vertical. The oval cycle, which once it has tended upwards is met by the final closure, which has to do with the descent of the highest aspect—the monad.

Điều đó khiến các bạn nghĩ đến ba lần tuôn đổ: lần thứ nhất theo chiều dọc, lần thứ hai là một chu kỳ tròn hoặc một chu kỳ bầu dục, và lần thứ ba là một sự giáng xuống từ trên cao gặp chu kỳ bầu dục khi nó đi lên. Sự tác động trực tiếp lên vật chất là theo chiều dọc. Chu kỳ bầu dục, một khi đã có khuynh hướng đi lên, gặp sự khép lại cuối cùng, vốn liên quan đến sự giáng xuống của phương diện cao nhất — chân thần.

This is about the Logos of our solar system, and it's also from the Theosophist, but DK has seen fit to include it, so it must have some accuracy in relation to the image.

Điều này nói về Thượng đế của hệ mặt trời chúng ta, và nó cũng đến từ nhà Thông Thiên Học, nhưng Chân sư DK đã thấy thích hợp để đưa nó vào, nên hẳn nó có một độ chính xác nào đó liên quan đến hình ảnh.

In sounding forth the Sacred Word in its sevenfold completeness for this solar system, the Logos gathered through inspiration the matter needed for manifestation, remember, matter is not form. Matter is associated with the Third Aspect of Divinity, but the form-building aspect is the second, working in cooperation with the seventh.

Khi xướng Linh từ Thiêng liêng trong sự viên mãn thất phân của nó cho hệ mặt trời này, Thượng đế đã quy tụ, qua cảm hứng, vật chất cần thiết cho sự biểu hiện, hãy nhớ, vật chất không phải là hình tướng. Vật chất liên hệ với Phương diện thứ ba của Thiên tính, nhưng phương diện kiến tạo hình tướng là phương diện thứ hai, hoạt động trong sự hợp tác với phương diện thứ bảy.

and started the evolution of that matter at the first great Breath.

và khởi đầu sự tiến hoá của vật chất ấy ở Hơi Thở vĩ đại thứ nhất.

What is a Breath anyway? It's some kind of efflux of energy. We have the activities and functions of the seven great Logoic or Solar Logoic Breaths. This is at the very beginning of our solar system. We're not right now

Rốt cuộc Hơi Thở là gì? Đó là một loại xuất lưu năng lượng nào đó. Chúng ta có các hoạt động và chức năng của bảy Hơi Thở vĩ đại thuộc Thượng đế hoặc Thái dương Thượng đế. Điều này diễn ra ngay lúc khởi đầu hệ

talking about the universe, but perhaps some kind of extrapolation is possible as we move towards understanding the creative process in ever larger wholes or sources: cosmic Logoic, super-cosmic Logoic, galaxies, and so on.

mặt trời của chúng ta. Hiện giờ chúng ta không nói về vũ trụ, nhưng có lẽ một loại suy diễn mở rộng nào đó là có thể khi chúng ta tiến đến việc thấu hiểu tiến trình sáng tạo trong những toàn thể hoặc nguồn cội ngày càng lớn hơn: Thượng đế vũ trụ, Thượng đế siêu vũ trụ, các thiên hà, vân vân.

The first great Breath started the evolution of matter. This evolution of matter probably has a lot to do with impressing matter with the qualities that are resident within the impressor. If the matter from the previous solar system were simply regathered and allowed to pursue its own course, according to the patterned activity of the first major solar system, it would not be evolving. It has to be impressed by the second solar system patterns.

Hơi Thở vĩ đại thứ nhất đã khởi đầu sự tiến hoá của vật chất. Sự tiến hoá này của vật chất có lẽ liên quan rất nhiều đến việc in sâu vào vật chất những phẩm tính cư ngụ bên trong chủ thể gây ấn tượng. Nếu vật chất từ hệ mặt trời trước chỉ đơn giản được quy tụ lại và được để cho đi theo tiến trình riêng của nó, theo hoạt động theo mô hình của hệ mặt trời chính thứ nhất, thì nó sẽ không tiến hoá. Nó phải nhận ấn tượng từ các mô hình của hệ mặt trời thứ hai.

[23] At the second great Breath came differentiation and the instilling of the second aspect logoic.

[23] Với Hơi Thở Vĩ Đại thứ hai, sự biến phân xuất hiện và phương diện thứ hai của Thượng Đế được thấm nhuần.

We can call this something like form-building. It's interesting to see differentiation occur in relation to the number two. Usually the differentiator is the third aspect, but here differentiation occurs in relation to the number two and not three. The third aspect will select that which has been differentiated.

Chúng ta có thể gọi điều này là một điều gì giống như kiến tạo hình tướng. Thật thú vị khi thấy sự biến phân xuất hiện trong mối liên hệ với con số hai. Thường thì yếu tố biến phân là phương diện thứ ba, nhưng ở đây sự biến phân xuất hiện trong mối liên hệ với con số hai chứ không phải ba. Phương diện thứ ba sẽ chọn lựa điều đã được biến phân.

[24] At the third great Breath the activity aspect was demonstrated, matter was impregnated with that faculty, and fivefold evolution became a possibility.

[24] Với Hơi Thở Vĩ Đại thứ ba, phương diện hoạt động biểu hiện, vật chất được thấm nhuần năng lực ấy, và sự tiến hóa ngũ phân trở thành khả hữu.

This relates to five-fold Brahma. The number of the previous solar system was five. So, that's one, two, three, and we'll try to keep these differentiated because it's a slightly different list than we might expect. Perhaps it's not entirely tied to the rays. Usually

Điều này liên hệ với Brahma ngũ phân. Con số của hệ mặt trời trước là năm. Vậy, đó là một, hai, ba, và chúng ta sẽ cố giữ chúng phân biệt, vì đây là một danh sách hơi khác với điều chúng ta có thể mong đợi. Có lẽ nó không hoàn toàn gắn với các cung. Thường

when you have an ordered sequence, they are tied to the rays, but let's see if that's the case.

khi các bạn có một chuỗi có trật tự, chúng gắn với các cung, nhưng hãy xem liệu có đúng như vậy không.

Differentiation came at the second Breath. First, simply the gathering, and sometimes the first ray is involved in that gathering. You pull it all together and you impress it, and that's the healing method of the first ray. When you're looking for substance, you get substance, pull it together and impress it with the quality that it must carry, that's the first ray method.

Sự biến phân đến ở Hơi Thở thứ hai. Trước hết, chỉ đơn giản là sự quy tụ, và đôi khi cung một liên quan đến sự quy tụ ấy. Các bạn kéo tất cả lại với nhau và gây ấn tượng lên nó, và đó là phương pháp chữa lành của cung một. Khi các bạn tìm chất liệu, các bạn có được chất liệu, kéo nó lại với nhau và gây ấn tượng lên nó bằng phẩm tính mà nó phải mang, đó là phương pháp cung một.

With the second ray method, you're looking for the right substance and you cultivate it. The Law of Attraction and Repulsion is the differentiator: if you attract matter of a certain kind and repel matter of a different kind, and differentiation results. And the third method of attraction, or the third method of matter utilization is called selectivity. There is a slow teaching, impressing going on with the second ray, and a selectivity of pre-differentiated matter when the third ray method is involved. There are so many different processes here, aren't there? It just gives you the impression that we human beings know so little of the cosmic process.

Với phương pháp cung hai, các bạn tìm kiếm chất liệu đúng và vun bồi nó. Định luật Hấp Dẫn và Đẩy Lùi là yếu tố biến phân: nếu các bạn hút vật chất thuộc một loại nào đó và đẩy lùi vật chất thuộc một loại khác, thì sự biến phân là kết quả. Và phương pháp hấp dẫn thứ ba, hay phương pháp sử dụng vật chất thứ ba, được gọi là tính chọn lọc. Có một sự dạy dỗ và gây ấn tượng chậm rãi đang diễn ra với cung hai, và một tính chọn lọc đối với vật chất đã được tiền biến phân khi phương pháp cung ba tham dự. Ở đây có quá nhiều tiến trình khác nhau, phải không? Nó chỉ tạo cho các bạn ấn tượng rằng chúng ta, những con người, biết quá ít về tiến trình vũ trụ.

We think we're awakening—or rather, we think we're awake, and we think we are the supreme intelligence in the universe and everything else is just stuff. What a remarkably anthropocentric point of view. When occultism confirms the fact that there are types of man on each of the planets, or at least on most of them, and when we look at the esoteric schools to be found on the different planets, we realize that we have been confirmed in our suspicion that we are not, as a human race, the center and sole intelligent activity in the entire universe.

Chúng ta nghĩ mình đang thức tỉnh — hay đúng hơn, chúng ta nghĩ mình đã tỉnh thức, và chúng ta nghĩ mình là trí tuệ tối cao trong vũ trụ, còn mọi thứ khác chỉ là vật liệu. Thật là một quan điểm lấy con người làm trung tâm một cách đáng kinh ngạc. Khi huyền bí học xác nhận sự kiện rằng có những loại người trên mỗi hành tinh, hoặc ít nhất trên phần lớn các hành tinh, và khi chúng ta nhìn vào các trường nội môn được tìm thấy trên những hành tinh khác nhau, chúng ta nhận ra rằng mình đã được xác nhận trong mối nghi ngờ rằng chúng ta, với tư cách nhân

Thus does the supreme intelligence grow: We may have lived on a flat earth with the sun and all the stars quite close and everything was the center here; Earth was the center of the universe, if we could even call it a universe. Such was the primitive point of view of medievalism, although, much earlier and through the presence of initiates and the mysteries, the greater truth was known.

loại, không phải là trung tâm và hoạt động thông minh duy nhất trong toàn thể vũ trụ. Như vậy trí tuệ tối cao tăng trưởng: chúng ta có thể đã sống trên một Trái Đất phẳng, với mặt trời và mọi ngôi sao ở khá gần, và mọi thứ đều có trung tâm ở đây; Trái Đất là trung tâm của vũ trụ, nếu chúng ta thậm chí có thể gọi nó là một vũ trụ. Đó là quan điểm sơ khai của thời trung cổ, mặc dù sớm hơn nhiều, nhờ sự hiện diện của các điểm đạo đồ và các huyền nhiệm, chân lý lớn hơn đã được biết đến.

At the second Breath came differentiation, and we can imagine here's all this matter and now you arrange it into vibrational states, arranged into planes or vibrational states.

Với Hơi Thở thứ hai, sự biến phân xuất hiện, và chúng ta có thể hình dung đây là toàn bộ vật chất này, và bây giờ các bạn sắp xếp nó thành các trạng thái rung động, được sắp xếp thành các cõi hoặc các trạng thái rung động.

At the third great Breath, activity was demonstrated. This really fits with the third aspect of divinity: Activity cannot be separated from the third aspect of divinity.

Với Hơi Thở vĩ đại thứ ba, hoạt động được biểu lộ. Điều này thật sự phù hợp với phương diện thứ ba của thiên tính: Hoạt động không thể tách rời khỏi phương diện thứ ba của thiên tính.

Matter was impregnated with the faculty of activity, and that's the faculty of activity. Remember, there is no activity unless there is division. You can't have activity within utter homogeneity, utter sameness, no activity.

Vật chất được thấm nhuần năng lực hoạt động, và đó là năng lực hoạt động. Hãy nhớ, không có hoạt động nếu không có phân chia. Các bạn không thể có hoạt động trong sự đồng nhất tuyệt đối, sự giống nhau tuyệt đối; không có hoạt động.

Saturn, for us anyway, is the key dividing factor along with Mars, but Saturn carries the scythe, which divides this from that. It is the factor of division and the abuse of the Saturnian energy gives us the great heresy of separateness.

Sao Thổ, ít nhất đối với chúng ta, là yếu tố phân chia chủ chốt cùng với Sao Hỏa, nhưng Sao Thổ mang lưỡi hái, vốn chia điều này khỏi điều kia. Nó là yếu tố của sự phân chia, và việc lạm dụng năng lượng Sao Thổ trao cho chúng ta Đại Tà thuyết về sự chia rẽ.

Matter was impregnated with that faculty and five-fold evolution became a possibility, five-fold Brahma with the top of the Brahmic planes being ruled by Saturn.

Vật chất được thấm nhuần năng lực ấy và sự tiến hoá ngũ phân trở thành một khả thể, Brahma ngũ phân, với đỉnh của các cõi Brahma được Sao Thổ cai quản. Như chúng

As we have seen, perhaps when we go back here to the table of Creative Hierarchies and we notice that Saturn rules the fifth plane, Libra, Saturn, one, two, three, four, five. All these things fit together.

ta đã thấy, có lẽ khi quay lại đây với bảng các Huyền Giai Sáng Tạo và nhận thấy rằng Sao Thổ cai quản cõi thứ năm, Thiên Bình, Sao Thổ, một, hai, ba, bốn, năm. Tất cả những điều này ăn khớp với nhau.

THE SEVEN CREATIVE HIERARCHIES IN ACTIVE PLANETARY EXPRESSION

THE SEVEN STATES OF BEING—UNDER KARMIC LAW

Nos. Down	*Ray*	*Name*	*Sign*	*Energy*	*Comments*	*Nos. Up*
6	I	Divine Flames Divine Lives	1. *Leo* Planet—Sun Colour—Orange	Parashakti Supreme energy	Fire—Air Logoic Plane	7
7	II	Divine Builders Conferring soul (C.F. 605) Burning sons of desire	2. *Virgo* Planet—Jupiter Colour—Blue	Kriyashakti Materialising ideal	Ether Monadic Plane	6
8	III	Lesser Builders Conferring form (C.F. 605) The triple flowers	3. *Libra* Planet—Saturn Colour—Green	Jnanashakti Force of mind	Water Atmic plane	5
9	IV	Human Hierarchy The Initiates Lords of Sacrifice	4. *Scorpio* Planet—Mercury Colour—Yellow	Mantrikashakti The WORD made flesh. Speech	Solar Angels Agnishvattas Buddhic	4
10	V	Human Personality The Crocodiles Makara, the mystery	5. *Capricorn* Planet—Venus Colour—Indigo	Ichchhashakti Will to manifest	Fire Mental Plane	3
11	VI	Lunar Lords Sacrificial Fires (C.F. 378)	6. *Sagittarius* Planet—Mars Colour—Red	Kundalinishakti Energy of matter Form	Water Astral plane	2
12	VII	Elemental lives The Baskets of Nourishment. The Blinded Lives	7. *Aquarius* Planet—the Moon Colour—Violet	None	Earth	1

NOTE: Much in this chart may seem obscure and even erroneous. For instance:
a. Sagittarius coming between Capricorn and Aquarius. This is a temporary emphasis and will change in another world cycle. This is one of the mysteries revealed at Initiation.
b. The inactivity of the five Hierarchies who are out of incarnation, having achieved liberation, is only on the lower planes.

All of these capacities bear upon one another, and in order to understand, we have to have a pretty good fifth-ray estimation of the aspects that we're dealing with and the parts and pieces that have to be brought into right relationship.

Tất cả các năng lực này liên hệ với nhau, và để thấu hiểu, chúng ta phải có một sự ước lượng khá tốt theo cung năm về các phương diện mà chúng ta đang bàn đến, cũng như các phần và mảnh cần được đưa vào mối liên hệ đúng đắn.

[25] At the fourth great Breath, certain of the Hierarchies responded,

[25] Với Hơi Thở vĩ đại thứ tư, một số Huyền Giai đã đáp ứng,

Because, these hierarchies are solar systemic, not just related to our planet.

Bởi vì các huyền giai này thuộc hệ mặt trời, không chỉ liên quan đến hành tinh của chúng ta.

[26] and the great Builders more clearly saw the plan.

[26] và các Đấng Kiến Tạo Vĩ Đại nhìn thấy Thiên Cơ rõ ràng hơn.

It was laid out on the tracing board, the blueprint of creation.

Nó đã được trải ra trên bảng vẽ, bản thiết kế của công cuộc sáng tạo.

[27] There is a definite connection between the fourth [Page 55] Breath and the fourth Creative Hierarchy, that of the human Spirits.

[27] Có một mối liên hệ xác định giữa Hơi Thở [Page 55] thứ tư và Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, tức Huyền Giai của các Tinh thần nhân loại.

What we have here are the human monads.

Điều chúng ta có ở đây là các chân thần nhân loại.

[28] This fourth note of the Logos,

[28] Âm điệu thứ tư này của

This is interesting, we connect a Breath with a Note,

Điều này thú vị, chúng ta nối một Hơi Thở với một Âm điệu,

[29] has a special significance for the human Spirit, and an unique effect in this earth and in this fourth cycle.

[29] Thượng đế có thâm nghĩa đặc biệt đối với Tinh thần nhân loại, và có một tác dụng độc nhất trong Trái Đất này cũng như trong chu kỳ thứ tư này.

What is that fourth note? Is it a yellow note? Is it a note of the fourth ray? Which would it be: Do, Re, Mi? Maybe. It's kind of interesting how singers warm up on a "Mi, Mi, Mi, Mi, Mi" to get their resonance going properly.

Âm điệu thứ tư ấy là gì? Có phải nó là âm điệu màu vàng không? Có phải nó là âm điệu của cung bốn không? Nó sẽ là gì: Đô, Rê, Mi? Có lẽ. Thật khá thú vị khi các ca sĩ khởi động bằng một "Mi, Mi, Mi, Mi, Mi" để làm cho cộng hưởng của họ vận hành đúng.

Or is this fourth note somehow connected with the literal fourth note: Do, Re, Mi, *Fa*, which is the green note, and yet we are dealing with the idea of yellow, both of them come from the previous major solar system.

Hay âm điệu thứ tư này bằng cách nào đó liên hệ với âm điệu thứ tư theo nghĩa đen: Đô, Rê, Mi, *Pha*, vốn là âm điệu màu xanh lá, vậy mà chúng ta lại đang bàn đến ý tưởng về màu vàng, cả hai đều đến từ hệ mặt trời chính trước đó.

This fourth note of the Logos has a special significance for the human spirit. And this is important that a Breath and a Note occur simultaneously.

Âm điệu thứ tư này của Thượng đế có một thâm nghĩa đặc biệt đối với tinh thần nhân loại. Và điều quan trọng là một Hơi Thở và một Âm điệu xảy ra đồng thời.

A Breath and a note seem to occur simultaneously because the Breath passes over the vocal cords of the Solar Logos, or whatever the higher correspondence is to the sound making apparatus. So

Một Hơi Thở và một âm điệu dường như xảy ra đồng thời, vì Hơi Thở đi qua các dây thanh của Thái dương Thượng đế, hoặc bất cứ tương ứng cao hơn nào với bộ máy tạo âm thanh. Vậy

This fourth note of the Logos has a special significance for the human Spirit, and an unique effect in this Earth and in this fourth cycle.

Âm điệu thứ tư này của Thượng đế có một thâm nghĩa đặc biệt đối với Tinh thần nhân loại, và một hiệu quả độc đáo trong Trái Đất này và trong chu kỳ thứ tư này.

The Earth is the fourth planet from the Sun, at least the fourth major planet. Maybe there's a couple of those intramaterial planets, not only Vulcan, but another, but we have Vulcan, Mercury, Venus, and then the Earth, fourth.

Trái Đất là hành tinh thứ tư tính từ Mặt Trời, ít nhất là hành tinh chính thứ tư. Có lẽ có vài hành tinh nội vật chất ấy, không chỉ Vulcan mà còn một hành tinh khác, nhưng chúng ta có Vulcan, Sao Thủy, Sao Kim, rồi đến Trái Đất, thứ tư.

[30] The relativity of it is such that it is difficult for you in any way to realise that effect.

[30] Tính tương đối của điều ấy khiến các bạn khó có thể nhận ra tác động đó theo bất kỳ cách nào.

The effect of our Monadic quality.

Hiệu quả của phẩm tính chân thần của chúng ta.

[31] It demonstrates as far as you can grasp it in the harmonic note of the fourth plane and ray. That note permeates the peoples of the world at this time and ever since the fourth root-race

[31] Trong phạm vi các bạn có thể nắm bắt, nó biểu lộ trong âm điệu hòa hợp của cõi thứ tư và cung thứ tư. Âm điệu ấy thấm nhuần các dân tộc trên thế giới vào lúc này, và đã như vậy từ giống dân gốc thứ tư.

Now, what will that be? Will it be a yellow note because for man, the buddhic plane is yellow, or a Love Wisdom blue note because the sixth principle of love wisdom demonstrates on the buddhic plane.

Bây giờ, đó sẽ là gì? Liệu nó sẽ là một âm điệu màu vàng vì đối với con người, cõi Bồ đề là màu vàng, hay là một âm điệu lam Bác Ái – Minh Triết vì nguyên khí thứ sáu của bác ái-minh triết biểu lộ trên cõi Bồ đề.

That note permeates the peoples of the world at this time and ever since the fourth root-race.

Âm điệu ấy thấm nhuần các dân tộc trên thế giới vào lúc này và đã như thế kể từ giống dân gốc thứ tư.

So, this sounds related to harmony through struggle.

Vì vậy, điều này nghe có vẻ liên hệ đến sự hài hòa thông qua xung đột.

[32] It shows itself in the struggle of humanity to grasp the ideal of harmony and peace, and in the worldwide aspiration in that direction.

[32] Nó biểu hiện trong cuộc đấu tranh của nhân loại nhằm lĩnh hội lý tưởng về sự hài hòa và hòa bình, cũng như trong khát vọng trên toàn thế giới hướng về mục tiêu ấy.

So, a buddhic yellow fourth ray note containing the presence of conflict, and yet the means of harmonization, because there's a place where He talks about the harmonizing color yellow in the autumn, of course, up in certain locales on Earth, and the uniformity of the yellow and hence the harmonization. We have been dealing with the fourth great solar Logoic Breath and tying it in with the fourth ray and with the human Creative Hierarchy, which is the fourth One.

Vậy, một âm điệu cung bốn màu vàng Bồ đề, chứa đựng sự hiện diện của xung đột, nhưng đồng thời cũng chứa phương tiện hài hòa hóa, bởi vì có một chỗ Ngài nói về màu vàng hài hòa hóa trong mùa thu, dĩ nhiên, ở một vài địa phương trên Trái Đất, và về sự đồng nhất của màu vàng, do đó là sự hài hòa hóa. Chúng ta đã và đang đề cập đến Hơi Thở Thượng Đế Thái Dương vĩ đại thứ tư, và liên kết nó với cung bốn cùng với Huyền Giai Sáng Tạo nhân loại, vốn là Huyền Giai thứ tư.

So that note, that solar logoic note permeates the peoples of the world at this time and ever since the fourth root-race. We are learning that the numbers are significant, and *it shows itself in the struggle of humanity to grasp the ideal of harmony and peace and in the worldwide aspiration in that direction.* What we see here, since it, the proper study of mankind is man, we see the fourth being related here by The Tibetan to the fourth Creative Hierarchy and maybe to the fourth kingdom. The fourth Creative Hierarchy, at least human beings, whatever Hierarchy they are listed in, are found throughout the solar system, as I have been saying. So,

Vậy âm điệu ấy, âm điệu Thượng Đế Thái Dương ấy, thấm nhuần các dân tộc trên thế giới vào lúc này và đã như thế kể từ giống dân gốc thứ tư. Chúng ta đang học rằng các con số đều có thâm nghĩa, và *nó tự biểu lộ trong cuộc đấu tranh của nhân loại nhằm nắm bắt lý tưởng về hài hòa và hòa bình, và trong khát vọng toàn thế giới theo hướng ấy.* Điều chúng ta thấy ở đây, vì đối tượng nghiên cứu đúng đắn của nhân loại là con người, là cung bốn được Chân sư Tây Tạng liên hệ ở đây với Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, và có lẽ với giới thứ tư. Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, ít nhất là các con người, dù Thánh Đoàn liệt kê họ vào đâu, cũng được tìm thấy khắp hệ mặt trời, như tôi đã nói. Vậy,

[33] This fourth Breath is especially applicable to human evolution.

Now we're going to talk about some subtones related to the Breath, and He's reviewing what are said and it appears that these subtones are related to the first postulate, or perhaps we're dealing with divisions of the seven great Breaths, if we can discern this.

[34] You have therefore:

[35] Subtone one of the threefold Word gave the first vibratory note and started the movement of the spheres—solar or atomic. It embodies Will.

And comets change into planets and undertake the kind of movement for which presently they are known.

[36] Subtone two of the threefold Word instilled the second aspect and called the cosmic ruler of the synthetic ray

The synthetic ray, the indigo ray, love wisdom

[37] into manifestation. It marked duality or reflex love.

[33] Hơi Thở thứ tư này đặc biệt áp dụng cho sự tiến hoá của nhân loại.

Bây giờ chúng ta sẽ nói về một số âm phụ liên hệ với Hơi Thở, và Ngài đang ôn lại những gì đã được nói và dường như các âm phụ này liên hệ với định đề thứ nhất, hoặc có lẽ chúng ta đang bàn đến các phân chia của bảy Hơi Thở vĩ đại, nếu chúng ta có thể phân biện điều này.

[34] Vì vậy, các bạn có:

[35] Âm phụ thứ nhất của Linh từ tam phân đã tạo nên âm điệu rung động đầu tiên và khởi động sự chuyển động của các khối cầu —dù là thái dương hay nguyên tử. Nó hiện thân cho Ý Chí.

Và các sao chổi biến thành các hành tinh và đảm nhận loại chuyển động mà hiện nay chúng được biết đến.

[36] Âm phụ thứ hai của Linh từ tam phân đã thấm nhuần phương diện thứ hai và kêu gọi vị cai quản vũ trụ của cung tổng hợp

Cung tổng hợp, cung chàm, Bác Ái Minh Triết

[37] đi vào biểu hiện. Nó đánh dấu nhị nguyên, hay tình thương phản chiếu.

We may have to change our estimation here of what these subtones really are. We'll try to think through it together. I think he's gone back to the seven subsidiaries of the threefold Word. So, DK is now reviewing and dealing with the seven subsidiaries of the threefold word, and in dealing with the subtones, we are dealing with postulate five here, that:

Chúng ta có lẽ phải thay đổi sự đánh giá của mình ở đây về việc những âm phụ này thực sự là gì. Chúng ta sẽ cùng nhau cố gắng suy nghĩ thấu đáo. Tôi nghĩ Ngài đã quay lại với bảy phần phụ của Linh từ tam phân. Vậy, Chân sư DK hiện đang ôn lại và đề cập đến bảy phần phụ của Linh từ tam phân, và khi đề cập đến các âm phụ, ở đây chúng ta đang bàn đến định đề thứ năm, rằng:

5—That the one threefold Word has seven keys, and these seven keys have their own subtones.

5—Rằng Linh từ tam phân duy nhất có bảy khóa, và bảy khóa này có các âm phụ riêng của chúng.

It seems that this is where we are, and so, it's a little bit intricate.

Dường như đây là chỗ chúng ta đang đứng, và vậy, điều này hơi phức tạp.

[38] Subtone three of the threefold Word made our fivefold evolution possible.

[38] Âm phụ thứ ba của Linh từ tam phân khiến sự tiến hoá ngũ phân của chúng ta trở thành khả hữu.

So, we've looked at that earlier, the evolution of Brahma.

Vậy, chúng ta đã xem xét điều đó trước đây, sự tiến hoá của Brahma.

[39] It is the basic note of the five lower planes. It marked activity or adaptability.

[39] Nó là âm điệu căn bản của năm cõi thấp. Nó đánh dấu hoạt động hay khả năng thích ứng.

So, probably a FA, which is a third ray note. And subtone four,

Vậy, có lẽ là một FA, vốn là một âm điệu cung ba. Và âm phụ bốn,

[40] Subtone four of the threefold Word is the sound of the Human Hierarchy, and in its entirety might be called the "cry of Man."

[40] Âm phụ thứ tư của Linh từ tam phân là âm thanh của Huyền Giai nhân loại, và trong toàn thể của nó có thể được gọi là "tiếng kêu của Con Người."

Man comes up prominently here, and we've just been dealing with Breaths. Now, let's look and see whether the Breaths, these seven great Breaths the same as the subtones listed below? Breath number three and Breath number four seem to be so. Only so

Con Người nổi bật lên ở đây, và chúng ta vừa mới đề cập đến các Hơi Thở. Bây giờ, hãy xem liệu các Hơi Thở, bảy Hơi Thở vĩ đại này có giống với các âm phụ được liệt kê bên dưới hay không? Hơi Thở số ba và Hơi Thở số bốn dường như là như vậy. Chỉ đến nay, đã có

far, there have been four great Breaths given, four of the seven Breaths have been noted, and if the subtones are the same as the Breaths, we have four and four—four Breaths so far and four subtones.

bốn Hơi Thở vĩ đại được đưa ra, bốn trong bảy Hơi Thở đã được ghi nhận, và nếu các âm phụ cũng chính là các Hơi Thở, thì chúng ta có bốn và bốn—bốn Hơi Thở cho đến nay và bốn âm phụ.

Certainly, the Breath number three has to do with the Brahmic evolution and so does subtone three, and Breath number four has to do with, especially with the human Creative Hierarchy, and so does subtone number four. Maybe for subtone one and subtone two, the relationship between the Breaths and the subtones is a little less exactly expressed. Quite a bit is said about subtone for Breath number four, Breath number three, and with Breath number two, the instilling of the second aspect Logoic, which is differentiation, and Breath number one, starting the evolution of matter on its way. But there are so many different aspects to these outlines that we could take the whole of this, really break it down and study it focally for a long time, try to gather from it.

Chắc chắn, Hơi Thở số ba liên quan đến sự tiến hoá Brahma, và âm phụ ba cũng vậy, và Hơi Thở số bốn liên quan, đặc biệt, đến Huyền Giai Sáng Tạo nhân loại, và âm phụ số bốn cũng vậy. Có lẽ đối với âm phụ một và âm phụ hai, mối quan hệ giữa các Hơi Thở và các âm phụ được diễn đạt kém chính xác hơn một chút. Khá nhiều điều được nói về âm phụ đối với Hơi Thở số bốn, Hơi Thở số ba, và với Hơi Thở số hai, sự truyền vào phương diện thứ hai Thượng Đế, vốn là sự biến phân, và Hơi Thở số một, khởi đầu sự tiến hoá của vật chất trên đường đi của nó. Nhưng có quá nhiều phương diện khác nhau trong các dàn ý này đến nỗi chúng ta có thể lấy toàn bộ điều này, thật sự phân tích nó và nghiên cứu nó một cách tập trung trong một thời gian dài, để cố gắng thu thập điều gì đó từ nó.

So here we have for subtone two the synthetic ray, and for Breath number two, we have the idea of differentiation, and for subtone one, we have the starting of the movement of the spheres, whether solar or atomic, and maybe is that rotary motion or revolutionary motion. But for Breath number one, we have the inspired gathering of matter.

Vậy ở đây, với âm phụ hai, chúng ta có cung tổng hợp, và với Hơi Thở số hai, chúng ta có ý tưởng về sự biến phân, và với âm phụ một, chúng ta có sự khởi đầu chuyển động của các khối cầu, dù là thái dương hay nguyên tử, và có lẽ đó là chuyển động xoay tròn hay chuyển động cách mạng. Nhưng với Hơi Thở số một, chúng ta có sự tụ hợp vật chất do cảm hứng.

So Breath one and Breath two do not correspond as exactly as subtone. They do not correspond exactly to subtones one and two. Maybe there's a way to find in the correspondence that.

Vậy Hơi Thở một và Hơi Thở hai không tương ứng chính xác như âm phụ. Chúng không tương ứng chính xác với âm phụ một và hai. Có lẽ có một cách để tìm thấy sự tương ứng trong đó.

[41] Each of the sounds directly called into manifestation one ray, with all that enters

[41] Mỗi âm thanh trực tiếp kêu gọi một cung đi vào biểu hiện, cùng với tất cả

in on a ray. Each sound demonstrates particularly on one plane, being the dominant note of that plane.

những gì đi vào trên một cung. Mỗi âm thanh biểu lộ đặc biệt trên một cõi, vì là âm điệu chủ đạo của cõi ấy.

Fair enough and expected. I suppose just the way there are seven Breaths, there are going to be seven subtones.

Khá hợp lý và đúng như dự đoán. Tôi cho rằng, cũng như có bảy Hơi Thở, sẽ có bảy âm phụ.

Now the next section is about the fifth great Breath, and if the sixth and seventh are listed. They are, but they seem to be very closely related. So all of this foregoing has been on the creative or constructive factor, and now the destructive factor. I think the only thing to do is to go back to the book itself where things are listed more closely together and maybe the overall outline can be found.

Bây giờ phần kế tiếp nói về Hơi Thở vĩ đại thứ năm, và liệu thứ sáu và thứ bảy có được liệt kê không. Có, nhưng chúng dường như liên hệ rất chặt chẽ với nhau. Vậy toàn bộ phần trước nói về yếu tố sáng tạo hay kiến tạo, và bây giờ là yếu tố hủy diệt. Tôi nghĩ điều duy nhất cần làm là quay lại chính cuốn sách, nơi các điều được liệt kê sát nhau hơn, và có lẽ có thể tìm được dàn ý tổng quát.

We have to find out whether these four subtones pertained only to the fourth of the Postulates, or was it the fifth of the postulates? We have to find out whether the Breaths and the subtones are the same, basically.

Chúng ta phải tìm xem bốn âm phụ này chỉ thuộc về định đề thứ tư, hay là định đề thứ năm? Chúng ta phải tìm xem về căn bản, các Hơi Thở và các âm phụ có phải là một hay không.

Now here we are with the fifth great Breath. I don't have a nice orange color, unfortunately here, and one of the colors for the fifth ray is the color yellow, ao I'll use that and I won't use the esoteric color, which is the indigo.

Bây giờ chúng ta đang ở với Hơi Thở vĩ đại thứ năm. Rất tiếc, ở đây tôi không có một màu cam đẹp, và một trong các màu của cung năm là màu vàng, vậy tôi sẽ dùng màu đó và sẽ không dùng màu huyền bí, vốn là màu chàm.

[42] The fifth great Breath has an effect peculiar to itself, for in its reverberation it holds the key to all,—it is the Breath of fire.

[42] Hơi Thở vĩ đại thứ năm có một tác dụng riêng biệt của chính nó, vì trong tiếng vang dội của nó, nó nắm giữ chìa khóa của tất cả—đó là Hơi Thở của lửa.

By the way, I want to say, that with the fifth ray Law of Repulse, the symbol of the key is used in a dominant manner. “Give me the key”, the anguished seeker cried, and then the key dropped down from heaven or from

Nhân tiện, tôi muốn nói rằng, với Định luật Đẩy Lùi của cung năm, biểu tượng chiếc khóa được dùng một cách nổi bật. “Hãy trao cho tôi chiếc khóa”, người tìm kiếm đau khổ đã kêu lên, rồi chiếc khóa rơi xuống từ trời

the top, from the opening of the top of the pyramid. So this is interesting. It's related to the first phrase called *the Breath of fire*. It holds the key to all. And the term key, as I say, is a symbol very much used when describing the dynamics of the fifth ray, especially in the Law of Repulse. He was deep in a pyramid, and he was working there.

hay từ trên cao, từ lỗ mở trên đỉnh kim tự tháp. Vậy điều này thật thú vị. Nó liên hệ với cụm từ đầu tiên gọi là *Hơi Thở của lửa*. Nó nắm giữ chiếc khóa của tất cả. Và thuật ngữ khóa, như tôi nói, là một biểu tượng được dùng rất nhiều khi mô tả các động lực của cung năm, đặc biệt trong Định luật Đẩy Lùi. Y ở sâu trong một kim tự tháp, và y đang làm việc ở đó.

I'm going to go to,*Esoteric Psychology* two and search "pyramid key", and there's one, and I think these are all stanzas having to do with the Law of Repulse.

Tôi sẽ đi đến*Tâm Lý Học Nội Môn* quyển hai và tìm "khóa kim tự tháp", và có một đoạn, và tôi nghĩ tất cả những đoạn này đều là các bài kệ liên quan đến Định luật Đẩy Lùi.

to him the key to all the rest... In deep despair, he cried aloud unto the God he had forgot: 'Give me the key. I alone can do no more good. Give me the key.' Then silence reigned...	cung cấp cho y chiếc chìa khóa cho tất cả những gì còn lại.... [2a] Trong sự tuyệt vọng sâu sắc, y kêu lớn tới Thượng Đế mà y đã quên: "Hãy cho con chìa khóa. [2b] Một mình con không thể làm gì tốt hơn. Hãy cho con chìa khóa." [2c] Khi đó, sự im lặng ngự trị....
Through the opening on the summit of the **pyramid**, dropped from the blue of heaven, a **key** came down. It landed at the feet of the discouraged worker. The **key** was of pure gold; the shaft of light; upon the **key** a label, and writ in blue, these words: 'Destroy that which thou has built and build anew. But only build when thou has climbed the upward way, traversed the gallery of tribulation and entered [170] into light within the chamber of the king. Build from the heights, and thus shew forth the value of the depths.'	Thông qua khe hở trên đỉnh của kim tự tháp, từ bầu trời xanh một chìa khóa rơi xuống. [2d] Nó rớt xuống ngay bàn chân của người lao động đã nản lòng. [2e] Chìa khóa bằng vàng ròng; [2f] cán chìa bằng ánh sáng; trên chìa khóa có một nhãn dán được viết bằng màu xanh lam: "Hãy phá hủy những gì mà ngươi đã xây dựng và xây dựng lại từ đầu. [2g] Nhưng chỉ xây dựng khi ngươi đã leo theo con đường đi lên, băng qua phòng trưng bày sự khổ não và đi vào [170] ánh sáng trong căn phòng của nhà vua. [2h] Hãy xây dựng từ những đỉnh cao, và từ đó thể hiện giá trị của những vực thẳm.' [2i]
The Worker then destroyed the objects of his previous toil, sparing three treasures which he knew were good, and upon which the light could shine. He struggled towards the chamber of the king. And still he struggles."	Người Lao động sau đó đã phá hủy các đồ vật của sự lao nhọc trước đó của y, để lại ba tài sản tích lũy mà y biết là tốt, và ánh sáng có thể tỏa sáng trên đó. [2j] Y cố gắng hướng tới căn phòng của nhà vua. [2k] Và y vẫn còn phải gắng sức'. [2l]

We see the Direction of Ray Five and how he worked down in the laboratory toiling at his work. Finally, he cried aloud in despair, "Give me the key. I alone can do no more good. Give me the key". And then there was silence in which the answer occurs. So through the opening on the summit of the pyramid dropped from the blue of heaven. So, there's the blue also related to ray five.

Chúng ta thấy Định Hướng của Cung Năm và cách y làm việc dưới phòng thí nghiệm, lao nhọc với công việc của mình. Cuối cùng, y kêu lớn trong tuyệt vọng, "Hãy trao cho tôi chiếc khóa. Một mình tôi không thể làm thêm điều thiện nào nữa. Hãy trao cho tôi chiếc khóa". Rồi có sự im lặng, trong đó câu trả lời xảy đến. Vậy, qua lỗ mở trên đỉnh kim

tự tháp, từ sắc xanh của trời rơi xuống. Vậy, ở đó cũng có màu xanh liên hệ với cung năm.

Esoterically a key came down. It landed at the feet of the discouraged worker. The key was of pure gold, which presumably is of the highest value and can open doors. The shaft of the key, the shaft of light, and upon the key, a label and writ in blue these words, "Destroy that which thou has built and build anew, but only build when thou has climbed the upward way, traverse the gallery of tribulation and entered into light within the chamber of the king, built from the heights and thus shew forth the value of the depths". The worker then destroyed the objects of his previous toil, sparing three treasures, which he knew were good—I suppose the different aspects of mind—and upon which the light could shine. He struggled towards the chamber of the king and still he struggles.

Một cách huyền bí, một chiếc khóa đi xuống. Nó đáp xuống dưới chân người hoạt động đang nản lòng. Chiếc khóa làm bằng vàng ròng, có lẽ là thứ có giá trị cao nhất và có thể mở các cánh cửa. Thân chìa khóa, tia sáng, và trên chiếc khóa có một nhãn, và viết bằng màu xanh những lời này, "Hãy phá hủy những gì ngươi đã xây dựng và xây dựng lại, nhưng chỉ xây dựng khi ngươi đã leo lên con đường hướng thượng, băng qua hành lang gian truân và bước vào ánh sáng trong phòng của nhà vua, hãy xây dựng từ các đỉnh cao và nhờ thế tỏ ra giá trị của những chiều sâu". Người hoạt động khi ấy phá hủy các đối tượng của công lao trước kia của mình, giữ lại ba báu vật mà y biết là tốt—tôi cho là các phương diện khác nhau của thể trí—và trên đó ánh sáng có thể chiếu rọi. Y vật lộn tiến về phòng của nhà vua và y vẫn còn vật lộn.

So this is meant to show how important a symbol the key is for the fifth ray process. So, the fifth great Breath and then seeking to find out whether somehow the fifth subtone holds the key to all. And it's called the *Breath of fire*. This is extraordinarily occult stuff, and in a preliminary book, the readers of which are liable to overlook at first it's occult profundity.

Vậy điều này nhằm cho thấy biểu tượng chiếc khóa quan trọng như thế nào đối với tiến trình cung năm. Vậy, Hơi Thở vĩ đại thứ năm, rồi tìm cách biết liệu bằng cách nào đó âm phụ thứ năm có nắm giữ chiếc khóa của tất cả hay không. Và nó được gọi là *Hơi Thở của lửa*. Đây là điều huyền bí phi thường, và trong một cuốn sách sơ khởi, độc giả rất có thể lúc đầu bỏ qua chiều sâu huyền bí của nó.

[43] It created a similar vibration to that of the cosmic mental level,

[43] Nó tạo nên một rung động tương tự với rung động của cấp độ trí tuệ vũ trụ,

And we might say, created *within our solar system* a similar vibration to the cosmic mental plane

Và chúng ta có thể nói, nó tạo ra *trong hệ mặt trời của chúng ta* một rung động tương tự với cõi trí vũ trụ

[44] and is closely allied with the [Page 56] first Breath.

[44] và liên kết mật thiết với [Page 56] Hơi Thở thứ nhất.

We don't know what was the mental body ray of the Buddha. We know a third ray monad, a second ray soul, and a first ray personality, and probably a second ray astral body—i we can even talk about it existing—but maybe a fifth ray mind because He did touch the cosmic mental plane. He had along with the Christ, a cosmic touch, cosmic mental touch for the Buddha, cosmic astral touch for the Christ.

Chúng ta không biết cung thể trí của Đức Phật là gì. Chúng ta biết một chân thần cung ba, một linh hồn cung hai, và một phàm ngã cung một, và có lẽ một thể cảm dục cung hai —nếu chúng ta thậm chí có thể nói về việc nó hiện hữu— nhưng có lẽ là một thể trí cung năm, bởi vì Ngài đã chạm đến cõi trí vũ trụ. Ngài, cùng với Đức Christ, có một tiếp xúc vũ trụ, tiếp xúc trí tuệ vũ trụ đối với Đức Phật, tiếp xúc cảm dục vũ trụ đối với Đức Christ.

[45] It is the dominant note (in technical musical terminology) of the solar system,

[45] Nó là âm điệu chủ đạo, theo thuật ngữ âm nhạc chuyên môn, của hệ mặt trời,

This is kind of interesting, the dominant and the fifth. So there's a hint here, a big hint here,

Điều này khá thú vị, âm chủ đạo và bậc năm. Vậy ở đây có một gợi ý, một gợi ý lớn,

[46] just as the third Breath corresponds to the major third. It is the note of the Logos.

[46] cũng như Hơi Thở thứ ba tương ứng với quãng ba trưởng. Nó là âm điệu của Thượng đế.

Now, what is the fifth-ray note? You see, A is the fifth-ray note—the A to which all orchestras, or many orchestras, tune themselves—the note La: Do, Re, Mi, Fa, Sol, LA, Ti, Do. But if A were to be the dominant, then we would have to begin on D. In that case, D would be Do and A would be Sol, the dominant.

Bây giờ, âm điệu cung năm là gì? Các bạn thấy, La là âm điệu cung năm—nốt La mà tất cả các dàn nhạc, hay nhiều dàn nhạc, dùng để lên dây—nốt La: Đô, Rê, Mi, Fa, Sol, LA, Si, Đô. Nhưng nếu La là âm chủ đạo, thì chúng ta phải bắt đầu từ Rê. Trong trường hợp đó, Rê sẽ là Đô và La sẽ là Sol, âm chủ đạo.

Interestingly, A—or La in the fixed-DO system—is an indigo note according to HPB, I think. So there is an esoteric connection here between the fifth ray and indigo.

Thật thú vị, La—hay La trong hệ Đô cố định —là một âm điệu màu chàm theo Bà HPB, tôi nghĩ vậy. Vì thế ở đây có một liên hệ huyền bí giữa cung năm và màu chàm.

It's intricate. The third Breath corresponds to the major third. Breaths correspond to

Điều này phức tạp. Hơi Thở thứ ba tương ứng với quãng ba trưởng. Các Hơi Thở tương

tones—or, in this case, subtones. So there is a network of relationships here that needs to be explored very carefully.

ứng với các âm—hoặc, trong trường hợp này, các âm phụ. Vậy ở đây có một mạng lưới các mối quan hệ cần được khảo sát rất cẩn thận.

Normally, we would ask: what is the dominant note of this solar system? It depends upon what we take as the foundational Do. Is it C, A, or perhaps D? If it were a D then A would indeed be the dominant.

Thông thường, chúng ta sẽ hỏi: âm điệu chủ đạo của hệ mặt trời này là gì? Điều đó tùy thuộc vào việc chúng ta lấy Đô nền tảng là gì. Đó là Đô, La, hay có lẽ là Rê? Nếu là Rê thì La quả thật sẽ là âm chủ đạo.

So when people say, "Here are the notes of the solar system," that can be rather glib. Such correspondences appear in books and people tend to take them for granted, but there are some very intricate relationships here, depending upon where we locate the foundational Do—the note of matter.

Vì vậy, khi người ta nói: "Đây là các âm điệu của hệ mặt trời," điều đó có thể khá hời hợt. Những tương ứng như thế xuất hiện trong sách và người ta có khuynh hướng xem chúng là hiển nhiên, nhưng ở đây có một số mối quan hệ rất phức tạp, tùy thuộc vào việc chúng ta đặt Đô nền tảng—âm điệu của vật chất—ở đâu.

D is considered, in one system of correspondence, a kind of solar note: Mars for C and the Sun for D, perhaps veiling Vulcan.

Rê được xem, trong một hệ thống tương ứng, là một loại âm điệu thái dương: Sao Hỏa ứng với Đô và Mặt Trời ứng với Rê, có lẽ che phủ Vulcan.

In the last analysis, we DO NOT KNOW THE DOMINANT NOTE of our solar system. We do not know the KEY NOTE of our solar system, but there are various candidates for this.

Xét đến cùng, chúng ta KHÔNG BIẾT ÂM ĐIỆU CHỦ ĐẠO của hệ mặt trời chúng ta. Chúng ta không biết CHỦ ÂM của hệ mặt trời chúng ta, nhưng có nhiều ứng viên khác nhau cho điều này.

So if the third Breath corresponds to the major third, then the fifth Breath, according to the way DK is presenting, corresponds to the dominant. So I'll put that down.

Vậy nếu Hơi Thở thứ ba tương ứng với quãng ba trưởng, thì Hơi Thở thứ năm, theo cách Chân sư DK trình bày, tương ứng với âm chủ đạo. Vậy tôi sẽ ghi điều đó xuống.

{If the third Breath responds to the major third musically, then the fifth Breath corresponds to the dominant, musically considered.

{Nếu Hơi Thở thứ ba, xét về âm nhạc, đáp ứng với quãng ba trưởng, thì Hơi Thở thứ năm tương ứng với âm chủ đạo, xét về âm nhạc.

And I'll, capitalize Major and Third, but He does say *Major* Third, for the minor third is

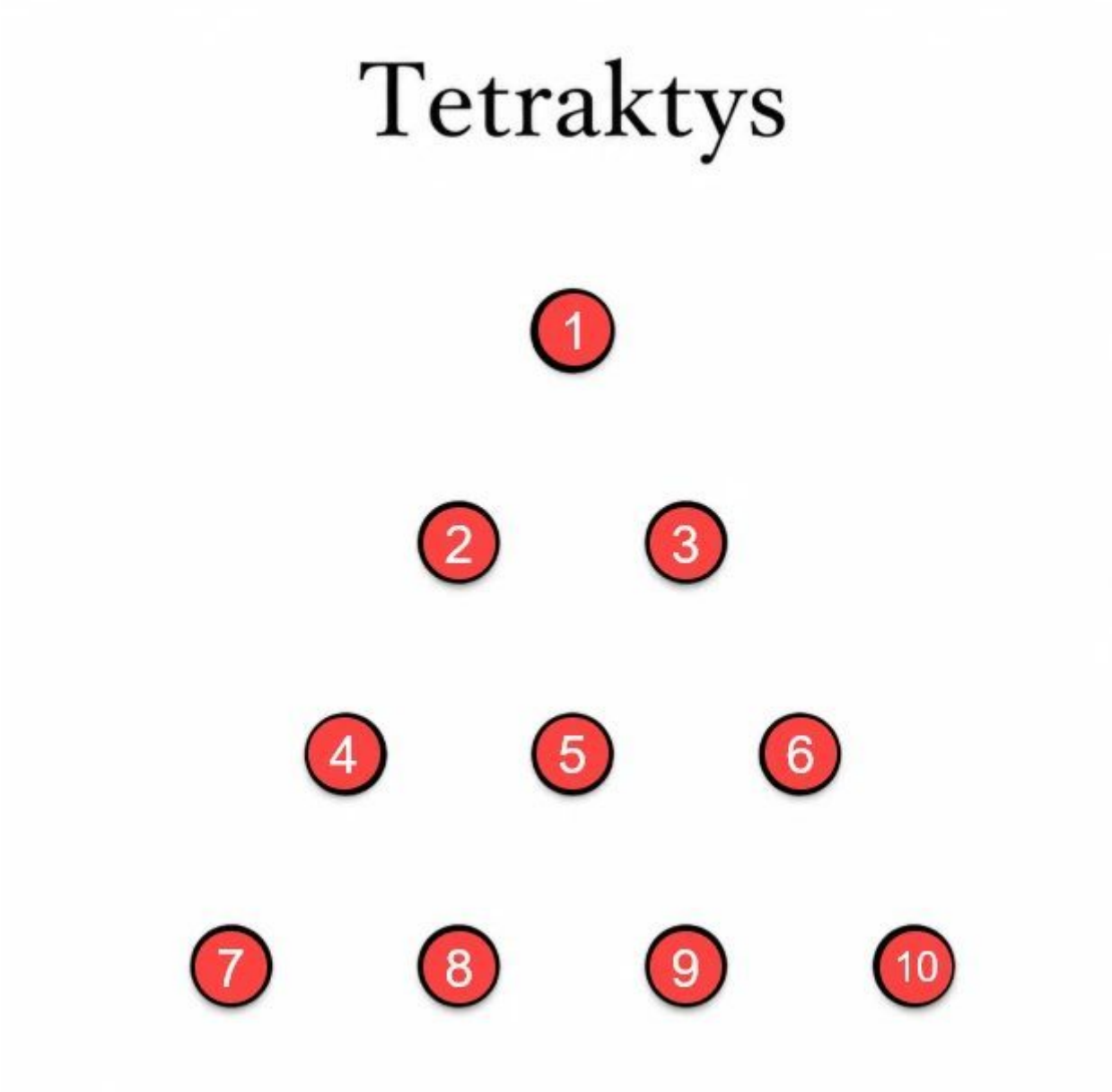
Và tôi sẽ viết hoa Quãng Ba Trưởng, nhưng Ngài quả có nói *Quãng Ba* Trưởng, vì quãng

nostalgic, and in this case with the do starting on the red note of C, the minor third would be an E flat.

ba thứ mang tính hoài niệm, và trong trường hợp này, với Đô bắt đầu trên nốt đỏ Đô, quãng ba thứ sẽ là Mi giáng.

So it does seem that *Breaths correspond to tones*, and it's really interesting to think that this fifth Breath represents the dominant note of our solar system and is closely allied with the first Breath, which I overlooked here, and this, the tetraktys reveals to us, as the fifth point directly under the first point and not under the second and third points in the second line.

Vậy dường như đúng là *các Hơi Thở tương ứng với các âm*, và thật thú vị khi nghĩ rằng Hơi Thở thứ năm này đại diện cho âm điệu chủ đạo của hệ mặt trời chúng ta và liên minh chặt chẽ với Hơi Thở thứ nhất, điều mà tôi đã bỏ sót ở đây, và điều này, tetraktys mặc khải cho chúng ta, vì điểm thứ năm nằm ngay dưới điểm thứ nhất chứ không nằm dưới các điểm thứ hai và thứ ba ở hàng thứ hai.



So my goodness, what a lot of some musical hints here, which are just really necessary.

Vậy, trời ơi, ở đây có thật nhiều gợi ý âm nhạc, và chúng thật sự cần thiết.

The key to all, and we might say, to all within our solar system, and it's related with the fifth ray Law of Repulse, or the fifth ray stanza for the Law of Repulse. The symbol of the key is used a great deal as I showed us.

Chiếc khóa của tất cả, và chúng ta có thể nói, của tất cả trong hệ mặt trời chúng ta, và nó liên hệ với Định luật Đẩy Lùi của cung năm, hay bài kệ cung năm cho Định luật Đẩy Lùi. Biểu tượng chiếc khóa được dùng rất nhiều, như tôi đã chỉ cho chúng ta thấy.

And here we have the *Breath of fire*, which has been, because it is related to the first ray, the fire element is there. And that has been a kind of a Breathing exercise that has come from the East and probably without proper supervision has caused a lot of difficulty.

Và ở đây chúng ta có *Hơi Thở của lửa*, điều đã có, bởi vì nó liên hệ với cung một, nên nguyên tố lửa có ở đó. Và đó là một loại bài tập thở đã đến từ phương Đông, và có lẽ, nếu không có sự giám sát đúng đắn, đã gây ra nhiều khó khăn.

So *it created a similar vibration to that of the cosmic mental plane,* or should we say cosmic coming down to the cosmic physical plane, and is closely aligned with the first Breath, which gets everything going.

Vậy *nó tạo ra một rung động tương tự với rung động của cõi trí vũ trụ,* hay chúng ta nên nói là từ vũ trụ đi xuống cõi hồng trần vũ trụ, và liên kết chặt chẽ với Hơi Thở thứ nhất, vốn khiến mọi sự khởi động.

And this, the tetraktys reveals to us as the fifth point of the tetraktys is directly under the first point, our bowling pins set up, and the five is right under the One, telling us something about the tendency of the fifth ray to resolve into the first ray and telling us something also about the misuse of those rays by the Black Lodge, which is ruled by the first and fifth rays together.

Và điều này, tetraktys mặc khải cho chúng ta, vì điểm thứ năm của tetraktys nằm ngay dưới điểm thứ nhất, giống như cách xếp các con ki bowling của chúng ta, và số năm nằm ngay dưới Đấng Duy Nhất, nói cho chúng ta điều gì đó về khuynh hướng của cung năm hòa tan vào cung một, và cũng nói cho chúng ta điều gì đó về việc Hắc đoàn lạm dụng các cung ấy, vốn chịu sự cai quản của cung một và cung năm cùng nhau.

And then, a little side thought, what was the mental body ray of the Buddha?

Và rồi, một ý nghĩ phụ nhỏ, cung thể trí của Đức Phật là gì?

Actually, I've made a mistake there at a first ray personality. Could it [first ray] be the mental body ray of the Buddha? And I want to say NO, because that mental body was on the sixth ray. I can't forget that. But of course he had all those other qualities from work so

Thật ra, tôi đã phạm một sai lầm ở đó về một phàm ngã cung một. Liệu nó [cung một] có thể là cung thể trí của Đức Phật không? Và tôi muốn nói KHÔNG, bởi vì thể trí ấy ở trên cung sáu. Tôi không thể quên điều đó. Nhưng dĩ nhiên Ngài có tất cả những phẩm

long upon the mind. I'm surprised that I dropped that out of my mind just now.

tính khác ấy do đã làm việc quá lâu trên thể trí. Tôi ngạc nhiên rằng vừa rồi tôi lại để điều đó rơi khỏi trí mình.

Hercules, the Sun-God, had **a first ray soul, a second ray personality and a sixth ray astral body**. These potencies and energies sufficed to carry Him through all the trials and the labours of the disciple.	***Hercules, Thần Mặt Trời,*** có **một linh hồn cung một, một phàm ngã cung hai và một thể cảm dục cung sáu**. Những quyền năng và năng lượng này đủ để đưa Ngài vượt qua mọi thử thách và các kỳ công của người đệ tử.
The Buddha had **a second ray soul, a first ray personality and a sixth ray mind**—a very rare phenomenon.	***Đức Phật*** có **một linh hồn cung hai, một phàm ngã cung một và một thể trí cung sáu**—một hiện tượng rất hiếm.
The Christ had **a second ray soul, a sixth ray personality (which accounted for His close relationship with the Master Jesus), plus a first ray mind.** Page 39. These three all embodied the essences of the spiritual life and all of Them were enabled to set Their seal upon history and upon the hearts of men, largely through the potency of Their sixth ray expression.	***Đức Christ*** có **một linh hồn cung hai, một phàm ngã cung sáu, điều này giải thích mối liên hệ mật thiết của Ngài với Chân sư Jesus, cùng với một thể trí cung một.** Trang 39. Cả ba Đấng này đều hiện thân cho các tinh túy của đời sống tinh thần, và tất cả Các Ngài đã có thể đóng dấu ấn của mình lên lịch sử và lên trái tim nhân loại, phần lớn nhờ quyền năng của biểu hiện cung sáu của Các Ngài.

Anyway, whatever this fifth Breath or fifth subtone is, it is the dominant note of the solar system, and if it's the dominant note, it's five above the tonic as it's called.

Dù sao, bất kể Hơi Thở thứ năm này hay âm phụ thứ năm này là gì, nó là âm điệu chủ đạo của hệ mặt trời, và nếu nó là âm điệu chủ đạo, thì nó ở cao hơn chủ âm năm nốt, như người ta gọi.

{Dominant note, is five notes above the tonic, which is Do in the solfeggio system, which musicians tend to learn.

{Âm điệu chủ đạo là năm nốt cao hơn chủ âm, vốn là Đô trong hệ xướng âm mà các nhạc sĩ thường học.

So, just as the third Breath corresponds to the major third, it may tell us something. DK often says, I can't tell you this, and then just a little bit later, he gives some hints, which if they are recognized may bring us to evaluating, or getting a hint upon a secret of the sixth initiation. But of course, our uncertainty prevents ascertainment and we can't really present it to anybody as ascertained.

Vậy, cũng như Hơi Thở thứ ba tương ứng với quãng ba trưởng, nó có thể nói cho chúng ta điều gì đó. Chân sư DK thường nói: tôi không thể nói với các bạn điều này, và rồi chỉ một chút sau, Ngài đưa ra vài gợi ý, mà nếu được nhận ra, có thể đưa chúng ta đến việc đánh giá, hay nhận được một gợi ý về một bí mật của lần điểm đạo thứ sáu. Nhưng dĩ nhiên, sự bất định của chúng ta ngăn cản việc xác quyết, và chúng ta thật sự không thể trình bày nó cho bất kỳ ai như điều đã được xác quyết.

It is interesting, however, that we tune up on the note A, even though the the A's frequencies are different with different countries, different times, different orchestras. The Japanese orchestras tune high, and in the period of Bach, they tune the A low. It's usually considered to be 440, but sometimes 447 vibrations per second, sometimes something like 416 or something like that cycles per second. This business of studying harmonics under the fourth ray, it does require mathematical exactitude.

Tuy nhiên, thật thú vị là chúng ta lên dây theo nốt La, dù các tần số của nốt La khác nhau tùy quốc gia, thời kỳ và dàn nhạc. Các dàn nhạc Nhật Bản lên dây cao, còn vào thời Bach, họ lên dây nốt La thấp. Nó thường được xem là 440, nhưng đôi khi là 447 rung động mỗi giây, đôi khi khoảng 416 chu kỳ mỗi giây hay tương tự như vậy. Công việc nghiên cứu các hòa âm dưới cung bốn này quả thật đòi hỏi độ chính xác toán học.

We can make a hypothesis here that Breaths do correspond to tones or subtones, and we have the A note, generally speaking, to be an indigo note. And when Do, as in Do, Re, Mi, is the red note, then La is the A, or indigo note. It's just that we don't know from where to begin. Do, Re, Mi, Fa, Sol, La, "My body lies over the ocean". See, that's the way to get that interval Do, La, and in that context, it is the indigo note.

Chúng ta có thể đưa ra một giả thuyết ở đây rằng các Hơi Thở thực sự tương ứng với các âm hay âm phụ, và nhìn chung, chúng ta có nốt La là một âm điệu màu chàm. Và khi Đô, như trong Đô, Rê, Mi, là nốt đỏ, thì La là nốt La, hay âm điệu màu chàm. Chỉ là chúng ta không biết phải bắt đầu từ đâu. Đô, Rê, Mi, Fa, Sol, La, "Thân tôi nằm bên kia đại dương". Các bạn thấy, đó là cách để có được quãng Đô, La, và trong ngữ cảnh ấy, nó là âm điệu màu chàm.

And so, DK says something, maybe he doesn't say anywhere else, and has to be deeply considered when He says, this is the blue solar system.

Và như vậy, Chân sư DK nói một điều, có lẽ Ngài không nói ở nơi nào khác, và điều đó cần được suy xét sâu xa khi Ngài nói rằng đây là hệ mặt trời màu xanh.

It is the note of the Logos.

Đó là âm điệu của Thượng đế.

So, it is an indigo note, a synthetic note, and the note of the so-called "Blue Logos".

Vì vậy, đó là một âm điệu chàm, một âm điệu tổng hợp, và là âm điệu của Đấng được gọi là "Thượng đế Xanh".

I know there seem to be a lot of sidetracks here, but one day we'll all clarify for you and for me. There are just a number of candidates. We do know we have a Blue Logos—that's what he's called—and the color of the second solar system is blue. But which blue? Is it the blue of a dominant

Tôi biết dường như ở đây có nhiều hướng rẽ phụ, nhưng một ngày nào đó, tất cả chúng sẽ sáng tỏ đối với các bạn và đối với tôi. Chỉ có một số ứng viên. Chúng ta biết rằng chúng ta có một Thượng đế Xanh—đó là danh xưng của Ngài—và màu của hệ mặt trời thứ hai là xanh. Nhưng là sắc xanh nào? Đó là sắc xanh

beginning on C, or is it a blue of the indigo blue of the note A, which is the La note. And in any case, we cannot ascertain it.

của một khởi đầu chủ đạo trên Đô, hay là sắc xanh chàm của nốt La. Và trong mọi trường hợp, chúng ta không thể xác định được.

[47] Each breath attracts to the Logos for purposes of manifestation, some entity on cosmic levels.

[47] Mỗi hơi thở thu hút về Thượng đế, nhằm mục đích biểu hiện, một thực thể nào đó trên các cấp độ vũ trụ.

Whoa, have I ever read this before? Have you?

Ồ, tôi đã từng đọc điều này trước đây chưa? Các bạn thì sao?

So, our Logos is kind of a cosmic entity, and maybe others of the Solar Logoi who are part of the seven solar systems of which ours is one, are also cosmic entities. However, a cosmic logos is a still greater cosmic entity. So, what stratum of cosmic entity are we talking about here? Cosmic logos, super cosmic logos, page 344, the chart in Cosmic Fire is the one to consult. What stratum of cosmic entity are we really discussing? Also, so, pages 293 and 344 of TCF.

Vì vậy, Thượng đế của chúng ta phần nào là một thực thể vũ trụ, và có lẽ những Thái dương Thượng đế khác, vốn là thành phần của bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một trong số đó, cũng là những thực thể vũ trụ. Tuy nhiên, một Thượng đế vũ trụ là một thực thể vũ trụ còn lớn lao hơn nữa. Vậy ở đây chúng ta đang nói đến tầng lớp nào của thực thể vũ trụ? Thượng đế vũ trụ, Thượng đế siêu vũ trụ, trang 344, biểu đồ trong Luận về Lửa Vũ Trụ là điều cần tham khảo. Chúng ta thật sự đang bàn đến tầng lớp nào của thực thể vũ trụ? Cũng vậy, các trang 293 và 344 của Luận về Lửa Vũ Trụ.

So, a Breath is a tone, and a tone attracts, or can also repel. We're told, interestingly, that there's not as much first ray entering our solar system, because at this time, the Solar Logos has decided, or maybe taken advantage of the order in which things naturally occur, to work on the second great ray of Love Wisdom. And maybe that's true of our Planetary Logos, with its first ray monad occultly inoperative, because this is a non-sacred planet, but the second ray is operative because the soul is emerging.

Vì vậy, một Hơi Thở là một âm sắc, và một âm sắc thu hút, hoặc cũng có thể đẩy lùi. Điều thú vị là chúng ta được cho biết rằng không có nhiều cung một đi vào hệ mặt trời của chúng ta, bởi vì vào lúc này, Thái dương Thượng đế đã quyết định, hoặc có lẽ đã tận dụng trật tự theo đó mọi sự tự nhiên diễn ra, để làm việc trên cung lớn thứ hai của Bác Ái – Minh Triết. Và có lẽ điều đó cũng đúng với Đức Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta, với chân thần cung một của Ngài không hoạt động một cách huyền bí, bởi vì đây là một hành tinh không thiêng liêng, nhưng cung hai thì đang hoạt động vì linh hồn đang xuất hiện.

So, in any case, first ray is somewhat occultly deflected from our solar system, and even

Vì vậy, trong mọi trường hợp, cung một phần nào bị chuyển hướng một cách huyền

from our planet, during this second major solar systemic manifestation. Then, to try to make things easier for us, it gives an analogy here.

bí khỏi hệ mặt trời của chúng ta, và thậm chí khỏi hành tinh của chúng ta, trong lần biểu hiện lớn thứ hai của hệ mặt trời này. Rồi, để cố làm cho mọi sự dễ hiểu hơn cho chúng ta, ở đây Ngài đưa ra một tương đồng.

[48] The reflection of the method can be seen in the microcosm when the Ego sounds the egoic note in the three worlds and prepares to manifest or to come into incarnation.

[48] Sự phản chiếu của phương pháp này có thể thấy trong Tiểu thiên địa khi Chân ngã xướng âm điệu chân ngã trong ba cõi giới và chuẩn bị biểu hiện hay đi vào lâm phàm.

Have we read about that? I think before the incarnation begins, there's the sounding of the note, and if it lacks fullness, or is ill-attuned somehow to what is already stored within the causal body, then maybe a personality of a certain quality is selected to supply the deficiency, or to contribute to better attunement.

Chúng ta đã đọc về điều đó chưa? Tôi nghĩ trước khi sự lâm phàm bắt đầu, có việc xướng âm điệu; và nếu nó thiếu sự đầy đủ, hoặc bằng cách nào đó không hòa điệu đúng với những gì đã được tích trữ trong thể nguyên nhân, thì có lẽ một phàm ngã thuộc một phẩm tính nào đó được chọn để bù đắp sự thiếu hụt, hoặc để góp phần vào sự hòa điệu tốt hơn.

[49] The note attracts around the permanent atoms or nuclei adequate matter for the purpose of manifestation, and that matter is itself informed by some vital entity.

[49] Âm điệu ấy thu hút quanh các nguyên tử trường tồn hay các hạt nhân một lượng vật chất thích đáng cho mục đích biểu hiện, và chính vật chất đó được một thực thể sống động nào đó thấm nhuần.

I just must say, I rarely get the feeling that I haven't read something before, but here I just get the feeling, have I read this before? Have I absorbed anything before?

Tôi chỉ phải nói rằng, hiếm khi tôi có cảm giác rằng mình chưa đọc điều gì đó trước đây, nhưng ở đây tôi lại có cảm giác: tôi đã đọc điều này trước đây chưa? Tôi đã từng hấp thụ được điều gì chưa?

So, there is a microcosmic correspondence to the sounding of a egoic note, or tone, or subtone, which attracts some entity, some entity on cosmic levels. So, a note is attracting matter, and the matter is informed by some vital entity. So, the sounded note is attracting matter of a certain kind, and that matter is informed by a particular entity. No wonder Master DK says we may stand back hesitantly in awe of

Vì vậy, có một tương ứng tiểu thiên địa với việc xướng một âm điệu chân ngã, hay một âm sắc, hay một âm phụ, vốn thu hút một thực thể nào đó, một thực thể nào đó trên các cấp độ vũ trụ. Như vậy, một âm điệu đang thu hút vật chất, và vật chất được một thực thể sống động nào đó thấm nhuần. Vậy âm điệu được xướng lên đang thu hút vật chất thuộc một loại nhất định, và vật chất ấy được một thực thể đặc thù thấm nhuần.

this subject, and of course it just gives you an idea of what He really knows, and how little of it can be conveyed at this point to us as beginners.

Chẳng lạ gì Chân sư DK nói rằng chúng ta có thể lùi lại một cách do dự trong niềm kính úy trước chủ đề này; và dĩ nhiên, điều đó chỉ cho các bạn một ý niệm về những gì Ngài thật sự biết, và hiện nay rất ít trong đó có thể được truyền đạt cho chúng ta, những người sơ học.

[50] Similarly, the cosmic Lords of Fire, the great informing Entities of our solar system, respond when this fifth subtone is sounded forth.

[50] Tương tự như vậy, các Chúa Tể vũ trụ của Lửa, những Thực Thể vĩ đại thấm nhuần hệ mặt trời của chúng ta, đáp ứng khi âm phụ thứ năm này được xướng lên.

Where to take this? How far can we take it? Cosmic Lords of Fire, great informing Entities, no doubt beyond our solar system, respond when this fifth subtone is sounded forth, which as DK says, holds the key to all. And other analogies,

Phải đưa điều này đến đâu? Chúng ta có thể đưa nó xa đến mức nào? Các Chúa Tể của Lửa vũ trụ, các Thực Thể thấm nhuần vĩ đại, chắc chắn vượt ngoài hệ mặt trời của chúng ta, đáp ứng khi âm phụ thứ năm này được xướng ra, điều mà như Chân sư DK nói, nắm giữ chìa khóa của tất cả. Và những tương đồng khác,

[51] Again, the Lords of the Flame within the solar system itself responded when the microcosm sounded the fifth subtone of the monadic note, and involved themselves in human evolution.

[51] Lại nữa, các Chúa Tể của Ngọn Lửa trong chính hệ mặt trời đã đáp ứng khi Tiểu thiên địa xướng âm phụ thứ năm của âm điệu chân thần, và Các Ngài tự dấn mình vào sự tiến hoá của nhân loại.

and we can say before individualization, intelligence was sharpening under the influence of the fifth ray. The mental unit was being produced.

và chúng ta có thể nói rằng trước cuộc biệt ngã hóa, trí thông minh đang được mài sắc dưới ảnh hưởng của cung năm. Đơn vị hạ trí đang được tạo ra.

So again, the Lords of the Flame, they came partially from our own planetary system, and especially from the Venus chain and globe of our planetary scheme, but Venus was involved, and I suppose there are Lords of the Flame about which we know nothing, because the solar angels and these other correspondences to that which surrounds Kumara, namely Kumaras, exist for many

Vì vậy, một lần nữa, các Chúa Tể của Ngọn Lửa, Các Ngài một phần đến từ chính hệ hành tinh của chúng ta, và đặc biệt từ Dãy Sao Kim và bầu hành tinh Sao Kim thuộc hệ hành tinh của chúng ta; nhưng Sao Kim đã tham dự, và tôi cho rằng có những Chúa Tể của Ngọn Lửa mà chúng ta không biết gì, bởi vì các Thái dương Thiên Thần và những tương ứng khác với điều bao quanh Đức Kumara, tức là các Kumara, tồn tại đối với

planets in our solar system, and not just for Earth.

So, the number five is the key calling in greater supervisory Entities. And, what can we say when the third initiation is taken, the transfiguration is occurring, the fifth ray is ruling, what kind of solar energies are called in to begin the series of solar initiations which begins at the third degree? Goodness. And it takes us as far, do I have the stamina to continue? I'm not sure. No, that's not going to be right. It's still a bit away from us here, the conclusion of this section.

nhiều hành tinh trong hệ mặt trời của chúng ta, chứ không chỉ đối với Trái Đất.

Vì vậy, con số năm là chìa khóa kêu gọi các Thực Thể giám sát lớn hơn. Và, chúng ta có thể nói gì khi lần điểm đạo thứ ba được nhận, cuộc Biến hình đang diễn ra, cung năm đang cai quản; loại năng lượng thái dương nào được kêu gọi để bắt đầu chuỗi các điểm đạo thái dương khởi đầu ở cấp độ thứ ba? Trời ơi. Và nó đưa chúng ta đi xa đến mức, liệu tôi có đủ sức bền để tiếp tục không? Tôi không chắc. Không, như thế sẽ không đúng. Kết luận của phần này vẫn còn cách chúng ta một chút ở đây.

[52] The sixth great Breath,

[52] Hơi Thở vĩ đại thứ sáu

What color shall I use? Maybe the lighter blue, perhaps,

Tôi nên dùng màu nào? Có lẽ là màu xanh nhạt hơn,

[52b] drew to itself the Lords of the mysterious Pentacle, the volatile essences of the emotional plane, the desire faculty clothed in matter, the watery aspect of the logoic life.

[52b] đã hút về chính nó các Chúa Tể của Ngũ Giác Bí Ẩn, các tinh chất linh động của cõi cảm xúc, năng lực dục vọng khoác lấy vật chất, phương diện thủy của sự sống Thượng đế.

Hence, related to Neptune, Varuna, and the rulers of the cosmic astral plane. Pentacle sounds like a five-fold figure, but it is mysterious. So, maybe I just, kind of let it go at that, and I'll keep that light blue color as the highlight color going.

Do đó, liên hệ với Sao Hải Vương, Varuna, và các vị cai quản của cõi cảm dục vũ trụ. Ngũ Giác nghe như một hình thể ngũ phân, nhưng nó là bí nhiệm. Vì vậy, có lẽ tôi chỉ, đại loại, để nó như thế, và tôi sẽ tiếp tục giữ màu xanh nhạt ấy làm màu nhấn.

It does seem that different types of devic Beings respond to the different notes, to the seven subtones, or the seven great Breaths. Of course, all this can be straightened out later, but it does seem that subtones and Breaths are pretty much identical here. So, we'll capitalize this, the seven subtones and the seven Breaths. It does seem to go back and forth, but to release the Breath over the

Dường như các loại Sinh Mệnh thiên thần khác nhau đáp ứng với những âm điệu khác nhau, với bảy âm phụ, hay bảy Hơi Thở vĩ đại. Dĩ nhiên, tất cả điều này có thể được chỉnh lại về sau, nhưng dường như ở đây các âm phụ và các Hơi Thở gần như đồng nhất. Vì vậy, chúng ta sẽ viết hoa điều này, bảy âm phụ và bảy Hơi Thở. Nó dường như qua lại giữa hai cách nói, nhưng việc phóng thích

correspondence to the vocal cords produces the sound, and the two are related.

Hơi Thở qua phần tương ứng với dây thanh tạo ra âm thanh, và cả hai có liên hệ với nhau.

[53] At the sounding of the seventh subtone crystallisation occurred

[53] Khi âm phụ thứ bảy được xướng lên, sự kết tinh đã xảy ra

This is, the dense physical-etheric plane, as we usually understand it, and there is crystallization also, for we might consider the etheric plane to be crystallized.

Đây là cõi hồng trần-dĩ thái đậm đặc, như chúng ta thường thấu hiểu nó, và cũng có sự kết tinh, vì chúng ta có thể xem cõi dĩ thái là đã kết tinh.

I think we see the difference in the complexity of this particular chapter, and some of the foregoing ones, which were intricate enough.

Tôi nghĩ chúng ta thấy sự khác biệt trong tính phức tạp của chương đặc biệt này, và một số chương trước đó, vốn cũng đã đủ rắc rối.

So, at the sounding of the seventh subtone by the Solar Logos, crystallization occurred,

Vì vậy, khi âm phụ thứ bảy được Thái dương Thượng đế xướng lên, sự kết tinh đã xảy ra,

[54] and absolute conformity to the law of approach.

[54] và sự tuân hợp tuyệt đối với định luật tiếp cận.

Absolute conformity, that's a seventh ray term.

Sự tuân hợp tuyệt đối, đó là một thuật ngữ cung bảy.

So, matter, dense matter, conforms to etheric patterns.

Vì vậy, vật chất, vật chất đậm đặc, tuân hợp với các mô hình dĩ thái.

[55] It resulted in the dense aspect of manifestation, the point of deepest experience.

[55] Nó dẫn đến phương diện đậm đặc của sự biểu hiện, điểm của kinh nghiệm sâu xa nhất.

that in which we are presently immersed.

điều mà hiện nay chúng ta đang đắm chìm trong đó.

[56] You will note its connection, therefore, with the Ray of Ceremonial Law, one of the great building rays,—

[56] Vì vậy, các bạn sẽ lưu ý mối liên hệ của nó với Cung của Định Luật Nghi Lễ, một trong các cung kiến tạo vĩ đại,

along with the second ray,

cùng với cung hai,

[57] a ray which adjusts matter, under set forms, to the desired shapes.

[57] —một cung điều chỉnh vật chất, theo các hình thức đã định, thành những hình dạng được mong muốn.

I think that says a lot about how this seventh ray is used in the world, and that not all people have that capacity,

Tôi nghĩ điều đó nói lên rất nhiều về cách cung bảy này được sử dụng trong thế giới, và rằng không phải mọi người đều có năng lực ấy,

a ray which adjusts matter under set forms to the desired shapes.

một cung điều chỉnh vật chất dưới các hình tướng đã định theo những hình dạng mong muốn.

Perhaps the desired shapes pre-exist on the etheric plane, and then any desired shapes to manifest on the dense physical plane. I think, that is the case. The etheric subplanes are archetypal. They have archetypal arrangements when compared with the more chaotic, outer, dense physical plane.

Có lẽ những hình dạng mong muốn đã hiện hữu trước trên cõi dĩ thái, rồi sau đó mọi hình dạng mong muốn đều biểu hiện trên cõi hồng trần đậm đặc. Tôi nghĩ đúng là như vậy. Các cõi phụ dĩ thái mang tính nguyên mẫu. Chúng có những sắp xếp nguyên mẫu khi so với cõi hồng trần đậm đặc, bên ngoài, hỗn độn hơn.

So, so far, we have seven great Breaths and seven tones, and they are related to a three-in-one set-up, kind of an originating trinity. It has been maybe a lengthy digression, certainly a complicated one, and things have been said about the Breaths and about the associated rays and about subtones or tones, which deal with the magnetic power of sound, basically. So, we have been discussing, in summary, Breaths, tones, rays, and the magnetic attractive power of sound, i.e. creative and constructive.

Vì vậy, cho đến nay, chúng ta có bảy Hơi Thở vĩ đại và bảy âm sắc, và chúng liên hệ với một cơ cấu ba-trong-một, đại loại là một Tam Vị khởi nguyên. Đây có lẽ là một đoạn lạc đề khá dài, chắc chắn là một đoạn phức tạp, và những điều đã được nói về các Hơi Thở, về các cung liên hệ, và về các âm phụ hay âm sắc, về cơ bản đề cập đến quyền năng từ tính của âm thanh. Vì vậy, tóm lại, chúng ta đã bàn đến các Hơi Thở, âm sắc, cung, và quyền năng thu hút từ tính của âm thanh, tức là quyền năng sáng tạo và xây dựng.

Now, we can get into the destructiveness shortly. It will be another day's work, and I can only recommend that we, as much as time allows, read this over and over again to have an idea of the occult dynamics lying behind the effects, the appearances of things in the outer world of manifestation. So, trying to keep the outline straight maybe

Bây giờ, chúng ta sắp có thể đi vào tính phá hủy. Đó sẽ là công việc của một ngày khác, và tôi chỉ có thể khuyến nghị rằng, trong chừng mực thời gian cho phép, chúng ta đọc đi đọc lại điều này để có một ý niệm về những động lực huyền bí nằm sau các hiệu quả, các vẻ ngoài của sự vật trong thế giới biểu hiện bên ngoài. Vì vậy, việc cố giữ dàn ý cho thẳng có

requires a little bit here of actually going into the book, and we have listed everything that I've done in the more expanded and commented upon version. And here are the various Breaths, and coming up meditation and the words. So, these are all subject areas, and I'll take it as far as the beginning of the destructive factor. I realize you didn't see that little bit, but I was around page 56, 57, 58.

lẽ ở đây đòi hỏi một chút việc thật sự đi vào sách, và chúng ta đã liệt kê mọi điều tôi đã làm trong phiên bản mở rộng và có bình giảng hơn. Và đây là các Hơi Thở khác nhau, và sắp tới là tham thiền và các linh từ. Vì vậy, đây đều là các lĩnh vực chủ đề, và tôi sẽ đưa nó đến tận phần mở đầu của yếu tố phá hủy. Tôi nhận ra các bạn đã không thấy phần nhỏ ấy, nhưng tôi đang ở quanh trang 56, 57, 58.

Now, DK will say, why am I doing all this?

Bây giờ, Chân sư DK sẽ nói, tại sao tôi làm tất cả những điều này?

[58] You may ask here: Why have I thus apparently digressed?

[58] Ở đây các bạn có thể hỏi: Vì sao Tôi dường như đã đi lạc đề như vậy?

And of course the word is *apparently*.

Và dĩ nhiên từ đó là *dường như.*

[59] It seems to you wide of the mark and beside the question? Let me elucidate. The microcosm has but to repeat the work of the macrocosm. The Spirit or monad on his own plane

[59] Điều đó có vẻ quá xa mục tiêu và không liên quan đến vấn đề chăng? Hãy để tôi làm sáng tỏ. Tiểu thiên địa chỉ phải lặp lại công việc của Đại thiên địa. Tinh thần hay chân thần trên cõi riêng của mình

It does use the personal pronoun, interestingly. **The Spirit or monad on his own plane**

Điều này quả thật dùng đại từ nhân xưng, thật thú vị. **Tinh thần hay chân thần trên cõi riêng của y**

[60] sounds forth the note (his hierarchical note) and descends into incarnation.

[60] xướng lên âm điệu, tức âm điệu huyền giai của mình, và giáng xuống nhập thể.

And what is this hierarchical note? As there are different rays of the monad and maybe all seven notes of the normally divided diatonic scale. And then finally the notes Fa, Sol, and Do, whichever Fa, Sol, and Do we are using, as we've seen, we seem to have a threefold choice. So the monad sounds forth his hierarchical note and,

Và âm điệu thuộc Thánh Đoàn này là gì? Vì có những cung khác nhau của chân thần và có lẽ tất cả bảy nốt của thang âm tự nhiên thường được phân chia. Và rồi cuối cùng là các nốt Pha, Son, và Đô, bất cứ Pha, Son, và Đô nào chúng ta đang dùng; như chúng ta đã thấy, dường như chúng ta có một lựa chọn tam phân. Vì vậy, chân thần xướng ra âm điệu thuộc Thánh Đoàn của y và,

[61] It is both [Page 57] the note of attraction and of out-breathing.

Because as the descent occurs, attraction occurs. The sound in this case has been attracting and differentiating and organizing the needed material through which the monad can manifest.

[62] The personality—the reflection of that monad at the densest point in evolution,

The causal body too is the reflection, the Spiritual Triad too is the reflection,

[63] —is linked to the monad by the attractive force of the Sacred Word sounded by its monad on its note and on its own subtone.

Here you begin to wonder, is the note one, two, or three? And is the subtone one, two, three, four, five, six, seven? Or is the subtone the note of the soul?

So basically what we're trying to do is imitate what goes on on very high spiritual divine levels, and do this in an individual way below.

[64] But the work of outbreathing is already accomplished. It is involution. The work of in-breathing or reabsorption into the source progresses.

And this is of great importance. Exhalation is involutionary, inhalation is evolutionary. So I want to say that.

[61] Đó vừa là [Page 57] âm điệu của sự hấp dẫn, vừa là âm điệu của sự thở ra.

Bởi vì khi sự giáng xuống xảy ra, sự thu hút cũng xảy ra. Trong trường hợp này, âm thanh đã thu hút, biến phân và tổ chức chất liệu cần thiết qua đó chân thần có thể biểu hiện.

[62] Phàm ngã—hình ảnh phản chiếu của chân thần ấy ở điểm đậm đặc nhất trong tiến hoá,

Thể nguyên nhân cũng là sự phản chiếu, Tam Nguyên Tinh Thần cũng là sự phản chiếu,

[63] —kết nối với chân thần qua mãnh lực hấp dẫn của Linh Từ Thiêng Liêng do chân thần của nó xướng lên theo âm điệu và phụ âm riêng của nó.

Ở đây các bạn bắt đầu tự hỏi, âm điệu là một, hai, hay ba? Và âm phụ là một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy? Hay âm phụ là âm điệu của linh hồn?

Vì vậy, về cơ bản điều chúng ta đang cố làm là mô phỏng những gì diễn ra trên các cấp độ tinh thần thiêng liêng rất cao, và làm điều này theo một cách cá nhân ở bên dưới.

[64] Nhưng công việc thở ra đã hoàn tất. Đó là giáng hạ tiến hoá. Công việc hít vào, hay tái hấp thu vào nguồn cội, đang tiến triển.

Và điều này có tầm quan trọng lớn lao. Thở ra là giáng hạ tiến hoá, hít vào là thăng thượng tiến hoá. Vì vậy tôi muốn nói điều đó.

{Exhalation is involutionary and inhalation is evolutionary.

[65] When the Personality finds for itself (after lives of stress and search) its spiritual note with the right key and subtone, what is the result?

So, big hints are given there, musically considered. What is the result? And let's just say that we learn here that a note may be differently placed and mean different functions within different keys. So what do we have?

The Monadic note, we have the spiritual note, we have the key in which that or those notes hold place, and we have the subtones of the higher notes. Now, I really couldn't possibly describe all that without hours of thought and maybe the offering of some speculations. But the personality has to find all that. Or should we say the soul incarnation within the personality has to find these notes, these sources, notes, tones, and subtones within the proper key or scale.

In other words, a note means different things in different scales, as I've been trying to explain. Like for the note G, if I start on the red note Do, then that note G is a dominant fifth. But if I start with Do on the note A, here. that's not quite right. Do, Re, Mi, Fa, Sol, La. That's it. Do, Re, Mi, Fa, Sol, La. Aha. Ti, Do. Ah, the G is the seventh. That's it. Do, Re, Mi, Fa, Sol, La. Ti. It's the note Ti. Do. I'm sorry if that was confusing.

Anyway, in the scale of C, the note G is the dominant fifth. In the scale starting on A, the G is the leading tone, or it is the seventh.

{Thở ra là giáng hạ tiến hoá và hít vào là thăng thượng tiến hoá.

[65] Khi Phàm ngã tự tìm ra cho mình, sau nhiều kiếp căng thẳng và tìm kiếm, âm điệu tinh thần của mình với đúng chủ âm và phụ âm, kết quả là gì?

Vì vậy, những gợi ý lớn được đưa ra ở đó, xét về mặt âm nhạc. Kết quả là gì? Và cứ tạm nói rằng ở đây chúng ta học được rằng một nốt có thể được đặt khác nhau và hàm ý những chức năng khác nhau trong những chủ âm khác nhau. Vậy chúng ta có gì?

Âm điệu Chân thần, chúng ta có âm điệu tinh thần, chúng ta có chủ âm trong đó nốt ấy hoặc các nốt ấy giữ vị trí, và chúng ta có các âm phụ của những nốt cao hơn. Giờ đây, tôi thật sự không thể mô tả tất cả điều đó nếu không có nhiều giờ suy nghĩ và có lẽ đưa ra vài suy đoán. Nhưng phàm ngã phải tìm ra tất cả những điều đó. Hoặc chúng ta nên nói rằng linh hồn nhập thể bên trong phàm ngã phải tìm ra các nốt này, các nguồn này, các nốt, âm sắc và âm phụ này trong đúng chủ âm hay thang âm.

Nói cách khác, một nốt hàm ý những điều khác nhau trong các thang âm khác nhau, như tôi đã cố giải thích. Chẳng hạn với nốt Son, nếu tôi bắt đầu trên nốt Đô đỏ, thì nốt Son ấy là quãng năm chủ đạo. Nhưng nếu tôi bắt đầu với Đô trên nốt La, ở đây. Điều đó chưa hẳn đúng. Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La. Đúng rồi. Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La. À. Si, Đô. À, Son là bậc bảy. Đúng rồi. Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La. Si. Đó là nốt Si. Đô. Tôi xin lỗi nếu điều đó gây rối.

Dù sao, trong thang âm Đô, nốt Son là quãng năm chủ đạo. Trong thang âm bắt đầu trên La, Son là âm dẫn, hay là bậc bảy. Và tôi cho

And I suppose it's the flatted seventh and not the leading tone so much. Do, Re, Mi, Fa, Sol, La. Ti. Ti, Do. That's the A again. Ti. Ti, That's the note G. 1, 2, 3, 4, 5. And then we'll reach the same note if we start on A, with A as the Do. I wish I could have it just sounding here.

rằng nó là bậc bảy giáng chứ không hẳn là âm dẫn. Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La. Si. Si, Đô. Đó lại là La. Si. Si, đó là nốt Son. Một, hai, ba, bốn, năm. Và rồi chúng ta sẽ đạt đến cùng một nốt nếu bắt đầu trên La, với La là Đô. Ước gì tôi có thể để nó vang lên ngay tại đây.

This is an A. A, B, C-sharp, D, E, F-sharp, G. That's called the leading tone. But it's also possible to do a different mode. And that would be, now I see what the problem is, it's not a G-sharp, it's a G. So that is going to be our G. Yep, that's it.

Đây là La. La, Si, Đô thăng, Rê, Mi, Pha thăng, Son. Điều đó được gọi là âm dẫn. Nhưng cũng có thể thực hiện một điệu thức khác. Và điều đó sẽ là, bây giờ tôi thấy vấn đề là gì, nó không phải là Son thăng, mà là Son. Vậy đó sẽ là Son của chúng ta. Đúng, chính là vậy.

I hope that all wasn't a bunch of nonsense for you. C, D, E, F, G. And then from A, as Do, da, da, da, da, da, da, da, and there's your G, going to A. what it's all about is that different notes mean different things and hold different functions. Rather, the same note means different things and holds different functions within different scales.

Tôi hy vọng tất cả những điều đó không phải là một mớ vô nghĩa đối với các bạn. Đô, Rê, Mi, Pha, Son. Và rồi từ La, như Đô, la la la la la la, và đó là Son của các bạn, đi đến La. toàn bộ vấn đề là các nốt khác nhau hàm ý những điều khác nhau và giữ những chức năng khác nhau. Đúng hơn, cùng một nốt hàm ý những điều khác nhau và giữ những chức năng khác nhau trong những thang âm khác nhau.

So anyway, when the personality finds for itself after lives of stress and search, I'm sure we can identify with that, it's spiritual note with the right key. Now that's it, you see. You've got to be on the right Do, the right fundamental, and the spiritual note will mean different things depending on the Do that we use, and the Do is always the foundational note.

Vì vậy dù sao, khi phàm ngã tự tìm thấy cho mình sau nhiều kiếp căng thẳng và kiếm tìm, tôi chắc chúng ta có thể đồng hoá với điều đó, âm điệu tinh thần của nó với đúng chủ âm. Bây giờ chính là điều đó, các bạn thấy. Các bạn phải ở trên đúng Đô, nền tảng đúng, và âm điệu tinh thần sẽ hàm ý những điều khác nhau tùy theo Đô mà chúng ta dùng, và Đô luôn luôn là nốt nền tảng.

If you have a relative Do, a moving Do, sometimes it's just like an absolute Do and it's always middle C. It's always middle C. But then there's the relative Do, the moving Do, and then different tones represent different functions within the scales produced by the moving Do, the beginning of the scale. So what is the result? Oh, confusion. Oh my.

Nếu các bạn có một Đô tương đối, một Đô di động, đôi khi nó giống như một Đô tuyệt đối và luôn là Đô giữa. Nó luôn là Đô giữa. Nhưng rồi có Đô tương đối, Đô di động, và khi đó các âm sắc khác nhau biểu thị những chức năng khác nhau trong các thang âm do Đô di động tạo ra, tức là điểm khởi đầu của

thang âm. Vậy kết quả là gì? Ôi, rối quá. Ôi trời.

It accords with its Monadic note, that is the personality does. Now what's interesting here? Think of the sun sign and the point opposite the sun sign. So the personality is represented by the sun sign, and the monad by the point opposite the sun sign, but of course the sun sign keeps changing, so we're talking about the use of different astrological qualities and ray qualities in any particular life to work with the manifestation of the monad, and the Monadic ray stays the same of course.

Nó hòa hợp với âm điệu Chân thần của nó, tức là phàm ngã làm như vậy. Bây giờ điều thú vị ở đây là gì? Hãy nghĩ đến dấu hiệu Mặt Trời và điểm đối vị với dấu hiệu Mặt Trời. Vì vậy phàm ngã có biểu hiện là dấu hiệu Mặt Trời, và chân thần bởi điểm đối vị với dấu hiệu Mặt Trời; nhưng dĩ nhiên dấu hiệu Mặt Trời luôn thay đổi, nên chúng ta đang nói về việc sử dụng những phẩm tính chiêm tinh và phẩm tính cung khác nhau trong bất cứ kiếp sống đặc thù nào để làm việc với sự biểu hiện của chân thần, và dĩ nhiên cung Chân thần vẫn giữ nguyên.

But some subsidiary notes, tones, qualities come in to assist that Monadic ray which is basically staying the same and is only changing once throughout the eon, after, into the next eon. So what happens here?

Nhưng một số nốt, âm sắc, phẩm tính phụ trợ đi vào để hỗ trợ cung Chân thần ấy, vốn về cơ bản vẫn giữ nguyên và chỉ thay đổi một lần trong suốt đại kiếp, sau đó, sang đại kiếp kế tiếp. Vậy điều gì xảy ra ở đây?

What is the result when the personality finds its spiritual note with the right key and subtone? Not just its note, because then we don't know what the function is within the particular scale being used. What happens? It vibrates,

Kết quả là gì khi phàm ngã tìm thấy âm điệu tinh thần của nó với đúng chủ âm và âm phụ? Không chỉ âm điệu của nó, bởi vì khi đó chúng ta không biết chức năng là gì trong thang âm đặc thù đang được sử dụng. Điều gì xảy ra? Nó rung động,

[66] It accords with its monadic note,

[66] Nó hòa hợp với âm điệu chân thần của mình,

and again is it the major ray of the monad, is it the minor ray of the monad?

và một lần nữa, đó là cung chính của chân thần, hay là cung phụ của chân thần?

[67] it vibrates to the same measure, it pulsates with the same colour, the line of least resistance is at last found, and the indwelling life is liberated and. returns to its own plane.

[67] nó rung động theo cùng một tiết điệu, dao động với cùng một sắc thái, con đường ít trở ngại nhất cuối cùng được tìm thấy, và sự sống nội tại được giải thoát, trở về cõi riêng của mình.

we might call this maybe the sea of fire to which the liberated monad repairs, which means the place to which it goes.

có lẽ chúng ta có thể gọi đây là biển lửa mà chân thần được giải thoát tìm về, nghĩa là nơi mà nó đi đến.

So comes the time when the consciousness within the personality discovers its higher note and discovers the key in which the higher note plays its function, like in a way if you look up in the sea of fire we might say this, that the key of C represents the father, the key of F represents the mother or the Holy Spirit, and the key of G represents the son. So that would be green, blue, red, that's one way to look at it. Now when it comes to our own planet, because we have a first ray monad, the do will be a D, and the sound eventually will be something like this, and the D will represent the first ray.

Vậy đến lúc tâm thức bên trong phàm ngã khám phá âm điệu cao hơn của nó và khám phá chủ âm trong đó âm điệu cao hơn thực hiện chức năng của mình; đại loại nếu các bạn nhìn lên trong biển lửa, chúng ta có thể nói thế này: chủ âm Đô tượng trưng cho Cha, chủ âm Pha tượng trưng cho Mẹ hay Chúa Thánh Thần, và chủ âm Son tượng trưng cho Con. Như vậy sẽ là xanh lục, xanh lam, đỏ; đó là một cách nhìn. Bây giờ khi nói đến hành tinh của chính chúng ta, vì chúng ta có chân thần cung một, Đô sẽ là Rê, và âm thanh cuối cùng sẽ phần nào như thế này, và Rê sẽ tượng trưng cho cung một.

So it's G, A, D, excuse me, F, that's right, G, A, D, gad, god,. So what is the result? When the spiritual note is found with the right key and subtone, there will be an accordance with the Monadic note. It vibrates to the same measure, frequency, it pulsates with the same color, I suppose same color as the color of the monad.

Vậy đó là Son, La, Rê, xin lỗi, Pha, đúng rồi, Son, La, Rê, những âm ấy gợi nên một từ thiêng liêng. Vậy kết quả là gì? Khi âm điệu tinh thần được tìm thấy với đúng chủ âm và âm phụ, sẽ có sự hòa hợp với âm điệu Chân thần. Nó rung động theo cùng một nhịp, cùng tần số, nó dao động với cùng một màu sắc, tôi cho rằng cùng màu với màu của chân thần.

The line of least resistance is at last found from monad to personality. The permanent astrological axis of the monad is sounding astrological, and the indwelling life is liberated and returns to its own plane, which is the sea of fire. Is this an easy book?

Con đường ít trở ngại nhất rốt cuộc được tìm thấy từ chân thần đến phàm ngã. Trục chiêm tinh thường tồn của chân thần đang vang lên theo nghĩa chiêm tinh, và sự sống nội tại được giải thoát rồi trở về cõi riêng của nó, tức là biển lửa. Đây có phải là một quyển sách dễ không?

[68] But this work of discovery is very slow and the man has to pick out the chord with infinite care and pains.

[68] Nhưng công việc khám phá này rất chậm, và con người phải nhận ra hợp âm ấy với sự cẩn trọng và công phu vô hạn.

So this will involve picking out the fundamental and an octave higher the

Vì vậy điều này sẽ liên quan đến việc chọn ra âm nền và, cao hơn một quãng tám, âm điệu

Monadic note. Maybe I will discover, let's say I have a first ray monad, and we're going to use the note D as a first ray note. We could also use the note C in a different context, but I have to find that D first, which is the Monadic note.

Chân thần. Có lẽ tôi sẽ khám phá, giả sử tôi có chân thần cung một, và chúng ta sẽ dùng nốt Rê như một nốt cung một. Chúng ta cũng có thể dùng nốt Đô trong một ngữ cảnh khác, nhưng trước hết tôi phải tìm được nốt Rê ấy, vốn là âm điệu Chân thần.

And maybe I could also work on the Monadic plane and find one of seven notes. The lower fundamental will be the same note as the Monadic note, but an octave lower, or however many octaves. And thus it is for the major ray of the monad, which can differ, probably does differ, from The One of the seven Monadic rays.

Và có lẽ tôi cũng có thể làm việc trên cõi Chân thần và tìm thấy một trong bảy nốt. Âm nền thấp hơn sẽ là cùng một nốt với âm điệu Chân thần, nhưng thấp hơn một quãng tám, hoặc bao nhiêu quãng tám đi nữa. Và như vậy đối với cung chính của chân thần, vốn có thể khác, và có lẽ thật sự khác, với Đấng Duy Nhất trong bảy cung Chân thần.

It's going to be either Holy Ghost, Son, Father. It's going to be either a first ray monad, a second ray monad, or a third ray monad. So I don't think I've ever quite been so impressed about the intricacy of this system of notes, sub-notes, colors, and I suppose sub-colors and their interplay.

Nó sẽ là hoặc Chúa Thánh Thần, hoặc Con, hoặc Cha. Nó sẽ là hoặc chân thần cung một, chân thần cung hai, hoặc chân thần cung ba. Vì vậy tôi không nghĩ mình đã từng bị ấn tượng sâu sắc đến thế về sự phức tạp của hệ thống các nốt, âm phụ, màu sắc, và tôi cho là cả các sắc phụ cùng sự tương tác của chúng.

So, how does it all go when we're in this slow process? It proceeds as follows.

Vậy, toàn bộ điều này diễn ra như thế nào khi chúng ta ở trong tiến trình chậm chạp ấy? Nó tiến hành như sau.

[69] First, he finds out the third of the Personality and sounds that forth, the result being an ordered harmonious life in the three worlds.

[69] Trước hết, y tìm ra quãng ba của Phàm ngã và xướng âm ấy lên; kết quả là một đời sống hài hòa, có trật tự trong ba cõi giới.

So let's just use an archetypal color. We'll use green because it represents the third aspect and the personality is the third aspect. And many people are really trying to find themselves as personalities at this point. We see it, you just have to open up the newsfeeds, the newspapers, whatever.

Vậy chúng ta hãy dùng một màu nguyên mẫu. Chúng ta sẽ dùng màu xanh lục vì nó tượng trưng cho phương diện thứ ba và phàm ngã là phương diện thứ ba. Và nhiều người thật sự đang cố tìm thấy chính mình như những phàm ngã vào lúc này. Chúng ta thấy điều đó, các bạn chỉ cần mở các nguồn tin, báo chí, hay bất cứ thứ gì.

Personalities are prominent and they're all over the place, and occasionally you see the soul expressing.

Các phàm ngã rất nổi bật và có mặt khắp nơi, và thỉnh thoảng các bạn thấy linh hồn biểu lộ.

[70] Then he finds the dominant fifth of the Ego,

[70] Rồi y tìm ra quãng năm chủ đạo của Chân ngã,

and since we're dealing with the second aspect of divinity, he calls it

và vì chúng ta đang đề cập đến phương diện thứ hai của thiên tính, Ngài gọi nó là

[71] the keynote of the chord,

[71] chủ âm của hợp âm,

That's really important. The dominant is the keynote. I think we've really got to bring that to the fore. The keynote of the coming chord of a fundamental personality, soul, and monad is the dominant in music

Điều đó thật sự quan trọng. Quãng chủ đạo là chủ âm. Tôi nghĩ chúng ta thật sự phải đưa điều đó lên hàng đầu. Chủ âm của hợp âm sắp đến gồm một phàm ngã nền tảng, linh hồn và chân thần chính là quãng chủ đạo trong âm nhạc

[72] and sounds that in unison with the Personality note.

[72] và xướng âm ấy đồng điệu với âm điệu của Phàm ngã.

So, let's just suppose I was working in the key of C, and that's the fundamental. Here is the major third, here is the dominant B. So we would be going from major third, major third to dominant E. I can't at the moment sing two notes at the same time, but with a little bit of that harmonic singing, it is possible, but I'll spare you the agony here. so he's going to sound that in unison with the personality note, and what happens? Looks like Master DK learned a lot in the Academy of Pythagoras.

Vậy, cứ giả sử tôi đang làm việc trong giọng Đô, và đó là âm căn bản. Đây là quãng ba trưởng, đây là Si át âm. Vậy chúng ta sẽ đi từ quãng ba trưởng, quãng ba trưởng đến Mi át âm. Hiện giờ tôi không thể hát hai nốt cùng một lúc, nhưng với một chút lối hát hòa âm ấy thì điều đó có thể làm được; tuy nhiên tôi sẽ tránh cho các bạn khỏi phải chịu sự khổ sở đó ở đây. Vậy y sẽ xướng âm ấy đồng thanh với âm điệu phàm ngã, và điều gì xảy ra? Có vẻ như Chân sư DK đã học được rất nhiều tại Học viện Pythagoras.

[73] The result is that a vacuum is formed (if I may so express it) and the liberated man with his informing soul,—the threefold spirit, plus mind and experience —the Three completed by the Quaternary and the Fifth, escapes upward to the Monad.

[73] Kết quả là một khoảng không được tạo thành, nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy, và con người đã giải thoát, cùng với linh hồn thấm nhuần của mình—tinh thần tam phân, cộng thêm thể trí và kinh nghiệm—Bộ Ba hoàn tất nhờ Bộ Bốn và Bộ Năm, thoát lên trên về với Chân thần.

Oh, what is the result? The result apparently of sounding the perfect third and the fifth together. A vacuum is formed. And the liberated man, I suppose the monad in extension, the prodigal son who went forth with his informing soul, we have to ask, what is that informing soul? Is it the projection of the Solar Angel, or is it just considered to be his consciousness? His informing soul, the threefold spirit plus mind and experience, that's what the informing soul is. It's a profound series here.

Ồ, kết quả là gì? Dường như đó là kết quả của việc xướng quãng ba hoàn hảo và quãng năm cùng nhau. Một khoảng chân không được tạo thành. Và con người được giải thoát, tôi cho là chân thần-trong-sự-mở-rộng, người con hoang đàng đã ra đi cùng với linh hồn thấm nhuần của y; chúng ta phải hỏi, linh hồn thấm nhuần ấy là gì? Nó là sự phóng chiếu của Thái dương Thiên Thần, hay chỉ được xem là tâm thức của y? Linh hồn thấm nhuần của y, tinh thần tam phân cộng với thể trí và kinh nghiệm — đó chính là linh hồn thấm nhuần. Đây là một chuỗi tư tưởng sâu sắc.

And the liberated man, because of the vacuum with his informing soul, the threefold spirit, let's just say the Spiritual Triad, plus mind and experience, the three completed by the quaternary, which is the personality, and the fifth, which maybe is the Egoic Lotus, or some consciousness within the Egoic Lotus, escapes upward to the monad.

Và con người được giải thoát, nhờ khoảng chân không cùng với linh hồn thấm nhuần của y, tinh thần tam phân, cứ nói là Tam Nguyên Tinh Thần, cộng với thể trí và kinh nghiệm, Bộ Ba hoàn tất nhờ Bộ Bốn, tức là phàm ngã, và Yếu tố Thứ Năm, có lẽ là Hoa Sen Chân Ngã, hoặc một tâm thức nào đó bên trong Hoa Sen Chân Ngã, thoát lên trên đến chân thần.

Whoa, that is quite a statement, caused by the vacuum. This escape is engineered by, and it would seem to me that various vacuums have to appear in order for various escapes to occur.

Chà, đó là một phát biểu thật đáng kể, do khoảng chân không gây ra. Sự thoát ly này hình thành từ, và đối với tôi dường như nhiều loại chân không khác nhau phải xuất hiện để nhiều cuộc thoát ly khác nhau có thể xảy ra.

[74] It is the law of attraction demonstrating through sound. Like to like and kind to kind, driven thereto by unity of sound, of colour and of rhythm.

[74] Đó là định luật hấp dẫn biểu hiện qua âm thanh. Đồng thanh tương ứng, đồng loại tương cầu, chịu sự thúc đẩy của sự hợp nhất của âm thanh, sắc màu và nhịp điệu.

This is some of the most advanced occultism that DK has offered, and I don't know, I can't find anything in Cosmic Fire which is especially beyond such statements as are offered here. Sound is the attractive medium in this case, a vacuum is created, and

Đây là một vài điều thuộc huyền bí học cao cấp nhất mà Chân sư DK đã đưa ra, và tôi không biết nữa, tôi không tìm thấy điều gì trong Luận về Lửa Vũ Trụ đặc biệt vượt quá những phát biểu như được đưa ra ở đây. Âm thanh là môi trường hấp dẫn trong trường

ascension occurs. Ascension occurs to the realm of the akasha, on the Monadic plane, the sixth from below, second from above.

hợp này, một khoảng chân không được tạo ra, và sự thăng lên xảy ra. Sự thăng lên xảy ra tới cõi giới của akasha, trên cõi chân thần, cõi thứ sáu tính từ dưới lên, thứ hai tính từ trên xuống.

So here, in the language of sound, is how escape, the immersed lower, is engineered toward reabsorption by the highest aspects of the human energy system, which just gets deeper and deeper. So discovering, what do we have to do? We have to discover the spiritual note with, within the right key and subtone, and it's got to be, it has to accord with the Monadic note. The discovered visual note must accord with the Monadic note, and maybe we should capitalize that idea of Monadic note and get our word spiritual correct.

Vậy ở đây, bằng ngôn ngữ của âm thanh, là cách sự thoát ly, phần thấp bị chìm ngập, hình thành hướng về sự tái hấp thu nhờ các phương diện cao nhất của hệ thống năng lượng con người, điều này cứ ngày càng sâu hơn. Vậy khi khám phá, chúng ta phải làm gì? Chúng ta phải khám phá âm điệu tinh thần, trong đúng giọng và âm phụ, và nó phải, nó phải hòa hợp với âm điệu chân thần. Âm điệu thị giác được khám phá phải hòa hợp với âm điệu chân thần, và có lẽ chúng ta nên viết hoa ý tưởng Âm điệu Chân thần ấy và dùng đúng từ tinh thần của mình.

And then that discovered note will vibrate to the same measure, and in other words it will be really either identical or harmonic with the Monadic note, or this discovered note will be identical to or harmonic with the Monadic note.

Và rồi âm điệu được khám phá ấy sẽ rung động theo cùng một thước đo; nói cách khác, nó thật sự hoặc đồng nhất hoặc hòa âm với Âm điệu Chân thần, hoặc âm điệu được khám phá này sẽ đồng nhất với hoặc hòa âm với Âm điệu Chân thần.

The line of least resistance is at last found, the two ends of the stick, let's just say the sun and point opposite axis are operating in the horoscope, the Monadic ray is operative and maybe also the very highest of the Monadic rays begins to be operative, and the indwelling life is liberated to its own plane, which I think is the sea of fire, or the Bogoic plane, or the highest aspect of Shambhala, if we're talking now within our planetary scheme.

con đường ít trở ngại nhất cuối cùng cũng được tìm thấy; hai đầu của cây gậy, cứ nói là trục Mặt Trời và điểm đối diện đang hoạt động trong lá số chiêm tinh, cung chân thần đang hoạt động và có lẽ cả cung cao nhất trong các cung chân thần cũng bắt đầu hoạt động, và sự sống nội tại được giải phóng về cõi riêng của nó, mà tôi nghĩ là biển lửa, hay cõi Bogoic, hoặc phương diện cao nhất của Shamballa, nếu bây giờ chúng ta đang nói trong phạm vi hệ hành tinh của mình.

But it's a slow, slow process, the man has to find the chord, I suppose among many, many changing chords, and we discover our personality first, I think, conscious

Nhưng đó là một tiến trình rất, rất chậm; con người phải tìm ra hợp âm, tôi cho là giữa rất nhiều hợp âm luôn thay đổi, và trước hết chúng ta khám phá phàm ngã của mình, tôi

discovery, this is what I am, I am that, or I am, and then comes the discovery of I am that, and this is I think very interesting, the dominant fifth of the ego is the keynote of the chord, and that to me means a great deal, because we're not, we were told that we don't, we're not given the keynote of our solar system, so it all depends on the dough we begin with, if we begin with the red C, then the keynote is blue, the G, if we begin on the indigo A, then the keynote is the yellow, it's the fifth from A, and if we begin for some reason following Blavatsky with the D as the keynote, because it is the sun color, dough ray, then again the keynote is the fifth, and it's the note La, which is indigo.

nghĩ là sự khám phá có ý thức: đây là điều tôi là, tôi là cái đó, hoặc tôi là; rồi đến sự khám phá rằng tôi là cái đó. Và điều này, tôi nghĩ, rất thú vị: quãng năm át âm của chân ngã là chủ âm của hợp âm, và đối với tôi điều đó có ý nghĩa rất lớn, bởi vì chúng ta không, chúng ta đã được bảo rằng chúng ta không, chúng ta không được trao chủ âm của hệ mặt trời chúng ta. Vì vậy mọi sự tùy thuộc vào âm Đô mà chúng ta khởi đầu; nếu chúng ta bắt đầu với Đô đỏ, thì chủ âm là xanh lam, tức Sol; nếu chúng ta bắt đầu trên La chàm, thì chủ âm là vàng, đó là quãng năm tính từ La; và nếu vì lý do nào đó chúng ta theo Blavatsky với Rê làm chủ âm, vì đó là màu của Mặt Trời, cung Đô, thì một lần nữa chủ âm là quãng năm, và đó là nốt La, tức màu chàm.

So it looks to me like, although it's not given, because it is one of the secrets of the sixth initiation, that the keynote of our solar system is going to be G, or A, or E.

Vậy đối với tôi có vẻ như, dù điều đó không được trao, vì nó là một trong các bí mật của lần điểm đạo thứ sáu, chủ âm của hệ mặt trời chúng ta sẽ là Sol, hoặc La, hoặc Mi.

In other words, a blue, an indigo, or a yellow note, and all of those seem to be good candidates. friends, maybe I had no idea, or no good memory of what I was wading into again, and if this does nothing else but acquaint you or reacquaint you with some of the considerations, so even if we can't solve them all, it would have done something, and to show how the language of sound and the language of color is not really offered here as a digression, but tells us something about how the creative constructive process operates with respect to the macrocosm, and then we can apply it to the microcosm.

Nói cách khác, một âm điệu xanh lam, chàm, hoặc vàng, và tất cả những âm ấy dường như đều là những ứng viên tốt. Các bạn của tôi, có lẽ tôi đã không hề biết, hoặc không nhớ rõ, mình lại đang lội vào điều gì; và nếu điều này không làm gì khác ngoài việc giúp các bạn làm quen hoặc làm quen lại với một số suy xét ấy, thì ngay cả khi chúng ta không thể giải quyết tất cả, nó cũng đã làm được điều gì đó; và để cho thấy ngôn ngữ của âm thanh và ngôn ngữ của màu sắc thật ra không được đưa ra ở đây như một sự lạc đề, mà cho chúng ta biết điều gì đó về cách tiến trình sáng tạo kiến tạo vận hành đối với Đại thiên địa, rồi chúng ta có thể áp dụng nó cho Tiểu thiên địa.

So basically we're on page 57, 50, 58, and I'm going to go back, no, I was kind of too tired to do this, but what I've discovered is sometimes in reading Master D.K. and

Vậy về cơ bản chúng ta đang ở trang 57, 50, 58, và tôi sẽ quay lại; không, tôi đã hơi quá mệt để làm việc này, nhưng điều tôi khám phá ra là đôi khi khi đọc Chân sư DK và nói ra

saying what one thinks about it, that in fact new energy comes, and this has been also the 27th of July.

điều mình nghĩ về điều đó, thì thật ra năng lượng mới lại đến; và đây cũng là ngày 27 tháng Bảy.

So I'll go down here, because it's just so easy to lose one's place, and I'm very cognizant of this tendency of the second ray to build forms within forms, which is not the healthiest thing to do, as he tries to explain to us the liabilities of the imperfections of the various rays in terms of health. So basically we're going from 53 to 57, 58, and our date is the 27th, and we have finished program 14. Glad to be off program 13, and continuing with program 15.

Vậy tôi sẽ đi xuống đây, vì rất dễ mất chỗ, và tôi rất ý thức về khuynh hướng này của cung hai là xây dựng hình tướng bên trong hình tướng, điều không phải là việc lành mạnh nhất để làm, như Ngài cố gắng giải thích cho chúng ta những bất lợi của các bất toàn thuộc những cung khác nhau xét theo sức khỏe. Vậy về cơ bản chúng ta đi từ 53 đến 57, 58, và ngày của chúng ta là ngày 27, và chúng ta đã hoàn tất chương trình 14. Mừng là đã rời khỏi chương trình 13, và tiếp tục với chương trình 15.

I hope that's correct, and we'll begin with, whenever we begin, 57, 58, and it'll be the XX of, I hope, July, tomorrow's one of my free days, free-ish, before a whole new cycle of Ask Programs begins, so I hope to be able to deal with this somewhat. And then we're going to get into the destructive factor. We've been into the creative factor, creative constructive factor, how the solar system is put together, and somewhere up here, maybe I'm not going to be able to find it, maybe it's not worth it.

Tôi hy vọng điều đó đúng, và chúng ta sẽ bắt đầu với, bất cứ khi nào chúng ta bắt đầu, 57, 58, và đó sẽ là ngày nào đó trong, tôi hy vọng, tháng Bảy; ngày mai là một trong những ngày rảnh của tôi, tương đối rảnh, trước khi một chu kỳ hoàn toàn mới của các Chương trình Hỏi bắt đầu, nên tôi hy vọng có thể đề cập phần nào đến điều này. Và rồi chúng ta sẽ đi vào yếu tố phá hủy. Chúng ta đã đi vào yếu tố sáng tạo, yếu tố sáng tạo kiến tạo, cách hệ mặt trời được cấu thành, và đâu đó ở trên đây, có lẽ tôi sẽ không tìm ra được, có lẽ cũng không đáng.

But here it is, and looks like all of this is under postulate one, is it so? And we have been dealing with, let's just say, in, whoops, in program 14, we have been dealing with the creative constructive use of sacred work. And now we'll turn to its destructive use. It is an obscure subject, all of this, and as I say, if we, because using the form that I'm using, it can become a little confusing, I would recommend going back to the more condensed presentation in the book, and we're liable to see things more under the eye simultaneously.

Nhưng đây rồi, và có vẻ như tất cả những điều này nằm dưới định đề một, có phải vậy không? Và chúng ta đã bàn đến, cứ nói là, trong chương trình 14, chúng ta đã bàn đến việc sử dụng sáng tạo kiến tạo của công việc thiêng liêng. Và bây giờ chúng ta sẽ chuyển sang cách sử dụng phá hủy của nó. Tất cả những điều này là một chủ đề mơ hồ, và như tôi nói, nếu chúng ta, vì dùng hình thức mà tôi đang dùng, nó có thể trở nên hơi rối, tôi khuyên nên quay lại cách trình bày cô đọng hơn trong sách, và chúng ta có khả năng thấy các điều đồng thời hơn dưới tầm mắt.

And when we go back to this question of the postulates, looks like we have been dealing with five postulates, and the first one has been our major focus, that all that exists is based on sound or on the word. So, for many pages below this, the first postulate is the major subject with many sub-visions. I think that is safe to say.

Và khi chúng ta quay lại câu hỏi về các định đề, có vẻ như chúng ta đã bàn đến năm định đề, và định đề thứ nhất là trọng tâm chính của chúng ta, rằng tất cả những gì hiện hữu đều dựa trên âm thanh hoặc trên Linh từ. Vậy, trong nhiều trang bên dưới điều này, định đề thứ nhất là chủ đề chính với nhiều phân nhánh. Tôi nghĩ nói như vậy là an toàn.

It is the great creative factor, and at a certain point, I'll know whether I'm correct in my outlining, when we start talking about differentiation. If we do start talking about that, is the result of sound, and maybe each one of these postulates will be taken up. Remember that the postulates themselves are based upon the seven fundamentals of *The Secret Doctrine*, only three of which have really emerged in concrete form.

Đó là yếu tố sáng tạo vĩ đại, và đến một lúc nào đó, tôi sẽ biết liệu phác thảo của mình có đúng không, khi chúng ta bắt đầu nói về sự biến phân. Nếu chúng ta thật sự bắt đầu nói về điều đó, thì đó là kết quả của âm thanh, và có lẽ từng định đề này sẽ được xét đến. Hãy nhớ rằng chính các định đề được đặt nền trên bảy điều căn bản của *Giáo Lý Bí Nhiệm*, trong đó chỉ có ba điều thật sự xuất hiện dưới hình thức cụ thể.

So we are closing here on 57-58. We've seen the great Breaths and sub-tones being equivalent, and in the creative process of the Sova Logos, or at least a reasonable estimation that they are equivalent. And we've seen what happens under the different sub-tones, which are related to the seven rays as.

Vậy chúng ta đang khép lại ở trang 57-58. Chúng ta đã thấy các Hơi Thở vĩ đại và các âm phụ là tương đương, và trong tiến trình sáng tạo của Thái dương Thượng đế, hoặc ít nhất đó là một ước định hợp lý rằng chúng tương đương. Và chúng ta đã thấy điều gì xảy ra dưới các âm phụ khác nhau, vốn liên hệ với bảy cung như thế.

Gosh, you could write a whole thesis or dissertation on these factors that are here given to us. And we're now going to come to the destructive use of the word, which takes us to point two..

Trời ơi, các bạn có thể viết cả một luận văn hay chuyên luận về những yếu tố được trao cho chúng ta ở đây. Và bây giờ chúng ta sẽ đi đến cách sử dụng phá hủy của Linh từ, điều đưa chúng ta đến điểm hai.

It takes us, the destructive use of the OM, but that still doesn't take us back to anything beyond, I think, the first postulate under which all of this seems to be occurring. If we get into something called differentiation, we're going to know that we have entered the realm of the second postulate. What good is it all? It just gives us an idea of the

Nó đưa chúng ta đến cách sử dụng phá hủy của OM, nhưng điều đó vẫn không đưa chúng ta trở lại bất cứ điều gì vượt ngoài, tôi nghĩ, định đề thứ nhất, dưới đó tất cả những điều này dường như đang diễn ra. Nếu chúng ta đi vào một điều gọi là sự biến phân, chúng ta sẽ biết rằng mình đã bước vào lĩnh vực của định đề thứ hai. Tất cả điều đó có ích

specificity and intricacy of the subjective process that lies beneath what we call the emergence of creation.

gì? Nó chỉ cho chúng ta một ý tưởng về tính chuyên biệt và phức tạp của tiến trình chủ quan nằm bên dưới điều chúng ta gọi là sự xuất hiện của cuộc sáng tạo.

And we begin to realize the fifth ray, the importance of the fifth ray in discovering all of these processes behind what is obvious. Certainly DK is doing a lot of subdividing, and our task is to stay with him as he subdivides. I'm not finding it easy, and I imagine you aren't either, but after thinking together about these things, if you reread in the book, like from page 50 to 58, I think it will all be clearer.

Và chúng ta bắt đầu nhận ra cung năm, tầm quan trọng của cung năm trong việc khám phá tất cả các tiến trình này đằng sau điều hiển nhiên. Chắc chắn Chân sư DK đang phân chia rất nhiều, và nhiệm vụ của chúng ta là theo sát Ngài khi Ngài phân chia. Tôi không thấy điều đó dễ dàng, và tôi tưởng các bạn cũng vậy; nhưng sau khi cùng nhau suy nghĩ về những điều này, nếu các bạn đọc lại trong sách, chẳng hạn từ trang 50 đến 58, tôi nghĩ tất cả sẽ rõ hơn.

Meanwhile, we look above into the macrocosm and the kind of solar systemic process he seems to be describing, and we then can learn something about our own individual process. So it turns out to be true that as above, so below. friends, lots of love.

Trong khi đó, chúng ta nhìn lên Đại thiên địa và loại tiến trình thuộc hệ mặt trời mà Ngài dường như đang mô tả, rồi từ đó có thể học được điều gì đó về tiến trình cá nhân của chính mình. Vì vậy hóa ra câu nói trên sao, dưới vậy là đúng. Các bạn của tôi, gửi thật nhiều tình thương.

Many blessings. I have no idea how long this program is, but I've decided instead of just trying to time it out at like one hour, one hour and a half, two hours, whatever, that I'll try to go with the subject matter, beginning maybe a new program at a point where there is new subject matter. But these letters are actually quite extensive, and they're not certainly the letter of a single day.

Nhiều phúc lành. Tôi không biết chương trình này dài bao lâu, nhưng tôi đã quyết định rằng thay vì chỉ cố canh thời lượng khoảng một giờ, một giờ rưỡi, hai giờ, hay gì đó, tôi sẽ cố đi theo chủ đề, có lẽ bắt đầu một chương trình mới tại điểm có chủ đề mới. Nhưng các bức thư này thật ra khá rộng, và chắc chắn chúng không phải là bức thư của một ngày duy nhất.

As he says, yesterday we were doing thus and so, and it's all in the same letter. So all the best, and we're finished now with Program 14. Hope you've gotten something out of it, at least a sense of immersion into the connections between things based upon, often upon Ray and numerical affinity.

Như Ngài nói, hôm qua chúng ta đã làm thế này thế kia, và tất cả đều nằm trong cùng một bức thư. Vậy xin chúc mọi điều tốt lành, và bây giờ chúng ta hoàn tất Chương trình 14. Hy vọng các bạn đã nhận được điều gì đó từ đó, ít nhất là một cảm thức được đắm mình vào các mối liên hệ giữa các sự vật,

thường dựa trên cung và sự tương hợp về con số.

See you then.

Hẹn gặp lại các bạn.

Commentary LOM 15

Tóm Tắt

Hai phương thức tham thiền và tác dụng của Linh từ

Chân sư DK phân biệt hai loại tham thiền: tham thiền có hạt giống (meditation with seed), tức là đưa các ý tưởng trừu tượng và trực giác xuống các cõi trí cụ thể; và tham thiền không có hạt giống (meditation without seed), tức là tạo ra khoảng chân không giữa bộ não thể xác và chân ngã, dẫn đến sự tuôn đổ thiêng liêng làm tan vỡ các hình tướng. Ở một điểm tiến hoá nhất định, hai phương thức này hợp nhất, khi đó hạt giống được buông bỏ và khoảng chân không được tạo ra không phải giữa các hiện thể cao và thấp mà giữa chúng và cõi trực giác (cõi Bồ đề). Thầy MDR nhận xét rằng hầu hết chúng ta có kinh nghiệm với cả hai loại tham thiền, nhưng hiệu quả hơn với loại đầu tiên.

Tác dụng đồng thời thu hút và đẩy lùi của Linh từ

Khi xướng Linh từ thiêng liêng một cách đúng đắn, người tham thiền đồng thời thu hút chất liệu vi tế hơn vào các thể và loại bỏ chất liệu thô hơn, đồng thời xây dựng các hình tư tưởng hút vào chúng chất liệu rung động cao và đẩy lùi chất liệu rung động thấp. Chân sư DK nêu rõ rằng mỗi lần tham thiền đúng đắn sẽ giúp người hành thiền chỉnh hợp tốt hơn, làm tiêu tan một phần chất liệu rung động thấp trong các thể, mở rộng kênh dẫn và cung cấp hiện thể thích hợp hơn cho sự soi sáng từ các cõi cao. Thầy MDR phân biệt rõ ba quá trình: chuyển hoá (transmutation) liên quan đến việc cải thiện chất liệu của hình tướng, chuyển đổi (transformation) liên quan đến việc điều chỉnh các hình tướng hài hoà với nhau, và Biến hình (transfiguration) là sự tôn vinh các hình tướng đã được hoàn thiện theo nguyên mẫu.

Nguy cơ khi xướng Linh từ thiếu tập trung

Chân sư DK cảnh báo rằng cho đến khi đạt được sự xướng đúng đắn, tác dụng của Linh từ là rất nhỏ, điều này thực ra lại có lợi vì người hành thiền không mong muốn hiện thể hoá các hình tướng có thể gây cản trở. Thầy MDR dùng hình ảnh người học trò của Pháp sư (Sorcerer's Apprentice) trong phim hoạt hình Walt Disney để minh hoạ: nếu buông bỏ sự kiểm soát trong huyền bí học, kết quả sẽ quay ngược lại gây hại cho bản thân. Thầy MDR cũng chia sẻ kinh nghiệm gặp một nhóm tham thiền, trong đó người dẫn đầu xướng Linh từ quá to và quá ép buộc vì lo sợ, và nhận xét rằng hiệu quả của Linh từ không nằm ở cường độ âm thanh bên ngoài mà ở sự nội tâm sâu sắc.

Ba cõi nghiên cứu Linh từ và ẩn ý về chú âm hệ mặt trời

Chân sư DK chỉ ra rằng trong việc nghiên cứu bảy Hơi Thở vĩ đại và tác dụng trên mỗi cõi, người học có thể tìm hiểu nhiều điều về việc sử dụng Linh từ trên các cõi phụ. Chủ âm của hệ mặt trời thứ nhất là nốt Fa (màu xanh lá, liên quan đến cung ba và cõi hồng trần đậm đặc); nghiên cứu nốt này giúp hiểu cách dùng Linh từ trên cõi hồng trần. Thầy MDR suy luận rằng hệ mặt trời hiện tại liên kết với chú âm của cung Bác Ái – Minh Triết (nốt mi, màu vàng, nguyên khí thứ sáu), và nghiên cứu nốt này tạo sự kết nối giữa cõi cảm dục và cõi trực giác (Bồ đề), từ đó khám phá bí mật của cõi cảm dục; còn việc nghiên cứu Linh từ trên cõi trí sẽ dẫn đến việc tìm ra chìa khoá xây dựng Đền thờ Solomon và phát triển các phẩm tính của thể nguyên nhân, cuối cùng đưa đến giải thoát khỏi ba cõi thấp.

Cung chân thần phản chiếu vào các hiện thể và cách nhận diện cung

Thầy MDR trình bày quan điểm rằng cung phàm ngã phản chiếu vào thể xác, cung linh hồn phản chiếu vào thể cảm dục, và cung chân thần phản chiếu vào thể trí — điều này được Chân sư DK xác nhận ở nơi khác trong giáo lý. Thầy MDR lấy ví dụ một người có cung một phàm ngã nhầm tưởng có thể xác cung một vì cung phàm ngã đang phản chiếu mạnh vào thể xác, trong khi thực ra cung thể xác là cung ba; tương tự, một người cung một linh hồn với thể cảm dục cung sáu vẫn biểu lộ nhiều tính chất cung một trong thể cảm dục do sự phản chiếu của linh hồn. Vì chân thần có phóng chiếu vào thượng trí nơi thể nguyên nhân tọa lạc, cung chân thần có ảnh hưởng đáng kể lên cả cung linh hồn lẫn thể trí.

Tìm ra chú âm cá nhân theo thứ tự phàm ngã – linh hồn – chân thần

Chân sư DK chỉ dẫn rằng người học cần trước tiên tìm ra chú âm phàm ngã, rồi đến chú âm chân ngã, trước khi có thể chạm đến hợp âm chân thần; khi làm được điều đó, người đó đã tự xướng Linh từ tam phân của mình và trở thành đấng sáng tạo trí tuệ được Bác ái thúc đẩy. Thầy MDR liên hệ điều này với Chiêm Tinh Học Nội Môn trang 222-223, nơi Chân sư Tây Tạng khuyến nghị xác định cung phàm ngã trước khi luận giải lá số chiêm tinh, vì các yếu tố chiêm tinh có thể được nhìn qua lăng kính cung đó. Thầy MDR gợi ý rằng người có cung hai linh hồn sẽ chú trọng Sao Mộc, và các dấu hiệu Song Tử, Xử Nữ, Song Ngư trong lá số; người có cung bốn phàm ngã sẽ chú trọng Mặt Trăng và Sao Thủy.

Tự nỗ lực là nền tảng duy nhất của sự phát triển thực sự

Chân sư DK nhấn mạnh rằng những nguy hiểm của việc sử dụng sai Linh từ là quá lớn nên chỉ có thể chỉ ra các nguyên tắc cơ bản, và người chí nguyện phải tự làm việc qua thử nghiệm; chỉ những gì là kết quả của tự nỗ lực, đấu tranh gian khổ và kinh nghiệm đắng cay mới có giá trị lâu bền và vĩnh cửu. Chân sư DK liệt kê thất bại trước tiên trong chuỗi thất bại – thành công – chiến thắng gian khổ, và nêu rõ rằng sự thiếu ý chí thực ra bảo vệ người học khỏi việc lạm dụng Linh từ, trong khi nỗ lực yêu thương dẫn họ đến cách xướng đúng đắn. Thầy MDR nhận xét rằng đây giống với thông điệp của Đức Phật về việc tự nương tựa vào bản thân, và rằng tinh thần là một sức thúc đẩy mạnh mẽ đến mức chúng ta sẽ không bao giờ thực sự được phép từ bỏ trong thời gian dài trước khi lại được kích thích vào hoạt động tiến hoá có hướng dẫn.

Các gợi ý thực hành và bối cảnh chiêm tinh của Alice Bailey

Chân sư DK lưu ý rằng ý thức nhân quả đầy đủ là điều kiện cần thiết để một vị thầy có thể cung cấp hướng dẫn chi tiết về Linh từ cho từng cá nhân, và vì điều đó hiếm gặp nên các gợi ý thực hành chỉ có thể là tổng quát. Thầy MDR cho biết các bài giảng này được viết vào khoảng cuối tháng 6 đầu tháng 7 năm 1920, gần thời điểm ngay sau hạ chí, và liên hệ đến dấu hiệu Song Tử nổi bật của Alice Bailey (Sun trong Song Tử, Leo mọc) cũng như của Chân sư KH — cả hai đều gắn với cung hai và Sao Thủy. Thầy MDR cũng trích dẫn một câu trong "Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới", tập II, trang 15 đáng ghi nhớ: "Khuôn mặt của những người trên con đường tối tăm nhận được ánh sáng đó. Đối với họ, con đường không còn tối tăm như vậy nữa" — nhắc nhở rằng mỗi người học phải trở thành một trạm ánh sáng cho những người khác.

Text 15

[1] This leads to the second factor we are considering, the destructive factor. In

[1] Điều này dẫn đến yếu tố thứ hai mà chúng ta đang xem xét, tức yếu tố hủy diệt.

emancipation comes the breaking of the chains, in liberation comes the abolition of the old forms, in the domination of matter is seen the liberation of spirit. [2] So, in the sounding of the Sacred Word in its sevenfold sense, [3] comes the escaping from the shattered [Page 58] forms; [4] first in the out-breathing, the attraction of matter, then in the in-breathing, the gradual shattering of the material forms and the leaving of them behind.

Trong sự giải thoát là việc phá tan xiềng xích; trong sự giải phóng là việc loại bỏ các hình tướng cũ; trong sự chế ngự vật chất, người ta thấy sự giải phóng tinh thần. [2] Vì vậy, khi xướng Linh từ Thiêng Liêng theo ý nghĩa thất phân của nó, [3] diễn ra sự thoát khỏi những hình tướng tan vỡ [Trang 58]; [4] trước hết, trong sự thở ra là sự thu hút vật chất; kế đó, trong sự hít vào là sự phá vỡ dần dần các hình tướng vật chất và bỏ chúng lại phía sau.

[5] Meditation and the Word.

[5] Tham thiền và Linh từ.

[5b] I have pictured this for you on the systemic scale. [6] Now let me apply it to meditation [7] and see how it will work. Man, when meditating, aims at two things: —

[5b] Tôi đã mô tả điều này cho các bạn trên quy mô hệ thống. [6] Giờ đây, hãy để Tôi áp dụng nó vào tham thiền [7] và xem nó sẽ vận hành như thế nào. Khi tham thiền, con người nhắm đến hai điều:—

[8] a—At the formation of thoughts, at the bringing down to the concrete levels of the mental plane, of abstract ideas and intuitions. [9] This is what might be termed meditation with seed.

[8] a—Tạo lập các tư tưởng, đưa những ý tưởng trừu tượng và trực giác xuống các cấp độ cụ thể của cõi trí. [9] Điều này có thể được gọi là tham thiền có tư tưởng hạt giống.

[10] b—At the aligning of the ego, and at the creation of that vacuum betwixt the physical brain and the Ego, which results in the divine outpouring, [11] and the consequent shattering of the forms and subsequent liberation. This might be termed meditation without seed.

[10] b—Chỉnh hợp chân ngã và tạo ra khoảng chân không giữa bộ não hồng trần với Chân ngã; điều này dẫn đến lần tuôn đổ thiêng liêng, [11] rồi tiếp đó là sự phá vỡ các hình tướng và sự giải phóng sau cùng. Điều này có thể được gọi là tham thiền không có tư tưởng hạt giống.

[12] At a certain period in evolution the two blend, the seed is dropped and the vacuum is then created, not so much between the higher and the lower vehicles as between them and the intuitional plane or the plane of harmony.

[12] Đến một giai đoạn nhất định trong tiến hoá, hai điều này hòa làm một; tư tưởng hạt giống được buông bỏ và khoảng chân không bấy giờ được tạo ra, không hẳn giữa các hiện thể cao và thấp, mà giữa chúng với cõi trực giác, hay cõi hài hòa.

[13] Therefore, in the sounding of the Sacred Word in meditation man should (if rightly

[13] Do đó, khi xướng Linh từ Thiêng Liêng trong tham thiền, nếu xướng đúng cách, con

sounding it forth) be able to do both the creative work and the destructive work as does the Logos. It will be the reflection in the microcosm of the cosmic process. [14] He will attract to his bodies matter of the finer kind and cast out that which is coarser. [15] He will formulate thoughtforms that attract to themselves finer matter and repudiate that which is of a lower vibration. [16] He should so sound the Word that alignment will [Page 59] be automatically made, and the necessary vacuum created, eventuating in a downflow from above. [17] All these effects can transpire when the Word is correctly intoned, and each meditation should see the man more aligned, [18] should disperse some of the matter of low vibration in one or other of his bodies, should open up the channel to a greater extent, and so provide a more adequate vehicle for the illumination from higher levels.

người phải có khả năng thực hiện cả công việc sáng tạo lẫn công việc hủy diệt như Thượng đế. Đó sẽ là sự phản ánh tiến trình vũ trụ trong Tiểu thiên địa. [14] Y sẽ thu hút vào các thể phàm ngã của mình loại vật chất tinh tế hơn và loại bỏ loại thô trược hơn. [15] Y sẽ tạo lập những hình tư tưởng thu hút vào chúng loại vật chất tinh tế hơn và khước từ loại có rung động thấp hơn. [16] Y phải xướng Linh từ sao cho sự chỉnh hợp tự động diễn ra và khoảng chân không cần thiết được tạo nên, dẫn đến một dòng tuôn xuống từ trên cao. [17] Tất cả những hiệu quả này có thể xảy ra khi Linh từ được xướng chính xác; mỗi lần tham thiền phải làm cho con người chỉnh hợp hơn, [18] làm tan đi một phần vật chất có rung động thấp trong thể này hay thể khác của y, mở rộng thêm vận hà, và nhờ đó tạo nên một hiện thể thích hợp hơn cho sự soi sáng từ các cấp độ cao hơn. [Trang 59]

[19] But—until correctness is possible—the effect produced by the use of the Word is very little, which is fortunate for the man who uses it. [20] In the studying of the seven great Breaths and their effect on each plane, a man can find out much that should transpire on the different subplanes of each plane, especially in relation to his own development. [21] In the studying of the basic note of the solar system (which was stabilised in System I), much can be found out about the use of the Word on the physical plane. [22] A hint lies here for consideration. [23] In the endeavour to find the note for this solar system, the note of love and wisdom, [24] the student will make the necessary communication between the emotional or desire plane and the intuitional plane, [25] and find out the secret of the emotional plane. [26] In the study of the Word on mental levels and its effect in form building, the key to the erection of

[19] Nhưng cho đến khi có thể đạt được sự chính xác, hiệu quả do việc sử dụng Linh từ tạo ra vẫn rất nhỏ; điều này thật may mắn cho người sử dụng nó. [20] Khi nghiên cứu bảy Hơi Thở Vĩ Đại và ảnh hưởng của chúng trên mỗi cõi, con người có thể khám phá nhiều điều phải diễn ra trên các cõi phụ khác nhau của mỗi cõi, đặc biệt liên quan đến sự phát triển của chính mình. [21] Khi nghiên cứu âm điệu căn bản của hệ mặt trời, vốn đã được ổn định trong Hệ Thống Một, người ta có thể khám phá nhiều điều về cách sử dụng Linh từ trên cõi hồng trần. [22] Chính ở đây có một gợi ý đáng suy ngẫm. [23] Trong nỗ lực tìm ra âm điệu của hệ mặt trời này, tức âm điệu của Bác ái và Minh triết, [24] đạo sinh sẽ thiết lập mối giao tiếp cần thiết giữa cõi cảm xúc hay dục vọng với cõi trực giác, [25] và khám phá bí mật của cõi cảm xúc. [26] Khi nghiên cứu Linh từ trên các cấp độ trí tuệ và ảnh hưởng của nó trong việc kiến tạo hình tướng, người ta sẽ khám phá chìa

Solomon's Temple will be discovered, and the pupil will develop the faculties of the causal body, and eventually find liberation from the three worlds.

[27] The student must remember, nevertheless, that he has first to find his personality note, [28] and then the egoic, before he can touch the monadic chord. [29] When he has done that he has, for himself, sounded his own threefold Word, and is now an intelligent creator animated by love. [30] The goal is reached.

[30b] *June 21, 1920*

Yesterday's teaching was very abstract, brother of mine, and hard for the mind to grasp. Today we shall be more specifically practical and mayhap if [it?] will not be so difficult of apprehension.

Before we take up this topic I would [like] that you apply yourself to the transcribing of certain phrases of occult significance. So oft, if you leave them to the end of my dictation, cometh fatigue and your consequent inability to transcribe with facility.

[This is followed by occult fragments; one of them published in *Rays and Initiations*, p. 763]

These lines come not easily, brother of mine, but with frequent attempt cometh eventually greater easiness of expression.

[31] Some Practical Hints.

[32] I wish to make clear this afternoon that **it is not possible for me, nor wise and**

khóa xây dựng Đền Thờ Solomon; môn sinh sẽ phát triển các năng lực của thể nguyên nhân và cuối cùng được giải phóng khỏi ba cõi giới.

[27] Tuy nhiên, đạo sinh phải nhớ rằng trước hết y phải tìm ra âm điệu phàm ngã của mình, [28] rồi đến âm điệu chân ngã, trước khi có thể chạm đến hợp âm chân thần. [29] Khi đã làm được điều đó, y đã xướng Linh từ tam phân của chính mình và bấy giờ là một đấng sáng tạo thông tuệ, được Bác ái làm sinh động. [30] Mục tiêu đã đạt được.

[30b] *Ngày 21 tháng 6 năm 1920*

Giáo huấn hôm qua rất trừu tượng, huynh đệ của tôi, và khó để thể trí nắm bắt. Hôm nay chúng ta sẽ đi vào thực tiễn cụ thể hơn, và có lẽ nó sẽ không quá khó hiểu.

Trước khi đề cập đến chủ đề này, Tôi muốn các bạn chuyên tâm ghi lại một số cụm từ có thâm nghĩa huyền môn. Vì vậy, nếu thường xuyên để chúng đến cuối phần đọc của Tôi, sự mệt mỏi và hệ quả là việc các bạn không thể ghi chép dễ dàng sẽ xuất hiện.

[Tiếp theo là các đoạn huyền môn; một đoạn trong số đó được xuất bản trong *Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo*, tr. 763]

Huynh đệ của tôi, những dòng này không đến một cách dễ dàng, nhưng nhờ thường xuyên nỗ lực, cuối cùng việc diễn đạt sẽ ngày càng dễ dàng hơn.

[31] Một Số Gợi Ý Thực Tiễn.

[32] Chiều nay, Tôi muốn làm rõ rằng **Tôi không thể, và việc trao cho các bạn những**

appropriate to give to you different keys in which the sacred Word can be intoned; I can do no more than indicate general principles. [33] Each human being, each unit of consciousness, is so unlike any other [34] that the individual need can only be supplied when full causal consciousness exists on the part of the teacher, [35] and when the pupil has himself reached a point where he is willing to know, to dare and to be silent. [36] The dangers involved in the misuse of the Word are so great that **we dare do no more than indicate basic ideas and fundamental principles, and then leave the aspirant to work out for himself the points necessary for his own development** and to carry out the needed experiments until he finds for himself that which he needs. [37] Only that which is the result of self-effort, of hard struggle and of bitter experience is of permanent and lasting value. Only as the disciple—through failure, [38] through success, through hardly won victories, [39] and the bitter hours that succeed defeat—adjusts himself to the inner condition, will he find the use of the Word scientifically and experimentally of value. His lack of will defends him largely from the misuse of the Word, whilst his endeavour to love guides him eventually to its correct intoning. Only that which we know for ourselves becomes inherent faculty. [40] The statements of a teacher, no matter how profoundly wise he may be, are but mental concepts until experimentally part of a man's life. Hence, I can but point the way. [41] I may give but general hints; the rest must be threshed out by the student of meditation for himself. [Page 61]

âm điệu khác nhau để ngâm xướng Linh từ Thiêng Liêng cũng không phải là điều minh triết và thích hợp; Tôi chỉ có thể nêu ra những nguyên tắc tổng quát. [33] Mỗi con người, mỗi đơn vị tâm thức, đều khác biệt đến mức không giống bất kỳ đơn vị nào khác, [34] nên nhu cầu cá nhân chỉ có thể được đáp ứng khi huấn sư có đầy đủ tâm thức nguyên nhân, [35] và khi chính môn sinh đã đạt đến mức sẵn lòng hiểu biết, dám làm và giữ im lặng. [36] Những nguy hiểm liên quan đến việc lạm dụng Linh từ lớn đến mức **chúng ta chỉ dám nêu ra những ý tưởng căn bản và các nguyên tắc nền tảng, rồi để người chí nguyện tự tìm ra những điểm cần thiết cho sự phát triển của chính mình**, đồng thời thực hiện những thử nghiệm cần thiết cho đến khi tự tìm thấy điều mình cần. [37] Chỉ những gì là kết quả của nỗ lực bản thân, của cuộc đấu tranh gian khổ và kinh nghiệm cay đắng mới có giá trị trường tồn và bền vững. Chỉ khi đệ tử—qua thất bại, [38] qua thành công, qua những chiến thắng giành được vô cùng khó nhọc, [39] và qua những giờ phút cay đắng tiếp sau thất bại—tự điều chỉnh cho phù hợp với tình trạng bên trong, y mới nhận thấy giá trị của việc sử dụng Linh từ một cách khoa học và thực nghiệm. Sự thiếu ý chí phần lớn bảo vệ y khỏi việc lạm dụng Linh từ, trong khi nỗ lực yêu thương cuối cùng hướng dẫn y ngâm xướng nó chính xác. Chỉ điều chúng ta tự mình biết mới trở thành năng lực vốn có. [40] Những lời trình bày của một huấn sư, dù ông có minh triết sâu xa đến đâu, vẫn chỉ là các khái niệm trí tuệ cho đến khi qua thực nghiệm, chúng trở thành một phần trong đời sống của con người. Do đó, Tôi chỉ có thể chỉ ra con đường. [41] Tôi chỉ có thể đưa ra những gợi ý tổng quát; phần còn lại, đạo sinh tham thiền phải tự mình tìm hiểu thấu đáo. [Trang 61]

Commentary LOM-Program-15

Hi, everybody, and welcome to our—I hope it's the 15th, I think, so I'll be corrected by my associates if it is not. I believe we begin on the 15th program, and *Letters on Occult Meditation* video commentary. We're on page 58, and today is the 28th of July, and we have been considering the creative and the constructive uses of the Breath and of certain tones and subtones and, of course, in the general assigning of the meditation. We have been considering the constructive, creative, and creative methods of using the sacred word. Now to the destructive methods, which have their usefulness. So

Xin chào tất cả các bạn, và chào mừng đến với chương trình thứ 15 của chúng ta—tôi hy vọng là chương trình thứ 15; nếu không phải, các cộng sự của tôi sẽ sửa lại. Tôi tin rằng chúng ta đang bắt đầu chương trình thứ 15 và phần bình giảng bằng video về *Thư Về Tham thiền Huyền môn*. Chúng ta đang ở trang 58, hôm nay là ngày 28 tháng 7, và chúng ta đã xem xét những cách sử dụng sáng tạo và kiến tạo của Hơi Thở, của một số âm điệu và âm phụ, cũng như việc ấn định bài tham thiền nói chung. Chúng ta đã xem xét các phương pháp kiến tạo và sáng tạo trong việc sử dụng Linh từ thiêng liêng. Giờ đây, chúng ta chuyển sang các phương pháp phá hủy, vốn cũng có công dụng riêng.

[1] **This leads to the second factor we are considering, the destructive factor. In emancipation comes the breaking of the chains, in liberation comes the abolition of the old forms, in the domination of matter is seen the liberation of spirit.**

[1] Điều này dẫn đến yếu tố thứ hai mà chúng ta đang xem xét, tức yếu tố hủy diệt. Trong sự giải thoát là việc phá tan xiềng xích; trong sự giải phóng là việc loại bỏ các hình tướng cũ; trong sự chế ngự vật chất, người ta thấy sự giải phóng tinh thần.

These are all well-accepted ideas.

Đây đều là những ý tưởng đã được thừa nhận rộng rãi.

[2] **So, in the sounding of the Sacred Word in its sevenfold sense,**

[2] Vì vậy, khi xướng Linh từ Thiêng Liêng theo ý nghĩa thất phân của nó,

whether applying to man, the microcosm, or the Solar Logos, the macrocosm,

dù áp dụng cho con người, tức Tiểu thiên địa, hay cho Thái dương Thượng đế, tức Đại thiên địa,

[3] **comes the escaping from the shattered [Page 58] forms;**

[3] diễn ra sự thoát khỏi những hình tướng tan vỡ [Trang 58];

This dynamic must be very important after the fourth initiation, because there you have a shattered form. The form of the causal body, whether microcosmic or

Động lực này hẳn phải rất quan trọng sau lần điểm đạo thứ tư, bởi ở đó có một hình tướng đã tan vỡ. Đó là hình tướng của thể nguyên nhân, dù thuộc Tiểu thiên địa hay Đại thiên

macrocosmic, and there must be an escaping of the essence which has been contained within the causal body into the next higher source, namely the Spiritual Triad for the microcosm and maybe some corresponding triad for the solologos.

địa, và tinh chất từng được chứa đựng bên trong thể nguyên nhân phải thoát lên nguồn cao hơn kế tiếp, tức Tam Nguyên Tinh Thần đối với Tiểu thiên địa, và có lẽ một Tam Nguyên Tinh Thần tương ứng nào đó đối với Thái dương Thượng đế.

So the escaping from the shattered forms.

Vì vậy, đó là sự thoát ra khỏi những hình tướng đã tan vỡ.

[4] first in the out-breathing, the attraction of matter, then in the in-breathing, the gradual shattering of the material forms and the leaving of them behind.

[4] trước hết, trong sự thở ra là sự thu hút vật chất; kế đó, trong sự hít vào là sự phá vỡ dần dần các hình tướng vật chất và bỏ chúng lại phía sau.

So we have involution and evolution, and obviously we human beings here are on the upward arc and are gradually seeking to shatter the material forms which have our essence confined and even in a way imprisoned.

Như vậy, chúng ta có giáng hạ tiến hoá và thăng thượng tiến hoá; và hiển nhiên, con người chúng ta hiện đang ở trên cung hướng thượng, dần dần tìm cách phá vỡ những hình tướng vật chất đang giam hãm, thậm chí theo một nghĩa nào đó đang cầm tù, tinh chất của chúng ta.

Now, was this all regarding "the destruction of forms or destructive use of the sacred word"? Maybe that was all. Let's see if further information is given regarding the destructive of the word.

Giờ đây, đây có phải là tất cả những gì liên quan đến "sự phá hủy các hình tướng hay cách sử dụng Linh từ thiêng liêng để phá hủy" không? Có lẽ chỉ có vậy. Hãy xem liệu có thêm thông tin nào về phương diện phá hủy của Linh từ hay không.

[5] Meditation and the Word.

[5] Tham thiền và Linh từ.

[5b] I pictured this for you on the systemic scale.

[5b] Tôi đã mô tả điều này cho các bạn trên quy mô hệ thống.

And by this we mean solar systemic.

Và qua đó, chúng ta muốn nói đến quy mô hệ mặt trời.

[6] Now let me apply it to meditation

[6] Giờ đây, hãy để tôi áp dụng nó vào tham thiền

Meditation within the microcosm

Tham thiền bên trong Tiểu thiên địa

[7] and see how it will work. Man, when meditating, aims at two things:—

[7] và xem nó sẽ vận hành như thế nào. Khi tham thiền, con người nhắm đến hai điều: —

[8] a—At the formation of thoughts, at the bringing down to the concrete levels of the mental plane, of abstract ideas and intuitions.

[8] a—Tạo lập các tư tưởng, đưa những ý tưởng trừu tượng và trực giác xuống các cấp độ cụ thể của cõi trí.

Maybe they are different.

Có lẽ chúng là những điều khác nhau.

[9] This is what might be termed meditation with seed.

[9] Điều này có thể được gọi là tham thiền có tư tưởng hạt giống.

So forms are still important here, and we retain these forms and transfer them to lower planes in the bringing down of them. We concretize them, actually, or make them more concrete than they were in the place where they were received. We give specific instances; we give examples using the mind. So this is meditation with seed. What else?

Vì vậy, các hình tướng vẫn còn quan trọng ở đây, và chúng ta giữ lại những hình tướng này rồi chuyển chúng xuống các cõi thấp hơn. Thật ra, chúng ta cụ thể hóa chúng, hay làm cho chúng cụ thể hơn so với khi chúng được tiếp nhận tại cõi ban đầu. Chúng ta đưa ra những trường hợp cụ thể và những ví dụ bằng cách sử dụng thể trí. Vì vậy, đây là tham thiền có hạt giống. Còn gì nữa?

[10] b—At the aligning of the ego, and at the creation of that vacuum betwixt the physical brain and the Ego, which results in the divine outpouring,

[10] b—Chỉnh hợp chân ngã và tạo ra khoảng chân không giữa bộ não hồng trần với Chân ngã; điều này dẫn đến lần tuôn đổ thiêng liêng,

or spiritual, if you will,

hay tinh thần, nếu các bạn muốn gọi như vậy,

[11] and the consequent shattering of the forms and subsequent liberation. This might be termed meditation without seed.

[11] rồi tiếp đó là sự phá vỡ các hình tướng và sự giải phóng sau cùng. Điều này có thể được gọi là tham thiền không có tư tưởng hạt giống.

What we have is a vacuum created—meditation without seed. We really are into abstraction here, and into subtle results, and

Điều chúng ta có là một khoảng chân không được tạo ra—tham thiền không hạt giống. Ở đây, chúng ta thật sự đi vào sự trừu tượng và

we are not so much involved in the building of forms that we can take down into the lower concrete mind. Rather, we are in the divine outpouring, which produces the shattering of forms.

những kết quả tinh tế, chứ không còn quá chú trọng việc kiến tạo những hình tướng mà chúng ta có thể đưa xuống hạ trí cụ thể. Thay vào đó, chúng ta ở trong lần tuôn đổ thiêng liêng, vốn tạo nên sự phá vỡ các hình tướng.

Probably we all have some experience with both of these kinds of meditation, more effectively with the first than with the second.

Có lẽ tất cả chúng ta đều phần nào có kinh nghiệm với cả hai loại tham thiền này, nhưng hiệu quả hơn với loại thứ nhất so với loại thứ hai.

[12] At a certain period in evolution the two blend, the seed is dropped and the vacuum is then created, not so much between the higher and the lower vehicles as between them and the intuitional plane or the plane of harmony.

[12] Đến một giai đoạn nhất định trong tiến hoá, hai điều này hòa làm một; tư tưởng hạt giống được buông bỏ và khoảng chân không bấy giờ được tạo ra, không hẳn giữa các hiện thể cao và thấp, mà giữa chúng với cõi trực giác, hay cõi hài hòa.

Which is the first plane of systemic real abstraction. This is a very interesting idea: a combination of the two methods exists.

Đó là cõi đầu tiên của sự trừu tượng thực sự trong hệ thống. Đây là một ý tưởng rất thú vị: có sự kết hợp của hai phương pháp.

[13] Therefore, in the sounding of the Sacred Word in meditation man should (if rightly sounding it forth) be able to do both the creative work and the destructive work as does the Logos. It will be the reflection in the microcosm of the cosmic process.

[13] Do đó, khi xướng Linh từ Thiêng Liêng trong tham thiền, nếu xướng đúng cách, con người phải có khả năng thực hiện cả công việc sáng tạo lẫn công việc hủy diệt như Thượng đế. Đó sẽ là sự phản ánh tiến trình vũ trụ trong Tiểu thiên địa.

This we have been discussing in the foregoing pages.

Đây là điều chúng ta đã bàn luận trong những trang trước.

[14] He will attract to his bodies matter of the finer kind and cast out that which is coarser.

[14] Y sẽ thu hút vào các thể phàm ngã của mình loại vật chất tinh tế hơn và loại bỏ loại thô trược hơn.

This will be occurring pretty simultaneously when we sound the Sacred Word correctly. He will attract to his bodies matter of a finer kind, constantly upgrading the matter of his personality vehicles.

Điều này sẽ diễn ra gần như đồng thời khi chúng ta xướng Linh từ Thiêng liêng một cách chính xác. Y sẽ thu hút vào các thể phàm ngã của mình loại vật chất tinh tế

hơn, không ngừng nâng cao phẩm chất vật chất trong các hiện thể phàm ngã.

[15] He will formulate thoughtforms that attract to themselves finer matter and repudiate that which is of a lower vibration.

[15] Y sẽ tạo lập những hình tư tưởng thu hút vào chúng loại vật chất tinh tế hơn và khước từ loại có rung động thấp hơn.

That's quite clear. We need to learn to do this constantly, to improve. It's a kind of transmutation, isn't it? Whenever we're involved with improving matter, the material constituents of form, we're involved with transmutation. When we're involved with adjusting forms to each other, improving the general conformation of forms and adjusting them harmoniously to each other, we're involved with transformation. And when we're dealing with the glorification of forms which have been made more in conformity to the archetypes, these forms containing matter which has been improved in its quality, then we're dealing with the glorification that we call transfiguration.

Điều đó khá rõ ràng. Chúng ta cần học cách không ngừng thực hiện điều này để cải thiện. Đó là một loại chuyển hoá, phải không? Bất cứ khi nào chúng ta cải thiện vật chất, tức các thành phần vật chất của hình tướng, chúng ta đang tiến hành chuyển hoá. Khi điều chỉnh các hình tướng cho phù hợp với nhau, cải thiện cấu trúc tổng thể của chúng và điều chỉnh chúng sao cho hài hòa với nhau, chúng ta đang tiến hành chuyển đổi. Và khi đề cập đến việc làm vinh quang những hình tướng đã trở nên phù hợp hơn với các nguyên mẫu, đồng thời chứa đựng vật chất có phẩm tính được cải thiện, thì chúng ta đang đề cập đến sự vinh quang hóa mà chúng ta gọi là Biến hình.

So this is all about the sounding of the Word. We should so sound the Word that alignment will be automatically made, because we can mindlessly sound the Word without depth of concentration, and the result will be rather an idle performance which is ineffective because we don't really think about what we're doing. It's like Master Morya saying that if you take vitamins with concentration, it's worth so much more than just taking them.

Vì vậy, tất cả điều này đều liên quan đến việc xướng Linh từ. Chúng ta phải xướng Linh từ sao cho sự chỉnh hợp tự động hình thành, bởi chúng ta có thể xướng Linh từ một cách vô thức, không có sự tập trung sâu sắc; khi ấy, kết quả chỉ là một hành động nhàn tản, không hiệu quả, vì chúng ta không thật sự suy nghĩ về điều mình đang làm. Điều đó giống như lời Chân sư Morya nói rằng nếu các bạn uống sinh tố với sự tập trung, thì nó có giá trị hơn rất nhiều so với việc chỉ đơn thuần uống chúng.

[16] He should so sound the Word that alignment will [Page 59] be automatically made, and the necessary vacuum created, eventuating in a downflow from above.

[16] Y phải xướng Linh từ sao cho sự chỉnh hợp tự động diễn ra và khoảng chân không cần thiết được tạo nên, dẫn đến một dòng tuôn xuống từ trên cao.

We can ask ourselves, when we sound the Word, does this happen? Are we automatically, in sounding the Word, really aligned with the soul in such a way that there is a downflow, let us say, through the mind and the brain? And then, in the magical process, the sentient vehicle also has to be subjected to the descent of the proper thoughtform.

Khi xướng Linh từ, chúng ta có thể tự hỏi: điều này có xảy ra không? Khi xướng Linh từ, chúng ta có thật sự tự động chỉnh hợp với linh hồn theo cách tạo nên một dòng tuôn xuống, chẳng hạn xuyên qua thể trí và bộ não hay không? Và kế đó, trong tiến trình huyền thuật, hiện thể cảm giác cũng phải chịu tác động của sự giáng xuống từ hình tư tưởng thích hợp.

[17] All these effects can transpire when the Word is correctly intoned, and each meditation should see the man more aligned,

[17] Tất cả những hiệu quả này có thể xảy ra khi Linh từ được xướng chính xác; mỗi lần tham thiền phải làm cho con người chỉnh hợp hơn,

So what we have, as usual, is alignment in the beginning and alignment at the end. The effort to create alignment in the beginning takes us through a process in which alignment is perfected at the end of the whole process. So every time, the man will be more and more aligned,

Vì vậy, như thường lệ, điều chúng ta có là sự chỉnh hợp lúc khởi đầu và sự chỉnh hợp lúc kết thúc. Nỗ lực tạo ra sự chỉnh hợp lúc khởi đầu đưa chúng ta qua một tiến trình mà trong đó sự chỉnh hợp được hoàn thiện vào cuối toàn bộ tiến trình. Vì vậy, sau mỗi lần, con người sẽ ngày càng chỉnh hợp hơn,

[18] should disperse some of the matter of low vibration in one or other of his bodies, should open up the channel to a greater extent, and so provide a more adequate vehicle for the illumination from higher levels.

[18] làm tan đi một phần vật chất có rung động thấp trong thể này hay thể khác của y, mở rộng thêm vận hà, và nhờ đó tạo nên một hiện thể thích hợp hơn cho sự soi sáng từ các cấp độ cao hơn. [Trang 59]

So a widened channel and a transmutation of the vehicles provide greater illumination, or light, in the personality, and certainly in our meditation that is what we seek. Eventually the Earth is to become a great station of light within the solar system, and we too, in our own little spheres, have to become stations of light so that, when meeting others and working with others, we can transmit that light. Then *"the face of those upon the darkened way receives that light. For them, the way is not so dark."*

Như vậy, một vận hà được mở rộng và sự chuyển hoá các hiện thể đem lại sự soi sáng hay ánh sáng lớn hơn trong phàm ngã; và chắc chắn đó là điều chúng ta tìm kiếm trong tham thiền. Cuối cùng, Trái Đất phải trở thành một trạm ánh sáng vĩ đại trong hệ mặt trời; và trong những phạm vi nhỏ bé của mình, chúng ta cũng phải trở thành các trạm ánh sáng để có thể truyền ánh sáng ấy khi gặp gỡ và làm việc với người khác. Khi đó, *"gương mặt của những người trên con đường tối tăm tiếp nhận ánh sáng ấy. Đối với họ, con đường không còn quá tối tăm."*

There is only one occurrence of this in the whole book, and here it is—a very beautiful saying which, again, I think should be memorized as much as may be possible. It is in *Discipleship in the New Age, Volume II*, page 15:

Câu này chỉ xuất hiện một lần trong toàn bộ cuốn sách, và đây chính là câu ấy—một lời rất đẹp mà, một lần nữa, tôi nghĩ chúng ta nên cố gắng ghi nhớ hết mức có thể. Câu này nằm trong *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, trang 15:

"The face of those upon the darkened way receives that light. For them, the way is not so dark."

"Gương mặt của những người trên con đường tối tăm tiếp nhận ánh sáng ấy. Đối với họ, con đường không còn quá tối tăm."

So each one of us has to become a station of light, so that for others the way is not so dark.

Vì vậy, mỗi người chúng ta phải trở thành một trạm ánh sáng, để đối với người khác, con đường không còn quá tối tăm.

And I always need my brackets. Without them, it's impossible to meaningfully put in some comments which may help the viewer —the listener, and especially the viewer.

Và tôi luôn cần đến những dấu ngoặc của mình. Nếu không có chúng, tôi không thể đưa vào một cách có ý nghĩa những nhận xét có thể giúp ích cho người xem—người nghe, và đặc biệt là người xem.

[19] But—until correctness is possible—the effect produced by the use of the Word is very little, which is fortunate for the man who uses it.

[19] Nhưng cho đến khi có thể đạt được sự chính xác, hiệu quả do việc sử dụng Linh từ tạo ra vẫn rất nhỏ; điều này thật may mắn cho người sử dụng nó.

Because we don't want to be materializing forms which can be obstructive. We already have a problem with the materializing of forms, and there are so many forms that simply are not Plan-aligned.

Bởi chúng ta không muốn làm hiện hình những hình tướng có thể gây cản trở. Chúng ta vốn đã gặp vấn đề với việc làm hiện hình các hình tướng, và có rất nhiều hình tướng hoàn toàn không chỉnh hợp với Thiên Cơ.

As the *Sorcerer's Apprentice* discovered, he could certainly multiply the brooms to carry water for him, but they began to multiply by themselves and got completely out of control—the sort of magic in the Walt Disney cartoons, somehow bringing the seventh ray into the lives of children. There's a lesson in that. Don't think that, if you relinquish the factor of control, you can

Như *Người Học Việc của Phù Thủy* đã khám phá, y chắc chắn có thể nhân lên những chiếc chổi để mang nước cho mình, nhưng chúng bắt đầu tự nhân lên và hoàn toàn vượt khỏi tầm kiểm soát—một loại huyền thuật trong phim hoạt hình của Walt Disney, bằng cách nào đó đưa cung bảy vào đời sống trẻ em. Trong đó có một bài học. Đừng nghĩ rằng nếu từ bỏ yếu tố kiểm soát, các bạn vẫn có thể thực hành huyền bí học thành công.

successfully practice occultism. It will turn back upon you, and you will be unfortunate.

Nó sẽ quay lại chống các bạn, và các bạn sẽ gặp bất hạnh.

Đoạn này đang nhắc đến *The Sorcerer's Apprentice — Người học việc của Pháp sư,* một phân đoạn nổi tiếng trong phim hoạt hình *Fantasia* (1940) của Walt Disney, với Mickey Mouse đóng vai người học việc. Phân đoạn này dựa trên bài thơ *Der Zauberlehrling* của Goethe và sử dụng bản giao hưởng *The Sorcerer's Apprentice* của Paul Dukas.



Trong câu chuyện, người học việc được giao công việc xách nước. Vì muốn đỡ vất vả, Mickey dùng phép của vị pháp sư để làm cho một cây chổi sống dậy và sai nó xách nước thay mình. Ban đầu mọi việc diễn ra rất tốt. Nhưng Mickey chỉ biết cách khởi động phép thuật mà không biết cách chấm dứt hay kiểm soát nó. Cây chổi cứ tiếp tục mang nước cho đến khi căn phòng bị ngập. Mickey chặt cây chổi ra từng mảnh, nhưng mỗi mảnh lại hóa thành một cây chổi mới, khiến hàng loạt cây chổi cùng tiếp tục xách nước và tình hình hoàn toàn mất kiểm soát. Cuối cùng chính vị pháp sư phải trở lại và chấm dứt tai họa.

[20] In the studying of the seven great Breaths and their effect on each plane, a man can find out much that should transpire on the different subplanes of

[20] Khi nghiên cứu bảy Hơi Thở Vĩ Đại và ảnh hưởng của chúng trên mỗi cõi, con người có thể khám phá nhiều điều phải diễn ra trên các cõi phụ khác nhau của mỗi

each plane, especially in relation to his own development.

cõi, đặc biệt liên quan đến sự phát triển của chính mình.

Why is this? Because there is a reflection on each systemic subplane of what is happening on each cosmic subplane, or normal systemic solar plane.

Tại sao lại như vậy? Bởi trên mỗi cõi phụ của hệ thống đều có sự phản ánh điều đang xảy ra trên mỗi cõi phụ vũ trụ, hay trên mỗi cõi mặt trời thông thường của hệ thống.

In other words, our mental plane is a systemic or solar plane, but it is also a cosmic subplane. That cosmic subplane—the normal systemic mental plane, the normal systemic solar plane; all those things are the same—has further subplanes, and then even sub-subplanes. So every time you're dealing with one of these systemic or solar planes, or one of these cosmic subplanes, it actually has forty-nine divisions.

Nói cách khác, cõi trí của chúng ta là một cõi thuộc hệ thống hay cõi mặt trời, nhưng nó cũng là một cõi phụ vũ trụ. Cõi phụ vũ trụ ấy—tức cõi trí thông thường của hệ thống, cõi mặt trời thông thường của hệ thống; tất cả đều là một—lại có thêm các cõi phụ, và thậm chí cả những cõi phụ nhỏ hơn nữa. Vì vậy, mỗi khi đề cập đến một trong các cõi thuộc hệ thống hay cõi mặt trời này, hoặc một trong các cõi phụ vũ trụ này, chúng ta thật sự đang đề cập đến một cõi có bốn mươi chín phân khu.

[21] In the studying of the basic note of the solar system (which was stabilised in System I), much can be found out about the use of the Word on the physical plane.

[21] Khi nghiên cứu âm điệu căn bản của hệ mặt trời, vốn đã được ổn định trong Hệ Thống Một, người ta có thể khám phá nhiều điều về cách sử dụng Linh từ trên cõi hồng trần.

And that is the note Fa—green, F—the fourth in music, or the interval of the fourth.

Và đó là nốt pha—màu lục, pha—nốt thứ tư trong âm nhạc, hay quãng bốn.

Now remember, we do not have the keynote of the present solar system, which apparently is a dominant and not a tonic. A dominant is five notes above the tonic. The thing about usual tonal music is that it always returns to a tonic note, or to a related note such as the dominant, and it centers around certain chief notes and the chords built upon them.

Giờ đây, hãy nhớ rằng chúng ta không có chủ âm của hệ mặt trời hiện tại, vốn dường như là một âm át chứ không phải chủ âm. Âm át (dominant) nằm cao hơn âm chủ năm bậc. Trong âm nhạc truyền thống, điều đặc trưng là âm nhạc luôn quay trở về âm chủ, hoặc về một âm có quan hệ mật thiết với nó, chẳng hạn như âm dominant; toàn bộ cấu trúc âm nhạc xoay quanh một số âm chính nhất định và những hợp âm được xây dựng trên các âm ấy.

This is not the case in music which is not based on conventional tonality, such as twelve-tone music, which became prominent in the early twentieth century among thinking musicians—not necessarily, I wonder, feeling musicians—but certainly among musicians who were looking for a system to extricate them from the disintegration of the harmonic language which they were experiencing.

Tuy nhiên, điều này không xảy ra trong những loại âm nhạc không dựa trên hệ thống điệu tính thông thường, chẳng hạn như nhạc mười hai âm, vốn khá phổ biến vào đầu thế kỷ XX trong giới các nhạc sĩ thiên về tư duy. Tôi không chắc điều đó cũng đúng với những nhạc sĩ thiên về cảm xúc, nhưng chắc chắn nó hấp dẫn những nhạc sĩ đang tìm kiếm một hệ thống có thể giúp họ thoát khỏi tình trạng phân rã của ngôn ngữ hòa âm mà họ đang trải nghiệm.

So, in studying the basic note of the solar system, which was stabilized in System I, much can be found out about the use of the Word. It is related to the third ray, and the hint lies here for our consideration. Why is that? You almost have to constantly ask yourself, "Why is that? Why is that?" Then we begin to find out the reasons behind the hints that he gives.

Vì vậy, khi nghiên cứu âm điệu căn bản của hệ mặt trời, vốn đã được ổn định trong Hệ Thống I, người ta có thể khám phá nhiều điều về việc sử dụng Linh từ. Nó liên hệ với cung ba, và ở đây có một gợi ý để chúng ta suy xét. Tại sao lại như vậy? Các bạn gần như phải liên tục tự hỏi: "Tại sao lại như vậy? Tại sao lại như vậy?" Khi đó, chúng ta bắt đầu khám phá những lý do ẩn sau các gợi ý mà Ngài đưa ra.

The first major solar system was materially focused through the note Fa—green—and was related to the dense physical plane. It was also very much a personality-oriented solar system because, in a way, the whole personality is cosmically dense. Our personality, functioning on the lower eighteen subplanes of the cosmic physical plane—or perhaps I should call them the lower eighteen sub-subplanes of the cosmic physical plane—is related to material density.

Hệ mặt trời chính yếu thứ nhất tập trung vào vật chất thông qua nốt Fa—màu lục—và liên hệ với cõi hồng trần đậm đặc. Đó cũng là một hệ mặt trời định hướng mạnh mẽ vào phàm ngã, bởi theo một nghĩa nào đó, toàn bộ phàm ngã đều đậm đặc về mặt vũ trụ. Phàm ngã của chúng ta, hoạt động trên mười tám cõi phụ thấp của cõi hồng trần vũ trụ—hay có lẽ tôi nên gọi chúng là mười tám cõi phụ nhỏ thấp của cõi hồng trần vũ trụ—có liên hệ với tính đậm đặc vật chất.

[22] A hint lies here for consideration.

[22] Chính ở đây có một gợi ý đáng suy ngẫm.

So maybe that's the hint.

Vì vậy, có lẽ đó chính là gợi ý.

Much can be found out about the use of the Word on the physical plane.

Now maybe a hint is being given here. Perhaps, in studying the fundamental note of the present solar system, much can be found out about the use of the Word on the astral plane; and perhaps, in relation to the next solar system, much will be found out about its use on the lower mental plane.

The first major solar system was materially focused. We are astrally focused in relation to the note. There is a connection between the soul and the astral body, and between the monad—which may be the theme of the next solar system—and the mental body. So maybe in these thoughts there is some unveiling of the hint.

This is a soul solar system, and the second ray soul of the Solar Logos is really brought into prominence in this solar system. Now I'm getting another thought here.

We also know that the personality ray reflects itself in the dense physical body, that the soul ray reflects itself in the astral body, and that the Monadic ray reflects itself in the lower mental body. He definitely says that elsewhere.

So the ray of your personality may show up quite prominently in the ray expression of your physical body. I knew a man who had a first ray personality. He thought he had a first ray physical body because the first ray of the personality was reflecting itself in the physical body, when really the physical ray was the third.

Người ta có thể khám phá nhiều điều về việc sử dụng Linh từ trên cõi hồng trần.

Giờ đây, có lẽ một gợi ý đang được đưa ra ở đây. Có lẽ khi nghiên cứu âm điệu căn bản của hệ mặt trời hiện tại, người ta có thể khám phá nhiều điều về việc sử dụng Linh từ trên cõi cảm dục; và có lẽ trong mối liên hệ với hệ mặt trời kế tiếp, người ta sẽ khám phá nhiều điều về cách sử dụng nó trên cõi hạ trí.

Hệ mặt trời chính yếu thứ nhất tập trung vào vật chất. Xét theo âm điệu, chúng ta đang tập trung vào cõi cảm dục. Có một mối liên hệ giữa linh hồn và thể cảm dục, cũng như giữa chân thần—có thể là chủ đề của hệ mặt trời kế tiếp—với thể trí. Vì vậy, có lẽ trong những tư tưởng này có sự hé mở nào đó của gợi ý.

Đây là một hệ mặt trời của linh hồn, và linh hồn cung hai của Thái dương Thượng đế thật sự được đưa lên hàng nổi bật trong hệ mặt trời này. Giờ đây, tôi lại có thêm một ý nghĩ khác.

Chúng ta cũng biết rằng cung phàm ngã phản ánh chính nó trong thể xác đậm đặc, cung linh hồn phản ánh chính nó trong thể cảm dục, và cung chân thần phản ánh chính nó trong thể hạ trí. Ngài chắc chắn đã nói điều đó ở nơi khác.

Vì vậy, cung phàm ngã của các bạn có thể biểu hiện khá nổi bật trong sự biểu lộ cung của thể xác. Tôi từng biết một người có phàm ngã cung một. Ông nghĩ mình có thể xác cung một vì cung một của phàm ngã đang phản ánh chính nó trong thể xác, trong khi cung thể xác thật sự là cung ba.

So there is a ray impression coming from the three periodical vehicles. From the personality ray, there is a reflection into the dense physical body; from the soul ray, a reflection into the astral body; and from the Monadic ray—whichever one it may be, because according to my hypothesis there are two—a reflection into the mental body.

Như vậy, có một ấn tượng cung đến từ ba hiện thể chu kỳ. Từ cung phàm ngã có một sự phản ánh vào thể xác đậm đặc; từ cung linh hồn có một sự phản ánh vào thể cảm dục; và từ cung chân thần—bất kể đó là cung nào, vì theo giả thuyết của tôi có hai cung—có một sự phản ánh vào thể trí.

So if you have a third ray monad, your mental body is going to show persistent signs of the third ray, even if the actual ray of your mind is not the third ray.

Vì vậy, nếu các bạn có chân thần cung ba, thể trí của các bạn sẽ biểu lộ dai dẳng những dấu hiệu của cung ba, ngay cả khi cung thực sự của thể trí không phải là cung ba.

And thus it goes with the soul. Let's say you have a second ray soul, but perhaps you do not yet have a second ray astral body. Maybe you have a sixth ray astral body, but still the ray of the soul will reflect itself in that astral body. So you'll have a kind of two-six situation.

Điều tương tự cũng xảy ra với linh hồn. Giả sử các bạn có linh hồn cung hai, nhưng có lẽ chưa có thể cảm dục cung hai. Có thể các bạn có thể cảm dục cung sáu, nhưng cung linh hồn vẫn sẽ phản ánh chính nó trong thể cảm dục ấy. Như vậy, các bạn sẽ có một dạng kết hợp hai-sáu.

I know an individual with a first ray soul, and perhaps the astral body is really on the sixth ray. But because the soul ray is the first ray, there is a great deal of the first ray reflected in the astral body. So you get the pattern.

Tôi biết một người có linh hồn cung một, và có lẽ thể cảm dục thật sự thuộc cung sáu. Nhưng vì cung linh hồn là cung một nên có rất nhiều phẩm tính cung một phản ánh trong thể cảm dục. Như vậy, các bạn đã thấy mô hình này.

[23] In the endeavour to find the note for this solar system, the note of love and wisdom,

[23] Trong nỗ lực tìm ra âm điệu của hệ mặt trời này, tức âm điệu của Bác ái và Minh triết,

which can also be the note *mi*, or yellow, or the buddhic note, or the note of the sixth principle of Love-Wisdom,

vốn cũng có thể là nốt *mi*, hay màu vàng, hay âm điệu Bồ đề, hay âm điệu của nguyên khí thứ sáu là Bác Ái – Minh Triết,

[24] the student will make the necessary communication between the emotional or desire plane and the intuitional plane,

[24] đạo sinh sẽ thiết lập mối giao tiếp cần thiết giữa cõi cảm xúc hay dục vọng với cõi trực giác,

and this is part of antahkarana building,

và đây là một phần của việc xây dựng antahkarana,

[25] and find out the secret of the emotional plane.

[25] và khám phá bí mật của cõi cảm xúc.

Remember, the keynote of our solar system is a perfect fifth from some *do*, or fundamental note, which is not specified. We've been discussing that it could be the note C, it could be the note A, and there's a chance that the note D may be somewhat involved when we're dealing with the next solar system, which I believe has a first ray personality, just as we presently have a second ray personality and, previously, I believe, had a third ray personality.

Hãy nhớ rằng chủ âm của hệ mặt trời chúng ta cách một quãng năm đúng so với một nốt *đô* hay âm điệu căn bản nào đó chưa được xác định. Chúng ta đã bàn rằng đó có thể là nốt đô, có thể là nốt la, và cũng có khả năng nốt rê phần nào liên quan khi chúng ta đề cập đến hệ mặt trời kế tiếp, vốn theo tôi tin có phàm ngã cung một, cũng như hiện nay chúng ta có phàm ngã cung hai và trước kia, theo tôi tin, đã có phàm ngã cung ba.

So Buddhi sheds light on the secret of the emotional plane. We know that, in antahkarana building, one of the first things we have to visualize is a connection between the astral or emotional plane and the intuitional plane.

Như vậy, Bồ đề soi sáng bí mật của cõi cảm xúc. Chúng ta biết rằng trong việc xây dựng antahkarana, một trong những điều đầu tiên phải hình dung là mối liên hệ giữa cõi cảm dục hay cảm xúc với cõi trực giác.

[26] In the study of the Word on mental levels and its effect in form building, the key to the erection of Solomon's Temple will be discovered, and the pupil will develop the faculties of the causal body, and eventually find liberation from the three worlds.

[26] Khi nghiên cứu Linh từ trên các cấp độ trí tuệ và ảnh hưởng của nó trong việc kiến tạo hình tướng, người ta sẽ khám phá chìa khóa xây dựng Đền Thờ Solomon; môn sinh sẽ phát triển các năng lực của thể nguyên nhân và cuối cùng được giải phóng khỏi ba cõi giới.

Again, amazing statements in this little book which we don't want to pass over. It looks as though this study is undertaken before liberation through the destruction of the causal body can actually occur.

Một lần nữa, đây là những phát biểu đáng kinh ngạc trong cuốn sách nhỏ này mà chúng ta không muốn bỏ qua. Dường như việc nghiên cứu này được tiến hành trước khi sự giải phóng thông qua việc phá hủy thể nguyên nhân có thể thật sự xảy ra.

So now we have to ask: is the higher mind involved, or is the study to be confined to the lower mental levels? So far, we've had the

Vì vậy, giờ đây chúng ta phải hỏi: thượng trí có liên quan không, hay việc nghiên cứu chỉ giới hạn ở các cấp độ hạ trí? Cho đến nay,

study in relation to the physical plane and the study in relation to the astral plane, all part of the personality. Do we venture onto the higher mental plane here in our study?

chúng ta đã nghiên cứu trong mối liên hệ với cõi hồng trần và cõi cảm dục, tất cả đều là bộ phận của phàm ngã. Trong nghiên cứu này, chúng ta có tiến vào Cõi thượng trí không?

As I said, we know that the Monadic ray has a strong effect upon the mental ray. And of course, since there is a projection of the monad—an extension of it—into the higher mind, where the causal body is to be found, the monad is influential in both places. So the soul ray will carry something of the Monadic ray, but then so will the lower mind. There will be an impression.

Như tôi đã nói, chúng ta biết cung chân thần có ảnh hưởng mạnh mẽ lên cung thể trí. Và dĩ nhiên, vì có sự phóng chiếu của chân thần —một sự mở rộng của nó—vào thượng trí, nơi có thể nguyên nhân, nên chân thần có ảnh hưởng ở cả hai nơi. Vì vậy, cung linh hồn sẽ mang theo phần nào cung chân thần, và hạ trí cũng vậy. Sẽ có một ấn tượng.

How are we really to study these things? We need some guidance, I think, in our study of the Word on these various levels.

Chúng ta thật sự phải nghiên cứu những điều này như thế nào? Tôi nghĩ chúng ta cần một số chỉ dẫn trong việc nghiên cứu Linh từ trên những cấp độ khác nhau này.

We will also "*find out the secret of the emotional plane,*" whatever that is. We do know there are soul secrets, and they are given in *Esoteric Astrology*: the secret of the soul, which Capricorn seems to rule, and the secrets of various initiations. Why are they called secrets? Because they're not easily accessible.

Chúng ta cũng sẽ "*khám phá bí mật của cõi cảm xúc,*" bất kể đó là gì. Chúng ta biết có những bí mật của linh hồn, và chúng được trình bày trong *Chiêm Tinh Học Nội Môn*: bí mật của linh hồn, dường như do Ma Kết cai quản, và những bí mật của các lần điểm đạo khác nhau. Tại sao chúng được gọi là bí mật? Bởi chúng không dễ tiếp cận.

But this question of finding the note for this solar system is not as easy as it seems, because the note of Love-Wisdom has to do with the sixth principle, as stated here, and also with the color blue. So let's say that the color blue is also involved in searching for the note of this solar system.

Nhưng vấn đề tìm kiếm âm điệu (note) của hệ mặt trời này không dễ như vẻ ngoài, bởi âm điệu Bác Ái – Minh Triết liên quan đến nguyên khí thứ sáu, như đã nói ở đây, và cũng liên quan đến màu xanh lam. Vì vậy, có thể nói rằng màu xanh lam cũng tham gia vào việc tìm kiếm âm điệu của hệ mặt trời này.

What is the *do*? If you have a fixed *do*, it is usually the red note C. A movable *do* can be anything—the foundational note of any scale.

Nốt *đô* là gì? Nếu có một nốt *đô* cố định, nó thường là nốt đô màu đỏ. Một nốt *đô* di động có thể là bất cứ nốt nào—âm điệu nền tảng của bất kỳ âm giai nào.

I imagine you're tired of me offering these musical analogies, especially because I repeat them quite a bit. Maybe it's because, for me, music is one of the ways in—a key to *The Secret Doctrine*. Maybe it's some kind of old Pythagorean training. On the other hand, different people have different ways in, and studying the psychology of the different students who seek entry into the understanding of *The Secret Doctrine* is most interesting.

Tôi hình dung các bạn đã mệt mỏi vì tôi đưa ra những phép tương đồng âm nhạc này, đặc biệt vì tôi lặp lại chúng khá nhiều. Có lẽ bởi đối với tôi, âm nhạc là một trong những lối đi vào—một chìa khóa dẫn đến *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Có lẽ đó là một dạng huấn luyện Pythagoras từ thời xa xưa. Mặt khác, những người khác nhau có những lối đi vào khác nhau, và việc nghiên cứu tâm lý của những đạo sinh khác nhau đang tìm cách tiến vào sự thấu hiểu *Giáo Lý Bí Nhiệm* là điều vô cùng thú vị.

There are so many different ways in—the mathematical approach, the close study of matter, and others. They're given in a footnote somewhere in *A Treatise on Cosmic Fire*, and there are a number of them. I think it's important that, if we want, so to speak, to bark up the right tree, we've got to know what our method is for entering into a deeper understanding of *The Secret Doctrine*.

Có rất nhiều lối đi vào khác nhau—cách tiếp cận toán học, việc nghiên cứu kỹ lưỡng vật chất, cùng những cách khác. Chúng được nêu trong một chú thích ở đâu đó trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, và có một số cách như vậy. Tôi nghĩ điều quan trọng là nếu muốn, có thể nói như thế, đi đúng hướng, chúng ta phải biết phương pháp của mình để tiến vào sự thấu hiểu sâu sắc hơn về *Giáo Lý Bí Nhiệm*.

So it looks as though we have been studying a constructive or creative method of using the Sacred Word, a destructive method, and then, more generally, the use of the Word. I've gone back a few pages, and perhaps we're dealing with this fourfold list, whichever postulate it is related to: the creative effect of the Sacred Word—we've done that—and perhaps a very brief look at the destructive effect of the Sacred Word. We'll see whether it comes up again.

Như vậy, dường như chúng ta đã nghiên cứu một phương pháp kiến tạo hay sáng tạo trong việc sử dụng Linh từ Thiêng liêng, một phương pháp phá hủy, rồi xét tổng quát hơn là việc sử dụng Linh từ. Tôi đã quay lại vài trang trước, và có lẽ chúng ta đang đề cập đến danh sách tứ phân này, bất kể nó liên quan đến định đề nào: hiệu quả sáng tạo của Linh từ Thiêng liêng—chúng ta đã nghiên cứu điều đó—và có lẽ một cái nhìn rất ngắn gọn về hiệu quả phá hủy của Linh từ Thiêng liêng. Chúng ta sẽ xem liệu điều đó có xuất hiện trở lại hay không.

And now perhaps we're considering its pronunciation and use in individual meditation. Maybe we'll go on to group and congregational work, and also its use for specific ends. That list is found right before we get into page 53. So he has really

Và giờ đây, có lẽ chúng ta đang xem xét cách phát âm và sử dụng Linh từ trong tham thiền cá nhân. Có thể chúng ta sẽ tiếp tục với công việc nhóm và tập thể, cũng như việc sử dụng nó cho những mục đích cụ thể. Danh sách đó nằm ngay trước khi chúng ta bước vào trang 53. Vì vậy, Ngài thật sự đã kết hợp

combined the two—the constructive and the destructive—in one exposition.

hai phương diện—kiến tạo và phá hủy—trong một phần trình bày.

We might say, then, that we're dealing with items one and two of the fourfold list. As he proceeds, he repeats certain points and says some fascinating things about sound in this really daunting subject. He gives us the seven great Breaths and perhaps seven great subtones. As I've been saying, I may be incorrect, but it looks as though the subtones are connected with the Breaths.

Do đó, có thể nói rằng chúng ta đang đề cập đến mục một và mục hai trong danh sách tứ phân. Khi tiếp tục, Ngài lặp lại một số điểm và nói vài điều hấp dẫn về âm thanh trong chủ đề thật sự khó khăn này. Ngài trao cho chúng ta bảy Hơi Thở vĩ đại và có lẽ bảy âm phụ vĩ đại. Như tôi đã nói, có thể tôi không đúng, nhưng dường như các âm phụ liên hệ với các Hơi Thở.

Maybe we can condense all this by reading the original.

Có lẽ chúng ta có thể cô đọng tất cả điều này bằng cách đọc nguyên văn.

I find this question of the keynote fascinating—the keynote of the chord. A keynote is somehow related to the fifth great Breath, the fifth subtone, and the fifth in music. It's the dominant. It's called a fifth from the *do*. So this keynote is located a fifth away from—or, let's say, above—the *do* of the scale we are using.

Tôi thấy vấn đề về chủ âm này thật hấp dẫn—chủ âm của hợp âm. Bằng cách nào đó, một chủ âm có liên hệ với Hơi Thở vĩ đại thứ năm, âm phụ thứ năm và quãng năm trong âm nhạc. Đó là âm át. Nó được gọi là quãng năm tính từ nốt *đô*. Vì vậy, chủ âm này nằm cách nốt *đô* của âm giai mà chúng ta đang sử dụng một quãng năm—hay có thể nói là cao hơn một quãng năm.

Every scale is built upon that *do*, which automatically has the dominant: *do, re, mi, fa, sol*. *Sol* is the dominant. And of course there are many associations we can make with that.

Mọi âm giai đều được xây dựng trên nốt *đô* ấy, và tự động có âm át: *đô, rê, mi, pha, son*. *Son* là âm át. Và dĩ nhiên, chúng ta có thể thiết lập nhiều mối liên hệ với điều đó.

So we come back to where we are now. We're dealing here with meditation and the Word: meditation with seed and meditation without seed. We're looking at a simultaneous attraction and repulsion of suitable and unsuitable matter, respectively, where both operate at the same time. And we're trying to see how we can make the Word really effective.

Vì vậy, chúng ta quay lại chỗ hiện tại. Ở đây, chúng ta đang đề cập đến tham thiền và Linh từ: tham thiền có hạt giống và tham thiền không hạt giống. Chúng ta đang xem xét sự thu hút và đẩy lùi đồng thời đối với vật chất thích hợp và không thích hợp, trong đó cả hai cùng vận hành một lúc. Và chúng ta đang cố gắng xem mình có thể làm cho Linh từ thật sự hiệu quả như thế nào.

He'll tell us that, when we sound it inwardly and hear it inwardly, it's even more effective than the normal outer sounding.

Ngài sẽ cho chúng ta biết rằng khi xướng Linh từ bên trong và nghe nó bên trong, nó thậm chí còn hiệu quả hơn cách xướng bình thường ra bên ngoài.

I met a group once, long ago. It was an illuminating experience. The young man who was sort of heading the group was dying of AIDS, and somehow this drove him to be extremely demonstrative and exterior in his use of the Sacred Word—almost forced, too loud, and, really, too fearful. He seemed to think that putting a great deal of force into the outer sounding would somehow cure him. I don't think it did. I lost touch with him.

Cách đây rất lâu, tôi từng gặp một nhóm. Đó là một trải nghiệm soi sáng. Người thanh niên dường như lãnh đạo nhóm đang hấp hối vì bệnh suy giảm miễn dịch, và bằng cách nào đó, điều này khiến ông trở nên cực kỳ phô trương và hướng ngoại khi sử dụng Linh từ Thiêng liêng—gần như cưỡng ép, quá lớn tiếng và thật sự quá sợ hãi. Dường như ông nghĩ rằng việc dồn thật nhiều mãnh lực vào tiếng xướng bên ngoài bằng cách nào đó sẽ chữa lành cho mình. Tôi không nghĩ điều đó đã xảy ra. Tôi đã mất liên lạc với ông.

But it's not simply a question of how loudly we sound the OM or how much force we put into it outwardly. It's something very internal.

Nhưng vấn đề không đơn thuần là chúng ta xướng linh từ OM lớn đến mức nào hay đưa bao nhiêu mãnh lực vào sự xướng ra bên ngoài. Đó là một điều hết sức nội tại.

So we've now looked at the study of the Word on the physical, emotional, and mental levels—the concrete mind, and perhaps also the higher mind. These studies allow for the improvement of the vehicles and also for the building in of the faculties of the causal body.

Như vậy, giờ đây chúng ta đã xem xét việc nghiên cứu Linh từ trên các cấp độ hồng trần, cảm xúc và trí tuệ—hạ trí cụ thể, và có lẽ cả thượng trí. Những nghiên cứu này cho phép cải thiện các hiện thể và cũng kiến tạo các năng lực của thể nguyên nhân.

In the study of the Word on the mental levels—and here we have to be careful, because maybe he does mean both the lower mind and the higher mind—and its effect in form building, the key to the erection of Solomon's Temple will be discovered.

Trong việc nghiên cứu Linh từ trên các cấp độ trí tuệ—và ở đây chúng ta phải cẩn thận, vì có lẽ Ngài muốn nói đến cả hạ trí lẫn thượng trí—cùng ảnh hưởng của nó trong việc kiến tạo hình tướng, người ta sẽ khám phá chiếc chìa khóa để dựng nên Đền Thờ Solomon.

So much of this development happens unconsciously and for a long time. The faculties of the causal body are constantly

Phần lớn sự phát triển này diễn ra một cách vô thức và kéo dài rất lâu. Các năng lực của thể nguyên nhân không ngừng phát triển,

developing, but unconsciously, in the evolving man during the earlier stages. Then we begin consciously to participate in that development. We sound the OM, purposefully bringing in matter of a more refined nature and expelling that which no longer vibrates to our higher intention. And eventually liberation comes.

nhưng diễn ra vô thức trong con người đang tiến hoá ở những giai đoạn đầu. Kế đó, chúng ta bắt đầu tham gia một cách hữu thức vào sự phát triển ấy. Chúng ta xướng linh từ OM, có chủ đích đưa vào loại vật chất tinh luyện hơn và loại bỏ những gì không còn rung động phù hợp với ý định cao hơn của mình. Và cuối cùng, sự giải phóng sẽ đến.

[27] The student must remember, nevertheless, that he has first to find his personality note,

[27] Tuy nhiên, đạo sinh phải nhớ rằng trước hết y phải tìm ra âm điệu phàm ngã của mình,

and we struggle with that so much when we do our Ray work. What is my personality ray, and is it stable? Are you in the later part of life? Is it shifting? Because often the personality ray does shift to another ray, so that by the end of a particular incarnation you have the personality ray that you will carry into the subsequent incarnation. Of course, sometimes the ray stays the same, as in the case of various artists who get a great deal of practice expressing through a particular ray.

và chúng ta phải vật lộn rất nhiều với điều đó khi thực hiện công việc về cung. Cung phàm ngã của tôi là gì, và nó có ổn định không? Các bạn đang ở giai đoạn sau của cuộc đời chăng? Nó có đang chuyển đổi không? Bởi cung phàm ngã thường chuyển sang một cung khác, để đến cuối một kiếp sống cụ thể, các bạn có được cung phàm ngã mà mình sẽ mang sang kiếp sống kế tiếp. Dĩ nhiên, đôi khi cung ấy vẫn giữ nguyên, như trong trường hợp nhiều nghệ sĩ đã có rất nhiều kinh nghiệm biểu lộ qua một cung cụ thể.

[28] and then the egoic, before he can touch the monadic chord.

[28] rồi đến âm điệu chân ngã, trước khi có thể chạm đến hợp âm chân thần.

Such a simple and straightforward statement. I would say: go to *Esoteric Astrology*, around pages 222 and 223, and you'll see that The Tibetan basically says that, before you interpret the chart, find the personality ray; and, in the case of more advanced people for whom the soul ray has emerged, find that as well. Then you can set up a much more useful chart, because you can see the astrological factors through which that personality ray is working. And even though you do not yet really have the chart of the soul, you do at least have factors

Thật là một phát biểu đơn giản và thẳng thắn. Tôi xin nói rằng: hãy xem *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, khoảng trang 222 và 223, và các bạn sẽ thấy Chân sư Tây Tạng về cơ bản nói rằng trước khi diễn giải lá số, hãy tìm cung phàm ngã; và trong trường hợp những người tiến bộ hơn mà cung linh hồn đã xuất hiện, cũng hãy tìm cung ấy. Khi đó, các bạn có thể thiết lập một lá số hữu ích hơn nhiều, bởi có thể thấy những yếu tố chiêm tinh mà qua đó cung phàm ngã đang hoạt động. Và mặc dù chưa thật sự có lá số của linh hồn, ít nhất các bạn cũng có những yếu tố trong lá số chiêm tinh thông thường mà qua đó linh

in the normal horoscope through which the soul, of a certain ray, can work.

hồn thuộc một cung nhất định có thể hoạt động.

In my own case, if I think I have a second ray soul, I would look at what is going on with Jupiter, and perhaps certain signs of the zodiac such as Gemini, Virgo, and Pisces. And if I think I have a fourth ray personality, I would really look to the Moon and Mercury and see what they are doing. That's the way you can do it for yourself.

Trong trường hợp của tôi, nếu tôi cho rằng mình có linh hồn cung hai, tôi sẽ xem điều gì đang diễn ra với Sao Mộc và có lẽ với một số dấu hiệu hoàng đạo như Song Tử, Xử Nữ và Song Ngư. Và nếu tôi cho rằng mình có phàm ngã cung bốn, tôi sẽ thật sự xem xét Mặt Trăng cùng Sao Thủy và quan sát chúng đang làm gì. Đó là cách các bạn có thể tự thực hiện.

I would say that not everybody has to become an esoteric astrologer. I don't think Alice Bailey ever became one in the sense of actually doing charts, but she certainly knew enough of the fundamentals to make it possible to understand people and, I would say, to give them the right kind of advice. And you will be called upon to do that, so even a little bit goes a long way.

Tôi cho rằng không phải ai cũng cần trở thành nhà chiêm tinh nội môn. Tôi không nghĩ Bà Alice Bailey từng trở thành một nhà chiêm tinh nội môn theo nghĩa thật sự lập các lá số, nhưng chắc chắn Bà biết đủ những điều căn bản để có thể thấu hiểu con người và, theo tôi, đưa ra cho họ lời khuyên thích hợp. Các bạn cũng sẽ được kêu gọi làm điều đó, nên chỉ một ít kiến thức cũng có thể đem lại lợi ích lớn lao.

Ascendant, Sun sign, Moon sign; Moon sign, Sun sign, Ascendant—it goes a long way toward determining the direction, the correct direction, of the person through the incarnation.

Điểm mọc, dấu hiệu Mặt Trời, dấu hiệu Mặt Trăng; dấu hiệu Mặt Trăng, dấu hiệu Mặt Trời, Điểm mọc—những yếu tố ấy góp phần rất lớn vào việc xác định phương hướng, tức phương hướng đúng đắn của một người trong suốt kiếp sống.

So discover your personality note. What is it?

Vì vậy, hãy khám phá âm điệu phàm ngã của các bạn. Nó là gì?

Sometimes this is very difficult, and years—even speaking from experience—can be spent trying to locate that personality ray. It may be relatively new to your present-life demonstration, or it may have been your ray for a while, in which case it might be stronger and have more momentum and more presence.

Đôi khi điều này rất khó khăn, và thậm chí phải mất nhiều năm—tôi nói từ kinh nghiệm của mình—để xác định cung phàm ngã ấy. Nó có thể tương đối mới đối với sự biểu lộ trong đời sống hiện tại của các bạn, hoặc nó có thể đã là cung của các bạn trong một thời gian; trong trường hợp đó, nó có thể mạnh hơn, có nhiều động lượng và sự hiện diện hơn.

So at least discover your personality ray and soul ray. Perhaps we're not going to have that Monadic chord sounding fully until we have the perfect third of the personality and the fifth—the dominant—of the soul.

Vì vậy, ít nhất hãy khám phá cung phàm ngã và cung linh hồn của các bạn. Có lẽ hợp âm chân thần sẽ chưa vang lên trọn vẹn cho đến khi chúng ta có quãng ba đúng của phàm ngã và quãng năm—âm át—của linh hồn.

[29] When he has done that he has, for himself, sounded his own threefold Word, and is now an intelligent creator animated by love.

[29] Khi đã làm được điều đó, y đã xướng Linh từ tam phân của chính mình và bấy giờ là một đấng sáng tạo thông tuệ, được Bác ái làm sinh động.

So let's say that the personality and the soul are known, active, and effective together. And then, if we can add to that the qualities of the Spiritual Triad—which in one respect carry the same ray as the soul ray, and in another respect reflect the Monadic ray, at least one of them—then a kind of goal is reached.

Vì vậy, có thể nói rằng phàm ngã và linh hồn đã được nhận biết, cùng hoạt động và cùng tạo hiệu quả. Và kế đó, nếu có thể thêm vào những phẩm tính của Tam Nguyên Tinh Thần—vốn theo một phương diện mang cùng cung với cung linh hồn, và theo một phương diện khác phản ánh cung chân thần, ít nhất là một trong số chúng—thì một loại mục tiêu đã đạt được.

But when we can really touch the Monadic chord, then indeed—

Nhưng khi thật sự có thể chạm đến hợp âm chân thần, thì quả thật—

[30] The goal is reached.

[30] Mục tiêu đã đạt được.

When we can touch the Monadic chord, then indeed the goal is reached.

Khi có thể chạm đến hợp âm chân thần, thì quả thật mục tiêu đã đạt được.

I'll go on here, admitting that I sometimes get lost in the outline form. I'm sure The Tibetan has presented it very clearly, and then I try to trace these things and the outlines don't look so clear to me. But at least the substance of them should be coming through.

Tôi sẽ tiếp tục ở đây, đồng thời thừa nhận rằng đôi khi mình bị lạc trong hình thức dàn ý. Tôi tin chắc Chân sư Tây Tạng đã trình bày điều đó rất rõ ràng, rồi tôi cố gắng lần theo những điều này nhưng các dàn ý lại không có vẻ quá rõ đối với tôi. Tuy nhiên, ít nhất nội dung cốt lõi của chúng hẳn đang được truyền đạt.

So now we come to some practical hints. We're still either in very late Gemini or early Cancer of the year 1920. Alice Bailey said not to pay too much attention to the dates

Giờ đây, chúng ta đến với một số gợi ý thực tiễn. Chúng ta vẫn đang ở cuối thời kỳ Song Tử hoặc đầu thời kỳ Cự Giải của năm 1920. Bà Alice Bailey nói rằng đừng quá chú ý đến

affixed to the various lessons, because they may have been given quite a bit before the date assigned to them. But that may not be so important right now.

những ngày tháng được ghi kèm các bài học khác nhau, bởi chúng có thể đã được ban ra khá lâu trước ngày được gán cho chúng. Nhưng có lẽ điều đó hiện không quá quan trọng.

We know she was a Gemini, and we know that Gemini is one of the major signs of the second ray. We know that Master Kuthumi has Gemini as one of his important signs, and we infer that The Tibetan has Gemini prominent, since he is a major messenger of the Hierarchy. Mercury and Gemini must be prominent for him.

Chúng ta biết Bà thuộc dấu hiệu Song Tử, và biết rằng Song Tử là một trong những dấu hiệu chính yếu của cung hai. Chúng ta biết Chân sư Kuthumi có Song Tử là một trong những dấu hiệu quan trọng của Ngài, và chúng ta suy ra rằng Chân sư Tây Tạng có Song Tử nổi bật, vì Ngài là một sứ giả chính yếu của Thánh Đoàn. Sao Thủy và Song Tử hẳn phải nổi bật đối với Ngài.

It's enough to know that. And then you look at Foster Bailey—Gemini rising—and Mary Bailey, Sun in Gemini, Leo rising, just like Alice Bailey, though on a different ray.

Biết chừng ấy là đủ. Kế đó, các bạn nhìn vào Ông Foster Bailey—Điểm mọc Song Tử—và Bà Mary Bailey, Mặt Trời ở Song Tử, Điểm mọc Sư Tử, giống như Bà Alice Bailey, mặc dù thuộc một cung khác.

So, some practical hints. Naturally, in the midst of all this complexity, we are grateful for the practical hints.

Vì vậy, đây là một số gợi ý thực tiễn. Đương nhiên, giữa tất cả sự phức tạp này, chúng ta biết ơn những gợi ý thực tiễn.

[30b] ***June 21, 1920***

[30b] ***Ngày 21 tháng 6 năm 1920***

Yesterday's teaching was very abstract, brother of mine, and hard for the mind to grasp. Today we shall be more specifically practical and mayhap if [it?] will not be so difficult of apprehension.

Huynh đệ của tôi, giáo huấn hôm qua rất trừu tượng và khó để thể trí lĩnh hội. Hôm nay, chúng ta sẽ thực tiễn một cách cụ thể hơn, và có lẽ [điều đó?] sẽ không quá khó lĩnh hội.

Before we take up this topic I would [like] that you apply yourself to the transcribing of certain phrases of occult significance. So oft, if you leave them to the end of my dictation, cometh fatigue and your consequent inability to transcribe with facility.

Trước khi đề cập đến chủ đề này, Tôi muốn bạn chuyên tâm ghi chép một số cụm từ có thâm nghĩa huyền bí. Thường xuyên biết bao, nếu bạn để chúng đến cuối phần truyền đạt của Tôi, sự mệt mỏi xuất hiện và hậu quả là bạn không còn khả năng ghi chép dễ dàng.

[This is followed by occult fragments; one of them published in *Rays and Initiations*, p. 763]

These lines come not easily, brother of mine, but with frequent attempt cometh eventually greater easiness of expression.

[31] Some Practical Hints.

[32] I wish to make clear this afternoon that it is not possible for me, nor wise and appropriate to give to you different keys in which the sacred Word can be intoned; I can do no more than indicate general principles.

Notice that he's using the word *keys*. Here, the word is being used in a musical sense.

[33] Each human being, each unit of consciousness, is so unlike any other

—that is, in terms of manifestation, not in terms of essence, of course—

[34] that the individual need can only be supplied when full causal consciousness exists on the part of the teacher,

which certainly it does for Master DK, because he has long since dispensed with the causal body,

[35] and when the pupil has himself reached a point where he is willing to know, to dare and to be silent.

[Tiếp theo là những đoạn huyền bí rời rạc; một đoạn trong số đó đã được xuất bản trong *Các Cung và Điểm Đạo*, trang 763]

Huynh đệ của tôi, những dòng này không đến một cách dễ dàng, nhưng với nỗ lực thường xuyên, cuối cùng khả năng diễn đạt sẽ trở nên dễ dàng hơn.

[31] Một Số Gợi Ý Thực Tiễn.

[32] Chiều nay, Tôi muốn làm rõ rằng Tôi không thể, và việc trao cho các bạn những âm điệu khác nhau để ngâm xướng Linh từ Thiêng Liêng cũng không phải là điều minh triết và thích hợp; Tôi chỉ có thể nêu ra những nguyên tắc tổng quát.

Hãy lưu ý rằng Ngài đang sử dụng từ *keys âm khóa*. Ở đây, từ này được dùng theo nghĩa âm nhạc.

[33] Mỗi con người, mỗi đơn vị tâm thức, đều khác biệt đến mức không giống bất kỳ đơn vị nào khác,

—tức là xét về phương diện biểu lộ, chứ dĩ nhiên không phải xét về tinh chất—

[34] nên nhu cầu cá nhân chỉ có thể được đáp ứng khi huấn sư có đầy đủ tâm thức nguyên nhân,

và Chân sư DK chắc chắn có tâm thức ấy, bởi Ngài từ lâu đã không còn cần đến thể nguyên nhân,

[35] và khi chính môn sinh đã đạt đến mức sẵn lòng hiểu biết, dám làm và giữ im lặng.

And actually, that is the sequence: will, know, dare, be silent.

Và thật ra, trình tự là: ý chí, hiểu biết, dám làm, giữ im lặng (will, know, dare, be silent).

Perhaps it is the monad and the Spiritual Triad that will, because spiritual will comes from that level; the soul that knows; the personality that dares; and then the personality vehicles are rendered into silence.

Có lẽ chân thần và Tam Nguyên Tinh Thần thể hiện ý chí, bởi ý chí tinh thần đến từ cấp độ ấy; linh hồn hiểu biết; phàm ngã dám làm; và kế đó các hiện thể phàm ngã được đưa vào im lặng.

[36] The dangers involved in the misuse of the Word are so great that we dare do no more than indicate basic ideas and fundamental principles, and then leave the aspirant to work out for himself the points necessary for his own development and to carry out the needed experiments until he finds for himself that which he needs.

[36] Những nguy hiểm liên quan đến việc lạm dụng Linh từ lớn đến mức chúng ta chỉ dám nêu ra những ý tưởng căn bản và các nguyên tắc nền tảng, rồi để người chí nguyện tự tìm ra những điểm cần thiết cho sự phát triển của chính mình, đồng thời thực hiện những thử nghiệm cần thiết cho đến khi tự tìm thấy điều mình cần.

DK has given us here the reason for his reticence, and also, I would say, the reason for the reticence of any other Master offering instruction.

Ở đây, Chân sư DK đã cho chúng ta biết lý do khiến Ngài dè dặt, và tôi cho rằng đó cũng là lý do cho sự dè dặt của bất kỳ Chân sư nào khác khi ban giáo huấn.

Unless we are confident that a teacher somehow possesses full causal consciousness—not partial, but full—we cannot really accept detailed meditations from that teacher with complete confidence that they will be effective in building and utilizing the causal body, and in using the Sacred Word in such a way that it will not be destructive.

Trừ khi tin chắc rằng một huấn sư bằng cách nào đó có tâm thức nguyên nhân đầy đủ—không phải một phần mà là đầy đủ—chúng ta không thể thật sự hoàn toàn tin tưởng tiếp nhận những bài tham thiền chi tiết từ huấn sư ấy và tin rằng chúng sẽ hữu hiệu trong việc kiến tạo, vận dụng thể nguyên nhân, cũng như sử dụng Linh từ Thiêng liêng theo cách không gây phá hủy.

[37] Only that which is the result of self-effort, of hard struggle and of bitter experience is of permanent and lasting value. Only as the disciple—through failure,

[37] Chỉ những gì là kết quả của nỗ lực bản thân, của cuộc đấu tranh gian khổ và kinh nghiệm cay đắng mới có giá trị trường tồn và bền vững. Chỉ khi đệ tử—qua thất bại,

Notice that failure is listed first—

Hãy lưu ý rằng thất bại được liệt kê trước tiên—

[38] through success, through hardly won victories,

[38] qua thành công, qua những chiến thắng giành được vô cùng khó nhọc,

victories in which hard labor has been involved,

những chiến thắng đòi hỏi lao động gian khổ,

[39] and the bitter hours that succeed defeat—adjusts himself to the inner condition, will he find the use of the Word scientifically and experimentally of value. His lack of will defends him largely from the misuse of the Word, whilst his endeavour to love guides him eventually to its correct intoning. Only that which we know for ourselves becomes inherent faculty.

[39] và qua những giờ phút cay đắng tiếp sau thất bại—tự điều chỉnh cho phù hợp với tình trạng bên trong, y mới nhận thấy giá trị của việc sử dụng Linh từ một cách khoa học và thực nghiệm. Sự thiếu ý chí phần lớn bảo vệ y khỏi việc lạm dụng Linh từ, trong khi nỗ lực yêu thương cuối cùng hướng dẫn y ngâm xướng nó chính xác. Chỉ điều chúng ta tự mình biết mới trở thành năng lực vốn có.

Basically, he's saying that it doesn't matter so much what even a fine teacher tells you. It has to become something that you work out for yourself.

Về cơ bản, Ngài đang nói rằng ngay cả điều một huấn sư xuất sắc bảo các bạn cũng không quá quan trọng. Nó phải trở thành điều mà các bạn tự mình tìm ra.

So once again we have something like the Buddha's message: rely upon yourself. And that self is not merely the personality self, though the personality is included in the self upon which you have to rely.

Vì vậy, một lần nữa chúng ta có điều tương tự thông điệp của Đức Phật: hãy nương tựa vào chính mình (“nương tựa vào hải đảo tự thân”). Và bản ngã ấy không chỉ là bản ngã phàm ngã, mặc dù phàm ngã cũng được bao gồm trong bản ngã mà các bạn phải nương tựa.

Love takes us where we need to be with respect to the Sacred Word. Self-effort, hard struggle, bitter experience—only that is of permanent and lasting value.

Tình thương đưa chúng ta đến nơi mình cần đến trong mối liên hệ với Linh từ Thiêng liêng. Nỗ lực bản thân, sự đấu tranh gian khổ, kinh nghiệm cay đắng—chỉ những điều ấy mới có giá trị trường tồn và lâu dài.

And we will fail. We have failed. We have to learn the lessons of failure. Maybe this happens a great deal between the first and second initiations. And I'm sure that the rich young man who went sadly away, temporarily turning his back upon the Christ, also knew the meaning of failure,

Và chúng ta sẽ thất bại. Chúng ta đã từng thất bại. Chúng ta phải học những bài học từ thất bại. Có lẽ điều này xảy ra rất nhiều trong khoảng giữa lần điểm đạo thứ nhất và lần điểm đạo thứ hai. Và tôi tin chắc rằng người thanh niên giàu có đã buồn bã bỏ đi, tạm thời quay lưng lại với Đức Christ, cũng hiểu ý

even though he was an initiate of the third degree.

nghĩa của thất bại, mặc dù y là một điểm đạo đồ cấp ba.

The idea is not to give up. Even when the conviction of failure seizes us, and many recriminations flood into our consciousness, we must not give up.

Điều quan trọng là không từ bỏ. Ngay cả khi niềm tin rằng mình đã thất bại chiếm lấy chúng ta và nhiều lời tự trách tràn vào tâm thức, chúng ta cũng không được từ bỏ.

The spirit is such a powerful prod—electrified, you might almost say—that we will never really be allowed to give up for very long before we are again stimulated into directed evolutionary activity.

Tinh thần là một động lực thúc đẩy mạnh mẽ—gần như được điện hóa—đến mức chúng ta sẽ không bao giờ thật sự được phép từ bỏ quá lâu trước khi lại được kích thích bước vào hoạt động tiến hoá có định hướng.

[40] The statements of a teacher, no matter how profoundly wise he may be, are but mental concepts until experimentally part of a man's life. Hence, I can but point the way.

[40] Những lời trình bày của một huấn sư, dù ông có minh triết sâu xa đến đâu, vẫn chỉ là các khái niệm trí tuệ cho đến khi qua thực nghiệm, chúng trở thành một phần trong đời sống của con người. Do đó, Tôi chỉ có thể chỉ ra con đường.

It reminds one of China's motto: *I indicate the way.* Certainly the fourth root race has a great deal of wisdom, and the work of the Chinese schools connected with Shamballa must be very useful.

Điều đó khiến người ta nhớ đến phương châm của Trung Quốc: *Tôi chỉ ra con đường.* Chắc chắn Giống dân gốc thứ tư có rất nhiều minh triết, và công việc của các trường phái Trung Hoa liên hệ với Shamballa hẳn phải rất hữu ích.

China and Japan have two of the schools, one preparatory and one more advanced. And then, of course, there is western China's Tibet.

Trung Hoa và Nhật Bản có hai trường như vậy, một trường dự bị và một trường cao cấp hơn. Và dĩ nhiên, ở miền tây Trung Hoa có Tây Tạng.

Hence, I can but point the way.

Vì thế, Tôi chỉ có thể chỉ ra con đường.

[41] I may give but general hints; the rest must be threshed out by the student of meditation for himself.

[41] Tôi chỉ có thể đưa ra những gợi ý tổng quát; phần còn lại, đạo sinh tham thiền phải tự mình tìm hiểu thấu đáo. [Trang 61]

So we cannot think that merely by getting hold of a book, and even reading it with some degree of comprehension, we will

Vì vậy, chúng ta không thể nghĩ rằng chỉ cần có được một cuốn sách, thậm chí đọc nó với một mức độ lĩnh hội nào đó, chúng ta sẽ đạt

arrive at the goal without a great expenditure of our own experimental effort.

đến mục tiêu mà không phải bỏ ra rất nhiều nỗ lực thực nghiệm của chính mình.

Now we enter the question of the use of the Sacred Word in individual meditation.

Giờ đây, chúng ta bước vào vấn đề sử dụng Linh từ Thiêng liêng trong tham thiền cá nhân.

For a while we have been dealing with the constructive and destructive uses of the Sacred Word. In the earlier outline we had the fundamental postulates, the creative effect of the Sacred Word, and the destructive effect. He has, in a way, considered the creative and destructive effects together because, at a certain point, they must operate together.

Trong một thời gian, chúng ta đã đề cập đến những cách sử dụng kiến tạo và phá hủy của Linh từ Thiêng liêng. Trong dàn ý trước, chúng ta có các định đề nền tảng, hiệu quả sáng tạo của Linh từ Thiêng liêng và hiệu quả phá hủy. Theo một cách nào đó, Ngài đã xem xét đồng thời các hiệu quả sáng tạo và phá hủy, bởi đến một điểm nhất định, chúng phải cùng vận hành.

Now we come to the pronunciation and use of the Sacred Word in meditation.

Giờ đây, chúng ta đến với cách phát âm và sử dụng Linh từ Thiêng liêng trong tham thiền.

We've had the postulates, and we've had the creative and destructive use of the Word. Now comes its pronunciation and use.

Chúng ta đã nghiên cứu các định đề và cách sử dụng sáng tạo cùng phá hủy của Linh từ. Giờ đây là cách phát âm và sử dụng nó.

You have to admit that this work on the Sacred Word points us in directions which are barely fathomable to people of our type. We're just beginners here, really. Even though, compared with many human beings, we may have come a long way because we've had experience over a long period of time—sometimes using time wisely, and often not—there is still so much farther to go.

Các bạn phải thừa nhận rằng công trình này về Linh từ Thiêng liêng chỉ cho chúng ta những phương hướng mà những người thuộc loại chúng ta hầu như không thể dò thấu. Thật ra, ở đây chúng ta chỉ là những người sơ cơ. Mặc dù so với nhiều người khác, chúng ta có thể đã tiến được một chặng đường dài vì đã có kinh nghiệm trong một thời gian lâu dài—đôi khi sử dụng thời gian một cách khôn ngoan, nhưng thường thì không—vẫn còn một chặng đường rất xa phải đi.

So very soon we'll take up the pronunciation of the Sacred Word in individual meditation.

Vì vậy, chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ đề cập đến cách phát âm Linh từ Thiêng liêng trong tham thiền cá nhân.

Commentary LOM 16

Tóm Tắt

Hướng dẫn thực hành tham thiền cơ bản cho người chí nguyện

Chân sư DK đưa ra các chỉ dẫn thực hành cụ thể dành cho người trên Con Đường Dự Bị, bao gồm việc chọn một nơi yên tĩnh cố định để tham thiền nhằm xây dựng một lớp năng lượng bảo vệ xung quanh không gian đó. Tư thế ngồi được khuyến nghị là ngồi xếp bằng, tựa lưng vào vật gì đó, hoặc ngồi thẳng lưng không cần tựa khi các luân xa đã thức tỉnh mạnh; đầu giữ thẳng hoặc cằm hơi cúi xuống để tránh căng thẳng. Sau khi ổn định hơi thở và buông lỏng toàn thân, người chí nguyện hình dung ba thể của mình và tập trung tâm thức vào đầu hoặc tim, đồng thời nhận thức rõ ràng mình là Con của Thượng đế đang tìm kiếm sự chỉnh hợp với Thiên tính.

Ba cách xướng Linh từ OM và tác động lên ba thể phàm ngã

Chân sư DK hướng dẫn xướng Linh từ OM ba lần với âm lượng tăng dần: nhẹ nhàng cho thể trí, vừa phải cho thể cảm dục, và mạnh hơn cho thể xác. Với thể trí, xướng nhẹ sẽ kích hoạt trung tâm đầu, làm tĩnh lặng hạ trí, liên kết với chân ngã qua nguyên tử trường tồn (đơn vị hạ trí trong tam giác nguyên tử), và đẩy ra các hạt thô để đưa vào các hạt tinh tế hơn. Với thể cảm dục, xướng vừa sẽ ổn định thể cảm dục qua nguyên tử trường tồn, kích hoạt trung tâm tim, loại bỏ chất liệu thô để thể cảm dục trở nên trong suốt hơn, và tạo ra một làn sóng cảm xúc đột ngột từ cõi nguyên tử cảm dục lên cõi Bồ đề qua kênh nguyên tử nối giữa hai cõi này. Với thể xác, xướng mạnh hơn sẽ kích thích dòng thiêng liêng qua thể dĩ thái và tạo ra một lớp vỏ bảo vệ xung quanh thể, đẩy các yếu tố bất hòa trong môi trường gần.

Ba kết quả cốt lõi của việc xướng Linh từ trong tham thiền cá nhân

Thầy MDR tóm lược ba kết quả chính của việc xướng Linh từ OM trong giai đoạn cơ bản là thanh lọc, ổn định và tập trung hóa, tương ứng lần lượt với thể dĩ thái-hồng trần, thể cảm dục và thể trí. Thầy lưu ý rằng giai đoạn thực hành này chỉ mang tính nền tảng cho đến khi đạo sinh đủ năng lực xướng âm điệu egoic chính xác trong một trong các cung phụ của ashram, điều mà hiện tại chưa thể xác nhận được.

Giao tiếp viễn cảm từ cõi nhân thể và phương pháp truyền đạt của Chân sư DK

Trong thư ngày 22 tháng 6 năm 1920, Chân sư DK giải thích với đệ tử Alice Bailey về sự thay đổi trong phương pháp giảng dạy: thay vì truyền đạt qua cõi hạ trí như trước, Chân sư DK nay dạy trực tiếp trên cõi nhân thể và tin tưởng chân ngã của đệ tử tự truyền đạt chính xác xuống bộ não hồng trần. Thầy MDR lưu ý rằng ký ức của chân ngã là hoàn hảo, và nếu sự chỉnh hợp đủ vững, chân ngã có thể truyền toàn bộ thông tin đã tiếp nhận theo trình tự có trật tự. Chân sư DK cũng đề cập đến các "bài thơ văn xuôi" mà đệ tử mang qua từ cõi nội tâm ban đêm, gọi là "Kệ Huyền Bí từ Văn Khố XIII," được xem là tiếp nối giáo lý của Tiếng Nói của Im Lặng và nhằm phát triển năng lực tư duy trừu tượng.

Hợp âm bảy âm của Thái dương Thượng đế và định luật tương đồng

Chân sư DK trình bày rằng âm điệu Thái dương Thượng đế có cấu trúc là một hợp âm bảy âm, trong đó các âm quan trọng nhất ở giai đoạn hiện tại là âm nền (fundamental), quãng ba trưởng (major third), âm đạo (dominant hay quãng năm), và âm bảy tối hậu (ultimate seventh). Thầy MDR giải thích rằng nếu lấy C làm âm nền, thì quãng ba trưởng là E (không phải E giáng), quãng

năm là G, và âm bảy tối hậu là B tự nhiên chứ không phải B giáng; B tự nhiên có xu hướng giải quyết lên C, tức là hướng về âm bát độ, khác với hợp âm C7 có B giáng sẽ giải quyết về F. Thầy MDR nhận xét rằng âm bảy tối hậu B gợi lên hình ảnh của giai đoạn chuẩn bị ngay trước lần điểm đạo thứ sáu, tức lần điểm đạo chân thần.

Mối tương quan giữa các quãng âm nhạc và các cõi tiến hóa

Chân sư DK chỉ ra rằng có mối liên hệ mật thiết giữa quãng năm (dominant) với nguyên khí thứ năm là Manas hay Thượng trí, và mối liên hệ này chỉ vận hành trong Hệ Mặt Trời thứ hai (Bác Ái – Minh Triết), không áp dụng cho hệ thứ nhất hay thứ ba. Tương tự, cõi thứ sáu của cảm xúc tương ứng với quãng ba trưởng. Thầy MDR nhận xét rằng các nhạc sĩ thời Trung Cổ loại quãng ba ra khỏi âm nhạc nhà thờ vì cho rằng nó quá cá nhân và liên quan đến thể cảm dục, trong khi quãng năm được ưa chuộng vì mang tính tĩnh lặng và gắn với thượng trí. Thầy MDR cũng liên hệ quãng tăng bốn (tritone, hay quãng năm giảm, F đến F#) với giai đoạn bất hòa khi chuyển tiếp từ hạ trí sang thượng trí, và giai đoạn này gợi lên sự dao động giữa phàm ngã và linh hồn.

Hợp âm chân ngã và sự tương ứng với các thể và cõi

Chân sư DK trình bày rằng âm điệu chân ngã có cùng cấu trúc với âm điệu Thái dương Thượng đế, gồm: âm nền tương ứng với cõi hồng trần, quãng ba trưởng tương ứng với cõi cảm dục, và quãng năm tương ứng với các cõi thể nguyên nhân. Thầy MDR lưu ý rằng nếu đếm từ dưới lên và tách biệt thể dĩ thái, ta có năm thể: hồng trần đậm đặc, dĩ thái, cảm dục, hạ trí và thượng trí, và quãng năm do đó tương ứng với thượng trí. Chân sư DK kết luận rằng khi đạo sinh đã nắm được chìa khóa và tìm ra âm phụ của chính mình, việc xướng Linh từ sẽ đạt được sự chỉnh hợp hoàn hảo, các thể thanh khiết và kênh thông suốt, cho phép cảm hứng cao siêu trở thành hiện thực.

Tầm quan trọng của các "con số tinh thần" và nhu cầu ứng dụng kiến thức huyền bí

Thầy MDR nhấn mạnh rằng để hiểu được mối tương quan giữa âm nhạc, chiêm tinh và rayology, người học cần trang bị một bộ "con số tinh thần" gồm: các dấu hiệu hoàng đạo và các chủ tinh ngoại môn, nội môn, tôn ti của chúng; bảy Cung và các nguyên khí; các Huyền Giai Sáng Tạo; và các tỉ lệ âm nhạc cơ bản theo truyền thống Pythagorean (như 1:1, 2:1, 3:2, 4:3, 5:4). Thầy MDR nhận xét rằng trong các trường huyền bí học mới, Chân sư KH có thể sẽ yêu cầu bắt buộc môn học này. Thầy MDR cũng cảnh báo rằng việc tích lũy kiến thức mà không ứng dụng sẽ trở nên độc hại trong lĩnh vực của trí tuệ, và ví von rằng nếu cứ chất tải của con lạc đà lên con lừa thì con lừa sẽ sụp đổ và nghiệp quả sẽ không tốt.

Text 16

Pronunciation and Use in Individual Meditation	**Cách phát âm và sử dụng trong tham thiền cá nhân**
[1] I shall now be very practical. I speak for the man on the Probationary Path, who has therefore an intellectual grasp of what has to be accomplished. [2] He realises approximately his place in evolution and the work to be done if he would some day pass	[1] Giờ đây Tôi sẽ nói một cách rất thực tế. Tôi nói cho người đang ở trên Con Đường Dự Bị, do đó đã nắm bắt bằng trí tuệ những gì cần phải hoàn thành. [2] Y nhận biết gần đúng vị trí của mình trên thang tiến hóa và công việc phải thực hiện nếu một ngày nào

through the portal of Initiation. In this way what I will say will teach the majority who study these letters..... (yes, brother of mine, you can publish them in letter form should you deem wisest. Wadia will assist by wise direction). [3] The man undertakes to meditate and seeks to conform to the necessary rules. Let me give a few preliminary hints:—

đó y muốn bước qua cánh cửa Điểm Đạo. Theo cách này, những gì Tôi sẽ nói sẽ giáo huấn phần đông những người nghiên cứu các bức thư này..... (vâng, huynh đệ của Tôi, bạn có thể xuất bản chúng dưới hình thức thư từ nếu bạn thấy đó là cách khôn ngoan nhất. Wadia sẽ trợ giúp bằng sự chỉ dẫn sáng suốt). [3] Người ấy bắt đầu tham thiền và tìm cách tuân theo những quy luật cần thiết. Hãy để Tôi đưa ra một vài gợi ý sơ bộ:—

[4] The aspirant seeks daily a quiet spot where he can be free from interference and interruption. If wise, he will always seek the same spot, for he will there build up a shell around it that will serve as a protection and make the desired higher contact more easy. [5] The matter of that spot, the matter of what you might term the surrounding space, becomes then attuned to a certain vibration (the man's own highest vibration, reached in consecutive meditations) which makes it easier for him each time to start at his highest and so eliminate a long preliminary keying up.

[4] Hằng ngày, người chí nguyện tìm một nơi yên tĩnh, nơi y có thể không bị quấy rầy hay gián đoạn. Nếu sáng suốt, y sẽ luôn tìm đến cùng một nơi, vì tại đó y sẽ tạo dựng một lớp vỏ bao quanh nơi ấy để bảo vệ và giúp việc tiếp xúc với cõi cao mà y mong muốn trở nên dễ dàng hơn. [5] Khi ấy, vật chất của nơi đó, vật chất của cái mà các bạn có thể gọi là không gian xung quanh, trở nên hoà điệu với một rung động nhất định (rung động cao nhất của chính y, đạt được qua những lần tham thiền liên tiếp), khiến mỗi lần y đều dễ dàng khởi đầu ở mức cao nhất của mình, nhờ đó không cần một giai đoạn chuẩn bị kéo dài để nâng cao rung động.

[6] The aspirant composes himself to a position in which he can be unconscious of his physical body. No hard and fast rules can be laid down as the physical vehicle itself has here to be considered,—it may be handicapped in some way, stiff or crippled. Ease of posture is to be aimed at, coupled with alertness and attention. [7] Slothfulness and laxness lead a man nowhere. The position most suitable for the average is cross-legged upon the ground, sitting against something that affords support to the spine. In intensest meditation or when the aspirant is very proficient and the centres rapidly awakening (perhaps even the inner fire pulsating at the base of the

[6] Người chí nguyện ổn định mình trong một tư thế mà y có thể không còn nhận biết thể xác của mình. Không thể đặt ra những quy luật cứng nhắc, vì ở đây cần xét đến chính hiện thể hồng trần,—nó có thể bị hạn chế theo cách nào đó, cứng đờ hoặc tàn tật. Cần hướng tới sự thoải mái trong tư thế, kết hợp với sự tỉnh táo và chú tâm. [7] Sự lười biếng và buông lỏng chẳng đưa con người đến đâu cả. Tư thế thích hợp nhất cho người bình thường là ngồi xếp bằng trên mặt đất, tựa vào một vật có thể nâng đỡ cột sống. Trong lúc tham thiền mãnh liệt nhất, hoặc khi người chí nguyện đã rất thành thạo và các trung tâm đang nhanh chóng thức tỉnh (có lẽ ngay cả lửa bên trong cũng đang rung

spine) the back should be erect without support. The head should not be thrown back as tension is to be avoided, but it should be held level, or with the chin slightly dropped. When this is done, that tenseness that is the characteristic of so many will be gone and the lower vehicle will be relaxed. The eyes should be closed and the hands folded in the lap.

động ở đáy cột sống), lưng nên giữ thẳng mà không có điểm tựa. Không nên ngửa đầu ra sau vì cần tránh căng thẳng, mà nên giữ đầu ngang bằng, hoặc hơi hạ cằm xuống. Khi làm như vậy, sự căng cứng vốn là đặc điểm của rất nhiều người sẽ biến mất và hiện thể thấp sẽ thư giãn. Nên nhắm mắt và đặt hai bàn tay chồng lên nhau trong lòng.

[8] Then let the aspirant note if his breathing is regular, steady and uniform. Should this be so, let him then relax his entire person, holding the mind positive and the physical vehicle supple and responsive.

[8] Sau đó, người chí nguyện hãy lưu ý xem hơi thở của mình có đều đặn, ổn định và đồng đều hay không. Nếu được như vậy, y hãy thư giãn toàn thân, giữ thể trí tích cực, còn hiện thể hồng trần thì mềm mại và sẵn sàng đáp ứng.

[9] Then let him visualize his three bodies, and having decided whether his meditation shall be in the head or within the heart (I will later take up this point) let him withdraw his consciousness there and focus himself in one or other of the centres. [10] In so doing let him deliberately realise that he is a Son of God, returning to the Father; that he is God Himself, seeking to find the God-consciousness which is His; that he is a creator, seeking to create; that he is the lower aspect of Deity seeking alignment with the higher. [11] Then let him three times intone the sacred Word, breathing it forth gently the first time and thereby affecting the mental vehicle; more loudly the second time, thereby stabilising the emotional vehicle; and in a still louder tone the final time, acting then upon the physical vehicle. [12] The effect upon each body will be threefold. If correctly chanted with the centre of consciousness steadily held within whichever centre has been chosen, the effect will be as follows:

[9] Tiếp đó, y hãy hình dung ba thể phàm ngã của mình; sau khi quyết định sẽ tham thiền trong đầu hay trong tim (Tôi sẽ bàn đến điểm này sau), y hãy thu tâm thức về đó và tập trung mình vào một trong hai trung tâm ấy. [10] Khi làm như vậy, y hãy chủ tâm nhận biết rằng y là một Con của Thượng đế đang trở về với Cha; rằng y chính là Thượng đế, đang tìm kiếm tâm thức Thượng đế vốn thuộc về Ngài; rằng y là một đấng sáng tạo đang tìm cách sáng tạo; rằng y là phương diện thấp của Thượng đế đang tìm sự chỉnh hợp với phương diện cao. [11] Rồi y hãy ngân xướng Linh từ thiêng liêng ba lần, lần đầu nhẹ nhàng thở ra Linh từ ấy, qua đó tác động lên thể trí; lần thứ hai xướng lớn hơn, qua đó ổn định hiện thể cảm dục; và lần cuối xướng lớn hơn nữa, khi ấy tác động lên hiện thể hồng trần. [12] Tác động lên mỗi thể sẽ mang tính tam phân. Nếu xướng đúng cách, với trung tâm tâm thức giữ vững trong bất cứ trung tâm nào đã được chọn, tác động sẽ như sau:

[13] On Mental Levels: –

[13] Trên các cấp độ trí tuệ:

[14] a—The contacting of the head centre, causing it to vibrate. The stilling of the lower mind.

[14] a—Tiếp xúc với trung tâm đầu, khiến nó rung động. Làm lắng dịu hạ trí.

[15] b—Linking up with the Ego to a more or less degree, but always to some extent through the permanent atom.

[15] b—Liên kết với chân ngã ở mức độ nhiều hay ít, nhưng luôn ở một mức độ nào đó thông qua Nguyên tử trường tồn.

[16] c—The driving out of coarse particles and the building in of finer.

[16] c—Trục xuất các hạt thô trược và đưa những hạt thanh nhẹ hơn vào cấu tạo.

[17] On Emotional Levels:

[17] Trên các cấp độ cảm xúc:

[18] a—The definite stabilisation of the emotional body through the permanent atom, and the contacting and setting in motion of the heart centre.

[18] a—Ổn định rõ rệt thể cảm dục thông qua Nguyên tử trường tồn, đồng thời tiếp xúc và khởi động trung tâm tim.

[19] b—The driving out of coarse matter and the rendering of the emotional or desire body more colourless, so that it will be a true reflector of the higher.

[19] b—Trục xuất vật chất thô trược và làm cho thể cảm dục hay thể dục vọng ít màu sắc hơn, để nó thực sự phản chiếu được cái cao hơn.

[20] c—It causes a sudden rush of feeling from the atomic levels of the emotional plane to the intuitional plane, via the atomic channel that exists between the two. [21] It sweeps upward and clarifies the channel.

[20] c—Nó khiến cảm xúc đột ngột tuôn trào từ các cấp độ nguyên tử của cõi cảm xúc đến cõi trực giác, qua đường dẫn nguyên tử tồn tại giữa hai cõi. [21] Luồng cảm xúc ấy cuốn lên trên và thanh lọc đường dẫn.

[22] On the Physical Planes

[22] Trên các cõi hồng trần:

[23] a—Here the effect is very similar, but the primary effect is on the etheric body; it stimulates the divine flow.

[23] a—Ở đây tác động rất tương tự, nhưng tác động chủ yếu là lên thể dĩ thái; nó kích thích dòng chảy thiêng liêng.

[24] b—It passes beyond the periphery of the body and creates a shell that serves as a protection. It drives away discordant factors in the near environment.

[24] b—Nó vượt ra ngoài chu vi của thể xác và tạo nên một lớp vỏ có tác dụng bảo vệ. Nó xua đuổi những yếu tố bất hoà trong môi trường lân cận.

[25] June 22, 1920

[25] Ngày 22 tháng 6 năm 1920

June 22nd, 1920, 8:45 am.

You have been pondering, brother of mine, as to what constitutes the difference slight in the method whereby I am teaching you at this time. Let me explain and set these very natural wonderings at rest. In the past you have been enabled very clearly and definitely to hear my voice and to know my whereabouts. It has been as if I were visibly present. Now you realise more my consciousness but the material factors are not so apparent.

What transpireth is as follows:—owing to the progress made in inner alignment, and hence the greater facility of egoic recognition, it has been possible for me lately on causal levels to teach you and to trust your ego itself accurately to transmit. The egoic memory is perfect, and if the alignment can be adjusted sufficiently, even if only temporarily, the ego can transmit to your physical brain in ordered sequence all the imparted data. Therefore I am endeavouring to cultivate this faculty in you for it leadeth to economy of force on my part and a permanent improvement in the egoic body and its content.

All that we, the teachers on the inner side, seek to do is to put our pupils in the way of gaining knowledge for themselves. Knowledge so gained becometh part of the equipment egoic, and can be imparted to others with greater discrimination, being judged from the standpoint of the man himself, and hence is applied very directly from the man's apprehension of the need of the hour, and not so much from the standpoint of the adept. The man of the hour is always the one who hath a just

Ngày 22 tháng 6, 1920, 8:45 sáng.

Huynh đệ của Tôi, bạn đang suy ngẫm về điều gì tạo nên sự khác biệt nhỏ trong phương pháp mà Tôi đang dạy bạn vào lúc này. Hãy để Tôi giải thích và làm lắng dịu những băn khoăn hết sức tự nhiên này. Trước đây, bạn đã có thể nghe giọng nói của Tôi hết sức rõ ràng và rành mạch, đồng thời biết Tôi đang ở đâu. Điều đó tựa như Tôi đang hiện diện một cách hữu hình. Giờ đây, bạn nhận biết rõ hơn tâm thức của Tôi, nhưng các yếu tố vật chất không còn hiển hiện rõ ràng đến như thế.

Điều diễn ra là như sau:—do những bước tiến đã đạt được trong sự chỉnh hợp bên trong, và do đó việc nhận biết chân ngã trở nên dễ dàng hơn, gần đây Tôi đã có thể dạy các bạn trên các cấp độ nguyên nhân và tin tưởng rằng chính chân ngã của các bạn sẽ truyền đạt chính xác. Ký ức chân ngã là hoàn hảo, và nếu sự chỉnh hợp có thể được điều chỉnh đến mức cần thiết, dù chỉ trong chốc lát, chân ngã có thể truyền đến bộ não hồng trần của các bạn toàn bộ những dữ kiện đã được truyền dạy theo một trình tự mạch lạc. Vì vậy, Tôi đang cố gắng vun bồi năng lực này nơi các bạn vì nó giúp Tôi tiết kiệm mãnh lực và đem lại sự cải thiện lâu dài cho thể chân ngã cùng những gì nó chứa đựng.

Tất cả những gì chúng tôi, những huấn sư ở phía bên trong, tìm cách làm là đưa các học trò của mình vào con đường tự mình thu nhận tri thức. Tri thức thu được theo cách ấy trở thành một phần trong vốn trang bị của chân ngã, và có thể truyền đạt cho người khác với sự phân biện cao hơn, vì chính y đánh giá tri thức ấy từ quan điểm của mình, và do đó áp dụng rất trực tiếp dựa trên sự nắm bắt của y về nhu cầu của thời điểm, chứ không dựa nhiều vào quan điểm của vị chân sư. Con người của thời điểm luôn là người có

appreciation of the requirement and the method whereby that need may be met.

sự đánh giá đúng đắn về điều cần thiết và phương pháp để đáp ứng nhu cầu ấy.

You are consequently transmitting this material now more definitely from the causal body, the knowledge being communicated by me to you on that level, and not as heretofore on levels of lower mind. A little thought will enable you to appreciate the difference. I supervise and am cognisant of all that is communicated, and mistakes of import will not be permitted,—not for your sake but for the sake of the little ones. Errors may creep in as they have into all literature put out by our agents, but mistakes of vital inaccuracy and of dangerous significance are not allowed. Correction would be inevitable in the interests of those who are led.

Do đó, hiện nay bạn đang truyền đạt tài liệu này một cách rõ rệt hơn từ thể nguyên nhân, tri thức mà Tôi truyền đạt cho bạn ở cấp độ đó, chứ không phải như trước đây ở các cấp độ hạ trí. Chỉ cần suy ngẫm đôi chút là bạn sẽ có thể nhận ra sự khác biệt. Tôi giám sát và biết rõ tất cả những gì được truyền đạt, và Tôi sẽ không cho phép những sai sót quan trọng,—không phải vì bạn mà vì những người còn non trẻ. Sai sót có thể len vào như đã từng len vào mọi tài liệu do các đại diện của chúng Tôi công bố, nhưng những sai sót sai lệch nghiêm trọng và mang thâm nghĩa nguy hiểm sẽ không được phép. Việc sửa chữa sẽ là điều tất yếu vì lợi ích của những người được dẫn dắt.

As regards the prose poems—if you like so to term them, they are the attempt of your ego, permitted by the inner teachers, to bring through to the physical brain parts of the mss [manuscripts] studied at night within the Hall where your instruction proceedeth. Hence it is permissible for you to endeavour to improve and strenuously to bring through the rhythmic [rhythmic?] words of beauty. Very occult are they and form a succession to the teaching of The Voice of the Silence. When wisely arranged, carefully transcribed, each phrase garnered with care and polished to the perfection possible, they will provide food for meditation to the generation that cometh. You may term them "Stanzas Esoteric from Archive XIII." They are selected from some mss studied by pupils aiming at Initiation and are intended not only to communicate occult truth, but to develop the faculty of abstract thought and its inevitable corollary, synthetic comprehension.

Về những bài thơ văn xuôi—nếu bạn muốn gọi như vậy—chúng là nỗ lực của chân ngã bạn, với sự cho phép của các huấn sư bên trong, nhằm truyền xuống bộ não hồng trần những phần của các bản thảo [bản thảo] được nghiên cứu vào ban đêm trong Phòng nơi việc giảng dạy bạn đang diễn ra. Vì vậy, bạn được phép nỗ lực hoàn thiện và dốc sức truyền xuống những lời đẹp đẽ có nhịp điệu [có nhịp điệu?]. Chúng mang tính huyền bí sâu sắc và tạo thành phần tiếp nối giáo huấn của Tiếng Nói của Im Lặng. Khi được sắp xếp một cách sáng suốt, chép lại cẩn thận, từng cụm từ được thu nhặt kỹ lưỡng và trau chuốt đến mức hoàn hảo có thể, chúng sẽ cung cấp chất liệu cho việc tham thiền của thế hệ mai sau. Bạn có thể gọi chúng là "Những Bài Kệ Nội Môn từ Kho Lưu Trữ XIII." Chúng được tuyển chọn từ một số bản thảo mà các môn sinh hướng tới Điểm Đạo nghiên cứu, và nhằm không chỉ truyền đạt chân lý huyền bí, mà còn phát triển năng lực tư duy trừu tượng và hệ quả tất yếu của nó, khả năng thấu hiểu tổng hợp.

[26] The Logoic Chord and Analogy

[27] Now, let us proceed with the study of the use of the Sacred Word in its group application and in its employment for certain specific ends. [28] We have very briefly studied the Word as used by the individual who begins to meditate,—the effect of its use being very largely one of purification, stabilisation and centralisation. [29] This is all that is possible until the student has reached a point where he may be allowed to sound the note in one of the subtones egoic. [30] You will have in the egoic note just the same sequence as in the note Logoic. [31] What had you there? You had a sevenfold chord of which the important points at our stage of development are:

[32] 1—The basic note.

[33] 2—The major third.

[34] 3—The dominant or fifth.

[35] 4—The ultimate seventh.

[36] A hint may here be given along the line of analogy. There is a close connection between the fifth or dominant [37] and the fifth principle, Manas or Mind, [38] and, for this solar system (though not for the first or third), there is an interesting response between the fifth plane of mind and the dominant, and between the sixth plane of the emotions and the major third. [39] From some angles in this connection the emotional vehicle forms a third vehicle for consciousness—counting the dense physical and the vehicle for prana or electrical vitality as two units. More I cannot say for

[26] Hợp Âm của Thượng đế và Phép Tương Đồng

[27] Giờ đây, chúng ta hãy tiếp tục nghiên cứu việc sử dụng Linh từ Thiêng Liêng trong ứng dụng nhóm và cho một số mục đích cụ thể. [28] Chúng ta đã nghiên cứu rất vắn tắt cách người bắt đầu tham thiền sử dụng Linh từ,—tác dụng của việc sử dụng ấy phần lớn là thanh lọc, ổn định và quy tụ về trung tâm. [29] Đó là tất cả những gì có thể thực hiện cho đến khi đạo sinh đạt tới mức có thể được phép xướng âm điệu ở một trong những âm phụ chân ngã. [30] Trong âm điệu chân ngã, các bạn sẽ có đúng trình tự như trong âm điệu của Thượng đế. [31] Ở đó, các bạn đã có gì? Các bạn đã có một hợp âm thất phân, trong đó những điểm quan trọng ở giai đoạn phát triển của chúng ta là:

[32] 1—Âm cơ bản.

[33] 2—Âm bậc ba trưởng.

[34] 3—Âm át, hay âm bậc năm.

[35] 4—Âm bậc bảy cuối cùng.

[36] Ở đây có thể đưa ra một gợi ý theo phép tương đồng. Có một mối liên hệ mật thiết giữa âm bậc năm, hay âm át [37] và nguyên khí thứ năm, Manas hay Trí Tuệ, [38] và đối với hệ mặt trời này (dù không phải hệ thứ nhất hay thứ ba), có một sự đáp ứng thú vị giữa cõi thứ năm, cõi trí, với âm át, và giữa cõi thứ sáu, cõi cảm xúc, với âm bậc ba trưởng. [39] Xét từ một số góc độ trong mối liên hệ này, hiện thể cảm dục tạo thành hiện thể thứ ba cho tâm thức—nếu tính thể xác đậm đặc và hiện thể của prana, hay sinh lực điện, là hai đơn vị. Tôi không thể nói thêm, vì toàn thể luôn chuyển dịch và xuyên thấm

the whole shifts and interpenetrates, but I have indicated food for thought.

lẫn nhau, nhưng Tôi đã gợi ra nhiều điều đáng suy ngẫm.

[40] In the egoic note,—as before said—you have a similar sequence, for it is the reflection on its own plane of the Logoic. [41] You will therefore have the basic note of the physical, [42] the third of the emotional, [43] and the fifth of the causal levels. [44] When a man has mastered the key, and has found his own subtone then he will sound the sacred Word with exactitude [45] and thus reach the desired end; his alignment will be perfect, the bodies will be pure, the channel free from obstruction, and the higher inspiration will be possible. This is the aim of all true meditation and can be reached by the right use of [46] the Word. In the meantime, owing to the absence of a teacher and the defects of the pupil, all that is now possible is to sound the Word as well as may be, knowing that danger does not lurk where there is sincerity of purpose, and that certain results, such as protection, quieting and correction may be achieved.

[40] Như đã nói, trong âm điệu chân ngã, các bạn có một trình tự tương tự, vì trên cõi riêng của nó, âm điệu ấy là sự phản chiếu âm điệu của Thượng đế. [41] Do đó, các bạn sẽ có âm cơ bản của các cấp độ hồng trần, [42] âm bậc ba của các cấp độ cảm xúc, [43] và âm bậc năm của các cấp độ nguyên nhân. [44] Khi một người đã làm chủ giọng và tìm được âm phụ riêng của mình, y sẽ xướng Linh từ thiêng liêng một cách chính xác [45] và nhờ đó đạt được mục đích mong muốn; sự chỉnh hợp của y sẽ hoàn hảo, các thể sẽ tinh khiết, đường dẫn không còn chướng ngại, và cảm hứng cao siêu sẽ có thể tuôn đến. Đây là mục tiêu của mọi sự tham thiền chân chính và có thể đạt được bằng cách sử dụng đúng [46] Linh từ. Trong lúc này, do thiếu huấn sư và do những khiếm khuyết của môn sinh, tất cả những gì hiện có thể làm là xướng Linh từ tốt nhất có thể, biết rằng không có nguy hiểm rình rập nơi nào mục đích chân thành, và có thể đạt được một số kết quả như sự bảo vệ, sự an tĩnh và sự điều chỉnh.

Commentary LOM-Program-16

Good afternoon, everyone, and we're continuing with *Letters on Occult Meditation* video commentary, program 16. We're on page 61, discussing the *Pronunciation And Use In Individual Meditation* of the sacred word. So far we've had the postulates and the constructive and creative use of the Word, and now the pronunciation of the Word. He says.

Chào buổi chiều, tất cả các bạn. Chúng ta tiếp tục phần bình giảng qua video về *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, chương trình 16. Chúng ta đang ở trang 61, bàn về *Cách Phát Âm Và Sử Dụng Trong Tham Thiền Cá Nhân* của Linh từ thiêng liêng. Đến đây, chúng ta đã tìm hiểu các định đề cùng cách sử dụng Linh từ để kiến tạo và sáng tạo, và giờ là cách phát âm Linh từ. Ngài nói:

[1] I shall now be very practical. I speak for the man on the Probationary Path, who has therefore an intellectual grasp of what has to be accomplished.

[1] Giờ đây Tôi sẽ nói một cách rất thực tế. Tôi nói cho người đang ở trên Con Đường Dự Bị, do đó đã nắm bắt bằng trí tuệ những gì cần phải hoàn thành.

This Probationary Path can be considered as going up to the kind of true discipleship or true aspiration at the first degree, or even further, until one is an accepted disciple.

Có thể xem Con Đường Dự Bị này là con đường dẫn đến địa vị đệ tử chân chính hay khát vọng chân chính ở bậc điểm đạo thứ nhất, hoặc còn xa hơn nữa, cho đến khi một người trở thành đệ tử được chấp nhận.

[2] He realises approximately his place in evolution and the work to be done if he would some day pass through the portal of Initiation. In this way what I will say will teach the majority who study these letters .

[2] Y nhận biết gần đúng vị trí của mình trên thang tiến hóa và công việc phải thực hiện nếu một ngày nào đó y muốn bước qua cánh cửa Điểm Đạo. Theo cách này, những gì Tôi sẽ nói sẽ giáo huấn phần đông những người nghiên cứu các bức thư này

You can understand that He began to speak of those specific people who were studying the letters, and then they leave a blank, because some things are just not our business.

Các bạn có thể hiểu rằng Ngài đã bắt đầu nói về những người cụ thể đang nghiên cứu các bức thư, rồi người ta để trống một đoạn, vì có những điều đơn giản không phải là việc của chúng ta.

Yes, brother of mine, you can publish them in letter form should you deem wisest. Wadia will assist by wise direction.

Đúng vậy, huynh đệ của tôi, bạn có thể xuất bản chúng dưới dạng thư nếu bạn cho đó là cách khôn ngoan nhất. Wadia sẽ hỗ trợ bằng sự hướng dẫn sáng suốt.

[3] The man undertakes to meditate and seeks to conform to the necessary rules. Let me give a few preliminary hints:—

[3] Người ấy bắt đầu tham thiền và tìm cách tuân theo những quy luật cần thiết. Hãy để Tôi đưa ra một vài gợi ý sơ bộ:—

This sounds very foundational.

Điều này nghe có vẻ rất căn bản.

[4] The aspirant seeks daily a quiet spot where he can be free from interference and interruption. If wise, he will always seek the same spot, for he will there build up a shell around it that will serve as a protection and make the desired higher contact more easy.

[4] Hằng ngày, người chí nguyện tìm một nơi yên tĩnh, nơi y có thể không bị quấy rầy hay gián đoạn. Nếu sáng suốt, y sẽ luôn tìm đến cùng một nơi, vì tại đó y sẽ tạo dựng một lớp vỏ bao quanh nơi ấy để bảo vệ và giúp việc tiếp xúc với cõi cao mà y mong muốn trở nên dễ dàng hơn.

At some point, He does speak about the inadvisability of building a protective shell when compared to the sevenfold radiation of Divine Love, which He gave to the disciple—

Ở một chỗ nào đó, Ngài có nói rằng không nên xây dựng một lớp vỏ bảo vệ nếu so với sự toả chiếu thất phân của Tình Thương Thiêng Liêng mà Ngài đã trao cho đệ tử FCD

FCD—as a method of protection. But at least this is like being in a sound chamber, or when you're making a recording, you don't want street noise, so you put a special kind of material in the room where the recording is being done, and it absorbs all the interference from outside.

làm phương pháp bảo vệ. Nhưng ít nhất, điều này cũng giống như ở trong một phòng cách âm, hoặc khi thu âm, các bạn không muốn có tiếng ồn ngoài đường, nên đặt một loại vật liệu đặc biệt trong phòng thu, và vật liệu ấy hấp thụ mọi âm thanh gây nhiễu từ bên ngoài.

[5] The matter of that spot, the matter of what you might term the surrounding space, becomes then attuned to a certain vibration (the man's own highest vibration, reached in consecutive meditations) which makes it easier for him each time to start at his highest and so eliminate a long preliminary keying up.

[5] Khi ấy, vật chất của nơi đó, vật chất của cái mà các bạn có thể gọi là không gian xung quanh, trở nên hoà điệu với một rung động nhất định (rung động cao nhất của chính y, đạt được qua những lần tham thiền liên tiếp), khiến mỗi lần y đều dễ dàng khởi đầu ở mức cao nhất của mình, nhờ đó không cần một giai đoạn chuẩn bị kéo dài để nâng cao rung động.

I do know disciples who have their own little meditation place, and they seem to use it—their meditation room is specially consecrated. Maybe if you have a strong seventh ray, this is an easier thing to do. Anyway, we certainly understand why it should be so. It's a building process which creates an energy atmosphere into which you can enter more immediately than when you have to fight off other energies in a different kind of place.

Tôi quả có biết những đệ tử có một nơi tham thiền nhỏ riêng, và dường như họ vẫn sử dụng nơi ấy—phòng tham thiền của họ được thánh hiến đặc biệt. Có lẽ nếu các bạn có cung bảy mạnh thì việc này dễ thực hiện hơn. Dù sao, chắc chắn chúng ta hiểu tại sao nên làm như vậy. Đó là một tiến trình xây dựng, tạo nên một bầu không khí năng lượng mà các bạn có thể bước vào ngay, dễ dàng hơn so với khi phải đẩy lùi những năng lượng khác ở một nơi khác.

[6] The aspirant composes himself to a position in which he can be unconscious of his physical body. No hard and fast rules can be laid down as the physical vehicle itself has here to be considered,—it may be handicapped in some way, stiff or crippled. Ease of posture is to be aimed at, coupled with alertness and attention.

[6] Người chí nguyện ổn định mình trong một tư thế mà y có thể không còn nhận biết thể xác của mình. Không thể đặt ra những quy luật cứng nhắc, vì ở đây cần xét đến chính hiện thể hồng trần,—nó có thể bị hạn chế theo cách nào đó, cứng đờ hoặc tàn tật. Cần hướng tới sự thoải mái trong tư thế, kết hợp với sự tỉnh táo và chú tâm.

Very straightforward.

Rất rõ ràng, trực tiếp.

[7] Slothfulness and laxness lead a man nowhere. The position most suitable for the average is cross-legged upon the

[7] Sự lười biếng và buông lỏng chẳng đưa con người đến đâu cả. Tư thế thích hợp nhất cho người bình thường là ngồi xếp

ground, sitting against something that affords support to the spine. In intensest meditation or when the aspirant is very proficient and the centres rapidly awakening (perhaps even the inner fire pulsating at the base of the spine) the back should be erect without support. The head should not be thrown back as tension is to be avoided, but it should be held level, or with the chin slightly dropped. When this is done, that tenseness that is the characteristic of so many will be gone and the lower vehicle will be relaxed. The eyes should be closed and the hands folded in the lap.

bằng trên mặt đất, tựa vào một vật có thể nâng đỡ cột sống. Trong lúc tham thiền mãnh liệt nhất, hoặc khi người chí nguyện đã rất thành thạo và các trung tâm đang nhanh chóng thức tỉnh (có lẽ ngay cả lửa bên trong cũng đang rung động ở đáy cột sống), lưng nên giữ thẳng mà không có điểm tựa. Không nên ngửa đầu ra sau vì cần tránh căng thẳng, mà nên giữ đầu ngang bằng, hoặc hơi hạ cằm xuống. Khi làm như vậy, sự căng cứng vốn là đặc điểm của rất nhiều người sẽ biến mất và hiện thể thấp sẽ thư giãn. Nên nhắm mắt và đặt hai bàn tay chồng lên nhau trong lòng.

This is very straightforward and clear. So straightforward and clear that I don't have a good memory of having read it. That would have been a long time ago when I first encountered these books, back about—, I encountered them earlier, but to study them probably 49 or 50 years ago. So we might as have the right kinds of positioning so as not to create obstacles in our work.

Điều này rất trực tiếp và rõ ràng. Trực tiếp và rõ ràng đến mức tôi không nhớ rõ mình đã đọc nó. Hẳn là đã lâu lắm rồi, khi lần đầu tôi gặp những cuốn sách này, vào khoảng—tôi đã gặp chúng sớm hơn, nhưng có lẽ bắt đầu nghiên cứu chúng cách đây 49 hoặc 50 năm. Vì vậy, chúng ta nên có tư thế đúng để không tạo trở ngại trong công việc của mình.

[8] Then let the aspirant note if his breathing is regular, steady and uniform. Should this be so, let him then relax his entire person, holding the mind positive and the physical vehicle supple and responsive.

[8] Sau đó, người chí nguyện hãy lưu ý xem hơi thở của mình có đều đặn, ổn định và đồng đều hay không. Nếu được như vậy, y hãy thư giãn toàn thân, giữ thể trí tích cực, còn hiện thể hồng trần thì mềm mại và sẵn sàng đáp ứng.

Every possible practicality here regarding the position of the physical body is dealt with.

Ở đây, mọi khía cạnh thiết thực có thể có liên quan đến tư thế của thể xác đều được bàn đến.

[9] Then let him visualize his three bodies, and having decided whether his meditation shall be in the head or within the heart (I will later take up this point) let him withdraw his consciousness there and focus himself in one or other of the centres.

[9] Tiếp đó, y hãy hình dung ba thể phàm ngã của mình; sau khi quyết định sẽ tham thiền trong đầu hay trong tim (Tôi sẽ bàn đến điểm này sau), y hãy thu tâm thức về đó và tập trung mình vào một trong hai trung tâm ấy.

It looks like, in addition, withdrawal to the head or heart, other centers will be involved, and a relationship, it appears, will be set up between the major center through which the meditation is being carried forward, and yet another center.

Dường như, ngoài việc thu tâm thức về đầu hoặc tim, các trung tâm khác cũng sẽ tham gia, và có vẻ một mối liên hệ sẽ được thiết lập giữa trung tâm chính mà qua đó việc tham thiền đang diễn ra với một trung tâm khác nữa.

[10] In so doing let him deliberately realise that he is a Son of God, returning to the Father; that he is God Himself, seeking to find the God-consciousness which is His; that he is a creator, seeking to create; that he is the lower aspect of Deity seeking alignment with the higher.

[10] Khi làm như vậy, y hãy chủ tâm nhận biết rằng y là một Con của Thượng đế đang trở về với Cha; rằng y chính là Thượng đế, đang tìm kiếm tâm thức Thượng đế vốn thuộc về Ngài; rằng y là một đấng sáng tạo đang tìm cách sáng tạo; rằng y là phương diện thấp của Thượng đế đang tìm sự chỉnh hợp với phương diện cao.

It's been many years, and I have absolutely no memory of reading this. I guess one assumes one reads the books, all of them, and sometimes one inadvertently skips over something. But we also forget what we have read and need to be refreshed.

Đã nhiều năm trôi qua, và tôi hoàn toàn không nhớ mình đã đọc đoạn này. Tôi nghĩ người ta thường cho rằng mình đã đọc các cuốn sách, tất cả các cuốn, nhưng đôi khi lại vô tình bỏ qua một điều gì đó. Tuy nhiên, chúng ta cũng quên những gì đã đọc và cần được ôn lại.

Of course, I could have made the mistake of saying, "Oh, this is too simple, I don't need to read it," which is what some of us fall into. I told you the story of the man who didn't think we should be studying the Rules of the Road in a fairly high-powered class, and then the class just proceeded to break every one of the rules. We did at least go through them, but they were of greater profundity than the naysayers imagined.

Dĩ nhiên, tôi có thể đã mắc sai lầm khi nói: “Ồ, điều này quá đơn giản, tôi không cần đọc”, và một số người trong chúng ta thường rơi vào tình trạng ấy. Tôi đã kể với các bạn câu chuyện về người cho rằng chúng ta không nên nghiên cứu Các Quy Luật của Đường Đạo trong một lớp học ở trình độ khá cao, rồi chính lớp học ấy lần lượt vi phạm từng quy luật một. Ít nhất chúng ta đã cùng xem qua chúng, nhưng chúng sâu sắc hơn những người phản đối tưởng.

[11] Then let him three times intone the sacred Word, breathing it forth gently the first time and thereby affecting the mental vehicle; more loudly the second time, thereby stabilising the emotional vehicle; and in a still louder tone the final time, acting then upon the physical vehicle.

[11] Rồi y hãy ngân xướng Linh từ thiêng liêng ba lần, lần đầu nhẹ nhàng thở ra Linh từ ấy, qua đó tác động lên thể trí; lần thứ hai xướng lớn hơn, qua đó ổn định hiện thể cảm dục; và lần cuối xướng lớn hơn nữa, khi ấy tác động lên hiện thể hồng trần.

When He says this is going to be practical, it is really down to earth here.

Khi Ngài nói phần này sẽ thiết thực, thì ở đây quả thật rất cụ thể, sát thực tế.

[12] The effect upon each body will be threefold. If correctly chanted with the centre of consciousness steadily held within whichever centre has been chosen, the effect will be as follows:

[12] Tác động lên mỗi thể sẽ mang tính tam phân. Nếu xướng đúng cách, với trung tâm tâm thức giữ vững trong bất cứ trung tâm nào đã được chọn, tác động sẽ như sau:

[13] On Mental Levels:

[13] Trên Các Cấp Độ Trí Tuệ:

Let's take a look at the mental levels first, with the quieter chanting:

Trước hết, hãy xem các cấp độ trí tuệ, với cách xướng nhẹ hơn:

[14] a—The contacting of the head centre, causing it to vibrate. The stilling of the lower mind. [Page 63]

[14] a—Tiếp xúc với trung tâm đầu, khiến nó rung động. Làm lắng dịu hạ trí.

That's from the quiet sounding of the Om. And, are we focusing on the head or heart? That may also make a difference.

Đó là kết quả của việc xướng nhẹ linh từ OM. Và chúng ta đang tập trung vào đầu hay tim? Điều đó cũng có thể tạo nên sự khác biệt.

[15] b—Linking up with the Ego to a more or less degree, but always to some extent through the permanent atom.

[15] b—Liên kết với chân ngã ở mức độ nhiều hay ít, nhưng luôn ở một mức độ nào đó thông qua Nguyên tử trường tồn.

I suppose what this may mean is the mental unit. Now, the monastic permanent atom is outside the Egoic Lotus if we can talk about inside and outside here, but within the Egoic Lotus, the mental unit is found as part of the atomic triangle.

Tôi cho rằng ở đây có thể muốn nói đến đơn vị hạ trí. Nguyên tử trường tồn manas nằm bên ngoài Hoa Sen Chân Ngã, nếu ở đây chúng ta có thể nói đến bên trong và bên ngoài; còn bên trong Hoa Sen Chân Ngã, đơn vị hạ trí là một phần của tam giác nguyên tử.

So, linking up with the Ego to a more or less degree, but always to some extent. And then,

Như vậy, kết nối với Chân ngã ở mức độ ít nhiều, nhưng luôn ở một mức độ nào đó. Và tiếp theo:

[16] c—The driving out of coarse particles and the building in of finer.

[16] c—Trục xuất các hạt thô trược và đưa những hạt thanh nhẹ hơn vào cấu tạo.

Finer particles, as has been discussed. Just reviewing: when in a gentle manner, the OM is sounded with respect to the mental vehicle, the head center will be contacted, and it will be caused to vibrate, and the lower mind will be stilled—which is one of the requirements, stilling the modifications of the lower psychic nature, I suppose, including the mind and the astral vehicle. This was given by the great teacher Patanjali.

Các hạt thanh hơn, như đã bàn. Chỉ ôn lại thôi: khi xướng linh từ OM nhẹ nhàng hướng đến thể trí, trung tâm đầu sẽ được tiếp xúc và rung động, còn Hạ trí sẽ được làm tĩnh lặng—đó là một trong những yêu cầu: làm tĩnh lặng các biến đổi của bản chất thông linh thấp, tôi cho rằng bao gồm cả thể trí lẫn hiện thể cảm dục. Điều này do vị huấn sư vĩ đại Patanjali truyền dạy.

Then there'll be a linking up with the Ego to some extent via the permanent atom, but so often, when DK is dealing with the atomic triangle, he simply sometimes calls the mental unit the permanent atom. And then, the driving out of coarser particles, and the building in of finer. Now, what we have here when it comes to the emotional vehicle and emotional levels, and what will be the results. The sounding will be a little louder. I think we should remember that it's quite relative, really, but relative to each other: a quieter, middling, and louder sounding as we descend.

Sau đó sẽ có sự kết nối với Chân ngã ở một mức độ nào đó qua Nguyên tử trường tồn; nhưng khi bàn đến tam giác nguyên tử, Chân sư DK thường có những lúc chỉ đơn giản gọi đơn vị hạ trí là Nguyên tử trường tồn. Rồi đến việc đẩy các hạt thô trược hơn ra ngoài và đưa các hạt thanh hơn vào để xây dựng. Bây giờ, chúng ta xem những gì liên quan đến hiện thể cảm dục và các cấp độ cảm xúc, cùng những kết quả sẽ có. Âm xướng sẽ lớn hơn một chút. Tôi nghĩ chúng ta nên nhớ rằng điều này thực sự khá tương đối, nhưng là tương đối với nhau: xướng nhẹ hơn, vừa phải, rồi lớn hơn khi chúng ta đi xuống.

[17] On Emotional Levels:

[17] Trên Các Cấp Độ Cảm Xúc:

[18] a—The definite stabilisation of the emotional body through the permanent atom, and the contacting and setting in motion of the heart centre.

[18] a—Ổn định rõ rệt thể cảm dục thông qua Nguyên tử trường tồn, đồng thời tiếp xúc và khởi động trung tâm tim.

We have to be very conscious of these outcomes. So, the definite stabilization of the emotional body through the permanent atom. it's not only the solar plexus chakra that's being reached—the atomic triangle at the base of the lotus is being reached. So, not only the chakra in question are being reached, but the atomic triangle at the base of the Egoic Lotus is being reached. That's the first effect: stabilization. Next,

Chúng ta phải nhận biết rất rõ những kết quả này. Như vậy, đó là sự ổn định rõ rệt của thể cảm dục thông qua Nguyên tử trường tồn. Không chỉ luân xa tùng thái dương được tiếp xúc—tam giác nguyên tử ở đáy hoa sen cũng được tiếp xúc. Vì vậy, không chỉ luân xa đang xét, mà cả tam giác nguyên tử ở đáy Hoa Sen Chân Ngã cũng được tiếp xúc. Đó là tác động thứ nhất: sự ổn định. Tiếp theo:

[19] b—The driving out of coarse matter and the rendering of the emotional or desire body more colourless, so that it will be a true reflector of the higher.

[19] b—Trục xuất vật chất thô trược và làm cho thể cảm dục hay thể dục vọng ít màu sắc hơn, để nó thực sự phản chiếu được cái cao hơn.

What was point C before has become point B, and it looks like what was point B before has become point A. So, the driving out of coarse matter—, we have to get rid of the matter which is not resonant to the energies of the soul driving out. And we do want to have what is called translucence and eventual transparence.

Điểm C trước đây đã trở thành điểm B, và dường như điểm B trước đây đã trở thành điểm A. Như vậy, đẩy vật chất thô trược ra ngoài—chúng ta phải loại bỏ vật chất không cộng hưởng với các năng lượng của linh hồn, đẩy nó ra ngoài. Và chúng ta thực sự muốn có được cái gọi là tính trong mờ, rồi cuối cùng là tính trong suốt.

And then, this is something new:

Và tiếp theo, đây là một điều mới:

[20] c—It causes a sudden rush of feeling from the atomic levels of the emotional plane to the intuitional plane, via the atomic channel that exists between the two.

[20] c—Nó khiến cảm xúc đột ngột tuôn trào từ các cấp độ nguyên tử của cõi cảm xúc đến cõi trực giác, qua đường dẫn nguyên tử tồn tại giữa hai cõi.

This involves astral atomic energy and idealism, and appears to touch the highest sub-plane of the buddhic plane, even though that has been declared a permanent atom and a level the full energy of which cannot really be handled by even the master.

Điều này liên quan đến năng lượng nguyên tử cảm dục và chủ nghĩa lý tưởng, và dường như chạm đến cõi phụ cao nhất của cõi Bồ đề, mặc dù nơi đó đã được xác định là vị trí của một Nguyên tử trường tồn và là một cấp độ mà ngay cả Chân sư cũng chưa thể thực sự vận dụng toàn bộ năng lượng của nó.

[21] It sweeps upward and clarifies the channel.

Sudden rush. We have to give ourselves, I think, time to accomplish these things, so we just can't go "OM Om Om." At first, at least we have to be attentive to what is happening. And then finally,

[22] On the Physical Planes:

When he says *planes*, of course, they really are sub-planes of the etheric physical, systemic, or sometimes called solar plane. So, the physical plane, and maybe we'll give it the third ray color here.

[23] a—Here the effect is very similar, but the primary effect is on the etheric body; it stimulates the divine flow.

Presumably, of prana and of other energies through the etheric body. So, similar, perhaps, to some of the effects which look to be a bit more physical in relation to the physical part of the plane. Actually, the lower three sub-planes of each of these planes is attuned physically, and the higher four sub-planes of each of these systemic planes is attuned etherically. A divine flow is being stimulated here, and there are only two of the effects:

[24] b—It passes beyond the periphery of the body and creates a shell that serves as a protection. It drives away discordant factors in the near environment.

We can use as close as we have to a seventh ray color. The divine flow, at least the prana, is very affected and stimulated. All of this

[21] Luồng cảm xúc ấy cuốn lên trên và thanh lọc đường dẫn.

Một đợt dâng trào đột ngột. Tôi nghĩ chúng ta phải cho mình thời gian để hoàn thành những điều này, nên không thể chỉ xướng "OM OM OM". Ít nhất lúc đầu, chúng ta phải chú tâm đến những gì đang xảy ra. Và cuối cùng:

[22] Trên Các Cõi Hồng Trần:

Khi Ngài nói *các cõi*, dĩ nhiên thực ra đó là các cõi phụ của cõi hồng trần-dĩ thái thuộc hệ mặt trời, đôi khi còn gọi là cõi thái dương. Vậy đây là cõi hồng trần, và có lẽ chúng ta sẽ dùng màu của cung ba cho nó ở đây.

[23] a—Ở đây tác động rất tương tự, nhưng tác động chủ yếu là lên thể dĩ thái; nó kích thích dòng chảy thiêng liêng.

Có lẽ là dòng chảy của prana và các năng lượng khác qua thể dĩ thái. Như vậy, có lẽ tương tự với một số tác động có vẻ thiên về hồng trần hơn, liên quan đến phần hồng trần của cõi này. Thực ra, ba cõi phụ thấp của mỗi cõi này hoà điệu về mặt hồng trần, còn bốn cõi phụ cao của mỗi cõi thuộc hệ mặt trời này hoà điệu về mặt dĩ thái. Ở đây, một dòng chảy thiêng liêng đang được kích thích, và chỉ có hai tác động:

[24] b—Nó vượt ra ngoài chu vi của thể xác và tạo nên một lớp vỏ có tác dụng bảo vệ. Nó xua đuổi những yếu tố bất hoà trong môi trường lân cận.

Chúng ta có thể dùng màu gần nhất với màu cung bảy mà mình có. Dòng chảy thiêng liêng, ít nhất là prana, chịu tác động và được

represents subsidiary results of sounding the OM in a quiet, a middling, and a louder manner. The effects are produced in the three lower personality vehicles. We consider the etheric physical to be one. We consider it to be the physical.

kích thích rất nhiều. Tất cả những điều này là các kết quả phụ của việc xướng linh từ OM theo cách nhẹ, vừa phải và lớn hơn. Các tác động xuất hiện trong ba hiện thể thấp của phàm ngã. Chúng ta xem phần dĩ thái và hồng trần là một. Chúng ta xem đó là phần hồng trần.

The astral body is a unified sevenfold body, although two of the sub-planes are considered to be out of bounds: the sixth and the seventh, the low ones. Then the mental body, like the physical body, is split. We're talking about the lower part of the mental body. Three effects appear for each one of the vehicles—actually two effects for the physical vehicle—and a progressively stronger sound: quiet for the mental vehicle, moderate for the astral vehicle, and stronger for the physical vehicle. Now we are beginning with something quite interesting, at least from the title.

Thể cảm dục là một thể thất phân thống nhất, mặc dù hai cõi phụ được xem là ngoài phạm vi cho phép: cõi thứ sáu và thứ bảy, những cõi thấp. Còn thể trí, giống như thể xác, thì phân chia. Chúng ta đang nói đến phần thấp của thể trí. Mỗi hiện thể có ba tác động—thực ra hiện thể hồng trần có hai tác động—và âm xướng mạnh dần: nhẹ đối với thể trí, vừa phải đối với hiện thể cảm dục, và mạnh hơn đối với hiện thể hồng trần. Bây giờ chúng ta bắt đầu một nội dung khá thú vị, ít nhất là xét theo tiêu đề.

He certainly has, in the last presentation, given us foundational practical positioning and foundational simple practices for beginning our meditative process. When the foundation is not in place, it's a bit dangerous to build the building. Perhaps some of us rush into the higher aspects of meditation. With a shaky foundation, we should avoid that, definitely, and follow through with what is given. This next one, just a couple of pages, talks about the Logoic chord. We've already done quite a bit with music. if this is also a musical kind of discussion.

Trong phần trình bày vừa rồi, chắc chắn Ngài đã cho chúng ta những chỉ dẫn thiết thực, căn bản về tư thế cùng những thực hành đơn giản, căn bản để bắt đầu tiến trình tham thiền. Khi chưa có nền móng, việc xây nhà sẽ hơi nguy hiểm. Có lẽ một số người trong chúng ta vội lao vào những phương diện cao hơn của tham thiền. Với một nền móng không vững, chúng ta nhất định nên tránh điều đó và thực hiện đầy đủ những gì đã được chỉ dẫn. Phần tiếp theo chỉ dài vài trang, nói về hợp âm của Thượng đế. Chúng ta đã tìm hiểu khá nhiều về âm nhạc, nếu đây cũng là một phần thảo luận mang tính âm nhạc.

We have seen the chord of the monad, but now we're speaking what looks like a macrocosmic thought here. Although the Solar Logos is considered to be the macrocosm to man, and there really are a lot

Chúng ta đã thấy hợp âm của chân thần, nhưng giờ đây dường như chúng ta đang nói đến một tư tưởng thuộc đại thiên địa. Mặc dù Thái dương Thượng đế được xem là đại thiên địa đối với con người, và quả thật có

of similarities in the procedures, although on an entirely different scale, we have to always think that the entire Planetary Logos is macrocosmic in its relation to man. We were studying notes, and of course, the Sacred Word has to be sounded, or can be sounded, on different pitches. It too is a note of music, in a way.

rất nhiều điểm tương đồng trong các tiến trình, dù ở một quy mô hoàn toàn khác, chúng ta phải luôn nghĩ rằng toàn thể Hành Tinh Thượng Đế mang tính đại thiên địa trong mối quan hệ với con người. Chúng ta đã nghiên cứu các âm điệu, và dĩ nhiên Linh từ Thiêng Liêng phải được xướng, hoặc có thể được xướng, ở những cao độ khác nhau. Theo một cách nào đó, nó cũng là một âm điệu âm nhạc.

June 22nd, 1920, 8:45 am.

Ngày 22 tháng 6, 1920, 8:45 sáng.

You have been pondering, brother of mine, as to what constitutes the difference slight in the method whereby I am teaching you at this time. Let me explain and set these very natural wonderings at rest. In the past you have been enabled very clearly and definitely to hear my voice and to know my whereabouts. It has been as if I were visibly present. Now you realise more my consciousness but the material factors are not so apparent.

Huynh đệ của tôi, bạn đã suy ngẫm về điều gì tạo nên sự khác biệt nhỏ trong phương pháp mà Tôi đang dạy bạn vào lúc này. Hãy để Tôi giải thích và giải toả những thắc mắc rất tự nhiên. Trước đây, bạn đã có thể nghe tiếng nói của Tôi và biết Tôi ở đâu một cách rất rõ ràng và xác định. Điều đó giống như Tôi đang hiện diện hữu hình. Giờ đây, bạn nhận biết tâm thức của Tôi nhiều hơn, nhưng các yếu tố vật chất không còn rõ rệt đến thế.

What transpireth is as follows:—owing to the progress made in inner alignment, and hence the greater facility of egoic recognition, it has been possible for me lately on causal levels to teach you and to trust your ego itself accurately to transmit. The egoic memory is perfect, and if the alignment can be adjusted sufficiently, even if only temporarily, the ego can transmit to your physical brain in ordered sequence all the imparted data. Therefore I am endeavouring to cultivate this faculty in you for it leadeth to economy of force on my part and a permanent improvement in the egoic body and its content.

Điều diễn ra là như sau đây:—nhờ những bước tiến đạt được trong sự chỉnh hợp bên trong, và do đó việc nhận biết chân ngã trở nên dễ dàng hơn, gần đây Tôi đã có thể dạy các bạn trên các cấp độ nguyên nhân và tin tưởng rằng chính chân ngã của các bạn sẽ truyền đạt chính xác. Ký ức chân ngã là hoàn hảo, và nếu sự chỉnh hợp có thể được điều chỉnh đầy đủ, dù chỉ trong một thời gian ngắn, chân ngã có thể truyền đạt đến bộ não hồng trần của các bạn theo trình tự toàn bộ dữ kiện đã được truyền dạy. Vì vậy, Tôi đang nỗ lực trau dồi năng lực này nơi các bạn, vì điều đó giúp Tôi tiết kiệm mãnh lực và đem lại sự cải thiện bền vững cho thể chân ngã và những gì nó chứa đựng.

All that we, the teachers on the inner side, seek to do is to put our pupils in the way of

Tất cả những gì chúng ta, những huấn sư ở phía bên trong, tìm cách làm là đưa các môn

gaining knowledge for themselves. Knowledge so gained becometh part of the equipment egoic, and can be imparted to others with greater discrimination, being judged from the standpoint of the man himself, and hence is applied very directly from the man's apprehension of the need of the hour, and not so much from the standpoint of the adept. The man of the hour is always the one who hath a just appreciation of the requirement and the method whereby that need may be met.

sinh của mình vào con đường tự thu nhận tri thức. Tri thức thu nhận theo cách đó trở thành một phần trong vốn liếng của chân ngã, và có thể truyền đạt cho người khác với sự phân biện tốt hơn, vì chính con người đánh giá nó từ quan điểm của mình, và do đó y áp dụng nó rất trực tiếp từ sự nắm bắt của y về nhu cầu của thời điểm hiện tại, chứ không quá dựa vào quan điểm của vị chân sư. Con người của thời điểm hiện tại luôn là người có sự đánh giá đúng đắn về yêu cầu và phương pháp để đáp ứng nhu cầu đó.

You are consequently transmitting this material now more definitely from the causal body, the knowledge being communicated by me to you on that level, and not as heretofore on levels of lower mind. A little thought will enable you to appreciate the difference. I supervise and am cognisant of all that is communicated, and mistakes of import will not be permitted,—not for your sake but for the sake of the little ones. Errors may creep in as they have into all literature put out by our agents, but mistakes of vital inaccuracy and of dangerous significance are not allowed. Correction would be inevitable in the interests of those who are led.

Do đó, hiện nay bạn đang truyền đạt tài liệu này một cách rõ rệt hơn từ thể nguyên nhân, với tri thức do tôi truyền đạt cho bạn trên cấp độ đó, chứ không phải trên các cấp độ hạ trí như trướcđây. Chỉ cần suy nghĩ đôi chút, bạn sẽ nhận ra sự khác biệt ấy. Tôi giám sát và nắm rõ tất cả những gì được truyềnđạt, và sẽ không cho phép những sai sót quantrọng, —không phải vì bạn mà vì những người còn non trẻ. Sai sót có thể len vào như đã từng len vào mọi tài liệu do các đại diện của chúng tôi công bố, nhưng những sai sót sai lệch về những điểm cốt yếu và mang ý nghĩa nguy hiểm thì không đượcphép. Vì lợi ích của những người được dẫn dắt, việc sửa chữa sẽ là điều tất yếu.

As regards the prose poems—if you like so to term them, they are the attempt of your ego, permitted by the inner teachers, to bring through to the physical brain parts of the mss [Page manuscripts] studied at night within the Hall where your instruction proceedeth. Hence it is permissible for you to endeavour to improve and strenuously to bring through the rhythmic [Page rhythmic?] words of beauty. Very occult are they and form a succession to the teaching of The Voice of the Silence. When wisely arranged, carefully transcribed, each phrase garnered with care and polished to the

Còn về những bài thơ văn xuôi—nếu bạn muốn gọi chúng như vậy, thì đó là nỗ lực của chân ngã của bạn, với sự cho phép của các huấn sư bên trong, nhằm truyền đạt đến bộ não hồng trần những phần của các bản thảo [Trang bản thảo] được học vào ban đêm trong Đại Sảnh, nơi bạn tiếp tục được huấn luyện. Do đó, bạn được phép nỗ lực cải thiện và dốc sức truyền đạt những lời đẹp đẽ mang nhịp điệu [Trang nhịp điệu?]. Chúng rất huyền bí và là sự kế tục giáo huấn của Tiếng Nói của Im Lặng. Khi được sắp xếp một cách minh triết, chép lại cẩn thận, từng cụm từ được thu thập cẩn thận và trau chuốt đến

perfection possible, they will provide food for meditation to the generation that cometh. You may term them "Stanzas Esoteric from Archive XIII." They are selected from some mss studied by pupils aiming at Initiation and are intended not only to communicate occult truth, but to develop the faculty of abstract thought and its inevitable corollary, synthetic comprehension.

mức hoàn thiện có thể, chúng sẽ cung cấp chất liệu tham thiền cho thế hệ sắp tới. Bạn có thể gọi chúng là "Những Bài Kệ Nội Môn từ Văn Khố XIII." Chúng được tuyển chọn từ một số bản thảo mà các môn sinh đang hướng tới điểm đạo nghiên cứu, và nhằm mục đích không chỉ truyền đạt chân lý huyền bí, mà còn phát triển năng lực tư duy trừu tượng và hệ quả tất yếu của nó, sự thấu hiểu tổng hợp.

[25] June 22, 1920

[25] Ngày 22 tháng 6 năm 1920

[26] The Logoic Chord and Analogy

[26] Hợp Âm của Thượng đế và Phép Tương Đồng

[27] Now, let us proceed with the study of the use of the Sacred Word in its group application and in its employment for certain specific ends.

[27] Giờ đây, chúng ta hãy tiếp tục nghiên cứu việc sử dụng Linh từ Thiêng Liêng trong ứng dụng nhóm và cho một số mục đích cụ thể.

He's going to review just a little here. It's always good to tell us what we have studied, so we do remember.

Ở đây, Ngài sẽ ôn lại đôi chút. Việc nhắc lại những gì chúng ta đã học luôn hữu ích, để chúng ta thực sự ghi nhớ.

[28] We have very briefly studied the Word as used by the individual who begins to [Page 64] meditate,—the effect of its use being very largely one of purification, stabilisation and centralisation.

[28] Chúng ta đã nghiên cứu rất vắn tắt cách người bắt đầu tham thiền sử dụng Linh từ,—tác dụng của việc sử dụng ấy phần lớn là thanh lọc, ổn định và quy tụ về trung tâm.

Those are three important words: purification, stabilization, and centralization. We can apply these to each of the vehicles, but working from below up, we get the most characteristic application. Purifying the etheric-physical, stabilizing the astral, and centralizing or concentrating the mind.

Đó là ba từ quan trọng: thanh lọc, ổn định và quy tụ vào trung tâm. Chúng ta có thể áp dụng những điều này cho từng hiện thể, nhưng khi đi từ dưới lên, chúng ta có được cách áp dụng đặc trưng nhất: thanh lọc thể dĩ thái-hồng trần, ổn định thể cảm dục, và quy tụ hay tập trung thể trí.

[29] This is all that is possible until the student has reached a point where he may

[29] Đó là tất cả những gì có thể thực hiện cho đến khi đạo sinh đạt tới mức có thể

be allowed to sound the note in one of the subtones egoic.

được phép xướng âm điệu ở một trong những âm phụ chân ngã.

That may have to do with subsidiary ashrams, characterized by specific notes, and one of them characterized by the same note as the entire ray ashram. We may sound that note, not knowing we are doing so, but the whole question of ascertainment is necessary, so that we know exactly what we're doing, and that cannot be yet confirmed.

Điều đó có thể liên quan đến các ashram phụ, mỗi ashram mang đặc trưng của những âm điệu cụ thể, và một trong số đó mang cùng âm điệu với toàn bộ ashram của cung. Chúng ta có thể xướng âm điệu ấy mà không biết mình đang làm như vậy, nhưng việc xác định cho chắc chắn là điều cần thiết, để chúng ta biết chính xác mình đang làm gì; và điều đó hiện chưa thể được xác nhận.

[30] You will have in the egoic note just the same sequence as in the note Logoic.

[30] Trong âm điệu chân ngã, các bạn sẽ có đúng trình tự như trong âm điệu của Thượng đế.

The individual, the egoic note, and the logoic note—three types of levels for the sounding.

Cá nhân, âm điệu chân ngã và âm điệu của Thượng đế—ba loại cấp độ để xướng âm.

[31] What had you there? You had a sevenfold chord of which the important points at our stage of development are:

[31] Ở đó, các bạn đã có gì? Các bạn đã có một hợp âm thất phân, trong đó những điểm quan trọng ở giai đoạn phát triển của chúng ta là:

[32] 1—The basic note.

[32] 1—Âm cơ bản.

[33] 2—The major third.

[33] 2—Âm bậc ba trưởng.

[34] 3—The dominant or fifth.

[34] 3—Âm át, hay âm bậc năm.

[35] 4—The ultimate seventh.

[35] 4—Âm bậc bảy cuối cùng.

So, this is interesting: a sevenfold chord—all the notes of the diatonic octave sounding simultaneously. Am I getting that right? It sounds somewhat like modern music. You don't have the same kind of ringing consonant harmonies, but if all the notes are sounding simultaneously—even as all the principles are present simultaneously, and all of the vehicles are present

Điều này thật thú vị: một hợp âm thất phân—tất cả các nốt của quãng tám trong thang âm bảy nốt cùng vang lên. Tôi hiểu như vậy có đúng không? Nghe có phần giống âm nhạc hiện đại. Các bạn không có những hòa âm thuận vang ngân như thường lệ, nhưng nếu tất cả các nốt cùng vang lên—cũng như tất cả các nguyên khí đều hiện diện đồng thời, và tất cả các hiện thể đều hiện diện

simultaneously—some of them will stand out more than others: namely, the fundamental, the major third, the dominant or fifth, and the ultimate seventh.

đồng thời—thì một số nốt sẽ nổi bật hơn những nốt khác: đó là âm nền tảng, âm bậc ba trưởng, âm át hay âm bậc năm, và âm bậc bảy cuối cùng.

There are other notes sounding, of course, and how do you keep them from muddying the effect? I think it has to do with their relative volume. Much modern music uses what are called chord clusters. The intervals within those clusters can be quite close, and therefore the ear experiences a sense of dissonance. But you can become accustomed to it, and it can have quite an interesting effect when a choir works with chord clusters.

Dĩ nhiên, còn có những nốt khác vang lên, và làm sao để chúng không khiến hiệu quả âm thanh trở nên đục nhòe? Tôi nghĩ điều đó liên quan đến âm lượng tương đối của chúng. Nhiều tác phẩm âm nhạc hiện đại sử dụng cái gọi là các cụm hợp âm. Các quãng trong những cụm ấy có thể khá hẹp, nên tai cảm thấy nghịch âm. Nhưng các bạn có thể quen với điều đó, và khi một dàn hợp xướng sử dụng các cụm hợp âm, hiệu quả có thể khá thú vị.

In such a context, almost any note the singers produce can somehow fit into the total sonority. It may not be one of the prominent notes, but it can still be part of the cluster. I've heard choirs do this, and in that context every note can become acceptable.

Trong một bối cảnh như vậy, hầu như bất kỳ nốt nào các ca sĩ hát ra cũng có thể hòa vào tổng thể âm thanh theo một cách nào đó. Nó có thể không phải là một trong những nốt nổi bật, nhưng vẫn có thể là một phần của cụm hợp âm. Tôi từng nghe các dàn hợp xướng làm như vậy, và trong bối cảnh ấy, mọi nốt đều có thể trở nên chấp nhận được.

Under the different conventions of harmony —and particularly during different historical periods—certain intervals were treated quite differently.

Theo những quy ước hòa âm khác nhau—và đặc biệt trong những thời kỳ lịch sử khác nhau—một số quãng đã được xử lý rất khác nhau.

I may have mentioned that the third of the personality was expelled from medieval music as being ungodly and too personal. The fifth was used, and it could move in a parallel manner, one fifth after another. The fourth could also be used in a parallel manner, and you could have a sequence of fourths, but not the third. It's a sweetening tone, the major third. It has a lot to do with Buddhi, and it wasn't acceptable. What is interesting is that when you hear some very old medieval music, the relative absence or different treatment of thirds can sometimes

Có lẽ tôi đã từng đề cập rằng quãng ba của phàm ngã đã bị loại khỏi âm nhạc thời trung cổ vì bị coi là trái với Thượng đế và quá mang tính cá nhân. Quãng năm được sử dụng, và có thể chuyển động song song, hết quãng năm này đến quãng năm khác. Quãng bốn cũng có thể được sử dụng theo cách song song, và các bạn có thể có một chuỗi quãng bốn, nhưng không được dùng quãng ba. Quãng ba trưởng là một quãng đem lại sự ngọt ngào. Nó có liên hệ mật thiết với Bồ đề, nhưng khi ấy lại không được chấp nhận. Điều thú vị là khi nghe một số tác phẩm âm

make it sound strangely modern to our ears. I am thinking, for example, of Guillaume de Machaut, the fourteenth-century French composer, and of other early composers whose harmonic language is quite different from that of the later major-minor tonal period. Their music can sound stark in a certain way—and, paradoxically, rather modern—because many of the sweetening harmonic factors familiar from later tonal music are absent or function differently.

nhạc trung cổ rất xưa, việc tương đối ít dùng quãng ba hoặc xử lý quãng ba theo cách khác đôi khi khiến âm nhạc ấy nghe hiện đại một cách lạ lùng đối với tai chúng ta. Chẳng hạn, tôi đang nghĩ đến Guillaume de Machaut, nhà soạn nhạc người Pháp thế kỷ mười bốn, và những nhà soạn nhạc thời kỳ đầu khác có ngôn ngữ hòa âm rất khác với ngôn ngữ của thời kỳ điệu tính trưởng-thứ về sau. Theo một nghĩa nào đó, âm nhạc của họ có thể nghe khắc khổ—và nghịch lý thay, lại khá hiện đại—bởi nhiều yếu tố hòa âm tạo sự ngọt ngào vốn quen thuộc trong âm nhạc điệu tính về sau đều vắng mặt hoặc đảm nhiệm chức năng khác.

I remember going to music school for a long time and not liking some of the modern music we were compelled to listen to, because it seemed to me that the harmonic factor which agrees with the energy system of the body had been removed as something outgrown, no longer relevant, somehow passé. In my view, that could make for very boring concerts—concerts that might be intellectually interesting to some people but which did not reach the heart. Anyway, that was my opinion.

Tôi nhớ mình đã theo học trường nhạc trong một thời gian dài và không thích một số tác phẩm âm nhạc hiện đại mà chúng tôi buộc phải nghe, bởi tôi cảm thấy yếu tố hòa âm phù hợp với hệ thống năng lượng của cơ thể đã bị loại bỏ như một thứ mà người ta đã vượt qua, không còn thích hợp, bằng cách nào đó đã lỗi thời. Theo tôi, điều đó có thể tạo nên những buổi hòa nhạc rất tẻ nhạt—những buổi hòa nhạc có thể thú vị về mặt trí tuệ đối với một số người nhưng không chạm đến trái tim. Dù sao, đó cũng là ý kiến của tôi.

Now, with a sevenfold chord, suppose I take the notes from C to the next C—one octave—and sound all the intervening notes. If I play only the white notes of the piano, the result is dissonant, although considerably less dissonant than if I play all twelve chromatic notes. If I play all the chromatic notes, ascending by half steps, it becomes an extremely dense chromatic cluster because adjacent notes constantly form minor seconds.

Giờ đây, với một hợp âm thất phân, giả sử tôi lấy các nốt từ Đô đến nốt Đô kế tiếp—một quãng tám—và cho tất cả các nốt ở giữa cùng vang lên. Nếu tôi chỉ chơi các phím trắng của đàn dương cầm, kết quả là nghịch âm, dù mức độ nghịch âm ít hơn đáng kể so với khi tôi chơi cả mười hai nốt của thang âm nửa cung. Nếu tôi chơi tất cả các nốt ấy, đi lên từng nửa cung, thì sẽ tạo thành một cụm âm nửa cung cực kỳ dày đặc, bởi các nốt liền kề liên tục tạo thành những quãng hai thứ.

We have already discussed some of the most dissonant intervals. Among the strongest are the minor second, the tritone—the interval historically called the "devil in music"—and the major seventh.

Chúng ta đã bàn về một số quãng nghịch âm nhất. Trong số những quãng nghịch mạnh nhất có quãng hai thứ, quãng ba cung—quãng từng được gọi trong lịch sử là "quỷ dữ trong âm nhạc"—và quãng bảy trưởng.

So what do we have here? "You will have in the egoic note just the same sequence as in the note logoic."

Vậy ở đây chúng ta có gì? "Trong âm điệu chân ngã, các bạn sẽ có đúng trình tự như trong âm điệu của Thượng đế."

What did we have? We had a sevenfold chord, of which certain points are particularly important at our present stage of development. Perhaps other relationships become more significant with higher triadal and monadic development. And this is interesting: he calls it the "ultimate seventh," not the minor seventh. So let us start with C, if C is the fundamental, the major third is E natural—not E-flat—the dominant or fifth is G, and the ultimate seventh is B natural, not B-flat.

Chúng ta đã có gì? Chúng ta có một hợp âm thất phân, trong đó một số điểm đặc biệt quan trọng ở giai đoạn phát triển hiện nay của chúng ta. Có lẽ những mối liên hệ khác trở nên có thâm nghĩa hơn khi Tam Nguyên Tinh Thần và chân thần phát triển cao hơn. Và điều thú vị là: Ngài gọi đó là "âm bậc bảy tối hậu", chứ không phải âm bậc bảy thứ. Vậy hãy bắt đầu bằng Đô; nếu Đô là âm nền thì âm bậc ba trưởng là Mi bình—không phải Mi giáng—âm át hay âm bậc năm là Sol, và âm bậc bảy tối hậu là Si bình, không phải Si giáng.

I just sang the ultimate seventh, B natural, which functions as the leading tone of C. If instead we use B-flat, the minor seventh above C, we form the dominant seventh chord C–E–G–B-flat. That chord has a strong tendency to resolve to F. But with B natural as the ultimate seventh, the tendency of that seventh itself is upward toward C.

Tôi vừa hát âm bậc bảy tối hậu, Si bình, có chức năng làm âm dẫn của Đô. Nếu thay vào đó chúng ta dùng Si giáng, tức âm cách Đô một quãng bảy thứ ở phía trên, chúng ta tạo thành hợp âm bảy át Đô–Mi–Sol–Si giáng. Hợp âm ấy có khuynh hướng mạnh mẽ giải quyết về Fa. Nhưng với Si bình là âm bậc bảy tối hậu, bản thân âm bậc bảy ấy có khuynh hướng đi lên Đô.

So He specifically includes this ultimate seventh, for whatever occult reason, and all of this can also be translated into a language of color. It is almost as though the ultimate seventh represents the whole preparatory period before taking the sixth initiation, which we might call the monadic initiation. B stands immediately below C; it has

Vì vậy, Ngài đặc biệt đưa vào âm bậc bảy tối hậu này, vì một lý do huyền bí nào đó, và tất cả những điều này cũng có thể chuyển sang ngôn ngữ màu sắc. Gần như thể âm bậc bảy tối hậu đại diện cho toàn bộ thời kỳ chuẩn bị trước khi tiếp nhận lần điểm đạo thứ sáu, mà chúng ta có thể gọi là cuộc điểm đạo chân thần. Si nằm ngay dưới Đô; nó đã đạt đến bậc cuối cùng trước khi quãng tám hoàn tất.

reached the final degree before the octave is completed.

If we use movable Do, of course, we can begin on any pitch, because Do always represents the fundamental tone, but for convenience, let us call the fundamental C, then the major third is E natural, the dominant or fifth is G, and the ultimate seventh is B natural. The important distinction is this: C–E–G–B-flat is C7, the dominant seventh of F, and therefore resolves toward F, but when the seventh is B natural, the leading tone itself tends upward toward C. So the "ultimate seventh," as He is using the term, points back toward—or upward into—the fundamental at the octave.

Dĩ nhiên, nếu dùng hệ Đô di động, chúng ta có thể bắt đầu ở bất kỳ cao độ nào, vì Đô luôn đại diện cho âm nền; nhưng để tiện, hãy gọi âm nền là Đô, khi đó âm bậc ba trưởng là Mi bình, âm át hay âm bậc năm là Sol, và âm bậc bảy tối hậu là Si bình. Điểm phân biệt quan trọng là: Đô–Mi–Sol–Si giáng là hợp âm Đô bảy, hợp âm bảy át của Fa, nên giải quyết về Fa; nhưng khi âm bậc bảy là Si bình, bản thân âm dẫn có khuynh hướng đi lên Đô. Vì vậy, "âm bậc bảy tối hậu", theo cách Ngài dùng thuật ngữ này, hướng trở lại—hay đi lên hòa vào—âm nền ở quãng tám.

Now, all of this belongs to the musical language of esotericism, and I am presenting it only in a very general and rounded-out manner. Once you really get into the language of harmonics, there is tremendous complexity. It becomes extremely mathematical, and the exact frequencies have to be known and utilized.

Tất cả những điều này thuộc về ngôn ngữ âm nhạc của huyền bí học, và Tôi chỉ trình bày một cách rất khái quát, bao quát. Một khi thực sự đi sâu vào ngôn ngữ của các họa âm, các bạn sẽ gặp sự phức tạp vô cùng lớn. Nó trở nên hết sức toán học, và cần biết cũng như sử dụng các tần số chính xác.

[36] A hint may here be given along the line of analogy. There is a close connection between the fifth or dominant

[36] Ở đây có thể đưa ra một gợi ý theo phép tương đồng. Có một mối liên hệ mật thiết giữa âm bậc năm, hay âm át

which would be G if our fundamental is C… When you don't have a reference pitch, you can gradually begin singing slightly lower than the pitch you intended. Staying on pitch is really important, not only musically, but esoterically. ***There is a close connection between the fifth or dominant***

tức là Sol nếu âm nền của chúng ta là Đô… Khi không có một cao độ tham chiếu, các bạn có thể dần bắt đầu hát hơi thấp hơn cao độ dự định. Giữ đúng cao độ thực sự quan trọng, không chỉ về mặt âm nhạc mà cả về mặt huyền bí. ***Có một mối liên hệ mật thiết giữa âm bậc năm hay âm át***

[37] and the fifth principle, Manas or Mind,

[37] và nguyên khí thứ năm, Manas hay Trí Tuệ,

Especially considering the soul as it would be found on the higher mental plane, the color of which can be considered to be as much blue as it is orange. Those are kind of complementary colors there, just like purple and yellow are, and green and red. Of course, I'm just generalizing when I use those colors, because probably certain frequencies of colors make up the exact complement—the exact complementary color—and probably certain frequencies of music relative to each other make up the exact complementary notes.

Đặc biệt khi xét linh hồn trên Cõi thượng trí, màu sắc của linh hồn ở đó có thể được xem là xanh lam cũng như cam. Đó phần nào là những màu bổ túc, cũng như tím và vàng, xanh lá cây và đỏ. Dĩ nhiên, Tôi chỉ đang khái quát khi dùng những màu ấy, bởi có lẽ những tần số màu sắc nhất định mới tạo nên sự bổ túc chính xác—màu bổ túc chính xác—và có lẽ những tần số âm nhạc nhất định trong tương quan với nhau mới tạo nên các âm bổ túc chính xác.

The soul is manasic, and the soul is found on the dominating one—that fifth is related to the soul. Then we start moving into the triad when we consider other intervals beyond the fifth.

Linh hồn mang bản chất manas, và linh hồn nằm ở âm át—âm bậc năm ấy có liên hệ với linh hồn. Rồi chúng ta bắt đầu đi vào Tam Nguyên Tinh Thần khi xét những quãng vượt quá quãng năm.

[38] and, for this solar system (though not for the first or third), there is an interesting response between the fifth plane of mind and the dominant, and between the sixth plane of the emotions and the major third.

[38] và đối với hệ mặt trời này (dù không phải hệ thứ nhất hay thứ ba), có một sự đáp ứng thú vị giữa cõi thứ năm, cõi trí, với âm át, và giữa cõi thứ sáu, cõi cảm xúc, với âm bậc ba trưởng.

That makes a lot of sense. The medieval musicians, and especially if they were also churchmen, wanted to keep the astral body out of it. They wanted to keep the personal response out of it. They wanted something pure, serene, and celestial, and in many ways, the fifth is a more serene interval than the major third. The major third has a connection with the astral body, and the fifth is associated with the mind, higher mind especially. It's interesting that this did not operate in the Intelligence System (First Major System), or Personal System, and will not occur in the Will System (Third Major System). Isn't it interesting that the number five—that we can connect with the fifth—defines the cycles of the second ray, and

Điều đó rất hợp lý. Các nhạc sĩ thời trung cổ, đặc biệt nếu họ cũng là giáo sĩ, muốn không để thể cảm dục tham dự vào đó. Họ muốn loại sự đáp ứng cá nhân ra ngoài. Họ muốn một điều gì thuần khiết, tĩnh lặng và thanh cao; và theo nhiều phương diện, quãng năm là một quãng tĩnh lặng hơn quãng ba trưởng. Quãng ba trưởng có liên hệ với thể cảm dục, còn quãng năm gắn với trí tuệ, đặc biệt là Thượng trí. Thật thú vị khi điều này không vận hành trong Hệ Thông Tuệ (Hệ Lớn Thứ Nhất), hay Hệ Phàm Ngã, và sẽ không xảy ra trong Hệ Ý Chí (Hệ Lớn Thứ Ba). Chẳng phải thú vị sao khi số năm—mà chúng ta có thể liên hệ với quãng năm—quy định các chu kỳ của cung hai, và chúng ta đang nói về cách mối liên hệ giữa quãng

we're talking about how this relationship between the fifth and the plane of soul is operative in this Second, or Love Solar System.

năm với cõi linh hồn vận hành trong hệ mặt trời thứ hai, hay Hệ Mặt Trời Bác Ái này.

All of these numerical connections do have their significance, most definitely.

Tất cả những mối liên hệ số học này chắc chắn đều có thâm nghĩa của chúng.

There is a close connection between the fifth, or dominant, and the fifth principle—

Có một mối liên hệ mật thiết giữa âm bậc năm, hay âm át, với nguyên khí thứ năm—

It's the principle of Manas, and it includes the higher mind.

Đó là nguyên khí Manas, và nó bao gồm Thượng trí.

For this solar system (though not for the first and third)

Đối với hệ mặt trời này (dù không phải hệ thứ nhất và thứ ba)

The third solar system will bring in the first ray, whereas the first major solar system brought in the third ray.

Hệ mặt trời thứ ba sẽ đưa cung một vào, trong khi hệ mặt trời lớn thứ nhất đã đưa cung ba vào.

There is an interesting response between the fifth plane of mind and the dominant,

Có một sự đáp ứng thú vị giữa cõi thứ năm, tức cõi trí, với âm át,

The dominant is the soul. I have to put that down.

Âm át là linh hồn. Tôi phải ghi điều đó lại.

{The dominant is the note, especially related to the soul,

{Âm át là âm điệu đặc biệt có liên hệ với linh hồn,

and between the sixth plane of emotions and the major third.

và giữa cõi thứ sáu, tức cõi cảm xúc, với âm bậc ba trưởng.

The secret of the soul is held by Capricorn, and interestingly enough, Capricorn is ruling the Creative Hierarchies on the fifth plane, fifth from above, not from below. Fifth from below has Saturn as the planetary ruler, which is the important ruler in Capricorn, both orthodoxly and esoterically. Venus, with all of its fifth ray, is the hierarchical ruler, and Venus has to do with

Ma Kết nắm giữ bí mật của linh hồn, và điều khá thú vị là Ma Kết đang cai quản các Huyền Giai Sáng Tạo trên cõi thứ năm, thứ năm tính từ trên xuống chứ không phải từ dưới lên. Cõi thứ năm tính từ dưới lên có Sao Thổ làm chủ tinh hành tinh; đây là chủ tinh quan trọng trong Ma Kết, cả về mặt ngoại môn lẫn nội môn. Sao Kim, với toàn bộ cung năm của nó, là chủ tinh huyền giai; Sao Kim

the higher mind and the solar angels. There's a whole cluster of relationships here.

có liên quan đến Thượng trí và các Thái dương Thiên Thần. Ở đây có cả một tập hợp các mối liên hệ.

THE SEVEN CREATIVE HIERARCHIES IN ACTIVE PLANETARY EXPRESSION

THE SEVEN STATES OF BEING—UNDER KARMIC LAW

Nos. Down	*Ray*	*Name*	*Sign*	*Energy*	*Comments*	*Nos. Up*
6	I	Divine Flames Divine Lives	1. *Leo* Planet—Sun Colour—Orange	Parashakti Supreme energy	Fire—Air Logoic Plane	7
7	II	Divine Builders Conferring soul (C.F. 605) Burning sons of desire	2. *Virgo* Planet—Jupiter Colour—Blue	Kriyashakti Materialising ideal	Ether Monadic Plane	6
8	III	Lesser Builders Conferring form (C.F. 605) The triple flowers	3. *Libra* Planet—Saturn Colour—Green	Jnanashakti Force of mind	Water Atmic plane	5
9	IV	Human Hierarchy The Initiates Lords of Sacrifice	4. *Scorpio* Planet—Mercury Colour—Yellow	Mantrikashakti The WORD made flesh. Speech	Solar Angels Agnishvattas Buddhic	4
10	V	Human Personality The Crocodiles Makara, the mystery	5. *Capricorn* Planet—Venus Colour—Indigo	Ichchhashakti Will to manifest	Fire Mental Plane	3
11	VI	Lunar Lords Sacrificial Fires (C.F. 378)	6. *Sagittarius* Planet—Mars Colour—Red	Kundalinishakti Energy of matter Form	Water Astral plane	2
12	VII	Elemental lives The Baskets of Nourishment. The Blinded Lives	7. *Aquarius* Planet—the Moon Colour—Violet	None	Earth	1

NOTE: Much in this chart may seem obscure and even erroneous. For instance:

a. Sagittarius coming between Capricorn and Aquarius. This is a temporary emphasis and will change in another world cycle. This is one of the mysteries revealed at Initiation.

b. The inactivity of the five Hierarchies who are out of incarnation, having achieved liberation, is only on the lower planes.

You almost have to put them down on paper or in some diagram, and you could see how this all works. We want to transition from the personal to the soul sphere.

Các bạn gần như phải ghi chúng ra giấy hoặc thể hiện trong một sơ đồ nào đó, rồi mới có thể thấy tất cả vận hành ra sao. Chúng ta muốn chuyển tiếp từ phạm vi phàm ngã sang phạm vi linh hồn.

{We want to transition from the personal to the soul sphere, and from the astral, the mental and higher mental.

{Chúng ta muốn chuyển tiếp từ phạm vi phàm ngã sang phạm vi linh hồn, và từ cảm dục sang trí tuệ rồi thượng trí.

There is going to be a difference between the lower concrete mind, where the mental unit and the personality focus are found, and the higher mind. The interval of the fourth is

Sẽ có sự khác biệt giữa trí cụ thể thấp, nơi có đơn vị hạ trí và tiêu điểm phàm ngã, với Thượng trí. Quãng bốn rất thú vị—quãng bốn vừa hiện đến trong trí Tôi ở đây—quãng

interesting—the interval of the fourth came to me here—the interval of the augmented fourth, or the flatted fifth, the tritone, is that discordant period of life when you're trying to make the transition between the lower mind and the higher mind. When you get to the higher mind, and you've made it from the green to the blue, via maybe the blue-green, and all kinds of difficulties that come with that tritone, we're talking about the note FA for the lower mind, and FA sharp (F#) for the transition. We're talking about FA as the transition from the personality which uses the lower mental vehicle as its focus, and then FA sharp (F#), or the tritone.

bốn tăng, hay quãng năm giảm, quãng ba cung, là thời kỳ bất hòa trong đời khi các bạn cố thực hiện sự chuyển tiếp giữa Hạ trí và Thượng trí. Khi các bạn đạt đến Thượng trí, và đã đi từ xanh lá cây sang xanh lam, có lẽ qua xanh lam pha lục, cùng đủ mọi khó khăn đi kèm với quãng ba cung ấy, thì chúng ta đang nói đến nốt FA cho Hạ trí, và FA thăng (F#) cho sự chuyển tiếp. Chúng ta đang nói đến FA như sự chuyển tiếp từ phàm ngã, vốn dùng thể hạ trí làm tiêu điểm, rồi đến FA thăng (F#), hay quãng ba cung.

Sharp is raising a pitch, flatting (b) is lowering it, and there are lives that are just discordant as you're going back and forth. What would that sound like going back and forth? That's what it would sound like as you move from the personal to the soul.

Thăng là nâng cao độ lên, giáng (b) là hạ thấp xuống, và có những kiếp sống đầy bất hòa khi các bạn cứ qua lại giữa hai bên. Sự qua lại ấy sẽ nghe như thế nào? Đó là âm thanh của sự chuyển dịch từ phàm ngã sang linh hồn.

[39] From some angles in this connection the emotional vehicle forms a third vehicle for consciousness—counting the dense physical and the vehicle for prana or electrical vitality as two units. More I cannot say for the whole shifts and interpenetrates, but I have indicated food for thought.

[39] Xét từ một số góc độ trong mối liên hệ này, hiện thể cảm dục tạo thành hiện thể thứ ba cho tâm thức—nếu tính thể xác đậm đặc và hiện thể của prana, hay sinh lực điện, là hai đơn vị. Tôi không thể nói thêm, vì toàn thể luôn chuyển dịch và xuyên thấm lẫn nhau, nhưng Tôi đã gợi ra nhiều điều đáng suy ngẫm.

From that perspective, the lower mental vehicle would be the fourth vehicle, and you would go through four notes. This is food for thought, indeed. The question is what do we use as the fundamental material tone? In another way, the note F, the green note, is a fundamental material tone. Shall we use red, Mars, that's pretty astral, isn't it? It's a question of how we find Earth. That's not an easy starting place. Some people have suggested the note C sharp, and the counting of four vehicles: dense physical,

Từ góc nhìn đó, thể hạ trí sẽ là hiện thể thứ tư, và các bạn sẽ đi qua bốn âm. Quả thực, đây là nhiều điều đáng suy ngẫm. Câu hỏi là chúng ta dùng gì làm âm nền vật chất? Theo một cách khác, nốt Fa, nốt xanh lá cây, là một âm nền vật chất. Chúng ta có nên dùng màu đỏ, Sao Hỏa không? Điều đó khá cảm dục, phải không? Vấn đề là chúng ta xác định Trái Đất như thế nào. Đó không phải điểm khởi đầu dễ dàng. Một số người đã đề xuất nốt Đô thăng, và khi ấy việc đếm bốn hiện thể: thể xác đậm đặc, thể dĩ thái, thể

etheric, astral and mental would then be indicated in this way. Every tone has its planetary and ray association, and we don't yet have the exact or exacting frequencies for these things. “Give me a place to stand on and I will move the worlds” —kind of an Archimedean idea. We don't yet have the true point of reference in terms of frequency. We tune our orchestras in various ways, but there's no telling whether the way we tune them is really in accord with the frequencies which should be used when dealing with astrology, rayology and the manifestation of the Divine Plan. Nevertheless, the general notes C, D, E, F, G, A, B, C, are given planetary assignments by Blavatsky, and they can be given ray assignments as, even if we don't have the exact frequencies.

cảm dục và thể trí sẽ được biểu thị theo cách này. Mỗi âm đều có liên hệ hành tinh và cung của nó, và chúng ta chưa có những tần số chính xác hay đòi hỏi độ chính xác nghiêm ngặt cho những điều này. “Hãy cho tôi một chỗ đứng, tôi sẽ dịch chuyển các thế giới”—một ý tưởng theo kiểu Archimedes. Chúng ta chưa có điểm tham chiếu đích thực về mặt tần số. Chúng ta lên dây cho các dàn nhạc theo nhiều cách khác nhau, nhưng không thể biết cách lên dây ấy có thực sự phù hợp với những tần số cần dùng khi bàn đến chiêm tinh học, cung học và sự biểu hiện của Thiên Cơ hay không. Tuy nhiên, Bà Blavatsky đã gán các hành tinh cho những nốt thông thường Đô, Rê, Mi, Fa, Sol, La, Si, Đô, và cũng có thể gán các cung cho chúng, dù chúng ta chưa có những tần số chính xác.

The astral body is in a way a very material body, and the third ray and sixth ray are connected. Two ones make two, two twos make four, two threes make six. The number three is connected with the six, which is often associated with the astral body, counting from above. If you count from below and you separate out the etheric body, you do arrive at the astral body as a three. If you count from above, but just simply count the planes, you arrive at the astral body as a six. When we start getting into it, it gets a little bit complex. You've got to have some spiritual numerals under your belt. You want to know all the signs of the zodiac. You want to know their orthodox rulers, their esoteric rulers, and even their hierarchical rulers, and you want to know the seven principles. It all starts there on page 260 or so of *A Treatise on Cosmic Fire*, giving us the different way of counting the principles. You want to know a little bit of esoteric numerology.

Theo một nghĩa nào đó, thể cảm dục là một thể rất vật chất, và cung ba với cung sáu có liên hệ với nhau. Hai lần một là hai, hai lần hai là bốn, hai lần ba là sáu. Số ba có liên hệ với số sáu, vốn thường gắn với thể cảm dục khi đếm từ trên xuống. Nếu đếm từ dưới lên và tách riêng thể dĩ thái, các bạn quả thực đến thể cảm dục ở vị trí số ba. Nếu đếm từ trên xuống, nhưng chỉ đơn giản đếm các cõi, các bạn đến thể cảm dục ở vị trí số sáu. Khi bắt đầu đi sâu vào, vấn đề trở nên hơi phức tạp. Các bạn phải nắm vững một số con số tinh thần. Các bạn cần biết tất cả các dấu hiệu hoàng đạo. Các bạn cần biết các chủ tinh ngoại môn, các chủ tinh nội môn, và cả các chủ tinh huyền giai của chúng; đồng thời cần biết bảy nguyên khí. Tất cả bắt đầu ở khoảng trang 260 của *Luận về Lửa Vũ Trụ*, nơi trình bày cho chúng ta những cách đếm nguyên khí khác nhau. Các bạn cần biết đôi chút về số học huyền bí.

Of course, you want to know the seven rays. More complex is to know the Creative Hierarchies. We cannot yet know the frequency rates of the various subplanes on the solar planes, systemic. There are seven, and we certainly don't know the subdivisions of each one of those subplanes. We have basically 49 sub-subplanes on every systemic or solar plane.

Dĩ nhiên, các bạn cần biết bảy cung. Phức tạp hơn là hiểu biết về các Huyền Giai Sáng Tạo. Chúng ta chưa thể biết các tần số của những cõi phụ khác nhau trên các cõi thuộc hệ mặt trời. Có bảy cõi phụ, và chắc chắn chúng ta không biết những phân chia của từng cõi phụ ấy. Về cơ bản, chúng ta có 49 cõi phụ nhỏ trên mỗi cõi thuộc hệ mặt trời.

When it comes to music, not everyone is going to be a professional astrologer or maybe even make that their main key to *The Secret Doctrine*. You want to know the fundamental ratio relationships. The proportions start out as one to one is the unison and two to one is the octave. You want to know the four to three and the five to four and the four to three and the three to two. You'll want to be able to define the Pythagorean triangle, the so-called three, four, five triangle.

Khi nói đến âm nhạc, không phải ai cũng sẽ trở thành nhà chiêm tinh chuyên nghiệp, hoặc thậm chí lấy đó làm chìa khóa chính để tiếp cận *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Các bạn cần biết những mối quan hệ tỉ số căn bản. Những tỉ lệ khởi đầu là một trên một ứng với đồng âm, và hai trên một ứng với quãng tám. Các bạn cần biết bốn trên ba, năm trên bốn, bốn trên ba và ba trên hai. Các bạn cần có khả năng xác định tam giác Pythagoras, cái gọi là tam giác ba, bốn, năm.

It's really amazing how in school geometry class we're taught this is the Pythagorean three, four, five triangle, but at no time are we taught its relationship to musical proportion or anything about the Pythagorean methods of arriving at the relationship between tones. The more complicated the ratio gets, the more dissonant we're liable to get. If a ratio is really irrational, then we will start to have the dissonant intervals. The larger numbers in relation to each other give the more dissonant intervals. The simpler integers tend to give intervals which we recognize as more harmonic. We want to study the harmony of life. The way to do that is to study at least some of the fundamentals of music along with astrology and rayology.

Thật đáng ngạc nhiên: trong giờ hình học ở trường, chúng ta được dạy rằng đây là tam giác Pythagoras ba, bốn, năm, nhưng không bao giờ được dạy mối liên hệ của nó với tỉ lệ âm nhạc, hay bất cứ điều gì về các phương pháp của Pythagoras để xác định mối liên hệ giữa các âm. Tỉ số càng phức tạp, chúng ta càng dễ đi đến sự nghịch tai. Nếu một tỉ số thực sự là vô tỉ, chúng ta sẽ bắt đầu có những quãng nghịch. Những số lớn hơn trong tương quan với nhau tạo ra các quãng nghịch hơn. Những số nguyên đơn giản hơn có khuynh hướng tạo ra những quãng mà chúng ta nhận biết là hòa âm hơn. Chúng ta muốn nghiên cứu sự hài hòa của sự sống. Cách thực hiện là nghiên cứu ít nhất một số điều căn bản của âm nhạc, cùng với chiêm tinh học và cung học.

In the new esoteric schools, that kind of curriculum will be not only offered, but I

Trong các trường huyền bí học mới, loại chương trình ấy không chỉ được giảng dạy,

think if Master K.H. has anything to do with it, it will be required. If you feel you don't know these things, or at least you don't have the fundamentals regarding them, then the thing to do is to study those fundamentals until you have learned them reasonably. Signs, rays, planets, ratios, and relationships between rays, signs, and planets. Of course, notes—all of these things are called spiritual numerals. You should have a nice, hefty chest full of spiritual numerals so you can correlate their relationship with each other. Plato had a lot of ability with music. Some people say that the whole Republic, His Utopia, was written on a musical ideal.

mà Tôi nghĩ nếu Chân sư KH có tham gia thì đó sẽ là chương trình bắt buộc. Nếu các bạn cảm thấy mình chưa biết những điều này, hoặc ít nhất chưa có nền tảng về chúng, thì việc cần làm là học những điều căn bản ấy cho đến khi nắm được tương đối vững. Các dấu hiệu, các cung, các hành tinh, các tỉ số, và các mối liên hệ giữa cung, dấu hiệu và hành tinh. Dĩ nhiên, cả các âm điệu nữa—tất cả những điều này đều được gọi là các con số tinh thần. Các bạn nên có một chiếc rương lớn, đầy ắp các con số tinh thần để có thể đối chiếu mối liên hệ giữa chúng. Plato rất có năng lực về âm nhạc. Một số người nói rằng toàn bộ tác phẩm Cộng Hòa, xã hội lý tưởng của ông, được viết dựa trên một lý tưởng âm nhạc.

[40] In the egoic note,—as before said—you have a similar sequence, for it is the reflection on its own plane of the Logoic.

[40] Như đã nói, trong âm điệu chân ngã, các bạn có một trình tự tương tự, vì trên cõi riêng của nó, âm điệu ấy là sự phản chiếu âm điệu của Thượng đế.

You have fundamental, major third, perfect fifth, and the octave.

Các bạn có âm nền, quãng ba trưởng, quãng năm đúng và quãng tám.

[41] You will therefore have the basic note of the physical,

[41] Do đó, các bạn sẽ có âm cơ bản của các cấp độ hồng trần,

The basic note of the physical we could call green.

Chúng ta có thể gọi âm căn bản của thể xác là xanh lá cây.

[42] the third of the emotional,

[42] âm bậc ba của các cấp độ cảm xúc,

That third note can also be associated in some ways with the mind and with buddhi. We could let it be blue here, but it could be yellow as.

Theo một số cách, âm bậc ba ấy cũng có thể gắn với trí tuệ và Bồ đề. Ở đây chúng ta có thể để nó là xanh lam, nhưng nó cũng có thể là vàng.

[43] and the fifth of the causal levels.

[43] và âm bậc năm của các cấp độ nguyên nhân.

That actually should be blue. I'm going to make it light blue and not the dark blue of indigo. When it comes to the third of the emotional, I just don't think I have the right color for it, but I'll kind of put it in yellow because we've already seen how if we work with the splits in the solar planes, we come up with physical and etheric. On the mental level, we come up with lower mind and higher mind.

Thực ra, âm ấy nên là xanh lam. Tôi sẽ dùng xanh lam nhạt chứ không phải xanh lam đậm của màu chàm. Còn âm bậc ba của thể cảm dục, Tôi thực sự không nghĩ mình có đúng màu cho nó, nhưng Tôi sẽ tạm dùng màu vàng, bởi chúng ta đã thấy rằng nếu làm việc với những phân chia trong các cõi thuộc hệ mặt trời, chúng ta có thể xác và thể dĩ thái. Ở cấp độ trí tuệ, chúng ta có Hạ trí và Thượng trí.

If you count those together, you do get a five for the higher mind. In other words: dense physical, etheric, astral, lower mental, higher mental—five.

Nếu đếm chung những thành phần ấy, các bạn quả thực có số năm cho Thượng trí. Nói cách khác: thể xác đậm đặc, thể dĩ thái, thể cảm dục, thể hạ trí, thể thượng trí—năm.

[44] When a man has mastered the key, and has found his own subtone then he will sound the sacred Word with exactitude

[44] Khi một người đã làm chủ giọng và tìm được âm phụ riêng của mình, y sẽ xướng Linh từ thiêng liêng một cách chính xác

which we can't do yet apparently,

điều mà dường như chúng ta chưa thể làm được,

[45] and thus reach the desired end; his alignment will be perfect, the bodies will be pure, the the bodies will be pure, the channel [Page 65] free from obstruction, and the higher inspiration will be possible. This is the aim of all true meditation

[45] và nhờ đó đạt được mục đích mong muốn; sự chỉnh hợp của y sẽ hoàn hảo, các thể sẽ tinh khiết, đường dẫn không còn chướng ngại, và cảm hứng cao siêu sẽ có thể tuôn đến. Đây là mục tiêu của mọi sự tham thiền chân chính và có thể đạt được bằng cách sử dụng đúng

When you start calling the word meditation "medication," you'll know you've arrived.

Khi các bạn bắt đầu gọi “tham thiền” thành “thuốc trị liệu”, các bạn sẽ biết mình đã tới đích.

[46] and can be reached by the right use of the Word. In the meantime, owing to the absence of a teacher and the defects of the pupil, all that is now possible is to sound the Word as well as may be, knowing that danger does not lurk where there is sincerity of purpose, and that certain

[46] Linh từ. Trong lúc này, do thiếu huấn sư và do những khiếm khuyết của môn sinh, tất cả những gì hiện có thể làm là xướng Linh từ tốt nhất có thể, biết rằng không có nguy hiểm rình rập nơi nào mục đích chân thành, và có thể đạt được một số

results, such as protection, quieting and correction may be achieved.

kết quả như sự bảo vệ, sự an tĩnh và sự điều chỉnh.

Even with the approximate sounding, something of value may be achieved. What a tremendous subject it is, and how if we know anything, it's only the ABCs, and usually because we have been taught by someone who knows the whole process.

Ngay cả khi xướng chỉ gần đúng, vẫn có thể đạt được điều gì đó có giá trị. Đây quả là một đề tài lớn lao biết bao; và nếu chúng ta có biết chút gì thì cũng chỉ là những điều sơ đẳng, thường là nhờ một người biết toàn bộ tiến trình đã dạy cho chúng ta.

The key is this: remember, mastering the key. Remember how important this dominant fifth really is. We can say this to remember the relationship between the key note and the dominant fifth, or the fifth as it is called. If we can go back and forth between the base note and the dominant, we have a useful interval. Let's say we're in the key of C—it seems to be a good reference key, but we could also, as I've discussed, be in the key of A—in the key of C, you'll hear that fifth sounded. My colleague Harold Moses has a number of these intervals sounding in some of the music that he has created for meditation.

Chìa khóa là đây: hãy nhớ, làm chủ giọng. Hãy nhớ âm át bậc năm này thực sự quan trọng đến mức nào. Chúng ta có thể nói điều này để ghi nhớ mối liên hệ giữa âm chủ với âm át bậc năm, hay âm bậc năm như người ta vẫn gọi. Nếu có thể qua lại giữa âm nền và âm át, chúng ta có một quãng hữu ích. Giả sử chúng ta ở giọng Đô—đó dường như là một giọng tham chiếu tốt, nhưng như Tôi đã bàn, chúng ta cũng có thể ở giọng La—trong giọng Đô, các bạn sẽ nghe quãng năm ấy vang lên. Đồng nghiệp của Tôi, Harold Moses, đã cho một số quãng này vang lên trong những bản nhạc ông sáng tác cho việc tham thiền.

What's really interesting is that the space, the interval between the tonic, the fundamental, and the fourth is exactly the same, just like the relationship between the soul and the monad; That is the relationship between the blue and the red again. If we're in the key of C and we're using C as a red note, which so many of the musicians have deemed to be the color quality of that key, the fourth movement of Beethoven's Fifth Symphony is just such a marvelous, heroic thing. It's all in the key of C major, and it's a very red piece. Beethoven had a lot of the first ray, and of course the fourth ray.

Điều thực sự thú vị là khoảng cách, tức quãng giữa âm chủ, âm nền, và âm bậc bốn cũng hoàn toàn như vậy, giống như mối liên hệ giữa linh hồn và chân thần; đó lại là mối liên hệ giữa xanh lam và đỏ. Nếu chúng ta ở giọng Đô và dùng Đô làm một âm đỏ, màu mà rất nhiều nhạc sĩ xem là phẩm tính màu sắc của giọng ấy, thì chương bốn trong Giao hưởng số Năm của Beethoven chính là một tác phẩm tuyệt diệu, mang tính anh hùng như thế. Toàn bộ ở giọng Đô trưởng, và đó là một bản nhạc rất đỏ. Beethoven có rất nhiều cung một, và dĩ nhiên cả cung bốn.

First and fourth rays are the rays of Germany. He's one of the great composers of Germany. Brahms, I think, had that as —first

Cung một và cung bốn là các cung của nước Đức. Ông là một trong những nhà soạn nhạc vĩ đại của Đức. Tôi nghĩ Brahms cũng có như

and fourth, certainly fourth. Bach had fourth, seventh, and second rays, probably ultimately second ray, which I don't think was the case with Beethoven. Wagner is peculiar too. Again, first and fourth—first ray personality, fourth ray soul. But the last opera was a great religious opera called Parsifal. It was much more about the Christ and redemption and suggesting the transition to the second ray, even though his first ray personality, I think, left much to be desired. He said some awful things, and he was certainly a great egotist. But one has to outgrow those things eventually by comparison.

vậy—cung một và cung bốn, chắc chắn là cung bốn. Bach có cung bốn, cung bảy và cung hai, có lẽ tối hậu là cung hai, điều mà Tôi không nghĩ là trường hợp của Beethoven. Wagner cũng đặc biệt. Một lần nữa, cung một và cung bốn—phàm ngã cung một, linh hồn cung bốn. Nhưng vở opera cuối cùng là một vở opera tôn giáo vĩ đại mang tên Parsifal. Tác phẩm ấy nói nhiều hơn hẳn về Đức Christ và sự cứu chuộc, đồng thời gợi ra sự chuyển tiếp sang cung hai, dù Tôi nghĩ phàm ngã cung một của ông còn nhiều điều chưa tốt. Ông đã nói một số điều tệ hại, và chắc chắn ông là người rất tự cao. Nhưng cuối cùng, qua sự đối chiếu, người ta phải vượt lên những điều ấy.

We're going to get into the group use of the word. We have stopped at page 65 and we've just traveled a little bit here. Not very many pages, I think—we've gone from 61 to 65. We'll be beginning on 65, and on whatever day it may be, whether today or another day. So we began program 16 here and went up to page 65. Program 17 will be coming up.

Chúng ta sẽ đi vào việc sử dụng Linh từ trong nhóm. Chúng ta đã dừng ở trang 65 và mới chỉ đi được một đoạn ngắn. Tôi nghĩ không nhiều trang lắm—chúng ta đã đi từ trang 61 đến trang 65. Chúng ta sẽ bắt đầu ở trang 65, vào bất cứ ngày nào, dù hôm nay hay một ngày khác. Như vậy, chúng ta bắt đầu chương trình 16 ở đây và đã đi đến trang 65. Tiếp theo sẽ là chương trình 17.

The musical language of the universe, or at least, let's keep it within our solar system—be a little bit humble about it, because we just don't know how it's going to work elsewhere in the vast reaches of a universe. That's really something that must be studied. The Tibetan is not emphasizing music too much, but he certainly got that kind of education. From his understanding, he knows a lot about the musical key to *The Secret Doctrine*. Now program 17 will begin at 65. We'll see how much time there may be to go into it further. Depth after depth of spiritual occultism is possible to understand. Of course, we have to find a way to apply it.

Ngôn ngữ âm nhạc của vũ trụ, hay ít nhất hãy giới hạn trong hệ mặt trời của chúng ta—hãy khiêm tốn đôi chút, vì chúng ta thực sự không biết nó sẽ vận hành ra sao ở những nơi khác trong các miền bao la của một vũ trụ. Đó thực sự là điều phải nghiên cứu. Chân sư Tây Tạng không nhấn mạnh âm nhạc quá nhiều, nhưng chắc chắn Ngài đã được đào tạo như vậy. Với sự thấu hiểu của mình, Ngài biết rất nhiều về chìa khóa âm nhạc dẫn vào *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Giờ đây, chương trình 17 sẽ bắt đầu ở trang 65. Chúng ta sẽ xem có bao nhiêu thời gian để đi sâu hơn. Có thể thấu hiểu hết chiều sâu này đến chiều sâu khác của huyền bí học tinh thần. Dĩ nhiên, chúng ta phải tìm cách áp dụng.

We can't just go on accumulating, accumulating. The master is the camel and we are the donkey. If we keep on putting the load of a camel on a donkey, just accumulating the books, the knowledge, etc. the donkey will collapse and karmically it won't be good either. Unless we apply the knowledge, it remains unused and can become poisonous, as it were, within the field of the mind. So we have lots to consider when it comes to what we do with this knowledge. Admittedly, so much of the world is not ready for occultism—so much of the human race, as DK constantly reminds us, is not ready.

Chúng ta không thể cứ mãi tích lũy, tích lũy. Chân sư là lạc đà, còn chúng ta là lừa. Nếu cứ chất gánh nặng của lạc đà lên lưng lừa, chỉ tích lũy sách vở, kiến thức, v.v., con lừa sẽ gục xuống, và về mặt nghiệp quả cũng không tốt. Trừ khi chúng ta áp dụng kiến thức, nếu không nó vẫn không được sử dụng và có thể trở thành độc hại, có thể nói như vậy, trong phạm vi thể trí. Vì thế, chúng ta có nhiều điều phải cân nhắc về cách sử dụng kiến thức này. Phải thừa nhận rằng rất nhiều người trên thế giới chưa sẵn sàng cho huyền bí học—rất nhiều người trong nhân loại, như Chân sư DK liên tục nhắc chúng ta, vẫn chưa sẵn sàng.

But the implications of the occult way of thinking, reincarnation, eternal progress, the emphasis upon meditation and upon service in general—these things many human beings are ready for. We have to make it possible for them and for ourselves, of course, because if we don't do it ourselves, we can't help others very much. We have to make it possible for those who are ready to achieve. Our next section is about the group use of the word, and there are quite a few divisions in it, so it makes me satisfied that we are going to begin that with another program. Just about everything in this foundational book is important.

Nhưng những hàm ý của lối tư duy huyền bí, luân hồi, sự tiến bộ vĩnh cửu, việc nhấn mạnh tham thiền và phụng sự nói chung—nhiều người đã sẵn sàng đón nhận những điều ấy. Chúng ta phải tạo điều kiện để họ thực hiện, và dĩ nhiên cả chính chúng ta nữa, vì nếu bản thân không làm thì chúng ta không thể giúp người khác được bao nhiêu. Chúng ta phải tạo điều kiện cho những ai đã sẵn sàng đạt được thành tựu. Phần tiếp theo nói về việc sử dụng Linh từ trong nhóm, và có khá nhiều mục nhỏ, nên Tôi hài lòng vì chúng ta sẽ bắt đầu phần ấy trong một chương trình khác. Hầu như mọi điều trong cuốn sách nền tảng này đều quan trọng.

And he even gives us the benefit of the doubt of telling us what is the most important part of the important things that he has written. The assimilation aspect is what we have really to think about. Such wonderful material, and in my estimation, dealing with students of this material, I realize how much more there is to assimilate. So on to program number 17, when next that becomes possible, whether in 10 minutes or whatever number of days. Lots of love, many

Và Ngài thậm chí còn dành cho chúng ta sự tin tưởng, cho chúng ta biết phần nào là quan trọng nhất trong những điều quan trọng Ngài đã viết. Phương diện đồng hóa là điều chúng ta thực sự phải suy nghĩ. Tư liệu thật tuyệt vời, và theo nhận định của Tôi khi làm việc với các đạo sinh nghiên cứu tư liệu này, Tôi nhận ra còn biết bao điều cần đồng hóa. Vậy hãy tiến đến chương trình số 17, khi có dịp tiếp theo, dù là mười phút nữa hay sau bao nhiêu ngày. Xin gửi nhiều tình thương và phúc lành, và chúng ta hãy tiếp

blessings, and let's continue to really get our foundation together. All the best.

tục thực sự xây dựng nền tảng cho mình. Chúc mọi điều tốt đẹp.

Commentary LOM 17

Tóm Tắt

§ Điều kiện để Linh từ phát huy hiệu quả trong nhóm

Trong phần giảng giải các trang 65–67 của Thư Về Tham thiền Huyền môn, Chân sư DK cho biết việc sử dụng Linh từ trong nhóm có thể tăng cường hiệu quả nếu nhóm được cấu thành đúng, nhưng hiệu quả cũng có thể bị vô hiệu hóa khi có những thành phần không thích hợp. Thầy MDR nhấn mạnh rằng mỗi thành viên đều ảnh hưởng đến khả năng hoạt động của toàn nhóm; sự tương đồng về mục đích và mục tiêu giúp tăng cường tác động như trong tham thiền nhóm. Thầy liên hệ tâm thức nhóm với bước chuyển từ khuynh hướng tập trung vào bản thân của Sư Tử sang Bảo Bình. Tuy nhiên, Thầy lưu ý rằng một lá số có ảnh hưởng Bảo Bình mạnh vẫn có thể đi cùng chủ nghĩa lý tưởng hẹp hòi, vì kết quả tùy thuộc cách con người sử dụng năng lượng được phú cho mình.

§ Sự tương hợp giữa các Cung của thành viên

Chân sư DK đề nghị những người cùng Cung hoặc thuộc các Cung bổ sung cho nhau nên hợp thành nhóm. Thầy MDR cho rằng điều này chủ yếu liên quan đến Cung linh hồn, vì Cung ấy biểu thị mục tiêu sâu xa, còn sự đa dạng của các Cung phàm ngã có thể làm phong phú nhóm khi các thành viên cùng hướng đến một mục tiêu linh hồn. Nếu các Cung linh hồn hướng theo những chiều khác nhau, nhóm có thể gặp tình trạng bất hòa hoặc thiếu cộng hưởng. Thầy lấy Cung một và Cung hai làm ví dụ về hai phương thức hoạt động khác nhau nhưng cần đến phẩm tính của nhau, đồng thời nhận xét rằng tại Lucis Trust và Trường Arcane có những người thuộc Cung một đang học các phương pháp quan trọng của Cung hai.

§ Chân Thần và thời điểm thành tựu của các nhóm nhân loại

Từ vấn đề Cung linh hồn, Thầy MDR mở rộng sang các nhóm Chân Thần và thời kỳ biệt ngã hóa của họ. Đoạn nói về quan hệ giữa linh hồn Cung một và Chân Thần Cung một có sự tự điều chỉnh chưa rõ trong transcript, nên không thể rút ra một quy tắc chắc chắn từ lời bình này. Thầy cho rằng những người biệt ngã hóa trên Dãy Mặt Trăng phần lớn có thành phần Cung ba và đang đến gần thời điểm thành tựu, còn nhóm theo tuyến Cung hai–Cung sáu, biệt ngã hóa thời Lemuria, thường hướng đến thành tựu trong giống dân gốc thứ sáu, trừ những trường hợp tiến bộ đặc biệt nhanh. Thầy tiếp tục đặt giả thuyết rằng một số Chân Thần Cung một, hoặc ít nhất nhóm biệt ngã hóa muộn vào thời Atlantis, có thể đạt thành tựu trong giống dân gốc thứ bảy.

§ Xướng Linh từ cùng giọng và trong hòa âm

Chân sư DK nêu điều kiện thứ hai là Linh từ nên được xướng cùng giọng hoặc theo những bè hòa âm thích hợp. Thầy MDR giải thích rằng ý nghĩa của một nốt phụ thuộc vào âm nền: nốt Sol có thể là bậc năm khi lấy Đô làm nền, nhưng là bậc bảy thứ khi lấy La làm nền. Thầy liên hệ Đô với màu đỏ và phần nào với Sao Hỏa, còn La với màu chàm, nhằm cho thấy cùng một nốt có thể giữ vai trò khác nhau trong một hệ thống âm nhạc. Các phần hát minh họa không được ghi lại đầy đủ trong transcript, nhưng luận điểm chính là những âm tương hợp tạo nên hòa âm, còn các âm không tương hợp gây va chạm và cản trở sự phối hợp rung động.

§ Âm nhạc và sự chỉnh hợp các thành phần con người

Theo Chân sư DK, khi việc xướng Linh từ đáp ứng đúng điều kiện, tác động rung động sẽ lan xa và tạo ra những phản ứng nhất định. Thầy MDR liên hệ kiến thức âm nhạc này với thời kỳ Chân sư DK làm việc gần gũi với Pythagoras, được Thầy xác định là một tiền kiếp của Chân sư KH; Thầy không khẳng định Chân sư DK đã có kiến thức ấy từ trước hay tiếp thu trong thời kỳ đó. Thầy dùng hình ảnh một hợp âm trưởng bắt đầu từ âm nền và hoàn tất ở Chân Thần, cao hơn một quãng tám, để diễn tả sự phối hợp các thành phần của con người. Công việc phát triển được ví như quá trình chỉnh từng thành phần để chúng hòa hợp trong hợp âm chung.

§ Lựa chọn và phối hợp đúng các thành viên

Thầy MDR nhấn mạnh rằng cách Chân sư DK nói về một nhóm được phối hợp đúng hàm ý cũng có những cách phối hợp sai. Thầy nhắc một ý trong Cổ Luận về khuynh hướng Cung ba ghép những người không thích hợp với nhau, đồng thời nhận xét rằng Cung bảy và Cung hai có thể thận trọng hơn trong việc tạo sự hài hòa. Ý nghĩa của sự phối hợp không chỉ là tập hợp nhiều người, mà còn bao gồm tác động qua lại giữa những người cùng nằm trong một vòng-giới-hạn. Vì vậy, lựa chọn cộng sự là một điều kiện thực chất đối với thành công của công việc nhóm.

§ Dòng mãnh lực nối nhóm với Chân sư và Thánh đoàn

Kết quả đầu tiên của việc xướng Linh từ đúng là hình thành một dòng mãnh lực mạnh, vươn đến vị đệ tử hoặc Chân sư phụ trách nhóm. Dòng này giúp vị phụ trách đưa nhóm vào sự giao cảm với Thánh đoàn và khai thông đường truyền giáo huấn. Thầy MDR giải thích đây là sự liên hệ hai chiều: Chân sư có thể tiếp cận đệ tử, và đệ tử có thể vươn đến Chân sư. Khi âm thanh được sử dụng theo đúng quy luật, mối liên hệ của nhóm với toàn thể Thánh đoàn cũng được tăng cường.

§ Khoảng chân không và sự trao đổi giữa cao với thấp

Kết quả thứ hai là tạo ra một khoảng chân không giữa nhóm và các vị ở phía bên trong, tương tự ở một mức độ nào đó với khoảng chân không cần có giữa chân ngã và phàm ngã. Thầy MDR hiểu các vị ở phía bên trong là những thành viên của ashram mà nhóm có liên hệ, và giải thích rằng khoảng chân không cho phép sự truyền đạt, trao đổi được thông suốt. Thầy liên hệ vấn đề này với sự phát triển trong Phòng Học Tập, nơi các cánh hoa bác ái bắt đầu khai mở, rồi mở ra lối vào Phòng Minh triết. Theo Thầy, đây là một khái niệm kỹ thuật quan trọng để hiểu sự truyền thông từ cao xuống thấp và từ thấp lên cao.

§ Tam giác truyền mãnh lực giữa ba nhóm

Nếu các điều kiện đều thích hợp, việc xướng Linh từ còn nối kết các nhóm chân ngã liên quan đến những phàm ngã tham dự và kích thích các thể nguyên nhân trên cõi thượng trí. Chân sư DK mô tả sự liên kết giữa nhóm thấp, nhóm cao và Thánh đoàn thành một tam giác truyền mãnh lực. Thầy MDR nhận xét rằng các thành viên có thể thuộc những nhóm chân ngã khác nhau, nhưng sự truyền dẫn hài hòa giúp các nhóm ấy liên hệ với nhau và khiến các Hoa Sen Chân Ngã phát triển. Như vậy, tác động của Linh từ vượt khỏi nhóm đang hiện diện trên cõi hồng trần và mở rộng đến những quan hệ linh hồn của các thành viên.

§ Tác động thanh luyện và ổn định các thể phàm ngã

Chân sư DK cho biết Linh từ tác động rõ rệt lên các hiện thể hồng trần, tăng cường rung động của các thể cảm dục, loại bỏ rung động đối nghịch và đưa chúng vào nhịp điệu cao hơn. Thầy MDR lưu ý rằng dĩ thái cũng thuộc phương diện hồng trần, đồng thời diễn giải việc loại bỏ rung động đối nghịch như một sự thay đổi chất liệu của hiện thể. Thầy nhận xét rằng nhiều vấn đề thường bị gọi là vấn đề trí tuệ thực ra thuộc cảm xúc hoặc kama-manas. Theo đoạn giáo lý, kết quả là sự quân

bình, sự kích thích hạ trí và việc mở liên hệ với thượng trí, nhờ đó trí cụ thể được ổn định dưới ảnh hưởng cao hơn.

§ Sự cộng tác của thiên thần

Việc xướng Linh từ đúng thu hút sự chú ý của một số thiên thần có công việc liên quan đến các thể của con người. Theo Chân sư DK, điều này giúp các vị thực hiện công việc chính xác hơn và thiết lập những tiếp xúc sẽ hữu ích về sau. Thầy MDR xem đây là sự tăng cường quan hệ giữa con người và thiên thần, trong đó kinh nghiệm tiếp xúc hiện tại chuẩn bị cho sự cộng tác sâu rộng hơn trong tương lai.

§ Lớp bảo vệ tạm thời và sự thông suốt với các Huấn sư

Một hiệu quả khác là tạo ra lớp bảo vệ tạm thời quanh nhóm, giảm sự quấy nhiễu và giúp các thành viên làm việc thuận lợi hơn theo định luật. Lớp bảo vệ này cũng giúp các Huấn sư bên trong tìm được con đường ít trở ngại nhất để tiếp cận những người tìm kiếm giáo huấn. Thầy MDR phân biệt nó với một lớp vỏ tự vệ có thể cô lập con người khỏi người khác và cản trở sự hợp nhất trong bác ái; Thầy nhắc đến hình ảnh vòng bác ái thất phân như một hướng bảo vệ thích hợp hơn. Mục đích là tạo điều kiện cho công việc chính xác và sự tiếp xúc dễ dàng, đồng thời giúp người hành thiền dần học cách không phản ứng trước những yếu tố gây xao động.

§ Đóng góp của Linh từ vào tiến hóa

Chân sư DK xác định rằng việc sử dụng Linh từ trong nhóm còn hỗ trợ công cuộc tiến hóa, dù sự hỗ trợ ấy có thể rất nhỏ. Mọi nỗ lực giúp định luật vận hành tự do, tinh luyện vật chất, kích thích rung động và thuận lợi hóa tiếp xúc giữa cao với thấp đều trở thành công cụ thúc đẩy Thiên Cơ của Thượng đế. Thầy MDR nhấn mạnh rằng những hiệu quả này là kết quả thực chất của việc cấu thành nhóm và xướng Linh từ đúng. Khi có đủ nhiều người thực hành theo cách ấy, tổng tác động có thể trở nên đáng kể.

§ Luyện giọng và nhận biết sự hòa hợp của nhóm

Thầy MDR nhận xét rằng việc đồng thanh xướng Linh từ trong thực tế thường còn nhiều cao độ không hòa hợp và phẩm chất âm thanh chưa tốt. Một âm thanh nhóm hài hòa có thể gợi ý rằng sự tích hợp nào đó đã xảy ra, nhưng Thầy trình bày đây là một suy luận chứ không phải dấu hiệu bảo đảm. Con người không thể tùy ý chọn âm điệu của linh hồn mình; tuy nhiên, nếu các Cung linh hồn vốn tương hợp, thành viên vẫn cần học cách dùng giọng để tạo âm thanh đẹp và đúng cao độ. Thầy khuyến khích việc luyện tập, lắng nghe và cải thiện khả năng điều chỉnh giọng như một phần của công việc nhóm.

§ Nghiên cứu và kiểm chứng các hiệu quả trong thời đại Bảo Bình

Chân sư DK cho biết những hiệu quả này sẽ được nghiên cứu khi các quy luật tham thiền huyền môn được hiểu và áp dụng qua thực nghiệm. Khi nhân loại phát triển thông nhãn hơn, các kết quả có thể được lập thành bảng và kiểm chứng. Thầy MDR liên hệ triển vọng ấy với Sao Thiên Vương và việc nghiên cứu năng lượng tinh tế trong thời đại Bảo Bình, đồng thời nhấn mạnh ảnh hưởng Cung năm được truyền qua chòm sao này và Cung năm của phàm ngã nhân loại trong thời đại ấy. Theo Thầy, nhiều điều hiện còn dựa vào niềm tin sẽ dần chuyển sang lĩnh vực tri thức có thể khảo sát.

§ Các hình thể hình học do âm thanh tạo ra

Theo Chân sư DK, những hình thể hình học do cá nhân và nhóm tạo ra khi xướng Linh từ sẽ được ghi nhận. Thầy MDR liên hệ điều này với nhận xét rằng hình thể biểu lộ của một sự sống lúc đầu có thể thiếu đều đặn, rồi ngày càng có trật tự và đẹp hơn khi sự phát triển tiến triển. Thầy nhắc đến thí nghiệm dùng âm thanh, tấm kim loại và bột để làm xuất hiện các mẫu hình học, nhưng tên người được transcript ghi là "Hans Selvier" chưa được xác định chắc chắn. Thầy cũng lưu ý rằng "ghi nhận" có thể chỉ việc quan sát và ghi chép, chứ không nhất thiết mang nghĩa thu âm hoặc lưu trữ điện tử.

§ Điều chỉnh thành phần nhóm theo kết quả hoạt động

Chân sư DK dự kiến việc chuyển một cá nhân từ nhóm này sang nhóm khác thích hợp hơn sẽ dựa trên sự xem xét sáng suốt đối với công việc người ấy thực hiện. Thầy MDR giải thích điều này theo định luật hút và đẩy: thành viên cần cộng hưởng với cả những người trong nhóm lẫn mục đích chung. Sự bất hòa đôi khi bắt nguồn từ một số thành viên không thực sự phù hợp với thành phần hoặc phương hướng của nhóm. Ngược lại, khi các Cung linh hồn giống nhau hoặc bổ sung cho nhau, người tham gia có thể cảm nhận sự tương hợp mà không cần điều chỉnh quá nhiều.

§ Năng lực cần có ở người trông coi nhóm

Khi tâm thức cao phát triển, người trông coi nhóm phải được lựa chọn không chỉ theo thành tựu tinh thần và năng lực trí tuệ, mà còn theo khả năng thấy bằng linh thị. Khả năng ấy giúp họ hướng dẫn thành viên và toàn nhóm đi theo kế hoạch thích hợp, phát triển đúng đắn. Thầy MDR cho rằng nhiều công việc như vậy đòi hỏi tâm thức ở cấp độ thể nguyên nhân và cho thấy sự phức tạp của Thiên Cơ trong khoảng hai nghìn năm phát triển sắp tới. Thầy nhận xét rằng nhiều triển vọng chưa thể được trình bày có ý nghĩa cho đến khi những khám phá cần thiết trở nên có thể quan sát được trên cõi hồng trần.

§ Mức độ khai triển giáo lý và các khảo luận bắt cầu

Sau phần giáo lý chính, Thầy MDR suy ngẫm rằng những điều Chân sư DK xem là kiến thức sơ đẳng của huyền bí học vẫn hết sức phong phú đối với môn sinh. Thầy nhận xét giáo huấn qua Alice Bailey đã khai triển nhiều đề tài chi tiết hơn các trình bày Thông Thiên Học trước đó, nhưng lượng giáo lý có thể được đưa ra vẫn chịu sự chi phối của Định luật Tiết Kiệm và nhịp độ biểu hiện trong lịch trình của Hành Tinh Thượng Đế. Trong bối cảnh thời điểm bài giảng, Thầy dự kiến khoảng năm 2025, hoặc có thể ngay trong năm ấy, Chân sư DK sẽ bắt đầu ban ra các khảo luận bắt cầu mới; đây là dự kiến của Thầy, không phải một sự kiện được transcript xác nhận. Sự chuẩn bị cần thiết là tiếp nhận, ghi nhớ, truyền đạt và áp dụng giáo lý trong phụng sự, đồng thời tránh tác hại của việc tích lũy quá mức mà không tiêu hóa.

§ Giả thuyết về nguyên lý căn bản thứ tư của Giáo Lý Bí Nhiệm

Thầy MDR đặt câu hỏi liệu Luận về Lửa Vũ Trụ có thể chính là sự trình bày nguyên lý căn bản thứ tư của Giáo Lý Bí Nhiệm hay không, vì tác phẩm được xem như một chìa khóa tâm lý học cho bộ sách ấy. Thầy nhắc ngắn gọn ba nguyên lý đã được trình bày: một nguyên lý vô biên và bất biến, định luật chu kỳ, cùng sự hợp nhất của mọi linh hồn với Đại Hồn. Thầy đề xuất rằng việc nghiên cứu gần một nghìn ba trăm trang của Luận về Lửa Vũ Trụ có thể giúp rút ra một phát biểu cô đọng về nguyên lý thứ tư, đặc biệt qua khoa học các Cung, Chiêm Tinh Học Nội Môn và các Huyền Giai Sáng Tạo. Tuy nhiên, Thầy giữ đây là giả thuyết và cho rằng việc diễn đạt chính xác đòi hỏi năng lực của một điểm đạo đồ cao cấp như Chân sư DK. Thầy cũng nêu một phương pháp che giấu giáo lý: trao cho môn sinh chính điều họ đang tìm nhưng không trực tiếp chỉ tên, để họ tự nhận ra.

§ Sao Thổ và sự phụng sự bền bỉ

Thầy MDR chuyển từ việc nghiên cứu sang trách nhiệm sử dụng thời gian và duy trì những công việc phụng sự cần thiết. Thầy dùng hình ảnh Đức Sanat Kumara kiên trì giữ vị trí hy sinh cho đến khi những người hành hương có khả năng trở về trong chu kỳ này tìm được đường về, để diễn tả sự bền bỉ mà môn sinh cần noi theo. Sao Thổ được xem là hành tinh của cơ hội, giúp giữ nền tảng vững chắc và giám sát sự hy sinh, tránh chạy quá nhanh vào một kiểu tiến bộ hời hợt không tồn tại lâu dài. Thầy nhấn mạnh rằng công việc chung kéo dài qua nhiều thế kỷ, nên không thể chỉ tìm kiếm sự thỏa mãn hay thành tựu mau chóng.

§ Phụng sự Đức Christ trong thời đại Bảo Bình

Thầy MDR hình dung một thời kỳ khoảng hai nghìn năm hoặc hơn, trong đó Đức Christ là vị Huấn sư hiện diện và Đấng Điểm đạo đối với các điểm đạo đồ dự bị ở bậc một và bậc hai. Thầy đặt vấn đề về nhiều lần tái sinh mà môn sinh có thể trải qua để phụng sự Thánh đoàn và Đức Christ ngày càng hiệu quả. Theo nhận định của Thầy, nhịp độ thành tựu trong thời đại Bảo Bình sẽ tăng mạnh so với thời đại Song Ngư. Sự tăng tốc ấy còn được Thầy liên hệ với việc bù đắp những sai lầm đã xảy ra trên Dãy Mặt Trăng.

§ Cơ hội sửa chữa di sản của Dãy Mặt Trăng

Thầy MDR nhắc Mặt Trăng là chủ tinh Huyền Giai của Bảo Bình và liên hệ điều này với nhiệm vụ tái sinh những phương diện đã phát triển sai trên Dãy Mặt Trăng. Theo lời bình của Thầy, nhiều người biệt ngã hóa trên Dãy ấy đã chuyển sang Dãy hiện tại để sửa đổi những lối suy nghĩ và hành vi từng dẫn đến tình trạng được diễn tả bằng hình ảnh "sự điên loạn mặt trăng". Thầy cho rằng việc nghiên cứu cẩn thận và áp dụng các định luật huyền bí học trong tư cách thành viên Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian có thể giúp bù đắp thời gian đã mất. Thầy còn nhận định rằng sự chậm trễ ấy khiến nhân loại chưa đạt địa vị tinh thần tương ứng với Sao Kim, qua đó nhấn mạnh sức ép trách nhiệm đối với những người mong muốn Thiên Cơ được thực hiện.

§ Trách nhiệm liên tục và sự tiến vào giới linh hồn

Thầy MDR kết thúc phần suy ngẫm học thuật bằng nhận xét rằng mọi hành động bên ngoài và mọi trạng thái bên trong đều góp phần vào công việc chung. Noi theo các Chân sư có nghĩa là phát triển trách nhiệm liên tục, thay vì chỉ đảm nhận trách nhiệm từng lúc. Thầy xem môn sinh đang được huấn luyện để tiếp tục phụng sự qua các lần tái sinh, sau khi thức tỉnh trở lại với nhiệm vụ của mình. Mục tiêu được Thầy nêu là sự biểu hiện ngày càng đầy đủ của Thiên Cơ trong thời đại Bảo Bình, khi đông đảo nhân loại tiến vào giới thứ năm, tức giới linh hồn, và số người đạt lần điểm đạo thứ nhất trở nên đáng kể.

Text 17

Group Use of the Word	Cách Sử Dụng Linh từ Trong Nhóm
[1] In group formation the effect of the Word is intensified, provided the groups are correctly constituted, [2] or rendered null	[1] Trong sự hình thành nhóm, tác dụng của Linh từ được tăng cường, với điều kiện các nhóm được cấu thành đúng đắn, [2] hoặc tác

and void and neutralised should the groups contain undesirable elements. [3] Certain things, therefore, have to be ascertained before the Word may be used with adequacy by a group:—

dụng ấy sẽ trở nên vô hiệu, bị triệt tiêu và trung hòa nếu các nhóm chứa những yếu tố không thích hợp. [3] Vì vậy, cần xác định một số điều trước khi một nhóm có thể sử dụng Linh từ một cách thích đáng:—

[4] a—It is desirable that people on the same ray or on a complementary ray form a group.

[4] a—Điều mong muốn là những người thuộc cùng một cung hoặc thuộc các cung bổ sung cho nhau cùng hình thành một nhóm.

[5] b—It is desirable that the Word be intoned on the same key, or in part harmonic. [6] When this is done, the vibratory effect is far reaching and certain reactions will occur.

[5] b—Điều mong muốn là Linh từ được xướng trên cùng một âm điệu, hoặc theo những âm điệu hòa âm từng phần. [6] Khi điều này được thực hiện, tác dụng rung động sẽ lan truyền rất xa và một số phản ứng nhất định sẽ xảy ra.

[7] What results, therefore, when the Word is correctly sounded by a group of people rightly intermingled?

[7] Vậy điều gì sẽ xảy ra khi Linh từ được một nhóm người phối hợp đúng đắn xướng lên một cách chính xác?

[8] a—A strong current is set up that reaches the disciple or the Master responsible for the group and which enables him to put the group en rapport with the Brotherhood, [9] permitting the channel to be cleared for the transmission of teaching.

[8] a—Một dòng mãnh lực mạnh mẽ được thiết lập, vươn tới vị đệ tử hoặc Chân sư chịu trách nhiệm về nhóm, và điều này cho phép Ngài đưa nhóm vào mối liên hệ với Huynh đệ Đoàn, [9] nhờ đó khai thông vận hà để truyền đạt giáo huấn.

[10] b—A vacuum is created that corresponds somewhat to the vacuum that should exist between the Ego and the Personality, but this time between a group and Those on the inner side.

[10] b—Một khoảng chân không được tạo ra, phần nào tương ứng với khoảng chân không cần tồn tại giữa Chân ngã và Phàm ngã, nhưng lần này là giữa một nhóm với Các Đấng ở phía bên trong.

[11] c—If all conditions are right, [12] it likewise results in a linking with the egoic groups of the involved personalities, a stimulation of the causal bodies [13] involved, and a linking of all three groups—the lower, the higher and the Brotherhood—in a triangle for the transmission of force.

[11] c—Nếu mọi điều kiện đều thích hợp, [12] điều này cũng dẫn đến sự liên kết với các nhóm chân ngã của những phàm ngã có liên quan, kích thích các thể nguyên nhân [13] hữu quan, và liên kết cả ba nhóm—nhóm thấp, nhóm cao và Huynh đệ Đoàn—thành một tam giác để truyền dẫn mãnh lực.

[14] d—It has a definite effect on the physical vehicles of the lower group; [15] it intensifies the vibration of the emotional bodies, driving out countervibration [16] and swinging all into line with the higher rhythm. [17] This results in equilibrium; it stimulates the lower mind, yet at the same time opens the connection with the higher, which higher, entering in, stabilises the lower concrete mind.

[14] d—Nó có một tác động rõ rệt lên các thể hồng trần của nhóm thấp; [15] nó tăng cường rung động của các thể cảm dục, loại bỏ những rung động đối kháng [16] và đưa tất cả vào sự chỉnh hợp với nhịp điệu cao hơn. [17] Điều này tạo ra trạng thái quân bình; nó kích thích hạ trí, nhưng đồng thời mở ra sự nối kết với thượng trí; và khi thượng trí đi vào, nó làm ổn định trí cụ thể thấp.

[18] e—It attracts the attention of certain of the devas or angels whose work lies with the bodies of men, and enables them to do that work with greater exactitude and make contacts that later will be of use.

[18] e—Nó thu hút sự chú ý của một số thiên thần có công việc liên quan đến các thể phàm ngã của con người, và giúp họ thực hiện công việc ấy với độ chính xác cao hơn cũng như thiết lập những tiếp xúc mà về sau sẽ trở nên hữu ích.

[19] f—It creates a protective shell around the group, which (though only temporary) leads to freedom from disturbance, enables the units of the group to work with greater ease and according to the law, and helps the inner Teachers to find the line of least resistance betwixt Themselves and those who seek Their instruction.

[19] f—Nó tạo ra một lớp vỏ bảo vệ quanh nhóm; tuy chỉ tạm thời, lớp vỏ này giúp nhóm tránh khỏi sự nhiễu loạn, cho phép các đơn vị trong nhóm làm việc dễ dàng hơn và phù hợp hơn với định luật, đồng thời giúp các Huấn sư bên trong tìm được con đường ít trở ngại nhất giữa Chính Các Ngài và những người đang tìm kiếm giáo huấn của Các Ngài.

[20] g—It aids in the work of evolution. Infinitesimal that aid may be, yet every effort that leads to the free play of the law, that acts in any way on matter for its greater refining, that stimulates vibration and facilitates the contact between the higher and the lower is an instrument in the hand of the Logos for the hastening of His plan.

[20] g—Nó trợ giúp công cuộc tiến hóa. Sự trợ giúp ấy có thể vô cùng nhỏ bé, nhưng mọi nỗ lực dẫn đến sự vận hành tự do của định luật, tác động theo bất kỳ cách nào lên vật chất để tinh luyện nó hơn nữa, kích thích rung động và tạo thuận lợi cho sự tiếp xúc giữa cái cao và cái thấp, đều là một khí cụ trong tay Thượng đế nhằm thúc đẩy Thiên Cơ của Ngài.

[21] I have touched here upon certain effects incident upon the chanting of the Word in unison. [22] Later, as the rules of occult meditation are understood and experimentally applied, these effects will be

[21] Ở đây Tôi đã đề cập đến một số tác dụng phát sinh khi cùng nhau xướng Linh từ trong sự đồng thanh. [22] Về sau, khi các quy luật của tham thiền huyền bí được thấu hiểu và áp dụng bằng thực nghiệm, những tác

studied. [23] As the race becomes more clairvoyant, they will also be tabulated and checked. [24] The geometrical forms created by the individual, [25] and by the group, in sounding forth the Word will be recorded and noted. [26] The elimination of individuals from different groups and their assignment to other groups more suitable will be effected by judicious consideration of the work done by them. [27] Later, as individuals develop the higher consciousness, wardens of groups must be [28] chosen—not only for their spiritual attainments and their intellectual capacity, but for their ability to see with the inner vision, [29] and hence assist their members and group to rightful plans and to correct development.

dụng này sẽ được nghiên cứu. [23] Khi nhân loại trở nên thông nhãn hơn, chúng cũng sẽ được lập thành bảng và kiểm chứng. [24] Các hình thể hình học do cá nhân tạo ra, [25] và do nhóm tạo ra khi xướng Linh từ, sẽ được ghi lại và lưu ý. [26] Việc loại một số cá nhân ra khỏi những nhóm khác nhau và phân họ vào các nhóm thích hợp hơn sẽ được thực hiện dựa trên sự cân nhắc sáng suốt về công việc họ đã hoàn thành. [27] Về sau, khi các cá nhân phát triển tâm thức cao hơn, những người phụ trách các nhóm phải được [28] tuyển chọn không chỉ dựa trên thành tựu tinh thần và năng lực trí tuệ của họ, mà còn dựa trên khả năng nhìn bằng linh thị, [29] và nhờ đó trợ giúp các thành viên cũng như toàn nhóm đi theo những kế hoạch đúng đắn và đạt được sự phát triển chính xác.

Webinar 17 Letters on Occult Meditation – Webinar 17 Thư Về Tham thiền Huyền môn

Michael D. Robbins • Group Use of the Word • Pages 65–67

Michael D. Robbins • Việc Sử Dụng Linh từ Theo Nhóm • Trang 65–67

Hello, everybody. I've been away for a while. I think this is our seventeenth program for *Letters on Occult Meditation*. There have been so many musical things in the beginning. I welcome that; it gives me a chance to really think about things from that perspective. Here we're beginning a new section.

Xin chào mọi người. Tôi đã vắng mặt một thời gian. Tôi nghĩ đây là chương trình thứ mười bảy của chúng ta về *Thư Về Tham thiền Huyền môn*. Phần mở đầu có rất nhiều nội dung âm nhạc. Tôi rất hoan nghênh điều đó; nó cho tôi cơ hội thực sự suy ngẫm về mọi điều từ góc nhìn ấy. Ở đây, chúng ta đang bắt đầu một phần mới.

I may not do a long program here. I just want to get started once again. It's been about a week, so maybe something can be brought to you, even if a bit shorter. This is all about the group use of the Word, beginning on page 65. It's not a long section; I'll see where we are when we get there.

Có lẽ tôi sẽ không thực hiện một chương trình dài. Tôi chỉ muốn bắt đầu lại. Đã khoảng một tuần rồi, nên có lẽ vẫn có thể mang đến cho các bạn điều gì đó, dù ngắn hơn một chút. Toàn bộ phần này bàn về việc sử dụng Linh từ theo nhóm, bắt đầu từ trang

65. Đây không phải là một phần dài; khi đến đó, tôi sẽ xem chúng ta đang ở đâu.

[1] In group formation the effect of the Word is intensified, provided the groups are correctly constituted,

[1] Trong sự hình thành nhóm, tác dụng của Linh từ được tăng cường, với điều kiện các nhóm được cấu thành đúng đắn,

the right kind of people with similar purpose and shared objectives,

gồm những người thích hợp, có mục đích tương tự và các mục tiêu chung,

[2] or rendered null and void and neutralized should the groups contain undesirable elements.

[2] hoặc tác dụng ấy sẽ trở nên vô hiệu, bị triệt tiêu và trung hòa nếu các nhóm chứa những yếu tố không thích hợp.

That shows how much we may be affecting the groups we are in. We may lead to the inutility of the group, rendering a group null and void. Otherwise, it's the same effect as group meditation: if the elements within—that is, the meditators, the people within—are appropriate to the cause and the goal, then we will have an intensified effect.

Điều đó cho thấy chúng ta có thể ảnh hưởng đến những nhóm mình tham gia nhiều đến mức nào. Chúng ta có thể khiến nhóm trở nên vô dụng, làm cho nhóm mất hết hiệu lực. Trái lại, tác dụng cũng giống như trong tham thiền nhóm: nếu những thành phần bên trong—tức những người hành thiền, những người trong nhóm—phù hợp với chính nghĩa và mục tiêu, thì chúng ta sẽ tạo ra một tác dụng được tăng cường.

[3] Certain things, therefore, have to be ascertained before the Word may be used with adequacy by a group:—

[3] Vì vậy, cần xác định một số điều trước khi một nhóm có thể sử dụng Linh từ một cách thích đáng:—

I would think that in the Aquarian age this is going to be more and more important. It already is among those esoteric students who realize, from studying with DK, the importance of the group. To have that real group sense means that we have to shift away from the self-centeredness of the initial Leo tendencies and move towards Aquarius. But I have seen many people who are narrow in their idealism and have strong Aquarius in their charts. Everything depends on how we use the particular energies with which we are endowed.

Tôi cho rằng trong kỷ nguyên Bảo Bình, điều này sẽ ngày càng trở nên quan trọng. Nó đã quan trọng đối với những đạo sinh huyền bí nào, qua việc học với Chân sư DK, nhận ra tầm quan trọng của nhóm. Để có ý thức thực sự về nhóm, chúng ta phải chuyển khỏi sự tập trung vào bản thân của những khuynh hướng Sư Tử ban đầu và tiến về phía Bảo Bình. Nhưng tôi đã gặp nhiều người có chủ nghĩa lý tưởng hạn hẹp và có ảnh hưởng Bảo Bình mạnh trong lá số của họ. Mọi sự tùy thuộc vào cách chúng ta sử dụng những năng lượng đặc thù được ban cho mình.

[4] a—It is desirable that people on the same ray or on a complementary ray form a group.

I would say this has a lot to do with the soul ray. The personality ray here is less important; the soul ray is more important because that tells us our real objectives. All kinds of personalities can have a similar soul objective, and maybe it will only enrich the group if that is the case. But when the soul ray points in a different direction, there may be an issue of dissonance or disharmony. So often the great pair of opposite rays, one and two, work in different ways, and each requires what the other has.

We do find some of the esoteric groups, as in the Lucis Trust and Arcane School, prominent on ray two and ray one—quite a number of people on ray one as well, learning important ray two methods. Mostly—well, maybe all the time now—in the Tibetan's groups, those who stick with it, if they have a ray one soul, they do have a ray one Monad. Then maybe it's the other way around. There are very few ray one Monads at present who have advanced far enough to really be involved in this kind of work. I think they were the latest to individualize on our Earth globe, so they will not have had sufficient time, I think, to be involved in this kind of work.

Sometimes DK talks about the day of achievement. For those who were individualized on the Moon chain, and I think have largely a third ray component, with subsidiary rays under the jurisdiction of the third ray, their time of achievement is coming up very shortly. For those who are

[4] a—Điều mong muốn là những người thuộc cùng một cung hoặc thuộc các cung bổ sung cho nhau cùng hình thành một nhóm.

Tôi cho rằng điều này liên quan rất nhiều đến cung linh hồn. Ở đây, cung phàm ngã ít quan trọng hơn; cung linh hồn quan trọng hơn vì nó cho chúng ta biết những mục tiêu thực sự của mình. Mọi loại phàm ngã đều có thể cùng hướng đến một mục tiêu linh hồn tương tự, và nếu vậy, điều đó có lẽ chỉ làm cho nhóm thêm phong phú. Nhưng khi cung linh hồn hướng theo một phương khác, vấn đề bất hòa hoặc thiếu hòa hợp có thể nảy sinh. Hai cung đối lập lớn là cung một và cung hai thường hoạt động theo những cách khác nhau, và mỗi cung đều cần điều mà cung kia có.

Chúng ta nhận thấy một số nhóm huyền bí, như Lucis Trust và Trường Arcane, nổi bật về cung hai và cung một—cũng có khá nhiều người cung một đang học những phương pháp quan trọng của cung hai. Phần lớn—có lẽ hiện nay là luôn luôn—trong các nhóm của Chân sư Tây Tạng, những người kiên trì với công việc, nếu có linh hồn cung một thì họ cũng có chân thần cung một. Hoặc có lẽ điều ấy diễn ra theo chiều ngược lại. Hiện nay có rất ít chân thần cung một đã tiến đủ xa để thực sự tham gia loại công việc này. Tôi nghĩ họ là những người biệt ngã hóa muộn nhất trên bầu Trái Đất của chúng ta, nên theo tôi, họ chưa có đủ thời gian để tham gia loại công việc này.

Đôi khi Chân sư DK nói về ngày thành tựu. Đối với những người đã biệt ngã hóa trên Dãy Mặt Trăng và theo tôi phần lớn có thành phần cung ba, cùng các cung phụ thuộc quyền cai quản của cung ba, thời điểm thành tựu của họ sắp đến rất gần. Đối với những người thiên về đường cung hai–sáu và đã

more along the two–six line and were individualized in Lemuria—unless there was very rapid progress by some, which in some cases there was—their time of achievement will be in the impending sixth root-race. We can continue the idea that the first ray Monads, or at least the Atlantean group, individualized the latest on our globe, will have the seventh root-race, for some at least, as the time of achievement.

biệt ngã hóa trong thời Lemuria—trừ khi một số người đã tiến bộ rất nhanh, như thực tế từng xảy ra trong vài trường hợp—thời điểm thành tựu của họ sẽ đến trong Giống dân gốc thứ sáu sắp tới. Chúng ta có thể tiếp tục với ý tưởng rằng các chân thần cung một, hoặc ít nhất là nhóm Atlantis, đã biệt ngã hóa muộn nhất trên bầu hành tinh của chúng ta, và ít nhất đối với một số người, Giống dân gốc thứ bảy sẽ là thời điểm thành tựu.

It's desirable that people on the same ray or a complementary ray form a group, and we're looking largely at the soul ray.

Điều đáng mong muốn là những người thuộc cùng một cung hoặc một cung bổ trợ nên hợp thành một nhóm, và ở đây chúng ta chủ yếu xem xét cung linh hồn.

[5] b—It is desirable that the Word be intoned on the same key, or in part harmonic.

[5] b—Điều mong muốn là Linh từ được xướng trên cùng một âm điệu, hoặc theo những âm điệu hòa âm từng phần.

That is, in harmony with the major tone, which determines the key signature, as it's called in music. Usually we're looking at the key of C or the key of A. A is the indigo note, and C is the red note. Many scales begin on C, and then the tone G is considered the fifth. I've sung this for you before, so forgive me: do, re, mi, fa, sol. That's the key of C. Sol is that note in relation to the key of C, but if we begin on an A: do, re, mi, fa, sol, la, ti, do.

Tức là hòa hợp với âm chính, âm này xác định dấu hóa đầu dòng, theo cách gọi trong âm nhạc. Thông thường, chúng ta xem xét giọng Đô hoặc giọng La. La là âm chàm, còn Đô là âm đỏ. Nhiều âm giai bắt đầu bằng Đô, và khi ấy âm Sol được xem là bậc năm. Trước đây tôi đã hát điều này cho các bạn nghe, nên xin thứ lỗi cho tôi: Đô, Rê, Mi, Fa, Sol. Đó là giọng Đô. Sol là âm ấy trong quan hệ với giọng Đô, nhưng nếu chúng ta bắt đầu bằng La: Đô, Rê, Mi, Fa, Sol, La, Si, Đô.

That is a seventh, and DK sometimes talks about G representing the seventh. Or is it do, re, mi, fa, sol, la, ti, do? It may be the minor seventh, which is an old nostalgic folk form. The mode involved there takes us backward. In any case, the note is the same; the note is G. Yes, it's the minor seventh. And that's the fifth. [Musical demonstrations are not captured in the supplied transcript.] The note is the same, but the meaning in the scale is different depending on where we

Đó là một quãng bảy, và đôi khi Chân sư DK nói rằng Sol tượng trưng cho bảy. Hay đó là Đô, Rê, Mi, Fa, Sol, La, Si, Đô? Có thể đó là quãng bảy thứ, vốn là một hình thức dân gian cổ mang sắc thái hoài niệm. Điệu thức liên quan ở đây đưa chúng ta trở về quá khứ. Dù sao, âm vẫn như nhau; đó là âm Sol. Đúng vậy, đó là quãng bảy thứ. Và kia là quãng năm. [Các phần minh họa âm nhạc không được ghi lại trong bản chép lời đã cung cấp.] Âm vẫn như nhau, nhưng ý nghĩa của nó

begin. What is our foundational note? Is it a C, the way Madame Blavatsky gives it, and, to some extent, a note of Mars, a red note? Or is it an A, which is usually considered to be an indigo note?

trong âm giai khác nhau tùy theo nơi chúng ta bắt đầu. Âm nền tảng của chúng ta là gì? Đó là Đô, như Bà Blavatsky trình bày, và trong một chừng mực nào đó là âm của Sao Hỏa, một âm đỏ? Hay đó là La, thường được xem là một âm chàm?

It is desirable that the Word be intoned—notice there is a musical quality to that—on the same key. Usually we say "in the same key," or "in part harmonic." What is harmonic to the G when we start on the note C? Those are harmonic notes; they fit together quite well without disturbance. But if I were to give you this note, scales based upon those two notes would be nonharmonic. There would be a lot of clashes.

Điều đáng mong muốn là Linh từ được xướng—hãy lưu ý rằng điều này mang phẩm tính âm nhạc—trong cùng một giọng. Thông thường, chúng ta nói "trong cùng một giọng" hoặc "theo một phần hòa âm". Khi bắt đầu bằng âm Đô, âm nào hòa với Sol? Đó là những âm hòa thanh; chúng kết hợp với nhau khá hài hòa mà không gây xáo trộn. Nhưng nếu tôi đưa ra cho các bạn âm này, các âm giai dựa trên hai âm ấy sẽ không hòa thanh. Sẽ có rất nhiều xung đột.

[6] When this is done, the vibratory effect is far reaching and certain reactions will occur.

[6] Khi điều này được thực hiện, tác dụng rung động sẽ lan truyền rất xa và một số phản ứng nhất định sẽ xảy ra.

It's pretty clear that in the Pythagorean days, when DK was working so closely with Pythagoras—Master KH in an earlier incarnation—all of this music was necessary. If he didn't know it before, and there's no way to tell whether he did or did not, he certainly picked it up then. We have to at least have the idea of the major chord, which begins with the fundamental and ends with the Monad an octave higher. I'm using the falsetto up there so I don't blow the microphone. That is the chord he frequently talks about, and we're working on one part or another of it, trying to tune it up.

Khá rõ ràng là vào thời Pythagoras, khi Chân sư DK cộng tác rất chặt chẽ với Pythagoras—Chân sư KH trong một kiếp trước—tất cả kiến thức âm nhạc này đều cần thiết. Nếu trước đó Ngài chưa biết, và không cách nào xác định Ngài đã biết hay chưa, thì chắc chắn Ngài đã lĩnh hội nó vào thời ấy. Ít nhất chúng ta phải có ý niệm về hợp âm trưởng, bắt đầu bằng âm nền và kết thúc bằng chân thần ở quãng tám cao hơn. Tôi đang dùng giọng giả thanh ở âm cao ấy để không làm quá tải micrô. Đó là hợp âm Ngài thường nói đến, và chúng ta đang làm việc với phần này hoặc phần khác của nó, cố gắng chỉnh cho đúng âm.

[7] What results, therefore, when the Word is correctly sounded by a group of people rightly intermingled?

[7] Vậy điều gì sẽ xảy ra khi Linh từ được một nhóm người phối hợp đúng đắn xướng lên một cách chính xác?

It tells you that there is definitely wrong intermingling possible. Sometimes the third ray is bad at that. As the Old Commentary says, it "threw together those who suited each other not"—something very close to that. The seventh ray would be much more careful, and also the second ray, but the third ray does not have that refined technique needed when you try to bring together those whose notes are harmonious and not dissonant.

Điều đó cho các bạn biết rằng chắc chắn có thể xảy ra sự phối hợp sai lầm. Đôi khi cung ba rất kém trong việc này. Như Cổ Luận nói, nó "gom lại những người không phù hợp với nhau"—đại ý rất gần như vậy. Cung bảy sẽ cẩn trọng hơn nhiều, cung hai cũng vậy; nhưng cung ba không có kỹ thuật tinh tế cần thiết khi các bạn cố gắng quy tụ những người có các âm hòa hợp chứ không bất hòa.

What happens when the Word is correctly sounded by a group of people rightly intermingled? Watch every word that DK uses. A word like "intermingled" is not a common word. Why does he use it? It has to do with the mutual effect upon each other of those placed within the same ring-pass-not or context.

Điều gì xảy ra khi một nhóm gồm những người được phối hợp đúng đắn cùng xướng Linh từ một cách chính xác? Hãy chú ý từng từ Chân sư DK sử dụng. Một từ như "phối hợp" không phải là từ thông dụng. Tại sao Ngài dùng nó? Nó liên quan đến tác động qua lại giữa những người được đặt trong cùng một vòng-giới-hạn hoặc cùng một bối cảnh.

[8] a—A strong current is set up that reaches the disciple or the Master responsible for the group and which enables him to put the group en rapport with the Brotherhood,

[8] a—Một dòng mãnh lực mạnh mẽ được thiết lập, vươn tới vị đệ tử hoặc Chân sư chịu trách nhiệm về nhóm, và điều này cho phép Ngài đưa nhóm vào mối liên hệ với Huynh đệ Đoàn,

The Master of that particular ashram puts his group en rapport with the whole Brotherhood,

Chân sư của ashram đặc thù ấy đặt nhóm của Ngài vào mối giao cảm với toàn thể Huynh đệ Đoàn,

[9] permitting the channel to be cleared for the transmission of teaching.

[9] nhờ đó khai thông vận hà để truyền đạt giáo huấn.

That's one of the important things that happens. We really do have to straighten things out and clear the way, don't we? If sound can do that—which, rightly sounded, it can—then we have to learn the rules by which the sounding is to occur. What is the result when the Word is correctly sounded? Clearing, for one, and a two-way current: the

Đó là một trong những điều quan trọng xảy ra. Chúng ta thực sự phải chỉnh đốn mọi việc và khai thông đường đi, phải không? Nếu âm thanh có thể làm điều đó—và khi được xướng đúng, nó thực sự có thể—thì chúng ta phải học những quy luật chi phối việc xướng âm. Kết quả là gì khi Linh từ được xướng đúng? Trước hết là sự khai thông, rồi một

Master reaches the disciple, the disciple reaches the Master, and the disciple's rapport with the entire Hierarchy is enhanced.

dòng lưu chuyển hai chiều: Chân sư vươn đến đệ tử, đệ tử vươn đến Chân sư, và mối giao cảm của đệ tử với toàn thể Thánh Đoàn được tăng cường.

[10] b—A vacuum is created that corresponds somewhat to the vacuum that should exist between the Ego and the Personality, but this time between a group and Those on the inner side.

[10] b—Một khoảng chân không được tạo ra, phần nào tương ứng với khoảng chân không cần tồn tại giữa Chân ngã và Phàm ngã, nhưng lần này là giữa một nhóm với Các Đấng ở phía bên trong.

Those are the members of the ashram in question—the ashram to which the group is related. The vacuum permits free passage and the kind of exchange we are looking for. So often, in the beginning, the higher of the pairs of opposites is cut off from the lower of the pairs of opposites. Some of that is supposed to be taken care of in the Hall of Learning, where the love petals are beginning to open and then finally do open, providing an entrance into the Hall of Wisdom. This whole idea of a vacuum, and its relationship to transmission of the higher to the lower and of the lower to the higher, is an important concept in technical esotericism.

Các Đấng ấy là thành viên của ashram đang được đề cập—ashram mà nhóm có liên hệ. Khoảng chân không cho phép sự lưu thông tự do và loại trao đổi mà chúng ta đang tìm kiếm. Trong giai đoạn đầu, cực cao trong mỗi cặp đối cực thường bị tách khỏi cực thấp. Một phần vấn đề ấy được giải quyết trong Phòng Hiểu Biết, nơi các cánh hoa bác ái bắt đầu khai mở rồi cuối cùng mở ra hoàn toàn, tạo lối vào Phòng Minh triết. Toàn bộ ý tưởng về khoảng chân không, cùng mối quan hệ của nó với việc truyền dẫn từ cao xuống thấp và từ thấp lên cao, là một khái niệm quan trọng trong huyền bí học kỹ thuật.

[11] c—If all conditions are right,

[11] c—Nếu mọi điều kiện đều thích hợp,

and we have this harmonious sounding,

và chúng ta có sự xướng âm hài hòa này,

[12] it likewise results in a linking with the egoic groups of the involved personalities, a stimulation of the causal bodies

[12] điều này cũng dẫn đến sự liên kết với các nhóm chân ngã của những phàm ngã có liên quan, kích thích các thể nguyên nhân

on the higher mental plane,

trên Cõi thượng trí,

[13] involved, and a linking of all three groups—the lower, the higher and the Brotherhood—in a triangle for the transmission of force.

[13] hữu quan, và liên kết cả ba nhóm—nhóm thấp, nhóm cao và Huynh đệ Đoàn—thành một tam giác để truyền dẫn mãnh lực.

We have to make sure that conditions are right, as much as may be possible. DK tells us that the success of our work is going to depend very much on our choice of co-workers, and we can see how that choice relates to the ideally harmonious relationship of those involved in the same group. The linking of the egoic groups: maybe these involved personalities are in different kinds of egoic groups, and they are linked up because of the harmonious transmission between the group of personalities and the inner soul realm. The causal bodies are stimulated; the egoic lotuses are flourishing because of this stimulation. The personalities, the egoic groups, and the Brotherhood are all related as they were not before—the lower, the higher, and the Brotherhood, in a triangle for the transmission of force.

Chúng ta phải bảo đảm các điều kiện thích hợp trong phạm vi có thể. Chân sư DK cho biết sự thành công trong công việc của chúng ta sẽ phụ thuộc rất nhiều vào việc lựa chọn những người cộng tác, và chúng ta có thể thấy lựa chọn ấy liên hệ thế nào với mối quan hệ hài hòa lý tưởng giữa những người cùng tham gia một nhóm. Về sự liên kết các nhóm chân ngã: có lẽ những phàm ngã liên quan này thuộc các nhóm chân ngã khác nhau, và họ được liên kết nhờ sự truyền dẫn hài hòa giữa nhóm phàm ngã và lĩnh vực linh hồn bên trong. Các thể nguyên nhân được kích thích; những Hoa Sen Chân Ngã phát triển mạnh nhờ sự kích thích này. Các phàm ngã, các nhóm chân ngã và Huynh đệ Đoàn đều liên hệ với nhau theo cách trước kia chưa từng có—nhóm thấp, nhóm cao và Huynh đệ Đoàn hợp thành một tam giác để truyền dẫn mãnh lực.

What have we been looking at? The correct sounding by a group of people rightly intermingled. The strong current is one factor that gets set up, and it's reciprocal: Master to disciples, disciples to Master. The vacuum is created, and it's not an exact correspondence, but it's pretty close to the vacuum that should exist to promote the interchange between Ego and personality, or between the causal body, egoic lotus, and the personality. Then there is the linking of egoic groups, stimulation of the causal bodies, and a linking of all the groups involved in this. These are very desirable results of taking the precaution to make sure that the groups sounding the Sacred Word are rightly constituted, rightly intermingled. We have to remember that DK is not idly telling us to do something; something of a very spiritually productive nature is occurring.

Chúng ta vừa xem xét điều gì? Việc một nhóm gồm những người được phối hợp đúng đắn cùng xướng Linh từ một cách chính xác. Dòng mãnh lực mạnh mẽ là một yếu tố được thiết lập, và nó có tính tương hỗ: từ Chân sư đến các đệ tử, và từ các đệ tử đến Chân sư. Khoảng chân không được tạo ra; đó không phải là một sự tương ứng hoàn toàn chính xác, nhưng khá gần với khoảng chân không cần hiện hữu để thúc đẩy sự trao đổi giữa Chân ngã và phàm ngã, hoặc giữa thể nguyên nhân, Hoa Sen Chân Ngã và phàm ngã. Kế đó là sự liên kết các nhóm chân ngã, sự kích thích các thể nguyên nhân và sự liên kết tất cả những nhóm tham gia. Đây là những kết quả rất đáng mong muốn của việc thận trọng bảo đảm rằng các nhóm xướng Linh từ Thiêng liêng được cấu thành và phối hợp đúng đắn. Chúng ta phải nhớ rằng Chân sư DK không tùy tiện bảo chúng ta làm một điều gì; một điều có bản chất rất hữu ích về mặt tinh thần đang diễn ra.

[14] d—It has a definite effect on the physical vehicles of the lower group;

of personalities.

[15] it intensifies the vibration of the emotional bodies, driving out countervibration

Here there's an exchange of matter, and matter basically is vibration—driving out countervibration,

[16] and swinging all into line with the higher rhythm.

Here are the vehicles being strongly affected. He begins by talking about the physical vehicle, but of course the ethers are physical. Many of us could certainly use the driving out of countervibration in the emotional body particularly. That's where so much of the trouble lies. People say a person is having mental problems, but that's very rarely accurate. It's usually emotional problems or problems in the realm of kama-manas.

[17] This results in equilibrium; it stimulates the lower mind, yet at the same time opens the connection with the higher, which higher, entering in, stabilizes the lower concrete mind.

The vehicles and bodies here are affected and improved. Equilibrium and control from the higher level upon the lower level are managed—all this from the sounding of the Word in the right manner within the properly constituted group, the members of which are properly intermingled. One thing about this book is that it's so filled with

[14] d—Nó có một tác động rõ rệt lên các thể hồng trần của nhóm thấp;

tức nhóm các phàm ngã.

[15] nó tăng cường rung động của các thể cảm dục, loại bỏ những rung động đối kháng

Ở đây có một sự trao đổi vật chất, và về căn bản, vật chất là rung động—loại bỏ rung động đối nghịch,

[16] và đưa tất cả vào sự chỉnh hợp với nhịp điệu cao hơn.

Ở đây, các hiện thể chịu tác động mạnh mẽ. Ngài bắt đầu bằng việc nói đến hiện thể hồng trần, nhưng dĩ nhiên các dĩ thái cũng thuộc cõi hồng trần. Chắc chắn nhiều người trong chúng ta rất cần loại bỏ rung động đối nghịch, đặc biệt trong thể cảm dục. Chính trong đó có phần lớn rắc rối. Người ta nói một người đang gặp vấn đề trí tuệ, nhưng điều đó rất hiếm khi chính xác. Thông thường, đó là vấn đề cảm xúc hoặc vấn đề trong lĩnh vực trí-cảm.

[17] Điều này tạo ra trạng thái quân bình; nó kích thích hạ trí, nhưng đồng thời mở ra sự nối kết với thượng trí; và khi thượng trí đi vào, nó làm ổn định trí cụ thể thấp.

Ở đây, các hiện thể và các thể chịu tác động và được cải thiện. Sự quân bình và sự kiểm soát từ cấp độ cao đối với cấp độ thấp được thiết lập—tất cả đều nhờ việc xướng Linh từ đúng cách trong một nhóm được cấu thành thích hợp, với các thành viên được phối hợp đúng đắn. Một đặc điểm của cuốn sách này là nó chứa đầy những chi tiết kỹ thuật soi

illuminating technicalities that it encourages us to be really careful in how we proceed in the following of occult meditation.

sáng, khiến chúng ta phải thực sự cẩn trọng trong cách tiến hành việc thực hành tham thiền huyền môn.

[18] e—It attracts the attention of certain of the devas or angels whose work lies with the bodies of men, and enables them to do that work with greater exactitude and make contacts that later will be of use.

[18] e—Nó thu hút sự chú ý của một số thiên thần có công việc liên quan đến các thể phàm ngã của con người, và giúp họ thực hiện công việc ấy với độ chính xác cao hơn cũng như thiết lập những tiếp xúc mà về sau sẽ trở nên hữu ích.

Enhanced deva contacts, basically, and storing up the experience of that contact for still greater contact in the future, when the relationship between men and devas is a pronounced factor. The devas are coming into this.

Về căn bản, đó là những tiếp xúc được tăng cường với thiên thần, đồng thời tích lũy kinh nghiệm từ sự tiếp xúc ấy để đạt được những tiếp xúc còn lớn lao hơn trong tương lai, khi mối quan hệ giữa con người và thiên thần trở thành một yếu tố nổi bật. Các thiên thần đang bước vào lĩnh vực này.

[19] f—It creates a protective shell around the group, which (though only temporary) leads to freedom from disturbance, enables the units of the group to work with greater ease and according to the law, and helps the inner Teachers to find the line of least resistance betwixt Themselves and those who seek Their instruction.

[19] f—Nó tạo ra một lớp vỏ bảo vệ quanh nhóm; tuy chỉ tạm thời, lớp vỏ này giúp nhóm tránh khỏi sự nhiễu loạn, cho phép các đơn vị trong nhóm làm việc dễ dàng hơn và phù hợp hơn với định luật, đồng thời giúp các Huấn sư bên trong tìm được con đường ít trở ngại nhất giữa Chính Các Ngài và những người đang tìm kiếm giáo huấn của Các Ngài.

This is not an obstructive shell. DK usually advises us to use the sevenfold—what does he call it? I'll call it this: the sevenfold circle of love, using the seven rays. That's what he usually advises, because he wants to help us avoid inadvertently building the so-called theosophical shell of protection. You build a shell and protect yourself, but at the same time wall yourself off from others, which works against the loving, harmonious unification we are seeking to establish.

Đây không phải là một lớp vỏ ngăn cách. Chân sư DK thường khuyên chúng ta sử dụng vòng tròn thất phân—Ngài gọi nó là gì nhỉ? Tôi sẽ gọi như thế này: vòng tròn bác ái thất phân, sử dụng bảy cung. Đó là điều Ngài thường khuyên, vì Ngài muốn giúp chúng ta tránh vô tình xây dựng cái gọi là lớp vỏ bảo vệ của Thông Thiên Học. Các bạn xây một lớp vỏ và bảo vệ mình, nhưng đồng thời cũng tự ngăn cách khỏi người khác, điều này đi ngược lại sự hợp nhất đầy bác ái và hài hòa mà chúng ta đang tìm cách thiết lập.

A temporary protective shell is here built, and it allows more precise work and easier access from the Masters to the group: freedom from disturbance. We all know that when meditating, the factor of disturbance is disturbing. It interrupts so much that might be profitably pursued until we really learn how not to react to that which would normally upset or derail the inexperienced meditator.

Ở đây, một lớp vỏ bảo vệ tạm thời được hình thành, cho phép công việc diễn ra chính xác hơn và giúp các Chân sư tiếp cận nhóm dễ dàng hơn: tự do khỏi sự xáo trộn. Tất cả chúng ta đều biết rằng khi tham thiền, yếu tố gây xáo trộn quả thực rất phiền nhiễu. Nó làm gián đoạn biết bao điều vốn có thể được theo đuổi hữu ích, cho đến khi chúng ta thực sự học được cách không phản ứng với những gì thường làm người hành thiền thiếu kinh nghiệm mất bình tĩnh hoặc chệch hướng.

[20] g—It aids in the work of evolution. Infinitesimal that aid may be, yet every effort that leads to the free play of the law, that acts in any way on matter for its greater refining, that stimulates vibration and facilitates the contact between the higher and the lower is an instrument in the hand of the Logos for the hastening of His plan.

[20] g—Nó trợ giúp công cuộc tiến hóa. Sự trợ giúp ấy có thể vô cùng nhỏ bé, nhưng mọi nỗ lực dẫn đến sự vận hành tự do của định luật, tác động theo bất kỳ cách nào lên vật chất để tinh luyện nó hơn nữa, kích thích rung động và tạo thuận lợi cho sự tiếp xúc giữa cái cao và cái thấp, đều là một khí cụ trong tay Thượng đế nhằm thúc đẩy Thiên Cơ của Ngài.

A basic summary is given regarding the effect of the right group use of the Word. It leads to the free play of the law, acts on matter for refinement, stimulates vibration, and facilitates contact between the higher and the lower. That's a summary, in a way, of what has been accomplished in these other points.

Ở đây có một bản tóm lược căn bản về tác dụng của việc sử dụng Linh từ đúng đắn theo nhóm. Nó dẫn đến sự vận hành tự do của định luật, tác động lên vật chất để tinh luyện nó, kích thích rung động và tạo thuận lợi cho sự tiếp xúc giữa phần cao và phần thấp. Theo một cách nào đó, đó là bản tóm lược những gì đã được thực hiện trong các điểm khác.

We get the idea that the right sounding of the Sacred Word by the rightly constituted group will have far-reaching effects, even aiding evolution: setting up a strong current; creating a vacuum; linking egoic groups and linking the lower, the higher, and the Brotherhood; having a positive effect upon the personality vehicles; attracting the attention of certain devas or angels; creating a protective shell around the group; and, finally, aiding in the work of evolution. However small that aid may be, it is

Chúng ta có ý niệm rằng việc một nhóm được cấu thành đúng đắn xướng Linh từ Thiêng liêng đúng cách sẽ tạo ra những tác dụng sâu rộng, thậm chí trợ giúp tiến hoá: thiết lập một dòng mãnh lực mạnh mẽ; tạo ra một khoảng chân không; liên kết các nhóm chân ngã và liên kết nhóm thấp, nhóm cao cùng Huynh đệ Đoàn; tạo tác dụng tích cực lên các hiện thể của phàm ngã; thu hút sự chú ý của một số thiên thần; tạo một lớp vỏ bảo vệ quanh nhóm; và cuối cùng, trợ giúp công cuộc tiến hoá. Dù sự trợ

something, and if enough people work in that way, there's going to be a noticeable effect.

giúp ấy nhỏ bé đến đâu, nó vẫn có giá trị; và nếu đủ nhiều người làm việc theo cách đó, tác dụng đáng kể sẽ xuất hiện.

[21] I have touched here upon certain effects incident upon the chanting of the Word in unison.

[21] Ở đây Tôi đã đề cập đến một số tác dụng phát sinh khi cùng nhau xướng Linh từ trong sự đồng thanh.

That's what this is all about. I'm sure you've had the experience of wondering, “Oh my goodness, what a sound is created when people try to say the Sacred Word, or chant the Sacred Word together!” The pitch is not correct; many pitches occur simultaneously that are not harmonic, and the quality of the tone is not very good. We have a lot to do with tuning up this chanting of the Word. When a group really has a euphonious chanting of the Word, we may be able to infer that some type of integration has occurred, and effects that are farther-reaching than normal may be in process. We have to listen carefully to the sounding of the Word and somehow try to pick the right pitch.

Đó chính là toàn bộ nội dung đang được bàn đến. Tôi chắc các bạn từng có trải nghiệm tự hỏi: “Trời ơi, âm thanh gì được tạo ra khi mọi người cố gắng cùng nói hoặc cùng xướng Linh từ Thiêng liêng thế này!” Cao độ không chính xác; nhiều cao độ không hòa hợp xuất hiện đồng thời, và phẩm chất âm thanh không được tốt. Chúng ta còn phải làm rất nhiều để chỉnh âm cho việc xướng Linh từ này. Khi một nhóm thực sự xướng Linh từ một cách êm tai, chúng ta có thể suy ra rằng một dạng tích hợp nào đó đã xảy ra, và những tác dụng sâu rộng hơn bình thường có thể đang diễn ra. Chúng ta phải cẩn thận lắng nghe việc xướng Linh từ và bằng cách nào đó cố gắng chọn đúng cao độ.

Of course, we can't pick the pitch of our soul. If the soul rays are inclined to be dissonant, there's nothing we can do about that. But suppose we have a group where the soul rays are harmonious or even identical. Then that note should be sounded in beauty and with good tone quality. It's not always possible, but people have to learn how to use the voice so that it attunes to a certain pitch of music. If we can't do that, let's practice until we improve.

Dĩ nhiên, chúng ta không thể lựa chọn cao độ của linh hồn mình. Nếu các cung linh hồn có khuynh hướng bất hòa, chúng ta không thể làm gì về điều đó. Nhưng giả sử chúng ta có một nhóm mà các cung linh hồn hòa hợp hoặc thậm chí giống hệt nhau. Khi ấy, âm đó phải được xướng lên đẹp đẽ và có phẩm chất âm thanh tốt. Điều này không phải lúc nào cũng khả thi, nhưng mọi người phải học cách sử dụng giọng nói sao cho nó hòa điệu với một cao độ âm nhạc nhất định. Nếu chưa làm được, chúng ta hãy luyện tập cho đến khi tiến bộ.

[22] Later, as the rules of occult meditation are understood and experimentally applied, these effects will be studied.

We're still a long way from being able to make these statements by the Tibetan realities for ourselves. But the time will come, and many subtle energies will be studied during the age of Aquarius. The major ruler, Uranus, has so much to do with subtle energies.

[23] As the race becomes more clairvoyant, they will also be tabulated and checked.

The effects will be tabulated. We have a very strong fifth ray coming in with Aquarius. It is a ray transmitted through that constellation, but it's also the ray of the human personality during the age of Aquarius—the fifth ray personality. A lot that was simply based upon belief will be transferred into the realm of knowledge.

[24] The geometrical forms created by the individual,

Remember how every life shows a certain geometrical form, how they are rather irregular and not very attractive in the beginning, and how they tend towards greater regularity and beauty as we move on in our development. The geometrical forms created by the individual and by the group in sounding the Word—some of these forms we have seen through the work of “Hans Selvier” [name uncertain in the supplied transcript], with the tone, the metallic plates, and the powder. I think there are books out on the subject where we see the

[22] Về sau, khi các quy luật của tham thiền huyền bí được thấu hiểu và áp dụng bằng thực nghiệm, những tác dụng này sẽ được nghiên cứu.

Chúng ta vẫn còn cách rất xa khả năng tự mình biến những phát biểu này của Chân sư Tây Tạng thành hiện thực. Nhưng thời điểm ấy sẽ đến, và nhiều năng lượng tinh tế sẽ được nghiên cứu trong kỷ nguyên Bảo Bình. Chủ tinh chính là Sao Thiên Vương có liên hệ rất nhiều với các năng lượng tinh tế.

[23] Khi nhân loại trở nên thông nhãn hơn, chúng cũng sẽ được lập thành bảng và kiểm chứng.

Các tác dụng sẽ được lập thành bảng. Một ảnh hưởng cung năm rất mạnh đang đi vào cùng Bảo Bình. Đó là một cung được truyền qua chòm sao ấy, nhưng nó cũng là cung phàm ngã của nhân loại trong kỷ nguyên Bảo Bình—phàm ngã cung năm. Nhiều điều vốn chỉ dựa trên niềm tin sẽ được chuyển sang lĩnh vực tri thức.

[24] Các hình thể hình học do cá nhân tạo ra,

Hãy nhớ rằng mỗi sự sống đều biểu lộ một hình dạng hình học nhất định; lúc đầu chúng khá bất quy tắc và không mấy hấp dẫn, rồi có khuynh hướng trở nên đều đặn và đẹp đẽ hơn khi chúng ta tiến bước trong sự phát triển. Những hình dạng hình học do cá nhân và nhóm tạo ra khi xướng Linh từ—chúng ta đã thấy một số hình dạng ấy qua công trình của “Hans Selvier” [tên không chắc chắn trong bản chép lời đã cung cấp], sử dụng âm thanh, các tấm kim loại và bột. Tôi nghĩ đã có những cuốn sách về chủ đề này, trong đó chúng ta thấy các hình dạng hình học được tạo ra khi xướng linh từ OM.

geometry created by the sounding of the OM.

[25] and by the group, in sounding forth the Word will be recorded and noted.

"Recorded"—probably noted and jotted down. I don't know if that is meant to be tape-recorded or recorded in some electronic way. I'm not sure that such inventions existed at the time of this writing. There were talkies; the talkie movie came out in the late twenties—of all things, I think a movie called *The Jazz Singer*. But most of what we had there was silent film, so "recorded" meant something different, perhaps.

[26] The elimination of individuals from different groups and their assignment to other groups more suitable will be effected by judicious consideration of the work done by them.

That makes a lot of sense because, according to the law of attraction and repulsion, you have to be in the correct group in order to have a harmonic relationship with the basic constituent units of the group. At present, when there is group discord, you can oftentimes find it in the constituents—one or two of them, or whatever, depending on how big the group is. They don't really resonate with the others, and they don't really resonate with the purpose. On the other hand, one is sometimes in a group where the soul rays are the same, or in some way complementary, and you feel that too; not too much adjustment has to be made.

[27] Later, as individuals develop the higher consciousness, wardens of groups must be chosen—

[25] và do nhóm tạo ra khi xướng Linh từ, sẽ được ghi lại và lưu ý.

"Ghi lại"—có lẽ là quan sát và viết xuống. Tôi không biết điều đó có hàm ý ghi âm trên băng hay ghi lại bằng phương tiện điện tử nào không. Tôi không chắc những phát minh như vậy đã tồn tại vào thời điểm văn bản này được viết. Khi ấy đã có phim nói; phim có tiếng xuất hiện vào cuối thập niên hai mươi—thật bất ngờ, tôi nghĩ đó là một bộ phim mang tên *Ca Sĩ Nhạc Jazz*. Nhưng phần lớn những gì chúng ta có khi ấy là phim câm, nên "ghi lại" có lẽ mang một nghĩa khác.

[26] Việc loại một số cá nhân ra khỏi những nhóm khác nhau và phân họ vào các nhóm thích hợp hơn sẽ được thực hiện dựa trên sự cân nhắc sáng suốt về công việc họ đã hoàn thành.

Điều đó rất hợp lý vì theo định luật hấp dẫn và đẩy lùi, các bạn phải ở trong đúng nhóm để có mối quan hệ hòa hợp với những đơn vị cấu thành căn bản của nhóm. Hiện nay, khi trong nhóm có bất hòa, các bạn thường có thể tìm thấy nguyên nhân nơi các thành viên—một hoặc hai người, hay số lượng nào đó tùy quy mô của nhóm. Họ không thực sự cộng hưởng với những người khác và cũng không thực sự cộng hưởng với mục đích. Mặt khác, đôi khi một người ở trong nhóm có các cung linh hồn giống nhau hoặc bổ trợ cho nhau theo cách nào đó, và các bạn cũng cảm nhận được điều ấy; không cần phải điều chỉnh quá nhiều.

[27] Về sau, khi các cá nhân phát triển tâm thức cao hơn, những người phụ trách các nhóm phải được

Those are watchers, I guess,

Tôi cho rằng đó là những người quan sát,

[28] not only for their spiritual attainments and their intellectual capacity, but for their ability to see with the inner vision,

[28] tuyển chọn không chỉ dựa trên thành tựu tinh thần và năng lực trí tuệ của họ, mà còn dựa trên khả năng nhìn bằng linh thị,

and a lot of this will necessitate a causal consciousness,

và phần lớn điều này sẽ đòi hỏi tâm thức nguyên nhân,

[29] and hence assist their members and group to rightful plans and to correct development.

[29] và nhờ đó trợ giúp các thành viên cũng như toàn nhóm đi theo những kế hoạch đúng đắn và đạt được sự phát triển chính xác.

These are keepers, overseers, properly equipped. So many developments! You can imagine the complexity of the divine Plan as a result of looking ahead two thousand years. Many things that Master DK can't really discuss are probably in the plans of those who foresee how the Aquarian age should affect humanity, how humanity should develop during that age. But unless certain discoveries are made, or made patent to the observation of a human being right here on the physical plane, discussing those eventualities would not make a whole lot of sense. So much, then, necessarily is being withheld.

Đây là những người trông nom, những người giám sát được trang bị thích hợp. Biết bao sự phát triển! Các bạn có thể hình dung tính phức tạp của Thiên Cơ khi nhìn về phía trước hai nghìn năm. Nhiều điều Chân sư DK chưa thể thực sự bàn luận có lẽ nằm trong kế hoạch của những vị thấy trước kỷ nguyên Bảo Bình sẽ tác động đến nhân loại như thế nào và nhân loại phải phát triển ra sao trong kỷ nguyên ấy. Nhưng trừ khi một số khám phá được thực hiện hoặc trở nên hiển nhiên đối với sự quan sát của một con người ngay tại cõi hồng trần, việc bàn về những khả năng cuối cùng ấy sẽ không có nhiều ý nghĩa. Vì vậy, tất yếu còn rất nhiều điều chưa được tiết lộ.

I always like a rounded-off duration for these programs, but it's not really possible. DK gets into an entirely new subject, which has much bearing upon the seed group work, the ten seed groups. There are various places where he mentions the ten seed groups, and here in *Letters on Occult Meditation* he mentions groups that sometimes may be a seed group, or may be related and supplementary or additional to the seed groups. That's the subject we are about to

Tôi luôn thích dành một khoảng thời gian trọn vẹn cho những chương trình này, nhưng điều đó không thực sự khả thi. Chân sư DK bước vào một chủ đề hoàn toàn mới, có liên hệ rất nhiều với công việc của các Nhóm hạt giống, tức mười Nhóm hạt giống. Có nhiều chỗ Ngài đề cập đến mười Nhóm hạt giống, và ở đây trong *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, Ngài nói đến những nhóm đôi khi có thể là một Nhóm hạt giống, hoặc có thể liên hệ, bổ trợ hay được thêm vào các

enter. I do not hesitate to begin anything new right now, even though we haven't used the entire hour.

Nhóm hạt giống. Đó là chủ đề chúng ta sắp bước vào. Tôi không muốn bắt đầu điều gì mới ngay lúc này, dù chúng ta chưa dùng hết một giờ.

This is the end of program 17. We've gone from page 65 to page 67, and it took place on the eighth of August. Program number 18 will be coming up from page 67. It will be August, and we'll see when it takes place—hopefully tomorrow.

Đây là phần kết của chương trình 17. Chúng ta đã đi từ trang 65 đến trang 67, và chương trình diễn ra vào ngày 8 tháng 8. Chương trình số 18 sẽ bắt đầu từ trang 67. Nó sẽ diễn ra trong tháng 8, và chúng ta sẽ xem chính xác là khi nào—hy vọng vào ngày mai.

I oftentimes get a chance to muse a little after finishing a section. I'm just very grateful for this incredible teaching that Master DK has communicated to us, even though he regards it as simply the ABCs of occultism. We saw how much more he gave during the Alice Bailey period than was included in the theosophical work. Subjects were expanded with meticulousness, meticulous semi-entirety. DK would say, “Look, to you it looks meticulous, but to me it's not really meticulous at all.” How often has he said, “I could write many volumes on X, Y, or Z”? I'm sure he means it. But then the law of economy has to enter, and within the time-space schedule of the Planetary Logos, only certain manifestations are possible, given the tempo of manifestation at the present time.

Tôi thường có cơ hội suy ngẫm đôi chút sau khi hoàn tất một phần. Tôi vô cùng biết ơn giáo huấn phi thường mà Chân sư DK đã truyền đạt cho chúng ta, dù Ngài chỉ xem đó là những điều vỡ lòng của huyền bí học. Chúng ta đã thấy Ngài ban truyền trong thời kỳ Alice Bailey nhiều hơn biết bao so với những gì được đưa vào công trình Thông Thiên Học. Các chủ đề được khai triển hết sức tỉ mỉ, gần như trọn vẹn trong sự tỉ mỉ ấy. Chân sư DK có thể nói: “Hãy xem, đối với các bạn điều đó có vẻ tỉ mỉ, nhưng đối với Tôi, nó thật ra hoàn toàn không tỉ mỉ.” Biết bao lần Ngài đã nói: “Tôi có thể viết nhiều quyển về vấn đề này, vấn đề kia hoặc vấn đề khác”? Tôi chắc Ngài thực sự muốn nói như vậy. Nhưng rồi Định luật Tiết Kiệm phải can dự, và trong lịch trình thời gian–không gian của Đức Hành Tinh Thượng Đế, chỉ một số biểu hiện nhất định mới khả thi, xét theo nhịp độ biểu hiện hiện nay.

There will be, I think, a tightening spiral in regard to manifestation, and things will speed up. But right now we have to be realistic about the tempo of manifestation, and then, within the time allotted, register, retain, and apply as much as may be possible. It makes so much sense: around the year 2025, and maybe in that year, he's going to start the new teaching, the bridging treatises. He's already given us more than we

Tôi nghĩ sẽ có một vòng xoắn ngày càng thắt chặt liên quan đến sự biểu hiện, và mọi việc sẽ tăng tốc. Nhưng ngay lúc này, chúng ta phải thực tế về nhịp độ biểu hiện, rồi trong thời gian được phân bổ, tiếp nhận, ghi nhớ và áp dụng nhiều nhất có thể. Điều đó rất hợp lý: vào khoảng năm 2025, và có lẽ ngay trong năm ấy, Ngài sẽ bắt đầu giáo huấn mới, tức các khảo luận bắt cầu. Ngài đã ban cho chúng ta nhiều hơn mức chúng ta có thể lĩnh

can ever absorb, even in *The Secret Doctrine*, as he was advising Blavatsky. Certainly in the Alice Bailey work he said, "I've given you more than you can ever absorb." Yet we know that the more we can absorb—discounting the ill effects of excessive accumulation—and somehow communicate, teach, and apply in service, the greater will be our foundation for the new set of bridging treatises. Really, who knows what he will give?

hội, ngay cả trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*, khi Ngài cố vấn cho Bà Blavatsky. Chắc chắn trong công trình Alice Bailey, Ngài đã nói: "Tôi đã ban cho các bạn nhiều hơn mức các bạn có thể lĩnh hội." Tuy nhiên, chúng ta biết rằng càng có thể lĩnh hội nhiều—sau khi loại trừ những tác dụng bất lợi của sự tích lũy quá mức—rồi bằng cách nào đó truyền đạt, giảng dạy và áp dụng trong phụng sự, chúng ta càng xây dựng được nền tảng vững chắc hơn cho loạt khảo luận bắt cầu mới. Thật sự, ai biết Ngài sẽ ban truyền điều gì?

The fourth fundamental of *The Secret Doctrine*: you begin to wonder whether somehow *A Treatise on Cosmic Fire* itself does not exemplify that. It's as if we're looking everywhere for the fourth fundamental and trying to express it in succinct terms, like the first three fundamentals. But it may be that this great psychological treatise, *A Treatise on Cosmic Fire*, which is, in a sense, the psychological key to *The Secret Doctrine*—is that not it? Maybe that is it, and maybe we have to boil it down into some kind of mantra that carries the main idea. There is a boundless, immutable principle. There is a law of periodicity—I'm just abbreviating—and all souls are one with the Oversoul. Very short, succinct statements.

Nguyên lý căn bản thứ tư của *Giáo Lý Bí Nhiệm*: các bạn bắt đầu tự hỏi liệu chính *Luận về Lửa Vũ Trụ* có minh họa cho nguyên lý ấy theo cách nào đó chăng. Dường như chúng ta đang tìm kiếm nguyên lý căn bản thứ tư ở khắp nơi và cố gắng diễn đạt nó bằng những lời súc tích, giống như ba nguyên lý căn bản đầu tiên. Nhưng có thể khảo luận tâm lý học vĩ đại này, *Luận về Lửa Vũ Trụ*, vốn theo một nghĩa nào đó là chìa khóa tâm lý học của *Giáo Lý Bí Nhiệm*—chẳng phải chính là nó sao? Có lẽ đó chính là nó, và có lẽ chúng ta phải cô đọng nó thành một dạng mantram nào đó chứa đựng ý tưởng chính. Có một nguyên khí vô biên, bất biến. Có một định luật tuần hoàn—tôi chỉ đang nói vắn tắt—và mọi linh hồn đều hợp nhất với đại hồn. Những phát biểu rất ngắn gọn, súc tích.

Maybe if we study *A Treatise on Cosmic Fire*, which we're doing now as much in depth as we can—I've given you a lot of written commentary on *A Treatise on Cosmic Fire*, and the last hundred pages or so are spoken commentary—something can be boiled down out of the book, almost thirteen hundred pages, which will stand as the fourth fundamental principle of *The Secret Doctrine*. He did give the hint that it does involve psychology. He did come forward

Có lẽ nếu nghiên cứu *Luận về Lửa Vũ Trụ*, điều mà hiện nay chúng ta đang thực hiện sâu hết mức có thể—tôi đã cung cấp cho các bạn rất nhiều phần bình giảng bằng văn bản về *Luận về Lửa Vũ Trụ*, còn khoảng một trăm trang cuối là bình giảng bằng lời—chúng ta có thể cô đọng từ cuốn sách gần một nghìn ba trăm trang ấy một điều gì đó có thể trở thành nguyên lý căn bản thứ tư của *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Ngài đã gợi ý rằng nó có liên quan đến tâm lý học. Ngài đã đưa ra khoa học về

with the ray science and esoteric astrology science, and the Creative Hierarchies in some detail, which was not found in Theosophy, not in anywhere near such a clear presentation.

các cung, khoa học Chiêm Tinh Học Nội Môn và trình bày khá chi tiết về các Huyền Giai Sáng Tạo, những điều không được tìm thấy trong Thông Thiên Học, ít nhất là không được trình bày rõ ràng đến mức ấy.

One of the methods of blinding is to give you what you're searching for without telling you, "This is what you're searching for," and then you have to wake up to the fact that it's been right under your nose all this time. I think it would take a great initiate like Master DK to formulate accurately the fourth fundamental of *The Secret Doctrine*.

Một trong những phương pháp che mắt là trao cho các bạn điều mình đang tìm kiếm mà không nói: "Đây là điều các bạn đang tìm kiếm"; rồi các bạn phải tỉnh thức trước sự thật rằng nó đã ở ngay trước mắt mình suốt thời gian qua. Tôi nghĩ cần một điểm đạo đồ vĩ đại như Chân sư DK mới có thể trình bày chính xác nguyên lý căn bản thứ tư của *Giáo Lý Bí Nhiệm*.

The days pass, and we have a choice regarding how we will spend our time. There are many Saturnian service things we must perform, even as Sanat Kumara holds his position, sacrificially so, until the last weary pilgrim finds his way home—of the weary pilgrims for whom it is indicated that they can, in this cycle, find their way home. We imitate that somewhat. We use the planet of opportunity, Saturn, to keep watch over the sacrifice we are making as we keep the foundation steady and do not race ahead too fast, lest we be guilty of superficial progress which will not abide. It may be gratifying for a short time, but it will not hold. Our work together will span centuries.

Ngày tháng trôi qua, và chúng ta có quyền lựa chọn cách sử dụng thời gian của mình. Có nhiều công việc phụng sự mang tính Sao Thổ mà chúng ta phải thực hiện, cũng như Đức Sanat Kumara giữ vững vị trí của Ngài trong tinh thần hi sinh cho đến khi người hành hương mệt mỏi cuối cùng tìm được đường về nhà—tức những người hành hương mệt mỏi được cho biết rằng trong chu kỳ này họ có thể tìm được đường về nhà. Chúng ta phần nào noi theo điều ấy. Chúng ta sử dụng hành tinh của cơ hội là Sao Thổ để trông nom sự hi sinh mình đang thực hiện, trong khi giữ nền tảng vững chắc và không lao quá nhanh về phía trước, kẻo mắc lỗi tiến bộ hời hợt, vốn không thể bền lâu. Nó có thể khiến chúng ta hài lòng trong một thời gian ngắn, nhưng sẽ không đứng vững. Công việc chung của chúng ta sẽ kéo dài nhiều thế kỷ.

I don't think that any of us is looking for a quick exit from the duties of the Aquarian age. We have two thousand years, or a bit more, in which the Christ will be the great and present Teacher and the Initiator for probationary initiates of the first and second degree. We're not trying to get out of the

Tôi không nghĩ bất kỳ ai trong chúng ta đang tìm kiếm một lối thoát nhanh chóng khỏi các bổn phận của kỷ nguyên Bảo Bình. Chúng ta có hai nghìn năm hoặc hơn một chút, trong đó Đức Christ sẽ là Huấn sư Vĩ Đại và hiện diện, đồng thời là Đấng Điểm đạo cho các điểm đạo đồ dự bị của cấp độ thứ

stream of obligation. Who knows how many incarnations we may experience as we seek to serve the Hierarchy and the Christ always better, more powerfully, more effectively during these years? If the curve for the Piscean age went like this, then the Aquarian age is really going to go along the y-axis pretty high. [The gesture or visual comparison is not captured in the transcript.] We're going to accomplish a lot in a short period of time, and it will be the compensation for mistakes made on the Moon chain.

nhất và thứ hai. Chúng ta không cố gắng thoát khỏi dòng nghĩa vụ. Ai biết chúng ta có thể trải qua bao nhiêu kiếp khi tìm cách phụng sự Thánh Đoàn và Đức Christ ngày càng tốt hơn, mạnh mẽ hơn và hữu hiệu hơn trong những năm ấy? Nếu đường cong của kỷ nguyên Song Ngư đi theo hướng này, thì kỷ nguyên Bảo Bình thực sự sẽ vươn khá cao dọc theo trục tung. [Cử chỉ hoặc hình ảnh so sánh không được ghi lại trong bản chép lời.] Chúng ta sẽ hoàn thành rất nhiều việc trong một thời gian ngắn, và đó sẽ là sự bù đắp cho những sai lầm đã phạm trên Dãy Mặt Trăng.

The hierarchical ruler of Aquarius is the Moon, and we have a lot to regenerate that was mistakenly pursued on that chain. So many of the people who individualized on that Moon chain have been transferred into this chain, where they can correct a form of behavior and thought that led to a kind of lunar madness—as Blavatsky says, “the divine lunatic.” We have that in our literature and can probably even prove that.

Chủ tinh huyền giai của Bảo Bình là Mặt Trăng, và chúng ta phải phục hồi rất nhiều điều từng bị theo đuổi sai lầm trên Dãy ấy. Rất nhiều người đã biệt ngã hóa trên Dãy Mặt Trăng được chuyển sang Dãy này, nơi họ có thể sửa chữa một dạng hành vi và tư tưởng đã dẫn đến một loại điên loạn do Mặt Trăng—như Bà Blavatsky nói, “kẻ điên thiêng liêng”. Điều ấy có trong văn liệu của chúng ta, và có lẽ chúng ta thậm chí có thể chứng minh được.

Now we have another chance, and we can redeem what went on earlier. If we study the laws of occultism very carefully, because they are given with care, and apply them as members of the New Group of World Servers, we can make up for the lost time that held us back from coming anywhere close to the spiritual status of Venus. We should be sharing that status, and we're not. This is going to put tremendous pressure upon you, upon me, and upon all who really care that the Plan received by the Hierarchy really manifests as it should.

Giờ đây chúng ta có một cơ hội khác và có thể cứu chuộc những gì từng xảy ra. Nếu nghiên cứu rất kỹ các định luật huyền bí học, bởi chúng được truyền đạt cẩn trọng, và áp dụng chúng với tư cách thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, chúng ta có thể bù lại khoảng thời gian đã mất, vốn khiến chúng ta không thể tiến đến gần địa vị tinh thần của Sao Kim. Lẽ ra chúng ta phải cùng chia sẻ địa vị ấy, nhưng hiện nay chưa được như vậy. Điều này sẽ gây áp lực to lớn lên các bạn, lên tôi và lên tất cả những ai thực sự quan tâm đến việc Thiên Cơ mà Thánh Đoàn tiếp nhận phải biểu hiện đúng như dự định.

Every little thing counts: every external action and every internal state. It all counts.

Mọi điều nhỏ bé đều có ý nghĩa: mọi hành động bên ngoài và mọi trạng thái bên trong.

If we're going to be like the Masters, we're going to see that responsibility is not just an intermittent thing; it is ongoing, with continuity. We're being trained to work continuously in the coming age, once we wake up again after being reincarnated, towards the manifestation of a Plan which is developing throughout the Aquarian age, until humanity in large numbers can really be said to have entered the fifth kingdom of nature, the kingdom of souls, and the number of first degree initiates will be considerable.

Tất cả đều có ý nghĩa. Nếu muốn giống như các Chân sư, chúng ta sẽ nhận ra rằng trách nhiệm không chỉ là điều thỉnh thoảng mới xuất hiện; nó luôn tiếp diễn và có tính liên tục. Chúng ta đang được huấn luyện để làm việc liên tục trong kỷ nguyên sắp tới, một khi lại tỉnh thức sau khi tái sinh, nhằm hướng đến sự biểu hiện của một Thiên Cơ phát triển xuyên suốt kỷ nguyên Bảo Bình, cho đến khi có thể thực sự nói rằng đông đảo nhân loại đã bước vào giới thứ năm của thiên nhiên, giới của các linh hồn, và số lượng điểm đạo đồ cấp một sẽ trở nên đáng kể.

Friends, at least today I was able to do a little bit more, and I hope in the coming days to plow on. All the best to you, lots of love, many blessings from Tuya and myself, and from the whole communications team. We'll keep the esoteric, the spiritually occult thought circulating to feed the consciousness with truth rather than with the fabrications of the rigid concrete mind. This will be on Makara before long, and then it will be on YouTube as well. Take care, and bye-bye for now.

Các bạn của tôi, ít nhất hôm nay tôi đã có thể làm thêm một chút, và tôi hy vọng trong những ngày tới sẽ tiếp tục tiến bước. Chúc các bạn mọi điều tốt đẹp nhất, gửi đến các bạn thật nhiều tình thương và nhiều lời chúc lành từ Tuya, từ tôi và từ toàn thể nhóm truyền thông. Chúng ta sẽ tiếp tục lưu chuyển tư tưởng huyền bí và tinh thần để nuôi dưỡng tâm thức bằng chân lý, thay vì bằng những điều hư cấu của trí cụ thể cứng nhắc. Nội dung này sẽ sớm xuất hiện trên Makara, rồi cũng sẽ có trên YouTube. Hãy giữ gìn sức khỏe, và tạm biệt các bạn.

Commentary LOM 18

Tóm Tắt

§ Các nhóm chuyên biệt và việc sử dụng Linh từ

Trong phần bình giảng các trang 67–70 của Thư Về Tham thiền Huyền môn, Thầy MDR chuyển từ việc sử dụng Linh từ của cá nhân và tập thể sang việc sử dụng Linh từ kết hợp với tham thiền huyền môn để đạt những mục đích xác định. Thầy liên hệ các nhóm chuyên biệt này với các Nhóm hạt giống được trình bày về sau trong Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới và Sự Ngoại Hiện của Thánh Đoàn, nhưng lưu ý rằng hai hệ thống không hoàn toàn tương ứng. Nhìn từ thời điểm bình giảng năm 2020, Thầy nhận xét rằng sau một thế kỷ, nhiều nhóm vẫn mới ở giai đoạn phôi thai và có thể còn như vậy cho đến khi Thánh Đoàn hiện diện hữu hình trở lại.

§ Phát triển, chế ngự và làm trong sáng thể cảm dục

Với nhóm thứ nhất, Thầy MDR phân biệt ba mục tiêu: phát triển là gia tăng tính nhạy cảm; chế ngự là không để cảm xúc chi phối hành vi; làm trong sáng là khắc phục tình trạng mờ đục khiến thể cảm dục dễ đáp ứng với ảo cảm. Thầy liên hệ công việc này với các nhóm làm tiêu tan ảo cảm và nhóm chữa lành bằng từ tính, vốn là Nhóm hạt giống thứ ba. Theo Thầy, phạm vi chữa lành của nhóm ấy bao gồm cả thể xác–dĩ thái, thể cảm dục và hạ trí, dù chữa lành trên phương diện trí tuệ ít phổ biến hơn vì chưa có nhiều người tập trung ở cấp độ này.

§ Phát triển trí tuệ, giữ quân bình và tiếp xúc thượng trí

Nhóm thứ hai hướng đến phát triển trí tuệ, củng cố sự quân bình và tiếp xúc thượng trí; Thầy MDR nhận thấy công việc giáo dục và xây dựng antahkarana thuộc phạm vi này. Sự quân bình giúp thể trí điều hòa thể cảm dục, đồng thời giúp con người suy xét hợp lý thay vì chấp nhận những ảo tưởng chưa được kiểm tra. Thầy liên hệ các dấu hiệu hành khí với những cấp độ trí tuệ khác nhau: Song Tử với hạ trí và thượng trí, Thiên Bình với siêu trí có chức năng quân bình, Bảo Bình với Vũ Trụ Trí. Tuy nhiên, Thầy giới hạn liên hệ cuối ở sự biểu hiện trên cõi hồng trần vũ trụ, phân biệt nó với sự tiếp xúc vũ trụ mà Thầy nhắc đến nơi Đức Phật ở lần điểm đạo thứ sáu và nơi Đức Christ, tương ứng với cõi trí vũ trụ và cõi cảm dục vũ trụ.

§ Chữa lành thể xác và khai thông sự chỉnh hợp

Thầy MDR nhận xét rằng nhóm thứ ba, chuyên chữa lành thể xác, là loại nhóm quen thuộc và dễ xuất hiện nhất, đồng thời tương ứng khá rõ với Nhóm hạt giống chữa lành bằng từ tính. Nhóm thứ tư có nhiệm vụ thiết lập sự chỉnh hợp và khai thông đường liên lạc giữa phần cao và phần thấp; Thầy liên hệ điều này với antahkarana và cả mối liên hệ sơ khởi giữa đơn vị hạ trí với thể nguyên nhân, tức Hoa Sen Chân Ngã. Hình ảnh "nắn thẳng" giúp Thầy giải thích rằng những lệch lạc, xoắn vặn hoặc tắc nghẽn trong sự chỉnh hợp khiến sự giao tiếp giữa hai phía không thể diễn ra thông suốt.

§ Ám nhập, bệnh trí tuệ và sự cố chấp của hình tư tưởng

Với nhóm thứ năm, Thầy MDR diễn giải công việc xử lý ám nhập và bệnh trí tuệ như một lĩnh vực có thể bao gồm trừ tà, đồng thời nhấn mạnh tính nguy hiểm của nó. Thầy nhắc lời Chân sư Morya về tình trạng ám nhập lan rộng trước Thế chiến thứ hai và lời Chân sư DK về tính dễ bị ám nhập của dân tộc Đức, như những liên hệ trong cách giải thích huyền môn về chiến tranh. Thầy cũng đặt vấn đề phân biệt bệnh thực sự thuộc thể trí với những tình trạng cảm dục hoặc trí–cảm

thường cùng được gọi là bệnh trí tuệ. Trong phân tích của Thầy, các hình tư tưởng có thể tạo thành một bức tường của niềm tin sai lạc và lý luận cứng nhắc; khi con người còn gắn cảm xúc vào những ảo tưởng ấy, đặc biệt theo khuynh hướng mà Thầy liên hệ với Cung bốn, vấn đề càng khó giải quyết.

§ Nghiên cứu khoa học về tác động của việc xướng Linh từ

Nhóm thứ sáu nghiên cứu phản ứng đối với việc xướng Linh từ, ghi nhận các hình dạng hình học phát sinh, tác động lên từng thành viên và những thực thể mà sức hút của âm thanh lôi cuốn đến. Thầy MDR xem đây là một hình thức nghiên cứu thông linh mang tính khoa học, đòi hỏi năng lực thông nhãn và vượt quá phạm vi thông thường của các tổ chức nghiên cứu hiện có. Theo Thầy, hình dạng hình học biểu hiện một sự sống có thể cho người biết đọc nó thấy phẩm chất và mức độ trong sáng của sự sống ấy. Thầy cũng lưu ý rằng việc phối hợp thành viên không đúng có thể dẫn đến tác động bất lợi; vì vậy, những hiểu biết về bản chất dĩ thái, nguyên nhân và thông linh của con người cần được xác lập bằng nghiên cứu khoa học trước khi các nhóm này phát huy đầy đủ khả năng.

§ Hợp tác với thiên thần và sự giao thời giữa các chu kỳ

Nhóm thứ bảy tiếp xúc và hợp tác với giới thiên thần theo định luật, công việc sẽ thuận lợi hơn dưới ảnh hưởng Cung bảy. Thầy MDR phân biệt chu kỳ Cung bảy với chu kỳ Bảo Bình: hai chu kỳ phối hợp nhưng không đồng nhất, và Thầy chưa khẳng định thời điểm chúng bắt đầu hợp tác trọn vẹn. Khi nêu mốc 2117 cho khởi đầu kỹ thuật của Kỷ nguyên Bảo Bình, Thầy đặt câu hỏi liệu đây có đồng thời là một mốc quan trọng của Cung bảy hay không, trong khi cả hai ảnh hưởng đã có thể tác động trong giai đoạn chuyển tiếp. Thầy dự đoán sự xuất hiện của nhiều linh hồn Cung bảy hơn sẽ góp phần tổ chức xã hội và nền văn minh, nhưng sự tranh chấp giữa Cung bảy đang đến với Cung sáu đang rút lui, cũng như giữa Bảo Bình với Song Ngư, tạo nên nhiều xáo động.

§ Nghiên cứu các Cung, màu sắc và âm thanh

Nhóm thứ tám nghiên cứu các định luật của các Cung, màu sắc, âm thanh, tác động cá nhân và tập thể cùng quan hệ giữa chúng. Thầy MDR liên hệ nhóm này với Tâm Lý Học Nội Môn và sự tăng cường ảnh hưởng Cung bốn mà Thầy gắn với mốc 2025 trên phương diện Chân Thần. Thầy nhận thấy ở đây có sự tương ứng với Nhóm hạt giống thứ tám về tâm lý học, đặc biệt trong việc nghiên cứu quan hệ giữa những hình tư tưởng mang sắc thái của các Cung và các dấu hiệu hoàng đạo. Trước điều kiện tuyển chọn những người có thành tựu tinh thần cao và gần điểm đạo, Thầy suy đoán rằng lần điểm đạo được nói đến có thể là lần thứ ba; sự phối hợp thành viên đúng đắn là thiết yếu để nhóm không tự tan rã vì ma sát nội bộ.

§ Các nhóm nội giới nâng đỡ sự biểu hiện bên ngoài

Từ lời Chân sư DK rằng các nhóm trên cõi hồng trần là sự biểu hiện tất yếu của các nhóm bên trong, Thầy MDR chú ý đến thứ tự người chí nguyện, học viên, đệ tử và điểm đạo đồ. Thầy đặt giả thuyết rằng "học viên" ở đây có thể tương ứng với đệ tử dự bị, có sự tập trung trí tuệ rõ hơn người chí nguyện. Các nhóm nội giới lớn hơn, có tri thức và tiềm năng hiệu quả cao hơn, nhưng vẫn cần hoạt động bên ngoài để biểu hiện phần Thiên Cơ mà họ đảm trách. Vì vậy, Thầy nhấn mạnh rằng người tham gia một nhóm phụng sự bên ngoài không làm việc đơn độc mà có sự hỗ trợ từ những thành viên nội giới hiểu rõ công việc.

§ Những nhóm do một Chân sư trực tiếp tuyển chọn

Nhóm thứ chín làm việc theo phương pháp của một Chân sư và do chính Ngài lựa chọn thành viên; Thầy MDR xem công việc của Chân sư DK với khoảng năm mươi học viên là một ví dụ. Thầy nhắc đến các nhóm ban đầu gồm chín người, sau đó là phương pháp Nhóm hạt giống được tổ chức lại, cùng nhóm học tập vào kỳ trăng tròn tại New York với Bà Alice Bailey về những phương pháp ashram. Theo Thầy, sự thay đổi phương pháp có nhiều nguyên nhân, trong đó có những công việc quan trọng hơn và các tác phẩm Chân sư DK cần hoàn thành với Bà Alice Bailey. Thầy lưu ý rằng nhóm thứ chín này không tương ứng với Nhóm hạt giống thứ chín về kinh tế, đồng thời dự đoán Chân sư DK sẽ tiếp tục phương pháp làm việc ấy trong khuôn khổ dự án Nhóm hạt giống mà Thầy cho biết kéo dài đến năm 2200.

§ Hoạt động dưới ba ban lớn của Thánh Đoàn

Nhóm thứ mười làm việc dưới một trong ba ban lớn, liên quan đến Đức Manu, Đức Bồ Tát—hiện là Đức Christ—và Đức Mahachohan. Thầy MDR phân biệt việc phụng sự trong phạm vi một ban với việc trực tiếp làm việc dưới vị đứng đầu ban ấy; theo suy đoán của Thầy, trường hợp sau có thể đòi hỏi địa vị Chân sư hoặc điểm đạo đồ cao cấp. Thầy liên hệ các hình thức hoạt động với Giáo hội, Hội Tam Điểm và những tổ chức lớn có người đứng đầu là điểm đạo đồ, đồng thời nhắc Chân sư R. trong vai trò Chúa Tể Văn Minh. Khi nhân loại ngày càng phát triển trí tuệ, công việc này mở rộng và đòi hỏi thượng trí, rồi trí tuệ siêu việt và trực giác; Thầy khuyến khích nhận biết lĩnh vực phụng sự của mình và dần chỉnh hợp với những vị hướng dẫn thích hợp.

§ Chuẩn bị cộng đồng tương lai

Với nhóm thứ mười một, Thầy MDR giải thích ý tưởng chuẩn bị cho một cộng đồng tương lai theo hướng phát triển phẩm chất tinh thần mới của nhân loại. Thầy nhắc Úc, New Zealand và phần nào Hoa Kỳ như những nơi từng được liên hệ với sự chuẩn bị cho Giống dân gốc thứ sáu, đồng thời phân biệt ý nghĩa này với hoạt động thực dân bóc lột. Trọng tâm trong cách giải thích của Thầy là tạo điều kiện cho một kiểu phát triển mới, chứ không chỉ thiết lập một địa điểm cư trú.

§ Giải quyết những vấn đề của nhân loại bằng phương pháp nội môn

Nhóm thứ mười hai xử lý những vấn đề xã hội, kinh tế, chính trị và tôn giáo bằng việc nghiên cứu tác động của tham thiền, màu sắc và âm thanh. Thầy MDR mở rộng phạm vi ấy sang những vấn đề mới do công nghệ và văn minh phát triển, như sinh thái, phân phối của cải, thiếu thốn kinh tế, đàn áp chính trị và xung đột tôn giáo. Thầy đặc biệt phê phán cách diễn giải kinh sách khiến một số người mong muốn thúc đẩy chiến tranh cuối cùng để ứng nghiệm lời tiên tri, đồng thời nhắc cách hiểu rằng các cuộc thế chiến đã là một dạng Armageddon. Theo Thầy, các hình tư tưởng tôn giáo cứng nhắc và hiếu chiến cần được chuyển hóa bằng giáo dục có sức thuyết phục; những nhóm chuyên trách sẽ cần khả năng tập trung cao như các đơn vị thực hiện nhiệm vụ đặc biệt. Thầy cũng nhắc lời tiên báo về một nhóm điểm đạo đồ bậc một thuộc Cung bảy giải quyết vấn đề kinh tế, nhưng cho rằng nhóm ấy có lẽ chưa được tổ chức vào thời điểm bình giảng.

§ Giáo dục từ tuổi thơ đến Con Đường Đệ Tử

Nhóm thứ mười ba đảm trách việc giáo dục trẻ em, huấn luyện cá nhân, hướng dẫn người trên Con Đường Dự Bị và phát triển các năng lực cao. Thầy MDR xem đây là một tiến trình giáo dục liên tục từ những năm đầu đời đến khi con người có thể bước vào Con Đường Đệ Tử thực sự. Thầy dẫn công việc của Maria Montessori và các trường Waldorf theo Rudolf Steiner như những dấu hiệu ban đầu của phương pháp giáo dục mới. Với Thầy, giáo dục là phương tiện quan trọng để sửa chữa tư tưởng và hành động sai hướng; dù các nhóm chưa hoàn chỉnh hay thật sự hiệu quả, việc con người bắt đầu tập hợp quanh những mục tiêu ấy đã cho thấy các hạt giống đang hình thành.

§ Bảy trung tâm huấn luyện huyền môn và vấn đề cấp điểm đạo

Nhóm thứ mười bốn gồm những nhóm rất nội môn, tuyển thành viên từ các nhóm khác khi Đức Christ cùng các Chân sư xuất hiện trở lại, để huấn luyện cho địa vị đệ tử và lần điểm đạo thứ nhất. Thầy MDR liên hệ bảy nhóm hoặc trung tâm này với các trường tham thiền huyền môn được trình bày về sau trong sách, nhấn mạnh điều kiện về năng lực rung động và quyền tham dự theo nghiệp quả. Thầy giải thích rằng sự tái lâm của Đức Christ sẽ biểu thị một bộ phận đủ lớn của nhân loại đã đạt lần điểm đạo thứ nhất để tác động lên toàn thể, chứ không có nghĩa mọi người đều đã đạt cấp ấy. Tuy nhiên, vì những nhóm trước đó đã đòi hỏi thành tựu khá cao, Thầy đặt câu hỏi liệu "lần điểm đạo thứ nhất" trong đoạn này có thể chỉ lần điểm đạo thứ ba theo một cách tính khác hay không, và để ngỏ vấn đề ấy.

§ Sự ngoại hiện diễn ra dần dần và những thử thách của Bảo Bình

Thầy MDR cho rằng thời điểm hình thành các trung tâm phụ thuộc vào sự phát triển và đáp ứng của nhân loại, cũng như sự xuất hiện từng bước của các thành viên Thánh Đoàn. Thầy nhắc các trung tâm hành tinh New York, London, Geneva, rồi Darjeeling và Tokyo như những tiêu điểm năng lượng cần được xem xét trong tiến trình này. Dù đã có những khởi đầu, Thầy lưu ý rằng sự phát triển thực sự của các trường huyền môn còn ở tương lai xa; mốc 2117 mà Thầy nêu cho Bảo Bình không có nghĩa các biến đổi sẽ xảy ra tức thì. Thầy liên hệ thập độ đầu của Bảo Bình với những khó khăn mang tính Sao Thổ, đồng thời giữ sự phân biệt giữa cách đi vào dấu hiệu này qua ảnh hưởng Sao Kim và qua những cơ hội của Sao Thổ.

§ Những điều kiện được nhấn mạnh khi ôn lại các nhóm

Khi ôn lại, Thầy MDR bổ sung rằng đường liên lạc giữa phần cao và phần thấp chưa nhất thiết thông suốt ở điểm đạo đồ bậc một hay bậc hai; đến bậc ba mới có thể kỳ vọng một mức độ khai thông rõ rệt. Thầy nhắc lại nguy cơ của công việc xử lý ám nhập theo quan niệm huyền môn: các thực thể được nói đến có thể quay sang tác động người thực hành, nên việc tuân thủ những quy luật thích hợp là thiết yếu. Về quan hệ giữa nhân loại và giới thiên thần, Thầy bổ sung vai trò hỗ trợ của Cung bốn và công việc chuẩn bị của Chân sư Serapis. Thầy cũng làm rõ rằng cộng đồng tương lai không chỉ là một bố trí vật chất, mà còn là tập hợp những người đại diện cho công việc tinh thần của Thánh Đoàn, được giáo dục từ đầu theo những phương pháp mới. Toàn bộ viễn cảnh này, theo Thầy, có thể khơi dậy lòng nhiệt thành dựa trên hiểu biết để xây dựng nền tảng hiện tại, trong khi sự biểu hiện đầy đủ vẫn cần thời gian.

Text LOM 18

[1] **Groups for Specific Purposes.—**	**[1] Nhóm Cho Các Mục Đích Chuyên Biệt**
[2] Groups will later be formed for specific purposes, which brings me to my third point, the use of the Word for certain calculated ends.	[2] Về sau, các nhóm sẽ được thành lập cho những mục đích chuyên biệt, và điều này đưa Tôi đến điểm thứ ba, tức việc sử dụng Linh từ nhằm đạt được một số mục tiêu đã được hoạch định.

[3] Let me enumerate for you some of the aims groups will have in view when they form themselves, and by the use of the sacred Word, coupled to the true occult meditation, achieve certain results. [4] The time for this is not yet, and need arises not for detailed description, yet if things progress as desired, even you may see it somewhat worked out in your lifetime.

[3] Hãy để Tôi liệt kê cho các bạn một số mục tiêu mà các nhóm sẽ hướng tới khi tự hình thành, và bằng việc sử dụng Linh từ thiêng liêng kết hợp với tham thiền huyền bí chân chính, đạt được những kết quả nhất định. [4] Thời điểm cho việc này vẫn chưa đến, và hiện nay chưa cần mô tả chi tiết; tuy nhiên, nếu mọi việc tiến triển như mong muốn, ngay cả các bạn cũng có thể thấy điều này được thực hiện phần nào trong đời mình.

[5] l—Groups for the purpose of working on the emotional body with the object of development, of subjugation, and clarification.

[5] 1—Các nhóm nhằm mục đích tác động lên thể cảm dục để phát triển, chế ngự và thanh lọc nó.

[6] 2—Groups for the purpose of mental development, of strengthening equilibrium, [7] and the contacting of the higher mind. [Page 68]

[6] 2—Các nhóm nhằm mục đích phát triển trí tuệ, củng cố trạng thái quân bình, [7] và thiết lập sự tiếp xúc với thượng trí. [Page 68]

[8] 3—Groups for the healing of the physical body.

[8] 3—Các nhóm nhằm chữa lành thể xác.

[9] 4—Groups whose purpose is to effect alignment, and to clear the channel betwixt the higher and the lower.

[9] 4—Các nhóm có mục đích tạo nên sự chỉnh hợp và khai thông vận hà giữa cái cao và cái thấp.

[10] 5—Groups for the treatment of obsessions and mental diseases.

[10] 5—Các nhóm nhằm điều trị các trường hợp ám ảnh và bệnh trí tuệ.

[11] 6—Groups whose work it will be to study reaction to the sounding of the Word, to record and tabulate the consequent geometrical forms, to note its effect [12] on individuals in the groups, and to note the extraneous entities it draws by its attractive force. [13] These must be rather advanced groups, capable of clairvoyant investigation.

[11] 6—Các nhóm có công việc nghiên cứu phản ứng đối với việc xướng Linh từ, ghi lại và lập bảng các hình thể hình học phát sinh từ đó, ghi nhận tác dụng của nó [12] lên các cá nhân trong nhóm, đồng thời ghi nhận những thực thể bên ngoài mà mãnh lực hấp dẫn của nó thu hút đến. [13] Đây phải là những nhóm khá tiến hóa, có khả năng tiến hành sự khảo sát bằng thông nhãn.

[14] 7—Groups that definitely work at making contact with the devas, and collaborating with them under the law. During the seventh ray activity, this will be much facilitated.

[14] 7—Các nhóm chuyên biệt làm việc nhằm thiết lập sự tiếp xúc với các thiên thần và cộng tác với họ theo định luật. Trong thời kỳ hoạt động của cung bảy, điều này sẽ được tạo thuận lợi rất nhiều.

[15] 8—Groups that are definitely and scientifically working on the laws of the rays, and studying color and sound, their individual and group effects, and their interrelation. [16] This is necessarily a select group and only those of high spiritual attainment and those nearing Initiation [17] will be permitted to take part. [18] Forget not that these groups on the physical plane are but the inevitable working out into manifestation of the inner groups of aspirants, pupils, disciples and initiates.

[15] 8—Các nhóm làm việc một cách chuyên biệt và khoa học với các định luật của các cung, đồng thời nghiên cứu màu sắc và âm thanh, những tác dụng cá nhân và tập thể của chúng, cũng như mối tương quan giữa chúng. [16] Tất yếu đây phải là một nhóm được tuyển chọn, và chỉ những người có thành tựu tinh thần cao cùng những người đang tiến gần đến Điểm Đạo [17] mới được phép tham gia. [18] Đừng quên rằng các nhóm này trên cõi hồng trần chỉ là sự biểu hiện tất yếu ra bên ngoài của các nhóm bên trong gồm những người chí nguyện, môn sinh, đệ tử và điểm đạo đồ.

[19] 9—Groups that are definitely working under some one Master, and conforming to certain procedure laid down by Him. The members of these groups will therefore be chosen by the Master.

[19] 9—Các nhóm chuyên biệt làm việc dưới quyền một Chân sư nào đó và tuân theo một phương thức hành động nhất định do Ngài quy định. Vì vậy, các thành viên của những nhóm này sẽ do Chân sư tuyển chọn.

[20] 10—Groups working specifically under one of the three great departments and seeking—under expert guidance—to influence politically and religiously [Page 69] the world of men, and to speed the processes of evolution as directed from the department of the Lord of Civilization. [21] Some of these groups will work under the Church, others under Masonry, [22] and others will work in connection with the Initiate heads of the great organizations. [23] In considering this you need to remember that the whole world becomes ever more mental as time proceeds,—hence the ever-increased scope of this type of work.

[20] 10—Các nhóm làm việc chuyên biệt dưới một trong ba ngành lớn và tìm cách—dưới sự hướng dẫn chuyên môn—tác động về phương diện chính trị và tôn giáo [Page 69] lên thế giới nhân loại, đồng thời thúc đẩy các tiến trình tiến hóa theo sự chỉ đạo từ ngành của Chúa Tể Văn Minh. [21] Một số nhóm này sẽ hoạt động dưới Giáo hội, những nhóm khác dưới Hội Tam Điểm, [22] và những nhóm khác nữa sẽ hoạt động liên kết với các điểm đạo đồ đứng đầu những tổ chức lớn. [23] Khi xem xét điều này, các bạn cần nhớ rằng theo thời gian, toàn thế giới ngày càng trở nên thiên về trí tuệ hơn—do đó phạm vi của loại công việc này cũng ngày càng mở rộng.

[24] 11—Other groups will work entirely in what might be termed preparatory work for the future colony.

[24] 11—Các nhóm khác sẽ hoạt động hoàn toàn trong công việc có thể gọi là công tác chuẩn bị cho cộng đồng tương lai.

[25] 12—Problem groups, as they might be called, will be formed to deal with social, economic, political and religious problems as they arise, studying the effects of meditation, color and sound.

[25] 12—Các nhóm chuyên giải quyết vấn đề, có thể gọi như vậy, sẽ được thành lập để xử lý những vấn đề xã hội, kinh tế, chính trị và tôn giáo khi chúng phát sinh, đồng thời nghiên cứu các tác dụng của tham thiền, màu sắc và âm thanh.

[26] 13—Still other groups will deal with child culture, with the individual training of people, with the guidance of persons on the probationary path, and with the development of the higher faculties.

[26] 13—Những nhóm khác nữa sẽ đề cập đến việc giáo dưỡng trẻ em, việc huấn luyện cá nhân, việc hướng dẫn những người trên Con Đường Dự Bị và việc phát triển các năng lực cao hơn.

[27] 14—Later, when the great Lord, the Christ, comes with His Masters, there will be a few very esoteric groups, gathered out of all the others, where the members (through graduation and karmic right) will be trained for discipleship and for the first Initiation. [28] There will be seven such groups or centers formed for definite occult training...Only those whose vibratory capacity is adequate will find their way there.

[27] 14—Về sau, khi Đức Christ, Đấng Chúa Tể Vĩ Đại, đến cùng các Chân sư của Ngài, sẽ có một số ít nhóm rất huyền bí, được tuyển chọn từ tất cả những nhóm khác, trong đó các thành viên—nhờ trình độ đạt được và quyền lợi nghiệp quả—sẽ được huấn luyện cho địa vị đệ tử và lần điểm đạo thứ nhất. [28] Sẽ có bảy nhóm hay trung tâm như thế được thành lập để thực hiện sự huấn luyện huyền bí chuyên biệt... Chỉ những người có khả năng rung động thích hợp mới tìm được đường đến đó.

[29] I have given you enough to consider for today, and we will leave the consideration of point the fourth till tomorrow. [Page 70]

[29] Hôm nay Tôi đã trao cho các bạn đủ điều để suy ngẫm, và chúng ta sẽ để việc xem xét điểm thứ tư sang ngày mai. [Page 70]

Commentary on LOM Webinar 18

[1] Groups for Specific Purposes

Michael D. Robbins • 10 August 2020 • Book pages 67–70

[1] Nhóm Cho Các Mục Đích Chuyên Biệt

Michael D. Robbins • 10 tháng 8 năm 2020 • Trang 67–70 của sách

Good afternoon, everybody. This is our eighteenth program, and we're on page 67. This is the tenth of August 2020. We have here the early part of *Letters on Occult Meditation*, and we stopped because a new subject was coming up: groups for specific purposes. I had mentioned that we could relate this subject to the seed groups, discussion of which is found in *Discipleship in the New Age*, Volume I, and also in *The Externalisation of the Hierarchy*. Let's go on and see what of interest we may have.

Chào buổi chiều, các bạn. Đây là chương trình thứ mười tám của chúng ta, và chúng ta đang ở trang 67. Hôm nay là ngày 10 tháng 8 năm 2020. Ở đây chúng ta có phần đầu của *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, và chúng ta đã dừng lại vì một chủ đề mới sắp được đề cập: các nhóm phục vụ những mục đích cụ thể. Tôi đã nói rằng chúng ta có thể liên hệ chủ đề này với các nhóm hạt giống, vốn được bàn đến trong *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới*, Quyển I, và cả trong *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*. Chúng ta hãy tiếp tục và xem có điều gì đáng quan tâm.

[2] Groups will later be formed for specific purposes, which brings me to my third point, the use of the Word for certain calculated ends.

[2] Về sau, các nhóm sẽ được thành lập cho những mục đích chuyên biệt, và điều này đưa Tôi đến điểm thứ ba, tức việc sử dụng Linh từ nhằm đạt được một số mục tiêu đã được hoạch định.

We had the Word used individually, then by a group, and now for specific purposes.

Chúng ta đã xem xét việc cá nhân sử dụng Linh từ, rồi một nhóm sử dụng Linh từ, và giờ đây là việc sử dụng Linh từ cho những mục đích cụ thể.

[3] Let me enumerate for you some of the aims groups will have in view when they form themselves, and by the use of the sacred Word, coupled to the true occult meditation, achieve certain results.

[3] Hãy để Tôi liệt kê cho các bạn một số mục tiêu mà các nhóm sẽ hướng tới khi tự hình thành, và bằng việc sử dụng Linh từ thiêng liêng kết hợp với tham thiền huyền bí chân chính, đạt được những kết quả nhất định.

All of this was written a hundred years ago, and we're still in the fledgling stage of these groups being formed, and probably will be until the Hierarchy again visibly walks the Earth with us.

Tất cả những điều này được viết cách đây một trăm năm, và chúng ta vẫn còn ở giai đoạn sơ khai trong việc thành lập các nhóm ấy; có lẽ tình trạng này sẽ kéo dài cho đến khi Thánh Đoàn lại hiện diện hữu hình và cùng chúng ta bước đi trên Trái Đất.

[4] The time for this is not yet, and need arises not for detailed description, yet if things progress as desired, even you may

[4] Thời điểm cho việc này vẫn chưa đến, và hiện nay chưa cần mô tả chi tiết; tuy nhiên, nếu mọi việc tiến triển như mong muốn, ngay cả các bạn cũng có thể thấy

see it somewhat worked out in your lifetime.

điều này được thực hiện phần nào trong đời mình.

These were students and group members, DK's external ashram.

Đây là các đạo sinh và thành viên nhóm, tức ashram bên ngoài của Chân sư DK.

[5] 1—Groups for the purpose of working on the emotional body with the object of development, of subjugation, and clarification.

[5] 1—Các nhóm nhằm mục đích tác động lên thể cảm dục để phát triển, chế ngự và thanh lọc nó.

I would say, related to the dissipation of glamour groups.

Theo tôi, điều này liên quan đến các nhóm làm tiêu tan ảo cảm.

We have certainly healing groups, and the emotional body is one of those areas which needs considerable healing. The magnetic healers, the third of the specialized groups, the seed groups, have for their objective the healing not only of the etheric physical nature, but of the emotional and of the lower mental nature. It's rarer, yes, because not so many people are mentally focused, but that too. Groups for the purpose of working on the emotional body: development means greater sensitivity; subjugation means that the emotions do not run away with the behavior of the person in question; and clarification is related to glamour, because the veiled, clouded, miasmic condition of the emotional body renders it unclear and responsive to glamour.

Chắc chắn chúng ta có các nhóm trị liệu, và thể cảm dục là một trong những lĩnh vực cần được trị liệu đáng kể. Những nhà trị liệu bằng từ tính, tức nhóm thứ ba trong các nhóm chuyên biệt hay các nhóm hạt giống, có mục tiêu trị liệu không chỉ bản chất hồng trần dĩ thái mà cả bản chất cảm xúc và hạ trí. Vâng, trường hợp sau hiếm hơn vì không có nhiều người tập trung về trí tuệ, nhưng nó cũng nằm trong mục tiêu ấy. Đối với các nhóm có mục đích tác động lên thể cảm dục: phát triển nghĩa là có độ nhạy bén cao hơn; chế ngự nghĩa là cảm xúc không lôi cuốn hành vi của người liên quan đi mất; còn làm trong sáng thì liên quan đến ảo cảm, bởi tình trạng bị che phủ, mờ đục và đầy chướng khí của thể cảm dục khiến nó trở nên không trong sáng và dễ đáp ứng với ảo cảm.

[6] 2—Groups for the purpose of mental development, of strengthening equilibrium,

[6] 2—Các nhóm nhằm mục đích phát triển trí tuệ, củng cố trạng thái quân bình,

The air signs tend to bring that about, especially Libra, which rules supermind and is an equilibrizing type of mind,

Các dấu hiệu hành khí có xu hướng mang lại điều đó, đặc biệt là Thiên Bình, vốn cai quản siêu trí và là một loại thể trí có tính quân bình,

[7] and the contacting of the higher mind.

[7] và thiết lập sự tiếp xúc với thượng trí. [Page 68]

Antahkarana work is found here. I think in our educational pursuits we are allied with these groups for mental development. Instead of having an unbalanced mind, which is so often the case, equilibrium is necessary. He has discussed this, so that there can also be control from the mental body in equilibrizing the astral body, and the contacting of the higher mind. Let us emphasize these in general: mental development and strengthening equilibrium, so that people are truly reasonable in their thoughts and do not simply accept illusions without really examining what they are accepting.

Công việc antahkarana nằm ở đây. Tôi cho rằng trong những nỗ lực giáo dục của mình, chúng ta liên kết với các nhóm phát triển trí tuệ này. Thay vì có một thể trí mất quân bình, vốn rất thường xảy ra, cần phải có trạng thái quân bình. Ngài đã bàn về điều này để thể trí cũng có thể kiểm soát và làm quân bình thể cảm dục, đồng thời tiếp xúc với thượng trí. Nói chung, chúng ta hãy nhấn mạnh những điều sau: phát triển trí tuệ và củng cố trạng thái quân bình, để con người thực sự hợp lý trong tư tưởng và không chỉ đơn thuần chấp nhận các ảo tưởng mà không thật sự xem xét điều mình đang chấp nhận.

It is interesting how much the air signs are connected with this general mental development and equilibrium, and then, of course, there is something called the universal mind, and that tends to be very elevated, at least its expression on the cosmic physical plane, very elevated, and is associated with Aquarius. I mean, just to keep this in context, Gemini, lower and higher mind, Libra, supermind, and Aquarius, we have a universal mind as reflected on the cosmic physical plane, where we are not going to be quite like the Buddha having a cosmic touch at the sixth initiation, or the Christ, for that matter, a cosmic touch, though cosmic astral instead of cosmic mental.

Điều thú vị là các dấu hiệu hành khí có mối liên hệ mật thiết biết bao với sự phát triển trí tuệ và trạng thái quân bình nói chung này; rồi dĩ nhiên còn có một điều gọi là Vũ Trụ Trí, vốn có khuynh hướng vô cùng cao siêu, ít nhất là trong biểu hiện của nó trên cõi hồng trần vũ trụ, và có liên hệ với Bảo Bình. Ý tôi là, để đặt điều này vào đúng bối cảnh: Song Tử liên quan đến hạ trí và thượng trí; Thiên Bình liên quan đến siêu trí; còn với Bảo Bình, chúng ta có Vũ Trụ Trí như được phản chiếu trên cõi hồng trần vũ trụ. Ở đó, chúng ta sẽ không hoàn toàn giống Đức Phật, Đấng có sự tiếp xúc vũ trụ tại lần điểm đạo thứ sáu, hoặc Đức Christ cũng vậy, với một sự tiếp xúc vũ trụ, tuy nhiên đó là tiếp xúc với cõi cảm dục vũ trụ thay vì cõi trí vũ trụ.

[8] 3—Groups for the healing of the physical body.

[8] 3—Các nhóm nhằm chữa lành thể xác.

Hmm, this is perhaps one of the most common type of group at work, and closely

Đây có lẽ là một trong những loại nhóm hoạt động phổ biến nhất và liên quan mật thiết

related to seed group three, the magnetic healers. Now, bear in mind that this is written quite a bit earlier than the discipleship papers, correct? Quite a bit earlier. So, it is a forecasting of what he would describe in greater detail later.

với nhóm hạt giống thứ ba, những nhà trị liệu bằng từ tính. Các bạn hãy nhớ rằng đoạn này được viết khá lâu trước các tài liệu về địa vị đệ tử, đúng không? Sớm hơn khá nhiều. Vì vậy, đây là lời tiên báo về điều mà sau này Ngài sẽ mô tả chi tiết hơn.

[9] 4—Groups whose purpose is to effect alignment, and to clear the channel betwixt the higher and the lower.

[9] 4—Các nhóm có mục đích tạo nên sự chỉnh hợp và khai thông vận hà giữa cái cao và cái thấp.

What can we call these? Groups to strengthen and clear alignment. And again, the antahkarana is involved, and even the preliminary relationship between the mental unit and the causal body, the lotus.

Chúng ta có thể gọi các nhóm này là gì? Các nhóm củng cố và khai thông sự chỉnh hợp. Một lần nữa, antahkarana có liên quan, kể cả mối quan hệ sơ bộ giữa đơn vị hạ trí với thể nguyên nhân, tức Hoa sen.

He discusses groups to help individuals and other groups, and he uses the words 'straighten out' through the process of correct alignment. If things are bent, askew, twisted or blocked in some way, the higher just cannot get through to the lower, and vice versa.

Ngài bàn về các nhóm trợ giúp cá nhân và những nhóm khác, và Ngài dùng từ "nắn thẳng lại" thông qua tiến trình chỉnh hợp đúng đắn. Nếu mọi thứ bị cong, lệch, xoắn hoặc tắc nghẽn theo cách nào đó, phần cao đơn giản là không thể truyền xuống phần thấp, và ngược lại.

That is a great necessity.

Đó là một nhu cầu vô cùng lớn lao.

[10] 5—Groups for the treatment of obsessions and mental diseases.

[10] 5—Các nhóm nhằm điều trị các trường hợp ám ảnh và bệnh trí tuệ.

And we might call these exorcism groups.

Chúng ta có thể gọi đây là các nhóm trừ tà.

Master Morya said when he was writing in the 20s, late 20s and early 30s in the Agni Yoga books, that there was an epidemic of obsession, nd that was, of course, one of the causes of the Second World War. DK talked about the easily obsessed German people because of their Piscean personality, and how these, I would say, demonic forces came closer and closer until they had hold of the entire nation, or at least the majority of it.

Khi viết vào cuối thập niên 1920 và đầu thập niên 1930 trong các sách Agni Yoga, Chân sư Morya nói rằng đang có một đại dịch ám ảnh, và dĩ nhiên đó là một trong những nguyên nhân dẫn đến Thế chiến thứ hai. Chân sư DK nói về người Đức dễ bị ám ảnh do cung phàm ngã Song Ngư của họ, và về cách những mãnh lực mà tôi gọi là ma quỷ này ngày càng tiến lại gần hơn, cho đến khi chúng khống chế toàn bộ quốc gia, hoặc ít nhất là phần lớn quốc gia ấy.

He seems to imply here that there are mental diseases, not simply the kama-manasic diseases that we call mental diseases or astral conditions that we call mental disease, but actually he links the two together, obsessions and mental diseases. So, I think it's quite dangerous work. Usually it seems to be given over to the Catholic Church. Maybe there are other practitioners, but they have certain rules for exorcising obsessing and possessing entities. And here, of course, we're up against a wall of thoughtforms, and these thoughtforms create a kind of illusory condition in the mind, lower mind, characterized by rigidity and wrong belief, wrong reasoning. In other words, illusion in general. And when you add to that the problem of attaching your emotions to the illusions, as he said, the fourth ray type particularly does that, then you have a real problem. We go on.

Dường như ở đây Ngài hàm ý rằng có những bệnh trí tuệ thực sự, chứ không chỉ là những bệnh trí-cảm mà chúng ta gọi là bệnh trí tuệ, hoặc những tình trạng cảm dục mà chúng ta gọi là bệnh trí tuệ; nhưng trên thực tế, Ngài liên kết cả hai với nhau: tình trạng ám ảnh và các bệnh trí tuệ. Vì vậy, tôi cho rằng đây là công việc khá nguy hiểm. Thông thường, dường như công việc ấy được giao cho Giáo hội Công giáo. Có lẽ còn có những người thực hành khác, nhưng Giáo hội có những quy luật nhất định để trục xuất các thực thể ám ảnh và chiếm hữu. Và ở đây, dĩ nhiên, chúng ta đối diện với một bức tường hình tư tưởng; những hình tư tưởng này tạo ra một loại tình trạng ảo tưởng trong thể trí, tức hạ trí, có đặc điểm là sự cứng nhắc, niềm tin sai lầm và lý luận sai lầm. Nói cách khác, đó là ảo tưởng nói chung. Khi các bạn thêm vào đó vấn đề gắn cảm xúc của mình với các ảo tưởng, như Ngài đã nói người cung bốn đặc biệt có xu hướng làm như vậy, thì các bạn có một vấn đề thực sự. Chúng ta tiếp tục.

[11] 6—Groups whose work it will be to study reaction to the sounding of the Word, to record and tabulate the consequent geometrical forms, to note its effect

[11] 6—Các nhóm có công việc nghiên cứu phản ứng đối với việc xướng Linh từ, ghi lại và lập bảng các hình thể hình học phát sinh từ đó, ghi nhận tác dụng của nó

Tức là tác động của việc xướng Linh từ—

That is, the effect of the sounding of the Word—

[12] on individuals in the groups, and to note the extraneous entities it draws by its attractive force.

Whether positive or negative.

[13] These must be rather advanced groups, capable of clairvoyant investigation.

This is psychic research.

Already there are societies for this kind of thing, but usually they don't pursue subjects which are anywhere near as sophisticated as those that are here mentioned. This is psychic research of a scientific nature. Notice that a group like this for the future is not discussed among the seed groups. The seed groups are much more, at this time, of a practical nature. So, this is psychic investigation on the sounding of the Word, the geometrical forms that are produced through that sounding, because, they are important. A life demonstrates in its totality as a geometrical kind of figure that will tell the one who can read it something about the value and clarity of the life, and then to see what will be the effect upon the individuals in the group as they may be distinctive.

And maybe if the Word is not properly sounded, because of wrong intermingling of the members of the group, one can see what is drawn to the group. Hopefully positive forces, but with wrong intermingling, it's a word he uses above, it could be some negative results. So, these are very interesting prognostications regarding the

[12] lên các cá nhân trong nhóm, đồng thời ghi nhận những thực thể bên ngoài mà mãnh lực hấp dẫn của nó thu hút đến.

Dù tích cực hay tiêu cực.

[13] Đây phải là những nhóm khá tiến hóa, có khả năng tiến hành sự khảo sát bằng thông nhãn.

Đây là nghiên cứu thông linh.

Đã có những hội đoàn dành cho loại công việc này, nhưng thông thường họ không theo đuổi các chủ đề tinh vi gần bằng những chủ đề được đề cập ở đây. Đây là nghiên cứu thông linh mang tính khoa học. Hãy lưu ý rằng một nhóm như thế dành cho tương lai không được bàn đến trong số các nhóm hạt giống. Vào lúc này, các nhóm hạt giống có bản chất thực tiễn hơn nhiều. Vì vậy, đây là sự khảo sát thông linh về việc xướng Linh từ và những hình dạng hình học được tạo ra qua sự xướng ấy, bởi chúng rất quan trọng. Toàn bộ một sự sống biểu hiện như một loại hình hình học, và hình ấy sẽ cho người có khả năng đọc nó biết điều gì đó về giá trị cùng sự trong sáng của sự sống; sau đó họ còn xem xét tác động lên các cá nhân trong nhóm, vì mỗi người có thể mang những đặc điểm riêng biệt.

Và có lẽ nếu Linh từ không được xướng đúng do sự pha trộn sai lầm giữa các thành viên trong nhóm, người ta có thể thấy điều gì bị thu hút đến nhóm. Hy vọng đó là những mãnh lực tích cực, nhưng với sự pha trộn sai lầm—đây là một từ Ngài dùng ở trên—có thể xuất hiện một số kết quả tiêu cực. Vì vậy, đây là những tiên báo rất thú vị về sự xuất hiện

arising of certain groups, and you can see how certain discoveries about the nature of man, his etheric, his causal nature, his, in general, his psychic nature, will have to be scientifically established before such groups can really fulfill or be formed and fulfill their potential.

của một số nhóm. Các bạn có thể thấy rằng một số khám phá về bản chất con người—bản chất dĩ thái, nguyên nhân và nói chung là bản chất thông linh của y—sẽ phải được xác lập một cách khoa học trước khi những nhóm như thế thật sự có thể được thành lập và phát huy tiềm năng của mình.

[14] 7—Groups that definitely work at making contact with the devas, and collaborating with them under the law. During the seventh ray activity, this will be much facilitated.

[14] 7—Các nhóm chuyên biệt làm việc nhằm thiết lập sự tiếp xúc với các thiên thần và cộng tác với họ theo định luật. Trong thời kỳ hoạt động của cung bảy, điều này sẽ được tạo thuận lợi rất nhiều.

We're not exactly sure when the seventh ray begins its full collaboration with the Aquarian cycle, because they are not the same cycle, but they cooperate together in a dual cycle.

Chúng ta không biết chính xác khi nào cung bảy bắt đầu cộng tác trọn vẹn với chu kỳ Bảo Bình, bởi chúng không phải cùng một chu kỳ, nhưng chúng phối hợp với nhau trong một chu kỳ kép.

When will the Seventh Ray begin its cycle, along with the Aquarian cycle? And if Aquarius begins in 2117, will that be the time? But, Aquarius is already coming in, in an overlap period, and maybe the Seventh Ray is also. Probably we're going to be witnessing the birth of many more Seventh Ray souls, and that will contribute to the necessary regularization of human society, and generally the conduct of our modern civilization, which certainly will be in the process of becoming even more modern, changing. So, even now we can feel the Aquarian influence. It has not entirely overcome the Piscean influence, and there is still, something like a century to go before it entirely does overcome the Piscean influence. Meanwhile, the Seventh Ray influence is contesting with the outgoing Sixth Ray influence, and a lot of turbulence is the result. And, check out *The Destiny of the Nations* for the kind of contrasts between the outgoing and incoming rays.

Khi nào Cung Bảy sẽ bắt đầu chu kỳ của nó song hành với chu kỳ Bảo Bình? Và nếu Bảo Bình bắt đầu vào năm 2117, đó có phải là thời điểm này không? Nhưng Bảo Bình đã bắt đầu đi vào trong một giai đoạn chồng lấn, và có lẽ Cung Bảy cũng vậy. Có lẽ chúng ta sẽ chứng kiến sự ra đời của nhiều linh hồn Cung Bảy hơn nữa, và điều đó sẽ góp phần tạo nên sự điều chỉnh có quy củ cần thiết cho xã hội nhân loại cũng như cách vận hành chung của nền văn minh hiện đại, vốn chắc chắn sẽ tiếp tục trở nên hiện đại hơn và biến đổi hơn. Vì vậy, ngay lúc này chúng ta đã có thể cảm nhận ảnh hưởng Bảo Bình. Nó vẫn chưa hoàn toàn vượt qua ảnh hưởng Song Ngư, và có lẽ vẫn còn khoảng một thế kỷ nữa trước khi nó hoàn toàn làm được điều đó. Trong khi ấy, ảnh hưởng Cung Bảy đang tranh đấu với ảnh hưởng Cung Sáu đang thoái lui, và kết quả là nhiều biến động. Hãy tham khảo *Vận Mệnh các Quốc Gia* để xem những tương phản giữa các cung đang thoái lui và đang tiến vào.

[15] 8—Groups that are definitely and scientifically working on the laws of the rays, and studying color and sound, their individual and group effects, and their interrelation.

[15] 8—Các nhóm làm việc một cách chuyên biệt và khoa học với các định luật của các cung, đồng thời nghiên cứu màu sắc và âm thanh, những tác dụng cá nhân và tập thể của chúng, cũng như mối tương quan giữa chúng.

What can we say now that the Fourth Ray is becoming stronger very soon? With the arrival of 2025, it enters in its Monadic nature. And this also relates to the work in esoteric psychology. So there, the two books that give so much information on the rays will be important.

Chúng ta có thể nói gì vào lúc này, khi Cung Bốn sắp trở nên mạnh mẽ hơn? Khi năm 2025 đến, nó sẽ đi vào trong bản chất chân thần của mình. Điều này cũng liên quan đến công việc trong Tâm Lý Học Nội Môn. Vì vậy, hai quyển sách cung cấp rất nhiều thông tin về các cung sẽ trở nên quan trọng.

The laws of the rays presumably involve studying their color and sound. The psychology group is number eight, interestingly. He is not exactly keeping to the seed group order, but in this particular case the eighth group studies these kinds of things, especially the relation of ray-colored and zodiacally colored thoughtforms to each other.

Các định luật của các cung có lẽ bao gồm việc nghiên cứu màu sắc và âm thanh của chúng. Điều thú vị là nhóm tâm lý học mang số tám. Ngài không hoàn toàn tuân theo thứ tự của các nhóm hạt giống, nhưng trong trường hợp cụ thể này, nhóm thứ tám nghiên cứu những điều ấy, đặc biệt là mối quan hệ giữa các hình tư tưởng mang màu sắc của cung và các hình tư tưởng mang màu sắc của hoàng đạo.

[16] This is necessarily a select group and only those of high spiritual attainment and those nearing Initiation

[16] Tất yếu đây phải là một nhóm được tuyển chọn, và chỉ những người có thành tựu tinh thần cao cùng những người đang tiến gần đến Điểm Đạo

by this, we probably mean the third initiation—

Ở đây có lẽ chúng ta muốn nói đến lần điểm đạo thứ ba—

[17] will be permitted to take part.

[17] mới được phép tham gia.

Again, the proper choice of the constituents of the group is so terribly important.

Một lần nữa, việc lựa chọn đúng đắn những thành phần của nhóm có tầm quan trọng vô cùng lớn.

Otherwise, like a machine that is not well oiled, with frictional rubbing, it will fall apart.

Nếu không, giống như một cỗ máy không được bôi trơn tốt, nó sẽ tan rã vì sự cọ xát do ma sát.

[18] Forget not that these groups on the physical plane are but the inevitable working out into manifestation of the inner groups of aspirants, pupils, disciples and initiates.

[18] Đừng quên rằng các nhóm này trên cõi hồng trần chỉ là sự biểu hiện tất yếu ra bên ngoài của các nhóm bên trong gồm những người chí nguyện, môn sinh, đệ tử và điểm đạo đồ.

I wonder—that order is interesting, because it seems to put the word pupil in the place of the probationary disciple, and aspirants may not be as focused mentally as the true probationer, the true pupil of this kind of work.

Tôi tự hỏi—thứ tự ấy thật thú vị, bởi dường như nó đặt từ "môn sinh" vào vị trí của đệ tử dự bị, còn người chí nguyện có thể không tập trung về trí tuệ bằng người dự bị chân chính, tức môn sinh chân chính của loại công việc này.

This is select. Inner groups, which are much larger, exist and support the smaller externalized groups. [Editorial note: The transcript reads "internalized"; "externalized" follows the inner–outer contrast here and in the next paragraph.] When we're interested in one of the seed groups, we have to remember that internally, they exist in larger numbers with greater knowledge and potential effectiveness, but they do, and they will need the outer application to manifest their portion of the divine plan. We can't really think that, we're the only ones here. When we become interested in working in such an outer group, we are much supported by those who really know what they are doing on the inner side.

Đây là sự tuyển chọn. Các nhóm bên trong vốn lớn hơn nhiều đang tồn tại và hỗ trợ những nhóm ngoại hiện nhỏ hơn. [Ghi chú biên tập: Bản ghi chép viết là "nội hiện"; "ngoại hiện" phù hợp với sự tương phản trong–ngoài ở đây và trong đoạn kế tiếp.] Khi quan tâm đến một trong các nhóm hạt giống, chúng ta phải nhớ rằng ở bên trong, họ tồn tại với số lượng lớn hơn, tri thức nhiều hơn và tiềm năng hữu hiệu cao hơn; nhưng họ cần sự ứng dụng bên ngoài để biểu hiện phần Thiên Cơ thuộc về mình. Chúng ta thật sự không thể nghĩ rằng mình là những người duy nhất ở đây. Khi bắt đầu quan tâm đến việc hoạt động trong một nhóm bên ngoài như thế, chúng ta nhận được sự hỗ trợ lớn lao từ những vị thực sự biết mình đang làm gì ở phương diện bên trong.

[19] 9—Groups that are definitely working under some one Master, and conforming to certain procedure laid down by Him. The members of these groups will therefore be chosen by the Master.

[19] 9—Các nhóm chuyên biệt làm việc dưới quyền một Chân sư nào đó và tuân theo một phương thức hành động nhất định do Ngài quy định. Vì vậy, các thành viên của những nhóm này sẽ do Chân sư tuyển chọn.

This is related to the manner in which Master DK worked with some fifty students, or student individuals, whom he chose.

Điều này liên quan đến cách Chân sư DK làm việc với khoảng năm mươi đạo sinh hay cá nhân mà Ngài đã lựa chọn.

He worked in groups of nine at first, and then not completing that particular method for many reasons, but some of it was due to having to attend to far more important things and having certain books that he just had to get out with Alice Bailey. He switched over to another method, and he called it the reorganized seed group or groups, and also there was a kind of ashramic group that studied in the New York area with Alice Bailey at the time of every full moon regarding the method. The ashramic methods with which Alice Bailey as a member of the ashram was very familiar, and those surrounding her were not. So, this is the way DK worked. The ninth group, of course, in the seed groups are quite different.

Ban đầu, Ngài làm việc với các nhóm gồm chín người; rồi vì nhiều lý do, Ngài không hoàn tất phương pháp cụ thể ấy. Một phần nguyên nhân là Ngài phải chú tâm đến những việc quan trọng hơn nhiều và phải xuất bản một số sách cùng Bà Alice Bailey. Ngài chuyển sang một phương pháp khác và gọi đó là nhóm hạt giống được tái tổ chức, hoặc các nhóm hạt giống được tái tổ chức. Ngoài ra, còn có một loại nhóm ashram học tập tại khu vực New York cùng Bà Alice Bailey vào mỗi kỳ trăng tròn về phương pháp này. Là một thành viên của ashram, Bà Alice Bailey rất quen thuộc với các phương pháp ashram, nhưng những người xung quanh bà thì không. Đây là cách Chân sư DK làm việc. Dĩ nhiên, nhóm thứ chín trong các nhóm hạt giống hoàn toàn khác.

They are the economic groups. So, in this particular case, the numbering system is not correlating. I guess DK tells us about certain prelates in the high church who work with the Master Jesus, and probably there are other masters who have their particular way of cultivating outer groups, but Master DK is certainly one, and I would expect him to resume that method as the seed group project in which so many of these people were involved is meant to last until the year 2200.

Đó là các nhóm kinh tế. Vì vậy, trong trường hợp cụ thể này, hệ thống đánh số không tương ứng. Tôi nhớ Chân sư DK nói với chúng ta về một số giáo phẩm trong giáo hội cấp cao làm việc với Chân sư Jesus; có lẽ những Chân sư khác cũng có phương thức riêng để đào luyện các nhóm bên ngoài. Nhưng Chân sư DK chắc chắn là một trong số đó, và tôi kỳ vọng Ngài sẽ tiếp tục phương pháp ấy, bởi dự án nhóm hạt giống mà rất nhiều người này tham gia được dự định kéo dài đến năm 2200.

[20] 10—Groups working specifically under one of the three great departments and seeking—under expert guidance—to influence politically and religiously the world of men, and to speed the processes of evolution as directed from the department of the Lord of Civilization.

[20] 10—Các nhóm làm việc chuyên biệt dưới một trong ba ngành lớn và tìm cách—dưới sự hướng dẫn chuyên môn—tác động về phương diện chính trị và tôn giáo [Page 69] lên thế giới nhân loại, đồng thời thúc đẩy các tiến trình tiến hóa theo sự chỉ đạo từ ngành của Chúa Tể Văn Minh.

Here we have the Manu, the Bodhisattva—the Christ at the present moment—and also the Mahachohan.

Ở đây chúng ta có Đức Manu, Đức Bồ Tát—hiện nay là Đức Christ—và Đức Mahachohan.

Again, these would have to be, I think, maybe somewhat advanced groups. Well, maybe they can work in the three great departments without working directly under the three great lords. To work directly under the three great lords, one would pretty well have to be a lesser master or maybe a high initiate.

Một lần nữa, tôi cho rằng đây có lẽ phải là những nhóm khá tiến bộ. Tuy nhiên, có lẽ họ có thể hoạt động trong ba ngành lớn mà không trực tiếp làm việc dưới quyền ba Chúa Tể Vĩ Đại. Muốn trực tiếp làm việc dưới quyền ba Chúa Tể Vĩ Đại, người ta gần như phải là một Chân sư cấp thấp hơn hoặc có lẽ là một điểm đạo đồ cấp cao.

[21] Some of these groups will work under the Church, others under Masonry,

[21] Một số nhóm này sẽ hoạt động dưới Giáo hội, những nhóm khác dưới Hội Tam Điểm,

And we'll call that the Manu's group,

Và chúng ta sẽ gọi nhóm ấy là nhóm của Đức Manu,

[22] and others will work in connection with the Initiate heads of the great organizations.

[22] và những nhóm khác nữa sẽ hoạt động liên kết với các điểm đạo đồ đứng đầu những tổ chức lớn.

All working generally under the Lord of Civilization, the Master R at this time.

Tất cả đều hoạt động nói chung dưới quyền Chúa Tể của Nền Văn Minh, hiện nay là Chân sư R.

[23] In considering this you need to remember that the whole world becomes ever more mental as time proceeds,—hence the ever-increased scope of this type of work.

[23] Khi xem xét điều này, các bạn cần nhớ rằng theo thời gian, toàn thế giới ngày càng trở nên thiên về trí tuệ hơn—do đó phạm vi của loại công việc này cũng ngày càng mở rộng.

It requires the higher mind and beyond.

Nó đòi hỏi thượng trí và những gì cao hơn nữa.

It requires, gosh, the higher mind and eventually transcendental mind, intuition. So, which one of these three departments do you find yourself working in connection with? Maybe at this time, which is still a

Quả thật, nó đòi hỏi thượng trí và cuối cùng là Trí Tuệ Siêu Việt, tức trực giác. Vậy các bạn thấy mình đang hoạt động liên kết với ngành nào trong ba ngành này? Có lẽ vào lúc này, khi mọi việc vẫn còn hơi chưa định

little bit inchoate, more than one. But during the Aquarian Age, we will find our directors, those who have achieved higher and greater things, and we will, as cooperatively as possible, align with them.

hình, các bạn liên kết với nhiều hơn một ngành. Nhưng trong Kỷ Nguyên Bảo Bình, chúng ta sẽ tìm thấy những vị chỉ đạo của mình, tức những người đã đạt được những điều cao siêu và lớn lao hơn, và chúng ta sẽ chỉnh hợp với họ theo cách hợp tác nhất có thể.

[24] 11—Other groups will work entirely in what might be termed preparatory work for the future colony.

[24] 11—Các nhóm khác sẽ hoạt động hoàn toàn trong công việc có thể gọi là công tác chuẩn bị cho cộng đồng tương lai.

This is an idea. I mean, in a way, Australia and New Zealand have been considered, colonies, colonies for the sixth root-race.

Đây là một ý tưởng. Theo một cách nào đó, Australia và New Zealand đã được xem là những thuộc địa dành cho giống dân gốc thứ sáu.

And to some extent, the United States has that kind of function. So, this is not exploitative colonization, not exploitative, where, oh, like Belgium went into the Congo and was merciless and basically was taking for the mother country, whatever it could, and was enslaving the people at that time. And others, during the 19th century, and maybe somewhat the 18th century, have exploited the nations which they colonized.

Ở một mức độ nào đó, Hoa Kỳ cũng có chức năng như vậy. Vì thế, đây không phải là sự thực dân hóa mang tính bóc lột, như khi Bỉ tiến vào Congo, hành động tàn nhẫn, về cơ bản lấy cho mẫu quốc bất cứ thứ gì có thể và nô dịch người dân thời đó. Trong thế kỷ mười chín, và có lẽ phần nào trong thế kỷ mười tám, những nước khác cũng đã bóc lột các quốc gia mà họ thuộc địa hóa.

This is, in fact, adding a new type of development, wherever it may be, to the spiritual quality of humanity.

Thực ra, đây là việc bổ sung một loại phát triển mới, dù nó diễn ra ở đâu, vào phẩm tính tinh thần của nhân loại.

[25] 12—Problem groups, as they might be called, will be formed to deal with social, economic, political and religious problems as they arise, studying the effects of meditation, color and sound.

[25] 12—Các nhóm chuyên giải quyết vấn đề, có thể gọi như vậy, sẽ được thành lập để xử lý những vấn đề xã hội, kinh tế, chính trị và tôn giáo khi chúng phát sinh, đồng thời nghiên cứu các tác dụng của tham thiền, màu sắc và âm thanh.

What can we call this? Internal problem solving, or esoteric problem solving. And such groups have to be able to study the effects of meditation, color, and sound. So,

Chúng ta có thể gọi đây là gì? Giải quyết vấn đề từ bên trong, hoặc giải quyết vấn đề theo phương pháp huyền bí. Những nhóm như vậy phải có khả năng nghiên cứu tác động

again, the requirements are fairly demanding, specialized. And we can see that from time to time, and actually with a fair bit of frequency, problems do arise. Now, this would be those groups that were directed to deal with the problems of humanity and the extensions of those problems, as certainly new problems arise because of the advancement of civilization and the incoming of certain technologies. You can imagine that there would have to be an ecological problem solving group. And many are the problems of distribution, which leave so many in the majority in a state of economic privation. And there's the problem of political repression, and the problem of the ignorant approach to religion, which basically works frictionally and hostilely, with hostility in relation to other religions. And that's a dangerous matter.

của tham thiền, màu sắc và âm thanh. Vì thế, một lần nữa, các yêu cầu khá khắt khe và chuyên biệt. Chúng ta có thể thấy rằng thỉnh thoảng, và thật ra với tần suất khá cao, các vấn đề vẫn phát sinh. Đây sẽ là những nhóm được chỉ đạo để xử lý các vấn đề của nhân loại cùng những hệ quả mở rộng của chúng, bởi chắc chắn các vấn đề mới sẽ nảy sinh do sự tiến bộ của nền văn minh và sự xuất hiện của một số công nghệ. Các bạn có thể hình dung rằng cần phải có một nhóm giải quyết vấn đề sinh thái. Ngoài ra còn có nhiều vấn đề về phân phối, khiến rất nhiều người thuộc đại đa số rơi vào cảnh thiếu thốn kinh tế. Rồi còn có vấn đề đàn áp chính trị và cách tiếp cận tôn giáo vô minh, vốn về cơ bản tạo ra ma sát và thái độ thù địch đối với các tôn giáo khác. Đó là một vấn đề nguy hiểm.

There are many people today that, according to their interpretation of the Christian Bible, basically, want to precipitate or help to precipitate a final war, so that the prophecies can come true, the Armageddon prophecies. But others in this field, and the masters themselves, say we have in World War II, and maybe in the Great War, including the First World War, experienced a type of Armageddon. I remember reading that from the Tibetan, and I remember being in the Agni Yoga Society, where there was this venerable older person who was quite old, I think, in her 90s, and probably an associate of Madame Roerich, and she seemed to say that the Armageddon had occurred.

Ngày nay có nhiều người, căn cứ vào cách diễn giải Kinh Thánh Cơ Đốc của mình, về cơ bản muốn làm ngưng tụ hoặc góp phần làm ngưng tụ một cuộc chiến cuối cùng để các lời tiên tri về Armageddon có thể ứng nghiệm. Nhưng những người khác trong lĩnh vực này, cũng như chính các Chân sư, nói rằng trong Thế chiến thứ hai, và có lẽ cả trong Đại Chiến bao gồm Thế chiến thứ nhất, chúng ta đã trải qua một dạng Armageddon. Tôi nhớ đã đọc điều đó từ Chân sư Tây Tạng; tôi cũng nhớ thời gian mình ở Hội Agni Yoga, nơi có một vị cao niên đáng kính đã rất lớn tuổi, có lẽ ngoài chín mươi, và có thể từng cộng tác với Bà Roerich. Bà dường như nói rằng Armageddon đã xảy ra.

If that's so, there must be a considerable reinterpretation of those kind of fabulous and concrete thoughtforms, which provide the illusions, the illusory thinking of so many who follow the Bible, or maybe other

Nếu đúng như vậy, cần phải diễn giải lại đáng kể những loại hình tư tưởng cụ thể và hoang đường ấy, vốn tạo ra các ảo tưởng và lối tư duy ảo tưởng của rất nhiều người đi theo Kinh Thánh, hoặc có lẽ cả những sách

books as well, related to Islam. When you have the Abrahamic religions being warlike, and somehow following out the Martian, Scorpionic agenda, you have a problem that really has to be solved, and it has to be solved through a convincing education. So, these will be like, that in the army or navy, etc., you have these commando groups. They go in, and they have a special and dangerous mission to focus upon, and these problem groups will have a very tight, concentrated focus, and we're not quite to the point where we can do this. I was thinking about one such group of first-degree initiates on the seventh ray, trying to solve the economic problems of humanity. DK foretells of their coming work. Still, I don't think they exist yet. They haven't been organized yet.

khác liên quan đến Hồi giáo. Khi các tôn giáo Abraham trở nên hiếu chiến và bằng cách nào đó theo đuổi chương trình hành động mang tính Sao Hỏa và Hổ Cáp, chúng ta có một vấn đề thật sự cần được giải quyết, và phải giải quyết bằng một nền giáo dục đầy sức thuyết phục. Vì thế, những nhóm này sẽ giống các toán biệt kích trong lục quân, hải quân và những lực lượng tương tự. Họ tiến vào và tập trung vào một nhiệm vụ đặc biệt, nguy hiểm; các nhóm xử lý vấn đề này cũng sẽ có trọng tâm rất chặt chẽ và tập trung. Chúng ta vẫn chưa hoàn toàn đạt đến mức có thể làm điều này. Tôi đang nghĩ đến một nhóm như thế gồm các điểm đạo đồ bậc một thuộc cung bảy, cố gắng giải quyết các vấn đề kinh tế của nhân loại. Chân sư DK tiên báo về công việc tương lai của họ. Tuy nhiên, tôi không cho rằng họ đã tồn tại. Họ vẫn chưa được tổ chức.

[26] 13—Still other groups will deal with child culture, with the individual training of people, with the guidance of persons on the probationary path, and with the development of the higher faculties.

[26] 13—Những nhóm khác nữa sẽ đề cập đến việc giáo dưỡng trẻ em, việc huấn luyện cá nhân, việc hướng dẫn những người trên Con Đường Dự Bị và việc phát triển các năng lực cao hơn.

What do we have here? These are basically educational groups, and from early years to entry to the path of real discipleship. Now, the child culture groups, you can see that they are emerging.

Chúng ta có gì ở đây? Về cơ bản, đây là những nhóm giáo dục, hoạt động từ những năm đầu đời cho đến khi bước vào con đường của địa vị đệ tử chân chính. Giờ đây, các nhóm giáo dưỡng trẻ em đang xuất hiện, như các bạn có thể thấy.

You've had disciples like Maria Montessori with her work for childhood education, and you've had the groups that follow the Waldorf method. These are the groups following Rudolf Steiner, and there are many such in various of the more developed countries. So, already they're thinking of new ways of educating the young people, and it has to go on. The education is the great resource that will cure so many of the

Chúng ta đã có những đệ tử như Bà Maria Montessori với công trình giáo dục trẻ thơ của bà, và những nhóm theo phương pháp Waldorf. Đây là các nhóm đi theo Ông Rudolf Steiner, và có nhiều nhóm như thế ở nhiều quốc gia phát triển hơn. Vì vậy, họ đã suy nghĩ về những phương thức mới để giáo dục người trẻ, và công việc ấy phải tiếp tục. Giáo dục là nguồn lực lớn lao sẽ chữa lành rất nhiều tư tưởng và hành động sai hướng;

misdirected thoughts and actions, and certainly we have so many people locked into methods of thinking which are absolutely inimical to real spiritual progress. So, some of this you can see. With all of these groups, you can see the seeds here and there, I think. They may not be fully developed, not by any means, and they may not be very effective yet, but you can see the people gathering around the subjects, and that is what's important.

chắc chắn chúng ta có rất nhiều người bị giam hãm trong những phương pháp tư duy hoàn toàn đối nghịch với sự tiến bộ tinh thần chân chính. Vì thế, các bạn có thể thấy một phần công việc này. Tôi nghĩ với tất cả những nhóm ấy, các bạn có thể thấy những hạt giống ở nơi này hay nơi khác. Chúng hoàn toàn chưa phát triển đầy đủ và có thể chưa thật hữu hiệu, nhưng các bạn có thể thấy con người tụ hội quanh những chủ đề ấy, và đó là điều quan trọng.

[27] 14—Later, when the great Lord, the Christ, comes with His Masters, there will be a few very esoteric groups, gathered out of all the others, where the members (through graduation and karmic right) will be trained for discipleship and for the first Initiation.

[27] 14—Về sau, khi Đức Christ, Đấng Chúa Tể Vĩ Đại, đến cùng các Chân sư của Ngài, sẽ có một số ít nhóm rất huyền bí, được tuyển chọn từ tất cả những nhóm khác, trong đó các thành viên—nhờ trình độ đạt được và quyền lợi nghiệp quả—sẽ được huấn luyện cho địa vị đệ tử và lần điểm đạo thứ nhất.

This is the acme of the general process which we've been studying.

Đây là đỉnh cao của tiến trình tổng quát mà chúng ta đang nghiên cứu.

[28] There will be seven such groups or centers formed for definite occult training...Only those whose vibratory capacity is adequate will find their way there.

[28] Sẽ có bảy nhóm hay trung tâm như thế được thành lập để thực hiện sự huấn luyện huyền bí chuyên biệt... Chỉ những người có khả năng rung động thích hợp mới tìm được đường đến đó.

It's almost like an indication of the new esoteric schools of meditation, dealt with later in the book, around 299 or so. But we will have to wait until the great Lord walks the earth again, and until a great or significant number of people have taken the first initiation, and when he appears, it will actually indicate that what is called in general humanity has taken the first initiation. Now, that doesn't mean all by any means, but sufficient to leaven the mass. Here are the plans as laid out a hundred years ago, and you've seen indications of the gathering of people around these subjects,

Điều này gần như là một dấu hiệu về những trường tham thiền huyền bí mới được bàn đến ở phần sau của sách, khoảng trang 299. Nhưng chúng ta sẽ phải chờ đến khi Chúa Tể Vĩ Đại lại bước đi trên Trái Đất và cho đến khi một số lượng lớn hoặc đáng kể con người đã trải qua lần điểm đạo thứ nhất. Khi Ngài xuất hiện, điều đó thực sự sẽ cho thấy cái thường được gọi là nhân loại đã trải qua lần điểm đạo thứ nhất. Dĩ nhiên, điều này hoàn toàn không có nghĩa là tất cả mọi người, mà chỉ cần số lượng đủ để làm dậy men toàn khối. Đây là những kế hoạch đã được trình bày cách đây một trăm năm. Các bạn đã thấy

and you've seen people thinking in terms of these esoteric schools. But, think of it, how much is required from some of the foregoing groups up to the number 14. And quite advanced requirements are there.

những dấu hiệu cho thấy con người tụ hội quanh các chủ đề này, và đã thấy họ suy nghĩ theo hướng các trường huyền bí ấy. Nhưng hãy nghĩ xem một số nhóm đã nêu, cho đến nhóm số mười bốn, đòi hỏi biết bao nhiêu điều. Quả thật có những yêu cầu khá cao cấp.

If this is some kind of climaxing group gathering pupils, members, out of all the others, and it is connected with the first initiation, we would have to ask, it should still be asked whether the first initiation is the third initiation. But that, of course, is something more readily appearing in the Age of Capricorn, so associated it is with the third initiation. So, the timing of all these things, I think, depends very much on human cultivation, on human response, on the coming out of certain of the masters, not all at once by any means, as he tells us in *The Externalisation of the Hierarchy*, but the gradual appearance here and there of members of the Hierarchy, and assembling what their teaching might be, and gathering foci of energy, gathering together in our consideration foci of energy which are in the planetary centers, New York, London, Geneva, eventually Darjeeling, Tokyo, and there will be responsiveness to these initiates, these masters and their initiates, and then some of the things that are promised can eventuate.

Nếu đây là một loại nhóm cao điểm, tập hợp các môn sinh và thành viên từ tất cả những nhóm khác, đồng thời liên quan đến lần điểm đạo thứ nhất, chúng ta sẽ phải hỏi—và vẫn nên hỏi—liệu lần điểm đạo thứ nhất có phải là lần điểm đạo thứ ba hay không. Nhưng dĩ nhiên, điều đó sẽ xuất hiện dễ dàng hơn trong Kỷ Nguyên Ma Kết, vì Ma Kết có mối liên hệ mật thiết với lần điểm đạo thứ ba. Vì vậy, tôi cho rằng thời điểm của tất cả những điều này phụ thuộc rất nhiều vào sự đào luyện nhân loại, sự đáp ứng của nhân loại và việc một số Chân sư xuất hiện—hoàn toàn không phải tất cả cùng một lúc, như Ngài nói với chúng ta trong *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*—mà là sự xuất hiện dần dần, nơi này nơi khác, của các thành viên Thánh Đoàn; vào việc tập hợp nội dung giáo huấn của Các Ngài, quy tụ những tiêu điểm năng lượng, và trong sự xem xét của chúng ta, liên kết những tiêu điểm năng lượng nằm trong các trung tâm hành tinh: New York, London, Geneva, cuối cùng là Darjeeling và Tokyo. Sẽ có sự đáp ứng đối với các điểm đạo đồ, các Chân sư cùng những điểm đạo đồ của Các Ngài; rồi một số điều đã được hứa hẹn có thể thành tựu.

He does tell us in one point that even though some of the beginnings of schools can be noted, that the real development of the occult schools lies far ahead. And in that case, you have to wonder when it will be that the reappearance of the Christ would occur. Well, we know the Age of Aquarius begins technically in 2117. That's the alignment of the vernal equinox with the

Ở một chỗ, Ngài có nói với chúng ta rằng dù có thể nhận thấy một số khởi đầu của các trường, sự phát triển thực sự của những trường huyền môn vẫn còn ở tương lai xa. Trong trường hợp đó, các bạn phải tự hỏi khi nào sự tái lâm của Đức Christ sẽ xảy ra. Chúng ta biết Kỷ Nguyên Bảo Bình về mặt kỹ thuật bắt đầu vào năm 2117. Đó là sự chỉnh hợp của điểm xuân phân với độ thứ ba mươi

30th degree, however that is measured, of Aquarius, and then backward it moves, in what's called the precession, 30, 29, 28, and so forth. This is not an overnight occurrence. The developments will not occur overnight, and a period of considerable difficulty, we have promised, will occur in the first decanate of Aquarius.

của Bảo Bình, dù điều này được đo lường theo cách nào; rồi nó di chuyển ngược lại theo điều được gọi là tuế sai: 30, 29, 28, vân vân. Đây không phải là việc xảy ra chỉ sau một đêm. Những sự phát triển ấy sẽ không diễn ra tức thời, và như đã được báo trước, một thời kỳ khó khăn đáng kể sẽ xuất hiện trong thập độ thứ nhất của Bảo Bình.

And that is generically ruled by Saturn, even though some people do enter Aquarius via Venus, as it's called, and others may be more advanced by the opportunities of Saturn. But in general, the entry into Aquarius is considered to be Saturnian, and Saturn is, after all, one of the rulers of Aquarius, the old-style ruler, you might say. And Uranus, when it was discovered, was assigned, but Saturn still has a very strong connection with this sign.

Thập độ này nói chung do Sao Thổ cai quản, dù một số người quả thật đi vào Bảo Bình qua Sao Kim, như cách gọi thông thường, còn những người khác có thể tiến bộ hơn nhờ các cơ hội do Sao Thổ mang lại. Nhưng nói chung, việc đi vào Bảo Bình được xem là mang tính Sao Thổ; xét cho cùng, Sao Thổ là một trong các chủ tinh của Bảo Bình, có thể gọi là chủ tinh theo quan niệm cũ. Khi Sao Thiên Vương được khám phá, nó được chỉ định làm chủ tinh, nhưng Sao Thổ vẫn có mối liên hệ rất mạnh với dấu hiệu này.

[29] I have given you enough to consider for today, and we will leave the consideration of point the fourth till tomorrow.

[29] Hôm nay Tôi đã trao cho các bạn đủ điều để suy ngẫm, và chúng ta sẽ để việc xem xét điểm thứ tư sang ngày mai. [Page 70]

Let's try to remember what point the fourth is. I think we're talking about the sounding of the Sacred Word here.

Chúng ta hãy cố nhớ điểm thứ tư là gì. Tôi nghĩ ở đây chúng ta đang nói về việc xướng Linh từ Thiêng liêng.

We have been looking at specialized groups, some of which correlate immediately with the seed groups, and others do not. So, we have the, let's just review them, the groups connected with the cultivation of the emotional body. Then we have groups for the purpose of mental development, and all of these, sort of mental things. Several things have to do with the mind. We have groups for the healing of the physical body.

Chúng ta đã xem xét các nhóm chuyên biệt, một số nhóm tương ứng trực tiếp với các nhóm hạt giống, còn những nhóm khác thì không. Chúng ta hãy ôn lại: có các nhóm liên quan đến việc đào luyện thể cảm dục; rồi có các nhóm nhằm phát triển trí tuệ và tất cả những vấn đề đại loại thuộc trí tuệ này. Một số điều liên quan đến thể trí. Chúng ta cũng có các nhóm nhằm trị liệu thể xác.

That will probably surprise no one, as it seems to be the very first kind of healing

Có lẽ điều đó không khiến ai ngạc nhiên, vì dường như đây là loại nhóm trị liệu đầu tiên

group that springs up. Groups that are to enhance alignment and clear the channel between the higher and lower, and maybe so many of us note our moments of effective alignment, and that they do not occur all the time, because there are many distractions. And basically, the channel between the higher and the lower is not really cleared, even for the first degree initiate, even for the second degree initiate, it's not really clear. By the time we reach the third degree, we can expect that there has been a clearing. Then, number five, kind of very esoteric, I would say, obsessions, and a dangerous approach, I'd say, because those obsessing entities will just as soon obsess you as anybody else. So when you're dealing with contagion, and that is a kind of a psychic contagion, the rules have to be followed.

xuất hiện. Tiếp đến là những nhóm tăng cường sự chỉnh hợp và khai thông vận hà giữa phần cao với phần thấp. Có lẽ nhiều người trong chúng ta nhận thấy những khoảnh khắc chỉnh hợp hữu hiệu của mình không diễn ra thường xuyên vì có nhiều điều gây xao lãng. Về cơ bản, vận hà giữa phần cao và phần thấp vẫn chưa thật sự được khai thông, ngay cả đối với điểm đạo đồ bậc một hoặc bậc hai. Khi đạt đến bậc ba, chúng ta có thể kỳ vọng rằng vận hà đã được khai thông. Rồi đến nhóm số năm, theo tôi là một loại rất huyền bí, xử lý tình trạng ám ảnh. Tôi muốn nói đây là một cách tiếp cận nguy hiểm, bởi các thực thể ám ảnh ấy sẵn sàng ám các bạn cũng như bất cứ người nào khác. Vì vậy, khi xử lý sự lây nhiễm—và đây là một dạng lây nhiễm thông linh—các quy luật phải được tuân thủ.

And I think, within the Church, there are some of those rules that are extant. I think the Christ gave his disciples power to cast out demons, and these are the obsessing entities. And then we have basically groups looking at the method of sounding the Word and what the results might be, that's the OM for our purposes.

Tôi cho rằng trong Giáo hội vẫn còn tồn tại một số quy luật như thế. Tôi nghĩ Đức Christ đã ban cho các đệ tử của Ngài quyền năng trục xuất ma quỷ, tức các thực thể ám ảnh này. Rồi về cơ bản, chúng ta có những nhóm xem xét phương pháp xướng Linh từ và những kết quả có thể phát sinh; đối với mục đích của chúng ta, đó là linh từ OM.

Under the seventh ray, there is going to be so much interest in contacting the deva kingdom, and the fourth ray is helpful here. Master Serapis on the fourth ray is, we're told, busy preparing for the interrelationship of the human and Deva Kingdoms in a fuller and more intense manner. And then here are these laws of the rays, and the study of color and of sound.

Dưới cung bảy, sẽ có rất nhiều sự quan tâm đến việc tiếp xúc với giới thiên thần, và cung bốn rất hữu ích ở đây. Chúng ta được cho biết rằng Chân sư Serapis thuộc cung bốn đang bận rộn chuẩn bị cho mối tương quan giữa giới nhân loại và giới thiên thần theo cách trọn vẹn và mạnh mẽ hơn. Rồi ở đây còn có các định luật của các cung và việc nghiên cứu màu sắc cùng âm thanh.

So you begin to see, the tremendous potential of the kind of group work that is being anticipated here. Now, already on the inner planes, they are at work. And groups working under a particular master, and I

Như vậy, các bạn bắt đầu thấy tiềm năng to lớn của loại công việc nhóm đang được dự kiến ở đây. Hiện nay, các nhóm ấy đã hoạt động trên các cõi bên trong. Cũng có những nhóm làm việc dưới quyền một Chân sư cụ

think Master DK's work with his some 50 students, 50, 51, something of that nature, that was an example of this kind of work. And then the groups to influence, working under the three great departments. So I just want to, sometimes to review something is really, really helpful. And number 11, the future colony.

thể, và tôi cho rằng công việc của Chân sư DK với khoảng năm mươi đạo sinh—năm mươi, năm mươi mốt hay một con số tương tự—là một ví dụ về loại công việc này. Rồi còn có những nhóm hoạt động dưới quyền ba ngành lớn nhằm tạo ảnh hưởng. Tôi chỉ muốn ôn lại, vì đôi khi việc ôn lại một điều gì đó thật sự rất hữu ích. Và nhóm số mười một là thuộc địa tương lai.

That's a little mysterious, isn't it? But it's kind of like that maybe there has to be a place or places where this does occur, but it's not strictly a material factor. It's a colony or colonies of those who represent the spiritual work of the Hierarchy and are raised in a new way, and have certain abilities that they've been educated in from the very beginning. And problem groups dealing with social, economic, political, and religious problems as they arise. We've tried just a little bit of that in a very humble way. When there are emergencies, we tend to focus on the area of emergency and see what kind of effect we can bring for amelioration. And these are training, training groups, especially for young people, it looks like, and those who are at least reaching the possibility of treading the path, but starting out with children.

Điều đó hơi bí ẩn, phải không? Có lẽ cần phải có một nơi hoặc nhiều nơi để công việc ấy diễn ra, nhưng đây không hoàn toàn là một yếu tố vật chất. Đó là một thuộc địa hoặc những thuộc địa gồm những người đại diện cho công việc tinh thần của Thánh Đoàn, được nuôi dưỡng theo cách mới và có một số năng lực mà họ đã được giáo dục ngay từ ban đầu. Rồi còn có các nhóm xử lý những vấn đề xã hội, kinh tế, chính trị và tôn giáo khi chúng phát sinh. Chúng ta đã thử làm đôi chút theo cách rất khiêm tốn. Khi có tình trạng khẩn cấp, chúng ta thường tập trung vào khu vực khẩn cấp ấy và xem mình có thể tạo ra loại tác động nào để cải thiện tình hình. Và đây là các nhóm đào tạo, dường như đặc biệt dành cho người trẻ và những người ít nhất đang tiến gần đến khả năng bước trên Đường Đạo, nhưng khởi đầu từ trẻ em.

And, we've had in the Montessori and the Waldorf movements, and probably others, examples of this, and then a few very esoteric groups. Now, would they require, would they be applied to the first initiation, or would they be applied somehow to the third initiation, if they're very esoteric? And before we reached this point number 14, there have been so many esoteric requirements and the need for advanced types even before this number 14. So all of this will unfold during the Aquarian age, and I think DK has given us a considerable

Trong các phong trào Montessori và Waldorf, và có lẽ cả những phong trào khác, chúng ta đã có những ví dụ về điều này; rồi còn có một vài nhóm hết sức huyền bí. Những nhóm ấy sẽ được áp dụng cho lần điểm đạo thứ nhất, hay bằng cách nào đó cho lần điểm đạo thứ ba, nếu chúng vô cùng huyền bí? Trước khi đạt đến điểm số mười bốn này, đã có rất nhiều yêu cầu huyền bí và nhu cầu về những người thuộc loại tiến bộ, ngay cả trước nhóm số mười bốn. Vì vậy, tất cả những điều này sẽ khai mở trong Kỷ Nguyên Bảo Bình, và tôi cho rằng Chân sư

foundation, without excessive detail, of the kind of things we can expect in the new age.

DK đã cung cấp cho chúng ta một nền tảng đáng kể, không quá nhiều chi tiết, về những điều chúng ta có thể kỳ vọng trong kỷ nguyên mới.

I think this is another good stopping point, at page 70.

Tôi nghĩ đây là một điểm dừng thích hợp khác, tại trang 70.

And so this is an important section as we try to develop a vision of what lies ahead. And it is, I think, an inspiring vision, and can elicit from us a kind of educated enthusiasm, which will help these things materialize as we build the foundation. The materialization will not be immediate, but a foundation will be built. And so we've just covered a few pages, and we'll begin next with program number 19. And we'll work from page 70. We'll see what day we begin, maybe even today.

Đây là một phần quan trọng khi chúng ta cố gắng phát triển tầm nhìn về những gì đang ở phía trước. Tôi cho rằng đó là một tầm nhìn đầy cảm hứng và có thể khơi dậy trong chúng ta một loại nhiệt tình có hiểu biết, giúp những điều này hiện hình khi chúng ta xây dựng nền tảng. Sự hiện hình sẽ không xảy ra ngay lập tức, nhưng một nền tảng sẽ được xây dựng. Chúng ta vừa xem xét một vài trang, và lần tới sẽ bắt đầu với chương trình số mười chín. Chúng ta sẽ tiếp tục từ trang 70. Hãy xem chúng ta bắt đầu vào ngày nào, có lẽ ngay hôm nay.

Thank you, friends. It's almost as though I can say hello without being entirely blotted out by the radiant sun. I think that's the fate of all of us, actually.

Cảm ơn các bạn. Gần như tôi có thể chào các bạn mà không hoàn toàn bị ánh mặt trời rực rỡ che khuất. Thật ra, tôi nghĩ đó là số phận của tất cả chúng ta.

And we'll go on to work on the letter from June 23, 1920. 100 years and just a month or two. So lots of love, many blessings, and we'll resume our work together.

Chúng ta sẽ tiếp tục nghiên cứu bức thư đề ngày 23 tháng 6 năm 1920—một trăm năm và hơn một hoặc hai tháng. Xin gửi thật nhiều tình thương và nhiều phúc lành; chúng ta sẽ tiếp tục công việc chung.

Commentary LOM 19

Tóm Tắt

§ Khủng hoảng tái thiết và sự phá vỡ các hình tướng cũ

Bình giảng bức thư ngày 23 tháng 6 năm 1920, Thầy MDR chú ý đến nhận định của Chân sư DK rằng cuộc khủng hoảng thế giới có tính tái thiết, dù bề ngoài dường như chỉ là hủy diệt. Thầy đặt câu hỏi liệu Thánh Đoàn khi ấy đã thấy trước khả năng Thế chiến thứ nhất tiếp diễn hay chưa, bởi cuộc đình chiến chưa đồng nghĩa với một nền hòa bình thực sự. Thầy liên hệ sự phá vỡ các hình tướng cũ với quyền năng hủy diệt của Cung một, mà theo cách nhìn của Thầy vẫn tiếp tục hoạt động trong giai đoạn chiến tranh sau đó.

§ Linh từ tác động lên các thể thông qua những trung tâm

Chân sư DK chuyển sang tác động của Linh từ đối với các trung tâm, các thể và việc chỉnh hợp những thể ấy với thể nguyên nhân. Thầy MDR chú ý rằng các trung tâm dĩ thái không nhất thiết nằm bên trong thể xác đậm đặc; Thầy nhắc vị trí khoảng ba inch phía sau tủy sống để giải thích thận trọng cách dùng giới từ trong nguyên bản. Thầy hệ thống lại bốn phạm vi đã được triển khai: sử dụng Linh từ ở cá nhân, sử dụng trong nhóm, sử dụng cho những mục đích nhóm chuyên biệt và tác động lên các trung tâm trong công việc chỉnh hợp. Việc nhớ đúng cấu trúc này, theo Thầy, giúp người học có thể vận dụng giáo lý khi gặp hoàn cảnh thích hợp.

§ Tác động nhóm và sự tuyển chọn thành viên

Khi ôn lại tác dụng của Linh từ, Thầy MDR nối kết việc thiết lập dòng năng lượng giữa đệ tử và Chân sư, tạo khoảng chân không và liên kết với các nhóm chân ngã khác với những tác động thanh lọc, bảo vệ và nâng cao nhịp điệu của các thể. Thầy nhấn mạnh rằng định luật hút và đẩy cũng chi phối sự hình thành những cấu trúc hình học và việc phối hợp thành viên: có người cần chuyển sang nhóm phù hợp hơn, trong khi những người khác được thu hút vào. Công việc xây dựng nhóm của Chân sư DK minh họa quá trình tuyển chọn ấy; nhiều thành viên, nhưng không phải tất cả, đến từ Trường Arcane và được thu hút khi Bà Alice Bailey xướng lên âm điệu tập hợp.

§ Hệ thống hóa tri thức và quan hệ giữa các trung tâm

Thầy MDR xem việc phân loại và lập bảng của Chân sư DK như một phương pháp tổ chức thể trí, giúp tri thức có trật tự và dễ hồi tưởng nhờ sự hỗ trợ của thị giác. Thầy liên hệ điều này với cách gọi Thánh Đoàn là một tập thể gồm những thể trí có tổ chức và được soi sáng. Bốn hướng nghiên cứu gồm nhận diện các trung tâm, sự tăng trưởng của chúng, tác động của tham thiền và quan hệ giữa chúng trong chỉnh hợp. Thầy đặc biệt lưu ý phương diện liên hệ thường bị bỏ quên: các trung tâm hoạt động thành những cặp, những tam giác và có thể cả những cấu hình khác; tam giác nào nổi bật trong thể dĩ thái có thể cho biết tình trạng phát triển chung của cá nhân.

§ Giới hạn truyền dạy nhằm ngăn ngừa sự sử dụng quyền năng quá sớm

Trước lời Chân sư DK rằng một số thông tin phải được giữ lại, Thầy MDR giải thích rằng những chi tiết hấp dẫn dễ khiến người học thử áp dụng trước khi đủ khả năng và chưa có sự giám sát thích hợp. Theo Thầy, các chỉ dẫn đầy đủ về phát triển trung tâm thích hợp với việc hướng dẫn riêng cho từng người hơn là công bố trong sách. Mục tiêu là đào tạo những Chân sư của lòng từ bi, phân phối tình thương của vũ trụ, chứ không tạo điều kiện cho người có quyền năng áp chế những người

chưa được điểm đạo và không thể tự bảo vệ. Vì vậy, giáo lý được công bố đủ để phát triển trực giác và khơi dậy nỗ lực, trong khi những phương pháp có thể trở thành vũ khí vẫn được giữ kín.

§ Sự lựa chọn giữa tham vọng phàm ngã và con đường hy sinh

Từ lời Chân sư DK về sự quan tâm đủ sâu của người chí nguyện, Thầy MDR chuyển sang vấn đề lựa chọn hướng phát triển. Theo cách trình bày của Thầy, những người có thể đi theo tả đạo cũng trải qua sự huấn luyện đến lần điểm đạo thứ hai, rồi đứng trước lựa chọn giữa phàm ngã tham vọng không được điều phục và sự tuân theo Ý Chí thiêng liêng. Thầy liên hệ hướng thứ hai với phương pháp tiến bộ của Sirius, thấm nhuần năng lượng hy sinh của Đức Christ. Qua đó, Thầy nhấn mạnh rằng việc đạt được phương pháp hay quyền năng chưa tự nó xác định mục đích sử dụng chúng.

§ Phân biệt trung tâm dĩ thái với biểu hiện thể xác

Trong danh sách gồm đáy cột sống, tùng thái dương, lá lách, tim, cổ họng, tuyến tùng và tuyến yên, Thầy MDR giải thích rằng từ "hồng trần" thường bao gồm cả chất liệu dĩ thái tinh tế hơn. Tuy nhiên, tuyến tùng và tuyến yên ở đây là những biểu hiện thể xác tương ứng với trung tâm đầu và trung tâm ajna, nên cần phân biệt chúng với chính các trung tâm dĩ thái. Thầy cũng nhận thấy danh sách đưa luân xa lá lách, một trung tâm thứ yếu, vào trong khi chưa nêu trung tâm xương cùng. Thầy xem những khác biệt ấy là dấu hiệu cần nghiên cứu mục đích của từng cách phân loại, thay vì mặc nhiên coi một danh sách quen thuộc là cách trình bày duy nhất.

§ Thứ tự hai trung tâm đầu và cách quy bảy trung tâm thành năm

Thầy MDR đặt câu hỏi vì sao tuyến yên lại được nêu sau tuyến tùng nếu danh sách dường như đi từ thấp lên cao. Thầy suy đoán rằng kundalini có thể cần lên trung tâm đầu rồi vòng xuống để được phóng chiếu và định hướng qua ajna, trung tâm có chức năng chỉ đạo. Khi Chân sư DK loại luân xa lá lách và tính hai trung tâm đầu là một để có năm trung tâm, Thầy liên hệ sự hợp nhất này với Vulcan và Sao Kim, tương ứng với trung tâm đầu và ajna. Theo Thầy, cách đếm ấy phục vụ việc xem xét sự tiến hóa ngũ phân trong hệ mặt trời thứ hai, và không phủ nhận tính hợp lệ của các cách phân loại khác.

§ Vượt qua các trung tâm thấp bằng cách nâng năng lượng lên cao

Lời Chân sư DK rằng ba trung tâm thấp đã phát triển trong hệ mặt trời thứ nhất khiến Thầy MDR đặt câu hỏi những trung tâm nào đang được nói đến, nhất là khi danh sách hiện tại chưa nêu trung tâm xương cùng. Thầy không hiểu câu nhà huyền bí học "không có gì phải làm" với chúng theo nghĩa có thể hoàn toàn bỏ qua các trung tâm thấp. Thầy giải thích rằng chúng không còn là những điểm tập trung chủ yếu của lửa thiêng liêng: năng lượng trung tâm xương cùng cần được nâng lên cổ họng, năng lượng tùng thái dương lên tim và năng lượng đáy cột sống lên trung tâm đầu cao nhất. Vì vậy, điều quan trọng là chuyển điểm tập trung lên các trung tâm cao, đồng thời nghiên cứu cẩn thận thứ tự và ngữ cảnh của mỗi bảng phân loại.

§ Luân xa lá lách và khả năng thích nghi của Cung ba

Thầy MDR nhấn mạnh sự tương ứng giữa luân xa lá lách với phương diện thứ ba của thiên tính và Cung ba Hoạt Động hay Thích Nghi. Theo Thầy, tên gọi "thích nghi" làm rõ những đặc tính mà "hoạt động" hoặc "tư tưởng trừu tượng" chưa diễn tả hết, nhất là khả năng thay đổi nhanh theo yêu cầu của hoàn cảnh. Thầy dùng phản ứng tức thời trước biến động trên thị trường chứng khoán và việc chuyển đến nơi có nguồn thức ăn như những ví dụ về chức năng thích nghi. Luân xa lá lách vì thế được xem xét trong quan hệ với những hoạt động nền tảng và sự điều chỉnh liên tục của tiểu thiên địa đối với môi trường, nhu cầu và đại thiên địa.

§ Tính chọn lọc và những cách tổ chức công việc khác nhau

Từ chức năng chọn lọc mà Chân sư DK gán cho luân xa lá lách, Thầy MDR mở rộng sang cách những người thuộc các Cung khác nhau tập hợp người cộng tác. Theo sự đối chiếu của Thầy, người thuộc Cung ba chú trọng tuyển chọn những người thích hợp, người thuộc Cung hai có xu hướng kiên nhẫn giáo dục những người đã quy tụ, còn người thuộc Cung một gây ấn tượng khuôn mẫu lên họ. So sánh này giúp Thầy làm rõ rằng tính chọn lọc là một biểu hiện riêng của phương diện thứ ba, chứ không chỉ là hoạt động nói chung.

§ Chuyển hóa sinh lực và sự tương ứng giữa ba phương diện

Luân xa lá lách tiếp nhận năng lượng và mãnh lực rung động của đại thiên địa rồi chuyển hóa chúng để tiểu thiên địa sử dụng. Thầy MDR diễn giải đây là quá trình xử lý sinh lực chung quanh thành năng lượng sẵn có cho cá nhân, đồng thời liên hệ chuyển hóa với phương diện thứ ba, chuyển đổi với phương diện thứ hai và Biến hình với phương diện thứ nhất. Ở Biến hình, Thầy nhấn mạnh sự tiếp xúc thực sự với Chân Thần như một yếu tố từ đó cần được thường xuyên xét đến. Tuy nhiên, Thầy lưu ý rằng các trình tự số có thể được nhìn theo nhiều chiều: sự tương ứng ba–hai–một không loại trừ cách xem xét theo ba lần điểm đạo một–hai–ba.

§ Mối liên kết giữa linh hồn nhập thể và những thể thấp

Khi Chân sư DK mô tả luân xa lá lách như cơ quan chuyển hóa tạo liên kết từ tính giữa con người tam phân có tư duy với các thể thấp, Thầy MDR hiểu chủ thể ấy là linh hồn đang nhập thể. Thầy nhận diện các thực thể làm sinh động những thể thấp là các nguyệt tinh quân; vấn đề ở đây là sinh lực tiếp xúc với những thực thể ấy. Từ nhận định rằng các Thái dương Thiên Thần tinh thông khoa học và nghệ thuật chuyển hóa, Thầy suy luận rằng các Ngài hẳn có liên hệ đáng kể với hoạt động của luân xa lá lách cũng như các nguyên tử trường tồn.

§ Phạm vi phi ngã mở rộng khi tâm thức rút khỏi những đồng nhất giới hạn

Từ việc xem các thể thấp là phi ngã, Thầy MDR mở rộng đến tiến trình con người dần nhận ra những thể cao hơn cũng không phải Chân Ngã tối hậu. Điều từng được xem là chính mình, kể cả tâm thức trong thể nguyên nhân hay Hoa Sen Chân Ngã được liên hệ với Đền Solomon, về sau cũng trở thành một phần của phi ngã khi sự trừu xuất tiếp tục. Thầy đưa lập luận đến cả thể của Chân Thần, được liên hệ với Đền Ezekiel, rồi khẳng định theo cách giải thích của mình rằng chỉ có một Chân Ngã trong toàn thể vũ trụ, là tâm thức hiện tồn của Thượng đế Vũ Trụ. Tiến trình trở về ấy bao hàm việc từ bỏ những nhận thức giới hạn về bản thân để nhận ra sự đồng nhất sâu xa hơn.

§ Những đối phần cảm dục và trí tuệ của luân xa lá lách

Thầy MDR giải thích rằng luân xa lá lách có đối phần cảm dục, đảm trách sinh lực cảm xúc, và đối phần trên cõi trí, liên quan đến việc tiếp sinh lực cho hình tư tưởng. Thầy phân biệt khả năng đáp ứng dĩ thái với sinh lực cảm xúc: ở những giai đoạn phát triển sớm, một người có thể có sự đáp ứng thứ nhất mà chưa phát triển rõ sự đáp ứng thứ hai. Thầy cũng lưu ý rằng không phải mọi trung tâm dĩ thái đều đã có đối phần tương ứng trên cõi trí; theo cách trình bày của Thầy, Hoa Sen Chân Ngã đảm nhận những chức năng cao hơn trên ba cõi phụ cao của cõi trí. Khi bàn đến sơ đồ được nhắc trong buổi giảng, Thầy chú ý sự hiện diện của luân xa lá lách trên cả ba cấp độ và xem đây là đầu mối quan trọng để hiểu chức năng tiếp sinh lực xuyên suốt các thể.

§ Ý chí tiếp sinh lực cho hình tư tưởng

Đối với cõi trí, Thầy MDR nhấn mạnh chi tiết rằng hình tư tưởng được tiếp sinh lực thông qua trung tâm tương ứng với lá lách nhờ ý chí truyền năng lượng. Thầy xem đây là một chỉ dẫn quan

trọng về sự phối hợp giữa ý chí và thể trí, chứ không chỉ về hoạt động tư duy. Trong cách giải thích của Thầy, ý chí vươn tới cấp độ trí tuệ để làm cho những hình tư tưởng trở nên sống động và có sức tác động.

§ Phát triển luân xa lá lách thông qua sự tiến bộ toàn diện

Chân sư DK không khuyến khích kích thích trực tiếp luân xa lá lách bằng Linh từ; Thầy MDR giải thích rằng một quyền năng có thể thực hiện được chưa có nghĩa việc sử dụng nó là thích hợp với Thiên Cơ, vì sự hoạt hóa quá sớm có thể gây hỗn loạn. Thầy nhấn mạnh ba điều kiện phát triển bình thường: thể xác–dĩ thái nhận đủ sinh lực, thể cảm dục được thúc đẩy bởi dục vọng cao thượng và mở ra với năng lượng từ cấp độ nguyên nhân cùng trực giác, còn đời sống trí tuệ phải mãnh liệt, sinh động và có ý chí mạnh mẽ. Thầy liên hệ việc tiếp nhận prana với vùng giữa hai bả vai, đồng thời lưu ý rằng thể cảm dục có nhiệm vụ chuyển tải những mãnh lực cao hơn ấy. Như vậy, sự khỏe mạnh của luân xa lá lách và các đối phần của nó gắn với tiến bộ của toàn thể con người.

§ Ý chí muốn biết và sự bền bỉ trong nghiên cứu

Thầy MDR gọi ý chí làm sinh động đời sống trí tuệ trong trường hợp này là ý chí muốn biết, biểu hiện qua nỗ lực tìm tòi không ngừng cho đến khi đạt khám phá. Thầy liên hệ phẩm chất ấy với những nhà nghiên cứu thuộc Cung năm và dẫn Edison làm ví dụ, kết hợp ảnh hưởng Bảo Bình, Cung năm và sức bền mà Thầy gắn với Ma Kết. Theo cách nhìn của Thầy, sự theo đuổi không mệt mỏi bắt nguồn từ một xác tín bên trong rằng điều đang tìm kiếm thực sự tồn tại và có thể thực hiện. Đây là sự phát triển trí tuệ tích cực góp phần nuôi dưỡng các trung tâm một cách bình thường, trong khuôn khổ tiến bộ toàn diện đã được trình bày.

Text LOM 19

[1] JUNE 23, 1920	[1] NGÀY 23 THÁNG 6, 1920
[2] You are right in thinking that conditions today are not desirable. The whole world speeds towards a crisis—a crisis reconstructive, [3] even though it seems to the onlooker to be destructive. [4] On all sides, the tearing down of the old forms is progressing, nor is the work as yet fully accomplished. [5] Enough has, nevertheless, been done to permit of the erection of the scaffolding for the new building. In serenity and steady adherence to the next duty will come the simplification of that which must he done.	[2] Các bạn đúng khi cho rằng các điều kiện hiện nay không thuận lợi. Toàn thế giới đang lao nhanh tới một cuộc khủng hoảng—một cuộc khủng hoảng mang tính tái kiến tạo, [3] dù đối với người quan sát, nó dường như mang tính hủy diệt. [4] Khắp nơi, việc phá bỏ các hình tướng cũ đang tiếp diễn, và công việc ấy vẫn chưa hoàn tất. [5] Tuy nhiên, đã có đủ nhiều việc được thực hiện để cho phép dựng lên giàn giáo cho tòa nhà mới. Trong sự tĩnh lặng và sự kiên trì vững vàng với bổn phận kế tiếp, những gì phải làm sẽ trở nên đơn giản hơn.
[6] Today we deal with the effect of the Word on the various centers, on each body, [7] and	[6] Hôm nay chúng ta đề cập đến tác động của Linh từ lên các trung tâm khác nhau, lên

its utility in aligning the bodies with the causal vehicle. This was our fourth point. [8] The first two are closely allied, for the sacred Word (when properly enunciated) acts on the various bodies through the medium of the centers, and their astral and mental counterparts. Some of the effects, such as the elimination of undesirable matter, and the building in of new, the protective effect of the Word and its work of stabilization and purification, we have somewhat touched upon. We will now focus our attention largely upon the centers and the result upon them of the sounding of the Word.

từng thể của phàm ngã, [7] và công dụng của nó trong việc chỉnh hợp các thể với thể nguyên nhân. Đây là điểm thứ tư của chúng ta. [8] Hai điểm đầu có liên hệ mật thiết với nhau, vì Linh từ thiêng liêng, khi được xướng đúng cách, tác động lên các thể khác nhau thông qua các trung tâm cùng các đối phần cảm dục và trí tuệ của chúng. Chúng ta đã phần nào đề cập đến một số tác động, chẳng hạn như loại bỏ vật chất không mong muốn và xây dựng vật chất mới vào thay thế, tác dụng bảo vệ của Linh từ, cũng như công việc ổn định hóa và thanh lọc của nó. Giờ đây, chúng ta sẽ tập trung sự chú ý chủ yếu vào các trung tâm và kết quả do việc xướng Linh từ tạo ra đối với chúng.

[9] 4 - The Seven Centers and the Sacred Word.

[9] 4 - Bảy Trung Tâm và Linh từ Thiêng Liêng.

[10] As is our custom, let us divide our thoughts under the following heads. Tabulation has its value; it systematizes knowledge, thus tending to the orderly arrangement of the mental body; [11] it facilitates recollection through the assistance of the eye.

[10] Theo thông lệ, chúng ta hãy chia các ý tưởng của mình theo những đề mục sau đây. Việc lập bảng có giá trị riêng của nó; nó hệ thống hóa tri thức, nhờ đó có xu hướng sắp xếp thể trí một cách trật tự; [11] nó cũng giúp việc ghi nhớ dễ dàng hơn nhờ sự hỗ trợ của thị giác.

[12] l—Enumeration and discussion of the centers.

[12] 1—Liệt kê và bàn về các trung tâm.

[13] 2—Growth and development of the centers.

[13] 2—Sự tăng trưởng và phát triển của các trung tâm.

[14] 3—The effect of meditation on the centers.

[14] 3—Tác động của tham thiền lên các trung tâm.

[15] 4—Their interrelation in the work of alignment. [Page 71]

[15] 4—Mối tương quan của chúng trong công việc chỉnh hợp. [Page 71]

[16] First let me say that certain information that may seem to be the natural sequence and corollary of that which I have to impart

[16] Trước hết, Tôi xin nói rằng một số thông tin có vẻ là hệ quả và trình tự tự nhiên của những gì Tôi phải truyền đạt sẽ cần phải

will have to be withheld. [17] The dangers involved through the injudicious development of the centers are too great for us to venture yet to give full and detailed instructions. [18] We seek to develop Masters of Compassion, dispensers of the love of the universe. We seek not to develop Masters of Black Arts and specialists in ruthless self-expression at the expense of the uninitiated. [19] Certain facts have been, and can be, imparted. They will lead to the development of the intuition, and inspire the seeker after light to more earnest endeavor. [20] Others must be withheld for they would be weapons of great danger in the hands of the unscrupulous. [21] If then it seems to you that I have but imparted only sufficient to arouse interest, know then that that is my aim. [22] When your interest and the interest of all aspirants is sufficiently aroused naught can then be withheld from you.

được giữ lại. [17] Những nguy hiểm liên quan đến việc phát triển các trung tâm một cách thiếu thận trọng quá lớn đến mức hiện nay chúng ta chưa thể mạo hiểm đưa ra những chỉ dẫn đầy đủ và chi tiết. [18] Chúng ta tìm cách phát triển các Chân sư của Lòng Từ Bi, những Đấng phân phát tình thương của vũ trụ. Chúng ta không tìm cách phát triển những Chân sư Hắc thuật và những kẻ chuyên biểu lộ bản thân một cách tàn nhẫn bằng cái giá phải trả của những người chưa được điểm đạo. [19] Một số sự kiện đã được và có thể được truyền đạt. Chúng sẽ dẫn đến sự phát triển trực giác và thôi thúc người tìm kiếm ánh sáng nỗ lực nghiêm túc hơn. [20] Những sự kiện khác phải được giữ lại, vì trong tay những kẻ vô lương tâm, chúng sẽ trở thành những vũ khí vô cùng nguy hiểm. [21] Vì vậy, nếu các bạn thấy dường như Tôi chỉ truyền đạt vừa đủ để khơi dậy sự quan tâm, thì hãy biết rằng đó chính là mục đích của Tôi. [22] Khi sự quan tâm của các bạn và của tất cả những người chí nguyện đã được khơi dậy đầy đủ, lúc ấy sẽ không còn gì có thể bị giữ lại khỏi các bạn.

Enumeration of the centers.—

Liệt kê các trung tâm.—

[23] The physical centers are, as you know:—

[23] Như các bạn đã biết, các trung tâm hồng trần là:—

[24] l—The base of the spine.

[24] 1—Đáy cột sống.

[25] 2—The solar plexus.

[25] 2—Tùng thái dương.

[26] 3—The spleen.

[26] 3—Lá lách.

[27] 4—The heart.

[27] 4—Tim.

[28] 5—The throat.

[28] 5—Cổ họng.

[29] 6—The pineal gland.

[29] 6—Tuyến tùng.

[30] 7—The pituitary body.

[31] This enumeration is correct, but I seek to give you another division, based on earlier imparted facts, those anent the solar system. [32] These seven centers may be enumerated as five if we eliminate the spleen and count the two head centers as one. [33] The five centers thus specified [Page 72] are applicable to our fivefold evolution in this the second solar system.

[34] In the first solar system [35] the three lower centers were developed and with them the occultist has naught to do. [36] They form the basis of the development of the lower quaternary before individualization, [37] but are now transcended and the divine fire must be focalised in other and higher centers.

[37b] ***The Spleen.—***

[38] The spleen, the third center, [39] has a specific purpose. [40] It has its correspondence in the third or activity aspect, and in the third or Activity (Adaptability) Ray, [41] and is the basis of all the fundamental activities of the microcosm, [42] and of the recurring adaptations of the microcosm to its environment, to its need and to the macrocosm. [43] It controls the selective processes of the microcosm; [44] it takes the vibratory force and energy of the macrocosm and transmutes it for the use of the microcosm. [45] We might call it the organ of transmutation, and—as its functions are more completely understood—it will be found that it provides a magnetic link between the conscious, thinking, three-fold man and his lower vehicles, [46]

[30] 7—Tuyến yên.

[31] Cách liệt kê này là đúng, nhưng Tôi muốn đưa ra cho các bạn một cách phân chia khác, dựa trên những sự kiện đã được truyền đạt trước đây liên quan đến hệ mặt trời. [32] Bảy trung tâm này có thể được liệt kê thành năm nếu chúng ta loại lá lách ra và tính hai trung tâm ở đầu như một. [33] Năm trung tâm được xác định như thế [Page 72] thích ứng với sự tiến hóa ngũ phân của chúng ta trong hệ mặt trời thứ hai này.

[34] Trong hệ mặt trời thứ nhất, [35] ba trung tâm thấp đã được phát triển, và nhà huyền bí học không liên quan gì đến chúng. [36] Chúng tạo thành nền tảng cho sự phát triển của phàm ngã tứ phân trước khi biệt ngã hóa, [37] nhưng nay đã được vượt qua, và lửa thiêng liêng phải được tập trung vào những trung tâm khác cao hơn.

[37b] ***Lá Lách.—***

[38] Lá lách, trung tâm thứ ba, [39] có một mục đích chuyên biệt. [40] Nó có sự tương ứng với phương diện thứ ba, tức phương diện hoạt động, và với Cung ba, tức Cung Hoạt Động (Khả Năng Thích Ứng), [41] đồng thời là nền tảng của mọi hoạt động căn bản của Tiểu thiên địa, [42] cũng như của những sự thích ứng tái diễn của Tiểu thiên địa đối với môi trường, nhu cầu của chính nó và Đại thiên địa. [43] Nó kiểm soát các tiến trình chọn lọc của Tiểu thiên địa; [44] nó tiếp nhận mãnh lực và năng lượng rung động của Đại thiên địa rồi chuyển hóa chúng để Tiểu thiên địa sử dụng. [45] Chúng ta có thể gọi nó là cơ quan chuyển hóa; và khi các chức năng của nó được thấu hiểu đầy đủ hơn, người ta sẽ thấy rằng nó cung cấp một liên kết từ tính giữa con người tam phân có ý thức và biết suy nghĩ với các hiện thể thấp

regarding those lower vehicles as the Not-Self, and as themselves animated by informing entities. [47] It is the life force contacting those entities that is the issue and aim.

của y, [46] trong đó các hiện thể thấp này được xem là Phi-ngã và bản thân chúng được những thực thể thấm nhuần sự sống. [47] Vấn đề và mục tiêu ở đây là sinh lực tiếp xúc với những thực thể ấy.

[48] In its emotional counterpart, it is the organ of emotional vitality, [49] again in the same sense as providing a link; on the mental plane it serves somewhat the same purpose, only this time through this center are the thoughtforms vitalized by means of the energizing will. [50] I will not, therefore, deal more fully with this center beyond these general indications. Few people have the faculty of stimulating [Page 73] it through the use of the Word, [51] nor is it desirable that they should. [52] It develops normally if the aspirant himself—as a totality—progresses as desired: [53] —if his physical body receives adequate application of the life forces of the sun, [54] if his emotional body is moved by high desire, and open to the downflow of force from the causal and intuitional levels, [55] and if his mental life is intense, vibrant, and animated by a powerful will. [56] Then the spleen, with its inner counterparts, will progress and be in a healthy condition.

[48] Trong đối phần cảm xúc của nó, lá lách là cơ quan của sinh lực cảm xúc, [49] một lần nữa theo cùng nghĩa là cung cấp một liên kết; trên cõi trí, nó phục vụ phần nào cùng một mục đích, chỉ khác là lần này, thông qua trung tâm này, các hình tư tưởng được tiếp sinh lực bằng ý chí truyền năng lượng. [50] Vì vậy, ngoài những chỉ dẫn tổng quát này, Tôi sẽ không bàn sâu hơn về trung tâm ấy. Ít người có khả năng kích thích [Page 73] nó bằng việc sử dụng Linh từ, [51] và cũng không nên để họ làm như vậy. [52] Nó phát triển bình thường nếu chính người chí nguyện—xét như một toàn thể—tiến triển như mong muốn: [53] —nếu thể xác của y tiếp nhận đầy đủ các sinh lực của Mặt Trời, [54] nếu thể cảm dục của y chịu sự thúc đẩy của khát vọng cao cả và mở ra trước dòng mãnh lực tuôn xuống từ các cấp độ nguyên nhân và trực giác, [55] và nếu đời sống trí tuệ của y mãnh liệt, đầy rung động và được một ý chí mạnh mẽ làm sinh động. [56] Khi ấy, lá lách cùng với các đối phần bên trong của nó sẽ tiến triển và ở trong tình trạng lành mạnh.

[57] We will therefore thus dispose of it and give no further space to it in these letters.

[57] Vì vậy, chúng ta sẽ khép lại vấn đề này tại đây và không dành thêm chỗ cho nó trong các bức thư này.

Commentary on LOM Webinar 19 – Bình giảng Webinar LOM 19

Michael D. Robbins • 10–11 August 2020 • Book pages 70–73

Michael D. Robbins • 10–11 tháng 8 năm 2020 • Các trang sách 70–73

[1] JUNE 23, 1920

Good middle of the night to you. It's one of those times when it seems better to do a program than to sleep, so we're continuing with program number 19. We're working pretty much on the beginning of *Letters on Occult Meditation*, which we notice has many musical references in it.

What have we been doing up to this point? We've been looking at fourteen groups that will develop in the future, not immediately.

I think there are signs, there are seeds for this kind of group development, but it will mature or even emerge and then mature when the great Lord is again visibly walking the earth and is understood to be with us by those who recognize him.

So, now we go on, program 19, June 23rd, 1920, 100 years ago and a month and a half. And DK tells us,

[2] You are right in thinking that conditions today are not desirable. The whole world speeds towards a crisis—a crisis reconstructive,

The "Germanian" forces of reconstruction [term uncertain in the transcript],

[3] even though it seems to the onlooker to be destructive.

You have to wonder whether the Hierarchy foresaw the possibility of the continuance of

[1] NGÀY 23 THÁNG 6, 1920

Xin chào các bạn giữa đêm khuya. Đây là một trong những lúc thực hiện một chương trình dường như tốt hơn là ngủ, nên chúng ta tiếp tục với chương trình số 19. Chúng ta đang nghiên cứu phần đầu của *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, trong đó, như chúng ta nhận thấy, có nhiều điều liên hệ đến âm nhạc.

Cho đến lúc này, chúng ta đã làm gì? Chúng ta đã xem xét mười bốn nhóm sẽ phát triển trong tương lai, chứ không phải ngay lập tức.

Tôi nghĩ đã có những dấu hiệu, những hạt giống cho kiểu phát triển nhóm này, nhưng nó sẽ xuất hiện rồi trưởng thành, hoặc sẽ trưởng thành, khi Chúa Tể Vĩ Đại lại hiện diện hữu hình trên Trái Đất và những người nhận ra Ngài hiểu rằng Ngài đang ở cùng chúng ta.

Bây giờ chúng ta tiếp tục chương trình 19, ngày 23 tháng 6 năm 1920, cách đây 100 năm và một tháng rưỡi. Chân sư DK bảo chúng ta:

[2] Các bạn đúng khi cho rằng các điều kiện hiện nay không thuận lợi. Toàn thế giới đang lao nhanh tới một cuộc khủng hoảng —một cuộc khủng hoảng mang tính tái kiến tạo,

Các mãnh lực tái thiết "Germanian" [thuật ngữ không chắc chắn trong bản ghi],

[3] dù đối với người quan sát, nó dường như mang tính hủy diệt.

Các bạn phải tự hỏi liệu Thánh Đoàn có thấy trước khả năng Thế chiến thứ nhất tiếp diễn

the First World War. This was about a year and a half after the armistice, but it was an armistice and not a real peace.

hay không. Đây là khoảng một năm rưỡi sau hiệp định đình chiến, nhưng đó chỉ là một hiệp định đình chiến chứ không phải hòa bình thực sự.

[4] On all sides, the tearing down of the old forms is progressing, nor is the work as yet fully accomplished.

[4] Khắp nơi, việc phá bỏ các hình tướng cũ đang tiếp diễn, và công việc ấy vẫn chưa hoàn tất.

The destructive power of the first ray was still at work, as really proven in the second part of the war.

Quyền năng hủy diệt của cung một vẫn đang hoạt động, như phần thứ hai của cuộc chiến đã thực sự chứng minh.

[5] Enough has, nevertheless, been done to permit of the erection of the scaffolding for the new building. In serenity and steady adherence to the next duty will come the simplification of that which must be done.

[5] Tuy nhiên, đã có đủ nhiều việc được thực hiện để cho phép dựng lên giàn giáo cho tòa nhà mới. Trong sự tĩnh lặng và sự kiên trì vững vàng với bổn phận kế tiếp, những gì phải làm sẽ trở nên đơn giản hơn.

Funny how we discover those typos in the CD-ROM. It was really a tremendous task and has facilitated the work of students of esotericism so much.

Thật thú vị khi chúng ta phát hiện những lỗi đánh máy ấy trên đĩa CD-ROM. Đó thực sự là một nhiệm vụ lớn lao và đã tạo rất nhiều thuận lợi cho công việc của các môn sinh huyền bí học.

[6] Today we deal with the effect of the Word on the various centers, on each body,

[6] Hôm nay chúng ta đề cập đến tác động của Linh từ lên các trung tâm khác nhau, lên từng thể của phàm ngã,

Interesting, the preposition there: 'on each body,' rather than 'within.'

Giới từ ở đây thật thú vị: “lên mỗi thể”, thay vì “bên trong”.

[7] and its utility in aligning the bodies with the causal vehicle. This was our fourth point.

[7] và công dụng của nó trong việc chỉnh hợp các thể với thể nguyên nhân. Đây là điểm thứ tư của chúng ta.

Maybe you'll review that and spare us from having to go back and check it out.

Có lẽ các bạn sẽ ôn lại điều đó để chúng ta khỏi phải quay lại kiểm tra.

[8] The first two are closely allied, for the sacred Word (when properly enunciated)

[8] Hai điểm đầu có liên hệ mật thiết với nhau, vì Linh từ thiêng liêng, khi được

acts on the various bodies through the medium of the centers, and their astral and mental counterparts. Some of the effects, such as the elimination of undesirable matter, and the building in of new, the protective effect of the Word and its work of stabilization and purification, we have somewhat touched upon. We will now focus our attention largely upon the centers and the result upon them of the sounding of the Word.

xướng đúng cách, tác động lên các thể khác nhau thông qua các trung tâm cùng các đối phần cảm dục và trí tuệ của chúng. Chúng ta đã phần nào đề cập đến một số tác động, chẳng hạn như loại bỏ vật chất không mong muốn và xây dựng vật chất mới vào thay thế, tác dụng bảo vệ của Linh từ, cũng như công việc ổn định hóa và thanh lọc của nó. Giờ đây, chúng ta sẽ tập trung sự chú ý chủ yếu vào các trung tâm và kết quả do việc xướng Linh từ tạo ra đối với chúng.

Maybe the preposition 'on' is quite useful because, in a way—what did he say?—some three inches behind the spinal cord these centers can be found, and maybe not so much within the dense physical body itself. We have covered certain factors regarding the sounding of the Word: the individual effect and the group effect.

Có lẽ giới từ "lên" khá hữu ích, bởi vì, theo một cách nào đó—Ngài đã nói gì nhỉ?—có thể tìm thấy các trung tâm này ở phía sau tủy sống khoảng tám xentimét, chứ không hẳn nằm bên trong chính thể xác đậm đặc. Chúng ta đã bàn đến một số yếu tố liên quan tới việc xướng Linh từ: tác động cá nhân và tác động nhóm.

The strong current set up between the disciple and the Master, the creation of a vacuum, a linking with other egoic groups—all this is part of the correct use—as well as the effect on the physical vehicles of the lower group, intensification of the vibration of the emotional bodies, driving out countervibration, and swinging all into a higher rhythm. Equilibrium, yes. Devas attracted, the protective shell, the work of evolution, all of this has been important. And under the law of attraction and repulsion, interestingly, the creation of geometrical forms which have to be studied and the proper configuration of the group constituents, some sent to the groups which are more suited to them and others brought in. We think about what Master DK had to go through when he was building his group in the 1920s.

Dòng mãnh lực mạnh mẽ được thiết lập giữa đệ tử và Chân sư, việc tạo ra một khoảng chân không, sự liên kết với các nhóm chân ngã khác—tất cả những điều này đều thuộc về cách sử dụng đúng đắn—cũng như tác động lên các hiện thể hồng trần của nhóm thấp, sự tăng cường rung động của các thể cảm dục, việc đẩy lui phản rung động và đưa tất cả vào một nhịp điệu cao hơn. Đúng vậy, sự cân bằng. Các thiên thần được thu hút, lớp vỏ bảo vệ, công việc tiến hóa—tất cả những điều này đều quan trọng. Và điều thú vị là, theo định luật hút và đẩy, có việc tạo ra các hình thể hình học cần được nghiên cứu cùng cách sắp xếp thích hợp những thành viên của nhóm; một số người được đưa đến những nhóm phù hợp hơn với họ và những người khác được đưa vào. Chúng ta hãy nghĩ đến những gì Chân sư DK phải trải qua khi Ngài xây dựng nhóm của mình trong thập niên 1920.

Bringing people in, choosing them, oftentimes, but not always, from the students of the Arcane School who were magnetically brought together when Alice Bailey sounded the note. And then following this, the groups for specific purposes, using the Word for certain calculated ends and that enhances those specific purposes that we have studied.

Ngài đưa người vào và tuyển chọn họ—thường xuyên, nhưng không phải lúc nào cũng vậy—từ các môn sinh của Trường Arcane, những người được tập hợp lại bằng từ tính khi Bà Alice Bailey xướng âm điệu. Sau đó là các nhóm phục vụ những mục đích cụ thể, sử dụng Linh từ cho một số mục tiêu đã được tính toán, nhờ đó tăng cường những mục đích cụ thể mà chúng ta đã nghiên cứu.

Now we're into the chakras and their effects on the bodies. There's some crisscross going on here. So individual work, group work with the Word, the use of the Word for helping to create and sustain and render effective certain of the groups that are anticipated for the future. And now the Word, the effect of the Word on the various centers and its utility in aligning the bodies with the causal vehicle. And this will be considered the fourth point. Sometimes it's hard to keep up with Master DK's outlining. This is point four. Following upon individual use of the Word, the group use of the Word, and the use of the Word for specific group purposes to create, to empower groups of the future.

Bây giờ chúng ta đi vào các luân xa và tác động của chúng lên các thể của phàm ngã. Ở đây có một số điểm đan chéo nhau. Như vậy, có công việc cá nhân, công việc nhóm với Linh từ, việc dùng Linh từ để giúp tạo ra, duy trì và làm cho một số nhóm dự kiến xuất hiện trong tương lai trở nên hữu hiệu. Và giờ đây là Linh từ, tác động của Linh từ lên các trung tâm khác nhau và công dụng của nó trong việc chỉnh hợp các thể của phàm ngã với hiện thể nguyên nhân. Điều này sẽ được xem là điểm thứ tư. Đôi khi thật khó theo kịp cách Chân sư DK lập dàn ý. Đây là điểm bốn, tiếp sau việc cá nhân sử dụng Linh từ, nhóm sử dụng Linh từ và việc sử dụng Linh từ cho các mục đích nhóm cụ thể nhằm tạo ra và truyền quyền năng cho các nhóm trong tương lai.

I think that should be pretty clear. It's hard to remember all these things, but right memory of what we read is necessary, in fact. And then we can say we've really gotten something out of the book and we can have it referenced ready, as it were, in our minds to apply when we run into a situation where application is indicated as necessary.

Tôi nghĩ điều đó hẳn khá rõ ràng. Thật khó nhớ tất cả những điều này, nhưng quả thật cần phải ghi nhớ đúng đắn những gì chúng ta đọc. Khi ấy, chúng ta có thể nói rằng mình thực sự thu hoạch được điều gì đó từ cuốn sách, và có thể lưu giữ sẵn điều đó trong trí để tham khảo, hầu áp dụng khi gặp một tình huống cho thấy cần phải áp dụng.

This is about the seven centers and the Sacred Word, point four.

Đây là điểm bốn, nói về bảy trung tâm và Linh từ Thiêng liêng.

[9] The Seven Centers and the Sacred Word

[9] 4 - Bảy Trung Tâm và Linh từ Thiêng Liêng.

[10] As is our custom, let us divide our thoughts under the following heads. Tabulation has its value; it systematizes knowledge, thus tending to the orderly arrangement of the mental body;

[10] Theo thông lệ, chúng ta hãy chia các ý tưởng của mình theo những đề mục sau đây. Việc lập bảng có giá trị riêng của nó; nó hệ thống hóa tri thức, nhờ đó có xu hướng sắp xếp thể trí một cách trật tự;

Remember, the Hierarchy is called the Society of Organized and Illumined Minds.

Hãy nhớ rằng Thánh Đoàn được gọi là Hội của những Thể Trí Có Tổ Chức và Được Soi Sáng.

DK is giving us some teaching here on how to organize the mind. Tabulation has its value; it systematizes knowledge, thus tending to the orderly arrangement of the mental body.

Ở đây, Chân sư DK đang ban cho chúng ta một giáo huấn về cách tổ chức thể trí. Việc lập bảng có giá trị riêng; nó hệ thống hóa tri thức, nhờ đó có xu hướng sắp xếp thể trí một cách trật tự.

[11] it facilitates recollection through the assistance of the eye.

[11] nó cũng giúp việc ghi nhớ dễ dàng hơn nhờ sự hỗ trợ của thị giác.

The value of tabulation. What are these subjects? What are the divisions?

Giá trị của việc lập bảng. Những chủ đề này là gì? Có những phần nào?

[12] 1—Enumeration and discussion of the centers.

[12] 1—Liệt kê và bàn về các trung tâm.

[13] 2—Growth and development of the centers.

[13] 2—Sự tăng trưởng và phát triển của các trung tâm.

[14] 3—The effect of meditation on the centers.

[14] 3—Tác động của tham thiền lên các trung tâm.

[15] 4—Their interrelation in the work of alignment.

[15] 4—Mối tương quan của chúng trong công việc chỉnh hợp. [Page 71]

So this, all these subjects will be taken up, no doubt, systematically. And then when we go to think about what has been delivered in this book, it will be easier of access. Just

Như vậy, chắc chắn tất cả các chủ đề này sẽ được lần lượt bàn đến một cách có hệ thống. Khi suy ngẫm về những gì được trình bày trong cuốn sách này, chúng ta sẽ dễ tiếp cận

reading again, the enumeration and discussion of the centers. Number two, the growth and development of the centers. Number three, the effect of meditation on the centers. And number four, their interrelation in the work of alignment. And that factor of interrelation is something often forgotten. But the centers are organized in duads and triads and maybe in other configurations. And he gives us, well, he does give us many triangles that connect them.

hơn. Xin đọc lại: việc liệt kê và bàn về các trung tâm. Thứ hai, sự tăng trưởng và phát triển của các trung tâm. Thứ ba, tác động của tham thiền lên các trung tâm. Và thứ tư, mối tương quan giữa chúng trong công việc chỉnh hợp. Yếu tố tương quan ấy thường bị lãng quên. Nhưng các trung tâm được tổ chức thành những cặp, những bộ ba và có lẽ cả những cấu hình khác. Quả thật Ngài ban cho chúng ta nhiều tam giác kết nối chúng.

And according to which triangle may be standing out in the development of the etheric body, we will know and understand the general developmental status of the individual concerned.

Tùy theo tam giác nào đang nổi bật trong sự phát triển của thể dĩ thái, chúng ta sẽ biết và thấu hiểu tình trạng phát triển tổng quát của cá nhân liên quan.

[16] First let me say that certain information that may seem to be the natural sequence and corollary of that which I have to impart will have to be withheld.

[16] Trước hết, Tôi xin nói rằng một số thông tin có vẻ là hệ quả và trình tự tự nhiên của những gì Tôi phải truyền đạt sẽ cần phải được giữ lại.

He'll explain why this is so. It's usually to guard the student against premature use. Running into material that seems tantalizing so often invites the attempt to use it prematurely and without proper supervision. That supervision will come for us when the Masters are again visibly walking the Earth, or visible on the lowest planes.

Ngài sẽ giải thích tại sao lại như vậy. Thông thường, đó là để bảo vệ môn sinh khỏi sử dụng quá sớm. Việc gặp phải tài liệu có vẻ đầy sức hấp dẫn thường thôi thúc người ta cố gắng sử dụng nó quá sớm và không có sự giám sát thích hợp. Sự giám sát ấy sẽ đến với chúng ta khi các Chân sư lại hiện diện hữu hình trên Trái Đất, hoặc hiện diện hữu hình trên các cõi thấp nhất.

[17] The dangers involved through the injudicious development of the centers are too great for us to venture yet to give full and detailed instructions.

[17] Những nguy hiểm liên quan đến việc phát triển các trung tâm một cách thiếu thận trọng quá lớn đến mức hiện nay chúng ta chưa thể mạo hiểm đưa ra những chỉ dẫn đầy đủ và chi tiết.

Pretty much you expect that to be done privately, with the person concerned, and not in a book for publication.

Các bạn hẳn mong đợi việc ấy được thực hiện riêng tư với người liên quan, chứ không phải trong một cuốn sách để xuất bản.

[18] We seek to develop Masters of Compassion, dispensers of the love of the universe. We seek not to develop Masters of Black Arts and specialists in ruthless self-expression at the expense of the uninitiated.

[18] Chúng ta tìm cách phát triển các Chân sư của Lòng Từ Bi, những Đấng phân phát tình thương của vũ trụ. Chúng ta không tìm cách phát triển những Chân sư Hắc thuật và những kẻ chuyên biểu lộ bản thân một cách tàn nhẫn bằng cái giá phải trả của những người chưa được điểm đạo.

Whoa, what a statement that is regarding the dangers of premature revelation of the natural corollaries to what has been said so far. That is an amazing little section and really, I think, spells out the dangers.

Chà, thật là một tuyên bố mạnh mẽ về những nguy hiểm của việc tiết lộ quá sớm các hệ luận tự nhiên từ những gì đã được nói cho đến nay. Đây là một đoạn ngắn đáng kinh ngạc và tôi nghĩ nó thực sự nêu rõ những nguy hiểm.

We seek to develop masters of compassion. Well, we have masters of wisdom, lords of compassion, and here he has brought the two together. Dispensers of the love of the universe, especially, in this solar system, which is a love-wisdom solar system. We seek not to develop masters of black arts. They do exist, and this is an amazing statement, and specialists in ruthless self-expression at the expense of the uninitiated, at the expense of those who cannot protect themselves, who know far less, and who become victims of those who can easily overpower them. Because as I say, when methods are given, the human tendency is to use them, whether or not it is wise and advisable to use them.

Chúng ta tìm cách phát triển những Chân sư của Lòng Từ Bi. Chúng ta có những Chân sư Minh triết, những Chúa Tể của Lòng Từ Bi, và ở đây Ngài đã kết hợp cả hai. Các vị ban phát tình thương của vũ trụ, đặc biệt trong hệ mặt trời này, vốn là một hệ mặt trời Bác Ái – Minh Triết. Chúng ta không tìm cách phát triển những Chân sư Hắc thuật. Họ thực sự hiện hữu, và đây là một tuyên bố đáng kinh ngạc; đó là những chuyên gia tự biểu lộ một cách tàn nhẫn bằng sự hi sinh của những người chưa được điểm đạo, những người không thể tự bảo vệ mình, hiểu biết ít hơn rất nhiều và trở thành nạn nhân của những kẻ có thể dễ dàng áp đảo họ. Bởi vì, như tôi đã nói, khi các phương pháp được ban ra, khuynh hướng của con người là sử dụng chúng, bất kể việc sử dụng ấy có minh triết và thích đáng hay không.

[19] Certain facts have been, and can be, imparted. They will lead to the development of the intuition, and inspire

[19] Một số sự kiện đã được và có thể được truyền đạt. Chúng sẽ dẫn đến sự phát triển trực giác và thôi thúc người tìm kiếm ánh sáng nỗ lực nghiêm túc hơn.

the seeker after light to more earnest endeavor.

So the wisdom of Master DK is really coming out here, because he knows, he can see far ahead about how misuse would arise.

Như vậy, minh triết của Chân sư DK thực sự hiển lộ ở đây, bởi Ngài biết và có thể thấy trước rất xa cách thức sự lạm dụng sẽ nảy sinh.

[20] Others must be withheld for they would be weapons of great danger in the hands of the unscrupulous.

[20] Những sự kiện khác phải được giữ lại, vì trong tay những kẻ vô lương tâm, chúng sẽ trở thành những vũ khí vô cùng nguy hiểm.

And of course it would be easy for the unscrupulous to get hold of them in a published form, if they were simply available, in a book.

Dĩ nhiên, kẻ vô lương tâm sẽ dễ dàng có được chúng dưới dạng đã xuất bản nếu chúng cứ thế được đưa ra trong một cuốn sách.

[21] If then it seems to you that I have but imparted only sufficient to arouse interest, know then that that is my aim.

[21] Vì vậy, nếu các bạn thấy dường như Tôi chỉ truyền đạt vừa đủ để khơi dậy sự quan tâm, thì hãy biết rằng đó chính là mục đích của Tôi.

So he spells out the limitations of what he intends to do.

Như vậy, Ngài nêu rõ những giới hạn của điều Ngài định làm.

[22] When your interest and the interest of all aspirants is sufficiently aroused naught can then be withheld from you.

[22] Khi sự quan tâm của các bạn và của tất cả những người chí nguyện đã được khơi dậy đầy đủ, lúc ấy sẽ không còn gì có thể bị giữ lại khỏi các bạn.

Our interest, then, leads to making sacrifices for the acquisition of those spiritual methods. [Editorial note: The syntax of this sentence is unclear in the raw transcript; check the recording.] Even those upon the left-hand path, they do train as everybody else does up to the second initiation, but after that a choice is made whether one accepts, the devil of the unregulated, ambitious personality, or whether one still adheres to the will of God and takes the

Như vậy, sự quan tâm của chúng ta dẫn đến việc hi sinh để có được những phương pháp tinh thần ấy. [Ghi chú biên tập: Cú pháp của câu này không rõ trong bản ghi thô; hãy kiểm tra bản thu âm.] Ngay cả những người trên tả đạo cũng được huấn luyện như mọi người khác cho đến lần điểm đạo thứ hai, nhưng sau đó họ phải lựa chọn: chấp nhận con quỷ của phàm ngã tham vọng, không được kiểm soát, hay vẫn tuân theo Ý Chí của Thượng Đế và đi theo phương pháp tiến bộ

Sirian method of progress, which is filled with the Christ energy of sacrifice.

của Sirius, vốn tràn đầy năng lượng hi sinh của Đức Christ.

So here is the enumeration of the centers. I think in so many places we find this, but every place where they are mentioned a little bit more, or something from a slightly different angle, is brought in.

Đây là phần liệt kê các trung tâm. Tôi nghĩ chúng ta tìm thấy điều này ở rất nhiều nơi, nhưng tại mỗi nơi chúng được đề cập, một chi tiết mới hoặc điều gì đó từ một góc nhìn hơi khác lại được đưa vào.

[23] The physical centers are, as you know: —

[23] Như các bạn đã biết, các trung tâm hồng trần là:—

And when he says physical, he means etheric physical, because the ethers are a more refined type of physical matter, matter force.

Khi nói "hồng trần", Ngài muốn nói hồng trần dĩ thái, bởi các dĩ thái là một loại vật chất hồng trần tinh anh hơn, một mãnh lực vật chất.

[24] 1—The base of the spine.

[24] 1—Đáy cột sống.

[25] 2—The solar plexus.

[25] 2—Tùng thái dương.

[26] 3—The spleen.

[26] 3—Lá lách.

The spleen is a secondary center, but he seems to be mixing them. We don't yet have the sacral center mentioned, even though he will mention it, and I think he'll talk about the need of overcoming. It is definitely associated with the regeneration of physical bodies. The base of the spine, the solar plexus—leaving out for the moment the sacral center—the spleen. I think Leadbeater did this too: left out the sacral center.

Lá lách là một trung tâm thứ yếu, nhưng dường như Ngài đang trộn lẫn chúng. Trung tâm xương cùng chưa được đề cập, mặc dù Ngài sẽ nhắc đến nó, và tôi nghĩ Ngài sẽ nói về nhu cầu khắc phục nó. Nó chắc chắn liên hệ với sự tái sinh của các thể xác. Đáy cột sống, tùng thái dương—tạm thời bỏ qua trung tâm xương cùng—rồi đến lá lách. Tôi nghĩ Ông Leadbeater cũng làm như vậy: bỏ qua trung tâm xương cùng.

[27] 4—The heart.

[27] 4—Tim.

[28] 5—The throat.

[28] 5—Cổ họng.

[29] 6—The pineal gland.

[29] 6—Tuyến tùng.

Which is physical, but it's, as we know, the precipitation of the head center.

Nó thuộc hồng trần, nhưng như chúng ta biết, nó là sự ngưng tụ của trung tâm đầu.

[30] 7—The pituitary body.

[30] 7—Tuyến yên.

Yes, the precipitation of the ajna center, and you might wonder, why, since he seems to be moving from bottom to top, does he place the pituitary body after the pineal gland? And let's just call these the physical precipitation, so we can be clear, he's not talking about the ether in these two instances. But maybe it's because, the rising kundalini has to reach the head and then come around and down to be properly projected. And so the ajna center, whose precipitation is the pituitary body, will be involved in that finality, that projection, and direction.

Đúng vậy, đó là sự ngưng tụ của trung tâm ajna. Các bạn có thể tự hỏi tại sao, vì dường như Ngài đang đi từ dưới lên trên, Ngài lại đặt tuyến yên sau tuyến tùng? Chúng ta hãy gọi đây là những điểm ngưng tụ hồng trần để hiểu rõ rằng trong hai trường hợp này, Ngài không nói về dĩ thái. Nhưng có lẽ lý do là kundalini đang dâng lên phải vươn đến đầu, rồi vòng quanh và đi xuống để được phóng chiếu đúng cách. Vì vậy, trung tâm ajna, có điểm ngưng tụ là tuyến yên, sẽ tham gia vào giai đoạn cuối cùng ấy, tức sự phóng chiếu và định hướng.

Directive qualities come from the ajna center.

Các phẩm tính định hướng đến từ trung tâm ajna.

[31] This enumeration is correct, but I seek to give you another division, based on earlier imparted facts, those anent the solar system.

[31] Cách liệt kê này là đúng, nhưng Tôi muốn đưa ra cho các bạn một cách phân chia khác, dựa trên những sự kiện đã được truyền đạt trước đây liên quan đến hệ mặt trời.

He is giving us yet another point of view.

Ngài đang ban cho chúng ta thêm một quan điểm khác.

We find many points of view in the kind of index, or collection of tabulations in the back of *Esoteric Psychology*, Volume I, and some surprising tabulations, if we have been adhering to only one particular tabulation, thinking that that's it. So this enumeration is correct, but I seek to give you another division based on earlier imparted facts, those anent the solar system. So let's see if

Chúng ta tìm thấy nhiều quan điểm trong phần giống như mục lục, hay tuyển tập các bảng biểu, ở cuối quyển I của *Tâm Lý Học Nội Môn*, cùng một số bảng biểu đáng ngạc nhiên nếu chúng ta chỉ bám vào một bảng biểu cụ thể và nghĩ rằng chỉ có thế. Vậy sự liệt kê này là đúng, nhưng Tôi muốn trao cho bạn một cách phân chia khác, dựa trên những sự kiện đã được truyền đạt trước đây, tức những sự kiện liên quan đến hệ mặt trời. Hãy xem điều Ngài vừa ban cho chúng ta có

what he has just given us is that, or he's talking about what he's going to give us.

phải là cách phân chia ấy không, hay Ngài đang nói về điều sắp được trình bày.

[32] These seven centers may be enumerated as five if we eliminate the spleen and count the two head centers as one.

[32] Bảy trung tâm này có thể được liệt kê thành năm nếu chúng ta loại lá lách ra và tính hai trung tâm ở đầu như một.

Coming together, Vulcan and Venus, basically. Vulcan, the head center, Venus, the ajna center, and their necessary marriage. So there are different ways of counting, and he is open to these ways and says they are legitimate.

Về cơ bản, đó là sự kết hợp của Vulcan và Sao Kim. Vulcan là trung tâm đầu, Sao Kim là trung tâm ajna, cùng sự kết hợp tất yếu của chúng. Như vậy, có những cách đếm khác nhau, và Ngài cởi mở với các cách ấy, đồng thời nói rằng chúng đều chính đáng.

[33] The five centers thus specified are applicable to our fivefold evolution in this the second solar system.

[33] Năm trung tâm được xác định như thế [Page 72] thích ứng với sự tiến hóa ngũ phân của chúng ta trong hệ mặt trời thứ hai này.

So sacral. Sacral center is eliminated, and the two head centers given here in physical form are viewed as one.

Như vậy, trung tâm xương cùng bị loại bỏ, và hai trung tâm đầu được trình bày ở đây dưới hình thức hồng trần được xem là một.

Let's see what the advantages might be of viewing these centers in different ways: bringing some together, eliminating others.

Hãy xem những lợi ích có thể có của việc nhìn các trung tâm này theo những cách khác nhau: kết hợp một số trung tâm và loại bỏ những trung tâm khác.

[34] In the first solar system

[34] Trong hệ mặt trời thứ nhất,

—the first major solar system—

—hệ mặt trời chủ yếu thứ nhất—

[35] the three lower centers were developed and with them the occultist has naught to do.

[35] ba trung tâm thấp đã được phát triển, và nhà huyền bí học không liên quan gì đến chúng.

Does he mean also the base of spine center? It seems the occultist has much to do at a certain point with the base of spine center, though not with the sacral center.

Ngài cũng muốn nói đến trung tâm đáy cột sống chăng? Dường như đến một thời điểm nhất định, nhà huyền bí học có nhiều việc phải làm với trung tâm đáy cột sống, dù không phải với trung tâm xương cùng.

So what is he including here? The solar plexus is also involved, but not the spleen. And maybe there are other centers that are minor that he's talking about. Let's see.

Vậy ở đây Ngài bao gồm những gì? Tùng thái dương cũng có liên quan, nhưng lá lách thì không. Có lẽ Ngài đang nói đến những trung tâm thứ yếu khác. Hãy xem.

[36] They form the basis of the development of the lower quaternary before individualization,

[36] Chúng tạo thành nền tảng cho sự phát triển của phàm ngã tứ phân trước khi biệt ngã hóa,

Some emotion, some mentality, and definitely activity are thus developed,

Nhờ đó, một phần cảm xúc, một phần trí tuệ và chắc chắn là hoạt động đã phát triển,

[37] but are now transcended and the divine fire must be focalised in other and higher centers.

[37] nhưng nay đã được vượt qua, và lửa thiêng liêng phải được tập trung vào những trung tâm khác cao hơn.

We do not focalize the divine fire in the lower centers, but take energy from the lower centers to focalize in the higher centers.

Chúng ta không tập trung Lửa thiêng liêng ở các trung tâm thấp, mà lấy năng lượng từ các trung tâm thấp để tập trung vào các trung tâm cao hơn.

So there's no way we can discount these lower centers, because there comes a time when the sacral energy must move to the throat, and when the solar plexus energy must move to the heart, and when, oh, for maybe a few initiations, the base of spine center must move to the highest head center. So this naught to do has really the implication that we don't work with them so much as points of focalization. We, in fact, elevate their energies to the higher points of focalization above the diaphragm.

Vì vậy, không có cách nào chúng ta có thể xem nhẹ các trung tâm thấp này, bởi sẽ đến lúc năng lượng xương cùng phải chuyển lên cổ họng, năng lượng tùng thái dương phải chuyển lên tim, và trong khoảng vài lần điểm đạo, trung tâm đáy cột sống phải chuyển lên trung tâm đầu cao nhất. Vì vậy, "không liên quan gì đến chúng" thực sự hàm ý rằng chúng ta không làm việc nhiều với chúng như những điểm tập trung. Thực ra, chúng ta nâng năng lượng của chúng lên những điểm tập trung cao hơn, phía trên cơ hoành.

We are familiar with this idea. The spleen: he calls that the third center. The solar plexus is subdiaphragmatic, and maybe the spleen is a little lower than the solar plexus in terms of positioning, but it is mentioned as third.

Chúng ta quen thuộc với ý tưởng này. Lá lách: Ngài gọi đó là trung tâm thứ ba. Tùng thái dương nằm dưới cơ hoành, và xét về vị trí, có lẽ lá lách thấp hơn tùng thái dương một chút, nhưng nó được nhắc đến ở vị trí thứ ba.

The order through which Master DK presents tabulations is often very revealing, and it must be studied.

Thứ tự Chân sư DK dùng để trình bày các bảng biểu thường rất giàu tính mặc khải và cần được nghiên cứu.

[37b] ***The Spleen.—***

[37b] ***Lá Lách.—***

[38] The spleen, the third center,

[38] Lá lách, trung tâm thứ ba,

Interestingly associated with activity, which is the third aspect of divinity,

thật thú vị là nó liên hệ với hoạt động, vốn là phương diện thứ ba của thiên tính,

[39] has a specific purpose.

[39] có một mục đích chuyên biệt.

I didn't read that, but maybe long ago.

Tôi chưa đọc điều đó, hoặc có lẽ đã đọc từ lâu.

[40] It has its correspondence in the third or activity aspect, and in the third or Activity (Adaptability) Ray,

[40] Nó có sự tương ứng với phương diện thứ ba, tức phương diện hoạt động, và với Cung ba, tức Cung Hoạt Động (Khả Năng Thích Ứng),

I think we should remember that when we call this ray the ray of activity and the ray of higher mind and abstract thought, that the adaptability factor is another one of those names to change as is required, and rapidly so. It's one of those names we must keep in mind for this third ray, because it will explain certain things that mere activity and abstract thought will not explain. I mean, when you see, I guess, all these third ray types on the floor of the stock market, stock exchange, having to react instantly to constant fluctuations in the value of that which they are buying or selling either for themselves or for clients, you see adaptability at work. There is this correspondence in the third or activity aspect and in the third, or adaptability, ray,

Tôi nghĩ chúng ta nên nhớ rằng khi gọi cung này là cung hoạt động, cung thượng trí và tư tưởng trừu tượng, thì yếu tố thích nghi là một tên gọi khác chỉ năng lực thay đổi theo yêu cầu và thay đổi nhanh chóng. Đây là một trong những tên gọi mà chúng ta phải ghi nhớ đối với cung ba, bởi nó sẽ giải thích một số điều mà hoạt động đơn thuần và tư tưởng trừu tượng không thể giải thích. Ý tôi là, khi thấy tất cả những người cung ba trên sàn thị trường chứng khoán phải phản ứng tức thời trước những biến động liên tục về giá trị của thứ họ mua hoặc bán cho chính mình hay cho khách hàng, các bạn sẽ thấy khả năng thích nghi đang hoạt động. Có sự tương ứng này trong phương diện thứ ba, hay phương diện hoạt động, và trong cung ba, hay cung thích nghi,

[41] and is the basis of all the fundamental activities of the microcosm,

[41] đồng thời là nền tảng của mọi hoạt động căn bản của Tiểu thiên địa,

We might say here the automatisms. Is there such a word? Maybe “automatisms” is better.

Ở đây chúng ta có thể gọi chúng là các hoạt động tự động. Liệu có từ như vậy không? Có lẽ “các cơ chế tự động” sẽ hay hơn.

[42] and of the recurring adaptations of the microcosm to its environment, to its need and to the macrocosm.

[42] cũng như của những sự thích ứng tái diễn của Tiểu thiên địa đối với môi trường, nhu cầu của chính nó và Đại thiên địa.

Very simply put, when if you're a hunter and there's no game, you move on. If you're a gatherer of food, berries, and so forth, and for some reason they are not available, you move on, you change.

Nói rất đơn giản, nếu các bạn là thợ săn mà không còn thú săn, các bạn sẽ đi nơi khác. Nếu các bạn là người hái lượm thực phẩm, quả mọng và những thứ tương tự, nhưng vì lý do nào đó chúng không còn nữa, các bạn sẽ đi nơi khác, sẽ thay đổi.

You go to another place where what you need can be found. Selectivity is a word connected very much with the third aspect.

Các bạn đến một nơi khác, nơi có thể tìm thấy những gì mình cần. Tính chọn lọc là một từ liên hệ rất nhiều với phương diện thứ ba.

[43] It controls the selective processes of the microcosm;

[43] Nó kiểm soát các tiến trình chọn lọc của Tiểu thiên địa;

Selectivity is connected with the third aspect of divinity. Even when we talk about whom we gather for work, this selectivity is the paramount approach for the third ray types. The second ray types might slowly educate those gathered, and the first ray type simply impresses the pattern upon them, regardless of who they are.

Tính chọn lọc liên hệ với phương diện thứ ba của thiên tính. Ngay cả khi bàn về những người chúng ta tập hợp cho công việc, tính chọn lọc này vẫn là cách tiếp cận tối quan trọng đối với những người cung ba. Những người cung hai có thể từ từ giáo dục những người đã được tập hợp, còn người cung một chỉ đơn giản in mô hình lên họ, bất kể họ là ai.

[44] it takes the vibratory force and energy of the macrocosm and transmutes it for the use of the microcosm.

[44] nó tiếp nhận mãnh lực và năng lượng rung động của Đại thiên địa rồi chuyển hóa chúng để Tiểu thiên địa sử dụng.

And here we have, so basically we have transmutation associated with the third aspect of divinity, transformation with the second, and transfiguration with the first.

Ở đây, về cơ bản, chúng ta có sự chuyển hóa liên hệ với phương diện thứ ba của thiên tính, sự chuyển đổi với phương diện thứ hai và sự Biến hình với phương diện thứ nhất. Dĩ nhiên, các bạn có thể đảo ngược điều đó,

You can reverse that of course, but first aspect of divinity.

nhưng đây là phương diện thứ nhất của thiên tính.

There is a glorification that occurs there and the first real contact with the Monad as a factor constantly to be considered is occurring at the transfiguration. So there's kind of a one, there's kind of a three, two, one in that sequence. And yet, in a way we can consider it first, second, third initiation, the one, two, three. You can usually take sequences of numbers and not just look at them in one way, you can reverse them. So anyway, the spleen, this is the spleen. We are discussing the spleen, certainly an organ of vitality and it processes the ambient vitality and turns it into energy at the disposal of the individual.

Một sự vinh quang hóa xảy ra ở đó, và lần tiếp xúc thực sự đầu tiên với Chân thần, như một yếu tố phải thường xuyên được xem xét, diễn ra vào lúc Biến hình. Vì thế, trong trình tự ấy có một dạng ba, hai, một. Tuy nhiên, theo một cách nào đó, chúng ta có thể xem đó là lần điểm đạo thứ nhất, lần điểm đạo thứ hai và lần điểm đạo thứ ba, tức một, hai, ba. Các bạn thường có thể nhìn các chuỗi số không chỉ theo một cách mà còn có thể đảo ngược chúng. Dù sao đi nữa, đây là lá lách. Chúng ta đang bàn về lá lách, chắc chắn là một cơ quan sinh lực; nó xử lý sinh lực xung quanh và biến sinh lực ấy thành năng lượng để cá nhân tùy ý sử dụng.

[45] We might call it the organ of transmutation, and—as its functions are more completely understood—it will be found that it provides a magnetic link between the conscious, thinking, three-fold man and his lower vehicles,

[45] Chúng ta có thể gọi nó là cơ quan chuyển hóa; và khi các chức năng của nó được thấu hiểu đầy đủ hơn, người ta sẽ thấy rằng nó cung cấp một liên kết từ tính giữa con người tam phân có ý thức và biết suy nghĩ với các hiện thể thấp của y,

The conscious thinking threefold man, who is that? The soul in incarnation and his lower vehicles.

Con người tam phân, hữu thức và biết tư duy ấy là ai? Đó là linh hồn đang nhập thể và các hiện thể thấp của y.

[46] regarding those lower vehicles as the Not-Self, and as themselves animated by informing entities.

[46] trong đó các hiện thể thấp này được xem là Phi-ngã và bản thân chúng được những thực thể thấm nhuần sự sống.

Who are they? The lunar lords.

Họ là ai? Các nguyệt tinh quân.

[47] It is the life force contacting those entities that is the issue and aim.

[47] Vấn đề và mục tiêu ở đây là sinh lực tiếp xúc với những thực thể ấy.

Let's call it the organ of transmutation.

Hãy gọi nó là cơ quan chuyển hóa.

The Solar Angels are particularly experts in the art and science of transmutation and so

Các Thái dương Thiên Thần đặc biệt tinh thông nghệ thuật và khoa học chuyển hóa,

must have much to do with the work of the spleen as well as with the work of the permanent atoms. A magnetic link, it provides a magnetic link between the conscious thinking threefold man and his lower vehicles. Now, more and more we consider higher and higher vehicles as the not-self. At first we think of them as the self, but then as abstraction proceeds, the fifth means—is it pratyahara, abstraction? We discover that the area in which we were rooted is also the not-self. The area with which we identified ourselves, we may identify ourselves as the egoic lotus in the Temple of Solomon or the consciousness in the causal body.

nên hẳn phải liên hệ nhiều với công việc của lá lách cũng như công việc của các Nguyên tử trường tồn. Nó cung cấp một mối liên kết từ tính giữa con người tam phân, hữu thức và biết tư duy với các hiện thể thấp của y. Giờ đây, chúng ta ngày càng xem những hiện thể cao hơn là phi ngã. Ban đầu, chúng ta nghĩ chúng là bản ngã, nhưng rồi khi sự trừu xuất tiếp diễn—phương tiện thứ năm, có phải là pratyahara, sự trừu xuất không?—chúng ta khám phá rằng lĩnh vực mà mình từng bén rễ cũng là phi ngã. Chúng ta từng đồng hóa với lĩnh vực ấy; chúng ta có thể đồng hóa với Hoa Sen Chân Ngã trong Đền Solomon hoặc với tâm thức trong thể nguyên nhân.

And basically that becomes an aspect of the not-self. Even at length, the vehicle of the Monad, the Temple of Ezekiel becomes the not-self. There is only one Self in all the cosmos and that is the being consciousness of the Universal Logos, which essentially we are. We're a tiny little projection of that Universal Logos, but as we are abstracted back into its nature and drop our various limited self-perceptions, we discover that we are that great being. So that's the discussion of the spleen a little bit.

Về cơ bản, điều đó trở thành một phương diện của phi ngã. Cuối cùng, ngay cả hiện thể của Chân thần, Đền Ezekiel, cũng trở thành phi ngã. Chỉ có một Bản Ngã trong toàn thể vũ trụ, và đó là tâm thức hiện tồn của Thượng đế Vũ Trụ, mà về bản chất chính là chúng ta. Chúng ta là một sự phóng chiếu vô cùng nhỏ bé của Thượng đế Vũ Trụ ấy, nhưng khi được trừu xuất trở về bản chất của Ngài và từ bỏ những nhận thức hạn hẹp khác nhau về bản ngã, chúng ta khám phá rằng mình chính là Sinh Mệnh Vĩ Đại ấy. Đó là đôi điều bàn về lá lách.

So there is an emotional counterpart to the spleen as there is to all of the etheric chakras. Although because of some incompleteness in our development, there is not yet a mental counterpart to all of these etheric chakras and to the emotional chakras. Once we reach the third subplane, the second and the first, the egoic lotus takes over those functions.

Như vậy, lá lách có một đối phần cảm xúc, cũng như mọi luân xa dĩ thái đều có. Tuy nhiên, do sự phát triển của chúng ta còn phần nào chưa hoàn chỉnh, chưa phải tất cả các luân xa dĩ thái và luân xa cảm xúc này đều có đối phần trí tuệ. Khi chúng ta đạt đến cõi phụ thứ ba, thứ hai và thứ nhất, Hoa Sen Chân Ngã đảm nhiệm những chức năng ấy.

[48] In its emotional counterpart, it is the organ of emotional vitality,

[48] Trong đối phần cảm xúc của nó, lá lách là cơ quan của sinh lực cảm xúc,

And we certainly do see the difference between people who are emotionally vital and responsive, maybe overly so at times, and those who do not seem in earlier stages of evolution even to be able to respond emotionally. They can respond etherically, but not with emotional vitality.

Chắc chắn chúng ta thấy sự khác biệt giữa những người có sinh lực cảm xúc và dễ đáp ứng—đôi lúc có lẽ quá mức—với những người mà trong các giai đoạn tiến hóa sớm hơn dường như thậm chí không thể đáp ứng về mặt cảm xúc. Họ có thể đáp ứng về mặt dĩ thái, nhưng không đáp ứng bằng sinh lực cảm xúc.

That really hasn't been developed yet. So it's the organ of emotional vitality,

Điều đó thực sự chưa được phát triển. Vì thế, nó là cơ quan của sinh lực cảm xúc,

[49] again in the same sense as providing a link; on the mental plane it serves somewhat the same purpose, only this time through this center are the thoughtforms vitalized by means of the energizing will.

[49] một lần nữa theo cùng nghĩa là cung cấp một liên kết; trên cõi trí, nó phục vụ phần nào cùng một mục đích, chỉ khác là lần này, thông qua trung tâm này, các hình tư tưởng được tiếp sinh lực bằng ý chí truyền năng lượng.

This is information that one would not want to do without, frankly.

Thẳng thắn mà nói, đây là thông tin chúng ta không muốn thiếu.

I find this very interesting, the vitalization of thoughtforms. This is also something to be noted in the charts.

Tôi thấy điều này rất thú vị: việc tiếp sinh lực cho các hình tư tưởng. Đây cũng là điều cần lưu ý trong các biểu đồ.

We'll take a look at these diagrams that Tuya created. [Editorial note: The diagrams referred to here are not included in the supplied transcript.]

Chúng ta sẽ xem các sơ đồ do Tuya tạo ra. [Ghi chú biên tập: Các sơ đồ được đề cập ở đây không có trong bản ghi được cung cấp.]

And if you will notice that seven chakras exist on the etheric plane of the systemic etheric physical plane. Seven chakras exist, and these are major ones. Ajna center not shown, however, and there has to be a good reason for that, but the spleen is shown. And notice that when it comes to the vitalization of thoughtforms, there are certain chakras which are shown on the mental plane. They are the base of the spine. G-O, I think, stands for gonads, but, we can deal with the sacral center there, and solar plexus, and there

Nếu để ý, các bạn sẽ thấy có bảy luân xa trên cõi dĩ thái thuộc cõi hồng trần dĩ thái của hệ thống. Có bảy luân xa, và đây là những luân xa chính. Tuy nhiên, trung tâm ajna không được trình bày, và hẳn phải có lý do chính đáng cho điều đó, nhưng lá lách lại được trình bày. Hãy lưu ý rằng khi đề cập đến việc tiếp sinh lực cho các hình tư tưởng, một số luân xa được trình bày trên cõi trí. Chúng gồm đáy cột sống. Tôi nghĩ G-O là viết tắt của các tuyến sinh dục, nhưng chúng ta có thể xem đó là trung tâm xương cùng; rồi

right next to it is the spleen. But the higher chakras, as I say, their function is taken over by the egoic lotus. So the spleen is found on all these three levels, fourth etheric, fourth astral etheric, and fourth, well, maybe we can call it mental etheric.

tùng thái dương, và ngay bên cạnh nó là lá lách. Nhưng như tôi đã nói, Hoa Sen Chân Ngã đảm nhiệm chức năng của các luân xa cao hơn. Vì vậy, lá lách hiện diện trên cả ba cấp độ này: dĩ thái hồng trần thứ tư, dĩ thái cảm dục thứ tư và thứ tư—có lẽ chúng ta có thể gọi là dĩ thái trí tuệ.

So on the mental plane, the spleen, it serves somewhat the same purpose, vitalization. The organ of emotional vitality. And on the mental plane, it serves the same purpose, the organ of lower mental vitality, energizing thoughtforms. Only this time through this center are the thoughtforms vitalized by the means of the energizing will. So somehow, when we say to a child now, you mind me, we are combining the will and the mind together. And so the will is reaching particularly into the level of the mind, the energizing will.

Như vậy, trên cõi trí, lá lách phục vụ một mục đích phần nào tương tự: tiếp sinh lực. Nó là cơ quan của sinh lực cảm xúc. Và trên cõi trí, nó phục vụ cùng một mục đích: cơ quan của sinh lực hạ trí, truyền năng lượng cho các hình tư tưởng. Nhưng lần này, thông qua trung tâm này, Ý Chí truyền năng lượng tiếp sinh lực cho các hình tư tưởng. Theo một cách nào đó, khi ngày nay chúng ta bảo một đứa trẻ "hãy nghe lời tôi", chúng ta đang kết hợp ý chí và thể trí. Vì thế, ý chí đặc biệt vươn đến cấp độ của thể trí: Ý Chí truyền năng lượng.

[50] I will not, therefore, deal more fully with this center beyond these general indications. Few people have the faculty of stimulating it through the use of the Word,

[50] Vì vậy, ngoài những chỉ dẫn tổng quát này, Tôi sẽ không bàn sâu hơn về trung tâm ấy. Ít người có khả năng kích thích [Page 73] nó bằng việc sử dụng Linh từ,

That's what we're still talking about: stimulating centers through the use of the Word.

Đó vẫn là điều chúng ta đang bàn đến: kích thích các trung tâm qua việc sử dụng Linh từ.

[51] nor is it desirable that they should.

[51] và cũng không nên để họ làm như vậy.

Just because it could be done, it's not necessarily desirable in terms of the Plan, because premature activation of certain powers can really create a chaotic situation.

Chỉ vì có thể làm một việc không có nghĩa việc đó nhất thiết đáng mong muốn xét theo Thiên Cơ, bởi sự kích hoạt quá sớm một số quyền năng thực sự có thể tạo ra tình trạng hỗn loạn.

[52] It develops normally if the aspirant himself—as a totality—progresses as desired:—

[52] Nó phát triển bình thường nếu chính người chí nguyện—xét như một toàn thể—tiến triển như mong muốn:

Of course, the Masters have to keep their watch over the development of aspirants.

Dĩ nhiên, các Chân sư phải trông nom sự phát triển của những người chí nguyện.

They do look in from time to time, even in the earlier stages, and receive reports from those who more closely supervise the development of the aspirant. Here we talk about what is progress as desired:

Các Ngài thỉnh thoảng quan sát, ngay cả trong các giai đoạn đầu, và nhận báo cáo từ những vị giám sát chặt chẽ hơn sự phát triển của người chí nguyện. Ở đây, chúng ta bàn về việc thế nào là tiến bộ theo cách mong muốn:

[53] if his physical body receives adequate application of the life forces of the sun,

[53] —nếu thể xác của y tiếp nhận đầy đủ các sinh lực của Mặt Trời,

This is where he has clothing designed especially not to cover the area between the shoulder blades,

Đây là lý do y có y phục được thiết kế đặc biệt để không che phủ vùng giữa hai xương bả vai,

So that the prana can enter the higher center in the pranic triangle, at least there.

nhờ đó prana có thể đi vào trung tâm cao hơn trong tam giác prana, ít nhất là tại đó.

[54] if his emotional body is moved by high desire, and open to the downflow of force from the causal and intuitional levels,

[54] nếu thể cảm dục của y chịu sự thúc đẩy của khát vọng cao cả và mở ra trước dòng mãnh lực tuôn xuống từ các cấp độ nguyên nhân và trực giác,

Let us remember that is what the astral body is supposed to carry: that type of force, causal and intuitional.

Chúng ta hãy nhớ rằng đó là điều thể cảm dục phải truyền dẫn: loại mãnh lực nguyên nhân và trực giác ấy.

[55] and if his mental life is intense, vibrant, and animated by a powerful will.

[55] và nếu đời sống trí tuệ của y mãnh liệt, đầy rung động và được một ý chí mạnh mẽ làm sinh động.

In this case, what might we call it? The will to know.

Trong trường hợp này, chúng ta có thể gọi đó là gì? Ý chí muốn biết.

[56] Then the spleen, with its inner counterparts, will progress and be in a healthy condition.

[56] Khi ấy, lá lách cùng với các đối phần bên trong của nó sẽ tiến triển và ở trong tình trạng lành mạnh.

This normal development, and what is required for it, is a definite concrete issue:

Sự phát triển bình thường này và những gì nó đòi hỏi là một vấn đề cụ thể, rõ ràng: sinh

adequate vitality of the etheric physical, high desire, And a mental body intense, vibrant, and animated by the questing will—the will to know using the mental body.

lực đầy đủ của thể hồng trần dĩ thái, khát vọng cao cả và một thể trí mãnh liệt, sinh động, trở nên linh hoạt nhờ ý chí tìm kiếm—ý chí muốn biết sử dụng thể trí.

I would say that we have people on the fifth ray who are very much like that, and they will not rest until the discovery is made. I mean, just, well, it is just so common among the great researchers, and I keep on thinking about Edison, who had this powerful Aquarius and fifth ray, and also a powerful Capricorn for endurance, and he was relentless in his pursuit of that which, what can I say, inwardly, inwardly he knew these things existed and could be done.

Tôi muốn nói rằng chúng ta có những người cung năm rất giống như vậy, và họ sẽ không nghỉ ngơi cho đến khi khám phá được thực hiện. Điều này rất phổ biến trong số các nhà nghiên cứu vĩ đại. Tôi luôn nghĩ đến Ông Edison, người có ảnh hưởng Bảo Bình và cung năm mạnh mẽ, đồng thời có ảnh hưởng Ma Kết mạnh mẽ mang lại sức bền. Ông không ngừng theo đuổi điều mà—tôi có thể nói thế nào nhỉ—tận bên trong, ông biết những điều ấy tồn tại và có thể được thực hiện.

[57] We will therefore thus dispose of it and give no further space to it in these letters.

[57] Vì vậy, chúng ta sẽ khép lại vấn đề này tại đây và không dành thêm chỗ cho nó trong các bức thư này.

He has something here about the three fundamental centers. Since it's after 3 a.m., I'm going to try to be a little wise instead of my usual approach and say we have a place where we can stop. We'll talk about the three fundamental centers hopefully tomorrow, which is today.

Ở đây Ngài có điều gì đó nói về ba trung tâm căn bản. Vì đã hơn ba giờ sáng, tôi sẽ cố gắng minh triết hơn đôi chút thay vì làm theo cách thông thường của mình, và nói rằng chúng ta đã đến một chỗ có thể dừng lại. Hy vọng ngày mai, tức hôm nay, chúng ta sẽ bàn về ba trung tâm căn bản.

We've reached page 73. He's offering us a different perspective on the centers from the ones that are usually established, so we'll have to see why that may be. We went as far as page 73, and now we will get ourselves ready for program number 20.

Chúng ta đã đến trang 73. Ngài đang ban cho chúng ta một góc nhìn khác về các trung tâm, khác với những góc nhìn thường được xác lập, nên chúng ta sẽ phải xem tại sao lại như vậy. Chúng ta đã đi đến trang 73, và giờ sẽ chuẩn bị cho chương trình số 20.

I find myself learning so very much when I study this book. It is a foundational book, but not at all an easy book. It's filled with so many technicalities that are foundational, necessary. We've finished program 19 at page 73. Today is the eleventh of August, at least at this time it is, and we'll begin with

Tôi thấy mình học được rất nhiều khi nghiên cứu cuốn sách này. Đây là một cuốn sách nền tảng, nhưng hoàn toàn không dễ đọc. Nó chứa rất nhiều chi tiết kỹ thuật mang tính nền tảng và thiết yếu. Chúng ta đã kết thúc chương trình 19 tại trang 73. Hôm nay là ngày 11 tháng 8, ít nhất vào lúc này là vậy,

program 20. We'll take it from page 73 onward. I'm assuming that we will work tomorrow somehow. Thus much for the moment, and we'll be working with the three fundamental centers.

và chúng ta sẽ bắt đầu chương trình 20. Chúng ta sẽ tiếp tục từ trang 73 trở đi. Tôi cho rằng bằng cách nào đó chúng ta sẽ làm việc vào ngày mai. Tạm thời đến đây thôi, và chúng ta sẽ nghiên cứu ba trung tâm căn bản.

As I stand back, I notice again that the sacral center is missing and the heart center, which is supradiaphragmatic, is present. Let us see what his explanation of that may be.

Khi lùi lại quan sát, tôi một lần nữa nhận thấy trung tâm xương cùng không có mặt, còn trung tâm tim, vốn nằm trên cơ hoành, lại hiện diện. Hãy xem lời giải thích của Ngài về điều đó có thể là gì.

Everybody, good night and many blessings, lots of love from all of us on the communications team, sending this forth over the radio, as they say, over the radio. And we'll see you soon. If you've made it this far in the book, there are probably going to be over a hundred programs, I guess, on this book, because it is technically so demanding. We'll see you soon. And bye for now.

Chúc mọi người ngủ ngon và nhận được nhiều ân phúc, cùng rất nhiều tình thương từ tất cả chúng tôi trong nhóm truyền thông, gửi chương trình này đi qua làn sóng phát thanh, như người ta thường nói, qua làn sóng phát thanh. Chúng ta sẽ sớm gặp lại. Nếu các bạn đã đọc đến đây trong cuốn sách, tôi đoán có lẽ sẽ có hơn một trăm chương trình về cuốn sách này, bởi nó đòi hỏi rất cao về mặt kỹ thuật. Chúng ta sẽ sớm gặp lại. Bây giờ xin tạm biệt.

Commentary LOM 20

Tóm Tắt

§ Ba tam giác trung tâm tương ứng với trình độ phát triển

Chân sư DK phân biệt ba trung tâm quan trọng đối với người bình thường phân cực trong thể cảm dục: đáy cột sống, tùng thái dương và tim. Với người đang hướng đến Con Đường Dự Bị và đời sống vị tha, tam giác chuyển thành đáy cột sống, tim và cổ họng; Thầy MDR nhận thấy đây là dấu hiệu gia tăng sự tập trung trí tuệ, trong khi tùng thái dương trở về hoạt động bình thường sau khi đã đảm trách vai trò tập trung cảm xúc. Đối với người thực sự bước trên Đường Đạo, ba trung tâm chính là tim, cổ họng và đầu. Thầy đối chiếu các cấu hình này với Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 169–170, để làm rõ sự chuyển dịch dần lên những trung tâm cao hơn.

§ Tập trung trí tuệ chưa đồng nghĩa với phân cực trí tuệ

Thầy MDR phân biệt "tập trung" với "phân cực": một người có thể tập trung trí tuệ nhưng chưa hoàn toàn phân cực trí tuệ, trạng thái mà Thầy đặt vào khoảng giữa lần điểm đạo thứ hai và thứ ba. Theo Thầy, sự phân cực này mở đường cho tiến trình điểm đạo chịu ảnh hưởng Sirius, khác với con đường Mahat chỉ phát triển trí thông minh theo hướng ích kỷ và cuối cùng dẫn đến Hắc đoàn. Khi lửa tập trung nhiều hơn ở cổ họng, khả năng sáng tạo được phát triển vượt khỏi chức năng sinh sản. Thầy đồng thời nhận xét rằng trong đời sống hiện đại, nhiều người tập trung vào trung tâm xương cùng nhưng lại tách hoạt động ấy khỏi mục đích sinh sản vốn có của nó.

§ Các trung tâm đầu và những hệ thống phân loại khác nhau

Khi đối chiếu các giai đoạn trên Đường Đạo, Thầy MDR nhắc một cấu hình gồm bốn trung tâm nhỏ trong đầu cùng trung tâm alta major, rồi một cấu hình gồm bảy trung tâm đầu có liên quan đến sự phát triển đến lần điểm đạo thứ ba. Thầy lưu ý rằng tổng số trung tâm có thể thay đổi tùy việc tính riêng trung tâm đầu, ajna, alta major và những trung tâm thuộc hệ ajna. Từ một sơ đồ Ấn giáo được nhắc trong buổi giảng, Thầy nêu các trung tâm liên quan đến manas, Bồ đề, đại cực lạc, Niết Bàn và sahasrara như những gợi ý về sự phức tạp của vùng đầu. Các con số và tương ứng này được Thầy khảo sát thận trọng, không quy thành một hệ thống duy nhất đã được xác định hoàn toàn.

§ Năm thời kỳ phát triển và ý nghĩa của các con số

Từ việc Chân sư DK chia đời sống con người thành năm thời kỳ chính, Thầy MDR liên hệ số năm với chu kỳ Cung hai, với Brahma và hệ mặt trời trước, đồng thời dùng thang âm ngũ cung làm một tương ứng âm nhạc. Thầy tiếp tục liên hệ số bảy với hệ mặt trời hiện tại và số chín với hệ mặt trời tương lai; tổng cộng là hai mươi mốt, hoặc hai mươi hai nếu tính toàn thể như một đơn vị. Tuy nhiên, khi áp dụng sự phân chia ngũ phân vào con người và các trung tâm, Thầy nhấn mạnh cần khái quát rộng và xét rõ tiêu chuẩn phân loại.

§ Đọc tiến trình phát triển qua Hoa Sen Chân Ngã

Thầy MDR thử hình dung năm thời kỳ qua Phòng Vô Minh, Phòng Học Tập, Phòng Minh Triết, một giai đoạn mà Thầy tạm gọi là Phòng Tổng Hợp, rồi sự tập trung trong Ngọc trong Hoa Sen. Mạch phát triển đi từ chưa biết chân ngã, đến nhận biết chân ngã, hy sinh phàm ngã cho chân ngã, rồi nhận ra sự tổng hợp khi các cánh hoa tổng hợp do năng lượng Bồ đề thúc đẩy khai mở. Thầy đặt câu hỏi liệu Ngọc trong Hoa Sen bị hủy diệt ở lần điểm đạo thứ tư hay được chuyển sang một trạng

thái khác. Giả thuyết về vị trí của Ngọc giữa thượng trí và Bồ đề, theo Thầy, chỉ có thể trở nên có nghĩa nếu hiểu "vị trí" bằng tần số rung động thay vì những tầng không gian xếp chồng.

§ Những cách phân chia Hoa Sen Chân Ngã không hoàn toàn trùng với thời gian

Thầy MDR xem hình ảnh các cánh hoa khai mở theo đường xoắn ốc ngày càng thu hẹp là cách hữu ích để hình dung độ dài tương đối của các giai đoạn. Thầy diễn giải con số biểu tượng 777 thành 700, 70 và 7, liên hệ lần lượt với thời gian trong Phòng Vô Minh, Phòng Học Tập và Con Đường Dự Bị, đồng thời cho rằng những kiếp thuộc địa vị đệ tử được chấp nhận và điểm đạo có thể chưa nằm trong phép tính ấy. Một cách chia ngũ phân khác gồm tam giác nguyên tử, các cánh hoa tri thức, bác ái, hy sinh, rồi các cánh hoa tổng hợp cùng Ngọc như một đơn vị. Thầy lưu ý đây không phải năm thời kỳ tách biệt, vì tam giác nguyên tử phát triển song song với chín cánh hoa; riêng Ngọc biểu hiện phẩm tính atma và sự hiện diện đã giảm cường độ của ý chí Chân Thần trên cõi thượng trí.

§ Hai thời kỳ đầu và sự duy trì đời sống trong hình tướng

Trong thời kỳ thứ nhất, trung tâm đáy cột sống hoạt động chủ yếu theo chuyển động quay thuần túy, tập trung lửa vào việc tiếp sinh lực cho cơ quan sinh sản và duy trì đời sống thể xác. Thầy MDR phân biệt chức năng sơ khởi ấy với vai trò cao hơn của trung tâm này trong những giai đoạn có thể kéo dài đến lần điểm đạo thứ năm. Sang thời kỳ thứ hai, lửa tập trung vào tùng thái dương và đối phần cảm dục của nó rung động đồng bộ; các trung tâm khác vẫn có sự sống và nhịp đập nhưng chưa có chuyển động vòng tròn tương tự. Thầy liên hệ chuyển động quay với Cung ba, màu xanh lá cây và nốt Fa, như sự chuẩn bị cho nốt Sol và màu xanh lam mà Thầy gắn với hệ mặt trời hiện tại.

§ Thời kỳ thứ ba và sự phối hợp giữa đáy cột sống, tùng thái dương và tim

Khi lửa lên đến trung tâm tim, ba trung tâm bắt đầu quay trong sự phối hợp có trật tự, tiết độ và đồng bộ. Thầy MDR nhấn mạnh rằng những từ Chân sư DK sử dụng biểu thị các quan hệ chính xác, không phải những cách mô tả tùy ý. Thầy liên hệ các trung tâm này, khi có thêm trung tâm đầu, với hoạt động chính trị; riêng tùng thái dương có thể góp phần khơi dậy nhiệt tình và lý tưởng của quần chúng. Tuy nhiên, trong giai đoạn đang xét, trung tâm đầu chưa tham gia nên trọng tâm phát triển vẫn thuộc con người cảm xúc.

§ Sự kích thích một trung tâm ảnh hưởng đến toàn hệ thống

Từ lời Chân sư DK rằng việc tiếp sinh lực cho một trung tâm làm gia tăng mãnh lực trong tất cả các trung tâm, Thầy MDR rút ra một tương ứng với công việc nhóm: một thành viên được tăng cường sinh lực có thể khiến những thành viên khác cũng trở nên sinh động hơn. Bảy trung tâm trong đầu, gồm ba chính và bốn phụ, tương ứng với các trung tâm trong cơ thể và đảm trách chức năng tổng hợp. Thầy liên hệ chúng với ý chí và Vulcan, đồng thời giải thích rằng khi trung tâm tương ứng được kích thích, trung tâm trong đầu cũng gia tăng quyền năng quay. Theo cách diễn giải của Thầy, tần số quay càng cao thì ảnh hưởng của trung tâm càng mạnh.

§ Thời kỳ thứ tư và đời sống bắt đầu phát ra âm thanh huyền môn

Sự kích thích rõ rệt trung tâm cổ họng đánh dấu giai đoạn con người tập trung trí tuệ và hướng hoạt động sáng tạo của thể xác, cảm xúc cùng trí tuệ vào phụng sự. Thầy MDR giải thích rằng đời sống "bắt đầu phát ra âm thanh" khi con người trở nên có năng lực tạo tác về mặt huyền môn, biểu hiện qua những hình tướng và trạng thái mà họ tạo ra. Âm điệu ấy cho biết phẩm chất của con người ngay cả khi họ không nói thành lời. Thầy cũng lưu ý khả năng sản xuất quá mức cần thiết,

liên hệ với hoạt động quá mạnh của Cung ba và khuynh hướng tạo ra quá nhiều đồ vật mà Chân sư DK gắn với Cung năm.

§ Nhịp điệu đúng và chuyển động bốn chiều của các trung tâm

Thầy MDR gọi sự phối hợp ngày càng rõ giữa các trung tâm là nhịp điệu đúng: chuyển động quay tăng cường, các trung tâm khai mở và bắt đầu chuyển động bốn chiều, tự quay vào bên trong chính mình. Thầy thừa nhận ngôn ngữ khó diễn tả đầy đủ hiện tượng ấy và cho rằng hình ảnh động có thể gợi một phần cách hình dung trước khi có khả năng quan sát trực tiếp. Khi các trung tâm trở thành những hạt nhân ánh sáng phát xạ, bốn trung tâm thấp tương ứng trong đầu cũng sinh động. Thầy liên hệ giai đoạn này với người tiến hóa đã phần nào chịu sự kiểm soát của chân ngã, trong cấu hình tim, cổ họng, đầu cùng các trung tâm nhỏ được tổng hợp qua alta major.

§ Thời kỳ thứ năm và động cơ trở nên hữu ích

Thời kỳ thứ năm đưa lửa đến các trung tâm đầu và làm chúng thức tỉnh đầy đủ; ở đây, Thầy MDR xem vùng đầu như một đơn vị tổng hợp. Thầy hình dung việc nghiên cứu những tiến trình ấy sẽ trở thành một khoa học giúp con người phụng sự Thánh Đoàn hiệu quả hơn trong các thế kỷ tới. Nhắc lại cuộc trao đổi với Bà Mary Bailey khi đến làm việc tại Trường Arcane, Thầy nêu động cơ đơn giản của mình là trở nên hữu ích, cũng là điều Bà cho biết Foster Bailey thường mong muốn. Từ đó, Thầy minh họa sự bổ sung giữa các Cung: Cung một có thể tăng cường sức mạnh cho một ashram Cung hai, còn Cung hai có thể làm dịu sự khắc nghiệt trong một ashram Cung một.

§ Sự thức tỉnh các trung tâm qua những lần điểm đạo

Trên nền lời Chân sư DK về các trung tâm trở thành những bánh xe lửa sau điểm đạo, Thầy MDR nhấn mạnh yêu cầu tri giác nội giới chính xác, tránh nhầm lẫn điều nhìn thấy chưa rõ với hiểu biết chắc chắn. Thầy liên hệ đường xoắn ốc của kundalini với ảnh hưởng của Cung Chân Thần, rồi phân biệt sự thức tỉnh các trung tâm cảm dục ở lần điểm đạo thứ hai và tác động lên những trung tâm cõi trí ở lần thứ ba. Theo cách giải thích của Thầy, Thiên Thần của Hiện Diện đảm nhiệm chức năng thay thế cho những trung tâm cao trên cõi trí trước khi các chức năng ấy được giải phóng; Thầy suy đoán Thiên Thần này là một sự phóng chiếu của Thái dương Thiên Thần. Thầy cũng lưu ý Cung năm trở nên quan trọng khi tiến gần lần điểm đạo thứ ba, bất kể Cung thể trí của cá nhân, và không nên đánh giá thấp thời gian cùng công việc thanh lọc ảo cảm cần thiết cho hai lần điểm đạo đầu.

§ Cung Chân Thần và Cung chân ngã chi phối thứ tự thức tỉnh

Thầy MDR nhấn mạnh rằng các mô tả vừa nêu chỉ là khái quát, còn trình tự thức tỉnh thực tế phụ thuộc nhiều yếu tố, trước hết là Cung Chân Thần và Cung chân ngã. Thầy xem Cung Chân Thần là yếu tố hướng dẫn toàn bộ tiến trình, đồng thời cảnh báo không nên mặc nhiên hiểu "Cung phụ" trong đoạn văn là Cung phàm ngã, vì linh hồn có thể có một Cung phụ trên cấp độ riêng. Khi bàn về chân ngã trong thể nguyên nhân và chân ngã thực sự trong Tam Nguyên Tinh Thần, Thầy dẫn Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 177, để gợi việc xem xét những tương ứng Cung khác nhau. Theo Thầy, mức độ hiểu biết cần thiết để một Chân sư chỉ định và giám sát tham thiền vượt xa khả năng hiện tại của đệ tử, nên việc học đòi hỏi cả tính chính xác lẫn sự kiên nhẫn.

§ Đặc điểm cá nhân và công việc phụng sự cần được xét cùng nhau

Ngoài các Cung, Chân sư DK còn nêu giống dân, quốc tịch và loại công việc phải thực hiện; Thầy MDR giải thích rằng phàm ngã là một khí cụ cần được trang bị phù hợp với nhiệm vụ. Công việc của người lính trong nguy hiểm, nhà giáo, thương nhân, nghệ sĩ, nhà nghiên cứu, người khơi dậy

lý tưởng hay người tổ chức đòi hỏi những khả năng khác nhau. Vì vậy, người hướng dẫn phải hiểu rõ người được giao bài tham thiền; Thầy nhắc lời khuyên của Chân sư DK về việc nghiên cứu một người ít nhất năm giờ trước khi lập lá số chiêm tinh hoặc biểu đồ Cung cho họ. Thầy còn liên hệ số năm với trí tuệ, linh hồn và khả năng chứng nghiệm, nhưng trình bày đây như những ý nghĩa cần tiếp tục suy xét.

§ Khả năng áp dụng giáo lý quyết định giá trị của sự chỉ dẫn

Yếu tố tiếp theo là sự chuyên tâm áp dụng của học viên; Thầy MDR đặt câu hỏi liệu mức độ thực hành của mỗi người đã tương xứng với kho tàng giáo lý được trao hay chưa. Thầy liên hệ điều này với một thời kỳ xa xưa khi nhân loại nhận được nhiều chỉ dẫn từ các vị vua thiêng liêng nhưng chưa biết quý trọng, rồi kể lại theo cách nhìn huyền môn rằng Thánh Đoàn đã rút lui sau một cuộc chiến, có thể khoảng bốn triệu năm trước. Trong cách giải thích của Thầy, sự rút lui giúp nhân loại phát triển khả năng tự lực và hiểu giá trị của sự trợ giúp. Một lần truyền dạy mới vì thế cần đi cùng thái độ trân trọng và ý thức áp dụng, thay vì xem sự ban tặng là điều hiển nhiên.

§ Vị trí thay đổi của trung tâm tim trong ba tam giác

Khi xem lại các sơ đồ, Thầy MDR phân biệt tam giác của người bình thường thiên về cảm xúc, người tiến hóa có thành tựu trí tuệ và người trên Đường Đạo. Thầy chú ý rằng trung tâm tim lần lượt giữ vị trí cao nhất, ở giữa và thấp nhất trong ba cấu hình, trong khi trung tâm đầu cùng phương diện ý chí dần giữ vai trò nổi bật hơn. Điều này cho thấy một trung tâm không chỉ có một chức năng cố định mà còn thay đổi vai trò trong những giai đoạn phát triển khác nhau. Thầy cũng quan sát sự khác biệt về hình dạng các tam giác và vị trí tương đối của các trung tâm, xem đó là những chi tiết đáng nghiên cứu chứ chưa đưa ra kết luận hoàn chỉnh.

§ Vì sao không thể đặt ra phương pháp chung để điều khiển lửa

Từ sự phức tạp của các yếu tố cá nhân, Thầy MDR nhấn mạnh lời Chân sư DK rằng không thể hữu ích hóa những quy luật chung về phát triển trung tâm và luân chuyển lửa khi chưa có các vị hướng dẫn được huấn luyện, có tri thức chuyên môn và thông nhãn trực tiếp phụ trách. Theo dự đoán của Thầy, điều ấy gắn với sự ngoại hiện dần dần của các Chân sư và khả năng nhân loại nhận biết, tiếp nhận sự hướng dẫn của các Ngài. Thầy cho rằng những khổ đau tập thể có thể góp phần phá vỡ sự bám chấp vật chất để con người chịu lắng nghe. Việc chỉ có sơ đồ hoặc một số kiến thức khái quát chưa đủ để thay thế khả năng chẩn đoán chính xác từng trường hợp.

§ Phát triển phẩm chất thay cho kích thích trung tâm bằng tham vọng

Thầy MDR nhắc lại cảnh báo của Chân sư DK về việc tập trung tư tưởng vào một trung tâm hoặc cố hướng lửa đến một điểm riêng biệt: trong cách trình bày của tài liệu, sự thao túng thiếu hiểu biết có thể gây kích thích quá mức, hao tổn và mất quân bình nghiêm trọng. Hướng phát triển được nêu là chân thành trong mục đích, vị tha đầy từ bi, bình thản điều phục thể cảm dục, mở rộng thể trí và rèn luyện tư duy trừu tượng. Thầy giải thích tư duy trừu tượng là khả năng thấy quan hệ giữa nhiều chi tiết trong một toàn thể rộng hơn, đồng thời liên hệ việc phát triển khả năng ấy với antahkarana. Sự thiếu kiên nhẫn của phàm ngã tham vọng khiến người học dễ tìm phương pháp thúc ép thay vì tin vào những điều kiện phát triển từ bên trong.

§ Nhận ra rằng lời cảnh báo cũng áp dụng cho chính mình

Thầy MDR đặt câu hỏi liệu người học có thực sự nhận rằng những cảnh báo về tham vọng tinh thần cũng áp dụng cho bản thân hay không. Trong bối cảnh buổi giảng năm 2020, Thầy dùng việc một số người phủ nhận đại dịch rồi chỉ thay đổi khi trực tiếp mắc bệnh để minh họa khoảng cách

giữa nghe một lời cảnh báo và thừa nhận tính hiện thực của nó. Thầy phê phán động cơ thao túng người khác để giữ quyền lực, xem đó là biểu hiện thiếu mục đích chân thành và lòng vị tha. Theo mạch lập luận của Thầy, thể cảm dục chưa được điều phục cùng thể trí cứng nhắc sẽ cản trở việc tiếp nhận những ý tưởng rộng lớn hơn.

§ Các tam giác lửa và sự hoàn tất theo Cung chủ yếu

Khi các tam giác trở thành đường dẫn cho lửa tam phân, đan kết đầy đủ và truyền lửa đúng thứ tự do Cung chủ yếu quy định, Chân sư DK nói công việc của con người ngũ phân đạt đến sự hoàn thiện cho đại chu kỳ hiện tại. Thầy MDR hiểu Cung chủ yếu ở đây là Cung Chân Thần, nhưng để ngỏ khả năng phân biệt Cung chính và Cung phụ của Chân Thần nhằm giải thích những cách trình bày Chân Thần vừa tam phân vừa thất phân. Thầy nhấn mạnh rằng các tam giác lửa được hình thành nhờ phát triển tinh thần và phẩm chất, chứ không do tự ý thao túng những dòng năng lượng. Về "đại chu kỳ", Thầy đặt câu hỏi liệu đó là một cuộc tuần hoàn hay chu kỳ lớn hơn liên quan đến các Dãy, đồng thời lưu ý chỉ dẫn rằng cùng một trật tự ấy cũng phải được thiết lập trong các trung tâm đầu.

§ Phát triển từ bên trong và vượt khỏi những khuôn mẫu tư duy giới hạn

Thầy MDR kết thúc mạch giải thích bằng sự phân biệt giữa phát triển phẩm chất từ bên trong và ép hình tướng bên ngoài đạt một trạng thái mong muốn. Theo Thầy, cách thứ nhất có thể dường như chậm hơn nhưng an toàn hơn và tạo nên thành quả bền vững; sự thao túng từ ngoài vào được Thầy liên hệ với phương pháp của tả đạo. Từ đó, Thầy mở rộng sang những giới hạn của quan niệm thông thường về thời gian, không gian, khởi đầu, kết thúc và bản sắc, vốn chi phối đời sống trong ảo lực. Thầy cho rằng các khuôn mẫu xã hội dựa trên trí cụ thể có thể giam con người trong ảo tưởng và diễn giải sai; việc thực sự vượt qua chúng có thể gây chấn động sâu sắc, nhưng người học vẫn có thể chuẩn bị bằng cách mở rộng hiểu biết và khả năng nội tại.

Text LOM 20

[1] The fundamental centers.—	**[1] *Các trung tâm căn bản.—***
[2] The three fundamental centers of vital importance from the standpoint of the average man, polarized in his emotional body and living the normal life of the man of the world, are:	[2] Ba trung tâm căn bản có tầm quan trọng thiết yếu, xét từ quan điểm của người trung bình, vốn phân cực trong thể cảm dục và sống đời sống bình thường của con người thế gian, là:
[3] l—The base of the spine.	[3] 1—Đáy cột sống.
[4] 2—The solar plexus.	[4] 2—Tùng thái dương.
[5] 3—The heart center.	[5] 3—Trung tâm tim.
[6] The three major centers for the man nearing the Probationary Path and for the	[6] Ba trung tâm chính yếu đối với người đang tiến gần Con Đường Dự Bị và đối với

man who is aiming at a life of altruism, [7] having examined the attractions of the three worlds, are:

[8] l—The base of the spine.

[9] 2—The heart.

[10] 3—The throat.

[11] His solar plexus is left then to normal functioning, having served its purpose as a center for the emotional focusing. [12] The activity of the fire becomes more centered in the throat. [Page 74]

[13] The three major centers for the man on the Path itself in its twofold divisions are:—

[14] l—The heart.

[15] 2—The throat.

[16] 3—The head.

[17] The divine activity has developed the solar plexus center, is controlling all the centers below the solar plexus, and is passing upward in ordered progression until it is focused and vivifying the head centers.

[18] Earlier we divided the life of the man into five main periods, tracing his development in each. [19] We might (if we are careful to generalize widely) apply the same to the five centers.

người đang hướng đến một đời sống vị tha, [7] sau khi đã khảo nghiệm những sức hấp dẫn của ba cõi giới, là:

[8] 1—Đáy cột sống.

[9] 2—Tim.

[10] 3—Cổ họng.

[11] Khi ấy, tùng thái dương của y được để cho hoạt động bình thường, vì nó đã hoàn thành mục đích của mình như một trung tâm tập trung cảm xúc. [12] Hoạt động của lửa ngày càng tập trung nhiều hơn nơi cổ họng. [Page 74]

[13] Ba trung tâm chính yếu đối với người ở trên chính Đường Đạo, trong hai phân bộ của nó, là:—

[14] 1—Tim.

[15] 2—Cổ họng.

[16] 3—Đầu.

[17] Hoạt động thiêng liêng đã phát triển trung tâm tùng thái dương, đang kiểm soát tất cả các trung tâm bên dưới tùng thái dương, và đang đi lên theo một tiến trình có trật tự cho đến khi nó tập trung tại các trung tâm ở đầu và tiếp sinh lực cho chúng.

[18] Trước đây, chúng ta đã chia đời sống của con người thành năm thời kỳ chính, truy nguyên sự phát triển của y trong mỗi thời kỳ. [19] Chúng ta có thể, nếu cẩn thận khái quát một cách rộng rãi, áp dụng cách phân chia tương tự cho năm trung tâm.

[20] Period I—wherein the base of the spine is the most active in the purely rotary sense and not in a fourth-dimensional. [21] The inner fire is focused on the vivification of the organs of generation [22] and on the functional physical life of the personality.

[20] Thời kỳ I—trong đó đáy cột sống hoạt động mạnh nhất theo nghĩa thuần túy xoay tròn, chứ chưa theo chiều thứ tư. [21] Nội hỏa tập trung vào việc tiếp sinh lực cho các cơ quan sinh sản [22] và vào đời sống thể chất theo chức năng của phàm ngã.

[23] Period II—wherein the solar plexus is the goal of the attention of the fire and when the emotional counterpart vibrates synchronously. [24] Two centers are thus vibrating, even though the measure be slow; [25] the others are alive; [26] pulsation can be seen, but there is no circular movement.

[23] Thời kỳ II—trong đó tùng thái dương trở thành mục tiêu chú ý của lửa và đối phần cảm xúc rung động đồng bộ với nó. [24] Như vậy, hai trung tâm đang rung động, dù mức độ còn chậm; [25] các trung tâm khác vẫn sống động; [26] có thể thấy sự đập nhịp, nhưng chưa có chuyển động xoay tròn.

[27] Period III—The divine fire now mounts to the heart center and the three rotate in ordered measured unison. [28] I would point out that the vivification of any one center. causes an accession of force in all, [29] and I would further point out that in the head are seven centers [30] (three major and four minor) [31] and that these centers directly correspond to one or other center in the body. [32] They are the synthesis, and, on the stimulation of their corresponding center, receive themselves a corresponding acquisition of rotary power. [Page 75]

[27] Thời kỳ III—Lửa thiêng liêng giờ đây dâng lên trung tâm tim và cả ba trung tâm xoay theo một sự hòa nhịp có trật tự và đều đặn. [28] Tôi muốn chỉ ra rằng việc tiếp sinh lực cho bất kỳ một trung tâm nào cũng làm gia tăng mãnh lực trong tất cả các trung tâm, [29] và Tôi cũng muốn chỉ ra thêm rằng trong đầu có bảy trung tâm [30] (ba trung tâm chính và bốn trung tâm phụ), [31] và các trung tâm này tương ứng trực tiếp với trung tâm này hay trung tâm khác trong cơ thể. [32] Chúng là sự tổng hợp, và khi trung tâm tương ứng của chúng được kích thích, chính chúng cũng nhận được một sự gia tăng tương ứng về năng lực xoay tròn. [Page 75]

[33] Period IV—marks the definite stimulation of the throat center. [34] All the creative activity of the three-fold man—physical, emotional and mental—is turned upward in service, [35] and his life begins occultly to sound. [36] He is occultly productive. [37] He manifests forth and his sound goes out before him. [38] This is an occult statement of fact definitely apparent to those who have the inner vision. [39] Coordination between the centers becomes apparent; [40] rotation is intensified, and the centers themselves change in appearance,

[33] Thời kỳ IV—đánh dấu sự kích thích rõ rệt trung tâm cổ họng. [34] Toàn bộ hoạt động sáng tạo của con người tam phân—thể xác, cảm xúc và trí tuệ—được hướng lên trên để phụng sự, [35] và đời sống của y bắt đầu phát ra âm thanh theo nghĩa huyền bí. [36] Y trở nên có năng lực sáng tạo theo nghĩa huyền bí. [37] Y biểu hiện ra ngoài và âm thanh của y đi trước y. [38] Đây là một phát biểu huyền bí về một sự kiện vốn hiển nhiên rõ rệt đối với những người có linh thị. [39] Sự phối hợp giữa các trung tâm trở nên rõ ràng; [40] chuyển động xoay tròn được tăng

becoming unfolded, and the rotary movement becomes fourth-dimensional, turning inward upon itself. [41] The centers are then radiating nuclei of light, and the corresponding four lower head centers are equally alive.

cường, và chính các trung tâm thay đổi hình dạng, trở nên khai mở, còn chuyển động xoay tròn trở thành chuyển động theo chiều thứ tư, quay vào chính nó. [41] Khi ấy, các trung tâm trở thành những hạt nhân ánh sáng tỏa chiếu, và bốn trung tâm thấp tương ứng trong đầu cũng sống động như vậy.

[42] Period V—marks the application of the fire to the head centers and their complete awakening.

[42] Thời kỳ V—đánh dấu việc áp dụng lửa vào các trung tâm ở đầu và sự thức tỉnh hoàn toàn của chúng.

[43] Before initiation, all the centers will be rotating in fourth dimensional order, but after initiation they become flaming wheels, and—seen clairvoyantly—are of rare beauty, [44] The fire of Kundalini is then awakened and is progressing in the necessary spirals. [45] At the second initiation the emotional centers are similarly awakened, and at the third initiation those on the mental plane are touched. [46] The initiate can then stand in the Presence of the Great King, the One Initiator.

[43] Trước điểm đạo, tất cả các trung tâm sẽ xoay theo trật tự của chiều thứ tư, nhưng sau điểm đạo, chúng trở thành những bánh xe rực lửa và—khi được thấy bằng thông nhãn—có vẻ đẹp hiếm có. [44] Khi ấy, lửa Kundalini được đánh thức và đang tiến lên theo những đường xoắn ốc cần thiết. [45] Ở lần điểm đạo thứ hai, các trung tâm cảm xúc cũng được đánh thức tương tự, và ở lần điểm đạo thứ ba, các trung tâm trên cõi trí được tác động đến. [46] Khi ấy, điểm đạo đồ có thể đứng trong Sự Hiện Diện của Đức Vua Vĩ Đại, Đấng Điểm Đạo Duy Nhất.

[47] I seek to point out that the student must ever remember that here generalizations only are given. [48] The complexity in the development of the microcosm is as great as in the macrocosm. The awakening of the centers and their particular order is dependent on several factors, such as:

[47] Tôi muốn chỉ ra rằng đạo sinh phải luôn nhớ rằng ở đây chỉ đưa ra những điều khái quát. [48] Sự phức tạp trong quá trình phát triển của Tiểu thiên địa cũng lớn lao như trong Đại thiên địa. Sự thức tỉnh của các trung tâm và thứ tự đặc thù của chúng phụ thuộc vào một số yếu tố, chẳng hạn như:

[49] a—The Ray of the Spirit or Monad.

[49] a—Cung của Tinh thần hay Chân thần.

[50] b—The Ray of the Ego, Higher Self, or Son, or the sub-ray. [Page 76]

[50] b—Cung của Chân ngã, Bản Ngã Cao Siêu, hay Người Con, hoặc cung phụ. [Page 76]

[51] c—Race and nationality.

[51] c—Giống dân và quốc tịch.

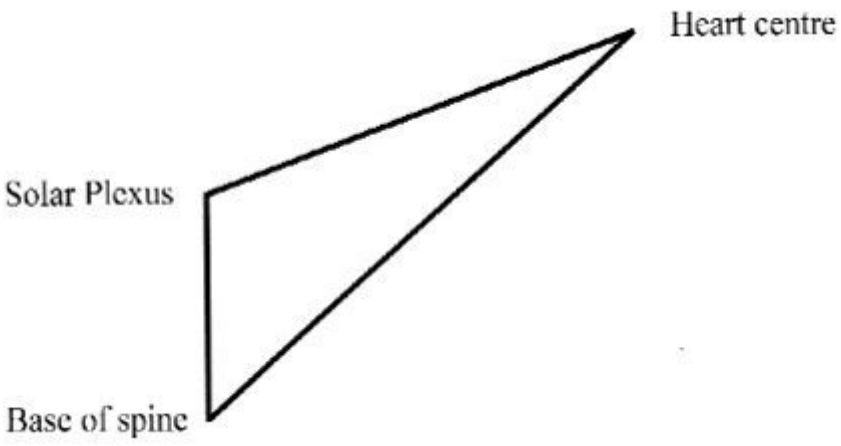
[52] d—The special type of work to be done.

[52] d—Loại công việc đặc biệt phải được thực hiện.

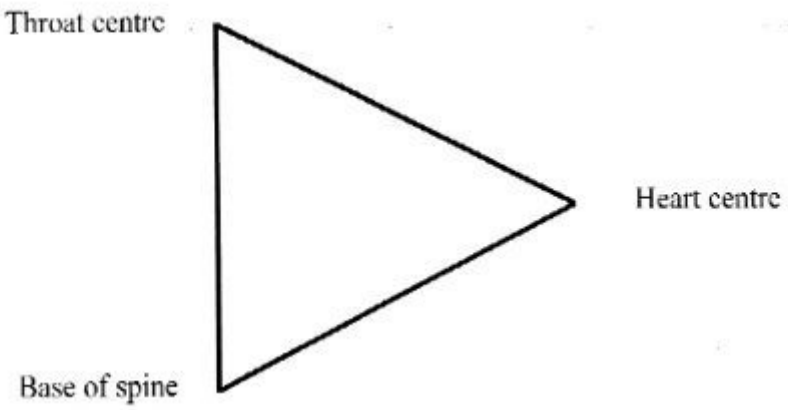
[53] e—The application of the student.

[53] e—Sự chuyên cần của đạo sinh.

Fundamental centers of average man.-



Fundamental centers of developed man.-



—Fundamental centers of man on Path.—

[54] Hence you can see for yourself that it is useless to lay down rules for the development of the centers and to formulate

[54] Vì vậy, chính các bạn có thể thấy rằng việc đặt ra những quy luật cho sự phát triển các trung tâm và thiết lập những phương

methods whereby the fire can be circulated until such time as trained teachers with expert knowledge [55] and clairvoyant faculty are in charge of the work on the physical plane. [56] It is not desirable for aspirants to focus their thought on any one center. They run the risk of overstimulation, [Page 77] or of attrition. [57] It is not wished that effort be made to turn the fire towards any particular point; [58] in ignorant manipulation lies insanity [59] and fell disease. [60] If the aspirant but seeks spiritual development, if he but aims at sincerity of purpose and at compassionate altruism, if he, with serene application, concentrates on the subjugation of the emotional body and the enlargement of the mental, and cultivates the habit of abstract thinking, [61] the desired results upon the centers will be produced from necessity and danger will be eliminated.

pháp để lửa có thể lưu chuyển là vô ích, cho đến khi các huấn sư đã được huấn luyện, có tri thức chuyên môn [55] và năng lực thông nhãn, đảm trách công việc trên cõi hồng trần. [56] Không nên để người chí nguyện tập trung tư tưởng vào bất kỳ một trung tâm nào. Họ có nguy cơ bị kích thích quá mức, [Page 77] hoặc bị hao mòn. [57] Không nên cố gắng hướng lửa về bất kỳ điểm đặc biệt nào; [58] trong sự thao tác vô minh tiềm ẩn chứng điên loạn [59] và những căn bệnh hiểm nghèo. [60] Nếu người chí nguyện chỉ tìm kiếm sự phát triển tinh thần, nếu y chỉ hướng đến sự chân thành trong mục đích và lòng vị tha đầy từ bi, nếu với sự chuyên cần trong tĩnh lặng, y tập trung vào việc chế ngự thể cảm dục và mở rộng trí tuệ, đồng thời vun bồi thói quen tư duy trừu tượng, [61] thì những kết quả mong muốn đối với các trung tâm tất yếu sẽ được tạo ra và nguy hiểm sẽ được loại trừ.

[62] When these triangles are paths of threefold fire, emanating from the base of the spine, when the interlacing [63] is complete and the fire progresses along the path from center to center in the correct manner, [64] and when this is accomplished in the order required by the man's primary ray, then the work is completed. [65] The fivefold man [66] has attained perfection for this present greater cycle and the goal is reached.

[62] Khi các tam giác này trở thành những con đường của lửa tam phân, phát xuất từ đáy cột sống, khi sự đan xen [63] hoàn tất và lửa tiến theo con đường từ trung tâm này sang trung tâm khác một cách đúng đắn, [64] và khi điều này được hoàn thành theo thứ tự mà cung chính của con người đòi hỏi, thì công việc đã hoàn tất. [65] Con người ngũ phân [66] đã đạt đến sự hoàn thiện cho đại chu kỳ hiện tại này và mục tiêu đã đạt được.

[67] (Note that this order has to be attained in the head centers likewise.)

[67] (Lưu ý rằng trật tự này cũng phải đạt được nơi các trung tâm ở đầu.)

[68] Tomorrow we will continue the study of the centers more specifically and somewhat describe them, pointing to the effect upon the life through the awakening of these wheels.

[68] Ngày mai chúng ta sẽ tiếp tục nghiên cứu các trung tâm một cách chuyên biệt hơn và phần nào mô tả chúng, đồng thời chỉ ra tác động đối với đời sống do sự thức tỉnh của những bánh xe này tạo nên.

Commentary Letters on Occult Meditation Webinar 20 – Bình giảng Webinar 20 về Thư Về Tham thiền Huyền môn

Michael D. Robbins • 11 August 2020 • Book pages 73–77

Michael D. Robbins • 11 tháng 8 năm 2020 • Các trang 73–77 của sách

[1] The Fundamental Centers

[1] *Các trung tâm căn bản.*—

Hello, everyone. This is the beginning of *Letters on Occult Meditation*, program 20, page 73, "The fundamental centers."

Xin chào mọi người. Đây là phần mở đầu chương trình 20 về *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, trang 73, "Các trung tâm căn bản."

Today is the eleventh of August 2020.

Hôm nay là ngày 11 tháng 8 năm 2020.

[2] The three fundamental centers of vital importance from the standpoint of the average man, polarized in his emotional body and living the normal life of the man of the world, are:

[2] Ba trung tâm căn bản có tầm quan trọng thiết yếu, xét từ quan điểm của người trung bình, vốn phân cực trong thể cảm dục và sống đời sống bình thường của con người thế gian, là:

[3] 1—The base of the spine.

[3] 1—Đáy cột sống.

[4] 2—The solar plexus.

[4] 2—Tùng thái dương.

[5] 3—The heart center.

[5] 3—Trung tâm tim.

If we were to turn to page 170 of *A Treatise on Cosmic Fire*, I think we might see something of the same. Page 169: the base of the spine, the solar plexus, and the heart. He mentions the same in what we are now studying.

Nếu giở đến trang 170 của *Luận về Lửa Vũ Trụ*, tôi nghĩ chúng ta có thể thấy điều gì đó tương tự. Trang 169: đáy cột sống, tùng thái dương và tim. Ngài cũng đề cập chính những trung tâm này trong phần chúng ta đang nghiên cứu.

This is the average man: the base of the spine, the solar plexus, and the heart. See *A Treatise on Cosmic Fire*, page 169.

Đây là người bình thường: đáy cột sống, tùng thái dương và tim. Xem *Luận về Lửa Vũ Trụ*, trang 169.

[6] The three major centers for the man nearing the Probationary Path and for the man who is aiming at a life of altruism,

[6] Ba trung tâm chính yếu đối với người đang tiến gần Con Đường Dự Bị và đối với người đang hướng đến một đời sống vị tha,

Altruism: thinking of others,

Vị tha: nghĩ đến người khác,

[7] having examined the attractions of the three worlds, are:

[7] sau khi đã khảo nghiệm những sức hấp dẫn của ba cõi giới, là:

[8] 1—The base of the spine.

[8] 1—Đáy cột sống.

[9] 2—The heart.

[9] 2—Tim.

[10] 3—The throat.

[10] 3—Cổ họng.

So this indicates more of a mental focus.

Vì vậy, điều này biểu thị một sự tập trung trí tuệ cao hơn.

[11] His solar plexus is left then to normal functioning, having served its purpose as a center for the emotional focusing.

[11] Khi ấy, tùng thái dương của y được để cho hoạt động bình thường, vì nó đã hoàn thành mục đích của mình như một trung tâm tập trung cảm xúc.

Now I sometimes use the word focus and sometimes polarization.

Đôi khi tôi dùng từ tập trung, đôi khi dùng sự phân cực.

What we have to understand is that focus is a lesser term than polarization. A person can be mentally focused and yet not completely mentally polarized, which happens between the second and third initiation, and liberates him to tread the path of Sirian initiation, which means the path which Sirius influences in our initiation system rather than the path of Mahat, which is strictly intelligent and selfish along the way, leading at length to the Black Lodge.

Điều chúng ta phải thấu hiểu là tập trung là một thuật ngữ có mức độ thấp hơn sự phân cực. Một người có thể tập trung trí tuệ nhưng vẫn chưa hoàn toàn phân cực trí tuệ; điều này diễn ra giữa lần điểm đạo thứ hai và lần điểm đạo thứ ba, đồng thời giải phóng y để bước trên Con Đường Điểm Đạo Sirius, nghĩa là con đường chịu ảnh hưởng của Sirius trong hệ thống điểm đạo của chúng ta, thay vì con đường Mahat vốn thuần túy thiên về trí tuệ và ích kỷ suốt tiến trình ấy, cuối cùng dẫn đến Hắc đoàn.

[12] The activity of the fire becomes more centered in the throat.

[12] Hoạt động của lửa ngày càng tập trung nhiều hơn nơi cổ họng. [Page 74]

And there we have, thus we have a new form of creativity rather than strictly pro-creativity. Of course, you can be focused in the sacral center and not especially pro-

Và tại đó, chúng ta có một hình thức sáng tạo mới, thay vì chỉ là sinh sản. Dĩ nhiên, các bạn có thể tập trung nơi trung tâm xương cùng mà không đặc biệt thiên về sinh sản. Sự

creative. That's how far things have gone that the major function of the sacral center has been forgotten by millions or is put to the side.

việc đã tiến xa đến mức chức năng chủ yếu của trung tâm xương cùng bị hàng triệu người quên lãng hoặc gạt sang một bên.

[13] The three major centers for the man on the Path itself in its twofold divisions are:—

[13] Ba trung tâm chính yếu đối với người ở trên chính Đường Đạo, trong hai phân bộ của nó, là:—

[14] 1—The heart.

[14] 1—Tim.

[15] 2—The throat.

[15] 2—Cổ họng.

[16] 3—The head.

[16] 3—Đầu.

Let's see how that compares with pages 169 and 170.

Hãy xem điều này tương ứng thế nào với các trang 169 và 170.

And here we are. The heart, the throat, and the head, and four of the head centers plus the alta center are involved. And next we will have heart and throat and the seven head centers, which rule the spiritual man to the third initiation. He does not specify the two divisions: one division involving five centers and the other taking us to the third initiation.

Và đây rồi. Tim, cổ họng và đầu; bốn trung tâm trong đầu cùng trung tâm alta đều có liên quan. Kế đó, chúng ta sẽ có tim, cổ họng và bảy trung tâm đầu, vốn cai quản người tinh thần cho đến lần điểm đạo thứ ba. Ngài không nêu rõ hai phân bộ: một phân bộ liên quan đến năm trung tâm, còn phân bộ kia đưa chúng ta đến lần điểm đạo thứ ba.

[17] The divine activity has developed the solar plexus center, is controlling all the centers below the solar plexus, and is passing upward in ordered progression until it is focused and vivifying the head centers.

[17] Hoạt động thiêng liêng đã phát triển trung tâm tùng thái dương, đang kiểm soát tất cả các trung tâm bên dưới tùng thái dương, và đang đi lên theo một tiến trình có trật tự cho đến khi nó tập trung tại các trung tâm ở đầu và tiếp sinh lực cho chúng.

How many? Maybe 10 or still more, maybe 21. We perhaps consider 21 or 14.

Có bao nhiêu trung tâm? Có lẽ 10 hoặc nhiều hơn nữa, có thể là 21. Có lẽ chúng ta nên xét 21 hoặc 14.

If we consider the seven centers within the head, and we also consider the ajna, the head center, and the alta, and as well the ajna

Nếu xét bảy trung tâm bên trong đầu, đồng thời xét ajna, trung tâm đầu và alta, cũng như chuỗi các trung tâm ajna, chúng ta sẽ có

series of centers, we get a higher count than otherwise. I'll show you here from another book, the ajna series of centers. Here they are. It is called the ajna system. [Editorial note: The Hindu chakra diagram referred to in this discussion is not included in the supplied files.]

một số lượng lớn hơn. Tôi sẽ cho các bạn xem chuỗi trung tâm ajna từ một cuốn sách khác. Chúng ở đây. Nó được gọi là hệ thống ajna. [Ghi chú biên tập: Sơ đồ luân xa Ấn Độ giáo được đề cập trong phần thảo luận này không có trong các tệp được cung cấp.]

It's from a Hindu book on the chakras, and we see there is a manasic center, a buddhic center. It says maha ananda, so that means great bliss. There is a nirvanic center, which maybe connects with the atmic plane. A couple of tiny centers, visarga, and the guru chakra, and the great chakra which we call the sahasrara chakra. This is an ajna system, and there seem to be seven, excluding the ajna center. [Editorial note: “Visarga” is retained as transcribed; the diagram and recording would be needed to verify the label.]

Sơ đồ này lấy từ một cuốn sách Ấn Độ giáo về các luân xa, và chúng ta thấy có một trung tâm manas, một trung tâm Bồ đề. Sách viết maha ananda, nghĩa là chí phúc vĩ đại. Có một trung tâm Niết Bàn, có lẽ liên kết với cõi atma. Có đôi trung tâm rất nhỏ là visarga và luân xa guru, cùng đại luân xa mà chúng ta gọi là luân xa sahasrara. Đây là một hệ thống ajna, và dường như có bảy trung tâm, không kể trung tâm ajna. [Ghi chú biên tập: “Visarga” được giữ nguyên như bản ghi; cần có sơ đồ và bản thu âm để xác minh tên gọi này.]

Going back now. So the solar plexus, which controls so much of the life of the average man, is controlling now the subdiaphragmatic centers, and its energy is passing upward in ordered progression until it is focused and vivifying the head centers, and we've just taken a little look at what at least some of those may be.

Bây giờ, chúng ta quay lại. Tùng thái dương, vốn kiểm soát phần lớn đời sống của người bình thường, giờ đây đang kiểm soát các trung tâm bên dưới cơ hoành; năng lượng của nó đi lên theo một tiến trình có trật tự cho đến khi tập trung và tiếp sinh lực cho các trung tâm đầu, và chúng ta vừa xem sơ qua ít nhất một số trung tâm có thể thuộc nhóm này.

[18] Earlier we divided the life of the man into five main periods, tracing his development in each.

[18] Trước đây, chúng ta đã chia đời sống của con người thành năm thời kỳ chính, truy nguyên sự phát triển của y trong mỗi thời kỳ.

Remember that the number five is not only the cyclic number of the second ray, but it is a Brahmic number and relates to the previous solar system, and I might say to a scale of music, which represents the previous solar system, the pentatonic scale. We have the number seven having to do

Hãy nhớ rằng số năm không chỉ là con số chu kỳ của cung hai, mà còn là một con số Brahma, liên hệ với hệ mặt trời trước và, như tôi có thể nói, với một âm giai biểu trưng cho hệ mặt trời trước, tức âm giai ngũ cung. Số bảy liên quan đến hệ mặt trời này và số chín liên quan đến hệ mặt trời sắp tới, tổng cộng

with this solar system, and the number nine with the coming solar system, 21 in all, and if we count the entirety as a unit, then we have the special number, number 22.

là 21; nếu tính toàn thể như một đơn vị, chúng ta có con số đặc biệt là 22.

[19] We might (if we are careful to generalize widely) apply the same to the five centers.

[19] Chúng ta có thể, nếu cẩn thận khái quát một cách rộng rãi, áp dụng cách phân chia tương tự cho năm trung tâm.

I wonder, I'm trying to remember, the five periods in man, and if you look at the egoic lotus, you can somewhat see them. We might say the Hall of Ignorance, the Hall of Learning, the Hall of Wisdom, the hall of, I'm going to call it the Hall of Synthesis for the synthesis petals, and then centralization within the jewel in the lotus.

Tôi đang cố nhớ lại năm thời kỳ trong đời người; nếu quan sát Hoa Sen Chân Ngã, các bạn có thể phần nào nhận ra chúng. Chúng ta có thể nói đó là Phòng Vô Minh, Phòng Học Tập, Phòng Minh triết, rồi một phòng mà tôi sẽ gọi là Phòng Tổng Hợp dành cho các cánh hoa tổng hợp, và sau đó là sự tập trung vào viên ngọc trong hoa sen.

Of course, you can count differently. But for sure, we pass through a long, long period of ignorance of a higher self. Then we learn that there is such a thing as a higher self. Then we sacrifice the lower self for the higher self, and then we begin to see the synthesis of all factors around us as the Buddhically generated synthesis petals open and finally burst open right before the fourth initiation. And then we have, at the same time, a kind of focus within the jewel in the lotus. Now, the question is, has that jewel been destroyed at the fourth initiation, or has it been relocated? There is an intriguing idea that the jewel in the lotus is located exactly between the higher mental plane and the lower buddhic plane. How that could occur has simply to be vibrational. If we think of position as stratified, it's not going to make a lot of sense. But in terms of frequency, it could make sense.

Dĩ nhiên, các bạn có thể tính theo cách khác. Nhưng chắc chắn chúng ta trải qua một thời kỳ rất dài hoàn toàn không biết đến chân ngã. Sau đó, chúng ta biết rằng có một chân ngã. Rồi chúng ta hy sinh phàm ngã cho chân ngã; kế đó, chúng ta bắt đầu thấy sự tổng hợp của mọi yếu tố chung quanh khi các cánh hoa tổng hợp được sinh ra từ Bồ đề khai mở và cuối cùng nở bung ngay trước lần điểm đạo thứ tư. Đồng thời, chúng ta có một dạng tập trung vào viên ngọc trong hoa sen. Vấn đề hiện nay là viên ngọc ấy đã bị hủy diệt trong lần điểm đạo thứ tư hay được chuyển đến nơi khác? Có một ý tưởng hấp dẫn rằng viên ngọc trong hoa sen nằm chính xác giữa Cõi thượng trí và cõi phụ thấp nhất của cõi Bồ đề. Điều đó chỉ có thể xảy ra về mặt rung động. Nếu nghĩ vị trí được phân tầng, điều này sẽ không có nhiều ý nghĩa. Nhưng xét theo tần số, nó có thể hợp lý.

And when the average man with the frequency of his causal body related to the frequencies of the matter of the third

Khi người bình thường có tần số của thể nguyên nhân liên hệ với các tần số vật chất của cõi phụ thứ ba chuyển sang những tần

subplane changes to second subplane frequencies, then we say the egoic lotus is focused on the second subplane. And maybe the jewel in the lotus takes up a frequency which places it at the highest frequency of the first subplane of the mental plane, and the lowest frequency of the seventh or the frequency of the lowest or seventh subplane. That I have yet to work out, and probably all of us have to work it out.

số của cõi phụ thứ hai, chúng ta nói rằng Hoa Sen Chân Ngã tập trung trên cõi phụ thứ hai. Có lẽ viên ngọc trong hoa sen tiếp nhận một tần số đặt nó tại tần số cao nhất của cõi phụ thứ nhất thuộc cõi trí, đồng thời tại tần số thấp nhất của cõi phụ thứ bảy, tức cõi phụ thấp nhất. Tôi vẫn chưa giải quyết được điều đó, và có lẽ tất cả chúng ta đều phải tự tìm hiểu.

So earlier, we divided the life of man into five main periods. And we can do it this way too. We can... Well, I think in terms of the periods, it's best if we deal with the petals of the egoic lotus rather than with the atomic triangle of mental unit, astral permanent atom, and physical permanent atom. I think it's better because it definitely, in a tightening spiral, gives you the sense of relative duration. The 777 symbolic incarnations are 700 plus 70 plus seven, giving you an idea of time spent within the Hall of Ignorance, time spent within the Hall of Learning, and time spent on the Path of Probation. I think left out of that number 777 are incarnations which take you through accepted discipleship and into, finally, into what we actually call initiation.

Trước đây, chúng ta đã chia đời sống con người thành năm thời kỳ chính. Chúng ta cũng có thể thực hiện theo cách này. Xét về các thời kỳ, tôi nghĩ tốt nhất nên đề cập đến các cánh hoa của Hoa Sen Chân Ngã thay vì tam giác nguyên tử gồm đơn vị hạ trí, nguyên tử trường tồn cảm dục và nguyên tử trường tồn hồng trần. Tôi cho rằng cách này tốt hơn vì, qua một vòng xoắn ngày càng thu hẹp, nó rõ ràng mang lại cho các bạn cảm nhận về thời lượng tương đối. Con số biểu tượng 777 kiếp lâm phàm là 700 cộng 70 cộng 7, cho các bạn ý niệm về thời gian trải qua trong Phòng Vô Minh, Phòng Học Tập và trên Con Đường Dự Bị. Tôi nghĩ số 777 không bao gồm những kiếp lâm phàm đưa các bạn qua địa vị đệ tử được chấp nhận và cuối cùng tiến vào điều chúng ta thực sự gọi là điểm đạo.

He's now going to analogize using a fivefold division. In other words, we've looked at human living in relation to the petals of the egoic lotus and the jewel. Of course, if we want to divide the egoic lotus into five sections, We can divide the egoic lotus into five sections as follows, but they're not necessarily, all of them, temporally distinct. The atomic triangle, the knowledge petals, the love petals, the sacrifice petals, and then the synthesis petals and the jewel as one. That's a fivefold division. But as I say, temporally, it's not exactly correct because

Bây giờ Ngài sẽ thiết lập một phép tương đồng bằng cách sử dụng sự phân chia ngũ phân. Nói cách khác, chúng ta đã xem xét đời sống con người trong mối liên hệ với các cánh hoa của Hoa Sen Chân Ngã và viên ngọc. Dĩ nhiên, nếu muốn chia Hoa Sen Chân Ngã thành năm phần, chúng ta có thể chia như sau, nhưng không nhất thiết tất cả đều tách biệt về thời gian: tam giác nguyên tử, các cánh hoa tri thức, các cánh hoa bác ái, các cánh hoa hi sinh, rồi các cánh hoa tổng hợp và viên ngọc được xem như một. Đó là sự phân chia ngũ phân. Nhưng như tôi đã

the threefold atomic triangle is developing in a parallel manner with the opening of the knowledge petals, love petals, and sacrifice petals. So you find the same time period reflected in both the atomic triangle and the nine-fold petal system in different ways.

nói, xét về thời gian, điều này không hoàn toàn chính xác, bởi tam giác nguyên tử tam phân phát triển song song với sự khai mở của các cánh hoa tri thức, các cánh hoa bác ái và các cánh hoa hi sinh. Vì vậy, các bạn thấy cùng một thời kỳ được phản ánh theo những cách khác nhau trong cả tam giác nguyên tử lẫn hệ thống chín cánh hoa.

The reflection occurs in different ways. Then we move beyond the atomic triangle altogether into the synthesis petals. Whether we consider the synthesis petals and the jewel as one or separately, the atmic quality is there with respect to the jewel. It is the presence of attenuated Monadic will on the higher mental plane in the structure of the jewel in the lotus.

Sự phản ánh diễn ra theo những cách khác nhau. Sau đó, chúng ta hoàn toàn vượt khỏi tam giác nguyên tử để tiến vào các cánh hoa tổng hợp. Dù xem các cánh hoa tổng hợp và viên ngọc là một hay tách biệt, phẩm tính atma vẫn hiện diện nơi viên ngọc. Đó là sự hiện diện của ý chí chân thần đã được tinh luyện trên Cõi thượng trí, trong cấu trúc của viên ngọc trong hoa sen.

It probably seems to us a lot to remember.

Đối với chúng ta, có lẽ dường như có quá nhiều điều phải ghi nhớ.

Earlier we divided the life of the man into five main periods, tracing his development in each. What would those periods be? The undeveloped man, the advanced man, the aspirant, the disciple—many kinds. That might be one way to divide them, and accordingly we divide according to the way the egoic lotus is opening. So that's one method. And you might want to check out *Esoteric Astrology*, page 332 and 333, for some correlations there about the undeveloped man, the advancing man, and the disciple initiate. So he says we might, if we are careful, we might apply the same to the five centers.

Trước đây, chúng ta đã chia đời sống con người thành năm thời kỳ chính, truy nguyên sự phát triển của y trong mỗi thời kỳ. Những thời kỳ đó là gì? Người chưa phát triển, người tiến bộ, người chí nguyện, đệ tử—với nhiều loại khác nhau. Đó có thể là một cách phân chia; theo đó, chúng ta phân chia dựa trên cách Hoa Sen Chân Ngã khai mở. Đây là một phương pháp. Các bạn có thể xem *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, trang 332 và 333, để tìm một số tương quan về người chưa phát triển, người đang tiến bộ và đệ tử điểm đạo đồ. Vì vậy, Ngài nói rằng nếu thận trọng, chúng ta có thể áp dụng điều tương tự cho năm trung tâm.

Which five will we use? We've been seeing how, from another perspective, we can omit the sacral center and combine the ajna center and head center. That's one way of arriving at the five. Let's apply the same idea of periods to the five centers.

Chúng ta sẽ dùng năm trung tâm nào? Từ một quan điểm khác, chúng ta đã thấy có thể loại trung tâm xương cùng và kết hợp trung tâm ajna với trung tâm đầu. Đó là một cách đạt đến con số năm. Hãy áp dụng cùng ý tưởng về các thời kỳ cho năm trung tâm.

I'm reminded of Walt Disney's Sorcerer's Apprentice. The sorcerer went away and left Mickey Mouse control over the home and the laboratory and so forth. And poor Mickey Mouse, he got his spirit of adventure up and he began to work magic. And the next thing he knew, he was having the brooms carry the buckets of water. You may remember that. It's kind of an iconic cartoon from early days. And these buckets of water, the brooms multiplied, the buckets of water multiplied. And before it, he was inundated. As I was watching my text disappear, I have the feeling of being in a similar situation.

Tôi nhớ đến phim *Người Học Việc của Phù Thủy* của Walt Disney. Vị phù thủy rời đi và để Chuột Mickey trông nom ngôi nhà, phòng thí nghiệm cùng những thứ khác. Mickey đáng thương nổi máu phiêu lưu và bắt đầu thực hành huyền thuật. Điều tiếp theo y nhận ra là mình đã khiến những cây chổi mang các xô nước. Có thể các bạn còn nhớ. Đó là một bộ phim hoạt hình mang tính biểu tượng từ thuở ban đầu. Những cây chổi và xô nước cứ nhân lên, và chẳng bao lâu y bị ngập lụt. Khi nhìn văn bản của mình biến mất, tôi có cảm giác như đang ở trong một tình cảnh tương tự.

[20] Period I—wherein the base of the spine is the most active in the purely rotary sense and not in a fourth-dimensional.

[20] Thời kỳ I—trong đó đáy cột sống hoạt động mạnh nhất theo nghĩa thuần túy xoay tròn, chứ chưa theo chiều thứ tư.

Why? Because later the base of spine center is very important in high developments, even onto the fifth initiation.

Tại sao? Bởi về sau, trung tâm đáy cột sống rất quan trọng trong những giai đoạn phát triển cao, thậm chí cho đến lần điểm đạo thứ năm.

So here's the base of the spine in purely rotary sense. Which tells us something about simply sustaining the body with vitality.

Vì vậy, đây là đáy cột sống theo nghĩa thuần túy xoay tròn. Điều này cho chúng ta biết đôi chút về việc chỉ duy trì sinh lực cho cơ thể.

Purely rotary motion, the purely rotary sense, corresponds to the green of the third ray.

Chuyển động thuần túy xoay tròn tương ứng với màu xanh lá của cung ba.

[21] The inner fire is focused on the vivification of the organs of generation

Just as is the sacral center,

[22] and on the functional physical life of the personality.

It's simply a matter of sustainment.

[23] Period II—wherein the solar plexus is the goal of the attention of the fire and when the emotional counterpart vibrates synchronously.

We remember that the sacral center is eliminated in the enumeration we are using.

Here is the solar plexus. The sacral center is vivified and it is at first, interestingly, the home of the mental elemental, whereas the solar plexus, the emotional elemental, and the base of the spine, the physical elemental. But in this enumeration, the sacral center is left out of the picture.

[24] Two centers are thus vibrating, even though the measure be slow;

We might say they have to vibrate in order to sustain life in form.

[25] the others are alive;

[26] pulsation can be seen, but there is no circular movement.

So circular movement is a more advanced stage than pulsation in this respect.

[21] Nội hỏa tập trung vào việc tiếp sinh lực cho các cơ quan sinh sản

Cũng như trung tâm xương cùng,

[22] và vào đời sống thể chất theo chức năng của phàm ngã.

Đây đơn thuần là vấn đề duy trì.

[23] Thời kỳ II—trong đó tùng thái dương trở thành mục tiêu chú ý của lửa và đối phần cảm xúc rung động đồng bộ với nó.

Chúng ta nhớ rằng trung tâm xương cùng bị loại khỏi phép liệt kê đang sử dụng.

Đây là tùng thái dương. Trung tâm xương cùng được tiếp sinh lực và lúc đầu, điều thú vị là nó chính là nơi cư ngụ của hành khí trí tuệ, trong khi tùng thái dương là nơi cư ngụ của hành khí cảm xúc, còn đáy cột sống là nơi cư ngụ của tinh linh thể xác. Nhưng trong phép liệt kê này, trung tâm xương cùng không được xét đến.

[24] Như vậy, hai trung tâm đang rung động, dù mức độ còn chậm;

Chúng ta có thể nói rằng chúng phải rung động để duy trì sự sống trong hình tướng.

[25] các trung tâm khác vẫn sống động;

[26] có thể thấy sự đập nhịp, nhưng chưa có chuyển động xoay tròn.

Vì vậy, trong phương diện này, chuyển động xoay tròn là một giai đoạn cao hơn sự đập nhịp. Hãy nhớ rằng toàn bộ hệ mặt trời của

Remember, our whole solar system is based upon rotary motion.

chúng ta đặt nền tảng trên chuyển động xoay tròn.

The color green, the third ray, the note Fa, the subdominant, as it's called in music. It's a preparation for the power of the dominant note, the G, the blue, which is active in our present solar system. So he's giving us a fivefold division.

Màu xanh lá, cung ba, nốt Fa, âm hạ át như cách gọi trong âm nhạc. Nó chuẩn bị cho quyền năng của âm át, tức nốt Sol, màu xanh lam, vốn đang hoạt động trong hệ mặt trời hiện tại của chúng ta. Như vậy, Ngài đang đưa ra một sự phân chia ngũ phân.

[27] Period III—The divine fire now mounts to the heart center and the three rotate in ordered measured unison.

[27] Thời kỳ III—Lửa thiêng liêng giờ đây dâng lên trung tâm tim và cả ba trung tâm xoay theo một sự hòa nhịp có trật tự và đều đặn.

These words, as so many words that DK uses are not carelessly selected. He thinks very carefully exactly about the word he's using and its implications.

Những từ này, cũng như rất nhiều từ Chân sư DK sử dụng, không được lựa chọn một cách tùy tiện. Ngài suy xét hết sức kỹ lưỡng chính xác từ mình sử dụng và những hàm ý của nó.

Ordered, measured, unison. Base of the spine, solar plexus and heart. I would say, along with the head center, those are centers involved in the political work. Usually the solar plexus is eliminated, but after all, one has to enthuse the voting public and, stimulate their idealism. Solar plexus is very helpful in that.

Có trật tự, theo nhịp độ, đồng bộ. Đáy cột sống, tùng thái dương và tim. Tôi cho rằng, cùng với trung tâm đầu, đây là những trung tâm có liên quan đến công việc chính trị. Thông thường, tùng thái dương bị loại ra, nhưng xét cho cùng, người ta phải khơi dậy nhiệt tình của công chúng bỏ phiếu và kích thích chủ nghĩa lý tưởng của họ. Tùng thái dương rất hữu ích trong việc đó.

But we're still, shall we say, dealing with emotional man here because the head center is not involved. He goes on,

Nhưng có thể nói rằng ở đây chúng ta vẫn đang đề cập đến người cảm xúc, bởi trung tâm đầu chưa tham gia. Ngài tiếp tục:

[28] I would point out that the vivification of any one center causes an accession of force in all,

[28] Tôi muốn chỉ ra rằng việc tiếp sinh lực cho bất kỳ một trung tâm nào cũng làm gia tăng mãnh lực trong tất cả các trung tâm,

And, this has, does it not, this has implications for group work. If I vivify one member, others become more vital.

Và điều này có những hàm ý đối với công việc nhóm, phải vậy không? Nếu tôi tiếp sinh lực cho một thành viên, những người khác cũng trở nên sung mãn hơn.

[29] and I would further point out that in the head are seven centers

[29] và Tôi cũng muốn chỉ ra thêm rằng trong đầu có bảy trung tâm

That's the preposition 'in,' not 'on.' We noticed earlier that he sometimes used 'on' with regard to the centers in relation to a vehicle. Here it's 'in the head.'

Đó là giới từ "trong", không phải "trên". Trước đây, chúng ta nhận thấy đôi khi Ngài dùng "trên" khi nói đến các trung tâm trong mối liên hệ với một hiện thể. Ở đây là "trong đầu".

[30] (three major and four minor)

[30] (ba trung tâm chính và bốn trung tâm phụ),

A usual type of division, except when dealing with planes, where we often have four etheric and three more material. In the head are seven centers, three major and four minor,

Đây là một kiểu phân chia thông thường, ngoại trừ khi đề cập đến các cõi, nơi chúng ta thường có bốn cõi dĩ thái và ba cõi vật chất hơn. Trong đầu có bảy trung tâm, ba trung tâm chính và bốn trung tâm phụ,

[31] and that these centers directly correspond to one or other center in the body.

[31] và các trung tâm này tương ứng trực tiếp với trung tâm này hay trung tâm khác trong cơ thể.

And these are control centers having to do with the will and with the planet Vulcan. So, the spiritual will has not yet been appropriated by humanity the way it will be, nor has Vulcan been discovered yet by humanity. Certainly the masters know where it is, and especially those that are trained in *Esoteric Astrology*.

Đây là những trung tâm kiểm soát liên quan đến ý chí và hành tinh Vulcan. Vì vậy, nhân loại chưa lĩnh hội ý chí tinh thần theo cách mà về sau họ sẽ làm, và nhân loại cũng chưa khám phá Vulcan. Chắc chắn các Chân sư biết nó ở đâu, đặc biệt là những Ngài đã được huấn luyện về *Chiêm Tinh Học Nội Môn*.

[32] They are the synthesis, and, on the stimulation of their corresponding center, receive themselves a corresponding acquisition of rotary power.

[32] Chúng là sự tổng hợp, và khi trung tâm tương ứng của chúng được kích thích, chính chúng cũng nhận được một sự gia tăng tương ứng về năng lực xoay tròn. [Page 75]

The greater the rotary frequency or cycle, the more powerful the center and its influence.

Tần số hoặc chu kỳ xoay tròn càng lớn, trung tâm và ảnh hưởng của nó càng mạnh.

[33] Period IV—marks the definite stimulation of the throat center.

[33] Thời kỳ IV—đánh dấu sự kích thích rõ rệt trung tâm cổ họng.

This would be called man mentally focused.

Đây là điều được gọi là người tập trung trí tuệ.

[34] All the creative activity of the three-fold man—physical, emotional and mental—is turned upward in service,

[34] Toàn bộ hoạt động sáng tạo của con người tam phân—thể xác, cảm xúc và trí tuệ—được hướng lên trên để phụng sự,

And in a creative approach to service,

Và theo một phương thức sáng tạo để phụng sự,

[35] and his life begins occultly to sound.

[35] và đời sống của y bắt đầu phát ra âm thanh theo nghĩa huyền bí.

Which is natural enough, something we would expect, given that we are speaking of the sounding center.

Điều này đủ tự nhiên và là điều chúng ta có thể mong đợi, vì chúng ta đang nói đến trung tâm xướng âm.

[36] He is occultly productive.

[36] Y trở nên có năng lực sáng tạo theo nghĩa huyền bí.

Productivity has to do with the creation of various forms and states. The life begins occultly to sound.

Tính hữu sản liên quan đến việc tạo ra nhiều hình tướng và trạng thái khác nhau. Đời sống bắt đầu xướng lên một cách huyền bí.

[37] He manifests forth and his sound goes out before him.

[37] Y biểu hiện ra ngoài và âm thanh của y đi trước y.

This is an occult statement, DK tells us. His sound goes out before him. Now, sometimes over productivity can be related to the third ray. There's so much activity, so much conception of the form, that you do it beyond the measure of what is needed, and DK says of the related ray, the fifth ray, that the production of an excess of things is

Chân sư DK cho chúng ta biết đây là một phát biểu huyền bí. Âm điệu của y vang lên trước y. Đôi khi tính hữu sản quá mức có thể liên hệ với cung ba. Có quá nhiều hoạt động và quá nhiều quan niệm về hình tướng đến mức các bạn làm vượt quá mức cần thiết; Chân sư DK nói về cung liên hệ là cung năm rằng việc tạo ra quá nhiều sự vật liên quan

related to this fifth ray. Sometimes the fifth ray stands by itself, and sometimes it is the subsidiary, a subsidiary of the third. So his sound goes out before him, and that we are known by the kind of note which is sounding from us, occultly or subtly, thus are we known. And it's not necessarily that we have to speak, the note speaks for itself.

đến cung năm này. Đôi khi cung năm đứng riêng, đôi khi nó là cung phụ của cung ba. Vì vậy, âm điệu của y vang lên trước y; chúng ta được nhận biết qua loại âm điệu đang vang lên từ chúng ta, theo cách huyền bí hoặc tinh tế. Chúng ta được nhận biết như thế. Không nhất thiết chúng ta phải nói; âm điệu tự nó lên tiếng.

[38] This is an occult statement of fact definitely apparent to those who have the inner vision.

[38] Đây là một phát biểu huyền bí về một sự kiện vốn hiển nhiên rõ rệt đối với những người có linh thị.

That's something we all need to acquire and will be in the process of cultivating as we are cultivated by those who are externalizing now and who are leading, guiding humanity, especially those who know who they are and can respond intelligently—the true disciples and initiates.

Đó là điều tất cả chúng ta cần đạt được và sẽ tiến hành vun bồi, trong khi chính chúng ta cũng phát triển nhờ những Ngài hiện đang ngoại hiện và đang dẫn dắt, hướng đạo nhân loại, đặc biệt là những người biết Các Ngài là ai và có thể đáp ứng một cách thông tuệ—các đệ tử và điểm đạo đồ chân chính.

[39] Coordination between the centers becomes apparent;

[39] Sự phối hợp giữa các trung tâm trở nên rõ ràng;

That is what you would call right rhythm.

Đó là điều các bạn gọi là nhịp điệu đúng đắn.

[40] rotation is intensified, and the centers themselves change in appearance, becoming unfolded, and the rotary movement becomes fourth-dimensional, turning inward upon itself.

[40] chuyển động xoay tròn được tăng cường, và chính các trung tâm thay đổi hình dạng, trở nên khai mở, còn chuyển động xoay tròn trở thành chuyển động theo chiều thứ tư, quay vào chính nó.

There I'm sure we need to see it in order to appreciate it, because it's not something that maybe one can describe in words.

Tôi chắc rằng chúng ta cần thấy điều đó mới có thể hiểu đúng giá trị của nó, bởi có lẽ đây không phải là điều có thể mô tả bằng lời.

I think there are some animations basically which give us hints in this direction.

Tôi nghĩ về cơ bản có một số hình ảnh động gợi ý cho chúng ta theo hướng này.

[41] The centers are then radiating nuclei of light, and the corresponding four lower head centers are equally alive.

[41] Khi ấy, các trung tâm trở thành những hạt nhân ánh sáng tỏa chiếu, và bốn trung

tâm thấp tương ứng trong đầu cũng sống động như vậy.

So this takes us back to the first phase of triangularization found in TCF 169-170.

Điều này đưa chúng ta trở lại giai đoạn đầu tiên của sự tạo thành tam giác được trình bày trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, trang 169–170.

The first phase of, well, what can I call it? Here's where we are. Man partially controlled by the ego, advanced man. The heart, the throat, the head, and the four lesser centers with their synthesis, the Alta, the alta center, sometimes called alta major.

Giai đoạn đầu tiên của—tôi có thể gọi nó là gì? Đây là vị trí của chúng ta. Con người được chân ngã kiểm soát một phần, tức người tiến bộ. Tim, cổ họng, đầu và bốn trung tâm nhỏ hơn cùng trung tâm tổng hợp của chúng là Alta, trung tâm alta, đôi khi được gọi là alta major.

We go on to period five. In this fifth division, it looks as though the head centers are considered all as one.

Chúng ta tiếp tục đến thời kỳ năm. Trong phân bộ thứ năm này, dường như mọi trung tâm đầu đều được xem là một.

[42] Period V—marks the application of the fire to the head centers and their complete awakening.

[42] Thời kỳ V—đánh dấu việc áp dụng lửa vào các trung tâm ở đầu và sự thức tỉnh hoàn toàn của chúng.

So the head is considered as a unit. Now, we're going to be dealing with all this in the coming centuries, and this is going to be a new science to which we will inevitably apply ourselves and gain thereby in our effectiveness in being of assistance to the Hierarchy.

Vì vậy, đầu được xem như một đơn vị. Trong những thế kỷ sắp tới, chúng ta sẽ đề cập đến tất cả những điều này; đây sẽ là một khoa học mới mà tất yếu chúng ta sẽ chuyên tâm nghiên cứu, nhờ đó gia tăng hiệu quả hỗ trợ Thánh Đoàn.

I know we all want that. We want to be trained, in such a manner that we can really be of use. Maybe I told you the story that Mary Bailey told me, everybody has their interview when they come to work at the Arcane School. I had mine, and she asked me about my motive, and I don't know, it came to my mind that I wanted to be useful, very simple thing. And she said that this is what Foster Bailey also wanted. He used to say, at least let me be useful. And of course he was.

Tôi biết tất cả chúng ta đều mong muốn điều đó. Chúng ta muốn được huấn luyện sao cho thực sự có thể trở nên hữu dụng. Có lẽ tôi đã kể cho các bạn câu chuyện Bà Mary Bailey kể với tôi: mọi người đều có một cuộc phỏng vấn khi đến làm việc tại Trường Arcane. Tôi cũng đã trải qua cuộc phỏng vấn của mình, và Bà hỏi về động cơ của tôi. Không hiểu sao, ý nghĩ xuất hiện trong trí tôi là tôi muốn trở nên hữu dụng—một điều rất đơn giản. Bà nói rằng Ông Foster Bailey cũng mong muốn

There's an example of the first ray fortifying a second ray ashram, even as the second ray ameliorates some of the harshness that would be found in a first ray ashram. Anyway, little aside there, I'm filled with asides.

điều đó. Ông thường nói: ít nhất hãy để tôi trở nên hữu dụng. Và dĩ nhiên, ông đã hữu dụng. Đây là một ví dụ về cung một củng cố một ashram cung hai, cũng như cung hai làm dịu bớt phần nào tính khắc nghiệt có thể có trong một ashram cung một. Dù sao, đó chỉ là một lời ngoài đề nhỏ; tôi luôn có rất nhiều lời ngoài đề.

[43] Before initiation, all the centers will be rotating in fourth dimensional order, but after initiation they become flaming wheels, and—seen clairvoyantly—are of rare beauty.

[43] Trước điểm đạo, tất cả các trung tâm sẽ xoay theo trật tự của chiều thứ tư, nhưng sau điểm đạo, chúng trở thành những bánh xe rực lửa và—khi được thấy bằng thông nhãn—có vẻ đẹp hiếm có.

So it must be a wonderful thing when all of this opens up to the truly clear internal perception and as wheels turning upon themselves, as we've been told.

Vì vậy, hẳn là điều tuyệt diệu khi tất cả những điều này khai mở trước tri giác nội tại thực sự rõ ràng, như những bánh xe tự xoay vào chính mình, đúng như chúng ta đã được dạy.

But it is difficult to imagine, yet I have seen animations which seem to suggest that. And now that we have this kind of animative technology, I think we can come closer to seeing some kind of replica of what happens until we see with accuracy the real thing. And hopefully we don't have to go through too long a period where, in which we see without accuracy and claim it as accuracy.

Nhưng thật khó hình dung. Tuy nhiên, tôi đã thấy những hình ảnh động dường như gợi ra điều đó. Giờ đây, khi có loại công nghệ hoạt họa này, tôi nghĩ chúng ta có thể tiến gần hơn đến việc nhìn thấy một dạng mô phỏng những gì diễn ra, cho đến khi chúng ta nhìn thấy chính thực tại một cách chính xác. Hy vọng rằng chúng ta không phải trải qua một thời kỳ quá dài mà trong đó mình nhìn thấy không chính xác nhưng lại tuyên bố đó là chính xác.

[44] The fire of Kundalini is then awakened and is progressing in the necessary spirals.

[44] Khi ấy, lửa Kundalini được đánh thức và đang tiến lên theo những đường xoắn ốc cần thiết.

As determined partly by the Monadic ray. [Editorial note: The raw transcript reads “harshly by the magnetic ray”; this restoration follows the subsequent discussion of the ray of the Monad.]

Điều này tùy thuộc một phần vào cung chân thần. [Ghi chú biên tập: Bản ghi thô viết “một cách khắc nghiệt bởi cung từ tính”; phần phục nguyên này dựa trên phần thảo luận tiếp theo về cung của chân thần.]

[45] At the second initiation the emotional centers are similarly awakened, and at the third initiation those on the mental plane are touched.

It's to say, however, these are lesser centers because the throat center, the heart center, the head centers are not to be found until later when the angel of the presence is released. So basically that angel of the presence, a projection, I think, of the Solar Angel is the substitute for the chakras in the mental body that would normally be found on the three higher sub-planes.

[46] The initiate can then stand in the Presence of the Great King, the One Initiator.

The stimulation of the mental centers is required before the third initiation before the King can take place. These are the technicalities. At the second initiation there is the similar awakening. And do we have room for the technicalities? Well, as we approach the third initiation, whatever our mental ray may be, the fifth ray will become important.

Always more awakening. And before initiation and here, here he seems to indicate the very first initiation of the threshold, not the first solar initiation. Instead, what would we call it? The first planetary initiation of the threshold. Now, many of us, we have passed this, but we should not underestimate its difficulty. It takes a long time to approach the possibility of even taking the first initiation of the threshold. And a long time, usually, before taking the second after the first has been taken. There's just so much glamor to clear

[45] Ở lần điểm đạo thứ hai, các trung tâm cảm xúc cũng được đánh thức tương tự, và ở lần điểm đạo thứ ba, các trung tâm trên cõi trí được tác động đến.

Tuy nhiên, có thể nói đây là những trung tâm thấp hơn, bởi trung tâm cổ họng, trung tâm tim và các trung tâm đầu chỉ xuất hiện về sau, khi Thiên Thần của Hiện Diện được giải phóng. Vì vậy, về cơ bản, Thiên Thần của Hiện Diện ấy—mà tôi nghĩ là một sự phóng chiếu của Thái dương Thiên Thần—thay thế cho các luân xa trong thể trí vốn thường hiện diện trên ba cõi phụ cao.

[46] Khi ấy, điểm đạo đồ có thể đứng trong Sự Hiện Diện của Đức Vua Vĩ Đại, Đấng Điểm Đạo Duy Nhất.

Việc kích thích các trung tâm trí tuệ là điều cần thiết trước lần điểm đạo thứ ba, trước khi sự diện kiến Đức Vua có thể diễn ra. Đây là những chi tiết kỹ thuật. Trong lần điểm đạo thứ hai, có sự thức tỉnh tương tự. Chúng ta có đủ chỗ cho các chi tiết kỹ thuật không? Khi tiến gần lần điểm đạo thứ ba, bất kể cung thể trí của chúng ta là gì, cung năm sẽ trở nên quan trọng.

Luôn có thêm sự thức tỉnh. Ở đây, khi nói "trước điểm đạo", dường như Ngài chỉ lần điểm đạo ngưỡng cửa đầu tiên, chứ không phải lần điểm đạo thái dương thứ nhất. Vậy chúng ta sẽ gọi nó là gì? Lần điểm đạo hành tinh đầu tiên của ngưỡng cửa. Nhiều người trong chúng ta đã vượt qua điều này, nhưng không nên đánh giá thấp mức độ khó khăn của nó. Phải mất một thời gian dài mới tiến gần đến khả năng nhận ngay cả lần điểm đạo ngưỡng cửa đầu tiên. Và sau khi đã nhận lần thứ nhất, thường cũng phải mất nhiều thời gian mới nhận được lần thứ hai. Có quá

up on this cosmically, personally oriented planet.

nhiều ảo cảm cần thanh lọc trên hành tinh vốn có định hướng cá nhân ở cấp vũ trụ này.

Our Planetary Logos is having a kind of problem of personality, an issue there.

Đức Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta đang gặp một loại vấn đề về phàm ngã.

[47] I seek to point out that the student must ever remember that here generalizations only are given.

[47] Tôi muốn chỉ ra rằng đạo sinh phải luôn nhớ rằng ở đây chỉ đưa ra những điều khái quát.

Maybe we can somehow intuit that a bit. As difficult as it may be to organize all this in somewhat tabulated form, it's just the ABC.

Có lẽ bằng cách nào đó chúng ta có thể trực nhận đôi chút điều này. Dù khó tổ chức tất cả thành một dạng bảng biểu tương đối rõ ràng, đây cũng chỉ là những điều căn bản nhất.

[48] The complexity in the development of the microcosm is as great as in the macrocosm. The awakening of the centers and their particular order is dependent on several factors, such as:

[48] Sự phức tạp trong quá trình phát triển của Tiểu thiên địa cũng lớn lao như trong Đại thiên địa. Sự thức tỉnh của các trung tâm và thứ tự đặc thù của chúng phụ thuộc vào một số yếu tố, chẳng hạn như:

But we cannot underestimate the collection of facts, which is necessary to really understand this process. Now, some people run away from that meticulous approach. The Tibetan is really a master of the meticulous approach. He's a master of meticulous entirety. It's a second ray method, but it involves a fair amount of the fifth ray also, because we have to isolate the items of information.

Nhưng chúng ta không thể đánh giá thấp việc thu thập các sự kiện cần thiết để thực sự thấu hiểu tiến trình này. Một số người tránh né phương pháp tỉ mỉ ấy. Chân sư Tây Tạng thực sự là bậc tinh thông phương pháp tỉ mỉ. Ngài là bậc tinh thông sự toàn diện tỉ mỉ. Đây là một phương pháp cung hai, nhưng cũng bao hàm khá nhiều cung năm, bởi chúng ta phải phân tách từng mục thông tin.

We must isolate the many interrelated items of information. I have so many little code words here. The awakening of the centers and their particular order is dependent upon several factors, such as:

Chúng ta phải phân tách nhiều mục thông tin có tương quan với nhau. Tôi có rất nhiều từ mã nhỏ ở đây. Sự thức tỉnh của các trung tâm và thứ tự đặc thù của chúng tùy thuộc vào một số yếu tố, chẳng hạn như:

[49] a—The Ray of the Spirit or Monad.

[49] a—Cung của Tinh thần hay Chân thần.

This ray really guides the entire process.

Cung này thực sự hướng dẫn toàn bộ tiến trình.

[50] b—The Ray of the Ego, Higher Self, or Son, or the sub-ray.

[50] b—Cung của Chân ngã, Bản Ngã Cao Siêu, hay Người Con, hoặc cung phụ. [Page 76]

And this sub-ray is not necessarily the ray, the personality ray, because there is on its own level, I gather, a sub-ray of the soul.

Theo tôi hiểu, cung phụ này không nhất thiết là cung phàm ngã, bởi trên cấp độ riêng của linh hồn còn có một cung phụ của linh hồn.

Are we talking about the consciousness within the causal body, or are we talking about the consciousness within the Spiritual Triad, which is the true ego? But really, the rays are the same. There are two columns of ray indications to be considered when dealing with the Spiritual Triad. *Cosmic Fire*, page 177. And that right-hand column is basically indicating what the soul ray found as the ray of the causal body, or egoic lotus, what that will be. So, there are a number of factors here that determine how the centers should awaken, or how they will awaken. And there are a lot of requirements and variations in that kind of awakening and opening, dependent on the Monadic ray, the egoic ray, dependent on what else.

Chúng ta đang nói đến tâm thức bên trong thể nguyên nhân, hay tâm thức bên trong Tam Nguyên Tinh Thần, vốn là chân ngã đích thực? Nhưng thật ra, các cung vẫn giống nhau. Khi đề cập đến Tam Nguyên Tinh Thần, cần xem xét hai cột chỉ dẫn về cung. *Luận về Lửa Vũ Trụ*, trang 177. Về cơ bản, cột bên phải cho biết cung linh hồn, được nhận thấy như cung của thể nguyên nhân hay Hoa Sen Chân Ngã, sẽ là cung nào. Vì vậy, có nhiều yếu tố quyết định các trung tâm nên thức tỉnh hoặc sẽ thức tỉnh như thế nào. Có nhiều yêu cầu và biến thể trong kiểu thức tỉnh và khai mở ấy, tùy thuộc vào cung chân thần, cung chân ngã và những yếu tố nào khác nữa.

So many things have to be taken into consideration. That's one of the things that we learn when studying this book, how much must be taken into consideration by the master assigning meditation and supervising meditation. The amount that must be considered is totally outside the range of what we, as disciples, are capable of understanding.

Có rất nhiều điều phải được xét đến. Một trong những điều chúng ta học được khi nghiên cứu cuốn sách này là Chân sư chỉ định và giám sát việc tham thiền phải xem xét biết bao nhiêu yếu tố. Số lượng điều cần cân nhắc hoàn toàn vượt ngoài phạm vi mà chúng ta, với tư cách đệ tử, có khả năng thấu hiểu.

We have to grow into that kind of understanding, and I think we have to be patient.

Chúng ta phải trưởng thành để đạt đến loại hiểu biết đó, và tôi nghĩ chúng ta phải kiên nhẫn.

[51] c—Race and nationality.

That is another factor. We're oftentimes told that the Oriental body is different from the Western body, and different approaches have to be used.

[51] c—Giống dân và quốc tịch.

Đó là một yếu tố khác. Chúng ta thường được cho biết rằng cơ thể người phương Đông khác cơ thể người phương Tây, vì thế phải sử dụng những phương pháp khác nhau.

[52] d—The special type of work to be done.

Man is an instrument. For what does he have to be equipped? Man as a personality is an instrument. For what specific type of work must he be equipped? Maybe if you're out there as a commando team, under constant threat, it's not the same thing as being a teacher or a scholar in a university. It's not the same thing as being a business person or being an artist, or being a researcher in a laboratory—laborious, it is that, I think. Or if you are an arouser of idealism and enthusiasm, again, not the same, or an organizer, what's the job? That has to be understood. So, the master assigning meditation has to know quite a bit about the one for whom the meditation is devised, and to whom it is assigned.

[52] d—Loại công việc đặc biệt phải được thực hiện.

Con người là một công cụ. Y cần được trang bị để làm gì? Con người với tư cách phàm ngã là một công cụ. Y phải được trang bị cho loại công việc cụ thể nào? Nếu các bạn ở ngoài chiến trường với tư cách một đội biệt kích, thường xuyên chịu đe dọa, điều đó không giống với việc làm huấn sư hay học giả trong một trường đại học. Nó cũng không giống với việc làm doanh nhân, nghệ sĩ hay nhà nghiên cứu trong phòng thí nghiệm—quả thật rất nhọc nhằn. Nếu các bạn là người khơi dậy chủ nghĩa lý tưởng và nhiệt tình, thì lại khác; nếu là nhà tổ chức cũng vậy. Công việc là gì? Điều đó phải được thấu hiểu. Vì thế, Chân sư chỉ định bài tham thiền phải biết khá nhiều về người mà bài tham thiền được soạn cho và giao phó.

If this is all about the awakening of the centers and their particular order of awakening, dependent upon Monad, ego, race, and nationality, the specific work to be done, Master DK knew his students very well. He actually had to study them. And of course, what does he advise us? Don't really get into doing the horoscope or Ray chart of anybody unless you've studied them for five hours. Seems like a lot, but given our relatively slow degree of assimilating significance, it might take that long. And then five, being in a way, a number of the mind, and also a number of the soul might

Nếu tất cả điều này liên quan đến sự thức tỉnh của các trung tâm và thứ tự thức tỉnh đặc thù của chúng, tùy thuộc vào chân thần, chân ngã, nhân loại, quốc tịch và công việc cụ thể cần thực hiện, thì Chân sư DK đã biết rất rõ các đạo sinh của Ngài. Ngài thực sự phải nghiên cứu họ. Và dĩ nhiên, Ngài khuyên chúng ta điều gì? Đừng thật sự bắt tay lập lá số chiêm tinh hay biểu đồ cung của bất kỳ ai nếu chưa nghiên cứu họ trong năm giờ. Có vẻ rất lâu, nhưng xét mức độ lĩnh hội thâm nghĩa tương đối chậm của chúng ta, có lẽ cần nhiều thời gian đến thế. Số năm, theo một phương diện, là con số của trí tuệ và

have a certain significance in terms of realization. We need realization to help others.

cũng là con số của linh hồn, nên có thể mang một thâm nghĩa nhất định xét về mặt chứng nghiệm. Chúng ta cần sự chứng nghiệm để giúp đỡ người khác.

And that quality that we really can't reach so well yet, called realization is on the fifth subplane, fifth, again, of the atmic plane, counting from above downward. And when I say from above downward, I simply mean counting or looking from a higher measure of frequency to a lower, rather than from the lowest measure of frequency to the higher. There are two counting points, as it were, in any plane, the very lowest frequency of that plane and the very highest.

Phẩm tính mà hiện giờ chúng ta chưa thể đạt đến một cách trọn vẹn, gọi là sự chứng nghiệm, nằm trên cõi phụ thứ năm của cõi atma—lại là số năm—khi đếm từ trên xuống dưới. Khi nói từ trên xuống dưới, tôi chỉ muốn nói việc đếm hoặc quan sát từ mức tần số cao hơn xuống mức thấp hơn, thay vì từ mức tần số thấp nhất lên mức cao hơn. Có thể nói rằng trên bất kỳ cõi nào cũng có hai điểm bắt đầu để đếm: tần số thấp nhất và tần số cao nhất của cõi ấy.

And you can start in either direction, either reducing from the highest or increasing from the lowest. And what else may be involved in awakening the centers in the right order?

Các bạn có thể bắt đầu theo một trong hai hướng, hoặc giảm dần từ mức cao nhất, hoặc tăng dần từ mức thấp nhất. Còn điều gì khác có thể liên quan đến việc đánh thức các trung tâm theo đúng thứ tự?

[53] e—The application of the student.

[53] e—Sự chuyên cần của đạo sinh.

What's that all about? And, in a way, this is about the Master's assessment, whether the student will make application of the information which has been given. Now, I guess we can all look back upon our lives and realize what a treasure we have been given. But have we made due application? In other words, application commensurate with the level of information we have been given.

Điều đó có nghĩa là gì? Theo một phương diện, nó liên quan đến sự đánh giá của Chân sư xem liệu đạo sinh có áp dụng thông tin đã được truyền trao hay không. Có lẽ tất cả chúng ta đều có thể nhìn lại đời mình và nhận ra kho tàng quý báu đã được trao cho mình. Nhưng chúng ta đã áp dụng thích đáng chưa? Nói cách khác, sự áp dụng có tương xứng với cấp độ thông tin đã được ban cho chúng ta hay không?

At one point in human history, it didn't work out so well. It seemed that humanity was given so very much by the rulers, the god kings, the high initiates that may have been Kumaras or incarnated Solar Angels, and humanity didn't appreciate what they had been given and maybe took the gift for granted. And so after the war, a long time

Tại một thời điểm trong lịch sử nhân loại, điều này không diễn ra tốt đẹp. Dường như các vị cai trị, các vị vua thần thánh và những điểm đạo đồ cấp cao—có thể là các Kumara hoặc các Thái dương Thiên Thần lâm phàm—đã ban cho nhân loại rất nhiều, nhưng nhân loại không trân trọng những gì mình nhận được và có lẽ xem tặng phẩm ấy là điều

ago, maybe 4 million years ago, the Hierarchy thought it best to withdraw and help man develop his own self-sufficiency, which to a point he has now done, and is ready for a new impartation, assuming then that he will not take such an impartation for granted, but will realize what it's like not to have such a gift, and will be more respectful of it.

hiển nhiên. Vì vậy, sau cuộc chiến từ rất lâu trước đây, có lẽ khoảng bốn triệu năm trước, Thánh Đoàn thấy tốt nhất nên rút lui và giúp con người phát triển khả năng tự lực của chính mình. Đến một mức độ nhất định, giờ đây y đã làm được điều đó và sẵn sàng đón nhận một sự truyền trao mới, với giả định rằng lần này y sẽ không xem sự truyền trao ấy là điều hiển nhiên, mà sẽ nhận ra việc không có một tặng phẩm như vậy là thế nào và sẽ tôn trọng nó hơn.

We can go on a little more. We're going to be looking at the fundamental centers of the average man, the developed man, and the man on the Path. We're here on page 76.

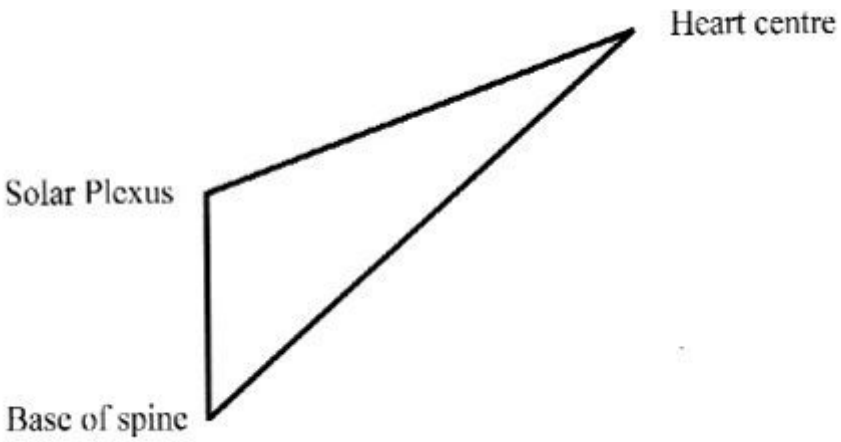
Chúng ta có thể tiếp tục thêm một chút. Chúng ta sẽ xem xét các trung tâm căn bản của người bình thường, người đã phát triển và người trên Đường Đạo. Chúng ta đang ở trang 76.

He seems to be summarizing here, giving us the fundamental centers of the average man. [Editorial note: The two diagrams present in the supplied LETTER IV are reproduced below. Its third diagram, for the man on the Path, is absent; MDR's discussion of it is retained.]

Dường như ở đây Ngài đang tóm lược và trình bày các trung tâm căn bản của người bình thường. [Ghi chú biên tập: Hai sơ đồ có trong BỨC THƯ IV được cung cấp được sao lại bên dưới. Sơ đồ thứ ba, dành cho người trên Đường Đạo, không có; phần thảo luận của MDR về sơ đồ ấy vẫn được giữ lại.]

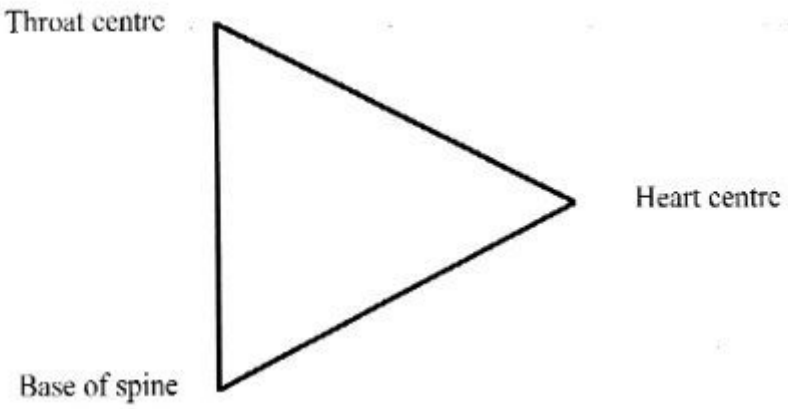
Fundamental centers of average man

Các trung tâm căn bản của người bình thường



Fundamental centers of developed man

Các trung tâm căn bản của người đã phát triển



Solar plexus, base of spine, and heart. He is putting the majority on the left-hand side and the higher center on the right-hand side. Then he goes to a much more regular figure, which connects throat, heart center, and base of the spine. Again, the heart center is off to the right, which is interesting. And usually base of the spine is not the center connected with the throat center, but on the way to the head center, it certainly has to pass through, leaving, I suppose, some degree of vitalization. And it is an equilateral triangle, not a kind of a scalene triangle. Is this other triangle? It's not even really a 3-4-5 triangle, because it doesn't have a right angle. And this is the developed man, who is mental. He is mental in his achievement. And the average man is emotional in his attainment. And now the fundamental centers of the man on the path.

Tùng thái dương, đáy cột sống và tim. Ngài đặt phần lớn các trung tâm ở phía bên trái và trung tâm cao hơn ở phía bên phải. Sau đó, Ngài chuyển sang một hình đều đặn hơn nhiều, nối liền cổ họng, trung tâm tim và đáy cột sống. Một lần nữa, trung tâm tim nằm lệch sang bên phải, điều này thật thú vị. Thông thường, đáy cột sống không phải là trung tâm kết nối với trung tâm cổ họng, nhưng trên đường tiến đến trung tâm đầu, năng lượng chắc chắn phải đi qua đó và, tôi cho rằng, để lại một mức độ tiếp sinh lực nào đó. Đây là một tam giác đều, chứ không phải một dạng tam giác không đều. Còn tam giác kia thì sao? Nó thậm chí không thật sự là tam giác 3–4–5, vì không có góc vuông. Đây là người đã phát triển, một người thiên về trí tuệ. Thành tựu của y thuộc trí tuệ, trong khi thành tựu của người bình thường thuộc cảm xúc. Và bây giờ là các trung tâm căn bản của người trên Đường Đạo.

And this seems to be more in order, more in positional order, because the head centers, notice the plural, are the highest. The throat center is normally above the heart center, and the heart center again on the right, but lower down, interestingly, so occupying its proper position. So either this is a summary, or it's going to be something that has to do with what lies ahead.

Điều này dường như có trật tự hơn, xét về vị trí, bởi các trung tâm đầu—hãy lưu ý dạng số nhiều—nằm cao nhất. Trung tâm cổ họng thường ở trên trung tâm tim; trung tâm tim một lần nữa ở bên phải nhưng thấp hơn, điều thú vị là nó chiếm vị trí thích hợp của mình. Vì vậy, đây hoặc là một phần tóm lược, hoặc liên quan đến điều đang chờ phía trước.

[54] Hence you can see for yourself that it is useless to lay down rules for the development of the centers and to formulate methods whereby the fire can be circulated until such time as trained teachers with expert knowledge

He sometimes talks about the rays being capable of, or subject to, expert diagnosis. It's the fifth ray quality here. Trained teachers with expert knowledge

[54] Vì vậy, chính các bạn có thể thấy rằng việc đặt ra những quy luật cho sự phát triển các trung tâm và thiết lập những phương pháp để lửa có thể lưu chuyển là vô ích, cho đến khi các huấn sư đã được huấn luyện, có tri thức chuyên môn

Đôi khi Ngài nói rằng các chuyên gia có thể, hoặc cần, chẩn đoán các cung. Đây là phẩm tính cung năm. Các huấn sư lão luyện có tri thức chuyên môn

[55] and clairvoyant faculty are in charge of the work on the physical plane.

Clear enough, and I would say centuries ahead, certainly we have to have the slow coming out of the masters. They have to be accepted, they have to be recognized, what they have to offer has to be received. Sometimes I think we go through great miseries as a human race, simply in order to get us into the condition that we will listen. I think such a process is underway now, because if the rampant materialism, which has prevailed for so many decades, even centuries, even for the entire duration of human life in general, if that materialism is to be broken, well, it's not going to be an easy process, and man's clutching hands have to be pulled from that which he is grasping so tenaciously. I think we can be quite sure that these diagrams, they do have their points. And actually, when I look at all of them, really, they are arranged in positional order, which is something I failed to mention.

[55] và năng lực thông nhãn, đảm trách công việc trên cõi hồng trần.

Điều đó đủ rõ ràng, và tôi cho rằng còn cách chúng ta nhiều thế kỷ. Chắc chắn phải có sự xuất hiện chậm rãi của các Chân sư. Các Ngài phải được chấp nhận, được nhận biết, và những gì Các Ngài mang đến phải được tiếp nhận. Đôi khi tôi nghĩ rằng nhân loại chúng ta phải trải qua những khổ đau lớn lao chỉ để rơi vào tình trạng buộc mình phải lắng nghe. Tôi nghĩ một tiến trình như thế đang diễn ra, bởi nếu chủ nghĩa duy vật lan tràn, vốn đã chiếm ưu thế trong rất nhiều thập niên, thậm chí nhiều thế kỷ, và nói chung trong suốt đời sống nhân loại, cần phải bị phá vỡ, thì đó sẽ không phải là một tiến trình dễ dàng. Đôi tay bám chặt của con người phải bị gỡ khỏi những gì y đang ngoan cố nắm giữ. Tôi nghĩ chúng ta có thể khá chắc chắn rằng các sơ đồ này có những điểm đáng lưu ý. Thực ra, khi xem tất cả chúng, tôi nhận ra chúng đều được sắp xếp theo thứ tự vị trí, điều mà trước đây tôi đã không đề cập.

All these triangles are arranged in positional order. But it's interesting, the heart is the highest at first, and any chakra develops and has different functions in the process of its development. So, the heart is the highest, then the heart is middling, and then the

Tất cả các tam giác này đều được sắp xếp theo thứ tự vị trí. Nhưng điều thú vị là lúc đầu tim nằm cao nhất; mỗi luân xa đều phát triển và đảm nhiệm những chức năng khác nhau trong tiến trình phát triển của nó. Vì vậy, tim lúc đầu ở cao nhất, sau đó ở giữa, rồi

heart is the lowest, and the will and the head, in a sense, take over.

trở thành thấp nhất; theo một nghĩa nào đó, ý chí và đầu tiếp quản.

[56] It is not desirable for aspirants to focus their thought on any one center. They run the risk of overstimulation, or of attrition.

[56] Không nên để người chí nguyện tập trung tư tưởng vào bất kỳ một trung tâm nào. Họ có nguy cơ bị kích thích quá mức, [Page 77] hoặc bị hao mòn.

They might, in fact, prevent that center from being duly receptive.

Trên thực tế, họ có thể ngăn trung tâm đó tiếp nhận một cách thích đáng.

They would create an imbalance in many cases. Earlier, he said, we don't wish to produce black masters who are relentless in their pursuit of their personal objectives and are experts in rendering into fact their personal objectives, which are actually against the progress of the plan.

Trong nhiều trường hợp, họ sẽ tạo ra sự mất cân bằng. Trước đây, Ngài nói rằng chúng ta không muốn tạo ra những chân sư hắc đạo, những kẻ không khoan nhượng trong việc theo đuổi các mục tiêu cá nhân và là chuyên gia biến các mục tiêu cá nhân ấy thành hiện thực, dù chúng thật sự chống lại sự tiến triển của Thiên Cơ.

[57] It is not wished that effort be made to turn the fire towards any particular point;

[57] Không nên cố gắng hướng lửa về bất kỳ điểm đặc biệt nào;

Maybe unless there is great supervision.

Có lẽ trừ khi có sự giám sát chặt chẽ.

[58] in ignorant manipulation lies insanity and

[58] trong sự thao tác vô minh tiềm ẩn chứng điên loạn

A very old word here, “fell,”

Một từ rất cổ ở đây, “hung hiểm”,

[59] fell disease.

[59] và những căn bệnh hiểm nghèo.

That is a word hundreds of years old, and usually indicates the depths of evil or the approach to those depths. We have an issue here of balance, and of being wise enough not to tamper with a process which nature itself will direct wisely. Do not tamper with a process which nature itself is meant to guide.

Đó là một từ có từ hàng trăm năm trước, thường biểu thị những vực sâu của sự ác hoặc sự tiến gần đến những vực sâu ấy. Ở đây, chúng ta phải giữ thăng bằng và đủ minh triết để không can thiệp vào một tiến trình mà chính thiên nhiên sẽ dẫn dắt một cách khôn ngoan. Đừng can thiệp vào một tiến trình vốn phải do chính thiên nhiên hướng dẫn.

[60] If the aspirant but seeks spiritual development, if he but aims at sincerity of purpose and at compassionate altruism, if he, with serene application, concentrates on the subjugation of the emotional body and the enlargement of the mental, and cultivates the habit of abstract thinking,

Seeing the relationship between many particulars in a large and general way,

[61] the desired results upon the centers will be produced from necessity and danger will be eliminated.

The ambitious personality is so impatient. But if you stop to think about it, we've been alive forever, or we have been life forever, or we've been being forever. And our usual concepts regarding beginning and end and identity, all these concepts have to be quite radically adjusted. Hopefully, on the basis of real experience, that adjustment will occur, or, imperience, as I sometimes call it, to get rid of the X, because it's all happening within me, the capital M E. So how many times has he warned us about ambitiously pushing our spiritual development by using unsanctioned methods? And will we have the wisdom to say, hey, this applies to me? This does apply. I'm thinking right now of our terrible pandemic situation, where so many people have been misled into thinking that the coronavirus producing COVID-19, the disease, is simply a hoax. And then they get it. And they're shocked. And they basically say, you mean, it wasn't a hoax. I've realized it wasn't a hoax.

[60] Nếu người chí nguyện chỉ tìm kiếm sự phát triển tinh thần, nếu y chỉ hướng đến sự chân thành trong mục đích và lòng vị tha đầy từ bi, nếu với sự chuyên cần trong tĩnh lặng, y tập trung vào việc chế ngự thể cảm dục và mở rộng trí tuệ, đồng thời vun bồi thói quen tư duy trừu tượng,

Nhìn thấy mối liên hệ giữa nhiều chi tiết theo một cách bao quát và tổng quát,

[61] thì những kết quả mong muốn đối với các trung tâm tất yếu sẽ được tạo ra và nguy hiểm sẽ được loại trừ.

Phàm ngã đầy tham vọng thật quá thiếu kiên nhẫn. Nhưng nếu các bạn dừng lại suy nghĩ về điều đó, chúng ta đã sống từ vĩnh viễn, hoặc đã là sự sống từ vĩnh viễn, hoặc đã hiện tồn từ vĩnh viễn. Và mọi quan niệm thông thường của chúng ta về khởi đầu, kết thúc và bản sắc đều phải được điều chỉnh khá triệt để. Hy vọng rằng sự điều chỉnh ấy sẽ diễn ra trên cơ sở kinh nghiệm thực sự, hay "nội nghiệm", như đôi khi tôi gọi, để loại bỏ chữ "ngoại", bởi tất cả đều đang diễn ra bên trong TÔI, viết hoa. Vậy Ngài đã cảnh báo chúng ta bao nhiêu lần về việc thúc đẩy sự phát triển tinh thần của mình một cách đầy tham vọng bằng những phương pháp không được chuẩn thuận? Và liệu chúng ta có đủ minh triết để nói rằng: điều này áp dụng cho tôi không? Quả thật nó có áp dụng. Ngay lúc này, tôi đang nghĩ đến tình trạng đại dịch khủng khiếp của chúng ta, khi quá nhiều người bị dẫn dắt sai lạc để tin rằng vi-rút corona gây ra căn bệnh COVID-19 chỉ đơn thuần là một trò lừa bịp. Rồi họ mắc bệnh. Và họ bàng hoàng. Về cơ bản, họ nói: "Ý các bạn là nó không phải trò lừa bịp sao? Tôi đã nhận ra rằng nó không phải trò lừa bịp."

It's very real. And I'm going through the experience. And of course, this we can lay to the door of those who seek to manipulate others, and who seek to retain power over the welfare, or in preference to the sacrifices needed to assure the welfare of others. It's extremely selfish, and comes from a very egotistical point of view, in which sincerity of purpose and compassionate altruism do not prevail. And the emotional body is not subjugated. And the mental body remains rigid and obstructive to the greater ideas.

Nó hoàn toàn có thật. Và tôi đang trải qua kinh nghiệm ấy. Dĩ nhiên, chúng ta có thể quy trách nhiệm này cho những người tìm cách thao túng người khác và tìm cách duy trì quyền lực, thay vì thực hiện những hy sinh cần thiết để bảo đảm an sinh cho người khác. Điều đó cực kỳ ích kỷ và phát sinh từ một quan điểm hết sức vị ngã, trong đó sự chân thành của mục đích và lòng vị tha từ bi không chiếm ưu thế. Thể cảm dục cũng không được chế ngự. Và thể trí vẫn cứng nhắc, ngăn trở những ý tưởng lớn lao hơn.

[62] When these triangles are paths of threefold fire, emanating from the base of the spine, when the interlacing

[62] Khi các tam giác này trở thành những con đường của lửa tam phân, phát xuất từ đáy cột sống, khi sự đan xen

He uses words like that: intermingling, interlacing,

Ngài dùng những từ như thế: hòa lẫn, đan xen,

[63] is complete and the fire progresses along the path from center to center in the correct manner,

[63] hoàn tất và lửa tiến theo con đường từ trung tâm này sang trung tâm khác một cách đúng đắn,

As described above, starting with the ray of the Monad and the design of progression determined by the ray of the Monad, ray of the Ego, and other factors that he lists,

Như đã mô tả ở trên, bắt đầu với cung của chân thần và mô hình tiến triển do cung của chân thần, cung chân ngã cùng những yếu tố khác mà Ngài liệt kê quyết định,

[64] and when this is accomplished in the order required by the man's primary ray, then the work is completed.

[64] và khi điều này được hoàn thành theo thứ tự mà cung chính của con người đòi hỏi, thì công việc đã hoàn tất.

That primary ray is the Monadic ray, maybe the major Monadic ray.

Cung chính ấy là cung chân thần, có lẽ là cung chân thần chủ yếu.

Sometimes you can use the major ray of the Monad, a phrase like that, and you can say to yourself, well, the Monad is always the major ray. Or maybe you can say that the Monad has a major ray and a minor ray, which does seem to be the case to explain the sevenfold

Đôi khi các bạn có thể dùng cụm từ "cung chủ yếu của chân thần", rồi tự nhủ rằng chân thần luôn luôn là cung chủ yếu. Hoặc có lẽ các bạn có thể nói rằng chân thần có một cung chính và một cung phụ; điều này dường như đúng để giải thích chân thần thất

Monad and the threefold Monad, and how each is said to exist, which would be a contradiction. So we are creating triangles of fire, and we do this not by manipulating the currents, unless some kind of special instruction is given. We do it in another way, as listed right here. We certainly seek the spiritual development, we are sincere in our purpose, we have a compassionately altruistic attitude, we apply what we know serenely to the astral body and subjugate it to a higher vehicle. We enlarge the mental body, we cultivate via the antahkarana the habit of abstract thinking, and then the desired results will be produced.

phân và chân thần tam phân, cũng như việc cả hai đều được cho là hiện hữu, nếu không thì sẽ thành mâu thuẫn. Vì vậy, chúng ta đang tạo ra các tam giác lửa, và chúng ta không thực hiện điều này bằng cách thao túng các dòng lưu chuyển, trừ khi có một loại chỉ dẫn đặc biệt nào đó. Chúng ta thực hiện theo một cách khác, như được liệt kê ngay tại đây. Chúng ta chắc chắn tìm kiếm sự phát triển tinh thần; chúng ta chân thành trong mục đích; chúng ta có thái độ vị tha từ bi; chúng ta áp dụng một cách tĩnh lặng những gì mình biết vào thể cảm dục và đặt nó dưới sự chế ngự của một vận cụ cao hơn. Chúng ta mở rộng thể trí, vun bồi thói quen tư duy trừu tượng qua antahkarana, và rồi những kết quả mong muốn sẽ xuất hiện.

Do we believe it, or do we believe that somehow manipulation is required?

Chúng ta có tin điều đó không, hay chúng ta tin rằng bằng cách nào đó vẫn cần phải thao túng?

[65] The fivefold man

[65] Con người ngũ phân

with these five centers listed—

với năm trung tâm được liệt kê này—

[66] has attained perfection for this present greater cycle and the goal is reached.

[66] đã đạt đến sự hoàn thiện cho đại chu kỳ hiện tại này và mục tiêu đã đạt được.

What is that cycle? Is it a round, or something more? A scheme round, leading passage to the fifth chain, which next in order would be the Mercury chain for us? We're on the Earth chain. Maybe not so much is said—more is said about root-races in our present round, and then a little about future chain rounds which have not yet moved to the fifth chain but are still part of the fourth chain. Then there's more to be said about the impending chains and the greater rounds that can be called scheme rounds and focus predominantly in one chain after another, but still observing, I

Chu kỳ ấy là gì? Đó có phải là một cuộc tuần hoàn hay điều gì lớn hơn? Một cuộc tuần hoàn hệ hành tinh, dẫn đến sự chuyển tiếp sang dãy thứ năm, mà theo thứ tự kế tiếp đối với chúng ta sẽ là Dãy Sao Thủy chăng? Chúng ta đang ở Dãy Địa Cầu. Có lẽ không có nhiều điều được nói đến như vậy—người ta nói nhiều hơn về các giống dân gốc trong cuộc tuần hoàn hiện tại của chúng ta, rồi nói một ít về những cuộc tuần hoàn dãy tương lai chưa chuyển sang dãy thứ năm mà vẫn còn là thành phần của dãy thứ tư. Sau đó còn nhiều điều phải nói về các dãy sắp đến và những cuộc tuần hoàn lớn hơn, có thể gọi là

would say, triangles between these chains within the planetary economy of energy.

các cuộc tuần hoàn hệ hành tinh, vốn lần lượt tập trung chủ yếu vào từng dãy, nhưng theo tôi, vẫn duy trì các tam giác giữa những dãy này trong cơ cấu năng lượng của hành tinh.

[67] (Note that this order has to be attained in the head centers likewise.)

[67] (Lưu ý rằng trật tự này cũng phải đạt được nơi các trung tâm ở đầu.)

Just a little hint with profound implications.

Chỉ là một gợi ý nhỏ nhưng có những hàm ý sâu xa.

[68] Tomorrow we will continue the study of the centers more specifically and somewhat describe them, pointing to the effect upon the life through the awakening of these wheels.

[68] Ngày mai chúng ta sẽ tiếp tục nghiên cứu các trung tâm một cách chuyên biệt hơn và phần nào mô tả chúng, đồng thời chỉ ra tác động đối với đời sống do sự thức tỉnh của những bánh xe này tạo nên.

Just to go in there and manipulate is not the same thing as having developed the quality associated with a greater increase in the activity of one of the centers. So it's better to work, in this case, from the qualitative angle, rather than to force the outer form into some kind of condition. That's how the left-hand workers work. They manipulate from the outside in. We're not doing that. We're trying to develop our understanding and our basic abilities, qualities, from the inside out. It may seem like a slower process, but it is a safer process and it guarantees that we actually are building something that will last.

Chỉ đi thẳng vào đó và thao túng không giống với việc đã phát triển phẩm tính gắn liền với sự gia tăng hoạt động mạnh mẽ hơn của một trong các trung tâm. Vì vậy, trong trường hợp này, tốt hơn nên làm việc từ phương diện phẩm tính, thay vì cưỡng ép hình tướng bên ngoài vào một trạng thái nào đó. Đó là cách những người hoạt động theo tả đạo làm việc. Họ thao túng từ ngoài vào trong. Chúng ta không làm như thế. Chúng ta đang cố gắng phát triển sự thấu hiểu, các năng lực và phẩm tính căn bản của mình từ trong ra ngoài. Điều đó có thể dường như là một tiến trình chậm hơn, nhưng an toàn hơn và bảo đảm rằng chúng ta thực sự đang kiến tạo một điều gì đó trường tồn.

How many times have we done this? Well, you can't really put it in terms of time because the sequence of universes in the great Mahamaya are beginningless and endless, and we're always centered between two infinities, going back and going forward, as if back and forward really existed, which ultimately they don't. But in terms of living

Chúng ta đã làm điều này bao nhiêu lần? Thật ra, các bạn không thể diễn đạt nó bằng thời gian, bởi chuỗi vũ trụ trong Đại Ảo Lực không có khởi đầu và kết thúc, và chúng ta luôn ở trung tâm giữa hai vô cực, một hướng về quá khứ và một hướng về tương lai, như thể quá khứ và tương lai thực sự hiện hữu, dù xét đến cùng thì chúng không hiện hữu.

the Mayavic life, as Shankara tells us, most mysterious is Maya and forever. In terms of living that life, we have to think about time and space and backward and forward.

Nhưng xét về việc sống đời sống ảo lực, như một nhà hiền triết đã nói với chúng ta, ảo lực vô cùng huyền bí và tồn tại mãi mãi. Khi sống đời sống ấy, chúng ta phải suy nghĩ về thời gian và không gian, về quá khứ và tương lai.

But we can outgrow that kind of thinking. It's so different from our usual thought that when we try to think about what it would mean to outgrow that kind of thinking, we may have trouble getting it, and probably even touching what the effect would be of outgrowing the habitual common sense, which I think Einstein called the accumulation of prejudices up to the age of 18 or something like that. Everything we've been taught by our society, which is based on the concrete mind, and it puts us in a mental prison of illusion and misinterpretation. And to break through that, I think, comes with a real shock because we discover that we thought we could break through it, but we really didn't have the slightest idea of what that meant. And yet we can prepare the way so that the breakthrough does occur. So we're going on to a new letter next time, the growth and development of the centers.

Nhưng chúng ta có thể vượt khỏi lối tư duy ấy. Nó khác xa tư tưởng thông thường của chúng ta đến mức, khi cố gắng suy nghĩ xem việc vượt khỏi lối tư duy ấy sẽ có ý nghĩa gì, chúng ta có thể khó nắm bắt được, thậm chí có lẽ khó chạm đến tác động của việc vượt khỏi thứ lương tri theo thói quen—điều mà theo tôi, Einstein gọi là sự tích tụ các thành kiến cho đến khoảng mười tám tuổi. Mọi điều xã hội đã dạy chúng ta đều dựa trên trí cụ thể, và nó giam chúng ta trong một nhà tù trí tuệ của ảo tưởng và diễn giải sai lạc. Theo tôi, việc phá vỡ nhà tù ấy đem lại một cú sốc thực sự, bởi chúng ta khám phá ra rằng mình từng nghĩ có thể phá vỡ nó, nhưng thật ra chẳng hề có ý niệm nhỏ nhất nào về ý nghĩa của điều đó. Tuy nhiên, chúng ta có thể chuẩn bị con đường để sự đột phá thực sự diễn ra. Vì vậy, lần tới chúng ta sẽ chuyển sang một bức thư mới: sự tăng trưởng và phát triển của các trung tâm.

We're on page 77.

Chúng ta đang ở trang 77.

So this is program 20. And we're on the 11th of August. And we basically have gone from page 73 to 77. And we'll begin with program number 21, whenever that may be. I always wish it would be on the same day. I think if I could just stay up all night, like I pretty much did last night, I could get these things done. But apparently, sleep is needed for some. Maybe Alice Bailey didn't get so much sleep. How those Gemini people are. They really manage on very little sleep. But the price is also paid. So on a later day in August,

Đây là chương trình 20. Và hiện là ngày 11 tháng 8. Về cơ bản, chúng ta đã đi từ trang 73 đến trang 77. Chúng ta sẽ bắt đầu chương trình số 21, bất cứ khi nào có thể. Tôi luôn mong có thể thực hiện vào cùng ngày. Tôi nghĩ rằng nếu cứ thức suốt đêm, gần giống như đêm qua, tôi có thể hoàn tất những việc này. Nhưng rõ ràng, một số người cần ngủ. Có lẽ Bà Alice Bailey không ngủ nhiều đến thế. Những người thuộc Song Tử là vậy. Họ thực sự có thể xoay xở với rất ít giấc ngủ. Nhưng cũng phải trả giá. Vì vậy, vào một

we will continue with program number 21 and page 77.

ngày sau đó trong tháng 8, chúng ta sẽ tiếp tục với chương trình số 21 và trang 77.

And we'll be on a new letter, the growth and development of the centers. Such important material. Sometimes, I mean, you can't really judge, but sometimes I think, it was more important to read this book, even than *Initiation, Human and Solar*. But of course, *Initiation, Human and Solar* gives the inspiration, the sense of all these openings into new territories lying ahead. And so is meant to inspire people as well. The Tibetan knew, inspire people first. The Hierarchy works through inspiration. So lots of love to everyone. And we just will proceed attempting to assimilate what is given in preparation for the third installment of this series, threefold series of bridging treatises into the knowledge of the new age and into the way of being under the Aquarian dispensation. So we'll see you soon, hopefully.

Và chúng ta sẽ bước sang một bức thư mới: sự tăng trưởng và phát triển của các trung tâm. Đây là tài liệu vô cùng quan trọng. Đôi khi, ý tôi là, các bạn thật sự không thể phán đoán, nhưng đôi khi tôi nghĩ rằng việc đọc cuốn sách này còn quan trọng hơn cả *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương*. Tuy nhiên, dĩ nhiên, *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương* mang lại cảm hứng, đem đến cảm nhận về tất cả những cánh cửa mở vào các lãnh vực mới đang chờ phía trước. Vì thế, sách ấy cũng nhằm truyền cảm hứng cho mọi người. Chân sư Tây Tạng biết rằng trước hết phải truyền cảm hứng cho mọi người. Thánh Đoàn hoạt động qua cảm hứng. Vậy xin gửi thật nhiều tình thương đến mọi người. Chúng ta sẽ tiếp tục cố gắng đồng hóa những điều đã được trao truyền để chuẩn bị cho phần thứ ba của loạt khảo luận tam phân này, vốn bắt cầu vào tri thức của kỷ nguyên mới và vào cách hiện tồn dưới thiên kỳ Bảo Bình. Hy vọng chúng ta sẽ sớm gặp lại nhau.

Commentary LOM 21

Tóm Tắt

§ Các trung tâm và giả thuyết về ba mươi lăm xoáy lửa

Mở đầu phần nghiên cứu sự tăng trưởng và phát triển của các trung tâm, Thầy MDR nhắc rằng trên cõi thượng trí, Hoa Sen Chân Ngã hiện đảm nhiệm những chức năng mà các trung tâm riêng biệt chưa hoàn thành. Theo Thầy, hoạt động của Thái dương Thiên Thần và Thiên Thần của Hiện Diện đã bù đắp khoảng trống ấy; về sau, hệ thống trung tâm sẽ trở nên đầy đủ hơn. Từ chỉ dẫn rằng ba mươi lăm xoáy lửa tạo nên một Chân sư, Thầy suy luận đến khả năng có bảy trung tâm trên mỗi cõi trong năm cõi. Thầy cũng nhấn mạnh giá trị của những nghiên cứu Ấn Độ về các chữ Sanskrit trên cánh hoa, vì chúng liên quan đến quyền năng của trung tâm chứ không chỉ là ký hiệu trang trí.

§ Số bốn và nền tảng của trung tâm đáy cột sống

Chân sư DK mô tả trung tâm đáy cột sống có bốn cánh hoa hình thập giá, phát ra lửa màu cam. Thầy MDR liên hệ số bốn với cuộc tuần hoàn thứ tư và việc neo giữ con người trong bốn cõi phụ dĩ thái, đồng thời nhắc rằng số nền tảng sẽ là năm trong cuộc tuần hoàn thứ năm. Từ đó, Thầy đặt câu hỏi liệu những cuộc tuần hoàn trước cũng có con số nền tảng tương ứng hay không. Hình vuông và thập giá biểu thị tính chất nền móng của trung tâm này, còn liên hệ với tuyến thượng thận cho thấy sự tương ứng của nó trên thể xác.

§ Lửa màu cam và những tương ứng hành tinh

Thầy MDR liên hệ màu cam với nốt Rê, Mặt Trời, Vulcan và màu nền tảng của các Thái dương Thiên Thần. Mối liên hệ giữa Vulcan với trung tâm đầu gợi cho Thầy sự nối kết cần thiết giữa đầu và đáy cột sống; ở trung tâm thấp này, Thầy đặc biệt nhắc Sao Diêm Vương, Trái Đất và Sao Thủy. Thầy cũng xem xét những cặp màu bổ túc như cam với xanh lam, vàng với tím, xanh lá cây với đỏ, nhưng lưu ý phải xác định đúng sắc độ và tần số mới có thể nói đến sự bổ túc hoàn toàn. Qua đó, Thầy trình bày màu sắc, âm thanh, con số và hành tinh như những biểu hiện có quan hệ với nhau của cùng một trật tự huyền môn.

§ Quan hệ bốn trên ba và việc chuyển hình vuông thành tam giác

Thầy MDR nhận thấy một sự đảo chiều đáng chú ý: trung tâm đáy cột sống nằm thấp hơn trung tâm xương cùng nhưng lại có liên hệ đặc biệt với bốn cõi phụ dĩ thái, tức phần cao hơn của cõi hồng trần. Thầy mở rộng sang mô hình bốn cõi phụ cao trên ba cõi phụ thấp, rồi đặt giả thuyết rằng khi những xoáy lực thay thế chức năng hiện tại của Hoa Sen Chân Ngã trên ba cõi phụ thượng trí, chúng sẽ hợp với các xoáy lực trên cõi phụ thứ tư để tái lập mô hình ấy. Thầy cũng liên hệ tiến trình làm con người hoặc hành tinh trở nên thiêng liêng với việc chuyển hình vuông thành tam giác. Lời kể của Chân sư DK về việc học cách chia đôi hình vuông theo phương pháp nội môn được Thầy xem như một gợi ý cần suy ngẫm.

§ Cung một và Cung ba trong hoạt động của kundalini

Thầy MDR nhấn mạnh phương diện Cung một của trung tâm đáy cột sống, thể hiện qua Sao Diêm Vương và Cung Chân Thần một của Trái Đất. Thầy phân biệt Sao Hỏa liên quan đến kundalini tiềm ẩn với Sao Thủy liên quan đến kundalini hoạt động, đồng thời thử đưa Sao Thổ và Sao Thiên Vương vào mạng lưới tương ứng này. Tuy những hành tinh ấy có cấu trúc Cung khác nhau, Thầy

nhận thấy mỗi hành tinh đều có một phương diện hoạt động thuộc Cung ba. Từ đó, Thầy diễn giải lửa do ma sát đang vươn lên với tác động Cung một, nhưng vận hành qua những tam giác và những quan hệ mang dấu ấn Cung ba.

§ Tùng thái dương và sự thanh lọc dục vọng

Chân sư DK mô tả tùng thái dương có mười cánh hoa, màu hồng pha xanh lá cây. Thầy MDR liên hệ màu hồng với Cung sáu và sự thanh lọc dần màu đỏ của dục vọng dưới ảnh hưởng Sao Hỏa, trong khi sắc xanh lá cây phù hợp với hoạt động kiến tạo phàm ngã của các trung tâm dưới cơ hoành. Thầy phân biệt hai trung tâm bên trong tùng thái dương: trung tâm thấp liên quan đến dục vọng thô hơn và Sao Hỏa, trung tâm cao liên quan đến Sao Hải Vương cùng sự chuyển năng lượng lên tim. Theo Thầy, qua ảnh hưởng Sao Hải Vương, năng lượng linh hồn và Bồ đề có thể đi vào thể cảm dục, khiến thể này ngày càng thanh khiết và phản ánh phẩm chất cao hơn.

§ Ba nhóm trung tâm và vai trò linh hoạt của ajna

Thầy MDR trình bày các trung tâm dưới cơ hoành như một nhóm tương ứng với phương diện thứ ba, các trung tâm ở phần thân trên với phương diện thứ hai và các trung tâm trong hoặc gần đầu với phương diện thứ nhất. Trong cách phân chia ấy, sự phát triển chuyển từ phàm ngã đến linh hồn rồi mở ra khả năng tiếp nhận ảnh hưởng Chân Thần. Tuy nhiên, ajna có thể đảm nhiệm chức năng chỉ đạo ở nhiều cấp độ: tích hợp phàm ngã ích kỷ, liên hệ với Tam Nguyên Tinh Thần, hoặc định hướng kundalini sau khi dòng lửa vượt qua đỉnh đầu rồi đi xuống. Thầy dùng hình ảnh đầu con rắn ở ajna để gợi chức năng phóng chiếu và điều khiển này.

§ Tổng số cánh hoa dưới cơ hoành và biểu tượng số tám

Thầy MDR cộng bốn cánh hoa của đáy cột sống, sáu của trung tâm xương cùng và mười của tùng thái dương thành hai mươi; nếu tính thêm sáu cánh hoa của luân xa lá lách thì có hai mươi sáu. Theo cách rút gọn số mà Thầy đang khảo sát, hai mươi quy về hai, còn hai mươi sáu quy về tám, dẫn đến những liên hệ với Hổ Cáp, Bồ đề, Sao Thủy và hình số tám của antahkarana. Thầy xem hai vòng của số tám như một gợi ý về sự đi lên rồi trở lại giữa những cấp độ khác nhau. Đồng thời, mười cánh hoa của tùng thái dương quy về một gợi cho Thầy vai trò chỉ huy theo vị trí của trung tâm này, dù nó không vì thế trở thành một trung tâm trực tiếp phân phối Cung một.

§ Số tám, sự thăng thiên và các cấp độ vũ trụ

Từ biểu tượng hai vòng, Thầy MDR mở rộng sang lần điểm đạo thứ tám, khi theo cách giải thích của Thầy, điểm đạo đồ có thể hoạt động luân phiên trên cõi cảm dục vũ trụ và cõi hồng trần vũ trụ. Thầy phân biệt cấp độ ấy với địa vị của Đức Phật và Đức Christ, những Đấng mà Thầy cho biết đã hoàn tất lần điểm đạo thứ sáu và đang tiến đến sự hoàn tất lần thứ bảy. Thầy cũng phân biệt sự thăng thiên liên quan đến lần điểm đạo thứ sáu với một ý nghĩa cao hơn là trở về "nhà của Cha" trên cõi Thượng Đế, đồng thời không đồng nhất sự thăng thiên của Đức Christ với kinh nghiệm của điểm đạo đồ Jesus vào cùng thời kỳ. Các liên hệ giữa Đức Phật, tuổi tám mươi và Mặt Trăng trong dấu hiệu Hổ Cáp tiếp tục được Thầy đưa ra như những đầu mối biểu tượng của số tám.

§ Trung tâm tim kết hợp bác ái với phương diện sự sống

Trung tâm tim có mười hai cánh hoa màu vàng kim rực sáng; Thầy MDR liên hệ vẻ rực sáng ấy với Biến hình và sự biểu lộ vinh quang của con người. Thầy xem số mười hai như một con số hoàn tất có liên quan đến giới thiên thần, đồng thời dẫn bài tham thiền về tim trong Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, quyển II, nơi mười một phẩm tính được nêu và yếu tố cuối dành cho sự lĩnh hội trực giác. Tim gắn với Bồ đề và Bác Ái–Minh Triết, nhưng Thầy nhấn mạnh rằng nó cũng là trung tâm

của phương diện sự sống và ý chí sống. Vì vậy, Thầy đọc số một và số hai trong mười hai như gợi ý về sự kết hợp ý chí với tâm thức, rồi liên hệ số mười hai với Song Ngư, nguyên khí thứ sáu và những phẩm tính của Đức Christ.

§ Màu xanh lam ánh bạc của trung tâm cổ họng

Chân sư DK mô tả trung tâm cổ họng có mười sáu cánh hoa, màu xanh lam ánh bạc, trong đó xanh lam chiếm ưu thế. Thầy MDR giải thích ánh bạc theo Cung ba và chức năng kiến tạo hình tướng, còn xanh lam gợi Cung hai, linh hồn và tâm thức; sự pha trộn biểu thị khả năng linh hồn sử dụng phàm ngã. Trong bộ ba đầu, tim và cổ họng, Thầy lần lượt liên hệ chúng với Chân Thần, linh hồn và phàm ngã, đồng thời nhắc sự chuyển trọng tâm từ trung tâm xương cùng lên cổ họng khi khả năng trí tuệ phát triển. Biểu tượng ba mươi đồng bạc trong câu chuyện Judas được Thầy dùng để minh họa sự lựa chọn phàm ngã thay vì đi theo linh hồn.

§ Từ sáng tạo thiếu chọn lọc đến biểu hiện phù hợp Thiên Cơ

Thầy MDR rút gọn mười sáu thành bảy và liên hệ số này với quyền năng biểu hiện của trung tâm cổ họng, Cung bảy và Sao Thiên Vương. Thầy phân biệt ba sắc thái hoạt động: dưới ảnh hưởng Trái Đất, trung tâm có thể sản xuất quá nhiều và thiếu chọn lọc; dưới Sao Thổ, hoạt động trở nên thận trọng, có kiểm soát hơn; dưới Sao Thiên Vương, nó có thể phát ra những mantram hữu hiệu cho công việc huyền thuật phù hợp Thiên Cơ. Với nhiều người học, Thầy cho rằng ảnh hưởng Sao Thổ và Sao Thiên Vương còn đang pha trộn. Vì thế, sự phát triển cổ họng không chỉ là gia tăng sức sáng tạo mà còn là tổ chức năng lượng để tạo ra điều cần thiết.

§ Ajna và sự bất định trong cách phân bố màu sắc

Chân sư DK nêu ajna có chín mươi sáu cánh hoa, một nửa mang màu hồng và vàng, nửa kia mang màu xanh lam và tím. Thầy MDR thử xem xét bốn nhóm hai mươi bốn cánh, liên hệ hai mươi bốn với Shamballa, rồi đọc các màu qua Cung sáu, Cung bốn, Cung hai và Cung bảy. Khi đối chiếu những minh họa của Leadbeater, Thầy nhận thấy cách phân bố trái–phải và trên–dưới không đủ rõ để xác định chắc chắn quan hệ với mắt phải thuộc Bồ đề và mắt trái thuộc manas. Thầy vì vậy để ngỏ vấn đề, đồng thời lưu ý rằng các màu có thể hòa trộn chứ không nhất thiết tách thành những vùng hoàn toàn riêng biệt.

§ Trung tâm đỉnh đầu và trái tim trong đầu

Trung tâm đỉnh đầu được mô tả gồm mười hai cánh chính màu trắng và vàng kim, bao quanh là chín trăm sáu mươi cánh phụ. Thầy MDR gợi rằng trắng biểu thị tổng hợp, còn vàng kim liên hệ với Cung hai và "trái tim trong đầu", tương ứng với màu vàng kim của trung tâm tim. Cộng thêm chín mươi sáu cánh của ajna, Chân sư DK đưa ra tổng số một nghìn không trăm sáu mươi tám cánh, hay ba trăm năm mươi sáu bộ ba. Thầy nhắc trường hợp Roberto Assagioli hỏi về trung tâm đầu và lời Chân sư DK rằng đây là một trung tâm rất nội môn, có ít chi tiết được công bố; do đó, những con số hiện có cần được xem như gợi ý nghiên cứu.

§ Số một trăm linh tám và các Đấng Chúa Tể Ngọn Lửa

Trong nhiều phép đối chiếu, Thầy MDR đặc biệt chú ý rằng tổng chín trăm bảy mươi hai cánh của trung tâm đỉnh đầu chia cho một trăm linh tám bằng chín, con số mà Thầy liên hệ với sự hoàn tất. Thầy nối số một trăm linh tám với các vị Kumara hay Đấng Chúa Tể Ngọn Lửa đến từ Dãy Sao Kim của hệ hành tinh Trái Đất, qua bầu Sao Kim trong Dãy Địa Cầu rồi đến bầu Trái Đất. Trong cách trình bày của Thầy, Sanat Kumara thường được tính là vị thứ một trăm linh năm, cùng ba vị Kumara nội môn hoàn tất con số một trăm linh tám. Thầy còn nhắc địa vị rất cao của ba vị Phật

Hoạt Động và sự luân phiên với các vị Kumara nội môn, nhưng để ngỏ suy đoán rằng tất cả các vị ấy có thể từng giữ địa vị Hành Tinh Thượng Đế hoặc tương đương trong một hệ thống trước.

§ Những giả thuyết về các tầng cánh hoa của trung tâm đầu

Thầy MDR thử nhiều cách tổ chức các con số, như xem chín trăm sáu mươi cánh thành mười nhóm chín mươi sáu, hoặc khảo sát những cấu hình liên quan đến mười hai, tám và chín. Thầy hình dung trung tâm đỉnh đầu có cấu trúc hình nón với những tầng cánh hoa, nhưng chưa xác định số tầng, số cánh trên mỗi tầng hay cách kích thước thay đổi theo độ cao. Những liên hệ giữa hình số tám, số một trăm linh tám và các cánh hoa cũng được đưa ra như giả thuyết, không phải mô tả đã được tổng hợp hoàn chỉnh. Thầy nhiều lần thừa nhận rằng chủ đề đòi hỏi nghiên cứu số học huyền môn rất tỉ mỉ và có thể đủ sâu để thành một tác phẩm riêng.

§ Cấu trúc Shamballa và những cách đếm bổ sung

Ngoài hình nón ở đỉnh đầu và mười hai cánh trung tâm, Thầy MDR nhắc rằng còn phải xét bảy trung tâm trong đầu cùng hệ thống các trung tâm ajna. Thầy thử liên hệ khoảng chênh ba mươi hai giữa tổng một nghìn không trăm sáu mươi tám với một nghìn một trăm với ba mươi hai cấp trước cấp thứ ba mươi ba trong Hội Tam Điểm, nhưng giữ đây ở mức gợi ý biểu tượng. Sau đó, Thầy đối chiếu giả thuyết mười tầng với cấu trúc Kabbalah gồm bảy phần dưới và ba phần cao hơn tương ứng Kether, Chokmah và Binah. Theo Thầy, những cách nhóm khác nhau có thể làm nổi bật những phương diện khác nhau của một hệ thống, nhưng chưa đủ để xác lập cấu trúc chính xác của trung tâm đầu.

§ Hai dòng tiến hóa gặp nhau trong Cung hai

Thầy MDR tiếp tục phân biệt số mười gắn với phương diện Cung một và sự hoàn tất của con người với số mười hai gắn với giới thiên thần. Thầy xem con người như sự kết hợp Cung một và Cung hai, còn giới thiên thần như sự kết hợp Cung hai và Cung ba, nên hai dòng tiến hóa gặp nhau ở Cung hai. Trong sự đối chiếu ấy, thiên thần thiên về xây dựng và vận dụng chất liệu, còn con người tiến lên bằng cách phá bỏ những hình tướng đã được xây dựng và sử dụng. Thầy đề xuất rằng cấu trúc trung tâm đầu có thể được khảo sát từ cả hai hướng này, nhưng vẫn nhấn mạnh tính suy đoán của những tương ứng đang thử nghiệm.

§ Nghiên cứu các tương ứng để nhận biết và thực hiện Thiên Ý

Thầy MDR xem việc liên hệ con số, màu sắc, hành tinh và các trung tâm là phương tiện phát triển khả năng nhận ra tương quan, hướng đến tri giác trực tiếp và lý trí thuần túy. Tuy nhiên, Thầy cũng nhận thấy nguy cơ bị cuốn quá sâu vào những con số chưa được tổng hợp và khuyên không nên để các chi tiết ấy che khuất mục đích học tập. Điều cốt yếu là hiểu Thiên Ý có thể biểu hiện như thế nào trong đời sống cá nhân và nhóm, rồi góp phần thực hiện Thiên Ý ấy. Theo Thầy, những chi tiết kỹ thuật huyền môn sẽ dần được hiểu đúng khi sự phát triển và phụng sự tiếp tục.

Text LOM 21

[1] JUNE 25, 1920.	[1] NGÀY 25 THÁNG 6 NĂM 1920.

[2] The growth and development of the centers.—

[3] We will now enumerate the centers again, this time considering their psychic correspondences and will note the colors and the number of the petals.

[4] 1—The base of the spine. Four petals. [5] These petals are in the shape of a cross, [6] and radiate with orange fire. [Page 78]

[7] 2—The solar plexus. Ten petals. The color rosy, [8] with an admixture of green.

[9] 3— The heart center. Twelve petals. Color glowing golden.

[10] 4—The throat center. Sixteen petals. Color silvery blue, the blue predominating.

[11] 5—The head centers. These are in a twofold division;—

[12] a—Between the eyebrows. Ninety-six petals. [13] Color, one-half of the lotus is rose and yellow, and the other half is blue and purple.

[14] b—The top of the head. There are twelve major petals of white and gold, [15] and 960 secondary petals are arranged around the central twelve. This makes a total of 1068 petals in the two head centers, [16] or 356 triplicities. All these figures have an occult significance.

[2] Sự tăng trưởng và phát triển của các trung tâm.—

[3] Giờ đây, chúng ta sẽ liệt kê lại các trung tâm, lần này xem xét những tương ứng thông linh của chúng, đồng thời ghi nhận màu sắc và số lượng cánh hoa.

[4] 1—Đáy cột sống. Bốn cánh hoa. [5] Những cánh hoa này có hình thập giá, [6] và tỏa chiếu bằng ngọn lửa màu cam. [Page 78]

[7] 2—Tùng thái dương. Mười cánh hoa. Màu hồng phấn, [8] pha lẫn màu xanh lá cây.

[9] 3—Trung tâm tim. Mười hai cánh hoa. Màu vàng kim rực sáng.

[10] 4—Trung tâm cổ họng. Mười sáu cánh hoa. Màu xanh lam ánh bạc, trong đó màu xanh lam chiếm ưu thế.

[11] 5—Các trung tâm đầu. Chúng được phân thành hai phần;—

[12] a—Giữa hai lông mày. Chín mươi sáu cánh hoa. [13] Về màu sắc, một nửa hoa sen có màu hồng và vàng, còn nửa kia có màu xanh lam và tím.

[14] b—Đỉnh đầu. Có mười hai cánh hoa chính màu trắng và vàng kim, [15] và 960 cánh hoa phụ được sắp xếp chung quanh mười hai cánh trung tâm. Như vậy, tổng số cánh hoa trong hai trung tâm đầu là 1068, [16] hay 356 bộ ba. Tất cả những con số này đều có thâm nghĩa huyền bí.

Commentary 21

Letters on Occult Meditation Webinar 21

Michael D. Robbins • 13 August 2020 • Book pages 77–78

[1] JUNE 25, 1920.

[2] The Growth and Development of the Centers

Hello, everybody, and welcome to our twenty-first program in one of the earliest books, *Letters on Occult Meditation*. LOOMVC stands for *Letters on Occult Meditation* Video Commentary. Today is the thirteenth of August 2020, and we are continuing with a new section, "The growth and development of the centers." We have looked at the centers here. We began with the fundamental centers and the periods when they are developing. We are given mainly five centers because we are leaving out the sacral center and uniting the two major head centers, considered as one.

Now we finish with period five, and he's given us some excellent information here about the centers that are found in the astral body and also in the lower mental body, and on the higher mental plane, they don't really exist yet. They exist as the egoic lotus. That means that the Solar Angel, Angel of the Presence, has stimulated the process because a gap existed, and the entire mental body was not filled in with its centers. It will be, and then the chakras on the buddhic plane are not drawn, nor on the atmic, nor on the Monadic, and maybe we can assume

Webinar 21 về Thư Về Tham thiền Huyền môn

Michael D. Robbins • 13 tháng 8 năm 2020 • Trang 77–78 của sách

[1] NGÀY 25 THÁNG 6 NĂM 1920.

[2] *Sự tăng trưởng và phát triển của các trung tâm.*—

Xin chào tất cả các bạn, và chào mừng các bạn đến với chương trình thứ hai mươi mốt của chúng ta về một trong những cuốn sách ra đời sớm nhất, *Thư Về Tham thiền Huyền môn*. LOOMVC là chữ viết tắt của loạt Bình Giảng bằng Video về *Thư Về Tham thiền Huyền môn*. Hôm nay là ngày 13 tháng 8 năm 2020, và chúng ta tiếp tục với một phần mới: "Sự tăng trưởng và phát triển của các trung tâm". Ở đây, chúng ta đã xem xét các trung tâm. Chúng ta bắt đầu với các trung tâm căn bản và những thời kỳ chúng phát triển. Chủ yếu có năm trung tâm được trình bày, vì chúng ta bỏ qua trung tâm xương cùng và hợp nhất hai trung tâm chính ở đầu, xem chúng như một.

Giờ đây, chúng ta kết thúc thời kỳ thứ năm, và Chân sư Tây Tạng đã cung cấp cho chúng ta một số thông tin tuyệt vời về các trung tâm nằm trong thể cảm dục và cả trong thể hạ trí; còn trên cõi thượng trí, chúng chưa thực sự tồn tại. Chúng tồn tại dưới dạng Hoa Sen Chân Ngã. Điều đó có nghĩa là Thái dương Thiên Thần, Thiên Thần của Hiện Diện, đã kích thích tiến trình này vì từng có một khoảng trống, và toàn bộ thể trí chưa được lấp đầy bằng các trung tâm của nó. Điều ấy rồi sẽ xảy ra; còn các luân xa trên cõi Bồ đề, cõi atma và cõi chân thần thì chưa

there are vortices as well on the logoic plane. We get the hint that 35 vortices of fire make the master. So, where are those 35 going to come from except for seven times five? Five planes and seven centers on each.

được mô tả, và có lẽ chúng ta có thể giả định rằng trên cõi Thượng đế cũng có các xoáy lực. Chúng ta nhận được gợi ý rằng 35 xoáy lửa tạo nên một Chân sư. Vậy 35 xoáy lực ấy có thể đến từ đâu ngoài bảy nhân năm? Năm cõi và bảy trung tâm trên mỗi cõi.

We will continue with the growth and development of the centers. This is a huge study, and the first subrace of the fifth root-race has made a tremendous study of these matters, but we are not going to go into all the details.

Chúng ta sẽ tiếp tục bàn về sự tăng trưởng và phát triển của các trung tâm. Đây là một lĩnh vực nghiên cứu vô cùng rộng lớn, và giống dân phụ thứ nhất của Giống dân gốc thứ năm đã nghiên cứu sâu rộng về những vấn đề này, nhưng chúng ta sẽ không đi vào mọi chi tiết.

There are many Sanskrit letters that are assigned to the various petals of the various chakras, and they all have a specific meaning in terms of the kind of powers that the centers can display. The numerology too is dominating and has a great significance.

Có nhiều chữ cái Phạn ngữ được gán cho các cánh hoa khác nhau của những luân xa khác nhau, và tất cả đều có một ý nghĩa cụ thể xét theo loại quyền năng mà các trung tâm có thể biểu lộ. Số học cũng giữ vai trò chi phối và có thâm nghĩa lớn lao.

[3] We will now enumerate the centers again, this time considering their psychic correspondences and will note the colors and the number of the petals.

[3] Giờ đây, chúng ta sẽ liệt kê lại các trung tâm, lần này xem xét những tương ứng thông linh của chúng, đồng thời ghi nhận màu sắc và số lượng cánh hoa.

Leadbeater had done this as well, and it would be interesting to compare what is said by Leadbeater and what is said by the Tibetan, I believe, earlier, in earlier years than Leadbeater's writings on these matters. Let us see what associations we can find as we look at them one after another. They are oftentimes multiples of four. Three times four, four times four, two times four: I think there is a center with eight petals. It is not one of the ones usually referred to. And the ninety-six. Maybe we could get something as well out of the 960 petals of the head center plus the twelve.

Ông Leadbeater cũng đã làm điều này, và sẽ rất thú vị nếu so sánh những gì ông nói với những gì Chân sư Tây Tạng đã nói, mà theo tôi, có lẽ sớm hơn những tác phẩm của ông Leadbeater về các vấn đề này. Hãy xem chúng ta có thể tìm thấy những mối liên hệ nào khi lần lượt xem xét từng trung tâm. Số cánh hoa thường là bội số của bốn: ba nhân bốn, bốn nhân bốn, hai nhân bốn. Tôi nghĩ có một trung tâm với tám cánh hoa. Nó không thuộc số những trung tâm thường được đề cập. Và còn số chín mươi sáu. Có lẽ chúng ta cũng có thể rút ra điều gì đó từ 960 cánh hoa của trung tâm đầu cộng thêm mười hai cánh.

And that would be 240 times and maybe 243 times if we add the 12 as well for 972.

Như vậy sẽ là 240 lần, và có lẽ là 243 lần nếu chúng ta cộng thêm 12 để thành 972.

[4] 1—The base of the spine. Four petals.

[4] 1—Đáy cột sống. Bốn cánh hoa.

We're in the fourth round, and the number four is the anchor.

Chúng ta đang ở cuộc tuần hoàn thứ tư, và số bốn là điểm neo giữ.

It tells us that the base of the spine has much to do with rooting us on the four lower ethers. And to a certain extent, in the dense physical vehicle of man. When we reach the fifth round, he tells us that the root number will be five when it comes to the enumeration of petals in the various chakras, because it will be, yeah, the fifth round. And that's an odd number. And that's rather interesting. It makes you wonder whether in the third round, the root number was three, and so forth. Anyway, four is our foundation. It is the square.

Điều này cho chúng ta biết rằng đáy cột sống liên hệ rất nhiều với việc neo giữ chúng ta trong bốn cõi dĩ thái thấp. Và ở một mức độ nào đó, nó cũng neo giữ chúng ta trong vận cụ hồng trần đậm đặc của con người. Khi chúng ta tiến đến cuộc tuần hoàn thứ năm, Chân sư Tây Tạng cho biết số căn bản sẽ là năm khi tính số cánh hoa trong các luân xa khác nhau, bởi đó sẽ là cuộc tuần hoàn thứ năm. Và đó là một số lẻ. Điều này khá thú vị. Nó khiến các bạn tự hỏi liệu trong cuộc tuần hoàn thứ ba, số căn bản có phải là ba hay không, và cứ thế. Dù sao đi nữa, số bốn là nền tảng của chúng ta. Nó là hình vuông.

This has to do with the base of the spine center and the adrenal glands on top of the kidneys.

Điều này liên quan đến trung tâm đáy cột sống và các tuyến thượng thận nằm trên hai quả thận.

[5] These petals are in the shape of a cross,

[5] Những cánh hoa này có hình thập giá,

Hence the foundational nature of the cross,

Do đó, thập giá có bản chất nền tảng,

[6] and radiate with orange fire.

[6] và tỏa chiếu bằng ngọn lửa màu cam. [Page 78]

That will connect them somewhat with Vulcan, which rules the head center.

Điều đó sẽ phần nào liên kết chúng với Vulcan, chủ tinh của trung tâm đầu.

But of course, the head center must connect with the base of the spine center, which is ruled by Pluto, and also by the earth, and by Mercury. Interesting, Mercury is involved there with its number four, and the earth,

Nhưng dĩ nhiên, trung tâm đầu phải liên kết với trung tâm đáy cột sống, vốn chịu sự cai quản của Sao Diêm Vương, cũng như của Trái Đất và Sao Thủy. Thật thú vị khi Sao Thủy, với con số bốn của nó, có liên quan ở

the symbol of the earth is very much like the symbol for the base of the spine center, the cross and the circle. The orange fire has to do with a solar note, the solar note D. If we begin on the red note C, that's an orange note, and it's connected with the sun and with Vulcan.

đây; còn biểu tượng của Trái Đất rất giống biểu tượng của trung tâm đáy cột sống: thập giá và vòng tròn. Lửa màu cam liên quan đến một âm điệu thái dương, âm Rê. Nếu bắt đầu bằng âm Đô màu đỏ, thì đó là một âm màu cam, và nó liên kết với Mặt Trời cùng Vulcan.

Also, you have to realize that the foundational note, or rather color, of the Solar Angels is orange. Above all, the orange is the first color to appear, and the orange is considered as a complement of some shade of blue, just the way yellow and violet are complementary, and green and red are complementary. The exact frequency has to be studied there, because you have a whole range of reds and a whole range of greens, but we're looking for the ones that are completely complementary. This is a foundational color and has to do with etheric anchoring. There are four ethers.

Các bạn cũng phải nhận ra rằng âm điệu nền tảng, hay đúng hơn là màu sắc nền tảng, của các Thái dương Thiên Thần là màu cam. Trên hết, màu cam là màu đầu tiên xuất hiện, và được xem là màu bổ túc cho một sắc độ xanh lam nào đó, cũng như vàng và tím bổ túc cho nhau, còn xanh lục và đỏ bổ túc cho nhau. Ở đây cần nghiên cứu tần số chính xác, vì có cả một dải sắc đỏ và cả một dải sắc xanh lục, nhưng chúng ta đang tìm những sắc hoàn toàn bổ túc cho nhau. Đây là một màu nền tảng và liên quan đến sự neo giữ trong cõi dĩ thái. Có bốn cõi dĩ thái.

These diagrams that Tuya made are very useful, and they are as close to the correct colors as we can get. Here are the four ethers, and the base of the spine has a particular connection with the four ethers, just as the sacral center, which is oftentimes eliminated, has a connection with the dense physical plane. [Editorial note: The diagram being discussed is not included in the supplied transcript.]

Những sơ đồ do Tuya thực hiện rất hữu ích, và màu sắc của chúng gần với màu chính xác nhất mà chúng ta có thể đạt được. Đây là bốn cõi dĩ thái, và đáy cột sống có mối liên hệ đặc biệt với bốn cõi này, cũng như trung tâm xương cùng, vốn thường bị bỏ qua, có liên hệ với cõi hồng trần đậm đặc. [Ghi chú biên tập: Sơ đồ đang được bàn đến không có trong bản ghi được cung cấp.]

Now the vitalization of the dense physical plane is ruled by the base of the spine center, so there's an interesting kind of reversal. The base of the spine center, which is lower than the sacral, rules a part of the etheric physical plane, which is the highest part, the four here. Notice, in terms of being built on multiples of four, that is the case all the way up when it comes to these vortices of force.

Giờ đây, việc tiếp sinh lực cho cõi hồng trần đậm đặc chịu sự cai quản của trung tâm đáy cột sống, vì vậy ở đây có một kiểu đảo ngược thú vị. Trung tâm đáy cột sống, vốn thấp hơn trung tâm xương cùng, lại cai quản một phần của cõi hồng trần dĩ thái, tức phần cao nhất, gồm bốn cõi ở đây. Hãy lưu ý rằng, xét về cấu trúc dựa trên các bội số của bốn, điều này đúng suốt từ dưới lên trên đối với các xoáy mãnh lực này.

We have always the four over the three when looking here at the cosmic physical plane. Now, how does that continue, or does it continue on the cosmic astral plane and so forth? Nothing is drawn in for us, so we don't know for certain. Sometimes we have three above four, as in the case of the higher mental plane, the three above the four lower subplanes, but usually it's the four above the three, and one day this egoic lotus will be replaced by vortices of force, and the vortices will be on the first, second, and third subplanes, and therefore combining them with the vortices already having taken form on the fourth subplane, we will again have the four above the three.

Khi xem xét cõi hồng trần vũ trụ ở đây, chúng ta luôn có bốn ở trên ba. Vậy điều đó tiếp diễn như thế nào, hoặc liệu nó có tiếp diễn trên cõi cảm dục vũ trụ và các cõi khác hay không? Không có gì được mô tả cho chúng ta, nên chúng ta không biết chắc. Đôi khi chúng ta có ba ở trên bốn, như trường hợp cõi thượng trí, với ba cõi phụ nằm trên bốn cõi phụ thấp; nhưng thông thường là bốn ở trên ba. Một ngày nào đó, Hoa Sen Chân Ngã này sẽ được thay thế bằng các xoáy mãnh lực, và các xoáy ấy sẽ nằm trên các cõi phụ thứ nhất, thứ hai và thứ ba. Vì vậy, khi kết hợp chúng với các xoáy đã thành hình trên cõi phụ thứ tư, chúng ta sẽ lại có bốn ở trên ba.

Four is a foundational number. All of these things are called spiritual numerals, so colors, notes, numbers—they are all the same in a certain respect. Planets as well. So, the base of the spine, the square. Now, what's really interesting here is that in order to make a human being sacred, or to make a planet sacred, squares have to be turned into triangles. The square has to be bisected, and DK talks about an ancient sage who was teaching him how to esoterically bisect the square. So, everything about the base of the spine center is, foundational.

Bốn là một con số nền tảng. Tất cả những điều này được gọi là các con số tinh thần; vì vậy, màu sắc, âm điệu và con số, xét theo một phương diện nào đó, đều là một. Các hành tinh cũng vậy. Do đó, đáy cột sống là hình vuông. Điều thực sự thú vị ở đây là để làm cho một con người trở nên thiêng liêng, hoặc làm cho một hành tinh trở nên thiêng liêng, các hình vuông phải được chuyển thành các hình tam giác. Hình vuông phải được chia đôi, và Chân sư DK nói về một nhà hiền triết thời xưa đã dạy Ngài cách chia đôi hình vuông theo phương pháp huyền bí. Vì vậy, mọi điều liên quan đến trung tâm đáy cột sống đều mang tính nền tảng.

There is a very strong ray one aspect with the base of the spine. If you think about Pluto, with its powerful ray one, Mars is associated with Kundalini latent. We do know that Earth, with its first ray Monad, is the planet most associated solar systemically with the base of the spine. Mercury is associated with Kundalini active. It does not have the first ray, but the third ray is also to be found, and there is some kind of third ray activity with all the planets

Trung tâm đáy cột sống có một phương diện cung một rất mạnh. Nếu các bạn nghĩ đến Sao Diêm Vương với cung một đầy quyền năng của nó, thì Sao Hỏa liên kết với hỏa xà tiềm ẩn. Chúng ta biết rằng Trái Đất, với chân thần cung một, là hành tinh có liên hệ nhiều nhất với đáy cột sống trong hệ mặt trời. Sao Thủy liên kết với hỏa xà hoạt động. Nó không có cung một, nhưng cũng có cung ba, và tất cả những hành tinh tôi vừa đề cập đều có một dạng hoạt động cung ba nào đó.

I mentioned. We might even find a way to put Saturn and Uranus at the base of the spine: Saturn, Uranus, Earth, Pluto, Mars, and Mercury. That's six. Interesting. Mercury has much of the third ray. Mars is related to high activity. Earth has the third ray personality. Saturn has a third ray Monad and maybe a third ray soul as well.

Thậm chí chúng ta có thể tìm ra cách đặt Sao Thổ và Sao Thiên Vương tại đáy cột sống: Sao Thổ, Sao Thiên Vương, Trái Đất, Sao Diêm Vương, Sao Hỏa và Sao Thủy. Như vậy là sáu. Thật thú vị. Sao Thủy mang nhiều tính chất cung ba. Sao Hỏa liên quan đến hoạt động mãnh liệt. Trái Đất có cung phàm ngã là cung ba. Sao Thổ có chân thần cung ba và có lẽ cũng có linh hồn cung ba.

Uranus has perhaps a third ray or fifth ray personality, but we find a reference in *Esoteric Astrology* where DK basically tells us about the movement patterns of Uranus and how it's always involved with migrations and moving around. And Pluto in many respects has the third ray as well. The power of manipulation is there. So all of those planets that might find a way to be associated with the base of the spine center, though individually Pluto the foremost and solar systemically Earth the foremost, all of them have some ray three. And we're talking about the third aspect of fire. This is fire by friction rising with a first ray effect, but rising through various triangles.

Sao Thiên Vương có lẽ mang phàm ngã cung ba hoặc cung năm, nhưng trong *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, chúng ta tìm thấy một đoạn đề cập trong đó Chân sư DK về cơ bản cho biết các mô hình chuyển động của Sao Thiên Vương và việc nó luôn liên quan đến những cuộc di cư và sự dịch chuyển. Theo nhiều phương diện, Sao Diêm Vương cũng mang cung ba. Quyền năng thao tác hiện diện ở đó. Vì vậy, tất cả những hành tinh có thể liên kết theo một cách nào đó với trung tâm đáy cột sống—dù xét riêng lẻ, Sao Diêm Vương là hành tinh nổi bật nhất, còn xét trong hệ mặt trời, Trái Đất là hành tinh nổi bật nhất—đều có phần nào cung ba. Và chúng ta đang nói về phương diện thứ ba của Lửa. Đây là Lửa ma sát đang dâng lên với hiệu quả cung một, nhưng dâng lên qua nhiều hình tam giác khác nhau.

Again, the third ray is suggested. It looks as though we do skip over the sacral center. And here we have, we go immediately to the solar plexus. The sacral center is said to have six petals. That's not going to be in the multiples of four, though obviously multiples of two will fit all the centers because none of them is anything but an even number when it comes to the petals that they demonstrate.

Một lần nữa, cung ba lại được gợi ra. Có vẻ như chúng ta thực sự bỏ qua trung tâm xương cùng và đi thẳng đến tùng thái dương. Trung tâm xương cùng được cho là có sáu cánh hoa. Con số ấy không phải là bội số của bốn, mặc dù rõ ràng các bội số của hai phù hợp với tất cả các trung tâm, bởi không trung tâm nào biểu lộ số cánh hoa là số lẻ.

[7] 2—The solar plexus. Ten petals. The color rosy,

[7] 2—Tùng thái dương. Mười cánh hoa. Màu hồng phấn,

It is not one of the major colors, but it is a color associated with the sixth ray,

[8] with an admixture of green.

The color is rosy, with an admixture of green. It is a commanding center for all the chakras below the diaphragm. It's the apex of the triangle of chakras that we would call normally counting the sacral center, the base of spine ray one, sacral center ray three, solar plexus ray two. If we're looking at things in terms of the rays of aspect and yet the positioning of the solar plexus is above the others and positioning does count. The very highest chakra of all is the ruling head chakra and its position connects it with the first ray.

The rosy color is red with a continued admixture of white, I suppose for gradual purification. Also the chakras, if we study the introduction to a treatise on white magic, we'll see that they are divided into three types. Those below the diaphragm, which basically conform to the third of the major rays, those in the torso, which conform to the second of the major rays, and those in the head or at the base of the head, like the alta major, conform to the first ray and that's considered in a way the first or the third assembly of chakras.

So we really can go head number one, torso number two, below the diaphragm number three. And so the green is appropriate because everything below the diaphragm is connected with the development of the personality in its selfishly integrated nature. When we enter above the diaphragm, we're already calling upon the soul development

Đây không phải là một trong những màu chính, nhưng là màu liên kết với cung sáu,

[8] pha lẫn màu xanh lá cây.

Màu sắc là hồng phấn, pha lẫn xanh lục. Đây là trung tâm chỉ huy tất cả các luân xa nằm dưới cơ hoành. Nó là đỉnh của tam giác luân xa mà thông thường, khi tính cả trung tâm xương cùng, chúng ta sẽ gọi là: trung tâm đáy cột sống thuộc cung một, trung tâm xương cùng thuộc cung ba và tùng thái dương thuộc cung hai. Đó là khi chúng ta xem xét sự vật theo Các Cung Trạng Thái; tuy nhiên, vị trí của tùng thái dương nằm trên các trung tâm khác, và vị trí quả thực có ý nghĩa. Luân xa cao nhất trong tất cả là luân xa đầu có quyền cai quản, và vị trí của nó liên kết nó với cung một.

Màu hồng phấn là màu đỏ liên tục pha thêm màu trắng, theo tôi là để biểu thị sự thanh lọc dần dần. Ngoài ra, nếu nghiên cứu phần dẫn nhập của *Luận về Chánh Thuật*, chúng ta sẽ thấy các luân xa được chia thành ba loại. Những luân xa dưới cơ hoành về cơ bản tương ứng với cung thứ ba trong các cung chính; những luân xa trong thân mình tương ứng với cung thứ hai trong các cung chính; còn những luân xa trong đầu hoặc ở đáy đầu, như alta major, tương ứng với cung một, và theo một cách nào đó, nhóm này được xem là tập hợp luân xa thứ nhất hoặc thứ ba.

Vì vậy, chúng ta thực sự có thể xếp đầu là số một, thân mình là số hai và vùng dưới cơ hoành là số ba. Do đó, màu xanh lục là thích hợp, bởi mọi thứ bên dưới cơ hoành đều liên quan đến sự phát triển của phàm ngã trong bản chất tích hợp ích kỷ của nó. Khi tiến lên trên cơ hoành, chúng ta đã viện đến sự phát triển của linh hồn, và khả năng sử dụng các

and the possibility of using the head chakras to bring in the presence of the Monad is well established.

luân xa đầu để đưa vào Sự Hiện Diện của chân thần đã được xác lập vững chắc.

The ajna is interesting because it can be involved maybe as a directing center in any of those stages. The ajna can integrate the selfish personality. At the same time, it has a connection with the true ego, the true Spiritual Triad or true ego. And from another perspective, the rising kundalini coming over the top of the head comes down again to the ajna center from which it is directed. So if it's a serpent, the head of the serpent is right there.

Luân xa ajna thật thú vị, bởi nó có thể tham gia như một trung tâm điều khiển trong bất kỳ giai đoạn nào kể trên. Luân xa ajna có thể tích hợp phàm ngã ích kỷ. Đồng thời, nó có mối liên hệ với chân ngã đích thực, Tam Nguyên Tinh Thần đích thực, hay chân ngã đích thực. Từ một góc nhìn khác, kundalini đang dâng lên, vượt qua đỉnh đầu rồi lại đi xuống luân xa ajna, từ đó nó được điều khiển. Vì vậy, nếu kundalini là một con rắn thì đầu rắn nằm ngay tại đó.

All these numbers are there for a reason. It's part of the design of the creator, the numbers and the colors. The purification of the desire nature is operating here in the increasingly rosy color away from Martian red. Now we do know, we have been told that is, that there are two centers within the solar plexus, a lower and a higher. The lower one has to do with a more crude type of desire, it's Martian. The higher one has to do with Neptune and with the transference of solar plexus energy to the heart center. So via Neptune will the buddhic and soul energy enter into the astral body through the solar plexus. So, pinker and pinker, purer and purer, the astral body becomes until it's reflecting more, much more Neptune than Mars.

Tất cả những con số này đều hiện hữu vì một lý do. Các con số và màu sắc là một phần trong thiết kế của Đấng Sáng Tạo. Sự thanh lọc bản chất dục vọng đang diễn ra tại đây qua sắc màu ngày càng hồng phấn hơn, rời xa màu đỏ của Sao Hỏa. Chúng ta đã được cho biết rằng có hai trung tâm bên trong tùng thái dương, một thấp và một cao. Trung tâm thấp liên quan đến một loại dục vọng thô sơ hơn và thuộc về Sao Hỏa. Trung tâm cao liên quan đến Sao Hải Vương và sự chuyển dịch năng lượng từ tùng thái dương lên trung tâm tim. Vì vậy, qua Sao Hải Vương, năng lượng Bồ đề và linh hồn sẽ đi vào thể cảm dục thông qua tùng thái dương. Thể cảm dục trở nên ngày càng hồng hơn, ngày càng thanh khiết hơn, cho đến khi nó phản chiếu Sao Hải Vương nhiều hơn, thậm chí nhiều hơn hẳn Sao Hỏa.

The green, I think I've explained the subdiaphragmatic chakras and the entire desire nature that the solar plexus represents, have to do with the building first of the personality and the personality integrated around one pointed desire. Now when the ajna center gets into that integration and the throat center can as

Về màu xanh lục, tôi nghĩ mình đã giải thích rằng các luân xa dưới cơ hoành và toàn bộ bản chất dục vọng do tùng thái dương đại diện trước hết đều liên quan đến việc kiến tạo phàm ngã và tích hợp phàm ngã quanh một dục vọng nhất tâm. Khi luân xa ajna tham gia vào sự tích hợp ấy, và trung tâm cổ họng cũng có thể làm như vậy, chúng ta có

well, then we have the selfish personality directed by the mind. So there are all these different levels of interpretation with respect to the functioning of any particular center. But we do see that the 10 is not a multiple of four. So however, what is interesting? The base of the spine has four, has four petals. The sacral center has six petals. I used to think it was eight, but that is reserved for a different center, which is rather maybe esoteric. And it seems to be a supradiaphragmatic center above the diaphragm. And the solar plexus center has 10 petals.

phàm ngã ích kỷ do thể trí điều khiển. Vì thế, có tất cả những cấp độ diễn giải khác nhau về hoạt động của bất kỳ trung tâm cụ thể nào. Nhưng chúng ta thấy rằng số 10 không phải là bội số của bốn. Tuy nhiên, điều gì đáng chú ý ở đây? Trung tâm đáy cột sống có bốn cánh hoa. Trung tâm xương cùng có sáu cánh hoa. Trước đây tôi từng nghĩ nó có tám cánh, nhưng con số đó được dành cho một trung tâm khác, có lẽ khá huyền bí. Dường như đó là một trung tâm trên cơ hoành. Còn trung tâm tùng thái dương có 10 cánh hoa.

So the overall count of these major centers is 20 petals. Now the spleen is not considered a major center. All the other three are major. Base of spine, lowest, first ray. Sacral center, medium, third ray, the home of the mental elemental before we begin to really use it in a more abstract manner. And then the solar plexus center with 10. Now that's 20. And that sums to a two, which connects with the idea that even though the solar plexus is not dispensing the first ray, except that Pluto can be associated with it, that the solar plexus is positionally the highest of the subdiaphragmatic centers. So somehow, interestingly, 20 is the number. If we add the spleen to it, we're going to get 26. And 26, an interesting association is the 26 letters of the alphabet. And here we have the number eight altogether.

Vì vậy, tổng số cánh hoa của các trung tâm chính này là 20. Luân xa lá lách không được xem là một trung tâm chính. Cả ba trung tâm kia đều là trung tâm chính. Trung tâm đáy cột sống là trung tâm thấp nhất, thuộc cung một. Trung tâm xương cùng ở giữa, thuộc cung ba, là nơi trú ngụ của hành khí trí tuệ trước khi chúng ta bắt đầu thực sự sử dụng nó theo cách trừu tượng hơn. Sau đó là trung tâm tùng thái dương với 10 cánh hoa. Như vậy là 20. Hai cộng không thành hai, và điều này liên hệ với ý tưởng rằng dù tùng thái dương không phân phối cung một, ngoại trừ việc Sao Diêm Vương có thể liên kết với nó, nhưng xét về vị trí, tùng thái dương là trung tâm cao nhất trong các trung tâm dưới cơ hoành. Vì vậy, thật thú vị khi 20 lại là con số ở đây. Nếu cộng thêm luân xa lá lách, chúng ta sẽ có 26. Một liên hệ thú vị của số 26 là 26 chữ cái trong bảng chữ cái. Và tổng cộng ở đây chúng ta có số tám.

So in a way, the lower antahkarana, the lower loop of the eight works sub diaphragmatically. The number eight is very, very important. It is a scorpionic, it's a buddhic, it's related to Mercury as the, and Scorpio is the guardian of the eighth gate, but Mercury is giving us that kind of

Theo một cách nào đó, antahkarana thấp, tức vòng dưới của số tám, hoạt động bên dưới cơ hoành. Số tám rất, rất quan trọng. Nó thuộc Hổ Cáp, thuộc Bồ đề và liên quan đến Sao Thủy; Hổ Cáp là thần hộ vệ của cánh cổng thứ tám, còn Sao Thủy mang lại cho chúng ta loại vòng antahkarana được biểu

antahkaranic loop, which comes out represented as the figure eight. So either 20, which sums to two or 26, which sums to eight. Or with the spleen, 26 summing to eight.

thị bằng hình số tám ấy. Vì vậy, hoặc là 20, có tổng bằng hai, hoặc là 26, có tổng bằng tám. Nói cách khác, khi tính cả luân xa lá lách thì được 26, có tổng bằng tám.

You see the two loops and it makes me think, that at the eighth initiation, the high initiate has the opportunity to spend some time above, well, I wanted to say above water. It's not exactly correct. Sometime on the cosmic astral plane, which is watery and sometime in the very material cosmic physical plane. But then of course, matter is oftentimes referred to as water. But sometime above and sometime below. And it's a much more refined energy on the cosmic astral plane than on the cosmic physical plane, even the etheric level of the cosmic physical plane. So neither the Buddha nor the Christ have attained this point. They are still working to complete the seventh initiation, having long ago completed the sixth. The Buddha around 500 BC and the Christ in his previous incarnation at the time of the ascension, the garden of Gethsemane, and then followed by the crucifixion of the initiate Jesus and the ascension of the Christ.

Các bạn thấy hai vòng ấy, và chúng khiến tôi nghĩ rằng ở lần điểm đạo thứ tám, điểm đạo đồ cao cấp có cơ hội trải qua một thời gian ở trên—tôi định nói là trên mặt nước, nhưng điều đó không hoàn toàn chính xác. Y trải qua một thời gian trên cõi cảm dục vũ trụ, vốn mang tính chất như nước, và một thời gian trên cõi hồng trần vũ trụ rất đậm đặc. Dĩ nhiên, vật chất thường được gọi là nước. Nhưng y trải qua một thời gian ở trên và một thời gian ở dưới. Năng lượng trên cõi cảm dục vũ trụ tinh tế hơn rất nhiều so với trên cõi hồng trần vũ trụ, ngay cả so với cấp độ dĩ thái của cõi hồng trần vũ trụ. Vì vậy, cả Đức Phật lẫn Đức Christ đều chưa đạt đến điểm này. Các Ngài vẫn đang hoạt động để hoàn tất lần điểm đạo thứ bảy, sau khi đã hoàn tất lần điểm đạo thứ sáu từ lâu. Đức Phật hoàn tất lần điểm đạo này vào khoảng năm 500 trước Công nguyên, còn Đức Christ hoàn tất nó trong lần lâm phàm trước của Ngài, vào thời điểm thăng thiên, trong vườn Gethsemane; sau đó là việc điểm đạo đồ Jesus chịu đóng đinh trên thập giá và Đức Christ thăng thiên.

The initiate Jesus did not ascend at that time. Of course, since that time, he has become a Chohan and has ascended. I think there are two types of ascension. The sixth initiation, which is oftentimes called the initiation of decision, is also the initiation of ascension, DK tells us. But a still higher type of ascension takes us to the home of the father, the Logoic plane, or it's really a cosmic subplane on the etheric physical cosmic plane, our normal seven planes. So the great Lord has ascended to that level and

Điểm đạo đồ Jesus không thăng thiên vào thời điểm đó. Dĩ nhiên, kể từ đó, Ngài đã trở thành một Chohan và đã thăng thiên. Tôi nghĩ có hai loại thăng thiên. Chân sư DK cho chúng ta biết rằng lần điểm đạo thứ sáu, thường được gọi là cuộc điểm đạo quyết định, cũng là cuộc điểm đạo thăng thiên. Nhưng một loại thăng thiên còn cao hơn nữa đưa chúng ta đến nhà của Đức Cha, tức cõi Thượng Đế; hay thực ra đó là một cõi phụ vũ trụ trên cõi hồng trần dĩ thái vũ trụ, tức bảy cõi thông thường của chúng ta. Vì vậy, Chúa

symbolically sits at the right hand of God the Father.

Tể Vĩ Đại đã thăng lên cấp độ ấy và, theo nghĩa biểu tượng, ngự bên hữu Thượng Đế Cha.

And the Buddha has his focus even more often, or with continuity, in Shamballa. The Buddha, by the way, the number eight is always associated with the Buddha. And he did live to be 80 years old, and that was a choice. A choice. And always the moon in Scorpio, the eighth sign, is connected with his major events, his birth, his enlightenment, and his death. There's lots of associations we could get into there. So overall, is the number eight connected with the third aspect? I suppose if you divide it in half vertically, you're going to get the three out of it, and maybe also the E, or epsilon, or number five. Anyway, something mental will come out of dividing the figure eight vertically.

Còn Đức Phật tập trung thường xuyên hơn, hoặc liên tục, tại Shamballa. Nhân đây, số tám luôn gắn liền với Đức Phật. Ngài đã sống đến 80 tuổi, và đó là một sự lựa chọn. Một sự lựa chọn. Mặt Trăng trong Hổ Cáp, dấu hiệu thứ tám, luôn liên quan đến những biến cố chính của Ngài: sự giáng sinh, sự giác ngộ và sự viên tịch. Có rất nhiều mối liên hệ mà chúng ta có thể đi sâu vào ở đây. Nhìn chung, số tám có liên hệ với phương diện thứ ba không? Tôi cho rằng nếu chia nó làm đôi theo chiều dọc, chúng ta sẽ thu được hình số ba, và có lẽ cả chữ E, hay chữ cái thứ năm. Dù sao, khi chia hình số tám theo chiều dọc, một điều gì đó thuộc trí tuệ sẽ xuất hiện.

Some ability to travel to another plane and return, travel and return comes when you divide the eight horizontally at the crossing point. I just know there's more here regarding this number 10. It does tell us that even though the solar plexus center does not give us the first ray, that it is in a commanding position due to the number 10, which sums to number one, which is resonant with the first ray.

Khi chia số tám theo chiều ngang tại giao điểm, chúng ta có được một khả năng nào đó để đi đến một cõi khác rồi trở về, đi và về. Tôi chỉ biết rằng còn nhiều điều hơn nữa liên quan đến số 10 này. Nó cho chúng ta biết rằng dù trung tâm tùng thái dương không mang lại cung một, nhưng nó giữ vị trí chỉ huy nhờ số 10, vốn có tổng bằng một và cộng hưởng với cung một.

Triangles in rotation, maybe at different times, different points of the triangle will be the most important. Positionally, it's the solar plexus, but at the fifth initiation, even though the base of spine center is the lowest center, positionally, it does represent the first ray. Or in another way, the first aspect of fire by friction. The sacral center, the third aspect of fire by friction, which is the third fire we know, and the solar plexus center, the second aspect of fire by friction. Anything

Trong các tam giác luân chuyển, vào những thời điểm khác nhau, các điểm khác nhau của tam giác có thể trở nên quan trọng nhất. Xét về vị trí, đó là tùng thái dương; nhưng ở lần điểm đạo thứ năm, dù trung tâm đáy cột sống là trung tâm thấp nhất, xét về vị trí, nó vẫn đại diện cho cung một. Hay nói cách khác, nó đại diện cho phương diện thứ nhất của Lửa ma sát. Trung tâm xương cùng đại diện cho phương diện thứ ba của Lửa ma sát, vốn là loại lửa thứ ba mà chúng ta biết; còn

below the diaphragm really refers principally and initially to fire by friction. Though in order to achieve electric fire throughout the system, the base of the spine is needed at the fifth initiation.

trung tâm tùng thái dương đại diện cho phương diện thứ hai của Lửa ma sát. Mọi thứ bên dưới cơ hoành, về cơ bản và lúc ban đầu, đều chủ yếu đề cập đến Lửa ma sát. Tuy nhiên, để đạt được Lửa Điện trong toàn bộ hệ thống, cần đến trung tâm đáy cột sống ở lần điểm đạo thứ năm.

Lots of correlations there. We are trying to develop the correlational mind, which will lead us into direct perception, straight knowledge, pure reason.

Có rất nhiều mối tương quan ở đây. Chúng ta đang cố gắng phát triển thể trí có khả năng thiết lập tương quan, vốn sẽ đưa chúng ta đến tri giác trực tiếp, tri thức trực tiếp và lý trí thuần khiết.

[9] 3— The heart center. Twelve petals. Color glowing golden.

[9] 3—Trung tâm tim. Mười hai cánh hoa. Màu vàng kim rực sáng.

We have jumped here, haven't we? We are above the diaphragm now. The number twelve is so important, and the color is glowing golden.

Chúng ta đã có một bước nhảy ở đây, phải không? Giờ đây chúng ta đang ở trên cơ hoành. Số mười hai vô cùng quan trọng, và màu sắc là màu vàng kim rực sáng.

So when that moment comes when Venus, which has much to do with the heart center, not exclusively solar systemically, I think it still has plenty to do with the solar plexus of the Solar Logos, but the glowing factor shows that we can connect it with the transfiguration, where a man begins to be glorified. Now notice the GLO of glowing and the GLO of glory or glorified are the same, the same series of letters. There's a kind of completion that is going on here. And the number 12, it represents kind of a deva completion. The number 10 represents more the completion of that other part of the parallel kingdoms, the human part, the man part. So here we are with the number 12.

Vì vậy, khi đến thời điểm mà Sao Kim—vốn liên quan nhiều đến trung tâm tim, dù không phải chỉ riêng trung tâm này trong toàn hệ mặt trời; tôi nghĩ nó vẫn còn liên quan rất nhiều đến tùng thái dương của Thái dương Thượng đế—thì tính chất rực sáng cho thấy chúng ta có thể liên hệ nó với sự Biến hình, khi con người bắt đầu được tôn vinh. Hãy lưu ý rằng ba chữ "glo" trong từ chỉ sự rực sáng và ba chữ "glo" trong từ chỉ vinh quang hay được tôn vinh là như nhau, cùng một chuỗi chữ cái. Có một loại hoàn tất đang diễn ra ở đây. Số 12 biểu thị một loại hoàn tất của thiên thần. Số 10 biểu thị nhiều hơn sự hoàn tất của phần còn lại trong hai giới song hành, tức phần nhân loại, phần con người. Vì vậy, ở đây chúng ta có số 12.

It has the one and it has the two, and that is fitting. The petals of this center have both the one and the two. If you turn to page 660, I think, in *Discipleship in the New Age*,

Nó có số một và số hai, và điều đó thật thích hợp. Các cánh hoa của trung tâm này mang cả số một lẫn số hai. Nếu mở trang 660, tôi nghĩ vậy, trong Quyển II của *Đường Đạo*

Volume II, you will find a meditation on the heart center where each of the petals is indicated—eleven of them. The last one is left to our intuitive understanding, because it is again the summation of considering the eleven as a single unit, then adding that single unit to the eleven and getting the twelve.

Trong Kỷ Nguyên Mới, các bạn sẽ tìm thấy một bài thiền về trung tâm tim, trong đó từng cánh hoa được nêu ra—mười một cánh. Cánh cuối cùng được dành cho sự thấu hiểu trực giác của chúng ta, bởi một lần nữa, nó là kết quả tổng hợp của việc xem mười một cánh như một đơn vị duy nhất, rồi cộng đơn vị duy nhất ấy với mười một để được mười hai.

So there is generally the idea of love associated with the heart center, because it's a very buddhic center. And the sixth principle of Buddhi is basically love, or maybe we want to call it love wisdom. But from another point of view, the heart is the center of the life aspect, and not the consciousness aspect. Although it has plenty of consciousness, heart knowledge, we might say. The number one, I suppose we can associate with the will to live. And it has to do, therefore, with the first aspect of divinity. And did I say that the heart center has a particular connection with the buddhic plane, and maybe ultimately the most buddhic of all the signs is Pisces, connected with the sixth principle. So, and it is the 12th sign. So somehow that number 12, connecting with Pisces, with the Christ decanate, with Buddhi, with the sixth principle of love and wisdom.

Nhìn chung, ý niệm về tình thương gắn liền với trung tâm tim, bởi đây là một trung tâm rất đậm tính Bồ đề. Nguyên khí thứ sáu, Bồ đề, về cơ bản là tình thương, hay có lẽ chúng ta muốn gọi nó là Bác Ái – Minh Triết. Nhưng từ một góc nhìn khác, trái tim là trung tâm của phương diện sự sống chứ không phải phương diện tâm thức, mặc dù nó có rất nhiều tâm thức—có thể gọi là tri thức của trái tim. Tôi cho rằng chúng ta có thể liên hệ số một với ý chí sống. Vì vậy, nó liên quan đến phương diện thứ nhất của thiên tính. Và tôi đã nói rằng trung tâm tim có mối liên hệ đặc biệt với cõi Bồ đề chưa? Có lẽ rốt cuộc, Song Ngư là dấu hiệu mang tính Bồ đề nhất trong tất cả các dấu hiệu, vì nó liên quan đến nguyên khí thứ sáu. Nó cũng là dấu hiệu thứ 12. Vì vậy, bằng cách nào đó, số 12 liên kết với Song Ngư, với thập độ Đức Christ, với Bồ đề và với nguyên khí thứ sáu của Bác Ái – Minh Triết.

He does talk about the pervasive wisdom also of Pisces, and the universal love of Aquarius, interesting. So this is another higher meaning of that heart center. It combines both will, the will to live, and consciousness.

Ngài cũng nói đến minh triết thấm nhuần vạn vật của Song Ngư và, thật thú vị, bác ái phổ quát của Bảo Bình. Vì vậy, đây là một thâm nghĩa cao hơn nữa của trung tâm tim. Nó kết hợp cả ý chí—ý chí sống—lẫn tâm thức.

Moving on to the throat center. This is clearly what he has seen.

Chuyển sang trung tâm cổ họng. Đây rõ ràng là điều Ngài đã thấy.

[10] 4—The throat center. Sixteen petals. Color silvery blue, the blue predominating.

[10] 4—Trung tâm cổ họng. Mười sáu cánh hoa. Màu xanh lam ánh bạc, trong đó màu xanh lam chiếm ưu thế.

The idea of green and the third ray, I think, would be strongly associated with the throat center. We also have to learn how to use it for purposes of love and wisdom. The silver part connects with the third ray. The, we might say gold is ray two. So the form building part is definitely there. Now this idea of blue, it is connected with its complement orange, and I think it will be found in relation to the higher mental plane.

Tôi nghĩ ý tưởng về màu xanh lá cây và cung ba có liên hệ mật thiết với trung tâm cổ họng. Chúng ta cũng phải học cách sử dụng nó cho các mục đích của Bác Ái và Minh Triết. Phần màu bạc liên kết với cung ba. Có thể nói màu vàng kim là cung hai. Vì vậy, phương diện kiến tạo hình tướng chắc chắn hiện diện ở đó. Còn ý tưởng về màu xanh lam thì liên kết với màu bổ sung của nó là màu cam, và tôi nghĩ người ta sẽ thấy nó có liên hệ với Cõi thượng trí.

The mental elemental is found in the sacral center at first, but then the emphasis shifts to the throat center and the possibility of contacting the higher mind, which is very much ruled by the third ray generically, begins to appear. By the way, astral elemental obviously in the solar plexus and the physical elemental in the base of the spine center or connected with the base of the spine center. I guess these centers feed those elementals and gradually a transference takes place as we know, and that transference marks different initiatory periods.

Ban đầu, hành khí trí tuệ nằm trong trung tâm xương cùng, nhưng sau đó trọng tâm chuyển sang trung tâm cổ họng, và khả năng tiếp xúc với thượng trí—vốn nói chung chịu sự cai quản mạnh mẽ của cung ba—bắt đầu xuất hiện. Nhân tiện, hành khí cảm dục hiển nhiên nằm trong tùng thái dương, còn hành khí thể xác nằm ở trung tâm đáy cột sống hoặc liên kết với trung tâm ấy. Tôi cho rằng các trung tâm này nuôi dưỡng những hành khí đó, rồi dần dần diễn ra một sự chuyển dịch như chúng ta đã biết, và sự chuyển dịch ấy đánh dấu các giai đoạn điểm đạo khác nhau.

So in a way, silvery blue is a blend of the third ray, silver. Remember Judas, he apparently, sold out the great Lord or Jesus really for 30 pieces of silver. So the symbolism is there in the number three. Blue will be the blend of the second ray. And then with silver, the second and third ray together. If it had been blue and gold, it would be very much connected with a real emphasis on the second ray.

Theo một nghĩa nào đó, màu xanh lam ánh bạc là sự hòa trộn của cung ba, tức màu bạc. Hãy nhớ rằng Judas dường như đã phản bội Chúa Tể Vĩ Đại, hay thật ra là Đức Jesus, để đổi lấy 30 đồng bạc. Vì vậy, biểu tượng nằm trong số ba. Màu xanh lam là sự hòa trộn của cung hai. Rồi khi kết hợp với màu bạc, chúng ta có cung hai và cung ba cùng nhau. Nếu đó là màu xanh lam và màu vàng kim, nó sẽ liên kết rất mật thiết với sự nhấn mạnh thực sự vào cung hai.

But our task, since the throat center rules in a way, the personality, in other words, of the three highest centers, head, heart, and throat, throat is associated with the personality, heart with the soul, and head with the Monad. So again, we have the need to apply the higher mind here, the three higher subplanes of the mental plane, which are connected with soul and consciousness and with the blue. And we need to blend the blue with the silver, so this is some of the possible symbolism here. 16 petals is interesting. Of course, we could take the one and the six separately, but we can also combine them and we find that they equal the number seven when added numerologically. And this, of course, makes sense in terms of the manifestational power of the throat center and the fact that eventually, magical words, mantric words have to come out of the throat center in a way guided by the seventh ray and by the planet Uranus.

Nhưng nhiệm vụ của chúng ta—vì theo một nghĩa nào đó trung tâm cổ họng cai quản phàm ngã—có thể được hiểu như sau: trong ba trung tâm cao nhất là đầu, tim và cổ họng, cổ họng liên kết với phàm ngã, tim với linh hồn và đầu với chân thần. Vì vậy, một lần nữa, ở đây chúng ta cần vận dụng thượng trí, tức ba cõi phụ cao của cõi trí, vốn liên kết với linh hồn, tâm thức và màu xanh lam. Chúng ta cần hòa trộn màu xanh lam với màu bạc; đây là một phần biểu tượng khả dĩ ở đây. Mười sáu cánh hoa là điều đáng chú ý. Dĩ nhiên, chúng ta có thể xét riêng số một và số sáu, nhưng cũng có thể kết hợp chúng và thấy rằng theo số học, tổng của chúng bằng số bảy. Dĩ nhiên, điều này hợp lý xét theo quyền năng biểu hiện của trung tâm cổ họng và sự kiện rằng cuối cùng, các linh từ huyền thuật, các linh từ mantram, phải phát ra từ trung tâm cổ họng, theo một nghĩa nào đó dưới sự hướng dẫn của cung bảy và hành tinh Sao Thiên Vương.

See, there's a, there's kind of an indiscriminate, very super productive state of the throat center when it's ruled by the earth. Then comes more caution when it's ruled by Saturn in the case of the disciple. But the initiate will have the seventh ray and Uranus there. Uranus has the third ray connected with it, maybe in the personality, I would think. It has a strong fifth ray also, probably a fifth ray mind. It's, it's the planet of the electricians, fifth ray. The seventh ray of magical production of effective manifestational mantrams, this is coming through the throat center when it is ruled by the seventh ray and Uranus, which is a little bit maybe later in the day than the rulership by Saturn per se. And, when we consider this shining silvery, glinting kind of sparkling silver, we do think of Uranus, which kind of gives, I don't know, a sparkling sheen to

Có một trạng thái thiếu phân biện và sản sinh cực độ của trung tâm cổ họng khi nó chịu sự cai quản của Trái Đất. Sau đó, trong trường hợp của đệ tử, sự thận trọng gia tăng khi trung tâm này chịu sự cai quản của Sao Thổ. Nhưng với điểm đạo đồ, cung bảy và Sao Thiên Vương sẽ hiện diện ở đó. Sao Thiên Vương có cung ba liên kết với nó, có lẽ trong phàm ngã, theo tôi nghĩ. Nó cũng có cung năm mạnh mẽ, có lẽ là thể trí cung năm. Đây là hành tinh của các nhà điện học, thuộc cung năm. Cung bảy của sự tạo tác huyền thuật bằng các mantram biểu hiện hữu hiệu đang tuôn qua trung tâm cổ họng khi trung tâm này chịu sự cai quản của cung bảy và Sao Thiên Vương; điều này có lẽ xuất hiện muộn hơn một chút so với chính sự cai quản của Sao Thổ. Khi xét màu bạc sáng ngời, lấp lánh và chói sáng này, chúng ta quả thực nghĩ đến Sao Thiên Vương, vốn dường

whatever it touches. Maybe it's the radiatory quality of Uranus.

như phủ một lớp ánh sáng lấp lánh lên bất cứ điều gì nó chạm đến. Có lẽ đó là phẩm tính bức xạ của Sao Thiên Vương.

It's not the green as we might otherwise expect, although it is the third ray center. And it's meant to be the place where the second ray, generically the soul, makes contact with the personality and uses the personality, which is generically on the third ray. When I say generically, I mean, symbolically the personality is third ray, symbolically the soul is the second ray. And I'm also saying that silver is a third ray color. And I brought it in to the symbolism of the betrayal of the Christ Jesus in the garden there where Judas was given the 30 pieces of silver. So, basically, he sold out for the personality and did not follow the soul.

Đó không phải là màu xanh lá cây như chúng ta có thể mong đợi, mặc dù đây là trung tâm cung ba. Nó được định là nơi cung hai—nói chung là linh hồn—tiếp xúc với phàm ngã và sử dụng phàm ngã, vốn nói chung thuộc cung ba. Khi nói "nói chung", tôi muốn nói rằng về mặt biểu tượng, phàm ngã là cung ba, còn linh hồn là cung hai. Tôi cũng đang nói rằng màu bạc là màu của cung ba. Tôi đã đưa màu này vào biểu tượng về sự phản bội Đức Christ Jesus trong khu vườn, nơi Judas được trao 30 đồng bạc. Vì vậy, về căn bản, y đã phản bội vì phàm ngã và không đi theo linh hồn.

And then, of course, he realized it and he hanged himself. Interesting, again, it's a method of death that involves the throat center. And I think it was Master Morya that said that it would have been far worse if Judas had not realized what he had done and had not hanged himself. I can't remember exactly the way it was put, but the idea was that it was all part of the process. So the number 16 sums to the number seven. Seven is manifestational and seven represents a high order of energy in the throat center, not random and chaotic like the third ray earth, not strictly controlled like Saturn, but given to the pronunciation of the magical words for the sake of plan-related manifestation.

Rồi dĩ nhiên, y nhận ra điều đó và treo cổ tự vẫn. Điều đáng chú ý là một lần nữa, đây là phương thức tử vong liên quan đến trung tâm cổ họng. Tôi nghĩ Chân sư Morya đã nói rằng sự việc sẽ tồi tệ hơn nhiều nếu Judas không nhận ra điều mình đã làm và không treo cổ tự vẫn. Tôi không thể nhớ chính xác lời ấy được diễn đạt như thế nào, nhưng ý tưởng là tất cả đều thuộc về tiến trình. Vì vậy, tổng các chữ số của số 16 là số bảy. Số bảy có tính biểu hiện và tượng trưng cho một cấp năng lượng cao trong trung tâm cổ họng—không ngẫu nhiên và hỗn loạn như Trái Đất cung ba, cũng không bị kiểm soát nghiêm ngặt như Sao Thổ, mà chuyên dùng để xướng các linh từ huyền thuật nhằm phục vụ sự biểu hiện liên quan đến Thiên Cơ.

I think, for many of us, the throat center is a mixture, rulership by both Saturn and Uranus, both third ray and seventh ray.

Tôi nghĩ rằng với nhiều người trong chúng ta, trung tâm cổ họng là một sự pha trộn, chịu sự cai quản của cả Sao Thổ lẫn Sao Thiên Vương, cả cung ba lẫn cung bảy.

[11] 5—The head centers. These are in a twofold division;—

[11] 5—Các trung tâm đầu. Chúng được phân thành hai phần;—

And I suppose, the numerology has to be considered there as well.

Và tôi cho rằng số học ở đây cũng phải được xem xét.

The question is, which centers are we counting? Now, DK is giving us pretty much the ajna and the top of the head, and he's not including the alta major center, and probably there are other ways to look at the alta major center. Some think it is generally fourfold, and some of the Hindu books tell us it has 96 petals, which, interestingly, the nine and the six are 15, which are the six. It is foundational in the skull, and then we have the symbolism of this mountain, Mount of Golgotha, where the crucifixions took place, Golgotha meaning the skull.

Câu hỏi là chúng ta đang tính những trung tâm nào? Ở đây, Chân sư DK hầu như chỉ trình bày trung tâm ajna và đỉnh đầu, không kể trung tâm alta major; có lẽ còn những cách khác để xem xét trung tâm alta major. Một số người cho rằng nó thường có cấu trúc tứ phân, và một số sách Ấn Độ nói rằng nó có 96 cánh hoa; điều thú vị là số chín cộng số sáu bằng 15, rồi bằng số sáu. Nó nằm ở phần nền của hộp sọ; rồi chúng ta có biểu tượng về ngọn núi này, Núi Golgotha, nơi diễn ra các cuộc đóng đinh trên thập giá, mà Golgotha có nghĩa là hộp sọ.

In order to make five centers, he eliminates the sacral center, and he combines the two major head centers. I just want to make sure we're doing this correctly.

Để có năm trung tâm, Ngài loại bỏ trung tâm xương cùng và kết hợp hai trung tâm chính trên đầu. Tôi chỉ muốn bảo đảm rằng chúng ta đang làm điều này một cách chính xác.

[12] a—Between the eyebrows. Ninety-six petals.

[12] a—Giữa hai lông mày. Chín mươi sáu cánh hoa.

And I think, probably a fourfold division, each division being 24.

Và tôi nghĩ có lẽ đó là một sự phân chia tứ phân, mỗi phần gồm 24 cánh hoa.

24 being the number of Shamballa, 24 being, describing the Monadic nature, I think, of our Solar Logos, of two and four, four leading to two, and also if we consider it to have a second ray Monad, it does have also, yeah, well, it has the second ray soul as well, and the second ray personality. All of that together sums to a six, and if we include the sub-Monadic ray, which would be the fourth yellow, we get the ten, and so it's interesting that the solar plexus is the ten-petalled center. Well, I know I'm playing with

Số 24 là con số của Shamballa; tôi nghĩ số 24 mô tả bản chất chân thần của Thái dương Thượng đế chúng ta, gồm số hai và số bốn, trong đó số bốn dẫn đến số hai. Ngoài ra, nếu xét Ngài có chân thần cung hai, thì Ngài cũng có linh hồn cung hai và phàm ngã cung hai. Tất cả cộng lại thành số sáu; nếu tính thêm cung phụ của chân thần, tức cung bốn màu vàng, chúng ta có số mười. Vì vậy, điều thú vị là tùng thái dương là trung tâm mười cánh hoa. Tôi biết ở đây mình đang chơi với các con số đôi chút, nhưng tôi đang cố tìm

numbers here a little bit, but trying to look for the clues in some of the esoteric numerology. ***a—Between the eyebrows. Ninety-six petals.***

[13] Color, one-half of the lotus is rose and yellow, and the other half is blue and purple.

And I think the rose and the yellow are on the right-hand side, and the blue and the purple on the left-hand side. I think we're dividing it vertically. So, if you think about the symbolism of the colors, it has the sixth ray of devotion, it's a center involved with real vision, and in a way, the sixth ray is the ray of vision.

It's always seeing the vision, following the vision, longing to reach the vision, and so forth. The yellow has to do with harmony through conflict aspect of these four different colors, and it's mercurian, even as the rose is closest thing I think we can say is neptunian, and the other half, the blue and the purple, give us the second ray and the seventh ray. I think Leadbeater has those images looking at the Ajna center as he saw it.

Well now here we have the chakras as Leadbeater saw them, and the brow chakra, according to his illustrations here, we don't see the four-foldness, we see a two-foldness, and we see maybe the lighter rose color, it's not very clear, and yellow, and we see it on the left-hand side. So our left eye would show that, and then the right eye would show the blue and the purple. Again, they are not distinguished horizontally, they're sort of mixed together. So whichever way we see it, the right eye is connected with buddhi, and the left eye with manas. Now,

những manh mối trong một phần của số học huyền bí. ***a—Giữa hai chân mày. Chín mươi sáu cánh hoa.***

[13] Về màu sắc, một nửa hoa sen có màu hồng và vàng, còn nửa kia có màu xanh lam và tím.

Tôi nghĩ màu hồng và màu vàng nằm ở phía bên phải, còn màu xanh lam và màu tím nằm ở phía bên trái. Tôi nghĩ chúng ta đang chia nó theo chiều dọc. Vì vậy, nếu suy xét biểu tượng của các màu sắc, trung tâm này có cung sáu của sự sùng tín; nó là một trung tâm liên quan đến tầm nhìn chân thực, và theo một nghĩa nào đó, cung sáu là Cung của tầm nhìn.

Nó luôn nhìn thấy tầm nhìn, đi theo tầm nhìn, khao khát đạt đến tầm nhìn, v.v. Màu vàng liên quan đến phương diện hòa hợp qua xung đột của bốn màu sắc khác nhau này và mang tính Sao Thủy, cũng như màu hồng là điều gần nhất mà tôi nghĩ chúng ta có thể gọi là mang tính Sao Hải Vương; còn nửa kia, màu xanh lam và màu tím, đem lại cho chúng ta cung hai và cung bảy. Tôi nghĩ Ông Leadbeater có những hình ảnh ấy khi quan sát trung tâm ajna như ông đã thấy nó.

Ở đây chúng ta có các luân xa như Ông Leadbeater đã thấy chúng. Theo các hình minh họa của ông ở đây, trong luân xa chân mày, chúng ta không thấy tính tứ phân mà thấy tính nhị phân; có lẽ chúng ta thấy màu hồng nhạt hơn, dù không thật rõ, cùng màu vàng, và chúng nằm ở phía bên trái. Vì vậy, mắt trái của chúng ta sẽ biểu thị điều đó, còn mắt phải sẽ biểu thị màu xanh lam và màu tím. Một lần nữa, chúng không được phân biệt theo chiều ngang mà phần nào hòa lẫn với nhau. Dù nhìn theo cách nào, mắt phải liên kết với Bồ đề, còn mắt trái với manas.

do we think then that the rose and the yellow would be connected with manas, and the blue and the purple, or blue and violet with buddhi? Well, it's possible. Yellow is a buddhic color, but so is blue.

Vậy chúng ta có cho rằng màu hồng và màu vàng liên kết với manas, còn màu xanh lam và màu tím, hoặc màu xanh lam và màu tím hoa cà, liên kết với Bồ đề không? Điều đó có thể đúng. Màu vàng là màu Bồ đề, nhưng màu xanh lam cũng vậy.

There may be some better images somewhere. At the moment, these are the ones that seem to be appearing, from his book on the chakras. There is also Leadbeater's *Man Visible and Invisible*. The images in *Man Visible and Invisible* look mostly auric, and some somewhat unpleasant images are there, but we will not be able to find it in that particular book.

Có thể ở đâu đó có những hình ảnh rõ hơn. Hiện tại, đây là những hình dường như đang xuất hiện từ cuốn sách của ông về các luân xa. Còn có cuốn *Con Người Hữu Hình và Vô Hình* của Ông Leadbeater. Những hình ảnh trong *Con Người Hữu Hình và Vô Hình* phần lớn dường như liên quan đến hào quang, và có một số hình ảnh hơi khó chịu ở đó, nhưng chúng ta sẽ không thể tìm thấy điều này trong cuốn sách cụ thể ấy.

This is the one we have to work with. Whereas the petals seem clearly divided in the other cases, if the observer is looking straight at the brow, the right-hand side of the circle is this: I would say blue above and violet below. Here are the yellow and the rose, and I am not sure whether we have yellow above and rose below, or vice versa. We have to decide which of these colors correspond with the right eye of Buddhi and which with the left eye of Manas; from these illustrations that is not clear. At one point I thought I was quite clear about it, but that was a long time ago and needs to be reviewed. Another illustration is so vague that we really cannot make anything out of it.

Đây là hình chúng ta phải sử dụng. Trong khi ở những trường hợp khác, các cánh hoa dường như được phân chia rõ ràng, thì nếu người quan sát nhìn thẳng vào vùng chân mày, phía bên phải của vòng tròn sẽ như thế này: tôi cho rằng màu xanh lam ở trên và màu tím hoa cà ở dưới. Ở đây là màu vàng và màu hồng, nhưng tôi không chắc màu vàng ở trên và màu hồng ở dưới, hay ngược lại. Chúng ta phải xác định màu nào trong số này tương ứng với mắt phải của Bồ đề và màu nào tương ứng với mắt trái của Manas; điều đó không rõ ràng từ những hình minh họa này. Có lúc tôi tưởng mình đã hiểu khá rõ điều đó, nhưng đã lâu rồi và cần phải xem xét lại. Một hình minh họa khác mơ hồ đến mức chúng ta thực sự không thể nhận ra được điều gì từ đó.

The two head centers, that's what we're dealing with, and between the eyebrows, 96 petals. Interesting about the nine and the six, if you turn that around, you're going to get the sign cancer, and the idea is that the nine comes downward, and the six goes back upward. So, we'll just have to leave that as

Hai trung tâm đầu là điều chúng ta đang đề cập đến, và trung tâm giữa hai chân mày có 96 cánh hoa. Số chín và số sáu thật thú vị; nếu xoay chúng lại, các bạn sẽ có dấu hiệu Cự Giải, và ý tưởng là số chín đi xuống, còn số sáu quay trở lên. Vì vậy, hiện tại chúng ta đành để điều đó chưa được quyết định. Ở đây

undecided at the moment. Here we have the rose color, the yellow, the blue, and the purple or violet.

chúng ta có màu hồng, màu vàng, màu xanh lam và màu tím hoặc tím hoa cà.

Of course, we do not expect these colors to be absolutely separated. We do expect some kind of blending to occur.

Dĩ nhiên, chúng ta không mong đợi những màu này hoàn toàn tách biệt. Chúng ta quả thực mong đợi một mức độ hòa trộn nào đó diễn ra.

[14] b—The top of the head. There are twelve major petals of white and gold,

[14] b—Đỉnh đầu. Có mười hai cánh hoa chính màu trắng và vàng kim,

Maybe the white is for synthesis, and the gold is for the summation of the great second ray, the heart within the head. We notice that that glowing golden color is connected with the heart center, and also the golden color is connected with the heart in the head.

Có lẽ màu trắng tượng trưng cho sự tổng hợp, còn màu vàng kim tượng trưng cho sự tổng kết của cung hai vĩ đại, tức trái tim trong đầu. Chúng ta nhận thấy màu vàng kim rực sáng ấy liên kết với trung tâm tim, và màu vàng kim cũng liên kết với trái tim trong đầu.

[15] and 960 secondary petals are arranged around the central twelve. This makes a total of 1068 petals in the two head centers,

[15] và 960 cánh hoa phụ được sắp xếp chung quanh mười hai cánh trung tâm. Như vậy, tổng số cánh hoa trong hai trung tâm đầu là 1068,

There will be thirty-two left for eleven hundred—in the two head centers, I see—

Sẽ còn lại ba mươi hai để thành một nghìn một trăm—trong hai trung tâm đầu, tôi thấy —

[16] or 356 triplicities. All these figures have an occult significance.

[16] hay 356 bộ ba. Tất cả những con số này đều có thâm nghĩa huyền bí.

And I suppose a book could be written just on this alone. Roberto Assagioli did ask DK about the head center, and DK sort of demurred and said, well, it's a very esoteric center, and very little is given out regarding its structure, but I think there are enough hints to gather this together. 356 is 8, and 6 is 14, is 5, and 7 and 8 are 15, and the number is 6. So, here we have this equals 6. 16 and 8 are 24 or 6. So, 6 or 24, the numbers of Shamballa.

Và tôi cho rằng chỉ riêng điều này cũng có thể viết thành một cuốn sách. Roberto Assagioli quả thực đã hỏi Chân sư DK về trung tâm đầu, và Chân sư DK phần nào tránh trả lời, nói rằng đó là một trung tâm rất huyền bí, và rất ít thông tin về cấu trúc của nó được tiết lộ; nhưng tôi nghĩ có đủ gợi ý để tổng hợp vấn đề này. 356 là 8, và 6 là 14, là 5, còn 7 và 8 là 15, và con số là 6. Vậy ở đây, chúng ta có kết quả bằng 6. 16 và 8 là

24, hay 6. Vì vậy, 6 hoặc 24 là những con số của Shamballa.

[Editorial note: The numerical reasoning in this discussion is retained as transcribed. Some arithmetic statements conflict with one another; no correction of the speaker's numerological hypotheses has been made.]

[Ghi chú biên tập: Lập luận số học trong phần thảo luận này được giữ nguyên như bản chép lời. Một số phát biểu số học mâu thuẫn với nhau; các giả thuyết thần số học của diễn giả không được sửa chữa.]

Twenty-four petals. Then 356: three plus five is eight, and six is fourteen, which is five. Five is the total reduced number. All of them have an occult significance. Well, I can certainly see that with 960 plus 12, we have 972, so 960 and the number there is 15 or 6 plus 12 equals 972. Now, there are various ways to combine these, and we could play with them, but the most interesting thing to me here is the Shamballa number showing up when we combine the 960 and the 12.

Hai mươi bốn cánh hoa. Rồi 356: ba cộng năm là tám, cộng sáu là mười bốn, tức là năm. Năm là con số tổng sau khi rút gọn. Tất cả đều có thâm nghĩa huyền bí. Tôi chắc chắn có thể thấy rằng với 960 cộng 12, chúng ta có 972; vậy 960 và con số ở đó là 15, hay 6, cộng 12 bằng 972. Có nhiều cách khác nhau để kết hợp những con số này, và chúng ta có thể thử nghiệm với chúng, nhưng điều thú vị nhất đối với tôi ở đây là con số Shamballa xuất hiện khi chúng ta kết hợp 960 với 12.

We have arrived at this by arranging 960 maybe in ten ascending groups of ninety-six, or we could also do it with 108. If we stratify the 960 into ten groups, we have ninety-six in each. There is a way to do it with 108 as well. Let us try dividing 960 by twelve. It comes out eighty. That is not the one I am looking for.

Chúng ta đi đến điều này bằng cách sắp xếp 960, có lẽ thành mười nhóm tăng dần, mỗi nhóm chín mươi sáu; hoặc chúng ta cũng có thể thực hiện với 108. Nếu phân tầng 960 thành mười nhóm, mỗi nhóm có chín mươi sáu. Cũng có một cách thực hiện với 108. Chúng ta hãy thử chia 960 cho mười hai. Kết quả là tám mươi. Đó không phải là con số tôi đang tìm.

No, that's not it. Well, I find the more that I get into this, the more very close attention it requires. The number 96 in the Hindu books has to do with the alta major, and in all the books has to do with the ajna center, 4 times 24. It's the Shamballic number times the 4, which is connected with the square of the base in this fourth round. However, I want to say this. Let us also look for the relationship of the number 108 to the petals of the center, and we will find that 960 plus 12 divided by 108 equals 9, the number of

Không, không phải vậy. Tôi nhận thấy càng đi sâu vào vấn đề này, nó càng đòi hỏi sự chú tâm hết sức kỹ lưỡng. Trong các sách Ấn Độ giáo, con số 96 liên quan đến alta major, còn trong tất cả các sách, nó liên quan đến trung tâm ajna, tức 4 nhân 24. Đó là con số Shamballa nhân với 4, vốn liên hệ với hình vuông của nền đáy trong cuộc tuần hoàn thứ tư này. Tuy nhiên, tôi muốn nói điều này. Chúng ta cũng hãy tìm mối liên hệ giữa con số 108 với các cánh hoa của trung tâm, và sẽ thấy rằng 960 cộng 12 rồi chia cho 108

completion, and we have to remember that this is a Shamballic center, is a center, and relates to the 108 Kumaras who came from the Venus chain of the Earth scheme.

bằng 9, con số của sự hoàn tất. Chúng ta phải nhớ rằng đây là một trung tâm Shamballa, là một trung tâm, và liên hệ với 108 vị Kumara đã đến từ Dãy Sao Kim thuộc hệ hành tinh Trái Đất.

These particular Lords of the Flame, very advanced, more advanced than Solar Angels, came from the Venus chain of the Earth scheme. Perhaps we can see that in the Alice Bailey diagrams. Here is the Venus chain. [Editorial note: This planetary-chain diagram is not included in the supplied transcript.]

Các Chúa Tể Ngọn Lửa đặc biệt này, vô cùng tiến bộ, tiến bộ hơn các Thái dương Thiên Thần, đã đến từ Dãy Sao Kim thuộc hệ hành tinh Trái Đất. Có lẽ chúng ta có thể thấy điều đó trong các sơ đồ của Bà Alice Bailey. Đây là Dãy Sao Kim. [Ghi chú biên tập: Sơ đồ dãy hành tinh này không có trong bản chép lời được cung cấp.]

The Venus chain, notice it's a pentagon, interestingly enough, with a five-pointed star drawn to the vertices from this globe, which is either the second or sixth, depending on how you count, occultly or mystically. It came, the Lords of the Flame came to the Venus globe of our fourth chain, and thence to the Earth globe of our fourth chain, and their number was 108. Sanat Kumara is usually considered to be the 105th kumara, out of 104 more visible, and the three esoteric kumaras round out to 108 kumaras. So in short, the number 108 has to be considered in relation, and when, in relation to the different parts of the head center. All the temples of India are based on this number 108, and I suppose in some way dramatized the presence of the 108 kumaras or Lords of the Flame.

Dãy Sao Kim—hãy lưu ý, thật thú vị, nó là một hình ngũ giác, với một ngôi sao năm cánh nối từ bầu hành tinh này đến các đỉnh; bầu hành tinh này là bầu thứ hai hoặc thứ sáu, tùy theo cách các bạn đếm, theo huyền bí học hay thần bí học. Các Chúa Tể Ngọn Lửa đã đến bầu Sao Kim thuộc Dãy Thứ Tư của chúng ta, rồi từ đó đến bầu Trái Đất thuộc Dãy Thứ Tư của chúng ta, và số lượng của các Ngài là 108. Đức Sanat Kumara thường được xem là vị Kumara thứ 105, bên cạnh 104 vị dễ thấy hơn; và ba vị Kumara huyền bí bổ sung để thành 108 vị Kumara. Tóm lại, con số 108 phải được xem xét trong mối liên hệ với các phần khác nhau của trung tâm đầu. Tất cả các đền thờ ở Ấn Độ đều dựa trên con số 108 này, và tôi cho rằng bằng một cách nào đó, chúng biểu hiện sự hiện diện của 108 vị Kumara hay Chúa Tể Ngọn Lửa.

The positions of these great beings have been since taken by human beings, except of course for the very highest of them, the three Buddhas of Activity, who were Planetary Logoi, are giving you an idea of the status of these kumaras. And the three esoteric kumaras, of which little is said, except that there is a rotation between the

Từ đó đến nay, con người đã đảm nhận các vị trí của những Đấng Vĩ Đại này, dĩ nhiên ngoại trừ các vị cao nhất trong số các Ngài: ba Đức Phật Hoạt Động, vốn từng là các Đức Hành Tinh Thượng Đế, cho các bạn một ý niệm về địa vị của những vị Kumara này. Còn ba vị Kumara huyền bí thì rất ít được đề cập, ngoại trừ việc có sự luân phiên giữa các

Buddhas of Activity and the esoteric kumaras. So maybe all of them are of that high status, having been Planetary Logoi in a previous system, or at least something equivalent to that.

Đức Phật Hoạt Động và các vị Kumara huyền bí. Vì vậy, có lẽ tất cả các Ngài đều có địa vị cao cả ấy, từng là các Đức Hành Tinh Thượng Đế trong một hệ thống trước kia, hoặc ít nhất là một địa vị tương đương.

There's a lot of thinking that has to go into this. Oh, I wanted to say one more thing. If you divide 960, the number of petals that are around the main 12. By 108 you get this interesting figure, 8.88 and et cetera, et cetera. All these eights, and we have to consider how the petals are arranged again in these figure eights, one loop on either side. So that will have significance.

Điều này đòi hỏi rất nhiều suy ngẫm. Tôi muốn nói thêm một điều nữa. Nếu các bạn chia 960, tức số cánh hoa bao quanh 12 cánh chính, cho 108, các bạn sẽ có con số thú vị này: 8,88, vân vân. Tất cả những con số tám này khiến chúng ta phải xem xét lại cách các cánh hoa được sắp xếp thành những hình số tám, với một vòng ở mỗi bên. Vì vậy, điều đó sẽ có thâm nghĩa.

And if you divide 960 by 12, well, maybe we've, have we done that 960 divided by the number 12? Well, we're going to come up with eight. [Editorial note: The transcript says “eight”; 960 ÷ 12 is 80, as the speaker stated earlier. The following eight-tier hypothesis is retained.] And then there will be eight tiers of stratified petals, possibly, and the ninth would complete it. So there would be eight tiers of stratified petals. Stratified circles of petals. Yes, eight tiers of stratified circles of petals plus the central 12. So, which would be nine. So nine being the number of completion. I realized, if I really look at it, I'm just throwing out some ideas here about which a book should be written or could be written or maybe has been written from the numerological perspective. It's a difficult subject and we would have to get into the meaning of the different tiers of petals.

Và nếu chia 960 cho 12—có lẽ chúng ta đã làm rồi chăng, 960 chia cho con số 12? Chúng ta sẽ có tám. [Ghi chú biên tập: Bản chép lời ghi “tám”; 960 ÷ 12 bằng 80, như diễn giả đã nói trước đó. Giả thuyết tám tầng sau đây được giữ nguyên.] Và khi ấy có thể sẽ có tám tầng cánh hoa phân lớp, còn tầng thứ chín sẽ hoàn tất cấu trúc. Như vậy sẽ có tám tầng cánh hoa phân lớp. Những vòng cánh hoa phân lớp. Đúng vậy, tám tầng gồm những vòng cánh hoa phân lớp cộng với 12 cánh trung tâm. Như vậy sẽ thành chín. Chín là con số của sự hoàn tất. Tôi nhận ra rằng nếu thật sự xem xét kỹ, ở đây tôi chỉ đang đưa ra một số ý tưởng mà người ta nên hoặc có thể viết thành một cuốn sách, hay có lẽ đã viết rồi, từ góc độ thần số học. Đây là một đề tài khó, và chúng ta sẽ phải đi sâu vào ý nghĩa của các tầng cánh hoa khác nhau.

So basically there could be 10 tiers of 96 and see nine and six is 15 is six. Or we could have eight tiers of, basically a 12 fold configuration plus the central tier, the central lotus, 12 petal lotus, the heart and the head. And that would round it off to

Về cơ bản, có thể có 10 tầng, mỗi tầng gồm 96 cánh; và hãy xem, chín cộng sáu là 15, tức là sáu. Hoặc chúng ta có thể có tám tầng, về cơ bản mang cấu hình thập nhị phân, cộng với tầng trung tâm, tức hoa sen trung tâm gồm 12 cánh, trái tim và cái đầu. Và điều đó

nine. So the best that I can hope is that these ideas admittedly not really synthesized yet, provoke some thought in us about the occultism of the sort of funnel, sort of cone of centers that we would find on top of the head. Now, given the shape of the cone, we would find perhaps the size of the petals being reduced as we rose. Either that or something stranger yet, different numbers of petals in each tier.

sẽ hoàn tất con số chín. Vì vậy, điều tốt nhất tôi có thể hy vọng là những ý tưởng này—dù phải thừa nhận rằng chúng chưa thật sự được tổng hợp—sẽ khơi gợi trong chúng ta một số suy ngẫm về huyền bí học của dạng phễu, dạng nón gồm các trung tâm mà chúng ta sẽ thấy trên đỉnh đầu. Xét theo hình dạng của chiếc nón, có lẽ chúng ta sẽ thấy kích thước các cánh hoa giảm dần khi đi lên. Hoặc nếu không phải vậy thì còn có điều kỳ lạ hơn nữa: số lượng cánh hoa khác nhau trong mỗi tầng.

That becomes too speculative, and we cannot really get into it. Let me summarize by saying that the important numbers in this consideration are ninety-six, 960, ten, twelve, eight, and nine. Oh, and 108 for the Lords of the Flame or these Kumaras. And wouldn't it be interesting if somehow each of the petals found a way to reflect one of the 108 Lords of the Flame or Kumaras [Editorial note: The raw phrase includes “108 petals of the eight Lords”; the intended wording requires confirmation from the recording] But, that is speculation. And then of course we have to add also 1068. I think that's the number that is suggested here. 1068.

Điều đó trở nên quá suy đoán, và chúng ta không thể thật sự đi sâu vào. Tôi xin tóm lược rằng các con số quan trọng trong sự xem xét này là chín mươi sáu, 960, mười, mười hai, tám và chín. Và cả 108 dành cho các Chúa Tể Ngọn Lửa hay những vị Kumara này. Và chẳng phải sẽ rất thú vị sao nếu bằng cách nào đó mỗi cánh hoa tìm được cách phản chiếu một trong 108 Chúa Tể Ngọn Lửa hay Kumara [Ghi chú biên tập: Cụm từ thô có câu “108 cánh hoa của tám Chúa Tể”; cách diễn đạt chủ định cần được xác nhận từ bản ghi âm] Nhưng đó chỉ là suy đoán. Và dĩ nhiên, chúng ta cũng phải thêm 1068. Tôi nghĩ đó là con số được gợi ra ở đây. 1068.

These are the main numbers that I would work with in trying to figure out some of the correspondences and the correlations with the head center, which DK said is so occult that it just has not been elaborated exoterically. Friends, I waded into the jungle there, I'm afraid, or at least made my way into a jungle and trying to find a path through it. And I'm realizing that in order to find a path into the numerology of the head center, we have to follow these hints and do so meticulously. It's pretty clear that there is a cone-like structure on top of the head. Maybe what is not clear is how many petals

Đây là những con số chính mà tôi sẽ sử dụng khi cố gắng xác định một số mối tương ứng và tương quan với trung tâm đầu, vốn theo Chân sư DK là huyền bí đến mức chưa từng được trình bày chi tiết theo ngoại môn. Các bạn của tôi, e rằng tôi đã lội vào một khu rừng rậm ở đó, hay ít nhất đã đi vào một khu rừng và cố tìm một con đường xuyên qua nó. Và tôi nhận ra rằng để tìm được con đường đi vào thần số học của trung tâm đầu, chúng ta phải lần theo những gợi ý này một cách tỉ mỉ. Khá rõ ràng là có một cấu trúc giống hình nón trên đỉnh đầu. Điều có lẽ chưa rõ là

are in each stratum of the cone, or how many strata there are.

mỗi tầng của hình nón có bao nhiêu cánh hoa, hoặc có bao nhiêu tầng.

And we're, dealing with these numbers to try to give us the hint. But Shamballa definitely works through this system of petals and tiers of petals. And we cannot forget, there's more to it. We cannot forget the seven major centers within the head, nor can we forget, as the Tibetans sort of wear this feathered-like head apparatus, we cannot forget the ajna system of chakras, which follows that curve. And maybe when we add all these numbers together, we'll get yet another number, which will be of deep significance to us. So far in adding the 960, the 12, and the 96 of the ajna center, we get 1068, which leaves us with 32 remaining.

Và chúng ta đang xử lý những con số này để tìm kiếm gợi ý. Nhưng Shamballa chắc chắn hoạt động qua hệ thống cánh hoa và các tầng cánh hoa này. Và chúng ta không thể quên rằng vấn đề còn nhiều hơn thế. Chúng ta không thể quên bảy trung tâm chính bên trong đầu; cũng không thể quên hệ thống luân xa ajna uốn theo đường cong ấy, tương tự như vật đội đầu hình lông vũ của người Tây Tạng. Và có lẽ khi cộng tất cả những con số này lại, chúng ta sẽ có thêm một con số khác mang thâm nghĩa sâu xa đối với mình. Cho đến nay, khi cộng 960, 12 và 96 của trung tâm ajna, chúng ta được 1068, khiến còn thiếu 32.

And we'd have to see whether we can fill in that 32. Interesting, the 32 in masonry is the number of degrees before the special 33rd degree occurs. And I can't help but think that today, being the 33rd anniversary of the founding of the University of the Seven Rays, that somehow that question is not as far-fetched as it might at first seem to be.

Và chúng ta sẽ phải xem liệu có thể bù vào 32 ấy hay không. Thật thú vị, trong Hội Tam Điểm, 32 là số cấp bậc trước khi xuất hiện cấp 33 đặc biệt. Và tôi không thể không nghĩ rằng hôm nay là lễ kỷ niệm lần thứ 33 ngày thành lập Đại học Bảy Cung, nên bằng cách nào đó, câu hỏi ấy không quá viển vông như thoạt nhìn.

So I'm going to leave off here, probably mercifully. We'll get into program 22. And basically, DK has taken this information from C.W. Leadbeater's *The Inner Life*, and he must have validated that information. So I would say the numbers have been correct. I just want to say that when I think of the cone on top of the head, I do think of the Kabbalic structure and the 10 dimensions of cosmos. I think of, seven plus three. In the Kabbalah, three are hovering above the seven. So if we have 960, we would have 10 tiers of 96 petals, 10 circles, with three of them being the superior three, the correspondence to Kether, Chokmah, and Binah, hovering above the seven below. And

Vì vậy, có lẽ thật may cho các bạn, tôi sẽ dừng tại đây. Chúng ta sẽ bước sang chương trình 22. Về cơ bản, Chân sư DK đã lấy thông tin này từ cuốn *Đời Sống Nội Tâm* của Ông C. W. Leadbeater, và hẳn Ngài đã xác nhận thông tin ấy. Vì vậy, tôi cho rằng các con số là chính xác. Tôi chỉ muốn nói rằng khi nghĩ đến hình nón trên đỉnh đầu, tôi nghĩ đến cấu trúc Kabbalah và 10 chiều kích của vũ trụ. Tôi nghĩ đến bảy cộng ba. Trong Kabbalah, ba ở phía trên bảy. Vì vậy, nếu có 960, chúng ta sẽ có 10 tầng, mỗi tầng gồm 96 cánh hoa, tức 10 vòng tròn; trong đó ba vòng là ba vòng cao hơn, tương ứng với Kether, Chokmah và Binah, ở phía trên bảy vòng phía dưới. Và đối với tôi, con số 10 có vẻ là

then that seems to me a good number, the number 10, to represent the power of Shamballa.

một con số thích hợp để biểu trưng cho quyền năng của Shamballa.

But maybe there's a way that that head center can be related to the first ray, but also related to the devic evolution, dealing then with the number 12. And there we would have to divide the 960, not that there would be 12 tiers, but that we would divide the 960 by the number 12. And there we would, probably find, now it's interesting, the number of hierarchy, number 11 would show itself. But look, I'm just speculating here about what could become an interesting book when the time is right. And obviously we don't know enough yet, certainly I don't, but I'm at least speculating about how to use these particular numbers and what insight into the head center it may give. The 12 is a devic number, and the 10 is a first ray number.

Nhưng có lẽ có một cách để trung tâm đầu ấy liên hệ với cung một, đồng thời cũng liên hệ với tiến hoá thiên thần, khi đó liên quan đến con số 12. Và ở đây, chúng ta sẽ phải chia 960 cho con số 12, chứ không phải sẽ có 12 tầng. Khi ấy có lẽ chúng ta sẽ thấy—thật thú vị—con số của Thánh Đoàn, tức số 11, tự biểu lộ. Nhưng hãy xem, ở đây tôi chỉ đang suy đoán về điều có thể trở thành một cuốn sách thú vị khi thời điểm thích hợp đến. Và rõ ràng chúng ta vẫn chưa biết đủ; chắc chắn là tôi chưa biết đủ, nhưng ít nhất tôi đang suy đoán về cách sử dụng những con số đặc biệt này và về sự thấu hiểu mà chúng có thể mang lại đối với trung tâm đầu. Số 12 là con số thiên thần, còn số 10 là con số của cung một.

Interestingly, man is a combination of ray one and two, if mankind proceeds by destroying. And the devic kingdom is a combination of ray two and three. And they meet in a way on the second ray. The devas are more of the builders, manipulators, and man is the destroyer of that which has been built and which he has used in the sense of love wisdom. I drew a diagram when I was doing these things in written form with the man being in a square, one and two, and the devas two and three. So maybe there is a man-like approach, sort of a first ray approach to these petals.

Điều thú vị là con người là sự kết hợp của cung một và cung hai, nếu nhân loại tiến bước bằng cách hủy diệt. Còn giới thiên thần là sự kết hợp của cung hai và cung ba. Theo một cách nào đó, họ gặp nhau trên cung hai. Các thiên thần thiên về vai trò những đấng kiến tạo và vận dụng, còn con người là kẻ hủy diệt những gì đã được kiến tạo và được y sử dụng theo ý nghĩa Bác Ái – Minh Triết. Khi trình bày những điều này dưới dạng văn bản, tôi đã vẽ một sơ đồ, trong đó con người nằm trong một hình vuông gồm cung một và cung hai, còn các thiên thần gồm cung hai và cung ba. Vì vậy, có lẽ có một cách tiếp cận giống như con người, một dạng tiếp cận của cung một, đối với các cánh hoa này.

Interesting, of course, the three would be there as well, wouldn't it? If you divide 960 by three, you're going to get 32. [Editorial note: Retained as transcribed; 960 ÷ 3 is 320.

Dĩ nhiên, điều thú vị là số ba cũng hiện diện ở đó, phải không? Nếu chia 960 cho ba, các bạn sẽ được 32. [Ghi chú biên tập: Giữ nguyên như bản chép lại; 960 chia 3 bằng

Check whether the recording says “320.”] And you can also divide 972. Let's take no chances here. 972 divided by three, I think it comes out evenly as 324. And then he also had the 356 triplicities there as well. So it would be, excuse my musings, it would be a profound book and it would probably reveal much that should not yet be exoterically revealed.

320. Cần kiểm tra xem bản ghi âm có nói “320” hay không.] Các bạn cũng có thể chia 972. Ở đây chúng ta đừng mạo hiểm. Tôi nghĩ 972 chia cho ba sẽ cho kết quả tròn là 324. Và Ngài cũng có 356 bộ ba ở đó. Vì vậy, xin thứ lỗi cho những suy tưởng của tôi, đây hẳn sẽ là một cuốn sách thâm sâu và có lẽ sẽ mặc khải nhiều điều chưa nên được công khai vào lúc này.

I'm looking at these three numbers, and I'm seeing them in sequence and certain things suggest themselves to me, but I'm going to spare myself and I'm gonna spare you by not getting into that. So that'll be it for now. And if this program has been a little disjointed as I ran into this wall of numbers, then I apologize for that. But at least there are a few hints. It's a Shamballic center and it has actually three parts, even four parts. The centers within the head, the centers in the ajna group of centers and then the cone and the central 12.

Tôi đang xem xét ba con số này, thấy chúng theo một trình tự, và một số điều đang tự gợi lên trong trí tôi, nhưng tôi sẽ tránh cho cả mình lẫn các bạn khỏi phải đi sâu vào đó. Vì vậy, lúc này xin dừng tại đây. Nếu chương trình này có phần rời rạc vì tôi vấp phải bức tường số liệu này, thì tôi xin lỗi. Nhưng ít nhất cũng có một vài gợi ý. Đây là một trung tâm thuộc Shamballa và thực ra nó có ba phần, thậm chí bốn phần: các trung tâm bên trong đầu, các trung tâm thuộc nhóm trung tâm ajna, rồi hình nón và mười hai trung tâm ở giữa.

Maybe the cone and central 12 can be counted together possibly. I really have to stop, but the way of counting the same kind of system is important when it comes to revealing things about the system. I mean, when you look at the egoic lotus, for instance, you can count in three, you can count in five, you can count in 16, you can count in 12, in 13. There's different groupings that you can use. And it looks like when dealing with the head center, there are different groupings that are approached through the use of different numbers. What's important in the whole thing is to get an idea of how divine purpose can work out in our individual and group life and to carry that purpose forward.

Có lẽ hình nón và mười hai trung tâm ở giữa có thể được tính chung. Tôi thật sự phải dừng lại, nhưng cách đếm trong cùng một loại hệ thống rất quan trọng đối với việc mặc khải những điều liên quan đến hệ thống ấy. Chẳng hạn, khi xem xét Hoa Sen Chân Ngã, các bạn có thể đếm theo ba, theo năm, theo 16, theo 12 hoặc theo 13. Có nhiều cách phân nhóm khác nhau mà các bạn có thể sử dụng. Và dường như khi đề cập đến trung tâm đầu, có những cách phân nhóm khác nhau được tiếp cận thông qua việc sử dụng các con số khác nhau. Điều quan trọng trong toàn bộ vấn đề này là có được một ý niệm về cách Thiên Ý có thể biểu hiện trong đời sống cá nhân và tập thể của chúng ta, đồng thời xúc tiến Thiên Ý ấy.

The technicalities, the occult technicalities will all fall into place as we proceed. And I

Các chi tiết kỹ thuật, tức những chi tiết kỹ thuật huyền môn, rồi sẽ đều đâu vào đấy khi

don't think we should get especially hung up on all these numbers just the way I did in this program. Well, we'll get onto other things next time. Thank you for your participation. Lots of love, many blessings, and that'll be it for the moment.

chúng ta tiếp tục. Và tôi không nghĩ chúng ta nên quá vướng mắc vào tất cả những con số này như chính tôi đã làm trong chương trình này. Lần tới, chúng ta sẽ chuyển sang những điều khác. Cảm ơn sự tham gia của các bạn. Gửi đến các bạn thật nhiều tình thương cùng nhiều ân phúc, và lúc này xin dừng tại đây.

Commentary LOM 22

Tóm Tắt

§ Các trung tâm dĩ thái và những đối phần trên các cõi cao

Từ lời Chân sư DK rằng các trung tâm dĩ thái là sự biểu hiện trên cõi hồng trần của những xoáy lực tương ứng trên cõi cảm dục, Thầy MDR mở rộng việc khảo sát sang các đối phần trí tuệ và những cõi cao hơn. Thầy suy luận từ chỉ dẫn "ba mươi lăm xoáy lực tạo nên một Chân sư" đến mô hình bảy trung tâm trên năm cõi, rồi thử mở rộng thành bốn mươi hai xoáy lực đối với bậc sáu và bốn mươi chín đối với bậc bảy. Tuy nhiên, Thầy nhấn mạnh rằng những quyền năng ở cấp Chân Thần và cõi Thượng Đế còn vượt xa khả năng hiểu biết hiện tại. Ngay cả năng lực "toàn tri" trên cõi atma, theo suy đoán của Thầy, cũng có thể chỉ bao quát một bầu hành tinh, chưa phải toàn bộ Dãy hay hệ hành tinh.

§ Khoảng trống trên cõi trí và sự hoạt hóa các Dãy hành tinh

Thầy MDR nhận thấy cõi trí là nơi cần thực hiện công việc bắt cầu và suy đoán rằng nhu cầu ấy có liên quan đến sự thất bại trên Dãy Mặt Trăng cùng việc chuyển các đơn vị sự sống sang Dãy Địa Cầu. Theo phép tương đồng với hệ thống trung tâm của con người, Thầy cho rằng Dãy Địa Cầu phải tồn tại trước khi Dãy Mặt Trăng ngừng hoạt động; các Dãy không nhất thiết lần lượt xuất hiện từ chỗ hoàn toàn chưa có. Điều thay đổi có thể là mức độ hoạt hóa của từng Dãy và của những tam giác giữa chúng. Thầy dùng việc ajna có thể tham gia tích hợp phàm ngã trước khi tim thực sự thức tỉnh theo nghĩa Bồ đề để minh họa rằng trình tự phát triển không đơn giản là đi lần lượt từ thấp lên cao.

§ Tham thiền, chuyển động của các trung tâm và sự tan rã thể nguyên nhân

Chân sư DK chỉ ra rằng chuyển động quay nhanh, sự tương tác giữa các trung tâm và mãnh lực gia tăng nhờ tham thiền huyền môn có trật tự góp phần phá vỡ thể nguyên nhân. Thầy MDR nhấn mạnh sự tương tác này không nhất thiết chỉ diễn ra theo một chuỗi tuần tự; kundalini phải đi từ xoáy lực này sang xoáy lực khác theo những đường xoắn ốc và hình học chính xác. Thầy liên hệ tính hình học với Đấng Chúa Tể Cung hai, đồng thời phân biệt Hoa Sen Chân Ngã với thể nguyên nhân như trường phát xạ hình cầu hoặc hình trứng của hoa sen ấy. Về chuyển động bốn chiều, Thầy cho rằng hình ảnh động của những cấu trúc hình xuyến chỉ có thể gợi một phần cách hình dung trước khi có khả năng tri giác trực tiếp.

§ Sự tăng cường các trung tâm thu hút năng lượng từ ba hướng

Thầy MDR diễn giải tác động thứ nhất là đưa ánh sáng và tâm thức linh hồn xuống ba thể thấp, làm phàm ngã ngày càng thấm nhuần linh hồn và mở rộng phạm vi tiếp xúc trong ba cõi giới. Tác động thứ hai là thu hút lửa tinh thần vào thể nguyên nhân, tương tự cách linh hồn đang tác động lên phàm ngã; ở đây, Thầy xác định trọng tâm cuối cùng thuộc cấp Chân Thần. Tác động thứ ba là thúc đẩy sự hợp nhất giữa phần cao và phần thấp, đồng thời thu hút chính sự sống tinh thần. Thầy lưu ý rằng người học có nhiều khả năng nhận biết dòng năng lượng linh hồn hơn là hiểu rõ dòng lửa Chân Thần, vốn đem lại một cảm nhận về tâm thức và hiện tồn khác với kinh nghiệm thông thường.

§ Các thể như sự mở rộng của Chân Thần

Để giải thích dòng năng lượng từ trên xuống, Thầy MDR gọi Tam Nguyên Tinh Thần, Hoa Sen Chân Ngã, phàm ngã và các thể của nó là những biểu hiện của "Chân Thần-trong-sự-mở-rộng". Theo cách nhìn này, những cấp độ tưởng như tách biệt đều có thể được quy hồi về Chân Thần, cũng như chúng đã xuất phát từ nguồn ấy. Thầy mô tả lửa như tinh thần đang hoạt động và xem việc suy ngẫm về bản chất của hiện tồn là một hướng giúp nhận ra khả năng Chân Thần tác động xuống thể nguyên nhân. Đây là cách diễn giải của Thầy nhằm nối kết sự phát triển các trung tâm với toàn bộ tiến trình xuất phát và trở về.

§ Kundalini thất phân và sự thiêu hủy Đền Solomon

Thầy MDR đặc biệt chú ý lời Chân sư DK về kundalini trong năng lực thất phân chạm đến từng trung tâm, khiến thể nguyên nhân không còn đủ sức chứa dòng sự sống từ trên xuống. Khi hai ngọn lửa gặp nhau, thể chân ngã cuối cùng biến mất và Đền Solomon bị thiêu hủy; Thầy gợi rằng hai ngọn lửa có thể là lửa tinh thần và lửa của Hoa Sen Chân Ngã. Thầy nhấn mạnh từ "cuối cùng", vì sự tan rã không nhất thiết phải được hiểu là một biến cố tức thời. Thầy còn thử tìm những tương ứng cao hơn nơi một thể ít được đề cập trên cõi phụ thứ ba của cõi atma và nơi Đền Ezekiel, nhưng để ngỏ cả thời điểm lẫn hình thức chuyển biến ở những cấp độ ấy.

§ Thành quả phàm ngã được bảo tồn sau khi thể nguyên nhân biến mất

Theo đoạn trích của Chân sư DK, các nguyên tử trường tồn bị hủy và mọi thành quả được tái hấp thu vào Tam Nguyên Tinh Thần, rồi về sau mới trở về Chân Thần trên cõi riêng. Thầy MDR làm rõ rằng tam giác thấp còn bao gồm đơn vị hạ trí, vốn chưa phải một nguyên tử trường tồn đầy đủ. Điều mất đi là hình thức lưu giữ cũ, còn tinh hoa phàm ngã, những năng lực đã phát triển, tri thức và ký ức trở thành một phần trang bị của tinh thần. Thầy dẫn việc Chân sư DK vẫn kể lại những trải nghiệm khi còn là điểm đạo đồ bậc hai hoặc bậc ba để minh họa rằng ký ức không mất theo thể nguyên nhân.

§ Giữ kín tri thức để tránh làm chậm sự tiến bộ

Trước lời Chân sư DK rằng một số thông tin chưa thể được trao vì quá nguy hiểm, Thầy MDR giải thích rằng khuynh hướng muốn thử nghiệm có thể khiến người học áp dụng sai ngay cả khi chưa hiểu đầy đủ. Thầy đặt câu hỏi liệu trong quá khứ, lòng mong muốn giúp nhân loại tiến nhanh có từng dẫn đến việc trao quá nhiều, rồi vô tình cản trở sự phát triển tự lực hay không. Sự thận trọng của Chân sư DK được Thầy liên hệ với nguyên tắc không gây tổn hại: bảo vệ người học khỏi những sai lầm có thể làm mất nhiều kiếp tiến bộ. Vì bản chất chân thực của con người không bị giới hạn bởi một đời sống ngắn, Thầy xem kiên nhẫn là thái độ thích hợp đối với tiến trình huấn luyện lâu dài.

§ Bốn lĩnh vực chưa được công bố đầy đủ

Chân sư DK giữ kín phương pháp đánh thức Lửa Thiêng, thứ tự lửa tiến lên, những hình dạng hình học mà nó tạo thành và trình tự phát triển các trung tâm theo Cung tinh thần. Thầy MDR nhận xét rằng biết các đường hình học có thể khiến người học dùng tưởng tượng sáng tạo để điều khiển năng lượng một cách cưỡng ép, nên hướng phát triển phẩm chất vẫn thích hợp hơn. Thầy liên hệ trình tự ấy với Cung Chân Thần và Cung phụ của Chân Thần, đồng thời đưa ra giả thuyết rằng Cung phụ biểu hiện trên cõi Chân Thần còn Cung chính có liên hệ với cõi Thượng Đế. Những phân biệt này tiếp tục cho thấy sự phức tạp mà một phương pháp công bố chung không thể giải quyết.

§ Tin cậy có phân biện và kỷ luật thực hành

Thầy MDR phân biệt sự tin cậy với tính cả tin: người học khảo sát giáo lý, nhận thấy tính chân thực trong phạm vi mình có thể kiểm chứng, rồi đem lời dạy đối chiếu với trực giác trước khi thực hành cẩn trọng. Thầy xem sự lắng nghe có suy xét và tính kỷ luật là điều kiện của tiến bộ, thay vì nhiệt tình hẹp hòi hoặc phục tùng thiếu phân biện. Trong bối cảnh đại dịch năm 2020, Thầy dùng thái độ coi thường chỉ dẫn phòng ngừa và cảm giác bất khả xâm phạm của một số người để minh họa hậu quả của việc không chịu nghe người hiểu biết hơn. Thầy mong con người có thể học bằng khả năng thấy trước hệ quả, thay vì phải trải qua những đau khổ không cần thiết.

§ Sự khai mở không đồng đều đòi hỏi phương pháp riêng

Thầy MDR nhấn mạnh rằng Cung, vị trí trên thang tiến hóa và đặc điểm các kiếp sống khiến những trung tâm không phát triển đồng đều. Một người chủ yếu còn làm việc trong Phòng Vô Minh có thể đã khai mở phần nào một cánh hoa thuộc Phòng Học Tập; ngược lại, người đã tiến sang một giai đoạn mới vẫn có thể còn công việc chưa hoàn tất ở giai đoạn trước. Điều tương tự có thể xảy ra giữa tim và cổ họng, giữa những trung tâm dưới cơ hoành hoặc giữa nhiều trung tâm trong đầu. Vì vậy, người hướng dẫn phải nhận biết tình trạng cụ thể trước khi chỉ định tham thiền, bài tập thở hay những phương pháp điều chỉnh khác.

§ Ba cấp độ của trung tâm và những tương ứng Cung khác nhau

Chân sư DK cho biết một trung tâm cảm dục có thể đã thức tỉnh và biểu hiện qua dĩ thái trong khi đối phần trí tuệ vẫn yên lặng, hoặc các trung tâm trí tuệ hoạt động mạnh mà cảm dục và dĩ thái chưa được tiếp sinh lực tương ứng. Thầy MDR vì thế cảnh báo không nên đồng nhất toàn bộ khoa học trung tâm với riêng các luân xa dĩ thái. Khi đối chiếu Chữa Lành Nội Môn, Thầy nhận thấy bảng về các mãnh lực cảm dục gán Cung bảy cho ajna, Cung năm cho cổ họng, Cung ba cho xương cùng và Cung bốn cho đáy cột sống, khác với những tương ứng dĩ thái thường được sử dụng. Thầy xem đây là lý do phải đọc đúng ngữ cảnh và cấp độ, thay vì coi mọi bảng tương ứng là có thể thay thế cho nhau.

§ Các Cung và khó khăn khác nhau khi bước qua điểm đạo

Từ khả năng phát triển trí tuệ mạnh hơn cảm xúc, Thầy MDR nhắc lời dạy rằng những người thuộc Cung ba và Cung năm có thể dễ vượt qua lần điểm đạo thứ hai hơn vì ít thiên về cảm xúc; Thầy để ngỏ việc ở đây có phải đang nói đến Cung linh hồn hay không. Theo suy xét của Thầy, các Cung hai, bốn và sáu có thể gặp thử thách lớn hơn ở lần điểm đạo này, và Cung một cũng chưa chắc dễ dàng. Thầy xem quan hệ giữa từng loại Cung với những lần điểm đạo là một lĩnh vực nghiên cứu riêng. Điều ấy tiếp tục củng cố nhận định rằng cùng một mục tiêu tiến hóa không có nghĩa mọi người gặp cùng một loại khó khăn.

§ Vai trò của người hướng dẫn có thông nhãn hữu thức

Chân sư DK nhấn mạnh nhu cầu có những vị hướng dẫn thông nhãn hữu thức, có thể kích thích trung tâm còn trì trệ và chỉnh hợp hệ thống để năng lượng lưu chuyển tự do. Thầy MDR dẫn trường hợp một đệ tử họ Adams mà theo trí nhớ của Thầy, tùng thái dương phát triển khoảng sáu mươi phần trăm nhưng ajna chỉ khoảng mười lăm phần trăm; sự chênh lệch ấy đòi hỏi chỉ dẫn cụ thể. Thầy cũng nhắc việc nghiên cứu tiểu sử, chân dung và diện mạo các đệ tử như một hướng tìm hiểu biểu hiện của các Cung. Những chuyên môn khác nhau, khi phối hợp trong công việc nhóm, có thể bổ sung cho nhau để tạo nên hiểu biết đầy đủ hơn về con người.

§ Các xoáy lực và sự phát triển những quyền năng cao

Khi xét dòng năng lượng giữa các xoáy lực bên ngoài và trung tâm bên trong, Thầy MDR đặt câu hỏi liệu "bên trong" có bao gồm các đối phần cảm dục, trí tuệ và những trung tâm trên cõi cao chưa được mô tả hay không. Thầy suy luận rằng mỗi quyền năng hay siddhi có thể tương ứng với một xoáy lực, rồi liên hệ với bảng tổng hợp của Keith Bailey, trình bày những năng lực đến cõi phụ thứ ba của cõi atma. Theo nhận xét của Thầy, nhiều người học hiện tập trung phát triển phân biện tinh thần và đáp ứng rung động nhóm; một số đang tiến đến trực giác qua nghiên cứu viễn cảm tinh thần. Thầy cho rằng rất ít người đã có thể làm việc hữu hiệu với những cấp độ quyền năng thuộc cõi atma.

§ Đánh thức lửa đúng đường và nguy cơ phải xây dựng lại

Việc huấn luyện đánh thức, nuôi dưỡng và truyền dẫn lửa chỉ đến sau khi người hướng dẫn có thể chỉ rõ đường đi thích hợp qua các tam giác đến trung tâm đầu. Thầy MDR cho rằng những đường ấy thay đổi theo Cung Chân Thần và suy đoán sự hoàn tất vai trò phàm ngã được nói đến có thể liên quan đến lần điểm đạo thứ tư. Nếu tự ý đưa kundalini đi sai đường, theo cảnh báo mà Thầy triển khai, người thực hành có thể gặp sức cản lớn, phá vỡ những hàng rào bảo vệ và phải xây dựng lại điều đáng lẽ đã có thể phát triển an toàn. Thầy dùng sự thận trọng của nhà huyền thuật Cung bảy khi thiết lập vòng bảo vệ để minh họa rằng quyền năng luôn đòi hỏi hiểu biết chính xác về những mãnh lực đang được tác động.

§ Vấn đề các số cánh hoa không đồng loạt là bội số của bốn

Trước lời Chân sư DK rằng số cánh hoa các trung tâm là bội số của bốn, Thầy MDR nêu ngay khó khăn: trung tâm xương cùng và lá lách có sáu cánh, còn tùng thái dương có mười cánh. Thầy nhận thấy tim, cổ họng, ajna và trung tâm đầu phù hợp với nhận định ấy, nhưng các trung tâm dưới cơ hoành cần một cách xem xét khác. Thầy thử cộng sáu cánh của xương cùng với mười cánh của tùng thái dương thành mười sáu như một khả năng giải thích, song không khẳng định đó là lời giải. Vấn đề được giữ ở trạng thái khảo sát, thay vì ép mọi con số vào một công thức đã có.

§ Một nghìn một trăm mười và ba cấp độ hoàn thiện

Chân sư DK nêu tổng số một nghìn một trăm mười cánh sau khi loại luân xa lá lách và ba cơ quan sáng tạo thấp, rồi giải thích mười là sự hoàn thiện của phàm ngã, một trăm là sự hoàn thiện nguyên nhân và một nghìn là thành tựu tinh thần. Thầy MDR đặc biệt chú ý sự phân tầng này và đặt câu hỏi những cấu trúc nào tương ứng với một trăm và một nghìn, thay vì chỉ đọc chúng như các tổng số. Thầy phân biệt danh xưng "hoa sen nghìn cánh" với số chín trăm sáu mươi cộng mười hai đã được nêu, đồng thời liên hệ xa hơn với Pleiades và trung tâm đầu của một Sự Sống vũ trụ lớn hơn. Theo Thầy, số học huyền môn ở đây nghiên cứu tổ chức của các hệ thống năng lượng, sâu hơn nhiều so với việc áp dụng con số vào những đặc điểm cá nhân thông thường.

§ Những trung tâm chưa được mô tả trong tam giác prana

Thầy MDR lưu ý rằng luân xa lá lách là một trung tâm thứ yếu có nhiệm vụ riêng trong tam giác prana, còn số cánh của hai trung tâm liên hệ chưa được xác định trong phần giáo lý đang xét. Thầy đặt giả thuyết về một trung tâm tám cánh trong vùng ấy, có thể liên hệ với manas, Sao Thủy và hình số tám. Giả thuyết này sẽ bổ sung một chuỗi bốn, tám, mười hai và mười sáu cánh, nhưng Thầy không coi đó là một cấu trúc đã được chứng minh. Trọng tâm của việc tìm tương ứng vẫn là hiểu cách hệ thống dĩ thái con người được tổ chức và, theo phép tương đồng, cách những hệ thống lớn hơn vận hành.

§ Sự trợ giúp của Thái dương Thiên Thần ở những quy mô khác nhau

Thầy MDR mở rộng từ hệ trung tâm dĩ thái, cảm dục và trí tuệ của con người sang các hệ thống tương ứng của hành tinh và Thái dương Thượng đế. Vì Thái dương Thượng đế cũng có một Thái dương Thiên Thần vĩ đại, Thầy đặt giả thuyết rằng ở quy mô ấy có thể cũng tồn tại một nhu cầu được trợ giúp để hoàn tất sự phát triển. Thầy liên hệ sự can thiệp của Thái dương Thiên Thần vào tiến hóa con người với hình ảnh nuôi dưỡng trong "nhà kính" mà Bà Blavatsky sử dụng. Tuy nhiên, Thầy nhấn mạnh rằng bí nhiệm của Thái dương Thiên Thần chưa thể được giải quyết trọn vẹn bằng hiểu biết hiện tại.

§ Hoa sen thấp phản chiếu hoa sen cao và những câu hỏi còn để ngỏ

Khi Chân sư DK nói mọi cánh hoa rung động trong tất cả các chiều và hoa sen thấp phản chiếu hoa sen cao một cách chính xác, Thầy MDR lưu ý rằng giai kỳ sinh hóa ở đây chỉ một chu kỳ theo nghĩa chung, chưa xác định độ dài cụ thể. Thầy đặt câu hỏi "hoa sen thấp" là Hoa Sen Chân Ngã hay một tổ chức nào đó của phàm ngã, rồi liên hệ cấu trúc hoa sen với Đền Ezekiel và ý nghĩa của số mười hai. Thầy xem khoa học hình thành phàm ngã và tác động lên các nguyên tử trường tồn là lĩnh vực thuộc năng lực của Thái dương Thiên Thần; những liên hệ giữa đơn vị hạ trí, nguyên tử trường tồn manas và các loa tuyến vẫn cần tiếp tục nghiên cứu. Những câu hỏi ấy cho thấy ngay cả nền tảng của huyền bí học cũng còn rộng lớn hơn nhiều so với quan niệm giản lược rằng một đời sống kết thúc sẽ dẫn đến một trạng thái bất biến vĩnh viễn.

Text LOM 22

[1] This description is taken from "The Inner Life." This description applies to the etheric centers, which are themselves the working out into physical plane manifestation of corresponding vortices on the emotional plane, with emotional vitality playing through. [2] They have their mental counterparts, and in their awakening as aforesaid, and in their growth and development, comes the final vivification, and the resultant liberation.

[1] Mô tả này được trích từ "Đời Sống Nội Tâm." Mô tả này áp dụng cho các trung tâm dĩ thái, vốn là sự biểu hiện trên cõi hồng trần của những xoáy tương ứng trên cõi cảm xúc, qua đó sinh lực cảm xúc vận hành. [2] Chúng có các đối phần trên cõi trí, và qua sự thức tỉnh của chúng như đã nói ở trên, cũng như qua sự tăng trưởng và phát triển của chúng, sự tiếp sinh lực cuối cùng diễn ra, đưa đến sự giải thoát.

[3] The connection between the centers, the causal body and meditation lies hid in the following hint: it is through the rapid whirling and interaction of these centers and their increased force through meditation (the ordered occult meditation) that the shattering of the causal body is effected. [4] When the inner fire is circulating through each center and when

[3] Mối liên hệ giữa các trung tâm, thể nguyên nhân và tham thiền được ẩn giấu trong gợi ý sau đây: chính nhờ sự xoay chuyển nhanh chóng và sự tương tác của các trung tâm này, cùng với mãnh lực gia tăng của chúng nhờ tham thiền — tức tham thiền huyền bí có trật tự — mà thể nguyên nhân bị phá vỡ. [4] Khi ngọn lửa bên trong lưu chuyển qua mỗi trung tâm, và khi kundalini

kundalini is spiralling [Page 79] [5] accurately and geometrically from vortex to vortex, [6] the intensification interacts in three directions.

chuyển động theo đường xoắn ốc [Page 79] [5] một cách chính xác và theo hình học từ xoáy này sang xoáy khác, [6] sự tăng cường này tạo ra sự tương tác theo ba hướng.

[7] a—It focuses the light or the consciousness of the Higher Self into the three lower vehicles, drawing it downward into fuller expression and widening its contact on all the three planes in the three worlds.

[7] a—Nó tập trung ánh sáng hay tâm thức của Bản Ngã Cao Siêu vào ba vận cụ thấp, kéo ánh sáng ấy xuống để biểu lộ đầy đủ hơn và mở rộng phạm vi tiếp xúc của nó trên cả ba cõi trong ba cõi giới.

[8] b—It draws down from the threefold Spirit [9] more and more of the fire of the Spirit, doing for the causal body what the Ego is doing for the three lower vehicles.

[8] b—Nó ngày càng thu hút xuống từ Tinh thần tam phân [9] nhiều hơn lửa của Tinh thần, thực hiện đối với thể nguyên nhân điều mà Chân ngã đang thực hiện đối với ba vận cụ thấp.

[10] c—It forces the unification of the higher and lower, and it attracts the spiritual life itself. When this is done, when each successive life sees an increase of vitality in the centers, and when kundalini in its seven-fold capacity touches each center, [11] then even the causal body proves inadequate for the influx of life from above. If I might so express it, the two fires meet, and eventually the egoic body disappears; the fire burns up entirely the Temple of Solomon; [12] the permanent atoms [13] are destroyed, and all is reabsorbed into the Triad. [14] The essence of the Personality, the faculties developed, the knowledge gained, and the remembrance of all that has transpired becomes part of the equipment of the Spirit and eventually finds its way to the Spirit or Monad on its own plane.

[10] c—Nó thúc đẩy sự hợp nhất giữa cái cao và cái thấp, đồng thời thu hút chính sự sống tinh thần. Khi điều này được thực hiện, khi mỗi kiếp sống kế tiếp đều chứng kiến sự gia tăng sinh lực trong các trung tâm, và khi kundalini, với năng lực thất phân của nó, chạm đến từng trung tâm, [11] thì ngay cả thể nguyên nhân cũng tỏ ra không còn đủ khả năng tiếp nhận dòng sự sống tuôn xuống từ bên trên. Nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy, hai ngọn lửa gặp nhau, và cuối cùng thể chân ngã biến mất; lửa thiêu rụi hoàn toàn Đền Thờ Solomon; [12] các nguyên tử trường tồn [13] bị phá hủy, và tất cả được tái hấp thu vào Tam Nguyên Tinh Thần. [14] Tinh chất của Phàm ngã, những năng lực đã phát triển, tri thức đã đạt được, cùng ký ức về tất cả những gì đã diễn ra, trở thành một phần trong trang bị của Tinh thần, và cuối cùng tìm đường trở về với Tinh thần hay Chân thần trên chính cõi của nó.

[15] Now let me enumerate for you the things as to which it will not be possible as yet to furnish more information; the risks involved would be too great.

[15] Giờ đây, hãy để Tôi liệt kê cho các bạn những điều mà hiện nay vẫn chưa thể cung cấp thêm thông tin; những nguy cơ liên quan sẽ quá lớn.

[16] l—The method of arousing the Sacred Fire.

[16] 1—Phương pháp khơi dậy Lửa Thiêng.

[17] 2—The order of its progression.

[17] 2—Trình tự vận hành của nó.

[18] 3—The geometrical forms it makes as it mounts.

[18] 3—Các hình dạng hình học mà nó tạo thành khi đi lên.

[19] 4—The order of the development of the centers. according to the ray of the Spirit. The complexity is too great. [Page 80]

[19] 4—Trình tự phát triển của các trung tâm tùy theo cung của Tinh thần. Sự phức tạp quá lớn. [Page 80]

[20] You will therefore observe that the subject really becomes more abstruse, the longer it is studied. [21] It is complicated by ray development, by the man's own place upon the ladder of evolution, [22] by the uneven awakening of the different centers due to the type of a man's lives; [23] it is rendered more complex by the threefold nature of the centers themselves,—etheric, emotional and mental—by the fact, that some people have one or other emotional center completely awakened and demonstrating etherically whilst the mental counterparts may be quiescent; [24] others may have the mental centers awake and the emotional not so vivified and be etherically quiet. [25] Therefore, it will be obvious how great is the need for conscious clairvoyant teachers, who can judiciously work with the pupils, stimulating through scientific knowledge and methods the dormant or sluggish centers, [26] and aligning them so that the current can freely flow back and forth between the external vortices and the inner center. [27] Later the teacher can train the pupil in the safe awakening of the inner

[20] Vì vậy, các bạn sẽ nhận thấy rằng đề tài này thực sự càng trở nên thâm áo hơn khi càng được nghiên cứu lâu dài. [21] Nó trở nên phức tạp do sự phát triển theo cung, do vị trí của chính con người trên chiếc thang tiến hóa, [22] và do sự thức tỉnh không đồng đều của các trung tâm khác nhau, tùy theo kiểu mẫu các kiếp sống của một người; [23] nó lại càng trở nên phức tạp hơn bởi bản chất tam phân của chính các trung tâm — dĩ thái, cảm xúc và trí tuệ — bởi thực tế là ở một số người, một trung tâm cảm xúc nào đó có thể đã thức tỉnh hoàn toàn và đang biểu hiện qua dĩ thái, trong khi các đối phần trí tuệ của nó có thể vẫn yên tĩnh; [24] những người khác có thể có các trung tâm trí tuệ đã thức tỉnh, trong khi các trung tâm cảm xúc chưa được tiếp sinh lực đầy đủ và vẫn yên tĩnh về mặt dĩ thái. [25] Vì vậy, rõ ràng là nhu cầu về các huấn sư thông nhãn hữu thức lớn lao biết bao; những vị này có thể làm việc một cách sáng suốt với các môn sinh, dùng tri thức và phương pháp khoa học để kích thích những trung tâm còn ngủ yên hoặc trì trệ, [26] đồng thời chỉnh hợp chúng sao cho dòng năng lượng có thể tự do

fire, in its scientific culture and transmission, and instruct him in the order required for its convolutions along the path of the triangles until it reaches the head centers. [28] When kundalini has traversed these geometrical lines the man is perfected, the personality has served its purpose, and the goal is reached. [29] Hence the fact that all the centers have petals whose numbers are multiples of four, for four is the number of the lower self, of the quaternary. [30] The total number of petals in the centers, if we eliminate the spleen [31] which has a purpose all its own, and the three lower organs of creation, is one thousand, one hundred and ten, [32] the total number signifying the perfection of the microcosm, —ten the number of perfected personality, one hundred the number of causal perfection, and one thousand the number of spiritual [Page 81] achievement. [33] When every petal vibrates in all the dimensions, then the goal for this manvantara [34] is reached. The lower lotus is full blown, and reflects the greater with precision.

lưu chuyển tới lui giữa các xoáy bên ngoài và trung tâm bên trong. [27] Về sau, huấn sư có thể đào luyện môn sinh trong việc đánh thức ngọn lửa bên trong một cách an toàn, trong việc nuôi dưỡng và truyền dẫn nó một cách khoa học, đồng thời chỉ dẫn cho y trình tự cần thiết của các vòng xoắn của nó dọc theo con đường của các tam giác cho đến khi nó đạt tới các trung tâm đầu. [28] Khi kundalini đã đi qua các đường hình học này, con người đạt đến sự hoàn thiện, phàm ngã đã hoàn thành mục đích của nó, và mục tiêu được đạt tới. [29] Vì thế, tất cả các trung tâm đều có số cánh hoa là bội số của bốn, bởi bốn là con số của phàm ngã, của thể tứ phân. [30] Tổng số cánh hoa trong các trung tâm, nếu chúng ta loại trừ trung tâm lá lách [31] vốn có một mục đích hoàn toàn riêng biệt, và ba cơ quan sáng tạo thấp, là một nghìn một trăm mười, [32] tổng số này biểu thị sự hoàn thiện của Tiểu thiên địa — mười là con số của Phàm ngã hoàn thiện, một trăm là con số của sự hoàn thiện thể nguyên nhân, và một nghìn là con số của thành tựu tinh thần [Page 81]. [33] Khi mỗi cánh hoa đều rung động trong mọi chiều kích, thì mục tiêu của Giai kỳ sinh hóa này [34] đã đạt được. Hoa sen thấp nở trọn vẹn và phản chiếu hoa sen lớn hơn một cách chính xác.

Letters on Occult Meditation Webinar 22 – Webinar 22 về Thư Về Tham thiền Huyền môn

Michael D. Robbins • 17 August 2020 • Book pages 78–81

Michael D. Robbins • 17 tháng 8 năm 2020 • Các trang 78–81 của sách

Good afternoon, everybody. This is Michael, and we're working together and will be, I think, for quite a long time on *Letters on*

Xin chào tất cả các bạn. Tôi là Michael, và chúng ta đang cùng nhau nghiên cứu, và tôi nghĩ sẽ còn nghiên cứu khá lâu, tác phẩm

Occult Meditation. We're on program 22 and page 78. We have been looking at the petals of the head center, and there is no way we can yet determine the exact structure here: whether we have ten tiers of petals at ninety-six each, giving us 960 plus the twelve in the heart in the head center, or whether somehow 108 features as a very important number. The numbers are here, and I have explained them as much as I can in the previous programs. Today is the seventeenth. It has been a little while since we were able to get together, but it is happening.

Thư Về Tham thiền Huyền môn. Chúng ta đang ở chương trình 22 và trang 78. Chúng ta đã xem xét các cánh hoa của trung tâm đầu, và hiện vẫn chưa thể xác định chính xác cấu trúc ở đây: liệu có mười tầng cánh hoa, mỗi tầng gồm chín mươi sáu cánh, cho tổng số 960, cộng thêm mười hai cánh của trung tâm tim trong trung tâm đầu; hay bằng cách nào đó, 108 lại là một con số rất quan trọng. Các con số đều có ở đây, và tôi đã giải thích chúng hết mức có thể trong các chương trình trước. Hôm nay là ngày mười bảy. Đã khá lâu chúng ta mới có thể gặp lại nhau, nhưng giờ điều đó đang diễn ra.

[1] This description is taken from "*The Inner Life*." This description applies to the etheric centers, which are themselves the working out into physical plane manifestation of corresponding vortices on the emotional plane, with emotional vitality playing through.

[1] Mô tả này được trích từ "Đời Sống Nội Tâm." Mô tả này áp dụng cho các trung tâm dĩ thái, vốn là sự biểu hiện trên cõi hồng trần của những xoáy tương ứng trên cõi cảm xúc, qua đó sinh lực cảm xúc vận hành.

Emotional vitality can be, so to speak, located on the higher four subplanes of the astral plane. For the time being, mental vitality is located on the three higher subplanes, where the causal body and the manasic permanent atom are found, and also presumably on the fourth subplane, where so much is going on. In the diagrams Tuya has prepared, we see that the area of vitality is found on the higher four subplanes. [Editorial note: These diagrams are not included in the supplied transcript.]

Có thể nói rằng sinh lực cảm xúc nằm trên bốn cõi phụ cao của cõi cảm dục. Hiện nay, sinh lực trí tuệ nằm trên ba cõi phụ cao, nơi có thể nguyên nhân và nguyên tử trường tồn manas, và có lẽ cũng nằm trên cõi phụ thứ tư, nơi đang diễn ra rất nhiều hoạt động. Trong các sơ đồ do Tuya chuẩn bị, chúng ta thấy vùng sinh lực nằm trên bốn cõi phụ cao. [Ghi chú biên tập: Các sơ đồ này không có trong bản ghi được cung cấp.]

When we get to the buddhic plane, no vortices are depicted, same for the atmic, same for the logoic, but since 35 vortices of force make a master, it would be seven times five, and the atmic plane would necessarily have vortices on the vital area of that plane, the higher four subplanes, and so would the buddhic. As far as the Monadic, of course, it

Khi lên đến cõi Bồ đề, không có xoáy lực nào được minh họa; cõi atma và cõi Thượng đế cũng vậy. Tuy nhiên, vì ba mươi lăm xoáy mãnh lực tạo nên một Chân sư, tức bảy nhân năm, nên cõi atma tất yếu phải có các xoáy lực trong vùng sinh lực của cõi ấy, tức bốn cõi phụ cao, và cõi Bồ đề cũng thế. Dĩ nhiên, đối với cõi chân thần, việc thấu hiểu bất cứ

would be far beyond us to understand anything there, the kinds of siddhis or shaktis which are possible on that level, and thus for the logoic plane, 49 vortices of force would make a Chohan of the seventh degree, just as 42 vortices of force would make a chohan of the sixth degree, and they would be found on the Monadic plane, but DK is not going to illustrate them, nor is he going to talk about the siddhis.

điều gì ở đó đều vượt xa khả năng của chúng ta, chẳng hạn những loại quyền năng có thể có trên cấp độ ấy. Vì vậy, trên cõi Thượng đế, bốn mươi chín xoáy mãnh lực sẽ tạo nên một Đức Chohan cấp bảy, cũng như bốn mươi hai xoáy mãnh lực sẽ tạo nên một Đức Chohan cấp sáu; các xoáy lực ấy sẽ hiện diện trên cõi chân thần, nhưng Chân sư DK sẽ không minh họa hay bàn về những quyền năng này.

Keith Bailey has collected these siddhis and put them all together in a chart which is very useful, but it doesn't really go above all knowledge, the third level on the atmic plane, and of course, when we say all knowledge, I guess we're probably talking about globe knowledge, and not necessarily full chain knowledge, and certainly not full scheme knowledge, not yet.

Keith Bailey đã thu thập các quyền năng này và tập hợp tất cả vào một biểu đồ rất hữu ích, nhưng biểu đồ ấy thực ra không vượt quá quyền năng toàn tri, tức cấp độ thứ ba trên cõi atma. Dĩ nhiên, khi nói đến toàn tri, tôi đoán có lẽ chúng ta đang nói về tri thức của một bầu hành tinh, chứ không nhất thiết là tri thức trọn vẹn về một Dãy, và chắc chắn chưa phải tri thức trọn vẹn về một hệ hành tinh.

So there's just so much to learn about, just so very much, and we'll have to be patient as we proceed. So these vortices have their mental counterparts, and I'll show you those, maybe I have shown you this before and you're aware of it, but here are the mental counterparts, base of spine, gonads or sacral center, and solar plexus plus the spleen. The spleen seems to be active as the lower point of the pranic triangle on the manasic, astral, and etheric physical systemic levels [Editorial note: The raw transcript reads “monastic, atmic”; the three levels just enumerated indicate manasic and astral here]

Có quá nhiều điều cần học, thực sự vô cùng nhiều, và chúng ta sẽ phải kiên nhẫn khi tiếp tục. Những xoáy lực này có các đối phần trên cõi trí, và tôi sẽ cho các bạn xem. Có lẽ trước đây tôi đã cho các bạn xem và các bạn đã biết, nhưng đây là những đối phần trên cõi trí: đáy cột sống, các tuyến sinh dục hay trung tâm xương cùng, tùng thái dương cùng với lá lách. Lá lách dường như hoạt động như điểm thấp của tam giác prana trên các cấp độ manas, cảm dục và dĩ thái hồng trần của hệ thống. [Ghi chú biên tập: Bản ghi thô viết “tu viện, atma”; ba cấp độ vừa được liệt kê cho thấy ở đây phải là manas và cảm dục.]

But so much is going on on the mental plane here, and this is where the bridging has to take place. And that bridging is probably necessary because of the failure on the moon chain, and the need to transfer the life units from the moon chain into the earth chain,

Nhưng tại đây có quá nhiều điều đang diễn ra trên cõi trí, và đây là nơi phải thực hiện việc bắt cầu. Việc bắt cầu ấy có lẽ cần thiết vì sự thất bại trên Dãy Mặt Trăng và nhu cầu chuyển dịch các đơn vị sự sống từ Dãy Mặt Trăng sang Dãy Địa Cầu. Tôi nghĩ chúng ta

which I think we have to say that like the other chakras has to pre-exist the deactivation of the moon chain. It's not like one after another, they kind of appear, that wouldn't work well, would it? And analogically, when you consider the human chakra system, all the chakras have to be there, at least pulsating, in their earliest degree of activation.

phải nói rằng Dãy Địa Cầu, cũng như các luân xa khác, phải tồn tại trước khi Dãy Mặt Trăng ngừng hoạt động. Không phải chúng lần lượt xuất hiện, cái này sau cái kia; cách ấy sẽ không vận hành tốt, phải không? Theo định luật tương đồng, khi xem xét hệ thống luân xa của con người, tất cả các luân xa đều phải hiện diện, ít nhất là đang dao động, ngay từ mức độ hoạt động sớm nhất của chúng.

The concrete mind seems to want some kind of sequence there of one after another, one chain coming into existence after another, but as it does not happen for the human being, I don't think it happens in a planetary sense, if the law of analogy is to hold. What does happen is probably the increased activation of one after another, and well, even the whole idea of sequence has to be questioned, because when you look at the human chakra system as a basis, there is the sense that different triangles get activated. And the ajna center on some level gets activated, in a personal sense, far before the heart center really is activated in a buddhic sense.

Trí cụ thể dường như muốn có một trình tự nào đó, trong đó cái này nối tiếp cái kia, một Dãy đi vào hiện tồn sau một Dãy khác. Nhưng vì điều này không xảy ra nơi con người, nên tôi không nghĩ nó xảy ra theo ý nghĩa hành tinh, nếu định luật tương đồng vẫn đúng. Điều có lẽ xảy ra là sự hoạt động gia tăng lần lượt của từng Dãy. Thậm chí toàn bộ ý tưởng về trình tự cũng cần được chất vấn, bởi khi xem hệ thống luân xa của con người làm cơ sở, chúng ta nhận thấy những tam giác khác nhau lần lượt hoạt động. Và trên một cấp độ nào đó, trung tâm ajna hoạt động theo ý nghĩa phàm ngã từ rất lâu trước khi trung tâm tim thực sự hoạt động theo ý nghĩa Bồ đề.

Even the personality requires the ajna center, and therefore a triangle would be created before real heart activation. Anyway, all of these will be parts of the secrets of initiation, and we have to learn these things, and we will learn them when we show that we know how to utilize them for the benefits of the human race.

Ngay cả phàm ngã cũng cần trung tâm ajna, và vì vậy một tam giác sẽ được tạo thành trước khi trung tâm tim thực sự hoạt động. Dù sao, tất cả những điều này sẽ là một phần của các bí mật điểm đạo. Chúng ta phải học những điều ấy, và sẽ học được khi chứng tỏ rằng mình biết cách sử dụng chúng vì lợi ích của nhân loại.

[2] They have their mental counterparts, and in their awakening as aforesaid, and in their growth and development, comes the final vivification, and the resultant liberation.

[2] Chúng có các đối phần trên cõi trí, và qua sự thức tỉnh của chúng như đã nói ở trên, cũng như qua sự tăng trưởng và phát triển của chúng, sự tiếp sinh lực cuối cùng diễn ra, đưa đến sự giải thoát.

Growth and vivification of the chakras leads eventually to liberation of the consciousness.

Sự tăng trưởng và tiếp sinh lực cho các luân xa cuối cùng dẫn đến sự giải thoát tâm thức.

[3] The connection between the centers, the causal body and meditation lies hid in the following hint: it is through the rapid whirling and interaction of these centers and their increased force through meditation (the ordered occult meditation) that the shattering of the causal body is effected.

[3] Mối liên hệ giữa các trung tâm, thể nguyên nhân và tham thiền được ẩn giấu trong gợi ý sau đây: chính nhờ sự xoay chuyển nhanh chóng và sự tương tác của các trung tâm này, cùng với mãnh lực gia tăng của chúng nhờ tham thiền — tức tham thiền huyền bí có trật tự — mà thể nguyên nhân bị phá vỡ.

What's this telling us? The chakras, more highly activated, play their role in shattering, by whatever means, the causal body. We have reviewed that around page fifteen, sixteen, seventeen, something, in this book: the different ray methods of seeing to the disintegration of the causal body.

Điều này cho chúng ta biết gì? Khi hoạt động mạnh hơn, các luân xa đóng vai trò trong việc phá vỡ thể nguyên nhân, bất kể bằng phương tiện nào. Chúng ta đã xem xét điều đó vào khoảng trang mười lăm, mười sáu hay mười bảy của cuốn sách này: những phương pháp khác nhau theo từng cung nhằm làm tan rã thể nguyên nhân.

[4] When the inner fire is circulating through each center and when kundalini is spiralling

[4] Khi ngọn lửa bên trong lưu chuyển qua mỗi trung tâm, và khi kundalini chuyển động theo đường xoắn ốc [Page 79]

Thus connecting Kundalini with the third ray, and maybe the second as well,

Như vậy, điều này liên kết Kundalini với cung ba, và có lẽ cả cung hai,

[5] accurately and geometrically from vortex to vortex,

[5] một cách chính xác và theo hình học từ xoáy này sang xoáy khác,

When we mention “geometrically,” we do involve the Grand Geometrician, the second ray Lord.

Khi đề cập đến “theo hình học”, chúng ta quả thực có liên hệ đến Đấng Hình Học Vĩ Đại, tức Đấng Chúa Tể Cung hai.

[6] the intensification interacts in three directions.

[6] sự tăng cường này tạo ra sự tương tác theo ba hướng.

This is the hint. The connection between the centers, the causal body—and I suppose the egoic lotus, since the causal body is more the

Đây là gợi ý. Mối liên hệ giữa các trung tâm, thể nguyên nhân — và tôi cho rằng cả Hoa Sen Chân Ngã, vì thể nguyên nhân đúng hơn

spherical or ovoid radiation of the egoic lotus—and meditation lies hid in the following hint. It is through the rapid whirling and interaction of these centers, not necessarily simply sequentially, and their increased force through meditation, the ordered occult meditation, that the shattering of the causal body is effected. Here is a question.

là trường bức xạ hình cầu hay hình trứng của Hoa Sen Chân Ngã — với sự tham thiền ẩn giấu trong gợi ý sau đây. Chính nhờ sự xoay chuyển nhanh chóng và tương tác của các trung tâm này, không nhất thiết chỉ theo trình tự, cùng với mãnh lực gia tăng của chúng qua sự tham thiền, tức sự tham thiền huyền môn có trật tự, mà thể nguyên nhân bị phá vỡ. Đây là một câu hỏi.

That meditation speeds the whirling of the centers destined for fourth dimensional rotation. And I suppose that's something that we have to see. But, I've seen some illustrations, video illustrations of toruses, tori, however you pronounce the plural there. And it does seem that such videos can somewhat approximate what fourth dimensionality might look like to us when we develop the psychic powers to see these things directly. I suppose that happens very much after the fourth initiation, because it is the ajna center through which the higher psychism would come into focus. And that ajna center is newly related to the Spiritual Triad around the time of the fourth initiation. All of these are the technicalities. The intensification interacts in three directions.

Sự tham thiền làm tăng tốc độ xoay chuyển của các trung tâm vốn được định để đạt tới sự xoay chuyển bốn chiều. Và tôi cho rằng đó là điều chúng ta phải thấy. Nhưng tôi đã xem một số hình ảnh minh họa bằng phim về những hình xuyến, dù dạng số nhiều được phát âm thế nào. Dường như những đoạn phim như vậy có thể phần nào mô phỏng hình ảnh của chiều thứ tư đối với chúng ta khi phát triển các quyền năng thông linh để trực tiếp thấy những điều này. Tôi cho rằng điều đó chủ yếu xảy ra sau lần điểm đạo thứ tư, vì chính qua trung tâm ajna mà năng lực thông linh cao siêu sẽ quy tụ. Và vào khoảng lần điểm đạo thứ tư, trung tâm ajna thiết lập một mối liên hệ mới với Tam Nguyên Tinh Thần. Tất cả những điều này đều là các chi tiết kỹ thuật. Sự tăng cường ấy tương tác theo ba hướng.

[7] a—It focuses the light or the consciousness of the Higher Self into the three lower vehicles, drawing it downward into fuller expression and widening its contact on all the three planes in the three worlds.

[7] a—Nó tập trung ánh sáng hay tâm thức của Bản Ngã Cao Siêu vào ba vận cụ thấp, kéo ánh sáng ấy xuống để biểu lộ đầy đủ hơn và mở rộng phạm vi tiếp xúc của nó trên cả ba cõi trong ba cõi giới.

So soul consciousness is made more accessible in the personality. So there is an enhanced consciousness of the soul as an infusion process occurs.

Như vậy, tâm thức linh hồn trở nên dễ tiếp cận hơn trong phàm ngã. Khi tiến trình thấm nhuần diễn ra, tâm thức về linh hồn được tăng cường.

[8] b—It draws down from the threefold Spirit

Whether that is considered to be the Spiritual Triad or the threefold Monad,

[9] more and more of the fire of the Spirit, doing for the causal body what the Ego is doing for the three lower vehicles.

What is this? Causing an infusion, just as the soul does for the personality. The fire of Spirit: there we are definitely talking about the Monadic level. So at the very heart of the Spiritual Triad and at the heart of the Monad is this fire. And there are many definitions for fire, but it is sort of the spirit in action. So here, the fire, the spirit in action, and maybe sometimes you have felt that and I have felt that. It seems to be an intervention from an altogether higher level and creates a kind of consciousness and sense of being, which is not usually experienced. So what are we looking at here? The intensification of the chakras interacts in three directions.

So from the higher self, soul, into the three lower vehicles, and then from the Monad into the soul, into the ego, and what else? Now I think it's much more likely that we're going to experience the downflow of soul energy in our usual personality consciousness than it is that we will understand or experience the fire of spirit. But the more we look into the nature of being, which is the ultimate fire, finally, the more we will understand the presence of that possible downflow from the Monad into the causal body. Everything really is the Monad, all this Monad in extension, I call it. The Spiritual Triad is the Monad in

[8] b—Nó ngày càng thu hút xuống từ Tinh thần tam phân

Dù điều đó được xem là Tam Nguyên Tinh Thần hay Chân Thần tam phân,

[9] nhiều hơn lửa của Tinh thần, thực hiện đối với thể nguyên nhân điều mà Chân ngã đang thực hiện đối với ba vận cụ thấp.

Đây là gì? Là tạo nên một sự thấm nhuần, cũng như linh hồn thấm nhuần phàm ngã. Lửa của Tinh Thần: ở đây chắc chắn chúng ta đang nói về cấp độ chân thần. Vì vậy, tại chính tâm của Tam Nguyên Tinh Thần và tâm của Chân Thần có ngọn lửa này. Lửa có nhiều định nghĩa, nhưng có thể xem nó như tinh thần đang hành động. Vì vậy, ở đây là lửa, là tinh thần đang hành động; và có lẽ đôi khi các bạn đã cảm nhận điều đó, và tôi cũng vậy. Nó dường như là một sự can thiệp từ một cấp độ hoàn toàn cao hơn, tạo ra một loại tâm thức và cảm nhận về hiện tồn mà chúng ta thường không trải nghiệm. Vậy chúng ta đang xem xét điều gì ở đây? Sự tăng cường hoạt động của các luân xa tương tác theo ba hướng.

Từ chân ngã, tức linh hồn, đi vào ba vận cụ thấp; rồi từ Chân Thần đi vào linh hồn, vào chân ngã; còn gì nữa? Tôi nghĩ khả năng chúng ta trải nghiệm dòng năng lượng linh hồn tuôn xuống trong tâm thức phàm ngã thông thường lớn hơn nhiều so với khả năng thấu hiểu hay trải nghiệm lửa của tinh thần. Nhưng càng khảo sát bản chất của Bản Thể, vốn cuối cùng là ngọn lửa tối hậu, chúng ta càng thấu hiểu sự hiện diện của dòng tuôn đổ khả hữu ấy từ Chân Thần vào thể nguyên nhân. Thực ra mọi sự đều là Chân Thần; tôi gọi tất cả điều này là Chân Thần-trong-sự-mở-rộng. Tam Nguyên Tinh Thần là Chân Thần-trong-sự-mở-rộng. Hoa Sen

extension. The egoic lotus is the Monad in extension. The personality and all of its vehicles are the Monad in extension and can be ultimately reduced to the Monad, just as it went forth.

Chân Ngã là Chân Thần-trong-sự-mở-rộng. Phàm ngã cùng tất cả các vận cụ của nó là Chân Thần-trong-sự-mở-rộng, và cuối cùng có thể quy hồi về Chân Thần, cũng như chúng đã từ đó phát ra.

[10] c—It forces the unification of the higher and lower, and it attracts the spiritual life itself. When this is done, when each successive life sees an increase of vitality in the centers, and when kundalini in its seven-fold capacity touches each center,

[10] c—Nó thúc đẩy sự hợp nhất giữa cái cao và cái thấp, đồng thời thu hút chính sự sống tinh thần. Khi điều này được thực hiện, khi mỗi kiếp sống kế tiếp đều chứng kiến sự gia tăng sinh lực trong các trung tâm, và khi kundalini, với năng lực thất phân của nó, chạm đến từng trung tâm,

That is really interesting,

Điều đó thực sự thú vị,

[11] then even the causal body proves inadequate for the influx of life from above. If I might so express it, the two fires meet, and eventually the egoic body disappears; the fire burns up entirely the Temple of Solomon;

[11] thì ngay cả thể nguyên nhân cũng tỏ ra không còn đủ khả năng tiếp nhận dòng sự sống tuôn xuống từ bên trên. Nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy, hai ngọn lửa gặp nhau, và cuối cùng thể chân ngã biến mất; lửa thiêu rụi hoàn toàn Đền Thờ Solomon;

Solar man, Temple of Solar Man.

Con người Thái Dương, Đền thờ của Con người Thái Dương.

[12] the permanent atoms

[12] các nguyên tử trường tồn

Those permanent atoms in the atomic triangle, including the mental unit, which is not fully a permanent atom,

Những nguyên tử trường tồn trong tam giác nguyên tử, bao gồm đơn vị hạ trí vốn không hoàn toàn là một nguyên tử trường tồn,

[13] are destroyed, and all is reabsorbed into the Triad.

[13] bị phá hủy, và tất cả được tái hấp thu vào Tam Nguyên Tinh Thần.

Not into the Monad yet.

Chưa phải vào Chân Thần.

[14] The essence of the Personality, the faculties developed, the knowledge gained, and the remembrance of all that has transpired becomes part of the equipment

[14] Tinh chất của Phàm ngã, những năng lực đã phát triển, tri thức đã đạt được, cùng ký ức về tất cả những gì đã diễn ra, trở thành một phần trong trang bị của Tinh thần, và cuối cùng tìm đường trở về với

of the Spirit and eventually finds its way to the Spirit or Monad on its own plane.

Tinh thần hay Chân thần trên chính cõi của nó.

This is so clear. So first the abstraction is into the Spiritual Triad, later into the Monad. There are several places where you wonder is there a line direct that goes, returns to the Monad? Well, there is a line, but apparently there is a stop along the way within the impersonal world of the Spiritual Triad. So this vivification of the centers forces the unification of the higher and the lower and attracts the spiritual life itself. Do we mean spiritual? Do we mean divine? Divine usually refers to the higher two sub planes of any seven plane system and spiritual to the higher four maybe, or sub plane three and four. But the Monad is having its day here.

Điều này rất rõ ràng. Trước hết, sự thu hồi diễn ra vào Tam Nguyên Tinh Thần, rồi sau đó vào Chân Thần. Có vài chỗ khiến các bạn tự hỏi liệu có một đường trực tiếp trở về Chân Thần hay không. Quả thực có một đường, nhưng dường như nó dừng lại trên đường đi trong thế giới phi cá nhân của Tam Nguyên Tinh Thần. Như vậy, sự tiếp sinh lực cho các trung tâm cưỡng thúc sự hợp nhất giữa phần cao và phần thấp, đồng thời thu hút chính sự sống tinh thần. Chúng ta muốn nói là tinh thần chăng? Hay thiêng liêng? "Thiêng liêng" thường chỉ hai cõi phụ cao của bất kỳ hệ thống bảy cõi nào, còn "tinh thần" có lẽ chỉ bốn cõi phụ cao, hoặc cõi phụ thứ ba và thứ tư. Nhưng ở đây Chân Thần đang giữ vai trò nổi bật.

When this is done, very important paragraph here, each successive life sees an increase of vitality in the centers. And when the kundalini in its sevenfold capacity, now I don't know where else that is mentioned, touches each center and then even the causal body proves inadequate for the influx. So the sevenfold nature of the kundalini, when touching, when spiralling correctly, is one of the factors leading to the disintegration of the causal body. The egoic lotus. If I might so express it, the two fires meet and we might say, well, we have possibly here the fire of Spirit and the fire of the egoic lotus, and eventually the egoic body disappears. Notice the word eventually.

Khi điều này hoàn tất — đây là một đoạn rất quan trọng — mỗi kiếp sống kế tiếp chứng kiến sinh lực trong các trung tâm gia tăng. Và khi Kundalini, với năng lực thất phân — tôi không biết điều này còn được đề cập ở đâu khác — chạm đến từng trung tâm, thì ngay cả thể nguyên nhân cũng tỏ ra không đủ sức tiếp nhận dòng tuôn đổ. Vì vậy, bản chất thất phân của Kundalini, khi chạm đến và xoắn ốc đúng cách, là một trong những yếu tố dẫn đến sự tan rã của thể nguyên nhân, tức Hoa Sen Chân Ngã. "Nếu có thể diễn đạt như vậy, hai ngọn lửa gặp nhau"; chúng ta có thể nói rằng ở đây có lẽ là lửa của Tinh Thần và lửa của Hoa Sen Chân Ngã, và cuối cùng thể chân ngã biến mất. Hãy lưu ý từ "cuối cùng".

Maybe it's not instantaneously, just the way the masters themselves on their, in their externalization do not appear instantaneously and altogether. The fire in seven different ways, in seven ways,

Có lẽ điều đó không xảy ra tức thời, cũng như trong tiến trình ngoại hiện, chính các Chân sư không xuất hiện tức thời và đồng loạt. Theo bảy cách khác nhau, phù hợp với từng cung, ngọn lửa thiêu rụi hoàn toàn Đền

according to Ray, burns up entirely the Temple of Solomon. We see, I think, a repetition of that in a little known mentioned vehicle on the third subplane of the atmic plane. And we see a still higher correspondence of that in the destruction of the Temple of Ezekiel, which probably precedes the seventh initiation, or maybe it is retained, but anyway, the individual has the choice of focusing within the Monadic vehicle, or focusing still more highly on the seventh plane, and maybe in the council chamber of Sanat Kumara. The permanent atoms are destroyed, let's call it the atoms of the triangle, and all is reabsorbed into the triad first. And he says all.

thờ Solomon. Tôi nghĩ chúng ta thấy điều đó lặp lại trong một vận cụ ít được biết đến và ít được đề cập trên cõi phụ thứ ba của cõi atma. Và chúng ta thấy một sự tương ứng còn cao hơn trong sự hủy diệt Đền thờ Ezekiel, có lẽ xảy ra trước lần điểm đạo thứ bảy; hoặc có thể đền thờ ấy vẫn được giữ lại. Dù sao, cá nhân có quyền chọn tập trung trong vận cụ chân thần hoặc tập trung cao hơn nữa trên cõi thứ bảy, có lẽ trong phòng hội đồng của Đức Sanat Kumara. Các nguyên tử trường tồn bị hủy diệt — hãy gọi chúng là các nguyên tử của tam giác — và trước hết tất cả được tái hấp thu vào Tam Nguyên Tinh Thần. Ngài nói là tất cả.

The essence of the personality, the faculties developed, the knowledge gained, and the remembrance of all that has transpired as these are lodged within the permanent atoms of the personality and the mental unit becomes part of the equipment of the spirit, and eventually finds its way to the spirit or Monad on his home plane. Well, this is just a brilliant paragraph in terms of the process. We maybe have asked ourselves, what happens when a causal body is destroyed? To all the personality faculty, and obviously DK, who no longer is encumbered by a causal body at this time, has every kind of memory about what has transpired when he was focused more personally.

Tinh chất của phàm ngã, các năng lực đã phát triển, tri thức đã thu nhận và ký ức về tất cả những gì đã xảy ra — vốn được lưu giữ trong các nguyên tử trường tồn của phàm ngã và đơn vị hạ trí — trở thành một phần trang bị của tinh thần, rồi cuối cùng tìm đường đến Tinh Thần hay Chân Thần trên cõi nhà của Ngài. Xét về tiến trình, đây quả là một đoạn văn xuất sắc. Có lẽ chúng ta đã từng tự hỏi điều gì xảy ra khi thể nguyên nhân bị hủy diệt. Điều gì xảy ra với mọi năng lực của phàm ngã? Hiển nhiên, Chân sư DK, hiện không còn bị thể nguyên nhân cản trở, vẫn có đủ mọi ký ức về những gì đã xảy ra khi Ngài còn tập trung nhiều hơn vào đời sống cá nhân.

He tells us of events from his life when he was a second or third degree initiate. So that all had to go somewhere, didn't it? And since he's not yet, well, we don't know for sure, but maybe not yet an initiate of the sixth degree, then the content of the personality and of the causal body has to have made its way into the Spiritual Triad. So there's a lot to learn from this particular paragraph, or

Ngài kể cho chúng ta về các sự kiện trong đời mình khi còn là điểm đạo đồ cấp hai hay cấp ba. Vậy tất cả những điều đó phải đi đâu đó, phải không? Và vì hiện giờ Ngài chưa — chúng ta không biết chắc, nhưng có lẽ chưa — là điểm đạo đồ cấp sáu, nên nội dung của phàm ngã và thể nguyên nhân hẳn đã đi vào Tam Nguyên Tinh Thần. Vì vậy, có rất nhiều điều cần học từ đoạn văn đặc biệt này, hay có lẽ là đôi ba đoạn, hoặc chỉ một đoạn.

whatever, a couple of paragraphs, maybe a paragraph.

[15] Now let me enumerate for you the things as to which it will not be possible as yet to furnish more information; the risks involved would be too great.

We're always up against that roadblock, but the course of wisdom, it's better to have people work things out for themselves than to be given too much. Being given too much is problematic, and there's the tendency towards misuse. I sometimes wonder whether humanity in the beginning was not given too much. The kindness, the love, the desire to see progress encourages the giving, and maybe the giving of too much, but which can then retard real progress. So now let me enumerate for you, he says, the things as to which it will not be possible as yet to furnish more information. The risks involved would be too great, and we do see how the Master is protecting us from premature knowledge. He sometimes talks about our inability to stand the strain of knowing, and there's more to it as well. I think there's the whole issue about whether we will make a false, wrong, experimental application of the information given.

There's something about, human nature that just wants to try things out. So although it may, for us, challenge our patience, we have to abide by his wise caution. I mean, I think, we stick with this kind of training for some hundreds or maybe even, a thousand or two thousand years, we will find ourselves where the Master is in his consciousness and in his point of tension. And since our true being is beginningless and endless, I guess we can afford the attitude of patience, especially if it

[15] Giờ đây, hãy để Tôi liệt kê cho các bạn những điều mà hiện nay vẫn chưa thể cung cấp thêm thông tin; những nguy cơ liên quan sẽ quá lớn.

Chúng ta luôn gặp phải rào cản ấy, nhưng đó là đường lối minh triết: để người ta tự tìm ra mọi việc thì tốt hơn là cung cấp cho họ quá nhiều. Được trao cho quá nhiều là một vấn đề, vì có khuynh hướng lạm dụng. Đôi khi tôi tự hỏi liệu thuở ban đầu nhân loại có được trao cho quá nhiều hay không. Lòng nhân từ, tình thương và mong muốn thấy sự tiến bộ khuyến khích việc ban trao, và có lẽ dẫn đến việc ban trao quá nhiều, điều sau đó lại có thể làm chậm sự tiến bộ thực sự. Vì vậy, Ngài nói: "Giờ đây, hãy để tôi liệt kê cho các bạn những điều mà hiện giờ chưa thể cung cấp thêm thông tin." Những nguy cơ liên quan sẽ quá lớn, và chúng ta quả thực thấy Chân sư đang bảo vệ mình khỏi tri thức quá sớm. Đôi khi Ngài nói về việc chúng ta không đủ khả năng chịu đựng sức căng của sự hiểu biết, và còn có nhiều điều khác nữa. Tôi nghĩ toàn bộ vấn đề nằm ở chỗ liệu chúng ta có áp dụng thông tin được trao một cách sai lầm, không đúng đắn và mang tính thử nghiệm hay không.

Có điều gì đó trong bản chất con người luôn muốn thử nghiệm mọi thứ. Vì vậy, mặc dù điều đó có thể thử thách lòng kiên nhẫn của chúng ta, chúng ta vẫn phải tuân theo sự thận trọng đầy minh triết của Ngài. Tôi cho rằng nếu chúng ta kiên trì với loại huấn luyện này trong vài trăm, hay thậm chí một hoặc hai nghìn năm, chúng ta sẽ thấy mình đạt đến nơi Chân sư đang hiện diện trong tâm thức và điểm tập trung nhất tâm của Ngài. Và vì Bản Thể chân thực của chúng ta không có khởi đầu cũng chẳng có kết thúc,

will provide for us a more sound relation to the teaching and will put us in a position to help others cautiously. I'm reminded of the oath of Hippocrates, the Hippocratic oath taken by physicians that, first of all, they will do no harm. And the DK seems to be functioning on that basis as a great healer.

tôi đoán chúng ta có thể giữ thái độ kiên nhẫn, nhất là khi điều đó giúp mình thiết lập một mối liên hệ vững chắc hơn với giáo huấn và đặt mình vào vị thế có thể thận trọng giúp đỡ người khác. Điều này khiến tôi nhớ đến lời thề Hippocrates mà các thầy thuốc tuyên thệ: trước hết, họ sẽ không gây tổn hại. Và Chân sư DK dường như đang hành động trên cơ sở ấy với tư cách một nhà trị liệu vĩ đại.

I'm sure he doesn't want to be responsible for finding people losing lives and lives of possible progress because of their unwise eagerness. So what will he not discuss?

Tôi chắc chắn Ngài không muốn phải chịu trách nhiệm khi thấy người ta đánh mất hết kiếp sống này đến kiếp sống khác vốn có thể dành cho sự tiến bộ, chỉ vì lòng nóng vội thiếu minh triết của họ. Vậy Ngài sẽ không bàn về điều gì?

[16] 1—The method of arousing the Sacred Fire.

[16] 1—Phương pháp khơi dậy Lửa Thiêng.

Though there are so many books from the East which purport to give that information. But, it reminds me of Master Hilarion's warning not to put a muddy foot on the electric ladder.

Mặc dù có rất nhiều sách từ phương Đông tuyên bố cung cấp thông tin đó. Nhưng điều này nhắc tôi nhớ đến lời cảnh báo của Chân sư Hilarion: đừng đặt một bàn chân lấm bùn lên chiếc thang điện.

The foot must be clean, so you are not frozen upon the ladder by the electric current.

Bàn chân phải sạch, để các bạn không bị dòng điện làm đông cứng trên chiếc thang.

[17] 2—The order of its progression.

[17] 2—Trình tự vận hành của nó.

But some hints have been given regarding the Monadic ray and the speed at which the various points of the triangle are activated. Usually, for instance, usually the third ray point activated first, but for strongly second ray people, the second ray point will be activated almost as rapidly.

Nhưng một số gợi ý đã được đưa ra liên quan đến cung chân thần và tốc độ hoạt động của các điểm khác nhau trong tam giác. Chẳng hạn, thông thường điểm cung ba hoạt động trước; nhưng đối với những người chịu ảnh hưởng mạnh của cung hai, điểm cung hai sẽ hoạt động gần như nhanh ngang vậy.

There are other comparisons we could get into.

Chúng ta còn có thể đi vào những sự so sánh khác.

[18] 3—The geometrical forms it makes as it mounts.

That would pretty well tell us where to direct the energy with power through the creative imagination. [Editorial note: The raw wording “as the center or imagination” is unclear; check the recording.] It is, of course, manipulative.

And I think we're better off generally taking the qualitative approach.

[19] 4—The order of the development of the centers according to the ray of the Spirit. The complexity is too great.

The ray of the spirit, the Monadic ray, all of this is to be worked out depending on the Monadic ray, or Monadic sub-ray. I think the Monadic sub-ray is really found upon the Monadic plane and the major Monadic ray upon the logoic plane. But the path that we take on the way of higher evolution, well, much is also determined by the Monadic sub-ray. The soul has its sub-ray, the Monad has its sub-ray, the personality has its sub-ray. And as DK is telling us here, we'll get confused. The complexity is too great.

So we just have to trust them. I think trust is such an important thing. I don't think trust is gullibility per se. It is having examined the nature of what the master says, we find that it works out. And we find it to be, as much as we can determine, truthful. And that builds in us a willingness to listen, not with uncritical, narrow enthusiasm, but to listen carefully and then put it to the test of our own intuition. And then if we find that it passes that test, to be as scrupulous as

[18] 3—Các hình dạng hình học mà nó tạo thành khi đi lên.

Điều đó gần như sẽ cho chúng ta biết phải dùng quyền năng để hướng năng lượng đến đâu thông qua Sự tưởng tượng sáng tạo. [Ghi chú biên tập: Cách diễn đạt thô “như trung tâm hay sự tưởng tượng” không rõ nghĩa; cần kiểm tra bản ghi âm.] Dĩ nhiên, việc này mang tính thao túng.

Và tôi nghĩ nhìn chung chúng ta nên theo cách tiếp cận dựa trên phẩm tính thì tốt hơn.

[19] 4—Trình tự phát triển của các trung tâm tùy theo cung của Tinh thần. Sự phức tạp quá lớn. [Page 80]

Cung của tinh thần, tức cung chân thần; tất cả điều này phải được tìm hiểu tùy theo cung chân thần hay cung phụ chân thần. Tôi nghĩ cung phụ chân thần thực sự nằm trên cõi chân thần, còn cung chân thần chính nằm trên cõi Thượng đế. Nhưng con đường chúng ta chọn trên Con đường Tiến Hóa Cao Siêu cũng phần lớn do cung phụ chân thần quyết định. Linh hồn có cung phụ, Chân Thần có cung phụ, và phàm ngã cũng có cung phụ. Như Chân sư DK đang nói với chúng ta ở đây, chúng ta sẽ bối rối. Sự phức tạp quá lớn.

Vì vậy, chúng ta chỉ phải tin cậy Các Ngài. Tôi nghĩ lòng tin là điều vô cùng quan trọng. Tôi không cho rằng chính lòng tin là sự nhẹ dạ. Sau khi khảo sát bản chất những gì Chân sư nói, chúng ta thấy chúng thực sự vận hành. Và trong mức độ có thể xác định, chúng ta thấy chúng chân thật. Điều đó xây dựng trong chúng ta sự sẵn lòng lắng nghe, không phải bằng lòng nhiệt thành hẹp hòi và thiếu phê phán, mà là lắng nghe cẩn thận rồi đưa chúng ra kiểm nghiệm bằng trực giác

possible in the following of his instructions. That is the way to make progress. I'm just thinking right now, we have this year's 2020, we have a pandemic raging, we find the lack of discipline in the American character, contributing to the greatest degree of infection around the world.

của chính mình. Nếu thấy chúng vượt qua phép thử ấy, chúng ta phải hết sức nghiêm cẩn khi tuân theo các chỉ dẫn của Ngài. Đó là cách để tiến bộ. Ngay lúc này tôi đang nghĩ rằng trong năm 2020, khi một đại dịch đang hoành hành, chúng ta thấy sự thiếu kỷ luật trong tính cách người Mỹ góp phần tạo nên mức độ lây nhiễm lớn nhất trên thế giới.

We find young people and, well, who's a young person? We find, well, young people and people in their middle years flocking to the bars and closely contained spaces without ventilation, where there is alcohol and loud music and every opportunity to catch this very easily appropriated disease. Where is the discipline? Where is the listening to those who know better? Maybe it's that sense of invincibility that young people have, I am immortal, not the kind of immortality that comes from contact with the inner God, that's a different thing, but I am like immortal in the body. So if there's not occult obedience to the soul and to the master, then we have to expect disaster and delay.

Chúng ta thấy những người trẻ tuổi — mà thế nào là một người trẻ? — và cả những người trung niên đổ xô đến các quán rượu cùng những không gian kín, chật chội, không thông gió, nơi có rượu, âm nhạc ầm ĩ và mọi cơ hội để mắc căn bệnh rất dễ lây nhiễm này. Kỷ luật ở đâu? Việc lắng nghe những người hiểu biết hơn ở đâu? Có lẽ đó là cảm giác bất khả chiến bại của người trẻ: "Tôi bất tử"; không phải loại bất tử đến từ sự tiếp xúc với Thượng đế bên trong — đó là một điều khác — mà là "thân thể tôi như thể bất tử". Vì vậy, nếu không có sự tuân phục huyền môn đối với linh hồn và Chân sư, chúng ta phải dự liệu tai họa và trì hoãn.

And we're learning the hard way. Master DK said that there would be a much suffering in store, I guess, for humanity, but he singled out the United States and said that that was fortunate for the soul of that great people, who have essentially the seed of brotherhood and the respect of the individual at the heart of all things, an Aquarian attitude. But the suffering in the case of humanity must so often precede the better way.

Và chúng ta đang học theo cách gian nan. Chân sư DK nói rằng nhân loại sẽ phải trải qua nhiều đau khổ, nhưng Ngài đặc biệt nêu Hoa Kỳ và nói rằng điều đó là may mắn cho linh hồn của dân tộc vĩ đại ấy, vốn có hạt giống của tình huynh đệ và sự tôn trọng cá nhân ở trung tâm của mọi sự, một thái độ Bảo Bình. Nhưng trong trường hợp nhân loại, đau khổ thường phải đi trước con đường tốt đẹp hơn.

And you kind of wish we could learn through anticipation rather than through an unnecessary suffering. So going on here,

Và các bạn phần nào ước rằng chúng ta có thể học nhờ thấy trước thay vì phải trải qua đau khổ không cần thiết. Giờ chúng ta tiếp tục,

[20] You will therefore observe that the subject really becomes more abstruse, the longer it is studied.

Abstruse, refined, remote, recondite, not easily accessible because of its subtlety.

[21] It is complicated by ray development, by the man's own place upon the ladder of evolution,

I mean, it was so helpful for Master DK to know some history and the status of those who he brought into his groups, his groups of nine, his new and reorganized seed group, his ashramic group for whom he wrote the rules in *The Rays and the Initiations*. So we have to be aware of these complexities.

One size does not fit all, and one method applied to all is not going to work with all. It is complicated by ray development, by the man's own place upon the ladder of evolution,

[22] by the uneven awakening of the different centers due to the type of a man's lives;

The type: there must be something that identifies certain types.

We do hear of people basically working, in the Hall of Ignorance with the first three petals, but then somehow there is development in the Hall of Learning. Maybe a particular petal is open or in the process of being open, which is in a way ahead of schedule, or we could even say, I'm not sure whether it skips a whole tier. That would be

[20] Vì vậy, các bạn sẽ nhận thấy rằng đề tài này thực sự càng trở nên thâm áo hơn khi càng được nghiên cứu lâu dài.

Thâm sâu khó hiểu, tinh tế, xa vời, uyên áo, không dễ tiếp cận vì tính vi tế của nó.

[21] Nó trở nên phức tạp do sự phát triển theo cung, do vị trí của chính con người trên chiếc thang tiến hóa,

Thật vô cùng hữu ích khi Chân sư DK biết đôi chút về lịch sử và địa vị của những người được Ngài đưa vào các nhóm của mình: những nhóm chín người, nhóm hạt giống mới được tái tổ chức và nhóm ashram mà Ngài đã viết các quy luật cho họ trong *Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo*. Vì vậy, chúng ta phải nhận thức được những điều phức tạp này.

Không có một khuôn mẫu duy nhất phù hợp với tất cả, và một phương pháp áp dụng cho mọi người sẽ không hiệu quả với tất cả. Nó trở nên phức tạp bởi sự phát triển theo cung, bởi vị trí của con người trên thang tiến hoá,

[22] và do sự thức tỉnh không đồng đều của các trung tâm khác nhau, tùy theo kiểu mẫu các kiếp sống của một người;

Loại hình: hẳn phải có điều gì đó xác định một số loại hình nhất định.

Chúng ta quả thực nghe nói về những người về cơ bản đang hoạt động trong Phòng Vô Minh với ba cánh hoa đầu tiên, nhưng rồi bằng cách nào đó lại có sự phát triển trong Phòng Học Tập. Có lẽ một cánh hoa cụ thể đã mở hoặc đang trong tiến trình khai mở, và theo một nghĩa nào đó, nó đi trước trình tự; hoặc thậm chí chúng ta có thể nói — dù tôi

quite a jump. But there is the same thing occurring from the Hall of Learning to the Hall of Wisdom. And one can be engaged with those water petals in the love petals in the Hall of Learning, and that yet somehow something in the Hall of Wisdom is open. It demonstrates as a kind of uneven development, or one would be surprised that the individual possesses certain faculties, which seem beyond his present labors.

không chắc — rằng nó bỏ qua cả một tầng. Đó sẽ là một bước nhảy khá lớn. Nhưng điều tương tự cũng xảy ra từ Phòng Học Tập đến Phòng Minh triết. Một người có thể đang hoạt động với những cánh hoa nước trong các cánh hoa bác ái ở Phòng Học Tập, nhưng bằng cách nào đó, một điều thuộc Phòng Minh triết đã mở ra. Điều đó biểu lộ như một dạng phát triển không đồng đều, hoặc người ta có thể ngạc nhiên khi cá nhân ấy sở hữu một số năng lực dường như vượt xa những công việc hiện tại của y.

And maybe the other direction works as well. He may have moved on into a particular hall, like the Hall of Learning, but there's still some unfinished business in the Hall of Ignorance. So, it's all a very individual matter, and we just cannot have a rigid, iron-clad system that applies to everybody.

Và có lẽ chiều ngược lại cũng đúng. Y có thể đã tiến vào một phòng cụ thể, chẳng hạn Phòng Học Tập, nhưng vẫn còn một số việc chưa hoàn tất trong Phòng Vô Minh. Vì vậy, tất cả đều là vấn đề hết sức cá biệt, và chúng ta không thể có một hệ thống cứng nhắc, bất di bất dịch áp dụng cho mọi người.

Complicated by the uneven awakening of the different centers due to the type of a man's lives. And maybe you would think that all the particular subdiaphragmatic centers are open to the same degree, but they're probably not. And the heart and the throat center, probably not. Those are the thoracic centers. And in the head, we're given a huge opportunity for variegated openings. There are so many centers, master centers, directing centers, and they're just not all open to the same extent.

Nó trở nên phức tạp bởi sự thức tỉnh không đồng đều của các trung tâm khác nhau do loại hình những kiếp sống của con người. Có lẽ các bạn cho rằng tất cả các trung tâm dưới cơ hoành đều khai mở đến cùng một mức độ, nhưng có lẽ không phải vậy. Trung tâm tim và trung tâm cổ họng có lẽ cũng không đồng đều. Đó là các trung tâm trong lồng ngực. Còn trong đầu, chúng ta có vô số khả năng khai mở đa dạng. Có rất nhiều trung tâm, trung tâm chủ đạo và trung tâm điều khiển, và chúng hoàn toàn không mở ra ở cùng một mức độ.

One has to be able to see and then apply. This kind of medicine, as it were, is a very individual process, and it requires great caution on the part of the one recommending methods of meditation and breathing exercises and other exercises, which are meant to create more balance.

Người ta phải có khả năng thấy rồi mới áp dụng. Có thể nói, loại trị liệu này là một tiến trình hết sức cá biệt, và nó đòi hỏi người đề xuất các phương pháp tham thiền, bài tập thở cùng những bài tập khác nhằm tạo thêm sự cân bằng phải hết sức thận trọng.

[23] it is rendered more complex by the threefold nature of the centers themselves, —etheric, emotional and mental—by the fact, that some people have one or other emotional center completely awakened and demonstrating etherically whilst the mental counterparts may be quiescent;

[23] nó lại càng trở nên phức tạp hơn bởi bản chất tam phân của chính các trung tâm — dĩ thái, cảm xúc và trí tuệ — bởi thực tế là ở một số người, một trung tâm cảm xúc nào đó có thể đã thức tỉnh hoàn toàn và đang biểu hiện qua dĩ thái, trong khi các đối phần trí tuệ của nó có thể vẫn yên tĩnh;

Demonstrating etherically, does this mean demonstrating the etheric portion of the astral plane? So, there is additional complexity. Sometimes we hear about the chakras and we think we know something about them, but we're just dealing with the etheric chakras.

Biểu lộ qua dĩ thái, điều này có nghĩa là biểu lộ phần dĩ thái của cõi cảm dục chăng? Như vậy, có thêm sự phức tạp. Đôi khi chúng ta nghe nói về các luân xa và cho rằng mình biết đôi chút về chúng, nhưng thực ra chúng ta chỉ đang đề cập đến các luân xa dĩ thái.

There are the astral chakras. And in *Esoteric Healing*, he gives different rays for those chakras than we may have been accustomed to when looking at the chakras on the systemic etheric physical plane. And then we have certain chakras on the mental plane, and eventually when the causal body goes, we will have additional mental chakras and not the angel of the presence at all.

Còn có các luân xa cảm dục. Trong *Trị Liệu Huyền Môn*, Ngài gán cho những luân xa ấy các cung khác với những gì chúng ta có thể quen thuộc khi xem xét các luân xa trên cõi dĩ thái hồng trần của hệ thống. Sau đó, chúng ta còn có một số luân xa trên cõi trí; và cuối cùng, khi thể nguyên nhân biến mất, chúng ta sẽ có thêm các luân xa trí tuệ và hoàn toàn không còn Thiên Thần của Hiện Diện.

There is quite a bit of numerical complexity, especially if the different chakras that more or less correspond with each other are ruled by different rays. It is around page fifty or fifty-one of *Esoteric Healing*, and maybe page 150. Right away what I see on page 50 of *Esoteric Healing* is the head center, yes, is ruled by the first ray, as we would expect, but the ajna center is not ruled by the fourth and fifth rays, but by the seventh. And it has an atmic connection in the heart center by the second, as we would expect, and the throat center by the fifth, not the third.

Có khá nhiều sự phức tạp về số học, nhất là nếu các luân xa ít nhiều tương ứng với nhau lại chịu sự cai quản của những cung khác nhau. Thông tin ấy nằm vào khoảng trang năm mươi hay năm mươi mốt của *Trị Liệu Huyền Môn*, và có lẽ cả trang 150. Ngay trên trang 50 của *Trị Liệu Huyền Môn*, tôi thấy trung tâm đầu quả thực do cung một cai quản, như chúng ta mong đợi; nhưng trung tâm ajna không do cung bốn và cung năm cai quản, mà do cung bảy. Nó có một mối liên hệ atma; trung tâm tim do cung hai cai quản, như chúng ta mong đợi; còn trung tâm cổ họng do cung năm chứ không phải cung ba cai quản.

Solar plexus sixth, as we would expect, sacral center usually by the seventh etherically, but in this case, the third and the base of the spine has a fourth ray connected with it instead of a first ray, but then there are so many different rays connected with this base of the spine center. So, here, these are the astral forces, there is something around page 150 which deals with the centers and maybe with different assignments than we find etherically. Who knows what we will find on the mental plane?

Tùng thái dương do cung sáu cai quản, như chúng ta mong đợi; trung tâm xương cùng về mặt dĩ thái thường do cung bảy cai quản, nhưng trong trường hợp này là cung ba; còn đáy cột sống liên kết với cung bốn thay vì cung một. Tuy nhiên, có rất nhiều cung khác nhau liên kết với trung tâm đáy cột sống này. Vì vậy, ở đây là những mãnh lực cảm dục. Có điều gì đó vào khoảng trang 150 đề cập đến các trung tâm và có lẽ đưa ra những sự phân định khác với những gì chúng ta thấy trên cõi dĩ thái. Ai biết chúng ta sẽ tìm thấy gì trên cõi trí?

Here's the head center being a point of focus for atma, for the spiritual will. Well, that makes sense, of course. Anyway, one has to read carefully this information. It's not only for the esoteric healers. There is just a lot of information here that needs development. And here's an important diagram about petals aiming upwards and downwards and what they connect with. So, we have a lot of information given in the *Esoteric Healing* book. I think it has to be studied carefully. I'm making a mental note here, because I'm not a healer per se. I have not studied this with the same intensity as the psychology books or every other book in the Rays series of books, but yes, it should be. And there are so many, I think, doctors who would benefit from this study.

Đây là trung tâm đầu, một điểm tập trung của atma, của ý chí tinh thần. Điều đó dĩ nhiên hợp lý. Dù sao, người ta phải đọc kỹ thông tin này. Nó không chỉ dành cho các nhà trị liệu huyền môn. Có rất nhiều thông tin ở đây cần được khai triển. Và đây là một sơ đồ quan trọng về những cánh hoa hướng lên trên và xuống dưới, cùng những gì chúng liên kết. Vì vậy, chúng ta có rất nhiều thông tin trong sách *Trị Liệu Huyền Môn*. Tôi nghĩ phải nghiên cứu nó cẩn thận. Tôi đang tự ghi nhớ điều này vì chính tôi không phải là một nhà trị liệu. Tôi chưa nghiên cứu sách này với cùng cường độ như các sách tâm lý học hay mọi cuốn sách khác trong bộ sách về Các Cung, nhưng đúng vậy, nó nên được nghiên cứu như thế. Và tôi nghĩ có rất nhiều bác sĩ sẽ được lợi từ việc nghiên cứu này.

So going back then. So, you will observe that the subject really becomes more abstruse the longer it is studied. It is complicated by ray development, by the man's own place on the ladder of evolution, by the uneven awakening of the different centers due to the type of a man's lives. It will be interesting to see what he considers to be the type of a man's lives. It is rendered more complex by the threefold nature of the centers themselves. And within every center, there's

Giờ chúng ta quay lại. Các bạn sẽ nhận thấy chủ đề này thực sự càng được nghiên cứu lâu thì càng trở nên thâm sâu khó hiểu. Nó trở nên phức tạp bởi sự phát triển theo cung, bởi vị trí của con người trên thang tiến hoá, và bởi sự thức tỉnh không đồng đều của các trung tâm khác nhau do loại hình những kiếp sống của con người. Sẽ rất thú vị khi xem Ngài coi loại hình những kiếp sống của con người là gì. Nó càng trở nên phức tạp hơn bởi bản chất tam phân của chính các

a third ray sort of foundation of the flower, a second ray petal arrangement and a first ray jewel or seed area. Here he is talking about three different kinds of centers, and about the fact that some people have one or other emotional center completely awakened and demonstrating etherically, whilst the mental counterparts may be quiescent. Such variation in the type of awakenings!

trung tâm. Trong mỗi trung tâm có một dạng nền tảng cung ba của bông hoa, một sự sắp xếp cánh hoa theo cung hai và một viên ngọc hay vùng hạt giống thuộc cung một. Ở đây Ngài đang nói về ba loại trung tâm khác nhau, và về thực tế rằng một số người có trung tâm cảm xúc này hay trung tâm cảm xúc khác đã hoàn toàn thức tỉnh và đang biểu lộ qua dĩ thái, trong khi các đối phần trên cõi trí có thể vẫn tĩnh lặng. Thật có quá nhiều biến thiên trong các loại thức tỉnh!

[24] others may have the mental centers awake and the emotional not so vivified and be etherically quiet.

[24] những người khác có thể có các trung tâm trí tuệ đã thức tỉnh, trong khi các trung tâm cảm xúc chưa được tiếp sinh lực đầy đủ và vẫn yên tĩnh về mặt dĩ thái.

So we might say people more on the third rays. He tells us very interestingly that it's easier for people on the third and fifth ray, and maybe he means soul ray, to take the second initiation because they are basically not emotional. I think it's quite tough for the second and sixth ray and fourth ray, the even line to take the second initiation and maybe not so easy for the first ray either. That is going to be a whole study: what the different ray types encounter when they take the various initiations. [Editorial note: The following transition is unclear in the transcript: “I’ve needs to say more so we don’t wander astray in interesting possibilities.”]

Vì vậy, chúng ta có thể nói đó là những người thiên về cung ba hơn. Ngài cho chúng ta biết một điều rất thú vị: những người thuộc cung ba và cung năm — có lẽ Ngài muốn nói cung linh hồn — dễ trải qua lần điểm đạo thứ hai hơn vì về cơ bản họ không thiên về cảm xúc. Tôi nghĩ điều đó khá khó khăn đối với cung hai, cung sáu và cung bốn, tức đường chẵn; và có lẽ cũng không quá dễ đối với cung một. Đây sẽ là cả một lĩnh vực nghiên cứu: những điều mà các loại người thuộc những cung khác nhau phải đối diện khi trải qua các cuộc điểm đạo khác nhau. [Ghi chú biên tập: Phần chuyển tiếp sau đây không rõ trong bản ghi: “Tôi cần nói thêm để chúng ta không lạc vào những khả năng thú vị.”]

[25] Therefore, it will be obvious how great is the need for conscious clairvoyant teachers, who can judiciously work with the pupils, stimulating through scientific knowledge and methods the dormant or sluggish centers,

[25] Vì vậy, rõ ràng là nhu cầu về các huấn sư thông nhãn hữu thức lớn lao biết bao; những vị này có thể làm việc một cách sáng suốt với các môn sinh, dùng tri thức và phương pháp khoa học để kích thích những trung tâm còn ngủ yên hoặc trì trệ,

He tried to do this with the very first disciple listed in the book. His last name was Adams,

Ngài đã cố gắng thực hiện điều này với vị đệ tử đầu tiên được liệt kê trong sách. Họ của

so he had an A there and was listed first. And his ajna center was very undeveloped. The solar plexus with all of his sixth ray was 60% developed, but the ajna center, I think around 15%. So it was sluggish and DK tried to do something about that, I think, to induce a form of higher psychism.

ông là Adams, nên bắt đầu bằng chữ A và được xếp đầu tiên. Trung tâm ajna của ông rất kém phát triển. Tùng thái dương, với toàn bộ ảnh hưởng cung sáu của ông, đã phát triển sáu mươi phần trăm, nhưng tôi nghĩ trung tâm ajna chỉ khoảng mười lăm phần trăm. Vì vậy, nó trì trệ, và Chân sư DK đã cố làm điều gì đó để cải thiện tình trạng này, theo tôi là nhằm khơi dậy một dạng thông linh cao siêu.

There's a group here associated with the Morya Federation. They're excellent esoteric astrologers, and they are doing excellent research in looking up the personal lives of people to be found in the *Discipleship in the New Age* books. And they are, even from their pictures, very interesting physiognomically. A big chance exists there to determine the physiognomical expression of the ray types, and maybe some generalization can occur. And of course, that's my particular interest. In New York, I used to travel from New Jersey and go to various art museums where portraiture was being displayed.

Có một nhóm ở đây liên kết với Liên đoàn Morya. Họ là những nhà chiêm tinh học nội môn xuất sắc và đang thực hiện công trình nghiên cứu rất tốt bằng cách tìm hiểu đời sống cá nhân của những người xuất hiện trong các sách *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới*. Ngay cả qua hình ảnh, họ cũng rất thú vị về phương diện tướng mạo. Có một cơ hội lớn để xác định biểu hiện tướng mạo của các loại cung, và có lẽ từ đó có thể hình thành một số khái quát. Dĩ nhiên, đó là mối quan tâm đặc biệt của tôi. Khi ở New York, tôi từng đi từ New Jersey đến nhiều bảo tàng nghệ thuật khác nhau, nơi trưng bày tranh chân dung.

And I was interested in the kind of ray expression of the portrait. But other people have different interests and taken in the aggregate, what we can all do together, we'll get a pretty full picture. So we need teachers that really can be with us and help awaken the dormant centers, because they see what has to be done,

Và tôi quan tâm đến loại biểu hiện cung trong chân dung. Nhưng những người khác có các mối quan tâm khác nhau, và khi tổng hợp những gì tất cả chúng ta có thể cùng làm, chúng ta sẽ có được một bức tranh khá đầy đủ. Vì vậy, chúng ta cần những huấn sư thực sự có thể ở bên mình và giúp đánh thức các trung tâm đang ngủ yên, bởi họ thấy điều gì phải được thực hiện,

[26] and aligning them so that the current can freely flow back and forth between the external vortices and the inner center.

[26] đồng thời chỉnh hợp chúng sao cho dòng năng lượng có thể tự do lưu chuyển tới lui giữa các xoáy bên ngoài và trung tâm bên trong.

And what does he mean by that? Does he consider the glands, they are precipitations

Ngài muốn nói gì qua điều đó? Ngài có xem các tuyến là sự ngưng tụ của các xoáy lực dĩ

of the etheric vortices, but maybe he considers the astral vortices and what such mental vortices as there are thus far, and vortices which he doesn't even list except to mention the numbers, maybe he considers those inner. Because in general, the awakening of a vortex means that the siddhi or power associated with that vortex, that maybe there's more than one, begin to awaken. And there are so many of these different siddhis that I think, they must be connected with vortices on the higher planes. Again, the compendium that Keith Bailey made here is very useful. And once again, I'll show it to you. You might, if you're interested, you might want to contact him and just see if he can make that available to you.

thái không? Hay có lẽ Ngài xem các xoáy lực cảm dục, những xoáy lực trí tuệ hiện có cho đến nay, và cả những xoáy lực mà Ngài thậm chí không liệt kê ngoài việc đề cập đến số lượng, là các xoáy lực bên trong. Bởi nhìn chung, sự thức tỉnh của một xoáy lực có nghĩa là quyền năng liên kết với xoáy lực ấy — có lẽ nhiều hơn một quyền năng — bắt đầu thức tỉnh. Có rất nhiều quyền năng khác nhau như thế, nên tôi nghĩ chúng phải liên kết với các xoáy lực trên những cõi cao. Một lần nữa, bản tổng hợp do Keith Bailey thực hiện rất hữu ích. Tôi sẽ cho các bạn xem lại. Nếu quan tâm, các bạn có thể liên lạc với ông và hỏi xem liệu ông có thể cung cấp nó cho các bạn hay không.

On every subplane, up to the third atmic subplane, there is a siddhi or a power. [Editorial note: Keith Bailey's chart is discussed here but is not included in the supplied files.] I would say that a vortex would be associated with each one of these powers. Naturally, you could take a screenshot of the chart, and it would be useful to you. We have to kind of know which ones of these siddhis we are presently developing, and they don't necessarily develop fast, but I would say a lot of concentration now is going on spiritual discernment and response to group vibration. And increasingly, as we study the great books here on spiritual telepathy, some people are working with the ladder to intuition on the buddhic plane. And probably very few of us can work on the ladder of the atmic plane.

Trên mỗi cõi phụ, cho đến cõi phụ atma thứ ba, đều có một quyền năng. [Ghi chú biên tập: Biểu đồ của Keith Bailey được thảo luận ở đây nhưng không có trong các tài liệu được cung cấp.] Tôi cho rằng mỗi quyền năng này đều liên kết với một xoáy lực. Dĩ nhiên, các bạn có thể chụp lại biểu đồ, và nó sẽ hữu ích. Chúng ta phần nào phải biết hiện đang phát triển quyền năng nào trong số này. Chúng không nhất thiết phát triển nhanh, nhưng tôi cho rằng hiện nay có rất nhiều sự tập trung vào phân biện tinh thần và sự đáp ứng với rung động nhóm. Và khi ngày càng nghiên cứu các tác phẩm vĩ đại về viễn cảm tinh thần, một số người đang hoạt động với chiếc thang dẫn đến trực giác trên cõi Bồ đề. Có lẽ rất ít người trong chúng ta có thể hoạt động trên chiếc thang của cõi atma.

It just probably requires a development beyond that which we have succeeded in achieving.

Điều đó có lẽ đòi hỏi một sự phát triển vượt quá những gì chúng ta đã thành công đạt được.

[27] Later the teacher can train the pupil in the safe awakening of the inner fire, in its scientific culture and transmission, and instruct him in the order required for its convolutions along the path of the triangles until it reaches the head centers.

[27] Về sau, huấn sư có thể đào luyện môn sinh trong việc đánh thức ngọn lửa bên trong một cách an toàn, trong việc nuôi dưỡng và truyền dẫn nó một cách khoa học, đồng thời chỉ dẫn cho y trình tự cần thiết của các vòng xoắn của nó dọc theo con đường của các tam giác cho đến khi nó đạt tới các trung tâm đầu.

These will vary with the Monadic ray.

Những điều này sẽ thay đổi tùy theo cung chân thần.

We have the entire age of Aquarius before us, so we can't really rush the process. It's coming.

Toàn bộ kỷ nguyên Bảo Bình đang ở trước chúng ta, nên thực sự không thể thúc ép tiến trình. Nó đang đến.

[28] When kundalini has traversed these geometrical lines the man is perfected, the personality has served its purpose, and the goal is reached.

[28] Khi kundalini đã đi qua các đường hình học này, con người đạt đến sự hoàn thiện, phàm ngã đã hoàn thành mục đích của nó, và mục tiêu được đạt tới.

And when do we imagine this to be? And I would just say, we imagine, we suspect this occurs at the fourth initiation. So, there are right paths and wrong paths.

Và chúng ta hình dung điều này xảy ra khi nào? Tôi chỉ muốn nói rằng chúng ta hình dung, hay nghi rằng điều này xảy ra vào lần điểm đạo thứ tư. Vì vậy, có những con đường đúng và những con đường sai.

And if we somehow mistakenly engineer the path of Kundalini to take an unwarranted path, we're going to meet with tremendous resistance and break down protective barriers and find ourselves having to rebuild in the future when we should be advancing through because of the cautious method we have used. Every seventh ray magician, I'm sure, drawing that magic circle knows the necessity of caution because of the many forces which could even kill him in the process. He would be deprived of his body. There would be a hiatus where we cannot afford to have one. He might, symbolically or in terms of actuality, he might burn up, he might drown, he might be buried, maybe

Nếu bằng cách nào đó chúng ta lầm lạc điều khiển đường đi của Kundalini theo một lộ trình không chính đáng, chúng ta sẽ gặp phải sự kháng cự khủng khiếp, phá vỡ các hàng rào bảo vệ và thấy mình phải xây dựng lại trong tương lai, trong khi lẽ ra chúng ta đã có thể tiến bước nhờ phương pháp thận trọng. Tôi chắc chắn rằng mọi nhà huyền thuật cung bảy, khi vẽ vòng tròn huyền thuật ấy, đều biết sự thận trọng là cần thiết vì có nhiều mãnh lực thậm chí có thể giết chết y trong tiến trình. Y sẽ mất thể xác. Sẽ có một khoảng gián đoạn ở nơi chúng ta không thể để nó xảy ra. Theo nghĩa biểu tượng hay thực tế, y có thể bị thiêu cháy, chết đuối, chôn vùi, hoặc có lẽ chết vì khí.

death by air. We're told it's not yet understood.

Chúng ta được cho biết rằng điều đó vẫn chưa được thấu hiểu.

[29] Hence the fact that all the centers have petals whose numbers are multiples of four, for four is the number of the lower self, of the quaternary.

[29] Vì thế, tất cả các trung tâm đều có số cánh hoa là bội số của bốn, bởi bốn là con số của phàm ngã, của thể tứ phân.

Here, there's only, I wonder how DK looks at that because, see, that is a big question. What about the six-petaled sacral center, six-petaled spleen, and ten-petaled solar plexus center? Now, maybe if we combine the sacral and the solar plexus, we get 16, and that is, together, there you have a multiple of four.

Ở đây tôi tự hỏi Chân sư DK nhìn nhận điều đó thế nào, bởi đây là một câu hỏi lớn. Còn trung tâm xương cùng sáu cánh, lá lách sáu cánh và trung tâm tùng thái dương mười cánh thì sao? Có lẽ nếu kết hợp trung tâm xương cùng với tùng thái dương, chúng ta được mười sáu, và tổng số ấy là một bội số của bốn.

The heart being 12 is a multiple of four. The throat being 16 is a multiple of four, four times four. The ajna center being 96 is a multiple of four, 24 times. Base of the spine to the ajna center, 24 times, 24 times four, 96. And 960 is a multiple of four, the head center, and that is 240. And then 243, if we count the heart center within the head. Most are multiples of four, but we have to do something to the subdiaphragmatic chakras to even that out, because six, while it is a multiple of two, is not really a multiple of four. You wonder why he says that. But combining six and ten, if there is a way in which sacral and solar plexus are combined, then together they are a multiple of four.

Trung tâm tim có mười hai cánh, là bội số của bốn. Trung tâm cổ họng có mười sáu cánh, cũng là bội số của bốn, tức bốn nhân bốn. Trung tâm ajna có chín mươi sáu cánh, là bội số của bốn, tức hai mươi bốn lần bốn. Từ đáy cột sống đến trung tâm ajna là hai mươi bốn lần bốn, bằng chín mươi sáu. Và 960 của trung tâm đầu là bội số của bốn, tức 240 lần. Rồi thành 243 nếu tính thêm trung tâm tim trong đầu. Phần lớn là bội số của bốn, nhưng chúng ta phải làm điều gì đó với các luân xa dưới cơ hoành để cân bằng, bởi sáu tuy là bội số của hai nhưng thực sự không phải bội số của bốn. Các bạn tự hỏi tại sao Ngài nói như vậy. Nhưng nếu kết hợp sáu và mười, nếu có một cách nào đó để kết hợp trung tâm xương cùng với tùng thái dương, thì tổng số của chúng là bội số của bốn.

[30] The total number of petals in the centers, if we eliminate the spleen

[30] Tổng số cánh hoa trong các trung tâm, nếu chúng ta loại trừ trung tâm lá lách

Six petals,

Sáu cánh hoa,

[31] which has a purpose all its own, and the three lower organs of creation, is one thousand, one hundred and ten,

[31] vốn có một mục đích hoàn toàn riêng biệt, và ba cơ quan sáng tạo thấp, là một nghìn một trăm mười,

You see information here that just is nowhere else. One thousand, one hundred and ten:

Các bạn thấy thông tin ở đây mà không nơi nào khác có. Một nghìn một trăm mười:

[32] the total number signifying the perfection of the microcosm,—ten the number of perfected personality, one hundred the number of causal perfection, and one thousand the number of spiritual achievement.

[32] tổng số này biểu thị sự hoàn thiện của Tiểu thiên địa — mười là con số của Phàm ngã hoàn thiện, một trăm là con số của sự hoàn thiện thể nguyên nhân, và một nghìn là con số của thành tựu tinh thần [Page 81].

Wow. Have I forgotten this? Did I ever read it? I'm sure many of us have encountered material that we wonder, did I ever read it? 10, the personality perfected, 100, the causal body perfected, 1,000, the spirit perfected. And I guess, we can look at 10 as the Kabbalah, the three above the seven, but what are we looking at when we look at 100? What is the structure? I think we'll have to, kind of ponder on that.

Thật đáng kinh ngạc. Tôi đã quên điều này sao? Tôi từng đọc nó chưa? Tôi chắc rằng nhiều người trong chúng ta từng gặp tài liệu khiến mình tự hỏi: tôi đã từng đọc điều này chưa? Mười là phàm ngã hoàn thiện, một trăm là thể nguyên nhân hoàn thiện, một nghìn là tinh thần hoàn thiện. Và tôi đoán chúng ta có thể xem số mười theo hệ thống Kabbalah, tức ba ở trên bảy; nhưng khi xem xét số một trăm, chúng ta đang nhìn vào điều gì? Cấu trúc ấy là gì? Tôi nghĩ chúng ta sẽ phải suy ngẫm đôi chút về điều đó.

When it comes to 1,000, well, we have the 1,000 petal lotus. Is it literally 1,000? Or is that a symbolic figure for 960 plus 12? You have to ask how many Pleiades are there really, because the Pleiades seem to be the cluster which represents the head center of the One About Whom Naught May Be Said, in which we are playing our part, and our cosmic logos is playing its part in this supercosmic logos. This is really important: 1,110. And even lined up the way they are, three ones and a zero has to be significant. Esoteric numerology will give us many answers, but we only penetrate so far into it. He gives kind of an example with the words

Khi nói đến con số 1.000, chúng ta có Hoa sen 1.000 cánh. Con số ấy có đúng theo nghĩa đen là 1.000 không? Hay đó là con số biểu tượng cho 960 cộng 12? Chúng ta phải hỏi rằng thực sự có bao nhiêu ngôi sao Pleiades, bởi Pleiades dường như là cụm sao tượng trưng cho trung tâm đầu của Đấng Bất Khả Tư Nghị, trong Ngài chúng ta đang thực hiện phần việc của mình, và Thượng đế Vũ Trụ của chúng ta cũng đang thực hiện phần việc của Ngài trong Thượng đế Siêu Vũ Trụ này. Điều này thực sự quan trọng: 1.110. Ngay cả cách sắp xếp của chúng—ba số một và một số không—cũng hẳn phải có thâm nghĩa. Số học nội môn sẽ cho chúng ta nhiều

in *Esoteric Psychology*, Volume I, of four, F-O-U-R and force, F-O-R-C-E.

câu trả lời, nhưng chúng ta chỉ có thể thâm nhập vào đó đến một mức độ nhất định. Trong *Tâm Lý Học Nội Môn*, Quyển I, Ngài đưa ra một dạng ví dụ với các từ "bốn", được đánh vần là F-O-U-R, và "mãnh lực", được đánh vần là F-O-R-C-E.

And he analyzes them in an esoteric numerological manner. So it might be worth looking up and getting into. The spleen is definitely a, lesser center, but it has its own function in the pranic triangle and the energy above the center in that pranic triangle above the diaphragm will have a certain number of petals. And the energy of the center within the, between the shoulder blades, which is not the heart center, maybe it's the lung center, will have a certain number of petals. He has not given those to us as far as I know, but there has not yet been a petal, been a chakra appearing that has eight petals. And there may be in that area, a manasic center with eight petals, again, a multiple of four.

Ngài phân tích chúng theo phương pháp số học nội môn. Vì vậy, có lẽ đáng để tra cứu và đi sâu vào vấn đề này. Luân xa lá lách chắc chắn là một trung tâm thứ yếu, nhưng nó có chức năng riêng trong tam giác prana, và trung tâm nằm phía trên cơ hoành trong tam giác prana ấy sẽ có một số cánh nhất định. Trung tâm nằm giữa hai xương bả vai —không phải trung tâm tim, có lẽ là trung tâm phổi—cũng sẽ có một số cánh nhất định. Theo như tôi biết, Ngài chưa cho chúng ta biết những con số ấy; nhưng cho đến nay vẫn chưa có một Hoa sen hay luân xa nào xuất hiện với tám cánh. Và trong vùng đó có thể có một trung tâm manas với tám cánh—một lần nữa, là bội số của bốn.

So we have four times one, base of the spine, four times two, maybe this manasic center, it would correlate with, the eight of mercury and the eight like shape, the shape of the Kundalini, four times three would be the heart, again, multiple of four, four times four would be the throat center, again, a multiple of four. Well, if this is a very technical area, which I think will yield a lot of rich understanding, it's quite different from the way numerology is normally applied, in a very personal sense. What we have here is the organization of the structure of the etheric system of man and by analogy of greater etheric systems.

Như vậy, chúng ta có bốn nhân một là trung tâm đáy cột sống; bốn nhân hai có lẽ là trung tâm manas này, tương ứng với số tám của Sao Thủy, với hình dạng giống số tám và hình dạng của Kundalini; bốn nhân ba là trung tâm tim, lại là một bội số của bốn; bốn nhân bốn là trung tâm cổ họng, cũng lại là một bội số của bốn. Đây là một lĩnh vực rất chuyên sâu về kỹ thuật mà tôi cho rằng sẽ đem lại nhiều sự thấu hiểu phong phú. Nó hoàn toàn khác với cách số học thường được áp dụng theo ý nghĩa hết sức cá nhân. Ở đây, chúng ta có sự tổ chức cấu trúc của hệ thống dĩ thái nơi con người và, theo định luật tương đồng, của những hệ thống dĩ thái lớn hơn.

I guess we also know that if the human being has an etheric system of chakras, so

Tôi nghĩ chúng ta cũng biết rằng nếu con người có một hệ thống luân xa dĩ thái thì

does the planet. And if a human being has an astral system of chakras, so does the planet. And a mental series of chakras not yet completed, well, we don't, the planet will have that, but we don't know how to complete it. Everything I said of the planet will be true of the Solar Logos. But since the Solar Logos does have a great Solar Angel, maybe there is something about its development which was also held back and which needed or needs the intervention of a great Being, even as we have the intervention of a lesser being to help us along the way. Blavatsky called it a hothouse, a hothouse cultivation. We are in the hothouse and being cultivated by the Solar Angel, Angel of the Presence. Many things remain to be revealed. We are not yet going to have the mystery of the Solar Angel vouchsafed to us.

hành tinh cũng vậy. Nếu con người có một hệ thống luân xa cảm dục thì hành tinh cũng vậy. Còn về một chuỗi luân xa trí tuệ chưa hoàn chỉnh, hành tinh sẽ có chuỗi ấy, nhưng chúng ta không biết cách hoàn thiện nó. Mọi điều tôi nói về hành tinh cũng sẽ đúng với Thái dương Thượng đế. Nhưng vì Thái dương Thượng đế quả thực có một Thái dương Thiên Thần vĩ đại, có lẽ trong sự phát triển của Ngài cũng có điều gì đó từng bị trì hoãn và đã cần, hoặc hiện vẫn cần, sự can thiệp của một Đấng vĩ đại, cũng như chúng ta có sự can thiệp của một sinh linh thấp hơn để trợ giúp mình trên đường tiến bước. Bà Blavatsky gọi đó là sự nuôi trồng trong nhà kính. Chúng ta đang ở trong nhà kính và được Thái dương Thiên Thần, Thiên Thần của Hiện Diện, nuôi dưỡng. Nhiều điều vẫn còn chờ được mặc khải. Bí nhiệm về Thái dương Thiên Thần chưa được ban truyền cho chúng ta.

We, we just can't solve it. And DK tells us we can't solve it yet, and slowly, slowly during the Aquarian age, as more and more of the esoteric wisdom becomes ours, we will solve these inner, abstruse considerations.

Chúng ta đơn giản là chưa thể giải đáp điều đó. Chân sư DK cũng nói với chúng ta rằng chúng ta chưa thể giải đáp nó; nhưng dần dần, thật chậm rãi, trong Kỷ nguyên Bảo Bình, khi Minh Triết nội môn ngày càng trở thành sở hữu của chúng ta, chúng ta sẽ giải đáp được những vấn đề nội tại và thâm áo này.

[33] When every petal vibrates in all the dimensions, then the goal for this manvantara

[33] Khi mỗi cánh hoa đều rung động trong mọi chiều kích, thì mục tiêu của Giai kỳ sinh hóa này

It is a period; it is not specific, it is a generic period,

Đó là một thời kỳ; nó không mang tính cụ thể mà là một thời kỳ khái quát,

[34] is reached. The lower lotus is full blown, and reflects the greater with precision.

[34] đã đạt được. Hoa sen thấp nở trọn vẹn và phản chiếu hoa sen lớn hơn một cách chính xác.

I suppose we have to ask: what is this lower lotus? We do have the egoic lotus.

Tôi cho rằng chúng ta phải hỏi: Hoa sen thấp này là gì? Quả thực, chúng ta có Hoa Sen Chân Ngã.

And interestingly enough, the Temple of Ezekiel will be a lotus-like structure as well. And the number 12 is very important, just as it is in the causal body, egoic lotus. Is there a personality lotus? Well, there's certainly lotuses within the vehicles of the personality. By what alchemy the personality is created, we'll leave that to that expert in such creation, namely the Solar Angel. It has all of these alchemical techniques available to it, and it works upon our permanent atoms and I suppose the mental unit, if you put the mental unit together with the manasic permanent atom, which seems to be a bond which must occur, again, we'll have the seven. But normally, the manasic permanent atom has only three spirillae and the buddhic permanent atom three and the atmic permanent atom three as well.

Điều thú vị là Đền thờ Ezekiel cũng sẽ có cấu trúc giống Hoa sen. Con số 12 rất quan trọng, cũng như trong thể nguyên nhân, tức Hoa Sen Chân Ngã. Liệu có một Hoa sen phàm ngã không? Chắc chắn có những Hoa sen trong các hiện thể của phàm ngã. Phàm ngã được tạo ra bằng thuật luyện kim nào thì chúng ta hãy dành câu hỏi ấy cho chuyên gia về loại sáng tạo này, tức Thái dương Thiên Thần. Ngài có sẵn mọi kỹ thuật luyện kim này và tác động lên các Nguyên tử trường tồn của chúng ta, cũng như, theo tôi nghĩ, lên đơn vị hạ trí. Nếu kết hợp đơn vị hạ trí với Nguyên tử trường tồn manas—dường như giữa chúng phải hình thành một mối liên kết—thì một lần nữa chúng ta sẽ có con số bảy. Nhưng thông thường, Nguyên tử trường tồn manas chỉ có ba loa tuyến; Nguyên tử trường tồn Bồ đề có ba, và Nguyên tử trường tồn atma cũng có ba.

As far as what's the permanent atom on the Monadic plane and probably logoic, responsible for the building of vehicles there, we just don't know. But we will. And you realize, of course, how much even just the fundamentals of occultism, spiritual occultism, are missing from the understanding of the average, let's call it spiritually inclined individual.

Về Nguyên tử trường tồn trên cõi chân thần, và có lẽ cả trên cõi Thượng đế, vốn chịu trách nhiệm kiến tạo các hiện thể ở đó, chúng ta hoàn toàn chưa biết. Nhưng rồi chúng ta sẽ biết. Dĩ nhiên, các bạn nhận ra rằng ngay cả những nguyên lý căn bản của huyền bí học, tức huyền bí học tinh thần, vẫn còn thiếu vắng biết bao trong sự thấu hiểu của một cá nhân bình thường mà ta có thể gọi là có khuynh hướng tinh thần.

They accept some kind of dogma and they see things in terms of an end. The life is over and heaven or hell awaits forever. Forever. Not a very attractive scenario, I would say. The next section is the effect of occult meditation on the centers.

Họ chấp nhận một loại giáo điều nào đó và nhìn mọi sự theo quan niệm về một kết cục. Đời sống chấm dứt, rồi thiên đường hoặc địa ngục chờ đợi mãi mãi. Mãi mãi. Tôi cho rằng đó không phải là một viễn cảnh hấp dẫn cho lắm. Phần tiếp theo nói về tác động của tham thiền huyền môn lên các trung tâm.

Letter V begins at page 87, and we have reached page 81. I think the best thing is to call it quits for this program and then get on into another program, if possible. We have covered pages 78–81.

Thư V bắt đầu ở trang 87, còn chúng ta đã đến trang 81. Tôi nghĩ tốt nhất là kết thúc chương trình này tại đây, rồi nếu có thể, chúng ta sẽ chuyển sang một chương trình khác. Chúng ta đã đề cập đến các trang 78–81.

And today being the 17th. Such interesting material, really. I mean, it's almost as if I read this book when younger and didn't realize what I was reading, or the depth of it, you might say. So this is our program number 22, the end of it. And it takes place on the 17th. We will begin program 23 at page 81, on a later day in August, depending on what I can do. I am waving goodbye and thanking you for showing up, whatever year it happens to be for you.

Hôm nay là ngày 17. Tài liệu này thực sự rất thú vị. Ý tôi là, gần như thể khi còn trẻ tôi đã đọc cuốn sách này mà không nhận ra mình đang đọc điều gì, hoặc không nhận ra chiều sâu của nó. Như vậy, đây là chương trình số 22 của chúng ta, và chương trình đến đây là kết thúc. Nó diễn ra vào ngày 17. Chúng ta sẽ bắt đầu chương trình 23 từ trang 81 vào một ngày sau đó trong tháng Tám, tùy thuộc vào những gì tôi có thể thu xếp. Tôi đang vẫy tay chào tạm biệt và cảm ơn các bạn đã hiện diện, bất kể đối với các bạn lúc ấy là năm nào.

And we will continue with this marvelous book. We're almost, well, we're, a little more than a fourth done with it. Not very much, really. So our next work will be here on the effect of occult meditation on the centers. And I'm sure everybody wants to know about that. Even though, as he says, he says, I just won't tell you.

Chúng ta sẽ tiếp tục với cuốn sách tuyệt diệu này. Chúng ta đã hoàn tất hơn một phần tư cuốn sách một chút—thực ra chưa nhiều lắm. Vì vậy, công việc tiếp theo của chúng ta sẽ bắt đầu tại phần nói về tác động của tham thiền huyền môn lên các trung tâm. Tôi chắc chắn rằng mọi người đều muốn biết về điều đó. Tuy nhiên, như Ngài nói: "Tôi sẽ không nói cho các bạn biết."

What does he say he will not tell us? The method of arousing the sacred fire, the order of its progression, the geometrical forms it makes as it mounts, apparently not all the same form. And the order of the development of the centers, according to the ray of the spirit, meaning the Monadic ray. And here the complexity is too great.

Ngài nói rằng Ngài sẽ không cho chúng ta biết điều gì? Đó là phương pháp khơi dậy Lửa thiêng liêng; trình tự vận hành của nó; những hình dạng hình học mà nó tạo nên khi dâng lên, hiển nhiên không phải lúc nào cũng cùng một hình dạng; và trình tự phát triển của các trung tâm tùy theo cung của tinh thần, tức cung chân thần. Ở đây, mức độ phức tạp quá lớn.

So this is what he will not yet tell us. Well, it's only been a hundred years, right? So we'll

Như vậy, đây là điều Ngài chưa cho chúng ta biết. Mới chỉ một trăm năm thôi, phải

be moving on to program number 23 when that becomes possible. Meanwhile, lots of love and many blessings from Tuya and myself and the whole communications team. We have quite a few people, BL and Joe and Michael Stacey and Michael Crow and others who are helping us at different times for the conference and so forth. Bob and Rodrigo and anyway, a lot of people working to bring you the teaching, as it is said, over the radio. Well, it's been a long time since that was written and the radio certainly has expanded. We'll be in touch with you soon. Bye-bye.

không? Khi có thể, chúng ta sẽ chuyển sang chương trình số 23. Trong lúc này, Tuya, tôi và toàn thể nhóm truyền thông gửi đến các bạn thật nhiều tình thương cùng nhiều lời chúc phúc. Chúng tôi có khá nhiều người—BL, Joe, Michael Stacey, Michael Crow và những người khác—đã hỗ trợ chúng tôi vào những thời điểm khác nhau trong hội nghị và các công việc tương tự. Còn có Bob, Rodrigo và rất nhiều người đang làm việc để đem giáo lý đến với các bạn, như người ta từng nói, qua làn sóng phát thanh. Đã lâu lắm rồi kể từ khi câu ấy được viết ra, và phát thanh chắc chắn đã mở rộng rất nhiều. Chúng tôi sẽ sớm liên lạc lại với các bạn. Tạm biệt.

Commentary LOM 23

Tóm Tắt

§ Tham thiền huyền môn và sự phát triển có hướng dẫn

Chân sư DK khảo sát tác động của tham thiền lên các trung tâm với điều kiện việc tham thiền luôn bắt đầu bằng Linh từ được xướng đúng quy luật và diễn ra dưới sự hướng dẫn của một vị thầy. Thầy MDR lưu ý rằng OM là Linh từ đang được nghiên cứu, nhưng không nên mặc nhiên xem đó là Linh từ thiêng liêng duy nhất, vì những linh từ khác có những tác dụng khác. Trọng tâm của phần này là yếu tố thời gian: ngay cả khi phương pháp đúng, công việc vẫn phải chậm và tuần tự. Thầy liên hệ tâm lý muốn thúc đẩy tiến trình với nhận thức rằng nhân loại và hành tinh còn chậm trễ, mà theo cách giải thích huyền môn của Thầy, có nguồn gốc từ những khủng hoảng trên Dãy Mặt Trăng.

§ Tiến bộ ngoạn mục thường là sự tái biểu hiện thành tựu cũ

Theo Chân sư DK, sự tiến bộ nổi bật trong một kiếp thường là biểu hiện trở lại của những năng lực đã đạt trong các kiếp trước, nhằm chuẩn bị cho một giai đoạn nỗ lực mới. Thầy MDR nhấn mạnh rằng điều này dễ làm thất vọng người đang chịu ảo cảm về một con đường nhanh chóng. Thầy đề xuất thái độ tiến bước khẩn trương nhưng thận trọng, đồng thời nhận biết bản chất sâu xa của mình là hiện tồn, thay vì chỉ đồng nhất với những biến đổi của hình tướng. Sự nhận biết ấy không miễn trừ công việc trong thế giới biểu hiện, nhưng giúp người học bớt nôn nóng trước tiến trình dài lâu.

§ Thời gian, giới hạn tri giác và sự đồng hóa kinh nghiệm

Từ lời Chân sư DK rằng cảm giác tiến bộ chậm liên quan đến sự phân cực trong các thể thấp, Thầy MDR giải thích thời gian như chuỗi tri giác nối tiếp nhau do phạm vi nhận biết còn giới hạn. Nếu có thể nhận biết đồng thời một toàn thể rộng lớn hơn, cảm thức thời gian sẽ thay đổi sâu sắc và có thể nhường chỗ cho cảm nhận về tính phi thời gian. Tuy vậy, sự nối tiếp chậm của những trạng thái tâm thức tạo cơ hội cho chân ngã đồng hóa thành quả của từng giai đoạn. Thầy phân biệt ngôn ngữ quy ước cần dùng để mô tả đời sống biểu hiện với khả năng nhận ra Hiện Tại Vĩnh Cửu và bản chất hiện tồn nằm bên dưới những biến đổi ấy.

§ Xây dựng nhịp điệu rồi vượt qua chính nhịp điệu ấy

Chân sư DK mô tả tăng trưởng như một tiến trình xây dựng để rồi tháo bỏ, thiết lập nhịp điệu để sau đó thay bằng nhịp điệu cao hơn. Thầy MDR liên hệ việc tăng tần số với sự nâng cao điểm tập trung nhất tâm, nhờ đó phạm vi và chiều sâu tri giác cũng mở rộng. Thầy xem sự bám giữ cái vô thường như thể nó vĩnh viễn là một sai lầm căn bản, đồng thời nhắc giáo huấn của Đức Phật về buông bỏ sự chấp trước ấy. Theo Thầy, giữ tim mở và nhận biết chuỗi tương ứng từ tim đến Hoa Sen Chân Ngã, Chân Thần và cao hơn nữa có thể giúp con người dần nhận biết đồng thời cả hiện tồn lẫn hình tướng.

§ Sức bền của những khuôn mẫu hình thành qua nhiều kiếp

Những gì phàm ngã đã xây dựng trong hàng nghìn kiếp không dễ thay đổi chỉ vì người học biết mình cần làm gì. Thầy MDR giải thích rằng căng thẳng vẫn xuất hiện khi linh hồn tác động vào những cấu trúc lâu đời; một phần của đau khổ là hệ quả của sự tăng trưởng. Thầy nhắc con số biểu tượng 777 để diễn tả tỷ lệ thời gian: rất nhiều kiếp trong Phòng Vô Minh, ít hơn trong Phòng Học

Tập, rất ít trên Con Đường Dự Bị, rồi một giai đoạn còn ngắn hơn trên Con Đường Điểm Đạo. Thầy nhấn mạnh rằng các con số này nên được hiểu theo tương quan, không phải một phép đếm số kiếp theo nghĩa đen.

§ Chuyển dịch phân cực và cuộc đấu tranh với sức hút của hình tướng

Thầy MDR phân biệt tập trung trí tuệ với phân cực trí tuệ, đặt sự phân cực trí tuệ vào khoảng giữa lần điểm đạo thứ hai và thứ ba. Sự chuyển dịch từ cảm dục sang trí tuệ, rồi sang thể nguyên nhân và tinh thần tam phân, theo đoạn trích của Chân sư DK, đi kèm xung đột, đau khổ và những giai đoạn dường như tối tăm. Thầy ví việc tiến lên như leo núi hoặc leo thang: phải vượt sức hút kéo xuống của hình tướng, nên cần sức mạnh nâng cao mà Thầy liên hệ với Ma Kết. Thầy cũng phân biệt đệ tử chí nguyện bên trong với phàm ngã tích hợp mà người ấy đã xây dựng, vì chính phàm ngã mạnh mẽ có thể trở thành chướng ngại trước những khả năng cao hơn.

§ Mỗi thể cần một công việc thanh lọc và tái tổ chức riêng

Chân sư DK nêu rằng từng thể phải được rèn luyện, thanh lọc, điều chỉnh, chỉnh hợp, tái phân cực và gần như xây dựng lại. Thầy MDR giải thích rằng trọng tâm thực hành khác nhau tùy người: có người chủ yếu đang kỷ luật thể xác, có người điều phục cảm xúc, có người huấn luyện thể trí hoặc tích hợp toàn bộ phàm ngã. Các tác động có thể diễn ra đồng thời, nhưng không nên đòi hỏi mọi người phải có cùng trọng tâm, cũng không nên dành quá nhiều thời gian lặp lại một công việc đáng lẽ đã hoàn tất. Thầy liên hệ sự tái cấu trúc với việc Linh từ giúp loại bỏ chất liệu không thích hợp và đưa vào chất liệu có phẩm chất cao hơn.

§ Làm chủ các cõi phụ và chỉnh hợp những trung tâm tương ứng

Ngoài công việc trên từng thể, người chí nguyện còn phải làm chủ các cõi phụ cao hơn cõi phụ thứ tư, đánh thức các trung tâm dần dần và tăng cường khả năng hoạt động của chúng trong chiều cao hơn. Thầy MDR nhấn mạnh rằng nối kết đơn thuần chưa đủ: trung tâm dĩ thái phải chỉnh hợp đầy đủ với đối phần cảm dục và trí tuệ để năng lượng lưu chuyển không bị cản trở. Sau đó, Lửa Thiêng lại đánh thức các trung tâm, đưa bức xạ, tốc độ và màu sắc của chúng vào sự hòa điệu với âm điệu chân ngã; Thầy liên hệ bước này với công việc của điểm đạo. Toàn bộ tiến trình giải thích vì sao phát triển huyền môn cần thời gian và sự giám sát chuyên môn, thay vì chỉ là một kỹ thuật kích thích riêng lẻ.

§ Tái phân cực đòi hỏi vượt khỏi những niềm tin vay mượn

Thầy MDR gợi người học tự xét xem mình đang nâng cao điểm tập trung nhất tâm trong một thể hay thực sự chuyển trọng tâm sang một thể cao hơn. Thầy phê phán việc chỉ tin vì đã được người khác bảo phải tin, dù nguồn thẩm quyền ấy được thế gian kính trọng. Theo Thầy, đệ tử cần học cách đáp ứng những thúc giục bên trong của linh hồn và sống giữa thế gian mà không hoàn toàn chịu sự quy định của những quan niệm thế gian. Thầy cũng lưu ý rằng các trung tâm phải có mặt để duy trì các cơ quan tương ứng; điều diễn ra theo tiến trình là sự hoạt hóa gia tăng, chứ không nhất thiết là từng trung tâm lần lượt xuất hiện từ chỗ chưa tồn tại.

§ Ba bước của sự thay đổi nhịp điệu

Chân sư DK trình bày một chu kỳ gồm sự va chạm giữa nhịp cũ và nhịp mới, sự thống trị dần của nhịp mới cùng việc loại bỏ nhịp cũ, rồi tiếp tục vượt ra để lặp lại tiến trình. Thầy MDR liên hệ bước đầu với kinh nghiệm xung đột Cung bốn, khi một người có thể bị kéo mạnh về những hướng đối lập trong quá trình đưa ra quyết định. Khi nhịp mới ổn định, cảm giác nhẹ nhõm xuất hiện, nhưng về sau chính hoàn cảnh ấy lại có thể trở nên hạn hẹp trước một nhu cầu tăng trưởng khác. Thầy

khuyến khích dùng phép tương đồng giữa tiểu thiên địa và đại thiên địa để hiểu các chu kỳ này, song không áp dụng sự tương đồng một cách cứng nhắc.

§ Xướng Linh từ bằng tư tưởng và sự tập trung

Thầy MDR nhấn mạnh rằng Linh từ hỗ trợ điều chỉnh chất liệu và tiếp sinh lực bằng lửa khi được sử dụng với tư tưởng đúng cùng sự tập trung rõ ràng. Việc xướng máy móc, thiếu chú tâm không đáp ứng yêu cầu ấy; Thầy cũng lưu ý tầm quan trọng của sự xướng Linh từ bên trong. Sự khai mở trung tâm phải song hành với thanh lọc các thể và phát triển tâm thức nguyên nhân, chứ không tách thành một mục tiêu độc lập. Vì cách sử dụng thực sự của Linh từ thuộc các bí mật điểm đạo, Thầy xem việc nghiên cứu lặp lại, suy ngẫm trực giác và thử nghiệm có hướng dẫn là cần thiết.

§ Hình dung Chân sư trong tim và sự chuyển vào bên trong

Trong chỉ dẫn của Chân sư DK, trung tâm tim được hình dung như hoa sen vàng kim khép kín, rồi từ từ mở khi Linh từ vang lên, để lộ xoáy ánh sáng điện thiên về xanh lam. Thầy MDR gợi rằng sắc xanh lam có thể liên hệ với năng lượng của Thượng đế xanh lam đã giảm cường độ khi đi xuống những cấp độ biểu hiện thấp hơn. Việc kiến tạo hình ảnh Chân sư bằng chất liệu dĩ thái, cảm dục và trí tuệ được Thầy diễn giải lần lượt qua sự lấp lánh sinh động, sức thu hút cảm xúc và tính rõ ràng của nhận biết trí tuệ. Thầy nhận diện đây là một phần của bài tham thiền Chân sư trong Tim, trong đó tâm thức rút dần vào bên trong rồi liên kết với trung tâm mười hai cánh trong đầu.

§ Hai trung tâm mười hai cánh và con đường đến sự tổng hợp

Thầy MDR đặc biệt chú ý việc Chân sư DK gọi trung tâm mười hai cánh trong đầu là trung tâm của tâm thức nguyên nhân, dù Thầy cho rằng nó còn có những liên hệ cao hơn. Từ tương ứng giữa tim và Bồ đề, Thầy suy đoán rằng "trái tim trong đầu" có thể liên hệ với Chân Thần; tổng mười hai cộng mười hai cũng gợi số hai mươi bốn của Shamballa. Thầy nhấn mạnh rằng việc hình dung phải diễn ra rất chậm, trong bình an và tĩnh lặng hoàn toàn, còn ý nghĩa sâu xa của mối liên hệ giữa hai trung tâm sẽ được tham thiền và kundalini làm sáng tỏ về sau. Theo cách bình giảng của Thầy, đây là một nền tảng cụ thể cho sự tổng hợp, mở rộng thể nguyên nhân và tiến đến sự hiện diện của Chân sư.

§ Tùng thái dương cần chuyển từ cảm xúc sang hoạt động trực giác

Chân sư DK không khuyến khích người chí nguyện tập trung tham thiền vào tùng thái dương, dù trung tâm này có vai trò trong chữa lành thể xác và về sau phải trở thành trung tâm hoạt động trực giác. Thầy MDR giải thích rằng ở giai đoạn của người chí nguyện tiến bộ và đệ tử, việc quay lại tập trung nơi đây có thể khiến họ mắc kẹt trong tính cảm xúc kiểu Atlantis và ảo cảm. Thầy xem chỉ dẫn về trực giác như một gợi ý cho sự phát triển tương lai của tùng thái dương, thay vì phủ nhận hoàn toàn giá trị của nó. Thầy cũng dự đoán rằng công việc ngoại hiện của Chân sư DK sẽ bao gồm việc truyền dạy khoa học chữa lành dưới sự giám sát thích hợp.

§ Trung tâm cổ họng và hai cách dùng thuật ngữ lý trí thuần túy

Khi Chân sư DK liên hệ hoạt động rực sáng của cổ họng với sự chuyển phân cực từ nguyên tử thể xác sang nguyên tử trường tồn trí tuệ, Thầy MDR nhận thấy một tương ứng trực tiếp giữa điểm thấp nhất của tam giác nguyên tử và điểm thấp nhất của Tam Nguyên Tinh Thần. Tuy nhiên, Thầy dừng lại trước cách gọi nguyên tử trường tồn trí tuệ là trung tâm của "lý trí thuần túy hay tư tưởng trừu tượng". Đối chiếu với Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, quyển II, trang 413, Thầy nhắc rằng lý trí thuần túy thường được đồng nhất với Bồ đề và trực giác. Vì vậy, Thầy đề xuất rằng trong

đoạn hiện tại, thuật ngữ có thể chỉ một hình thức lý luận rất tinh tế hoặc khái quát hóa cao, cần phân biệt với sự hiểu biết trực tiếp của Bồ đề.

§ Vượt qua sự cứng rắn trí tuệ để hiểu biết bằng tình thương

Chân sư DK mô tả một giai đoạn trí năng thay thế sự chi phối của cảm xúc, nhưng có thể biểu hiện thành sự cứng rắn trí tuệ trong đời sống. Thầy MDR liên hệ điều ấy với một thời kỳ của chính mình, khi Thầy cố giữ mọi việc trên bình diện trí tuệ dù đang làm công việc đạo diễn opera. Giai đoạn tiếp theo đưa trực giác và sự thấu hiểu hoàn toàn bằng tình thương thành động lực, đồng thời vẫn giữ năng lực lý luận. Với việc nguyên tử trường tồn cảm dục "nhường chỗ" cho nguyên tử trực giác, Thầy phân biệt khả năng thay thế thực sự sau lần điểm đạo thứ tư với một sự chỉnh hợp có thể hình thành trước đó; điểm chính là thể cảm dục cuối cùng phải trở thành phương tiện truyền đạt trực giác.

§ Sắc xanh lá cây của hoạt động thay thế sắc hồng của dục vọng

Thầy MDR chú ý lời Chân sư DK rằng khi thể cảm dục trở thành tác nhân tích cực của phần cao, sắc xanh lá cây chiếm ưu thế ở tùng thái dương và sắc hồng của dục vọng nhân loại giảm đi. Thầy liên hệ xanh lá cây với hoạt động và phẩm chất trí tuệ thuộc Cung ba, được bổ sung vào bác ái, trực giác và sự hiểu biết trực tiếp của Bồ đề. Sắc hồng vẫn được Thầy xem là một bước thanh lọc so với màu đỏ của dục vọng mạnh mẽ dưới ảnh hưởng Sao Hỏa, có thể liên hệ với sự biểu hiện ở con người của Sao Kim hoặc Sao Hải Vương. Vì vậy, ý nghĩa của màu sắc phải được xét theo giai đoạn và chức năng cụ thể của trung tâm.

§ Các cánh hoa và những hình thập giá trong trung tâm

Chân sư DK giải thích rằng chuyển động xoáy của mãnh lực tạo thành các cánh hoa, trong đó một số cánh nổi bật khiến mỗi trung tâm biểu hiện một dạng thập giá; hai trung tâm đầu tổng hợp những thập giá thấp hơn. Thầy MDR đặc biệt quan tâm thập giá bốn nhánh của Thượng đế thứ ba ở đáy cột sống và thập giá của Huyền Giai nhân loại thứ tư ở tim. Khi đối chiếu Chiêm Tinh Học Nội Môn, trang 560, Thầy liên hệ hình thứ nhất với Thập Giá Biến Đổi và đặt câu hỏi liệu hình thứ hai có phải Thập Giá Cố Định hay không. Thầy giữ tương ứng thứ hai ở mức giả thuyết, chưa xem đó là một nhận diện chắc chắn.

§ Linh từ kích thích những cánh hoa đã khai mở

Theo Chân sư DK, Linh từ truyền mãnh lực qua các trung tâm bên trong đến các trung tâm dĩ thái, nhưng với một hoa sen mới mở một phần, chỉ những cánh tương ứng nhận được sự kích thích. Thầy MDR nhấn mạnh rằng khi xướng OM, người học nên ghi nhớ phẩm chất âm điệu linh hồn và tính tổng hợp của nó. Rung động phát sinh nơi đầu hoặc tim tạo phản ứng dọc cột sống xuống đáy, song chưa đủ để đánh thức lửa kundalini. Thầy suy đoán giọng xướng cần thiết cho việc ấy có thể liên quan đến Cung linh hồn, Cung Chân Thần hoặc sự phối hợp của cả hai, nhưng không coi gợi ý này là phương pháp để tự kích hoạt lửa.

§ Tham thiền trong tim và trong đầu mở hai dòng tiếp xúc

Chân sư DK phân biệt tham thiền trong tim, qua đó năng lượng từ các cấp trực giác đi qua những trung tâm cảm dục, với tham thiền trong đầu, qua đó năng lượng từ thượng trí và về sau từ atma đi qua những trung tâm trí tuệ. Thầy MDR nhận thấy ở đây những tương ứng trực tiếp giữa Bồ đề và cảm dục, cũng như giữa atma, manas và thể nguyên nhân. Một dòng đem lại trực giác tinh thần, dòng kia đem lại tâm thức nguyên nhân. Thầy xem đây là những gợi ý quan trọng về sự

chỉnh hợp, đồng thời nhấn mạnh điều kiện xướng Linh từ đúng và tuân thủ những định luật huyền môn chưa được công bố đầy đủ.

§ Hợp nhất đầu, tim và cổ họng để phụng sự hài hòa

Người tiến hóa liên kết đầu và tim thành một khí cụ tổng hợp, trong khi cổ họng rung động cùng nhịp. Thầy MDR diễn giải đó là sự phối hợp ý chí và bác ái, với trung tâm hoạt động sáng tạo được đưa vào cùng một tiết độ; Thầy cũng gợi vai trò hỗ trợ của Sao Kim trong sự hòa hợp này. Hoạt động thể xác thấp được chuyển hóa thành lý tưởng và lòng vị tha, nhưng điều quyết định là mọi phần cùng vận hành đồng bộ. Theo Thầy, phụng sự tích hợp chỉ trở nên hiệu quả khi những sức kéo đối nghịch và ma sát giữa các cách tiếp cận dần được thay bằng một sự hòa hợp thực sự.

§ Điều kiện sẵn sàng cho lửa bên trong và điểm đạo

Khi các thể đủ tinh luyện để chịu được áp lực và dòng năng lượng tràn vào, không còn những yếu tố nguy hiểm cản trở lửa, và các trung tâm có thể tiếp nhận kích thích mới, Chân sư DK nói người phụng sự đã sẵn sàng đứng trước Chúa Tể của mình. Thầy MDR cho rằng đoạn kết có thể hướng đến lần điểm đạo thứ ba vì cả ba thể đều được nhắc: dục vọng đã thanh lọc, trí tuệ đã thánh hiến và thể xác trở thành người phục vụ. Tuy nhiên, Thầy thừa nhận cách gọi vị chủ trì vẫn còn hàm ý chưa hoàn toàn rõ và có thể chỉ Đức Christ. Thầy nhấn mạnh rằng sự tinh luyện phải đủ để tiếp nhận năng lượng mà không tạo ra chênh lệch nguy hiểm, đặc biệt là nguy cơ viêm kích trong cách mô tả của Thầy.

§ Học bằng sự thấy trước thay vì qua tổn thất

Khi chuyển sang chủ đề những nguy hiểm của tham thiền, Thầy MDR nhắc các trường hợp tổn hại mà Thầy liên hệ với việc kết hợp chất kích thích hoặc ma túy với tham thiền, cũng như thực hành quá dài và thiếu khôn ngoan. Thầy dùng lại hình ảnh người chỉ thừa nhận nguy hiểm sau khi trực tiếp chịu hậu quả để đặt câu hỏi vì sao con người thường phải học qua va chạm đau đớn. Theo Thầy, một phần của trưởng thành là biết dự liệu hệ quả bằng lý trí và tiếp nhận lời khuyên có giá trị trước khi tổn thất xảy ra. Sự thận trọng lâu dài của Chân sư DK vì thế gắn với nhu cầu chuẩn bị cho thời điểm những vị hướng dẫn có đủ năng lực trở nên trực tiếp tiếp cận được trên cõi hồng trần.

Text LOM 23

[1] JUNE 26, 1920.	[1] NGÀY 26 THÁNG 6 NĂM 1920.
[2] The effect of occult meditation on the centers.—	**[2] Tác động của tham thiền huyền bí lên các trung tâm.—**
[3] We shall study today the effect of occult meditation upon the centers and their consequent vivification, positing a	[3] Hôm nay chúng ta sẽ nghiên cứu tác động của tham thiền huyền bí lên các trung tâm và sự tiếp sinh lực phát sinh từ đó, với giả định rằng bài tham thiền luôn luôn được mở

meditation prefaced always by the use of the Sacred Word, uttered according to rule.

[4] We speak also of a meditation followed under the guidance of a teacher. The man therefore will meditate correctly or approximately so; thus what we are to consider today is the factor of time, in its relationship to the centers, for the work is slow and necessarily gradual. [4b] Here I would pause to emphasize to you the need of ever remembering that in all work that is truly occult expected effects are very slowly achieved. Should a man seem in any one incarnation to make spectacular progress it is due to the fact that he is but demonstrating what has already been earlier acquired (the manifesting forth of innate faculty, acquired in previous incarnations) and is preparing for a fresh period of slow, careful and painstaking endeavor. [5] He recapitulates in the present life the processes surmounted in the past, and thus lays the foundation for renewed effort. This slow and laborious effort, which is the consistent method of all that evolves, is after all but an illusion of time and is due to the fact that consciousness is at present for the majority polarized in the lower vehicles and not in the causal. [6] The states of consciousness succeed each other apparently slowly, [7] and in their slow progression lies the chance for the Ego to assimilate the fruit of these stages. [Page 82] [8] It takes a long time to establish a stable vibration, and it takes as long to shatter it, and to impose another and still higher rhythm. [9] Growth is one long period of building in order to destroy, of constructing in order to disorganize later, [10] of developing certain rhythmic processes in order to later disrupt them, [11] and to force the old rhythm to give place to the new. [12] What the Personality spends many thousands of lives in establishing [13] is not

đầu bằng việc sử dụng Linh từ Thiêng Liêng, được xướng theo đúng quy luật.

[4] Chúng ta cũng nói đến một bài tham thiền được thực hành dưới sự hướng dẫn của một huấn sư. Vì vậy, con người sẽ tham thiền đúng đắn, hoặc gần đúng; do đó, điều chúng ta sẽ xem xét hôm nay là yếu tố thời gian trong mối liên hệ với các trung tâm, bởi công việc này diễn ra chậm chạp và tất yếu phải tuần tự. [4b] Ở đây, Tôi muốn dừng lại để nhấn mạnh với các bạn sự cần thiết phải luôn nhớ rằng, trong mọi công việc thực sự huyền bí, những kết quả mong đợi đều đạt được rất chậm. Nếu một người dường như đạt tiến bộ ngoạn mục trong bất kỳ kiếp sống nào, thì đó là vì y chỉ đang biểu lộ điều đã được đạt tới từ trước — sự biểu hiện của năng lực bẩm sinh đã được thu hoạch trong những kiếp trước — và đang chuẩn bị cho một giai đoạn mới của nỗ lực chậm rãi, cẩn trọng và cần mẫn. [5] Trong kiếp sống hiện tại, y ôn lại những tiến trình đã vượt qua trong quá khứ, và nhờ đó đặt nền móng cho nỗ lực mới. Nỗ lực chậm chạp và gian khổ này, vốn là phương pháp nhất quán của tất cả những gì tiến hóa, xét cho cùng chỉ là một ảo tưởng của thời gian, và phát sinh từ thực tế là hiện nay tâm thức của đa số vẫn phân cực trong các vận cụ thấp chứ không ở thể nguyên nhân. [6] Các trạng thái tâm thức dường như nối tiếp nhau một cách chậm chạp, [7] và chính trong sự tiến triển chậm rãi ấy có cơ hội để Chân ngã đồng hóa thành quả của các giai đoạn này. [Page 82] [8] Cần một thời gian dài để thiết lập một rung động ổn định, và cũng cần một khoảng thời gian dài như thế để phá vỡ nó và áp đặt một nhịp điệu khác, cao hơn nữa. [9] Sự tăng trưởng là một thời kỳ lâu dài của việc xây dựng để rồi phá hủy, kiến tạo để rồi về sau làm tan rã, [10] phát triển những tiến trình nhịp điệu nhất định để rồi sau đó phá vỡ chúng, [11] và buộc nhịp điệu cũ phải nhường chỗ cho nhịp điệu mới. [12] Điều mà Phàm ngã phải trải

going to be lightly altered when the Ego—working in the lower consciousness—seeks to effect a change. [14] The shifting of polarization from emotional to mental, [15] and thence to the causal [16] and later to the three-fold Spirit inevitably entails a period of great difficulty, of violent conflict both internally and with the environment, intense suffering and apparent darkness and disruption—all these things characterize the life of the aspirant or the disciple. [17] What causes this and why is this so? The following reasons may make it apparent why the path is so hard to tread and the process of mounting the ladder (as one nears the higher rungs) becomes ever more complicated and difficult.

qua hàng ngàn kiếp để thiết lập [13] sẽ không dễ dàng được thay đổi khi Chân ngã — hoạt động trong tâm thức thấp — tìm cách tạo nên một sự chuyển đổi. [14] Việc chuyển sự phân cực từ cảm xúc sang trí tuệ, [15] rồi từ đó sang thể nguyên nhân, [16] và về sau sang Tinh thần tam phân, tất yếu kéo theo một giai đoạn đầy khó khăn, xung đột dữ dội cả bên trong lẫn với môi trường, đau khổ mãnh liệt, cùng bóng tối và sự tan rã dường như hiện hữu — tất cả những điều này đều đặc trưng cho đời sống của người chí nguyện hay đệ tử. [17] Điều gì gây nên tình trạng này, và tại sao lại như vậy? Những lý do sau đây có thể làm sáng tỏ tại sao Đường Đạo lại khó bước đi đến thế, và tại sao tiến trình leo lên chiếc thang — khi người ta tiến gần tới những bậc cao hơn — lại ngày càng trở nên phức tạp và khó khăn hơn.

[18] 1—Each body has to be dealt with and disciplined separately and thus purified.

[18] 1—Mỗi thể phải được xử lý và rèn luyện riêng biệt, và nhờ đó được thanh luyện.

[19] 2—Each body has to be readjusted and aligned.

[19] 2—Mỗi thể phải được điều chỉnh lại và chỉnh hợp.

[20] 3—Each body has to be subjected to repolarisation.

[20] 3—Mỗi thể phải trải qua sự tái phân cực.

[21] 4—Each body is practically reconstructed.

[21] 4—Mỗi thể hầu như phải được tái kiến tạo.

[22] 5—Each subplane above the fourth (for on the fourth the life of the aspirant starts) has to be dominated.

[22] 5—Mỗi cõi phụ ở trên cõi phụ thứ tư — vì trên cõi phụ thứ tư đời sống của người chí nguyện bắt đầu — đều phải được làm chủ.

[23] 6—Each center has to be gradually, carefully and scientifically awakened, [24] its revolutions have to be intensified, its radiations electrified (if I may borrow that term and apply it to the centers) and its force must demonstrate through the higher dimension. [Page 83]

[23] 6—Mỗi trung tâm phải được đánh thức dần dần, cẩn trọng và một cách khoa học, [24] tốc độ xoay của nó phải được tăng cường, các bức xạ của nó phải được điện hóa — nếu Tôi có thể mượn thuật ngữ này và áp dụng cho các trung tâm — và mãnh lực của

nó phải biểu hiện qua chiều kích cao hơn. [Page 83]

[25] 7—Each etheric center has to be magnetically linked, in full alignment, [26] with the corresponding centers in the emotional and mental bodies, so that the flow of force is unimpeded.

[25] 7—Mỗi trung tâm dĩ thái phải được liên kết từ tính, trong sự chỉnh hợp hoàn toàn, [26] với các trung tâm tương ứng trong thể cảm dục và thể trí, để dòng mãnh lực có thể lưu chuyển không bị cản trở.

[27] 8—Each center has then to be awakened afresh by the Sacred Fire [28] till the radiations, the velocity and the colors are keyed to the egoic note. [29] This is part of the work of Initiation.

[27] 8—Sau đó, mỗi trung tâm phải được Lửa Thiêng đánh thức trở lại [28] cho đến khi các bức xạ, vận tốc và màu sắc của nó được điều chỉnh theo âm điệu chân ngã. [29] Đây là một phần của công việc Điểm đạo.

[30] As each change is gradually made, it responds to the same law that governs all cyclic growth in the macrocosm:

[30] Khi mỗi sự thay đổi dần dần được thực hiện, nó đáp ứng cùng một định luật chi phối mọi sự tăng trưởng theo chu kỳ trong Đại thiên địa:

[31] l—First comes the clashing of the old with the new rhythm.

[31] 1—Trước hết là sự xung đột giữa nhịp điệu cũ và nhịp điệu mới.

[32] 2—This is followed by a period of gradual dominance of the new, elimination of the old, and the stabilization of the new vibration.

[32] 2—Tiếp theo là một giai đoạn trong đó nhịp điệu mới dần dần chiếm ưu thế, nhịp điệu cũ bị loại bỏ, và rung động mới được ổn định.

[33] 3—Then finally comes the passing on and out, and again a repetition of the process.

[33] 3—Sau cùng là sự chuyển tiếp và vượt ra ngoài, rồi tiến trình ấy lại được lặp lại.

[34] It is this work that is done on the bodies and on the centers by the work of meditation and the use of the Sacred Word. [35] This Word aids in the adjustment of the matter, its vitalization by fire, and enables the aspirant to work in line with the law. [36] This unfoldment of the centers is a gradual process, paralleling the work done on the bodies, [37] the refining of the vehicles and the slow development of causal consciousness.

[34] Chính công việc này được thực hiện trên các thể của phàm ngã và các trung tâm nhờ tham thiền và việc sử dụng Linh từ Thiêng Liêng. [35] Linh từ này trợ giúp việc điều chỉnh vật chất, tiếp sinh lực cho nó bằng lửa, và giúp người chí nguyện làm việc phù hợp với định luật. [36] Sự khai mở của các trung tâm là một tiến trình dần dần, song hành với công việc được thực hiện trên các thể của phàm ngã, [37] với sự tinh luyện các vận cụ

và sự phát triển chậm rãi của tâm thức nguyên nhân.

[37b] Concluding remarks.—

[37b] Những nhận xét kết luận.—

[38] In concluding this division upon the use of the Sacred Word in meditation, I would like to indicate certain things, though more than a hint is not possible. [39] This matter has been difficult for you to comprehend, and I fully realize it. The difficulty lies in the fact that so little [Page 84] can be safely said, that the real use of the Word is one of the secrets of initiation and may not therefore be divulged, and that what little can be indicated is of small value to the student apart from the wise attempt to experiment, which experiment must be carried on under the guidance of one who knows. [40] Still, I will indicate certain things which, wisely pondered upon, may lead to illumination.

[38] Khi kết thúc phần bàn về việc sử dụng Linh từ Thiêng Liêng trong tham thiền này, Tôi muốn chỉ ra một số điều, dù chỉ có thể đưa ra những gợi ý. [39] Tôi hoàn toàn nhận ra rằng vấn đề này rất khó để các bạn thấu hiểu. Khó khăn nằm ở chỗ chỉ có thể nói ra rất ít một cách an toàn, bởi việc sử dụng thực sự Linh từ là một trong những bí mật của Điểm đạo, nên không thể tiết lộ; hơn nữa, phần ít ỏi có thể chỉ ra cũng không có nhiều giá trị đối với đạo sinh nếu không có sự thử nghiệm khôn ngoan, mà việc thử nghiệm ấy phải được tiến hành dưới sự hướng dẫn của một người hiểu biết. [Page 84] [40] Dù vậy, Tôi sẽ chỉ ra một vài điều mà nếu được suy ngẫm một cách sáng suốt, có thể dẫn đến sự soi sáng.

[41] When meditating in the heart center, picture it as a golden lotus closed. When the Sacred Word is enunciated, picture it as a lotus slowly expanding until the inner center or vortex is seen as a radiating whirlpool of electric light, more blue than golden. [42] Build there the picture of the Master, in etheric, emotional and mental matter. [43] This entails the withdrawing of the consciousness ever more and more inwards. When the picture is fully built then gently sound the Word again, and with an effort of the will withdraw still further inwards and link up with the twelve petalled head center, the center of causal consciousness. [44] Do all this very slowly and gradually, maintaining an attitude of perfect peace and calm. There is a direct relationship between the two twelve petalled centers [45] and occult meditation, and the action of the kundalini fire will later

[41] Khi tham thiền nơi trung tâm tim, hãy hình dung nó như một hoa sen vàng khép kín. Khi Linh từ Thiêng Liêng được xướng lên, hãy hình dung nó như một hoa sen từ từ nở ra cho đến khi trung tâm bên trong hay xoáy được thấy như một xoáy nước bức xạ bằng ánh sáng điện, có màu xanh lam nhiều hơn màu vàng kim. [42] Hãy kiến tạo tại đó hình ảnh của Chân sư trong chất liệu dĩ thái, cảm xúc và trí tuệ. [43] Điều này đòi hỏi tâm thức ngày càng được thu vào bên trong. Khi hình ảnh đã được kiến tạo đầy đủ, hãy nhẹ nhàng xướng Linh từ một lần nữa, và bằng một nỗ lực của ý chí, hãy thu vào bên trong sâu hơn nữa và liên kết với trung tâm đầu mười hai cánh hoa, trung tâm của tâm thức nguyên nhân. [44] Hãy thực hiện tất cả điều này thật chậm rãi và tuần tự, duy trì một thái độ hoàn toàn an bình và tĩnh lặng. Có một mối liên hệ trực tiếp giữa hai trung tâm mười hai cánh hoa [45] với tham thiền

reveal its significance. [46] This visualization leads to synthesis, to causal development and expansion, and eventually conducts a man into the presence of the Master.

huyền bí, và về sau tác động của lửa kundalini sẽ làm hiển lộ thâm nghĩa của mối liên hệ này. [46] Sự hình dung này dẫn đến sự tổng hợp, sự phát triển và mở rộng của thể nguyên nhân, và cuối cùng đưa con người vào sự hiện diện của Chân sư.

[47] The solar plexus is the seat of the emotions and should not be centered upon in meditation. [48] It is a basis for physical healing and will later be more completely understood. It is the center of activity—an activity which must later be intuitional. [49] The throat center works radiantly when the polarization is shifting from the physical atom to the mental permanent [50] atom as dealt with earlier. [51] The mental permanent atom becomes the center of pure reason or of abstract thought. [52] Then comes a time in the development of consciousness when the emotional force which governs so many is transcended and superseded by the force of the higher intellect. [53] It often marks a period when a man is swayed purely by reason and his emotions do not control him. [54] This may demonstrate in the personal life on the physical plane as intellectual hardness. [55] Later, the emotional permanent atom gives place to the intuitional, and pure intuition and perfect comprehension through love is the motive power, with the faculty of reason added. [56] Then the solar plexus is distinguished by the preponderance of the green of activity, for the emotional body is actively the agent of the higher, and engenders but little of the rose of human desire.

[47] Tùng thái dương là nơi đặt các cảm xúc và không nên được dùng làm điểm tập trung trong tham thiền. [48] Nó là nền tảng cho việc trị liệu thể xác và về sau sẽ được thấu hiểu đầy đủ hơn. Nó là trung tâm của hoạt động — một hoạt động mà về sau phải trở thành trực giác. [49] Trung tâm cổ họng hoạt động với sức bức xạ khi sự phân cực đang chuyển từ nguyên tử hồng trần sang nguyên tử trường tồn trí tuệ [50] như đã đề cập trước đây. [51] Nguyên tử trường tồn trí tuệ trở thành trung tâm của lý trí thuần túy hay tư tưởng trừu tượng. [52] Rồi đến một thời điểm trong sự phát triển của tâm thức khi mãnh lực cảm xúc vốn chi phối rất nhiều người được vượt qua và thay thế bằng mãnh lực của trí tuệ cao siêu. [53] Điều này thường đánh dấu một giai đoạn trong đó con người hoàn toàn được lý trí chi phối và cảm xúc không còn kiểm soát y. [54] Trên bình diện đời sống cá nhân ở cõi hồng trần, điều này có thể biểu hiện thành sự cứng rắn trí tuệ. [55] Về sau, nguyên tử trường tồn cảm xúc nhường chỗ cho trực giác, và trực giác thuần túy cùng sự thấu hiểu hoàn hảo thông qua tình thương trở thành động lực, với năng lực lý trí được bổ sung vào đó. [56] Khi ấy, tùng thái dương có đặc trưng là sự chiếm ưu thế của màu xanh lá cây của hoạt động, bởi thể cảm dục đang tích cực làm tác nhân của cái cao hơn và chỉ tạo ra rất ít màu hồng của dục vọng con người.

[57] In the whirling of the force through the vortex (which whirling forms the petals of the lotus) it will be observed that certain petals predominantly stand out, and each

[57] Trong sự xoay chuyển của mãnh lực qua xoáy — sự xoay chuyển tạo thành các cánh hoa của hoa sen — người ta sẽ nhận thấy một số cánh hoa nổi bật hơn hẳn, và mỗi

center demonstrates one particular type of cross, with the exception of the two head centers which are the synthesis of the lower crosses. [58] The four-armed cross of the third Logos is found at the base of the spine and the cross of the fourth human Hierarchy in the heart.

trung tâm biểu hiện một kiểu thập giá đặc thù, ngoại trừ hai trung tâm đầu vốn là sự tổng hợp của các thập giá thấp. [58] Thập giá bốn nhánh của Thượng đế thứ ba được tìm thấy ở đáy cột sống, và thập giá của Huyền Giai nhân loại thứ tư ở trung tâm tim.

[59] When the Sacred Word is intoned by the average aspirant, it carries force through all the inner centers to the etheric, and causes a definite stimulation of the petals in each center. [60] If the lotus is only partially unfolded, then only some of the petals receive the stimulation. This stimulation creates a vibration (especially in the center in which a man meditates—the head or the heart) which causes reflex action in the spine and down to the base. This is not in itself sufficient to arouse the fire; that can only be done in due form, in the right key and subject to certain rules.

[59] Khi Linh từ Thiêng Liêng được người chí nguyện trung bình xướng lên, nó dẫn mãnh lực qua tất cả các trung tâm bên trong đến các trung tâm dĩ thái, và tạo ra một sự kích thích rõ rệt đối với các cánh hoa trong mỗi trung tâm. [60] Nếu hoa sen chỉ mới khai mở một phần, thì chỉ một số cánh hoa nhận được sự kích thích. Sự kích thích này tạo nên một rung động — đặc biệt trong trung tâm mà người ta dùng làm điểm tham thiền, tức trung tâm đầu hoặc trung tâm tim — gây nên tác động phản xạ trong cột sống và đi xuống tận đáy cột sống. Bản thân điều này chưa đủ để đánh thức lửa; điều đó chỉ có thể được thực hiện theo đúng hình thức, đúng âm điệu và tuân theo những quy luật nhất định.

[Page 86]

[Page 86]

[61] When meditation is done in the heart and under occult laws, with the correct intoning of the Word, the force comes through the emotional centers from the intuitional levels. [62] When it is done in the head, the force comes through the mental centers from the abstract manasic levels, and later from the atmic. [63] The one gives spiritual intuition, and the other causal consciousness.

[61] Khi tham thiền được thực hiện trong trung tâm tim theo các định luật huyền bí, với việc xướng Linh từ đúng cách, mãnh lực đi qua các trung tâm cảm xúc từ các cấp độ trực giác. [62] Khi tham thiền được thực hiện trong trung tâm đầu, mãnh lực đi qua các trung tâm trí tuệ từ các cấp độ manas trừu tượng, và về sau từ các cấp độ atma. [63] Một phương cách mang lại trực giác tinh thần, còn phương cách kia mang lại tâm thức nguyên nhân.

[64] The advanced man is the man who is linking up the two major centers,—the head and the heart,— [65] into one, synthetic instrument, [66] and whose throat center

[64] Người tiến hóa cao là người đang liên kết hai trung tâm chính — trung tâm đầu và trung tâm tim — [65] thành một khí cụ tổng hợp duy nhất, [66] đồng thời trung tâm cổ

vibrates to the same measure. [67] Then you have will and love blended in harmonious service, [68] and the lower physical activity is transmuted into idealism and altruism. [69] When this stage is reached, the man is ready for the awakening of the inner fire. [70] His bodies are refined enough to withstand the pressure and the onrush; [71] they contain nothing dangerous to its progress; [72] the centers are keyed high enough to receive the acquisition of fresh stimulation. [73] When this has been done, the hour of initiation comes when the would-be server of humanity will stand before his Lord, with purified desire, consecrated intellect, and a physical body that is his servant and not his master.

họng của y rung động theo cùng một nhịp. [67] Khi đó, ý chí và tình thương hòa quyện trong sự phụng sự hài hòa, [68] và hoạt động hồng trần thấp được chuyển hóa thành chủ nghĩa lý tưởng và lòng vị tha. [69] Khi đạt đến giai đoạn này, con người đã sẵn sàng cho việc đánh thức ngọn lửa bên trong. [70] Các thể phàm ngã của y đã được tinh luyện đủ để chịu đựng áp lực và sự tuôn tràn mãnh liệt; [71] chúng không chứa điều gì nguy hiểm cho sự tiến triển của ngọn lửa; [72] các trung tâm đã được nâng lên đến âm điệu đủ cao để tiếp nhận sự kích thích mới. [73] Khi điều này đã được thực hiện, giờ điểm đạo sẽ đến, khi người mong muốn phụng sự nhân loại đứng trước Chúa Tể của mình với dục vọng đã được thanh luyện, trí tuệ đã được thánh hiến, và một thể xác là kẻ phục vụ y chứ không phải chủ nhân của y.

[74] Today we will bring this letter to a close. Tomorrow, we will take up the dangers that confront the man who meditates. I shall seek to point out what he must guard against and wherein he must move with caution.

[74] Hôm nay chúng ta sẽ kết thúc bức thư này tại đây. Ngày mai, chúng ta sẽ bàn đến những nguy hiểm đối diện với người tham thiền. Tôi sẽ cố gắng chỉ ra những điều y phải đề phòng và những phương diện mà y phải tiến bước một cách thận trọng.

Letters on Occult Meditation Webinar 23 – Webinar 23 về Thư Về Tham thiền Huyền môn

Michael D. Robbins • 17 or 18 August 2020 • Book pages 81–86, stopping at the opening of page 87

Michael D. Robbins • ngày 17 hoặc 18 tháng 8 năm 2020 • Các trang 81–86 của sách, dừng ở đầu trang 87

Editorial note: Bold type marks DK passages read directly from the book; regular type is MDR commentary. Quotations from Letter IV have been checked against the supplied chapter. Bracketed notes flag unresolved transcription or missing visual material. No audio or video was supplied. A quotation from Discipleship in the New Age, Volume II,

Ghi chú biên tập: Phần chữ đậm đánh dấu các đoạn của Chân sư DK được đọc trực tiếp từ sách; phần chữ thường là lời bình của MDR. Các trích dẫn từ Thư IV đã được đối chiếu với chương được cung cấp. Những ghi chú trong ngoặc vuông đánh dấu các chỗ phiên âm chưa được giải quyết hoặc tư liệu trực quan còn thiếu. Không có âm thanh hay video nào được cung cấp. Một trích dẫn từ

is marked separately as unverified against its source.

Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II, được đánh dấu riêng là chưa được đối chiếu với nguồn.

Hi everybody, and welcome again to our *Letters on Occult Meditation* programming. We're on program 23 on page 81, and we're going to take up a new subject, the effects of occult meditation on the centers. We've been looking at something near that subject, and we've been counting petals, and we've been seeing what DK will discuss and what he cannot yet safely discuss.

Xin chào tất cả các bạn, và một lần nữa chào mừng các bạn đến với chương trình *Thư Về Tham thiền Huyền môn* của chúng ta. Chúng ta đang ở chương trình 23, trang 81, và sẽ bắt đầu một chủ đề mới: những tác động của tham thiền huyền môn lên các trung tâm. Chúng ta đã xem xét một vấn đề gần với chủ đề ấy, đã đếm các cánh hoa, đồng thời tìm hiểu những gì Chân sư DK sẽ bàn đến và những gì Ngài chưa thể bàn đến một cách an toàn.

We've been seeing how abstruse this subject is, but we know that he cannot safely discuss the method of arousing the sacred fire, the order of its progression, the geometrical forms it makes as it mounts. That should be fascinating, and will one day be, information to which we will be privy when we can use it, and the order of the development of the centers according to the ray of the Monad, ray of the spirit. And, well, he's presenting us with the ABCs here, and he tells us that the complexity is too great for him to go into the kind of detail we might like to hear about, but then again, we have to question what can we really use,? That's the issue, isn't it? What can we really use? So he goes on, the effect of occult meditation on the centers,

Chúng ta đã thấy đề tài này thâm sâu đến mức nào, nhưng chúng ta biết rằng Ngài không thể thảo luận một cách an toàn về phương pháp khơi dậy Lửa Thiêng, trình tự tiến triển của nó và những hình dạng hình học mà nó tạo nên khi dâng lên. Đây hẳn là những thông tin đầy hấp dẫn, và một ngày nào đó chúng ta sẽ được biết khi có thể sử dụng chúng, cùng trình tự phát triển của các trung tâm tùy theo cung chân thần, tức cung tinh thần. Ngài đang trình bày cho chúng ta những điều căn bản ở đây, và cho biết sự phức tạp quá lớn nên Ngài không thể đi sâu vào những chi tiết mà có lẽ chúng ta muốn nghe; nhưng một lần nữa, chúng ta phải tự hỏi mình thực sự có thể sử dụng điều gì. Đó chính là vấn đề, phải không? Chúng ta thực sự có thể sử dụng điều gì? Rồi Ngài tiếp tục bàn về tác động của tham thiền huyền môn đối với các trung tâm,

[1] JUNE 26, 1920.

[1] NGÀY 26 THÁNG 6 NĂM 1920.

[2] The Effect of Occult Meditation on the Centers

[2] Tác động của tham thiền huyền bí lên các trung tâm.—

[3] We shall study today the effect of occult meditation upon the centers and their

[3] Hôm nay chúng ta sẽ nghiên cứu tác động của tham thiền huyền bí lên các trung

consequent vivification, positing a meditation prefaced always by the use of the Sacred Word, uttered according to rule.

tâm và sự tiếp sinh lực phát sinh từ đó, với giả định rằng bài tham thiền luôn luôn được mở đầu bằng việc sử dụng Linh từ Thiêng Liêng, được xướng theo đúng quy luật.

And this whole section has been very much on the Sacred Word, so we continue studying the Sacred Word OM, whether or not that is the exact Sacred Word, or the Sacred Word as used always is up for discussion. There are other words which have other effects, and they are also sacred. In *Cosmic Fire*, we get to deal with these, and also in *Initiation, Human and Solar*, and in *The Rays and the Initiations*.

Toàn bộ phần này đề cập rất nhiều đến Linh từ Thiêng liêng, nên chúng ta tiếp tục nghiên cứu Linh từ Thiêng liêng OM; còn việc đó có phải chính xác là Linh từ Thiêng liêng hay Linh từ Thiêng liêng luôn được sử dụng hay không vẫn là điều có thể bàn luận. Có những linh từ khác tạo nên những tác động khác, và chúng cũng thiêng liêng. Trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, chúng ta sẽ đề cập đến chúng, cũng như trong *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương* và *Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo*.

[4] We speak also of a meditation followed under the guidance of a teacher. The man therefore will meditate correctly or approximately so; thus what we are to consider today is the factor of time, in its relationship to the centers, for the work is slow and necessarily gradual.

[4] Chúng ta cũng nói đến một bài tham thiền được thực hành dưới sự hướng dẫn của một huấn sư. Vì vậy, con người sẽ tham thiền đúng đắn, hoặc gần đúng; do đó, điều chúng ta sẽ xem xét hôm nay là yếu tố thời gian trong mối liên hệ với các trung tâm, bởi công việc này diễn ra chậm chạp và tất yếu phải tuần tự.

The thing is, of course, we, being as we are, want to rush the story. We realize that in an unfortunate way, humanity is behind where it should be, and even our entire planet is behind where it should be. It should be the equal of Venus, we are understanding, and they are like twin sisters, even though our particular Logos is in a masculine incarnation. But that Earth and Venus should be moving together, but Earth was left behind due to the crises within the life demonstration and psyche of our Planetary Logos on the Moon chain. It's an old story, and probably a number of us have been involved in that story. A lot of the more thinking people, those who think along

Dĩ nhiên, vấn đề là với bản chất hiện nay, chúng ta muốn thúc đẩy câu chuyện thật nhanh. Chúng ta nhận ra rằng, thật đáng tiếc, nhân loại đang tụt hậu so với vị trí đáng lẽ phải đạt tới, và ngay cả toàn bộ hành tinh của chúng ta cũng vậy. Theo sự thấu hiểu của chúng ta, nó đáng lẽ phải ngang bằng với Sao Kim, và cả hai giống như chị em song sinh, mặc dù vị Thượng đế đặc thù của chúng ta đang lâm phàm trong hình thức nam tính. Trái Đất và Sao Kim đáng lẽ phải cùng tiến bước, nhưng Trái Đất đã bị bỏ lại phía sau do những cuộc khủng hoảng trong sự biểu hiện sự sống và tâm thức của Đức Hành Tinh Thượng Đế chúng ta trên Dãy Mặt Trăng. Đó là một câu chuyện xưa, và có

these lines, have been individualized on the Moon chain.

lẽ khá nhiều người trong chúng ta từng tham dự câu chuyện ấy. Nhiều người có tư duy sâu sắc hơn, tức những người suy nghĩ theo các đường hướng này, đã biệt ngã hóa trên Dãy Mặt Trăng.

Certainly not all, but many. And some, even in the previous Solar System, the nomads, those who wandered across the Saturnian Bridge to reach this particular Solar System.

Chắc chắn không phải tất cả, nhưng là nhiều người. Một số thậm chí đã biệt ngã hóa trong hệ mặt trời trước, đó là những kẻ du hành lang thang qua Cây Cầu Sao Thổ để đến hệ mặt trời đặc thù này.

[4b] Here I would pause to emphasize to you the need of ever remembering that in all work that is truly occult expected effects are very slowly achieved. Should a man seem in any one incarnation to make spectacular progress it is due to the fact that he is but demonstrating what has already been earlier acquired (the manifesting forth of innate faculty, acquired in previous incarnations) and is preparing for a fresh period of slow, careful and painstaking endeavor.

[4b] Ở đây, Tôi muốn dừng lại để nhấn mạnh với các bạn sự cần thiết phải luôn nhớ rằng, trong mọi công việc thực sự huyền bí, những kết quả mong đợi đều đạt được rất chậm. Nếu một người dường như đạt tiến bộ ngoạn mục trong bất kỳ kiếp sống nào, thì đó là vì y chỉ đang biểu lộ điều đã được đạt tới từ trước — sự biểu hiện của năng lực bẩm sinh đã được thu hoạch trong những kiếp trước — và đang chuẩn bị cho một giai đoạn mới của nỗ lực chậm rãi, cẩn trọng và cần mẫn.

This is where the people who are beset by glamour don't want to hear this story.

Đây chính là điều mà những người bị ảo cảm vây hãm không muốn nghe.

The slow path, it reminds me of something I heard that the Dalai Lama was asked, what is the fast path? And he has said, I didn't see it myself, but he is said to have burst into tears and said, there is no fast path. But there is certainly a way to make haste slowly and carefully. And that we have to continue to do.

Con đường chậm rãi này khiến tôi nhớ đến một câu chuyện tôi từng nghe: Đức Đạt Lai Lạt Ma được hỏi đâu là con đường nhanh chóng. Người ta kể rằng Ngài đã bật khóc và nói: không có con đường nhanh chóng nào cả. Tôi không tận mắt chứng kiến việc ấy. Nhưng chắc chắn có một cách để tiến nhanh mà vẫn chậm rãi và cẩn trọng. Và chúng ta phải tiếp tục làm như vậy.

We have to accept a foundational identification as being, which tells us that we are the very essence of things and then get on with the demonstration in the world of Maya, which is basically the entire universe to the ancient Brahmins and the

Chúng ta phải chấp nhận một sự đồng hóa nền tảng với Bản Thể, điều cho chúng ta biết rằng chúng ta chính là bản thể cốt yếu của vạn vật; rồi tiếp tục biểu hiện điều đó trong thế giới ảo lực, mà đối với những người Bà la môn cổ đại và người Ấn Độ thuở đầu, về cơ

early Hindus, the universe was Maya. And we have more technical definitions of it right now. But basically all this world of form of phantasmagoria, as DK hints, it is the world of Maya, it is appearance and not reality, though substanding the appearance is necessarily reality.

bản chính là toàn thể vũ trụ: vũ trụ là ảo lực. Hiện nay, chúng ta có những định nghĩa chuyên biệt hơn về nó. Nhưng về cơ bản, toàn bộ thế giới hình tướng huyễn hóa này, như Chân sư DK gợi ý, là thế giới ảo lực; đó là sắc tướng chứ không phải thực tại, mặc dù thực tại tất yếu nằm bên dưới và nâng đỡ sắc tướng.

We have to learn what substandingness is. So I'll just say, make haste slowly.

Chúng ta phải học thế nào là trạng thái nằm bên dưới và nâng đỡ. Vì vậy, tôi chỉ xin nói: hãy tiến nhanh một cách chậm rãi.

[5] He recapitulates in the present life the processes surmounted in the past, and thus lays the foundation for renewed effort. This slow and laborious effort, which is the consistent method of all that evolves, is after all but an illusion of time and is due to the fact that consciousness is at present for the majority polarized in the lower vehicles and not in the causal.

[5] Trong kiếp sống hiện tại, y ôn lại những tiến trình đã vượt qua trong quá khứ, và nhờ đó đặt nền móng cho nỗ lực mới. Nỗ lực chậm chạp và gian khổ này, vốn là phương pháp nhất quán của tất cả những gì tiến hóa, xét cho cùng chỉ là một ảo tưởng của thời gian, và phát sinh từ thực tế là hiện nay tâm thức của đa số vẫn phân cực trong các vận cụ thấp chứ không ở thể nguyên nhân.

So our apprehension of time will change when polarization exists in the causal body our apprehension will even drastically, qualitatively change. It's hard, this idea of the time is an illusion, but time is based on a succession of perceptions caused by limitation.

Vì vậy, nhận thức của chúng ta về thời gian sẽ thay đổi khi sự phân cực nằm trong thể nguyên nhân; nhận thức ấy thậm chí sẽ biến đổi triệt để về phẩm tính. Thật khó lĩnh hội ý tưởng rằng thời gian là một ảo tưởng, nhưng thời gian dựa trên chuỗi kế tiếp của những tri giác do giới hạn gây ra.

Time is based on a succession of perceptions caused by a limited scope of perception. If we did not have a limited scope and could see everything simultaneously, the sense of time would be drastically altered and would give way to a sense of timelessness. One day we can think about what it means for the supra-universal Deity or absolute Deity, which we are, to register absolute infinitude simultaneously.

Thời gian dựa trên chuỗi kế tiếp của những tri giác phát sinh từ phạm vi tri giác hữu hạn. Nếu phạm vi của chúng ta không hữu hạn và chúng ta có thể nhìn thấy mọi sự đồng thời, cảm thức về thời gian sẽ thay đổi triệt để và nhường chỗ cho cảm thức phi thời gian. Một ngày nào đó, chúng ta có thể suy ngẫm xem việc đồng thời ghi nhận tính vô hạn tuyệt đối có ý nghĩa gì đối với Thượng đế siêu vũ trụ hay Thượng đế tuyệt đối, vốn chính là chúng ta.

It's a big thought and dispenses with the usual sense of time.

Đó là một tư tưởng lớn lao và nó loại bỏ cảm thức thông thường về thời gian.

[6] The states of consciousness succeed each other apparently slowly,

[6] Các trạng thái tâm thức dường như nối tiếp nhau một cách chậm chạp,

That's it, you see, the states of consciousness, i.e. Of limited self perception, because there's nothing else but the self to perceive. The self can only perceive itself. There is no other. ***The states of consciousness succeed each other apparently slowly,***

Chính là như vậy. Các bạn thấy đó, những trạng thái tâm thức, tức trạng thái tự nhận thức hữu hạn, bởi ngoài bản ngã ra không có gì khác để tri giác. Bản ngã chỉ có thể tri giác chính nó. Không có cái gì khác. ***Các trạng thái tâm thức dường như kế tiếp nhau một cách chậm rãi,***

[7] and in their slow progression lies the chance for the Ego to assimilate the fruit of these stages.

[7] và chính trong sự tiến triển chậm rãi ấy có cơ hội để Chân ngã đồng hóa thành quả của các giai đoạn này. [Page 82]

The normal sense of time provides the opportunity for assimilation. “Apparently slowly”: there are all kinds of little hints involved here, the psychological sense of time and the actual duration of time, and probably, due to the nonexistence of interval, the superimposition of all moments as one moment in the eternal now, or creating an eternal now. Note the possibility of recognizing this in its supra-universal mode. [Editorial note: The raw phrase “paving here or recognizing” is unclear; check the recording.]

Cảm thức thông thường về thời gian đem lại cơ hội đồng hóa. “Dường như chậm rãi”: ở đây hàm chứa đủ loại gợi ý nhỏ về cảm thức tâm lý đối với thời gian và thời lượng thực tế của thời gian; và có lẽ, do không có khoảng cách, tất cả mọi khoảnh khắc chồng lên nhau thành một khoảnh khắc trong Hiện Tại Vĩnh Cửu, hoặc tạo nên một Hiện Tại Vĩnh Cửu. Hãy lưu ý khả năng nhận biết điều này trong trạng thái siêu vũ trụ của nó. [Ghi chú biên tập: Cụm từ thô “mở đường ở đây hoặc nhận biết” không rõ nghĩa; cần kiểm tra bản ghi âm.]

It takes a long time: that is our conventional language, and we have to stay with conventional language to describe the world of appearances, even though we know it is underlain by imperturbable beingness, we might call it.

Việc ấy mất rất nhiều thời gian: đó là ngôn ngữ quy ước của chúng ta, và chúng ta phải tiếp tục dùng ngôn ngữ quy ước để mô tả thế giới sắc tướng, mặc dù biết rằng bên dưới nó là trạng thái Bản Thể bất biến, nếu có thể gọi như vậy.

[8] It takes a long time to establish a stable vibration, and it takes as long to shatter it,

[8] Cần một thời gian dài để thiết lập một rung động ổn định, và cũng cần một

and to impose another and still higher rhythm.

khoảng thời gian dài như thế để phá vỡ nó và áp đặt một nhịp điệu khác, cao hơn nữa.

As we increase frequency, we are basically increasing our point of tension, and basically increasing the scope and depth of what we can perceive at that new point of tension. Every breakthrough really is arising through an increasing frequency of a point of tension.

Khi gia tăng tần số, về cơ bản chúng ta đang nâng cao điểm tập trung nhất tâm, đồng thời mở rộng phạm vi và chiều sâu của những gì mình có thể tri giác tại điểm tập trung nhất tâm mới ấy. Mọi bước đột phá thực sự đều phát sinh nhờ sự gia tăng tần số của một điểm tập trung nhất tâm.

Sometimes it comes upon one that's a surprise, and we want it to come upon us due to scientific approach. So it is reproducible at any point.

Đôi khi điều đó bất ngờ xảy đến với một người, nhưng chúng ta muốn nó đến với mình nhờ phương pháp khoa học, để có thể tái tạo vào bất kỳ lúc nào.

[9] Growth is one long period of building in order to destroy, of constructing in order to disorganize later,

[9] Sự tăng trưởng là một thời kỳ lâu dài của việc xây dựng để rồi phá hủy, kiến tạo để rồi về sau làm tan rã,

It reminds one of the pralaya through which we are passing now, the pralaya of the age of Pisces,

Điều này khiến người ta nhớ đến Giai kỳ qui nguyên mà hiện nay chúng ta đang trải qua, tức Giai kỳ qui nguyên của thời đại Song Ngư,

[10] of developing certain rhythmic processes in order to later disrupt them,

[10] phát triển những tiến trình nhịp điệu nhất định để rồi sau đó phá vỡ chúng,

Disrupting our routines,

Phá vỡ những thói quen thường nhật của chúng ta,

[11] and to force the old rhythm to give place to the new.

[11] và buộc nhịp điệu cũ phải nhường chỗ cho nhịp điệu mới.

This is a point of view which is so wise, yet we tend to want to hold on to things and grasp the impermanent as if it were permanent forever.

Đây là một quan điểm vô cùng minh triết, thế nhưng chúng ta thường muốn bám giữ sự vật và nắm lấy cái vô thường như thể nó sẽ vĩnh viễn trường tồn.

This is a fundamental mistake, and so the Buddha is telling us to let go of the impermanent, which will finally take us into

Đây là một sai lầm căn bản, vì thế Đức Phật dạy chúng ta buông bỏ cái vô thường; cuối cùng, điều đó sẽ đưa chúng ta đến chỗ ghi

the registration of suchness, the registration of beingness, of pure being. And as I've often said, keep the heart open, because in the heart and in the series of hearts, which includes the egoic lotus and the Monad and beyond, lies the possibility of registering being and form simultaneously.

nhận chân như, ghi nhận trạng thái Bản Thể, tức Bản Thể thuần túy. Và như tôi thường nói, hãy giữ cho trái tim rộng mở, bởi trong trái tim và chuỗi các trái tim—bao gồm Hoa Sen Chân Ngã, chân thần và những gì vượt xa hơn nữa—có khả năng ghi nhận đồng thời Bản Thể và hình tướng.

[12] What the Personality spends many thousands of lives in establishing

[12] Điều mà Phàm ngã phải trải qua hàng ngàn kiếp để thiết lập

And that's even before there is a strong sense of personality, because, that takes a while to have a sufficiently integrated personality to really register oneself as a personality.

Điều đó diễn ra ngay cả trước khi có một cảm thức mạnh mẽ về phàm ngã, bởi phải mất một thời gian mới có được phàm ngã tích hợp đầy đủ để thực sự ghi nhận bản thân mình là một phàm ngã.

What the Personality—and he capitalizes it here—spends many thousands of lives in establishing

Điều mà Phàm ngã—và ở đây Ngài viết hoa từ này—phải mất nhiều ngàn kiếp sống để thiết lập

[13] is not going to be lightly altered when the Ego—working in the lower consciousness—seeks to effect a change.

[13] sẽ không dễ dàng được thay đổi khi Chân ngã — hoạt động trong tâm thức thấp — tìm cách tạo nên một sự chuyển đổi.

So many of us are in the stress of that kind of change right now. We maybe imagine that simply by knowing what to do there will be no stress and strain, but we are incorrect in that.

Hiện nay, rất nhiều người trong chúng ta đang chịu áp lực của loại thay đổi ấy. Có lẽ chúng ta tưởng rằng chỉ cần biết phải làm gì thì sẽ không có căng thẳng và áp lực, nhưng nghĩ như vậy là sai.

There is stress and strain, and some of it is just growing pains, as we sometimes talk lightly of that term. Maybe you've experienced that in the body, at puberty or thereabouts, that things are stretching and becoming bigger and so forth, and one experiences the pain of it. But thousands of lives, many thousands of lives, gives us an idea of how many incarnations we may have come through. And most of them, the great majority, are spent in the Hall of Ignorance, which involves the opening of the outer

Quả thật có căng thẳng và áp lực, và một phần trong đó chỉ là những cơn đau của sự trưởng thành, như đôi khi chúng ta nói một cách nhẹ nhàng về thuật ngữ này. Có lẽ các bạn từng cảm nghiệm điều đó trong thân thể vào tuổi dậy thì hoặc khoảng thời gian ấy, khi mọi thứ căng giãn, lớn lên, v.v., và người ta cảm thấy đau đớn. Nhưng hàng ngàn, nhiều ngàn kiếp sống cho chúng ta một ý niệm về số lần nhập thể mà mình có thể đã trải qua. Phần lớn trong số đó, đại đa số, được trải qua trong Phòng Vô Minh, liên

petals, the knowledge petals. Quite a few are spent in the Hall of Learning, and very few on the Path of Probation, and still fewer upon the Path of Initiation. Usually the 777 number indicates that ignorance, learning, probation, but beyond that last seven, and those numbers are not to be taken literally, but more proportionally, beyond that lies the incarnations on the Path of Initiation, the shortest period of all.

quan đến sự khai mở các cánh hoa bên ngoài, tức các cánh hoa tri thức. Khá nhiều kiếp được trải qua trong Phòng Hiểu Biết, rất ít trên Con Đường Dự Bị, và còn ít hơn nữa trên Con Đường Điểm Đạo. Thông thường, con số 777 biểu thị vô minh, học hỏi và dự bị; nhưng vượt khỏi số bảy cuối cùng ấy—và không nên hiểu các con số này theo nghĩa đen mà theo tỉ lệ—là những kiếp sống trên Con Đường Điểm Đạo, thời kỳ ngắn nhất trong tất cả.

[14] The shifting of polarization from emotional to mental,

[14] Việc chuyển sự phân cực từ cảm xúc sang trí tuệ,

Remember, mental focus comes first, before mental polarization between the second and third initiation; that is when mental polarization occurs,

Hãy nhớ rằng tập trung trí tuệ xuất hiện trước sự phân cực trí tuệ, vốn diễn ra giữa lần điểm đạo thứ hai và lần điểm đạo thứ ba; đó là khi sự phân cực trí tuệ xảy ra,

[15] and thence to the causal

[15] rồi từ đó sang thể nguyên nhân,

—living as a soul—

—sống như một linh hồn—

[16] and later to the three-fold Spirit inevitably entails a period of great difficulty, of violent conflict both internally and with the environment, intense suffering and apparent darkness and disruption—all these things characterize the life of the aspirant or the disciple.

[16] và về sau sang Tinh thần tam phân, tất yếu kéo theo một giai đoạn đầy khó khăn, xung đột dữ dội cả bên trong lẫn với môi trường, đau khổ mãnh liệt, cùng bóng tối và sự tan rã dường như hiện hữu — tất cả những điều này đều đặc trưng cho đời sống của người chí nguyện hay đệ tử.

Maybe some of this is simply because of the planet we live on and its reputation as the blend of tendencies from the previous major solar system and the tendencies which are to be cultivated in this. There are crosscurrents. Watch. We have to be used to this, and we have to be content with it somehow, instead of, complaining about it, it's just the conditions on our planet. We are graduates of the school of painful endeavor,

Có lẽ một phần nguyên nhân đơn giản là vì hành tinh nơi chúng ta sống nổi tiếng như sự pha trộn giữa các khuynh hướng từ hệ mặt trời lớn trước kia và những khuynh hướng cần được vun bồi trong hệ mặt trời này. Có những dòng lực giao cắt. Hãy quan sát. Chúng ta phải quen với điều này và bằng cách nào đó phải bằng lòng với nó, thay vì phàn nàn, bởi đó chỉ là những điều kiện trên hành tinh của chúng ta. Chúng ta là những

of purifying pain and releasing sorrow, and interesting that sorrow eventually does provide the release from wrong identification with form.

người tốt nghiệp ngôi trường của nỗ lực đau đớn, của nỗi đau thanh luyện và sự giải thoát khỏi sầu muộn; điều thú vị là cuối cùng sầu muộn quả thật đem lại sự giải thoát khỏi sự đồng hóa sai lầm với hình tướng.

The Buddha's teaching is so much about release of consciousness from identification with form.

Giáo huấn của Đức Phật đề cập rất nhiều đến việc giải thoát tâm thức khỏi sự đồng hóa với hình tướng.

[17] What causes this and why is this so? The following reasons may make it apparent why the path is so hard to tread and the process of mounting the ladder (as one nears the higher rungs) becomes ever more complicated and difficult.

[17] Điều gì gây nên tình trạng này, và tại sao lại như vậy? Những lý do sau đây có thể làm sáng tỏ tại sao Đường Đạo lại khó bước đi đến thế, và tại sao tiến trình leo lên chiếc thang — khi người ta tiến gần tới những bậc cao hơn — lại ngày càng trở nên phức tạp và khó khăn hơn.

Just to lift yourself with a step from one rung of the ladder to the next, you have to defy gravity.

Chỉ để nâng mình từ bậc thang này lên bậc kế tiếp, các bạn phải thắng được trọng lực.

It's like climbing a tree, climbing a mountain. You have to resist the pull of form, and that requires strength. Oftentimes that strength is found in Capricorn, in the power to elevate.

Điều đó giống như trèo cây hay leo núi. Các bạn phải chống lại sức kéo của hình tướng, và việc ấy đòi hỏi sức mạnh. Sức mạnh đó thường được tìm thấy trong Ma Kết, nơi có quyền năng nâng cao.

What causes this? Why is it so hard? First, of course, we have to accept the fact that it is hard, and that acceptance makes it a little easier that, there's not going to be an escape from this process, and we cause ourselves more pain by, for some lives, trying to escape what is inevitable. Neptune operates in a negative and slippery way, and we hope to avoid what is unpleasant, and Pisces comes along in that way, and we seek to be relieved of what we have to deal with. But of course, later, Pisces is the height of spiritual responsibility.

Điều gì gây nên tình trạng này? Tại sao nó lại khó đến thế? Trước hết, dĩ nhiên, chúng ta phải chấp nhận sự thật rằng nó khó khăn; sự chấp nhận ấy khiến mọi việc dễ dàng hơn đôi chút, bởi không có cách nào thoát khỏi tiến trình này. Trong một số kiếp sống, chúng ta tự gây thêm đau khổ cho mình khi cố trốn tránh điều không thể tránh khỏi. Sao Hải Vương hoạt động theo cách tiêu cực và trơn tuột, khiến chúng ta hy vọng tránh được điều khó chịu; Song Ngư cũng xuất hiện theo cách ấy, và chúng ta tìm cách thoát khỏi điều mình phải xử lý. Nhưng dĩ nhiên,

về sau Song Ngư là đỉnh cao của trách nhiệm tinh thần.

Why is it so difficult, and what causes this? These are fundamentals, but they are easy to forget in the stress and strain of living in form. Right now humanity is going through tremendous stress and strain with this pandemic and with selfish politics emerging in a vitriolic form, when the worst of humanity is demonstrating itself at the threshold of something better. You might say the Dweller on the Threshold is throwing itself at the aspiring inner disciple, who has to contend with the integrated personality he has built. The aspiring disciple is not the integrated personality. That is what I want to say.

Tại sao điều đó lại khó khăn đến vậy, và nguyên nhân là gì? Đây là những điều căn bản, nhưng chúng ta dễ quên chúng giữa căng thẳng và áp lực của đời sống trong hình tướng. Hiện nay, nhân loại đang trải qua căng thẳng và áp lực khủng khiếp vì đại dịch này và vì nền chính trị ích kỷ đang xuất hiện dưới hình thức cay độc, khi phần tồi tệ nhất của nhân loại tự biểu hiện ngay trước ngưỡng cửa của một điều tốt đẹp hơn. Có thể nói Kẻ Chận Ngõ đang lao vào vị đệ tử nội tâm đầy khát vọng, người phải đương đầu với phàm ngã tích hợp mà y đã xây dựng. Vị đệ tử đầy khát vọng không phải là phàm ngã tích hợp. Đó là điều tôi muốn nói.

And that integrated personality can be a potent block at the door to further possibility. Well, what are the problems here?

Và phàm ngã tích hợp ấy có thể trở thành một chướng ngại mạnh mẽ trước cánh cửa dẫn đến những khả năng xa hơn. Vậy những vấn đề ở đây là gì?

[18] 1—Each body has to be dealt with and disciplined separately and thus purified.

[18] 1—Mỗi thể phải được xử lý và rèn luyện riêng biệt, và nhờ đó được thanh luyện.

And people are passing through the stages, these disciplinary stages. And if a person has to purify and discipline the physical body, we cannot insist that they be disciplining the astral body at the same time.

Mọi người đang trải qua những giai đoạn rèn luyện này. Nếu một người phải thanh luyện và rèn luyện thể xác, chúng ta không thể đòi hỏi họ đồng thời phải rèn luyện thể cảm dục.

I mean, there can be some concurrent effects, but the concentration is on the physical. And there are people who are engaged in a lot of non-physical work, and even non-emotional work, and they are disciplining the mind. And then there is the personality as a whole.

Ý tôi là có thể có một số tác động đồng thời, nhưng sự tập trung nằm ở thể xác. Có những người đang thực hiện nhiều công việc phi thể xác, thậm chí phi cảm xúc, và họ đang rèn luyện thể trí. Sau đó là toàn bộ phàm ngã.

This whole idea that each body has to be dealt with and disciplined separately is of importance. That's where the concentration goes. And you see it maybe in sports, in gymnastics. You see it in all kinds of competitive attention given to the physical body. You see it in weight training. There's just so many ways.

Toàn bộ ý tưởng rằng mỗi thể phải được xử lý và rèn luyện riêng biệt rất quan trọng. Sự tập trung được đặt vào đó. Có lẽ các bạn thấy điều này trong thể thao và thể dục dụng cụ. Các bạn thấy nó trong đủ loại sự chú tâm mang tính cạnh tranh dành cho thể xác. Các bạn thấy nó trong việc tập tạ. Có rất nhiều phương thức như thế.

And those who look for a purified diet and spend a lot of attention, Virgo-like, on that kind of purification, it's not to say it's wrong. It's only to say that many disciples have reached beyond that point, and maybe are wasting time by going over again something that should have been handled earlier.

Những người tìm kiếm một chế độ ăn uống thanh khiết và dành nhiều sự chú tâm theo kiểu Xử Nữ cho loại thanh luyện ấy không hẳn là sai. Điều đó chỉ có nghĩa là nhiều đệ tử đã vượt qua giai đoạn này và có lẽ đang lãng phí thời gian để làm lại điều đáng lẽ phải được xử lý trước kia.

[19] 2—Each body has to be readjusted and aligned.

[19] 2—Mỗi thể phải được điều chỉnh lại và chỉnh hợp.

[20] 3—Each body has to be subjected to repolarisation.

[20] 3—Mỗi thể phải trải qua sự tái phân cực.

A higher focus.

Một điểm tập trung cao hơn.

[21] 4—Each body is practically reconstructed.

[21] 4—Mỗi thể hầu như phải được tái kiến tạo.

We might say, through the use of the Sacred Word. Practically reconstructed through rejection and the introduction of matter of a higher quality.

Có thể nói điều này diễn ra thông qua việc sử dụng Linh từ Thiêng liêng. Mỗi thể hầu như được tái kiến tạo nhờ loại bỏ vật chất cũ và đưa vào vật chất có phẩm tính cao hơn.

[22] 5—Each subplane above the fourth (for on the fourth the life of the aspirant starts) has to be dominated.

[22] 5—Mỗi cõi phụ ở trên cõi phụ thứ tư — vì trên cõi phụ thứ tư đời sống của người chí nguyện bắt đầu — đều phải được làm chủ.

And we do remember, I think, that the Path of Probation is ruled by the fourth ray, and the sixth. So certainly here at the fourth, we're entering, at the fourth subplane, we

Tôi nghĩ chúng ta vẫn nhớ rằng Con Đường Dự Bị do cung bốn và cung sáu cai quản. Vì vậy, chắc chắn tại cõi phụ thứ tư, chúng ta đang bước vào phần dường như là dĩ thái của

are entering the apparently etheric portion of any of these systemic planes. Even though the paths are not complete,

bất kỳ cõi hệ thống nào trong số này. Mặc dù các con đường chưa hoàn tất,

[23] 6—Each center has to be gradually, carefully and scientifically awakened,

[23] 6—Mỗi trung tâm phải được đánh thức dần dần, cẩn trọng và một cách khoa học,

[24] its revolutions have to be intensified, its radiations electrified (if I may borrow that term and apply it to the centers) and its force must demonstrate through the higher dimension.

[24] tốc độ xoay của nó phải được tăng cường, các bức xạ của nó phải được điện hóa — nếu Tôi có thể mượn thuật ngữ này và áp dụng cho các trung tâm — và mãnh lực của nó phải biểu hiện qua chiều kích cao hơn. [Page 83]

This is expert meditation under the supervision of a present and accessible teacher.

Đây là sự tham thiền chuyên sâu dưới sự giám sát của một huấn sư hiện diện và có thể tiếp cận.

[25] 7—Each etheric center has to be magnetically linked, in full alignment,

[25] 7—Mỗi trung tâm dĩ thái phải được liên kết từ tính, trong sự chỉnh hợp hoàn toàn,

Simple linking is not enough. There has to be the possibility of flow through alignment. It is like setting up a resonant connection to promote pure flow

Liên kết đơn thuần là chưa đủ. Phải có khả năng lưu chuyển thông qua sự chỉnh hợp. Điều này giống như thiết lập một kết nối cộng hưởng để thúc đẩy dòng lưu chuyển thuần khiết

[26] with the corresponding centers in the emotional and mental bodies, so that the flow of force is unimpeded.

[26] với các trung tâm tương ứng trong thể cảm dục và thể trí, để dòng mãnh lực có thể lưu chuyển không bị cản trở.

Obviously, it takes time. The beginning of such a process is not the end, which is obvious.

Hiển nhiên, việc này cần thời gian. Sự khởi đầu của một tiến trình như thế không phải là điểm kết thúc; điều đó quá rõ ràng.

All this must be begun in a qualitative manner, not through manipulation, except under the supervision of a present and accessible teacher.

Tất cả những điều này phải được khởi sự theo phương thức phẩm tính, chứ không bằng thao tác, ngoại trừ khi có sự giám sát của một huấn sư hiện diện và có thể tiếp cận.

[27] 8—Each center has then to be awakened afresh by the Sacred Fire

Awakened afresh. It is already pulsating.

[28] till the radiations, the velocity and the colors are keyed to the egoic note.

The Angel of the Presence knows these details.

[29] This is part of the work of Initiation.

In the ceremony, the keying up is occurring.

That's a lot, isn't it? So each center awakened afresh. We can read the whole thing if we want. And, going backwards here, each center magnetically linked in full alignment to the corresponding centers, or to, yeah, to the centers as found in the other vehicles, to which attention is hardly given, because it's hardly known. Each center has to be gradually, carefully, and scientifically awakened. Each subplane has to be dominated. The masters have not dominated all subplanes of the etheric portion of the triadal levels yet. Each body is practically reconstructed. Each body has to be subject to re-polarization, a higher focus point of tension, and the center of polarization being transferred below to above. A body must acquiesce in repolarization, or suffer a painful repolarization. Each body has to be readjusted and aligned—so many factors—and each body has to be dealt with

[27] 8—Sau đó, mỗi trung tâm phải được Lửa Thiêng đánh thức trở lại

Được đánh thức một lần nữa. Nó vốn đã dao động.

[28] cho đến khi các bức xạ, vận tốc và màu sắc của nó được điều chỉnh theo âm điệu chân ngã.

Thiên Thần của Hiện Diện biết những chi tiết này.

[29] Đây là một phần của công việc Điểm đạo.

Trong nghi lễ, sự nâng cao âm điệu đang diễn ra.

Thật là rất nhiều, phải không? Như vậy, mỗi trung tâm được đánh thức một lần nữa. Nếu muốn, chúng ta có thể đọc lại toàn bộ. Và quay ngược lại ở đây: mỗi trung tâm được liên kết bằng từ tính, trong trạng thái chỉnh hợp hoàn toàn, với các trung tâm tương ứng, hay đúng hơn là với các trung tâm trong những vận cụ khác—những điều hầu như không được chú ý vì gần như chưa được biết đến. Mỗi trung tâm phải được đánh thức dần dần, cẩn trọng và khoa học. Mỗi cõi phụ phải được chế ngự. Các Chân sư vẫn chưa chế ngự tất cả các cõi phụ thuộc phần dĩ thái của các cấp độ Tam Nguyên Tinh Thần. Mỗi thể hầu như được tái kiến tạo. Mỗi thể phải trải qua sự tái phân cực, với một điểm tập trung nhất tâm cao hơn và trung tâm phân cực được chuyển từ dưới lên trên. Một thể phải thuận theo sự tái phân cực, nếu không sẽ phải trải qua một sự tái phân cực đau đớn. Mỗi thể phải được điều chỉnh lại và chỉnh hợp—biết bao yếu tố—và mỗi thể phải được xử lý riêng biệt, nhờ đó được thanh luyện. Tất cả những

separately and thus purified. What is all this talking about? Why it is a slow process.

điều này nói về điều gì? Về lý do tại sao đây là một tiến trình chậm chạp.

So let's just, all this tells us why we are dealing with such a slow process. So it probably would be good to study these requirements, and maybe assess according to what we know. We don't have the Tibetan to tell us directly, in most cases, we don't have that. Each body has to be subjected to repolarization. The life or lives in which the higher vehicles suffer repolarization are stressful. In a way, we are always moving forward. We may be working in a particular vehicle to increase the point of tension in it, and we may not be stretching into yet another vehicle.

Tất cả những điều này cho chúng ta biết tại sao mình đang xử lý một tiến trình chậm chạp như vậy. Vì thế, có lẽ sẽ hữu ích nếu nghiên cứu những yêu cầu này và đánh giá dựa trên những gì mình biết. Trong hầu hết trường hợp, chúng ta không có Chân sư Tây Tạng trực tiếp chỉ bảo; chúng ta không có điều đó. Mỗi thể phải trải qua sự tái phân cực. Kiếp sống hoặc những kiếp sống trong đó các vận cụ cao trải qua sự tái phân cực đều đầy căng thẳng. Theo một nghĩa nào đó, chúng ta luôn tiến về phía trước. Có thể chúng ta đang hoạt động trong một vận cụ đặc thù để nâng cao điểm tập trung nhất tâm trong đó, mà chưa vươn sang một vận cụ khác.

We think of all the people who simply believe what they believe because they believe it, and their reasons are shallow, or their reasons are relatively non-existent, something they've been told, something they've read, points of view that the authorities around them sanction, and say, yes, this is what to believe, and thus they believe the authority, even if it's the best the world has to offer. Part of the four stages of inquire the way, and obey the inner impulses of the soul, and pay no attention to the counsels of the worldly wise, basically that's given, even if they are most respected by the world, because after all, we have to adopt the attitude of in the world, yet not of the world, and then set an example.

Hãy nghĩ đến tất cả những người tin vào điều họ tin chỉ vì họ tin như vậy; lý do của họ nông cạn hoặc gần như không tồn tại: điều gì đó họ được nghe, điều gì đó họ đã đọc, hay những quan điểm được các giới chức quanh họ tán thành và bảo rằng đây là điều phải tin, nên họ tin theo giới chức ấy, ngay cả khi đó là điều tốt nhất mà thế gian có thể đem lại. Một phần trong bốn giai đoạn là tìm hiểu con đường, tuân theo những xung động bên trong của linh hồn và không chú ý đến lời khuyên của những người khôn ngoan theo thế gian. Về cơ bản, lời dạy là như vậy, ngay cả khi họ được thế gian hết sức kính trọng, bởi rốt cuộc chúng ta phải có thái độ sống trong thế gian nhưng không thuộc về thế gian, rồi nêu gương.

So what seems like worldly wisdom sometimes is just not suitable, and we're dealing here, maybe under Gemini, with the forces of reconstruction, and making the lower vehicle more like the higher vehicle, and then being able to manage the energies

Vì vậy, điều đôi khi có vẻ là sự khôn ngoan thế tục đơn giản là không thích hợp. Ở đây, có lẽ dưới Song Tử, chúng ta đang đề cập đến các mãnh lực tái kiến tạo, làm cho vận cụ thấp trở nên giống vận cụ cao hơn, rồi có thể quản lý các năng lượng trên những cấp độ

on the different subplane levels, and they are all different, with different types of siddhis, and each center has to be carefully, scientifically, gradually awakened, that requires real supervision, and the linking up, so that when Kundalini rises in its spirals, it follows the correct path, and produces the correct geometry, and then a new type of awakening.

cõi phụ khác nhau. Tất cả chúng đều khác biệt và có những loại quyền năng siêu nhiên khác nhau. Mỗi trung tâm phải được đánh thức cẩn trọng, khoa học và dần dần; điều đó đòi hỏi sự giám sát thực sự, cùng sự liên kết để khi Hỏa Xà dâng lên theo các vòng xoắn ốc, nó đi theo con đường đúng, tạo nên hình học đúng, rồi đem lại một kiểu thức tỉnh mới.

So all this is a new type of awakening, because you really can't have a system in which chakras are missing, because there would be no support for the organs related to the chakras, and this is something that has to be considered by those people who consider that the chakras appear sequentially. I don't think you could sustain a physical body if that were the case. They may be activated somewhat sequentially.

Như vậy, tất cả điều này là một kiểu thức tỉnh mới, bởi thực ra không thể có một hệ thống thiếu các luân xa, vì khi đó sẽ không có sự nâng đỡ dành cho các cơ quan liên hệ với chúng. Đây là điều những người cho rằng các luân xa xuất hiện tuần tự cần phải cân nhắc. Tôi không nghĩ thể xác có thể tồn tại nếu đúng là như vậy. Có thể chúng được kích hoạt phần nào theo trình tự.

[30] As each change is gradually made, it responds to the same law that governs all cyclic growth in the macrocosm:

[30] Khi mỗi sự thay đổi dần dần được thực hiện, nó đáp ứng cùng một định luật chi phối mọi sự tăng trưởng theo chu kỳ trong Đại thiên địa:

So always watch parallels, and think, when you're thinking microcosmically, think macrocosmically. When you're thinking macrocosmically, think microcosmically.

Vì vậy, hãy luôn quan sát các điểm tương ứng: khi suy nghĩ theo Tiểu thiên địa, hãy nghĩ đến Đại thiên địa; khi suy nghĩ theo Đại thiên địa, hãy nghĩ đến Tiểu thiên địa.

And this is the way to develop that kind of revelatory analogizing, which must not be taken too rigidly, but which is very indicative of similar relationships, and thus fills in the blanks. With algebra, we solve for unknowns, and we can do that here, solving for unknowns, when dealing analogically. If I say, 2 plus x equals 6, the simple solution is that x must equal 4. So that is solving for unknowns by using what is known.

Và đây là cách phát triển lối suy luận tương đồng có tính mặc khải ấy; không nên áp dụng nó quá cứng nhắc, nhưng nó biểu thị rất rõ những mối quan hệ tương tự và nhờ đó lấp đầy những chỗ còn trống. Trong đại số, chúng ta tìm các ẩn số, và ở đây chúng ta cũng có thể làm như vậy khi xử lý theo phép tương đồng. Nếu tôi nói 2 cộng x bằng 6, lời giải đơn giản là x phải bằng 4. Như vậy, đó là tìm ẩn số bằng cách sử dụng điều đã biết.

So these are the macrocosmic issues here, and it applies, I will say, to the macrocosm or the microcosm.

Vì vậy, đây là những vấn đề thuộc Đại thiên địa, và tôi muốn nói rằng điều này áp dụng cho Đại thiên địa hoặc Tiểu thiên địa.

[31] 1—First comes the clashing of the old with the new rhythm.

[31] 1—Trước hết là sự xung đột giữa nhịp điệu cũ và nhịp điệu mới.

I've had experiences in my life, sort of a fourth ray life, at least beginning that way, where in the morning I was vehemently oriented in one direction, and by the afternoon I suffered the rending process only to be reoriented in the opposite direction, and there was stress and strain and tearing.

Tôi đã có những trải nghiệm trong đời mình —một cuộc đời phần nào thuộc cung bốn, ít nhất là khởi đầu theo cách đó—khi vào buổi sáng tôi mãnh liệt hướng về một chiều, nhưng đến chiều lại trải qua tiến trình giằng xé, để rồi chuyển hướng sang chiều ngược lại; và có sự căng thẳng, áp lực cùng xé rách.

And then back again, how many times a day, I don't know. When you're faced with big decisions, and with decisions that may be involving two different types of chakra activations, then that kind of thing can happen. So anyway, the clashing of the old with the new rhythm,

Rồi lại quay trở lại, bao nhiêu lần mỗi ngày thì tôi không biết. Khi các bạn đối diện với những quyết định lớn, và những quyết định ấy có thể liên quan đến sự kích hoạt hai loại luân xa khác nhau, thì điều như vậy có thể xảy ra. Dù sao đi nữa, đó là sự xung đột giữa nhịp điệu cũ và nhịp điệu mới,

[32] 2—This is followed by a period of gradual dominance of the new, elimination of the old, and the stabilization of the new vibration.

[32] 2—Tiếp theo là một giai đoạn trong đó nhịp điệu mới dần dần chiếm ưu thế, nhịp điệu cũ bị loại bỏ, và rung động mới được ổn định.

As in the sounding of the OM.

Cũng như khi xướng linh từ OM.

[33] 3—Then finally comes the passing on and out, and again a repetition of the process.

[33] 3—Sau cùng là sự chuyển tiếp và vượt ra ngoài, rồi tiến trình ấy lại được lặp lại.

So passing into the area of the new vibration, and one will at first feel relief before the discomfort of having to move on again is felt. I mean, I think maybe everybody knows when they outgrow a situation, maybe people are in marriages and other jobs and other temporarily

Như vậy, khi chuyển vào phạm vi của rung động mới, lúc đầu người ta sẽ cảm thấy nhẹ nhõm, trước khi cảm nhận sự khó chịu vì lại phải tiếp tục tiến bước. Ý tôi là có lẽ mọi người đều biết lúc mình đã phát triển vượt khỏi một hoàn cảnh; có thể người ta đang ở trong một cuộc hôn nhân, một công việc hay

confining situations, and something is growing inside, and one has to move on.

một hoàn cảnh tạm thời giam hãm nào khác, và một điều gì đó đang lớn lên bên trong, khiến người ta phải tiến bước.

I had a friend now passed on, who was a counselor, and she basically said, well, X, Y, or Z has chosen to die in the marriage. And of course, there was something there that was not only physical, it was psychological. Right.

Tôi có một người bạn nay đã qua đời, bà là một cố vấn, và về cơ bản bà nói rằng người X, Y hoặc Z đã chọn chết dần trong cuộc hôn nhân. Dĩ nhiên, ở đó có một điều gì không chỉ thuộc về thể xác mà còn thuộc về tâm lý. Đúng vậy.

[34] It is this work that is done on the bodies and on the centers by the work of meditation and the use of the Sacred Word.

[34] Chính công việc này được thực hiện trên các thể của phàm ngã và các trung tâm nhờ tham thiền và việc sử dụng Linh từ Thiêng Liêng.

This is the kind of work that is done. And we do progress in polarization through various centers. I think one of the most important types of polarization now is from the sort of kama-manasic level, or even the astral level, astral polarization, reflecting, I think, quite a bit, our Planetary Logos and even reflecting our Solar Logos, who has astral polarization, but is moving on to the mental, that this kind of work is necessary when it comes to humanity, moving forward and up into a more mental focus, at least. And a widespread educational approach will be of value there, and the internet should help tremendously.

Đó là loại công việc được thực hiện. Và chúng ta thực sự tiến triển trong sự phân cực qua các trung tâm khác nhau. Tôi nghĩ một trong những kiểu phân cực quan trọng nhất hiện nay là chuyển từ cấp độ trí-cảm, hoặc thậm chí từ cấp độ cảm dục hay sự phân cực cảm dục, ít nhiều phản ánh Đức Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta và thậm chí phản ánh Thái dương Thượng đế của chúng ta, Đấng có sự phân cực cảm dục nhưng đang chuyển sang sự phân cực trí tuệ. Loại công việc này là cần thiết đối với nhân loại khi tiến tới và vươn lên, ít nhất là đến một mức tập trung trí tuệ cao hơn. Một phương pháp giáo dục phổ biến rộng rãi sẽ có giá trị trong việc ấy, và internet sẽ hỗ trợ rất nhiều.

[35] This Word aids in the adjustment of the matter, its vitalization by fire, and enables the aspirant to work in line with the law.

[35] Linh từ này trợ giúp việc điều chỉnh vật chất, tiếp sinh lực cho nó bằng lửa, và giúp người chí nguyện làm việc phù hợp với định luật.

The use of the Sacred Word in the right way, with the right kind of thought and concentration—not just a casual sounding of the Word mindlessly, but something quite focused, watching for the effects—and the

Việc sử dụng Linh từ Thiêng Liêng đúng cách, với tư tưởng và sự tập trung đúng đắn —không chỉ vô tâm xướng Linh từ một cách tùy tiện, mà phải hết sức tập trung và quan

inner sounding of the Word are very important.

sát các hiệu quả—cũng như việc xướng Linh từ bên trong, đều rất quan trọng.

[36] This unfoldment of the centers is a gradual process, paralleling the work done on the bodies,

[36] Sự khai mở của các trung tâm là một tiến trình dần dần, song hành với công việc được thực hiện trên các thể của phàm ngã,

Through the permanent atoms as well,

Cũng qua các Nguyên tử trường tồn,

[37] the refining of the vehicles and the slow development of causal consciousness.

[37] với sự tinh luyện các vận cụ và sự phát triển chậm rãi của tâm thức nguyên nhân.

In all things here, I think Master DK is counseling patience and the slow approach in which lies safety and right development. Some concluding remarks. I think I will go on just a little bit with these.

Trong tất cả những điều này, tôi nghĩ Chân sư DK đang khuyên chúng ta kiên nhẫn và tiến hành chậm rãi, vì chính trong đó có sự an toàn và phát triển đúng đắn. Sau đây là một số nhận xét kết luận. Tôi nghĩ mình sẽ tiếp tục thêm một chút với những điều này.

I may not finish this, I may have to finish it in the next program.

Có thể tôi sẽ không hoàn tất phần này và phải tiếp tục trong chương trình kế tiếp.

[37b] Concluding remarks.—

[37b] Những nhận xét kết luận.—

[38] In concluding this division upon the use of the Sacred Word in meditation, I would like to indicate certain things, though more than a hint is not possible.

[38] Khi kết thúc phần bàn về việc sử dụng Linh từ Thiêng Liêng trong tham thiền này, Tôi muốn chỉ ra một số điều, dù chỉ có thể đưa ra những gợi ý.

Yeah, that's, we have to be intuitively alert. DK has said that in the new esoteric schools, the intuitive tendency has to be within the student, not simply the concrete-minded approach.

Đúng vậy, chúng ta phải cảnh giác bằng trực giác. Chân sư DK đã nói rằng trong các trường huyền bí học mới, đạo sinh phải có khuynh hướng trực giác, chứ không chỉ có cách tiếp cận của trí cụ thể.

[39] This matter has been difficult for you to comprehend, and I fully realize it. The difficulty lies in the fact that so little can be safely said, that the real use of the Word is one of the secrets of initiation and may not therefore be divulged, and that what little can be indicated is of small value to

[39] Tôi hoàn toàn nhận ra rằng vấn đề này rất khó để các bạn thấu hiểu. Khó khăn nằm ở chỗ chỉ có thể nói ra rất ít một cách an toàn, bởi việc sử dụng thực sự Linh từ là một trong những bí mật của Điểm đạo, nên không thể tiết lộ; hơn nữa, phần ít ỏi có thể chỉ ra cũng không có nhiều giá trị đối với

the student apart from the wise attempt to experiment, which experiment must be carried on under the guidance of one who knows.

đạo sinh nếu không có sự thử nghiệm khôn ngoan, mà việc thử nghiệm ấy phải được tiến hành dưới sự hướng dẫn của một người hiểu biết. [Page 84]

These are the difficulties, and why we, I think, really need to study this repeatedly and with care. It's been a while since I've read this book, although references now and then will always appear, and I certainly agree regarding the difficulty of the subject, and the fact that it takes a while to really make progress in any kind of experimentation, that maybe we would stumble on something, but it's always best for the whole experimental process to be supervised.

Đó là những khó khăn và là lý do vì sao tôi nghĩ chúng ta thực sự cần nghiên cứu điều này nhiều lần và cẩn thận. Đã khá lâu kể từ khi tôi đọc cuốn sách này, dù thỉnh thoảng các đoạn tham chiếu vẫn luôn xuất hiện; và tôi hoàn toàn đồng ý về sự khó khăn của đề tài, cũng như về thực tế rằng cần có thời gian mới thật sự tiến bộ trong bất kỳ loại thực nghiệm nào. Có lẽ chúng ta sẽ tình cờ khám phá được điều gì đó, nhưng tốt nhất toàn bộ tiến trình thực nghiệm luôn phải được giám sát.

[40] Still, I will indicate certain things which, wisely pondered upon, may lead to illumination.

[40] Dù vậy, Tôi sẽ chỉ ra một vài điều mà nếu được suy ngẫm một cách sáng suốt, có thể dẫn đến sự soi sáng.

And this is a hundred years ago.

Và điều này đã được viết cách đây một trăm năm.

Think of it. This is written in 1920, and here it is 2020, and to say that this book is somehow outworn because it's old, it's quite a ridiculous position. There are things here which will not be assimilated for a long time.

Hãy nghĩ xem. Điều này được viết vào năm 1920, còn hiện nay là năm 2020; nói rằng cuốn sách này bằng cách nào đó đã lỗi thời vì nó đã cũ là một quan điểm khá vô lý. Có những điều ở đây sẽ còn lâu mới được hấp thu.

[41] When meditating in the heart center, picture it as a golden lotus closed. When the Sacred Word is enunciated, picture it as a lotus slowly expanding until the inner center or vortex is seen as a radiating whirlpool of electric light, more blue than golden.

[41] Khi tham thiền nơi trung tâm tim, hãy hình dung nó như một hoa sen vàng khép kín. Khi Linh từ Thiêng Liêng được xướng lên, hãy hình dung nó như một hoa sen từ từ nở ra cho đến khi trung tâm bên trong hay xoáy được thấy như một xoáy nước bức xạ bằng ánh sáng điện, có màu xanh lam nhiều hơn màu vàng kim.

It probably puts us somehow in touch with the attenuated energy of the blue logos. I

Bằng cách nào đó, điều này có lẽ giúp chúng ta tiếp xúc với năng lượng đã được giảm nhẹ

tend to use that word attenuated because it has a transformational meaning, a downwardly transformational meaning, meaning the quality and penetration of a superior state is somehow thinned out or reduced as we move along and as emanation occurs.

của Thượng đế Lam. Tôi có khuynh hướng dùng từ "giảm nhẹ" vì nó mang ý nghĩa chuyển đổi theo chiều đi xuống, nghĩa là phẩm tính và sức xuyên thấu của một trạng thái cao siêu bằng cách nào đó loãng đi hoặc suy giảm khi chúng ta tiến bước và khi sự xuất lộ xảy ra.

I think he is going to tell us the story of the Master in the Heart here.

Tôi nghĩ Ngài sắp kể cho chúng ta câu chuyện về Chân sư trong Tim ở đây.

[42] Build there the picture of the Master, in etheric, emotional and mental matter.

[42] Hãy kiến tạo tại đó hình ảnh của Chân sư trong chất liệu dĩ thái, cảm xúc và trí tuệ.

So it scintillates etherically.

Như vậy, hình ảnh ấy lấp lánh về mặt dĩ thái.

One has the attraction emotionally, and one can see with clarity mentally.

Người ta có sức thu hút về mặt cảm xúc và có thể nhìn thấy rõ ràng bằng trí tuệ.

[43] This entails the withdrawing of the consciousness ever more and more inwards. When the picture is fully built then gently sound the Word again, and with an effort of the will withdraw still further inwards and link up with the twelve petalled head center, the center of causal consciousness.

[43] Điều này đòi hỏi tâm thức ngày càng được thu vào bên trong. Khi hình ảnh đã được kiến tạo đầy đủ, hãy nhẹ nhàng xướng Linh từ một lần nữa, và bằng một nỗ lực của ý chí, hãy thu vào bên trong sâu hơn nữa và liên kết với trung tâm đầu mười hai cánh hoa, trung tâm của tâm thức nguyên nhân.

And that's very interesting because this center, the heart within the head, has more than causal connections. But it is interesting to hear him specify that it is linking us with the causal body. I mean, think of it. If the heart center between the shoulder blades links us with the buddhic plane, then the higher center within the head must somehow link us with the Monadic plane, I would say. This is the Master in the Heart meditation, part of it anyway.

Và điều đó rất thú vị, vì trung tâm này—trái tim trong đầu—có nhiều mối liên hệ hơn là chỉ với cõi nguyên nhân. Nhưng thật thú vị khi nghe Ngài xác định rằng nó liên kết chúng ta với thể nguyên nhân. Ý tôi là, hãy nghĩ xem. Nếu trung tâm tim giữa hai bả vai liên kết chúng ta với cõi Bồ đề, thì trung tâm cao hơn trong đầu bằng cách nào đó hẳn phải liên kết chúng ta với cõi chân thần, theo tôi là vậy. Đây là bài tham thiền Chân sư trong Tim, dù chỉ là một phần của nó.

It does link up with the heart in the head.

Nó thực sự liên kết với trái tim trong đầu.

[44] Do all this very slowly and gradually, maintaining an attitude of perfect peace and calm. There is a direct relationship between the two twelve petalled centers

Twelve and twelve is twenty-four, and that is a Shamballic number. There is a direct relationship between the two twelve-petalled centers

[45] and occult meditation, and the action of the kundalini fire will later reveal its significance.

I do not know where one feels the response more, whether in the heart center, the heart in the head center, or some combination of the two. But it is interesting that Kundalini is necessary to reveal the linking of these two centers.

And obviously visualization is very important here. So it's a visualization, which leads us into that factor we call synthesis.

[46] This visualization leads to synthesis, to causal development and expansion, and eventually conducts a man into the presence of the Master.

So very important instructions, no? I would say so. If we proceed quietly, peacefully, without any sense of rush, these are the techniques that substand or promote certain states that we talk all the time, such as synthesis, such a word, so often simply used without full understanding. We talk about it, we know it's desirable. We know the law of synthesis is a great first-ray law, with a second-ray component, I would say. So eventually this will link with the master,

[44] Hãy thực hiện tất cả điều này thật chậm rãi và tuần tự, duy trì một thái độ hoàn toàn an bình và tĩnh lặng. Có một mối liên hệ trực tiếp giữa hai trung tâm mười hai cánh hoa

Mười hai cộng mười hai là hai mươi bốn, và đó là một con số thuộc Shamballa. Có một mối quan hệ trực tiếp giữa hai trung tâm mười hai cánh

[45] với tham thiền huyền bí, và về sau tác động của lửa kundalini sẽ làm hiển lộ thâm nghĩa của mối liên hệ này.

Tôi không biết người ta cảm nhận sự đáp ứng rõ hơn ở đâu—tại trung tâm tim, trung tâm trái tim trong đầu, hay ở một sự kết hợp nào đó của cả hai. Nhưng thật thú vị khi kundalini là cần thiết để làm hiển lộ mối liên kết giữa hai trung tâm này.

Và rõ ràng sự hình dung rất quan trọng ở đây. Như vậy, chính sự hình dung dẫn chúng ta vào yếu tố mà chúng ta gọi là tổng hợp.

[46] Sự hình dung này dẫn đến sự tổng hợp, sự phát triển và mở rộng của thể nguyên nhân, và cuối cùng đưa con người vào sự hiện diện của Chân sư.

Đây là những huấn thị rất quan trọng, phải không? Tôi cho là như vậy. Nếu chúng ta tiến hành lặng lẽ, an bình, không chút vội vàng, thì đây là những kỹ thuật làm nền tảng hoặc thúc đẩy một số trạng thái mà chúng ta luôn nói đến, chẳng hạn như sự tổng hợp—một từ thường được sử dụng mà không được thấu hiểu đầy đủ. Chúng ta nói về nó và biết rằng nó đáng mong muốn. Chúng ta biết Định luật Tổng hợp là một định luật vĩ đại của cung một, với một thành phần cung hai, theo tôi là vậy. Vì thế, cuối cùng điều này sẽ

and eventually with the Monad. So I suppose we should try that.

liên kết với Chân sư, rồi với chân thần. Tôi cho rằng chúng ta nên thử thực hành điều đó.

There is quite a bit here, but I think maybe we can come closer to reaching it.

Ở đây có khá nhiều điều, nhưng tôi nghĩ có lẽ chúng ta có thể tiến gần hơn đến việc đạt được nó.

[47] The solar plexus is the seat of the emotions and should not be centered upon in meditation.

[47] Tùng thái dương là nơi đặt các cảm xúc và không nên được dùng làm điểm tập trung trong tham thiền.

At least not at the stage where the advancing aspirant, probationer, disciple, finds himself or herself. We're on to other things now, and we must not be caught in the old Atlantean emotionalism, because the solar plexus can be such a seat for glamour.

Ít nhất là không ở giai đoạn mà người chí nguyện đang tiến bước, người dự bị hay đệ tử hiện đang ở. Giờ đây chúng ta đã chuyển sang những điều khác và không được mắc kẹt trong chủ nghĩa cảm xúc Atlantis cũ, vì tùng thái dương có thể là nơi ngự mạnh mẽ của ảo cảm.

[48] It is a basis for physical healing and will later be more completely understood. It is the center of activity—an activity which must later be intuitional.

[48] Nó là nền tảng cho việc trị liệu thể xác và về sau sẽ được thấu hiểu đầy đủ hơn. Nó là trung tâm của hoạt động — một hoạt động mà về sau phải trở thành trực giác.

So here we find a hint of the development of the solar plexus center.

Như vậy, ở đây chúng ta tìm thấy một gợi ý về sự phát triển của trung tâm tùng thái dương.

There are all kinds of hints regarding healing, and the master DK has such a wealth of understanding there. So I do believe his externalization will carry much of the healing energy, and he will, I believe, teach this, and he has said so. And under his type of supervision, I think, there will be safety in proceeding, which does not mean that it will be easy.

Có đủ loại gợi ý về chữa lành, và Chân sư DK có một kho tàng hiểu biết phong phú về lĩnh vực ấy. Vì vậy, tôi thực sự tin rằng sự ngoại hiện của Ngài sẽ mang theo nhiều năng lượng chữa lành, và tôi tin Ngài sẽ giảng dạy điều này, như chính Ngài đã nói. Dưới sự giám sát của Ngài, tôi nghĩ việc tiến hành sẽ an toàn, dù điều đó không có nghĩa là dễ dàng.

[49] The throat center works radiantly when the polarization is shifting from the physical atom to the mental permanent atom

It's kind of interesting, it's a triadal correspondence, it's not a reflection, it's not an inversion. The mental permanent atom is the lowest of the triadal permanent atoms, and the physical permanent atom is the lowest point in the atomic triangle,

[49] Trung tâm cổ họng hoạt động với sức bức xạ khi sự phân cực đang chuyển từ nguyên tử hồng trần sang nguyên tử trường tồn trí tuệ

Điều này khá thú vị; nó là một sự tương ứng thuộc Tam Nguyên Tinh Thần, chứ không phải sự phản chiếu hay đảo ngược. Nguyên tử trường tồn trí tuệ là thấp nhất trong các Nguyên tử trường tồn của Tam Nguyên Tinh Thần, còn Nguyên tử trường tồn hồng trần là điểm thấp nhất trong tam giác nguyên tử,

[50] as dealt with earlier.

This is an interesting thought, and something we really have to take into consideration.

[50] như đã đề cập trước đây.

Đây là một tư tưởng thú vị và là điều chúng ta thực sự phải cân nhắc.

[51] The mental permanent atom becomes the center of pure reason or of abstract thought.

Now usually, pure reason and abstract thought are not equated.

The pure reason we search for is found usually in reference to the buddhic plane. But it is interesting that he mentions it here as the center of pure reason, or, well, by pure reason, does he mean the intuition, or does he mean a very refined type of generalization? So, what context does DK mean by pure reason? Maybe more what the philosophers usually mean, because I think there are plenty of instances where pure reason is found on the buddhic plane. Let's just see, I think I may be correct, but we can see whether it is so.

[51] Nguyên tử trường tồn trí tuệ trở thành trung tâm của lý trí thuần túy hay tư tưởng trừu tượng.

Thông thường, lý trí thuần túy và tư tưởng trừu tượng không được xem là tương đương.

Lý trí thuần túy mà chúng ta tìm kiếm thường được nhắc đến trong mối liên hệ với cõi Bồ đề. Nhưng thật thú vị khi ở đây Ngài đề cập đến nó như trung tâm của lý trí thuần túy, hay—nói cách khác—khi nói lý trí thuần túy, Ngài muốn nói trực giác hay một loại khái quát hóa rất tinh luyện? Vậy Chân sư DK muốn nói gì bằng lý trí thuần túy trong ngữ cảnh này? Có lẽ gần với điều các triết gia thường muốn nói hơn, vì tôi nghĩ có nhiều trường hợp lý trí thuần túy được tìm thấy trên cõi Bồ đề. Hãy xem; tôi nghĩ có thể mình đúng, nhưng chúng ta có thể kiểm tra xem có phải vậy không.

Here is an example in *Discipleship in the New Age*, Volume II:

The whole subject was shifted within hierarchical circles from the mental plane to that of Buddhi, or of pure reason.

[DINA II, 413] There is an example of Buddhi and pure reason going together.

Buddhi, pure reason, intuition. You see, and not abstract thought per se. Divine principle, Buddhi, intuition, pure reason. We have it. And Buddhi, or the plane of pure reason, the intuition. I think that's enough to show us that it's not only the way we have it here, but this is interesting.

Unless, in this, the way he's saying it, the mental permanent atom becomes the center of pure reason. He's equating, I think, a very high and refined type of reasoning with abstract thought, and then there's also the pure reason of the buddhic plane, which is more straight knowledge.

[52] Then comes a time in the development of consciousness when the emotional force which governs so many is transcended and superseded by the force of the higher intellect.

So does this, in this context, mean higher mind?

[53] It often marks a period when a man is swayed purely by reason and his emotions do not control him.

Đây là một ví dụ trong *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới*, Tập II:

Toàn bộ chủ đề đã được chuyển dịch trong các đoàn thể thuộc Thánh Đoàn từ cõi trí sang cõi Bồ đề, hay cõi của lý trí thuần túy.

[DINA II, 413] Đây là một ví dụ cho thấy Bồ đề và lý trí thuần túy đi cùng nhau.

Bồ đề, lý trí thuần túy, trực giác. Các bạn thấy đấy, chứ không phải chính tư tưởng trừu tượng. Nguyên khí thiêng liêng, Bồ đề, trực giác, lý trí thuần túy. Chúng ta có điều đó. Và Bồ đề, hay cõi của lý trí thuần túy, tức trực giác. Tôi nghĩ như vậy là đủ để cho chúng ta thấy rằng không chỉ có cách trình bày ở đây, nhưng điều này thật thú vị.

Trừ phi ở đây, theo cách Ngài diễn đạt, Nguyên tử trường tồn trí tuệ trở thành trung tâm của lý trí thuần túy. Tôi nghĩ Ngài đang xem một loại suy luận rất cao và tinh luyện là tương đương với tư tưởng trừu tượng; ngoài ra còn có lý trí thuần túy của cõi Bồ đề, vốn gần với tri thức trực tiếp hơn.

[52] Rồi đến một thời điểm trong sự phát triển của tâm thức khi mãnh lực cảm xúc vốn chi phối rất nhiều người được vượt qua và thay thế bằng mãnh lực của trí tuệ cao siêu.

Vậy trong ngữ cảnh này, điều đó có nghĩa là thượng trí chăng?

[53] Điều này thường đánh dấu một giai đoạn trong đó con người hoàn toàn được lý trí chi phối và cảm xúc không còn kiểm soát y.

Maybe some of us remember a recapitulatory time when this was the case in this incarnation.

Có lẽ một số người trong chúng ta còn nhớ một thời kỳ tái diễn trong kiếp sống này, khi trường hợp ấy đã xảy ra.

[54] This may demonstrate in the personal life on the physical plane as intellectual hardness.

[54] Trên bình diện đời sống cá nhân ở cõi hồng trần, điều này có thể biểu hiện thành sự cứng rắn trí tuệ.

I think I remember a time when it was so for me, and I was determined to keep everything on the level of the mind, which for an opera director was a hard thing to do.

Tôi nghĩ mình còn nhớ một thời kỳ điều đó xảy ra với tôi, và tôi quyết tâm giữ mọi thứ ở cấp độ thể trí—một việc khó thực hiện đối với một đạo diễn opera.

[55] Later, the emotional permanent atom gives place to the intuitional, and pure intuition and perfect comprehension through love is the motive power, with the faculty of reason added.

[55] Về sau, nguyên tử trường tồn cảm xúc nhường chỗ cho trực giác, và trực giác thuần túy cùng sự thấu hiểu hoàn hảo thông qua tình thương trở thành động lực, với năng lực lý trí được bổ sung vào đó.

Now, in a way, this occurs after the fourth initiation, because, we do retain our astral permanent atom, but maybe there is an alignment with the buddhic permanent atom, even if we cannot reach the first subplane of the buddhic plane, because it's just too high, even for the masters.

Theo một nghĩa nào đó, điều này xảy ra sau lần điểm đạo thứ tư, vì chúng ta vẫn giữ Nguyên tử trường tồn cảm dục; nhưng có lẽ có một sự chỉnh hợp với Nguyên tử trường tồn Bồ đề, ngay cả khi chúng ta không thể đạt đến cõi phụ thứ nhất của cõi Bồ đề, vì nó đơn giản là quá cao, ngay cả đối với các Chân sư.

It all depends on what we mean by gives place to. Suffice it to say, through the astral body, the intuition is supposed to eventually function. It's supposed to be a vehicle through which intuition can function.

Tất cả tùy thuộc vào điều chúng ta muốn nói bằng "nhường chỗ cho". Chỉ cần nói rằng cuối cùng trực giác phải hoạt động qua thể cảm dục. Thể cảm dục phải trở thành một hiện thể mà qua đó trực giác có thể hoạt động.

[56] Then the solar plexus is distinguished by the preponderance of the green of activity, for the emotional body is actively the agent of the higher, and engenders but little of the rose of human desire.

[56] Khi ấy, tùng thái dương có đặc trưng là sự chiếm ưu thế của màu xanh lá cây của hoạt động, bởi thể cảm dục đang tích cực làm tác nhân của cái cao hơn và chỉ tạo ra rất ít màu hồng của dục vọng con người.

There is one of those explanations that I think I managed to overlook. The green of activity, well, with an admixture of green, rosy with an admixture of green, I think that is how it is described.

Đây là một trong những lời giải thích mà tôi nghĩ mình đã bỏ sót. Sắc lục của hoạt động—với một phần sắc lục pha trộn; sắc hồng có pha sắc lục, tôi nghĩ nó được mô tả như vậy.

I hope it's not green with an admixture of rosy. We've just been through that, but I seem to remember the term admixture of green. Green, of course, will connect with the third ray, and your reasoning, in the sense of a subtle, astute type of reasoning. Apparently, to the love, the sixth principle, Buddhi, the intuition—to the straight knowledge and love-wisdom of the intuition—are added the abstract qualities of mind. The emotional body is actively the agent of the higher and engenders but little of the rose of human desire. It is interesting that rose is so powerfully found as a color in the causal body of man. But, I think, it is an improvement upon the sort of raging desire of Martian red. This has, in it, something of the elevation, and we might be able to associate rose color with the human application of Venus or Neptune.

Tôi hy vọng không phải là sắc lục pha sắc hồng. Chúng ta vừa xem xét điều đó, nhưng dường như tôi nhớ cụm từ "pha sắc lục". Dĩ nhiên, sắc lục sẽ liên hệ với cung ba và khả năng suy luận của các bạn, theo nghĩa một kiểu suy luận tinh tế, sắc sảo. Hiển nhiên, các phẩm tính trừu tượng của trí tuệ được thêm vào Bác ái, nguyên khí thứ sáu, Bồ đề, trực giác—tức tri thức trực tiếp và Bác Ái – Minh Triết của trực giác. Thể cảm dục tích cực làm tác nhân cho cái cao hơn và chỉ phát sinh rất ít sắc hồng của dục vọng con người. Thật thú vị khi sắc hồng hiện diện mạnh mẽ như một màu sắc trong thể nguyên nhân của con người. Nhưng tôi nghĩ đó là một sự cải thiện so với dục vọng cuồng nhiệt mang sắc đỏ của Sao Hỏa. Trong đó có một yếu tố nâng cao, và chúng ta có thể liên hệ sắc hồng với sự biểu hiện Sao Kim hoặc Sao Hải Vương nơi con người.

[57] In the whirling of the force through the vortex (which whirling forms the petals of the lotus) it will be observed that certain petals predominantly stand out, and each center demonstrates one particular type of cross, with the exception of the two head centers which are the synthesis of the lower crosses.

[57] Trong sự xoay chuyển của mãnh lực qua xoáy — sự xoay chuyển tạo thành các cánh hoa của hoa sen — người ta sẽ nhận thấy một số cánh hoa nổi bật hơn hẳn, và mỗi trung tâm biểu hiện một kiểu thập giá đặc thù, ngoại trừ hai trung tâm đầu vốn là sự tổng hợp của các thập giá thấp.

This is technically, again, of interest. This whole idea of petals are really vortices, and different types of crosses appear within the center.

Xét về mặt kỹ thuật, điều này lại rất đáng quan tâm. Toàn bộ ý tưởng cho rằng các cánh hoa thực sự là những xoáy lực, và các loại thập giá khác nhau xuất hiện bên trong trung tâm.

Petals are really vortices, and different crosses demonstrate through these centers, depending on what?

Các cánh hoa thật ra là những xoáy lực, và những thập giá khác nhau biểu lộ qua các trung tâm này, tùy thuộc vào điều gì?

[58] The four-armed cross of the third Logos is found at the base of the spine and the cross of the fourth human Hierarchy in the heart.

[58] Thập giá bốn nhánh của Thượng đế thứ ba được tìm thấy ở đáy cột sống, và thập giá của Huyền Giai nhân loại thứ tư ở trung tâm tim.

This is really an occult piece of information. The cross of the fourth human Hierarchy, in the heart. Blue is eventually the ray that humanity is to demonstrate through its soul.

Đây thực sự là một thông tin huyền môn. Thập giá của Huyền Giai nhân loại thứ tư ở trong tim. Cuối cùng, sắc lam là cung mà nhân loại phải biểu lộ qua linh hồn mình.

What do we have here? Mutable cross, first. Then, what does he mean by the cross of the human hierarchy? Is it the fixed cross symbol? In *Esoteric Astrology*, we have a whole chapter on the crosses, and I'm seeing the cardinal cross before my eyes right now. I'm seeing the Mutable Cross before my eyes. Let us see if we can find the Fixed Cross.

Chúng ta có gì ở đây? Trước hết là Thập Giá Biến đổi. Vậy Ngài muốn nói gì bằng thập giá của Huyền Giai nhân loại? Nó có phải là biểu tượng của Thập Giá Cố Định không? Trong *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, chúng ta có cả một chương về các thập giá, và lúc này tôi đang thấy Thập Giá Chủ Yếu trước mắt mình. Tôi đang thấy Thập Giá Biến đổi trước mắt. Hãy xem liệu chúng ta có thể tìm thấy Thập Giá Cố Định không.

This is from page 560 of *Esoteric Astrology*. Here is the picture of the Mutable Cross. [Editorial note: The cross illustrations discussed here are not included in the supplied files.] There is our four-armed cross of the third Logos.

Đây là trang 560 của *Chiêm Tinh Học Nội Môn*. Đây là hình Thập Giá Biến đổi. [Ghi chú biên tập: Các hình minh họa thập giá được thảo luận ở đây không có trong những tài liệu đã cung cấp.] Đó là thập giá bốn nhánh của Thượng đế thứ ba.

Although it does not yet talk about it, one could expect some symbolic representation of the Cardinal Cross. This is the Cardinal Cross. This is the Mutable Cross.

Dù đoạn này chưa nói về nó, người ta có thể mong đợi một biểu tượng nào đó của Thập Giá Chủ Yếu. Đây là Thập Giá Chủ Yếu. Đây là Thập Giá Biến đổi.

And this maybe is what he means by the cross of the human hierarchy, though one cannot be, one cannot be sure. But anyway, this is apparently the one we're looking for. This is the Fixed Cross. Is that the cross of

Và có lẽ đây là điều Ngài muốn nói bằng thập giá của Huyền Giai nhân loại, dù chúng ta không thể chắc chắn. Nhưng dù sao, đây dường như là thập giá chúng ta đang tìm. Đây là Thập Giá Cố Định. Nó có phải là thập

the human hierarchy? Is this the fixed cross symbol? But at least we see what the symbol is. And I think, later we will study together the three crosses, just as we're studying right now in the science of triangles, the various technicalities behind the triangles. We can do that with the crosses as well.

giá của Huyền Giai nhân loại không? Đây có phải biểu tượng của Thập Giá Cố Định không? Ít nhất chúng ta cũng thấy biểu tượng ấy là gì. Và tôi nghĩ sau này chúng ta sẽ cùng nhau nghiên cứu ba thập giá, cũng như hiện nay chúng ta đang nghiên cứu trong khoa học về các tam giác những chi tiết kỹ thuật khác nhau đằng sau các tam giác. Chúng ta cũng có thể làm như vậy với các thập giá.

[59] When the Sacred Word is intoned by the average aspirant, it carries force through all the inner centers to the etheric, and causes a definite stimulation of the petals in each center.

[59] Khi Linh từ Thiêng Liêng được người chí nguyện trung bình xướng lên, nó dẫn mãnh lực qua tất cả các trung tâm bên trong đến các trung tâm dĩ thái, và tạo ra một sự kích thích rõ rệt đối với các cánh hoa trong mỗi trung tâm.

This is something to have in mind when we are sounding that OM. But, qualitatively we have to think of the fact that it is a soul note and a synthetic note.

Đây là điều cần ghi nhớ khi chúng ta xướng linh từ OM ấy. Nhưng xét về phẩm tính, chúng ta phải nghĩ đến thực tế rằng đó là âm điệu của linh hồn và là một âm điệu tổng hợp.

[60] If the lotus is only partially unfolded, then only some of the petals receive the stimulation. This stimulation creates a vibration (especially in the center in which a man meditates—the head or the heart) which causes reflex action in the spine and down to the base. This is not in itself sufficient to arouse the fire; that can only be done in due form, in the right key and subject to certain rules.

[60] Nếu hoa sen chỉ mới khai mở một phần, thì chỉ một số cánh hoa nhận được sự kích thích. Sự kích thích này tạo nên một rung động — đặc biệt trong trung tâm mà người ta dùng làm điểm tham thiền, tức trung tâm đầu hoặc trung tâm tim — gây nên tác động phản xạ trong cột sống và đi xuống tận đáy cột sống. Bản thân điều này chưa đủ để đánh thức lửa; điều đó chỉ có thể được thực hiện theo đúng hình thức, đúng âm điệu và tuân theo những quy luật nhất định.

He's not going to tell us, but perhaps the key relates to the ray of the soul or the ray of the Monad or some combination of both, as when one might think of two notes in an interval and alternate between them. So reflex action down to the base.

Ngài sẽ không cho chúng ta biết, nhưng có lẽ chủ âm liên hệ với cung linh hồn, cung chân thần hoặc một sự kết hợp nào đó của cả hai, giống như khi người ta nghĩ đến hai âm trong một quãng và luân phiên giữa chúng. Như vậy, phản ứng phản xạ truyền xuống đáy cột sống.

And I guess he doesn't want us to try to arouse that kundalini fire by this particular method. But the petals that are unfolded, they represent the main focus when the OM is sounded, and they are the ones that produce the proper response.

Và tôi đoán Ngài không muốn chúng ta cố khơi dậy lửa kundalini bằng phương pháp đặc thù này. Nhưng những cánh hoa đã khai mở biểu thị tiêu điểm chính khi linh từ OM được xướng lên, và chính chúng tạo ra sự đáp ứng thích hợp.

[61] When meditation is done in the heart and under occult laws, with the correct intoning of the Word, the force comes through the emotional centers from the intuitional levels.

[61] Khi tham thiền được thực hiện trong trung tâm tim theo các định luật huyền bí, với việc xướng Linh từ đúng cách, mãnh lực đi qua các trung tâm cảm xúc từ các cấp độ trực giác.

Wow. This is a discussion of what is really happening behind the scenes with the correct sounding of the Word. When meditation is done in the heart and under occult laws—we have to say under occult laws so far unspecified—with the correct intoning of the Word, both pronunciation and in the proper key, a little bit of music is required here in these new schools. The force comes through the emotional centers from the intuitional levels. There is a connection, and this is definitely superimposition. The manasic permanent atom is going to be related to the etheric centers. The buddhic permanent atom is going to be related to the astral centers, or at least whatever intuitional levels he is talking about.

Thật đáng kinh ngạc. Đây là phần thảo luận về điều thực sự diễn ra đằng sau hậu trường khi Linh từ được xướng đúng cách. Khi tham thiền được thực hiện trong tim và theo các định luật huyền môn—cho đến nay chúng ta phải nói là những định luật huyền môn chưa được xác định—cùng với việc xướng Linh từ đúng cách, cả về cách phát âm lẫn đúng chủ âm, thì các trường mới này cần có một chút âm nhạc. Mãnh lực từ các cấp độ trực giác truyền qua các trung tâm cảm xúc. Có một sự kết nối, và đây rõ ràng là sự chồng lớp. Nguyên tử trường tồn manas sẽ liên hệ với các trung tâm dĩ thái. Nguyên tử trường tồn Bồ đề sẽ liên hệ với các trung tâm cảm dục, hoặc ít nhất với bất kỳ cấp độ trực giác nào mà Ngài đang đề cập.

Maybe anything on the buddhic plane is intuitional, even though we meet that term precisely at the four of four: the actual intuition, not some anticipation of it.

Có lẽ mọi thứ trên cõi Bồ đề đều mang tính trực giác, dù chúng ta gặp thuật ngữ ấy một cách chính xác ở cõi phụ thứ tư của cõi thứ

tư: trực giác thực sự, chứ không phải một sự báo trước nào đó của nó.

[62] When it is done in the head, the force comes through the mental centers from the abstract manasic levels, and later from the atmic.

[62] Khi tham thiền được thực hiện trong trung tâm đầu, mãnh lực đi qua các trung tâm trí tuệ từ các cấp độ manas trừu tượng, và về sau từ các cấp độ atma.

Which connects with the abstract manasic levels.

Điều này kết nối với các cấp độ manas trừu tượng.

[63] The one gives spiritual intuition, and the other causal consciousness.

[63] Một phương cách mang lại trực giác tinh thần, còn phương cách kia mang lại tâm thức nguyên nhân.

Maybe the spiritual intuition sounds like the sounding that involves the buddhic or intuitional levels, and the causal consciousness, the meditation in the head. Now that is, just think of it, really interesting. And so the one gives spiritual intuition, and the other causal consciousness. So there is a hint here about how to achieve either one. A hint is given how to achieve either of these two states or alignments. I'm just amazed at the, again I suppose, at the wealth of information that is here offered. And if I may say, notice how the atmic does go directly to the manasic, and the manasic into the causal body.

Có lẽ trực giác tinh thần dường như liên quan đến việc xướng Linh từ có sự tham dự của các cấp độ Bồ đề hay trực giác, còn tâm thức nguyên nhân liên quan đến tham thiền trong đầu. Hãy nghĩ xem, điều đó thật sự rất thú vị. Như vậy, một bên đem lại trực giác tinh thần, còn bên kia đem lại tâm thức nguyên nhân. Ở đây có một gợi ý về cách đạt được một trong hai điều ấy. Một gợi ý được đưa ra về cách đạt được một trong hai trạng thái hoặc sự chỉnh hợp này. Tôi lại kinh ngạc trước kho tàng thông tin được trình bày ở đây. Và nếu có thể nói như vậy, hãy lưu ý cách cõi atma đi trực tiếp đến cõi manas, rồi cõi manas đi vào thể nguyên nhân.

atmic permanent atom, manasic permanent atom into the causal body, hence causal consciousness. And if we want to be successful in our meditation, we have to achieve centralization within the causal body.

Nguyên tử trường tồn atma, nguyên tử trường tồn manas đi vào thể nguyên nhân, từ đó tạo nên tâm thức nguyên nhân. Và nếu muốn thành công trong tham thiền, chúng ta phải đạt được sự tập trung vào trung tâm bên trong thể nguyên nhân.

[64] The advanced man is the man who is linking up the two major centers,—the head and the heart,—

[64] Người tiến hóa cao là người đang liên kết hai trung tâm chính — trung tâm đầu và trung tâm tim —

How do we look at this? Maybe Vulcan and Jupiter, one way to look at it, or Uranus, Neptune, and Jupiter,

Chúng ta nhìn nhận điều này như thế nào? Có lẽ một cách nhìn là Vulcan và Sao Mộc, hoặc Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Mộc,

[65] into one, synthetic instrument,

[65] thành một khí cụ tổng hợp duy nhất,

That linking is really important.

Sự liên kết ấy thực sự quan trọng.

I remember I talked about the multiples of four, and when you link solar plexus and sacral center together, you get a 16, which does, is divisible by four, creating a four by four, four times four multiple. But the 10 of the solar plexus is not a multiple of four, and the six of the sacral center is not a multiple of four, but together, and functioning together, they are.

Tôi nhớ mình đã nói về các bội số của bốn; khi liên kết tùng thái dương với trung tâm xương cùng, chúng ta có được số 16, vốn chia hết cho bốn, tạo thành bốn nhân bốn. Nhưng số 10 của tùng thái dương không phải là bội số của bốn, và số sáu của trung tâm xương cùng cũng không phải là bội số của bốn; tuy nhiên, khi kết hợp và cùng hoạt động, chúng lại tạo thành một bội số của bốn.

[66] and whose throat center vibrates to the same measure.

[66] đồng thời trung tâm cổ họng của y rung động theo cùng một nhịp.

So the third ray center is entrained into activity. So we have to link up the head and the heart, basically, we might call this generally a first ray and second ray link up.

Do đó, trung tâm cung ba được cuốn vào hoạt động. Về cơ bản, chúng ta phải liên kết trung tâm đầu với trung tâm tim; nói chung, có thể gọi đây là sự liên kết giữa cung một và cung hai.

[67] Then you have will and love blended in harmonious service,

[67] Khi đó, ý chí và tình thương hòa quyện trong sự phụng sự hài hòa,

And we might say that that linking up is aided by Venus.

Và có thể nói rằng Sao Kim hỗ trợ sự liên kết ấy.

[68] and the lower physical activity is transmuted into idealism and altruism.

[68] và hoạt động hồng trần thấp được chuyển hóa thành chủ nghĩa lý tưởng và lòng vị tha.

Love and will. And sometimes we find even modern books in psychology, which are all about linking of those two factors, which are

Tình thương và ý chí. Đôi khi, ngay cả trong những sách tâm lý học hiện đại, chúng ta cũng thấy toàn bộ nội dung bàn về việc liên

really the linking of the hard line and soft line rays.

kết hai yếu tố này, mà thực chất là sự liên kết giữa các cung thuộc đường lối cứng rắn và các cung thuộc đường lối mềm mại.

I guess the lower physical activity involves a three. And into idealism and altruism, there's a connection between the third ray and the sixth ray. So anyway, the linking of the centers becomes very important for effective service. Linking of the centers, very important for effective, integrated service. We need to have everything functioning together in the right rhythm, synchronously, without having the pushes and pulls and the conflicts and frictions between the different approaches. Then you will really have a blending.

Tôi cho rằng hoạt động hồng trần thấp liên quan đến cung ba. Còn trong chủ nghĩa lý tưởng và lòng vị tha, có một mối liên hệ giữa cung ba và cung sáu. Dù sao đi nữa, việc liên kết các trung tâm trở nên vô cùng quan trọng đối với sự phụng sự hữu hiệu. Việc liên kết các trung tâm rất quan trọng đối với sự phụng sự tích hợp và hữu hiệu. Chúng ta cần làm cho mọi thứ cùng hoạt động theo nhịp điệu đúng đắn và đồng bộ, không có những lực đẩy kéo, xung đột hay ma sát giữa các cách tiếp cận khác nhau. Bấy giờ mới thực sự có sự hòa quyện.

So the blending produces an ideal harmony.

Vì vậy, sự hòa quyện tạo nên một trạng thái hài hòa lý tưởng.

[69] When this stage is reached, the man is ready for the awakening of the inner fire.

[69] Khi đạt đến giai đoạn này, con người đã sẵn sàng cho việc đánh thức ngọn lửa bên trong.

And by that, probably we mean the Kundalini.

Và qua đó, có lẽ chúng ta muốn nói đến hỏa xà.

[70] His bodies are refined enough to withstand the pressure and the onrush;

[70] Các thể phàm ngã của y đã được tinh luyện đủ để chịu đựng áp lực và sự tuôn tràn mãnh liệt;

And here is a hint, a hint of how this is experienced.

Và đây là một gợi ý về cách người ta trải nghiệm điều này.

[71] they contain nothing dangerous to its progress;

[71] chúng không chứa điều gì nguy hiểm cho sự tiến triển của ngọn lửa;

And danger, lying in inflammation.

Và mối nguy nằm ở sự viêm nóng.

[72] các trung tâm đã được nâng lên đến âm điệu đủ cao để tiếp nhận sự kích thích mới.

[72] the centers are keyed high enough to receive the acquisition of fresh stimulation.

Without dangerous discrepancy. Here is inflammation.

Mà không có sự chênh lệch nguy hiểm. Đây chính là sự viêm nóng.

[73] When this has been done, the hour of initiation comes when the would-be server of humanity will stand before his Lord, with purified desire, consecrated intellect, and a physical body that is his servant and not his master.

[73] Khi điều này đã được thực hiện, giờ điểm đạo sẽ đến, khi người mong muốn phụng sự nhân loại đứng trước Chúa Tể của mình với dục vọng đã được thanh luyện, trí tuệ đã được thánh hiến, và một thể xác là kẻ phục vụ y chứ không phải chủ nhân của y.

And I think that this is speaking, this summation speaks to the third initiation, I think. So the hour of initiation comes when the would-be server of humanity will stand before his Lord. Of course, it's ambiguous. It could be the Christ. With purified desire, consecrated intellect, and the physical body that is his servant and not a master. All three bodies are mentioned, and hence the probability of the third initiation.

Tôi nghĩ phần tổng kết này đang nói đến lần điểm đạo thứ ba. Vì vậy, giờ điểm đạo sẽ đến khi người mong muốn phụng sự nhân loại đứng trước Chúa Tể của mình. Dĩ nhiên, điều này có tính hàm hồ. Đó có thể là Đức Christ. Y đứng đó với dục vọng đã được thanh luyện, trí tuệ đã được thánh hiến, và thể xác là tôi tớ chứ không phải chủ nhân của y. Cả ba thể đều được nhắc đến, do đó nhiều khả năng đây là lần điểm đạo thứ ba.

We have work to do, don't we? We have to, have that mental polarization and a strong purified physical body, and the hardest of all, maybe purified unselfish desire. Purified desire suggests the rose color, and the consecrated intellect the yellow of Mercury.

Chúng ta còn nhiều việc phải làm, phải không? Chúng ta phải có sự phân cực trí tuệ, một thể xác mạnh mẽ và đã được thanh luyện, cùng điều có lẽ khó nhất: dục vọng vị tha đã được thanh luyện. Dục vọng đã được thanh luyện gợi đến màu hồng, còn trí tuệ đã được thánh hiến gợi đến màu vàng của Sao Thủy.

[74] Today we will bring this letter to a close. Tomorrow, we will take up the dangers that confront the man who meditates. I shall seek to point out what he must guard against and wherein he must move with caution.

[74] Hôm nay chúng ta sẽ kết thúc bức thư này tại đây. Ngày mai, chúng ta sẽ bàn đến những nguy hiểm đối diện với người tham thiền. Tôi sẽ cố gắng chỉ ra những điều y phải đề phòng và những phương diện mà y phải tiến bước một cách thận trọng.

A hundred years have passed since this writing. Many have been the casualties along the way, through some kind of combination of drugs and meditation, unwise, super lengthy meditation and drugs.

Một trăm năm đã trôi qua kể từ khi những lời này được viết ra. Đã có nhiều người gặp tai họa trên đường đi vì một sự kết hợp nào đó giữa ma túy và tham thiền, những thời kỳ tham thiền thiếu sáng suốt, kéo dài quá mức, cùng với ma túy.

There's been a lot of damage done, and people have been, they have been set back. Which is unfortunate, but then a lesson is learned, and one doesn't put one's hand on the hot stove twice. Or if one does, one is a masochist somehow.

Rất nhiều tổn hại đã xảy ra và nhiều người đã bị tụt hậu. Điều đó thật đáng tiếc, nhưng rồi người ta cũng học được bài học và không đặt tay lên bếp nóng lần thứ hai. Còn nếu vẫn làm thế, thì phần nào người ấy là kẻ thích chịu đau đớn.

So we get burnt, or inflamed, or vulnerable, or subject to the infusion of negative energies, obsessed, even possessed, if we can recover from that. And then we take special precautions. Right now, I'm reminded the year is 2020. The pandemic is raging, especially in the United States, which has the worst record of any nation. And people are running around having, without a mask, having parties, going to bars, and basically screaming out, the COVID-19 is a hoax. It's not real.

Vì vậy, chúng ta có thể bị bỏng, bị viêm nóng, trở nên dễ tổn thương, chịu sự thấm nhập của những năng lượng tiêu cực, bị ám ảnh, thậm chí bị chiếm hữu, nếu rồi còn có thể hồi phục. Sau đó, chúng ta sẽ áp dụng những biện pháp phòng ngừa đặc biệt. Lúc này, tôi nhớ rằng đây là năm 2020. Đại dịch đang hoành hành, đặc biệt tại Hoa Kỳ, nơi có thành tích tệ nhất trong mọi quốc gia. Thế mà người ta vẫn đi lại khắp nơi không đeo khẩu trang, tổ chức tiệc tùng, đến quán rượu và về cơ bản cứ gào lên rằng dịch bệnh vi-rút năm 2019 là một trò lừa bịp. Nó không có thật.

And then, those kind of hospital bed reconsiderations. The sadder but wiser people saying, ah, it wasn't a hoax, and trying to be a cautionary tale for others, who ignore often, until it is too late. So you kind of wonder with the fourth ray, why we must always blunder into things, have the painful experience, and only then learn, instead of having real, reasonable, anticipatory learning, based on a faith in reason, and on valued or valid advice, why must we blunder so slowly and repetitiously into a danger which overcomes us when we could foresee the likely outcome.

Rồi họ phải suy xét lại trên giường bệnh. Những người buồn hơn nhưng khôn ngoan hơn nói rằng: “À, đó không phải là trò lừa bịp,” và cố biến kinh nghiệm của mình thành lời cảnh tỉnh cho những người khác, vốn thường phớt lờ cho đến khi quá muộn. Vì vậy, với cung bốn, người ta phần nào tự hỏi tại sao chúng ta luôn phải vụng về lao vào sự việc, trải qua kinh nghiệm đau đớn rồi sau đó mới học được, thay vì thực sự học hỏi trước một cách hợp lý, dựa trên niềm tin vào lý trí cùng những lời khuyên được coi trọng hoặc xác đáng. Tại sao chúng ta phải chậm chạp và liên tục lao vào một mối nguy rồi để nó khuất phục mình, trong khi lẽ ra có

thể thấy trước kết quả nhiều khả năng sẽ xảy ra?

That is a big issue. We are at page 87. We have covered pages 81–87.

Đó là một vấn đề lớn. Chúng ta đang ở trang 87. Chúng ta đã đề cập đến các trang 81–87.

Today is the seventeenth of August 2020. [Editorial note: The source filename is dated 18 August 2020; the speaker's date is retained.] Our next chapter will, I am sure, arrest the attention, because notes of danger do tend to arrest the attention. This is the end of program 23, pages 81–87. Program 24 will begin at page 87.

Hôm nay là ngày 17 tháng 8 năm 2020. [Ghi chú biên tập: Tên tập tin nguồn đề ngày 18 tháng 8 năm 2020; ngày do diễn giả nêu vẫn được giữ nguyên.] Tôi tin chắc rằng chương tiếp theo sẽ thu hút sự chú ý, bởi những lời cảnh báo về nguy hiểm thường có khuynh hướng thu hút sự chú ý. Đây là phần kết của chương trình 23, các trang 81–87. Chương trình 24 sẽ bắt đầu ở trang 87.

Friends, I will wave goodbye to you. This next chapter goes from page 87 to page 139. So no wonder the Tibetan is being so cautious. And they make their plans far ahead. A hundred years of caution and more will be coming before the wise teachers in their, in the flesh, or in their mayavarupa, are accessible on the physical plane for the kind of supervision which is needed by most of the disciples.

Các bạn, tôi sẽ vẫy tay chào tạm biệt. Chương tiếp theo kéo dài từ trang 87 đến trang 139. Vì vậy, không có gì lạ khi Chân sư Tây Tạng lại thận trọng đến thế. Và Các Ngài hoạch định từ rất lâu trước đó. Chúng ta sẽ còn trải qua một trăm năm thận trọng hoặc hơn nữa trước khi các huấn sư minh triết, trong thân xác hoặc trong thể do ý chí tạo thành của Các Ngài, có thể hiện diện trên cõi hồng trần để thực hiện sự giám sát mà phần lớn các đệ tử cần đến.

And we'll get into this. So thank you for attending. I say to myself, well, you could just read this, and you will. And maybe some people would like to read without, the interruption of what I have to say about it. But at least the, it's like teaching a class. The reading can be done. But sometimes the teacher can amplify and connect and spread light through linking, Mercurian-like linking certain items of information. And then the overall experience is increased in quality. And that's, in a way, what I'm trying to do. Of course, I'm also learning a lot, because this method forces one to concentrate word for word. It also shows how much repetition is needed, because it's impossible at the

Và chúng ta sẽ đi sâu vào điều này. Vì vậy, cảm ơn các bạn đã tham dự. Tôi tự nhủ: "Bạn hoàn toàn có thể chỉ đọc phần này," và các bạn sẽ làm như vậy. Có lẽ một số người muốn đọc mà không gián đoạn vì những điều tôi nói về nó. Nhưng ít nhất, việc này cũng giống như giảng dạy một lớp học. Người ta có thể tự đọc. Tuy nhiên, đôi khi huấn sư có thể mở rộng, kết nối và soi sáng bằng cách liên kết những mục thông tin nhất định theo cách giống Sao Thủy. Khi đó, phẩm tính của toàn bộ trải nghiệm được nâng cao. Theo một nghĩa nào đó, đó là điều tôi đang cố gắng thực hiện. Dĩ nhiên, tôi cũng học được rất nhiều, bởi phương pháp này buộc người ta phải tập trung vào từng từ. Nó cũng cho

moment to bring in everything, bring it into the memory, and in some way, fix it in memory so that it doesn't fly away from memory.

thấy cần lặp lại nhiều đến mức nào, bởi hiện nay không thể tiếp nhận mọi thứ, đưa tất cả vào trí nhớ rồi bằng cách nào đó khắc ghi chúng để chúng không vuột khỏi trí nhớ.

But then, according to the laws of association, you'll be reading something, and something related will come up. And maybe in that relationship, there will be increased light. So, we'll see you before long.

Nhưng rồi, theo các định luật liên tưởng, khi các bạn đọc một điều gì đó, một điều liên quan sẽ xuất hiện. Và có lẽ trong mối liên hệ ấy, ánh sáng sẽ gia tăng. Vì vậy, chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ gặp lại nhau.

We will go onward to program number 24. Very good. We'll see you soon. And bye-bye.

Chúng ta sẽ tiếp tục với chương trình số 24. Rất tốt. Chúng ta sẽ sớm gặp lại nhau. Xin chào tạm biệt.